

HỘI ĐỒNG XUẤT BẢN TOÀN TẬP C. MÁC VÀ PH. ĂNG- GHEN

GS. Nguyễn Đức Bình	Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Việt Nam, Chủ tịch Hội đồng
GS. Đặng Xuân Kỳ	Nguyên Viện trưởng Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin và tư tưởng Hồ Chí Minh, Phó chủ tịch (thường trực) Hội đồng
GS.PTS. Trần Ngọc Hiền	Ủy viên Hội đồng Lý luận Trung ương, uỷ viên
PGS. Hà Học Hội	Phó trưởng ban Tư tưởng - Văn hoá Trung ương Đảng cộng sản Việt Nam, uỷ viên
GS.PTS. Phạm Xuân Nam	Ủy viên Hội đồng Lý luận Trung ương, Tổng biên tập tạp chí Vietnam Social Sciences, uỷ viên
GS. Trần Nhâm	Giám đốc - Tổng biên tập Nhà xuất bản chính trị quốc gia, uỷ viên
GS. Trần Xuân Trường	Trung tướng, Viện trưởng Học viện chính trị - quân sự, uỷ viên

C. MÁC VÀ PH. ĂNG-GHEN

TOÀN TẬP
TẬP 33
THƯ TỪ
(THÁNG GIÊNG 1870 - THÁNG BA 1874)

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA
SỰ THẬT
HÀ NỘI - 1997

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Tập 33 của bộ Toàn tập C.Mác và Ph. Ăng-ghe-nơ bao gồm những bức thư của hai nhà kinh điển viết cho nhau, cho các bạn chiến đấu và những người thân trong giai đoạn từ tháng Bảy 1870 đến tháng Chạp 1874. Đây là những năm bắt đầu một giai đoạn mới của lịch sử thế giới (chủ nghĩa tư bản cạnh tranh tự do chuyển sang giai đoạn độc quyền); cũng là những năm bắt đầu một thời kỳ mới trong lịch sử phong trào công nhân quốc tế; cuộc cách mạng của giai cấp công nhân Pét-ra-sép-xki đã sáng lập ra nhà nước vô sản đầu tiên trong lịch sử loài người - Công xã Pa-ri.

Hoạt động lý luận và thực tiễn trên nhiều phương diện của Mác và Ăng-ghe-nơ trong thời kỳ này thể hiện rõ trong các tác phẩm, các bức thư của hai ông. Đó là sự khái quát hoá về mặt lý luận các kinh nghiệm cách mạng của Công xã Pa-ri; là sự hoàn thiện và phát triển thêm một bước chiến lược và sách lược của giai cấp vô sản trong cách mạng, lý luận về cách mạng và nhà nước vô sản, về bạn đồng minh của giai cấp vô sản, về đảng vô sản. Đồng thời, hoạt động lý luận của hai ông đã tạo điều kiện cho việc tuyên truyền học thuyết về chủ nghĩa cộng sản khoa học trên quy mô rộng lớn.

Một phần lớn các bức thư của Mác và Ăng-ghe-nơ trong tập thư này đã làm sáng tỏ những sự kiện về cuộc chiến tranh Pháp - Phổ và chỉ ra một cách đặc biệt rõ ràng lập trường cách mạng và quốc tế chủ nghĩa trong giai cấp công nhân Đức và Pháp trong cuộc chiến tranh này.

Đặc biệt trong tập này là những bức thư của Mác và Ăng-ghe-nơ có nội dung liên quan đến Công xã Pa-ri. Những bức thư này, được viết trong những ngày trận chiến cách mạng diễn ra ở Pa-ri không chỉ làm sáng tỏ tính chất của những sự kiện cách mạng ở Pa-ri mà còn chỉ ra một cách sáng tạo những vấn đề quan trọng nhất trong học thuyết của chủ nghĩa cộng sản khoa học về nhà nước và cách mạng.

Mặc dù rất bận với công việc ở Tổng Hội đồng của Quốc tế, Mác vẫn tiếp tục đi sâu và phát triển hơn nữa học thuyết về kinh tế của mình, Mác đã hết sức quan tâm đến việc

chuẩn bị cho lần xuất bản thứ hai tập I của bộ "Tư bản" bằng tiếng Đức và việc xuất bản tác phẩm này bằng các thứ tiếng nước ngoài với mong muốn những tư tưởng của chủ nghĩa cộng sản khoa học trở thành tài sản của công nhân tất cả những nước. Năm 1870, Mác hoàn thành bản phác thảo lần thứ hai tập II của bộ "Tư bản". Cũng khoảng thời gian này Ăng-ghe-n bắt đầu viết tác phẩm triết học nổi tiếng - "Biện chứng của tự nhiên".

Những bức thư của Mác và Ăng-ghe-n in trong tập này phản ánh rõ quy mô to lớn và tính đa dạng của cuộc đấu tranh lý luận và tư tưởng - và cả về tổ chức nữa - của hai ông và thắng lợi của tư tưởng của chủ nghĩa cộng sản khoa học đối với chủ nghĩa vô chính phủ của Ba-cu-nin, chủ nghĩa cải lương và các trào lưu tư tưởng xã hội chủ nghĩa tiêu tư sản khác. Những bức thư của các thành viên trong gia đình Mác, được in trong phần phụ lục của tập này, đã bổ sung thêm cho điều đó, đồng thời cũng cho thấy hoạt động tích cực của vợ và con gái Mác trong phong trào vô sản.

Tập này được dịch dựa vào bản tiếng Nga bộ Toàn tập C.Mác và Ph. Ăng-ghe-n, tập 33 do nhà xuất bản sách chính trị quốc gia Liên Xô xuất bản tại Mát-xcơ-va năm 1962. Ngoài phần chính văn, chúng tôi còn in kèm theo phần chú thích và các bản chỉ dẫn do Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin Liên Xô (trước đây) biên soạn để bạn đọc tham khảo. Các tác phẩm của C.Mác và Ph. Ăng-ghe-n được nhắc đến trong tập này đều được dẫn theo C.Mác và Ph. Ăng-ghe-n, Toàn tập, tiếng Việt, do Nxb. Chính trị quốc gia xuất bản tại Hà Nội và được ghi vắn tắt là Toàn tập, tiếp đó là số tập, năm xuất bản tập đó, và số trang đề cập đến vấn đề được dẫn.

Đồng thời với việc xuất bản bộ Toàn tập C.Mác và Ph. Ăng-ghe-n, chúng tôi sẽ tổ chức biên soạn sách giới thiệu nội dung mỗi tập và các tư tưởng cơ bản trong tác phẩm chính của hai nhà kinh điển.

Tháng 8 năm 1997

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

PHẦN THỨ NHẤT

THƯ TỪ TRAO ĐỔI GIỮA C.MÁC VÀ PH. ĂNG-GHEN

THÁNG BẢY 1870 - THÁNG CHẠP 1874

NĂM 1870

1 MÁC GỬI ĂNG - GHEN Ở MAN-SE-XTƠ

[Luân Đôn], 20 tháng Bảy 1870

Phrết thân mến!

Tôi gửi kèm theo đây bức thư của Cu-ghen-man, thư này, ở mức độ đáng kể, sẽ giải thích để anh thấy rõ những bí mật chính trị của cuộc chiến tranh hiện nay: Ông ta đã có lý khi phê phán lời kêu gọi của hội nghị ở Brao-nơ-svai-gơ mà tôi gửi ở đây mấy bản¹. Ngoài ra, tôi cũng gửi báo "Réveil". Anh sẽ tìm thấy ở trong đó phần thứ nhất bản cáo trạng của Tòa án tối cao ở Blua; so với những thành viên của phong trào Phê-ni-ăng thì những phần tử tham gia vụ âm mưu ở Pháp - đang biến thành những tên mặt vụ mà không hề có nguyên cớ nào - đã tỏ ra thảm hại biết nhường nào! Nhưng tờ báo ấy cũng đáng chú ý nhờ bài xã luận của ông già Đê-lê-cluy-dơ². Mặc dù ông ta giữ lập trường đối lập với chính phủ, nhưng là hiện thân đầy đủ nhất của chủ nghĩa sô-vanh "bởi vì nước Pháp là nước duy nhất có ý tưởng" (cụ thể là ý tưởng về bản thân mình). Những phần tử sô-vanh mang tư tưởng cộng hoà ấy chỉ giận một điều là hiện

thân thực tế của thần tượng mà họ tôn thờ - L.Bô-na-pác-tơ với cái mũi dài và hoạt động đầu cơ ở sở giao dịch - không phù hợp với những quan niệm viển vông của họ. Người Pháp cần đến những cú đấm. Nếu người Phổ thắng thì sự tập trung chính quyền nhà nước sẽ có lợi cho sự tập trung giai cấp công nhân ở Đức. Ngoài ra, với ưu thế của người Đức, trọng tâm phong trào công nhân Tây Âu sẽ chuyển từ nước Pháp sang nước Đức. Chỉ cần so sánh phong trào ở hai nước ấy từ năm 1866 đến ngày hôm nay là có thể thấy được rằng giai cấp công nhân Đức, về phương diện lý luận và tổ chức, vượt trội hơn giai cấp công nhân Pháp. Sự vượt trội của giai cấp công nhân Đức so với giai cấp công nhân Pháp trên vũ đài thế giới đồng thời sẽ còn là sự vượt trội của lý luận của chúng ta đối với lý luận của Pru-đông v.v..

Sau hết, tôi gửi kèm theo đây *bài phê phán cuốn sách của tôi* đăng trên tờ "Zeitschrift für Ökonomie und Statistik"³ của Hin-dơ-bran-dơ. Tình hình sức khỏe của tôi ít tạo ra tâm trạng vui vẻ, nhưng tôi đã cười đến chảy nước mắt vì tác phẩm ấy, bona fide^{1*} chảy nước mắt. Sau khi thế lực phản động lên ngự trị và sau khi thời đại anh hùng của nền triết học Đức kết thúc thì nhân vật "*tiểu tư sản*", ẩn náu ngay trong máu kẻ thị dân Đức, lại xuất đầu lộ diện - trong triết học đó là những lời trống rỗng hoàn toàn, xứng đáng với Mô-i-dơ Men-đen-xôn, đó là sự lẫu bầu tỏ vẻ uyên bác, cau có và hợm hĩnh. Còn giờ đây thì ngay cả *khoa kinh tế chính trị* cũng biến thành trò ba hoa về *những khái niệm pháp lý*! Điều này thậm chí còn vượt lên trên cả "lô-ga-rít của sự kích thích"⁴. Như Si-lơ, một quan toà có uy tín về vấn đề này, đã nhận xét rằng, phần tử tiểu thị dân giải quyết tất cả vấn đề bằng cách chuyển chúng sang "lĩnh vực lương tri".

1* - thật sự, thật lòng

Tiền thể xin nói luôn. Một tờ báo Mỹ mà tôi đã đọc hôm qua tại Hội đồng Trung ương, có đăng một loạt bài viết về "Tư bản" v.v., ngoài những vấn đề khác cũng có nói đến quyền sách của tôi^{1*}. Tôi nghĩ ở đó có nói rằng người công nhân *phải* làm việc một phần nhất định trong ngày lao động để thoả mãn các nhu cầu của mình, vì vậy, khoảng thời gian phụ trội ngoài số thời gian ấy - mà tôi gọi là lao động thặng dư - tạo thành giá trị thặng dư và vì vậy là nguồn lợi nhuận v.v.. Tác giả nói tiếp; có lẽ điều đó có ý nghĩa nào đó, nhưng điều đó không đúng sự thật. Những hàng hoá do một chủ xưởng sản xuất ra chẳng hạn, chỉ là số không đối với anh ta, chừng nào số hàng ấy chưa được bán đi. Bây giờ chúng ta giả định rằng "real value"^{2*} (ông ta có ý nói chỉ phí sản xuất [Kostpreis] của những chiếc váy áo v.v. bằng a. Sau đó, khi đem bán các chiếc áo váy ấy cho thương nhân thì chủ xưởng thêm b vào đó, còn những thương gia khác nhau - mà hàng hoá ấy qua tay những thương gia này - thì thêm c vào đó.

Như vậy, "value" = a. Khoản phụ thêm = b + c. Vì thế "*value in use*"^{3*} = a + b + c. Vậy *giá trị thặng dư* = *số thặng dư của giá trị sử dụng* (!) *so với giá trị*. Điều đó thậm chí còn vượt cả "Công tức" của Phran-ken mà ông ta đã học được ở Pa-ri!⁵.

Tôi vừa bị làm gián đoạn. Ông Ta-răng^{4*}, một người I-ta-li-a gốc Pháp (cộng tác viên của tờ "Pall Mall Gazette"), vừa đến trên chiếc xe ngựa đơn; ông ta đem trả lại các tác phẩm của Lát-xan v.v., mà tôi đã cho ông ấy mượn. Ông ấy đi Pa-ri với tư cách thông tin viên quân sự. Ông ta có hỏi tôi có muốn sang Phổ cũng với tư cách như vậy không, và nếu không muốn thì tôi có thể đề xuất một người khác nào đó hay không? Thông qua ông này giờ đây tôi gắn bó với tờ "Pall

1* - tập I của bộ "Tư bản"

2* - nguyên văn: "giá trị thật"

3* - nguyên văn: "giá trị sử dụng"

4* - Tuy-blin

Mall" đến mức trong thời gian diễn ra trò hề này nếu tôi muốn viết một cái gì đó về các đề tài chính trị, hoặc nếu anh muốn viết cái gì đó về các đề tài quân sự thì sẽ được tiếp nhận và ngoài ra sẽ còn được trả tiền nhuận bút.

Quyết định của chúng ta^{1*} - nhờ nó mà Ủy ban Liên đoàn vùng thuộc hệ ngôn ngữ la-tinh ở Giơ-ne-vơ được thừa nhận để đối chọi lại ủy ban khác do Ba-cu-nin thành lập - đã gây ra cho bọn người xác xược ấy ấn tượng về trái bom vừa mới nổ⁶, theo tin tức hôm qua của Pê-rê gửi từ Giơ-ne-vơ. Họ đã lập tức đánh điện cho Ba-cu-nin. Vì vụ mưu sát này mà tại đại hội sắp tới đây người ta vừa soạn đặt Tổng Hội đồng vào ghế bị can. Hiện nay tuyệt đối cần phải làm thế nào để *Đuy-pông cuối cùng* gửi cho tôi bản sao các nghị quyết về Liên minh^{2*}. Anh hãy thay mặt tôi lập tức trao đổi nghiêm túc với ông ấy về việc này.

Hôm qua Tổng Hội đồng đã giao cho tôi soạn lời kêu gọi^{3*}. Trong tình trạng hiện nay của tôi - bệnh gan và mệt mỏi - điều này thật ít dễ chịu. Các ông A-len và Ma-di-xơn - tôi đã có mặt ở chỗ họ hôm qua - khuyên tôi rằng nếu tình hình không khá hơn thì nên đến vùng biển, cụ thể là đến vùng ven biển phía Đông của nước Anh, ở đó khí hậu mát mẻ hơn.

Tôi gửi lời thăm nồng nhiệt đến bà Li-di^{4*} và các bạn bè.

C.M. của anh

1* C.Mác. "Nghị quyết của Tổng Hội đồng về Ủy ban liên đoàn vùng Thụy Sĩ thuộc hệ ngôn ngữ la-tinh".

2* C.Mác. "Hội liên hiệp công nhân quốc tế và Liên minh dân chủ xã hội chủ nghĩa". "Tổng hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế gửi Ban thường vụ trung ương của Liên minh dân chủ xã hội chủ nghĩa".

3* C.Mác. Lời kêu gọi thứ nhất của Tổng Hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế về cuộc chiến tranh Pháp - Phổ".

4* - Bóc-xơ

Tiền thể nói luôn. Anh có cho rằng về mặt ngu xuẩn thì Vin-hem đã vượt chính bản thân mình trên số gần đây của báo "Volksstaat" không?

Công bố lần đầu có lược bớt trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F. Engels und K. Marx". Bd. IV, Stuttgart, 1913; công bố toàn văn trong Marx - Engels Gesamtausgabe. Dritte Abteilung, Bd. 4, 1931 và trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t. XXIV, 1931

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

2 ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở LUÂN ĐÔN

Man-sc-xơ, 22 tháng Bảy 1870

Mo-rơ thân mến!

Hoan hô Cu-ghen-man! Rõ ràng là những việc làm của ông ấy đã có ích đối với ông. Giả thuyết ấy hoàn toàn theo tinh thần của những người luận tội và giải thích rõ tất cả^{1*}. Nhưng nếu trên thực tế giả thuyết ấy đúng, thì ít ra giờ đây Bi-xmác không còn đối phó được với diễn biến của các sự kiện nữa. Hiển nhiên là những ngài ấy đã gây ra được cuộc chiến tranh dân tộc thực sự ở nước Đức, Lu-i Bô-na-pác-tơ đã nhiều lần mưu toan thăm dò về việc nhượng bộ cho ông ta các tỉnh của Đức, Lú-xăm-bua v.v. - theo thông lệ, bằng cách ấy ông ta từ trước đã muốn xoa dịu công chúng với fait accompli^{2*}

1* Xem thư trước, tr. 11 - 12.

2* - sự việc đã rồi.

sắp tới đây - nhưng những mưu toan ấy đã tác động ngược hẳn lại đối với Mi-sen Đức. Hiển nhiên, lần này ông ta đã dứt khoát cho rằng phải chấm dứt vĩnh viễn những thủ đoạn này. Trái với những thủ đoạn ấy, cũng như bất chấp cả hai quân đội và lão già cố chấp Vin-hem, cuộc chiến tranh có tính chất phổ trương là điều không thể có được, on ira au fond^{1*}.

Thái độ ngập ngừng và sự chậm chạp bỗng nhiên lộ ra trong các hoạt động quân sự của phía Pháp - rõ ràng nhưng hoạt động này được trù tính tiến hành vào giữa tuần này - chứng tỏ rằng Lu-i Bô-na-pác-tơ đã nhận rõ ông ta đã tính nhầm biết nhường nào. Việc người miền Nam Đức nhanh chóng tham chiến và, sau nữa, sự hiển nhiên là ông ta sẽ phải đụng độ với chính nhân dân Đức, *đã phá hỏng* kế hoạch đánh chiếm bất ngờ Ma-in-xơ bằng cách bắn phá, và đã phá hỏng kế hoạch tiến quân nhanh chóng về hướng Vuyéc - xbuốc *với những lực lượng mới tập hợp được một nửa*. Nếu nhìn chung cần tấn công, thì ông ta phải làm việc đó ngay bây giờ, với *toàn bộ* lực lượng. Nhưng để làm việc này cần có thêm thời gian. *Lệnh* về việc thành lập tiểu đoàn thứ tư trong các trung đoàn chỉ mới được ban bố vào ngày 15 hoặc ngày 16, còn số nòng cốt của các tiểu đoàn ấy - số nòng cốt này gồm 4 đại đội của ba tiểu đoàn đã chiến của mỗi *trung đoàn* - như vậy phải *được tăng lên* trước hết lên 6 - 8 đại đội và phải *được bổ sung* bằng số quân dự bị. Vào các ngày 19 và 20, *tại Pa-ri* đã ban lệnh gọi nhập ngũ *những người đã giải ngũ*, và vào các ngày 21 và 22 tháng Bảy đã ban lệnh gọi nhập ngũ các lính trù bị *đã có thời gian phục vụ trong quân ngũ*, còn ngày mai sẽ ban lệnh gọi nhập ngũ số lính trù bị chưa từng phục vụ trong quân ngũ. Cần làm thế nào để hai loại đầu trước hết được đưa đến các trung đoàn của họ, chỉ khi đó thì các trung đoàn đó mới được

1* - họ sẽ đi tới cùng.

phiến chế. Vì vậy, thời điểm mở đầu chiến dịch - không kể những trận chạm súng nhỏ - sẽ hoãn lại ít nhất đến giữa tuần sau. Nhưng đến thời điểm ấy người Đức có thể đã mạnh đến mức Bô-na-pác-tơ sẽ phải chờ có những tiểu đoàn thứ tư, nhưng đến lượt mình, việc này lại sẽ gây trì hoãn thêm 1-2 tuần lễ. *Và khi ấy thì ông ta tiêu vong*.

Hôm qua một anh chàng phi-li-xtanh Đức ở đây kể cho tôi nghe rằng, vào thứ bảy ở Ve-xơ-pha-li anh ta đã đi trong chuyến xe lửa cùng với một viên tướng Phổ, tướng anh ta là người Anh và đã nói chuyện bằng tiếng Anh với anh ta. Viên tướng nói: "Hoàn toàn đúng là chúng tôi đã bị chậm mất mười ngày, nhưng nếu trong vòng mười ngày các vị không nghe tin chúng tôi bị đại bại, thì chẳng bao lâu nữa chúng tôi sẽ tranh thủ được sự cảm tình của các vị". Đáp lại câu hỏi rằng ông tướng muốn ám chỉ điều gì qua câu nói ấy, vị tướng ấy trả lời: "Ngài biết không, cảm tình của người Anh luôn luôn dành cho những ai giành được thắng lợi".

Việc động viên ở Bắc Đức đã bắt đầu vào ngày 16, ở Ba-vi-e - vào ngày 17. Quân dự bị và dân binh có thể hoàn thành ở trong tư thế sẵn sàng sau khoảng 8 ngày, số quân còn lại thì sau 13 ngày kể từ ngày bắt đầu tiến hành đợt động viên; như vậy, đến ngày 25 thì toàn bộ bộ binh, và đến ngày 30 thì toàn bộ số quân khác sẽ ở trong tư thế sẵn sàng. Nhưng vì số quân dự bị đến ồ ạt, không chờ đến khi có lệnh gọi nhập ngũ, cho nên quân đội đã chiến ở trong tư thế sẵn sàng còn sớm hơn. Tại vùng Ranh chắc chắn đã có các quân đoàn số 7, số 8, số 11 và số 12. Vệ binh cũng đã xuất quân từ Béc-lin, như Boóc-khác-tơ từ đó đến đây hôm qua nói với tôi; và tôi cho là số quân ấy hướng đến Ba-vi-e để tác chiến dưới sự chỉ huy của vị hoàng thân tuyệt vời^{1*}. Hôm qua đã phải bắt đầu tiến hành cuộc

1* - Phri-đrich Vin-hem.

chuyển quân từ phía đông, qua ngã Béc-lin. Kể từ chủ nhật hoặc từ thứ hai, Bô-na-pác-tơ sẽ có thể nhiều lắm cũng chỉ chiếm được Pphan-xơ, nhưng ông ta sẽ không tiến xa hơn sang bên kia sông Ranh, trừ phi phía bên kia phạm phải những sai lầm lớn. Từ cuối tuần tới quân Đức có thể mở cuộc tấn công và ném vào nước Pháp một đội quân mĩ, tuy sau nhiều trận đánh ác liệt, sẽ hất tung tất cả những gì mà Bô-na-pác-tơ tung ra chống lại nó Xét theo tình hình hiện nay thì tôi cho rằng sẽ không thể có một kết cục may mắn đối với Bô-na-pác-tơ.

Có lẽ, tôi có thể đồng ý viết bài cho tờ "Pall Mall Gazette", mỗi tuần 2 bài về chiến tranh, nếu được trả nhuận bút *khá* bằng tiền mặt; để thử, tôi sẽ viết một bài về tổ chức quân sự. Mỗi bài phải được trả 3 hoặc 4 ghi-nê; tờ "Guardian"^{1*} lúc ấy đã trả cho tôi mỗi bài 2 ghi-nê và có thể sẵn sàng trả thêm nữa⁷. Nếu ngày mai anh có thể thu xếp việc này thì xin anh hãy cho biết ngay nhé. Chuyển đi đến đại bản doanh ở Phổ để làm thông tin viên gặp phải nhiều trở ngại; trở ngại lớn nhất là Sti-bơ, và lại ở đó tôi có ít khả năng hơn ở đây để xem các vấn đề từ góc độ phê phán.

Qua những bài cắt ở báo gửi kèm theo đây, anh sẽ thấy ở đây chúng tôi đã làm được những gì. Chính chúng tôi⁸ đã viết bài tường thuật một penny-a-liner^{2*} có thể làm được cái gì thì bài tường thuật đăng trên tờ "Courier"^{3*} và gửi kèm ở đây cho thấy rõ. Có thể cười đến chết được. Có lẽ, đây là lần đầu tiên công nhân Pháp có được ở Man-se-xơ một sự tán thưởng nồng nhiệt của đám phi-li-xtanh và bọn cai Đức.

1* - "Manchester Guardian"

2* - phóng viên cỡ nhỏ, một kẻ viết thuê

3* - "Manchester Courier"

Tôi đã viết thư cho Duy-pông, tôi hy vọng tối nay sẽ gặp được ông ta.

Anh dự định đến cụ thể nơi nào ở bờ biển? Ở bờ phía đông, tại phía nam Kham-béc không có gì cả. Ở phía bắc - Xcác-bô-rô - thì đất đỏ và quá đông người, tại Brít-linh-ton Ki cũng vậy; nếu anh chọn địa điểm nói sau cùng ấy thì chúng ta có thể gặp nhau tại đó. Tôi sẽ gửi cho anh 40 pao ngay khi nào anh muốn.

Tôi muốn chờ cho cơn hoảng loạn đáng ghét dịu đi chút ít; tôi phải tung các cổ phiếu ra bán.

Tôi đã tạm gác lại Ruê-xlơ^{1*}

Tôi không nhận được số báo gần đây nhất của tờ "Volksstaat" của Vin-hem. Bây giờ điều này thật đặc biệt đáng bực mình.

Li-di và tôi gửi lời thăm nồng nhiệt đến mọi người.

Ph.Ă. của anh

Tôi gửi trả lại thư của Cu-ghen-man, gửi kèm theo đây.

Anh có đọc thấy tin cho hay là bây giờ Bô-na-pác-tơ đang ve vãn bằng bài ca "Mác-xây-e", còn bà Tê-rê-da cao quý thì tối nào cũng trình diễn bài ấy bằng chất giọng thô kệch kiểu lính tấy của mình, hay không?

Bài ca "Mác-xây-e" mà được phát ra từ miệng của bà Tê-rê-da thì đó thật sự là sự thể hiện chủ nghĩa Bô-na-pác-tơ. Thật là một điều dè hèn!

1* [G.Ruê-xlơ]. "Các Mác.Tư bản. Phê phán khoa kinh tế chính trị".

Công bố lần đầu có lược bớt trong cuốn "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. IV, Stuttgart, 1913; công bố toàn văn trong Marx - Engels Gesamtausgabe, Dritte Abteilung Bd.4, 1931 và trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t. XXIV, 1931

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

3 MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở MAN-SE-XTƠ

[Luận Đôn], 28 tháng Bảy 1870

Phrết thân mến!

Tôi vừa gửi đi bài viết của anh^{1*} gửi cho chủ biên của báo "Pall Mall" (Ph.Grín-vút), đồng thời đề nghị lập tức *gửi trả lại* nếu ông ta không muốn đăng nó.

Tôi tin rằng trong trường hợp này tôi có thể thu xếp đăng bài này trên tờ "Times" hoặc tờ "Daily News".

Thông qua Êch-ca-ri-út, tờ "Times" ra sức cam đoan với chúng ta rằng nó sẽ đăng lời kêu gọi^{2*} của chúng ta (của *Quốc tế*). Việc đó không được thực hiện, chắc là vì những nhận xét về nước Nga.

Sau đó (và thứ hai^{3*}) tôi đã lập tức gửi bài đó đến tờ báo "Pall

1* Ph.Ăng-ghen. "Tiểu luận về chiến tranh.- 1"

2* C. Mác. "Lời kêu gọi thứ nhất của Tổng Hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế về cuộc chiến tranh Pháp - Phổ".

3* - ngày 25 tháng Bảy 1870

Mall", cũng như tôi đã viết thư - theo sự thoả thuận với thông tín viên quân sự của họ (Tuy-blin, hiện đang có mặt ở Lúc-xăm-bua) - cho viên chủ bút đề cập để các bài viết về đề tài quân sự và đề nghị ông ấy trả lời. Không thấy thư trả lời nào cả. Lời kêu gọi cũng không được đăng. Vì vậy, cùng với bài viết của anh, hôm nay tôi đã gửi một lá thư ngắn kèm theo bài viết ấy cho tay chủ biên tờ "Pall Mall", trong đó *chỉ nói đến bài vở về đề tài quân sự thôi*; nghĩa là tôi chỉ hỏi ông ta: có đồng ý hay không?

Vào thứ ba Tổng Hội đồng đã quyết định in lời kêu gọi thành 1 000 bản. Hôm nay tôi chờ các tờ in thử để sửa bản in.

Việc ca bài hát "Mác-xây-e" ở Pháp quả là một sự nhạo báng, cũng giống như tất cả nền Đế chế thứ hai. Nhưng ít ra thì con khuyến^{1*} ấy cũng cảm thấy rằng bài ca "Lên đường sang Xi-ri"⁹ giờ đây không còn thích hợp. Trái lại, ở Phổ không cần để sự uốn éo như thế. "Giê-xu, nơi nường nấu của tôi!"¹⁰, do Vin-hem I cất tiếng ca vang cùng với Bi-xmác ở phía tay phải và với Sti-bơ ở phía tay trái. - đó là bài Mác-xây-e của Đức! Y như hồi năm 1812 v.v... Hình như, các phần tử phi-li-xtanh Đức thật sự đang hân hoan vì giờ đây họ có thể bộc lộ - mà không phải e ngại - thái độ xu nịnh bẩm sinh của mình. Ai có thể nghĩ rằng 22 năm sau năm 1848, cuộc chiến tranh dân tộc ở Đức sẽ có được một sự thể hiện *như vậy* về mặt lý luận.

May thay, tất cả những cuộc biểu tình ấy đều xuất phát từ giai cấp tư sản. Trừ những phần tử trực tiếp ủng hộ Svai-xơ. giai cấp công nhân không tham gia chút nào vào những cuộc biểu tình ấy. May mắn thay, chiến tranh giữa các giai cấp ở cả hai nước, ở Pháp và ở Đức, đã phát triển tới trình độ là không có cuộc chiến tranh bên ngoài nào có thể thực sự quay ngược được bánh xe lịch sử.

1* - Na-pô-lê-ông III

Cùng với việc công bố câu chuyện liên quan đến bản hiệp ước (về nước Bỉ). Bi-xmác cũng đã đi qua đà¹¹. Ngay cả các giới khải kính ở Luân Đôn cũng không dám nói thêm nữa về sự trung thực của Phổ. Ma-cơ¹² và đồng bọn! Tuy nhiên, tôi còn nhớ là không lâu trước năm 1866 tôi có được đọc trên tờ báo của Bra-xơ đáng kính^{1*} và trên tờ "Kreuz-Zeitung" những bài báo trong đó người ta mắng nhiếc nước Bỉ là "sào huyệt của bọn Gia-cô-banh" (!) và đã khuyên nước Pháp thôn tính nước Bỉ. Mặt khác, điều không kém phần nực cười là sự phẫn nộ mang tính chất đạo đức của Giôn Bun. Luật pháp dựa trên các hiệp ước! Quý tha ma bắt! Và điều đó được nói ra sau khi Pan-móc-xton đã áp dụng ở nước Anh một nguyên tắc mà theo đó thì ký kết hiệp ước hoàn toàn không có nghĩa là cam kết tuân thủ hiệp ước, và sau khi nước Anh, từ năm 1830, đã hành sự theo nguyên tắc! Ở đâu đâu cũng chỉ thấy chiến tranh và sự vô sỉ.

Đáng khen cho tờ "Kreuz-Zeitung" khi nó đòi nước Anh không được cung cấp than cho người Pháp, nghĩa là vi phạm bản Hiệp ước thương mại Anh - Pháp, nói cách khác, tuyên chiến với nước Pháp¹³. Than có thể được coi là hàng quân sự, lý lẽ ấy đã có thời được phái đối lập ở Anh tích cực đưa ra để chống lại Pam^{2*}. Ông ta đã tảng lờ tránh né phái đối lập bằng những lời pha trò rẻ tiền. Như vậy, yếu tố này tuyệt nhiên đã không bị bỏ qua khi ký kết bản hiệp ước. Trong thời gian đàm phán Uốc-các-tơ đã có những lời vạch trần gay gắt về chuyện này. Do vậy, nếu ngay từ đầu nước Anh không tuyên chiến thì nó phải cung cấp than cho người Pháp. Còn về việc tuyên chiến thì việc đó có thể gây nên một sự xung đột rất nghiêm trọng giữa powers that be^{3*} và giai cấp vô sản Luân Đôn. Công nhân kiên

1* - "Norddeutsche Allgemeine Zeitung"

2* - Pan - móc-xton.

3* - giới cầm quyền

quyết chống lại "thái độ giả dối" kiểu như vậy.

Sau hết, bức thư của những người Nga gửi từ Giơ-ne-vơ¹⁴. Tôi gửi bức thư đó kèm theo đây. Cần nhanh chóng hoàn trả lại bức thư ấy, chẳng hạn vào thứ hai tới^{1*}, vì tôi phải viết thư trả lời.

Qua lá thư gửi kèm theo đây của A.Ô-xvan (ông ta là người ủng hộ Uốc-các-tơ, nhưng tương đối được hợp lý hoá theo tinh thần lục địa) anh thấy rằng cả về khía cạnh dân chủ họ cũng muốn làm một điều gì đó¹⁵. Tôi đã trả lời ông ấy^{2*} rằng tôi đã ký tên vào lời kêu gọi của *Quốc tế*, lời kêu gọi ấy - nếu xét đến nội dung thuần túy *chính trị* của nó - trong những điểm quan trọng đã phát triển cũng qua điểm đó. Trong những lá thư gần đây, lá thư hôm nay và lá thư hôm qua, ông ta đòi tôi phải có mặt trưa nay trong cuộc họp của họ tại nhà ông ta (ông ấy sống rất gần chỗ chúng tôi). Ông ấy cũng gửi cho tôi đoạn trích lá thư của L.Blăng. Nhưng tôi không thể làm việc ấy được. Ai sẽ bảo đảm với tôi rằng tại đó - nơi có mặt Lu-i-Blăng - sẽ không có cả Các-lơ Blin-dơ¹⁶?

Bây giờ tôi đi thẳng đến Xmit về chuyện nhà của¹⁶.

Chào anh.

C.M. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel Zwischen F.Engels und K.Marx", Bd. IV, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* - ngày 1 tháng Tám

2* Xem tập này, tr. 179 - 181.

4

MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở MAN-SE-XTƠ

[Luân Đôn], 29 tháng Bảy 1870

Phrết thân mến!

Qua những dòng gửi kèm theo đây anh thấy rằng tạm thời mọi chuyện đều ổn với tờ "Pall Mall" và tối nay bài viết thứ nhất của anh^{1*} sẽ xuất hiện. Chỉ có điều khó chịu là ngài Grin-vút (tiện thể nói luôn, cho đến nay tôi vẫn *chưa* cho ông ấy biết họ của anh) không nói gì về *các điều kiện*, tuy rằng trong lá thư thứ nhất của tôi gửi ông ta, tôi đã hỏi rõ về chuyện này. Mặt khác, Tuy-blin (tức là Ta-răng) khi từ biệt tôi để lên đường về lục địa, có nói với tôi rằng đương nhiên là có trả nhuận bút và việc trả nhuận bút được tiến hành vào cuối mỗi tháng.

Dù sao tôi cũng cảm thấy rằng điều hợp lý nhất là gửi cho họ thêm vài bài nữa, để làm chủ tình hình, trước khi gửi đi bức thông điệp chính thức về vấn đề này.

Hôm qua tôi có ở chỗ Xmít¹⁶. Ở đó tìm hiểu ra mới rõ là từ Luân Đôn người ta đã không gửi bản chất vấn đề đến Man-se-xtơ liên quan đến anh, bởi vì người chủ nhà của anh ở gần Man-se-xtơ cũng có một trang ấp và ông ta muốn tự mình tìm hiểu tại đó. Tuy nhiên, cần viết thư cho ông ta để ông ta thúc đẩy công việc. Dù sao tôi cũng theo dõi để không có một "người thứ ba" nào đó cản đường.

1* Ph.Ăng-ghen. "Tiểu luận về chiến tranh. - I"

Chào anh.

C.M. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel Zwischen F.Engels und K.Marx", Bd. IV, Stuttgart, 1913

Đức

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng*

5

ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở LUÂN ĐÔN

Man-sc-xtơ, 31 tháng bảy 1870

Mo-rơ thân mến!

Kèm theo đây là *kế hoạch chiến dịch của Phổ*. Tôi đề nghị anh hãy *lập tức lấy xe ngựa* và chở thứ này^{1*} đến tờ báo "Pall Mall Gazette" để bài báo xuất hiện vào *tối thứ hai*. Bài viết ấy sẽ hết sức nâng cao uy tín vào tờ "Pall Mall Gazette" và uy tín của tôi: đến thứ ba các sự kiện sẽ diễn biến đến mức mà bất kỳ một gã ngu si nào cũng có thể hiểu rõ vấn đề này. Tôi không biết, vào thứ bảy bài số II^{2*} của tôi liệu có xuất hiện hay không, vì hôm nay trong các câu lạc bộ ở đây không có báo "Pall Mall Gazette". Tôi thấy tự hào đôi chút về câu chuyện này, vì thật ra không dễ dàng gì đoán ra bí

1* Ph.Ăng-ghen. "Tiểu luận về chiến tranh. - III"

2* Ph.Ăng-ghen. "Tiểu luận về chiến tranh. - II"

mật của kế hoạch đó. Điểm có ý nghĩa quyết định là tin tức nói rằng người anh họ của Gum-péc-tơ - là viên chỉ huy cấp đại đội của trung đoàn số 77, đội tiên phong của quân đoàn số 7 - ngày 27 đã xuất quân từ A-khen tiến về Tơ-ria. Khi đó toàn bộ chuyện ấy đã trở nên rõ ràng đối với tôi.

Ngoài ra, anh cần thoả thuận với Grin-vút rằng tôi sẽ gửi các bài viết trực tiếp cho ông ta để chúng có thể xuất hiện *vào đúng ngày hôm ấy*. Giờ đây để mất thời gian vào những bài viết như vậy thật là tai hại. Tôi dự định gửi bài cho ông ấy, trung bình hai lần mỗi tuần; trong những trường hợp khẩn thiết thì nhiều lần hơn, còn vào những lúc yên tĩnh trong diễn biến của các sự kiện thì ít hơn. Thỉnh thoảng, khi gặp dịp thì gửi những tiểu luận nhỏ mà ông ta có thể sử dụng theo ý muốn của mình.

Song, đối với chúng ta thì điều ngày càng trở nên ô nhục là tiến hành chiến tranh dưới sự lãnh đạo của Vin-hem. Nhưng dấu sao cũng thật là hay vì ông ta làm cho mình trở thành trò cười bằng cái sứ mạng thánh thần của mình và với Sti-bơ của mình mà không có con người này thì ông ta không bao giờ có thể thực hiện được sự thống nhất của Đức. Ở đây, vào thứ bảy, lời kêu gọi của Quốc tế^{1*} đã được in trên tờ báo của đảng Tơ-ri là tờ "Courier"^{2*}; nếu là một ngày khác trong tuần thì các tờ báo khác cũng đã đăng bản hiệu triệu ấy, nhưng những bản quảng cáo thứ bảy đã cản trở việc này. Lời kêu gọi ấy sẽ dạy tất cả các giai cấp trong nhân dân hiểu rằng giờ đây chỉ có công nhân mới có được chính sách đối ngoại *chân chính*. Lời kêu gọi ấy rất hay, và tờ "Times" hiển nhiên là đã không đăng nó *chỉ* vì đám

1* C.Mác. "Lời kêu gọi thứ nhất của Tổng Hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế về cuộc chiến tranh Pháp - Phổ".

2* - Manchester Courier"

người Nga^{3*}. Cũng như giai cấp tư sản, các chính phủ sẽ hết sức ngạc nhiên thấy công nhân, sau chiến tranh, sẽ lại bình thản phục hồi lại cuộc đấu tranh đã bị gián đoạn của mình, tựa hồ như hoàn toàn không có gì xảy ra.

Tôi ngày càng tin tưởng vào những thắng lợi quân sự của người Đức. Vậy là, chúng ta đã thật sự giành được trận đánh quan trọng thứ nhất. Có lẽ người Pháp hoàn toàn chưa hiểu được họ đang có gì khi trong tay họ 15 loại súng trường nạp đạn ở phần khoá nòng.

Trò chơi mà Môn-tơ-kê đang tiến hành rất mạo hiểm. Theo sự tính toán của tôi, ông ta sẽ không hoàn tất được việc tập trung quân trước thứ ba hoặc thứ tư^{1*}. Từ A-khen đến biên giới dài gần 20 dặm Đức, 4 - 5 chỗ đường vượt đầy *khó khăn*, đặc biệt khi trời oi nóng. Như vậy, trước ngày mai quân đoàn số 7 vị tất có thể đến Xa-rơ với đầy đủ quân số, còn hôm nay có thể đang diễn ra một trận đánh lớn rồi. Dấu sao, mọi chuyện đều được bố trí với một sự tính toán tinh vi, sao cho có hết sức nhiều cái phụ thuộc vào 24 giờ về phía này hay phía kia. Có lẽ, trận đánh thật sự sẽ diễn ra ở Xa-rơ, giữa Méc-tích và Xác-bruych-kên¹⁷.

Thật là hay khi quân Pháp tấn công trước vào lãnh thổ Đức. Khi quân Đức đuổi theo gót đội quân thực hiện cuộc xâm lăng bị đẩy lùi thì không nghi ngờ gì nữa, việc này gây ra ở Pháp một ấn tượng hoàn toàn khác với trường hợp quân Đức tiến vào Pháp mà chưa có cuộc xâm nhập trước đó. Như vậy, về phía Pháp, cuộc chiến tranh ấy hoá ra là chiến tranh của Na-pô-lê-ông.

Kết quả cuối cùng - rốt cuộc quân Đức sẽ thắng - là điều không còn nghi ngờ gì nữa đối với tôi, nhưng kế hoạch của Môn-tơ-kê chúng

3* Xem tập này, tr. 20-21.

1* - ngày 2 hoặc ngày 3 tháng Tám

tỏ có *sự tin chắc hoàn toàn* rằng ngay trong trận đánh đầu tiên sẽ có thể tác chiến với ưu thế áp đảo về lực lượng. Có lẽ đến tối thứ tư chúng ta sẽ có được biết ông ta có tính nhảm không. Môn-tơ-kê thường xây dựng những tính toán của mình mà không cần đến Vin-hem của ông ta.

Phần tử phi-li-xtanh Đức càng bỏ dờ nhân vật Vin-hem sợ chúa của mình, một kẻ vẫn trông cậy vào lòng thương xót của chúa, thì hẳn càng có thái độ xác xược đối với nước Pháp. Những lời la ó trước kia về các vùng An-da-xơ và Lo-ren-nơ đã lại vang lên hết cỡ - kể la ó số một là "Báo Au-xbuốc"^{1*}. Nhưng nông dân vùng Lo-ren-nơ sẽ cho bọn Phổ thấy chuyện ấy không đơn giản thế.

Về bản hiệp ước thì anh hoàn toàn có lý^{2*}. Thiên hạ hoàn toàn không ngu ngốc như Bi-xmác tưởng. Sự việc này chỉ có một mặt tốt là giờ đây tất cả hành động dè hèn này phải bộc lộ ra ngoài và khi ấy sẽ chấm dứt sự mặc cả bịp bợm giữa Bi-xmác và Bô-na-pác-tơ.

Trong toàn bộ câu chuyện về tư thế trung lập, kể cả vụ than đá¹³, người Đức hành xử hoàn toàn như những đứa trẻ, điều đó hoàn toàn có cơ sở lịch sử. Dân tộc này chưa bao giờ đứng trước những vasn đề như vậy. Thật vậy, đã có ai đứng ra giải quyết những vấn đề ấy đâu?

Tôi hoàn lại những người Nga¹⁴. Người Nga vẫn là người Nga. Thật là một trò cấn xé kiểu tiểu thị dân. Sáu vị người Nga ấy cãi cọ với nhau, như thể điều đó quyết định sự thống trị đối với thế giới. Ở đây vẫn chưa có những điểm luận tội nhằm vào Ba-cu-nin, mà chỉ có những lời than phiền về tình trạng lạc đực ở Thụy Sĩ mà thôi. Dù sao thì xem ra người của chúng ta cũng trung thực trong chừng mực có thể đối với người Nga, nhưng tôi vẫn thận trọng với họ. Tuy nhiên, sẽ rất tốt nếu được biết toàn bộ câu

1* - "Arbeiter - Zeitung"

2* Xem tập này, tr.20 - 23.

chuyện ba hoa này, vì việc đó liên quan đến lĩnh vực ngoại giao của giai cấp vô sản.

Do lỗi của bưu điện, nên tôi nhận được rất không đều đặn các số báo "Volksstaat". Số báo ra *ngày 23* lại mang dấu bưu điện ghi *ngày 19* ở bao bì bưu phẩm; đó là những trò ảo thuật của những kẻ đó. Nói chung còn thiếu nhiều số. Trong hai số báo gần đây, Vin-hem^{1*} đã tỏ ra không ngu ngốc một cách *khieu khích* đến thế, ông ta che đậy bước thụt lùi của mình bằng vấn đề kết tình anh em giữa công nhân Đức và công nhân Pháp.

Soóc-lem-mơ có hai người em trai đang phục vụ trong sư đoàn Hét-xen, họ là các hạ sĩ quan tình nguyện.

Không có tin tức gì nữa từ chỗ Xmít¹⁶. Rất cảm ơn anh về những sự quan tâm. Nếu trong tuần này tôi không nhận được gì thì tôi sẽ viết cái gì đó rất gay gắt cho Xmít. Nhân vật quý tộc này có một ý tưởng thật kỳ lạ - tự mình tra cứu để tìm hiểu ở đây! Nếu như ông ấy giao công việc này cho chủ ngân hàng của mình thì chỉ sau 3 ngày là ông ta đã có được tất cả mọi dữ kiện. Nhưng chắc hẳn ông này tự coi mình là một người thực tế. Đồ súc sinh!

Tôi gửi lời thăm hỏi nồng nhiệt đến tất cả các vị. Đầu gối của Li-di đang lành vết đau.

Duy-pông đã để cho người ta áp đặt - dĩ nhiên là thông qua Mốt-tê - thuê căn hộ ở bên cạnh, tại một khu phố không lành mạnh nhất, ngay cạnh con sông đầy xú uế, nhưng tôi đã lo liệu để anh ấy thuê căn hộ khác. Nhưng anh đừng nói với anh ấy về việc này, vấn đề đã được thu xếp. Song, anh ấy không dẫn Mốt-tê đến chỗ tôi nữa. Rõ ràng là Xác-rai-ơ đã viết thư nói với anh ấy về việc này, và Duy-pông có lẽ giờ đây tự mình cảm thấy nhẹ nhõm, vì từ nay gã đó sẽ không ăn bám anh ấy suốt ngày suốt đêm nữa.

1* - Líp-nếch

Ph.Ă. của anh

Tiểu luận gửi kèm theo bức thư¹⁸

Quân đội liên minh Bắc Đức^{1*}

1 quân đoàn vệ binh và 12 quân đoàn tiêu binh:

Tổng cộng có 114 trung đoàn bộ binh với phiên chế ba tiểu đoàn... 342 tiểu đoàn

Các tiểu đoàn khinh kỵ và xạ thủ... 16 tiểu đoàn

Sư đoàn Hét-xen: 4 trung đoàn với phiên chế hai tiểu đoàn và 2 tiểu đoàn khinh kỵ... 10 tiểu đoàn

Các tiểu đoàn tiêu binh... 368 tiểu đoàn

Quân lan-ve

93 tiểu đoàn với phiên chế hai tiểu đoàn là 12 tiểu đoàn lẻ. 198

ở Hét-xen có chừng... 6

204 tiểu đoàn

Số tiểu đoàn đã phiên chế hoàn toàn: 572 tiểu đoàn

Quân dự bị, được tổ chức ngay khi nào có sự huy động quân đã chiến và quân lan-ve, thậm chí không có lệnh đặc biệt thêm nữa:

Quân tiêu binh - các tiểu đoàn thứ tư của 114 trung đoàn 114

Quân lan-ve - các tiểu đoàn thứ ba... 93 trung đoàn 93

779 tiểu đoàn

Các đơn vị quân dự bị này cần có các sĩ quan vào thời điểm diễn ra chính cuộc động viên; số sĩ quan này sẽ có thể sẵn sàng sau 4- 6 tuần lễ kết từ khi có lệnh động viên; đây là *những tiểu đoàn tinh nhuệ nhất của quân đội*. Ngay sau khi thành lập xong các đơn vị

1* Trong nguyên bản, đã gạch bỏ trang đầu của bút ký, cho đến những chữ "Ở phía quân Pháp".

này, người ta sẽ bắt tay thành lập các tiểu đoàn thú năm của quân tiêu binh và thành lập các tiểu đoàn thứ tư của quân lan-ve v.v.. Như vậy, đã tổ chức được:

Quân tiêu binh có 368 tiểu đoàn với

1000 người mỗi tiểu đoàn... 368 000

Quân lan-ve có 204 tiểu đoàn với

800 người mỗi tiểu đoàn... 163 200

531 200

Dự định tổ chức

Quân tiêu binh có 114 tiểu đoàn với

1000 người mỗi tiểu đoàn... 114 000

Quân lan-ve có 93 tiểu đoàn với

800 người mỗi tiểu đoàn... 74 400

188 600

Tổng số bộ binh... 719 800

Xứ Ba-vi-e: 2 quân đoàn bộ binh, khoảng

50 tiểu đoàn + 30 tiểu đoàn quân lan-ve = 80 tiểu đoàn

Vuyéc-tem-béc: 1 sư đoàn, khoảng 16 tiểu đoàn+

10 tiểu đoàn quân lan-ve = 36 tiểu đoàn

Ba-đen: 1 sư đoàn, khoảng 9 tiểu đoàn +

5 tiểu đoàn quân lan-ve = 14 tiểu đoàn

130 tiểu đoàn = khoảng 110 000

Về Nam Đức, tôi lấy những con số thấp tối thiểu. Tôi hoàn toàn không tính kỵ binh và pháo binh để chỉ so sánh số lượng bộ

binh, vì số bộ binh đóng vai trò quyết định.

Ở phía quân Pháp:

Vệ binh có 33 tiểu đoàn - quân tiêu binh, 100 trung đoàn với phiên chế ba tiểu đoàn...	33 tiểu đoàn
Lính bộ binh nhẹ Du-a-vơ, 3 trung đoàn	= 9 tiểu đoàn
Lính Tuyền-cô-sơ, 3 trung đoàn	= 9 tiểu đoàn
Các đơn vị lính ngoại quốc và các đơn vị khác	= 5 tiểu đoàn
	23 tiểu đoàn
Chascurs - à - pied ^{1*}	20 tiểu đoàn
	376 tiểu đoàn
Ở đây tiểu đoàn có 8 đại đội; nếu - như trong năm 1859 - 24 đại đội được chia cho 4 tiểu đoàn, mỗi tiểu đoàn có 6 đại đội thì khi ấy có thể tăng số quân của đại đội lên 150 người và thành lập tiểu đoàn dự bị - huấn luyện thứ tư, như vậy	
115 trung đoàn sẽ có	115 tiểu đoàn
	491 tiểu đoàn
Nếu đã thành lập được một bộ phận đáng kể vệ binh cơ động thì con số ấy là	100 tiểu đoàn
Bộ binh có 580 000 người	= 591 tiểu đoàn

Tất cả số còn lại phải *được thành lập mới*, gồm số quân lấy từ thành phần quân đã chiến hoặc số sĩ quan mới được gọi nhập ngũ. Đồng thời sẽ có thể sử dụng được vệ binh cơ động trong điều kiện đã chiến, ít ra cũng không sớm hơn sau 2 - 3 tháng, vì từ năm 1868 số vệ binh ấy chỉ được huấn luyện có hai tuần lễ mỗi năm. Mặt khác, số lượng cán bộ quân đội Pháp (quân tiêu binh) quá hạn chế nên không thể thu hút được nhiều số lượng quân dự bị (đã được huấn

1* - bộ binh

luyện ít nhiều). Toàn bộ hệ thống mới này chỉ tồn tại từ năm 1868. Tuy nhiên, tôi phải đợi có những số liệu tỉ mỉ hơn về hệ thống mới này, nó hầu như không đụng chạm đến tổ chức *bên trong* của quân đội Pháp; có thể, đã có một số điều gì đó được thực hiện lặng lẽ. Dù sao thì số quân đã qua huấn luyện cũng chỉ đủ để đưa vào tư thế sẵn sàng chiến đấu các tiểu đoàn tiêu binh đã được tổ chức.

Công bố lần đầu có lược bớt trong cuốn: "Der Briefwechsel Zwischen F.Engels und K.Marx", Bd. IV, Stuttgart, 1913; công bố toàn văn trong Marx - Engels Gesamtausgabe, Dritte Abteilung Bd.4, 1931 và trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIV, 1931

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

6 MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở MAN-SE-XTƠ

[Luân Đôn], 1 tháng Tám 1870

Tôi rất vội.

Phrét thân mến!

Cả hai bài viết gần đây nhất của anh đều tuyệt vời^{1*}. Tôi đã lập tức phi đến tờ "Pall Mall". Nhưng vì lúc ấy Grin-vút không có mặt ở đó, nên không thể giải quyết được gì. Tuy nhiên, ông ấy sẽ có mặt

1* Ph.Ăng-ghen. "Tiểu luận về chiến tranh" các bài II và III.

trước 12 giờ.

Hôm nay tôi viết thư cho ông ấy biết rằng anh (bây giờ tôi sẽ nêu tên anh) sẽ trực tiếp gửi các bài viết.

Về "những người Nga" thì họ sẽ thấy rằng cả tôi cũng sẽ à conrsaire corsaire et demi^{1*}.

Tập đoàn đầu sỏ ở đây muốn nước Anh chiến đấu ở phía nước Phổ. Sau 18 năm ròng tập đoàn này bỏ đỡ Bô-na-pác-tơ và đã sử dụng một cách thích đáng ông ta như người cứu vãn các món lợi tức và lợi nhuận, giờ đây nó lại trù tính tìm thấy - ở cái nước Phổ quân chủ đường bệ và sợ Chúa - tên sen đầm khả kính hơn và đáng tin cậy hơn cho lục địa. Tuy nhiên, những tay hảo hớn ấy cần phải thận trọng hơn. Đầu đầu dân chúng cũng nói: "triều đại Đức đáng nguyên rủa này cả nước ta muốn lôi kéo chúng ta vào cuộc chiến tranh trên lục địa vì những mục đích gia đình của nó".

Tờ "Figaro" ở đây - tôi đã đưa cho Duy-pông số tiêu biểu của báo này - là tờ báo của Anh, do sứ quán Pháp lập ra.

Về phần mình, Bi-xmác đã mua chuộc được một cách căn bản báo chí Luân Đôn, trong đó có các tờ "Lloyd" và "Reynolds"^{2*}. Tờ "Reynolds" số ra hôm qua có đòi phân chia nước Pháp. Con lợn này ne ménage pas les transitions^{3*}. Thằng cha này đã luôn luôn chửi người Đức và khen người Pháp, bỗng nhiên đã phần nào biến thành Blin-đơ.

Còn về kẻ đề tiện ấy thì hẳn hy vọng sẽ được trúng cử trong cuộc bầu cử Quốc hội Đức sắp tới nhờ những lời la ó yêu nước và "hiến dâng" một cách ồn ào chủ nghĩa cộng hoà của mình cho tổ quốc.

1* - với bọn cướp phải đối xử theo kiểu bọn cướp" (nguyên văn: một tên rười rượi biển chọi lại một tên cướp biển).

2* - "Lloyd's Weekly Newspaper" và "Reynolds's Newspaper"

3* - không thấy cần làm cho trước sau nhất trí.

Ô-xvan đã không để cho tôi yên, mãi cho đến khi tôi đến dự cuộc họp hôm qua, được triệu tập lần thứ ba^{1*}. Tôi đã thận trọng đến mức đã tới đó 15 phút *trước* 11 giờ (là thời gian ấn định cuộc họp). Tôi đã giải thích cho ông ấy rằng tôi *không thể* ký 1) trước hết vì tôi đã ký vào lời kêu gọi của *quốc tế*^{2*}, 2) tôi không thể ký tên vào thư riêng (nghĩa là *không phải của Quốc tế*) *nếu không có anh*, và vì để thương thảo với anh cần có thời gian, cho nên họ có thể bỏ lỡ dịp thuận lợi. Sau này, nếu có cơ hội, chúng ta sẽ mời ông ta và bạn bè của ông ta gia nhập *Quốc tế* để cùng hành động.

Sau nữa, tôi nói với ông ta rằng vẫn còn có cơ hội *cá nhân* thứ hai. Ở đâu có mặt Lu-i Blăng thì khỏi nghi ngờ gì nữa, ở đó có kẻ tôi tớ của ông ta là Các-lơ Blin-đơ.

Ông ấy ngắt lời tôi: "Trong cuộc họp gần đây Blin-đơ đã có thái độ như một phần tử sô-vanh điên cuồng. Chúng tôi cần có anh để chống lại ông ta".

"Tôi không thể ngồi trong cùng một phòng với gã này và tuyên bố với anh rằng nếu ông ta xuất hiện thì tôi sẽ lập tức rời khỏi ngôi nhà của anh".

Tôi ở phía dưới, trong phòng của ông Ô-xvan, nhìn ra mặt phố, Quả như thế! Qua cặp kính, từ xa tôi đã thấy nhân vật khệnh khạng cự học giả, tuy ông ta đã nhuộm tóc thành màu đen, đi kèm ông ta có hai tên bịp bợm. Ô-xvan bảo rằng tạm thời sẽ dẫn họ lên tầng trên, vào phòng khách - đó là căn phòng sẽ diễn ra cuộc họp.

Sau đó ông ta đề nghị với tôi: ông ta sẽ thông báo ở phía trên rằng tôi đang có mặt ở đây và ông ta sẽ tuyên bố với ông ấy rằng tôi không thể gặp Blin-đơ được. Nói cách khác, ông ta muốn đẩy

1* Xem tập này, tr. 22 - 23.

2* C.Mác. "Lời kêu gọi thứ nhất của Tổng Hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế về cuộc chiến tranh Pháp - Phổ."

nhân vật kia đi.

Tôi nói với ông ta rằng làm như thế không được. Ông ta đã mời Blin-đơ, sẽ xảy ra một vụ lỗi thôi không cần thiết v.v..

Tôi cảm mũ lên và hết sức thân mật từ biệt Ô-xvan, ông ta là một anh chàng rất tử tế, tuy không phát minh ra thuốc súng.

Theo đề nghị của tôi, Xéc-nai-ơ đã viết thư cho Đuy-pông nói về Một-tê, với lời lẽ gay gắt đến nỗi Đuy-pông đã phật lòng và không viết thư cho Xéc-rai-ơ trong 2 tuần liền.

Sẽ là việc làm đúng lúc nếu anh gửi tiền cho tôi để đi về vùng bờ biển. Tôi muốn ngay trong tuần này đi Brai-tơn. Muộn hơn nữa thì trong tình hình này tôi không thể vắng mặt ở Luân Đôn.

Chào anh.

C.M. của anh

Vậy, từ giờ anh hãy trực tiếp gửi bài vở cho: ngài *Phrê-đe-rích Grin-vút*, chủ bút báo "Pall Mall" Gasette", 2 Northumberland Street, Strand, London.

Công bố lần đầu có lược bớt trong cuốn ""Der Briefwechsel Zwischen F.Engels und K.Marx", Bd. IV, Stuttgart, 1913; công bố toàn văn trong Marx - Engels Gesamtausgabe, Dritte Abteilung, Bd.4, 1931 và trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIV, 1931.

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

7 ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở LUÂN ĐÔN

Man-se-xtơ, 3 tháng Tám 1870

Mo-rơ thân mến!

Tôi gửi kèm theo đây:

W/286721, Man-se-xtơ, ngày 20 tháng Sáu 1869 - 20 p.xt.,

W/277454, Man-se-xtơ, ngày 23 tháng Giêng 1869 - 20 p.xt gửi đến Brai-tơn, cũng như S/11 13062, Li-vóc-pun, vào ngày 17 tháng Năm 1869 - 5 p.xt.; đây là khoản tiền đóng góp của Mo-rơ cho Quốc tế. Vào đầu tháng Chín anh sẽ nhận được khoản đóng góp của tôi, tôi hiện không có tiền và buộc phải chờ khoản lợi tức cổ phần. Tôi sẽ phải đề bán các cổ phiếu đi, vì sắp tới có những khoản cần thanh toán; anh nghĩ thế nào, tôi có cần đợi thêm chút nữa trong việc này, hay là tung chúng ra ngay lập tức? Tôi còn có thể đem bán chúng ra mà không thua lỗ.

Tôi vui mừng thấy quân Pháp tiến lên và đã chiếm được Xác-bruych-kên (tại đó bố trí 1 tiểu đoàn, 4 đại đội kỵ binh và có thể có một ít pháo binh). Thứ nhất, vì những lý do tinh thần. Thứ hai, vì quân Đức sẽ tiến hành trận đánh thứ nhất trong tư thế phòng thủ, mà cuộc phòng thủ thì đã được tăng cường hết sức nhờ có loại súng trường nạp đạn ở phần khoá nòng. Vì quân Đức - theo sự tính toán của tôi - tối qua đã mở cuộc tấn công chiến lược cho nên tôi

cho rằng trận đánh lớn - những cuộc độ súng mào đầu của nó có lẽ đã diễn ra hôm nay - ngày mai sẽ diễn ra trên tuyến Ôt-vây-lơ - Nây-kiếc-khen-Hôm-buốc. Trong trường hợp này các đội quân của Phri-đrich Các-lơ và của vị hoàng tử^{1*} sẽ tác chiến từ phía chính diện, còn Stai-nơ-me-xơ sẽ tấn công quân Pháp từ bên sườn (sườn trái). Hoặc ngược lại.

Thật là rất ngu ngốc khi Grin-vút mãi tới hôm qua mới cho đăng bài báo^{2*}, vào lúc đã nhận được cả một loạt những tin tức khẳng định. Ông ta cũng có những thay đổi phi lý này nọ trong các từ ngữ, những sự thay đổi này làm lộ sự thiếu hiểu biết về thuật ngữ quân sự. Tuy vậy, bài viết ấy đã có tác dụng. Hôm nay báo "Times" đã đăng bài xã luận *hoàn toàn được chép lại từ hai bài viết của tôi - bài số 2 và số 3*. Vì vậy, tôi viết bản tuyên bố¹⁹ gửi cho Grin-vút.

Lẽ ra hôm qua anh đã nhận được tiền, nhưng lá thư của anh chỉ đến cùng với chuyến thứ hai, và mãi gần đến giờ thư ấy mới đến tay tôi.

Tấn trò Blin-đơ rất hay. Phải chăng Ô-xvan ấy thuộc dòng họ Ô-xvan ở Ba-đen hồi năm 1849? Có ba người mang họ ấy.

Vẫn còn khả năng rủi ro nào đó là quân Pháp sẽ tấn công quân Đức trước khi quân Đức hoà tất việc tập trung quân và triển khai quân của mình. Nếu như Lu-i cao quý^{3*} giáng đòn vào thứ sáu^{4*}, thì ông ta có thể không gặp những khó khăn đặc biệt để đến được sông Ranh. Nhưng đến thứ ba quân Đức đã phải gần như sẵn sàng. Ông ta đã bỏ lỡ những cơ hội tốt nhất để mở cuộc tấn công do lỗi

1* - Phri-đrich Vin-hem.

2* Ph.Ăng-ghen. "Tiểu luận về chiến tranh . - III"

3* Na-pô-lê-ông III

4* - ngày 5 tháng Tám

của ông ta, nghĩa là do bas empire^{1*}, do những hành động lạm dụng bịp bợm trong việc điều khiển quân đội, điều đó làm cho ông ta bị chậm lại 5 ngày và chắc chắn cả giờ đây nữa cũng buộc ông ta phải xuất trận trong tư thế chưa được chuẩn bị.

Nếu như quân Đức, trái với lòng mong đợi, sẽ thất bại trong trận đấu này thì sau 4 tuần lễ nữa quân Đức lại có thể mạnh hơn nhiều so với hiện nay; họ tránh khỏi sự bại trận *hoàn toàn* nhờ tuyến Ranh, còn đối với quân Pháp thì chẳng có gì có thể bảo vệ cho họ.

Xin anh làm ơn thông báo ngay cho tôi về việc đã nhận được tiền, đôi lúc cả những bức thư bảo đảm cũng bị thất lạc. Tôi gửi lời thăm nồng nhiệt đến tất cả các vị.

Ph.Ă. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: ""Der Briefwechsel Zwischen F.Engels und K.Marx", Bd. IV, Stuttgart, 1913

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

8 MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở MAN-SE-XTÔ

[Luân Đôn], 3 tháng Tám 1870

Phrết thân mến!

1* - đế chế mặt kỳ (từ nay dùng để chỉ Đế chế La Mã hậu kỳ hoặc Đế chế Bi-đăng-xơ); ở đây ám chỉ Đế chế thứ hai ở Pháp.

Chỉ vừa rồi - vào hồi 7 giờ tối - tôi mới được Ô-xvan bất hạnh để yên, và tuy đã muộn để ra bưu điện, tôi vẫn viết những dòng này, vì tôi không tin chắc ngày mai không có điều gì đó cản trở tôi.

Kể cùng đến với Blin-đơ là giáo sư Gôn - stuyếc-cơ, một phần tử tự do - dân tộc đã từ lâu. Cảnh tượng xảy ra rất căng thẳng^{1*}. Học giả Blin-đơ thậm chí *đã nói dối* rằng dường như tiến sĩ Gia-cô-bi đứng về phía *ông ta* (làm thế là vì sự có mặt của những người Pháp). Khi ra đi, những gã này đã gợi ý cho biết - không phải nguyên văn, mà bằng những câu bóng gió - rằng Ô-xvan đã bị Bô-na-pác-tơ "*mua chuộc*".

Sự việc này đã đẩy ông Ô-xvan tội nghiệp đi đến những cơn động kinh. Vì chuyện này mà ông ta đã đến gặp tôi. Tôi phải ký vào văn bản đó để ủng hộ ông ta. Nếu không thì vị thế của ông ta ở Luân Đôn sẽ bị lung lay mạnh. Ông ấy đã mang đến lời kêu gọi đã in (có điều là bản in thử thôi)¹⁵. Tôi trước hết đã nhắc lại với ông ta tất cả những gì mà tôi đã phát biểu trước đó. Sau đó tôi đọc tác phẩm một cách yếu ớt, kiểu cách và thậm chí không có ý ám chỉ, ít ra cũng vì lịch sự đối với những người Pháp thương thảo với ông ấy, về tính chất phòng thủ của cuộc chiến tranh từ phía *người Đức* (tôi không nói là từ phía *nước Phổ*).

Lúc đó tôi đã đề nghị ông ta gác lại tất cả ý định ấy, vì hiệu quả có thể "không lớn", bởi vì - như trước đó tôi đã viết thư trả lời lá thư đầu tiên của ông ta^{2*} - chỉ có *giai cấp công nhân* mới lực lượng tích cực có khả năng chống lại cơn cuồng nhiệt dân tộc.

Ông đã phản bác lại: trước hết, một số người Pháp đã *ký tên*, còn Lu-i Blăng đã tuyên bố rằng ông ta sẵn sàng *ngả theo* (điều này xác

1* Xem tập này, tr. 34 - 35.

2* Xem tập này tr. 179 - 180.

nhận rằng ông ta đã không tham gia soạn thảo bức thư đó).

Thứ hai: nếu ông ta bây giờ *không* công bố bức thư ấy, thì ngày mai Blin-đơ sẽ viết lung tung trên tất cả các báo Đức rằng *ông ta sẽ cản trở* việc in bức thư có tính chất phản bội ấy. Vì vậy, nên cho in nó thì tốt hơn.

Điều nói sau cùng ấy là chính đáng. Tôi phải thú nhận rằng tôi thấy thương cho anh chàng này. Vì vậy tôi ra *tối hậu thư* như sau:

Tôi sẵn sàng *ủng hộ theo* (nhưng, cũng như Lu-i Blăng, không chỉ đơn giản đặt bút ký tên vào) với hai điều kiện sau đây:

1) *cho in* câu chú thích sau đây vào tên của tôi:

"Tôi ủng hộ bức thư công bố trên đây ở chừng mực nó nói chung phù hợp, xét về tinh thần của nó, với lời kêu gọi của Tổng Hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế"^{1*}.

2) sẽ thêm vào đó một câu chỉ rõ - đủ là bằng những cách diễn đạt ôn hoà nhất và ngoại giao nhất - rằng về phía người Đức thì cuộc chiến tranh có tính chất phòng thủ.

Ông ta đã chấp nhận điều đó. Vào lúc 5 giờ ngày mai ở chỗ ông ấy sẽ lại có cuộc họp, tôi sẽ đến dự.

Sau đấy ông ta hỏi: liệu Ăng-ghen có ký vào đó, cũng *với điều kiện* như của tôi hay không?

Tôi nói rằng đây là lời kêu gọi ở *Luân Đôn*. Tôi ký tên vào đó với những điều kiện nhất định, chỉ vì tổ thái độ lịch sự với ông ấy và hoàn toàn trái với ý thức có tính phê phán của tôi. Tạm thời thì tôi tuyệt đối không thấy có những cơ sở nào để cả anh nữa. - ngoài tôi ra - cũng phải tự làm mất danh dự của mình chỉ vì Ô-xvan đã phạm phải sai lầm là nói chung đã lôi kéo nhân vật cụt học giả Blin-đơ

1* C.Mác. "Lời kêu gọi thứ nhất của Tổng Hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế về cuộc chiến tranh Pháp - Phổ".

vào việc này. Đến đó thì vấn đề đã chấm dứt.

Tuy nhiên, sau chủ nhật^{1*} tôi đã viết thư lưu ý Ô-xvan đến một thủ đoạn khác của Blin-đơ^{2*}. Cụ thể là, tôi có đọc trên tờ "Rapnel" một bản tin (không ngu ngốc, thật là ngoại lệ) gửi từ Phran-phuốc, tác giả bài này có tinh thần rất chống sô-vanh đối với một người Pháp. Tuy thế tác giả ấy cũng đưa ra nhận xét dưới đây *chống lại* người Đức:

"Tờ "Frankfurter Zeitung"^{3*} đã đăng một bài gửi từ Luân Đôn cho biết "những người Pháp phái cộng hoà sinh sống ở Luân Đôn đã đề nghị *tất cả* những người Đức nổi tiếng thuộc phái cộng hoà bày tỏ sự phản đối chung *chống lại cuộc chiến tranh ấy của Na-pô-lê-ông*. Những người thuộc phái cộng hoà Đức đã khước từ, vì về phía nước Phổ thì đó là cuộc chiến tranh phòng thủ".

Đó là bài viết nhằm nhí của nhân vật cụt học giả, một kẻ luôn luôn viết về, viết cho, viết vì lợi ích và viết những gì có liên quan đến C.Blin-đơ và những việc làm anh hùng của ông ta.

Ban lãnh đạo của tờ "Pall Mall" hôm qua đã gửi cho tôi một tấm séc trị giá 2 1/2 ghi-nê là nhuận bút trả cho bài thứ nhất về chiến tranh^{4*} (số ra tháng Bảy) đồng thời nêu lên rằng việc trả nhuận bút cho tất cả các thông tin viên thường xuyên được tiến hành vào cuối tháng. Nhánh út của gia đình Mác - gồm cô tiểu thư tảo tợn^{5*} và Uy-li-am^{6*} nổi tiếng - đã tuyên bố rằng "họ có ý định tịch thu chiến lợi phẩm đầu tiên ấy, coi đó là khoản tiền hoa hồng mà họ phải được nhân". Nếu anh phát đơn phản đối thì phải làm việc đó nhanh

1* - ngày 31 tháng Bảy.

2* Xem tập này, tr.192.

3* "Frankfurter Zeitung und Handelsblatt"

4* Ph.Ăng-ghen. "Tiểu luận về chiến tranh . - 1".

5* Ê-lê-ô-no-ra.

6* - Gien-ni Mác (con gái), ký tên trong các bài của mình về vấn đề Ai-rơ-len bằng bút danh Uy-li-am.

chóng vì tính cách mạnh mẽ của "các nhân vật trung lập" ấy. Tôi gửi kèm theo đây đoạn cắt từ báo "Pall Mall" số ra hôm qua, trong đó báo này phản đối việc bào "Times" sao chép bài vở. Nếu cuộc chiến tiếp diễn thêm một thời gian nữa thì chẳng bao lâu anh sẽ được thừa nhận là *chuyên gia quân sự nổi tiếng số một ở Luân Đôn*.

Mặc dù còn nhiều khiếm khuyết báo "Pall Mall" có hai ưu điểm:

1) trong số các tờ báo bề thế thì nó là tờ báo duy nhất tỏ một thái độ *đối lập* nào đó với *nước Nga*. Điều đó có thể có một ý nghĩa quan trọng trong diễn biến của cuộc chiến tranh;

2) với tư cách là tờ báo quý tộc par excellence^{1*}, nó đóng vai trò chủ đạo trong tất cả *câu lạc bộ* và đặc biệt là trong các câu lạc bộ quân sự;

3) nó là tờ báo *duy nhất không bị mua chuộc* ở Luân Đôn .

Tiện thể nói luôn. Anh hãy mua số ra gần đây nhất của tờ "London Illustrated News", vì trong đó có ảnh của tên vô lại Brun-nốp. Anh sẽ thấy khuôn mặt của hắn là hiện thân của nền ngoại giao Nga.

Ngoài ra còn điều này nữa. Đi-xra-e-li nói rất nhiều về điều bảo đảm nực cười mà Phổ có được nhờ các bản hiệp ước ở Viên đối với xứ Dắc-den thuộc Phổ và dựa vào đó ông ta lập luận về sự cần thiết phải lập khối liên minh giữa Anh và Nga (ông ta đã kịp thời quên rằng nền độc lập của *Ba Lan* là điều kiện của sự bảo đảm ấy về phía nước Anh)²⁰. Đây chỉ là một mưu toan thăm dò mà thôi. Nhưng khối liên minh *Anh - Nga* thật ra cũng là kế hoạch thật sự của Glát-xtôn nữa. Ở đây cần có sự can thiệp tích cực của các thành viên người Anh trong *Quốc tế*. Về việc này tôi sẽ gửi cho

1* - về cơ bản, chủ yếu là

Hội đồng một bức thư vào thứ ba tới²¹.

Người Bỉ đã đề nghị triệu tập đại hội vào ngày 5 tháng Chín ở Am-xtéc-đam. Đây là kế hoạch của ngài Ba-cu-nin. Đại hội *sẽ chủ yếu gồm những tay sai của ông ta*. Đối lại tôi đã đề nghị như thế này: gửi thư hỏi tất cả các chi hội xem họ có cho rằng trong tình hình như hiện nay khi mà các đại biểu Pháp và Đức có thể không có khả năng tham gia đại hội thì cần trao cho Tổng Hội đồng những quyền hạn sau đây:

1) hoãn họp đại hội;

2) uỷ quyền cho Tổng Hội đồng triệu tập đại hội vào một thời điểm mà Tổng Hội đồng thấy là hợp lý. Đề nghị này ~~đã được chấp nhận~~²².

Điều đó càng quan trọng hơn vì đó là cách - như chúng ta thấy qua việc người ta công khai đả kích chúng ta trong số gần đây của báo "Solidarité" (nhân nghị quyết của chúng ta về vấn đề *người Thụy Sĩ*)²³ - mà Ba-cu-nin đã chuẩn bị những biện pháp phòng ngừa đối với đại hội ở Am-xtéc-đam. Ông ta có thể đánh bại chúng ta tại *đại hội ở Ba-lơ*²⁴ vừa rồi, nếu không có những phần tử Đức ở Thụy Sĩ.

Lô-pa-tin đã rời Brai-tơn - nơi ông ấy hầu như chết dần chết mòn vì buồn tẻ - đi Luân Đôn. Ông ta là người Nga "đường hoàng" duy nhất trong số tất cả những người Nga mà tôi đã gặp cho đến nay, còn tôi chẳng bao lâu nữa sẽ đánh bật ở ông ta những định kiến dân tộc. Qua ông này tôi cũng được biết rằng Ba-cu-nin đã tung tin đồn rằng tôi là *mật vụ của Bi-xmác*. Mirabile dictu!^{1*} Và quả thật đáng buồn cười là cũng tới hôm ấy (vào thứ ba, hôm qua) - như Xéc-rai-ơ kể cho tôi biết - Sa-tơ-len, thành viên của chi hội Pháp²⁵ và là bạn thân của Phái-a, tại phiên họp chung của chi hội Pháp, thậm chí đã thông báo với chi hội này *khoản tiền* mà Bi-xmác đã trả cho tôi, cụ

1* - nói thật là hay!

thể là 250-.000 phrăng. Ít ra thì đây cũng là một cái *giá* khá cao, nếu như, một mặt, xét đến giá trị của đồng *phrăng* Pháp, và mặt khác, nếu chú ý đến tính keo kiệt của người Phổ!

Chào anh.

C.M. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel Zwischen F.Engels und K.Marx", Bd. IV, Stuttgart, 1913

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

9 MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở MAN-SE-XTƠ

[Luân Đôn], 4 tháng Tám [1870]

Phrết thân mến!

Cảm ơn anh về số tiền 40 pao xtéc-ling. Tôi cũng đã nhận được 5 p.xt, của ông vua than đá^{1*} để chuyển về Quốc tế.

Về việc bán cổ phiếu thì ý kiến của tôi như sau: cổ phiếu sẽ lại lên giá, những *trong thời gian sắp tới đây chúng sẽ sụt giá*, bởi vì sở giao dịch chứng khoán ở Luân Đôn, từ lâu đã ở trong tình trạng gay go, sẽ lợi dụng tình thế để tổ chức những vụ phá sản, mà điều này cũng sẽ tác động đến các sở giao dịch chứng khoán ở lục địa, do

1* - Xa-nu-en Mu-rơ

đó, nhất định sẽ có một khối lượng lớn chứng khoán có giá được tung ra thị trường.

Về những ông Ô-xvan "khác nhau" thì hôm nay tôi sẽ hỏi ông ta về chuyện này.

Chào anh.

C.M. của anh

P.S. Một trong số những nạn nhân đầu tiên của chiến tranh là những người mang họ La-phác-gơ và Snáp-pi^{1*}, Ngôi nhà nhỏ của họ ở khu vực có công sự²⁶ và sẽ bị san bằng ngay khi tình hình bước đầu chuyển biến bất lợi.

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel Zwischen F.Engels und K.Marx", Bd. IV, Stuttgart, 1913.

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

10

ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở LUÂN ĐÔN

Man-se-xtơ, 5 tháng Tám 1870

Mo-rơ thân mến!

1* - Sác-lơ Ê-chiê-n La-phác-gơ

Tôi rất vội. Tiền hoa hồng kiếm được một cách trung thực^{1*}.

Anh có ý kiến gì về binh lính của chúng ta đã tấn công giáp lá cà chiếm lấy trận địa có công sự, được bảo vệ bằng súng liên thanh và súng trường nạp đạn ở bộ phận khoá lòng? Giỏi lắm!^{2*} Tôi đánh cược rằng ngày mai Bô-na-pác-tơ sẽ tạo ra một chiến thắng để lấp liếm điều đó.

Nếu anh thấy việc ấy có một ý nghĩa nào đó và nếu còn thời gian thì anh có thể ghi tên tôi ở dưới lời kêu gọi củ Ô-xvan¹⁵, cũng với điều kiện như thế.

Hôm nay Grin-vút viết thư rất có nhqx ý thông báo rằng tôi có thể gửi bài viết ít hay nhiều tùy ý tôi muốn.

Sẽ là như vậy.

Gửi anh lời chào nồng nhiệt.

Ph.A. của anh

Ngày mai hoặc đến chủ nhật^{1*} sẽ diễn ra trận đánh quyết định, chắc là, giờ đây diễn ra ở ngay biên giới vùng Lo-ren-nơ¹⁷.

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel Zwischen F.Engels und K.Marx. Bd, IV, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* Xem tập này, tr. 41 - 43.

2* - từ "Giỏi lắm" Ăng-ghen viết bằng tiếng Nga.

1* - ngày 7 tháng Tám

11

MÁC GỬI ĂNG-GHEN

Ở MAN-SE-XTƠ

[Luân Đôn], 8 tháng Tám 1870

Phrết, thân mến!

Mãi đến ngày mai tôi mới lên đường (công việc của *Quốc tế* khiến tôi bị chậm lại), hơn nữa, không phải đi Brai-tơn, mà là đến Ram-xghết²⁷, bởi vì theo thông tin nhận được thì ở Brai-tơn quá nóng bức; ngoài ra, sự hiện diện của Ác-nôn Vin-ken-rít - Ru-gơ^{1*} khiến cho địa điểm này không an toàn.

Đế chế đã được lập ra, nghĩa là Đế chế Đức, Xem ra tất cả những trò bịp bợm ấy từ thời thành lập Đế chế thứ hai, xét cho cùng, bằng cách này hay cách khác, và cũng không phải bằng con đường đã định ra, và cũng không phải bằng phương pháp đã được nêu ra, - những trò bịp ấy đã dẫn đến chỗ thực hiện những mục tiêu "dân tộc" năm 1848 - Hung-ga-ri, I-ta-li-a, Đức! Tôi có cảm tưởng là phong trào ấy sẽ chỉ được đẩy đến cùng khi nào tình hình dẫn đến cuộc chiến *giữa nước Phổ và nước Nga*. Điều này tuyệt nhiên không phải là điều không có khả năng xảy ra. Báo chí của phái thân Nga (tôi có đọc được một ít các báo đó ở chỗ Boóc-khai-mơ) cũng đả kích Chính phủ Nga một cách gay gắt như thế vì lập trường thân hữu của nó đối với

1* - Mác mỉa mai vì Ru-gơ với Vin-ken-rít - một chiến binh gần như huyền thoại của Thụy Sĩ - do có tên gọi giống nhau, cả hai nhân vật này đều có tên là Ác-nôn

nước Phổ, chẳng khác gì giọng đả kích gay gắt của các báo Pháp theo xu hướng Chi-e vào năm 1866 nhằm vào Bu-xtơ-ra-pa²⁸ vì hành động ve vãn của hắn với nước Phổ. Chỉ có hoàng đế^{1*}, đảng Đức - Nga và cơ quan ngôn luận chính thức "Journal de Saint - Pétersbourg" hè nhau chống Pháp. Nhưng cả họ nữa cũng tuyệt nhiên không trông đợi những thắng lợi hết sức quyết định như thế của phía Phổ - Đức. Cũng như Bô-na-pác-tơ đã làm vào năm 1866, họ cho rằng các vương quốc tham chiến sẽ làm cho nhau kiệt quệ trong cuộc chiến kéo dài và đến lúc ấy nước Nga thần thánh sẽ có thể đóng vai người trọng tài tối cao.

Nhưng giờ đây! Nếu như A-lếch-xan-đơ không muốn bị đầu độc thì cần phải làm một điều gì đó để làm an lòng đảng dân tộc. Hiển nhiên, thanh danh của nước Nga sẽ "bị phá hoại" bởi đế quốc Đức - Phổ nhiều hơn là thanh danh của "Đế chế thứ hai" bị phá hoại bởi Liên bang Bắc Đức²⁹.

Do vậy, nước Nga, chẳng khác gì Bô-na-pác-tơ đã làm vào các năm 1866 - 1870, sẽ mặc cả với nước Phổ để có được những nhượng bộ đối với Thổ Nhĩ Kỳ, và toàn bộ các trò mặc cả ấy, bất kể tín ngưỡng Nga của dòng họ Hô-hen-txô-léc, sẽ kết thúc bằng cuộc *chiến tranh giữa các bên mặc cả*. Cho dù anh chàng Mi-sen Đức luôn luôn ngu dốt thế nào đi nữa, nhưng ý thức dân tộc mới được tăng cường của anh ta (chính là vào lúc này, khi không thể thuyết phục được anh ta rằng anh ta phải chịu đựng tất cả để trước hết thực hiện cho được sự thống nhất của Đức) vì tất có thể lợi dụng được *vì lợi ích của nước Nga*, để làm việc đó chẳng có cơ sở nào cả và thậm chí không may mắn có một cái cớ nào cả. Qui vivra verra^{2*}. Nếu Vin-hem

1* A-lếch-xan-đơ II

2* - Cứ sống rồi khác thấy.

đẹp trai của chúng ta sống thêm một thời gian nữa thì chúng ta còn có thể chứng kiến những lời kêu gọi của ông ta gửi người Ba Lan. Nếu Thượng đế muốn tạo ra một điều gì đặc biệt vĩ đại - như ông già Các-lai-lơ nói - thì Thượng đế luôn luôn chọn những người ngu dốt nhất để làm việc đó.

Hiện nay điều làm tôi lo ngại là tình hình ở chính ngay nước Pháp. Trận đánh lớn tiếp theo chưa chắc có thể kết thúc bằng kết cục nào khác hơn là sự thất bại của quân Pháp. Vậy khi ấy sẽ xảy ra điều gì? Nếu đội quân bị đánh bại ấy, *dưới quyền chỉ huy của Bu-xơ-ra-pa*, chạy ủa về Pa-ri thì điều này sẽ dẫn đến một hoà ước nhục nhã nhất đối với nước Pháp, có thể kèm theo việc khôi phục vương triều Oóc-lê-ăng. Nếu ở Pa-ri bùng nổ cách mạng thì thử hỏi liệu cuộc cách mạng ấy sẽ có được phương tiện và có được những nhà lãnh đạo của mình để thật sự kháng cự quân Phổ hay không? Không thể phủ nhận được rằng trò hề kéo dài hai mươi năm của Bô-na-pác-tơ có một tác dụng phá hoại tinh thần hết sức lớn. Vị tất có cơ sở để hy vọng vào tinh thần anh hùng cách mạng. Anh nghĩ thế nào về chuyện này.

Tôi chẳng hiểu gì trong vấn đề quân sự, nhưng tôi vẫn cảm thấy hiếm có một chiến dịch nào được tiến hành một cách vô nghĩa hơn, không có phương pháp và tầm thường hơn chiến dịch mà Ba-đanh-ghê^{1*} đang tiến hành, và cộng vào tất cả những điều đó còn có phần nhập đề tuyệt diệu, hoàn toàn được viết theo văn phong trong các vở kịch thông tục lower empire^{2*} đã từng được trình diễn

1* - Người ta gọi Na-pô-lê-ông III như vậy, theo tên họ của người thợ nề Ba-đanh-ghê mà Lu-i Bô-na-pác-tơ đã lấy quần áo của người này mặc vào người khi chạy trốn khỏi nhà tù vào năm 1848.

2* - đế chế mạt kỳ (từ ngày dùng để chỉ Đế chế La Mã hậu kỳ hoặc Đế chế Bi-dăng-xơ); ở đây ám chỉ Đế chế thứ hai ở Pháp.

tại nhà hát Poóc-tơ-Xanh-Mác-tanh, - bố cùng con trai đứng cạnh hòng súng đại bác; và cái cảnh tượng "cao quý" ấy lại kèm theo hành động dâm ô - cuộc bắn phá Xác-bruych-kên! Thật là một tên vô lại từ đầu đến gót chân.

Trong cuộc họp của hội đồng quân sự ban đầu ở Mét-xơ, Mác-Ma-hông đã đòi mở cuộc tấn công nhanh chóng, nhưng Lơ-bốp lại có ý kiến ngược lại.

Tiên thể xin nói luôn. Qua một bức thư gửi từ Viên (thư của người anh họ của Éch-ca-ri-út, ông già 72 tuổi_ chúng tôi được biết rằng *Bi-xmác* đã bí mật đến đó!

Trong cuộc chiến tranh này - trong ngành quân nhu và trong ngành ngoại giao - hoàn toàn trong tinh thần lower empire người ta đã thấy biểu lộ tác động của khẩu hiệu: hãy trấn lột của nhau và hãy lừa đảo nhau; như vậy là ở Pháp nhất loạt mọi người, từ bộ trưởng đến nhân viên văn phòng, từ nguyên soái đến người lính thường, từ vị hoàng đế đến người đánh giày cho ông ta - đều đã hoàn toàn bồi rối thì những loạt đạn pháo nổ đã lam lộ ra thực trạng.

Ngài Giôn Xtiiu-ác Min khen ngợi lời hiệu triệu của chúng ta^{1*}. Nhìn chung bản hiệu triệu ấy đã gây một ấn tượng to lớn ở Luân Đôn. Tuy nhiên, "Hội hoà bình" mang tinh thần phi-li-xtanh của Cốp-đen đã gửi thư đề nghị phổ biến lời kêu gọi này³⁰.

Ad vocem^{2*} lời kêu gọi của Ô-xvan. Tôi đã sử dụng sự cho phép của anh, vì quả thật tôi lấy làm khó chịu nếu đứng tên mình mà lại thiếu "anh"^{3*}. Dĩ nhiên, nhờ sự chậm trễ mà lời kêu gọi ấy sẽ mang

1* *C.Mác*. "Lời kêu gọi thứ nhất của Tổng Hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế về cuộc chiến tranh Pháp - Phổ".

2* - Về

3* Xem thử trước, tr. 46 - 47.

dáng vẻ ngu ngốc hơn. Đối với chúng ta điều đó không quan trọng, bởi vì chúng ta chỉ tán thành phương hướng chung của bản hiệu triệu ấy v.v., chỉ *trong chừng mực mà* v.v.. Mặc dù tính chất nực cười, những giờ đây không thể khước từ được, bởi vì Lu-i Blăng và những người khác có thể nghĩ rằng nguyên nhân của hành động ấy là những thắng lợi của quân Phổ.

Tiện thể xin nói luôn. Ông giả Ru-gơ cách đây một tuần đã viết thư cho Ô-xvan cho biết ông ta không thể ký tên vào đó được. Tại sao? Ông ấy *"tin chắc rằng người Phổ sẽ tuyên bố thành lập ở Pa-ri nền cộng hoà Pháp!"* Phải chăng anh thấy ở đây kẻ súc sinh già và kẻ hay nhầm lẫn về lý luận lại hiện ra với tất cả cái vẻ chối lợi ngày trước của hắn?

Tôi gửi kèm theo đây đôi dòng của nhà tiên tri Uốc-các-tơ.

Chào anh

C.M. của anh

P.S. Trong một tạp chí "Fortnightly Review" (số tháng Tám) nói về "những ruộng đất chưa được canh tác của chúng ta"^{1*} có nói như sau về chất đất ở Ai-rơ-len:

"ruộng đất ấy thật màu mỡ, điều đó có những bằng chứng v.v., v.v. và của ngài Đờ La-ve-lê; ông này khẳng định v.v. và v.v." (tr.204)

Và La-ve-lê được người Anh coi là một người có uy tín lớn trong lĩnh vực nông học, nhờ những cuốn sách của ông ta về nền nông nghiệp Bỉ và I-ta-li-a, nên đoạn này sẽ giúp ích cho anh³¹.

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel Zwischen F.Engels und K.Marx", Bd. IV, Stuttgart, 1913

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

1* Ph.A. Mác-xi. "Ruộng đất chưa được canh tác của chúng ta"

12 ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở RAM-XGHẾT

Man-sc-xơ, 10 tháng Tám 1870

Mo-rơ thân mến!

Hôm nay là ngày 10 tháng Tám. Phải chăng dân chúng Pa-ri đã hoàn toàn quên điều đó? Xét theo số báo buổi chiều hôm nay của tờ "Pall Mall Gazette" thì tưởng như không phải thế³². Bas empire^{1*} hình như đang tan rã nhục nhã. Ba-đanh-ghê^{2*} đã bị gạt ra khỏi quân đội và buộc phải trao quân đội cho Ba-den (!!) là kẻ mà giờ đây đã trở thành nhân vật xuất sắc của hắn trong số những kẻ còn chưa bị đánh gục. Trên thực tế điều đó có nghĩa là nói chung ông ta từ chức. Hình như cuộc cách mạng sẽ phải diễn ra rất dễ dàng, mọi cái đều tự tan rã, tuy nhiên, đó chính là điều đã phải dự kiến. Không nghi ngờ gì nữa, một hai ngày tới đây sẽ quyết định điều đó.

Tôi nghĩ rằng phái Oóc-lê-ăng, một khi không có quân đội, thì không đủ mạnh để ngay lập tức dám đánh liều tiến hành cuộc khôi phục triều đại. Vì giờ đây triều đại họ là triều đại duy nhất còn có khả năng, cho nên, chắc chắn tự bản thân họ sẽ thích thời khuyết ngôi mang màu sắc cộng hoà hơn. Trong trường hợp này phải chăng vị cựu "Marseillaise"³³ sẽ lại cầm quyền?

1* - đế chế mặt kỳ (từ nay dùng để chỉ Đế chế La Mã hậu kỳ hoặc Đế chế Bi-dăng-xơ); ở đây ám chỉ Đế chế thứ hai ở Pháp.

2* -Na-pô-lê-ông III

Tôi nghĩ rằng người Phổ sẽ chấp nhận một hoà ước nói chung là danh dự với nước cộng hoà ấy. Đối với họ, lại gây ra những sự kiện các năm 1793 và 1794 là không có lợi. Toàn bộ diễn từ của vua Vin-hem là nhằm lợi dụng cách mạng và biểu thị ý định của mình là không đưa sự việc đến cùng cực. Trái với điều đó, từ thời ấy cơn diên loạn toàn quốc ở Đức đã tăng lên rất nhiều và những lời la ó về vùng đất An-da-xơ và Lo-ren-nơ trở thành phổ biến rộng khắp. Và lại, cũng không thể trông cậy ở Vin-hem được. Nhưng tạm thời tôi vẫn còn nghĩ rằng người ta sẽ thoả mãn với điều nhỏ bé hơn. Có lẽ, nước Pháp sẽ phải trao một phần lãnh thổ. Còn để lập lại cao trào năm 1793, và hơn nữa, với thể *mạnh mẽ* nhất, cũng cần có cả *những kẻ thù* như hồi năm 1793 và - như anh đã nói đúng - cũng cần có những người Pháp thuộc loại khác hơn là những người Pháp vừa mới xuất thân từ *bas empire*.

Tuy nhiên, tôi cho rằng người Phổ đã tiến hành thương thảo với phái Oóc-lê-ăng.

Tin đồn về việc Bi-xmác đã đến Viên, theo tôi, chỉ là chuyện đơn đặt của sổ giao dịch ở đó. Viên nổi tiếng về mặt này.

Tôi hoàn toàn đồng ý với những điều anh nói về người Nga^{1*}. Và cần một ít thời gian nữa để tình hình đó xảy ra. Tôi tin rằng trong trường hợp này Bi-xmác sẽ tha thứ trước cho người Pháp.

Về chiến lược của Ba-đanh-ghe, anh hãy đọc tờ "Pall Mall Gazette" số ra hôm nay (bài xã luận) và số ra buổi chiều nay^{2*}. Từ đó tôi còn phát hiện thêm một điều ngu ngốc mới. Quân đoàn số 7 của Phê-lích Đu-ê, vào ngày 1 tháng Tám, vẫn còn hoàn toàn thành thoi di chuyển từ Ben-pho đến An-tơ-kiéc-khơ, và thế là, vì trận tuyến

1* Xem thư trước, tr.48-49.

2* *Ph.Ăng-ghen*. "Tiểu luận về chiến tranh" bài V và VII.

Xtơ-ra-xbua - Năng-xi đã bị hoặc sẽ bị quân Đức chiếm ở Xa-béc-nơ^{1*}, cho nên giờ đây sẽ phải chở quân đoàn ấy đến Mét-xơ hoặc đến Sa-lôn qua ngả Vê-du-lơ và Sô-mông. Chưa bao giờ có tình trạng vô thể thống như vậy. Thật tuyệt vời khi chính người Đức, bằng một đòn đã phá tan toàn bộ trò lừa bịp ấy!

Trong quân đội Pháp đã từng có những quan niệm nào về kế địch, điều đó có thể thấy rõ nhất qua các lá thư của đại uý Gian-nơ-rô, công bố từ hôm chủ nhật trên tờ "Temps". Anh chàng trung thực này bị bắt làm tù binh tại Xác-bruych-kên và đã thấy quân đoàn số 8 (gồm người vùng Ranh của chúng ta). Sự ngạc nhiên của anh chàng này thật sự nực cười. Chỉ nguyên về bề ngoài của trại quân Phổ cũng đã gây ra cho anh ta một ấn tượng hết sức mạnh mẽ. "Một quân đội tuyệt vời, một dân tộc có được một tổ chức hùng mạnh để tiến hành chiến tranh" - đó là điều bực lộ trước mắt anh ta với tất cả ánh hào nhoáng, cho đến cả *viên hạ sĩ Phổ*, mà "phẩm chất tinh thần: của ông ta đáng tiếc là "chúng ta có thể ghen tị"! Mà đây là một trong những sĩ quan thông minh nhất, biết thạo tiếng Đức! Hơn nữa, anh ta còn thú nhận rằng quân Phổ bắn giỏi hơn nhiều so với quân Pháp.

Giờ đây, quân đức có 1 1/4 triệu binh lính cầm súng, cho nên ngày cả 100 000 - 200 000 quân I-ta-li-a (số quân này bằng một nửa số quân Pháp) ít có thể thay đổi được gì. Nước Áo mà động dậy thì noa có cơ gặp phải cách mạng nổ ra ở Viên. Chắc chắn nước Nga sẽ cảm thấy an toàn chừng nào người ta chưa ký được hoà ước, hoặc chừng nào ở Pa-ri chưa thành lập chính quyền cách mạng mà nước Nga không thể hy vọng vào những mưu mô với chính phủ ấy. Ở đây người ta sẽ hết sức tránh gây khó chịu hơn nữa cho Mi-sen Đức đã bị đẩy đến tình trạng diên khùng. Bây giờ thì anh thấy đó, tôi đã

1* Tên gọi bằng tiếng Pháp: Xa-véc-nơ

nói đúng biết chừng nào khi xem tổ chức quân sự này của Phổ là một lực lượng lớn lao mà trong trường hợp xảy ra cuộc chiến tranh dân tộc, như hiện nay, nó trở thành một lực lượng hoàn toàn bất khả chiến thắng.

Bây giờ đã chính thức có các tên gọi: các quân đoàn Đức I, II, III.

Tôi còn muốn ghé vào Hội Si-lơ³⁴ để xem những bức điện gần đây ở đó. Tôi gửi lời thăm hỏi nồng nhiệt đến tất cả các vị.

Ph.Ă. của anh

Vẫn chưa nghe nói gì về nhà của. Trong những điều kiện hiện nay, có thể tốt hơn vẫn là không trói buộc bản thân mình đến 3 1/2 năm; tôi sẽ chờ thêm vài ngày trước khi viết cho gã ấy^{1*}.

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel Zwischen F.Engels und K.Marx", Bd. IV, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

13 MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở MAN-SE-XTƠ

Ram-xghết, 12 tháng Tám 1870
36, Hardres Street

1* Xmit (xem tập này, tr.29).

Phrết thân mến!

Tôi gửi cho anh một loạt tài liệu, sau khi anh đọc xong tôi phải nhận trở lại những tài liệu ấy cùng với ý kiến nhận xét bằng thư của anh³⁵.

Trước khi đến đây đã bắt đầu các cơn đau ở vùng mông trái, sau đó lan lên vùng thắt lưng. Tôi không biết hiện tượng ấy là gì, nhưng bây giờ đã xuất hiện những triệu chứng rõ rệt. Đó là bệnh thấp khớp, hơn nữa lại rất nặng, do vậy về đêm tôi khó có thể chợp mắt được. Ở đây có một ông người Anh cũng bị bệnh ấy và chữa bằng cách *tắm ngâm trong bồn nước biển nóng*. Anh nghĩ gì về cách ấy?

Toàn thể gia đình tôi gửi lời thăm hỏi đến bà Li-di và Phrết, vợ tôi còn gửi lời cảm ơn anh về mấy dòng của anh.

Mo-rơ của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel Zwischen F.Engels und K.Marx", Bd. IV, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

14 MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở MAN-SE-XTƠ

Ram-xghết, 15 tháng Tám 1870

Phrết thân mến!

Qua tờ ""Daily News" và qua bài báo đăng lại trên tờ ""Pall Mall"

số ra hôm nay, anh sẽ thấy rằng "nhà văn kiệt xuất" đang sửa đoạn cho ấn hành tiếng Anh một bài đả kích để bênh vực việc nước Đức thôn tính vùng An-da-xơ.

Tất nhiên, "nhà văn kiệt xuất" đã cho đăng bài viết này về bản thân mình trên tờ "Daily News" không phải ai khác mà chính là cựu học giả Các-lơ Blin-đơ. Trong thời điểm này, tên vô lại này, bằng những trò bịp bợm với báo chí Anh, có thể gây tai hại.

Vì hiện nay anh có những mối liên quan với tờ "Pall Mall", cho nên anh phải bắt tay xem xét bài viết nhằm nhí ấy của hấn ngay khi nó xuất hiện để nện cho tên súc sinh ấy một cách thích đáng³⁶.

Xin chỉ nói *riêng giữa chúng ta biết*, người Phổ sẽ có thể giáng một đòn ngoại giao lớn, nếu họ trong khi không đòi một tấc đất nào của Pháp cho mình nhưng lại đòi hoàn trả vùng đất Xa-voa và Ni-xơ cho I-ta-li-a, và đòi hoàn trả cho Thụy Sĩ dải đất đã được tuyên bố là trung lập bằng các bản hiệp ước năm 1815³⁷. Sẽ không có ai có thể phản bác việc đó. Nhưng *chúng ta* không phải là người đưa ra những lời khuyên về việc đổi đất kiểu ấy.

Ở đây gia đình tôi giải trí theo kiểu đế vương. Các cháu Tút-xi và Gien-ni không xa rời biển và đang tăng cường sức khỏe. Trái lại, tôi gần như luôn luôn phải nằm bẹp vì bệnh tê thấp và vì những đêm mất ngủ.

Chào anh.

C.M. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel Zwischen F.Engels und K.Marx", Bd. IV, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

15 ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở RAM-XGHẾT

Man-sc-xơ, 15 tháng Tám 1870

Mo-rơ thân mến!

Cũng như tôi, khi anh cảm thấy, trong liên ba ngày, những cơn đau dữ dội trong dạ dày và đôi lúc anh còn bị sốt nhẹ, thì ngay cả khi mới bắt đầu bình phục cũng cảm thấy phần nào dễ chịu nếu bàn luận về chính sách của Vin-hem¹. Nhưng vì anh cần nhận trở lại bài viết nhằm nhí ấy thì sẽ làm theo cách ấy thôi.

Tôi không rõ Brác-cơ - tuyệt đối là một người rất bấp bênh - đã để cá nhân mình bị lôi kéo đến mức nào vào cơn phẫn khích dân tộc. Vì nhiều nhất tôi chỉ nhận được *một* số báo "Volksstaat" trong hai tuần lễ, nên tôi cũng không thể xét đoán về lập trường của Ban chấp hành^{2*} trong vấn đề này, có chăng cũng chỉ căn cứ theo lá thư của Bon-hốc-xơ Vin-hem, nhìn chung là dè dặt nhưng lại bộc lộ thái độ thiếu tự tin của ông ấy về lý luận. So với điều đó thì thái độ tự tin có giới hạn của Líp-nếch, xuất phát từ đầu óc khổng luận của ông ta, gây nên một ấn tượng tốt nếu xét theo ý nghĩa nào đó³⁵.

Tôi cảm thấy tình hình là thế này: nước Đức bị Ba-đanh-ghê^{3*} lôi kéo vào chiến tranh vì sự tồn tại dân tộc của nước ấy. Nếu nước

1* - Líp-nếch.

2* Ban chấp hành Đảng công nhân dân chủ - xã hội Đức ở Brao-nơ-svai-gơ

3* Na-pô-lê-ông III.

Đức bị Ba-đanh-ghê đánh thì chế độ Bô-na-pác-tơ sẽ được củng cố trong nhiều năm, còn nước Đức sẽ bị đến hồi cáo chung trong nhiều năm, có thể là trong nhiều thế hệ. Trong trường hợp như vậy thì không thể nói đến phong trào công nhân Đức độc lập, cuộc đấu tranh vì sự phục hưng dân tộc sẽ cuốn hút mọi sức lực, và may lắm thì công nhân Đức cũng được công nhân Pháp kèm cặp. Nếu nước Đức thắng thì chế độ Bô-na-pác-tơ ở Pháp dù sao cũng đến hồi chấm dứt, cuối cùng thì những vụ hiềm khích bất tận xung quanh việc thiết lập sự thống nhất của Đức sẽ chấm dứt, công nhân Đức sẽ có thể tổ chức lại trên một ~~quy mô~~ toàn quốc hoàn toàn khác hơn từ trước đến nay, còn công nhân Pháp nhất định sẽ có được một trường hoạt động tự do hơn là dưới chế độ Bô-na-pác-tơ, cho dù ở đó có thành lập một chính phủ như thế nào đi nữa. Toàn thể quần chúng nhân dân Đức, tất cả mọi giai cấp đã hiểu rằng trước hết vấn đề chính là sự tồn tại của dân tộc, vì vậy họ đã lập tức tỏ ra sẵn sàng đứng lên hành động. Tôi cho rằng không thể có chuyện là trong những điều kiện như vậy lại có một chính đảng nào đó ở Đức lại chủ trương, à la Vin-hem, hoàn toàn chống đối lại và đưa ra đủ thứ lý do phụ thay vì điều chính yếu.

Hơn nữa Ba-đanh-ghê sẽ không thể tiến hành cuộc chiến tranh ấy nếu không có tinh thần sô-vanh của dân chúng Pháp: tầng lớp tư sản, tiểu tư sản, nông dân và giai cấp vô sản ngành xây dựng, do Bô-na-pác-tơ đã tạo ra tại các thành phố lớn, xuất thân từ nông dân và mang tinh thần đế quốc của Ô-xman³⁸. Chừng nào chủ nghĩa sô-vanh ấy chưa bị giáng một đòn chí tử thì chưa thể có hoà bình giữa Đức và Pháp. Có thể trông chờ là cách mạng vô sản sẽ thực hiện điều đó; nhưng sau khi chiến tranh bùng nổ, người Đức không còn có cách nào khác hơn là chính bản thân họ phải thực hiện việc này, và lại thực hiện ngay lập tức.

Bây giờ nói đến những lý do thứ yếu. Cuộc chiến tranh này được tiến hành dưới sự lãnh đạo của Lê-man^{1*}, Bi-xmác và bè lũ và, nếu họ kết thúc thắng lợi cuộc chiến tranh ấy, nó sẽ giúp lfm tăng niềm vinh quang tạm thời của họ, - có tình hình đó là vì sự kém cỏi của giai cấp tư sản Đức. Tất nhiên, điều đó thật là rất đê hèn, nhưng ở đây ta không làm gì được. Nhưng sẽ là điều phi lý nếu vì lý do ấy mà tôn chủ nghĩa chống Bi-xmác lên thành nguyên tắc chỉ đạo duy nhất. Thứ nhất, cả bây giờ nữa, cũng như hồi năm 1866, Bi-xmác thực hiện một phần nhỏ công việc của chúng ta, ông ta làm việc này *theo cách của mình* và dẫu sao thì ông ta cũng đang làm công tác ấy, tuy bản thân ông ta không muốn điều đó. Ông ta dọn sạch hơn nữa miếng đất cho chúng ta. Thứ nữa, bây giờ không còn là năm 1815. Giờ đây người miền Nam Đức nhất định sẽ tham gia quốc hội, như thế dữ tạo ra đối trọng với chủ nghĩa Phổ. Thêm vào đó, những bốn phận đối với dân tộc mà Bi-xmác gánh vác khiến cho sự liên liên minh với nước Nga là điều vốn dĩ không thể có được, như chính anh đã viết như vậy. Nói chung thật là điều ngu xuẩn nếu mong muốn à la Líp-nếch làm lại toàn bộ lịch sử từ sau năm 1866, vì ông ta không thích lịch sử ấy. Nhưng chúng ta lại biết rõ những người miền Nam Đức mầu mực của chúng ta. Ta không thể làm gì được với những kẻ ngu ngốc ấy.

Tôi nghĩ rằng người của chúng ta có thể:

1) Tham gia phong trào dân tộc, phong trào này mạnh như thế nào, điều đó anh đã thấy qua thư của Cu-ghen-man³⁹ - trong chừng mực và chừng nào phong trào này chỉ giới hạn ở việc bảo vệ nước Đức (điều đó không loại trừ, trong những tình hình nhất định, cuộc tấn công cho đến khi ký kết hoà ước);

2) đồng thời nhấn mạnh sự khác biệt giữa các lợi ích dân tộc -

1* - bí danh của Vin-hem I.

Đức và những lợi ích vương triều Phổ;

3) chống lại mọi sự thôn tính vùng An-da-xơ và Lo-ren-nơ - giờ đây Bi-xmác cho thấy rằng ông ta có ý định sáp nhập hai vùng đất này vào Ba-vi-e và Ba-đen;

4) khi nào ở Pa-ri một chính phủ cộng hoà và phi sô-vanh lên cầm quyền thì đạt cho được hoà ước danh dự với chính phủ này;

5) thường xuyên nhấn mạnh sự thống nhất về lợi ích của công nhân Đức và công nhân Pháp, họ không tán thành chiến tranh và không giao chiến với nhau.

6) *nước Nga*, - như trong lời kêu gọi của Quốc tế^{1*}.

Thật nực cười lời khẳng định của Vin-hem^{2*} rằng vì Bi-xmác nguyên là kẻ a tòng với Ba-đanh-ghê, cho nên quan điểm đúng đắn là giữ lập trường trung lập. Nếu ở Đức đó là ý kiến chung thì sắp tới chúng ta sẽ lại có liên minh vùng Ranh⁴⁰, và Vin-hem cao quý sẽ thấy ông ta sẽ phải đóng vai trò nào trong liên minh ấy và điều gì xảy đến với phong trào công nhân. Một dân tộc thật sự có khả năng thực hiện cuộc cách mạng xã hội, hơn nữa tại vô số tiểu quốc gia được Vin-hem yêu chuộng, - đó đương nhiên là dân tộc luôn luôn nhận được những cú đấm, cú đá!

Tuy nhiên, anh thấy đấy, nhân vật Vin-hem tâm thường ấy vẫn tiếp tục ve vãn những phần tử theo chủ nghĩa cá thể⁴¹ - Vun-xtơ, Ô-béc-muy-lơ v.v.. - và đẩy dăng vào một chuyện tồi tệ.

Hiển nhiên, Vin-hem hy vọng vào thắng lợi của Bô-na-pác-tơ, miễn sao bằng cách ấy Bi-xmác của hắn bị gãy cổ. Anh còn nhớ chứ, ông ta đã thường xuyên đem người Pháp ra để dọa nhân vật kia.

1* C.Mác. "Lời kêu gọi thứ nhất của Tổng Hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế về cuộc chiến tranh Pháp - Phổ".

2* -Líp-nếch

Điều dễ hiểu là *anh* cũng đứng về *phía Vin-hem!*

Thật là dễ chịu khi kẻ bất hạnh ấy tìm cách quy lỗi cho tôi về điều gì đó "tựa hồ" đã được đăng trên tờ "Elberfelder Zeitung"⁴². Một sinh vật đáng thương!

Có lẽ sự phá sản của Pháp thật khủng khiếp. Mọi cái đều đổ vỡ, bị đem bán, bị cướp đi. Các khẩu súng Sa-xpô^{1*} chế tạo kém và chúng vô dụng trong chiến đấu, số lượng chúng không đủ nữa, phải tìm kiếm các khẩu súng trường hoả mai kiểu cũ. Tuy vậy, chính phủ cách mạng, nếu nó *sắp tới đây* sẽ xuất hiện, đừng nên tuyệt vọng. Nhưng chính phủ ấy phải phó mặc Pa-ri cho số phận của nó và tiếp tục chiến tranh, dựa vào miền Nam. Khi ấy, có thể là chính phủ ấy sẽ còn có thể đứng vững cho đến khi mua sắm được vũ khí và tổ chức được những đơn vị quân mới mà nhờ chúng kẻ thù sẽ lại dần dần bị dồn ép về phía biên giới. Nói đúng ra, đó sẽ là kết cục tốt nhất của cuộc chiến, khi mà cả hai nước đều sẽ chứng minh cho nhau thấy thế bất khả chiến thắng của mình. Nhưng nếu điều đó sẽ không sớm xảy ra thì tấn hải kịch sẽ chấm dứt. Các hoạt động quân sự của Môn-tơ-kê rất kiểu mẫu - ý chừng lão già Vin-hem đã để cho ông ta hoàn toàn tự do hành động, và những tiểu đoàn thứ tư đã nhập vào quân đội, trong khi đó ở phía người Pháp các tiểu đoàn như vậy còn chưa tồn tại.

Nếu như Ba-đanh-ghê chưa rút khỏi Mét-xơ thì ông ta sẽ bị khốn đốn.

Mắc bệnh thấp khớp mà tắm biển thì có hại. Nhưng Gum-péc-tơ - hiện đã đi đến oen-xơ một tháng - khẳng định rằng *không khí biển* có tác dụng đặc biệt tốt. Tôi hy vọng anh sẽ chóng khỏi đau, đó là điều rất đáng sợ. Dù sao thì cái đó cũng không nguy hiểm, còn

1* - sung trường Sa-xpô - một loại súng trường nạp đạn ở phần khoá nòng, mang tên gọi của người sáng chế ra nó.

sự phục hồi sức khoẻ toàn thân là điều quan trọng hơn nhiều.

Gửi anh lời chào nồng nhiệt.

Ph.Ă. của anh

Công bố lần đầu có lược bớt trong cuốn: "Der Briefwechsel Zwischen F.Engels und K.Marx", Bd. IV, Stuttgart, 1913; công bố toàn văn trong Marx - Engels Gesamtausgabe, Dritte Abteilung, Bd.4, 1931 và trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIV, 1931

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

16

MÁC GỬI ĂNG-GHEN

Ở MAN-SE-XTƠ

[Ram-xghết], 17 tháng Tám^{1*}

Phrết thân mến!

Tôi rất cảm ơn (bà Mác cũng cảm ơn anh về lá thư gửi cho bà ấy^{2*}) về công việc mà anh đã đảm nhận trong những điều kiện gian khổ như thế. Lá thư của anh hoàn toàn phù hợp với đề cương bài trả lời mà tôi đã soạn ra trong đầu. Tuy nhiên, trong một việc quan trọng như thế - ở đây vấn đề không phải là Vin-hem^{3*}, mà là những

1* Trong nguyên bản viết nhầm là: 17 tháng Tư"

2* Xem tập này, tr.198.

3* -Líp-nếch

chỉ thị vạch ra hướng ứng xử cho công nhân Đức - tôi không muốn hành động mà chưa tham khảo ý kiến với anh⁴³.

Vin-hem đưa ra kết luận về sự trùng hợp giữa quan điểm của ông ấy với quan điểm của tôi:

1) trên cơ sở lời kêu gọi của *Quốc tế*^{1*} mà đương nhiên ông ta đã dịch từ trước ra thứ ngôn ngữ Vin-hem của mình;

2) trên cơ sở là tôi đã tán đồng lời tuyên bố của ông ấy và của Bê-ben tại Quốc hội Đức⁴⁴. Đó là "thời điểm" khi mà chủ nghĩa không luận là hành động dung cảm, nhưng từ đó tuyệt nhiên không có nghĩa là thời điểm ấy vẫn tiếp diễn, và lại càng ít có nghĩa là lập trường của giai cấp vô sản Đức trong cuộc chiến tranh này - một cuộc chiến tranh đã trở thành chiến tranh dân tộc - xét cho cùng do thái độ ác cảm của Vin-hem đối với quân Phổ quyết định. Điều đó sẽ chẳng khác nào trường hợp chúng ta vin vào lý do là đã có lúc chúng ta lên tiếng phản đối việc giải phóng I-ta-li-a "theo kiểu Bô-na-pác-tơ", để chúng ta đâm ra phản đối nền độc lập tương đối mà I-ta-li-a đã có được nhờ cuộc chiến tranh này.

Xem ra những yêu sách đòi vùng đất An-da-xơ và Lo-ren-nơ phần nhiều biểu hiện trong hai giới: trong giới cận thần Phổ và trong giới những phần tử yêu nước cực đoan Nam Đức. Đó sẽ là nỗi bất hạnh hết sức lớn đối với châu Âu và đặc biệt là đối với nước Đức. Chắc hẳn anh đã nhận thấy đa số báo Nga đều nói để sự cần thiết có sự can thiệp ngoại giao của châu Âu để duy trì thế cân bằng châu Âu.

Cu-ghen-man lẫn lộn chiến tranh phòng thủ với những chiến dịch quân sự có tính chất phòng ngự. Có nghĩa là nếu có kẻ nào đó tấn công tôi ở ngoài phố thì tôi chỉ có thể chống đỡ những đòn đánh của

1* *C.Mác*. "Lời kêu gọi thứ nhất của Tổng Hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế về cuộc chiến tranh Pháp - Phổ".

kẻ đó, chứ không được đánh hấn, vì như thế tôi trở thành *người tấn công!* Ở tất cả những con người ấy trong từng lời đều lộ rõ sự thiếu biện chứng.

Đã bốn đêm nay tôi hoàn toàn không ngủ vì bệnh thấp khớp và suốt thời gian ấy tôi mơ về Pa-ri v.v... Tối hôm nay tôi sẽ uống thuốc ngủ do Gum-péc-tơ chỉ định.

Tôi đã nói chính xác về Bô-na-pác-tơ khi nói đến hồi chuông mai táng vang lên đối với Đế chế thứ hai, nó cũng kết thúc y như nó đã bắt đầu - bằng trò nhại lại^{1*}! Phải chăng có thể hình dung được một trò nhại lại nào xuất sắc hơn về chiến dịch Napô-lê-ông năm 1814? Tôi cho rằng chúng ta là người duy nhất ngay từ đầu đã nhận biết *toàn bộ sự nhỏ nhen* của Bu-xtơ-ra-pa^{2*}, khi coi hấn chỉ là một kẻ đạo đức giả, và chúng ta đã không một lần nào để cho mình bị lầm lạc bởi những chiến thắng tạm thời của ông ta.

Tiện thể nói luôn. "Hội hoà bình"³⁰ tư sản đã gửi cho Tổng Hội đồng của Quốc tế 20 p.xt. để in lời kêu gọi bằng tiếng Pháp và tiếng Đức.

Chào anh.

C. Mác. của anh

Các báo "Times", "Telegraph"^{2*}, "Daily News" v.v. - trong suốt 20 năm những tờ báo này đã xu nịnh Bô-na-pác-tơ dường nào!

Lời những phần tử ở Brao-nơ-svai-gơ muốn đề nghị Tổng Hội đồng yêu cầu *Boóc-khai-mơ* soạn thảo cuốn sách chống nước Nga, - lời đề nghị ấy quả thật đáng nực cười!

1* Có ý nói lời kêu gọi thứ tất của Tổng Hội đồng về cuộc chiến tranh Pháp - Phổ.

2* - "Daily Telegraph"

Những con người này thật quá ngây thơ!

Không khí vùng biển có tác dụng rất tốt đối với tôi, và dù sao thì ở Luân Đôn cơn kịch phát này có thể còn đau đớn hơn nhiều.

Về việc thuê một ngôi nhà trong ba năm rưỡi thì tôi không tán thành ý kiến của anh^{1*}. Do tai họa xảy ra ở Pháp mà giá các căn nhà tốt ở Luân Đôn sẽ tăng lên, vào bất kỳ lúc nào anh cũng có thể thoái thác ngôi nhà "một cách dễ chịu".

Công bố lần đầu có lược bớt trong cuốn:

"Der Briefwechsel Zwischen F.Engels und K.Marx", Bd. IV, Stuttgart, 1913; công bố toàn văn trong Marx - Engels Gesamtausgabe, Dritte Abteilung. Bd.4, 1931 và trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIV, 1931

In theo bản viết tay

Nguyên văn là tiếng Đức

17

ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở RAM-XGHẾT

Man-se-xtơ, 20 tháng Tám 1870

Mo-rơ thân mến!

Tôi hy vọng bệnh phong khớp của anh đã bớt trầm trọng. Thuốc có chứa chất clo-rua sẽ làm cho anh thấy đỡ hơn; nếu không, anh hãy đến nhờ bác sĩ, để bác sĩ cho anh dùng loại thuốc nào đó chữa bệnh mất ngủ. Gum-péc-tơ đang có mặt ở xứ Oen-xơ, vì vậy không dễ dàng tham khảo ý kiến của ông ấy được.

1* Xem tập này tr.56.

Hôm nay tôi đã viết cho Xmít một bức thư mạnh mẽ về vấn đề ngôi nhà¹⁶. Tôi không thể tiếp tục để cho anh chàng quý tộc sảng gà gô ấy lừa gạt tôi lâu thêm, một tháng nữa tôi phải có mặt ở đấy. Đến hôm qua vừa tròn năm tuần lễ kể từ ngày tôi thoả thuận với Xmít, vậy mà vẫn chưa thấy câu trả lời nào cả!

Tôi nghĩ rằng việc thôn tính vùng lãnh thổ có dân cư Đức - Pháp giờ đây là việc đã giải quyết xong. Giá như trong tuần lễ vừa rồi ở Pa-ri hình thành được chính phủ cách mạng thì còn có thể làm được một cái gì đó. *Giờ đây* một chính phủ như vậy sẽ là quá muộn và nó chỉ có thể tự đặt mình vào một tư thế nực cười với tư cách là một trò nhại lại Hội nghị quốc ước. Tôi tin chắc rằng với một chính phủ cách mạng hành động kịp thời thì Bi-xmác đã có thể ký hoà ước mà không kèm theo việc chiếm đoạn lãnh thổ. Nhưng với hành vi của Pháp như hiện nay thì ông ta không có căn cứ nào để chống lại áp lực bên ngoài cũng như chống lại sự hám danh của chính mình. Đây là một điều bất hạnh lớn, nhưng tôi cảm thấy điều đó là không tránh khỏi. Nếu Đức là một nước giống như Pháp thì điều này còn có thể biện minh được. Nhưng giờ đây, khi mà những gì đã giành được bị đem chia cho ba quốc giá láng giềng có biên giới với nó thì điều đó là phi lý. Điều còn phi lý hơn nữa, là việc người Đức còn muốn vợ lấy cho mình, ở phía tây, vùng Vơ-ni-dơ *nói tiếng Đức*⁴⁵. Tôi sẽ cố gắng kiếm ra bài văn đả kích nặng cân của Blin-dơ ục ịch, nhưng có lẽ bài văn ấy sẽ được gửi đến quá muộn đấy³⁶.

Anh có ý kiến gì về Mác - Ba-den? Mác-Ma-hông đã từng là một nhân vật khá tồi tệ, bây giờ lại xuất hiện nhân vật chỉ đơn giản tên là Mác (người thành phố Un-mơ)^{1*}. Nếu 120 000 quân Pháp sẽ buộc phải hạ vũ khí thì đó là điều quá đáng; nhưng có lẽ sự thể sẽ là như

1* Âm chỉ mĩa mai sự giống nhau về tên họ của Mác-Mong-hông và của viên tướng Áo Mác, kẻ đã đầu hàng Na-pô-lê-ông ở Un-mơ vào năm 1805.

vậy⁴⁶. Lão già Vin-hem ngu độn ở tuổi già nua sẽ còn làm mất trình cô gái Mét-xơ! Chưa từng có vụ phá sản nào như vụ phá sản của nền Đế chế thứ hai ấy. Tôi chỉ quan tâm đến một điều; chẳng lẽ rốt cuộc dân chúng Pa-ri sẽ không đứng lên khởi nghĩa khi họ sẽ biết được sự thật về các sự kiện của tuần lễ gần đây⁴⁷. Nhưng dĩ nhiên, cả điều đó cũng sẽ không giúp ích được nữa. Muốn làm cho Pa-ri có khả năng phòng thủ thì cần phải tiến hành chung quanh nó những sự tàn phá hết sức to lớn, đến nỗi tôi không thể hình dung được liệu nói chung có thể thực hiện việc này ở mức độ như thế hay không. Từ năm 1840 dân số thành phố này đã tăng lên gần gấp ba, do đó những khó khăn trong việc cung cấp lương thực cho nó cũng tăng lên theo. Sau hết, toàn bộ sự chu chuyển hàng hoá giờ đây đều phụ thuộc vào đường sắt đến nỗi nếu như chỉ vài cây cầu đường sắt ở mỗi tuyến đường bị phá sập thì sẽ gần như không thể chuyển đến thành phố này một khối lượng dự trữ tương đối lớn, thậm chí trong điều kiện không hoàn toàn bị phong tỏa.

Số tổn thất trong tuần qua chắc hẳn rất lớn. Trong suốt tiến trình cuộc chiến tranh, với ý chí quyết tâm hết sức lớn, quân Đức thường xuyên chuyển sang đánh giáp lá cà, còn bây giờ thì cả kỵ binh cùng tấn công binh chủng bộ binh hết sức kiên cường; trong tiến trình này quân lính chết như ruồi. Vin-hem đẹp trai không nói một lời nào về việc này. Nhưng bất luận thế nào cũng có một điều không thể hoài nghi được là quân Đức. - một lính chơi một lính, một tiểu đoàn chơi một tiểu đoàn - đã tỏ rõ sự vượt trội hoàn toàn của họ so với quân Pháp. Trước hết ở trận Spi-khéc-nơ, trong đó 27 tiểu đoàn chiến đấu chống lại 42 tiểu đoàn (ít ra là như thế) quân Pháp chiếm giữ một trận địa gần như không thể đánh chiếm được. Sau trận đánh diễn ra vào thứ năm⁴⁸, ở phía quân Pháp tình trạng mất tinh thần sẽ tăng lên không kiểm chế được.

Có phải Cu-ghen-men đang ở Các-xbát^{1*} không? Tôi không biết gửi ảnh đến đâu.

Li-di và tôi gửi lời thăm nồng nhiệt đến tất cả mọi người. Tôi hy vọng sớm được nghe thấy những tin dễ chịu về bệnh phong thấp của anh.

Ph.Ă. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel Zwischen F.Engels und K.Marx", Bd. IV, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

18

MÁC GỬI ĂNG-GHEN

Ở MAN-SE-XTƠ

Luân Đôn, 22 tháng Tám 1870

Phrết thân mến!

Những cơn kịch phát của bệnh thấp khớp thật khủng khiếp đến nỗi hội đồng gia đình đã quyết định gửi tôi đến Luân Đôn để tham khảo ý kiến ở đó với bác sĩ Ma-di-xơn. Vì vậy chiều thứ bảy^{2*} tôi đã lên đường đi Luân Đôn, hôm nay tôi lại từ đó trở về Ram-xghết.

Hôm qua tôi đã đến hỏi ý kiến Ma-di-xơn. Ông ta nói đây là thể cấp tính của bệnh đau hông. Ông ấy đã kê đơn cho tôi, cùng với

1* Tên gọi bằng tiếng Séc là: Các-lô-vi-Va-ri.

2* - ngày 20 tháng Tám.

thuốc uống còn có thuốc mỡ để xoa. việc lưu lại ở vùng biển có ích cho tình hình sức khoẻ nói chung sau khi đã phần nào giảm sút vì mất ngủ. Ông ta chủ trương để tôi tắm ngâm trong nước biển ấm vào những ngày rất oi bức.

Chắc có lẽ ở Pa-ri người ta chỉ làm một việc là kiểm chế dân chúng không để họ hành động, cho đến khi có những biện pháp cần thiết để chuyển giao việc cầm quyền tạm thời cho những người thuộc dòng họ Oóc-lê-ăng.

Chào anh.

C.M. của anh

Anh có đọc bức thư nhảm nhí của Lu-i Blăng không?⁴⁹ Chủ nghĩa yêu nước cao cả là ở chỗ giữ thái độ thụ động và trút *toàn bộ trách nhiệm* lên đầu phái Bô-na-pác-tơ.

Nhân vật En-cơ ngu dân người Xcốt-len hiển nhiên đã xem mình là Môn-tơ-kê của Anh⁵⁰.

Phrai-li-grát: bài "Hoan hô! Nước Đức!"⁵¹. Trong bài thơ trầy trật mới sáng tác được này cũng không tránh khỏi mấy chữ "Thượng đế" và "Thánh A-la".

Tôi thà trở thành con mèo con và kêu meo meo.

Hơn là kẻ làm ra những bài thơ dở!^{1*}

Công bố lần đầu có lược bớt trong cuốn: "Der Briefwechsel Zwischen F.Engels und K.Marx", Bd. IV, Stuttgart, 1913 công bố toàn văn trong Marx - Engels Gesamtausgabe, Dritte Abteilung, Bd.4, 1931 và trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIV, 1931

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* *Séch-xpia*. "Vua Hăng - ri IV". phần I, hồi III cảnh một.

19 MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở MAN-SE-XTƠ

Ram-xghết, 30 tháng Tám 1870

Phrết thân mến!

Sáng mai tôi đáp tàu thủy về Luân Đôn. Thứ nhất, việc 5 người lưu lại ở đây quá tốn kém, vì đám người Anh đã tràn ngập tất cả các khu nghỉ ở biển do chiến tranh.

Thứ hai: với cái giá như vậy, trong phòng có "gió lửa" khủng khiếp. Những cơn đau ghê gớm đã chấm dứt, nhưng một phần cơ thể tôi tưởng như bị liệt, nên tôi sẽ lại phải nhờ đến bác sĩ.

Từ Luân Đôn tôi sẽ cho biết chi tiết

C.M. của anh

"Spectator" - một tuần lễ trước đây - đã tuyên bố các bài viết của anh là những bài quan trọng duy nhất trên báo chí nước Anh, nhưng tỏ ý tiếc rằng tác giả dè xẻn lời và sự kiện như vậy.

Tiện thể nói luôn. Hôm qua Boóc-khai-mơ đã từ Mác-ghét tới đây. Xem ra điều sau đây đã làm cho ông ấy tư lự: nói đúng ra, bản thân ông ta đã muốn viết về các chủ đề của anh, ngay từ trước chúng ta ông ấy đã tuyên bố điều này trên tờ "Pall Mall", nhưng đã chẳng thu hái được kết quả gì.

*Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel
Zwischen F.Engels und K.Marx", Bd. IV,
Stuttgart, 1913*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

20 MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở MAN-SE-XTƠ

Luân Đôn, 2 tháng Chính 1870

Phrết thân mến!

Tối hôm kia tôi đã đến đây. Hôm nay tôi sẽ tới gặp bác sĩ Ma-di-xơn.

Tối hôm qua đã nhận được mẫu thư - gửi kèm theo đây- của tờ "Pall Mall Gazette" kèm theo tấm séc. Tôi làm theo cách nào, chuyển nó ghi tên anh và gửi đến Man-se-xtơ hay là dùng nó để nhận tiền rồi gửi số tiền ấy cho anh?

Giờ đây đã đến lúc - sau khi có sự xác nhận một cách hết sức xuất sắc bài viết thứ nhất của anh về Mác-Ma-hông^{1*} - bắt đầu bài tiếp theo, trong đó có phần tóm tắt bài "Bút ký về chiến tranh" của anh. Anh biết rằng cần phải dí mũi người Anh vào "points"^{2*} và thái độ qua kiêu chế và khiêm tốn là không hợp với Giôn Bun xác xược. Giới nữ trong gia đình tôi phát khùng lên khi thấy rằng tất cả các báo ở Luân Đôn ăn cắp ác bài viết của anh nhưng không một lần nào trích dẫn những bài ấy.

Theo tôi, toàn bộ việc phòng thủ Pa-ri chỉ là trò hề của cảnh sát

1* Ph.Ăng-ghen. "Tiểu luận về chiến tranh. - XII".

2* - "thực chất vấn đề"

nhằm mục đích duy trì sự bình tĩnh của dân chúng Pa-ri cho đến khi quân Phổ xuất hiện ở cửa ngõ và cứu vãn *trật tự*, tức là cứu vãn triều đại và những kẻ tôi đòi hời của nó.

Cảnh tượng thảm thương của Pa-ri hiện nay, tức là trong suốt cuộc chiến, cho thấy rằng cần có một bài học bi thảm để cứu vãn nước Pháp.

Đích thực *theo kiệ Phổ* vang lên lời tuyên bố rằng ai không khoác áo chiến binh thì người đó không có quyền bảo vệ "tổ quốc" mình!

Người Phổ cần thấm nhuần - từ chính lịch sử của mình - rằng sự bảo đảm "*vĩnh cửu*" về an ninh từ phía kẻ thù bị đánh bại, đạt được không phải bằng con đường phân chia lãnh thổ v.v.. Ngay cả sau khi bị mất vùng đất Lo-ren-nơ và An-da-xơ thì nước Pháp hoàn toàn không bắt lực đến mức như nước Phổ sau khi nuốt một liều lớn thuốc Tin-dít⁵³ mà Na-pô-lê-ông đưa cho nó uống. Nhưng Na-pô-lê-ông I được lợi gì qua việc đó? Sự việc này đã làm cho nước Phổ đứng dậy được.

Tôi không nghĩ rằng nước Nga *tích cực* can thiệp vào cuộc chiến tranh này. Tôi không nghĩ rằng nó đã sẵn sàng để làm việc đó. Nhưng có một bước đi ngoại giao tài nghệ - ngay bây giờ đã tự tuyên bố mình là vị cứu tinh của nước Pháp⁵³.

Trong lá thư tỉ mỉ của tôi gửi Ban chấp hành Bra-nơ-svai-gơ^{1*} tôi đã vĩnh viễn đoạn tuyệt với lối hành xử ghê tởm của Vin-hem của chúng ta là "đánh đồng" tôi với ông ấy trước mặt người khác khi điều đó phục vụ các mục đích của ông ấy. Thật là tốt vì bằng sự chủ động của mình ông ấy đã tạo cho tôi cái cớ để chính thức giải bày về sự hiểu lầm mà ông ấy đã tạo ra một cách cố ý và không trung thực.

1* C.Mác và Ph.Ăng-ghen. "Thư gửi Ủy ban Đảng công nhân dân chủ - xã hội".

Anh có ý kiến gì về Phrai-li-grát, nhà thơ ca ngợi những niềm vui gia đình? Thậm chí những thảm họa lịch sử như thảm họa hiện nay cũng chỉ là cái cớ để ca ngợi những người nô dối của mình. Đồng thời "vệ sinh viên tự nguyện" này đã biến thành nhà phẫu thuật" đối với người Anh⁵⁴.

Sự trao đổi thư từ giữa Đ.Stơ-rau-xơ, cựu học sinh trường dòng người xứ Sva-ben, với Rê-năng, cựu môn đồ của giáo phái dòng Tên, quả là một tình tiết đáng vui⁵⁵. Cha cố vẫn là cha cố. Có lẽ nguồn tri thức lịch sử của ngài Stơ-rau-xơ là cuốn sách của Cô-rau-sơ^{1*} hoặc một cuốn sách giáo khoa tương tự như vậy.

C.M. của anh

Về cuộc bắn phá Xác-bruyêch-kên thì rõ ràng là quân Phổ đã nói dối khá nhiều.

Ở Pa-ri trò hề này hay hơn trò hề kia. Nhưng tuyệt diệu hơn cả là những người lính khi đi vào thì qua một cổng, còn khi về lại đi qua cổng khác!

Tôi cũng gửi kèm theo đây lá thư của Lau-ra^{2*}. Những kẻ ngu dân này vẫn còn chậm trễ về Boóc-đô một cách đáng chê.

Công bố lần đầu có lược bớt trong cuốn: "Der Briefwechsel Zwischen F.Engels und K.Marx", Bd. IV, Stuttgart, 1913; công bố toàn văn trong Marx - Engels Gesamtausgabe, Dritte Abteilung, Bd.4, 1931 và trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIV, 1931

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

1* Ph.Côn-rau-sơ. "Lược sử nước Đức dùng cho các trường đại học"

2* La-phác-gơ

21 ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở LUÂN ĐÔN

Man-se-xtơ, 4 tháng Chính 1870

Tôi biết làm cách gì đây? Vì Chúa phải cầu xin

Tôi để vợ con mình ra đi...

Trái tim có niềm tràn trở khác:

Hoàng đế bị bắt làm tù binh, làm tù binh^{1*}

Lịch sử thế giới là một nữ thi sĩ hết sức vĩ đại, nó đã biết cách giễu cợt ngay chính Hai-nơ. Hoàng đế bị bắt làm tù binh^{2*}, bị bắt làm tù binh! Hơn thế nữa lại làm tù binh của "bọn Phổ hôi thối", còn Vin-hem tội nghiệp^{3*} lại đứng ngay ở đó và cam đoan lần thứ một trăm rằng quả thật ông ta không có lỗi trong toàn bộ câu chuyện ấy và rằng tất cả chuyện đó thuần túy là ý trời! Đồng thời Vin-hem lại trông giống như một cậu học trò: Ai đã tạo ra vũ trụ? - thưa thầy, em đã làm chuyện đó, nhưng thật lòng thì em sẽ không làm như thế nữa!

Nhưng ở đây lại xuất hiện Giuy-lơ Pha-vơ đáng thương hại và đề nghị để cho Pa-li-caio, Tô-rô-suy và mấy phần tử trong câu lạc bộ Ác-ca-đi⁵⁶ thành lập chính phủ. Thiên hạ chưa từng thấy một

1* Hai-nơ. "Quân phóng lựu".

2* Na-pô-lê-ông

3* Vin-hem I

bọn vô lại nào như thế. Nhưng dẫu sao cũng cần chờ đợi, khi điều này được mọi người ở Pa-ri biết thì sẽ xảy ra một chuyện gì đó. Tôi không thể hình dung là cái dòng thác tin tức mà hôm nay hoặc ngày mai mọi người ắt được biết ấy lại không có một tác động nào. Có thể, sẽ xuất hiện một chính phủ cánh tả, chính phủ này sẽ ký hoà ước sau một sự kháng cự bề ngoài nào đó.

Chiến tranh sắp đến hồi kết thúc. Ở Pháp không còn quân đội nữa. Ngay sau khi Ba-den đầu hàng - chắc chắn, việc này sẽ xảy ra trong tuần này - thì một nửa quân đội Đức sẽ tiến về Pa-ri, nửa kia sẽ vượt qua sông Loa và sẽ làm nước này hết sạch những tụ điểm có người vũ trang.

Về những bài viết của tôi, anh sẽ thấy rằng trong bài viết cách đây ba ngày tôi đã làm những điều cần thiết^{1*}. Nhưng tôi co một kẻ thù hết sức độc ác trong báo chí nước Anh - đó chính là ông Grin-vút. Thằng ngốc ấy thường xuyên gạch bỏ trong bài viết của tôi tất cả những chỗ đập lại những kẻ kinh địch của ông ta vì những bài văn ăn cắp của họ, và hơn thế nữa, bản thân ông ta tỏ ra hết sức khờ dại khi ông ta dẫn ra - trong bài điểm báo của mình - những đoạn trích dẫn từ bài viết đã sao chép bài tç đó của tôi, mà không hề mảy may ám chỉ rằng đó là bài văn ăn cắp. Đặc biệt là thằng cha này không muốn làm cho mình bị mất đi thú vui có ý kiến riêng của cá nhân mình trong các vấn đề quân sự, mà ý kiến ấy thì lại là một điều nhảm nhí thuần túy. Mỗi phần tử phi-li-xtanh đều thấy được vinh hạnh chẳng những biết cưỡi ngựa, mà còn am hiểu một chút ít về chiến lược. Nhưng vấn đề không đóng khung ở đó. Mấy ngày trước đây ông ta đã bổ sung vào bài viết của tôi - chỉ hoàn toàn nhằm lấp đầy cột báo - mấy dòng hoàn toàn vô nghĩa về cuộc bao vây Xtơ-ra-xbua. Khi gặp dịp thích hợp là tôi sẽ viết ngay một bài về vấn đề này và

1* Ph.Ăng-ghen. "Tiểu luận về chiến tranh. - XV.

tôi sẽ phát biểu ý kiến hoàn toàn trái ngược⁵⁷. Nhưng biết làm sao được? Nên nhớ rằng viết bài cho các báo vào thời bình - về thực chất chẳng quá là việc thường xuyên lý sự về những vấn đề mà tôi đã không nghiên cứu, do vậy, nói đúng ra, tôi không có quyền than phiền.

Đề nghị qnh hãy xuất trình tám ngàn phiếu và hãy giữ lấy số tiền ấy. Một nửa thuộc về anh theo luật pháp, còn một nửa là số tiền tạm ứng cho thời hạn tiếp theo, như vậy là đến lúc ấy tôi sẽ gửi anh thêm 70 pao.

Trong vụ bịp bợm về vấn đề An-da-xơ, bên cạnh những động lực Tơ-tông cổ xưa, người ta còn đưa ra những lý do có tính chất chiến lược: mong muốn có được khu biên giới là tuyến Vô-he-dơ và vùng đất Lo-ren-nơ thuộc Đức. (Biên giới ngôn ngữ: nếu ở vùng Vô-he-dơ anh kẻ một đường thẳng từ Đô-nông hoặc từ Xkiếc-mếch chệch về phía đông Lông-vi với độ dài một giờ đi đường - đây là nơi gặp nhau của các đường biên giới Bỉ - Lúc-xăm-bua và Pháp - thì anh sẽ vạch được hầu như chính xác tuyến đường thẳng đó - từ Đô-nông dọc theo vùng đất Vô-he-dơ chạy thẳng về biên giới Thụy Sĩ). Về phía bắc Đô-nông dãy núi Vô-he-dơ không cao lắm và không dốc lắm, như ở phía nam Mỹ nước này. Chỉ có bọn người dân độn trong báo "Staats - Anzeiger" và Bra-sơ cùng đồng bợm mới có thể cho rằng nước Pháp sẽ "bị trói chặt" do việc người ta tước mất của nó dải đất hẹp có khoảng 1 1/4 triệu người sinh sống ấy. Nói chung những lời la ó của kẻ phi-li-xtanh về "những sự bảo đảm" đều là vô nghĩa, nhưng những lời la ó ấy được người ta ủng hộ, vì điều đó nằm trong những sự tính toán của giới triều thần.

Tôi chưa đọc bản trường ca vĩ đại về co người làm vệ sinh^{1*}

1* Ph.Phray-li-grát "Gửi Vôn-phơ-găng, ở bãi chiến trường" (xem tập này, tr. 74-75).

Chắc chắn bản trường ca ấy hay lắm. Hơn nữa, những vị hộ lý làm vệ sinh ấy là những kẻ vô công rồi nghề hết sức vĩ đại, họ chẳng có mặt ở hiện trường đúng vào lúc người ta cần đến họ, nhưng họ lại ăn uống rất nhiều và nói thao thao bất tận, cho nên trong quân đội họ đã bị mọi người chán ngấy. Chỉ một số ít người là ngoại lệ.

Tại Xác-bruych-kên, quân Pháp đã gây ra tai hại đến cùng cực. Song, dĩ nhiên, cuộc bắn phá chỉ kéo dài mấy giờ, chứ không phải suốt ngày đêm trong nhiều tuần lễ như tại Xtơ-ra-xbua.

Tôi xin cảm ơn về bức thư của Ca-ca-đu^{1*} và hoàn trả nó cho anh. Lá thư ấy rất hay. Cuộc phòng thủ Pa-ri - nếu trong thời gian ấy sẽ không xảy ra chuyện gì đặc biệt - sẽ là một tình tiết hấp dẫn. Qua việc quan sát người Pháp luôn luôn rơi vào trạng thái hoảng loạn do sợ những tình huống khi họ phải nhìn thẳng vào sự thật, ta có được một quan niệm rõ hơn nhiều về thời kỳ khủng bố ngự trị. Chúng ta hiểu thời kỳ khủng bố ngự trị là thời kỳ thống trị của những kẻ gây sợ hãi; nhưng trong thực tế thì trái lại. - đó là sự thống trị của những kẻ mà chính chúng tỏ ra sợ hãi. Khủng bố - phần nhiều đó là những hành động tàn bạo vô bổ, do những con người mà bản thân họ cảm thấy sợ hãi tiến hành nhằm tự trấn an bản thân họ. Tôi tin rằng kẻ có lỗi về sự ngự trị của tình trạng khủng bố trong năm 1793 hầu như chỉ là những tên tư sản quá hoảng sợ và tự nhận là những người yêu nước, là những phần tử tiểu thị dân sợ đến vãi đá, cũng như là bọn bịp bợm thực hiện những việc mờ ám của mình trong hoàn cảnh có khủng bố. Đợt khủng bố nhỏ hiện nay cũng là công việc của chính các giai cấp ấy.

1* Tên gọi đùa của Lau-ra La-phác-gơ, phỏng theo tên nhân vật trong cuốn tiểu thuyết cổ là anh thợ may thời trang.

Tất cả chúng tôi, trong đó có Giô-li-may-ơ^{1*} và Mu-rơ, gửi lời thăm hỏi nồng nhiệt đến tất cả các vị.

Ph.Ă. của anh

Công bố lần đầu có lược bớt trong cuốn: "Der Briefwechsel Zwischen F.Engels und K.Marx", Bd. IV, Stuttgart, 1913; công bố toàn văn trong Marx - Engels Gesamtausgabe, Dritte Abteilung, Bd.4, 1931 và trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIV, 1931

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

22

MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở MAN-SE-XTƠ

[Luân Đôn], 6 tháng Chín 1870

Phrết thân mến!

Tôi vừa mới "ngồi xuống" để viết thư cho anh thì Xéc-rai-ơ đến và báo tin là ngày mai anh ấy sẽ rời Luân Đôn đi Pa-ri, những chỉ đi mấy ngày thôi. Mục đích chính là: thu xếp công việc của *Quốc tế* ở đó (Hội đồng liên chi hội Pa-ri). Việc này càng cần thiết vì hôm nay toàn bộ chi hội Pháp²⁵ kéo đến Pa-ri để nhân danh *quốc tế* gây ra những điều gnu ngốc ở đó. "Họ" muốn lật đổ chính phủ lâm thời, thiết lập công xã ở Pa-ri, cử Pi-a làm đại sứ Pháp ở Luân Đôn v.v...

1* - tên gọi đùa của Soóc-lem-mơ.

Hôm nay tôi đã nhận được của Hội đồng Liên chi đoàn Pa-ri lời kêu gọi gửi nhân dân Đức⁵⁸ (ngày mai tôi sẽ gửi cho anh lời kêu gọi này) cùng với lời khẩn thiết đề nghị Tổng Hội đồng đưa ra lời kêu gọi mới đặc biệt gửi nhân dân Đức. Tôi đã có ý định đề nghị lời kêu gọi ấy vào tối nay. Mong anh làm ơn gửi càng nhanh càng tốt cho tôi, bằng tiếng Anh, những kiến giải quân sự cần thiết về vùng đất An-da-xơ và Lo-ren-nơ, để có thể sử dụng trong thời kêu gọi^{1*}.

Hôm nay tôi đã trả lời *cận kẽ* Hội đồng Liên bang và đồng thời tôi đã làm một công việc vô tích sự là mở mắt cho họ nhận rõ thực trạng của vấn đề⁵⁹.

Từ Brao-nơ-svai-gơ tôi đã nhận được thư trả lời rằng họ sẽ hành động theo những chỉ dẫn của tôi.

Tiện thể nói luôn, Lông-ghê đã đánh điện cho tôi vào chủ nhật, báo tin về việc tuyên bố thành lập nền công hoà. Tôi nhận được bức thư điện lúc 4 giờ sáng.

Giuy-lơ Pha-vơ tuy là một kẻ bịp bợm nổi tiếng và đã tham gia vào vụ tàn sát tháng Sáu^{2*}, nhưng pour le moment^{3*} ông ta tỏ ra tốt trong tư cách bộ trưởng ngoại giao. Ông ta đã luôn luôn chống lại chính sách cũ của Chi-e, đã chủ trương để cho I-ta-li-a và Đức thống nhất.

Tôi chỉ tiếc rằng Rô-sơ-phoóc là thành viên của chính phủ này, trong đó cũng có cả tên vô lại Gác-ni-ê-Pa-gie-xơ. Tuy nhiên với tư cách là uỷ viên uỷ ban quốc phòng⁶⁰, ông ta thấy không tiện nếu từ chối hành động.

1* *C.Mác*. "Lời kêu gọi thứ nhất của Tổng Hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế về cuộc chiến tranh Pháp - Phổ".

2* Xem tập này, tr.236 -237.

3* - tạm thời.

Rất cảm ơn về khoản tiền. Tôi có quyền gì mà nhận một nửa số nhuận bút của anh, điều đó thậm chí thánh thần cũng chẳng biết.

Chào anh.

C.M. của anh

Pôn, Lau-ra và Snáp-pi^{1*} hôm 2 tháng Chính, đã để Boóc-dô một cách thuận lợi. Như vậy lại càng tốt, vì trong bối cảnh hiện nay bản thân La-phác-gơ sẽ không bao giờ rời khỏi [Pa-ri].

Luân Đôn thật sự tràn ngập dân tị nạn, những người cứu vãn túi tiền của họ. Như tôi đã viết cho anh biết, giá thuê những căn hộ tốt đang tăng lên.

Phải chăng anh nghĩ rằng nếu ở Pháp thời tiết cứ tiếp tục đáng ghét như hiện nay - điều này rất có thể diễn ra sau mùa hạn hán kéo dài chưa từng thấy trước đó - quân Phổ sẽ có "cơ sở" để mà tỉnh ngộ; nhất là đứng trước nguy cơ hình thành khối liên minh Anh - Nga - Áo?

Đuy-pông, người mà trước kia đã từng trao đổi thư từ với Pi-gốt, lẽ ra nên viết cho gã súc sinh kia một lá thư thoá mạ mạnh mẽ nhân danh các phần tử cộng hoà Pháp. Anh hãy thuyết phục ông ấy làm việc đó.

Công bố lần đầu có lược bớt trong cuốn: "Der Briefwechsel Zwischen F.Engels und K.Marx", Bd. IV, Stuttgart, 1913; công bố toàn văn trong Marx - Engels Gesamtausgabe, Dritte Abteilung, Bd.4, 1931 và trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIV, 1931

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* - gia đình nhà La-phác-gơ

23

ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở LUÂN ĐÔN

Man-se-xơ, 7 tháng Chính 1870

Mo-rơ thân mến!

(Tiếp theo)^{1*}. Nhờ có những thắng lợi bất ngờ, cũng như không xứng đáng của kẻ phi-li-xtanh Đức mà chủ nghĩa sô-vanh kính tởm đã nện vào đầu anh ta, và bây giờ chính là lúc làm một việc gì đó chống lại điều ấy. Phải chi tờ "Volksstaat" không tồi tệ đến thế! Nhưng ở đây biết làm sao được. Để khi tác phẩm "Chiến tranh nông dân", cùng với lời tựa của tôi^{2*} được xuất bản dưới hình thức một cuốn sách thì các sự kiện sẽ vượt nó từ lâu. Vì vậy lại càng cần cơ lời kêu gọi mới của Quốc tế (lần này *anh* phải chuẩn bị cả bản *tiếng Đức*).

Nếu như lời kêu gọi của các thành viên ở Pa-ri của Quốc tế⁵⁸ được chuyển bằng điện tín đến đây một cách ít nhiều chính xác, thì đương nhiên nó chứng tỏ rằng mọi người vẫn còn hoàn toàn bị những câu sáo rỗng chi phối. Nhưng cơ người ấy trong suốt 20 năm đã chịu đựng Ba-danh-ghen và nửa năm trước đây vẫn còn chưa thể cản trở việc hấn thu được 6 triệu phiếu trên 1 1/2⁶¹ và để cho hấn xúi giục mình chống lại nước Đức mà không hề có lý do và duyên cớ

1* Xem tập này, tr.75 -79.

2* Ph.Ăng-ghen. "Lời tựa cho lần xuất bản thứ hai cuốn "Chiến tranh nông dân ở Đức".

nào, thì giờ đây những con người ấy lại đòi - vì lý do là những thắng lợi của quân Đức đã *tặng* cho họ chính thể cộng hoà, hơn nữa lại là chính thể cộng hoà như thế! - quân Đức phải lập tức rời khỏi mảnh đất thiêng liêng của nước Pháp; nếu không thì sẽ có guerre à outrance^{1*}! Đó hoàn toàn là sự mơ tưởng hão huyền cổ xưa về ưu thế của nước Pháp, về mảnh đất được năm 1793 thần thánh hoá mà không một hành vi nhơ nhuốc nào của Pháp sau này có thể làm cho ô uế, về tính chất thiêng liêng của từ "cộng hoà". Trên thực tế hành động đó làm người ta nhớ đến những người Đan Mạch, mà năm 1864 đã để cho quân Phổ tiến gần cách 30 bước rồi mới nổ súng vào chúng, sáu đó họ đã hạ vũ khí, hy vọng rằng thủ tục ấy không khiến họ phải trả cái giá như vậy.

Tôi muốn hy vọng rằng người ta sẽ tỉnh ngộ ra ngay sau khi đã qua đi cơn say sưa ban đầu, nếu không sẽ hết sức khó duy trì các quan hệ quốc tế chủ nghĩa với họ.

Tạm thời thì toàn bộ nền cộng hoà này, cũng như chính sự xuất hiện của nó không kém theo đấu tranh là một trò hề thuần tuý. Như tôi đã dự báo ngay từ hai tuần trước đây^{2*} phái Oóc-lê-ăng muốn nền cộng hoà tạm thời, nó sẽ ký kết một hoà ước nhục nhã để onus^{3*} trút lên vai không phải vương triều Oóc-lê-ăng mà họ sửa soạn sau đó khôi phục lại. Phái Oóc-lê-ăng có quyền lực thực tế: Tơ-rô-suy nắm quyền chỉ huy quân sự, còn Kê-rát-ri nắm cảnh sát, còn các ngài thuộc phái tả chỉ có các chức vụ được đề cử để tán dóc. Vì hiện nay vương triều Oóc-lê-ăng là vương triều duy nhất có thể có, cho nên họ có thể bình thản chờ đến thời điểm thuận tiện để lên cầm quyền.

1* - chiến tranh một mất, một còn.

2* - Xem tập này, tr. 53.

3* - trách nhiệm, gánh nặng

Duy-pông vừa đi khỏi đây. Anh ấy ở đây vào buổi tối và đã nổi giận về bản hiệu triệu Pa-ri tuyệt vời ấy. Điều làm cho anh ấy an tâm là Xéc-rai-ơ đi đến đó, sau khi đã trao đổi trước với anh về vấn đề này, anh có những quan điểm tuyệt đối rõ ràng và đúng đắn về vấn đề này; sử dụng quyền tự do - không tránh được trong chế độ cộng hoà để tổ chức một đảng ở Pháp; chuyên sang hành động khi có cơ hội sau khi đã thành lập tổ chức; ở Pháp từ nay đến khi hoà ước được ký kết, thì Quốc tế cần đứng ngoài cuộc.

Có lẽ các ngài trong chính phủ lâm thời và giới tư sản ở Pa-ri (căn cứ theo bản tin đăng trên tờ "Daily News") biết rõ rằng hô hào tiếp tục chiến tranh chỉ là câu nói sáo rỗng. Các trận mưa ít cản trở quân Đức; các binh lính hiện đang hành quân đã quen với những trận mưa ấy rồi và cảm thấy dễ chịu hơn là dưới khí trời oi nóng. Và lại, dĩ nhiên có thể cộng vào đó những bệnh dịch, đặc biệt là sau khi Mét-xơ đầu hàng, chắc hẳn ở đó những bệnh ấy đã bắt đầu rồi tuy chưa có tin chính xác. Cuộc chiến tranh du kích - cuộc chiến tranh này có thể khiến quân Phổ bị buộc phải thực hiện những cuộc bắn giết hàng loạt - cũng ít có khả năng diễn ra, những vẫn có thể bùng lên ở một số nơi do ảnh hưởng của những ấn tượng ban đầu mà cách mạng mang lại. Ngay sau khi chúng ta biết được sự đầu hàng của Mét-xơ sẽ tạo ra ở Pa-ri ấn tượng như thế nào - chắc chắn sự đầu hàng ấy sẽ xảy ra *chậm nhất* cuộc chiến tranh. Tôi có cảm tưởng là cho đến nay các biện pháp - nghĩa là những câu sáo rỗng của những người cầm quyền mới - không hứa hẹn điều gì khác ngoài một sự đầu hàng nhanh chóng.

Chắc là Rô-sơ-phoóc sẽ ở lại không lâu với băng nhóm ấy; khi tờ "Marseillaise" lại xuất hiện thì nhất định sẽ nhanh chóng xảy ra cuộc đoạn tuyệt giữa ông ta và bọn đó.

Hôm nay Soóc-lem-mơ đã rời khỏi đây cùng với Vê-ne-rơ để chở rượu trắng, rượu vang, chăn len, áo sơ mi phla-nen và những thứ khác (cả thấy trị giá hơn 1 000 pao) qua ngả nước Bỉ đến Xê-đăng cho số binh lính bị thương, số vật phẩm này là của Ủy ban cứu tế³ ở đây. Nếu anh ấy có chút ít thời gian thì sẽ ghé vào chỗ anh, nhưng ở Luân Đôn anh ấy có rất nhiều công việc; chỉ mỗi sáng hôm qua người ta mới bắt tay mua sắm và đóng gói. Nếu có điều kiện, họ muốn từ Xê-đăng đi đến Mét-xơ, tại đó người nào cũng có anh hoặc em trai phục vụ trong quân đội.

Nét đặc trưng của chính phủ tồi tệ ở Pa-ri là nó cũng không dám nói sự thật cho công chúng biết thực trạng ra sao. Tôi sợ rằng nếu không xảy ra phép màu thì trong tiến trình đấu tranh, dưới hình thức thuần túy của nó, sẽ không tránh khỏi giai đoạn thống trị *trực tiếp* của giai cấp tư sản, đứng đầu là dòng họ Oóc-lê-ăng. Bây giờ mà hy sinh công nhân thì đó sẽ là chiến lược à la Bô-na-pác-tơ và Mác-Ma-hông; trước khi bản hoà ước được ký kết họ không thể làm được gì trong bất kỳ điều kiện nào, rồi sau đó lúc đầu họ sẽ cần có thêm thời gian để tổ chức.

Nguy cơ ra đời khối liên minh^{1*} có lẽ sẽ gây áp lực nào đó lên người Phổ. Nhưng họ biết rằng súng trường Nga nạp đạn ở phần khoá nòng thì vô dụng, rằng người Anh không có quân đội và người Áo thì rất yếu. Ở I-ta-li-a xem ra bằng thái độ đối với giáo hoàng^{2*} (vì chính phủ ở Phlo-ren-xi-a chính thức tuyên bố rằng ngay trong tháng Chính họ sẽ đến Rô-ma), tiếp nữa bằng lời hứa hẹn về vùng đất Xa-voa và Ni-xơ, Bi-xmác đã làm cho các giới cầm quyền không thể có một sự chống đối nào cả; đây là nước cờ tinh xảo. Tuy nhiên

1* Đây là nói tin đồn về khối liên minh Anh - Nga - Áo chống lại Phổ (xem tập này, tr. 82).

2* Pi IX

hình như bản thân Bi-xmác chỉ chờ đợi một áp lực nào đó để được thoả mãn bằng tiền và bằng thành phố Xtơ-ra-xbua cùng với vùng phụ cận. Ông ta có thể cần đến người Pháp, và có thể là ông ta tưởng rằng họ sẽ xem đó là ử chỉ cao thượng.

Tạm biệt và gửi anh lời chào nồng thắm.

Ph.Ă. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn "Der Briefwechsel Zwischen F.Engels und K.Marx", Bd. IV, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

24 MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở MAN-SE-XTƠ

[Luân Đôn], 10 tháng Chính 1870

Phrết thân mến!

Anh và Đuy-pông phải thứ lỗi cho tôi vì tôi trả lời ngắn và chậm trễ. Tôi bận rộn quá nhiều với các vấn đề chính trị.

Thật thú vị biết bao khi phải bận rộn với tất cả những chuyện đó, điều này anh sẽ thấy qua những điều ngu ngốc, gửi kèm theo ở đây và được gửi đến từ các địa điểm đối cực - Brao-nơ-svai-gơ và Pa-ri.

Như anh đã biết, tôi đã viết thư đến Brao-nơ-svai-gơ cùng các chỉ thị^{1*}. Khi làm việc này đã định rằng - và điều đó thật uống công

1* C.Mác và Ph. Ăng-ghen. "Thu gửi Ủy ban Đảng công nhân dân chủ - xã hội".

- ta có quan hệ không phải với những cậu bé miệng còn hơi sữa và vô học, mà là với những người có học vấn, mà họ thì lẽ ra cần biết rằng thứ ngôn ngữ gay gắt trong các lá thư không phải "dành cho việc đăng báo", và rằng ngoài ra, trong các chỉ thị cần đưa ra những *chỉ dẫn mật*, không thể *đem công bố* âm ỉ được. Ấy thế mà! Những kẻ dấn độn ấy không chỉ cho đăng lại "nguyên văn" những đoạn trích từ lá thư của tôi mà thôi đâu. Họ đã trực tiếp cầm sào chỉ thẳng vào tôi là tác giả lá thư đó. Thêm vào đó, họ *cho đăng* những đoạn trong thư như đoạn nói "về việc chuyển trọng tâm của phong trào công nhân trên lục địa từ Pháp sang Đức" v.v., những đoạn này ắt là điều khích lệ đối với họ, nhưng trong bất kỳ điều kiện nào cũng không được công khai loan báo những điều đó *vào thời điểm này*⁶⁴. Có lẽ tôi còn phải cảm ơn họ về việc họ ít ra cũng *không* đăng bài của tôi phê bình công nhân Pháp. Thêm vào đó, những chàng trai ấy đã hết sức vội vã gửi bài viết nhằm nhĩ gây mất thanh danh của họ - *gửi đi Pa-ri!* (Chưa kể đến Bruy-xen và Giơ-ne-vơ.).

Tôi sẽ sửa gáy cho họ, song điều ngu xuẩn đã diễn ra! Nhưng mặt khác, cả những kẻ ngu ngốc ấy lại đang có mặt ở Pa-ri! Họ gửi cho tôi nhiều bọc đựng bản tuyên ngôn sô-vanh chủ nghĩa nực cười của họ⁵⁸, bản tuyên ngôn ấy đã gây nên ở đây những trận cười chế giễu và sự căm tức của công nhân Anh, khiến *tôi* rất chật vật mới kiềm chế được họ không công khai biểu thị sự căm tức ấy. Tôi phải gửi về Đức tác phẩm ấy với một số lượng lớn, chắc hẳn để chỉ cho người Đức thấy rằng trước tiên họ phải *"trở về vùng đất phía bên kia sông Ranh"* trước khi họ lọt được về nhà *mình!* Tiếp đó, thay vì gửi đến cho tôi một bức thư trả lời hợp lý về lá thư của tôi, nhưng anh chàng này dám cả gan gửi cho tôi bằng điện tín những chỉ thị *những chỉ thị của cựu học giả Lô-g-gê!), *hướng dẫn* tôi phải tuyên truyền ở *Đức ra sao!* Thật là một điều bất hạnh biết bao!

Ở đây tôi đã làm cho tất cả chuyển động để công nhân (vào thứ hai sẽ triệu tập nhiều cuộc mít-tinh) buộc chính phủ nước mình phải thừa nhận nước Cộng hoà Pháp⁶⁵. Vào thời điểm ban đầu Glát-xtôn đã ngã theo chiều hướng đó. Nhưng còn *nữ hoàng*^{1*}, bà ta ngoan ngoãn nghe theo những lời răn bảo của Phổ, và bộ phận đầu sỏ trong nội các nữa!

Đang tiếc là thằng cha ba hoa Clu-xe-rê, một kẻ thảm hại, chuyên quấy rầu, hám danh và hiếu thắng, đã bám chặt lấy Grút - xê của tờ "Marseillaise", một con người rất được việc, kiên quyết và dũng cảm.

Trước thứ ba bản kêu gọi mới (cảm ơn anh đã có sự đóng góp cho lời kêu gọi)^{2*} sẽ xong. Nó dài đấy, nhưng không thể khác được.

Các bài viết của anh về các công sự ở Pa-ri và về cuộc bắn phá Xơ-ra-xtua đã được viết thật tài ba^{3*}.

Anh hãy nói với Đuy-pông rằng tôi hoàn toàn đồng ý với quan điểm của ông ấy và tôi đã *trực tiếp* uỷ nhiệm cho Xéc-rai-ơ viết thư nói với ông ấy pro nunc^{4*} *đừng* rời khỏi Man-se-xtơ.

Tối hôm kia Soóc-lem-mơ đã có mặt ở chỗ chúng tôi.

Chào anh.

C.M. của anh

1* - Vích-to-ri-a

2* *C.Mác*. "Lời kêu gọi thứ nhất của Tổng Hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế về cuộc chiến tranh Pháp - Phổ".

3* *Ph.Ăng-ghen*. "Tiểu luận về chiến tranh", các bài XVI và XVII

4* - tạm thời

Tiện thể nói luôn. giáo sư Sép-phlơ ở Thụy-bin-ghen đã cho xuất bản một tập sách kỳ quái^{1*} chống lại tôi (giá cuốn sách ấy là 12 1/2 si-ling).

Công bố lần đầu có lược bớt trong cuốn: "Der Briefwechsel Zwischen F.Engels und K.Marx", Bd. IV, Stuttgart, 1913; công bố toàn văn trong Marx -Engels Gesamtausgabe, Dritte Abteilung, Bd.4, 1931 và trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIV, 1931

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

25

ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở LUÂN ĐÔN

Man-se-xtơ, 12 tháng Chính 1870

Mo-rơ thân mến!

Bạn bè của chúng ta ở đó - ở Đức cũng như ở Pháp - dĩ nhiên vượt trội nhau về sự khôn khéo chính trị. Những kẻ ngu dốt ở Brao-nơ-svai-gơ! Họ sợ anh sẽ bất bình về họ, nếu họ xử lý những lời giải thích đã cung cấp cho họ, do vậy họ đã dẫn ra nguyên văn những lời giải thích ấy⁶⁴. Thực ra, ở đây chỉ có một đoạn không dễ chịu là đoạn nói về việc chuyển trọng tâm. Cho in ra đoạn này là việc làm quá không tế nhị. Song, cần phải hy vọng rằng hiện nay

1* A.Sép-phlơ. "Chủ nghĩa "Tư bản" và chủ nghĩa xã hội, xét riêng về phương diện hình thức hoạt động kinh tế và tình hình tài sản".

người dân Pa-ri có quá nhiều việc khác, cho nên chẳng có thời gian nghiên cứu bản tuyên ngôn ấy, nhất là họ không hiểu được tiếng Đức. Trong giao tiếp họ thật sự rất thông thạo tiếng Đức. Còn Vin-hem^{1*} trong tờ báo của mình^{2*} thì lại ca ngợi tài liệu nhằm nhĩ sắc mùi sô-vanh ấy⁶⁶. Lông-ghe cũng giỏi lắm. Một khi Vin-hem I đã ban *cho họ* nền cộng hoà thì lập tức ở Đức sẽ phải nổ ra cách mạng, thế thì tại sao bản thân họ không tiến hành cách mạng sau cuộc cách mạng ở Tây Ban Nha⁸⁷?

Hôm nay báo "Zukunft" đã đăng lại một đoạn của lời kêu gọi^{3*} về vùng An-da-xơ và Lo-ren-nơ, nhưng tựa hồ như đoạn đó xuất phát từ những người ở Brao-nơ-svai-gơ. Anh hãy gửi cho tôi hai hoặc nhiều hơn nữa ché bản của lời kêu gọi mới ngay khi nào in xong.

Nếu ở Pa-ri có thể làm một điều gì đó thì cần ngăn cản hành động của công nhân trước khi bản hoà ước được ký kết. Bi-xmác sắp sửa phải ký hoà ước hoặc do đã chiếm được Pa-ri, hoặc vì tình hình ở châu Âu buộc ông ta phải chấm dứt cuộc chiến. Dù hoà ước có như thế nào đi nữa thì cần phải ký kết trước khi công nhân có thể làm một điều gì đó. Nếu giờ đây họ chiến thắng nhằm phục vụ sự nghiệp phòng thủ quốc gia thì họ sẽ phải nhận di sản của Bô-na-pác-tơ và của cái nền cộng hoà tồi tệ hiện nay; họ sẽ bị các đội quân Đức đánh tan mà chẳng mang lại ích lợi nào và sẽ lại bị đẩy lùi 20 năm. Bản thân họ sẽ không mất mát gì từ sự chờ đợi. Tuy nhiên, những thay đổi có thể có về đường biên giới chỉ mang tính chất tạm thời và sẽ lại được xoá bỏ. Sẽ là điều điên rồ nếu đánh nhau với nước Phổ vì lợi ích giai cấp tư sản. Cái chính phủ sẽ ký hoà ước dù như

1* - Líp-nếch.

2* - "Volksstaat"

3* C.Mác. "Lời kêu gọi thứ nhất của Tổng Hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế về cuộc chiến tranh Pháp - Phổ".

thế nào thì chỉ riêng sự việc này cũng làm cho nó không tồn tại lâu dài, còn đội quân trở về từ nơi bị bắt làm tù binh thì chẳng nguy hiểm lắm trong những cuộc xung đột trong nước. Sau khi hoà ước được ký kết, tất cả mọi cơ hội sẽ trở nên thuận lợi hơn bao giờ hết đối với công nhân. Nhưng liệu họ có để cho mình bị lôi kéo dưới áp lực cuộc tấn công của ngoại bang và liệu họ có sẽ tuyên bố nền cộng hoà xã hội vào đêm trước khi diễn ra cuộc công phá Pa-ri? Sẽ là điều khủng khiếp nếu như quân đội Đức sẽ phải tiến hành cuộc chiến tranh trên chiến lũy - như là hành động chiến tranh cuối cùng - chống lại công nhân Pa-ri. Điều đó sẽ đẩy chúng ta lùi lại 50 năm và sẽ gây ra một tình trạng lộn xộn khiến tất cả mọi cái trên thế gian này sẽ rơi vào tình thế oái ăm, hơn thế nữa, lòng hận thù dân tộc và sự ngự trị của lối nói suông sáo *đến lúc đó* sẽ nảy nở trong công nhân Pháp.

Thật là điều hết sức tồi tệ khi mà ở Pa-ri có quá ít nhân vật dám cả gan, trong tình hình hiện nay, nhìn nhận sự vật như nó *tồn tại trong thực tế*. Ở Pa-ri liệu có dù chỉ một người nào đó dám *nghĩ* rằng lực lượng kháng chiến tích cực của nước Pháp trong cuộc chiến tranh này đã bị đè bẹp vì do đó sẽ sụp đổ niềm hy vọng về việc dùng con đường cách mạng đánh đuổi kẻ thù xâm lăng! Chính vì mọi người *không muốn* nghe sự thật thực sự, nên tôi sợ rằng sự thể sẽ đi đến chỗ như thế. Bởi vì bây giờ hình như đã qua đi rồi sự thờ ơ bao trùm lên công nhân *đối với* việc lật đổ đế chế.

Lẽ ra anh cũng có thể cho biết tên gọi cuốn sách của Sép-phlơ^{1*}. Đây thật là kẻ thù thật sự đối với anh! Con người này đã từng ở trong Nghị viện thuế quan⁶⁸ và là một nhà kinh tế học tầm thường hoàn toàn xoàng xĩnh; ông ta tầm cỡ hơn Phau-sơ, nhưng là một

1* A.Sép-phlơ. "Chủ nghĩa tư bản và chủ nghĩa xã hội, xét riêng về phương diện hình thức hoạt động kinh tế và tình hình tài sản".

người xứ Sva-ben. Cuốn sách này sẽ làm cho anh thích thú.

Vì xem ra dù sao cũng sẽ xảy ra một cuộc thôn tính *nào đó*, cho nên sẽ là điều hoàn toàn kịp thời nếu chúng ta nghĩ đến hình thức theo đó công nhân Đức và công nhân Pháp có thể thoả thuận coi tất cả những điều đó là không có thật và hủy bỏ nó vào một thời điểm thích hợp. Tôi đã cho rằng điều đó sẽ bổ ích ngay từ đầu cuộc chiến tranh; nhưng bây giờ, khi số phận của những điều mất mát đang làm cho người Pháp lo lắng, thì điều này trở thành cần thiết, nếu không như thế đám công chúng này sẽ la lối khùng khiếp.

Anh hãy nói với Tút-xi rằng vợ tôi^{2*} rất cảm ơn cháu về lá thư của cháu và vài ngày tới đây sẽ trả lời. Tôi gửi lời thăm nồng nhiệt đến mọi người.

Ph.Ă. của anh

Công bố lần đầu có lược bớt trong cuốn: "Der Briefwechsel Zwischen F.Engels und K.Marx", Bd. IV, Stuttgart, 1913; công bố toàn văn trong Marx - Engels Gesamtausgabe, Dritte Abteilung. Bd.4, 1931 và trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIV, 1931

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

2* - Li-di Bóc-xơ

26

ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở LUÂN ĐÔN

[Man-se-xtơ], 13 tháng Chí 1870

Mo-rơ thân mến!

Những tên Phổ ấy mới ngu ngốc vô phương cứu chữa biết nhường nào! Toàn bộ Ban chấp hành dân chủ - xã hội bất hạnh ở Brao-nơ-svai-gơ thậm chí *chủ nhà in*¹, đã từng ấn loát bản tuyên ngôn có ý đồ tốt, về thực chất mang tính chất ôn hoà, cũng đã bị họ bắt giam theo lệnh của Phô-ghen phen Phan-ken-stai-nơ và bị họ *xích chân* giải về Lốt-xen^{2*}, đến Đông Phổ⁶⁹. Như anh đã biết, lấy có quân Pháp có thể đổ bộ, gần như toàn bộ Bắc Đức bị đặt trong tình trạng chiến tranh, do chính quyền quân sự có thể tuỳ ý bắt giam bất kỳ ai. May thay, việc đưa đi đây ngay lập tức sang Đông Phổ chứng minh rằng người ta có ý định chỉ giam giữ họ cho đến khi ký kết hoà ước, chứ không đem ra toà án quân sự để xử; trong trường hợp thứ hai họ chắc chắn sẽ nhận được ở các viên trung uý được phái đến để trừng phạt mười năm cầm cố hoặc tù khổ sai. Song, những tâm hồn thảm hại ấy đã run rẩy biết nhường nào khi nghe chỉ một câu nói về nền công hoà và giới chính thức cảm thấy khó chịu biết bao khi thiếu vắng tù chính trị.

1* - Xi-véc-xơ

2* Tên gọi bằng tiếng Ba Lan là: Ghi-giư-scô.

Nhìn chung, cùng với thời gian, chiến tranh mang tính chất không dễ chịu gì. Quân Pháp chưa bị nện đủ đòn, còn những kẻ ngu ngốc người Đức thì đã giành được quá nhiều chiến thắng. Vích-to Huy-gô viết một tài liệu nhằm nhủ bằng tiếng Pháp, còn anh chàng đẹp trai Vin-yem sẽ làm dơ bẩn tiếng Đức⁷⁰.

"Anh hãy từ biệt còn tìm thỏn thức đề kết thúc là thư này".

Và đó là một ông vua! Hơn nữa lại là ông vua của dân tộc có học nhất^{1*} trên thế giới! Vợ của ông ta^{2*} đã cho phép in cái đó! Nếu cứ tiếp tục như thế dù chỉ một tuần lễ nữa thì có thể kết luận rằng họ thắng chúng ta, cả hai phía v.v...

Và bây giờ, để kết thúc lá thư này xin tạm biệt trái tim xao động hoặc không xao động.

Ph.Ă. của anh

*Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel
Zwischen F.Engels und K.Marx", Bd. IV,
Stuttgart, 1913*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

27

MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở MAN-SE-XTƠ

[Luân Đôn], 14 tháng Chính 1870

1* Trong nguyên bản từ "có học" được viết bằng thổ ngữ Béc-lin ("Jebildetsten").

2* - Au-gu-xta.

Phrết thân mến!

Đồng thời cùng với là thư này tôi gửi anh 12 bản lời kêu gọi^{1*}. Có những lỗi in sai nhỏ, bỏ sót những từ không quan trọng v.v., nhưng không có chỗ nào xuyên tạc ý tứ. Những sai sót ấy sẽ được sửa chữa lại trong lần tái bản. Anh không được quên rằng Tổng Hội đồng có bốn phận tính để đủ thứ tâm trạng, do vậy Tổng Hội đồng không thể viết như cách hai chúng ta có thể viết nhân danh bản thân chúng ta.

Tối qua chúng tôi nhận được của Líp-nếch thông báo về các sự kiện ở Brao-nơ-svai-gơ⁶⁹, nhưng vẫn như mọi khi, không thể sử dụng thông báo ấy do tính bất định của Vin-hem. Hôm nay tôi đã gửi những tiểu luận về việc này cho tờ "Pall Mall", "Echo" và những tờ báo khác^{2*}.

Bản thân sự thật đó rất hay. Lần này việc truy nã các phần tử mị dân⁷² được bắt đầu *trước khi cuộc chiến tranh kết thúc* và nhằm chống lại công nhân chứ không phải nhằm chống lại các sinh viên nhẹ dạ như ngày xưa. Rất hay là người Phổ bộc lộ tính cách thật sự của họ và ngay trước khi bản hoà ước được ký kết họ đã làm tiêu tan mọi thứ ảo tưởng trong giai cấp công nhân. Vả lại, chỉ có thể khơi dậy giai cấp công nhân bằng sự truy nã trực tiếp từ phía nhà nước.

"Nền cộng hoà" - thậm chí chỉ riêng tư ngữ này - vẫn đem lại một chiều hướng hoàn toàn khác cho tình hình. Ví dụ, ngài Gioóc-giơ Pô-te-rơ - người công nhân anh hùng thuộc tờ "Bee - Hive" - đã công khai tự tuyên bố mình là người theo chế độ cộng hoà. Điều đó chỉ rõ cho anh thấy tâm trạng ở Luân Đôn. Tôi hy vọng rằng ở đây chính

1* C.Mác. "Lời kêu gọi thứ nhất của Tổng Hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế về cuộc chiến tranh Pháp - Phổ".

2* C.Mác. "Về việc bắt các uỷ viên của Uỷ ban Đảng công nhân dân chủ - xã hội".

sách thân Phổ của triều đình sẽ dẫn đến đấu tranh. Đó thật là một đòn bẩy tuyệt diệu - một sự can thiệp không hợp hiến của người cháu gái của Gioóc-giơ III và mẹ vợ của Phrết^{1*}!

Bi-xmác vẫn là kẻ ngu ngốc. Vì ông ta đã đạt được mọi việc khi ông ta còn là công cụ thực hiện những khát vọng muốn thống nhất của người Đức, cho nên ông ta đã mất hết sáng suốt đến nỗi giờ đây ông ta tưởng mình có khả năng thực hiện không biết ngượng chính sách đặc thù Phổ, chẳng những trong các vấn đề đối ngoại, mà cả trong những vấn đề đối nội.

Hôm qua đã có cuộc mít-tinh của công nhân tại một trong số các trụ sở của Lin-cô-xơ-In-nơ-Phin-xơ. Theo thông lệ, chúng tôi hội họp vào thứ ba^{2*}. Đã nhận được bức điện đề nghị đến giải nguy. Các tay anh chị thuộc "Hội hoà bình"³⁰ mua chuộc" nhiều công nhân (ví dụ, mua chuộc Cri-mơ), đã bảo đảm cho mình có một đa số, tuy là một đa số yếu. Sự xuất hiện đột ngột của chúng tôi đã làm thay đổi tình hình. Cụ thể, đã nói đến những nghị quyết khác nhau ủng hộ nước Cộng hoà Pháp, những nghị quyết mà, theo sự khẳng định của "Hội hoà bình", tựa hồ những nghị quyết có thể dẫn đến cuộc chiến tranh với nước Phổ. Hôm nay tôi đã viết những chỉ thị chi tiết gửi đến các nước Bỉ và Thụy Sĩ cũng như gửi sang Mỹ⁷².

Bức thư gửi kèm theo đây của Xéc-rai-ơ^{3*} chắc chắn sẽ làm cho anh và Đuy-pông chú ý. Đây chỉ là một phần bức thư, vì phần kia liên quan đến các công việc gia đình và do đó vẫn được lưu giữ ở chỗ bà Xéc-rai-ơ.

Chào anh.

C.M. của anh

1* - nữ hoàng Vích-tô-ri-a, có con gái là vợ của hoàng tử Phổ Phri-đrich.

2* Có ý nói phiên họp ngày 15 tháng Chính của Tổng Hội đồng.

3* Xem tập này, tr.209-210.

Bí thư phụ trách về nước Nga!

Cuốn sách của Sép-phơ có nhan đề là: "Chủ nghĩa tư bản và chủ nghĩa xã hội v.v.".

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel Zwischen F.Engels und K.Marx", Bd. IV, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

Chào anh.

C.M. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel Zwischen F.Engels und K.Marx", Bd. IV, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

28

MÁC GỬI ĂNG-GHEN⁷³

Ở MAN-SE-XTƠ

Luân Đôn, 16 tháng Chính 1870

Tôi rất vội.

Phrết thân mến!

Anh hãy nói với Duy-pông - nhân danh Tổng Hội đồng - đề nghị anh ấy trả lời cho những nhân vật ở Mác-xây (tôi gửi lời kêu gọi và lá thư của họ⁷⁴) và anh ấy hãy sửa gáy cho họ; cũng cần gửi cho họ cả lời kêu gọi của chúng ta^{1*}. Nếu anh ta cần đến lời kêu gọi ấy thì tôi có thể gửi từ đây thêm một số bản.

Ngoài tờ "Spectator" đã cho đăng một bài bình luận kiểu cách về lời kêu gọi ấy, cũng như tờ "Pall Mall" đã cho đăng đoạn trích ngắn rút từ tờ báo kia, thì tất cả các tờ báo ở Luân Đôn đều đã tìm cách tâng lờ không nói đến chúng ta.

1* C.Mác. "Lời kêu gọi thứ nhất của Tổng Hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế về cuộc chiến tranh Pháp - Phổ".

NĂM 1871

29

ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở BRAI-TÔN⁷⁵

[Luân Đôn], 18 tháng Tám 1871

Mo-rơ thân mến!

Tôi gửi kèm theo đây số báo "Public Opinion", trong đó dẫn ra - dưới dạng đầy đủ hơn - bài đăng trên tờ "National Zeitung"⁷⁶. Anh sẽ thấy tiếp theo sau đoạn bị quy tội trong bài "Quốc tế" là đoạn mà tờ báo kể trên đã khôn khéo lược bỏ, cần có bài trả lời cho đoạn báo ấy. Tờ báo này vừa thua trong vụ kiện Gôn-smít và Gien-ni Lin-dơ và do vậy mà nó đã bị mang tiếng là kẻ vu khống độc địa. Tôi thì tôi có thể đòi hỏi chẳng những phải đăng bài trả lời, mà còn đòi hỏi phải đăng bài *cải chính chi tiết và đầy đủ* cũng ở chỗ ấy trong tờ báo.

Lẽ ra cũng phải đập lại mạnh mẽ tờ "National Zeitung", đồng thời còn cho đăng bài đó trên tờ "Volksstaat". Thằng cha đều cáng Xa-ben ấy lại cảm thấy hết sức dễ chịu dưới cái cách của Bi-xmác.

Trước ngày 15 tháng Chạp Rô-dơ-va-dốp-xki đã nhận được chỗ làm ở Xô-mơ-xét-sia, làm thầy giáo dạy học ở một trường được chu

cấp hoàn toàn, nhưng không có lương; ngày mai anh ấy sẽ rời khỏi đây. Ở đó anh ấy *phải* học tiếng Anh. Tôi đã giúp anh ấy đi khỏi đây qua việc trả tiền hoa hồng cho người môi giới - 1 p.xt. 1 si-linh, tiền mua quần áo - 3 p.xt. 7 si-linh, tiền nợ - 1p.xt, 13 si-linh các chi phí đi đường và những khoản chi không lường trước được - 1p.xt.10 si-linh: tất cả là 7p.xt. 11 si-linh; thêm vào đó, hôm qua tôi đã chi ra 12 p.xt. 12 si-linh^{1*} cho các con của Duy-pông. Tất cả những khoản chi này đã làm kiệt túi tiền của tôi. Sáng nay, khi chúng tôi vừa bước ra khỏi nhà để thu xếp công việc với Rô-dơ-va-dốp-xki thì vợ anh mang tới lá thư của Ti-ban-đi gửi cho tôi, trong đó người ta đã đưa ra, thông qua Đa-vư-dốp, nhưng đề nghị khác với Rô-dơ-va-dốp-xki. Nhưng đã muộn, và Rô-dơ-va-dốp-xki đã phải đi tới đó - ít ra là trong thời gian đầu. Nếu sau một thời gian chúng ta thấy có thể bằng cách nào đó giải quyết được vấn đề thì sẽ có thể cử một người Pháp nào đó thay vào chỗ anh ấy, ví dụ cử Bô-pho, còn anh ấy có thể quay về và nhận được khoản tiền từ Nga.

Tôi hy vọng không khí biển có lợi cho anh.

Ph.Ă. của anh

Công bố lần đầu trong Marx - Engels Gesamtausgabe. Erste Abteilung. Bd.4, 1931 và bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất t.XXIV, 1931

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* Xem tập này, tr.368.

30

MÁC GỬI ĂNG-GHEN

Ở LUÂN ĐÔN

Brai-ton, 19 tháng Tám 1871
Globe Hotel. Manchester Street

Phrết thân mến!

Anh làm ơn chép lại phần viết ở mặt sau^{1*} và gửi đến ban biên tập tờ "Public Opinion", 4, Southampton street, Strand, ký tên tôi. Nét chữ của tôi sẽ có thể tạo cái cố để những anh chàng ấy có những chỗ in sai. Sau khi tôi trở về⁷⁵ sẽ bàn xem cần làm gì đối với cơ quan ngôn luận ở Đức^{2*}.

Ở đây hôm nay là ngày đẹp đầu tiên. Hôm qua và hôm kia trời mưa. Đáng tiếc là tôi không mang theo thuốc chữa các cơn đau trong gan, nhưng không khí tác động hết sức tốt đến tôi. Giá như có thể được (và nếu như lũ trẻ sẽ không đến trước thời gian đó^{3*}) thì tôi có thể sẵn lòng lưu lại ở đây cho đến thứ năm; nhưng tôi không còn tiền, còn qua thư của anh tôi thấy rằng cũng không còn tiền.

Về nhân vật Ne-sa-ép - là con người vốn có thói quen đặc trưng cho ông ta là tự tung ra ở khắp nơi những lời đồn đối trá về bản thân mình -thì sau khi tôi trở về cần phải chính thức nhân danh

1* *Các Mác*. "Gửi ông Tổng biên tập báo "Public Opinion"

2* - "National Zeitung"

3* Đây là nói việc Gi-en-ni và Ê-lê-ô-no-ra Mác từ Ba-nhi-e-đơ-Luy-sông trở về Luân Đôn.

Tổng Hội đồng mà tước bỏ tư cách đại diện của ông ta⁷⁷.

Chào anh.

Anh hãy bổ sung vào việc thêm những gì anh thấy cần.

C.M. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel Zwischen F.Engels und K.Marx", Bd. IV, Stuttgart, 1931; công bố toàn văn trong Marx - Engels Gesamtausgabe, Dritte Abteilung. Bd.4, 1931 và trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIV, 1931

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

31

MÁC GỬI ĂNG-GHEN

Ở LUÂN ĐÔN

[Brai-ton], 21 tháng Tám 1871

Phrết thân mến!

Thời hạn là đến thứ tư^{1*}

Từ thứ bảy I-ung có mặt ở đây, hôm nay anh ấy rời đây trở về rồi.

Với sự giúp sức của một vị cha cố (Pháp), có tên là Pa-xcan, tôi sẽ nhận được một ít tiền cho những người lưu vong⁷⁸.

1* - ngày 23 tháng Tám; xem thêm thư trước.

chào anh.

Ngòi bút rất tồi.

C.Mác của anh

*Công bố lần đầu trong Marx - Engels
Gesamtausgabe. Erste Abteilung, Bd.4,
1931 và bằng tiếng Nga trong C.Mác
và Ph.Ăng-ghen. Toàn tập, xuất bản
lần thứ nhất, t.XXIV, 1931*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

32

ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở BRAI-TƠN

Luân Đôn, 23 tháng Tám 1871

Mo-rơ thân mến!

Tôi rất vội. Tôi gửi kèm theo đây tấm ngân phiếu 5p.xt. B/5768868, Luân Đôn, ngày 27 tháng Bảy 1871. Chừng nào còn có thể được, anh hãy lưu lại ở đó, như vậy sẽ có lợi cho anh hơn là trở về đây; vì các cô bé^{1*} sẽ không tới đó trong tuần này. Theo tờ "Pall Mall" thì La-phác-gơ cũng được tự do⁷⁹,

Le-xơ nói rằng phái Lát-xan đã quyết định kiện anh ra toà, nếu trong vòng tuần tới họ không nhận được tiền⁸⁰!

Ở đây có mặt Phran-ken; hôm qua ông ấy, Sa-lanh và Ba-xê-li-ca

1* - Gien-ni và Ê-lê-ô-no-ra Mác (xem thêm tập này, tr. 102)

đã được bầu làm uỷ viên Tổng Hội đồng. Hôm nay ông ấy đã cùng Rô-sa ở chỗ tôi; ông ta không gây ấn tượng của một kẻ chạy trốn.

Hôm qua Ôn-xốp đã có mặt trong Hội đồng, đưa tôi chuyển cho anh 5 si-linh để ủng hộ những người lưu vong; ông ấy lại rời khỏi thành phố và sẽ viết thư cho anh một lần nữa; trong tình trạng hỗn độn ở đây, đương nhiên không thể trao đổi cận kề với người điếc.

Hôm qua, vào lúc 7 giờ tối, như vậy là quá muộn, tôi đã nhận được lá thư của I-ung đề nghị tôi soạn thảo lời kêu gọi gửi người Mỹ. Đã quyết định trao việc soạn thảo lời kêu gọi ấy⁸¹ cho anh và gửi văn bản ấy bằng tàu thuỷ vào thứ bảy tối đây^{1*}. Nếu anh không thể làm được thì tôi sẽ viết một cái gì đó đại loại như vậy. Bức thư kèm theo đây chứng minh rằng điều đó là hữu ích. Hôm qua đã nhận được cả thảy khoảng 2 hoặc 3 pao xtéc-linh!

Toàn bộ phiên họp^{2*} lại bị cuốn hút vào những cuộc tranh luận về vấn đề sau đây: Oét-xơn, Hây-dơ, A-plơ-gác và thêm một người trong số những người Anh của chúng ta đã được Gi. Pô-te-rơ mời đến dự một phiên họp mà tại đó cũng có mặt cả tiến sĩ En-gien-đơ! Pô-te-rơ đã báo cáo rằng gài Ê.Oát-kin đã thoả thuận với Chính phủ Ca-na-đa một kế hoạch mà theo đó những tù binh Véc-xây sẽ được gửi đến Ca-na-đa và ở đó họ sẽ được chia ruộng đất, mỗi người được nhận 1 a-cơ-rơ đất. Tôi ngờ rằng Chi-e có dính dáng vào đây, ông ta muốn bằng cách đó thoát khỏi những người này Oét-xơn điên cuồng bệnh vực điều đó, ông ta càng ngày càng đưa ra những lời nhảm nhí. Phần cuối của câu chuyện - đó là việc chuyển, có lý do chính đáng, sang những vấn đề trước mắt, do Lông-ghê, Tâh-xơ và Vai-ăng đề nghị.

1* - ngày 26 tháng Tám

2* - của Tổng Hội đồng, ngày 22 tháng Tám

Từ sáng đến tối tôi phải tiếp khách đến gặp, thậm chí chẳng còn thời gian đọc báo, và bây giờ đây lại có ai đó ngồi ở dưới nhà. Cộng thêm vào đó, các cậu em của tôi^{1*} lại thông báo rằng họ sắp đến đây.

Chào anh.

Ph.Ă. của anh

Công bố lần đầu trong Marx - Engels Gesamtausgabe. Erste Abteilung, Bd.4, 1931 và bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen. Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIV, 1931

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

33

MÁC GỬI ĂNG-GHEN

Ở LUÂN ĐÔN

[Brai-ton], 24 tháng Tám [1871]

Phrết thân mến!

Lá thư của anh kèm theo 5,p.xt. - tôi rất cảm ơn anh về số tiền ấy - đã đến vào lúc 12 giờ, sau khi bức điện của tôi đã được gửi đi.

Ngày mai tôi sẽ viết vài dòng gửi đi Niu Oóc^{2*}. Người ta đòi tôi trở về Luân Đôn (sẽ về vào thứ bảy^{3*}).

1* - Héc-man và Ru-đôn-phơ

2* Xem tập này, tr.105 và tr.384.

3* - ngày 26 tháng Tám

Tờ "Public Opinion"⁷⁶ đã xin lỗi một cách hèn hạ như thế nào, anh sẽ thấy qua lá thư tôi gửi cho vợ tôi hôm nay. Vậy là La-phác-gơ đã được tự do!

Chào anh.

C.M. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel Zwischen F.Engels und K.Marx", Bd. IV, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

34

MÁC GỬI ĂNG-GHEN

Ở RAM-XGHẾT

[Luân Đôn], 8 tháng Chính 1871

Phrết thân mến!

Địa chỉ của Ôn-xốp là: Pegwell Bay. Số nhà thì ông ấy không cho biết, nhưng không cần biết số nhà. Ở Pê-gu-nen Bây ai cũng có thể cho anh biết người nào ở đâu. Anh nên trao đổi với ông ấy, vì đến thứ ba này ông ấy sẽ mang tiền đến Luân Đôn và ông ấy đã mời tôi đến chỗ ông ấy. Tôi đã viết thư nói tử mĩ cho ông ấy và cũng đã tuyên bố rằng tôi có thể tiếp tục *thu các khoản đóng góp* của ông ấy và bạn bè ông ta chỉ trong trường hợp tôi được hoàn toàn tự do chi phối các khoản tiền thu được và sẽ không bị quấy rầy bằng việc đòi xuất trình danh sách những người lưu vong với "mức túng bần

khác nhau"⁷⁸.

Anh có ý kiến gì về Pha-vơ đáng kính? Báo chí bất hảo ở Luân Đôn giờ đây phải đánh điện thông báo về mối ô nhục của chính nó⁸².

Thứ hai tuần trước tờ "L'Avenir liberal", một tờ báo có xu hướng Bô-na-pác-tơ, đã loan báo cho Pa-ri biết về cái chết của tôi.

Kết quả là một đồng thư; tuy nhiên, hôm nay Đron-ke đã viết thư cho vợ tôi. I-man đã gửi đăng cũng điều kỳ quái ấy đến tờ "Dunee Advertiser".

Hẹn đến ngày mai. Anh hãy đến thăm tôi sau khi trở về Luân Đôn.

Tôi gửi lời thăm toàn thể gia quyền.

Rô-sa bắt chước một cách tuyệt diệu giọng phát âm tiếng Pháp của Phran-ken.

C.M. của anh

"Evening Standard" số ra ngày 6 tháng Chính *chỉ đăng là thư gửi vị chủ bút*^{1*} kèm theo lời ghi chú: "Chúng tôi không nhận được tài liệu nào đính kèm"⁸³.

Mãi hôm qua tôi mới được thấy chuyện này. Vì những lá thư gửi cho các thằng cha ấy là do tay anh viết^{2*}, nên tôi đã uỷ nhiệm cho vợ tôi lập tức nhân danh bản thân mà viết thư gửi cho họ, lấy cớ là tôi đã đi khỏi Luân Đôn mấy ngày. Vợ tôi đã gửi đi số báo "Public Opinion"⁷⁶ (bằng thư bảo đảm), đòi phải đăng lại và xin lỗi dựa dựa ra toà.

Vợ tôi gửi kèm tám danh thiếp "cũ": "Bà Gien-ni Mác, thời con

gài là nữ nam tước phôn Ve-xtơ-pha-len", điều này tất phải gây sợ hãi cho các phần tử đảng To-ri ấy.

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel Zwischen F.Engels und K.Marx", Bd. IV, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* C.Mác. "Gửi ông Tổng biên tập báo "Evening Standard" ".

2* Xem tập này, tr.102-103.

NĂM 1873

35
MÁC GỬI ĂNG-GHEN
Ở LUÂN ĐÔN

Man-se-xơ, 23 tháng Năm [1873]
25, Dover Street

Phrết thân mến!

Tối qua tôi dừng chân ở khách sạn "Bao-nưo-svai-gơ"⁸⁴; tôi đã không gặp được Mu-rơ cũng như Soóc-lem-mơ.

Sáng nay tôi đến nhà Mu-rơ, anh ấy không có mặt ở nhà: tôi hỏi bà chủ nhà anh ấy xem bà ta có thể tìm cho tôi một căn phòng bên cạnh được chăng; đáp lại, bà ta giới thiệu cho tôi một phòng ngủ trong chính ngôi nhà của bà ấy, sau đó tôi đã lập tức thoả thuận với bà ta.

Sau đó tôi đã đến gặp Gum-péc-tơ; ông ấy đang ở nước Đức; hôm nay tôi sẽ tìm hiểu (thông qua Sa-pơ) xem khi nào ông ấy trở về.

Khi trở lại khách sạn "Brao-nơ-svai-gơ" tôi đã gặp Mu-rơ ở cửa. Anh ấy rất hài lòng khi thấy tôi đã thoả thuận với bà chủ nhà anh ấy.

Hôm nay tôi đã viết thư cho Tút-xi và tin chắc là ngài Lít-xa-ga-rơ

phải làm pour le moment bonne mine à mauvais jeu^{1*}.

C.M. của anh

Gửi lời thăm ma-đam^{2*}. Tôi sẽ gặp Ren-sâu-dơ.

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel Zwischen F.Engels und K.Marx", Bd. IV, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

36
ĂNG-GHEN GỬI MÁC
Ở MAN-SE-XƠ

Luân Đôn, 24 tháng Năm 1873

Mo-rơ thân mến!

Hôm kia tôi đã viết thư cho Gum-péc-tơ và cho ông ta biết ý kiến của tôi về trường hợp của anh có kèm theo bệnh án tóm tắt (dĩ nhiên là không dă động về tất cả các công việc gia đình, mà chỉ nói rằng vì nhiều nguyên do nên anh đã bức dọc nhiều), để ít ra về phía mình cố gắng thắng cuộc trong việc chẩn đoán bệnh. Hôm nay tôi đã nhận được thư trả lời của người con trai trưởng của ông ta cho biết là chỉ sau 8-10 ngày nữa Gum-péc-tơ mới trở về và cậu ấy sẽ gửi chuyển cho ông ấy lá thư của tôi.

1* - vào lúc này một cử chỉ tốt trong cuộc đời tôi.

2* -Li-di Bốc-xơ

Tôi bận tiếp La-phác-gơ cho tới 4 giờ 30, vì vậy đã không kịp gửi thư bảo đảm, đến thứ hai tôi sẽ gửi là thư ấy cùng với tiền, để anh có thể - nếu anh muốn - sử dụng thời gian vào những cuộc đi tham quan.

Ở đây tôi cùng còn giữ 50 p.xt, có thể chuyển số tiền ấy cho vợ anh chẳng?

Mấy ngày nữa chúng ta sẽ chấm dứt với nước Nga, không kể đoạn chuyển cảnh nhỏ, mà để thực hiện nó thì trước hết tôi phải nghiên cứu các tài liệu Nga^{1*}, nhưng người ta lại luôn luôn làm cho tôi bỏ dở việc đó.

Gửi lời thăm Mu-rơ và Soóc-lem-mơ

Ph.Ă. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel Zwischen F.Engels und K.Marx", Bd. IV, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

37 MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở LUÂN ĐÔN

[Man-se-xtơ], 25 tháng Năm 1873

1* Đây là nói quá trình viết cuốn "Đồng minh dân chủ xã hội chủ nghĩa và Hội liên hiệp công nhân quốc tế", được viết với sự tham gia của P. La-phác-gơ.

Phrết thân mến!

Tôi trả lời gấp gáp vài lời thôi, tại căn phòng của Soóc-lem-mơ. Bây giờ tôi sẽ đi dạo với Soóc-lem-mơ, vì Mu-rơ đang ở chỗ Đun-xi-nơ của mình và có ý định mãi gần 6 giờ mới xuất hiện trở lại.

Ở đây lạnh giá kinh khủng và cho đến hôm nay gió đông vẫn thổi, cho nên tôi đã bị cảm lạnh in optima forma^{2*}.

Vào đúng cái ngày, - hay nói đúng hơn, vào đúng buổi tối khi tôi tới đây thì nhân vật đầu tiên tôi gặp là Boóc-khác-tơ trung thành, như mọi khi.

Hôm qua tôi cũng được gặp nhân vật Nâu-dơ đáng kính, say khướt, với khuôn mặt đỏ gay.

Theo lời Mu-rơ, sau khi xảy ra vụ phân liệt trong Quốc tế, Đây-kin-xơ hùng dũng không còn muốn biết gì về nó nữa⁸⁵.

Tôi sẽ cảm ơn anh, nếu anh chuyển 50 p.xt cho vợ tôi.

Chào anh.

C.M. của anh

Soóc-lem-mơ nhờ tôi gửi lời chào anh và nói rằng - nhân bức thư của anh gửi Gum-péc-tơ - bây giờ ông ấy lại thấy rõ anh là nhà chiến lược vĩ đại biết bao.

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel Zwischen F.Engels und K.Marx", Bd. IV, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

2* - hết sức nặng.

38

ĂNG-GHEN GỬI MÁC

Ở MAN-SE-XTƠ

[Luân Đôn], thư hai, 26 tháng Năm 1873

Mo-rơ thân mến!

Tôi gửi kèm theo đây 10 p.xt, bằng 2 tấm ngân phiếu: C7648876 và 77, Luân Đôn, ngày 6 tháng Hai 1873. - Trưa nay tôi sẽ đưa cho vợ anh tiền.

Vào thứ bảy^{1*} tôi đã phạm phải một điều ngu ngốc. Vợ anh đã đến đây, và tôi đã sơ xuất đưa cho bà ấy lá thư của anh^{2*} - bà ấy đã nhìn hồi lâu vào những dòng cuối, nhưng không nói gì. Tuy nhiên, bà ấy cũng không thể phát hiện ra điều gì đặc biệt qua việc anh nhận thức rõ rằng ông Lít-xa-ga-rơ phải thực hiện pour le moment bonne mine à mauvais jeu^{3*}. Nếu bà ấy hỏi tôi thì tôi sẽ nói để bà ấy biết là tôi không biết gì cả, ngoài điều giả định mà anh đã phát biểu, rằng dù sao cũng không thể đơn giản tin vào lời hứa của Lít-xa-ga-rơ, và vì vậy ở đây anh còn nói thêm rằng anh sẽ thủ tác động đến Tút-xi bằng thư.

Vậy là Mác-Ma-hông, một kẻ đại ngu xuẩn của nước Pháp, đã lừa được Chi-e một cách thành công và đã quẳng ông ta đi rồi. Đúng,

1* - ngày 24 tháng Năm.

2* Xem tập này, tr.110

3* - vào lúc này một cử chỉ tốt trong cuộc chơi tồi

thế lực phản động là một mặt phẳng nghiêng, chỉ cần bước lên nó là ta sẽ trượt dốc. Nếu như Mác - Ma-hông nói chung là *một cái gì đó* thì ông ta là một phần tử Bô-na-pác-tơ, và điều nực cười là năm 1848 cả hai đảng bảo hoàng cũ đều đã buộc phải đưa Lu-i Bô-na-pác-tơ lên cầm quyền thì giờ đây họ lại đưa phó vương của hãn lên⁸⁶. Theo tôi, biện pháp phối hợp bảo hoàng duy nhất có thể thực hiện được là phục tịch đế chế. Những cuộc xích mích giữa phái Oóc-lê-ăng và phái chính thống sẽ làm cho Mác-Ma-hông chán ngấy; Ru-ê và những người khác sẽ lừa bịp hãn, để đến khi hãn nằm trong tay họ thì họ sẽ dạy cho hãn biết cách chuẩn bị quân đội v.v.. như thế nào để tiến hành cuộc đảo chính của Bô-na-pác-tơ. Khi ấy mọi chuyện sẽ phụ thuộc vào quân đội, và Mác-Ma-hông - dù nói chung ông ấy là như thế nào nữa - nhất định sẽ làm tất cả, với sự am hiểu công việc, để đưa họ vào kỷ luật đảng phục vụ mục đích ấy. Còn tạm thời thì bây giờ Chi-e trở nên có tiếng tăm hơn bao giờ hết, còn Gam-bét-ta hàng ngũ những kẻ lại tự làm mất hoàn toàn thanh danh mình sẽ kéo dài từ Chi-e đến Phê-lích-xơ Pi-a.

Tôi đặc biệt vui mừng thấy rằng Mác-Ma-hông một lần nữa đã chứng minh cho Chi-e thấy rằng chính *những chiến binh* trung thực lại là những tên vô lại sùng sỏ như thế nào.

Gửi lời thăm Mu-rơ và Soóc-lem-mơ.

M.Ă. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel Zwischen F.Engels und K.Marx", Bd. IV, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

39

ĂNG-GHEN GỬI MÁC⁸⁷

Ở MAN-SE-XTO

[Luân Đôn], 30 tháng Năm 1873

Mo-rơ thân mến!

Sáng nay, khi còn nằm trong chăn tôi chợt có những suy nghĩ biện chứng sau đây về các môn khoa học tự nhiên:

Đối tượng nghiên cứu của khoa học tự nhiên là vật chất vận động, các vật thể. Các vật thể không tách rời khỏi sự vận động: các hình thức và loại hình các vật thể chỉ có thể nhận thức trong vận động; không thể nói gì được về các vật thể ở ngoài sự vận động, ở ngoài mọi mối quan hệ với những vật thể khác. Chỉ có trong sự vận động thì vật thể mới bộc lộ cho thấy nó là cái gì. Vì vậy, khoa học tự nhiên chỉ nhận thức các vật thể khi xét chúng trong quan hệ của chúng với nhau, trong sự vận động. Nhận thức các hình thức vận động khác nhau chính là nhận thức các vật thể. Như vậy, việc nghiên cứu các hình thức vận động khác nhau ấy là đối tượng chủ yếu của khoa học tự nhiên^{1*}.

1. Hình thức vận động đơn giản nhất là sự thay đổi *vị trí* (trong thời gian, để làm hài lòng ông già Hê-ghe-nen), sự vận động *cơ học*.

a) Không tồn tại sự vận động của vật thể *lấy riêng ra*; song, nói

1* Ở bên lề cạnh đoạn này có dòng ghi chú của C.Sóc-lem-mơ: "Rất hay; ý kiến riêng của tôi cũng như vậy. C.S".

một cách tương đối, có thể xem sự vận động ấy là *sự rơi*. Sự vận động tới một điểm trung tâm chung cho nhiều vật thể. Nhưng khi từng vật thể riêng lẻ phải chuyển động không phải tới trung tâm, mà theo một hướng *khác*, thì sự vận động ấy tuy vẫn như trước tuân theo các quy luật của *sự rơi*, nhưng quy luật ấy đã biến đổi^{1*} thành.

b) Những quy luật của quỹ đạo và dẫn thẳng đến sự vận động tương hỗ của một số vật thể - sự vận động của các hành tinh v.v., thiên văn học, sự thăng bằng - là sự vận động tạm thời hoặc mang tính chất bề ngoài trong chính sự vận động. Nhưng kết quả *thực sự* của loại vận động ấy rốt cuộc luôn luôn là *sự tiếp xúc* giữa các vật thể vận động; chúng rơi vào nhau.

c) Cơ học về sự tiếp xúc - những vật thể tiếp xúc với nhau. Cơ học đơn giản, đòn bẩy, mặt phẳng v.v.. Nhưng *tác động của sự tiếp xúc không chỉ có thế*. Sự tiếp xúc biểu hiện trực tiếp dưới hai hình thức - mà sát và va chạm. Cả hai hình thức ấy có thuộc tính là với một cường độ nhất định và trong những điều kiện nhất định chúng sinh ra những tác động *mới*, không chỉ những tác động cơ học mà thôi: *nhật, ánh sáng, điện, từ*.

2. *Vật lý đích thực* - là môn khoa học nghiên cứu những hình thức vận động đó. nghiên cứu từng hình thức trong số những hình thức vận động ấy, ghi nhận rằng trong những điều kiện nhất định chúng *chuyển hoá lẫn nhau*, và cuối cùng thấy rằng tất cả những hình thức vận động ấy, với cường độ nhất định và thay đổi ở những vật thể vận động khác nhau - đều gây ra những tác động vượt ra ngoài giới hạn khoa vật lý, những biến đổi của cấu trúc nội tại của các vật thể - những tác động *hoá học*.

1* Ở bên lề cạnh đoạn này có dòng ghi chú của Sóc-lem-mơ: "Hoàn toàn đúng!".

3. *Hoá học*. Khi nghiên cứu những hình thức vận động kể trên thì người ta ít nhiều không cần biết sự nghiên cứu ấy được tiến hành với những vật thể sống hay là những vật thể vô sinh. Nhưng vật thể vô sinh thậm chí cho thấy những hiện tượng ấy dưới *hình thức thuần khiết nhất* của chúng. Trái lại, môn hoá học có thể nhận thức bản chất hoá học của những vật thể quan trọng nhất chỉ ở những chất xuất hiện từ quá trình của sự sống; nhiệm vụ chủ yếu của môn hoá học ngày càng trở thành việc chế tạo ra một cách nhân tạo những chất ấy. Nó tạo nên bước chuyển sang môn khoa học nghiên cứu cơ thể, nhưng bước chuyển biến chúng chỉ có thể được xác lập khi bộ môn hoá học tiến hành bước chuyển thật sự ấy hoặc sẽ gần với điều đó^{1*}.

4. Cơ thể - ở đây tạm thời tôi không đi vào một sự biện chứng nào cả^{2*}.

Vì ở đó anh ngồi ở trung tâm khoa học tự nhiên, cho nên anh có thể xét đoán tốt hơn cả xem ở đây cái gì là đúng.

Ph.Ă. của anh

Nếu các anh cho rằng tất cả những cái đó có một ý nghĩa nào đó - xin hãy đừng kể cho ai biết chuyện này, để không có một tay bỉ ổi người Anh nào đó có thể ăn cắp của tôi; dẫu sao thì việc xử lý sẽ đòi hỏi nhiều thời gian.

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel Zwischen F.Engels und K.Marx", Bd. IV, Stuttgart, 1913

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

1* Dòng ghi chú của Soóc-lem-mơ: "Thực chất là ở đó!"

2* Dòng ghi chú của Soóc-lem-mơ: "Tôi cũng vậy, C.S.".

Berlin 73

Liebster Max
Deine Meinung im Brief ist mir folgendermaßen
bekannt über die Naturwissenschaft in den Körper-
kommen:
Gegenstand der Naturwissenschaft - ist der bewegte Stoff,
der Körper. Der Körper ist nicht von der Bewegung trennen,
sie formen & bestimmen ihn in der Zeit & Raum, von Körper
kann es nur Bewegung, und der Raum ist der Ort der Bewegung,
Körper, ist nicht zu sagen. Erst in der Bewegung zeigt der
Körper, was er ist. Die Naturwissenschaft erkennt daher den
Körper, indem sie sie in ihrer Bewegung aufnimmt, in
der Bewegung, betrachtet. Die Erkenntnis der Wissenschaft
Bewegung formen ist die Erkenntnis des Körpers. Die Natur-
wissenschaft versteht die Bewegung formen als Geist-
gegenstand der Naturwissenschaft.
Die wissenschaftliche Bewegung formen ist die Erkenntnis der
Bewegung formen, in der der Körper seinen Gesetzen zu-
folge der wissenschaftlichen Bewegung.
Auf Bewegung nimmt man keinen Körper an, nicht mehr,
relativ gesehen kann jeder der Fall als ein Körper gelten.
Die Bewegung zusammen, bilden Körper gemischt aus Teilchen.
Blickt. Betrachtet man die Körper in einem anderen Licht.
Ist es nach dem Contentum der Bewegung, fällt es von
auf immer weiter die Folge der Fall - Bewegung, aber nicht
mehr, sondern ist.
In der Bewegung der Körper ist die Erkenntnis der Bewegung
formen Körper - Erkenntnis der Bewegung, Erkenntnis-
nis, Erkenntnis - Erkenntnis der Bewegung, Erkenntnis-
nis, Erkenntnis der Bewegung ist Erkenntnis der Bewegung
immer - der Erkenntnis, der ist der Bewegung Körper, sie fallen

Trang đầu bức thư của Ăng-ghen gửi Mác
ngày 30 tháng Năm 1873

40
MÁC GỬI ĂNG-GHEN
Ở LUÂN ĐÔN

[Man-se-xơ], 31 tháng Năm 1873

25, Dover street

Phrết thân mến!

Tôi vừa mới nhận được thư anh, khiến tôi rất hài lòng. Song tôi không dám phát biểu ý kiến của mình chừng nào tôi chưa có thời gian suy ngẫm việc này và đồng thời tham khảo ý kiến với "các nhân vật có uy tín"^{1*}.

Ở đây tôi có kể cho Mu-rơ nghe một câu chuyện mà tôi đã - privatim^{2*} bạn tâm lâu về nó. Nhưng anh ấy nghĩ rằng vấn đề này không thể giải quyết được hoặc ít ra thì pro tempore^{3*} không thể giải quyết được vì nhiều yếu tố liên quan đến vấn đề này và phần lớn là những yếu tố chỉ còn phải phát hiện về sau thôi. Vấn đề là thế này: anh đã biết các biểu đồ mà trong đó giá cả, tỷ suất chiết khấu v.v. và .v.v. được trình bày trong sự biến động của chúng trong một năm v.v. dưới hình thức các đường biểu diễn ngoằn ngoèo đi lên và đi xuống. Tôi đã nhiều lần thử tính toán - nhằm phân tích các cuộc khủng hoảng - những up and downs^{4*} ấy như là những đường

1* Có ý nói C.Soóc-lem-mơ và X.Mu-rơ.

2* - nói riêng giữa chúng ta thôi.

3* - tạm thời

4* - những sự tăng và giảm

biểu diễn không đúng, và tôi đã nghĩ (cả bây giờ vẫn còn nghĩ rằng điều đó có thể có nếu có tư liệu được kiểm tra đầy đủ) đến việc dùng phương pháp toán học để rút ra từ đó những quy luật chủ yếu của các cuộc khủng hoảng. Như tôi đã nói. Mu-rơ cho rằng tạm thời nhiệm vụ này chưa thể thực hiện được, và tôi đã quyết định tạm thời từ bỏ nó.

Tai họa ở Pháp⁸⁶ khiến tôi hài lòng vì nó gắn liền với việc làm xấu mặt Chi-e và bọn tay chân của hắn, nhưng tai họa ấy cũng khiến tôi không hài lòng, bởi vì với kết cục ngược lại thì tôi có thể hy vọng là sẽ có nhiều gã mau chóng rời khỏi Luân Đôn; nhưng đồng thời tôi cũng coi mọi tai họa bạo lực giờ đây là không đúng lúc xét trên góc độ lợi ích của nước Pháp, cũng như lợi ích của chúng ta.

Song, tôi tuyệt nhiên không tin chắc rằng sự kiện này sẽ dẫn đến sự phục tích. Không nghi ngờ gì nữa, "đám người nhà quê"⁸⁸ trông đợi vào một sự kiện nào đó đại loại như một cuộc nổi loạn ở Pa-ri, ở Li-ông, ở Mác-xây, đặc biệt là ở Pa-ri. Trong trường hợp này người ta sẽ sử dụng vũ khí, sẽ bắt giam một bộ phận phái tả cấp tiến v.v., tóm lại, sẽ hình thành một hình thế mà bằng cách này hay cách khác ắt sẽ dẫn đến sự phục tích, và lại sẽ nhanh chóng xảy ra điều đó, Chính Bô-na-pác-tơ, khi tìm cách thực hiện coup d'état^{1*}, nghĩa là thực hiện nó đến cùng, thì ngay trong ngày đầu tiên đã rơi vào tình cảnh khó khăn do sự kháng cự thuần túy thụ động của người dân Pa-ri và hắn đã hiểu rất rõ rằng nếu tình trạng ấy kéo dài 6 - 8 ngày thì cuộc đảo chính sẽ thất bại, hơn nữa thất bại một cách không thể cứu vãn được. Do đó mà đã phát tín hiệu bắt đầu tiến hành - không có bất kỳ duyên cớ nào - những vụ giết người trên các đường phố v.v., nghĩa là ứng tc hành động khủng bố. Chính ngài Moóc-ni, kẻ

1* - cuộc đảo chính

thực tế thao túng tình hình, về sau đã phát biểu một cách rất trắng trợn về kế hoạch hành động này mà bản thân hắn là tác giả.

Ngoài ra, "đám dân quê" lại thiếu quyết tâm, mà lòng quyết tâm ấy chỉ có thể xuất hiện trong trường hợp chỉ có một kẻ có tham vọng thay vì ba kẻ. Ngược lại, những gã đó đã hy vọng rằng bản thân các sự kiện sẽ đưa họ ra khỏi tình trạng tiến thoái lưỡng nan.

Nhưng bây giờ, khi họ bị khuôn khổ của nghị viện hạn chế thì trong hàng ngũ của chính họ lập tức lại bắt đầu tình trạng hiềm thù. Mỗi kẻ trong số họ đều hy vọng lôi kéo về phía mình, từ phe gần nhất, giả sử từ phe trung tả chẳng hạn, một số lượng cần thiết những người theo mình, để lấn át các đối thủ. Nói về Mác-Ma-hông thì "anh chàng trung thức" thiển cận này, theo ý kiến tôi, sẽ chẳng bao lâu giờ hành động độc lập được. Thêm vào đó còn có một tình huống tất phải đẩy nhanh quá trình tan rã của cái tổ hợp này. Điều duy nhất về hình thức liên kết những co người này là Thượng đế, tức là đạo Thiên chúa. Những phần tử nồng nhiệt hơn và "trung thực" hơn trong phái hữu nhất định sẽ đòi chính phủ phải giữ một lập trường rõ ràng đối với giáo hoàng^{1*} và đối với Tây Ban Nha⁸⁹, và tôi nghĩ rằng hoàn toàn độc lập với sự kháng cự bên trong, họ sẽ không có những bước hành động nào theo hướng ấy, bởi vì họ buộc phải tính đến ngài Bi-xmác. Nhưng các cha cố dòng Tên - trên thực tế những cha cố này cho đến nay vẫn đạo diễn mọi mảnh khoé của "đám dân nhà quê", kể cả đạo diễn mù phù thủy già, vợ của Mác - Ma-hông^{2*} - sẽ không cho phép dễ dàng lẫn tránh họ như thế. Trong tình hình như vậy, tại Quốc hội có thể rất dễ dàng lại diễn ra một sự thay đổi tình

1* - pi IX

2* Ê-li-a-ve-ta - Sác-lốt-ta.

thể hết sức nhanh chóng, như đã xảy ra cách đây không lâu. Vì chỉ cần vền vện 9 phiếu là đủ để thoát khỏi "homme nécessaire"^{1*}, và lại điều đó đã chứng minh - trái ngược với ý kiến của Hê-ghe-n - rằng sự tất yếu không bao gồm khả năng.

Hôm kia tôi đã ở chỗ Đron-ke tại Xao-tơ-phoóc-tơ. Anh ấy đã béo phì chẳng ra làm sao cả, điều đó hoàn toàn không hợp với thân hình của anh ấy. Tôi par accident^{2*} thấy ở chỗ anh ta quyển sách "Tín ngưỡng mới và tín ngưỡng cũ" của Stơ-rau-xơ do một phần tử phi-li-xtanh Đức cho anh ấy mượn. Tôi đã đọc qua cuốn sách này, và quả thật việc không ai chịu té tát gã cha cố chết tiệt và tôn sùng Bi-xmác này (với dạng về một vĩ nhân bàn luận về chủ nghĩa xã hội), đã cho thấy tình trạng rất yếu kém của tờ "Volksstaat".

Hôm nay tôi cùng đi với Mu-rơ đến Bác-xtơ, cho nên từ nay đến thứ hai^{3*} tôi sẽ không có mặt ở nhà. Ngay sau khi tôi gặp Gum-péc-tơ là tôi sẽ trở về. Tình trạng ăn không ngồi rồi và nhàn tản đã tác động rất tốt đối với tôi.

Tôi gửi kèm theo đây lá thư của Tút-xi. Trong thư mà cháu nhận được của tôi, tôi có viết rằng lá thư gần đây của cháu đã làm tôi yên lòng v.v.; lời cháu trách tôi không công bằng đối với Lít-xa-ga-rơ, là không có cơ sở. Tôi chỉ đòi hỏi ông ta không nói những câu sáo rỗng mà phải đưa ra những bằng chứng cho thấy ông ta tốt hơn tiếng tăm của ông ta và có thể có căn cứ nào đó để trông cậy vào ông ta. Qua thư trả lời anh sẽ thấy "homme fort"^{4*} hành động ra sao. Điều đáng nguyên rủa là vì cô bé ấy mà tôi phải hành xử rất tế nhị và thận trọng. Tôi sẽ chỉ trả lời sau khi trở về và sau khi tham khảo ý kiến với Anh. Anh hãy giữ lấy lá thư ấy.

1* - "con người cần thiết", ám chỉ Chi-c

2* - tình cờ

3* - ngày 2 tháng Sáu

4* - "con người mạnh mẽ"

Soóc-lem-mơ vừa mới tới, Anh ấy không thể đi cùng với tôi và Mu-rơ, vì Rô-xcô bị ốm và bây giờ đang là thời gian chuẩn bị cho các kỳ thi.

Sau khi đọc lá thư của anh^{1*}, Soóc-lem-mơ tuyên bố rằng về cơ bản anh ấy hoàn toàn đồng ý với anh, nhưng tạm thời chưa đưa ra sự xét đoán chi tiết hơn. Cho tôi hỏi thăm bà Li-di.

C.M. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel Zwischen F.Engels und K.Marx", Bd. IV, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyễn văn là tiếng Đức*

41 MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở RAM-XGHẾT

[Luân Đôn], 29 tháng Tám 1873

Phrết thân mến!

Tối hôm nay Xéc-rai-ơ đã có mặt ở đây. Anh ấy rất phàn nàn về chuyến đi của mình đến Giơ-ne-vơ và tỏ ra rất lưỡng lự⁹⁰. Theo lời anh ấy, anh ấy đã vứt bỏ những động cơ riêng tư và đã đồng ý trước hết chỉ vì anh ấy cho rằng cả chúng ta nữa cũng sẽ đi; ngoài ra, chỉ đến bây giờ anh ấy mới đọc giấy uỷ nhiệm, mà theo sự khẳng định của anh ấy thì người ta đã hứa gửi đến cho anh ấy hai tuần lễ trước

1* Xem tập này, tr. 114-120.

lúc đại hội họp. Bây giờ, trong giấy uỷ nhiệm anh ấy thấy những luận điểm, ví dụ như tăng cường quyền hạn của các hội đồng mà anh ấy không thể bảo vệ được, với tư cách cá nhân cũng như nhân danh Hội đồng liên chi hội^{1*}.

Nhưng đó không phải là điều chủ yếu. Hội đồng liên chi hội đã nhận được một lá thư của Pê-rê, qua đó thấy rằng:

1) Liên chi hội vùng ngôn ngữ la-tinh muốn huỷ bỏ những quyền hạn mà Đại hội La Hay trao Tổng Hội đồng;

2) Tuyệt nhiên không có một kẻ nào trong nhóm phái Giơ-ne-vơ thuộc vùng ngôn ngữ la-tinh ấy muốn tiếp nhận giấy uỷ nhiệm của bất kỳ một chi hội Anh nào, trừ Duy-van, và lại chỉ với điều kiện là phải thừa nhận điều khoản thứ nhất;

3) như Pê-rê viết thư cho biết, cũng không một ai trong số các kẻ ở đó lại muốn bỏ ra dù là một tuần lễ để dự đại hội, đó cũng là điều phải có thể được nhận giấy uỷ nhiệm.

Trong hoàn cảnh như vậy tôi hoàn toàn tin rằng tốt hơn là Xéc-rai-ơ không nên đi. Trong những điều kiện đó - không thể trừ tính trước những điều kiện đó được - người chịu bẽ bàng sẽ là chúng ta, chứ không phải anh ấy nếu anh ấy sẽ có mặt ở đó. Theo ý kiến của tôi, anh ấy phải viết thư kèm theo những chuyện xảy ra ở Mỹ⁹¹ và tiếp nữa là tuyên bố rằng tình hình sức khoẻ kém đã cản trở anh ấy sử dụng các giấy uỷ nhiệm mà anh ấy nhận được từ Niu Oóc, Luân Đôn v.v.; sau chót, những bức thư từ các nước chủ yếu trên lục địa gửi tới Luân Đôn đã làm cho anh ấy thấy rõ rằng trong điều kiện này ở Pháp, Đức, Áo, Đan Mạch, Bồ Đào Nha v.v., thì không thể triệu tập được một đại hội bona fide^{2*}

1* - Hội đồng liên chi hội Anh.

2* - thực sự.

Anh hãy đánh điện ngay lập tức báo "*đồng ý*", nếu anh tán thành; "*không đồng ý*" - nếu anh có ý kiến trái lại. Tôi không muốn tuyên bố một điều gì đó dứt khoát nếu chưa thông báo cho anh biết.

Trong những điều kiện hiện nay ở Thụy Sĩ - *cho đến giờ phút cuối cùng* người ta đã *cẩn thận* giấu không cho chúng ta biết những điều kiện ấy - tôi thấy rằng nếu cử Xéc-rai-ơ đến đây sẽ là điều hoàn toàn phi lý. Sự vắng mặt tuyệt đối của chúng ta có thể gây và sẽ gây ấn tượng đối với chính phủ các nước đối với giai cấp tư sản. - bất chấp vụ bê bối mà ban đầu các báo sẽ gây ra; và au diable^{1*} nếu trong tình hình như vậy mà *xéc-rai-ơ* sẽ đi đến đó.

Chào anh.

C.M. của anh

Đoóc-gơ còn viết (có thể, anh đã biết chuyện này rồi) rằng người Hà Lan đã thông báo cho tôi biết về việc họ cũng cử các đại biểu đến cả Đại hội Giuy-ra⁹², và Đoóc-gơ đòi hỏi Xéc-rai-ơ, vốn là đại diện của họ, phải kiên quyết đòi phải *không để* cho những người Hà Lan *đến* dự đại hội của chúng ta (!).

Cho tôi hỏi thăm bà nhà^{2*}

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel Zwischen F.Engels und K.Marx", Bd. IV, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* - quỷ tha ma bắt

2* - Li-di Bốc-xơ

42 ĂNG-GHEN GỬI MÁC⁹³ Ở LUÂN ĐÔN

Ram-xghét, 30 tháng Tám 1873

Mo-rơ thân mến!

Nếu Xéc-rai-ơ không muốn đi đến đó, thì chúng ta không thể bắt ép anh ấy được như tôi không thể miễn cho anh ấy khỏi thực hiện lời hứa của anh ấy, vì tôi đã đánh điện thông báo điều này^{1*}, và đủ sao thì *bản thân anh ấy* phải suy nghĩ xem thu xếp tất cả mọi chuyện như thế nào với Tổng Hội đồng.

Có thể phản bác những lý do mà anh đã nêu ra, vì đối với chúng ta điều quan trọng là cần có một thông tin viên ở đó; nếu không có Xéc-rai-ơ ở đó thì chúng ta sẽ không có được bản thường thuật về diễn biến ở đó, đặc biệt là về các phiên họp kín.

Những *điều tuyệt đối cần thiết* và là bổn phận đối với Tổng hội đồng là phải kịp thời dịch ra tiếng Pháp và gửi đến Giơ-ne-vơ cả hai bản tường thuật đính kèm theo đây⁹¹, những bản này bằng tiếng Anh ở đó là hoàn toàn vô dụng. Dù sao thì các anh nhất thiết phải lo toan chuyện này. Nếu có 3 - 4 người đồng thời cùng nhận một phần nào đó, thì toàn bộ sẽ được hoàn thành trong 1-2 ngày, nếu thậm chí các bản dịch không đạt cho lắm thì cũng có thể tha thứ vì vội.

Trong những điều kiện như vậy mà đại hội của chúng ta càng

1* - Xem tập này, tr.787.

tổ ra thảm hại thì dĩ nhiên càng tốt, vì vậy sẽ tốt nếu Xéc-rai-ơ không đi đến đó. Nhưng tôi đang lâm vào tình thế bất tiện, vì đã hứa hẹn về chuyến đi của anh ấy, mà một mình tôi thì tôi không thể rút lại lời hứa.

Song, tại sao không có một ai trong số những kẻ ngu ngốc ở Giơ-ne-vơ kịp thời viết thư! Đây thật là một thái độ bỉ ổi, đặc biệt là từ phía những kẻ đã mở đầu tất cả vụ hục hặc ấy! Đồng thời những người kia sẽ cười giễu họ và sẽ đòi họ phải *hoàn toàn* nhận lỗi, phải thừa nhận đại hội *của họ* và điều lệ mới *của họ*. Và nhân vật Duy-van ấy - kẻ đã phát biểu hết sức cuồng nhiệt ở La Hay - thì giờ đây lại hoà vào dàn hợp xướng chung, điều này thật chưa từng có.

Đúng là sẽ có câu chuyện khá vui đấy. Tôi gửi đôi lời thăm mọi người.

Ph.Ă. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel Zwischen F.Engels und K.Marx", Bd. IV, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

43 MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở RAM-XGHÉT

[Luân Đôn], 30 tháng Tám 1873

Phrết thân mến!

Tôi đã nhận được bức điện rồi; sau đó Xéc-rai-ơ đã đến chỗ tôi cùng với lá thư trong túi, thư của *Pê-rê* gửi *Đây-xơ*. Tôi đã không thể có lá thư ấy để chuyển cho anh, bởi vì *Đây-xơ*, thư ký của Hội đồng liên chi hội ở đây, đến thứ ba phải thông báo về lá thư ấy. Tuy nhiên, Xéc-rai-ơ có hứa là sẽ chép lại cho anh. Đây là một lá thư điển hình: Tổng Hội đồng phải bị tước mất "illimited powers", hay nói đúng hơn, bị tước mất "pouvoirs illimités"^{1*} mà Đại hội La Hay đã trao cho nó.

Về điểm này, những người Giơ-ne-vơ - kể cả ngài *Pê-rê* - đều nhất trí; họ bảo như thế sẽ có hy vọng là các chi hội ở *Giuy-ra* sẽ chuyển sang phía họ. Trong suốt nhiều năm vẫn nhân vật *Pê-rê* ấy viết rằng những chi hội ấy lẽ ra đã chuyển sang phía họ rồi nếu như Tổng Hội đồng lên tiếng mạnh mẽ hơn chống lại những phần tử *Giuy-ra*! Đồng thời đây vẫn lại là quan điểm địa phương hết sức thiên cận của *Thụy Sĩ*. Thêm vào đó. *Phran-ken* có nói với tôi rằng chính đám hèn hạ ấy không bằng lòng về các nghị quyết đã được thông qua ở *Ô-li-ten*⁹⁴, hay là người ta còn có tên gọi nào đó nữa dành cho địa điểm đã họp đại hội địa phương của *Thụy Sĩ*! Trong tình hình như vậy nói chung không thể nói gì thêm về việc đi *Giơ-ne-vơ* chỉ vì những con người ấy, những kẻ thậm chí từ chối tiếp nhận giấy uỷ nhiệm của các chi hội Anh^{2*}. Tôi nghĩ rằng anh sẽ làm một việc tốt nếu ngay lập tức anh gửi đến *Héc-nét* một lời phản chỉ thị. Ông ta sẽ nhận được một lời cảnh cáo kịp thời.

Hôm qua, vài giờ trước lúc tôi ngồi xuống viết thư cho anh, tôi đã suýt chết, cho đến nay tôi vẫn cảm thấy điều đó trên toàn cơ thể. Tôi đã uống một thìa dấm gừng, một phần lại lọt vào khí quản. Tôi bắt đầu rơi vào những cơn co giật thật sự vì bị ngạt, mặt hoàn toàn

1* "những thẩm quyền vô giới hạn"

2* Xem tập này, tr. 125 - 127.

xám lại v.v., chỉ một giây nữa là mọi chuyện đều chấm hết. Ngay lập tức post festum^{1*}, tôi chợt nghĩ: liệu có thể gây ra những hiện tượng như vậy một cách nhân tạo được không? Đó có thể là phương thức lịch sử nhất và ít bị nghi ngờ nhất, hơn nữa lại tác động rất nhanh, để con người có thể bước sang thế giới bên kia. Có thể giúp rất nhiều cho người Anh, nếu công khai đề xuất những thử nghiệm kiểu đó.

Sau khi trao đổi đủ loại điện tín - ở *Bu-lô-nhơ* đã có một trận giông tố rất mạnh - ngày mai là bà *Lông-ghe* sẽ đến.

Tiện thể nói luôn! *La-phác-gơ* và *Lơ Mút-xuy* đã hoàn toàn chia tay nhau⁹⁵. Sự chia lìa này xảy ra sau khi *Lơ Mút-xuy* tuyên bố mình sẵn sàng làm việc đó, bởi vì thái độ bất bình của phía bên kia đã hiển nhiên. Bây giờ *Lơ Mút-xuy* trông cậy vào anh. Tôi cho rằng sự chia lìa ấy là hợp lý và cần thiết cho cả hai phía, bởi vì cuộc chiến ấy giữa chuột và ếch^{2*} đã choán hết thời gian.

Chào anh.

C.M. của anh

Về *Xéc-rai-ơ* - đã tuần lễ nay anh ấy không thể làm việc được do bị ốm, mà nếu đi *Giơ-ne-vơ* thì sẽ mất thêm khoảng 2 tuần lễ - thì tôi rất hài lòng thấy rằng chúng ta đã không để cho anh ấy có cơ sở nào để sau này quy lỗi cho chúng ta là đã làm hỏng mọi công việc của anh ấy! Anh đã biết đấy, người Pháp có thói quen nhấn mạnh *bằng cách nào, ở đâu và bao giờ* việc anh ta thuộc "giai cấp công nhân" độc lập với "người tư sản" ở ngay trong đảng mình.

1* - sau sự việc ấy

2* Hàm ý muốn nói về bài thơ hài hước có Hy Lạp "Cuộc chiến giữa chuột và ếch" ("*Ba-tơ-ra-khô-mi-ô-ma-khi-a*").

Tôi đã nhận được thư của Phran-xơ⁹⁶.

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel Zwischen F.Engels und K.Marx", Bd. IV, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

44

ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở LUÂN ĐÔN

Ram-xghết, 3 tháng Chính 1873

Mo-rơ thân mến!

Sáng hôm nay tôi nhận được thư của vợ anh, qua đó tôi được biết rằng, Gien-ni^{1*} đã sinh nở mẹ tròn con vuông. chúng tôi hết sức chân thành chúc mừng. Với sự kiện như vậy - nếu nó diễn ra lần đầu - bao giờ cũng có cơ sở nào đó để lo lắng, và ta vui mừng gấp bội khi mọi chuyện diễn ra suôn sẻ.

Những phần tử ở Giơ-ne-vơ là những phần tử phi-li-xtanh thật sự. Có nghĩa là vì khả năng có thể lôi kéo các chi hội ở Giuy-ra, cần phải đảo lộn tất cả! Tôi tin chắc rằng ngay bây giờ họ đang mặc cả với những người khác rồi và khao khát thoả hiệp, - nếu như chúng ta đến đó thì chắc chắn là chúng ta sẽ thấy mọi chuyện đã được giải quyết xong xuôi rồi. Vị tất có thể thông báo cho một đại hội như vậy

1* - Lông-ghe

in extenso^{1*} về bản báo cáo mật của Tổng Hội đồng. Tuy nhiên, những người khác cũng bắt đầu một cách khá thảm hại. - với 30 đại biểu⁹⁷!

Đối với Lơ Mút-xuy tôi đã hứa hai chuyện không dính dáng với nhau^{2*}.

1) trong bất kỳ tình hình như thế nào cũng cho ông ấy vay 23 p.xt. để lấy môn bài cho ông ta;

2) trong trường hợp La-phác-gơ tách khỏi ông ta hoặc tự nguyện rút ra khỏi công việc, hoặc là sự chia lìa sẽ diễn ra dưới một hình thức nào khác cho phép tôi làm như vậy đối với La-phác-gơ, - thì tiến hành thương lượng với ông ta và Mu-rơ^{3*} về sự hợp tác theo những điều kiện giống như những điều khiển hợp tác của họ với La-phác-gơ. Qua thư của anh, xem ra có thể thấy rằng sự chia lìa đã xảy ra dưới một hình thức mà La-phác-gơ sẽ không thể trách cứ tôi điều gì nếu như tôi quan hệ với Lơ Mút-xuy vế thay chỗ của anh ấy. Nếu đúng như thế - *đối với tôi chỉ cần ý kiến của anh về việc này cũng hoàn toàn đủ rồi* - thì Mu-rơ và Lơ Mút-xuy lẽ ra đã có thể đến gặp tôi vào buổi tối hôm tôi phải có mặt ở đó nhân có En-driu, và chúng tôi đã có thể bàn bạc về việc này rồi. Còn nếu để có được môn bài ông ta cần có *ngay* tiền, thì ông ta nên lập tức cho tôi biết, khi đó tôi sẽ lập tức chuyển tiền đến Luân Đôn cho ông ấy.

Xin chúc mừng kết cục may mắn^{4*}. Tiếc thay không thể gây nên một cách chắc chắn những cơn co thắt như vậy, dấm gừng và thậm chí những chất mạnh hơn thế có thể rơi vào khí quản anh hàng trăm lần mà vẫn không gây ra những triệu chứng ấy.

1* - một cách đầy đủ

2* Xem tập này, tr. 131 - 132

3* - Gioóc-giơ Mu-rơ

4* Xem tập này, tr. 129 - 130.

Tôi đã viết thư cho Héc-nét rồi⁹⁸.

Liệu anh có nhận thông báo cho Lơ Mút-xuy biết những điều kể trên nếu anh nghĩ rằng tôi có thể làm việc ấy với một lương tâm bình thản đối với La-phác-gơ? Chỉ xin nhớ điều sau đây: kiến nghị của tôi chỉ liên quan đến địa vị mà La-phác-gơ giữ trong công ty Mu-rơ và Lơ Mút-xuy" mà thôi. Đối với kế hoạch kia - về nhà in lớn - thì *tạm thời* dù sao cũng đành phải từ bỏ nó chỉ riêng vì những lý do kinh doanh. Chứ ít thì thời gian đầu cũng có đủ công việc trong việc khai thác chính môn bài. Tôi sẽ giải thích mọi chuyện này khi nào tôi đến.

Li-di và tôi gửi lời thăm hỏi nồng nhiệt đến toàn gia quyến.

Tôi hy vọng là En-đriu cũng đã gửi bìa trong, nhan đề sách và bìa ngoài^{1*}. Trên bìa ngoài nên in ở phía dưới dòng chữ nhỏ: *giá 2 si-linh*.

Ph.Ă. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel Zwischen F.Engels und K.Marx", Bd. IV, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

45

MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở RAM-XGHẾT

[Luân Đôn], 9 tháng Chính 1873

1* - tác phẩm của Mác và Ăng-ghen "Liên minh dân chủ xã hội chủ nghĩa và Hội liên hiệp công nhân quốc tế"

Phrết thân mến!

Tôi gửi kèm theo đây lá thư của Héc-nét⁹⁸.

Các bản của cuốn "Liên minh"^{1*}, mà người ta phải gửi đến theo địa chỉ của anh, thì vẫn chưa nhận được mặc dù vào thứ bảy tuần trước^{2*} những cuốn sách này đã nằm ở chỗ Đác-xơn. Vì vậy cho đến nay tôi mới chỉ có thể gửi đi 12 cuốn còn nằm ở chỗ anh.

Chào anh

C.M. của anh

Tài liệu nhảm nhí, ký tên Pê-rê, Duy-van v.v., do *Clu-xe-rê* viết⁹⁹, theo như thông báo của Tơ-ru-xốp. Tôi đã nói ngay với anh rằng những kẻ vô học ấy không thể viết như thế được, bởi vì trong tài liệu ấy thấy toát lên một vẻ tinh tế nào đó về văn phong.

Công bố lần đầu trong Marx - Engels Gesamtausgabe. Erste Abteilung, Bd.4, 1931 và bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen. Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIV, 1931

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

46

ĂNG-GHEN GỬI MÁC¹⁰⁰ Ở KHÁC-RÔ-GHẾT

[Luân Đôn], 29 tháng Mười một 1873

1* *C.Mác và Ph. Ăngghen*: "Liên minh dân chủ xã hội chủ nghĩa và Hội liên hiệp công nhân quốc tế".

2*- ngày 6 tháng Chính

Mo-rơ thân mến!

Tối qua Lô-pa-tin lại đi Pa-ri, ông ấy dự định sau 1-2 tháng sẽ trở về, đến lúc ấy cả La-vrốp cũng sẽ chuyển đến đây cùng với xưởng in của mình, nếu như - tôi đã đặc biệt lưu ý Lô-pa-tin về điều này - ông ta không thay đổi quyết định vì lý do phí tổn.

Có lẽ Lô-pa-tin và U-tin sẽ chẳng bao giờ trở thành những người bạn rất thân, tính cách của họ ít hợp nhau, và ấn tượng về cuộc gặp gỡ lạnh nhạt đầu tiên của họ ở Giơ-ne-vơ vẫn chưa phải mờ. Thêm vào đó, Lô-pa-tin, vì còn là một người yêu nước lớn của Nga, nên coi "sự nghiệp Nga"^{1*} vẫn là một điều gì đó đặc biệt, không liên quan đến phương Tây; ý chừng ông ấy không cảm ơn U-tin lắm vì U-tin đã cho chúng ta biết mọi điều bí mật. Thêm vào đó, Lô-pa-tin vừa qua tay La-vrốp và dĩ nhiên - sau khi vừa mới xuất hiện từ cảnh cô đơn ở Xi-bi-ri¹⁰¹ - sẽ phải phân nào nhạy cảm đối với thái độ hoà giải ngọt ngào của ông kia.

Mặt khác, đối với ông ta tất cả mọi công việc của những người Nga lưu vong đều hết sức không hay ho gì, vì thế ông ta không muốn dính dáng gì với họ, trong khi đó thì U-tin, tuy thù nghịch với băng nhóm ấy và do thái độ thù nghịch này, vẫn ngập đầu vào vụ hiềm tị ấy và coi trọng mọi chuyện nhảm nhí, - ví dụ, ông ta rất tức giận về việc Lô-pa-tin muốn in bản thảo của Séc-nư-sép-xki^{2*} - mà anh đã biết - không phải ở chỗ Tơ-ru-xốp, mà ở chỗ La-vrốp, vì theo ý ông ta làm như thế sẽ làm tăng uy tín của họ lên!

Theo ý kiến của tôi, điều cũng không có ý nghĩa to lớn là việc Lô-pa-tin chẳng hạn coi En-pi-đin không phải là một tên bịp bợm chính cống, mà đơn giản là kẻ ngu si; tuy là chính vì thái độ thiếu

1* Các từ "sự nghiệp Nga" được Ăng-ghen viết bằng tiếng Nga

2* *N.G. Séc-nư-sép-xki*. "Những bức thư không có địa chỉ".

khiêm tốn của chính nhân vật En-pi-đin đó đối với một nhân vật tên là Phê-đét-xki hoặc Phê-lét-xki nào đó và do sự ba hoa của người này mà Chính phủ Nga đã được biết về chỗ ở của Lô-pa-tin ở Iéc-cút-xcơ và bắt giam ông này.

Khi Lô-pa-tin đến Iéc-cút-xcơ thì Séc-nư-sép-xki lúc đó đã có mặt "rất gần đó", nghĩa là cách 700 - 800 dặm Anh, ở Néc-tsin-xcơ, nhưng đã bị gửi ngay đến Trung Vi-lu-i-xcơ ở phía bắc Iéc-cút-xcơ, ở vĩ tuyến 65°, tại đó ngoài thổ dân người Tun-gút thì chỉ có viên hạ sĩ quan và 2 người lính canh chừng ông ấy ở bên cạnh ông ta mà thôi.

Sau khi bỏ trốn hồi tháng Bảy, Lô-pa-tin đã ẩn náu một tháng nữa ở Iéc-cút-xcơ, thời gian cuối thì ở trong nhà của chính người được giao nhiệm vụ phát hiện nơi ẩn trốn của ông ấy; sau đó cải trang thành nông dân, ông ta đóng vai người chở hàng bằng xe ngựa đến Tôm-xcơ, từ đó đi bằng tàu thủy; từ Tô-bôn-xcơ ông ta đi bằng xe thư và đi tiếp bằng xe lửa đến Pê-téc-bua, lúc nào cũng mặc bộ đồ nông dân, ở đây ông ta ẩn náu thêm một tháng nữa cho đến khi vượt biên giới bình yên bằng xe lửa.

Trong bản dịch quyền "Tư bản"^{1*}, các chương 2-5 (bao gồm cả chương "Máy móc và đại công nghiệp") là bản dịch của ông ấy, như vậy là phần lớn bản dịch¹⁰² là của ông ấy. Hiện nay ông ấy dịch các tài liệu của Anh cho Pô-li-a-cốp^{2*}.

Hôm qua tôi đọc bản dịch ra tiếng Pháp, chương nói về luật công xưởng^{3*}. Mặc dù hết sức kính trọng nghệ thuật dịch chương này ra tiếng Pháp một cách trang nhã, nhưng tôi vẫn lấy làm tiếc cho chương sách tuyệt diệu này. Sức mạnh, tính chất tươi sáng và sức sống đều

1* Các từ "bản dịch quyền "Tư bản" " Ăng-ghen viết bằng tiếng Nga.

2* Từ "Pô-li-a-cốp" Ăng-ghen viết bằng tiếng Nga.

3* Ý nói chương "Ngày lao động" trong tập I của bộ "Tư bản".

tiêu tan hết. Đối với một nhà văn tầm thường thì khả năng biểu thị những ý nghĩ của mình một cách trang nhã được đổi bằng cách cắt gọt ngôn ngữ. Với thứ tiếng Pháp hiện đại, bị gò bó bởi những quy tắc, thì ngày càng không có khả năng biểu thị những suy nghĩ. Chỉ riêng việc sắp đặt lại các câu văn - mà hầu như ở chỗ nào cũng không tránh khỏi do thứ lô-gích hình thức cấu nệ - cũng làm cho việc trình bày bị mất đi mọi tính chất sáng sủa và sinh động. Tôi cho rằng sẽ là một sai lầm lớn nếu lấy bản dịch ra tiếng Pháp để làm cơ sở cho bản dịch ra tiếng Anh. Trong tiếng Anh không cần pi giảm bớt sức biểu cảm của nguyên bản; những gì không tránh khỏi bị mất đi, trong sự trình bày một cách thật sự biện chứng một số đoạn, thì ở những đoạn khác sẽ được bù lại bằng sức mạnh lớn hơn tính cô đọng của tiếng Anh.

Tiện thể xin nói thêm. Anh có biết ngài Cô-cô-xki lấy gì ra để thanh minh cho bản dịch tồi của ông ấy không^{1*}? Lấy có là tôi viết theo văn phong kiểu "Líp-nếch-Mác", rất khó dịch! Đây quả là một lời khen ngợi!

Tôi qua đã nhận được thư của Tút-xi. Ngày mai tôi sẽ viết trả lời để làm sao các vị không nhận được mọi cái trong cùng một ngày.

Gum-péc-tơ nói gì?

Gửi lời thăm hỏi nồng nhiệt đến Tút-xi.

Ph.Ă. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel Zwischen F.Engels und K.Marx", Bd. IV, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* Đây là nói bản dịch ra tiếng Đức tác phẩm của Mác và Ăng-ghen "Liên minh dân chủ xã hội chủ nghĩa và Hội liên hiệp công nhân quốc tế", xuất bản năm 1874 ở Brao-nơ-svai-gơ dưới đầu đề "Âm mưu chống lại Hội liên hiệp công nhân quốc tế".

47 MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở LUÂN ĐÔN

[khac-rô-ghét], 30 tháng Mười một 1873

Phrết thân mến!

Thứ năm^{1*} vừa qua tôi ở chỗ Gum-péc-tơ, tôi thấy ông ta bị hói đầu nhiều và già đi. Ông bạn tội nghiệp ấy bị bệnh trĩ rất nặng mà cuối cùng thì ông ấy đã quyết định làm phẫu thuật để chữa, điều đó - theo lời ông ấy - luôn luôn có thể gặp một mối nguy hiểm nhất định. Tôi đã dùng cơm trưa ở chỗ ông ấy (trong thời gian tôi lưu lại ngắn ngủi ở Man-se-xtơ, ngoài ông ta ra thì dĩ nhiên là tôi không thể gặp được một người nào nữa), cùng với bốn đứa con của ông ấy và bà gia sư.

Gum-péc-tơ khám cho tôi vì cho rằng gan có to lên một ít, và theo ý kiến của ông ấy, tôi chỉ có thể hoàn toàn thoát khỏi hiện tượng này nếu nghỉ dưỡng bệnh ở Các-xbát^{2*}. Tôi cần pi uống cùng thứ nước khoáng mĩ Tút-xi vẫn uống (ở đây họ gọi loại nước khoáng ấy là Kít-xinh-ghen, do có những phẩm chất như nhau), nhưng không được tắm trong bất kỳ thứ nước khoáng nào cả. Về các phương diện khác chế độ sinh hoạt của tôi hơi khác chế độ sinh hoạt của Tút-xi. Cháu Tút-xi chỉ có thể đi rất ít - đó là điểm mà trong

1* - ngày 27 tháng Mười một

2* Tên gọi bằng tiếng Séc là: Các-lô-vi-va-ri.

đó Gum-péc-tơ hoàn toàn đồng ý với bác sĩ đang chữa trị cho Tút-xi ở đây, bác sĩ Móc-tơ-lem (một cái tên dòng họ có mùi rất dễ chịu^{1*}, ông ấy là người Xcốt-len và khoe rằng cho đến nay ông ta vẫn là người theo phái *gia-cô-banh*; mong ông ta hãy đến gặp đại tá Xtiu-át, đang phục vụ bên cạnh Đôn-Các-lốt); còn tôi thì ngược lại, cần có những cuộc đi dạo rất lâu. Gum-péc-tơ khuyên bớt làm việc, vì tất cả cần lời khuyên ấy hay không, vì cho đến nay trên thực tế tôi chẳng làm gì cả, ngay cả thu cũng không viết. Tôi cho rằng chỉ cần ở đây hai tuần lễ là hoàn toàn đủ rồi, nhưng Gum-péc-tơ đòi phải ở lại đây ba tuần. Thật thế, ngáy Tút-xi thì chỉ mãi đến giữa tuần tới mới có thể tắm ngâm mình trong loại nước khoáng mạnh hơn là từ trước đến nay.

Tiện thể nói thêm, Gum-péc-tơ chưa nhận được cuốn sách nói về Đồng minh^{2*} mà tôi đã gửi cho ông ấy; ở Man-se-xtơ nói chung đã có nhiều lời than phiền về tình trạng bưu điện không đưa báo chí về các ấn phẩm tới. Do vậy anh hãy gửi gấp cho ông ấy một cuốn, cũng như chế bản các bài viết của anh về Tây Ban Nha^{3*} đã đăng trên báo "Volksstaat", nếu như anh đã nhận được các chế bản ấy rồi. Gum-péc-tơ nói rằng ông ấy rất quan tâm đến mọi vấn đề ấy và rằng chúng ta, từ Luân Đôn, phải để ông ta au courant^{4*} một chút, bằng cách gửi cho ông ấy những sách báo cần thiết, vì nếu không thì ông ấy sẽ hoàn toàn bị khô héo giữa đám phi-li-xtanh ở Man-se-xtơ.

1* "Móc-tơ-lem" - trong tiếng Anh có nghĩa là cây sạ hương

2* C.Mác và Ph.Ăng-ghen. "Đồng minh dân chủ xã hội chủ nghĩa và Hội liên hiệp công nhân quốc tế".

3* Ph.Ăng-ghen. "Phái Ba-cu-nin trong hành động".

4* - nắm được tình hình

Rất tiếc là Lô-pa-tin đáng yêu không gặp tôi; anh chàng này đã thoát nạn một cách thành công biết bao!¹⁰¹ Nếu ông ấy chuyển đến Luân Đôn, chúng ta sẽ bảo vệ được ông ấy khỏi sự xu nịnh của La-vrốp^{1*}.

Hôm qua ở đây (ở đây không khí, nói chung, làm người ta hết sức sảng khoái) có trận mưa rào; vì thế tôi bị cảm nặng và hôm nay buộc phải ngồi nhà, vì cần nhớ: *principiis absta*^{2*}. Đôi vợ chồng hưởng tuần trăng mật ở chỗ chúng tôi - mà Tút-xi đã viết cho anh biết, đôi vợ chồng ấy có họ là Bríc-xơ - đã làm cho nhau chán ngấy sau 3 ngày đầu, khiến anh chồng trẻ đã viết thư gọi tới chỗ mình một người bạn, một con quỷ thọt, mới đến đây hôm qua. Từ đó trở đi, xét theo sự âm ỉ mà họ gây ra, họ đã sôi động lên. Tút-xi và tôi hôm qua đã tự giải cứu sau bàn cờ. Nói chung tôi đã đọc cuốn sách của Xanh-Bơ-vơ nói về *Sa-tô-bri-ăng*^{3*}, một nhà văn mà tôi luôn luôn thấy đáng ghét. Nếu con người ấy đã trở nên nổi tiếng đến thế ở Pháp thì đó chỉ là vì về tất cả mọi phương diện ông ta là hiện thân điển hình nhất của thói háo danh của người Pháp, hơn nữa là thói háo danh không phải mang sắc thái dễ dãi suông sã ở thế kỷ XVIII, mà là thói háo danh cải trang trong bộ y phục lãng mạn và lên mặt quan trọng với những từ ngữ mới tạo ra; một sự sâu sắc giả tạo, những sự thổi phồng kiểu Bi-dăng-xơ, sự uốn éo tình cảm, óng ánh màu sắc sặc sỡ, tính hình tượng quá mức, đúng về diễn kịch, về khoa trương, - tóm lại, đó là một mớ hỗn độn giả dối chưa từng có cả về hình thức, cả về nội dung.

Văn phong kiểu "Líp-nếch-Mác" - đó là một nhĩa ý lớn của ngài

1* Xem tập này, tr.135 - 137.

2* - trị tai ương khi mới chớm

3* S.Ô. Xanh-Bơ-vơ. "Sa-tô-bri-ăng và nhóm văn học của ông trong thời kỳ Đế chế"

Cô-cô-xki^{1*}. Nhưng xem ra điều này có liên quan đến văn phong *Pháp* của Líp-nếch, thứ văn phong mà chúng ta không biết đến. Văn phong tiếng Đức của ông ấy cũng vụng về y như văn phong của ngài Cô-cô-xki, vì thế văn phong này ắt tỏ ra dễ chịu và gần gũi đối với ông Cô-cô-xki..

Một khi anh đã làm công việc dịch ra tiếng Pháp bộ sách "Tư bản", thì tôi muốn anh tiếp tục việc này. Tôi nghĩ rằng anh sẽ tìm thấy một số chỗ hay hơn bản tiếng Đức.

Tôi gửi lời thăm bà Li-di.

Tạm biệt.

C.M. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel Zwischen F.Engels und K.Marx", Bd. IV, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

48

ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở KHÁC-RÔ-GHÉT

[Luân Đôn], 5 tháng Chạp 1875

Mo-rơ thân mến!

Lẽ ra tôi đã viết thư cho anh hôm qua như đã hứa, nhưng tôi đã

1* Xem thư trước, tr.138.

có cuộc tiếp đón thù vị - từ 3 giờ đến 6 giờ chiều - người bạn của anh, ngài Lo Mút-xuy, và nghe những lời than vãn của ông ấy, - anh đừng sợ, tôi không có ý định trả thù anh bằng việc nhắc lại tất cả những chuyện đơm đặt ấy⁹⁵. Tôi đã kêu gọi cả hai người hãy hoà giải (kêu gọi Mu-rơ^{1*} một tuần trước, còn Lơ Mút-xuy thì vào hôm qua) và nói với họ rằng họ đã vĩnh viễn kết duyên với nhau và họ *phải* hoà thuận với nhau. Đây là những con người nực cười nhất mà người ta có thể thấy. Mỗi người trong số họ đều có một quan niệm hết sức phóng đại về bản thân mình và về công việc của mình, chính là mỗi người trong ngành của mình, và vì những ngành ấy khác nhau, nên cả hai phê phán nhau rất tuyệt. Tuần trước tôi đưa cho Mu-rơ 5 p.xt. và hôm qua cũng đưa cho Lơ Mút-xuy 5 p.xt, đặc biệt nhấn mạnh rằng ông ta có bốn phạm chỉ lấy cho mình một nửa số tiền ấy thôi. Điều này làm cho ông ấy hơi khó chịu, nhưng vì Mu-rơ không đến, mà lại đã phái ông ấy đi, cho nên sau chuyện xảy ra, tôi có bốn phạm phải hành động như vậy. Lúc ấy Lơ Mút-xuy nói rằng để có được môn bài cần trả thêm 10 p.xt., lúc ấy số tiền 160 p.xt. sẽ cạn hết. Sang tuần sau, trong trường hợp có tiền được gửi tới, tôi có thể đưa thêm cho họ 5 p.xt., nếu anh uỷ quyền cho tôi làm việc này. Song, tôi sẽ kiên quyết đòi Mu-rơ - vì *từ tháng Mười* đã tích được đủ các khoản thu - phải nộp tiền vào quỹ thông qua Lô-g-gê, để dùng những số tiền thu được duy trì tiến trình công nghiệp. Nếu anh viết vài dòng cho Mu-rơ theo tinh thần đó thì tốt. Tuy nhiên, nếu họ xay ra quấy rầy anh bằng những lá thư, thì anh chỉ cần viết thư bảo họ rằng họ phải thoả thuận với nhau bằng bất kỳ giá nào trước lúc anh trở về, điều đó là hoàn toàn khả thi; tất cả những lời than phiền của họ không nghiêm trọng như họ mô tả.

1* - Gioóc-giơ Mu-rơ

Tôi đã gửi cho Gum-péc-tơ bản báo cáo về Đồng minh^{1*}. Ông ấy nói gì về bệnh đau đầu của anh? Tôi hy vọng là anh đã hết cảm lạnh.

Giờ đây tôi có khả năng trả số tiền 100 pao xtéc-ling phải trả vào dịp lễ Giáng sinh. Có nên đưa toàn bộ số tiền ấy cho vợ anh hay là chỉ giao một phần, số tiền còn lại thì chuyển cho anh khi anh trở về? Ngoài ra, vì bố con anh lưu lại đến tuần lễ thứ ba, nên anh có cần tiền cho việc ấy nữa không? Nếu có thì anh hãy báo cho biết cần bao nhiêu và xin anh đừng hạn chế mình.

Hai tuần lễ trước đây tôi đã giao cho A-xtôn bán đi một số cổ phiếu, nhưng lại không có khách mua loại cổ phiếu này. Nếu thanh toán được chúng - mà tôi sẽ gặp ông ấy vào ngày mai - thì sẽ có thể lập tức giải quyết được các khoản nợ của anh, nếu không chúng ta sẽ phải chờ đến đầu tháng Hai. lúc ấy tôi lại chờ nhận được tiền.

Để giải sầu tôi gửi cho anh cuốn sách do giáo sư Hép-ken ở Xtơ-ra-xbua viết về các ngân hàng^{2*}, cuốn sách này của U-tin. Thật là những kẻ thông thái! Và họ bao giờ cũng chỉ trích dẫn cái nhóm phái hèn kém của mình mà thôi, những chuyên gia có uy tín như Au-xbuốc (không biết có ai khi nào đó nghe nói về nhân vật Do Thái này rồi chẳng), và đại nhân Vác-ne-rơ, mà về ông này người ta đã nói:

"Tau-vơ-giông-tốp" có dùng được chăng?

Thế thì cái gì dùng được hả? Cứu với!¹⁰³

U-tin để lại cho tôi ở đây cả một đống những cuốn sách như vậy, thật là những tài liệu nhảm nhí kỳ quái; cho ông ta đáng đời nếu ông ta tự chọn cho mình quyền làm chủ hiệu sách; chỉ xét theo đầu đề thôi thì 3/4 trong số sách ấy chỉ dùng được cho hổ xị mà thôi;

1* C.Mác và Ph. Ăng-ghen. "Đồng minh dân chủ xã hội chủ nghĩa và Hội liên hiệp công nhân quốc tế"

2* Ph.H.Hép-ken. "Đế quốc Đức và vấn đề các ngân hàng"

điều cũng khá đáng chú ý là trong số ấy chưa một cuốn nào được rọc.

Về bản dịch ra tiếng Pháp^{1*} tôi sẽ nói tỉ mỉ hơn vào những ngày sắp tới đây. Cho đến nay tôi thấy rằng những gì anh *chỉnh lý lại* quả thật là tốt hơn bản tiếng Đức, nhưng ở đây vấn đề không phải ở tiếng Pháp, cũng không phải ở tiếng Đức. Xét về văn phong thì đoạn tốt hơn cả là đoạn nhận xét về Min¹⁰⁴.

Tôi gửi kèm theo đoạn được cắt ra nói về quá trình chuyển hoá của lực cơ học thành nhiệt trong cơ thể con người. Bu-sơ là một trong số các nhà phẫu thuật ưu tú của thời này. Hiện tượng được mô tả ở đây cũng lý giải lời khẳng định mà cả hai phía đưa ra hồi đầu chiến tranh, rằng đối phương sử dụng - trái với điều thoả thuận - loại đạn nổ. Sự miêu tả do Bu-sơ điếm tĩnh thực hiện, hoàn toàn khẳng định lời nhắc nhở trước kia: đừng đùa giỡn bằng vũ khí bắn đạn nổ. Thật là điều rất hay khi mà chính bộ óc của anh lại phá tan cái sọ của anh.

Tôi gửi lời thăm nồng nhiệt đến Tút-xi.

Ph.Ă. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel Zwischen F.Engels und K.Marx", Bd. IV, Stuttgart, 1913

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

1* - tập I của bộ "Tư bản"

49 MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở LUÂN ĐÔN

[Khác-rô-ghét], 7 tháng Chạp 1873

Ăng-ghen thân mến!

Trong số 60 p.xt. anh đưa cho tôi thì còn lại khoảng 24 p.xt. dùng vào chuyến đi của tôi (trong số tiền nhận được đã chỉ: 10 p.xt. cho Mu-rơ^{1*} và bạn bè anh ta. *Chỉ trả theo các giấy báo*: 5 p.xt. cho chủ quán bia, 5 p.xt. cho chủ hiệu hàng thực phẩm khô, 5 p.xt. cho Uy-đơ, 2 pao 17 si-linh trả lãi cho hiệu cầm đồ, 4 p.xt. (quần áo, giày dép v.v.. cho Tút-xi), 5p.xt. để lại cho vợ tôi). Có thêm 10 p.xt. thì sẽ hoàn toàn đủ cho tôi; nhưng có thể sẽ cần đến 12 p.t. nếu tôi trở về qua ngả Man-se-xtơ, như tôi đã hứa với Gum-péc-tơ, và tôi sẽ dừng lại ở đó 2 ngày.

Xin anh làm ơn, trong số 100 p.xt. chỉ đưa cho vợ tôi 20 p.xt. thôi, còn 80 p.xt. anh hãy giữ lấy *làm khoản dự phòng cho tôi*, bởi vì vào các ngày 3 và 16 tháng Giêng tôi sẽ có những khoản thanh toán quan trọng hơn; còn vợ tôi thì có thể không kiềm chế nổi sự căm dỗ muốn trả những khoản nợ ít cấp bách hơn.

Sẽ phải chi ra 5 pao để bịt mồm đám người ấy. Hôm nay tôi sẽ viết thư cho Mu-rơ về việc đòi nợ.

Bệnh cảm lạnh rất nặng của tôi vẫn chưa khỏi hẳn, nên tôi vẫn

1* - Gioóc-giơ Mu-rơ

uống thuốc do Gum-péc-tơ đã kê đơn ngay cho tôi từ Man-se-xtơ khi hay tin tôi ốm. Tôi hy vọng là vài ngày nữa mọi chuyện sẽ qua đi. Nhưng không khí và cuộc sống thanh bình ở đây (tôi tuyệt nhiên không làm gì cả), có tác dụng tuyệt diệu đối với tôi như thế nào, điều đó anh có thể thấy qua sự việc là đã nhiều năm nay tôi chưa bao giờ cảm thấy khoẻ đến thế, mặc dù có sự cố khó chịu và đã tác hại nặng nề đến tôi.

Tôi bị cảm lạnh vì thực hiện quá cẩn thận chỉ thị của Gum-péc-tơ là đi bộ nhiều sau khi uống nước khoáng. Lúc đó bầu trời đã có hiện tượng báo trước sẽ có mưa lớn.

Việc chữa chạy đã đặc biệt giúp ích cho cháu Tút-xi. Thêm vào đó, còn có chế độ cháu phải đi ngủ muộn nhất là 11 giờ đêm,

Trong đầu đề magnum opus^{1*} của Đờ-Pa-pơ¹⁰⁵, phần chủ yếu của quyển hai gồm "những tư liệu sinh lý học":

"Phân tích sức lao động và những điều kiện sinh lý để nó tồn tại"): 1) Học thuyết của Các Mác về *sức lao động*, lao động cần thiết và lao động thặng dư. - Ý nghĩa kinh tế và xã hội to lớn của học thuyết này. 2) Sự phân tích sinh lý học về cái mà Mác gọi là *lực lao động*; hay là *sức lao động*. Có ba yếu tố cơ bản tạo thành lực đó; lực thần kinh, lực cơ bắp, sức cảm giác".

Anh thấy đấy, điều đó tạo ra cái cơ để ông ta xâm nhập vào lĩnh vực y học. Phần ấy kết thúc như sau:

"14. Những tư liệu sinh học nêu trên cho phép chúng ta xác định, với mức độ, chính xác có thể có, *giá trị* của lực lao động, *cơ sở của mọi giá trị trao đổi* và nền tảng của toàn bộ môn khoa học kinh tế".

Điều nói sau cùng ấy giống như là một điều hiểu lầm. Tiếp sau đó là học thuyết về dân số, dưới tiêu đề: "Những số liệu thu lượm được nhờ nghiên cứu các chức năng của tái sản xuất". Qua nhan đề, tôi thấy rằng vì việc dịch bộ "Tư bản" ra tiếng Pháp bị chậm trễ nên

1* - tác phẩm vĩ đại

ông ta không biết về những điểm đã được bổ sung vào đó, vì thế đã không thể nào chiêm dụng được điều đó.

Thái độ bất tuân của các chủ nô Cu-ba là món quà của trời xanh; tuyệt nhiên không nên để cho sự việc kết thúc không có kết quả như thế. Tôi cũng vui mừng trước mọi khó khăn không dễ chịu đối với Ca-xtê-lác và đồng bọn¹⁰⁶.

Anh đã đọc thánh chỉ của giáo hoàng^{1*} chưa, trong đó anh chàng đẹp trai Vin-hem^{2*} của chúng ta được so sánh một cách rất lộ liễu với các hoàng đế La Mã đã từng tụy nã các tông đồ của chúa Ki-tô và những tín đồ¹⁰⁷?

Có lẽ, đối với phái tả trong nghị hội Pháp người ta sẽ còn áp dụng quy chế đặc biệt. Bọn vô lại không muốn ra đi em masse^{3*}. Chúng sẽ mất đi quyền bất khả xâm phạm, đó là nghĩa vụ đầu tiên của công dân, và sẽ mất cả địa vị chính thức, lương nghị sĩ v.v..

Gum-péc-tơ hỏi khi nào thì rốt cuộc anh có ý định lại xuất hiện ở Man-se-xtơ? Tôi an ủi ông ấy rằng chắc chắn do công việc anh sẽ ghé đến thăm ngay vào mùa xuân tới. Tôi gửi lời hỏi thăm bà Li-di.

C.M. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel Zwischen F.Engels und K.Marx", Bd. IV, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* - Pi IX.

2* - Vin-hem I

3* - hàng loạt

50 ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở KHÁC-RÔ-GHÉT

Luân Đôn, 10 tháng Chạp 1873

Mo-rơ thân mến!

Tôi gửi kèm theo đây các nửa của 3 tập ngân phiếu loại 5 pao; xin anh hãy thông báo ngay về việc đã nhận được, để tôi có thể gửi những phần còn lại.

Từ sáng hôm qua sương mù dày đặc, vì nó mà tôi phải chuồn đến Hi-xơ^{1*} một giờ. Ở đây bầu trời xanh biếc và mặt trời chói chang - thật là một hòn đảo ánh sáng giữa cái biển sương mù.

Tên vô lại Rô-đê-rích Bê-nê-dích vừa xuất bản một cuốn sách dày cộp bốc mùi hôi thối về "hiện tượng đam mê Sếch-xpia"^{2*}, trong đó ông ta chứng minh hết sức tỉ mỉ rằng Sếch-xpia không xứng đáng được xếp vào hàng những đại thi hào của chúng ta và thậm chí không được xếp là những thi hào cận đại. Chắc là, đơn giản cần hất Sếch-xpia khỏi tượng đài, để đặt thay vào đó ngài R.Bê-nê-dích mỏng to.

Chỉ riêng trong hồi thứ nhất của vở kịch "Mấy bà vui tính"^{3*} đã thấy có nhiều sự sống và thực tế hơn là trong toàn bộ nền văn học

1* - Hèm-pơ-xtết-Hi-xơ

2* R.Bê-nê-dích. "Hiện tượng đam mê Sếch-xpia"

3* Sếch-xpia. "Mấy bà vui tính ở Uyn-đơ"

Đức; chỉ một mình Lan-xơ với chú chó của mình Crê-bơ^{1*} có giá trị nhiều hơn là tất cả những vở hài kịch Đức cộng lại. Trái lại, ông Bê-nê-dích mông to và to xác ấy ba hoa tuôn ra những lý lẽ vừa nghiêm trọng, vừa rẻ tiền về cách biểu lộ sự bất nhã mà Sếch-xpia vẫn thường đưa ra một cách vội vàng khi kết thúc vở kịch, bằng cách đó mà cắt ngắn việc bá hoa không tránh được và thật sự cũng khá buồn tẻ. Habeat sibi^{2*}.

Hôm qua tôi đã nhận được bản đồ địa chất tỉnh Ranh. Phần nhiều những giả thuyết sơ bộ mà tôi đưa ra in loco^{3*} đã được khẳng định.

Tôi gửi lời thán nồng nhiệt đến Tút-xi.

Ph.Ă. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel Zwischen F.Engels und K.Marx", Bd. IV, Stuttgart, 1913 và bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIV, 1931

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

51 MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở LUÂN ĐÔN

Khác-rô-ghét, 11 tháng Chạp 1873

1* Lan-xơ - nhân vật trong vở hài kịch của Sếch-xpia "Hai người dân thành phố Vê-rôn-xa"

2* - Đáng đời ông ta.

3* - tại chỗ

Ăng-ghen thân mến!

Các nửa của các tấm ngân phiếu đã đến nơi, rất cảm ơn anh về số tiền ấy. Tôi đã nhận được thư của Doóc-gơ; anh ấy khẩn khoản đề nghị anh gửi ngay đến Niu Oóc 25 bản cuốn "Liên minh"^{1*} còn thiếu.

Trong khi ở chỗ các anh có sương mù thì ở đây, ngược lại, là thời tiết mùa xuân thật sự và không khí trong lành mà ở Anh chúng ta nói chung không quen với thời tiết đó.

Rô-dê-rích Bê-nê-dích không làm tôi ngạc nhiên. Nếu như ông ta và những kẻ như ông ta đã hiểu được Sếch-xpia thì làm sao họ có thể có đủ dũng cảm giới thiệu cho công chúng thấy "những sản phẩm" của chính họ?

Tình hình Ba-den trở nên tồi tệ¹⁰⁸. Đối với phái Oóc-lê-ăng, không thể có phương thức nào rẻ hơn để biểu thị lòng yêu nước của mình hơn là sự trừng phạt như vậy đối với viên tướng theo Bô-na-pác-tơ ấy. Công tước Ô-man-xki là Ca-tô thứ hai.

Tôi vừa mới viết thư cho Gum-péc-tơ và đã báo cho ông ấy biết rằng đến thứ hai^{2*}, vào lúc 12 giờ, chúng tôi sẽ đến Man-se-xơ.

Chào anh.

C.M. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel Zwischen F.Engels und K.Marx", Bd. IV, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* C.Mác và Ph.Ăng-ghen. "Liên minh dân chủ xã hội chủ nghĩa và Hội liên hiệp công nhân quốc tế"

2* - ngày 15 tháng Chạp

NĂM 1874

52

MÁC GỬI ẶNG-GHEN¹⁰⁹ Ở RAM-XGHẾT

Rai-dơ, 15 tháng Bảy 1874

11, Nelson Street

Phrết thân mến!

Quả thật là điều hổ thẹn vì tôi chưa viết thư cho anh, nhưng trong trạng thái hoàn toàn không làm gì cả thì, như đã biết, rất khó tìm được thời gian. Hòn đảo này là thiên đường nhỏ, đặc biệt là đối với các ngài địa chủ, đâu đâu họ cũng biến những khu đất tốt nhất thành công viên. Chúng tôi đi thuyền vòng quanh đảo, có mặt ở Ven-tơ-noóc, Xen-đau-nơ, Cau-xơ, Niu-poóc-tơ, ngoài ra có mấy lần đi bộ. Trời quá nóng, nên không thể thường xuyên đi dạo như thế, mặc dù, tất nhiên là ở đây, so với Luân Đôn, nhiệt độ rất vừa phải.

Có lẽ, ở đây đâu đâu tôn giáo cũng phát triển trong dân cư địa phương, nhưng tuy vậy, họ là những con người thực tế. "Hãy bỏ phiếu cho *phủ ông* Xten-li" - những bản niêm báo như thế chúng tôi thấy dán ở khắp nơi tại vùng phụ cận. Hội đồng thành phố ở Rai-dơ, trong đó có nhiều thành viên của Công ty xây dựng cảng và đường sắt

thành phố Rai-dơ hội họp, các bản tường thuật về các phiên họp của nó đăng trên các báo địa phương thay cho các bản báo cáo của hạ viện Anh, nó là kiểu mẫu đích thực của cuộc chơi ở Sở giao dịch.

Người chủ nhà của chúng tôi là một vị đạo giảng Kinh thánh cho người nghèo, tử sách thần học của ông ta có khoảng hai tá tập sách, tô điểm cho phòng khách của chúng tôi. Tuy ông ta thuộc giáo hội Anh, song tôi vẫn thấy trong tử sách ấy những tài liệu thuyết giáo của xuất póc-giôn. Tại Xan-đau-nơ, nơi tôi đã tắm nước nóng trong bồn tắm - tôi cũng thấy một tử sách như thế - trong nhà tắm công cộng, và mỗi bước người ta đều có thể thấy những bản thông báo về một cuộc họp với nội dung mộ đạo. Quả thật, dân chúng ở đây rất nghèo và xem ra họ tìm thấy ở thánh đường nguồn giải sầu chủ yếu của họ. Cũng rất lý thú nếu nghiên cứu xem ngư dân gốc ở đây bằng cách nào đã nhanh chóng rơi xuống tình cảnh thấp hèn như vậy. Hiển nhiên, ở đây "tình trạng nhân mãn" không liên quan gì, bởi vì trên thực tế số dân sống ở đây tổng cộng không đến 100 000 người.

Tình hình sức khoẻ của tôi đang chuyển biến tốt, không cần đến thuốc viên nữa, nhưng mặc dù vậy, đầu tôi không hoàn toàn ổn.

Thứ bảy trước^{1*} cháu Lau-ra đến thăm làm cho chúng tôi rất vui; đáng tiếc là tối thứ hai cháu phải trở về. Khi chúng tôi tiễn cháu ra bến tàu, thì từ brai-tơn có một nhóm tham quan đến - họ là thành viên của hội những người không uống rượu. Một nửa số họ đã say rượu. Như một ông già người Anh đứng cạnh tôi nhận xét, đây là "đám người tồi tệ nhất mà ông đã từng gặp". Thật vậy, tôi cũng chưa bao giờ nhìn thấy một đoàn những kẻ ngu si hư hỏng, thô lỗ, mất lịch sự tụ tập cùng nhau đông như vậy, hơn thế nữa, những người đàn bà trong nhóm đó thật hết sức quái dị; vậy mà tất cả bọn này

1* - ngày 11 tháng Bảy

đều là "thanh niên". Chắc chắn, người nước ngoài có thể kinh ngạc trước kiểu mẫu này về những người Anh sinh ra tự do như vậy.

Rất tiếc là hoàng đế Nga^{1*} đã không bị gậy cổ ở Dắc-den. Qua các bài báo anh sẽ thấy rằng khi người Nga hứa với Bi-xmác sẽ đạt cho được - tại Đại hội Bruy-xen - việc phê chuẩn của châu Âu đối với chương trình quân sự của ông ta, thì trên thực tế lại khác hẳn, họ có ý muốn tiếp tục tại đó những cuộc thương thuyết sơ bộ đã được bắt đầu tại Pa-ri (1856) về luật biển¹¹⁰. Nếu như không phải Đi-xra-e-li, mà là Glát-xtôn là thủ tướng, thì thủ đoạn này đã thành công. Giờ đây hội nghị này chỉ có thể kết thúc bằng sự thất bại.

Do vụ mưu sát Bi-xmác không thành¹¹¹, cho nên, xem ra ông ta tạm thời phát rồ lên. Phải chăng ông ta có thể, - bất kể tác động của nước khoáng Kít-xinh-ghen, - nói theo cách khác, - bất kể cả về "nền tự do" mà những người nga xuống trong chiến tranh, cũng như chính bản thân ông ta, đã giành được cho nước Đức? Nhưng Vin-hem đẹp trai phải thừa nhận là sự vi phạm nghi lễ đến mức người ta không thấy cần phải bán vào ông ta.

Ở Pháp nỗi sợ hãi về khả năng giải tán nghị viện đã khiến cho các ngài ấy trở nên rất hèn nhát. Mặc dù đã ban hành mệnh lệnh hoàng gia - Phổ trong nội các, nhưng hiển nhiên Mác-Ma-hông không có thái độ kiên quyết như ông ta tưởng. Vì ông ta cũng biết rằng coup d'état^{2*} sẽ làm cho ông ta không lệ thuộc vào phái Bô-na-pác-tơ và sẽ rất nhanh chóng chấm dứt quy chế bảy năm¹¹². Mặt khác, ông ta cũng sợ việc giải tán nghị viện mà không có sự dàn xếp trước hoặc "tổ chức" quyền lực của thống chế. Nếu "đám dân què"⁸⁸ đặt lợi ích của họ cao hơn những mơ ước hão huyền trong tư tưởng của họ thì đám người ấy, tuy có kháng cự đấy, những dù sao cũng "sẽ tạo

1* - A-lếch-xan-đơ II

2* - cuộc đảo chính

cho ông ta cơ hội cầm quyền". Nhưng liệu trong lịch sử thế giới đã có khi nào có điều gì nực cười hơn cuộc xung đột ấy và những nhân vật tham gia cuộc xung đột ấy chẳng? Nếu chế độ cộng hoà vẫn sẽ còn tồn tại thêm nữa thì tất nhiên những phần tử cộng hoà chuyên nghiệp can dự ít hơn cả trong chuyện này.

Gửi lời thăm nồng nhiệt đến bà Li-di và Púp-xơ.

Mo-rơ của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel Zwischen F.Engels und K.Marx", Bd. IV, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

53

ĂNG-GHEN GỬI MÁC

Ở RAI-ĐƠ

Ram-xghết, 21 tháng Bảy 1874

11, Abbots Hill

Mo-rơ thân mến!

Vào tối thứ sáu^{1*} tôi đột nhiên nhận được của Gum-péc-tơ lá thư có đóng dấu *Luân Đôn*. Ông ấy để đó để làm phẫu thuật và đề nghị chúng ta sau câu chuyện ấy (vào thứ bảy) hãy đến thăm ông ấy. Tôi đã đánh điện cho ông ta và lập tức viết thư; hôm nay tôi đã nhận được thư trả lời cho hay rằng cuộc phẫu thuật đã diễn ra suôn sẻ và

1* - ngày 17 tháng Bảy

ông ta hy vọng sau vài ngày nữa sẽ lại bình phục. Tùy thuộc vào lá thư tiếp theo của ông ấy tôi sẽ thăm ông ấy hoặc trong tuần này, hoặc đầu tuần sau, lúc ấy đảng nào thì tôi cũng phải có mặt ở Luân Đôn để lo công chuyện và đón Púp-xơ.

Tôi hy vọng, cái đầu của anh rốt cuộc đã chịu khuất phục không khí biển và sẽ không nổi loạn nữa.

Phái Các-lốt đã lấy làm thích thú khi đem xử bắn viên sĩ quan Phổ. Giờ đây hạm đội Phổ có thể lập tức lên đường và thực hiện cuộc phục thù, thay vì bao vây anh tại Rai-đơ. Gần như chắc chắn là nước Phổ, bằng cách này hay cách khác, sẽ học hặc với Tây Ban Nha. Trong khi đó Bi-xmác sử dụng không tới cánh tay bị thương của ông ta. Không nghi ngờ gì nữa, điều đó sẽ dẫn đến đạo luật mới về báo chí, hội họp, hội đoàn v.v..

Tôi sợ rằng anh đã nhầm khi nhận xét về Vin-hem. Tôi cho rằng giờ đây ông ta sẽ coi một trong những bốn phạm chủ yếu của tất cả các bộ trưởng của ông ta - căn cứ theo hiến pháp - trong thời bình là làm mục tiêu cho các viên đạn. Đó là mặt duy nhất của chủ nghĩa lập hiến mà ông ta coi trọng.

Ông bạn Đi-di^{1*} rõ ràng lại muốn trở thành thủ tướng của phía thiểu số, sau khi các đại phu cứng đầu của ông ta đã buộc ông ta - có lẽ đây là lần đầu trong lịch sử nước Anh- phải trực tiếp thủ tiêu hai thành quả nghị trường của những người tiền nhiệm của ông ta - đạo luật về trường học, còn bây giờ thì uỷ ban về trường học¹¹³. Những kẻ ngu xuẩn ấy không hiểu điều họ làm khi họ thủ tiêu tính chất bất khả xâm phạm truyền thống của những biện pháp đã được thực hiện bất di bất dịch. Điều này làm hao tổn rõ rệt tinh thần trung quân truyền thống cũ của nước Anh. Chỉ cần có thêm vai trò

1* - Đi-xra-c-li

bịp bợm như vậy nữa là cái nghị viện ấy của phái bảo thủ sẽ rơi vào địa vị của nghị viện Véc-xây đối với các cử tri, và nó sẽ điên cuồng bám chặt lấy quy chế bảy năm^{1*} như Mác-Ma-hông.

Nhưng Mác-Ma-hông ngu ngốc biết bao! Thoạt đầu là công hàm của Phổ¹¹², sau đó là sự từ chức của tác giả bức công hàm ấy, còn bây giờ chính Mác-Ma-hông ấy van nài xin trì hoãn, nhân vật này mới đây thôi hầu như đã chỉ huy cuộc tấn công! Tôi nghĩ rằng tất cả bọn họ đều sẽ chẳng đi tới đâu; nghị viện sẽ thông qua những nghị quyết đầy mâu thuẫn, và sau khi không đạt được kết quả thì nghị viện sẽ ngừng công việc cho đến mùa đông; sau đó nó lại quay trong cái vòng luẩn quẩn cho đến khi hình thành phe đa số chủ trương giải tán nghị viện. Nếu nghị viện sẽ làm được một điều gì đó thì hoạ chăng nhờ gặp may, cũng giống như cú chọc thành công trên bàn bi-a, nhưng cho đến nay trường hợp may mắn ấy chưa một lần nào đến với nghị viện cả.

Cái ông Ma-nhơ^{2*}, chuyên gia tài chính ấy có ý định dùng những loại thuế gián thu quá đáng để bòn rút càng nhiều tiền thêm nữa, bằng một áp lực lớn hơn!¹¹⁴ Và đấy lại là nhà tài chính cỡ lớn của Đế chế thứ hai. Còn bên cạnh đấy nhân vật Gam-bét-ta hành động xứng đáng biết bao, khi ông ta đọc những lời thuyết giáo dài dòng để lôi kéo theo tín ngưỡng của mình ba nhân vật khổng luận: Blăng, Ki-nê và bạn bè! Còn những người I-ta-li-a bị đánh đòn cùng với những người Pháp bị đánh đòn thì tại A-vi-nôn và Ác-cơ, bên hải cốt của Pê-tơ-rác họ làm lễ mừng "sự ưu việt của chủng tộc la-tinh"! Cũng vào lúc ấy các phần tử phi-li-xtanh Đức thường thức "cuộc đấu tranh văn hoá"¹¹⁵, còn các phần tử phi-li-xtanh ở Anh thì say sưa với nhà thờ và nhà nước. Đúng là ở đâu những giai cấp thống trị

1* - quy chế bảy năm của nhiệm kỳ tổng thống ở Pháp

2* Trong nguyên bản viết nhầm là: "Ma-nhiên"

cũng mục rửa nhanh chóng như nhau, và thậm chí những người tư sản Đức ở nước ta, về điểm này, lại hoàn toàn đứng ngang tầm với thời đại.

Gửi anh lời chào nồng nhiệt.

Ph.Ă. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel Zwischen F.Engels und K.Marx", Bd. IV, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

54

MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở RAM-XGHẾT

Luân Đôn, 4 tháng Tám 1874

Phrết thân mến!

Ngày kia cháu Gien-ni sẽ đến chỗ anh, chắc là sẽ xuất hành lúc 12 giờ trưa, từ Mây-tơ-len, từ ga Xen-ti-sơ-tau-nơ. Hôm ấy tôi sẽ tiễn cháu¹¹⁶.

Vào thứ bảy, đúng 12 giờ, bốn nhân chứng của tôi, Ma-ninh-gơ, Ma-ti-xen, Xi-tơn và Át-cốc đã đến gặp viên biện hộ viên, đã đưa ra tất cả những lời khai cần thiết cho quan toà, cũng ngày hôm ấy họ đã lấy toàn bộ hồ sơ ở chỗ ông ta và mang đến bộ nội vụ. Viên biện hộ viên cho rằng vấn đề sẽ được giải quyết trong tuần này¹¹⁷.

Tôi gửi kèm theo đây lá thư của La-phác-gơ mà tôi đã quên báo anh biết.

Đã hai ngày nay ở đuôi trái của tôi nổi lên một cái nhọt, có thể sẽ chữa khỏi bằng kem bôi thủy ngân. Tôi ngủ kém. Tôi đã gấn bó nhiều với cháu bé^{1*}.

Tôi gửi lời thăm nồng nhiệt đến toàn gia quyến anh.

C.M. của anh

Công bố lần đầu trong Marx - Engels Gesamtausgabe. Erste Abteilung, Bd.4, 1931 và bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen. Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIV, 1931

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

55

ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở LUÂN ĐÔN

Ram-xghết, thứ tư, 12 tháng Tám 1874

Mo-rơ thân mến!

Tôi đã nhận được cuốn "Chiến tranh nông dân"^{2*}, cảm ơn anh.

Anh làm ơn viết ngay cho - nếu anh chưa viết - vài dòng về sức khỏe của anh. Qua Lông-ghê, Gien-ni^{3*} biết được rằng chân của anh không ổn, cháu nó rất lo lắng về chuyện này, hôm qua cháu nói định đến chỗ anh đấy. Biển có lợi rõ rệt đối với cháu, việc tắm biển có

1* - Sác-lơ - đưa con đã chết cho Gien-ni Lông-ghê

2* Ph. Ăng-ghen. "Chiến tranh nông dân ở Đức

3* - Lông-ghê

tác dụng tốt, theo sự xét đoán của tôi thì đã khỏi ho rồi; tiếc rằng cháu còn bị mất ngủ đôi chút, tôi sẽ khuyên cháu áp dụng một phương cách tôi cho là tốt nhất - ngủ một ít sau bữa ăn trưa, cháu làm việc này có kết quả.

Nói chung sẽ rất hay nếu anh viết thư thường xuyên hơn cho cháu, anh biết đấy, cháu nó rất quẩn quít anh.

Ph.Ă. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel Zwischen F.Engels und K.Marx", Bd. IV, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

56

MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở RAM-XGHẾT

[Luân Đôn], 14 tháng Tám 1874

Phrết thân mến!

Chắc là bây giờ anh đã nhận được lá thư của tôi gửi anh hôm thứ ba^{1*}. Nếu chưa nhận được thì cần đến bưu điện để báo cho họ biết, vì cả lá thư khác, do Tút-xi viết, cũng đã không để được theo địa chỉ.

Hôm qua, khi cùng vợ tôi đối chiếu các giấy đòi thanh toán thì

1* - ngày 11 tháng Tám

thấy là vợ tôi đã có nhiều khoản chi bất thường. Do vậy, trong số tiền dành vào chuyến đi của tôi, tôi đã lấy ra 16 p.xt. 5 si-linh đưa cho bà ấy để trả cho người chủ nhà và 15 p.xt. cho bản thân vợ tôi. Tạm thời tôi thấy cũng đủ với số tiền còn lại sau khi đã mua những vật dụng cần thiết cho chuyến đi, nhưng vì có lẽ tôi sẽ không đi khỏi Các-xbát^{1*} trước ngày 18 hoặc 29 tháng Chín, cho nên nhu vậy anh có thể gửi cho tôi một khoản cần thiết trong số tiền dùng cho quý sau.

Tuy nhiên, ít có khả năng tôi có thể lưu lại ở Các-xbát. Tuần trước, ở Viên đã diễn ra phiên toà, tại đó trong số những điểm quy tội khác đối với một trong số những người bị can cũng có cả sự việc người này đã gửi đến Luân Đôn bức ảnh của "một người xã hội - cộng sản (viên chương lý gọi tôi bằng từ ngữ ấy) C.M.". Tuy nhiên, toà không công nhận điểm này là phạm tội hình sự.

Tại tất cả các trường đại học ở Nga đã diễn ra những vụ bắt bớ mới¹¹⁸, còn ở châu Âu thì rõ ràng là đang ngự trị xu hướng phổ biến muốn lại làm cho "Quốc tế" thành con ngáo ộp.

Dù gì đi nữa, ngày mai tôi cũng đi, bởi vì vốn dĩ tôi đã quá chậm với mùa nghỉ. Tút-xi cảm thấy khoẻ hơn nhiều; cháu nó ăn ngon hơn gasp bội, nhưng hiện tượng ấy tiêu biểu cho những bệnh của phụ nữ trong đó có yếu tố loạn thần kinh. Đành phải làm ra vẻ ta hoàn toàn không nhận thấy cháu lại bắt đầu sống bằng thức ăn trần gian. Điều này cũng sẽ qua đi cùng với thời kỳ hoàn toàn bình phục.

Cái nhọt không lớn nhưng rất sâu; từ hôm qua *không còn thấy xuất hiện* nữa, như thế là đang diễn ra quá trình lên da non. Thật may là tôi không lên đường sớm hơn. Trên đường đi, chuyện này có thể trở nên rất khó chịu. Song, thật là ngốc nếu Lông-ghe

1* Tên gọi bằng tiếng Séc là: Các-lô-vi - Va-ri

viết cho Gien-ni biết chuyện đó. Nếu ở Các-xbat người ta sẽ quấy rầy tôi thì hiển nhiên là tôi sẽ buộc phải trở lại Hăm-buốc. Boóc-khai-mơ đã ra đi.

Tôi gửi đến mọi người lời thăm nồng nhiệt.

C.M. của anh

Không biết Gien-ni đã nhận được tờ "Lanterne" do tôi gửi đi cùng lúc với cuốn: "Chiến tranh nông dân"^{1*} hay chưa?

Nếu trong tuần này Rô-sơ-phoóc không cho ra một số báo "Lanterne" hay thì sẽ chẳng có gì giúp ông ấy được nữa. Chính phủ Pháp làm tất cả những gì trong giới hạn những khả năng của con người để làm cho những người khác trở nên sắc sảo.

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel Zwischen F.Engels und K.Marx", Bd. IV, Stuttgart, 1913; công bố toàn văn trong Marx - Engels Gesamtausgabe, Dritte Abteilung. Bd.4, 1931 và bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIV, 1931

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

57

MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở LUÂN ĐÔN

Các-xbat^{2*} Áo, 1 tháng Chính 1874
Germania, am Schlossberg

1* Ph.Ăng-ghen. "Chiến tranh nông dân ở Đức"

2* Tên gọi bằng tiếng Séc là: Các-lô-vi - Va-ri.

Phrết thân mến!

Vào thứ tư^{1*} sẽ vừa chẵn hai tuần tôi ở đây, và số thuốc súng - nghĩa là tiền - của tôi vừa vắn cò đủ cho tuần thứ ba. Nếu anh biên thư cho tôi, xin anh hãy viết theo địa chỉ kể trên, nhưng ngoài phong bì ghi là: gửi cô Ê-lê-ô-no-ra Mác. Đợt chữa bệnh đã đem lại kết quả rất tốt cho Tú-t-xi; tôi thấy mình khoẻ hơn, song bệnh mắt ngủ vẫn chưa qua khỏi.

Cả hai cha con chúng tôi sống tuân thủ nghiêm ngặt các quy định. Vào 6 giờ sáng có mặt ở nguồn nước khoáng tương ứng, tại đó tôi phải uống bảy cốc. Hai cốc bao giờ cũng uống cách nhau 15 phút, trong thời gian này tôi đi đi lại lại; uống cốc cuối cùng xong là đi dạo một giờ, sau cùng là uống cà-phê. Buổi tối, trước lúc đi ngủ, lại uống một cốc nước lạnh nữa.

Tạm thời tôi chỉ được uống nước - đây là loại nước uống của những người chưa am tường; trái lại, cháu Tú-t-xi hàng ngày được uống một cốc bia Pin-da, tôi nhìn mà thèm. Ông bác sĩ mà Cu-ghen-man giới thiệu tôi đến gặp để chữa bệnh, là một người Áo, trông giống như viên tướng nổi tiếng Xe-ri-li-a qua tác phong, lời nói và những điểm khác, thoạt đầu ông ấy hơi lo ngại về chuyện tôi lưu lại ở đây. Theo lời khuyên của ông ấy, tôi ghi tên là *Sác-lơ Mác*, một "*người thực lợi*" từ Luân Đôn đến. "*Người thực lợi*" này có hậu quả là tôi đã phải trả cho quỹ khải kính của thành phố một khoản đóng góp vào khu an dưỡng gấp đôi cho bản thân tôi, cũng như cho Ê-lê-ô-no-ra, nhưng nhờ vậy mà đã loại bỏ được sự nghi ngờ rằng tôi là nhân vật Các Mác khét tiếng. Song, hôm qua tôi đã bị lật tẩy trên một tờ báo chuyên đơm đặt ở Viên "Sprudel" (tờ báo của khu an dưỡng), còn nhà yêu nước người Ba Lan là bá tước Pla-tô

1* - ngày 2 tháng Chính

(một tín đồ Thiên chúa giáo đôn hậu, một nhà quý tộc thuộc phái tự do) ở cạnh tôi là "người đứng đầu phái hư vô chủ nghĩa Nga". Nhưng giờ đây điều đó chắc đã muộn rồi, bởi vì tôi có biên lai của thành phố ghi nhận đã trả khoản đóng góp vào khu an dưỡng. Lẽ ra tôi cũng có thể sống với mức rẻ hơn mức mà Cu-ghen-man đã thu xếp, nhưng trong tình huống đặc thù của tôi có thể điều này thậm chí là cần thiết để giữ được cái vẻ bề ngoài đáng kính. *Trong bất cứ điều kiện nào* - tuy Cu-ghen-man vẫn chưa biết chuyện này - trên đường về tôi sẽ không đi qua Han-nô-vơ, có nhiều khả năng hơn cả là đi đường phía nam, như khi đến đây. Con người ấy là tôi chán ngấy bởi dáng kiêu kãnh hoặc thái độ thiếu tế nhị, vì điều này mà ông ta vô cớ đầu độc cuộc sống của mình và của gia đình mình. Có thể, tôi sẽ phải ở lại Các-xbát năm tuần lễ.

Ở đây có những vùng phụ cận rất đẹp, và không thể biết chán với những cuộc dạo chơi quanh những khu núi đá hoá cương có rừng che phủ. Tuy nhiên, trong những khu rừng này không có một con chim nào. Loại chim vốn khoẻ mạnh và không ưa hơi nước khoáng bốc lên.

Tôi hy vọng cháu Gien-ni đã cảm thấy khá hơn đôi chút.

Tôi gửi đến mọi người lời thăm nồng nhiệt.

Mo-rơ

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel Zwischen F.Engels und K.Marx", Bd. IV, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

58 ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở CÁC-XBÁT^{1*}

Luân Đôn, 5 tháng Chính 1874

Mo-rơ thân mến!

Đêm qua, hay nói đúng hơn, sáng sớm hôm nay vào lúc 2 giờ chúng tôi đã bình yên trở về sau chuyến đi rất khó nhọc nhưng tuyệt diệu¹¹⁶ - những ngọn sóng cao tới 20 phút. Lúc đầu Gien-ni hơi bị say sóng, sau khi nôn chầu nó thấy dễ chịu hơn, nó luôn luôn ở trên boong tàu, ở một nơi được bảo vệ rất tốt. Bây giờ nỗi khổ chính của cháu là ngủ không đều đặn: suốt đêm cô bé tội nghiệp ấy nghĩ đến cậu con trai đã chết của mình^{2*}, và ở đây ta không thể giúp gì được.

Vào chủ nhật trước^{3*} tôi đã viết thư cho anh về địa chỉ của Cu-ghen-man và tôi đã gửi cho ông ấy một tấm séc 30 p.xt, đã được gạch chéo. Nếu như không đổi được tấm séc ấy ra tiền thì xin anh hãy đánh điện cho cô Béc-xơ, ghi là: "tấm sẽ bị trả lại"; lúc ấy anh sẽ gửi nó cho tôi hoặc đem nó về lại, còn tôi sẽ gửi giấy bạc ngân hàng. Đó là đề phòng trường hợp xấu nhất; tôi không còn lối thoát nào khác, nhưng tôi nghĩ rằng mọi chuyện sẽ ổn thoả sau khi nhận được tấm séc. Nếu số tiền ấy chưa đủ - tôi phần nào e như vậy nếu

1* Tên gọi bằng tiếng Séc là: Các-lô-vi - Va-ri.

2* - Sác-lơ Lông-ghê

3* - ngày 30 tháng Tám

xét theo lá thư của anh được tìm thấy ở đây^{1*} - thì anh hãy viết thư cho tôi biết, tôi sẽ gửi thêm. Trong mọi hoàn cảnh anh phải tiếp tục đợt chữa bệnh chừng nào bác sĩ thấy còn cần thiết; để phòng mọi bất trắc tôi gửi kèm đây thêm hai tấm phiếu loại 5 pao, chính là hiện tôi còn những tấm phiếu này, - đó là các nửa đầu, những nửa thứ hai sẽ được gửi đến sau vài ngày nữa. Số hiệu các tấm phiếu ấy ghi ở phía dưới.

Tôi cũng tìm thấy lá thư của Mê-xa - đó là điều bất ngờ thú vị, rất dễ chịu.

Trong thời gian đầu việc chữa bệnh đã tăng thêm chứng mất ngủ của anh, tôi thấy đó là hiện tượng bình thường nếu chú ý đến tác dụng kích thích không tránh khỏi của nước khoáng. Nếu anh cho bác sĩ biết hiện tượng này thì ông ấy sẽ thay đổi một cách tương ứng những chỉ định của mình và sẽ quan tâm làm sao để sự việc không đi quá xa.

Trong tuần này Gien-ni đã viết thư cho Tút-xi, hình như vào thứ ba hoặc thứ tư, chắc là thư ấy đã đến nơi rồi.

Gien-ni không cảm thấy có những hậu quả xấu nào do cuộc du ngoạn đầy khổ ải, cho nên thậm chí chuyển đi hai giờ vào thứ ba dưới trời mưa, trên cỗ xe không có mui che - cơn mưa ập xuống chúng tôi trong khi chúng tôi đang trên đường về nhà - đã trôi qua một cách bình yên. Tuy nhiên, Gien-ni đã được bảo vệ tốt khỏi cơn mưa nhờ có chiếc ô, chiếc áo mưa không thấm nước và chiếc khăn. Nhìn chung, cho đến những ngày gần đây nhất ở chỗ chúng tôi thời tiết luôn luôn tuyệt vời, trong khi đó trên lục địa có lẽ mưa tầm tã.

Gióc-xi đã thay đổi nhiều kể từ ngày chúng ta có mặt ở đó. Đã xây dựng thêm nhiều, những biệt thự tráng lệ, những khách sạn lớn;

1* Xem tập này, tr. 161-163.

giá cả thì cao, gần như ở Anh, trên thị trường mọi thứ cũng đều đắt lên, thị trường Luân Đôn cũng ảnh hưởng đến sự tăng giá cả ở đây. Tiếng Pháp đang nhanh chóng biến đi, thậm chí ở làng quê trẻ em nói chuyện với nhau hầu như chỉ bằng tiếng Anh, còn những người ở độ tuổi dưới 30 hầu như tất cả nói tiếng Anh không pha một chút nào giọng tiếng Pháp. Chỉ có đám quý tộc già là còn bám chặt tiếng Pháp. Bây giờ ở đó cũng có hai con đường sắt nhỏ, trên tàu không nghe thấy một từ nào bằng tiếng Pháp. Vào mùa du lịch có năm hằng tổ chức hàng ngày những cuộc tham quan khắp đảo; có lần chúng tôi đi cùng một đoàn tham quan, đông hơn 150 người ngồi trên 8 - 9 toa xe lửa. Đám người ấy gồm: những tiểu thị dân, nhân viên văn phòng, những người làm công việc tự do và những tay ăn diện, họ tạo ra đủ lý do để mà cười, đôi khi làm cho người ta bực lên nữa. Một người Anh đích thực thì trong những cuộc đi du ngoạn đến đảo Gióc-xi trút bỏ cái vẻ kiểu cách giả tạo, nhưng lại càng tích cực giữ cái dáng vẻ ấy khi ngồi vào bàn ăn. Tại đảo Gióc-xi này sở dĩ có thể quan sát thấy rất rõ sự tích lũy tiền bạc ngày càng tăng lên của các cá nhân nào đó đang phát lên - vị tất có thể gọi họ là những tầng lớp - xuất thân từ giai cấp tiểu tư sản Anh và tình trạng phát triển sự xa hoa bắt nguồn từ đó, cũng như đáng điệu đạo mạo bị khuếch đại lên một cách không tự nhiên. - sở dĩ như vậy chính vì đảo Gióc-xi vẫn còn được xem là hòn đảo nhỏ rẻ tiền, do đó còn là hòn đảo không còn được yêu chuộng. Mức độ mến mộ của những người đến thăm đảo Gióc-xi xem ra mỗi năm một hạ thấp đi, - tuy nhiên, chúng tôi cũng thấy còn hiện tượng đó ở Ram-xghết, tại đó về hiện tượng này không ai lớn tiếng than vãn bằng thợ cắt tóc, anh ta vào tháng Tư vừa qua đã hót tóc cho chúng tôi quá ngắn.

Nunc autem, domine, dimittis^{1*} - tôi còn phải viết cả một đồng

1* - "Nay Thượng đế hãy tha cho con".

thư, và cũng đã để giờ gửi lá thư này đi rồi, nó phải được gửi bằng hình thức thư bảo đảm. Tôi gửi lời thăm chân thành đến cháu Tú-t-xi, cũng như để Ven-sen^{1*}.

Tướng quân của anh^{2*}

D/67 77773 và 4, Luân Đôn, ngày 13 tháng Bảy 1874. 2p.xt.5 si-linh. Các ngân phiếu của Ngân hàng Anh, tôi gửi kèm đây nửa thứ nhất của ngân phiếu.

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel Zwischen F.Engels und K.Marx", Bd. IV, Stuttgart, 1931; công bố toàn văn trong Marx - Engels Gesamtausgabe, Dritte Abteilung. Bd.4, 1931 và trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIV, 1931

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

59
MÁC GỬI ĂNG-GHEN
Ở LUÂN ĐÔN

Các-xbát^{3*}, 18 tháng Chín 1874

Phrết thân mến!

1* - Cu-ghen-man

2* - tên gọi đùa của Ăng-ghen

3* Tên gọi bằng tiếng Séc là: Các-lô-vi - Va-ri.

Đến thứ hai^{1*} chúng tôi đi Hăm bước qua ngã Lai-pxích¹¹⁹, tại đó tôi lưu lại một chút và sẽ gặp Vin-hem^{2*}.

Anh biết đấy, tôi rất lười viết thư; song, lần này đó không phải là nguyên nhân im lặng lâu đến thế. Ba tuần đầu tôi *hầu như không ngủ được*; điều đó cộng với công việc bận bịu ở đây sẽ giải thích cho anh rõ mọi chuyện.

Tuy người ta chỉ uống nước khoáng vào buổi sáng (buổi tối trước khi đi ngủ người ta đặt đem đến nhà một cốc nước lạnh từ một nguồn đặc biệt), song y như cả ngày ta phải quanh quẩn trong một cỗ máy nào đó, nó hầu như không cho ta được hưởng một phút tự do nào.

Buổi sáng vào lúc 5 giờ hoặc 5 giờ rưỡi ta thức dậy. Sau đó ta lần lượt uống 6 cốc nước khoáng từ những nguồn khác nhau, cốc nọ cách cốc kia ít nhất là 15 phút.

Sau đấy chuẩn bị bữa ăn sáng, để làm việc này, trước hết cần mua loại bánh bích quy phù hợp với cách chữa bệnh. Sau đó đi dạo ít nhất là một giờ, sau cùng là uống cà-phe, ở đây cà-phê tuyệt hảo, có tại một trong những quán cà-phê ngoại ô. Sau đó đi dạo bộ quanh những ngọn núi lân cận; vào khoảng 12 giờ trưa thì trở về nhà, ngoài ra, cứ các một ngày lại tắm trong bồn, việc này lại chiếm hết một giờ. Sau đó, thay áo quần và ăn trưa tại một khách sạn.

Người ta cấm ngặt ngủ *sau* bữa ăn (trước khi ăn thì được phép), và làm thế là đúng, như tôi đã nhận rõ sau lần thí nghiệm đầu tiên. Như vậy, lại bách bộ đi dạo hoặc đi xe ngựa. Đến 6-8 giờ chiều thì trở về Các-xbát, ăn nhẹ bữa tối - rồi đi ngủ. Có một vài hình thức khác - đó là nhà hát (buổi diễn bao giờ cũng kết thúc vào khoảng 9

1* - ngày 21 tháng Chín

2* - Líp-nếch

giờ tôi, cũng như tất cả những hình thức giải trí khác), biểu diễn ca nhạc, đọc truyện.

Do tác dụng của nước khoáng người ta trở nên rất cái kinh. Vì vậy anh sẽ hiểu rằng trong một thời gian dài Cu-ghen-man trở thành một người mà tôi không thể chịu đựng nổi. Do tính xuề xòa của mình mà ông ta dành cho tôi một căn phòng ở giữa phòng ông ta và phòng của Tút-xi, do vậy tôi cảm thấy có sự hiện diện của ông ấy không chỉ vào lúc tôi ở bên cạnh ông ta, mà cả vào lúc tôi ngồi một mình. Tôi kiên nhẫn chịu đựng sự bá hoa nhảm nhí liên tục mà ông ta tuôn ra với một giọng nghiêm chỉnh nhiệt thành, và tôi chịu đựng ít kiên nhẫn hơn khi đám ô hợp phi-li-xtanh từ Hăm-buốc - Brê-men - Han-nô-vơ đến, cả đàn ông và đàn bà, mà tôi không có cách thoát khỏi họ. Song, sự kiên nhẫn của tôi đã hoàn toàn chấm dứt khi ông ta trở nên quá chán ngấy đối với tôi bởi những cảnh lục đục trong nhà ông ta. Anh chàng phi-li-xtanh hoàn toàn thông thái rỗng và nhỏ mọn tiểu tư sản ấy tưởng rằng bà vợ^{1*} của ông ta không hiểu ông ta, không thấu hiểu bản tính ông ta như nhân vật Phau-xơ, một nhân vật sống với những vấn đề hết sức cao siêu của vũ trụ, và ông ta hành hạ một cách hết sức ghê tởm người đàn bà ấy, một người hơn ông ta về mọi phương diện. Do đó, giữa chúng tôi tình hình đã đi đến chỗ xằng-đạn; tôi dọn lên ở tầng trên, hoàn toàn thoát khỏi ông ta (ông ta đã làm hỏng nghiêm trọng đợt chữa bệnh của tôi), và chúng tôi chỉ làm lành ngay trước lúc ông ta lên đường rời khỏi đây (vào chủ nhật^{2*} vừa rồi). Nhưng tôi đã dứt khoát tuyên bố với ông ấy rằng tôi sẽ không ghé vào Han-nô-vơ.

Thật rất dễ chịu khi được tiếp xúc với Xi-môn Đoi-tơ (chính là người mà tôi đã đụng độ ở Pa-ri và đã lập tức tìm kiếm tôi ở đây);

1* - Ghéc-tơ-ru-đa Cu-ghen-man

2* - ngày 13 tháng Chính

chung quanh tôi và con gái tôi^{1*} cũng đã nhanh chóng tập hợp một nửa số thầy thuốc điều trị ở đây - đây là nhóm người rất thích hợp đối với tôi ở đây, nơi cần suy nghĩ ít và cười nhiều. Hoạ sĩ Cni-lơ từ Béc-lin đến cũng là một người rất dễ mến.

Ở Luân Đôn tôi sẽ kể đôi điều buồn cười về một chuyện bất ngờ xảy ra giữa tôi và Han-xơ Hây-linh Cu-ghen-man.

Ta càng được nghe nhiều chi tiết "về tình hình ở Áo" thì ta càng tin rằng tình hình nước này đang đi đến hồi kết.

Đến thời điểm này tôi sút cân 4 pao (theo cân ở đó) và tôi có thể thậm chí dùng tay sờ nắn thấy chúng phì gan đang biên đi. Tôi nghĩ rằng ở Các-xtát rốt cuộc tôi đã đạt được mục tiêu, ít ra là cho 1 năm. Tôi sẽ thấy rất dễ chịu nếu tại Hăm-buốc, ở chỗ Mai-xơ, tôi sẽ tìm thấy máy dòng của anh.

Tút-xi và tôi gửi lời thăm nồng nhiệt đến bà Li-di và Púp-xơ.

Mo-rơ của anh

Tôi có được mời đến I-slơ (người mời là bác sĩ Crau-xơ, người xuất bản tờ "Wiener Medizinischen Zeitung") và đến Pra-ha - người mời là ngài Ốp-pen-hai-mơ (em vợ của Cu-ghen-man, một người rất dễ chịu), nhưng từ một thời gián nhất định nào đó mỗi người đều bắt đầu mong trở về nhà.

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel Zwischen F.Engels und K.Marx", Bd. IV, Stuttgart, 1913; công bố toàn văn trong Marx - Engels Gesamtausgabe, Dritte Abteilung. Bd.4, 1931 và trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIV, 1931

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

1* - Ê-lê-ô-no-ra

60

ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở HĂM-BUỐC

Luân Đôn, 21 tháng Chính 1874

Mo-rơ thân mến!

Lẽ ra tôi đã viết thư cho anh từ lâu, nếu như các tin tức từ Các-xbát^{1*} không làm cho tôi phải phân vân liệu khi lá thư đến thì anh có còn ở đó nữa không.

Tôi rất mừng khi được biết Các-xbát đã giúp ích cho anh. Chỉ cần gan được ổn thì dần dần sẽ có thể làm cho hệ thống thần kinh bị rối loạn vì còn bị kích thích thêm do đợt chữa bệnh trở lại bình thường. Tất nhiên, anh sẽ thực hiện đợt chữa bệnh bổ sung đã dự định và từ Các-xbát anh sẽ mang về những chỉ dẫn để làm việc này. Thật là phi lý khi các vị không đi quá ngả Dre-xden, một chuyến đi như vậy thú vị hơn nhiều, chính bây giờ mà anh được đi lang thang một chút thì rất có lợi. Nhưng hãy còn thì giờ để từ Hăm-buốc đến thăm bờ biển vùng Hôn-stai-nơ, và dù thế nào đi nữa thì anh cũng phải dành mấy ngày cho việc này, ở đây rất đẹp. Nếu anh cần có tiền thì Mai-xơ có thể cho vay, từ đây chúng tôi sẽ gửi tiền để trả cho ông ấy.

Anh sẽ tìm thấy trên tờ "Times" những bài tường thuật về Đại hội Bruy-xen; hiển nhiên những bài ấy là xuất phát từ chỗ Uyn-gơ-phin,

1* Tên gọi bằng tiếng Séc là: Các-lô-vi - Va-ri.

hay như ở đây người ta còn gọi ông ấy - con người đã có mặt ở La Hay. Đó là một cảnh tượng thảm hại - có 14 người, tất cả đều là người Bỉ, ngoài hai người Đức thuộc phái Lát-xan (Phrô-me từ Phran-phuốc và?^{1*}) Svít-xguê-ben, nhân vật người Tây Ban Nha Hô-me-xơ và Éch-ca-ri-út¹²⁰. - Rô-sa có gửi đến cho chúng tôi một bài miêu tả hết sức buồn cười về cái quán này, đăng trên một tờ báo nhỏ ở Bruy-xen là tờ "La Gazette".

Tiếp nữa. Hai vị Sây^{2*} và nhân vật hiếu động Phran-ken suýt đã phá tan tổ chức cộng sản Đức của chúng ta^{3*} ở đây. Bị thôi thúc bởi sự khát khao hoạt động, họ đã triệu tập một cuộc mít-tinh quần chúng tại trụ sở của mình và *mời đến dự cuộc mít-tinh ấy bằng cướp Di-lin-xki và đồng bọn thuộc phái Lát-xan*, là bọn mà chỉ cách đây hai năm họ vất vả lắm mới vút bỏ được! Khi tôi biết chuyện thì đã quá muộn. Tôi đã quở trách Phran-ken và trao cho ông ta một số chỉ thị; đương nhiên, ông ta đã hành động đúng là ngược lại. Như người ta phải dự đoán, Di-li-xki đã kéo đến khoảng 50 - 60 người (vị tất có 10 người là thuộc chính Hội giáo dục của công nhân Đức!), hấn đưa người của mình vào ban chủ tọa cuộc họp, thế là họ đã bề ngoặt mọi cái theo ý của mình. Cuối cùng thì việc này đã được hoãn lại, như vậy tạm thời mọi chuyện đã qua đi một cách suôn sẻ, nhưng đây chưa phải là sự kết thúc. Vì chừng nào tôi chưa gặp được Le-xơ (xem ra lương tâm ông ta không hoàn toàn trong sạch, nếu không thì ông ta đã đến rồi) thì tôi chưa biết chính xác mọi chuyện đã diễn ra như thế nào. Phran-ken rất xấu hổ về những chiến tích của ông ta, còn vợ anh thì đã sửa gáy ông ta đến nơi đến chốn. Hai anh em

1* -Kéc-xten

2* - Hen-rích và An-đrê-át Sây

3* - Hội giáo dục cộng sản của công nhân Đức ở Luân Đôn

nhà Sây ấy có lẽ đang can thiệp trắng trợn vào công việc của người khác.

Có thể, ở Lai-pxích anh đã gặp được Blô-xơ, ngày mai hoặc ngày kia nhân vật này sẽ được tự do, dù sao đi nữa anh cũng nghe thấy nói là công nhân ở Khuên muốn xuất bản một tờ báo hằng ngày, còn Blô-xơ thì có hỏi tôi xem họ có thể gọi tờ báo ấy là "Neue Rheinische Zeitung" không, - Blô-xơ phải là chủ bút tờ báo ấy. Vì việc này xảy ra khi anh bắt đầu lưu lại ở Các-xbát, khi chưa có tin tức gì từ chỗ anh và cũng không có điều kiện tham khảo ý kiến anh, cho nên tôi tự đã phải sơ bộ giải quyết trước vấn đề này. Xét thấy rằng thứ nhất người ta hỏi ý kiến chúng ta một cách thích đáng như vậy, 2) thấy rằng *chúng ta* vị tất có khi nào trở lại xuất bản tờ "Neue Rheinische Zeitung", ít ra thì cũng vì địa vị của Khuên là một thành phố thuần túy có tính chất tỉnh lẻ, cho nên *tôi* - về phần cá nhân tôi - không có gì phản đối và cũng đã giả định là anh cũng đồng ý. Gien-ni^{1*} đã được tham khảo ý kiến như người đại diện của anh, và cháu nó cũng có ý kiến như thế. Nếu chúng ta từ chối thì điều đó sẽ gây cho công nhân vùng Ranh một ấn tượng rất khó chịu. Song nếu anh còn phân vân thì vẫn còn thời gian để rút lại ý kiến chấp thuận.

Tờ "Volksstaat" mà Vin-hem^{2*} làm chủ bút, do nó tiếp nhận một cách không có phế phán mọi loại tài liệu, miễn sao có thể lấp đầy chỗ của tờ báo, cho nên nó ngày càng nhầm chán và tồi tệ đi. Chỉ thỉnh thoảng mới có một số bài đọc được.

Tôi mãi mê đi sâu vào học thuyết về bản chất. Sau khi từ đảo Gióc-xi trở về, tôi tìm thấy ở đấy có bài diễn văn của Tin-dan và Hốt-xli ở Ben-phát¹²¹, trong đó lại bộc lộ sự không am hiểu của

1* - Lông-ghe

2* - Líp-nếch

những nhân vật này về vật tự nó và sự thèm khát tuyệt vọng về thứ triết học cứu rỗi. Sau mọi sự cản trở trong tuần lễ đầu, điều này lại tạo cơ hội cho tôi nghiên cứu phép biện chứng. Khả năng suy xét hạn chế của các nhà tự nhiên học chỉ có thể vận dụng một số chỗ riêng rẽ trong đại Lô-gích^{1*}, tuy rằng nó đi sâu hơn nhiều vào bản chất biện chứng của các sự vật; trái lại, sự trình bày trong "Bách khoa thư"^{2*} tựa hồ như được dành cho những nhân vật này, những điều minh họa phần nhiều được lấy trong lĩnh vực của họ và rất có sức thuyết phục, hơn nữa nhờ sự trình bày có tính chất đại chúng hơn nên những điều minh họa ấy đỡ duy tam hơn; vì tôi không thể và không muốn để các ngài ấy thoát khỏi sự trừng phạt là nghiên cứu cơ bản thân Hê-ghen, cho nên ở đây là một kho tàng thực sự; nhất là ông già ấy lại đề ra cho họ những vấn đề mà ngay cả ngày nay vẫn làm cho người ta khá đau đầu khi sẽ phải dày công nghiên cứu. Tuy nhiên, bài diễn văn mở đầu của Tin-dan là điều mạnh dạn nhất trong số những gì cho đến nay đã được phát biểu ở Anh trong một cuộc họp thuộc loại đó; bài diễn văn ấy đã gây một ấn tượng to lớn và gây nên một sự kinh hãi. Hiển nhiên, phong độ kiên quyết hơn nhiều của Hêch-ken không để cho ông ta ngủ yên. Tôi có trong tay *nguyên văn* bài diễn văn ấy đăng trên tờ "Nature", anh có thể đọc trên tờ báo đó. Việc ông ta thừa nhận E-phải-quya sẽ làm cho anh buồn cười đấy. Không nghi ngờ gì nữa, dù sao thì ở đây, tại nước Anh, việc trở lại với quan điểm thật sự hữu lý về thiên nhiên cũng diễn ra một cách nghiêm chỉnh hơn nhiều so với ở nước Đức, và thay vì tìm kiếm lối thoát ở Sô-pen-hau-ơ và Hác-tman, thì ở đây ít ra người ta tìm kiếm lối thoát ấy ở Ê-phải-quya, Đê-các-tơ, Hi-um và

1* - G.V.Ph. Hê-ghen. "Lô-gích học"

2* G.V. Ph. Hê-ghen. "Bách khoa toàn thư các khoa học triết học. Lược khảo"

Can-tơ. Dĩ nhiên, đối với họ người Pháp ở thế kỷ XVIII vẫn là thứ quả cảm.

Tại Niu Oóc bọn mưu mô và bọn huênh hoang đã chiếm được đa số trong Tổng hội đồng; *Doóc-gơ đã trút bỏ quyền hạn*^{1*} và đã hoàn toàn bị gạt bỏ. Như thế càng hay. Giờ đây chúng ta không chịu trách nhiệm nào nữa về cái công việc đang tàn lụi. Thật may, tập biên bản trong tay chúng ta!

Về lĩnh vực chính trị cao cấp, thì may thay, giờ đây chúng ta có thể để mặc cho tự nó diễn biến, sẽ có đủ thời gian để cười về chuyện này khi anh trở về.

Còn nói chung thì ở đây tạm thời mọi chuyện vẫn ổn. Hôm kia Gien-ni trông rất khoẻ và tinh thần rất phấn khởi. Tình hình sức khoẻ của Vru-blép-xki tốt hơn, ông ấy đã chữa bằng điện. Không hề có vấn đề cắt bỏ cánh tay, chỉ bàn đến chuyện cắt bỏ một mẩu cơ bắp; chắc là phần cuối của dây thần kinh đã ăn sâu vào mẩu thịt ấy, do đó đã gây ra đau đớn. Nhưng có lẽ ông ấy đã gặp khó khăn kinh khủng, và số tiền của chúng ta đã được nhận vào thời điểm quyết định.

Tôi gửi những lời chúc tốt đẹp nhất đến Mai-xơ; vào những ngày tới đây tôi sẽ viết thư cho ông ấy về nhiều chuyện.

Cho tôi gửi lời thăm nồng nhiệt đến Tút-xi.

Tạm biệt

Ph.Ă. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel Zwischen F.Engels und K.Marx", Bd. IV, Stuttgart, 1913

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

PHẦN THỨ HAI

NHỮNG BỨC THƯ CỦA C. MÁC VÀ PH. ĂNG-GHEN GỬI NHỮNG NHÂN VẬT KHÁC NHAU

Tháng Bảy 1870 - tháng Chạp 1874

1* Xem tập này, tr. 844 - 845.

NĂM 1870

1 MÁC GỬI ÂY-GHEN Ô-XVAN Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn], 26 tháng Bảy 1870

1, Maitland Park Road,
Haverstock Hill, N.W.

Thưa ngài!

Trước hết tôi phải xin lỗi ngài vì đã chậm trả lời. Bức thư của ngài đến vào thứ năm^{1*}, vào lúc 6 giờ chiều, nhưng lúc ấy tôi đã rời Luân Đôn ra vùng ngoại ô.

Bằng cách này hay cách khác, tôi không thể tham gia vào một lời kêu gọi công khai¹⁵, bởi vì Tổng Hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế - mà tôi là thành viên - đã giao cho tôi nhiệm vụ viết một lời kêu gọi như vậy^{2*}. Lời kêu gọi ấy đã được soạn thảo, được đưa ra thảo luận và đã được nhất trí thông qua vào thứ ba tuần trước. Lời kêu gọi ấy phải được đăng ngay hôm nay trên tờ "*Times*", nhưng chắc là đã không qua được sự kiểm duyệt do có những nhận xét về

1* ngày 21 tháng Bảy

2* *C.Mác*. "Lời kêu gọi thứ nhất của Tổng Hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế về cuộc chiến tranh Pháp - Phổ".

nước Nga. Dù sao cũng có cơ hội nó sẽ xuất hiện trên tờ "*Pall Mall*"¹²². Ở Pa-ri hiện nay đang ngự trị tình trạng giới nghiêm. Ở tất cả những nước khác của Tây Âu và ở nước Mỹ, chúng ta đều có các cơ quan ngôn luận của mình.

Nếu lời kêu gọi sẽ được công bố ở đây thì ngài sẽ thấy rằng quan điểm *chính trị* thể hiện trong đó (trước hết vấn đề được đề cập đến chính là điều này) lại trùng hợp với quan điểm của ngài, mặc dù những quan điểm xã hội của chúng ta có khác nhau như thế nào đi nữa. At all events^{1*}, tôi vẫn tin rằng *chỉ có giai cấp công nhân* mới là lực lượng thật sự có thể chống lại hành động lại gây ra tình trạng hiểm khích dân tộc và toàn bộ nền ngoại giao hiện nay.

Tuy nhiên, tôi sẵn sàng tiếp tục thảo luận vấn đề quan trọng này. Xin ngài hãy biên thư cho tôi biết, liệu ngài có nhã ý dành cho tôi cuộc viếng thăm của ngài và cụ thể vào khi nào hoặc khi nào tôi có thể được gặp ngài tại nhà.

Xin gửi ngài lời chào chân thành và kính trọng

Các Mác

Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản và bằng tiếng Nga trên tạp chí "Những vấn đề lịch sử Đảng Cộng sản Liên Xô", số 2, 1958

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* - Dẫn sao đi nữa

2

MÁC GỬI PÔN VÀ LAU-RA LA-PHÁC-GÔ Ở PA-RI

[Luân Đôn], 28 tháng Bảy 1870

Các con yêu quý!

Các con phải thứ lỗi cho bố vì lâu chưa trả lời. Như các con biết đấy, bố không chịu được nóng bức. Thời tiết nóng bức hoàn toàn làm kiệt sức lực của bố. Ngoài ra, bố rất bận công việc: "bạn bè" Đức tới tập gửi thư đến cho bố, y như bắn súng liên thanh vậy, mà trong tình hình hiện nay bố không thể không lập tức trả lời những bức thư ấy.

Tất nhiên, các con muốn được nghe đôi điều về chiến tranh. Không nghi ngờ gì nữa, L.Bô-na-pác-tơ đã bỏ lỡ cơ hội thuận lợi đầu tiên của mình. Các con biết đấy, kế hoạch ban đầu của ông ta là đánh bất ngờ vào quân đội Phổ và lợi dụng tính chất bất ngờ để bảo đảm cho mình có ưu thế đối với quân Phổ. Thật vậy, đưa quân đội Pháp - hiện thời đó là đội quân hoàn toàn gồm binh lính nông cốt - vào tư thế sẵn sàng thì dễ dàng hơn nhiều so với đưa quân đội Phổ vào tư thế sẵn sàng, vì trong quân đội Phổ chiếm vị trí quan trọng là những thương dân lập thành đội quân lan-ve. Như vậy là nếu Bô-na-pác-tơ, như ông ta dự định lúc đầu, thực hiện đánh chớp nhoáng thậm chí bằng những lực lượng mới tập hợp được một nửa, thì có thể là ông ta đã chiếm được một cách bất ngờ pháo đài Ma-in-xơ và đồng thời tiến lên theo hướng Vuyéc-xbuốc, bằng cách đó sẽ cắt đứt vùng Bắc

Đức khỏi vùng Nam Đức và gây hoang mang trong phe kẻ địch của mình. Song, ông ta đã bỏ lỡ cơ hội này. Ông ta đã thấy những dấu hiệu không thể nghi ngờ của tính chất chiến tranh *dân tộc* ở Đức và tỏ ra kinh hoàng trước sự kiện miền Nam Đức sáp nhập vào Phổ với tinh thần nhất trí, nhanh chóng và tức thời. Thái độ chần chừ thông thường của ông ta, rất phù hợp với nghề cũ của ông ta trong tư cách là kẻ âm mưu chuyên vạch các kế hoạch đảo chính và những cuộc trưng cầu ý dân, - thì nay đã thắng thế. Nhưng phương pháp này không thích hợp trong chiến tranh, vì chiến tranh đòi hỏi phải đưa ra những quyết định nhanh chóng và kiên quyết. Ông ta đã từ bỏ kế hoạch ban đầu của mình và quyết định thu gom tất cả các lực lượng vũ trang của mình lại. Như thế là *ông ta đã để mất đi ưu thế chủ động đã nằm trong tay ông ta*, để mất tính bất ngờ, trong khi ấy quân Phổ *đã tranh thủ được* thời gian cần thiết để huy động quân đội của mình. Do đó, có thể nói rằng Bô-na-pác-tơ đã thua chiến dịch đầu của mình.

Nhưng cho dù hiện nay những sự kiện ban đầu có như thế nào đi nữa thì cuộc chiến tranh sẽ hết sức nghiêm trọng. Ngay cả một thắng lợi lớn đầu tiên của Pháp cũng không giải quyết được gì, bởi vì quân đội Pháp sẽ lập tức vấp phải, trên đường tiến quân của mình, ba pháo đài lớn: Ma-in-xơ, Cô-blen-tơ và Khuên; ba pháo đài này đã sẵn sàng cho một cuộc phòng thủ kéo dài. Xét cho cùng thì nước Phổ có trong tay những lực lượng quân sự lớn hơn là Bô-na-pác-tơ. Thậm chí có thể xảy ra tình trạng là, ở vị trí này hay vị trí khác nó sẽ vượt qua được biên giới nước Pháp và biến "mảnh đất thiêng liêng của Tổ quốc" - theo ý kiến của bọn sô-vanh trong Hội đồng lập pháp thì "mảnh đất thiêng liêng" ấy chỉ nằm ở bờ sông Ranh thuộc Pháp - thành bãi chiến trường!

Cả hai dân tộc ấy làm cho bố nhớ đến câu chuyện giai thoại kể

về hai vị quý tộc Nga được sự hộ tống của hai người Do Thái là nông nô của họ. Vị quý tộc A đánh người Do Thái của vị quý tộc B. thế là vị B trả lời: "Một khi ông đánh người Do Thái của tôi, thì tôi sẽ đánh người Do Thái của ông". Hình như cả hai dân tộc ấy được người ta giải hoà với các nhà chuyên quyền của chính họ bằng cách người ta cho phép từng dân tộc ấy giáng đòn đánh vào nhà chuyên quyền của dân tộc khác.

Ở nước Đức cuộc chiến tranh ấy được coi là cuộc chiến tranh *dân tộc*, bởi lẽ đây là chiến tranh tự vệ. Giai cấp tư sản (chưa kể đến giai cấp địa chủ quý tộc hủ lậu) đã vượt trội hơn cả bản thân mình trong việc bộc lộ sự trung thành của mình. Có thể nghĩ rằng chúng ta đã trở về thời kỳ năm 1812 và những năm tiếp sau đó, cũng với khẩu hiệu của họ "vì chúa, vì nhà vua và vì tổ quốc" và với những câu thơ "Tổ quốc của người Đức, điều đó có ý nghĩa như thế nào" của lão già ngu ngốc An-đơ^{1*}!

Đương nhiên, việc hát lên bài "Mác-xây-e" theo lệnh của người anh hùng thánh Chạp^{2*}, là một trò nhại lại, cũng giống như toàn bộ lịch sử của nền Đế chế thứ hai. Song, điều đó chứng tỏ ông ta cảm thấy rằng giờ đây bài ca "*Lên đường sang Xi-ri*"⁹ không còn hợp thời nữa. Trong khi đó thì lão già ngu si chết tiệt ấy, Vin-hem "An-néc-xan-đơ"^{3*}, lại hát câu "Giê-xu, nơi nường nấu của tôi"¹⁰, bên phải có "tên ăn cướp" Bi-xmác, bên trái có "tên mật thám" Sti-bơ!

Trong cả hai trường hợp đều là cảnh tượng ghê tởm.

Song, điều làm yên lòng, là ở Đức cũng như ở Pháp công nhân

1* E.M. An-đơ. "Tổ quốc tế của người Đức"

2* - Na-pô-lê-ông III

3* Trong nguyên bản là "Annexander" - từ ghép có sắc thái châm biếm, từ chữ "Annexion" - "sự thôn tính".

đều lên tiếng phản đối. Đúng là ở cả hai nước này cuộc chiến giai cấp đã qua phát triển, để cho một cuộc chiến chính trị nào đó có thể quay ngược bانش xe lịch sử trong một thời gian dài. Trái lại, bố cho rằng cuộc chiến hiện nay sẽ có những hậu quả hoàn toàn bất ngờ đối với "các giới chính thức" của cả hai phía.

Bố gửi kèm theo đây hai mảnh cắt tờ báo "Volksstaat" của Líp-nếch. Các con sẽ thấy ông ấy và Bê-ben đã có thái độ tuyệt vời tại *Nghị viện Đức*¹²³.

Cá nhân muốn cả hai phía, cả quân Phổ, cả quân Pháp, thay phiên nên đòan nhau và muốn - theo ý kiến của bố thì điều đó sẽ xảy ra - *cuối cùng* quân Đức sẽ giành ưu thế. Sở dĩ bố muốn điều đó, vì thất bại hoàn toàn của Bô-na-pác-tơ chắc chắn sẽ làm nổ ra cách mạng ở nước Pháp, trong khi đó thất bại hoàn toàn của người Đức sẽ chỉ kéo dài tình hình hiện nay thêm 20 năm nữa.

Các giai cấp thượng đẳng của nước Anh tràn đầy sự phẫn nộ có tính chất đạo đức chống lại Bô-na-pác-tơ, kẻ mà họ đã luôn cúi trong suốt 18 năm. Khi ấy họ cần đến Bô-na-pác-tơ để cứu lấy những đặc quyền, lợi tức và lợi nhuận của họ. Đồng thời họ cũng biết rằng con người này ngồi trên miệng núi lửa, và tư thế khó chịu đó buộc con người ấy phải vi phạm một cách định kỳ hoà ước và làm cho ông ta trở thành một đối tác không dễ chịu, chưa kể đến việc ông ta là một kẻ mới phát lên mà thôi. Giờ đây họ hy vọng rằng nước Phổ đường bệ, nước Phổ theo đạo Tin lành, nước Phổ được sự ủng hộ của nước Nga, sẽ gánh lấy vai trò kẻ bóp chết cách mạng ở châu Âu. Đối với họ, nước Phổ sẽ là một tên sen đầm đáng tin cậy hơn và khả kính hơn.

Về phần công nhân Anh thì họ căm ghét Bô-na-pác-tơ nhiều hơn là căm ghét Bi-xmác, chủ yếu vì Bô-na-pác-tơ là kẻ xâm lược. Đồng

thời họ cũng nói: "Bệnh ôn dịch giáng xuống cả hai nhà các vị!"^{1*} và nếu bọn đầu sỏ ở Anh - xem ra chúng rất muốn điều đó - tham gia vào cuộc chiến tranh chống lại nước Pháp, thì ở Luân Đôn người ta sẽ rung chuông báo động. Về phần bố, bố đang làm tất cả những gì sức lực cho phép để, thông qua *Quốc tế*, ủng hộ tinh thần "trung lập" ấy và phá hỏng các kế hoạch của đám lãnh tụ "*bị mua chuộc*" (bị mua chuộc bởi "các giới khả kính") của giai cấp công nhân Anh, những lãnh tụ ấy dồn mọi sức lực để làm cho giai cấp công nhân Anh đi chệch khỏi con đường đúng đắn.

Bố hy sinh rằng những biện pháp được thực hiện đối với các toà nhà tại khu vực có công sự, sẽ không đụng chạm đến các con²⁶.

Gửi nghìn cái hôn đến bé Snáp-pi^{1*} yêu thương của ông.

Người bố chân thành của các con

Ôn-đơ Ních^{2*}

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trên tạp chí "Những vấn đề lịch sử Đảng Cộng sản Liên Xô", số 1, 1957

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh*

3

MÁC GỬI VIN-HEM LÍP-NẾCH Ở LAI-PXÍCH

1* *Séch-xpia*. "Rô-mê-ô và Giu-li-ét", hồi III, cảnh 1.

1* - Sác-lơ Ê-chiên La-phác-gơ

2* - tên gọi đùa của Mác trong gia đình

[Luân Đôn], 29 tháng Bảy 1870

Lai-brê-ri^{1*} thân mến

Tôi gửi anh đoạn cắt từ báo "Pall Mall Gazette", số ra ngày 28 tháng Bảy, có lời kêu gọi của Tổng Hội đồng^{2*}.

Xin anh hãy chỉ rõ - trong *bài dịch* của mình đăng trên báo "Volksstaat" - rằng anh đã nhận được bản *tiếng Anh* của lời kêu gọi. Như thế những thông tin viên khác của chúng ta sẽ thấy rõ rằng chúng ta không có thời gian gửi các bản dịch cho họ.

Hôm thứ ba^{3*} tôi đã dịch sang tiếng Anh cho Tổng Hội đồng bản kháng nghị của anh và của Bê-ben trong Nghị viện Đức. Tại Tổng Hội đồng bản kháng nghị rất tán thành⁴⁴.

Còn một điều nữa. Ngài Các-lơ Blin-đơ đã phát biểu tại cuộc họp của người Đức ở Cung thể thao một bài diễn văn yêu nước; nhà hài kịch ấy đã đưa ra trong bài diễn văn này một sự kiện hết sức quan trọng làm chấn động thế giới, đó là việc ông ta, nhân vật Bru-tút của Đức, đã hiến dâng những tín điều cộng hoà chủ nghĩa lên bàn thờ Tổ quốc trong thời gian có chiến tranh. Đó là màn kịch thứ nhất.

Màn kịch II. Các-lơ Blin-đơ tự tay miêu tả trên tờ "Deutsche Post" ở Luân Đôn cuộc mít-tinh kể trên, theo thói quen ông ta đã thổi phồng số lượng người tham dự, ý nghĩa cuộc mít-tinh v.v..

Màn kịch III. Các-lơ Blin-đơ cho đăng trên tờ "Daily News" một bức thư *nặc danh*, trong đó ông ta mô tả một cách giật gân nhất về hiệu quả gây chấn động đã có được trên toàn nước Đức nhờ bài diễn văn lớn của *Các-lơ Blin-đơ* đọc tại cuộc mít-tinh trong Cung thể

1* - bí danh mà các con gái của Mác gọi Líp-nếch ("Librayr" - "Tủ sách")

2* *C.Mác*. "Lời kêu gọi thứ nhất của Tổng Hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế về cuộc chiến tranh Pháp - Phổ".

3* - ngày 26 tháng Bảy

thao. Ông ta bảo là tất cả các báo Đức đều đã đăng lại bài diễn văn ấy. Một tờ báo trong số đó, tờ "Volks - Zeitung" ở Béc-lin, thậm chí *đã cả gan* (!) đăng toàn văn bài diễn văn ấy (anh chàng này là thông tin viên của tờ "Volks - Zeitung". Các báo ở Viên cũng không bỏ qua sự kiện vĩ đại ấy. (Đích thân anh chàng ấy viết bài về việc này gửi cho tờ "Neue Freie Presse".)

đó là một trong số hàng nghìn ví dụ cho thấy cậu bé con ấy cố gắng như thế nào để sắm vai Mát-di-ni Đức trước mắt người Anh.

Chào anh.

C.M. của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong "Văn khố của Mác và Ăng-ghe-n", t.I (VI), 1932

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

4

MÁC GỬI I-Ô-HAN PHI-LÍP BẾCH-CƠ Ở GIƠ-NE-VƠ

[Luân Đôn], 2 tháng Tám 1870

1, Maitland Park Road

Béch-cơ thân mến!

Sở dĩ tôi im lặng lâu như thế chỉ hoàn toàn vì thiếu thời gian. Tôi hy vọng rằng chúng ta đủ biết nhau để chúng ta khỏi cần những lời cam đoan với nhau về tình bạn không gì phá vỡ nổi giữa chúng ta.

Tạm thời tôi mới chỉ gửi lời kêu gọi của Tổng Hội đồng về chiến tranh^{1*} đến báo "Égalité", vì tôi biết rằng đối với tờ "Vorbote" thì làm

1* *C.Mác*. "Lời kêu gọi thứ nhất của Tổng Hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc

thế đã muộn rồi. Hôm nay tôi chờ các chế bản để gửi chúng cho đích thân anh.

Trong bản dịch chương trình nghị sự của đại hội (trên tờ "Vorbote") *I-ung* đã mắc nhiều lỗi.

Dưới mục 1) cần đọc là: "*Về sự cần thiết phải xoá nợ nhà nước*. Thảo luận vấn đề quyền bồi thường".

Dưới mục 2) - "*Về quan hệ giữa hoạt động chính trị và phong trào xã hội của giai cấp công nhân*".

Dưới mục 4) - "*Biến các ngân hàng phát hành thành các ngân hàng quốc gia*".

Dưới mục 5) - "*Những điều kiện của sản xuất hiệp tác trên quy mô toàn quốc*".

Tuy nhiên, anh sẽ tìm thấy tất cả điều đó trên tờ "*Volksstaat*"¹²⁴.

Tiếp nữa, về đại hội thì trong tình hình hiện nay đại hội ấy rõ ràng là không thể họp ở *Ma-in-xơ* được. Người Bỉ đề nghị họp ở *Am-xtéc-đam*. Chúng tôi xin chắc rằng cần *hoãn* họp đại hội cho đến khi tình hình thay đổi theo chiều hướng tốt.

Thứ nhất, ở *Am-xtéc-đam* chúng ta có một cơ sở rất yếu để đứng chân, mà ta cần họp đại hội ở nước mà tại đó *Quốc tế* đã bám rễ sâu.

Thứ hai, trong hoàn cảnh thiếu tiền như hiện nay do chiến tranh, người Đức không thể cử người nào cả hoặc may lắm cũng chỉ cử được *một* người thôi. Người Pháp thì không thể rời khỏi nước mình nếu không có hộ chiếu, nghĩa là nếu không được chính quyền cho phép. Các chi hội của chúng ta ở Pháp đã bị diệt phá, những người đã được thử thách thì hoặc là đã bỏ chạy, hoặc là bị tổng giam. *Trong hoàn cảnh như vậy* dễ dàng có thể lấp lại trò hề đã từng diễn ra ở Thụy Sĩ¹²⁵. Một số kẻ mưu mô nào đó có thể tập họp ở *Am-xtéc-đam* một đa số ma. Để thực hiện những thủ đoạn như thế

họ luôn luôn tìm ra được những số tiền cần thiết. Từ nguồn nào? Đó là bí mật của họ.

Mặt khác theo §3 trong Điều lệ Tổng Hội đồng không thể chuyển dịch *thời hạn triệu tập đại hội*. Nhưng trong những hoàn cảnh *đặc biệt* thật sự thì Tổng Hội đồng vẫn có thể đảm lãnh trách nhiệm về bước hành động như thế nếu trong vấn đề này nó nhận được sự ủng hộ cần thiết của các chi hội¹²⁶. Do đó, chúng tôi muốn có được một đề nghị có nêu lý do *chính thức* theo tinh thần này từ phía nhóm Đức - Thụy Sĩ, cũng như từ phía nhóm thuộc hệ ngôn ngữ la-tinh ở Giơ-ne-vơ.

Như anh đã biết, Ba-cu-nin có được trong Tổng Hội đồng ở Bỉ một công cụ cuồng tín của mình là nhân vật *Hin-xơ* chuyên ba hoa rỗng tuếch. Trong bản thông tư do Tổng Hội đồng công bố vào đầu tháng Giêng về tờ "*Égalité*" v.v.^{1*} tôi đã nhân danh cá nhân - vì lúc ấy chức bí thư phụ trách về Bỉ đã không được thay - đính kèm vào đó bản vạch trần và nhận định về Ba-cu-nin. Đáp lại *Hin-xơ* đã viết một lá thư hết sức thô lỗ gửi Tổng Hội đồng nhằm chống lại cá nhân tôi (ông ta nói đến "*cách thức không xứng đáng*" của tôi "trong việc đả kích Ba-cu-nin"), tôi đã trả lời ông ta một cách thích đáng. Xem ra sở dĩ ông ta có ảnh hưởng là nhờ việc hôm qua chúng ta đã nhận được của Tổng Hội đồng ở Bỉ bức thư chính thức, chứa đầy những lời buộc tội, trong đó có nói như sau: Tổng Hội đồng ở Bỉ đã ra nghị quyết giao cho các đại biểu của mình phải truy cứu, tại đại hội tới đây, trách nhiệm của chúng tôi về bản nghị quyết của chúng tôi về Ủy ban liên đoàn vùng ngôn ngữ la-tinh^{2*}. Theo lời họ, thì nói chung chúng tôi không có quyền gì được can thiệp vào câu chuyện địa

1* C.Mác. "Tổng hội đồng gửi Hội đồng liên chi đoàn vùng Thụy Sĩ thuộc hệ ngôn ngữ la-tinh".

2* C.Mác. "Tổng hội đồng gửi Hội đồng liên chi đoàn vùng Thụy Sĩ thuộc hệ ngôn ngữ la-tinh".

phương này của Thụy Sĩ! Điều này dù kỳ lạ như thế nào đi nữa thì bản thân những người ở Bruy-xen, cũng như "liên đoàn" Pa-ri, đã *trực tiếp* đòi hỏi chúng tôi phải can thiệp vào! Trí nhớ quá kém quá!

Dù sao đi nữa, giờ đây chúng tôi sẽ phải trình bày lý do cần kè hơn về quyết định của chúng tôi trong một thông tư đặc biệt. Vì vậy, tôi sẽ rất biết ơn nếu sanh cung cấp cho chúng tôi những tài liệu chính xác về những mưu mô của Liên minh, về đại hội La-sô-dơ - Phong và về những vụ xích mích ở Thụy Sĩ nói chung.

Tôi đã nhận được thư của các bạn Nga ở Giơ-ne-vơ¹⁴. Anh hãy chuyển đến họ lời cảm ơn của chúng tôi về lá thư ấy.

Thật vậy, sẽ tốt hơn hết nếu như họ viết một cuốn sách về Ba-cu-nin, nhưng cần làm việc này *vào thời gian gần nhất*. Trong trường hợp này họ không cần gửi cho tôi những tài liệu về âm mưu của Ba-cu-nin.

Họ hỏi tôi rằng Ba-cu-nin đã làm gì năm 1848. Trong thời gian ông ta lưu lại ở Pa-ri những năm 1843 - 1848, Ba-cu-nin tỏ ra là người kiên quyết ủng hộ chủ nghĩa xã hội. Khi nổ ra cách mạng, ông ta đã đến Brê-xláp^{1*} và ở đó ông ta đã liên hệ với *những người dân chủ tư sản*, vận động họ hãy bầu (vào nghị viện Phran-phuốc) *Ác-nôn Ru-gơ*, hồi ấy là kẻ thù điên cuồng chống lại những người xã hội chủ nghĩa và những người cộng sản. Về sau - vào năm 1848 - ông ta đã tổ chức một đại hội với tinh thần đại Xla-vơ ở Pra-ha¹²⁷. Bản thân những phần tử theo chủ nghĩa đại Xla-vơ đã chỉ trích ông ta chơi trò hai mặt tại đại hội này. Nhưng tôi không tin điều đó. Nếu như ở đó ông ta đã phạm phải các sai lầm (xét theo quan điểm của những người bạn cùng tư tưởng đại Xla-vơ của ông ta) thì theo ý kiến tôi, đó chỉ là những sai lầm "không cố ý". Vào đầu năm 1849 Ba-cu-nin

1* Tên gọi bằng tiếng Ba Lan là: Vrô-xláp.

đã ấn hành bản tuyên ngôn (bài văn châm biếm) - chủ nghĩa đại Xla-vơ đa cảm!¹²⁸. Điều duy nhất đáng khen mà ta có thể nói về hoạt động của ông ta trong thời gian cuộc cách mạng, - đó là việc ông ta tham gia cuộc khởi nghĩa ở Dre-xden vào tháng Năm 1849¹²⁹.

Điều rất quan trọng để nhận định về con người ông ta là bài phát biểu của ông ta ngay sau khi từ Xi-bi-ri^{1*} trở về. Về chuyện này có đủ tài liệu đăng trên tờ "Cái chuông" và trong "Những bức thư Nga"¹³⁰ của Boóc-khai-mơ công bố trên báo "Zukunft" mà chắc là anh đã có. Anh hãy nói với các bạn Nga rằng nhân vật^{2*} mà họ vạch mặt trong thư, đã không xuất hiện ở đây, rằng tôi hoàn thành công việc mà họ giao phó đối với Boóc-khai-mơ¹³¹, và tôi sẽ rất vui mừng nếu ai đó trong số họ đến đây. Sau cùng, tôi sẽ rất cảm ơn họ nếu họ gửi đến cho tôi *tập thứ tư của văn tập Séc-nư-sép-xki vừa mới được xuất bản*. Tôi sẽ gửi tiền mua tập sách ấy cho họ bằng bưu điện.

Bài viết của anh về chiến tranh đăng trên tờ "Vorbote"^{3*} số ra gần đây rất hay và đã được toàn thể gia đình tôi tán thưởng và gửi anh lời thăm nồng nhiệt.

Chào tạm biệt!

C.M. của anh

Chế bản, gửi kèm theo đây, *đã được sửa chữa ở một số chỗ* - ở những chỗ có *lỗi in sai*. Vì vậy, tốt hơn nên dịch từ bản này hơn là dịch từ bản gửi đến báo "Égalité".

1* M. Ba-cu-nin. "Gửi các bạn Nga, Ba Lan và tất cả các bạn Xla-vơ"

2* Xê-rê-bren-ni-cốp

3* [I.Béch-cơ]. "Chiến tranh nhân dân"

Công bố lần đầu có lược bớt trên tạp chí "Die Neue Zeit", Bd. 2, số 11, Stuttgart, 1888 và công bố toàn văn bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

5

MÁC GỬI ÂY-GHEN Ô-XVAN Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn], 2 tháng Tám 1870

Thưa ngài!

Tôi đã đọc trên tờ "Rappel", số ra ngày *1 tháng Tám*, trong mục tin *gửi từ Phran-phuốc trên sông Mai-nơ* đề ngày 27 tháng Bảy, đoạn sau đây:

"Trong thành phố đây rầy những người bị mua chuộc nhằm mục đích duy trì tình thân hiếu chiến và tinh thần thân Pháp..." (sic). "Bức thư gửi từ Luân Đôn cho tờ "Báo Phran-phuốc"^{1*} có chứa đựng một bằng chứng rất đáng chú ý. Những người Pháp sinh sống ở Luân Đôn dự định ra một bản kêu gọi chống lại cuộc chiến tranh này của *Na-pô-lê-ông* và nhằm mục đích ấy họ đã mời *những nhân vật cộng hoà nổi tiếng người Đức* cũng đang sinh sống ở Luân Đôn. Người Đức tựa hồ đã *khước từ* ủng hộ lời phản đối của họ và *tuyên bố* rằng về phía nước Đức cuộc chiến tranh ấy mang tính chất giữ nước".

Đây là tin dối trá, xuyên tạc các sự kiện có thật liên quan đến "việc triệu tập" do ngài tiến hành, đây là việc làm do bàn tay của *Bliu-đơ*, thông tin viên của báo "Frankfurter Zeitung"

Tôi nghĩ rằng bằng bài cải chính trên tờ "Rappel" (Toà soạn: 18,

1* - ""Frankfurter Zeitung und Handelsblatt"

Rue de Valois, Paris), ngài sẽ đạt được một cách tốt nhất mục tiêu mà ngài đã đề ra ban đầu.

C.M. của anh

công bố lần đầu

*In theo bản đánh máy
Nguyên văn là tiếng Đức và
tiếng Pháp*

6

MÁC GỬI ÂY-GHEN Ô-XVAN Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn], 3 tháng Tám 1870

Ngài Ô-xvan thân mến!

Tôi gửi ngài, ở phần "ghi chú", bản *tối hậu thư* của mình và hy vọng rằng điều này sẽ làm ngài thoả mãn^{1*}. Tôi không thể đi xa hơn thế được.

C.M. của anh

"I agree with the above address so far as its general sentiments coincide with the manifesto on the war issued by the General Council of the *International Workingmen's Association*".

"Tôi ủng hộ lời kêu gọi công bố trên đây trong chừng mực lời kêu

1* Xem tập này, tr. 40-42.

gọi ấy nhìn chung, xét theo tinh thần của nó phù hợp với lời kêu gọi của Tổng Hội đồng *Hội liên hiệp công nhân quốc tế* về cuộc chiến tranh ấy".

Công bố lần đầu

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

7

MÁC GỬI ÂY-GHEN Ô-XVAN^{1*} Ở LUÂN ĐÔN

Luân Đôn, 5 tháng Tám 1870

Ô-xvan thân mến!

Xin ngài hãy gửi lời kêu gọi của ngài¹⁵ cho người bạn của tôi L.X. Boóc-khai-mơ để tìm hiểu, xin gửi về địa chỉ gia đình của ông ấy: 10, Brunswick Gardens, Kensington, W.

Xin gửi lời thăm nồng nhiệt tới các bà.

C.M. của ngài

Công bố lần đầu

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* Thư này viết trên giấy mẫu có tiêu đề của văn phòng Boóc-khai-mơ, có ghi địa chỉ chỗ làm việc của ông ấy: "9, Billiter Square, E.C".

8

MÁC GỬI HÉC-MAN I-UNG Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn], 6 tháng Tám 1870

I-ung thân mến!

Tôi gửi kèm theo đây *bản sao* "hoàn toàn dễ đọc" của hai bản nghị quyết của Tổng Hội đồng về Liên minh dân chủ xã hội chủ nghĩa quốc tế^{1*}.

Xin anh hãy viết thư cho Pê-rê để ông ấy *cho in* những nghị quyết ấy. đây là phương pháp tốt nhất để trả lời tờ "Socialiste"²³.

Họ *không* được nói rằng họ công bố tài liệu này theo chỉ thị của Tổng Hội đồng; họ có *quyền* làm như thế, vì trong văn bản ban đầu các nghị quyết của Tổng Hội đồng có ấn định một cách rõ ràng việc công bố những nghị quyết ấy¹³².

Xin gửi anh lời chào chân thành

Các Mác

*Công bố lần đầu trong cuốn: G.Jaekh.
"Die Internationale".Leipzig, 1904*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh và
tiếng Pháp*

1* C.Mác. "Hội liên hiệp công nhân quốc tế và Liên minh dân chủ xã hội chủ nghĩa". "Tổng Hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế gửi Ban thường vụ trung ương Liên minh dân chủ xã hội chủ nghĩa.

9

MÁC GỬI ÂY-GHEN Ô-XVAN
Ở LUÂN ĐÔN

Luân Đôn, 7 tháng Tám 1870

Ô-xvan thân mến!

Iterum Crispinus^{1*}

Phri-drích Ăng-ghen cho phép ngài đề tên ông ấy bên dưới lời kêu gọi, nhưng *nota bên: với một điều kiện nhất thiết là điều đó sẽ kèm theo một điều kiện giống hệt như điều kiện kèm theo chữ ký của tôi*^{2*},

C.Mác của ngài

G.I. Rốt-sin, một thương gia (một người Đức, nghĩa là một người Phổ⁰, cũng cho phép làm việc ấy *cùng với điều kiện như thế*.

Tiện thể xin nói luôn. Đoạn chỉ rõ - tuy bằng những từ ngữ hết sức tế nhị và ngoại giao - tính chất giữ nước của cuộc chiến tranh từ phía Đức vẫn còn!

Công bố lần đầu

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

1* Ecce iterum Crispinus - vẫn lại là Cri-xpin (phần đầu bài thơ châm biếm IV của Giu-vê-nan), nghĩa bóng là: "vẫn nhân vật ấy" hay "vẫn lại điều đó".

2* Xem tập này tr.193-194.

10

MÁC GỬI HÉC-MAN I-UNG¹³³
Ở LUÂN ĐÔN

Ram-xghết, 12 tháng Tám 1870

36, Hardres Street

I-ung thân mến!

Tôi gửi những tài liệu dưới đây để trình lên Tổng Hội đồng:

1) *Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đức ở Giơ-ne-vơ* (Ban chấp hành liên đoàn vùng thuộc hệ ngôn ngữ la-tinh sẽ gửi cho ngài văn bản cũng mang nội dung như thế).

2) Bản sao nghị quyết mà tôi cũng nhận được từ Brao-nơ-svai-gơ; tôi không gửi cho anh bản gốc vì trong bản gốc còn có đủ mọi điều nhằm nhí mà tôi cần phải đáp lại.

Tôi cảm thấy sức khoẻ của tôi rất xấu, nhưng có thể không khí biển sẽ giúp ích cho tôi.

C.M của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: G.Jaeckh, "Die
Internationale", Leipzig, 1904

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

11 ĂNG-GHEN GỬI GIEN-NI MÁC Ở RAM-XGHẾT

Man-se-xtơ, 15 tháng Tám 1870

Bà Mác thân mến!

Hôm nay tôi đã đến ngân hàng, nơi người ta chỉ dẫn chó Xmit những điều cần tham khảo, và tôi ngẫu nhiên được nghe thấy ở đó người ta nói rằng cuối cùng thì ông ấy đã tỏ ý đưa ra lời chất vấn, và câu trả lời ông ấy nhận được (nếu cần thì ngân hàng sẵn sàng đứng ra bảo lãnh cho tôi với số tiền nhiều gấp mười lần) chắc sẽ làm cho ông ấy thoả mãn¹⁶. Vậy là, chắc chắn chẳng bao lâu nữa tôi sẽ được nghe về ông ấy. Tôi rất dễ chịu thấy rằng giờ đây tôi không phải viết thư cho một nhà quý tộc - lãnh chúa gốc nghềch mà trang trại của ông ta ở gần Bôn-ton, giữa khói nhà máy đen đặc, nghe chừng hoàn toàn nhỏ bé. Hiển nhiên, con người ấy hiện sẵn bấn gà gô tại các đầm lầy kế cận và đúng vào lúc này ông ta sẽ có ý trao đổi thư tín làm ăn với những người thuê đất. Còn trước đây thì hiển nhiên là kẻ ngu ngốc ấy quả là đã làm ra vẻ quan trọng.

Trong tình hình hiện nay ở nước Pháp, nơi mà vào bất kỳ ngày nào mọi cái đều có thể bị lật nhào - chắc chắn điều đó sẽ diễn ra sau một hai tuần nữa - thì dĩ nhiên sẽ là phiêu lưu nếu thuê nhà trong 3 1/2 năm và chĩnh dọn ngôi nhà ấy, thế nhưng dù sao cũng cần đánh liều. Tôi cảm thấy phái Óc-lê-ăng giờ đây cũng muốn có một chính thể cộng hoà lâm thời cũng do họ điều khiển như hồi năm

1848, và muốn nước cộng hoà ấy tự làm nhục mình bằng việc ký hoà ước, trong, trong khi đó thì ngai vàng sẽ rơi vào tay dòng họ Óc-lê-ăng với tư cách là triều đại duy nhất có thể tồn tại hiện nay. Nhưng trò chơi ấy có thể không thành.

Điều xấu nhất - ai sẽ đứng đầu trong trường hợp tồn tại phong trào cách mạng thật sự ở Pa-ri? Nhân vật nổi tiếng nhất và duy nhất hữu dụng là Rô-sơ-phốc; Blăng-ki thì có lẽ đã bị lãng quên.

May mắn là Bác-be đã chết. "Vị lão thành của Đảng" lại có thể làm hỏng mọi chuyện, Enfin, nous verrons^{1*}.

Những bài viết của tôi^{2*} đã rất gặp may: một số ý kiến dự báo nhỏ mà tôi đã đưa ra vào thời điểm *thích hợp* đã kịp thời được đưa lên báo và sang *ngày hôm sau* đã được xác nhận bởi những tin tức cuối cùng. Sự việc ấy là trường hợp gặp may, tuy nhiên điều đó lại hết sức vừa lòng những phần tử phi-li-xtanh.

Ai là tác giả của bài báo xuất hiện cách đây không lâu, ký tên "Phôn Tun-đơ-ten - Tơ-rôn-cơ" trong đó có sự thật đã được nói ra rất chân thành với các phần tử phi-li-xtanh Anh"?¹³⁴ Nói chung điều rất tuyệt là giờ đây người Anh bỗng nhiên đã phát hiện ra những phẩm chất ưu việt ở người Đức, và tất cả họ đang lao vào đả kích như thế nào. Bô-na-pác-tơ, là nhân vật mà mới một tháng trước đây họ còn xu nịnh bợ đỡ. Chẳng có bọn vô lại nào vô lại hơn "những con người tử tế".

Đáng tiếc là tôi không có thời gian để hôm nay viết thư cho cháu Tút-xi. Bà làm ơn nói với cô ấy rằng vài ngày nữa tôi sẽ viết thư cho Cu-ghen-man và sẽ đính kèm vào lá thư ấy điều đã hứa¹³⁵.

Tôi cùng vợ tôi^{3*} gửi đến tất cả các vị lời hỏi thăm nồng nhiệt

1* - Nào, chúng ta hãy đợi xem.

2* Ph. Ăng-ghen. "Tiểu luận về chiến tranh", các bài I-VIII

3* Nào, chúng ta hãy đợi xem.

nhất và hy vọng rằng đợt chữa bệnh ở bờ biển sẽ giúp ích rất nhiều.

Ph.Ăng-ghe-n của bà

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel Zwischen F.Engels und K.Marx", Bd. IV, Stuttgart, 1913; công bố toàn văn trong Marx - Engels Gesamtausgabe, Dritte Abteilung, Bd.4, 1931 và trong C.Mác và Ph. Ăng-ghe-n, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIV, 1931

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

12

MÁC GỬI PHRI-ĐRÍCH A-ĐÔN-PHO DOÓC-GƠ¹³⁶ Ở HÔ-BÔ-KEN

Luân Đôn, 1 tháng Chính 1870

1, Maitland Park Road, Haverstock Hill

Kính gửi ngài Doóc-gơ!

Có hai lý do giải thích tại sao tôi để lâu chưa trả lời những bức thư của ngài: trước hết là quá bận công việc, sau nữa là bệnh tật rất nặng. Vào đầu tháng Tám các bác sĩ đã gửi tôi ra vùng biển²⁷. Nhưng ở đó con kịch phát nghiêm trọng của bệnh đau hông đã biến tôi thành người tàn tật trong mấy tuần lễ. Chỉ mãi từ ngày hôm qua tôi mới lại có mặt ở Luân Đôn, nhưng vẫn chưa hoàn toàn bình phục.

Trước hết tôi rất cảm ơn về những thứ ngài gửi đến, đặc biệt về tài liệu thống kê hết sức quý giá đối với tôi và các vấn đề lao động¹³⁷.

Bây giờ tôi xin trả lời tất cả những vấn đề nêu trong các bức thư của ngài.

Hi-um được giao nhiệm vụ tiến hành tuyên truyền với người Mỹ, nhưng ông ấy đã vượt quá quyền hạn của mình. Vào thứ ba tuần tới tôi sẽ báo cáo về chuyện này lên Tổng Hội đồng và sẽ vạch rõ "những tấm thẻ" của ông ta¹³⁸.

Về "chức bí thư" phụ trách về Mỹ thì sự thể là như thế này: tôi là bí thư phụ trách các chi hội *Đức* ở đó, Đuy-pông phụ trách các chi hội *Pháp* và sau cùng là *Ếch-ca-ri-út* phụ trách về *Mỹ* và phụ trách về những chi hội trong đó người ta nói tiếng Anh. Do vậy, trong các văn bản chính thức của chúng tôi *Ếch-ca-ri-út* được ghi nhận là "bí thư phụ trách về nước Mỹ". Nếu không thì chúng ta đã buộc phải dùng đến những chi tiết không cần thiết. Ví dụ, nếu không như thế thì tôi đã phải ký tên cả với tư cách là "bí thư phụ trách về chi hội Nga" ở Giơ-ne-vơ v.v... Tuy nhiên, chính bản thân *Ếch-ca-ri-út* đã giải thích đầy đủ sự thể trên một tờ báo ở Niu Oóc nhận vụ việc với *Clu-xe-rê*¹³⁹.

Sang tuần tới tôi sẽ gửi cho ngài thêm một tập thẻ hội viên.

Hành vi thảm hại của Pri trong thời gian xảy ra chiến tranh - sau những lần thất bại khủng khiếp, Pa-ri vẫn tiếp tục chịu đựng sự thống trị của đám thân binh của Bô-na-pác-tơ và của mụ đàn bà phiêu lưu Tây Ban Nha ở Ô-giê-ni^{1*} - cho thấy người Pháp cần có một bài học bi thảm đến chừng nào để lại khơi dậy ở họ tinh thần dũng cảm.

Cuộc chiến tranh hiện nay - điều này thì bọn Phổ ngu ngốc không hiểu được - cũng tất yếu dẫn đến chiến tranh giữa nước Đức và nước Nga, giống như cuộc chiến tranh năm 1866 đã dẫn đến cuộc chiến

1* - vợ của Na-pô-lê-ông III

tranh giữa nước Phổ và nước Pháp. Và đó là *kết quả tốt nhất* mà tôi chờ đợi cuộc chiến tranh ấy đem lại cho nước Đức. "Chủ nghĩa Phổ" đích thực chưa bao giờ tồn tại và không bao giờ có thể tồn tại theo cách nào khác ngoài hình thức liên minh với nước Nga và chịu khuất phục nó. Ngoài ra, một cuộc chiến tranh thứ hai như thế sẽ là bà đỡ để cho ra đời cuộc cách mạng xã hội tất yếu ở Nga.

Tôi lấy làm tiếc là một sự hiểu lầm nào đó, mà tôi không hiểu nổi, đã làm cho người bạn Phô-gơ của tôi có ý kiến sai lầm về Si-li¹⁴⁰. Si-li chẳng những là một trong số những người bạn kỳ cựu nhất vfa gần gũi nhất của cá nhân tôi; ông ấy còn là những trong số những đảng viên đặc lực nhất, dũng cảm nhất và đáng tin cậy nhất.

Tôi rất vui mừng thấy rằng Mây-ơ đến Xin-xin-na-ti với tu cách là đại biểu¹⁴¹.

Xin gửi ngài lời chào chân thành

Các Mác

Tôi rất muốn được nhìn thấy nguyên bản cuốn sách nhảm nhí của Ken-lốc viết về tiền tệ (đây đơn giản là biên thể của những điều đã được Brây, Grây, Brôn-tơ Ô' Brai-en và những nhân vật khác viết rá ở Anh và đã được Pru-đông viết ra ở Pháp)¹⁴². Ở đây không thể kiếm được cuốn sách nhảm nhí này.

Công bố lần đầu trong cuốn: "Briefe und Auszüge aus Briefen von Joh. Phil. Becker, Jos. Dietzgen, Friedrich Engels, Karl Marx. Aan F.A. Sorge und Andere". Stuttgart, 1906

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

13

MÁC GỬI DI-GƠ-PHRÍT MÂY-Ơ Ở HÔ-BÔ-KEN

Luân Đôn, 2 tháng Chính 1870

1, Maitland Park Road, Haverstock Hill

Mây-ơ thân mến!

Tôi viết vội (vì bưu điện sẽ đóng cửa ngay bây giờ), chỉ mấy dòng này thôi. Sang tuần tới tôi sẽ viết cho ngài tỉ mỉ hơn. Hôm qua tôi đã trở về từ vùng biển, nơi mà các bác sĩ đã gửi tôi đến đó để củng cố sức khỏe; tuy nhiên, cơn bột phát cấp tính và đau đớn của bệnh đau hông đã làm cho tôi bất động mấy tuần lễ.

Việc đầu tiên tôi làm sau khi trở về là trả lời một đồng thư từ mà tôi tìm thấy ở nhà; trong số những người chủ nợ của tôi về thư tín có Doóc-gơ với nửa tá thú. Bức thư của *ngài* bị nhét ở đâu đó, và tôi chỉ nhận được sau khi tôi đã gửi thư trả lời cho Doóc-gơ, vì vậy đã không thể thay đổi nó căn cứ theo những nhận xét ghi trong bức thư của ngài¹⁴³.

Tuy nhiên, trong mọi hoàn cảnh đảng nào tôi cũng viết thư cho Doóc-gơ, vì ông ấy gửi đến cho tôi các tờ báo và tài liệu thống kê về các vấn đề lao động (Ma-xa-tru-xét)¹³⁷, cũng như các tư liệu hữu ích đối với Tổng Hội đồng về Hi-um, kèm theo hai bản mẫu những tấm thẻ - do Hi-um chế tạo ra - "thành viên của Quốc tế"¹³⁸ v.v.. Sau cùng, bất luận thế nào tôi cũng không thể không sửa đổi quan niệm sai lạc của ông bạn Phô-gơ về *Si-li*, một trong số những người

bạn kỳ cựu nhất và gần gũi nhất của tôi¹⁴⁰.

Qua lá thư cuối của Doóc-gơ tôi rất phấn khởi được biết rằng ngài đã được cử làm đại biểu đến Xin-xin-na-ti¹⁴¹.

Nếu Liên minh công nhân Đức cử một thông tin viên khác thì cần *chính thức* thông báo cho tôi biết sự việc này để báo cáo lên Tổng Hội đồng.

Xin gửi ngài lời chào anh em.

C.M. của ngài

Ngài có thể cho tôi biết những tư liệu chi tiết hơn về tình hình làm ăn của ngành đường sắt ở phương Tây, về những đạo luật của Quốc hội liên quan đến vấn đề này v.v. được không?

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph. Ăng-ghen, Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

14

MÁC GỬI ÂY-GHEN Ô-XVAN Ở LAO ĐỘNG

Luân Đôn, 4 tháng Chính 1870

Rất khẩn cấp

Ô-xvan thân mến!

Chỉ mãi đến thứ bảy^{1*} tôi mới về Luân Đôn và vì bạn quá nên

1* - ngày 3 tháng Chính

không thể nhận lời mời đầy thân hữu của ngài.

Khi nào ngài chuẩn bị lần xuất bản thứ tư¹⁵, xin ngài hãy thay dòng chữ "Hội liên hiệp *lao động* quốc tế" và ghi vào đó tên gọi *chính thức* được sử dụng ở Pháp: "Hội liên hiệp công nhân quốc tế".

Dù sao thì tôi đã có lý khi tiên đoán rằng đế chế sẽ kết thúc bằng "trò nhại lại"^{1*}.

C.M. của ngài

Công bố lần đầu

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

15

MÁC GỬI ÉT-UỐT XPEN-XƠ BI-ĐƠ-LI Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn], 12 tháng Chí 1870

Thưa ngài!

Thứ tư tuần trước^{2*} Ô.Xéc-rai-ơ, uỷ viên Tổng Hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế đã đi Pa-ri với tư cách là đại diện toàn quyền của Tổng Hội đồng. Ông ấy thấy có bốn phận phải lưu lại ở đó không chỉ để tham gia vào việc phòng thủ mà còn để gây ảnh hưởng đến Hội đồng liên đoàn Pa-ri của chúng ta; đây là một con người thật sự có những năng lực trí tuệ rất cao. Vợ của ông ấy^{3*}

1* *C.Mác*. "Lời kêu gọi thứ nhất của Tổng Hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế về cuộc chiến tranh Pháp - Phổ".

2* - ngày 7 tháng Chính

3* - *C.Mác*. Gien-ni Xéc-rai-ơ

hôm nay đã nhận được tin về quyết định của ông ấy. Thật bất hạnh, bà ấy chẳng những không có một xu trong túi với đưa con nhỏ trên tay, mà còn bị các chủ nợ của Xéc-rai-ơ đòi bà ấy phải trả nợ khoảng 12p.xt., dọa sẽ đem bán đồ đạc trong nhà và quảng bà ấy ra đường. Trong hoàn cảnh như vậy tôi cùng các bạn bè của tôi đã quyết định đến giúp bà ấy, nhằm mục đích đó tôi cũng mạnh bạo, trong là thư này, kêu gọi ngài và bạn bè của ngài.

Ngài sẽ thấy rằng lời kêu gọi^{1*}, mà vào thứ sáu tuần trước tôi đã trình lên Tổng Hội đồng và hiện đang in, về nhiều điểm hầu như trùng khớp với bài viết đả kích của ngài^{2*}.

Tôi cho rằng Pa-ri sẽ buộc phải đầu hàng, và qua những lá thư riêng tôi nhận được từ Pa-ri thì thấy rõ rằng một số thành viên có thể lực trong chính phủ lâm thời đã chuẩn bị một sự diễn biến tình hình như thế.

Hôm nay Xéc-rai-ơ viết thư cho tôi biết rằng quân Phổ gấp rút tiến về Pa-ri, đó là điều duy nhất có thể ngăn ngừa một *cuộc khởi nghĩa tháng Sáu* mới! Với việc Pa-ri bị thất thủ nước Pháp hoàn toàn chưa phải đã tiêu vong, nếu các tỉnh của nó sẽ thực hiện nghĩa vụ của mình.

Hội đồng liên đoàn Pa-ri gửi điện tới tấp cho tôi chỉ toàn là về một vấn đề: *việc nước Anh thừa nhận* nước Cộng hoà Pháp. Thật vậy, hiện nay đây là *điều quan trọng nhất* đối với nước Pháp. Đó là việc duy nhất mà hiện nay ngài có thể làm cho nó. Vua Phổ^{3*} chính thức đối xử với Bô-na-pác-tơ như với vị vua cầm quyền ở Pháp. Vua Phổ có ý định khôi phục Bô-na-pác-tơ. Nước Cộng hoà Pháp sẽ không

1* "Lời kêu gọi thứ nhất của Tổng Hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế về cuộc chiến tranh Pháp - Phổ".

2* Ê-K.Bi-dơ-li. "Bảo vệ nước Pháp. Lời kêu gọi gửi công nhân ở Luân Đôn"

3* - Vin-hem I

chính thức tồn tại chừng nào Chính phủ Anh chưa công nhận nó. Nhưng không nên để mất thời gian. Chẳng lẽ các vị sẽ cho phép nữ hoàng của mình^{1*} và bọn đầu sỏ ở nước các vị lợi dụng ảnh hưởng to lớn của nước Anh theo lệnh của Bi-xmác, hay sao:

Xin gửi lời chào chân thành

Các Mác

Tiện thể xin nói luôn. Chính là giờ đây báo chí Anh ba hoa nhiều một cách vô tích sự về "sự phòng thủ của chúng ta". Trong trường hợp nổ ra chiến tranh với Phổ hoặc với các cường quốc quân sự khác trên lục địa, nước các vị có một phương tiện tấn công duy nhất nhưng lại đáng tin cậy - đó là thủ tiêu nền thương mại hàng hải của họ. Các vị chỉ có thể làm được điều đó nếu khôi phục được "quyền trên biển" của các vị, mà theo Hiệp ước Pa-ri năm 1856 thì các quyền ấy đã nhượng lại cho nước Nga do các âm mưu của nội các nhưng không có sự phê chuẩn nào của nghị viện. Nước Nga cho rằng điều khoản ấy có ý nghĩa hết sức quyết định để mức nó đã buộc nước Phổ, ngay khi cuộc chiến tranh này mới bắt đầu, phải thừa nhận tính chất quan trọng đặc biệt của các điều khoản ấy trong "hiệp định Pa-ri"¹⁴⁴. Dĩ nhiên, nước Phổ đã quá sẵn lòng thực hiện điều đó. Thứ nhất nó *không có* hạm đội. Thứ hai, đương nhiên, vì lợi ích chung của tất cả các cường quốc quân sự trên lục địa, cần buộc nước Anh - đại cường quốc duy nhất của châu Âu trên biển- phải từ bỏ những phương tiện quan trọng nhất của chiến tranh trên biển, vì tính nhân đạo! Đặc quyền về lối hành động không nhân đạo - các vị có thể tiến hành một cuộc chiến tranh như thế nào bằng phương pháp "nhân đạo" - được dành cho các cường quốc trên bộ! Ngoài ra, "lòng nhân

1* - Vích-tô-ria

từ" ngoại giao ấy lại cho rằng quyền sở hữu - dĩ nhiên là trên biển chứ không phải trên bộ - có ý nghĩa thiêng liêng hơn là sinh mạng con người. Đó là lý do tại sao các chủ xưởng và thương gia Anh đã rơi vào tư thế ngu xuẩn lại cho phép người ta lừa bịp mình bằng những điều khoản Pa-ri về chiến tranh trên biển, những điều khoản ấy là vô dụng đối với họ, bởi vì chúng không được Mỹ chấp nhận. Cheri có trong chiến tranh với Mỹ thì điều kiện ấy mới có thể có một ý nghĩa nào đó đối với các vị trùm tiền bạc của nước Anh. Sự khinh bỉ mà giờ đây nước Phổ và nước Nga (nước Nga nặng nề tiến về phía Ấn Độ) tỏ rõ trong việc đối xử với nước Anh, lại hoàn toàn chỉ dựa trên nhận thức cho rằng trong cuộc chiến tranh tấn công trên bộ thì nước Anh không thể làm gì, còn đối với cuộc chiến tranh trên biển mà trong đó nước Anh sẽ quyết định tất cả, thì nó lại đã giải giáp rồi, hay nói đúng hơn, nó đã bị tước khí giới bởi đạo luật tuy tiện của Cla-ren-đôn, kẻ đã hành động theo những chỉ thị mật của Pan-móc-xtôn. Nếu ngày mai quý vị tuyên bố rằng những điều kiện ấy của Hiệp ước Pa-ri - thậm chí những điều kiện không ghi thành các điều khoản trong bản hiệp ước - chỉ là một mẫu giấy thôi, thì tôi cam đoan với ngài rằng giọng điệu của những kẻ vênh vao ở lục địa sẽ lập tức thay đổi.

Công bố lần đầu trên tạp chí: "The Social - Democrat, vol. VII, Ng 4-6, London, 1903

In theo bản in trên tạp chí Nguyên văn là tiếng Anh

16 MÁC GỬI XÊ-DA ĐỒ PA-PƠ Ở BRUY-XEN

Luân Đôn, 14 tháng Chính 1870

Thưa ngài!

Gửi kèm trong thư này là hai bản lời kêu gọi của chúng tôi^{1*} - một bản đánh cho tờ "Internationale" và bản khác dành cho tờ "Liberté". Tôi không có thời gian để dịch nó, Đuy-pông thì ở Man-se-xtơ, còn Xéc-rai-ơ thì đang ở Pa-ri với tư cách là đại diện của Tổng Hội đồng.

Thời gian của tôi bị choán hết vào việc trao đổi thư từ với những người ở Đức và vào hoạt động vận động trong công nhân Anh.

Ủy ban trung ương của tôi ở Brao-nơ-svai-gơ đã cho công bố, vào ngày 5 tháng Chính, bản tuyên ngôn "Gửi công nhân Đức" nhằm chống lại hành động thôn tính lãnh thổ nước Pháp đòi ký hoà ước với nước cộng hoà này⁶⁴. Theo lệnh của tướng Phô-ghe-n phân Phan-ken-xtai-nơ - một tên Phổ đểu cáng, một kẻ nổi tiếng vì hành động tàn bạo ở Phran-phước (năm 1866)¹⁴⁵ - chẳng những bản tuyên ngôn đã bị tịch thu, mà tất cả các uỷ viên trong Uỷ ban trung ương của chúng tôi - cũng như chủ nhà in bất hạnh^{2*} in bản tuyên ngôn ấy - đã bị bắt, bị còng chân như các phạm nhân hình sự và bị chuyển

1* C.Mác. "Lời kêu gọi thứ nhất của Tổng Hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế về cuộc chiến tranh Pháp - Phổ".

2* - Xi-véc-xơ

đến Lốt-xen^{2*}, thành phố này ở miền Đông Phổ⁶⁹. Như ngài đã biết, trên suốt bờ biển Bắc Đức, lấy có là quân Pháp có khả năng đổ bộ, người ta đã áp dụng quân luật, cho nên các ngài bên chính quyền quân sự có thể bắt giam, xét xử, xử bắn bao nhiêu tùy thích. Nhưng tại các phần đất khác của nước Đức cũng vậy, tại đó tuy không tuyên bố tình trạng quân luật, nhưng bọn Phổ đã áp dụng chế độ khủng bố - được giai cấp trung lưu ủng hộ - chống lại mọi ý kiến độc lập. Công nhân Đức vẫn giữ vững tinh thần tuyệt với, bất chấp chế độ khủng bố này và những lời hò hét yêu nước của giai cấp tư sản.

Tôi lấy làm tiếc là không thể nói như vậy về các đồng chí Pháp của chúng tôi. Lời kêu gọi của họ là một điều phi lý⁵⁸. Hãy quay trở lại về bên kia sông Ranh!" Họ quên rằng để trở về nhà của mình, người Đức chẳng cần phải đi sang phía bên kia sông Ranh, mà chỉ cần rút lui về Pphan-xơ và về tỉnh Ranh (thuộc Phổ). Ngài hình dung xem câu nói sô-vanh ấy đã được các ở báo chính thức của Bi-xmác lợi dụng như thế nào! Toàn bộ giọng điệu trong lời kêu gọi ấy thật phi lý và hoàn toàn không phù hợp với tinh thần của Quốc tế.

Tôi không có thời gian để dẫn ra cho ngài rõ, toàn bộ lá thư mà tôi đã xác nhận được của Xéc-rai-ơ, nhưng đoạn trích dưới đây sẽ giải thích đầy đủ tình hình ở Pa-ri. Nghĩa vị của chúng tôi là không được tự án ủi mình bằng những ảo tưởng.

"Không thể hình dung được rằng những người suốt sáu năm đã từng tuyên bố về chủ nghĩa quốc tế của mình, về việc thủ tiêu biên giới, rằng họ không thừa nhận khai niệm "người ngoại quốc" nữa, thì nay lại có thể rơi vào một tình trạng mà họ đang lâm vào - để duy trì tiếng tăm giả tạo mà họ sớm hay muộn sẽ trở thành nạn nhân của kiểu nổi tiếng như thế. Khi tôi phản nộ trước hành động của họ thì họ trả lời rằng nếu họ nói khác đi thì người ta sẽ tống cổ họ đi! Vậy là, họ cảm thấy lừa dối những người bất hạnh về thực trạng của nước Pháp thì tiện hơn là đem tiếng tăm của mình ra mà mạo hiểm qua việc

1* Tên gọi bằng tiếng Ba Lan là: Ghi-gi-xcô.

làm cho họ tỉnh ngộ ra, đó là điều mà tôi cho là hết sức có ích hơn đối với nước Pháp chúng ta. Hơn thế nữa, họ đang đặt *Quốc tế* vào một tình huống như thế nào bằng những bài diễn văn sô-vanh cực đoan của mình! Cần bao nhiêu thế hệ để xóa bỏ sự hiểm thù dân tộc sâu sắc mà họ muốn phục hồi lại bằng mọi cách do óc tưởng tượng bất hạnh mách bảo họ! Điều đó không có nghĩa là họ ngu xuẩn, tuy nhiên không phải như vậy. Cũng như tôi, họ biết rằng khi phỉn nịnh nhân dân thì họ lừa bịp họ, họ cảm thấy rằng họ đào hố sâu dưới chân mình, hơn thế nữa, họ sợ công khai thừa nhận mình là những thành viên của Quốc tế, và vì điều đó thật ngu xuẩn cho nên kết quả là họ chỉ còn có một việc là nhại lại cuộc cách mạng năm 93!"

Tôi hy vọng rằng tất cả chuyện này sẽ biến mất trước cuộc đầu hàng đã tới gần và *không tránh khỏi* của Pa-ri. Nỗi bất hạnh của người Pháp, thậm chí của công nhân, là *những hồi ức về sự vĩ đại trong quá khứ!* Cần làm thế nào để các sự kiện sẽ vĩnh viễn đập tan sự sùng bái có tính chất phản động đó của quá khứ!

Bản tuyên ngôn in trong phụ trương của tờ "Socialiste" không làm tôi ngạc nhiên¹⁴⁶. Tôi biết rõ rằng những ai tuyên truyền hành động tuyệt đối xa lánh chính trị - tựa hồ như công nhân là những người đi tu tạo ra cho mình một thế giới ở bên ngoài thế giới lớn lao - thì ngay khi vừa nghe thấy tiếng chuông báo động đầu tiên của lịch sử họ thường rơi vào chính trị tư sản.

Báo chí nước Anh, trừ một số rất tờ báo, đều đã bán mình: phần lớn đã bán mình cho Bi-xmác, còn bộ phận nhỏ hơn thì bán mình cho C.Bô-na-pác-tơ, là kẻ đã để dành được đủ tiền để mua cả một đội quân. Tuy nhiên, tôi đã tìm được cách tiến hành một cuộc chiến tranh một mất một còn chống lại các ngài Phổ.

Các bạn bè của chúng tôi ở Pa-ri đã tới tập gửi cho tôi những bức điện giải thích tôi phải làm gì ở Đức. Thiết nghĩ, tôi biết rõ hơn một chút, so với người dân Pa-ri, xem căn cứ xử ra sao với những đồng bào của tôi.

Tôi sẽ biết ơn ngài nếu ngài viết vài dòng cho biết tình hình ở Bỉ.

Xin gửi lời chào anh em.

Các Mác

Công bố lần đầu trên tạp chí "L'Actualité de l'histoire" N^o 25, Paris, 1958

*In theo bản in trên tạp chí
Nguyên văn là tiếng Pháp
In bằng tiếng Nga lần đầu*

17

MÁC GỬI LÚT-VÍCH CU-GHEN-MAN Ở HAN-NÔ-VÔ

[Luân Đôn], 14 tháng Chính 1870

Ven-sen thân mến!

Tôi gửi kèm theo đây lời kêu gọi^{1*}.

Thời gian của tôi đã bị choán hết "bởi các công việc của Quốc tế" đến mức không bao giờ tôi đi ngủ trước 3 giờ sáng. Vì vậy tôi mong anh thứ lỗi về sự im lặng lâu như thế.

Tôi gửi lời thăm nồng nhiệt đến Nữ bá tước và Phren - xơ-khen^{2*}.

C.M. của anh

1* *C.Mác*. "Lời kêu gọi thứ nhất của Tổng Hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế về cuộc chiến tranh Pháp - Phổ".

2* - Ghéc-tơ-ru-da và Phran-txi-xca Cu-ghen-man

Công bố lần đầu có lược bớt trên tạp chí "Die Neue Zeit", Bd. 2, N^o 17., Stuttgart, 1901-1902 và công bố toàn văn bằng tiếng Nga trong cuốn: "Những bức thư của Mác gửi Cu-ghen-man", 1928

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

18

MÁC GỬI ÂY-GHEN Ô-XVAN Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn], 14 tháng Chính 1870

Ô-xvan thân mến!

Tôi gửi kèm theo đây 50 bản lời kêu gọi^{1*} mới của chúng tôi. Có một số lỗi in nhầm, nhưng không phải sai về nghĩa. Trong lần xuất bản thứ hai những lỗi in sai đó sẽ được sửa.

Ủy ban trung ương phụ trách nước Đức của chúng tôi (đóng trụ sở ở Brao-nơ-svai-gơ), vào ngày 5 tháng Chính đã in ra bản tuyên ngôn gửi công nhân Đức, chống lại hành động thôn tính Lo-ren-xơ và An-da-xơ, ủng hộ việc thừa nhận nước Cộng hoà Pháp v.v.. Theo lệnh của Phô-ghen Phôn Phan-ken-xtai-nơ, chẳng những bản tuyên ngôn đã bị tịch thu, mà *tất cả các uỷ viên của Uỷ ban trung ương* - luôn thể cả chủ nhà in bất hạnh^{2*} in bản tuyên ngôn ấy - đã bị bắt và *bị cùm chân* chuyển đến Lốt-xen^{3*} thuộc miền Đông Phổ⁶⁹. Tôi

1* *C.Mác*. "Lời kêu gọi thứ nhất của Tổng Hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế về cuộc chiến tranh Pháp - Phổ".

2* - Xi-véc-xơ

3* Tên gọi bằng tiếng Ba Lan: Ghi-gi-xcô.

đã lập tức gửi đi bản thông báo^{3*} về chuyện này cho các tờ báo Luân Đôn và đợi xem họ có đăng những chuyện như thế không.

Thắng lợi tại cuộc mít-tinh ngày hôm qua đối với những phần tử hoặc đã bị Hội hoà bình³⁰ *mua chuộc* hoặc chưa được chuẩn bị về mặt lý luận, là thắng lợi hoàn toàn ngẫu nhiên. Vào thứ ba đúng vào lúc chúng tôi tiến hành phiên họp định kỳ bình thường của Tổng Hội đồng của Quốc tế, thì bạn bè của chúng tôi từ Xơ-ren đã đánh điện đề nghị chúng tôi đến giúp họ, vì nếu không làm như thế thì họ sẽ chịu thất bại trong cuộc bỏ phiếu. Khi ấy tất cả chuyện này đã xảy ra⁷².

Ngài cần thứ lỗi cho tôi về việc tôi đã không trả lời sớm hơn. Tôi bận công việc của Quốc tế... đến nỗi từ ngày trở về đây tôi không đi ngủ trước 3 giờ sáng.

Do ngốc nghếch Líp-nếch đã không cho tôi địa chỉ bí mật. Tất cả những lá thư gửi trực tiếp cho ông ấy đều bị cảnh sát chộp.

Tôi sẽ tìm kiếm cho ngài mấy số báo "Volksstaat", nhưng sau này tôi cần nhận lại những số báo đó, cũng như các số báo mà tôi đã gửi cho ngài, vì tôi sẽ tiến hành tập hợp tuyển chọn các số báo ấy.

C.M. của ngài

Công bố lần đầu

*In theo bản sao đánh máy
Nguyên văn là tiếng Đức*

3* C.Mác. "Về việc bắt các uỷ viên Uỷ ban Đảng công nhân dân chủ xã hội"

19 MÁC GỬI I-Ô-HAN PHI-LÍP BẾCH-CƠ^{1*} Ở GIỜ-NE-VƠ

[Luân Đôn], 14 tháng Chính 1870

Béch-cơ thân mến!

Tôi gửi kèm theo đây lời kêu gọi của Tổng Hội đồng^{2*} để đăng trên báo "Égalité". Ngày mai anh sẽ nhận được bản *dịch ra tiếng Đức* do tôi dịch (vì lúc đầu tôi viết văn bản này bằng tiếng Anh). Trong bản dịch tiếng Đức có mấy câu dành cho nước Đức, đặc biệt là cho công nhân; lúc ấy đã quá muộn nên không thể đưa những câu ấy vào bản in tiếng Anh.

Chào anh.

C.M. của anh

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác
và Ph. Ăng-ghe-n. Toàn tập, xuất bản lần thứ
nhất, t.XXVI, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* Bức thư này viết trên giấy mẫu có tiêu đề của Tổng Hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế.

2* C.Mác. "Lời kêu gọi thứ nhất của Tổng Hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế về cuộc chiến tranh Pháp - Phổ".

20

MÁC GỬI I-Ô-HAN PHI-LÍP BẾCH-CƠ Ở GIƠ-NE-VO

[Luân Đôn, 15 tháng Chính 1870]

Béch-cơ thân mến!

Cách đây mấy ngày tôi có gửi bản dịch^{1*} cho báo "Volksstaat", vì việc đó cấp bách hơn. Song bản dịch ấy đã được sửa lại ở vài chỗ.

Chào anh.

C.M. của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghe-n. Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

21

MÁC GỬI ÉT-UỐT XPEN-XƠ BI-DƠ-LI Ở LUÂN ĐÔN

Luân Đôn, 16 tháng Chính 1870

1* Đây là nói bản dịch tiếng Đức Lời kêu gọi thứ hai của Tổng Hội đồng về cuộc chiến tranh Pháp - Phổ.

Thưa ngài!

Mong ngài thứ lỗi cho, tôi lại làm phiền ngài bởi lá thư này, nhưng à la guerre comme à la guerre^{1*}.

Những sự phỏng đoán xấu nhất nêu trong hai lời kêu gọi của Tổng Hội đồng của Quốc tế^{2*} đã trở thành sự thật.

Nước Phổ sau khi tuyên bố rằng nó tiến hành chiến tranh với Lu-i Bô-na-pác-tơ chứ không phải với nhân dân Pháp, thì giờ đây nó lại đánh nhau với nhân dân Pháp và ký hoà ước với Bô-na-pác-tơ. Nó đã để lộ bí mật. Nó đã tuyên bố ý định của mình là muốn khôi phục, ở Tuyn-lơ-ri. Bô-na-pác-tơ hoặc gia đình ông ta. Hôm nay tờ "Times" hèn hạ làm ra vẻ coi chuyện ấy là một sự bịa đặt đơn thuần^{3*}. Nó biết hoặc lẽ ra phải biết rằng tin này đã được đăng trên báo "Staats - Anzeiger" ở Béc-lin (tờ "Moniteur" của Phổ). Qua các tờ báo bán chính thức của Phổ, như tờ "Báo Khuên"^{4*}, tôi thấy rằng lão già ngu xuẩn ấy, vua Vin-hem, một kẻ trung thành với những truyền thống của dòng họ Hô-hen-txô-léc, giờ đây lại cúi rạp xuống gót chân của Nga hoàng^{5*} và van xin ông ta hãy hết sức độ lượng sử dụng hắn như một tên đầy tớ của mình để chống lại quân Thổ Nhĩ Kỳ! Gần đây thế lực phản động đã ngự trị ở Đức. Như tôi đã viết trong thư gửi ngài, chúng bắt đầu từ việc gông cùm các đồng chí của chúng tôi ở Brao-nơ-svai-gơ, rồi giải di từng chặng đến vùng biên giới phía Đông, ý như giải các phạm nhân hình sự^{6*}. Nhưng đây chỉ là một sự thật trong hàng trăm sự thật.

1* - trong chiến tranh phải hành động theo kiểu chiến tranh

2* Đây muốn nói đến lời kêu gọi thứ nhất và thứ hai của Tổng Hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế về cuộc chiến tranh Pháp - Phổ.

3* Bài xã luận của tờ "Times" số rangy 16 tháng Chính 1870.

4* - "Kölnische Zeitung"

5* - A-lếch-xan-đơ II

Sau cuộc chiến tranh lần thứ nhất vì nền độc lập của nước Đức chống lại Na-pô-lê-ông I^{1*}, cuộc truy nã điên cuồng và man rợ của chính phủ chống lại cái gọi là những phần tử mị dân (die demagogische Untersuchungen^{2*}) vẫn tiếp diễn trong suốt 20 năm!⁷¹. Nhưng hồi ấy những vụ truy nã chỉ bắt đầu sau khi chiến tranh kết thúc. Còn giờ đây thì các cuộc truy nã ấy lại bắt đầu diễn ra trước khi ký hoà ước.

Hồi ấy những cuộc truy nã đã nhằm vào những phần tử duy tâm trống rỗng và đám thanh niên nhẹ dạ (sinh viên ở các trường đại học), những phần tử xuất thân từ giai cấp tư sản, giới quan liêu và quý tộc. Giờ đây thì những cuộc truy nã ấy nhằm vào giai cấp công nhân.

Về phần tôi, tôi thấy *hết sức vui mừng* trước tất cả những tội ác ấy của Chính phủ Phổ. Những tội ác ấy sẽ làm cho nước Đức chuyển mình. Theo tôi, giờ đây ngài cần làm việc sau đây: lời kêu gọi thứ nhất của Tổng Hội đồng về chiến tranh chỉ được đăng toàn văn trên tờ "Pall Mall"¹²², nhưng những đoạn trích lời kêu gọi ấy và thậm chí những bài xã luận nói về lời kêu gọi ấy thì lại xuất hiện trên nhiều tờ báo khác. Lần này, tuy lời kêu gọi đã được gửi đến tất cả các tờ báo Luân Đôn, nhưng không một tờ báo nào trong số đó có một sự chú ý mảy may nào đến lời kêu gọi ấy, trừ tờ "Pall Mall", báo này cho đăng những đoạn trích rất ngắn củ lời kêu gọi ấy.

(Tuy nhiên, tờ báo này - nó đã đối xử "tốt" với ngài trong số ra hôm qua ¹⁴⁷ - còn có một số trách nhiệm nào đó đối với cá nhân tôi, bởi vì tôi đã giới thiệu với nó về bài "Tiểu luận về chiến tranh" của người bạn tôi là Ăng-ghe-nh. Tôi làm việc này theo đề nghị của

1* - Cuộc chiến tranh trong những năm 1813 - 1814.

2* - những cuộc điều tra các âm mưu của bọn mị dân

A.B^{1*}, ông này đôi khi đã đưa lậu một bài nào đó nói về Quốc tế để đăng trên báo "Pall Mall". Đó là lý do tại sao lời kêu gọi thứ hai đã không bị im đi hoàn toàn trên tờ báo này.)

Trên lục địa, nơi mà công chúng đã quen với việc người ta có thái độ nghiêm túc đối với những lời kêu gọi của Quốc tế và nơi mà những lời kêu gọi ấy được đăng lại toàn văn lúc thì trên tờ báo này, lúc thì trên tờ báo khác - thậm chí ở Mát-xcơ-va và Xanh - Pê-téc-bua, ngay cả dưới thời Bô-na-pác-tơ thống trị trong các tờ báo Pháp, giờ đây thì ngay cả ở Béc-lin - tại đây chúng tôi đã nhiều lần bị người ta quở trách rằng chúng tôi tuồng như coi coi thường khả năng sử dụng báo chí "tự do" ở Luân Đôn. Tất nhiên, họ không hình dung được tính chất bán mình cực kỳ của hoạt động kinh doanh bỉ ổi đó và vị tất họ tin điều đó; còn Uy-li-am Cốp-bét từ lâu đã lên án nó là một hoạt động kinh doanh "bán mình, bắt lương và ngu dốt".

Tôi nghĩ, ngài sẽ dành cho sự giúp đỡ hết sức lớn, trong số những sự trợ giúp có thể có. cho *Quốc tế* - còn tôi thì có thể lo làm sao để bài viết của ngài được đăng lại trên các báo *của chúng tôi* ở Tây Ban Nha I-ta-li-a, Thụy Sĩ, Bỉ, Hà Lan, Đan Mạch, Hung-ga-ri, Đức, Pháp và Mỹ- nếu ngài cho đăng trên tờ "Fortnightly Review" một tài liệu nào đó nói về Quốc tế¹⁴⁸, về những lời kêu gọi của Tổng Hội đồng về chiến tranh và về cách đối xử của báo chí "tự do" mẫu mực ở Anh đối với chúng tôi! Những phần tử ấy thật ra là nô lệ của cảnh sát Phổ ở mức độ lớn hơn là các tờ báo ở Béc-lin.

La-phác-gơ hiện đang xuất bản một tờ báo^{2*} ở Boóc-dô, ông ấy gửi những lời cầu chúc tốt đẹp nhất đến ngài và bà Bi-dơ-li. Xin gửi ngài lời chào chân thành.

Các Mác

1* - Tuy-blin

2* - Tuy-blin

Công bố lần đầu trên tạp chí "The Social-Democrat", vol. VII, No 4-6, London, 1903

In theo bản i trên tạp chí Nguyên văn là tiếng Anh

22

MÁC GỬI ÂY-GHEN Ô-VAN Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn]. 23 tháng Chính 1870

Ô-xvan thân mến!

Cùng với là thư này ngài sẽ nhận được báo "Volksstaat" (các số 72 - 76) và báo "Volksstaat" (số 34); tôi phải nhận lại cả hai thứ đó trước *thứ hai*^{1*} tới đây.

Chỉ thỉnh thoảng người ta mới gửi đến cho tôi báo ""Zukunft". Những số báo mà Ăng-ghen mang theo chưa được bóc ra, cũng như tất cả những đồ dùng khác trong nhà mà ông ấy vừa mới chở từ Man-se-xơ tới. Cũng vì lý do ấy *tạm thời* tôi *chưa* thể nhận lời mời đầy tình thân hữu của ngài. Trước hết tôi cần thu xếp nơi ăn chốn ở cho Ăng-ghen và gia đình ông ấy.

Ở toto ovelo^{2*} *chống lại* kế hoạch của ngài về trung lập hoá¹⁴⁹ vfa tôi đã phát biểu chi tiết theo tinh thần như vậy về kế hoạch ấy, từ nguồn tin khác tôi cũng được biết về kế hoạch này.

Nếu đặt vấn đề nghiêm túc về nền an ninh quân sự của nước Đức

1* - ngày 26 tháng Chính

2* - hoàn toàn

thì để làm việc ấy chỉ cần san bằng những công sự chung quanh Mét-xơ và Xtơ-ra-xbua là hoàn toàn đủ rồi.

Bi-xmác *biết* điều đó. Ông ta cũng biết rằng việc tạo ra một khu vực trung lập ở phía bên này sẽ không thể đem lại được gì nhiều hơn, còn đối với việc hoà giải với nước Pháp - sự hoà giải này về sau sẽ lại trở nên cần thiết - thì việc đó sẽ còn đem lại *ít hơn nhiều*, về thực chất là sẽ *không đem lại gì cả*. Đây là một trong số những biện pháp có thể làm hỏng mọi chuyện và không thể cứu vãn được gì.

Tiếp nữa, mong ngài suy nghĩ về việc toàn thể phái đối lập ở Đức tạo thành một sức mạnh nhất định và thành một lực lượng ngày càng phát triển - do những cuộc truy nã của chính phủ - chỉ vì và *trong chừng mực* nó hành động theo một *nguyên tắc nghiêm ngặt*.

Cảm thấy điều này chẳng những có công nhân, mà cả những người như Gia-cô-bi, Lút-vích Xi-môn ở Tơ-ria và thậm chí cả Gia-cô-bu-xơ Vê-nê-đây! Ngay khi phái đối lập rất hỗn độn ấy lao vào trò ngoại giao thì mọi cái đã bị tiêu vong. Phái đó sẽ chẳng đạt được tí gì bằng trò ngoại giao, nhưng sẽ mất đi, do hành vi của mình^{1*}... quyền tuyên bố: hãy thôn tính đi nếu các người muốn; chúng tôi tuyên bố những cuộc thôn tính ấy là không có hiệu lực!

Tuy nhiên, giờ đây nhân vật chủ chốt không phải là Chi-e, mà là Giuy-lơ Pha-vơ. Việc san bằng các công sự *trước hết* đã được nêu lên trên tờ báo chính thức "Journal de St. Pétesbourg"¹⁵⁰ và đã được chính phủ lâm thời của Pháp chấp nhận ngay. Nếu như có cái gì đó có thể phá ảnh hưởng của bọn quân phiệt vô lại đối với anh chàng đẹp trai Vin-hem^{2*} thì đó là hội đồng ở Pê-téc-bua.

C.M. của ngài

1* Ở đây bản thảo không rõ.

2* - Vin-hem I

Công bố lần đầu

*In theo bản sao đánh máy
Nguyên văn là tiếng Đức*

23

MÁC GỬI ÉT-UỐT XPEN-XƠ BI-DƠ-LI Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn], 19 tháng Mười 1870

Thưa ngài!

Đê-ác chống lại công nhân. Trên thực tế ông ta là một ấn phẩm Hung-ga-ri của đảng Vích ở Anh.

Về Li-ông thì tôi đã nhận được những lá thư không thể đem ra công bố được¹⁵¹. Thoạt đầu mọi chuyện diễn ra tuyệt diệu. Dưới áp lực của chi hội của Quốc tế, chế độ cộng hoà được tuyên bố sớm hơn ở Pa-ri. Ngay lập tức đã thiết lập chính phủ cách mạng - *Công xã*, một phần gồm những công nhân là thành viên của Quốc tế, một phần gồm những phần tử cộng hoà cấp tiến tư sản. Octrois^{1*} đã lập tức bị xoá bỏ - như vậy là hoàn toàn đúng. Người ta đã làm cho bọn âm mưu thuộc phái Bô-na-pác-tơ và thuộc giới tăng lữ phải run sợ. Đã thi hành những biện pháp ích cực nhằm vũ trang cho toàn dân. Giai cấp tư sản, nếu thực ra nó cũng chẳng đồng tình với trật tự mới, thì ít ra nó cũng bình thản tuân theo trật tự mới đó. Cuộc nổi dậy ở Li-ông đã lập tức được hưởng hứng ở Mác-xây và Tu-lu-dơ, nơi có những chi hội mạnh của Quốc tế.

1* - thuế đánh vào các mặt hàng tiêu dùng rộng rãi được chở vào thành phố.

Những bọn ngu ngốc - Ba-cu-nin và Clu-xe-dê - đã đến Li-ông và lfm hỏng toàn bộ công việc. Vì cả hai kẻ đó đều là thành viên của Quốc tế, cho nên, bất hạnh thay, họ có đủ ảnh hưởng để lung lạc bạn bè của chúng tôi. Toà thị chính bị chiếm lấy - trong một thời gián ngắn - và đã ban hành những sắc lệnh kỳ quặc về việc *thủ tiêu nhà nước* và những điều nhằm nhí tương tự. Chỉ riêng việc có một người Nga - kẻ mà các báo tư sản mô tả như là mặt vù của Bi-xmác - có tham vọng mang danh hiệu người lãnh đạo *ủy ban cứu nguy nước Pháp* cũng đủ để - như ngài đã hiểu - làm cho cán cân dư luận xã hội nghiêng sang một bên. Về *Clu-xe-dê* thì hẳn xử sự như một thằng ngốc và một kẻ hèn nhát. Sau khi bị thất bại, cả hai phần tử ấy rời khỏi Li-ông.

Ở Ru-an, cũng như ở đa số những thành phố công nghiệp khác của nước Pháp, các chi hội của Quốc tế đã theo gương Li-ông, đòi phải chính thức để cho công nhân tham gia "các uỷ ban phòng thủ"¹⁶⁰.

Song, tôi phải nói với ngài rằng, theo tất cả những tin tức mà tôi nhận được từ nước Pháp, toàn thể giai cấp tư sản thích để Phổ chinh phục hơn là để cho nền cộng hoà với những khuynh hướng xã hội chủ nghĩa thắng lợi.

Xin gửi ngài lời chào rất chân thành.

Các Mác

Tôi gửi cho ngài một số báo "New - York Tribune" mà tôi đã nhận được hôm qua. Tôi sẽ rất cảm ơn ngài nếu đọc xong ngài hoàn trả số báo ấy cho tôi. Trong số đó có bài viết về Quốc tế, tôi không biết bài báo ấy là của ai, nhưng xét theo văn phong và cung cách thì có thể ngài Đa-na đã biết bài đó.

Tôi cũng xin chuyển tới ngài ba số báo "Défense nationale" mà

La-phác-gơ gửi cho ngài kèm theo lời chào của ông ấy.

Công bố lần đầu trên tạp chí: "The Social - Democrat", vol, VII, Ng 4-6, London, 1903

*In theo bản in trên tạp chí
Nguyên văn là tiếng Anh*

24

MÁC GỬI PÊ-TƠ I-MAN Ở ĐAN-ĐI

[Luân Đôn], 11 tháng Mười một 1870

I-man thân mến!

Người cháu trai của anh^{1*} đã đến đây sáng hôm qua. Thư anh tới hôm nay. Song, trong hội đồng gia tộc, chúng tôi đã quyết định rằng I-man cháu sẽ ở đây cho đến thứ tư rồi sau đó sẽ ra đi bằng tàu thủy.

Thứ nhất, về chính việc lên đường thì chúng tôi không muốn phải xa cháu nhanh như thế, vả lại, bản thân cậu ấy được nghỉ ngơi một chút ít cũng sẽ bổ ích.

Thứ hai, về phương thức chuyển đi: khi cậu ấy từ Xau-tơ-hem-tơ đến thì toàn thân rét cóng, và việc đi bằng xe lửa đến Đan-đi (lại còn trong những điều kiện tồi tệ, ngồi ở toa hạng ba) có thể sẽ làm cho cậu ấy rất mệt mỏi, trong khi nếu đi tàu thủy ở hạng nhất thì bỏ ra 20 si-linh cậu ấy sẽ được hưởng số nhiệt lượng cần cho cậu ấy.

Cậu ấy là một thanh niên rất chững chạc và có học thức và tất

1* - Rô-bốt I-man

cả chúng tôi đều rất thích cậu ấy.

Tôi hy vọng là anh sẽ hài lòng với cách sắp đặt như vậy.

Chào anh.

C.M. của anh

Tiện thể nói luôn, Vin-hem của chúng ta - không phải là ông vua, mà là V.líp-nếch - làm cho bọn Phổ rất tức tối bởi tờ báo "Volksstaat" của ông ấy, tuy rằng với sự hạn chế vốn dĩ của mình, ông ấy thấy mình có bốn phần phải luôn luôn nói "đen", nếu đối phương nói "trắng", và vice versa^{1*}. Vì thế ông ấy coi tất cả những lời ba hoa của một nhân vật Gam-bét-ta nào đó và đồng bọn là sự thật và trên thực tế cũng thường xuyên lừa bịp độc giả của mình, y như những người cầm quyền nhồi nhét cho người Pháp những tin tức dối trá.

Ngài Phrai-li-grát đã đứng chắn đường nhân vật thống trị những khối óc của bọn phi-li-xtanh dân tộc - tự do chủ nghĩa. Và có quyền làm như thế. Ông ấy phải đem lại một điều gì đó để đổi lấy số tiền nhỏ nhen thu thập được mà ông ấy đã bỏ túi¹⁵².

Công bố lần đầu

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

25

MÁC GỬI NHỮNG THÀNH VIÊN CỦA QUỐC TẾ NGƯỜI HÀ LAN VÀ PHLA-MĂNG Ở BRUY-XEN

[Luân Đôn], khoảng từ ngày 3 - 9 tháng Chạp 1870

1* - ngược lại

Chúng tôi đề nghị các bạn Hà Lan của chúng tôi gửi đều đặn các tờ báo của mình "De Werkman", "Asmodée", "De Toekomst", tờ "De Werker" ở An-tơ-véc-plen và những báo khác cho Tổng Hội đồng liên hiệp công nhân quốc tế ở Luân Đôn theo địa chỉ dưới đây:

Các Mác, Modens willa, Maitland Park, Haverstock Hill, London England.

*In trên báo "L'Internationale" № 100, ngày
11 tháng Chạp 1870*

*In theo bản in trên báo
Nguyên văn là tiếng Pháp
In bằng tiếng Nga lần đầu*

26

MÁC GỬI LÚT-VÍCH CU-GHEN-MAN Ở HAN-NÔ-VƠ

Luân Đôn, 13 tháng Chạp 1870

Cu-ghen-man thân mến!

Anh phải lý giải sự im lặng lâu của tôi là vì trong thời gian diễn ra cuộc chiến tranh này đa số những người trong Tổng Hội đồng phụ trách việc trao đổi thư tín với nước ngoài đã phải sang Pháp. Và thế là tôi đã phải đảm nhiệm *hầu như toàn bộ việc trao đổi thư từ quốc tế*, mà công việc này ko phải giản đơn. Ngoài ra, với "*quyền tự do quan hệ bưu chính*" đang ngự trị hiện nay ở Đức, đặc biệt là ở Liên minh Bắc Đức và hoàn toàn "đặc biệt" ở Han-nô-vơ, thì sẽ rất nguy hiểm, tuy không phải đối với tôi, mà là đối với những người Đức trao đổi thư tín với tôi, nếu như tôi sẽ viết thư cho họ nói về

những quan điểm của mình về cuộc chiến tranh này, nhưng trong thời điểm hiện tại còn có thể viết về chuyện nào khác nữa?

Ví dụ, anh muốn tôi gửi cho anh lời kêu gọi thứ nhất của chúng ta về chiến tranh. Tôi sẽ gửi tài liệu đó cho anh. Hiển nhiên là tài liệu ấy đã bị chậm rồi. Hôm nay tôi gửi cho anh cả hai lời kêu gọi^{1*} cùng in trong một cuốn sách, bài viết của giáo sư Bi-dơ-li đăng trên tờ "Fortnightly Beview"^{2*} và số báo "Daily News" ra hôm nay. Vì tờ báo này là tờ báo thân Phổ cho nên chắc chắn mọi chuyện sẽ suôn sẻ. Giáo sư Bi-dơ-li là môn đệ của Công-tơ, và với tư cách như thế ông ấy không thể không tung ra đủ mọi lý lẽ chống chế, nhưng về những phương tiện khác ông ta là một người rất tháo vát và dũng cảm. Ông ấy là giáo sư sử học của trường Đại học Luân Đôn.

Xem ra chẳng những Bô-na-pác-tơ, các viên tướng của ông ta và quân đội của ông ta bị nước Đức bắt làm tù binh, nhưng cùng với họ còn có toàn bộ chủ nghĩa đế quốc với tất cả những tật xấu của nó đã bị đồng hoá ở đất nước của những cây sồi và cây gia.

Về phía bọn tư sản Đức thì tôi hoàn toàn không ngạc nhiên trước thái độ say sưa của họ với những chiến tích chinh phục. Thứ nhất, xâm chiếm là nguyên tắc sống còn của mọi giai cấp tư sản, việc xâm chiếm các tỉnh của nước khác bao giờ cũng là "sự xâm chiếm". Ngoài ra, bọn tư sản Đức đã từng chịu đựng rất lâu và rất ngoan ngoãn mọi sự đánh chửi của những vị cha ông trên quê hương mình và đặc biệt là của dòng họ Hô-hen-txô-léc, điều đó đối với chúng phải là sự khoái lạc thật sự, nếu như cả đám người ngoại quốc cũng được ném những cú đấm đá ấy để cho có sự đa dạng.

Dù sao đi nữa, cuộc chiến tranh này cũng phải giải thoát chúng

1* Ý nói Lời kêu gọi thứ nhất và thứ hai của Tổng Hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế về cuộc chiến tranh Pháp - Phổ.

2* E.X. Bi-dơ-li. "Hội liên hiệp công nhân quốc tế".

ta khỏi những "phần tử cộng hoà tư sản". Cuộc chiến tranh ấy đã giáng cho bọn người này một đòn cuối cùng và khủng khiếp. Và kết quả đó có một ý nghĩa to lớn. Cuộc chiến tranh này đã tạo cho các vị giáo sư của chúng ta có được một cơ hội tuyệt diệu nhất để tự bôi nhọ mình trước toàn thế giới như là những kẻ thông thái rỏm xu nịnh. Những điều kiện do cuộc chiến tranh này đem lại sẽ là một sự tuyên truyền tốt nhất cho những nguyên lý của chúng ta.

Ở đây, tại nước Anh này, vào thời gian đầu cuộc chiến tranh, xã hội mang tâm trạng thân Phổ cực đoan, giờ đây điều trái ngược hẳn đã thay vào tâm trạng hồi ấy. Ví dụ tại các quán cà phê người ta huýt sáo xua đuổi những ca sĩ Đức nào hát bài "Trạm gác trên sông Ranh" của họ, trong khi ấy thì người ta lại nhất loạt hát theo những ca sĩ Pháp hát bài "Mác-xây-e". Không kể đến sự thiện cảm kiên quyết của quần chúng nhân dân đối với nền cộng hoà và sự hân học của bộ phận khá kính trong xã hội về sự liên minh hiển nhiên hiện nay giữa Phổ và Nga, cũng như về giọng lưỡi trắng trợn của giới ngoại giao Phổ từ sau khi họ giành được những thắng lợi quân sự, - không kể những điều đó, sự phẫn nộ rộng khắp ở đây còn do phương pháp tiến hành chiến tranh gây ra: chế độ trưng dụng, hành động đốt phá làng mạc, bắn giết quân du kích¹⁵³, hành động bắt giữ con tin v.v. những hành động tương tự rập khuôn cuộc chiến tranh Ba mươi năm. Dĩ nhiên, người Anh cũng hành xử y như vậy ở Ấn Độ, ở Gia-mai-ca v.v., nhưng người Pháp không phải là người Ấn Độ, không phải là người Trung Quốc và không phải người da đen, mà người Phổ thì không phải là người Anh "do Trời sinh ra"! Đây thuần tuý là tư tưởng kiểu triều đại Hô-hen-txô-léc, cho rằng nhân dân đã phạm tội khi tiếp tục tự vệ, khi quân đội thường trực của nhân dân đã bị tiêu diệt sạch. Thật vậy, cuộc chiến tranh nhân dân của Phổ chống lại Na-pô-lê-ông I đã thật sự là cái gai trước mắt Phri-đrich

- Vin-hem III hùng dũng, điều đó có thể nhận rõ qua tác phẩm lịch sử của giáo sư Pét-xơ về Gnai-dơ-nau^{1*} ông này trong cuốn "Quy định về dân binh" đã hệ thống hoá những nguyên tắc của chiến tranh do những dân binh tình nguyện tiến hành¹⁵⁴. Phri-đrich - Vin-hem III đã phẫn nộ vì thấy nhân dân đã liều lĩnh chiến đấu mà không thêm để ý đến những lệnh chỉ của đáng tối cao.

Nhưng chưa phải mọi cái đã mất hết. Cuộc chiến tranh ở Pháp còn có thể có bước chuyển biến rất "không dễ chịu"^{2*}. Sự kháng cự mà đội quân Loa-rơ¹⁵⁵ đã tiến hành thì "không được đưa vào" những sự tính toán, và tình trạng phân tán các lực lượng Đức một cách lung tung như hiện nay - nhằm theo đuổi mục tiêu duy nhất là khủng bố dân chúng - trên thực tế chỉ đưa lại kết quả là làm nảy sinh ở khắp nơi lực lượng tự vệ và làm suy yếu sức tấn công. Thậm chí sự đe dọa bắn phá Pa-ri cũng đơn giản là một thủ đoạn lấu cá. Căn cứ theo tất cả các quy tắc của thuyết xác suất thì cuộc bắn phá ấy không thể mang lại hiệu quả thật sự đối với một thành phố như Pa-ri. Người ta sẽ phá huỷ một số công sự bên ngoài, sẽ tạo ra một lỗ hổng. Việc đó đem lại kết quả gì trong trường hợp số quân bị bao vây đông hơn số quân thực hiện cuộc bao vây? Còn nếu phía bị bao vây thực hiện những cuộc xuất kích hoàn toàn thắng lợi, buộc quân địch phải cố thủ sau các công sự, thì điều gì sẽ xảy ra trong tình hình có sự thay đổi vai trò như vậy?

Biện pháp thực tế duy nhất là buộc Pa-ri phải đầu hàng bằng cách bỏ đói. Nhưng nếu cuộc vây hãm kéo dài một thời hạn đủ để thành lập quân đội và triển khai chiến tranh nhân dân ở các tỉnh, thì cả bằng cách đó cũng sẽ không đạt được gì ngoài sự chuyên dịch

1* G.H. Pét-xơ. "Cuộc đời củathống chế bá tước Nây-hác-tơ Phôn Gnai-dơ-nau".

2* Trong nguyên bản từ "không dễ chịu" được viết bằng thổ ngữ (thay vì chữ eklig" lại viết là "öcklick")

trọng tâm sang một địa điểm khác. Ngoài ra, ngay cả sau khi Pa-ri đầu hàng thì cũng không thể chiếm được nó và giữ nó bằng một nhóm người, còn phần lớn số quân đã tràn vào thì sẽ bất động.

Nhưng dù cuộc chiến tranh ấy kết thúc như thế nào thì nó cũng dạy cho giai cấp vô sản Pháp cách cầm vũ khí, mà đó là đảm bảo tốt nhất cho tương lai.

Giọng điệu ngạo mạn của nước Nga và của nước Phổ đối với nước Anh có thể đưa đến những hậu quả hoàn toàn bất ngờ và không dễ chịu đối với hai nước đó. Vấn đề đơn giản như sau: *bản thân nước Anh đã tự giải giáp* theo Hoà ước Pa-ri năm 1856¹⁴. Nước Anh là cường quốc trên biển, và khác với các đại cường quốc quân sự trên lục địa, nó chỉ có thể ném lên đĩa cân những phương tiện chiến tranh trên biển. Trong vấn đề này biện pháp chắc chắn là tạm thời thủ tiêu hoặc chấm dứt hoạt động thương mại trên biển của các nước trên lục địa. Biện pháp này chủ yếu gồm việc khôi phục hiệu lực quy tắc về việc chiếm đoạt hàng hoá của đối phương được chuyển chở trên các tàu trung lập. Người Anh đã từ bỏ quyền này của luật biển (bên cạnh các quyền khác tương tự như vậy) trong cái gọi là bản tuyên bố kèm Hoà ước Pa-ri. Cla-ren-đôn đã làm việc này theo mật lệnh của nhân vật thân Nga Pan-móc-xtôn. Nhưng bản tuyên bố đó không phải là bộ phận không tách rời của chính bản hiệp ước và *chưa bao giờ được* nước Anh phê chuẩn một cách hợp pháp. Các ngài Nga và Phổ có thể tính sai nếu họ tưởng rằng ảnh hưởng của nữ hoàng^{1*} - các quyền lợi gia đình của vị nữ hoàng ấy gắn bó với nước Phổ - cũng như sự ngu xuẩn kiểu tư sản của một ông Glát-xtôn nào đó sẽ giữ được Giôn Bun, vào giờ phút quyết định, khỏi vứt bỏ "vật cản đáng yêu"^{2*} do bản thân ông ta tạo ra đó. Đến khi ấy ông

1* Vích-tô-ri-a

2* *Hai-nơ*. "Mùa xuân mới". Phần nhập đề

ta có thể, trong vòng vài tuần lễ, kết liễu nền thương mại hàng hải Nga - Đức. Khi ấy chúng ta sẽ nhìn các bộ mặt buồn xiu của các nhà ngoại giao Pê-téc-bua và Béc-lin và nhìn những bộ mặt còn đỏ đần hơn nữa của đám những phần tử "yêu nước cực đoan". - *Qui vivra, verra*^{1*}.

Tôi gửi lời thăm nồng nhiệt đến Nữ bá tước và Phren-xơ-khen^{2*}.

C.M. của anh

Tiện thể nói luôn. Anh có thể gửi đến cho tôi một số bài diễn văn của Uyn-hoóc-xtơ tại quốc hội Đức được chăng?

Công bố lần đầu có lược bớt trên tạp chí "Die Neue Zeit", Bd. 2, N^o 17, Stuttgart, 1901 - 1902 và công bố toàn văn bằng tiếng Nga trong cuốn: "Những bức thư của Mác gửi Cu-ghen-man", 1928

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

27

ĂNG-GHEN GỬI NA-TA-LI-A LÍP-NẾCH Ở LAI-PXÍCH

Luân Đôn, 19 tháng Chạp
122, Regent's Park Road, N.W.

1* Đến lúc đó sẽ thấy, cứ đợi đấy khắc thấy

2* - Ghéc-tơ-ru-đa và Phren-txi-xca Cu-ghen-man

Bà Líp-nếch thân mến!

Chúng tôi vừa nhận được tin cho biết hôm qua Líp-nếch, Bê-ben và Héc-nét đã bị bắt. Đây là đòn phục thù của bọn Phổ về sự thất bại tinh thần mà Líp-nếch và Bê-ben đã giáng cho đế chế Phổ ngay khi đế chế ấy chưa xuất hiện¹⁵⁶. Tất cả chúng tôi ở đây đều rất vui mừng trước hành động dũng cảm của hai vị ấy tại quốc hội Đức trong hoàn cảnh mà việc công khai và kiên quyết đứng lên bảo vệ các quan điểm của chúng ta thật sự không phải là chuyện đùa. Chúng tôi cho rằng tất cả vấn đề trước hết có liên quan đến thái độ thù hằn nhỏ nhen và ý đồ muốn thủ tiêu tờ báo^{1*}, cũng như muốn làm cho hai vị ấy mất cơ hội tái đắc cử; về lời buộc tội phản quốc thì lời buộc tội ấy tỏ ra là điều hoàn toàn bịa đặt. Nhưng các ngài Phổ có thể tính toán sai lầm to, bởi vì thái độ thật sự tuyệt vời của công nhân Đức - thái độ này thậm chí đã buộc tên vô lại Svai-xơ phải phục tùng sự lãnh đạo của Líp-nếch và Bê-ben - thì hành động bạo lực này chắc chắn sẽ không đem lại tác dụng mong muốn, mà đúng hơn, nó sẽ gây ra điều ngược lại. Công nhân Đức trong thời gian xảy ra cuộc chiến tranh ấy đã tỏ rõ sự sáng suốt và nghị lực rất cao khiến cho họ lập tức trở thành người lãnh đạo phong trào công nhân châu Âu, và bà hiểu rằng điều đó gieo vào chúng tôi niềm tự hào như thế nào.

Nhưng chúng tôi có trách nhiệm đem hết sức mình chăm lo làm sao để những người bạn bị bắt của chúng tôi và gia đình họ ở Đức không chịu cảnh túng bấn, đặc biệt là hiện nay khi những ngày lễ Giáng sinh sắp tới vốn đã bị đầu độc đối với họ rồi. Do vậy, chúng tôi mạn phép gửi kèm theo lá thư này là tám ngân phiếu 5 pao xtéc-linh của Ngân hàng Anh "B./10 04841, Luân Đôn, ngày 12 tháng Mười 1870" và mong bà chia sẻ số tiền với bà Bê-ben.

1* - "Volksstaat"

Ngoài ra, chúng tôi gửi kèm theo đây bảy ta-le là số tiền do Hội giáo dục của công nhân Đức ở đây quyên góp cho gia đình những người bị bắt ở Brao-nơ-svai-gơ¹⁵⁷. Về số tiền này tôi đề nghị bà ký nhận và hoàn lại cho tôi giấy biên nhận kèm ở đây để ông Mác có thể đệ trình nó lên Hội giáo dục của công nhân Đức để báo cáo.

Vợ tôi^{1*} là một phụ nữ người Ai-rơ-len có những tín điều cách mạng; vì thế bà có thể hình dung deniêm hân hoan ngày hôm qua trong gia đình chúng tôi khi được biết tin là những thành viên của phong trào Phê-ni-ăng đã được ân xá, tuy là theo kiểu thảm hại, theo kiểu Phổ¹⁵⁸. Thế mà lập tức sau đó liền được tin bạn bè của chúng tôi ở Đức bị bắt!

Bà Líp-nếch thân mến, mong bà mạnh khỏe và xin đừng ngã lòng. Bọn Phổ và cấp trên người Nga của chúng đã mắc vào một vụ việc mà chúng sẽ không đương đầu nổi.

Xin gửi bà lời thông cảm chân thành.

Phri-drích Ăng-ghen của bà

Gia đình Mác gửi lời chào và gửi lời thăm hỏi nồng nhiệt tới các con của bà.

*Công bố lần đầu tiên trên tạp chí "Die Neue Zeit",
Bd. 2. Ng 6, Stuttgart, 1915*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* - Li-di Bốc-xơ

NĂM 1871

28

MÁC GỬI NA-TA-LI-A LÍP-NẾCH Ở LAI-PXÍCH

Luân Đôn, 13 tháng Giêng 1871
1, Maitland Park Road.
Haverstock Hill.N.W.

Bà Líp-nếch thân mến!

Tổng Hội đồng của Quốc tế mở đợt quyên góp tiền để ủng hộ gia đình những nhà yêu nước Đức bị Chính phủ Phổ truy bức - họ là những nhà yếu nước theo đúng nghĩa của từ này. 5 pao đầu tiên mà tôi gửi đến bà là dành cho bà và bà Bê-ben.

Thông tin viên đối trá ở Luân Đôn của ông Bi-đéc-man^{1*} hằng hái chắc chắn là một trong số các nhân viên cảnh sát thuộc sứ quán Phổ ở đây, đã từng hành động cũng theo cách đó vào năm 1852, lúc diễn ra vụ án ở Khuên xử những người cộng sản¹⁵⁹. Chúng tôi sẽ tìm ra thằng cha ấy để sau đó vạch mặt trên báo chí ở đây về những thủ đoạn của bọn này và qua đó làm sáng tỏ giai đoạn phát triển mới nhất của đạo đức Cơ Đốc giáo - Phổ - Đức.

1* Chơi chữ: "Biedermann" - "người trung thực" và Biedermann - họ tên của chủ bút báo "Deutsche Allgemeine Zeitung"

Trong số báo "Volksstaat" nhận được hôm nay tôi đã thấy đăng bài tiểu luận, trong đó người ta đã lại dành một cách không xứng đáng sự chú ý nghiêm chỉnh cho ngài Nê-sa-ép¹⁶⁰. Tất cả những gì Nê-sa-ép ấy tung ra trên báo chí châu Âu về những chiến công và những nỗi đau khổ của mình ở nước Nga, đều là *sự dối láo vô liêm sỉ*. Tôi có trong tay những bằng chứng. Thậm chí tên của con người ấy cũng không đáng được nhắc tới.

Vợ tôi và các con gái của tôi^{1*} gửi đến bà, các con của bà và đến Líp-nếch lời thăm hỏi nồng nhiệt nhất.

Xin gửi bà những lời cầu chúc Năm mới tốt đẹp nhất.

Gửi bà lời chào chân thành

Các Mác

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong "Lưu trữ của Mác và Ăng-ghe-n", t.I (VI), 1932

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

29

MÁC GỬI HÉC-MAN O-UNG Ở LUÂN ĐÔN

[Lao động], 18 tháng Giêng^{2*}

I-ung thân mến!

Trong phiên họp hôm qua của Tổng Hội đồng tôi đã hoàn toàn

1* - Gi-en-ni vfa Ê-lê-ô-no-ra

2* Trong nguyên bản viết nhảm: "ngày 17 tháng Giêng".

vạch trần quá khứ của Giuy-lơ Pha-vơ. Tôi gửi anh một số tài liệu quan trọng nhất về những chiến tích phản cách mạng của hần¹⁶¹.

Hôm qua Tổng Hội đồng cũng đã thông qua nghị quyết giao cho anh nhiệm vụ gửi đến các biên tập viên của tờ "Felleisen", cơ quan ngôn luận của các hội giáo dục của công nhân Đức ở Thụy Sĩ, một bức thư với tính chất như sau:

1) Thái độ của các hội đó và của cơ quan ngôn luận của họ là tờ "Felleisen" ra sao đối với *Hội liên hiệp công nhân quốc tế*?

2) Cho tới nay họ chưa lần nào gửi bất kỳ khoản đóng góp nào cho Tổng Hội đồng.

3) Cơ quan ngôn luận của họ ""Felleisen" bênh vực cho hành động của Đức thôn tính vùng An-da-xơ và Lo-ren-nơ, như vậy là hết sức trái với những lời kêu gọi của Tổng Hội đồng^{1*} mà thậm chí họ chưa một lần trích đăng.

4) Nếu họ cứ ngoan cố không thực hiện các bổn phận của mình (xem điểm 2) và chống đối chính sách của Tổng Hội đồng (xem điểm 3) là chính sách phù hợp với Điều lệ của *Quốc tế*, thì Tổng Hội đồng sẽ sử dụng quyền mà Đại hội Ba-lơ đã trao cho Hội đồng, tạm thời - tức là cho đến khi triệu tập đại hội toàn thể sắp tới - khai trừ họ ra khỏi *Quốc tế*¹⁶².

Gửi anh lời chào anh em.

Các Mác của anh

La-đen-đoóc-phơ không còn là chủ bút báo "Felleisen" nữa. Anh cần gửi thư cho ban biên tập báo "Felleisen": "Hội giáo dục công nhân

1* Ý nói Lời kêu gọi thứ nhất và thứ hai của Tổng Hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế về cuộc chiến tranh Pháp - Phổ".

Đức, ở Hát-xen, Xuy-rích".

Giuy-lo Pha-vơ

Giuy-lơ Pha-vơ là tác giả của bản sắc lệnh ô nhục, ban hành ngày 27 tháng Sáu 1848, theo đó hàng nghìn công nhân Pa-ri, bị bắt làm tù binh trong thời gian nổ ra cuộc khởi nghĩa tháng Sáu, đã bị *đày đi* An-giê-ri v.v.. lao động khổ sai mà không hề có sự xét xử nào, thậm chí một cuộc xét xử có tính chất hình thức ở toà án. Về sau hần đã thường xuyên từ chối ủng hộ những đề nghị về việc ân xá do đảng cộng hoà thỉnh thoảng đưa ra tại Hội nghị lập hiến.

Giuy-lơ Pha-vơ là một trong số những công cụ nổi tiếng nhất để thực hiện *sự ngự trị của chính sách khủng bố* mà tướng Ca-ve-nhác đã giáng xuống đầu giai cấp công nhân Pháp sau cuộc khởi nghĩa tháng Sáu. Hần đã ủng hộ tất cả những đạo luật bỉ ổi nhất mà hội ấy đã được thông qua nhằm thủ tiêu quyền hội họp, quyền lập hội và quyền tự do báo chí¹⁶³.

Ngày 16 tháng Tư 1849 Giuy-lơ Pha-vơ, với tư cách là đại diện phái đa số phản cách mạng trong uỷ ban nghị viện, đã đề nghị dành cho Lu-i Bô-na-pác-tơ 1 200 000 phrăng mà Bô-na-pác-tơ đã đòi để dùng vào cuộc *viễn chinh chống lại Cộng hoà La Mã*¹⁶⁴.

Công bố lần đầu có lược bớt trong cuốn: G. Jaeckh. "Die Internationale", Leipzig, 1904 và công bố toàn văn bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghe-n, Toàn tập, xuất bản, lần thứ nhất, t.XXVI, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

30

MÁC GỬI DI-GIỜ-PHRÍT MÂY-Ơ

Ở NIU OÓC

[Luân Đôn, 21 tháng Giêng 1871]

Mây-ơ thân mến!

Tôi tuyệt đối không thích việc thành lập cái gọi là Ban chấp hành trung ương ở Niu Oóc¹⁶⁵. Trong chừng mực có thể, tôi đã cố trì hoãn việc Tổng Hội đồng công nhận nó nhưng tôi bị tước vũ khí bởi lá thư của ông Séc-ni-e, qua thư đó thấy rằng người chủ xướng câu chuyện ấy là Duy-pông, vị bí thư của chúng ta phụ trách về nước Pháp^{1*} - ông ấy là một người tuyệt diệu, nhưng tính nết quá nóng nảy, vì quá kiên quyết mà nhiều khi ông ấy có những hành động thiếu thận trọng. Ở đây chẳng còn gì để làm nữa. Ông ấy đã bị Tổng Hội đồng quở trách, nhưng jeu d'argent^{2*}! Ăng-ghe-ni (hiện giờ ông ấy đang sống ở đây) vfa tôi xin nhắc nhở anh và Phô-gơ rằng theo Điều lệ của chúng ta thì Tổng Hội đồng chỉ có thể phủ quyết trong trường hợp có sự vi phạm hiển nhiên đối với Điều lệ và các nguyên tắc của Quốc tế, nhưng về các phương diện khác của chúng ta nhất quán tuân theo chính sách dành cho các chi hội quyền tự do hành động và quyền tự quản. Ngoại lệ chỉ gồm nước Pháp do địa vị đặc biệt của nước này trong thời kỳ đế chế. Vì thế, bạn bè của chúng ta cũng phải tính đến điều này. Ở đây, ở Luân Đôn, chúng tôi cùng làm việc với những

1* - bí thư thông tấn của Tổng Hội đồng phụ trách các chi hội Pháp của Quốc tế ở Mỹ

2* - sự việc đã xảy ra rồi!

người Anh mà chúng tôi hoàn toàn không ưa một bộ phận trong số họ; chúng tôi biết rất rõ rằng họ muốn lợi dụng Quốc tế chỉ vì là một con bò sữa để họ đạt những mục đích nhỏ nhen, hám danh của cá nhân mình. Tuy nhiên, chúng tôi buộc phải làm bonne mine à mauvais jeu^{1*}. Nếu nh7ư chúng tôi chỉ vì những con người ấy mà tức giận bỏ đi thì như vậy chúng tôi chỉ củng cố ảnh hưởng của họ mà thôi, và giờ đây ảnh hưởng ấy bị tê liệt do sự có mặt của chúng tôi. Các vị cũng phải làm như vậy.

Về Phô-gơ thì ngay từ đầu tôi đã nhận rõ rằng nhân vật Doóc-gơ thích lên mặt quan trọng đã làm cái việc tung hoả mù. Song, tôi phải trả lời Doóc-gơ về câu hỏi trực tiếp của ông ấy^{2*}. Nếu không thì ông ấy đã trực tiếp đưa chuyện nhảm nhí ấy cho người bạn của tôi là Si-li, - đó là một việc không ohay mà tôi muốn tránh cho Si-li¹⁴⁰.

Ở đây chúng tôi đã tạo ra được trong giai cấp công nhân một phong trào mạnh chống lại Glát-xtôn (nhằm ủng hộ nước Cộng hoà Pháp⁶⁵), có thể, phong trào này sẽ dẫn đến sự sụp đổ của hắn. Nước Phổ hoàn toàn phục tùng nội các Nga. Nếu nó giành được thắng lợi hoàn toàn, thì những phần tử phi-li-xtan anh hùng Đức sẽ ném trả những gì mà họ đáng phải chịu. Điều bất hạnh là Chính phủ Pháp hiện nay nghĩ rằng nó có thể tiến hành chiến tranh cách mạng nhưng không có cách mạng.

Nhà thơ cáo quý Phrai-li-grát hiện nay đang ở đây, ở chỗ các con gái của mình. Ông ấy ko dám lộ mặt trước mắt tôi. Số tiền 60 000 ta-le mà phần tử phi-li-xtan Đức¹⁵² tặng ông ta, thì ông ấy phải kiếm ra bằng những bài ca kiểu Ti-rơ-tây, đại loại: "Hỡi nước Đức, năng khiếu sa"^{3*} v.v..

1* - một cử chỉ tốt trong một cuộc chơi tồi

2* Xem tập này, tr. 201-202.

3* Trích bài thơ của Phrai-li-grát "Hoan hô! nước Đức"

Trong những tháng gần đây sức khoẻ của tôi lại lâm vào tình trạng đáng ghét, nhưng ai có thể nghĩ đến những điều vụn vặt ấy trước những sự kiện lịch sử vĩ đại như thế!

Ở Pê-téc-bua người ta đã xuất bản ấn phẩm chính thức "*Lưu trữ pháp y*" (bằng tiếng Nga). Một trong số những bác sĩ cộng tác với ấn phẩm này đã cho đăng trong số xuất bản vào quý vừa rồi bài "*Về những điều kiện vệ sinh của đời sống giai cấp vô sản Tây Âu*"; trong bài này tác giả chủ yếu trích dẫn cuốn sách của tôi^{1*}, hơn nữa có chỉ rõ nguồn tài liệu. Hậu quả là đã xảy ra điều bất hạnh sau đây; nhân viên kiểm duyệt đã nhận được sự quở mắng nặng nề của họ trưởng nội vụ^{2*}, viên chủ bút thì bị truất chức, cò bản thân số tạp chí ấy - tất cả những bản còn có thể tịch thu được - đã bị đốt hết!¹⁶⁶.

Tôi không biết, tôi đã báo anh biết hay chưa rằng từ đầu năm 1870 chính bản thân tôi đã phải học tiếng Nga mà giờ đây tôi đọc được khá trôi chảy. Sở dĩ như vậy là vì từ Pê-téc-bua người ta đã gửi đến cho tôi cuốn sách rất đáng chú ý của Phlê-rốp-xki "*Tình cảnh giai cấp công nhân (đặc biệt là nông dân) ở nước Nga*", vì tôi cũng muốn tìm hiểu các tác phẩm kinh tế (tuyệt hảo) của Séc-nư-sép-xki (để cảm ơn người đã bị kết án đi tù khổ sai ở Xi-bi-ri 7 năm trước¹⁶⁷). Kết quả có được nhờ những nỗ lực mà một người ở lứa tuổi của tôi phải bỏ ra để nắm được thứ ngôn ngữ rất khác với các ngôn ngữ cổ điển, các ngôn ngữ hệ Giéc-manh và hệ La-tinh. Phong trào tư tưởng hiện nay đang diễn ra ở nước Nga chứng tỏ rằng tình hình đang sôi sục trong lòng những tầng lớp bên dưới. Các bậc trí tuệ luôn luôn gần bó, bằng những sợi chỉ vô hình, với thể xác của nhân dân.

Anh và Phô-gơ còn nợ: những tấm ảnh chụp các vị. Ít ra tôi còn

1* tập I bộ "Tư bản"

2* - Ti-ma-sép

nhớ rằng anh đã hứa trao cho tôi những tấm ảnh đó.

Tôi gửi lời chào anh và Phô-gơ.

Các Mác của anh

Về ruộng đất công tôi đã viết cho người bạn cũ của tôi là Gi.Gi. Hác-ni, nay là trợ lý của thư ký bang Mát-xa-tsu-xét.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph. Ăng-ghe-n. Toàn tập, xuất bản
lần thứ nhất, t.XXVI, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

31

MÁC GỬI PHRI-ĐRÍCH A-ĐÔN-PHƠ DOÓC-GƠ Ở HÔ-BÔ-KEN

Luân Đôn, 21 tháng Giêng 1871

1. Maitland Park Road,
Haverstock Hill, N.W.

Thưa ngài Doóc-gơ!

Tất cả mọi báo cáo của các chi hội Đức ở Mỹ nên gửi cho tôi. Éch-ca-ri-út chỉ là thông tin viên phụ trách về Mỹ. Với tư cách là thư ký Tổng Hội đồng, ông ấy không liên quan đến việc trao đổi thư từ với nước ngoài.

Tôi đã hoàn toàn quên câu chuyện về "những khoản tiền đóng góp" của chi hội Đức¹⁶⁸. Do vậy, sau khi nhận được bức thư của ngài,

tôi đã viết thư cho Ếch-ca-ri-út, thư trả lời của ông ấy, được đính kèm ở đây, cũng có thể dùng làm giấy biên nhận.

Tôi đã viết về việc thành lập Hội đồng trung ương^{1*} (chúng tôi thích gọi là Ban Chấp hành Trung ương hơn, để tránh xảy ra những điều hiểu lầm.

Tôi chưa nhận được tác phẩm của Ken-lốc^{2*}. Chắc chắn là cuốn sách ấy nằm trong phong bì màu vàng do chi nhánh bưu điện ở đây chuyển cho tôi. Phong bì ấy đã bị rách, trên đó có đóng dấu: "bên trong không có bưu phẩm". Chắc là phong bì ấy rất không chắc chắn.

Cách đây mấy tuần tôi đã gửi, theo địa chỉ của ngài, *một bọc lớn* những văn bản của Tổng hội đồng được thảo vào những thời gian khác nhau, nhưng cho đến nay tôi vẫn chưa nhận được giấy thông báo về việc đã nhận được bọc tài liệu này. Tất cả những tài liệu ấy là của cá nhân tôi, và tôi đã gửi đi số tài liệu ấy, vì số dự trữ của Tổng Hội đồng đã hoàn toàn cạn kiệt (điều này có liên quan đến đa số các ấn phẩm của Tổng Hội đồng).

Xin gửi ngài lời chào hết sức chân thành.

C.Mác

Công bố lần đầu trong cuốn: "Briefe und Auszüge aus Briefen von Joh. Phil. Becker Jos. Dietzgen, Friedrich Engels, Karl Marx u.A. an. F.A.Sorge und Andere". Stuttgart, 1906

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* Xem tập này, tr. 237-239

2* Ê.Ken-lốc. "Hệ thống tiền tệ mới"

32

MÁC GỬI LÚT-VÍCH CU-GHEN-MAN Ở HAN-NÔ-VÔ

Luân Đôn, 4 tháng Hai 1871

Cu-ghen-man thân mến!

Tôi lấy làm tiếc khi được biết, qua lá thư gần đây của anh, là tình hình sức khỏe của anh lại sa sút. Về tình hình sức khỏe của tôi thì hồi mùa thu và vào các tháng mùa đông sức khỏe của tôi cũng tạm ổn tuy rằng có bị ho trong thời gian vừa rồi khi tôi lưu lại ở Han-nô-vơ¹⁶⁹, và đến nay vẫn còn tiếp tục bị ho.

Tôi đã gửi cho anh tờ ""Daily News" trong đó có đăng là thư của tôi^{1*}. Rõ ràng là số báo ấy đã lại bị chộp giữ giống như những bưu phẩm khác do tôi gửi đi. Hôm nay tôi bỏ vào phong bì cùng thư này mẫu cắt từ báo ấy cùng với lời kêu gọi thứ nhất của Tổng Hội đồng^{2*}. Thực ra, lá thư ấy chỉ chứa đựng các sự thật, nhưng chính vì thế mà nó đã có tác dụng.

Anh đã rõ quan điểm của tôi về các nhân vật thuộc giai cấp tư sản. Song, ngài Giuy-lơ Pha-vơ (đã mang tiếng xấu từ thời còn chính phủ lâm thời và Ca-ve-nhắc^{3*}) và đồng bọn đã vượt mọi sự

1* C.Mác. "Về tự do báo chí và tự do ngôn luận ở Đức"

2* C.Mác. "Lời kêu gọi thứ nhất của Tổng Hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế về cuộc chiến tranh Pháp - Phổ".

3* Xem tập này, tr. 235-237.

dự đoán của tôi. Thứ nhất, họ đã tạo cơ hội cho "sabre orthodoxe" ấy, "crétin militaire"^{1*} ấy - theo sự nhận xét chính xác của Blăng-ki về Tơ-rô-suy - thực hiện "kế hoạch" của ông ta. Mà kế hoạch ấy đơn giản chỉ là kéo dài *sự kháng cự thụ động* của Pa-ri càng lâu càng tốt, nghĩa là cho đến khi bắt đầu xảy ra nạn đói, còn những hoạt động chiến đấu tấn công thì hạn chế bằng những cuộc dàn quân có tính chất bề ngoài, "những cuộc xuất kích vô tác dụng". Ở đây tôi không đưa ra "giả thuyết". Tôi biết nội dung một bức thư do chính Giuy-lơ Pha-vơ viết gửi cho Gam-bét-ta trong đó Pha-vơ than phiền rằng ông ta và những thành viên khác trong bộ phận chính phủ có mặt ở Pa-ri đã thúc giục Tơ-rô-suy có những hoạt động tấn công thật sự nhưng không được. Tơ-rô-suy trả lời trước sau như một rằng nếu làm như vậy thì *đám mị dân ở Pa-ri* sẽ thắng thế. Gam-bét-ta đã trả lời Pha-vơ: "Ngài đã đưa ra bản án cho chính mình". Tơ-rô-suy cho rằng điều quan trọng hơn nhiều so với việc đánh quân Phổ, là không chế phe đỏ ở Pa-ri nhờ sự giúp sức của đội vệ binh ngự lâm Bơ-ta-nơ đã từng giúp Tơ-rô-suy, giống như dân đảo Coóc đã từng giúp Lu-i Bô-na-pác-tơ. Đó là điều bí mật thật sự của những thất bại không chỉ ở Pa-ri mà cả ở khắp nơi trên đất Pháp, nơi giai cấp tư sản hoà hợp được với đa số chính quyền địa phương, đã hành động cùng theo chính nguyên tắc đó.

Vì kế hoạch của Tơ-rô-suy đã được thực hiện đến điểm tận cùng, đến thời điểm khi mà Pa-ri đứng trước hai điều: hoặc là đầu hàng, hoặc là chết đói, - cho nên Giuy-lơ Pha-vơ và đồng bọn đã buộc phải làm theo gương viên tư lệnh pháo đài Tun^{2*}. Viên tư lệnh này đã không đầu hàng. Ông ta chỉ đơn giản tuyên bố với quân Phổ

1* - "tên lính tấy", "tên quân phiệt ngu độn"

2* I-u-cơ, viên tư lệnh này đã chấm dứt việc kháng cự vào ngày 23 tháng Chín 1870 sau cuộc vây hãm kéo dài từ ngày 19 tháng Tám

rằng vì thiếu lương thực nên đã buộc phải chấm dứt cuộc phòng thủ và mở cổng pháo đài. Bây giờ họ có thể làm những gì tùy ý họ.

Nhưng Giuy-lơ Pha-vơ không bằng lòng với việc ông ta ký văn bản đầu hàng chính thức¹⁷⁰. Khi tự tuyên bố bản thân ông ta, các đồng sự của mình trong chính phủ và Pa-ri là *những tù binh* của vua Phổ^{1*}, ông ta đã trở trên *hành động nhân danh toàn nước Pháp*. Ông ta biết gì về tình hình nước Pháp, ngoài Pa-ri ra? Hoàn toàn không biết gì cả, ngoài những gì mà Bi-xmác đã hạ cố báo cho ông ta biết.

Hơn thế nữa. Những *ngài tù binh này của vua Phổ* còn đi xa hơn nữa và tuyên bố rằng bộ phận Chính phủ Pháp còn được tự do ở Boóc-đô¹⁷¹, đã mất quyền hạn của mình và chỉ có quyền hành động theo họ, *theo những tù binh của vua Phổ*. Nhưng vì bản thân họ, với tư cách là *những tù binh*, chỉ có thể hành động theo lệnh của kẻ đã chiến thắng họ, cho nên bằng chính hành động ấy họ đã tuyên bố *de facto*^{2*} vua Phổ là *chính quyền tối cao* ở Pháp.

Ngay cả Lu-i Bô-na-pác-tơ, sau khi đầu hàng và nộp mình làm tù binh trong trận đánh ở Xê-đăng, cũng tỏ ra ít trơ trên hơn. Trước đề nghị của Bi-xmác ông ta đã trả lời rằng ông ta không thể tiến hành đàm phán, bởi lẽ sau khi trở thành tù binh của Phổ thì ông ta đã mất hết quyền lực ở Pháp.

Trong trường hợp cùng cực thì Gi. Pha-vơ có thể chấp nhận đình chiến đối với toàn nước Pháp *một cách có điều kiện*, nghĩa là với điều lưu ý trước rằng sự thoả thuận ấy phải có sự phê chuẩn của chính phủ ở Boóc-đô, hơn nữa chỉ có chính phủ đó mới có quyền và thẩm quyền thảo luận các điều khoản của hiệp định đình chiến với

1* - Vin-hem I

2* - trên thực tế

nước Phổ. Dù sao thì chính phủ ấy cũng sẽ không cho phép nước Phổ loại bỏ ra khỏi bản hiệp định đình chiến chiến trường *phía đông*. Chính phủ ấy sẽ không cho phép người Phổ khoanh tròn đường biên giới ở vùng chiếm đóng của mình một cách có lợi như thế cho nước Phổ!

Bi-xmác, trở nên xác xược do việc các tù binh của ông ta đã tiếm đoạt những quyền không thuộc về họ và họ vẫn tiếp tục đóng vai trò Chính phủ Pháp, đã hoàn toàn ngang nhiên can thiệp vào công việc nội bộ của Pháp. Ông ta *phản đối* - con người ấy thật cao thượng - sắc lệnh của Gam-bét-ta về chế độ bầu cử phổ thông vào quốc hội¹⁷², bởi vì sắc lệnh ấy, theo ý ông ta, vi phạm quyền tự do bầu cử! Thật vậy mà! Gam-bét-ta lẽ ra phải trả lời bằng sự phản đối tình trạng giới nghiêm và những trật tự khác ở Đức đang thủ tiêu quyền tự do bầu cử vào Quốc hội Đức.

Tôi hy vọng rằng Bi-xmác sẽ kiên trì giữ những điều kiện ký hoà ước của mình! 400 triệu p.xt, tiền bồi thường chiến tranh¹⁷³ - một nửa khoản quốc trái nước Anh! Điều đó ngay cả các nhà tư sản Pháp cũng sẽ hiểu! Có thể, cuối cùng thì họ sẽ hiểu rằng cả trong trường hợp xấu nhất thì họ cũng *chỉ có thể được lợi* nhờ tiếp tục chiến tranh.

Công chúng, cả giới quyền quý, cả dân thường đều xét đoán căn cứ theo bề ngoài, căn cứ theo mặt phải, theo thắng lợi trực tiếp. Thí dụ, họ đã tôn vinh Lu-i Bô-na-pác-tơ với toàn thế giới trong suốt 20 năm. Tôi thì đã luôn luôn - ngay cả trong thời kỳ vinh quang tột đỉnh của hắn - vạch mặt hắn *như một tên vô lại tầm thường*. Tôi cũng có quan điểm như vậy về tên địa chủ quý tộc Bi-xmác. Tuy nhiên, tôi không coi Bi-xmác ngu xuẩn đến mức có thể coi hắn như thế, nếu như chính sách ngoại giao của hắn là một chính sách *tự*

nguyên. Con người ấy đã mắc kẹt trong cái lưới ngoại giao Nga mà chỉ sư tử mới có thể phá được, mà hắn thì không phải là sư tử.

Ví dụ, Bi-xmác đòi nước Pháp phải trao cho hắn 20 chiếc tàu chiến loại một và trao vùng Pông-di-xê-ri ở Đông Ấn! Một ý tưởng như vậy không thể xuất phát từ một nhà ngoại giao Phổ chân chính. Hắn lẽ ra phải biết rằng một khi thuộc về Phổ thì Pông-di-xê-ri sẽ đơn giản trở thành vật thế chấp của Phổ ở trong tay người Anh, rằng nếu muốn thì nước Anh có thể chiếm 20 chiếc tàu chiến ấy trước khi chúng được đưa vào biển Ban-tích, rằng những yêu sách như thế là phi lý xét theo quan điểm của phía Phổ chỉ riêng vì chúng chỉ có thể gây ra thái độ nghi ngờ của Giôn Bun trước khi người Phổ rời khỏi lãnh thổ Pháp. Nhưng đạt được chính kết quả ấy để đảm bảo vững chắc hơn nữa sự lệ thuộc của nước Phổ trong tư cách chư hầu, là vì lợi ích của nước Nga. Thực ra những yêu sách này đã gây ra một sự đảo lộn hoàn toàn trong tâm trạng thậm chí của giai cấp tư sản Anh ủng hộ hoà ước. Bây giờ thì mọi người chủ trương chiến tranh. Sự khiêu khích ấy đối với nước Anh và hành động gây thiệt hại cho lợi ích của nó thậm chí đã làm cho bọn tư sản phát khùng lên. Rất chắc chắn là nhờ "*sự sáng suốt*" này của *Phổ* mà Glát-xtôn và đồng bọn sẽ bị lật nhào và sẽ bị thay bằng một nội các sẽ tuyên chiến với nước Phổ.

Mặt khác, ở Nga mọi cái xem ra rất không đáng tin cậy. Từ khi Vin-hem trở thành hoàng đế¹⁷⁴ thì đảng Nga cổ chống Đức, đứng đầu là thái tử^{1*}, lại thắng thế. Và dân chúng lại ủng hộ đảng này. Chính sách tinh vi của Goóc-tra-cốp là điều không hiểu nổi đối với đảng này. Rất có thể là Ngá hoàng^{2*} sẽ phải hoặc là hoàn toàn thay

1* - A-lếch-xan-đơ A-lếch-xan-đrô-vích (về saulà A-lếch-xan-đơ III)

2* - A-lếch-xan-đơ II

đổi chính sách đối ngoại của mình, hoặc là sẽ phải sang thế giới bên kia, như đã xảy ra với các tiền bối của ông ta, - A-lếch-xan-đrô I, pi-ốt và pi-ốt III.

Trong tình hình cùng một lúc có sự thay đổi chính sách cả ở Anh, cả ở Nga thì nước Phổ sẽ ra sao khi các biên giới đông - bắc và đông - nam của nó không được bảo vệ để chống lại sự xâm lăng của kẻ địch, khi mà lực lượng quân sự của Đức đã cạn kiệt? Đừng quên rằng từ đầu chiến tranh đến nay phía Phổ - Đức đã đưa sang Pháp 1 500 000 binh lính và trong đội hình chỉ còn lại khoảng 700 000 người!

Mặc dù có ấn tượng ngược lại, nhưng như vậy tình hình của Phổ không phải dễ chịu. Nếu như nước Pháp đứng vững, nó sẽ lợi dụng thời gian đình chiến để tổ chức lại quân đội của mình và, sau cùng, sẽ làm cho cuộc chiến tranh ấy mang tính chất cách mạng thật sự - mà Bi-xmác rất sáng suốt sẽ làm mọi điều có thể làm được để có được kết cục như thế - thì khi ấy tân đế quốc Phổ - Đức có thể còn nhận được lễ đặt tên hoàn toàn bất ngờ bằng gậy.

Tôi gửi những lời cầu chúc tốt đẹp nhất đến Nữ bá tước và Phren-xơ-khen.

C.M. của anh

Tiện thể nói thêm. Đã có lần anh viết thư cho tôi nói về cuốn sách của Hác-xơ-hau-den bàn về quan hệ ruộng đất (hình như) ở vùng Ve-xơ-pha-li^{1*}. Nếu anh gửi cuốn sách đó cho tôi thì tốt.

Anh làm ơn gửi lá thư kèm theo đây cho tiến sĩ Gia-cơ-bi^{2*}

1* A.Hác-xơ-hau-den. "Về nguồn gốc và những nền tảng của chế độ xã hội ở các vùng đất trước kia của người Xla-vơ ở Đức nói chung và đặc biệt ở Công quốc Pô-mê-ra-ni".

2* Xem tập này, tr.254-255.

(Khuê-ních-xbéc^{1*}), nhưng đề phòng mọi trường hợp xin anh hãy *dán tem*.

Anh hãy nhờ vợ anh ghi trên lá thư gửi kèm theo đây địa chỉ của tiến sĩ I-ô-han Gia-cô-bi, Khuê-ních-xbéc.

Cháu Gien-ni vừa nhờ tôi chuyển lời thăm đến "Tơ-rút-khen, Phren-xơ-khen và Ven-xen-khen"^{2*}, điều mà tôi đang thực hiện.

Công bố lần đầu có lược bớt trên tạp chí "Die Neue Zeit", Bd. 2. số 19, Stuttgart, 1901 - 1902 và công bố toàn văn bằng tiếng Nga trong cuốn "Những bức thư của Mác gửi Cu-ghen-man", 1928

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

33 MÁC GỬI PÔN LA-PHÁC-GƠ Ở BOÓC-ĐÔ

[Luân Đôn], 4 tháng Hai 1871

Pôn thân mến!

Cần tạo ra những người bảo vệ mới cho nước Pháp. Anh và Lau-ra có lẽ đang tiến hành một cách nghiêm chỉnh và thắng lợi hoạt động yếu nước này. Cả gia đình ta rất phấn khởi được biết - Lau-ra yêu quý của chúng ta đã vượt qua một cách thắng lợi giờ phút nguy kịch, và nhà ta hy vọng rằng những sự kiện tiếp theo sẽ phát triển không

1* Tên gọi ngày nay là: Ca-li-nin-grát.

2* - Ghéc-tơ-ru-đa, Phran-txi-xca và Lút-vích Cu-ghen-man

kém phần thuận lợi. Hãy thay mặt bố hôn Snáp-pi bé bỏng^{1*} và bảo với cháu rằng ông Ôn-đơ Ních^{2*} rất vui sướng về hai tấm ảnh của đứa cháu thừa tự. Trong tấm ảnh "nghiêm nghị" nổi lên hàng đầu là những nét nghiêm khắc của một con người bé nhỏ, trong khi đó ở tư thế franc-fileur^{3*} đã toát lên được vẻ hài hước và tinh nghịch huyền diệu.

Các anh đã biết rõ ý kiến bố đánh giá thấp các nhân vật tư sản. Nhưng Giuy-lơ Pha-vơ và đồng bọn đã vượt cả những sự dự đoán xấu nhất của bố. Khi Tô-rô-suy đã thực hiện "kế hoạch" bí mật của mình, nói cách khác, khi "sabre orthodoxe" ấy, "crétin militaire" ấy^{4*} đã đưa sự kháng cự *thụ động* của Pa-ri đến cái điểm chỉ còn một sự lựa chọn: chết đói hoặc đầu hàng, thì Giuy-lơ Pha-vơ và đồng bọn đã có thể làm theo gương của viên tư lệnh pháo đài Tun^{5*}. Khi các khả năng kháng cự của ông ta đã hoàn toàn cạn kiệt, thì ông ta đã không *đầu hàng*. Ông ta chỉ thông báo với quân Phổ về thực trạng, tuyên bố rằng ông ta không thể tiếp tục phòng thủ hơn nữa, vì ông ta không còn lương thực, và quân Phổ có thể làm tất cả những gì mà họ muốn. Ông ta đã không có sự nhượng bộ nào đối với chúng. Ông ta đơn giản đã thừa nhận *việc đã rồi*. Pha-vơ và đồng bọn, thì trái lại, không chỉ đã ký vào văn bản đầu hàng chính thức¹⁷⁰ mà thôi. Bọn chúng còn trắng trợn hành động nhân danh *toàn nước Pháp*, tuy chúng hoàn toàn không nắm rõ tình hình ở ngoài phạm

1* - Sác-lơ Ê-chiêng La-phác-gơ

2* - tên gọi đùa của Mác trong gia đình

3* - nguyên văn là "người chạy trốn tự do" (phát âm na ná từ "franc-tireur" - xạ thủ tự do, người du kích) - bí danh giễu cợt chỉ giới tư sản Pa-ri bỏ chạy khỏi thành phố này trong thời gian thành phố bị bao vây.

4* - "tên lính tấy", "tên quân phiệt dân dòn"

5* I-u-cơ, viên tư lệnh này đã chấm dứt sự kháng cự vào ngày 23 tháng Chín 1870 sau cuộc bao vây kéo dài từ ngày 19 tháng Tám

vi Pa-ri, vì về mặt này họ hoàn toàn chỉ có những thông tin mô tả tình hình ấy một cách bất lợi, thông tin mà Bi-xmác đã hạ cố cung cấp cho chúng. Hơn thế nữa, sau khi đầu hàng và trở thành các ngài tù binh của vua Phổ, họ còn đi xa hơn nữa và tuyên bố rằng phái đoàn ở Boóc-đô¹⁷¹ đã mất quyền hạn và chỉ được hành động phù hợp với "các ngài tù binh của vua Phổ". Thậm chí Lu-i Bô-na-pác-tơ, sau khi đầu hàng và nộp mình làm tù binh trong trận Xê-đăng, cũng đã tuyên bố với Bi-xmác rằng ông ta không thể tiến hành *đàm phán* với Bi-xmác, bởi vì đã bị mất quyền tự do hành động và bởi vì chính sự việc ông ta biến thành *tù binh của Phổ* đã làm cho ông ta mất hết quyền hành đối với nước Pháp!

Vậy là, ngay cả Lu-i-Na-pô-lê-ông cũng tỏ ra ít trợ trên hơn là Pha-vơ và đồng bọn!

Điều kiện duy nhất mà Pha-vơ có thể chấp nhận *một cách có điều kiện*, nghĩa là có đặt điều kiện là hành động của ông ta phải được phái đoàn Boóc-đô phê chuẩn, - đó là *sự đình chiến*. Nhưng ông ta lẽ ra phải trao việc thảo ra *các điều khoản của hiệp định đình chiến* đó cho những nhân vật không phải là tù binh của vua Phổ. Dĩ nhiên, nhưng nhân vật này sẽ không cho phép bọn Phổ loại *chiến trường phía đông* ra khỏi hiệp định đình chiến này và đã có thể không cho phép bọn Phổ cải thiện - lấy cớ đình chiến - các đường biên giới của khu vực chúng chiếm đóng, bằng cách khoanh tròn những đường biên giới ấy một cách có lợi nhất cho chúng.

Bi-xmác được khích lệ bởi hành động bỏ dỡ hèn nhất của phái đoàn Pa-ri có tham vọng tham gia cai trị nước Pháp sau khi bản thân mình đã biến thành các ngài capitulards^{1*} và tù binh của vua

1* - bí danh khinh bỉ gọi những phần tử chủ trương để Pa-ri đầu hàng trong thời gian bị vây hãm trong những năm 1870 - 1871; sau này nói chung chỉ các phần tử đầu hàng chủ nghĩa.

Phổ, cho nên hắn đã tự coi mình de facto^{1*} là kẻ có quyền lực cao nhất ở Pháp và đã hành động với tư cách như vậy. Hắn *phản đối* sắc lệnh của Gam-bét-ta về cuộc tổng tuyển cử¹⁷² vì nó vi phạm "quyền tự do" bầu cử. Hắn áp đặt những điều kiện để người ta phải dựa vào đó mà bầu ra quốc hội. Cũng được thôi! Gam-bét-ta có thể đáp lại *bằng sự phản đối* bầu không khí tiến hành *cuộc tổng tuyển cử bầu quốc hội ở Đức* cũng vào đúng thời điểm này. Ông ta có thể đòi hỏi để cuộc bầu cử ấy được *tự do*: muốn vậy Bi-xmác trước hết phải bãi bỏ *tình trạng giới nghiêm* được thi hành ở phần lớn nước Phổ, hoặc ít ra cũng phải tạm thời đình chỉ việc thi hành tình trạng giới nghiêm. Bỏ dẫn ra cho các anh một ví dụ về *tự do* bầu cử ở Đức. Tại *Phran-phuốc* (trên sông Mai-nơ) người ta đề cử ứng cử viên công nhân (không sinh sống ở Phran-phuốc), người đó bắt đầu đột vận động bầu cử của mình trong thành phố này. Chính quyền Phổ hành động ra sao? Nhờ sự giúp sức của cảnh sát, họ trục xuất ứng cử viên ấy ra khỏi Phran-phuốc!¹⁷⁵

Bố hy vọng rằng bọn Phổ sẽ kiên trì yêu sách "khiêm tốn" của mình là đòi Pháp trả khoản bồi thường chiến tranh 400 triệu pao xtéc-ling!¹⁷³ Việc này thậm chí có thể làm cho giai cấp tư sản Pháp phát điên lên, mà những thủ đoạn của giai cấp tư sản ấy - cùng với những âm mưu của chính quyền địa phương (mà Gam-bét-ta đã để lại chính quyền này phần lớn ở trong tay phái Bô-na-pác-tơ, phái Óc-lê-ăng v.v.) - là nguyên nhân đích thực của những thất bại quân sự đã diễn ra cho đến nay. Sáu cùng, ngay cả giai cấp tư sản cũng sẽ có thể hiểu rằng nếu nhượng bộ thì có thể bị mất nhiều hơn là chiến đấu!

Trong khi đó, nếu nước Pháp trụ lại được thêm một thời gian nữa thì tình hình thế giới có thể trở nên thuận lợi hơn nhiều đối với nó.

1* - trên thực tế

Ở Anh nội các Glát-xtôn đang lâm nguy nghiêm trọng. Sắp tới đây nó có thể bị đổ. Ở đây bây giờ dư luận xã hội lại *mang tính chất* cực kỳ *hiếu chiến*. Sự thay đổi này là hậu quả của những yêu sách của nước Phổ, đặc biệt là những tham vọng của nó đối với vùng *Pông-đi-xê-ri* và đòi lấy 20 chiếc tàu chiến hạng nhất của Pháp. GiônBun xem đây là nguy cơ đe dọa đối với nước Anh và là mưu mô của nước Nga (thật vậy, những yêu sách này là do nội các Xanh-Pê-téc-bua mách nước cho Phổ).

Ở chính nước Nga có lẽ những thay đổi lớn đang đến gần. Sau khi vua Phổ mang tước hiệu hoàng đế¹⁷⁴ thì đảng chống Đức, cái gọi là đảng Nga, đứng đầu là thái tử^{1*} sẽ lại thắng thế. Rất có thể là vị hoàng đế hiện nay^{2*} sẽ buộc phải hoặc là chấp nhận những yêu sách của nó và thực hiện những thay đổi tương ứng trong chính sách đối ngoại, hoặc là sẽ chia sẻ số phận những tiền bối của mình và bằng cách này hay cách khác sẽ trút bỏ "cái vỏ phù du" của mình. Nếu như ở nước Nga sẽ xảy ra một cuộc chấn động tương tự như thế thì nước Phổ - biên giới của nó về phía nước Nga và nước Áo lại hoàn toàn không có quân để yểm trợ, hoàn toàn bị dễ ngổ và không được bảo vệ - sẽ không thể duy trì số lực lượng hiện nay của mình ở Pháp. Nó sẽ lập tức hạ giọng và sẽ tỏ ra hoàn toàn dễ tính.

Vậy là, nếu nước Pháp đứng trụ được, nếu nó lợi dụng được thời kỳ đình chiến để khôi phục lực lượng của mình, nếu cuối cùng nó hiểu được rằng để tiến hành chiến tranh cách mạng cần phải có những biện pháp cách mạng và nghị lực cách mạng, thì nước Pháp còn có thể được cứu thoát. Bi-xmác nhận thức rất rõ rằng hắn đang ở trong tình trạng khó khăn. Hắn hy vọng thoát ra khỏi tình trạng

1* - A-lếch-xan-đrơ A-lếch-xan-đrô-vích (về sau là hoàng đế A-lếch-xan-đrơ III)

2* - A-lếch-xan-đrơ II

này bằng cách sử dụng "giọng kiêu ngạo". Hắn trông cậy vào sự hợp tác của tất cả các phần tử phản động ở Pháp.

Ôn-đơ Ních của các con

P.S. Người chủ mà hiện nay Duy-pông đang làm việc cho ông ta, đã nhận được từ Boóc-đô một bức thư của một hãng buôn đang cần có đại diện của mình ở Man-se-xtơ. Duy-pông muốn tìm hiểu xem, giấu kín không để cho chủ biết - đó là một kẻ mới phát lên, hết sức không trung thực và thô bạo - xem anh ấy có nhận được chỗ làm ấy không. Anh ấy đề nghị anh thu thập các dữ kiện về việc này. Địa chỉ của hãng kinh doanh được đề cập đến - La-ba-đi và Công ty (rượu vang và những loại nước uống có cồn) - là: Rue des terres de Bordes, Bordeaux.

Pruy-đôm đang làm gì vậy? Sức khỏe của ông ấy đã cải thiện chưa?

*Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản
trong niên giám "Annali", an I, Milano, 1958*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

34

MÁC GỬI I-Ô-HAN GIA-CÔ-BI Ở KHUÊ-NÍCH-XBÉC^{1*}

Luân Đôn, 4 tháng Hai 1871

I, Maitland Park Road, Haverstock Hill, N.W.

1* Tên gọi ngày nay là: Ca-li-nin-grát

Bạn kính mến!

Giáo sư Giôn Mô-rơ-li, người xuất bản tờ "Fortnightly Review", hôm qua đã gửi đến cho tôi lá thư đề nghị tìm hiểu xem ngài có cung cấp cho tờ "Review" một bài ngắn (ở đây bài đó sẽ được dịch sang tiếng Anh) về tình hình ở Đức được không. Theo đề nghị của ngài Mô-rơ-li tôi chắc chắn cũng sẽ cung cấp một tài liệu gì đó cho số ra tháng Tư (các bài viết cho số tạp chí này phải được viết xong trước ngày 10 tháng Ba). Tờ "Fortnightly" đã cho đăng trong số tháng Hai các bài viết của Blin-đơ¹⁷⁶, một phần tử cộng hoà đã từ chức, và của giáo sư Kin-ken; những bài ấy được viết theo tinh thần của Bi-xmác, cũng nhằm cùng một mục đích như những người xú Xpác-tác cho đám thanh niên của mình thấy những nô lệ đã được đẩy đến sự say sưa hoàn toàn.

Tôi mong được ngài sớm trả lời.

Xin gửi ngài lời chào chân thành và thân hữu

Các Mác

*Công bố lần đầu trong cuốn: "Archiv für die
Geschichte des Socialismus und der
Arbeiterbewegung". Achter Jahrgang, Leipzig,
1919*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

35

MÁC GỬI PI-ỐT LA-VRÔ-VÍCH LA-VRỐP¹⁷⁷ Ở PA-RI

Luân Đôn, 27 tháng Hai 1871

Thưa ngài!

Lô-pa-tin đã sang Mỹ rồi, và tôi chưa nhận được tin tức từ chỗ ông ấy.

Xin hân hạnh gửi tới ngài lời chào chân thành

Các Mác

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trên
tạp chí "Biên niên chủ nghĩa Mác",
quyển 5, 1928*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

36

MÁC GỬI NA-TA-LI-A LÍP-NẾCH¹⁷⁸ Ở LÍP-NẾCH

Luân Đôn, 2 tháng Ba 1871

Bà Líp-nếch thân mến!

Số tiền, thật đáng tiếc là rất ít ỏi, mà tôi đã gửi bà để chuyển cho gia đình những người bị bắt, hoàn toàn không phải của Tổng Hội đồng Quốc tế, - vì nó nói chung không có quỹ nào để sử dụng vào những mục đích như vậy. Những người đứng ra quyên góp tiền theo hình thức đăng ký đã đơn giản chọn Tổng Hội đồng làm "người đảm bảo: để chuyển số tiền ấy đến những đối tượng đã định. **Tuy nhiên, không đòi hỏi phải có hình thức thông báo bổ sung nào về việc đã nhận được tiền.**

Khi nói đến các bài viết đăng trên các tạp chí ở Anh bàn về phong trào công nhân Đức chắc là Líp-nếch ngụ ý nói bài viết - gửi kèm theo

đây - của giáo sư Bi-dơ-li nói về Quốc tế^{1*} đăng trong số ra tháng Mười một (1870) của tờ "Fortnightly Review". Có thể, Sti-bơ muốn nặn ra những bằng chứng dựa trên cơ sở một số chỗ, từ trang 531 (tôi đã gạch bỏ phần đầu những đoạn ấy¹⁷⁹). Thứ nhất, giáo sư Bi-dơ-li *không* phải là thành viên của Quốc tế, do vậy những điều ông ấy nói rako thể được coi là điểm đồng nhất với quan điểm của chúng tôi. Thứ hai, *chính bản thân ông* ấy cũng *bác bỏ* những kết luận của Sti-bơ.

Bức thư mà tôi viết cho những người ở Brao-nơ-svai-gơ^{2*} được viết *không phải thay mặt và không phải theo sự uỷ nhiệm của Tổng Hội đồng*. Vì vậy, bức thư ấy đã được viết không phải trên giấy có tiêu đề của Tổng Hội đồng. Trong thư ấy tôi luôn luôn chỉ nhân danh bản thân mình thôi. Đây đúng là thư trả lời - vfa là lá thư trả lời đã bị trì hoãn lâu - cho bức thư người ta đề nghị tôi phát biểu *ý kiến của cá nhân mình*. Người ta hoàn toàn có quyền làm việc đó. Ít ra thì tôi không biết có một điều khoản nào trong bộ luật hình sự lại cấm đoán những việc như vậy. Dù sao thì ngài Bi-xmác không có lỗi trong việc "ý kiến của tôi" không được đăng trên tờ "PreuBischer Staats - Anzeiger". Ông *Lô-tác Buy-xơ* khả kính, sau những ngày vui vẻ ở Xa-đô-va, đã đề nghị tôi viết những bài phê bình về các vấn đề tài chính để đăng trên tờ báo đó. Chắc chắn là ông ta đã không chứng bày cho mọi người thấy thư trả lời của tôi¹⁸⁰.

Đế chế Đức tiếp tục chiến dịch của đế chế Pháp chống lại *Quốc tế*. Không có gì nói rõ đặc trưng của những ngày cuối cùng của đế chế Pháp bằng những cuộc truy nã của toà án đối với các thành viên của Quốc tế trên cơ sở cho rằng họ đã tiến hành chiến tranh chống lại cuộc chiến tranh đã được trù tính. Về phương diện này, điều rất

1* Ê-X.Bi-dơ-li. "Hội liên hiệp công nhân quốc tế"

2* C.Mác và Ph.Ăng-ghen. "Thư gửi Ủy ban đảng công nhân dân chủ - xã hội"

tiêu biểu là những thư từ bí mật của ngài Ô-li-vi-ê¹⁸¹ mà nước cộng hoà đã công bố.

Tôi rất phấn khởi nhận được bức thư của bà vào đúng ngày hôm nay. Số là, trên tờ "Fortnightly Review" sẽ phải xuất hiện bài viết của tôi mà tôi đã tạm thời trì hoãn vì Chính phủ Phổ - do bất lực không làm được gì ở đây - lại có thể muốn gỡ lại qua việc làm hại bạn bè của tôi ở Đức; đương nhiên, các bạn bè đó tuyệt nhiên không chịu trách nhiệm về những điều xảy ra mà họ không hay biết.

Tôi sẽ rất biết ơn bà, nếu bà gửi cho tôi *bài tường thuật tốc ký đầy đủ về phiên họp cuối cùng của quốc hội Đức kết thúc vào ngày 10 tháng Chạp 1870*. Tất nhiên tôi sẽ hoàn lại khoản phí tổn cho việc gửi đó.

Thật chẳng may, cháu Gien-ni bị bệnh viêm màng phổi.

Xin gửi đến bà và Líp-nếch lời thăm nồng nhiệt. Xin gửi bà lời chào chân thành và thân hữu.

C.M.

Công bố lần đầu có lược bớt trong cuốn: H.Lange "Aus einer alten Handwerksburschen - Mappe". Leipzig, 1925 và công bố toàn văn bằng tiếng Nga trên tạp chí "Lưu trữ lịch sử", số 3, 1955

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

37

ĂNG-GHEN GỬI CÁC CLAI-NƠ VÀ PHRÍT-XƠ MÔ-LƠ Ở DÔ-LIN-GHEN

Luân Đôn, 10 tháng Ba 1871

122, Regent's Park Road, N.W.

Các bạn Clai-nơ và Mô-lơ thân mến!

Dĩ nhiên là các bạn rất ngạc nhiên thấy rằng các bạn đã không nhận được thư trqr lời bức thư của các bạn viết hồi tháng Hai năm ngoái. Nhưng sở dĩ như vậy là vì nhiều lý do. Thứ nhất, ngày này qua ngày khác tôi hy vọng có thể báo cho các bạn biết điều gì đó tốt lành liên quan đến Hội liên hiệp; song việc đó không làm được, còn từ khi nổ ra chiến tranh thì nói chung chẳng có gì để chờ đợi. Thứ hai, thư của các bạn đến trong một trạng thái khiến tôi không còn hoài nghi gì nữa ở bưu điện người ta đã cố gắng tìm hiểu nội dung của nó; do vậy, tôi đã tìm được các dịp thuận tiện, đặc biệt là sau khi người ta tuyên bố chiến tranh, tình trạng giới nghiêm và sau khi có rất nhiều cuộc bắt bớ. Sau hết, tôi cũng không biết hái bạn có bị gọi vào quân dự bị trong thời gian có chiến tranh hay không.

Giờ đây có cơ hội gửi thu đi Bác-men, từ đó có lẽ thư được chuyển đi ít nguy hiểm hơn; vì thế, tôi tranh thủ cơ hội này để nhắn tin mình cho các bạn biết và gửi kèm theo tám ảnh chân dung như đã hứa. Tám ảnh chân dung của Sáp-pơ - như các bạn đã biết, Sáp-pơ đã chết năm ngoái - tôi chưa kiếm được. Khi nào tôi có được tám ảnh đó, tôi sẽ chuyển ngay cho các bạn.

Hiện nay đã bắt đầu một thời buổi khó khăn đối với công nhân Đức; có lẽ người ta cho rằng họ phải là vật hy sinh mà khi đem nó ra tế thần thì sẽ có được sự hòa giải giữa bọn địa chủ quý tộc và giai cấp tư sản. Nhưng đó không phải là tai họa. Phong trào công nhân cũng đã trở nên hùng mạnh cả ở Đức, nên không thể dễ dàng kết liễu nó bằng những âm mưu của Phổ. Trái lại, những sự truy nã - mà chúng tôi phải sẵn sàng chịu đựng - sẽ đem lại cho chúng tôi nhiều sức mạnh hơn, và đến khi giai cấp tư sản say sưa với thắng lợi sẽ tỉnh ngộ ra và nó bắt đầu cảm thấy váng đầu sau cơn say thì đảng chúng tôi sẽ lại có cơ hội nói lên tiếng nói của mình. Dù sao đi nữa công nhân Đức, bằng hành động kiểu mẫu của mình trong thời gian chiến tranh, đã chứng minh rằng họ biết rõ thực chất của vấn đề là gì, biết rằng trong số tất cả mọi chính đảng chỉ có họ là quan niệm đúng đắn về lịch sử thời đại chúng ta, trong khi đó giai cấp tư sản lại hoàn toàn bị chiến thắng làm mê muội.

Tôi đã ở đây, ở Luân Đôn, được 5 tháng rồi. Tôi không chắc rằng các bạn có thể tiếp tục thuộc về Hội liên hiệp công nhân quốc tế theo cách nào khác hơn là trên nguyên tắc, bởi vì ở Đức có lẽ người ta có ý đồ xem việc gia nhập Hội liên hiệp này là tội ác. Dù sao đi nữa, xin các bạn tin rằng trong mọi hoàn cảnh ở đây người ta sẽ chăm lo để cho sự thống nhất toàn thể giai cấp vô sản châu Âu và Mỹ - sự thống nhất ấy đã được bắt đầu cách đây 7 năm về trước - không bị tan vỡ. Và đây là điều chủ yếu nhất.

Xin bắt tay và gửi các bạn lời chào anh em.

Ph.Ăng-ghen của các bạn

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

38

ĂNG-GHEN GỬI RU-ĐÔN-PHƠ ĂNG-GHEN Ở EN-GHEN-XKIẾC-KHEN

Luân Đôn, 10 tháng Ba 1871

Ru-đôn-phơ thân mến!

Vì ở đây anh vẫn chưa biết có một luật sư nào chuyên nghiên cứu công việc kinh doanh và có thể trông cậy được về phương diện này, cho nên sau khi suy nghĩ, anh thấy rằng điều hợp lý nhất là viết thư đến Man-se-xtơ cho người đã từng soạn cho các em bản hợp đồng với Phun-ke. Bản thân anh hiểu hoàn toàn rõ vấn đề, nhưng trong các vấn đề pháp luật của nước Anh thì tốt hơn cả là đừng có trông cậy vào lương tri của con người. Song lần này - như người luật sư vẫn nói - luật pháp và lẽ phải nhất trí với nhau: việc một thành viên của một hãng kinh doanh Đức rút ra *khỏi* hãng kinh doanh Đức không thể nào đụng chạm đến hãng kinh doanh ở Anh, nhưng cả hãng kinh doanh Anh cũng không có quyền can thiệp vào công việc này. Mặt khác, không một thành viên nào của hãng kinh doanh Anh lại có thể rút ra khỏi công việc kinh doanh trước khi hết thời hạn nếu không có sự đồng ý của những thành viên khác trong doanh nghiệp đó.

Vậy là: 1) tình hình của A-đôn-phơ^{1*} ở hãng "R.Phun-ke và Công ty" ngay cả sau khi cậu ấy rút ra khỏi hãng "Ếc-men và Ăng-ghen"

1* - Gri-xhai-mơ

ở Bác-men cũng vẫn như thế; và 2) để cho A-đôn-phơ cũng có thể rút ra khỏi hãng "R. Phum-ke và Công ty", các em phải có được sự đồng ý không những của A-đôn-phơ, mà cả của *Phun-ke* nữa. Chắc là các em chưa nghĩ đến điểm nói sau cùng này.

Vì những vấn đề đó cũng liên quan đến. A-đôn-phơ, mà trong trường hợp này anh không thể đứng về phía này hay phía khác, cho nên hôm nay anh sẽ thông báo cũng ý kiến đó cho cậu ấy.

Thông tin này làm anh chi phí mất 10 si-linh 6 pen-ni, tức là bằng 3,15 ta-le; số tiền ấy anh đề nghị ghi vào khoản tiền mà anh được hưởng.

Anh cho rằng điều hoàn toàn tự nhiên là A-đôn-phơ mong muốn rằng, hễ có cơ hội đầu tiên là rút ra khỏi công việc kinh doanh. Về mùa đông ở En-ghen-xkiéc-khen buồn tẻ khủng khiếp, và dĩ nhiên là *em* sẽ không giận cậu ấy về việc cậu ấy muốn có những hình thức giải trí khác hơn là những cuộc nhậu nhẹt muôn thuở trong gia đình. Điều làm anh ngạc nhiên chính là việc cậu ấy cứ giữ thái độ ấy lâu đến thế, cứ như anh thì anh đã kêu cứu từ lâu rồi và làm việc ấy thường xuyên hơn nhiều. Các em dễ suy xét với Héc-man^{1*}, nhưng cả hai em đều tìm mọi cách lảng tránh việc chuyển đến En-ghen-xkiéc-khen, và các em không thuyết phục nổi anh rằng điều đó xảy ra chỉ vì các em không hiểu gì về sản xuất, - thì các em có thể nghiên cứu sản xuất, điều đó sẽ mang lại cho các em không ít ích lợi. A-đôn-phơ không cần đến công việc kinh doanh cũng có thể tìm được ổi công việc thú vị và thích hợp cho mình, mà người nào có cơ hội như thế thì người đó hành động hoàn toàn đúng nếu rút ra khỏi công việc kinh doanh một khi tình hình cho phép. Các em lẽ ra đã phải sẵn sàng với việc này từ lâu rồi, và nếu giờ đây chuyện

1* - Héc-man Ăng-ghen

này xảy ra thì điều có lợi cho các em là để cậu ấy rút ra càng nhanh càng tốt. Vì vậy anh hoàn toàn không hiểu tại sao các em lại than phiền như thế về chuyện này. Các em hãy để cho A-đôn-phơ hành động theo cách cậu ấy muốn, hãy tiến hành một cách hữu hảo việc chia tách và hãy thích ứng với điều kiện mới, trong đó mỗi người trong các em sẽ nhận được số lợi tức nhiều hơn trước.

Có lẽ Gốt-phrít^{1*} không gặp khó khăn lớn, - xưởng cũ ở Uy-xơ Lanh đã trống rỗng, có thể có được nó, máy móc cũng không khó kiếm, ở Man-se-xơ, thông qua những người khác, có thể kiếm được nhiều thứ v.v., - cho nên các em đừng nuôi hy vọng quá lớn. Và lại, lẽ đương nhiên, về mặt đạo lý, anh có bốn phận không được gây ra điều tai hại nào cho bạn cũ cùng công ty, là người đã trả cho anh một khoản tiền tròn trịa cho việc anh rút ra khỏi hãng kinh doanh. Nhưng các em có các viên đại diện và người môi giới để làm gì? Nếu như họ sẽ hoàn thành những bốn phận của mình thì các em sẽ không cần đến bất kỳ nguồn thông tin nào khác.

Anh không tin là thái độ cảm tình ở đây (bây giờ thì lan ra hầu khắp thế giới) đối với nước Pháp bắt nguồn từ việc nước Pháp bị gánh chịu nhiều hơn cả. Dù sao thì các em có thể hoàn toàn tin chắc rằng nếu sau này đến lúc nào đó bọn Phổ lại bị đánh tởm (điều này tuyệt nhiên không phải không thể xảy ra), thì chúng chẳng những sẽ không được cảm tình, mà ngược lại, chúng sẽ bị người ta cười giễu. Các em không nhìn xa hơn cái mũi của mình; song le, sau cơn say sưa với chiến thắng sẽ khá nhanh chóng đến giai đoạn vầng đầu, và khi đó bản thân ác em vị tất sẽ vui mừng với chính bản thân. Bất chấp tất cả sự chói sáng của các em, rồi người ta cũng sẽ lừa bịp các em "theo kiểu Ôn-muýt-xơ" như trước kia. Cuộc gặp gỡ Ôn-muýt-xơ được chuẩn bị ở Vác-sa-va¹⁸², tại đó đáng tối

1* - Êc-men

cao của các em, hoàng đế Nga^{1*}, đã ra lệnh cho các em phải cúi đầu trước nước Áo và Quốc hội liên bang. Giờ đây, khi các em đã biến nước Pháp thành kẻ thù lâu dài của mình (nên nhớ, đường biên giới của nó vẫn sẽ tiếp giáp với đường biên giới của các em), thì lá chắn bảo vệ duy nhất của các em là nước Nga; chẳng bao lâu nữa nó sẽ bắt các em phải trả ơn cho nó về sự che chở. Bây giờ các em chịu sự thống trị của Nga ở mức độ lớn hơn bao giờ hết.

Nhờ em chuyển lời thăm thăm thiết đến mẹ^{2*} và nói với mẹ rằng nay mai anh sẽ biên thư cho mẹ. Gửi lời thăm vợ em và các cháu, tất cả các anh chị em và tất cả lũ lau nhau quần quýt chung quanh họ.

Phri-drích của em

Công bố lần đầu trên tạp chí "Deutsche Revue", Bd.II-VI, Stuttgart und Leipzig, 1921

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

39

MÁC GỬI PÔN LA-PHÁC-GƠ^{3*}

Ở BOÓC-ĐÔ

Luân Đôn, 23 tháng Ba 1871

1* - Ni-cô-lai I

2* - Ê-li-da Ăng-ghen

3* Bức thư này viết trên giấy mẫu có tiêu đề của Tổng Hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế

Pôn thân yêu!

Bố gửi kèm theo đây lời tuyên bố của Xéc-rai-ơ đăng trên báo "*Courrier de l' Europe*" số ra ngày 18 tháng Ba 1871 (tờ báo Pháp này xuất bản ở Luân Đôn) về xự bịp bợm trơ trẽn của tờ "Paris - Journal" số ra ngày 14 tháng Ba mà chắc chắn anh đã biết rồi¹⁸³.

Lời tuyên bố tiếp theo đã được đăng trên tờ "Times" số ra ngày 22 tháng Ba 1871 dưới nhan đề "*Hội liên hiệp quốc tế*":

"Ngài Các Mác yêu cầu chúng tôi bác bỏ lời khẳng định trong bức thư - do chúng tôi công bố vào ngày 16 tháng Ba - của thông tín viên của chúng tôi ở Pa-ri, cụ thể là

"Các Mác... đã viết cho một người trong số những người ủng hộ chủ yếu của mình ở Pa-ri lá thư, trong đó ông tuyên bố rằng ông không hài lòng về lập trường của các thành viên hội ấy tại thành phố này, rằng họ vi phạm Điều lệ của Hội liên hiệp khi họ làm mất danh dự chính trị, rằng họ phá hoại tổ chức của công nhân thay vì tổ chức họ lại v.v.."

Ngài Các Mác tuyên bố rằng bản tin ấy "có lẽ lấy từ tờ "Paris - Journal" số ra ngày 14 tháng Ba, trong đó cũng đã hứa cho công bố toàn văn bức thư mà người ta bảo là của ông ấy, và rằng trong tờ "Paris - Journal" số ra ngày 19 tháng Ba có dẫn ra bức thư đề như sau: Luân Đôn, ngày 28 tháng Hai 1871, bảo là do ông ấy ký, - đó là *bức thư mà ngài Mác tuyên bố một cách giả mạo trơ trẽn*" từ đầu đến cuối.

Bố chuyển sang nói về thủ đoạn thứ hai của báo chí phản động bản thủ ở Pa-ri. Khi bố và các bạn của bố nghe nói về việc *các thành viên Pa-ri của Quốc tế* đã khai trừ - điều này không có thật - những người Đức thành viên *của Quốc tế* thì bố đã viết thư hỏi "những người anh em và bạn bè" ở Pa-ri và được họ trả lời rằng toàn bộ chuyện ấy chỉ là trò bịa đặt của các tờ báo lá cải ở Pa-ri mà thôi. Trong khi ấy những tin tức dối trá vẫn loan truyền, như đám cháy rừng, trên

tất cả các báo ở Luân Đôn, những báo này đăng tùm lum các bài xã luận dài về câu chuyện rất đỗi hay ho này, đồng thời còn tìm cách chứng minh sự tan rã của *Quốc tế* và sự hư hỏng vô phương cứu chữa của công nhân Pa-ri.

Trên báo "Times" số ra hôm nay (ngày 23 tháng Ba 1871) có đăng bản tuyên bố dưới đây của *Tổng Hội đồng*^{1*}:

"Liên minh chống Đức ở Pa-ri"

gửi ông chủ bút báo "Times"

Thưa ngài!

Báo chí Anh loan tin tựa hồ như các thành viên ở Pa-ri của Hội liên hiệp công nhân quốc tế đã hành động theo tinh thần của cái gọi là liên minh chống Đức và đã đi quá xa về phương diện này đến mức đã khai trừ tất cả các thành viên Đức ra khỏi Hội liên hiệp của chúng tôi.

Tin tức này hết sức trái với sự thật. Cả Hội đồng liên đoàn của Hội liên hiệp chúng tôi ở Pri, cũng như không một chi hội nào trong số các chi hội ở Pa-ri mà nó đại diện, đều chưa bao giờ nghĩ đến việc ra một quyết định như vậy. Cái gọi là liên minh chống Đức - trong chừng mực nói chung là nó có tồn tại - chỉ là công việc của bàn tay giới quý tộc và giai cấp tư sản mà thôi. Liên minh ấy ra đời theo sáng kiến của câu lạc bộ Giô-cây¹⁸⁴ và đã tiếp tục tồn tại nhờ sự hậu thuẫn của Viện hàn lâm, sở giao dịch, một số chủ ngân hàng và chủ xưởng v.v., Giai cấp công nhân chưa bao giờ có quan hệ gì với tổ chức ấy.

Mục đích của sự vụ khổng ấy đã rõ ràng. Không lâu trước khi nổ ra cuộc chiến tranh gần đây, người ta đã tìm cách biến Quốc tế thành

1* C.Mác. "Tuyên bố của Tổng Hội đồng gửi ban biên tập báo "Times" và các ban biên tập các báo khác".

người giờ đầu chịu báng, khi quy trách nhiệm cho nó về tất cả những sự kiện chẳng hay ho. Giờ đây trò ấy lặp lại. Trong khi các tờ báo của Thụy Sĩ và của Phổ tuyên bố Quốc tế là thủ phạm của những vụ lăng nhục mới đây nhằm vào người Đức ở Xuy-rích¹⁸⁵ thì các báo của Pháp, đại loại như các tờ "Courrier de Lyon", "Le Courrier de la Gironde", "Liberté" v.v., lại đưa tin về những cuộc họp bí mật nào đó của các thành viên Quốc tế ở Giơ-ne-vơ và Béc-nơ do viên đại sứ Phổ chủ trì; các cuộc họp này tựa hồ như đã soạn thảo kế hoạch đánh chiếm Li-ông để quân Phổ và các thành viên của Quốc tế cùng nhau cướp phá thành phố này.

Theo uỷ nhiệm của Tổng Hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế.

G.Ếch-ca-ri-út
Tổng thư ký"

Luân Đôn, 22 tháng Ba

Hôm nay bố còn phải viết nhiều thư nữa, vì vậy bố phải dừng bút. Anh hãy nói với Lau-ra rằng lá thư của Lau-ra làm bố rất phấn khởi.

C.Mác của các con

Vừa mới nhận được thư của các con gửi Gien-ni. Tuyệt nhiên không phải lòng hăng hái thời trẻ của bố - như hai con tưởng - mà là *những bản tuyên ngôn* do Hội đồng liên đoàn ở Pa-ri công bố trong thời gian chiến tranh, và *được chính thức* thông báo cho bố, đã tạo ra cái có cho Tổng Hội đồng tin vào khả năng xảy ra một

hành động ngu xuẩn như việc các thành viên Pháp của Quốc tế khai trừ các thành viên Đức của Quốc tế! Hôm nay bố đã gửi cho tờ "Volksstaat", Lai-pxích (là tờ báo của Líp-nếch), và cho tờ "Zukunft", Béc-lin (cơ quan ngôn luận của tiến sĩ Gia-cô-bi) bản tuyên bố về những điều kiện đặt của báo "Paris - Journal" và về cái gọi là việc các thành viên Pa-ri khai trừ các thành viên Đức của Quốc tế, một sự việc đã gây nhiều âm ỉ trên báo chí "tử tế" ở Đức^{1*}. Bố đã kết thúc bản tuyên bố ấy với những lời dưới đây:

"Điều hoàn toàn tự nhiên là những nhân vật giữ chức vụ cao và các giai cấp thống trị thuộc xã hội cũ - họ chỉ có thể tiếp tục duy trì quyền lực của mình và bóc lột quần chúng nhân dân những người đang lao động sản xuất nhờ có cuộc đấu tranh *dân tộc* và những mâu thuẫn *dân tộc* - đều coi *Hội liên hiệp công nhân quốc tế* là kẻ thù chung của mình".

*Công bố lần đầu bằng tiếng nguyên bản
trong niên giám "Annali", an.I. Milano, 1958*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh và
tiếng Pháp
In bằng tiếng Nga lần đầu*

40 MÁC GỬI PÊ-TÔ I-MAN Ở ĐAN-ĐI

[Luân Đôn], 30 tháng Ba 1871

1* C.Mác. "Gửi ban biên tập báo "Volksstaat""

I-man thân mến!

"Bức thư" ấy đã được tờ báo lá cải ở Pa-ri ""Paris - Journal" bịa ra trong các số ra ngày 14 và ngày 19 tháng Ba¹⁸³. Lời tuyên bố của tôi về việc này đã được đăng trên tờ "Times", số ra ngày 22 tháng Ba (Bài này đăng bằng cỡ chữ nhỏ, sau bài xã luận)^{2*}. Tờ báo tồi tệ này có quan hệ trực tiếp với cảnh sát *Phổ*. Viên chủ bút của nó, nhân vật đáng ghét H.Đơ Pe-nơ, đã nhận được vài viên đạn trong tư cách là người đã tham gia cuộc diễu hành "hoà bình" do đảng trật tự tiến hành¹⁸⁶.

Tôi gửi lời thăm Buốc-ba-ki con^{3*}.

Thật là kỳ lạ, tất cả các báo phản động ở Pháp đã đăng lại bức thư giả mạo đó. Để cho vụ việc này thêm phần sắc sảo hơn nữa, tờ "Paris - Journal" đã cho đăng bức thư ấy với một đầu đề có tính chất khoa trương: "*Nhân vật cầm đầu tối cao*" (dịch ra từ thuật ngữ "thủ lĩnh"¹⁸⁷ của *Sti-bơ*) của Quốc tế.

Chào anh.

C.M. của anh

Công bố lần đầu

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

2* C.Mác và Ăng-ghen. "Gửi ông Tổng biên tập báo "Times""; xem thêm tập này, tr. 264-266.

3* - Rô-bốt I-man

41 ĂNG-GHEN GỬI PHI-LÍP CÔ-NEN Ở ĂNG-VE^{1*}

[Luân Đôn], 5 tháng Tư 1871

Gửi ông Ph. Cô-nen. Ăng-ve

Thưa Ngài!

Như tôi đã thông báo với Ngài trong lá thư gần đây, tại phiên họp tối qua của Tổng Hội đồng tôi thấy mình có bổn phận phải báo cáo lên Tổng Hội đồng về nội dung bức thư của Ngài liên quan đến cuộc bãi công của công nhân sản xuất xì gà¹⁸⁸. Đồng thời tôi cũng đề nghị Tổng Hội đồng dành cho các thành viên của chúng ta ở Ăng-ve một sự giúp đỡ và hậu thuẫn mà khả năng cho phép.

Lời đề nghị của tôi đã được ủng hộ tích cực, đặc biệt là ngài Côn, chủ tịch nghiệp đoàn công nhân sản xuất xì gà Luân Đôn, ngài Côn đã thông báo với Hội đồng rằng công nhân sản xuất xì gà thuộc nghiệp đoàn của ông ấy đã quyết định tương trợ các đồng chí của mình ở ăng-ve 150 p.xt., tức là khoảng 3750 phrăng; rằng hiệp hội công nhân Bỉ sản xuất xì gà lfm việc ở đây đã tài trợ 20 pao; rằng nghiệp đoàn của ông ấy đã liên hệ với một nghiệp đoàn khác ở đây và với nghiệp đoàn công nhân sản xuất xì gà ở Li-vóc-pun và đề nghị họ tài trợ để ủng hộ cuộc bãi công v.v..

Sau đó Tổng Hội đồng đã nhất trí quyết định:

1) Lập tức soạn thảo lời kêu gọi gửi các công liên Anh ở Luân Đôn và ở các tỉnh, in lời kêu gọi ấy và gửi đến tất cả các nghiệp đoàn để

^{1*} Bức thư này viết trên giấy mẫu có tiêu đề của Tổng Hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế .

thúc giục họ hoạt động ủng hộ những công nhân bãi công ở Ăng-ve.

2) Cử một phái đoàn của Tổng Hội đồng đến gặp các nghiệp đoàn lớn tập trung ở Luân Đôn mà chúng tôi có quan hệ để vận động họ cũng làm như thế.

Vì tôi được ông Côn cho biết là Ngài đã thực hiện những bước hành động cần thiết để ngăn cản bọn chủ xưởng ở Ăng-ve thuê công nhân sản xuất xì gà người Hà Lan - và những cố gắng như vậy ở đây, ở nước Anh này, không có cơ hội nào thành công - cho nên điều duy nhất mà tôi còn làm được để giúp Ngài, đó là viết một bài nhỏ gửi cho tờ báo của chúng tôi ở Đức *xuất bản ở Lai-pxích* là tờ bào "Volksstaat", - *trong bài viết ấy tôi sẽ kể cuộc bãi công ấy đã nổ ra như thế nào và tôi sẽ kêu gọi công nhân Đức trong ngành xì gà* ngăn cản mọi việc thuê công nhân để gửi đến Ăng-ve và nếu có thể thì cho chúng ta vay tiền để hỗ trợ cuộc bãi công^{1*}. Bài viết này sẽ được đăng vào tuần sau ngoài ra, tôi đã đề nghị vị chủ bút^{2*} quan tâm đến vấn đề của các vị.

Thật khó xét đoán trước thành công của tất cả những bước hành động ấy sẽ như thế nào. Nếu các nghiệp đoàn Anh tán thành tài trợ cho chúng ta thì sẽ mất vài tuần lễ nữa mới hoàn tất những thủ tục cần thiết. Các nghiệp đoàn Đức chưa chắc có khả năng tài trợ, bởi vì chiến tranh chắc đã làm họ khánh kiệt rồi.

Tạm thời xin Ngài hãy cho tôi nắm sát tình hình các sự kiện có liên quan đến cuộc bãi công của công nhân sản xuất xì gà để trong trường hợp cần thiết tôi có thể hành động không để phí thời gian. Có đúng là 3 000 công nhân sản xuất xì gà ở Bruy-xen cũng tuyên bố bãi công như ông Côn khẳng định không? Tổng Hội đồng không

^{1*} Ph.Ăng-ghen. "Về cuộc bãi công của công nhân thuộc lá Ăng-ve"

^{2*} - Líp-nếch

được thông báo gì về việc này cả, và nếu đúng như thế thì đó là sai lầm lớn của những người ở Bruy-xen. Chúng tôi làm sao có thể hành động được nếu người ta không thông báo gì cho chúng tôi biết?

Từ ít nay chúng tôi không còn nhận được các số báo "Werker" dành cho Tổng Hội đồng. Tổng Hội đồng phải nhận được 2 bản của mỗi tờ báo trong số các báo của chúng ta; một bản dành cho thư viện, nơi chúng tôi tập hợp tất cả các báo đó thành bộ sưu tập làm tài liệu để sau này viết lịch sử phong trào vô sản của tất cả các nước, còn bản thứ hai thì dành cho bí thư phụ trách nước mà báo đó được xuất bản. Sẽ rất tiếc nếu chúng tôi không còn nhận được báo "Werker" nữa, chúng tôi luôn luôn rất chú ý đọc báo đó.

Hôm nay số tiền 150 p.xt. sẽ được gửi cho Ngài. Nếu sau 24 giờ kể từ khi nhận được thư này mà vẫn chưa nhận được số tiền ấy thì xin Ngài hãy viết thư ngay lập tức cho ông Côn mà Ngài đã có địa chỉ.

Tôi thấy mình có bốn phận phải làm tất cả những gì có thể làm được cho công nhân ở Ăng-ve mà tôi có vinh hạnh đại diện cho họ ở đây, trong Tổng Hội đồng; có điều xin Ngài thông báo cận kề cho tôi về tất cả những gì xảy ra.

Xin nhận lời chào anh em của tôi.

Phri-đrich Ăng-ghen

*Công bố lần đầu bằng tiếng Hà Lan trên
tạp chí "De socialistisch Gids" Ng 8-9,
Amsterdam, 1928*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp*

42 ĂNG-GHEN GỬI VIN-HEM LÍP-NẾCH Ở LAI-PXÍCH

Luân Đôn, 5 tháng Tư 1871
122, Regent's Park Road, N.W.

Líp-nếch thân mến!

Có thể nhét bài viết gửi kèm theo đây^{1*} vào số tới đây của báo "Volksstaat" được không? Chính cuộc bãi công này có một ý nghĩa hết sức to lớn đối với Quốc tế ở Bỉ¹⁸⁸.

Chúc mừng anh đã được trả lại tự do¹⁸⁹.

Gửi anh lời chào nồng nhiệt.

Ph. Ă. của anh

Nếu công nhân ngành xì gà ở Đức có thể tài trợ cho công nhân ở Ăng-ve thì nên làm việc đó. Lời kêu gọi ở En-bơ-phen-dơ Tổng Hội đồng đã nhận được hôm qua để chuyển đi tiếp và đã được gửi đi rồi¹⁹⁰. Tôi đã đọc lời kêu gọi ấy.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong "Văn
khố của Mác và Ăng-ghen, t.I (VI), 1932*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* Ph.Ăng-ghen. "Về cuộc bãi công của công nhân thuốc lá Ăng-ve"

43

MÁC GỬI VIN-HEM LÍP-NẾCH

Ở LAI-PXÍCH

[Luân Đôn], 6 tháng Tư 1871

Líp-nếch thân mến!

Ở đây, tại Hội đồng trung ương^{1*}, mọi người đã hết sức hân hoan chào đón tin báo về việc anh và Bê-ben, cũng như những người ở Brao-nơ-svai-gơ đã được trả tự do¹⁸⁹.

Có lẽ người Pa-ri sẽ bị thất bại. Đó là lỗi của họ, nhưng lỗi đó trên thực tế xảy ra do sự *trung thực* quá đáng. Ban Chấp hành Trung ương, sau nữa cả Công xã đã tạo cơ hội cho tên quái thai Chi-e có thời gian để tập trung các lực lượng thù địch: 1) Bởi lẽ họ đã điên rồ không muốn bắt đầu *cuộc nội chiến*, làm như thế chính bản thân Chi-e đã không mở đầu cuộc nội chiến ấy bằng mưu toan dùng bạo lực tước vũ khí Pa-ri, làm nh7ư thế Quốc hội chỉ có sứ mệnh giải quyết vấn đề chiến tranh hay hoà bình với quân Phổ - đã không lập tức tuyên chiến với *nền cộng hoà*! 2) Để tránh khỏi bị quở trách ngay dù về một chút ý định cướp chính quyền một cách không hợp pháp, họ đã để mất những giây phút quý báu để tiến hành bầu Công xã, mà việc tổ chức cuộc bầu cử ấy v.v. lại cần phải có thời gian, - lẽ ra cần lập tức tiến về Véc-xây sau khi thế lực phản động ở Pa-ri đã thất bại (tại quảng trường Văng-dôm)¹⁸⁶.

1* - Tổng Hội đồng

Anh không được tin vào một lời nào trong tất cả những điều nhằm nhí về các sự kiện nội bộ ở Pa-ri mà anh đọc thấy trên các báo. Tất cả những điều đó chỉ là sự dối láo và lừa bịp. Chưa bao giờ sự bôi bác bỉ ổi trên báo chí và tư sản lại thể hiện một cách xuất sắc như vậy.

Điều hết sức đặc biệt là hoàng đế^{1*} của nước Đức thống nhất, đế chế thống nhất và quốc hội thống nhất ở Béc-lin tựa hồ *hoàn toàn không tồn tại* đối với thế giới bên ngoài. Mọi làn gió ở Pa-ri đều gây ra sự chú ý nhiều hơn.

Các anh cần chú ý theo dõi các sự kiện tại *các công quốc vùng Đa-nuýp*. Nếu cách mạng ở Pháp sẽ tạm thời bị thất bại - mà phong trào ở đó chỉ có thể bị đàn áp trong một thời gian ngắn - thì từ phía Đông cuộc chiến tranh mới sẽ tiến sang châu Âu, mà Ru-ma-ni sẽ là cái cớ đầu tiên cho vị Nga hoàng theo chính thống giáo ấy^{2*}. Như vậy là sự chú ý hướng về phía đó.

Không hoài nghi gì nữa, một trong những hiện tượng hài hước nhất ở Luân Đôn là nhân vật cự sinh viên Các-lơ Blin-đơ. Thằng cha loong toong tự mãn ấy đã hăm hở chộp lấy cuộc chiến tranh mới đây để khoác lác về chủ nghĩa đại Đức của mình. Hắn là kẻ đầu tiên kêu gào về vùng đất An-da-xơ vĩa Lo-ren-nơ. Hắn thậm chí đã trắng tráo phủ nhận hoạt động cách mạng vĩ đại của nhân dân Pháp trong quá khứ. Còn người bỉ ổi ấy thậm chí còn dám cảnh cáo công nhân ở đây rằng bằng thái độ đồng tính của họ đối với nước Pháp, chứ không phải dành cho quân Phổ, họ sẽ làm cho *công nhân ở Đức* chống lại họ! Hàng tuần tay hiệp sĩ này gửi đi những bản báo cáo, do chính

1* - Vin-hem I

2* A-lếch-xan-dơ II

mình viết ra, về hoạt động của Các-lơ Blin-đơ cho tất cả các báo ở Luân Đôn, trong số đó có hai - ba tờ tỏ ra ngu đến mức đăng những bản tin ấy do Các-lơ Blin-đơ viết ra, nói về Các-lơ Blin-đơ và vì lợi ích của Các-lơ Blin-đơ. Nếu triệt để thực hiện phương pháp ấy thì cuối cùng có thể bắt công chúng phải chấp nhận mình. Bằng cách ấy nhân vật có ảnh hưởng này đã cam đoan với một bộ phận công chúng ở đây rằng ở Đức đám công chúng ấy đóng một vai trò giống như vai trò của Mát-di-ni trước kia ở I-ta-li-a. Trong các bản tin của mình ông ta cho hay Các-lơ Blin-đơ đã vui lòng nói những gì trên báo "Freie Presse" ở Viên và toàn thể nước Đức đã hồi hộp xúc động lắng nghe những lời tiên tri sáng suốt ấy như thế nào! nước Đức hàng tuần lòng xốn xang chờ đợi xuất hiện một khẩu hiệu mới của Các-lơ Blin-đơ. Thật ra, điều nên làm - vì con người này, con ếch phùng má này, đang đặt người Đức chúng ta vào một tư thế nhục cười - là làm sao các anh trong báo "Volksstaat" sau cùng phải vạch mặt thằng cha ấy và chỉ rõ toàn bộ tính chất hèn mọn của hắn. Chúng tôi sẽ dịch bài báo của các anh để đăng trên tờ "Eastern Post" (báo công nhân ở Luân Đôn)¹⁹¹. vấn đề rất đơn giản. Đối với giai cấp công nhân Đức, Các-lơ Blin-đơ *không tồn tại*, còn *giai cấp tư sản cộng hoà Đức* mà hắn tự nhận là người phát ngôn của họ thì nói chung không tồn tại, do đó cũng *không tồn tại đối với Các-lơ Blin-đơ*. Hắn chẳng có nơi nào để hiện diện. Đương nhiên, không cần chú trọng những kẻ như thế, nhưng mặt khác, cũng không nên cho phép chúng lừa bịp công chúng bằng trò giả vờ của chúng.

Lau-ra đã ở Boóc-đô mấy ngày trước khi Pa-ri bắt đầu bị bao vây.

Các cô bé của chúng tôi - Tút-xi và Gien-ni (Gien-ni bị bệnh viêm màng phổi) - cũng sắp đến Boóc-đô.

Tôi sẽ rất biết ơn Bê-ben nếu ông ấy gửi đều đặn cho tôi những bản báo cáo tốc ký của nghị viện thống nhất ở Béc-lin.

Đến thăm chúng tôi, anh sẽ làm cho chúng tôi ở đây rất phấn khởi.

Giờ đây bằng bất kỳ giá nào cũng phải duy trì tờ "Volksstaat". Tôi hy vọng sẽ kiếm được tiền cho việc đó.

Tôi gửi lời thăm nồng nhiệt đến người vợ quý mến của anh^{1*}.

C.M. của anh

Anh có thể gửi cho tôi địa chỉ đáng tin cậy ở Lai-pxích được không?

Tiện thể nói luôn. Tôi gửi kèm theo đây cho anh bài báo lý thú nói về Sti-bơ, rút từ báo "Paris - Journal" (xuất bản ở Pa-ri) số ra ngày 5 tháng Tư¹⁹².

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga có lược bớt trên báo "Pra-vda" số 75, ngày 17 tháng Ba 1931 và công bố toàn văn trong "Văn khố của Mác và Ăng-ghen, t.I (VI), 1932

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

44

MÁC GỬI VIN-HEM LÍP-NẾCH Ở LAI-PXÍCH

Luân Đôn [khoảng 10 tháng Tư]^{2*} 1871

1* "Na-ta-li-a Líp-nếch

2* Trong nguyên bản viết nhầm là: "ngày 14 tháng Ba"

Vin-hem thân mến!

Tôi chỉ gửi gấp hai thông báo mà có lẽ anh có thể sử dụng cho tờ "Volksstaat":

1) Trong tập "*Những văn bản và thư tín của gia đình hoàng đế*" hiện nay đã được công bố chính thức, chữ "V" có nghĩa là (chỉ những cá nhân nhận tiền thì được ghi theo thứ tự vắn các chữ cái) - verbo tenus^{1*}.

"*Phô-gơ*, ông ta được cấp 40 000 phrăng vào tháng Tám 1859"¹⁹³.

2) Trong khi ở Đức, chính phủ của Bi-xmác gọi việc trao đổi thư tờ với tôi gần như là một hành động đáng trừng phạt về hình sự (xem vụ án ở Brao-nơ-svai-gơ¹⁹⁴ cũng như vụ án trước kia ở Khuên xử những người cộng sản), thì tại Pháp chính phủ ấy lại cố gây ra sự nghi ngờ tôi (bằng cách đó cũng gây ra sự nghi ngờ cả *Quốc tế ở Bi-xmác*). Việc này được thực hiện với sự giúp sức của các cơ quan cảnh sát cũ của Bô-na-pác-tơ vẫn còn gắn bó với cảnh sát của Sti-bơ do những mối liên kết quốc tế, đặc biệt là trong điều kiện chế độ Chi-e.

Như vậy, tôi đã buộc phải bắc bỏ trên tờ "Times" những luận điệu bịa đặt đủ loại của tờ "Paris - Journal", "Gaulois" v.v., vì chuyện phi lý ấy đã được thông báo cho các báo Anh bằng *diện tín*. Chuyện bịa đặt mới nhất đã xuất hiện trên báo "Soir" đã bị Công xã đóng cửa mấy ngày trước đây (tờ báo này của A-bu, một nhân vật nổi tiếng theo Plông-Plông) và từ tờ "Soir" chuyện bịa đặt ấy đã lan sang tất cả các tờ báo phản động của Pháp ở các tỉnh lẻ. Ví dụ, Lau-ra (mà này, hiện La-phác-gơ đang ở Pa-ri với tư cách là đại biểu của Boóc-đô) hôm nay có gửi cho tôi đoạn dưới đây cắt từ báo "Province" (hôm

1* - đúng từng chữ

qua tôi cũng nhận được một mẫu cắt như thế từ một tờ báo của các cha cố ở Bỉ):

"*Pa-ri, ngày 2 tháng Tư*. Sự phan phui mà người ta đưa tin từ nước Đức đang gây ra ở đây ấn tượng rất mạnh. Hiện nay đã xác nhận hoàn toàn chính xác rằng Các Mác, một trong số những lãnh tụ có ảnh hưởng nhất của *Quốc tế*, vào năm 1857 là *thư ký riêng của bá tước Bi-xmác* và chưa khi nào cắt đứt quan hệ với ông chủ cũ của mình".

Sti-bơ trở nên thật sự "khủng khiếp"!

Chào anh

C. M. của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong "Văn khố của Mác và Ăng-ghe-n, t.I (VI), 1832

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

45

MÁC GỬI LÚT-VÍCH CU-GHEN-MAN Ở HAN-NÔ-VÔ

Luân Đôn, 12 tháng Tư 1871

Cu-ghen-man thân mến!

"Những lời tư vấn y học" của anh đã có tác dụng khiến tôi đến gặp vị bác sĩ Ma-di-xơn của mình và hiện thời tôi đang chữa bệnh ở chỗ ông ấy. Tuy nhiên, ông ấy cho là phổi của tôi hoàn toàn ổn định vfa sở dĩ tôi ho là do bị viêm phế quản v.v.. Nhưng bệnh ho có thể ảnh hưởng đến gan.

Hôm qua chúng tôi nhận được một tin hoàn toàn không an lòng:

La-phác-gơ (không phải Lau-ra) hiện đang ở Pa-ri.

Nếu anh liếc đọc chương cuối trong quyển "Ngày 18 tháng Sương mù" của tôi anh sẽ thấy tôi tuyên bố rằng cố gắng tiếp theo của cách mạng Pháp không phải là chuyển bộ máy quân phiệt - quan liêu từ tay nhóm người này sang tay nhóm người khác, như vẫn xảy ra từ trước tới nay, mà là *đập tan* bộ máy đó, và đó chính là điều kiện tiên quyết của mọi cuộc cách mạng nhân dân thực sự ở lục địa. Đó chính là điều mà các đồng chí anh hùng của chúng ta ở Pa-ri đang cố gắng làm. Những đồng chí Pa-ri đó đã bộc lộ một sự mềm dẽo, một tinh thần chủ động lịch sử, một khả năng hy sinh quên mình biết nhường nào! Sau sáu tháng đói ăn và khánh kiệt do sự phản bội trong nội bộ nhiều hơn là do kẻ thù bên ngoài gây ra, họ đã vùng dậy dưới lưỡi lê của quân Phổ, như thế chưa hề có cuộc chiến tranh giữ Pháp và Đức, như thế kẻ thù không còn ở cửa ngõ Pa-ri nữa! Lịch sử chưa từng biết một tấm gương chủ nghĩa anh hùng như thế! Nếu họ sẽ bị đánh bại thì chỉ là do "lòng độ lượng" của họ. Lẽ ra phải tiến quân ngay về Véc-xây ngay sau khi Vi-nau, tiếp theo ông ta là bộ phận phản động trong đội vệ binh quốc gia Pa-ri, bỏ chạy khỏi Pa-ri. Thời cơ đã bị bỏ lỡ do thái độ rụt rè. Họ không muốn *bắt đầu cuộc nội chiến*, như thế là tên quái thai Chi-e chưa mở đầu cuộc nội chiến bằng mưu toan tước vũ khí Pa-ri! Ai lầm thứ hai: Ban Chấp hành Trung ương đã từ bỏ quyền hành quá sớm để nhường chỗ cho Công xã. Vẫn lại do "tính thật thà" đi đến chỗ cả lo! Dù ở đấy thế nào đi nữa, cuộc khởi nghĩa hiện nay ở Pa-ri, ngay dù nó bị bọn lang sói, bọn lợn và bọn chó săn dê hèn của xã hội cũ đè bẹp, thì nó vẫn là chiến công lẫy lừng nhất của đảng ta kể từ sau cuộc khởi nghĩa tháng Sáu ở Pa-ri. Hãy để mọi người so sánh những người Pa-ri sẵn sàng chọc trời ấy với bọn tôi tớ của đế chế La Mã thiêng liêng Đức - Phổ luôn gắn với những vũ hội hoá trang cổ lỗ sặc mùi

trại lính, giáo hội, địa chủ quý tộc, và nhất là sặc mùi phi-li-xtanh.

Tiện thể nói luôn. Trong *ấn bản chính thức* của các văn bản^{1*} đề cập đến các khoản tài trợ được cấp trực tiếp từ quỹ của Lu-i Bô-na-pác-tơ, có chỉ rõ rằng vào tháng Tám 1859 *Phô-gơ* đã nhận 40 000 phrăng! Tôi đã cung cấp thông tin này cho Líp-nếch để sử dụng sau này^{2*}.

Anh có thể gửi cho tôi cuốn sách của Hác-xơ-hau-den^{3*} vì *gần đây* tôi nhận được nguyên vẹn nhiều cuốn sách mỏng v.v. chẳng những từ trước nước Đức, mà thậm chí cả từ Pê-téc-bua nữa.

Cảm ơn anh đã gửi các báo đến (tôi mong anh gửi chúng nhiều hơn nữa, vì tôi muốn viết một số bài về nước Đức, về quốc hội Đức v.v.).

Tôi gửi lời thăm nồng nhiệt đến Nữ bá tước và cô Xô-va^{4*}.

C.M. của anh

Công bố lần đầu có lược bớt trên tạp chí "Die Neue Zeit", Bd. 2. số 23, Stuttgart, 1901 - 1902 và công bố toàn văn bằng tiếng Nga trong cuốn "Những bức thư của Mác gửi Cu-ghen-man", 1928

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* "Những văn bản và thư tín của gia đình hoàng đế"

2* Xem tập này, tr.278.

3* A.Hác-xơ-hau-den. "Về nguồn gốc và nền tảng của chế độ xã hội tại các vùng đất trước đây của người Xla-vơ ở Đức nói chung và đặc biệt tại Công quốc Pô-mê-ra-ni"

4* - Ghéc-tơ-ru-đa và Phran-txi-xca Cu-ghen-man

46

MÁC GỬI VIN-HEM LÍP-NẾCH
Ở LAI-PXÍCH

[Luân Đôn], 13 tháng Tư 1871

Líp-nếch thân mến!

Anh có thể sử dụng số tiền 80 ta-le này hoặc cho gia đình anh, hoặc cho báo "Volksstaat"^{1*}. Cả gia đình anh, cả báo "Volksstaat" đều "đã bị thương tích" trong cuộc chiến tranh vừa rồi.

Tôi không có bài thơ của Phrai-li-grát. Bài này xuất hiện năm 1851 và cũng đã được đăng trên báo "Morgenblatt" của Cốt-ta; có thể, anh sẽ kiếm được tờ báo này ở Lai-pxích¹⁹⁵.

Tôi không cho rằng việc đăng lại bài đã đăng trên báo "Revue der Rheinischen Zeitung" là bổ ích nếu không có những lời vào đề, những ý kiến bổ sung v.v., mà để làm việc này thì hiện nay chưa chắc đã có thời gian¹⁹⁶.

Ăng-ghen nhờ tôi nói lại với anh rằng bài viết của anh ấy đăng trên tờ "Deutsch Franzosische Jahrbucher"^{2*} giờ đây chỉ có giá trị lịch sử, do vậy, nó không còn dùng được cho công tác tuyên truyền thực tiễn nữa. Ngược lại, nếu cần trích đăng những đoạn dài hơn, ví dụ, những đoạn trích trong chương nói về "tích lũy ban đầu"¹⁹⁷ và những đoạn khác.

Mi-ken đã từng tham gia Liên đoàn^{3*} và đã rất khoe khoang về

1* Trong nguyên bản viết nhầm là: "Volksstatt"

2* *Ph.Ăng-ghen*. "Lược thảo phê phán khoa kinh tế chính trị

3* Liên đoàn những người cộng sản

vai trò của mình là cố vấn đặc biệt của Liên đoàn tại vương quốc Han-nô-vơ. Anh có thể đăng báo chuyện này, nhưng đừng nêu tên tôi, vì tôi phải giữ "bí mật" này, nếu chính bản thân Mi-ken không buộc tội phải nói ra.

Hãy ra lệnh im lặng, xin đừng đòi nói lời,

Sau nữa, bí mật là số phận của tôi!^{1*}

"Tuyên ngôn cộng sản" tất nhiên không thể xuất bản mà không có lời tựa mới. Tôi và Ăng-ghen sẽ cố gắng chuẩn bị một cái gì đó về phương diện này¹⁹⁸.

Tôi gửi lời thăm nồng nhiệt đến người vợ quy mền của anh^{2*}.

C.M. của anh

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong "Văn
khố của Mác và Ăng-ghen", t.I (VI), 1932*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

47

ĂNG-GHEN GỬI VIN-HEM LÍP-NẾCH
Ở LAI-PXÍCH

[Luân Đôn, 13 tháng Tư 1871]

Líp-nếch thân mến!

Giờ đây tuyệt nhiên không nên đăng lại trên báo "Volksstaat" bài viết cũ của tôi đã đăng trên tờ "Deutsch Franzosische Jahrbucher"^{3*}.

1* *Gơ-tơ* "Những năm đèn sách của Vin-hem Mai-xtơ ("Mi-nhi-ông")"

2* - Na-ta-li-a Líp-nếch

3* Xem thư trước.

Bài này là *hoàn toàn cũ rồi* và đây đây những điều không chính xác sẽ chỉ khiến cho độc giả lầm lạc mà thôi. Hơn nữa, bài ấy lúc đó còn được viết hoàn toàn theo phong cách Hê-ghen, mà giờ đây cung cách ấy cũng hoàn toàn không thích hợp. Có chăng bài báo ấy chỉ có ý nghĩa như là tài liệu lịch sử.

Gửi anh lời chào nồng nhiệt.

Ph.Ă. của anh

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong "Văn
khố của Mác và Ăng-ghen", t.I (VI), 1932*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

48

MÁC GỬI LÚT-VÍCH CU-GHEN-MAN Ở HAN-NÔ-VO

[Luân Đôn], 17 tháng Tư 1871

Cu-ghen-man thân mến!

Tôi đã nhận được thư anh. Hiện nay tôi bận việc lút đầu. Vì vậy chỉ viết mấy lời thôi. Tôi hoàn toàn không hiểu làm sao anh có thể ví những cuộc biểu tình tiểu tư sản à la 13 tháng Saus 1849¹⁹⁹ v.v. với cuộc đấu tranh hiện nay ở Pa-ri.

Dĩ nhiên, sáng tạo ra lịch sử thế giới sẽ rất tiện lợi, nếu cuộc đấu tranh được tiến hành chỉ trong điều kiện có những cơ hội thuận lợi đáng tin. Mặt khác lịch sử sẽ mang tính chất rất thần bí nếu "những sự ngẫu nhiên" không đóng vai trò nào cả. Đương nhiên bản thân

những sự ngẫu nhiên ấy cũng là bộ phận cấu thành trong tiến trình phát triển chung, được làm cân bằng bởi những sự ngẫu nhiên khác. Nhưng sự đẩy nhanh và sự chậm lại phụ thuộc nhiều vào "những sự ngẫu nhiên" ấy, trong số đó cũng có cả "trường hợp ngẫu nhiên" như tính cách của những người lúc đầu lãnh đạo phong trào.

Lần này nên tìm kiếm "sự ngẫu nhiên" không thuận lợi có ý nghĩa quyết định tuyệt nhiên không phải ở những điều kiện chung của xã hội Pháp, mà là ở sự hiện diện của quân Phổ tại nước Pháp, đang đứng ở ngay cửa ngõ Pa-ri. Điều đó người Pa-ri biết rất rõ. Cả những bọn tư sản vô lại ở Véc-xây cũng biết điều đó. Chính vì lẽ đó chúng đã đặt trước dân Pa-ri một tình thế phải lựa chọn: hoặc là chấp nhận sự thách thức chiến đấu, hoặc là hạ súng đầu hàng. Trong trường hợp thứ hai thì sự mất tinh thần của giai cấp công nhân sẽ là điều bất hạnh còn lớn hơn rất nhiều so với sự hy sinh của bất cứ số lượng "người lãnh đạo" nào. Nhờ Công xã Pa-ri, cuộc đấu tranh của giai cấp của công nhân chống giai cấp các nhà tư bản và nhà nước của nó đã bước vào một giai đoạn mới. Lần này dù sự việc có kết thúc trực tiếp như thế nào đi nữa thì cũng đã giành được điểm xuất phát mới có tầm quan trọng lịch sử toàn thế giới.

Tạm biệt.

C.M.

*Công bố lần đầu có lược bớt trên tạp chí
"Die Neue Zeit", Bd. 2, số 23, Stuttgart,
1901 - 1902 và công bố toàn văn bằng
tiếng Nga trong cuốn "Những bức thư
của Mác gửi Cu-ghen-man", 1928*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

49

ĂNG-GHEN GỬI GHÊ-OÓC ẾCH-CA-RI-ÚT²⁰⁰ Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn], 19 tháng Tư 1871

122, Regent's Park Road, N.W.

Ếch-ca-ri-út thân mến!

Tài liệu dưới đây nói về các cuộc bãi công ở Bắc-xê-lô-na, để tiết kiệm lao động của anh, tôi gửi ngay bằng tiếng Anh:

Các ngài "Anh em nhà Bát-li-ơ" (Bắc-xê-lô-na) sở hữu một xí nghiệp sợi và vải bông lớn, có khoảng 900 công nhân làm việc.

Họ không những trả cho công nhân mức tiền công thấp hơn nhiều so với bất kỳ hãng nào khác trong ngành công nghiệp này, mà họ còn thường xuyên tìm cách hạ thấp hơn nữa mức tiền công bằng cách đưa phụ nữ vào thay cho đàn ông và lấy trẻ em thay cho công nhân người lớn. Gần đây họ đã thải hồi tất cả, không trừ một ai, những công nhân nào bị nghi là thành viên của công đoàn hợp nhất các thợ đứng máy chài, thợ kéo sợi và thợ dệt. Ngày 26 tháng Hai các thành viên của công đoàn này đã tổ chức một cuộc họp lớn để thảo luận tình hình tại xí nghiệp của các ngài Bát-li-ơ. Họ đã nhất trí thông qua những mức tiền công mới, tuy đã vượt đôi chút những mức tiền công tồn tại trước đó, nhưng vẫn thấp hơn nhiều so với những mức tiền công tối thiểu do các chủ xí nghiệp khác trả; đã cử một đoàn đại biểu để đòi áp dụng các mức tiền công ấy; trong trường hợp bị khước từ thì công nhân làm việc ở xưởng này sẽ phải đình công.

Đoàn đại biểu ấy thậm chí không được tiếp, vì các ngài Bát-li-ơ đã từ chối tiếp bất kỳ đoàn đại biểu nào ngoài những công nhân của chính họ. Đoàn đại biểu mới này đưa ra một bản liệt kê các mức tiền công mới, nhưng đã bị kiên quyết khước từ. Tất cả công nhân đã lập tức đình công, trừ khoảng 25 người, mà sau đó đa số họ đã tham gia bãi công, sự việc này xảy ra ngày 27 tháng Hai, như thế là công nhân đã bãi công được gần chín tuần lễ, và các quỹ mà công đoàn có bắt đầu cạn kiệt. Các chi hội khác của Quốc tế ở Tây Ban Nha đã hết sức cố gắng quyên góp tiền cho họ, nhưng chính vào lúc này họ lại phải ủng hộ rất nhiều cuộc bãi công. Không kể đến những cuộc bãi công khác ít quan trọng hơn, thì công nhân làm thùng ở Xan-tan-đéc và chúng ta thuộc da ở Va-len-xi-a cũng bãi công, vì chủ của họ đòi họ phải ra khỏi công đoàn của họ, cũng như ra khỏi quốc tế. Vậy là hiện nay ở Tây Ban Nha, tính chung có khoảng 1500 người đang bãi công mà các chi hội của Quốc tế cần phải giúp đỡ.

Bắc-xê-lô-na và vùng phụ cận của nó là vùng Nam Lan-kê-sia của Tây Ban Nha; ở đó có nhiều xí nghiệp sợi và vải bông loại lớn, và công nhân vải bông là nguồn sống đối với phần lớn dân cư khu vực này. Gần đây công nhân bị thiệt hại không ít vì sự cạnh tranh của sợi Anh, và tại Tây Ban Nha người ta sẽ có ấn tượng đặc biệt tốt nếu công nhân ở Lan-kê-sia làm việc trong ngành công nghiệp vải bông làm được một điều gì đó cho các công nhân kéo sợi bông và dệt vải bông ở Tây Ban Nha làm việc tại các cỗ máy cơ khí. Các quan hệ thương mại nhộn nhịp và chặt chẽ giữa các nước trên thế giới đã dẫn đến chỗ mỗi sự kiện đụng chạm đến dân chúng của một nước đều không tránh khỏi ảnh hưởng đến tất cả những nước khác; và chẳng có gì đáng ngạc nhiên là nếu sự sút giảm chung của tiền công trong ngành công nghiệp vải bông Tây Ban Nha (mà điều này là không tránh khỏi nếu cuộc bãi công này kết thúc thất bại) cuối

cùng sẽ dẫn đến sự sút giảm tiền công ở Nam Lan-kê-sia.

(Việc xác định hình thức giúp đỡ tiền bạc - quyền góp hay là cho vay - cần để cho tự quần chúng xem xét. Tổng Hội đồng có thể đứng ra làm trung gian chuyển tiền hoặc họ có thể gửi trực tiếp, địa chỉ đã biết rồi.)

Gửi anh lời thăm nồng nhiệt.

Ph.Ă. của anh

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

50

ĂNG-GHEN GỬI PHRAN-XI-XCÔ MÔ-RA²⁰¹ Ở MA-ĐRÍT

[Bản ghi nội dung bức thư]

[Luân Đôn, khoảng 20 tháng Tư 1871]

Ngày 19 tháng Tư tôi có gửi cho Ếch-ca-ri-út - để thông báo cho Hội đồng công liên Man-se-xơ - những đoạn trích tương ứng rút từ các số 80-82 của báo "Federacion" nói về cuộc bãi công của thợ kéo sợi ở Bắc-xê-lô-na^{1*}.

Tôi cũng đã thông báo với Mô-ra về việc nhận được [thư] và đã thông báo về những việc đang được tiến hành, cũng như về việc

1* Xem thư trước.

không thể trông chờ một sự giúp đỡ to lớn do có các cuộc bãi công ở Bỉ và ở Xam-đéc-len và do bối cảnh quốc tế chung.

Hình thức cần thiết là vay, và cho đến nay chúng tôi vẫn sử dụng hình thức này. Vì vậy, người Bắc-xê-lô-na phải viết một lá thư trong đó họ cam kết hoàn trả tất cả những khoản vay nhận được thông qua Tổng Hội đồng. Điều này cần có chỉ vì những thủ tục thông lệ ở các công liên Anh.

Dự định ra lời kêu gọi nhân sự kiện Pa-ri²⁰⁸.

Công bố lần đầu

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

51

ĂNG-GHEN GỬI VIN-HEM LÍP-NẾCH Ở LAI-PXÍCH

Luân Đôn, 20 tháng Tư 1871

122, Regent's Park Road, N.W.

Líp-nếch thân mến!

Hôm nay tôi hết sức khẩn cấp thông báo một số điều về cái gọi là Hội *dân chủ* quốc tế²⁰² mà chắc anh hoàn toàn chưa biết và vì vậy anh có thể lầm lẫn nó với chúng tôi. Đây là một thứ biếm họa Hội liên hiệp công nhân quốc tế đang sống vất vưởng trong bóng tối ở đây đã mấy năm nay, nhưng thỉnh thoảng nó lại tỏ rõ ý định khoe mẽ trước công chúng, nghĩa là đưa mình ra làm trò cười cho thiên hạ; ngoài ra, ở chừng mực nào đó nó không phải không có khuynh

hướng mạo xưng vụng trộm mình là Hội liên hiệp công nhân quốc tế. Vì vào chủ nhật trước^{1*} nhưng người ấy lại tổ chức tại công viên Hai-đơ một cuộc mít-tinh nhân sự kiện Công xã Pa-ri - dưới sự lãnh đạo của họ cuộc mít-tinh ấy nhất định *phải* thất bại (họ thậm chí đã tung tin dối rằng chúng tôi đã phải đại diện đến đó, mặc dù chúng tôi đã thắng thường khước từ điều này với phái đoàn được cử đến gặp chúng tôi) và vì giờ đây họ cũng muốn tạo ra những chi hội của họ ở lục địa vĩ chắc hẳn họ cũng sẽ gửi anh những đề nghị tương ứng, - cho nên cần phải báo cho biết họ là ai. Thứ nhất, đó là Vê-bơ lão già chuyện gây những chuyện tai tiếng người vùng Pphan-xơ, mà anh đã biết rồi, và thứ hai, đó là Lơ Luy-bơ, người mà anh cũng quen biết. Tôi gửi anh đoạn được cắt ra trong đó họ dùng lời lẽ rối rắm thông báo cho thế giới về bản cương lĩnh rối rắm của họ. Tất cả những điểm hiểu được trong đó đều *thuần túy mang tính chất tư sản*; những điều họ nói về giúp đỡ công nhân, cụ thể là về việc chăm sóc những người không có khả năng lao động thì đã được đạo luật của Anh về người nghèo thực hiện²⁰³. Họ đã né tránh không nói dù là một lời về tư bản và về lao động. Ở đây yêu sách về quốc hữu hoá ruộng đất đã được mọi người thừa nhận đến mức người ta không thể bỏ qua yêu sách đó, nhưng bản thân yêu sách ấy ít có tính chất chống tư sản đến nỗi mới hôm kia thôi, một phần tử đảng To-ri, người có ít nhất một triệu ta-le, đã tuyên bố với tôi rằng ông ta ủng hộ biện pháp này. Hơn nữa, như anh biết, Vê-bơ là người theo Hai-nơ-txen và là một nhà "dân chủ" thuần túy.

Tạm thời ở đây những cơ người này còn sống lay lắt, chúng tôi đã không thêm đếm xỉa đến họ, nhưng nếu họ muốn triển khai hoạt động của mình thì sẽ không tránh khỏi xung đột, khi ấy chúng tôi sẽ trách mắng họ đến nơi đến chốn.

1* - ngày 16 tháng Tư

Vậy, xét theo những tin điện nhận được ở đây, tờ "Volksstaat" hôm qua lại bị tịch thu vì đã phỉ báng đáng tối cao²⁰⁴. Tôi lấy làm lạ là điều đó không xảy ra sớm hơn. Anh rất táo bạo; "tuy nhiên, cả điều này cũng hoàn toàn tự nhiên", như Phri-đrich II đã từng nói.

Cần trở lại vài lần nữa với câu chuyện về Phô-gtơ^{1*}. Không thể có chuyện Phô-gtơ nào khác, ngoài Các Phô-gtơ, điều đó thấy rõ qua văn cảnh. Thứ nhất, không một Phô-gtơ nào khác có tiếng tăm đến mức có thể đơn giản gọi ông ta là "Phô-gtơ" mà lại không nêu tên và địa chỉ. Thứ hai, còn có Phô-gtơ nào khác hồi đó đã bỏ dỡ gia đình Bô-na-pác-tơ đến mức vào hồi tháng Tám, ngay sau khi chiến dịch ở I-ta-li-a kết thúc, người ta thấy cần trả ch hần 40 000 phrăng? Tuy nhiên, chính hình thức: "hồi tháng Tám 1859 ông ta đã được trả" cũng nói lên rằng người ta đã trả tiền cho hần không phải một lần. Càng thường xuyên trở lại diễn này thì điều đó sẽ càng buộc báo chí tư sản - nó im đi không nói đến tất cả những chuyện này - phải chú ý đến vụ việc đó. Cũng cần thu hút vào vấn đề này cả báo "Proletarier" và báo "Volkswille".

Vì kinh nghiệm đã cho tôi thấy rằng bọn tay chân của Sti-bơ bóc trộm thư tín cũng vụng về như khi chúng thảo ra những vụ âm mưu, cho nên tôi lưu ý anh một cách dứt khoát rằng *tất cả* những lá thư của tôi gửi anh đều có niêm phong một cách chắc chắn bằng con dấu khác tên tắt "Ph.Ă." của tôi, bằng kiểu chữ gô-tích. Bọn Phô còn chưa biết cách khéo gỡ chất xi gắn bên trên chỗ dán hồ làm sao để việc đó không bị phát hiện: phần nhiều bọn chúng rạch một cách tho lỗ phía sườn phong bì. Vậy là, nếu chỗ đóng dấu của tôi không được rõ ràng và rành mạch thì anh sẽ hiểu vấn đề là ở chỗ nào rồi. Dù sao những kẻ đó cũng sẽ thấy khó chịu nếu như lá thư gửi cho anh và có dấu niêm phong bằng mấy chữ ghi tên và tên đệm "Ph.Ă." phải

1* Xem tập này, tr.278.

qua tay họ nhưng không bị bóc.

Bưu điện sắp đóng cửa. Tôi cần thông báo đôi điều với anh, nhưng đã đến lúc kết thúc thư này.

Ph.Ă. của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong "Văn khố của Mác và Ăng-ghe-n", t.I (VI), 1932

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

52

MÁC GỬI PHRI-ĐRÍCH A-ĐÔN-PHƠ DOÓC-GƠ Ở HÔ-BÔ-KEN

[Luân Đôn, khoảng 20 tháng Tư 1871]

Thưa ngài Doóc-gơ!

Rất cảm ơn ngài về cuốn sách của Ken-lốc^{1*} mà lần này được gửi đến yên ổn cũng như về những bưu phẩm khác.

Sau này Ban chấp hành^{2*} sẽ nhận được thư trả lời nhanh hơn, nhưng trong những tuần lễ gần đây các việc diễn ra trên lục địa châu Âu, cũng như công tác cổ động ở đây trong người Anh²⁰⁵ đã choán mất nhiều thời gian hơn, vì phần lớn các bí thư không phải là người Anh lại đang ở Pa-ri.

1* *Ê-Ken-lốc*. "Hệ thống tiền tệ mới" (xem tập này, tr.202)

2* - Ban Chấp hành trung ương các chi hội Bắc Mỹ

Xin gửi ngài lời chào chân thành

C.M.

Công bố lần đầu trong cuốn: "Briefe und Auszüge aus Briefen von Joh. Phil. Becker Jos. Dietzgen, Friedrich Engels, Karl Marx u.A. an. F.A.Sorge und Andere". Stuttgart, 1906

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

53

MÁC GỬI LÊ-Ô PHRAN-KEN²⁰⁶ Ở PA-RI

[Bản nháp]

[Luân Đôn, khoảng 26 tháng Tư 1871]

Thưa ngài!

Tôi được Tổng Hội đồng uỷ nhiệm thay mặt Tổng Hội đồng bác bỏ một cách kiên quyết nhất sự vu khống bỉ ổi mà ông Ph.Pi-a tung ra nhằm vào Xéc-rai-ô^{1*}. Sự hằn học của con người này xuất phát từ một nguồn duy nhất: *Sự căm ghét của ông ta đối với Quốc tế*. Thông qua *cái gọi là* chi hội Pháp ở Luân Đôn²⁵ - đã bị Tổng Hội đồng khai trừ - trong đó có những tên mặt vụ của cảnh sát, những phần tử đã từng là thành viên đội cận vệ hoàng đế và bọn môi giới của sở giao dịch lọt vào, Pi-a đã tìm cách tự giới thiệu với thế giới mình là lãnh tụ bí mật của Hội liên hiệp của chúng tôi mà ông ta không phải

1* Trong bản viết tay tiếp đó là mấy chữ đã bị gạch bỏ: "đại diện của Tổng Hội đồng"

là thành viên và tìm cách bắt chúng tôi chịu trách nhiệm về những cuộc biểu tình kỳ quặc của ông ta ở Luân Đôn và về những lời ba hoa làm mất thanh danh của ông ta ở Pa-ri; tuy nhiên, khi lưu lại ở Bruy-xen ngài Tơ-ri-đông đã đáp lại một cách thích đáng²⁰⁷ những lời ba hoa ấy. Do vậy, Tổng Hội đồng đã buộc phải công khai bác bỏ tư cách đại diện của kẻ mưu mô thấp hèn đó^{1*}. Vì vậy mới có hành động điên cuồng chống lại Đuy-pông và Xéc-rai-ơ. Khi Xéc-rai-ơ đe dọa sẽ kiện bọn phụ họa đáng khinh bỉ của Pi-a trong cái gọi là chi hội Pháp với toà án Anh về tội vu khống- mà hiện nay Pi-a đang tung ra sự vu khống ấy tại Pa-ri - thì *bản thân chi hội Pháp* đã tước bỏ tư cách đại diện của bọn chúng và đã lên án chúng là bọn vu khống.

Do sinh hoạt chính trị của Xéc-rai-ơ không tạo ra một cố nào để bị vu khống^{2*}, nên người ta đã xoay sang tấn công đời tư của ông ấy. Nếu như đời tư của Pi-a cũng trong sạch như cuộc đời của Xéc-rai-ơ thì ở đây tại Luân Đôn này, ông ta đã không phải chịu những sự thoá mạ mà chỉ có máu mới rửa hết được...^{3*}

Vài ngày nữa Tổng Hội đồng sẽ công bố lời kêu gọi về Công xã²⁰⁸. Cho đến nay Tổng Hội đồng đã trì hoãn công bố bản tuyên ngôn này, vì ngày này sang ngày khác đợi những tư liệu chính xác từ chi hội Pa-ri đến. Thật uổng công! Không nhận được lời nào! Hội đồng không thể trì hoãn thêm nữa, vì công nhân Anh đang nóng lòng chờ Tổng Hội đồng giải thích.

1* *C.Mác*. "Nghị quyết của Tổng Hội đồng về bài phát biểu của Ph.Pi-a"

2* Trong bản viết tay tiếp đó là câu đã bị gạch bỏ sau đây: "thậm chí ngài Pi-a, con người "trung thực" ấy với tinh thần dũng cảm đã đi vào tục ngữ".

3* Trong bản viết tay tiếp đó là đoạn bị gạch bỏ sau đây: "và chịu những sự thoá mạ công khai ở Luân Đôn của một số người", "của một công nhân Pháp", "tóm gọn lại: tội của Xéc-rai-ơ là ở chỗ ông ấy đã kiên trì phá vỡ những mưu đồ...". Tiếp đó trong bản thảo để trống.

Tuy vậy, thời gian bỏ ra đã không uổng phí. Trong các bức thư của các vị bí thư gửi các chi hội trên lục địa và ở Mỹ, đâu đâu công nhân cũng được giải thích tính chất đích thực của cuộc cách mạng vĩ đại này ở Pa-ri.

Tôi có nhận được lá thư của một vị đã có mặt ở chỗ tôi nhận việc gửi đến những thứ mà ngài đã biết. Ở Pa-ri người ta đã phạm phải sai lầm là đã không chuyển giao những giấy tờ cần thiết^{1*} để tạo điều kiện dễ dàng cho các hoạt động. Bây giờ trong tay ngài phải có những chứng khoán có giá với lãi suất 3% và có thể tự do lưu thông và có thể đem bán theo thị giá hiện nay. Ông này sẽ cung cấp cho ngài tất cả những sự giải thích cần thiết khác. Có thể hoàn toàn yên tâm giao văn bản cho ông này.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác
và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, xuất bản lần thứ
nhất, t.XXVI, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

54

ĂNG-GHEN GỬI LÚT-VÍCH CU-GHEN-MAN Ở HAN-NÔ-VÔ

Luân Đôn, 28 tháng Tư 1871
129, Regent's Park Road, N.W.

Cu-ghen-man thân mến!

1* Trong bản viết tay tiếp đó là những chữ đã bị gạch bỏ sau đây: "trong những cuộc thương thảo".

Qua địa chỉ ghi trên đây anh thấy rằng tôi đã chuyển đến ở hẳn tại Luân Đôn. Việc này diễn ra từ mùa thu năm ngoái, vì đến thời gian ấy tôi cuối cùng đã chấm dứt những công việc khác nhau của tôi ở Man-se-xtơ. Việc chuyển đến ở đây tôi lấy làm hài lòng về tất cả mọi mặt. Nơi ở mới của tôi cách nhà ở của Mác chưa đầy 10 phút đi bộ, khoảng cách này - theo quan niệm ở đây - là rất gần, hơn nữa ở ngay trước cửa nhà là một công viên, ở đây không khí trong lành tuyệt vời.

Về tình hình sức khỏe của Mác thì anh đã có một quan niệm quá bi quan về vấn đề này. Trước hết nói về sự chẩn đoán mạnh bạo của anh quy chứng ho ở ông ấy là do bệnh viêm màng phổi. Cả Mác, cả tôi ở đây đều có một bác sĩ trẻ rất thạo nghề^{1*} (người Xcốt-len), ông ấy biết cách gõ và nghe để khám bệnh giỏi như đa số các bác sĩ ở nước Đức, ông bác sĩ ấy đã nói chính điều mà tôi đã nghĩ đến từ rất lâu, cụ thể là: chứng ho ấy thuần túy xuất phát từ họng, còn phổi thì hoàn toàn bình thường. Ông ta nói rằng tất nhiên không thật dễ dàng loại bỏ chứng họ không được chữa chạy và để kéo dài như vậy, rồi ông ấy còn tiên đoán rằng hiện tượng ho sẽ tái phát vào mùa thu, ngay cả nếu mùa hè không còn thấy ho. Nhưng ông ấy cho rằng nếu được chữa trị một cách thích đáng thì không có gì nghiêm trọng. Sở dĩ chứng ho gây khó chịu trước hết là vì nó cản trở Mác ngủ và như vậy làm suy yếu tình hình sức khỏe nói chung của anh ấy. Hiện nay hiện tượng này ít nhiều đã được loại bỏ. Bác sĩ chữa trị chủ yếu bệnh gan của Mác và về phương diện này bác sĩ đã đạt được một số kết quả. Song, anh hiểu rằng với một bệnh nhân mãn tính mà theo chỗ tôi biết, đã kéo dài ít nhiều liên tục đã 26 năm nay, nên việc chữa chạy không thể tiến triển rất nhanh chóng được. Tuy nhiên, cách sinh hoạt của Mác không phải là không bình thường như người ta

1* - Ma-di-xon

vẫn tưởng. Từ khi bắt đầu có hiện tượng bị kích động do chiến tranh, anh ấy không nghiên cứu những vấn đề lý luận phức tạp và thực hiện sinh hoạt một cách khá hợp lý, thậm chí luôn luôn thực hiện - mà *không* chờ tôi đến để rủ đi - những cuộc đi dạo bộ một giờ rưỡi hoặc hai giờ liền, nhiều tuần lễ không uống một giọt bia nào mỗi khi anh ấy bắt đầu cảm thấy bia tác động xấu đến anh ấy; với tình hình sức khỏe của anh ấy chẳng có gì ngạc nhiên khi thấy tình hình khẩu vị của anh ấy thất thường và luôn luôn có hiện tượng cảm giác đói cồn cào nối tiếp hiện tượng hoàn toàn ăn không thấy ngon. Anh không có gì phải lo ngại khi thấy da của anh ấy sẽ bị mất cảm giác, nếu không kể đến những mảng lớn lớp da bên trên hoàn toàn bị phá hủy do mụn nhọt. Khoảng cách của những cuộc tản bộ qua Hai-ghết đến Hêm-pơ-xtết và ngược lại đến công viên Mây-tơ-len là khoảng 1 1/2 dặm Đức, hơn nữa nhiều khi phải lên xuống những chỗ rất dốc, mà ở trên cao thì có nhiều ô-dôn hơn là mức có thể tìm thấy ở toàn vùng Han-nô-vơ. Những cuộc tản bộ như thế - ít ra là một phần - Mác thực hiện 3 - 4 lần mỗi tuần. Dĩ nhiên, nhiều khi tôi phải giục anh ấy, nhưng anh ấy biết việc đó có lợi cho mình. Cũng giống như tôi, anh ấy sống ở độ cao khoảng 150 phút so với sông Thê-mơ-dơ, ở một nơi không có nhiều công trình mới xây, với bầu không khí gần như của ngoại ô, giữa những khu vườn lớn và nhà của lúa thùa. Tôi cho rằng môi trường lành mạnh đó đã khiến cho sức khỏe của anh ấy không bị sút kém.

Vừa có tiếng gọi tôi đi ăn trưa, và vì trạm bưu điện kỳ quái ấy nửa giờ nữa sẽ đóng cửa, cho nên đành phải dừng lá thư này. Dù sao những điều tôi vừa nói phải đủ để làm giảm sự quá lo lắng của anh. Tôi không thể nào sống mà không vận động ở ngoài trời, nơi có không khí trong lành, vì vậy dù muốn nay không Mác cũng phải đi với tôi, và đây là phương thuốc tốt nhất cho anh ấy.

Xin gửi anh lời thăm nồng nhiệt

Ph.Ă. của anh

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph. Ăng-ghe-n. Toàn tập, xuất bản
lần thứ nhất, t.XXVI, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

55

MÁC GỬI VIN-HEM LÍP-NẾCH Ở LAI-PXÍCH

[Luân Đôn], 4 tháng Năm 1871

Lai-brê-ri!^{1*} thân mến!

Vì rất vội nên tôi chỉ viết mấy dòng dưới đây:

Cuốn "Những văn bản và thư tín của gia đình hoàng đế" - trong đó có nêu tên của Phô-gơ với tư cách là người nhận các khoản tài trợ rút từ quỹ của triều đình - *không phải* có Công xã công bố, vì Công xã không có thời gian để làm những chuyện vớ vẩn như thế, mà người công bố tài liệu ấy là *chính phủ phòng vệ quốc gia*, là những phần tử cộng hoà chính trực. Giuy-lơ Pha-vơ và đồng bọn, là những kẻ mà Phô-gơ đã hết sức ca ngợi trong những lá thư của mình gửi Côn-bô²⁰⁹.

1* - bí danh của Líp-nếch, do các con gái của Mác đặt (Library" - "thư viện")

Hầu như tất cả các bào Pa-ri đều trích đăng những tài liệu công bố chính thức ấy (đặc biệt nêu *họ tên những người được tài trợ*). Mẫu báo mà tôi gửi kèm theo đây là cắt từ báo "Paris - Journal" (số ra ngày *3 tháng Năm 11*)^{1*} - tờ báo mà cho đến hôm nay vẫn tiến hành ở Pa-ri cuộc tranh luận chống lại Công xã, giống như ngài Phô-gơ ở Viên. Nhờ sự giống nhau về tinh thần với Phô-gơ, cho tờ báo này thậm chí đặt dấu hỏi sau họ tên của ông ta.

Tuy nhiên, ở đoạn kết thúc bài nhảm nhí của mình, bản thân Phô-gơ đã từ chối tất cả những điều mà ông ta đã ba hoa:

"*Thậm chí có thể là*" - ông ta tuyên bố - "ngay từ năm 1859 người ta đã lạm dụng họ tên của tôi, tuy rằng rõ ràng là không nêu tên Các của tôi"^{2*}.

Vậy là, Lu-i Bô-na-pác-tơ đã lạm dụng "Phô-gơ" khi ghi tên ông ta vào sổ chỉ tiêu của mình! "Phô-gơ" được Lu-i Bô-na-pác-tơ tài trợ *hồi tháng Tám 1859*, và hơn nữa chỉ đơn giản là "Phô-gơ", Phô-gơ không kèm theo "tên", Phô-gơ sans phrases^{3*} - dĩ nhiên, đây chỉ có thể là ông Các Phô-gơ "trú danh" ở Giơ-ne-vơ! Ngài Phô-gơ biết rất rõ điều đó, nên đã nói: "*Người ta đã lạm dụng họ tên của tôi*". Vị trượng phu trung thực này cảm thấy mình bị xúc phạm đến mức thậm chí ông ta không tìm cách lẫn trốn bằng một thủ pháp dễ dàng như vin có là trên thế gian có nhiều người họ "Phô-gơ", cũng như có nhiều người tên "Các". Tôi liên quan gì đến chuyện có một kẻ "Phô-gơ" vô danh nào đó hồi tháng Tám 1859 đã nhận 40 000 phrăng từ quỹ trung ương của hoàng đế? Nhưng không, Phô-gơ nói, tôi - *chính là cái* ông Phô-gơ *ấy*, cái ông Phô-gơ mà người 6ta đã nêu ra không kèm theo "tên", nhưng "*đã lạm dụng*" "*họ của tôi*!"

1* Trong bản viết tay viết nhầm: ngày tháng chính xác là 25 tháng Ba 1871 (xem tập này, tr.302)

2* C.Phô-gơ. "Gửi ban biên tập báo "Schweizer Handels - Couriers""

3* - không có thêm lời nào nữa

Từ tất cả những điều này anh phải soạn ra một bài tiểu luận thích đáng cho tờ báo của anh. Sẽ hoàn toàn phi lý nếu không nói đến chuyện này chỉ để lấy lòng ngài Vây-xơ và những nhà hoạt động tương tự như ông ta trong Đảng nhân dân²¹⁰.

C.M. của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong "Văn khố của Mác và Ăng-ghen", t.I (VI), 1932

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

56

ĂNG-GHEN GỬI VIN-HEM LÍP-NẾCH Ở LAI-PXÍCH

[Luân Đôn], 4 tháng Năm 1871

Líp-nếch thân mến!

Tôi gửi kèm theo đây bài viết cho báo "Volksstaat"^{1*}.

Công nhân sản xuất xì gà ở Ăng-ve khẳng định rằng trong thời gian diễn ra cuộc bãi công lớn của công nhân Đức trong ngành sản xuất xì gà họ đã gửi cho những người ấy 3 000 phrăng. Cuộc bãi công ở Ăng-ve và Bruy-xen vẫn còn tiếp diễn¹⁸⁸, và nếu câu chuyện 3 000 phrăng thật sự là như vậy thì bổn phận trực tiếp của người Đức là giờ đây phải hoàn lại số tiền trên. Xin anh hãy tìm hiểu về chuyện

1* Ph.Ăng-ghen. "Lại bàn về "Ngài Phô-gơ""

này và căn cứ vào kết quả mà viết một bài tiểu luận cho tờ "Volksstaat".

Ở đây chúng tôi *rất* thích các bài diễn văn và các bài viết của Bê-ben²¹¹. Bài phát biểu của ông ấy trong thời gian thảo luận về các quyền cơ bản thật là tuyệt diệu; thái độ tự nhiên không gượng gạo của một người công nhân thì cười giễu bọn cha cố, bọn địa chủ quý tộc và bọn tư sản đủ loại, thể hiện sự vượt trội của mình so với tất cả bọn đó, - đó thật sự là điều tốt nhất trong tất cả những sự việc đã diễn ra trong cái đầm lầy Béc-lin.

Chúng tôi vui mừng khi được biết rằng anh sắp sửa đến đây. Dĩ nhiên, anh có thể lưu lại hoặc ở nhà Mác, hoặc ở nhà tôi. Chúng tôi sẽ thu xếp việc này.

Gien-ni và Tút-xi đang ở chỗ gia đình nhà La-phác-gơ tại Boóc-đô, các cô ấy đến đó vào thứ hai^{2*}.

Gửi anh lời thăm hỏi nồng nhiệt.

Ph.Ă. của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong "Văn khố của Mác và Ăng-ghen", t.I (VI), 1932

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

2* - ngày 1 tháng Năm

57

MÁC GỬI VIN-HEM LÍP-NẾCH
Ở LAI-PXÍCH

[Luân Đôn], 5 tháng Năm 1871

Líp-nếch thân mến!

Tối hôm qua, sau khi nhận được thư của anh, tôi đã lập tức viết thư trả lời^{1*}, nhưng trong thư của tôi có một chỗ viết sai. Tờ báo "Paris - Journal", đăng bài nói về Phô-gtơ, đề *ngày 25 tháng Ba 1871*. Chỗ ghi ngày tháng này là quan trọng. Giống như các tờ báo khác ở Pa-ri, tờ "Journal" đã bắt đầu công bố họ tên những người đã nhận các khoản tài trợ từ lâu trước cuộc cách mạng ngày 18 tháng Ba và tiếp tục công bố danh sách đó sau cuộc cách mạng ấy. Nó kết thúc việc công bố này vào ngày 25 tháng Ba với việc nêu tên những kẻ mà họ của những người này cũng bắt đầu bằng chữ cái "V".

C.M. của anh

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong "Văn
khố của Mác và Ăng-ghen", t.I (VI), 1932*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* Xem tập này, tr.298-299

58

ĂNG-GHEN GỬI HÉC-MAN I-UNG
Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn], 10 tháng Năm 1871

I-ung thân mến!

Vấn đề đề cập đến đã được Mác và tôi thảo luận sơ bộ nhiều lần và tối hôm nay lại được thảo luận²¹². Chúng tôi vẫn đi đến một kết luận là chỉ có hai ứng xử viên xứng đáng để đề cử *giữ chức vụ này* có thể bàn đến, đó chính là: Hây-dơ và Mốt-tơ-xhết. Những gì anh nói về Hây-dơ đều đúng hoàn toàn, và nếu người ta đề cử ông ấy thì có thể đặt điều kiện đòi ông ấy phải đáp ứng sự tín nhiệm một cách thoả đáng hơn mức ông ta đã làm cho đến nay; về việc ông ấy làm thợ cả thì Đuy-pông cũng vậy, và chừng nào Hây-dơ xử sự đứng đắn về các phương diện khác thì điều đó - tuy có phần nào chẳng hay ho - không được là trở ngại tuyệt đối. Nhìn chung, chúng tôi cho rằng nên ưu tiên chọn ông ấy hơn là Mốt-tơ-xhết, vì tính khí của ông ấy không thích hợp lắm để cổ động thành công trong quần chúng Luân Đôn, mà chính công tác ấy phải là bổn phận chính của người thư ký. - Về nhược điểm không biết ngoại ngữ thì ở đây ta không thể làm gì được chừng nào bản thân anh chưa thể giữ chức vụ này; mà tôi thì sợ rằng anh sẽ không thể làm được việc này. Do vậy, chúng ta cần phải có một người Anh. Một mặt, theo tôi, việc không biết ngoại ngữ không thể được coi là trở ngại nghiêm trọng

trong điều kiện tổ chức hiện nay của chúng ta; mặt khác, chính điều này có thể giúp xác định rõ ràng hơn địa vị người thư ký mà cho đến nay có vẻ rất không rõ ràng. Cần viết biên bản và trao đổi thư tín với các chi hội Anh và đồng thời khuyến khích ảnh hưởng của Hội liên hiệp công nhân quốc tế trong quần chúng Luân Đôn, làm cho nó độc lập với giới quý tộc công nhân và với những thủ lĩnh được thừa nhận của giới quý tộc ấy. Nếu chúng ta có thể tìm được một người có năng lực và sẵn sàng làm việc ấy thì số 15 sĩ-linh của chúng ta chắc chắn sẽ được hoàn bù ở mức độ lớn hơn từ trước đến nay. Chúng ta không được quên rằng chức vụ cần có người đảm đương không phải là chức vụ "Tổng thư ký" của Hội liên hiệp công nhân quốc tế như Êch-ca-ri-út thích tự xưng mà chỉ là chức vụ thư ký của Tổng Hội đồng, - chức vụ ấy giới hạn những trách nhiệm chính thức của người thư ký ấy trong phạm vi công việc của người thư ký trong các phiên họp của Tổng Hội đồng, cũng như trong phạm vi công việc trao đổi thư tín với các chi hội Anh (theo chỗ tôi biết, việc trao đổi thư tín trong phạm vi Anh - Mỹ, người đó chỉ tiến hành theo quyết định đặc biệt); nói cách khác, người thư ký ấy đồng thời còn là bí thư phụ trách về nước Anh, và với tư cách ấy, người đó phải tiến hành công tác cổ động ở đây, điều này Êch-ca-ri-út chưa bao giờ làm cả, nhưng tuy thế đây là việc hết sức quan trọng. Mác và tôi cho rằng phần công việc nói sau cùng ấy của người thư ký là quan trọng nhất.

Dù thế nào đi nữa, anh sẽ phải có ý kiến về việc này và phải suy nghĩ xem có thể làm được gì.

Dù sao thì giờ đây anh đã được biết ý kiến của chúng tôi (tất nhiên, ý kiến phát biểu riêng tư), vì anh đã nói mà; không nên vội vàng và có thể đơn giản cần tìm ra một giải pháp tạm thời nào đó,

song đây là công việc của uỷ ban của các vị, cũng như mọi việc khác.

Gửi anh lời chào chân thành

Ph.Ăng-ghe-n

Những anh chàng không đợi được đến khi có cuộc tấn công đã bỏ chạy khỏi pháo đài It-xi, thật đáng bị xử bắn. Vì hành động hèn nhát ấy mà tình hình quân sự trở nên xấu đi nhiều.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph. Ăng-ghe-n. Toàn tập, xuất bản
lần thứ nhất, t.XXVI, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

59

MÁC GỬI LÊ-Ô PHRAN-KEN VÀ LU-I Ở-GIEN VÁC-LANH Ở PA-RI

[Bản nháp]

[Luân Đôn], 13 tháng Năm 1871

Các ngài Phran-ken và Va-rơ-lin thân mến!

Tôi đã gặp người trao thư^{1*}.

Phải chăng nên giấu vào một nơi an toàn những văn bản làm mất thanh danh bọn vô lại ở Véc-xây? Một biện pháp thận trọng như thế chẳng bao giờ là vô bổ.

Tôi được người ta viết thư từ Boóc-đô cho biết tại cuộc bầu cử

1* - có lẽ là Ai-lau

hội đồng thị chính gần đây đã có bố thành viên của Quốc tế được bầu²¹³. Ở địa phương bắt đầu sôi động. Khốn nỗi phong trào ở đây mang tính chất quá địa phương và "hoà bình".

Tôi đã viết mấy trăm lá thư gửi tới mọi miền trên thế giới, những nói có các chi hội của chúng tôi, để bênh vực công việc của các ngài. Và lại, giai cấp công nhân đã ủng hộ Công xã ngay từ khi nó xuất hiện.

Ngay cả các tờ báo tư sản Anh cũng đã từ bỏ những sự đả kích điên cuồng lúc đầu của chúng. Thỉnh thoảng tôi đưa được vào các tờ báo ấy những bài viết với nội dung đồng tình.

Theo tôi, Công xã đã để mất quá nhiều thời gian vào những chuyện vụn vặt và những chuyện tính sổ cá nhân. Rõ ràng là bên cạnh ảnh hưởng của công nhân còn có cả những ảnh hưởng khác. Tất cả những điều đó sẽ không có ý nghĩa nếu như các ngài bù lại được khoảng thời gian đã bị mất.

Điều hoàn toàn cần thiết là các ngài hãy khẩn trương làm những gì mà các ngài thấy cần làm ở bên ngoài phạm vi Pa-ri, ở Anh hoặc ở các nước khác. Quân Phổ sẽ không trao các pháo đài vào tay bọn người ở Véc-xây, nhưng sau khi ký kết dứt khoát hoà ước (ngày 26 tháng Năm²¹⁴)^{1*} chúng sẽ cho phép chính phủ rải hiến binh bao vây Pa-ri. Như các ngài đã biết, vì trong bản hiệp ước do Pu-i-ê-Kéc-chi-ê ký, Chi-e và đồng bọn đã đòi được một khoản dứt lút to lớn²¹⁵, nên chúng đã từ chối sự giúp đỡ của các chủ ngân hàng Đức, mà Bi-xmác đề xuất. Nếu không làm thế bọn chúng sẽ bị mất khoản tiền dứt lút. Vì điều khiển tiên quyết để thực hiện bản hiệp ước của chúng là sự khuất phục của Pa-ri, nên bọn chúng đã đề nghị Bi-xmác hoãn đột

1* Trong bản viết tay tiếp đó là câu đã bị gạch bỏ sau đây: "Chúng sẽ để cho Chi-e làm tất cả mọi điều".

trả khoản đóng góp thứ nhất cho đến khi Pa-ri bị chiếm đóng. Bi-xmác đã chấp thuận điều kiện này. Và vì chính bản thân nước Phổ rất cần số tiền ấy, nên nó đã dành cho bọn người ở Véc-xây mọi khả năng để tạo điều kiện dễ dàng cho chúng hết sức nhanh chóng chiếm đóng được Pa-ri. Do vậy, mong các ngài hãy thận trọng!

*Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên
bản trên tạp chí "Die Neue Zeit", Bd, I,
số 23, Stuttgart, 1911*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

60

MÁC GỬI ÉT-UỐT XPEN-XƠ BI-ĐƠ-LI Ở LUÂN ĐÔN

Luân Đôn, 12 tháng Sáu 1871
1, Maitland Park Road, N.W.

Thưa ngài!

La-phác-gơ, gia đình của ông ấy và những người con gái của tôi hiện đang có mặt ở I-bê-ri-cơ tại vùng biên giới Tây Ban Nha, nhưng ở phía lãnh thổ Pháp²¹⁶. Vì La-phác-gơ sinh ra ở Cu-ba, cho nên ông ấy đã có thể kiếm được hộ chiếu Tây Ban Nha, Dù sao tôi cũng muốn ông ấy chuyển hẳn đến sống ở phía lãnh thổ Tây Ban Nha, vì ở Boóc-đô ông ấy đã từng đóng một vai trò to lớn.

Mặc dù tôi ngưỡng mộ các bài viết của ngài đăng trên tờ "Bee-Hive"²¹⁷, nhưng tôi rất lấy làm tiếc rằng tôi thấy tên của ngài trên tờ báo này. - (Nhân tiện xin ngài cho phép tôi nhận xét rằng

với tư cách là người của đảng, tôi có lập trường kiên quyết thù địch với chủ nghĩa Công-tơ²¹⁸, còn với tư cách là người của khoa học tôi đánh giá rất thấp ông ấy, nhưng tôi ngài là người duy nhất - thuộc phái Công-tơ ở Anh cũng như ở Pháp, đã xem xét những điểm có tính chất bước ngoặt (crises) trong lịch sử không phải với tư cách là một phần tử biệt phái, mà với tư cách là nhà sử học hiểu theo ý nghĩa tốt đẹp nhất của từ này) - Tờ "Bee-Hive" tự nhận là tờ báo công nhân, thực ra đây là cơ quan ngôn luận của bọn phản bội, đã bán mình cho Xa-m. Mô-rơ-li và đồng bọn. Trong thời gian diễn ra cuộc chiến tranh vừa rồi, chiến tranh Pháp - Phổ, Tổng Hội đồng của Quốc tế đã buộc phải cắt đứt mọi quan hệ với tờ báo này và công khai tuyên bố rằng nó là báo giả danh công nhân. Song, những báo lớn ở Luân Đôn đã từ chối đăng bản tuyên bố này^{1*}, chỉ có một ngoại lệ là tờ báo địa phương ở Luân Đôn là tờ "Eastern Post"²¹⁹. Trong những tình huống như vậy sự cộng tác của ngài với tờ "Bee-Hive" là một sự hy sinh nữa mà ngài hiến dâng cho sự nghiệp chính nghĩa.

Ba hoặc bốn ngày nữa, một bà bạn của tôi sẽ đi Pa-ri. Tôi đưa bà ấy những tám hộ chiếu làm đúng tất cả mọi quy định để bà ấy chuyển cho một số thành viên của Công xã hiện còn lẩn trốn ở Pa-ri. Nếu ngài hoặc ai đó trong số bạn bè của ngài muốn chuyển đến đó những uỷ nhiệm nào đó thì xin ngài hãy viết thư cho tôi biết.

Điều an ủi tôi là những điều kỳ quặc được đăng hàng ngày trên "petite Presse"^{2*} nói về các bài báo của tôi và về thái độ của tôi đối với Công xã và hàng ngày những điều kỳ quặc ấy được gửi đến cho tôi từ Pa-ri. Điều đó chứng minh là cảnh sát ở Véc-xây không thể kiểm ra được những tài liệu thật. Tôi đã giữ liên lạc với Công xã

1* Xem C.Mác. "Dự thảo nghị quyết của Tổng Hội đồng về báo "Bee - Hive""

2* - "báo lá cải"

thông qua một thương gia Đức^{1*} đi lại làm ăn trong suốt cả năm từ Pa-ri đến Luân Đôn và ngược lại. Tất cả đều được truyền đạt bằng miệng, trừ hai trường hợp:

Thứ nhất, tôi đã gửi cho các thành viên của Công xã - cũng thông qua người trung gian này - một lá thư trả lời câu hỏi của họ về việc làm cách nào họ có thể bán, tại sở giao dịch Luân Đôn, một số chứng khoán có giá^{2*}.

Thứ hai, vào ngày 11 tháng Năm, 10 ngày trước lúc xảy ra tai họa, tôi cũng bằng con đường ấy thông báo mọi chi tiết của bản hiệp ước bí mật giữa Bi-xmác và Pha-vơ ký tại Phran-phuốc²²⁰.

Tôi nhận được tin này thông qua cánh tay phải của Bi-xmác - đó là một người^{3*} trước kia (từ năm 1848 đến năm 1853) là thành viên của hội kín mà tôi đã từng lãnh đạo²²¹. Con người này biết rằng tôi còn lưu giữ tất cả những bản báo cáo mà anh ta đã gửi cho tôi từ nước Đức và nói về nước Đức. Anh ta hoàn toàn phụ thuộc vào sự khiêm tốn của tôi. Do đó anh ta luôn luôn cố gắng chứng minh để tôi thấy những ý định tốt của anh ta. đó cũng chính là người đã báo trước - như tôi đã nói với ngài - cho tôi rằng Bi-xmác đã quyết định bắt tôi nếu trong năm nay tôi lại đến gặp bác sĩ Cu-ghen-man ở Han-nô-vơ.

Giá như Công xã nghe theo những lời cảnh báo của tôi nhỉ! Tôi đã khuyên các thành viên Công xã hãy củng cố phía bắc các điểm cao Mông-mác-tơ-rơ - ở phía của Phổ, và họ thì vẫn còn thời gian để làm việc đó; tôi đã tiên đoán với họ rằng nếu không làm như thế họ sẽ mắc bẫy; tôi đã vạch mặt cho họ thấy rõ Pi-a, Grút-xê và Vê-di-ni-e; tôi đã đòi họ phải gửi ngay đến Luân Đôn tất cả mọi

1* - có lẽ là Ai-lau

2* Xem tập này, tr.293 - 295.

3* - I-ô-han Mi-ken

giấy tờ vạch mặt các thành viên chính phủ phòng vệ quốc gia, để bằng cách đó kiểm chế phần nào sự tàn bạo của kẻ thù của Công xã, - như vậy kế hoạch của bọn người ở Véc-xây đã có thể phần nào bị phá hỏng.

Nếu bọn ở Véc-xây tìm thấy những tài liệu đó, thì chúng ta không công bố những tài liệu giả.

"Lời kêu gọi" của Quốc tế^{1*} sẽ xuất hiện sớm nhất là vào thứ tư^{2*}. Lúc ấy tôi nhất định sẽ gửi một bản cho ngài. Tài liệu dự tính in trên 4-5 tờ in thì đã đưa in trên 2 tờ. Điều đó gây ra nhiều lần đọc bản bông, soát lại bản in và những lỗi in sai. Do đó bị chậm trễ.

Gửi ngài lời chào chân thành

Các Mác

*Công bố lần đầu tiên trên tờ "Vorwärts",
số 76, ngày 31 tháng Ba 1909*

*In theo bản in trên báo
Nguyên văn là tiếng Đức*

61

MÁC GỬI NI-CÔ-LAI PHRAN-TXE-VÍCH ĐA-NI-EN-XƠN Ở PÊ-TÉC-BUA

Luân Đôn 13 tháng Sáu 1871

1* C.Mác. "Nội chiến ở Pháp"

2* Lời kêu gọi này in xong vào thứ ba, ngày 13 tháng Sáu 1871.

Thưa ngài!

Tôi vui lòng đảm nhận "chương đầu", nhưng tôi chỉ có thể bắt tay vào công việc này sớm nhất là *hai tuần lễ nữa*²²². Do hai tháng tôi bị bệnh nên đã tích đọng nhiều công việc phải làm trước tiên. Rồi tôi sẽ gửi cho ngài cả bản liệt kê những chỗ sửa chữa vụn vặt hơn^{1*}.

Về việc tiếp tục tác phẩm của tôi thì thông báo của người bạn tôi^{2*} đã dựa trên sự hiểu lầm²²³. Tôi thấy cần phải hoàn toàn chỉnh lý lại bản thảo. Hơn nữa, đến nay tôi còn thiếu một số tài liệu cần thiết, song, những tài liệu ấy cuối cùng sẽ được gửi đến từ nước Mỹ.

Người bạn của tôi sẽ phải trở về Luân Đôn sau chuyến đi thương vụ của mình. Các thông tin viên thuộc hãng buôn mà từ đó ông ấy thực hiện các chuyến đi, đã từ Thụy Sĩ và những nơi khác gửi thư cho tôi. Doanh nghiệp thương mại sẽ phá sản nếu ông ấy hoãn chuyến trở về của mình, và như thế chính ông ấy sẽ vĩnh viễn mất cơ hội tiếp tục giúp cho hãng buôn ấy. Các đối thủ cạnh tranh của hãng này biết rõ về ông ấy, đang tìm kiếm ông ta và dụ ông ấy vào bẫy bằng những mưu mô của họ²²⁴.

Tôi rất cảm ơn ngài về những cuốn sách Nga mà ngài đã có nhã ý gửi đến cho tôi. Mọi thứ đều đến đúng địa chỉ. Tôi cũng sẽ rất vui mừng về những tác phẩm kinh tế khác của tác giả này (tôi có tác phẩm của ông ấy về Gi.-Xt. Min^{3*})²²⁵.

Tuy bị ốm, nhưng tôi vừa mới cho công bố lời kêu gọi^{4*} dày khoảng hai tờ in. Bằng cách nào có thể gửi lời kêu gọi ấy cho ngài?

1* Xem tập này, tr.429 - 432.

2* - Lô-pa-tin

3* N.G. Séc-nư-sép-xki. "Bổ sung vào chú thích cho quyển thứ nhất của tác phẩm kinh tế chính trị học của Gi.-Xt.Min".

4* C.Mác. "Nội chiến ở Pháp"

Vì tôi hay đi nhiều nơi và vì vậy thường vắng nhà, cho nên tôi đề nghị gửi các bức thư v.v. cho tôi (không cần phong bì trong) về địa chỉ của một trong số các bạn bè của tôi là ngài A.Uy-li-am-xơ^{1*}, ông ấy sống trong ngôi nhà của tôi, do vậy có cùng một địa chỉ: 1. Mailand Park Road, Chalk Farm, N.W.London.

Xin gửi ngài lời chào chân thành

M.

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trên tạp chí "Những năm tháng đã qua", số 1, 1908

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức và tiếng Anh*

62

MÁC GỬI CON GÁI GIEN-NI, LAU-RA VÀ Ê-LÊ-Ô-NO-RA Ở BA-NHI-Ê-ĐỜ-LUI-SÔNG

[Luân Đôn], 13 tháng Sáu 1871

Các con yêu quý!

Sau một tháng rưỡi bị ốm nay bố lại hoàn toàn khỏe, ở chừng mực có thể được trong hoàn cảnh hiện nay. Ngoài ra, trong nhà ta có một điều thật sự quý quái - người ta quét sơn trắng, bôi phết, tô màu, dán giấy trên tường, người ta làm đảo lộn tất cả. Trong những ngày gần đây tiếng ồn và những sự dịch chuyển luôn luôn từ góc

1* - bí danh của Mác

này sang góc kia đã làm quy hệ thống thần kinh của bố, do đó bố sống ở nhà Tướng quân^{1*}, nhiều hơn là ở nhà mình.

Bố muốn nhận được những tin tức đầy đủ hơn về tình hình sức khỏe của Gien-ni. Bố sợ rằng - trong chừng mực bố đoán y ngoài lời thư - Gien-ni không hoàn toàn khỏe. Nói chung thì bây giờ - sau khi tham khảo ý kiến các bác sĩ chuyên khoa có danh tiếng và sau khi *nhận được thông tin đầy đủ* - bố cho rằng tất cả các con cần rời khỏi miền I-bê-ri-cơ thuộc Pháp và chuyển qua miền lãnh thổ của Tây Ban Nha^{2*}. Khí hậu ở đó tốt hơn nhiều và sự thay đổi, mà tất cả các con đều cần, thì ở đó được cảm nhận rõ hơn nhiều. Điều đó đặc biệt liên quan đến Tu-lơ^{3*}, vì sức khỏe của cậu ấy sẽ tồi tệ thêm và có thể thậm chí rơi vào tình trạng rất nguy hiểm, nếu như cậu ấy cứ tiếp tục không tuân theo lời khuyên của những người am hiểu về y học và biết rõ cơ thể của cậu ấy, ngoài ra những người này đã tham khảo ý kiến với các bác sĩ trước đây của cậu ấy ở Boóc-dô v.v.. Vì thế, bố hy vọng các con sẽ không sợ những nỗi vất vả nhỏ, sẽ chuyển đến một địa điểm lành mạnh hơn và sớm gửi cho bố địa chỉ mới để bố có thể gửi cho các con "địa chỉ" mới của bố^{4*}.

Ở đây, ở Luân Đôn, hiện nay cuộc sống khá buồn tẻ. Những đám đông bà con họ hàng ở quê ra^{5*} đang lang thang ngoài đường phố. Có thể nhận ngay ra họ căn cứ vào nét mặt hoang mang bối rối, vào vẻ ngạc nhiên của họ khi nhìn vào mọi cái, và căn cứ vào nỗi khiếp

1* - tên gọi đùa của Ăng-ghen

2* Vì lý do bảo mật Mác đưa ra những lời khuyên dưới hình thức những lời chỉ dẫn y tế.

3* - bí danh của Pôn La-phác-gơ

4* Chơi chữ: "address" có nghĩa là "địa chỉ", cũng có nghĩa là "lời kêu gọi". Đây muốn ám chỉ lời kêu gọi "Nội chiến ở Pháp".

5* Đây là nói những chiến sĩ Công xã sống lưu vong

sợ hoảng hốt của họ trước dòng thác những con ngựa, những xe ngựa đón, xe ngựa chở khách, dòng người, trẻ em và những chú chó.

Bố có nghe nói là mẹ và bà Lô-mi-ê đang có những trận chiến dữ dội liên quan đến chính trị. Bố không rõ sự thể đã đi đến chỗ ẩu đả hay chưa, hay là họ hài lòng với những lời gay gắt. Không cần gây ra thương tích.

Bố nhận được từ Pê-téc-bua những cuốn sách rất quý và những lá thư rất thân hữu trong đó người ta đưa ra với bố đủ thứ đề nghị²²⁶.

La-vrốp (không phải A-nô-rốp) là người khá tốt, có năng lực, nhưng ông ấy đã để uổng phí thời gian và làm hỏng đầu óc mình vì trong suốt 20 năm qua ông ta chủ yếu đọc các sách báo Đức (triết học và những loại khác) thuộc thời kỳ đó, - đó là loại tồi tệ nhất trong toàn bộ những sách báo hiện có. Có lẽ ông ta tưởng rằng đã là sách báo Đức thì nhất thiết nó phải là "khoa học".

Bà Vi-van-ti hình như đã thoát khỏi những khó khăn một cách danh dự. Bố không thấy bà ấy, nhưng bố nhận thấy rằng bây giờ người ta khen ngợi bà ấy, có thể hơi cường điệu, nhưng các còn thấy đấy, trong gia đình nhà Cát-xơ người ta bao giờ cũng phóng đại mà.

Cách đây ba ngày người ta làm lễ an táng cô em vợ I-ung. Tôi nghiệp cho cô gái ấy! Cô ấy chết tại bệnh viện.

"Nghệ nhân" nhỏ bé^{1*} thật tuyệt vời về tất cả những phương diện quan trọng. Vì thế có thể tha thứ cho nhược điểm nhỏ của ông ấy, tính ba hoa của ông ấy, tính tự mãn của ông ấy và những sự thuật lại bất tận "những bãi diễn văn rất đạt" mà ông ta đã đọc ở chỗ này chỗ kia.

Các nhà yêu nước "cứng đầu ngu xuẩn" Đức dĩ nhiên đã kỷ niệm tại nhà Bô-le-tơ sự kết thúc "vinh quang" của cuộc chiến tranh Pháp -

1* - I-ung

Phổ bằng một "buổi lễ chào mừng hoà bình", trong buổi lễ ấy, more teutonico^{1*}, họ đã không bỏ lỡ dịp "nện nhau đến chảy máu".

Kéc-nơ lúc đầu tìm được chỗ dạy học, còn bây giờ, nhờ sự giúp sức của Tướng quân, đã có được việc làm tốt là kỹ sư ở miền Bắc nước Anh.

Bác sĩ Ma-di-xơn gửi những lời cầu chúc tốt đẹp nhất đến Gien-ni và Tút-xi.

Còn bây giờ chào tạm biệt, các con yêu quý của bố!

Ôn-đơ Ních^{2*}

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong văn tập "Chủ nghĩa duy vật chiến đấu", q.4, 1925

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

63

ĂNG-GHEN GỬI Ê-LI-DA ĂNG-GHEN Ở EN-GHEN-XKIẾC-KHEN

Luân Đôn, 16 tháng Sáu 1871

Mẹ yêu quý!

Đúng vào lúc con ngồi xuống để viết thư cho mẹ thì con nhận được thư mẹ gửi từ Lôi-te-xơ-đoóc-phơ. Thư của mẹ đã buộc con nhìn lên bản đồ và con đã tìm được địa điểm ấy. Chắc hẳn, địa điểm

1* - theo phong tục xứ Tơ-tông

2* - tên gọi đùa của Mác

ấy có địa thế rất đẹp, chính là ở nơi những dãy núi lại tiếp giáp với sông Ranh và nhìn xuống vùng bình nguyên trải rộng từ An-đéc-nác đến Cô-blen-txơ. Con hy vọng rằng không khí ở đó sẽ có ảnh hưởng tốt với mẹ.

Mẹ đã làm đúng khi đem theo đến En-ghen-xkiếc-khen một đoàn các cô thiếu nữ trẻ trung vui tính. Trong hoàn cảnh như thế quan hệ giữa hai gia đình thân thuộc^{1*} không tránh khỏi phần nào căng thẳng và nặng nề, sự có mặt của các cô gái sẽ ngăn cản không cho người ta nói quá nhiều về chuyện này. Tuy nhiên, vì chuyện ấy giờ đây đã được giải quyết xong rồi, cho nên cả hai phía cần phải để mẹ được yên, vì đằng nào cũng chẳng đi đến đâu nếu người ta cứ lôi chuyện cũ ra. Về phía con thì con thấy rất khó chịu khi Ru-đôn-phơ bỗng nhiên đề nghị giúp cho chú ấy, cho Héc-man và Ê-min, một sự giúp đỡ không thể có được nếu không xử sự không hữu hảo với A-đôn-phơ. Như mẹ biết đấy, Ru-đôn-phơ là một chàng trai hết sức trung thực, chú ấy không biết giả vờ, vì vậy lá thư của chú ấy làm cho con không còn mảy may nghi ngờ gì về việc là họ đã muốn tiến hành toàn bộ công việc đó ở sau lưng A-đôn-phơ. Nhưng A-đôn-phơ cũng có quyền có được thông tin cần thiết, giống như ba người kia. Vụ việc này, con thấy hết sức khó chịu đến nỗi thoát đầu còn tìm mọi cách trì hoãn việc này, nhưng khi các chú ấy tới tập gửi thư cho con thì con đã phải quyết định, thế là về phía mình, con đã có thể không thông báo cả cho A-đôn-phơ những dữ kiện mà chú ấy hết sức quan tâm đến. Nhưng để cho các chú ấy có thời gian sửa chữa sai lầm của mình, con đã viết thư cho các chú ấy^{2*} biết rằng con sẽ viết thư cho cả A-đôn-phơ, và mấy ngày sau con mới viết thư cho A-đôn-phơ. Con không hiểu tại sao bản thân các chú ấy không nói

1* Đây là nói về quan hệ giữa một bên là các cậu em trai của Ăng-ghen - Ru-đôn-phơ: Ê-min và Héc-men - với bên kia là chồng của em gái Ăng-ghen, A-đôn-phơ Gri-xhai-mơ.

2* Xem tập này, tr. 261 - 263.

ngay với A-đôn-phơ về việc các chú ấy đã hỏi con về chuyện đó, tại sao các chú ấy đã không thông báo cho A-đôn-phơ biết ý kiến trả lời của con. Như thế mọi chuyện lẽ ra đã ổn thỏa rồi. Nhưng con không thể làm cái việc cùng cấp cho các chú ấy, sau lưng A-đôn-phơ, những tài liệu mà các chú ấy có thể lợi dụng để chống lại A-đôn-phơ. Mà điều đó hàm ý cụ thể cái gì thì sau đó ít lâu đã được chứng minh qua lá thư của Ru-đôn-phơ gửi cho con. Ru-đôn-phơ nói chung sẵn sàng xem nguyên việc A-đôn-phơ tư ý muốn rút ra khỏi công việc đã là tội lỗi rồi. Con thì cho rằng - chính bản thân con mới đây đã rút ra khỏi công việc kinh doanh - chú ấy đã đi quá giới hạn. May mắn là bây giờ vấn đề đã được giải quyết, và con hy vọng rằng chẳng bao lâu nữa họ sẽ hoà thuận. Con có viết thư cho A-đôn-phơ - chú ấy đòi con cung cấp các số liệu về cuộc phân chia đã tiến hành ở Man-se-xtơ - và đồng thời con cho chú ấy biết rằng tất cả các chú ấy sẽ xử sự một cách biết điều nhất nếu trong khi ký bản thoả thuận dứt điểm hoặc ngay trước khi ký bản thoả thuận ấy các chú ấy trả lại cho nhau các lá thư mà họ đã trao đổi với nhau về chuyện này, ném các thứ ấy vào lửa và cùng nhau uống một chai sâm banh.

Về chuyến đi của con đến đây thì đó là một vấn đề đặc biệt. Như mẹ biết đấy, sau câu chuyện ở Pa-ri chống lại chúng con - Quốc tế - người ta bắt đầu cuộc tổng truy bức; người ta quy tội chúng con là chúng con tựa hồ đã từ Luân Đôn này chỉ đạo gây ra cuộc cách mạng, mà điều đó khác nào có ai đó nói rằng con là kẻ gây ra cuộc cãi cọ giữa các cậu em của con và A-đôn-phơ. Nhưng tiếng la ó vẫn không ngớt, vì chúng con đã nhận được những ti tức chính xác cho biết rằng Mác - người ta đã chờ đợi Mác đến Han-nô-vơ - sẽ phải bị bắt tại đó. Tuy nhiên, với con thì người ta không thể làm gì nghiêm trọng cả nếu như con có đến đó đi nữa, nhưng vẫn có thể xảy ra những cuộc đụng độ nhỏ, mà con thì tuyệt nhiên không muốn điều đó xảy ra tại nhà mẹ. Hơn nữa, những tên vô lại người Bỉ ấy vẫn

còn đòi phải có hộ chiếu. Vì thế con cho rằng tốt nhất là con nên chờ đợi một thời gian nữa cho đến khi cảnh sát và bọn phi-li-xtanh nguôi đi chút ít.

Dù sao cũng đã xảy ra một chuyện khó hiểu với Em-ma^{1*}. Có lẽ ở chỗ nhà ta tại Bác-men có những bà đỡ kỳ lạ.

Ở chỗ chúng con tại đây cũng có gió đông kéo dài, nhưng vào cuối tháng Năm, cho nên thời tiết đã không quá lạnh, thậm chí còn thường rất đẹp trời. Tuy vậy, vào những ngày đầu tháng Sáu con vẫn phải đốt lò sưởi mấy lần. Hôm kia trời nóng bức và mưa to rất có lợi cho cây cối, còn bây giờ hình như ở chỗ chúng con chẳng bao lâu nữa thời tiết sẽ tốt. Nhìn chung ở đây mùa xuân rất không tồi, còn tốt hơn nhiều so với ở Man-se-xtơ. Từ thành phố ấy thường hay có những người quen biết đến với con - hôm kia có bác sĩ Gum-péc-tơ cùng với bà vợ của mình; bà ấy cứ thắc mắc không hiểu tại sao con lại cần một ngôi nhà to đến thế, nhưng không ngớt khen con về trật tự trong ngôi nhà này. Nói chung, thông thường con thấy khoẻ và ăn uống cũng bình thường; dần dần con quên ngủ sau bữa trưa, chòm râu cằm của con bạc đi rõ rệt, và vẫn như mọi khi, con chỉ khổ vì khát nước. Con hy vọng rằng mẹ cũng khoẻ và có thể đi dạo trên con đường đầy cây gia dộc sống Ác-gơ; con hy vọng tại đó chẳng bao lâu nữa con sẽ có thể lại ngã lưng, sau bữa trưa, trên ghế đá và chợp mắt.

Con trai chân thành của mẹ gửi đến mọi người lời thăm hỏi nồng nhiệt nhất.

Phri-drích

1* - Em-ma Ăng-ghen

*Công bố lần đầu có lược bớt trong
"Deutsche Revue", Bd, II, Leipzig, 1921
và công bố toàn văn bằng tiếng Nga
trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen, Toàn tập,
xuất bản lần thứ nhất, t. XXVI, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

64 MÁC GỬI LÚT-VÍCH CU-GHEN-MAN Ở HAN-NÔ-VÔ

[Luân Đôn], 18 tháng Sáu 1871

Cu-ghen-man thân mến!

Mong anh thứ lỗi cho tôi về sự im lặng. - Cả bây giờ nữa tôi cũng có ít thời gian, cho nên tôi chỉ có thể viết cho anh mấy dòng.

Như anh đã biết, trong thời gian nổ ra cuộc cách mạng gần đây ở Pa-ri các tờ báo ở Véc-xây (có sự tham gia của Sti-bơ), tiếp theo đó cả các báo ở đây cũng đã không ngừng chửi bới tôi như là "*người cầm đầu tối cao của Quốc tế*"^{1*}.

Bây giờ lại thêm *lời kêu gọi*^{2*} mà chắc chắn anh đã nhận được rồi! Lời kêu gọi ấy gây ra một sự âm ỉ điên cuồng, và hiện nay tôi có vinh dự trở thành một người ở Luân Đôn bị vu khống nhiều nhất và bị đe dọa nhiều nhất. Thật ra, điều nay thật tuyệt vời sau hai mươi năm sống trong cảnh điên viên buồn tẻ kiểu đầm lầy này. Cơ quan ngôn luận của chính phủ - báo "Observerr" - dọa đưa tôi ra

1* Xem tập này, tr.269.

2* C.Mác. "Nội chiến ở Pháp"

toà. Chúng cứ thử dám làm đi! Tôi nhỏ toẹt vào những kẻ vô lại ấy! Tôi gửi kèm theo đây đoạn cắt từ báo "Eastern Post" trong đó có đăng bài chúng tôi trả lời thông tư của Giuy-lơ Pha-vơ. Thoạt đầu bài trả lời của chúng tôi đã được đăng trên tờ "Times" số ra ngày 13 tháng Sáu²²⁷. Vì hành động thiếu tế nhị như vậy, tờ báo đã kích này đã nhận được sự quở mắng nên thân của ngài Bô-bơ Lâu (giám đốc quốc khố và uỷ viên uỷ ban giám sát của tờ "Times").

Tôi rất cảm ơn về cuốn sách của Roi-tơ^{1*} và tôi gửi lời thăm nồng nhiệt đến Nữ bá tước và cô bé Phren-tơ-khen dễ thương^{2/*}.

C.M. của anh

Công bố lần đầu có lược bớt trên tạp chí "Die Neue Zeit", Bd. 2, số 25, Stuttgart, 1901 - 1902 và công bố toàn văn bằng tiếng Nga trong cuốn "Những bức thư của Mác gửi Cu-ghen-man", 1928

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

65

ĂNG-GHEN GỬI VIN-HEM LÍP-NẾCH Ở LAI-PXÍCH

Luân Đôn, 22 tháng Sáu 1871

Líp-nếch thân mến!

1* Ph.Roi-tơ. "Về những cuộc bốn ba của tôi"

2* - Ghéc-tơ-ru-da và Phran-txi-xca Cu-ghen-man

Tôi gửi kèm theo đây bản dịch phần thứ nhất lời kêu gọi^{1*}. Phần còn lại sẽ gửi đến tiếp một cách nhanh chóng tới mức là anh sẽ có thể đăng phần thứ nhất trong *hai số*, và dấu sao sẽ không bị gián đoạn, nói cách khác, sau một tuần lễ nữa anh lại nhận được bản thảo. Điều kiện là như sau:

1) Anh phải in nhanh và *nhieu* trong từng số báo;

2) Không nên đưa kèm vào chính văn những chú thích giải thích; tôi đã dịch văn bản ấy khiến không cần có những đoạn bình luận, nếu không kể đến những chỗ gợi ý và một số chi tiết mà dấu sao cũng không thể giải thích được bằng mấy từ.

3) Bát chữ phải được giữ lại để xuất bản riêng thành sách mà lần này thì cần có một bản in riêng như vậy. Nếu các anh không có tiền hoặc kinh phí để làm việc này thì xin thông báo cho chúng tôi biết.

Những chỗ anh không *thể* in được thì xin thay bằng những chấm lửng và anh hãy gửi bản thảo đến Giơ-ne-vơ cho Béch-cơ để công bố trên tờ "Vorbote" (anh hãy làm việc này như thế nào để ông ấy biết rằng cần đưa vào đâu những chỗ bị bỏ trống)²²⁸.

Anh sẽ nhận được một bản của lời kêu gọi, dưới hình thức nguyên bản mà tôi đã gửi *bằng thư* kèm theo một vài dòng. Nếu cần, anh có thể nhận được thêm.

Ở đây, tại Luân Đôn, lời kêu gọi ấy đã gây ra một sự âm ỉ khác thường. Thoạt đầu người ta đã tìm cách im đi không nói đến nó, nhưng không được. Vào thứ tư, ngày 14, trên tờ "Evening Standard" có đăng thông báo về lời kêu gọi này, ngày 15 thì tờ "Daily News" đăng đoạn trích được phần lớn các báo đăng tải. Sau nữa là "Echo", vào thứ bảy thì tờ "Spectator". "Graphic", "Pall Mall Gazette", bài xã luận trên tờ "Telegraph", và như vậy là công việc đã được thực hiện.

1* C. Mác. "Nội chiến ở Pháp"

Vào thứ hai tờ "Times" đã cho đăng một bài xã luận rất thâm hại, tờ "Standard" đã lên tiếng lần thứ hai, hôm qua lại đến tờ "Times", và khắp Luân Đôn người ta chỉ toàn nói về chúng tôi. Đương nhiên, toàn là những lời gào thét. Như thế càng tốt.

Tôi không hiểu những sự lo ngại của anh về vấn đề trục xuất²²⁹. Ở địa vị anh tôi sẽ không từ chối quốc tịch Hét-xen nếu chưa bảo đảm cho mình một quốc tịch khác. Về phương diện này các anh không cương quyết quá xá. Một vụ tai tiếng lớn công khai duy nhất - vụ này có thể cho toàn thế giới thấy rằng tất cả những đạo luật ấy của đế chế là sự lừa bịp thực sự - có thể chấm dứt toàn bộ trò tồi tệ này. Nhưng nếu các anh tránh xảy ra một vụ tai tiếng sẽ chỉ gây tai hại cho bọn đầy tớ - dân tộc^{1*}, thay vì tạo ra vụ tai tiếng ấy, thì dĩ nhiên, cảnh sát có thể cho phép mình làm tất cả những gì nó muốn. Nota bene - điều này chỉ liên quan đến một đoạn tương ứng trong lá thư của anh, chứ không phải liên quan đến đường lối mà tờ báo^{2*} thực hiện, tờ báo này rất dũng cảm và được chúng tôi hoàn toàn thừa nhận. Tuy nhiên, anh đừng nghĩ rằng bọn chó cảnh sát sẽ tự cho phép mình đối xử với anh như chúng đã đối xử với một số công nhân; điều đó chỉ có thể xảy ra sau khi chúng dùng biện pháp trục xuất công nhân để tạo ra, trong một khoảng thời gian nào đó, một số lượng khác đủ những tiền lệ.

Tôi hoàn toàn không rõ, liệu lệnh trục xuất anh ra khỏi nước Phổ có còn hiệu lực nữa không. Có thể là cảnh sát *khăng định* như thế. Tuy nhiên, tôi không bao giờ có thể hiểu nổi tại sao khi còn là nghị sĩ anh không nêu vấn đề này lên.

Tôi không thể trở thành thông tin viên của tờ "Volksstaat". Nhưng như anh thấy đấy, tôi vẫn giúp nó với khả năng cho phép.

1* - ám chỉ các phần tử tự do - dân tộc

2* - "Volksstaat"

Không thể làm gì được với tờ "Pall Mall Gazette". Bản thân tôi thường phải bằng mọi cách bận bịu với tờ báo ấy về vấn đề những bài viết thuần túy quân sự, còn những bài viết có tính chính trị thì cả anh cả tôi đều không thể đăng trên báo ấy. Tôi duy trì liên hệ với báo này chỉ là để thỉnh thoảng nhét vào đó một tài liệu gì đó thích hợp, để giữ vị trí ở đó. Nếu tờ báo ấy nhần anh làm thông tin viên - tuy nhiên, nó sẽ không làm điều đó - thì *không một* bài vở nào của anh sẽ được đăng cả. Ngay từ đầu năm tôi đã tuyên bố với chủ bút^{1*} báo đó như sau: tôi biết rõ là tôi chỉ có thể đăng trên báo ấy những bài về đề tài quân sự thôi, chứ tuyệt nhiên không phải là các bài chính trị, và tôi làm việc này chỉ với hy vọng là ông ta sẽ có những lời giải thích thực tế liên quán đến các công việc của đảng chúng ta khi nào chúng ta thấy cần làm việc này. Trên thực tế đúng là như vậy.

Có lẽ anh cũng có một quan niệm không tồi về báo "Reynolds"^{2*}! Đây là tờ báo bỉ ổi nhất trong số tất cả các báo ở đây, do hoảng hốt mà nó đã vãi ra quần mỗi khi nó không tin vào thắng lợi; nó hoàn toàn im đi không nói đến lời kêu gọi thậm chí không đăng phần đã được đăng trích trên tờ "Daily News".

Trong thời gian nổ ra cuộc khủng hoảng lớn gần đây nhất, công nhân Đức đã có thái độ tuyệt vời, khá hơn tất cả mọi công dân khác; Bê-ben đã đại diện một cách xuất sắc cho họ; diễn văn của ông về Công xã đã được đăng trên tất cả báo chí nước Anh vĩ đã gây một ấn tượng to lớn ở đây²³¹. Các anh nên thỉnh thoảng gửi báo "Volksstaat" cho ban biên tập báo "Pall Mall"; báo "Pall Mall" thỉnh thoảng có trích đăng bài của "Volksstaat", vì vị chủ biên của nó có phần sợ

1* - Grin-vút

2* - "Reynolds's Newspaper"

Mác và tôi và ở báo đó có một cộng tác viên^{1*} biết tiếng Đức và đăng những bài như vậy. Hơn nữa, báo này sẵn lòng đăng đủ loại những điều nực cười mà không thấy có trong các báo khác.

Tôi sẽ rất biết ơn anh nếu anh tiếp tục gửi cho tôi số báo dành cho tôi của tờ "Volksstaat", không phải gửi đến Man-se-xtơ, mà là *đến đây*. Anh hãy gửi cho tôi ba -bốn bản của những số báo trong đó sẽ đăng lời kêu gọi - một bản để sửa bông in, các bản khác thì để phân phát.

Tôi gửi lời chào nồng nhiệt tới anh và những người thân của anh.

Ph.Ă. của anh

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong "Văn
khố của Mác và Ăng-ghen", t.I (VI), 1932*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

66

ĂNG-GHEN GỬI CÁC-LÔ CA-PHI-Ê-RÔ²³² Ở BÁC-LÉT-TA

Luân Đôn, 1 [-3] tháng Bảy 1871

Bạn thân mến!

Tôi hy vọng là anh đã nhận được một bản lời kêu gọi của Tổng Hội đồng về cuộc nội chiến ở Pháp^{2*}, bản này tôi đã gửi đến Phlo-ren-xi-a theo địa chỉ mà anh đã để lại. Tôi sẽ gửi một bản nữa

1* - Tuy - blin

2* C.Mác. "Nội chiến ở Pháp"

đến Bác-lét-ta cho anh sau một hay hai ngày nữa, cùng gửi trong thư cho an toàn hơn.

Tôi rất vui mừng khi nhận được bức thư của anh gửi từ Bác-lét-ta mà lẽ ra tôi đã phúc đáp sớm hơn, nhưng lời kêu gọi đã làm cho chúng tôi bận bịu, vì báo chí đã điên cuồng đả kích nó - thế là chúng tôi đã phải trả lời cho những tờ báo khác nhau. - Tôi cũng đã cam kết dịch lời kêu gọi ấy sang tiếng Đức để đăng trên tờ báo của chúng tôi ở Lai-pxích (báo "Volksstaat"). Bản dịch ra tiếng Hà Lan được đăng trên tờ "Toekomst" ("Tương lai") ở La Hay. Nếu như anh có thể tổ chức công bố bản dịch tiếng I-ta-li-a thì việc này sẽ giúp rất nhiều cho anh trong công tác tuyên truyền qua việc tạo khả năng cho công nhân I-ta-li-a nhanh chóng tìm hiểu lập trường của Tổng Hội đồng, tìm hiểu những nguyên tắc và phương pháp hành động của Hội liên hiệp công nhân quốc tế của chúng ta.

Sau khi suy nghĩ kỹ vấn đề này, tôi cho rằng tốt hơn nên gửi cho Ca-xtê-la-sô ở Phlo-ren-xi-a *hai bản* lời kêu gọi của chúng tôi và nhờ ông ấy chuyển cho anh một bản qua thư. Tranh thủ dịp này, tôi sẽ bắt đầu trao đổi thường xuyên thư từ với ông ấy²³³. Anh cần thứ lỗi cho tôi về việc tôi đã không viết thư cho ông ấy sớm hơn, nhưng ngoài I-ta-li-a ra, tôi cũng còn phải trao đổi thư tín với Tây Ban Nha và Bỉ. bây giờ nói về Na-plơ và nhân vật Ca-po-ru-xô. Ông này đã dự một trong số các đại hội của chúng ta^{1*}, nhưng chưa bao giờ trao đổi thư tín đều đặn với Hội đồng, và để giải thích rõ điều này tôi phải đi vào một số chi tiết lịch sử. - Ca-pô-ru-xô và bạn bè của ông ta thuộc vào phái của Ba-cu-nin người Nga. Ba-cu-nin có một học thuyết của chính ông ta, một thứ pha trộn giữa chủ nghĩa cộng sản và chủ nghĩa Pru-đông; ý muốn hợp nhất hai học thuyết ấy vào làm một nói lên rằng ông ta hoàn toàn không am hiểu gì về

1* - Đại hội Ba-lơ (năm 169)

khoa kinh tế chính trị. Ngoài những điều khác ra, ông ta đã vay mượn của Pru-đông những câu nói về trạng thái vô chính phủ, coi đó là trạng thái cuối cùng của xã hội, đồng thời ông ta chống lại mọi hành động chính trị của giai cấp công nhân bởi vì theo ông ta hành động ấy là sự thừa nhận hiện trạng chính trị, cùng còn bởi vì, theo ý kiến của ông ta, mọi hành động chính trị đều mang tính chất "quyền uy". Song ông ta không giải thích rõ bằng cách nào ông ta hy vọng thủ tiêu ách áp bức chính trị hiện hữu và sự bạo tàn của tư bản và ông ta dự định bằng cách nào - không cần đến "những hành động có tính chất quyền uy" - thực hiện những ý tưởng ưa chuộng của ông ta về việc xoá bỏ quyền thừa kế. - Vào thời gian nổ ra cuộc khởi nghĩa ở Li-ông hồi tháng Chín 1870 cuộc khởi nghĩa đã bị đàn áp bằng lực lượng vũ trang - tại toà thị chính Ba-cu-nin đã ra sắc lệnh về việc xoá bỏ nhà nước mà không thi hành bất kỳ biện pháp nào nhằm chống lại tất cả bọn tư sản thuộc đội vệ binh quốc gia, bọn này đã hết sức bình thản đi đến toà thị chính, đuổi cổ Ba-cu-nin ra khỏi đó và trong vòng chưa đầy một giờ bọn chúng đã khôi phục lại nhà nước¹⁵¹. Dù thế nào chăng nữa Ba-cu-nin đã lập ra một nhóm phái trên cơ sở các học thuyết của ông ta, nhóm phái này gồm một bộ phận nhỏ các công nhân Pháp và Thụy Sĩ, nhiều người của chúng ta ở Tây Ban Nha và vài nhân vật ở I-ta-li-a, trong đó có Ca-pô-ru-xô và bạn bè của ông ta, như vậy, Ca-pô-ru-xô đã biện minh cho cái tên của mình - sếp của ông ta là người Nga^{1*}.

Hội liên hiệp của chúng ta được lập ra để làm trung tâm quan hệ và hành động chung của các hội công nhân tồn tại ở các nước khác nhau và theo đuổi một mục đích như nhau, cụ thể là bảo vệ,

1* Chơi chữ: trong tiếng I-ta-li-a "capo" có nghĩa là: sếp, thủ trưởng "russo" có nghĩa là: người Nga.

phát triển và hoàn toàn giải phóng giai cấp công nhân (điều thứ nhất trong Điều lệ của Hội liên hiệp^{1*}). Vì những học thuyết chuyên môn của Ba-cu-nin và của bạn bè ông ta không mâu thuẫn với điều khoản đó, cho nên đã không có sự phản đối chống lại việc kết nạp họ làm thành viên và không chống lại việc cho phép họ làm tất những gì có thể làm để tuyên truyền các tư tưởng của họ bằng tất cả những phương pháp có thể chấp nhận được. Trong Hội liên hiệp của chúng ta có đủ loại người - những người cộng sản, phái Pru-đông, những phần tử công liên, những phần tử hợp tác xã, những phần tử Ba-cu-nin v.v., và ngay cả trong Tổng Hội đồng của chúng ta cũng có những người mang các quan điểm khá khác nhau.

Nếu hội liên hiệp trở thành một phái thì nó đã bị tiêu vong rồi. Sức mạnh của chúng ta là ở cách lý giải rộng rãi của chúng ta về điều khoản thứ nhất trong Điều lệ, cụ thể là: tất cả những người được kết nạp vào Hội liên hiệp đều hướng đến việc hoàn toàn giải phóng giai cấp công nhân. Tiếc thay, các phần tử theo Ba-cu-nin với đầu óc hạn chế vốn có của tất cả các phần tử bè phái đã không thoả mãn với điều đó. Theo lời khẳng định của họ. Hội đồng gồm những phần tử phản động, cương lĩnh của Hội liên hiệp quá mù mờ. Theo ý kiến của họ, chủ nghĩa vô thần và chủ nghĩa duy vật (mà bản thân Ba-cu-nin vay mượn của người Đức chúng tôi) phải mang tính chất bắt buộc, việc xoá bỏ quyền thừa kế và xoá bỏ nhà nước v.v. phải trở thành một bộ phận trong cương lĩnh của chúng ta. Nhưng cần nhớ rằng Mác và tôi cũng là những người vô thần và duy vật cũng gần như kỳ cựu

1* "Điều lệ và Quy chế của Hội liên hiệp công nhân quốc tế".

và kiên định chẳng kém gì Ba-cu-nin; hầu hết các thành viên của Hội liên hiệp chúng ta cũng là những người như vậy; chúng tôi cũng biết rõ, như Ba-cu-nin, rằng cái quyền thừa kế kể trên chỉ là một điều vô nghĩa, tuy rằng khác với ông ta, chúng tôi không coi là điều quan trọng và hợp lý phải miêu tả việc xoá bỏ quyền thừa kế là giải thoát khỏi mọi tai ương; về lý tưởng "xoá bỏ nhà nước" thì đó là câu nói cũ rích của triết học Đức mà chúng tôi đã nhiều lần sử dụng thời còn non trẻ. Nhưng đưa tất cả những điều đó vào cương lĩnh của chúng ta sẽ có nghĩa là đẩy khỏi mình một số lượng lớn các thành viên của chúng ta và chia rẽ giai cấp vô sản châu Âu thay vì đoàn kết họ lại. - Khi những nỗ lực nhằm áp đặt cương lĩnh của hành chính làm cương lĩnh của Hội liên hiệp không thành công thì người ta đã mưu toan đẩy Hội liên hiệp vào con đường lai lâm. Ba-cu-nin đã lập ra ở Giơ-ne-vơ "Liên minh dân chủ xã hội chủ nghĩa", nó phải trở thành một tổ chức quốc tế khác với Hội liên hiệp của chúng ta. - "Những cái đầu cấp tiến nhất" trong các chi hội của chúng ta, tức phái Ba-cu-nin, phải lập ra ở mọi nơi các chi hội của *Liên minh* này, và những chi hội này phải phục tùng một tổng hội đồng đặc biệt ở Giơ-ne-vơ (phục tùng Ba-cu-nin) và có những hội đồng đặc biệt ở các nước đối chọi lại các chi hội của chúng ta; tại đại hội chung của chúng ta, Liên minh phải hợp chung với chúng ta vào buổi sáng, còn buổi chiều thì họ phải tiến hành đại hội riêng của họ. Cái kế hoạch tuyệt vời này đã được trình lên Tổng Hội đồng vào tháng Mười một 1868. Nhưng ngày 22 tháng Chạp 1868, Tổng Hội đồng đã huỷ bỏ những quy tắc ấy vì chúng trái với Điều lệ Hội liên hiệp của chúng ta và Tổng Hội đồng tuyên bố rằng các chi hội của Liên minh chỉ có thể được kết nạp từng chi hội một, và rằng Liên minh phải tự giải

tán hoặc phải chấm dứt là thành viên của Quốc tế^{1*}. Ngày 9 tháng Ba 1869 Tổng Hội đồng đã thông báo cho Liên minh rằng "do đó, không có gì cản trở việc biến các chi hội của Liên minh thành các chi hội của Hội liên hiệp công nhân quốc tế. Nếu vấn đề *giải thể* Liên minh và sự gia nhập của các chi hội của nó vào Hội liên hiệp công nhân quốc tế được giải quyết dứt khoát thì, căn cứ theo Quy chế của chúng ta, sẽ cần thông báo cho Tổng Hội đồng biết về địa điểm tồn tại và số lượng thành viên của từng chi hội mới"^{2*}. Những điều kiện ấy chưa bao giờ được thực hiện đầy đủ, nhưng Liên minh đã tan biến mất ở khắp mọi nơi, trừ nước Pháp và Thụy Sĩ, tại đó Liên minh, cuối cùng đã đưa tình hình đến chỗ phân liệt: gần 1000 phần tử Ba-cu-nin - chưa bằng 1/10 tổng số những người theo chúng ta - đã rút ra khỏi liên chi hội Pháp và Thụy Sĩ và đã gửi cho Tổng Hội đồng đề nghị công nhận họ như là một liên chi hội riêng lẻ, chắc là Hội đồng sẽ không cản trở việc này. Qua đó anh thấy rằng kết quả chủ yếu trong hoạt động của các phần tử Ba-cu-nin là làm sao cho hàng ngũ chúng ta bị phân liệt. - Đã không có ai cản trở các giáo điều đặc biệt của họ, nhưng họ đã không thoả mãn với điều đó và họ muốn chỉ huy và áp đặt các giáo điều của họ cho tất cả mọi thành viên của Hội liên hiệp chúng ta. - Chúng tôi đã chống trả họ như nghĩa vụ của chúng tôi đã buộc chúng tôi làm như vậy; tuy nhiên, nếu họ đồng ý tồn tại một cách bình yên kể vai sát cánh với các thành viên của chúng ta thì chúng ta không có quyền, cũng như

1* *C.Mác*. "Hội liên hiệp công nhân quốc tế và Liên minh dân chủ xã hội chủ nghĩa"

2* Ở đoạn này nội dung bức thư đã bị xuyên tạc bởi người dịch là người của cánh sát: ông ta đã bỏ đi những từ ngữ khiến cho câu văn mất hết ý nghĩa. Đoạn trích dẫn này đã được phục hồi căn cứ theo văn bản: xem *C.Mác*. "Tổng Hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế gửi Ban Thường vụ trung ương Liên minh dân chủ xã hội chủ nghĩa".

không muốn khai trừ họ. Vấn đề là: liệu có hợp lý chẳng nếu đưa lên hàng đầu những phần tử như vậy, và nếu chúng ta có thể lôi kéo được về phía mình các chi hội I-ta-li-a không tiếm nhiệm thứ chủ nghĩa cuồng tín đặc thù ấy, thì đương nhiên sẽ tốt hơn nếu chúng ta cùng làm việc với những chi hội ấy. Anh tự mình có thể xét đoán về điều đó tùy theo tình hình mà ngài phát hiện thấy ở Na-plơ. Bản cương lĩnh được trích dẫn như là bản cương lĩnh của quốc tế trong thông tri của Giuy-lơ Pha-vơ, đã được công bố nhằm chống lại chúng tôi, trên thực tế là bản cương lĩnh đã được nêu ở trên của Ba-cu-nin²³⁴. Ngài sẽ tìm thấy bài của chúng tôi trả lời Pha-vơ trên báo "Times" ở Luân Đôn số ra ngày 13 tháng Sáu^{1*}.

Năm 1864 Mát-di-ni đã mưu toan sử dụng Hội liên hiệp của chúng ta vào các mục đích của mình, nhưng ông ta đã không làm được việc này. Công cụ chủ yếu của ông ta là một người của Ga-ri-ban-di, thiếu tá Vôn-phơ (tên thật của người này là bá tước Tuốc-nơ-un-đơ - Tắc-xít-xơ) mà giờ đây đã bị Ti-ban-di vạch mặt là một tên gián điệp phục vụ cảnh sát Pháp²³⁵. Khi Mát-di-ni thấy rằng Quốc tế không thể làm công cụ cho ông ta thì ông ta bắt đầu điên cuồng đả kích Quốc tế và tranh thủ mọi cơ hội để thoá mạ nó, nhưng như anh đã nói, thời đại đã thay đổi, thế là cái khẩu hiệu "Chúa trời và nhân dân" không còn là khẩu hiệu của giai cấp công nhân I-ta-li-a nữa.

Chúng tôi biết rõ rằng chế độ linh canh, hay là "métaeers"^{1*}, từ thời đại La Mã đến ngày nay là nền tảng của nông nghiệp I-ta-li-a. Không hoài nghi gì nữa, nhìn chung chế độ này đem lại cho những nông dân linh canh, so với những người vô sản, một sự độc lập chính trị rộng rãi hơn sự độc lập mà họ được hưởng ở nước Anh. - Nhưng

1* *C.Mác và Ph. Ăng-ghen*. "Tuyên bố của Tổng Hội đồng về thông tri của Giuy-lơ Pha-vơ.

1* - "người cấy rẽ"

nếu tin vào Xi-xmôn-di và các tác giả hiện đại có các tác phẩm viết về vấn đề này thì ở I-ta-li-a sự bóc lột của các chủ đất đối với những người linh canh cũng lớn như ở mọi nơi và những tầng lớp nông dân bên dưới đặc biệt chịu gánh nặng vì các khoản tiền phải trả. Ở vùng Lôm-bác-di, nơi có những điền trang rộng lớn, thì những nông dân linh canh - vào thời điểm tôi có mặt ở đó²³⁶ - sống khá dư dật, nhưng ngoài những người này ra còn có giai cấp những người vô sản nông thôn mà những người linh canh sử dụng lao động của họ, - đó là giai cấp thực tế đảm nhận toàn bộ công việc mà không được hưởng lợi lộc nào từ chế độ ấy. Tại những phần đất khác của I-ta-li-a, nơi có ít người linh canh hơn thì chế độ "métaeers" - trong chừng mực có thể xét đoán từ xa - đã không bảo vệ họ chống lại tình trạng túng quẫn, dốt nát và thoái hoá, vốn là số phận của những người linh canh nhỏ ở Pháp, Đức, Bỉ và Ai-rơ-len. - Nhìn tổng quát, đối với nông dân chính sách của chúng ta là: ở những nơi nào có những điền trang lớn thì ở đó người linh canh là nhà tư bản đối với người lao động, và tại đó chúng ta phải hành động vì lợi ích của gnlđn; còn ở những nơi nào có những khoảnh đất nhỏ thì ở đó người linh canh tuy trên danh nghĩa là nhà tư bản nhỏ hoặc tiểu chủ (như ở nước Pháp và ở một phần nước Đức) nhưng thực ra người linh canh đó thường bị đẩy đến mức bần cùng như người vô sản, và trong trường hợp này chúng ta phải hành động có lợi cho họ. - Không nghi ngờ gì nữa, tình hình ấy cũng diễn ra cả ở I-ta-li-a. Nhưng Tổng Hội đồng sẽ rất cảm ơn anh nếu anh cung cấp cho chúng tôi thông tin về vấn đề này cũng như về những luật lệ mới nhất của I-ta-li-a liên quan đến sở hữu ruộng đất và những vấn đề xã hội khác.

Sau nhiều lần gián đoạn, tôi kết thúc lá thư này vào ngày 3 tháng Bảy, và tôi xin anh làm ơn trả lời cho tôi thật sớm. Ngay hôm nay tôi sẽ viết thư cho Ca-xtê-la-sô.

Xin gửi anh lời chào chân thành

Ph. Ăng-ghe-n

Công bố lần đầu trên tạp chí "La Societ " số 4, 1951

In theo bản sao viết tay Nguyên văn là tiếng I-ta-li-a

67

ĂNG-GHEN GỬI VIN-HEM LÍP-NẾCH Ở LAI-PXÍCH

[Lu n Đ n], 10 tháng Bảy 1871

Líp-nếch thân mến!

T i gửi anh phần cuối của phần thứ ba^{1*}. Phần thứ tư sẽ được gửi đi sau 2-3 ngày, dù sao cũng trước cuối tuần. H m nay hoặc ngày mai t i sẽ trả lại bản in thử   đã ch a.

Ad vicem^{2*} vụ trục xuất²²⁹; những ví dụ rút ra từ thực tiễn của Phổ và vùng Ma-in-xơ không có sức thuyết phục, bởi vì chúng thuộc về thời kỳ  p dụng tình trạng thiết quân luật, khi   người ta làm như vậy trên cơ sở luật pháp. Về vụ trục xuất ra khỏi xứ D c-den các anh cần bằng cách nào    t cho được kết quả dứt kho t, hoặc bằng cách những người bị trục xuất từ chối ra đi, hoặc bằng cách phát  n khiếu nại theo các cấp và  p  n thỉnh cầu gửi lên quốc hội. Trong trường hợp này phải cấp tiến không thể từ chối  ng hộ

1*   đây là n i bản dịch tiếng Đức t c phẩm của C.M c "N i chiến ở Pháp".

2* - C n về

c c anh mà không c  nguy cơ hoàn toàn bị mất thanh danh²³⁷. Ch ng n o quốc hội chưa thẳng th ng từ chối thừa nhận quyền c ng dân và quyền tự do đi lại thì vấn   chưa được giải quyết xong.  ặc biệt về vụ việc của anh thì anh c  thể rất nhanh ch ng đưa n  đến  iểm kịch biến nếu anh đến B c-lin khoảng tám ngày trước khi khai mạc quốc hội, c n ở đ m c cho tình hình muốn ra sao cũng được. T i tin chắc là họ sẽ không  ng đến anh, và như thế sẽ chấm dứt vụ này. Nhưng nếu họ gây ra cho anh một  iều g i   đó thì sẽ diễn ra một vụ tai tiếng khủng khiếp, và rồi thế n o họ cũng sẽ phải buông anh ra ngay khi quốc hội nhóm họp; c n nếu quốc hội xử sự không tốt thì anh c  thể vạch mặt họ trước to n thế giới. C  những chuẩn mực n o   về phép lịch sự mà trong thời bình ngay c  một cuộc tụ họp t i t  nhất cũng không thể ngang nhiên vi phạm được. Giờ đây, khi anh không c n ở trong quốc hội nữa thì dĩ nhiên là sự việc không phải giản  n như thế. Nhưng nếu c c anh cho phép người ta t ốc đi của c c anh - mà *không chống cự lại* - trên thực tế tất c  những quyền mà c c anh được hưởng trên giấy và c c anh không *buộc* quốc hội c ng khai đưa ra một quyết định c  lợi hoặc chống lại thứ văn bản nhằm nh  của chính n  thì lúc  o thật sự sẽ chẳng c  g i giúp c c anh được.

Gi ng ra lệnh của anh khi đưa ra yêu cầu rằng chúng t i ở đây phải lập ra một tờ báo,   đã khiến cho chúng t i rất buồn cười. C  vẻ như anh coi Lu n Đ n là Cri-mi-t u và anh nghĩ rằng ở đây cũng c  thể dễ d ng, mà không c  những sự vòng v o tiếp theo nữa, lập ra tờ "B rger -und Bauernfreund". Song, lẽ ra anh phải biết rằng thành phố Lu n Đ n lớn hơn Cri-mi-tsau bao nhiêu lần thì cũng sẽ gặp khó khăn hơn bấy nhiêu lần trong việc lập ra ở đây một tờ báo và sự  òi hỏi cũng lớn hơn bấy nhiêu lần để c  thể làm được việc  y. Nếu anh c  thể cung cấp cho chúng t i khoảng 10 000 p.xt., -

thì chúng tôi sẵn sàng giúp anh.

Ad vocem Ốt-gie-rơ: anh quên rằng nhân vật này được *đại hội* bầu ra và không thể bị quăng đi nếu không có những lý do nghiêm túc²³⁸. Qua những gì anh phát biểu về vấn đề này người ta thấy rõ là giờ đây anh hoàn toàn không biết các điều kiện ở đây; điều đó không đáng ngạc nhiên, vì các tờ báo hoàn toàn im lặng không nói đến tình hình nội bộ đảng công nhân.

Giờ đây chúng tôi đã hoàn toàn đoạn tuyệt với tờ "Pall Mall Gazette"²³⁹.

Vợ tôi^{1*} và gia đình Mác gửi lời thăm nồng nhiệt tới anh và những người thân của anh.

Ph.Ă. của anh

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong "Văn
khố của Mác và Ăng-ghen", t.I (VI), 1932*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

68 MÁC GỬI LÊ-ÔNG BI-CÔ²⁴⁰ Ở PA-RI

Luân Đôn, 11 tháng Bảy 1871

Thưa ngài!

Tôi tuyên bố rằng lá thư mà người ta bảo là của tôi và trong đó

1* - Li-di Bớt-xơ

tuồng như tôi có viết về ông Át-xi, là điều dối trá, cũng như tất cả những lá thư mà các báo Pháp gán cho tôi là tác giả.

Tôi chưa bao giờ có quan hệ với ông Át-xi trên phương diện cá nhân, cũng như trên phương diện công khai, chỉ trừ một trường hợp mà thôi. Vài ngày sau cuộc cách mạng ngày 18 tháng Ba các tờ báo ở Luân Đôn đã công bố một bức điện cho rằng cuộc cách mạng này tuồng như đã được tôi chuẩn bị qua sự cộng tác bí mật với Blăng-ki và ông Át-xi^{1*}, tuồng như là những người này đã tới Luân Đôn để câu kết với tôi. Ngay hồi ấy tôi đã tuyên bố trên báo "Times" rằng tất cả những chuyện đó đều là những điều bịa đặt phi lý do cảnh sát Pháp dựng lên^{2*}.

Xin hân hạnh gửi tới ngài lời chào

Các Mác

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935*

*In theo bản sao của tác giả
có đối chiếu với bản nháp
bức thư
Nguyên văn là tiếng Pháp*

1* Trong bản nháp bức thư này đoạn sau đây đã bị gạch bỏ: "và với hai nhân vật khác trong số đó có một người I-ta-li-a, người kia là người Anh", "đó là những nhân vật không có thật".

2* C.Mác. "Gửi ông chủ bút báo "Times""

69

MÁC GỬI PI-ỐT LA-VRÔ-VÍCH LA-VRỐP Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn], 12 tháng Bảy 1871

Bạn thân mến!

Anh có thể dành cho chúng tôi nhĩa ý đến dùng bữa trưa với chúng tôi vào 5 giờ chiều chủ nhật tới đây được không?

Anh sẽ gặp tại nhà chúng tôi một số người bạn của chúng tôi ở Pa-ri.

Xin gửi lời chào anh em

C.Mác

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trên tạp chí "Biên niên chủ nghĩa Mác", q.5, 1928

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp*

70

MÁC GỬI A.O. RÁT-XƠN²⁴¹ Ở LUÂN ĐÔN

[Bản nháp]

[Luân Đôn], 12 tháng Bảy 1871

Thưa ngài!

Cùng với thư này, tôi gửi ngài những ấn phẩm sau đây của *Tổng Hội đồng Quốc tế*.

1) *Tuyên ngôn thành lập Điều lệ tạm thời*.

2) *Điều lệ* của Hội liên hiệp công nhân quốc tế, được thông qua lần cuối tại Đại hội Giơ-ne-vơ năm 1866.

3) *Các nghị quyết của Đại hội Giơ-ne-vơ năm 1866 và của Đại hội Bruy-xen năm 1868*.

4) Báo "Times" (ngày 9 tháng Chín 1868) (báo cáo của Tổng Hội đồng trình lên Đại hội Bruy-xen^{1*}).

5) *Những cuộc tàn sát ở Bỉ*.

6) *Lời kêu gọi gửi Liên đoàn công nhân toàn quốc Hợp chúng quốc Hoa Kỳ*.

7) *Báo cáo trước Đại hội hàng năm lần thứ IV họp tại Ba-lơ^{2*}*.

8) *Vấn đề ấn xá ở Ai-rơ-len^{3*}*.

9) *Cuộc sa thải công nhân xây dựng ở Giơ-ne-vơ*.

10) *Chương trình đại hội hàng năm lần thứ năm^{4*}*. N.B. Cuộc chiến tranh Pháp - Phổ đã cản trở việc triệu tập đại hội này.

11) *Hai lời kêu gọi về cuộc chiến tranh Pháp - Phổ*.

1* *C.Mác*. "Báo cáo hàng năm lần thứ tư của Tổng Hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế"

2* *C.Mác*. "Báo cáo của Tổng Hội đồng trước Đại hội hàng năm lần thứ IV của Hội liên hiệp công nhân quốc tế".

3* *C.Mác*. "Dự thảo nghị quyết của Tổng Hội đồng về chính sách của Chính phủ Anh đối với những người tù Ai-rơ-len"

4* *C.M*. "Chương trình nghị sự của Đại hội Quốc tế ở Ma-in-xơ"

12) *Lời kêu gọi "Nội chiến ở Pháp" (tái bản).*

Danh mục này tuy chưa đầy đủ, nhưng nó chứa đựng những văn kiện quan trọng tất do Tổng Hội đồng công bố.

Lời kêu gọi "Ông Oa-sơ-bốc-nơ, đại sứ Mỹ", chính hiện nay vẫn bản đang in, ngày mai tôi sẽ gửi ngài.

Gửi ngài lời chào chân thành.

Các Mác

Gửi ngài A.O. Rát-xơn, 7, Halfmoon Street, W.

P.S. Tôi gửi kèm theo đây bản sao viết tay thư gửi A-bra-ham Lin-côn^{1*} và thư trả lời của ông ấy²⁴².

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh*

71

ĂNG-GHEN GỬI CÁC-LÔ CA-PHI-Ê-RÔ Ở NA-PLO

Luân Đôn, 16 tháng Bảy 1871

Bạn thân mến!

Tôi hy vọng anh đã nhận được lá thư của tôi đề ngày 3 tháng Bảy

1* C.M. "Gửi Tổng thống Hợp chúng quốc Hoa Kỳ A-bra-ham Lin-côn"

gửi đến Bác-lét-ta. Tôi đã nhận được bức thư của anh đề ngày 28 tháng Sáu, một ngày sau khi tôi gửi thư đi, và tôi vui mừng được biết anh đã nhận được lời kêu gọi^{1*}, và được biết nó được dịch ra tiếng I-ta-li-a và sẽ được in bằng tiếng I-ta-li-a. Về bản dịch sang tiếng Nga thì mong anh hãy dùng mọi cách thúc giục người phụ nữ quen biết của anh hoàn thành thật nhanh chóng bản dịch đó; bản dịch ấy được hoàn thành và được in càng nhanh thì càng tốt. Các bản dịch sáng tiếng Đức và tiếng Hà Lan đang được chuẩn bị, bản dịch sang tiếng Tây Ban Nha đang được in ở Ma-drít, bản dịch ra tiếng Pháp sẽ được in ở Giơ-ne-vơ, có thể cả ở Bruy-xen nữa²⁴³. Như vậy, bất chấp tất cả những hành động truy nã của các chính phủ trên lục địa, có thể hài lòng nêu lên rằng Hội liên hiệp của chúng ta có nhiều khả năng công bố những văn bản của mình với quy mô quốc tế hơn là báo chí chính thức của bất kỳ một chính phủ nào ở châu Âu.

Khi nhận được bức thư của anh thì lá thư của tôi gửi đến Phlo-ren-xi-a chưa được gửi đi, và xét đến tình hình, tôi đã nghĩ là tốt hơn không nên gửi thư thẳng đến thành phố ấy. Phong thư có chứa những văn bản in, được gửi từ Luân Đôn cho người thợ đóng giày^{2*} ở Phlo-ren-xi-a - là người đã ký tên trong thư gửi Công xã²⁴⁴ - dĩ nhiên sẽ gây nên nghi ngờ, trong khi đó cũng bức thư ấy gửi cho vị tiến sĩ luật học ở Na-plo^{3*} sẽ đến tay người nhận như một lá thư bình thường. Do vậy, tôi gửi kèm theo lá thư này những tài liệu dưới đây:

1) Tuyên ngôn thành lập Hội liên hiệp công nhân quốc tế và Điều lệ tạm thời năm 1864.

2) Quy chế, đã được đại hội phê chuẩn.

1* C.Mác. "Nội chiến ở Pháp"

2* - Pi-chi-ni

3* - Ca-phi-ê-rô

3) Nghị quyết các đại hội năm 1866 và 1868

4) Hai lời kêu gọi của Tổng Hội đồng về chiến tranh

5) Lời kêu gọi "Nội chiến ở Pháp", tái bản

6) Lời kêu gọi của Tổng Hội đồng về ngài Oa-sơ-bóc-nơ^{1*} - ba bản.

Xin anh làm ơn cố gắng gửi đến Phlo-ren-xi-a một số văn bản kể trên, số còn lại xin anh giữ lại để anh dùng. Tôi không biết chính xác vị thư ký của chúng tôi^{2*} đã cung cấp cho anh những tài liệu nào trước lúc anh chia tay với người này. Nếu anh cần đến một số hoặc tất cả những tài liệu ấy với số bản nhiều hơn thì xin anh làm ơn cho tôi biết, và tôi sẽ gửi chúng cho anh ngay khi chúng tôi nhận được chúng. Dù sao đi nữa thì hiện giờ anh cũng có đủ tài liệu để thông tin nếu bạn bè của chúng ta ở Phlo-ren-xi-a có yêu cầu cung cấp những thông tin loại nào đi nữa về hiện tình của Hội liên hiệp công nhân Quốc tế. Có thể, sẽ là điều hợp lý - chừng nào chưa chấm dứt những hành động truy nã ấy - nếu tôi hiện nay trao đổi thư từ với họ chỉ thông qua anh thôi, bởi vì không nên để bất cứ ai bị liên lụy ở mức độ lớn hơn mức cần thiết. Trong khi đó - trong khi hội của họ chưa được phục hồi - họ có thể thành lập ngay lập tức một chi hội của Hội liên hiệp chúng ta, gồm những người bạn gần gũi nhất của họ, khoảng 6 - 12 người, rồi viết cho chúng tôi một bức thư xác nhận việc họ gia nhập, để cử bí thư để tôi có thể tiến hành trao đổi thư tín với người đó. Sau này chi hội ấy có thể hợp nhất với tổ chức được phục hồi rồi. Ngay khi nào nhận được thư, sẽ soạn ra một danh sách nhân sự để gửi danh sách ấy cho báo chí^{3*}.

Chúng tôi vui mừng được biết anh và các bạn bè khác không sợ

1* *C.Mác*. "Ông Oa-sơ-bóc-nơ, đại sứ Mỹ ở Pa-ri

2* - Giô-vác-ki-ni

3* - trong nguyên bản viết như vậy

hãi cuộc truy nã, mà ngược lại, các anh còn hoan nghênh những sự truy nã ấy, coi đó là phương cách tuyên truyền tốt nhất. Đó chính là ý kiến của tôi và tôi cho rằng số phận của chúng ta là gánh chịu thừa thãi những cuộc truy nã như thế. Ở Tây Ban Nha có nhiều người bị bỏ tù, còn những người khác thì lẩn trốn. Ở Bỉ, chính phủ tìm cách sử dụng đầy đủ luật pháp nhằm chống lại chúng ta, ngoài ra còn sử dụng cả những cái khác vượt quá luật pháp. Ở Đức những kẻ ủng hộ Bi-xmác cũng bắt đầu trò chơi này, song ở đây chúng vấp phải một sự kháng cự từ phía người của chúng ta còn mạnh mẽ hơn là ở Tây Ban Nha, sự kháng cự ấy được tiến hành tính thành công hơn. Không nghi ngờ gì nữa, các vị sẽ nhận được phần mình ở I-ta-li-a, nhưng chúng tôi tin chắc rằng các vị sẽ đón nhận những cuộc truy nã ấy không theo cách thức như Ca-pô-ru-xô và những bạn bè của ông ta²⁴⁵. Thật là đáng kinh ngạc khi những phần tử theo Ba-cu-nin ấy tỏ ra hèn nhát như vậy khi gặp một sự hiểm nguy hết sức nhỏ. Phái Ba-cu-nin ở Tây Ban Nha, những người trước đó không lâu còn viết thư nói với chúng tôi rằng việc họ tự kiểm chế tránh hoạt động chính trị đã đem lại thắng lợi to lớn đến mức người ta không còn sợ những người xã hội chủ nghĩa nữa, mà coi họ là những người hoàn toàn vô hại (!!)- những phần tử Ba-cu-nin ấy về sau đã xử sự tuyệt nhiên không xứng đáng trước những cuộc truy nã gần đây. Trong số bọn họ chúng ta không thể tìm được người nào - dù người ấy thuộc dân tộc nào đi nữa - lại có một lúc nào đó tình nguyện dấn thân vào vòng hiểm nguy, dù là trên chiến lũy hay là ở một nơi nào đó nữa. - Sẽ là điều tốt nếu hoàn toàn thoát khỏi họ, và sẽ càng tốt hơn nhiều nữa nếu các vị tìm được Na-plơ hoặc ở thành phố khác những phần tử hoàn toàn không có gì giống với xu hướng Giơ-ne-vơ này. - Dù chúng ta làm gì đi nữa, dù chúng ta triệu tập đại hội nào đi nữa thì những con người ấy nhất định sẽ lập ra một phái bí mật - nếu không phải về hình thức thì cũng là trên thực tế - ở bên trong Hội liên hiệp

của chúng ta, còn những người ở Na-plơ, Tây Ban Nha v.v. sẽ coi trọng những tin tức nhận được từ những bản doanh của họ hơn là tất cả những thứ khác mà Hội liên hiệp có thể làm được. Như thế, nếu họ sẽ ở lại trong Hội liên hiệp của chúng ta thì hiển nhiên là chỉ trong một thời gian ngắn ngủi mà thôi - sẽ lại nảy sinh những vấn đề dẫn đến sự khai trừ họ ra. Chúng tôi có những bằng chứng cho thấy rằng tất cả bọn họ vẫn có ý định thành lập quốc tế của riêng họ bên cạnh quốc tế lớn của chúng ta, nhưng họ có thể tin chắc rằng cả Tổng Hội đồng, cả đại hội đều sẽ không cho phép vi phạm Điều lệ của chúng ta.

Những điều nói về tình hình dân chúng ở miền Nam I-ta-li-a, không làm chúng tôi ngạc nhiên. Thậm chí ở đây, tại nước Anh - nơi mà phong trào của giai cấp công nhân tồn tại hầu như ngay từ đầu thế kỷ - có đủ thái độ thờ ơ và sự dốt nát. - Phong trào công liên, và trước hết là những công liên có thể lực và có các phương tiện đã trở thành vật cản đối với phong trào chung hơn là công cụ đẩy phong trào ấy tiến lên, mà bên ngoài phạm vi các công liên lại có một khối đông đảo công nhân Luân Đôn mà trong nhiều năm đã đứng rất xa phong trào chính trị và do đó họ trở nên hết sức ngu muội. Nhưng mặt khác, họ lại không mang nhiều định kiến truyền thống của các phần tử công liên chủ nghĩa và của những phe phái cũ khác và nhờ vậy họ là một chất liệu tuyệt vời mà ta có thể làm việc với chất liệu đó. Họ hoàn toàn có thể được Hội liên hiệp của chúng ta làm cho chuyển động, và chúng ta đã thấy rõ là họ khá thông minh.

Tôi biết rất rõ hoàn cảnh của anh ở Na-plơ, cũng giống như hoàn cảnh của một số người chúng tôi đã lăm vào ở Đức cách đây 25 năm

khi chúng tôi bắt đầu tổ chức phong trào xã hội. Hồi ấy đi theo chúng tôi chỉ có một ít những người vô sản ở Thụy Sĩ, ở Pháp và ở Anh, những người vô sản này đã hấp thụ các tư tưởng xã hội chủ nghĩa và cộng sản chủ nghĩa; lúc ấy chúng tôi có hết sức ít phương tiện để hoạt động trong quần chúng, và cũng như anh, chúng tôi đã buộc phải tuyển mộ những người đi theo mình trong giới giáo viên trường phổ thông, các nhà báo và sinh viên. - May thay, vào thời kỳ ấy của phong trào đã dễ dàng tìm được những người không thuộc giai cấp công nhân, hiểu theo nghĩa chính xác của từ này; về sau, khi công nhân đã trở thành thành phần chiếm số đông trong phong trào thì, dĩ nhiên, những người như thế trở nên hiếm thấy.

Dĩ nhiên, nên tự do giành được vào năm 1848, báo chí, quyền hội họp và lập hội đã rút ngắn rất nhiều giai đoạn ban đầu này của phong trào, và không nghi ngờ gì nữa, qua một hai năm nữa anh có thể cung cấp cho chúng tôi một bản báo cáo hoàn toàn khác về tình hình ở Na-plơ.

Chúng tôi cũng cảm ơn anh đã quyết định trình bày với chúng tôi về những sự việc như chúng đã diễn ra trên thực tế. Hội liên hiệp của chúng ta đủ mạnh để biết sự thật đích thực, thậm chí khi nó tỏ ra không dễ chịu, và không có gì có thể làm cho nó suy yếu như bản báo cáo bị thổi phồng, không có một cơ sở thực tế nào. Mong anh hãy xử sự như vậy, còn ở tôi anh sẽ không khi nào nhận được một thông tin nào có thể buộc anh, dù ở mức nhỏ nhất, phải thấy sự vật không đúng như nó có trên thực tế.

Tôi gửi kèm theo đây bản tường thuật phiên họp của Hội đồng ghi ngày 3 tháng Bảy, với tính chất những dự kiện có liên quan đến thiếu tá Vôn-phơ²³⁵. Vì nhân vật này khá nổi tiếng ở I-ta-li-a, cho nên cần công bố chuyện này ở đó.

Tôi có thể nói thêm rằng ở chỗ chúng tôi có một quy tắc sau đây

áp dụng cho tất cả các ấn phẩm định kỳ do tổ chức của chúng tôi ấn hành: hai bản phải được gửi đều đặn cho Hội đồng - một bản để lưu trữ, trong đó lưu giữ tất cả mọi ấn phẩm và một bản thì dành cho vị bí thư phụ trách nước xuất bản ấn phẩm đó. Phải chăng anh sẽ cố gắng cho ra đời, trong thời gian gần nhất, cơ quan ngôn luận của Hội liên hiệp tại I-ta-li-a? Cũng cần gửi tới đây vài bản dịch tiếng I-ta-li-a.

Hiện nay ở chỗ chúng tôi có những người I-ta-li-a lưu vong đã từng chiến đấu ở Pa-ri vì Công xã và họ nhận được sự giúp đỡ từ quỹ lưu vong của chúng tôi.

Xin gửi anh lời chào thân ái.

Ph.Ăng-ghe-n

*Công bố lần đầu trên tạp chí "La Società"
số 4, 1951*

*In theo bản sao viết tay
Nguyên văn là tiếng I-ta-li-a*

72

MÁC GỬI ÂY-GHEN Ô-XVAN Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn], 21 tháng Bảy [1871]

Ô-xvan thân mến!

Tôi đã buộc phải làm phiền ngài với sự nhờ vả liên quan đến tấm hộ chiếu đã được lãnh sự quán Pháp thị thực. (Tấm hộ chiếu cuối cùng đã ở Pa-ri). Bằng sự giúp đỡ của mình, ngài *đã cứu* 6 con

người, và việc làm hết sức cao cả đó là phần thưởng tốt nhất đền đáp những cố gắng của ngài.

Xin gửi ngài lời chào chân thành và thân ái.

Các Mác

Công bố lần đầu

*In theo bản sao đánh máy
Nguyên văn là tiếng Đức*

73

MÁC GỬI NI-CÔ-LAI PHRAN-TXE-VÍCH ĐA-NI-EN-XƠN Ở PÊ-TÉC-BUA

[Luân Đôn], 22 tháng Bảy [1871]

Bạn thân mến!

Mong anh thứ lỗi cho tôi đã trả lời quá chậm trễ. Thời gian gần đây tôi bị *công việc chồng chất* đến mức khó mà tìm được thời gian để ngủ.

Vì vậy tôi đã không thể nghĩ đến việc làm một cái gì đó cho quyển "Tư bản". Song, sang tuần tới tôi sẽ bắt đầu và tôi sẽ chuẩn bị mọi thứ của anh^{1*}.

Tôi đã *chuẩn bị xong gói bưu phẩm cho Béc-lin*, nhưng thật không may, vì một sự sơ suất nào đó gói bưu phẩm đó chưa được gửi đi và

1* Xem tập này, tr. 429-431.

vẫn còn nằm ở đây. Vì vậy, xin anh hãy gửi cho tôi địa chỉ mới cho Béc-lin vì tôi sẽ lập tức gửi đi gói bưu phẩm ấy²⁴⁶.

Ở đây đã nhận được những tin tức đáng lo ngại nhất về người bạn chung của chúng ta^{1*}, nhưng tôi hy vọng rằng những tin tức ấy là sai lạc hoặc dù sao cũng bị thổi phồng lên.

Nếu anh có thể tìm được cho tôi ở *Béc-lin một thông tin viên* có thể làm môi giới cho *một phần nào đó* của công việc kinh doanh mà tôi sẽ tiến hành với Pê-téc-bua, thì như thế sẽ rất có ích, và đối với *một số mặt hàng*, con đường vòng này có thể tỏ ra ngắn hơn là con đường thẳng. Đường thẳng hoàn toàn không phải trong mọi trường hợp đều là con đường ngắn nhất, như các nhà toán học vẫn tưởng.

Xin gửi anh lời chào chân thành

A.Uy-li-am-xơ^{2*}

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trên tạp chí "Những năm tháng đã qua" số 1, 1908

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh*

74

MÁC GỬI ÂY-GHEN Ô-XVAN Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn], 24 tháng Bảy 1871

Ô-xvan thân mến!

1* - Lô-pa-tin

2* - bí danh của Mác

Tôi xin giới thiệu với ngài về mặt tốt nhất của người bạn tôi I-u-dép Rô-dơ-va-đốp-xki^{1*}. Ông ấy đã từng là tham mưu trưởng của tướng Vru-blép-xki. đó là một chàng trai tuyệt vời nhưng sans le son^{2*}. Bước đầu anh ấy cần có những buổi dạy tiếng Pháp. Khi nào anh ấy nắm vững tiếng Anh, sẽ có thể tìm kiếm cho anh ấy chỗ làm việc của kỹ sư.

Anh ấy đang ở tại: 9, Packington Street, Essex Road, Islington.

Gửi ngài lời chào chân thành

C.Mác

Công bố lần đầu

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

75

MÁC GỬI SÁC-LƠ CA-RÔNG²⁴⁷ Ở TÂN OÁC-LÊ-ĂNG

[Luân Đôn], 26 tháng Bảy 1871

[Bản ghi lại nội dung bức thư]

Bức thư này được gửi cho Sác-lơ Ca-rông, Tân Oác-lê-ăng (chủ tịch và thư ký par interim^{3*} của câu lạc bộ quốc tế và cộng hoà). Câu lạc bộ này đã được kết nạp làm một chi hội của Quốc tế. Chúng tôi đã viết thư cho họ để họ liên hệ với Ban Chấp hành trung ương

1* - Trong nguyên bản viết nhầm là: "Rốt-xa-nốp-xki"

2* - không có một xu nào

3* - tạm thời, làm thời

ở Niu Oóc. Tôi đã gửi cho họ một bản cuốn "Nội chiến"^{1*} (tái bản), 1 bản Điều lệ và 1 bản của cuốn "Oa-sơ-bắc-nơ"^{2*}.

Công bố lần đầu

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh*

76

MÁC GỬI LÚT-VÍCH CU-GHEN-MAN Ở HAN-NÔ-VO

[Luân Đôn], 27 tháng Bảy 1871

Cu-ghen-man thân mến!

Anh làm ơn chuyển giúp ngay mẫu thư gửi kèm theo đây cho Líp-nếch.

Tôi hết sức ngạc nhiên về sự im lặng của anh. Tôi không thể nghĩ rằng anh đã không nhận được các bưu kiện gửi những tài liệu in.

Mặt khác, sẽ rất ngốc nghếch nếu anh muốn - theo lối ƠN ĐỀN ƠN, oán trả oán - trừng phạt tôi như thế vì sự im lặng của tôi. Bạn thân mến, anh hãy lưu ý cho rằng ngay dù ngày có 48 giờ, thì dù thế, trong nhiều tháng tôi vẫn không cáng đáng nổi công việc hàng ngày của tôi.

Công việc dành cho Quốc tế thì to lớn, hơn nữa Luân Đôn lại tràn ngập những người lưu vong mà chúng tôi phải quan tâm chăm sóc⁷⁸. Ngoài ra, tôi còn bị những nhân vật khác nhau, các nhà báo và những

1* C.Mác. "Nội chiến ở Pháp"

2* C.Mác. "Ông Oa-sơ-bốc-nơ, đại sứ Mỹ ở Pa-ri"

người khác nữa vây quanh để tận mắt được thấy "con quái vật".

Cho đến nay người ta vẫn nghĩ rằng ở đế quốc La Mã đã có thể xây dựng được những câu chuyện thần thoại Cơ Đốc giáo chỉ vì còn chưa phát minh ra thuật in sách. Chính là ngược lại, báo chí hàng ngày và điện tín loan đi chớp nhoáng những phát minh của mình ra khắp địa cầu, đã tạo ra số chuyện thần thoại (còn những con lừa tư sản thì tin vào những chuyện thần thoại ấy và loan truyền chúng) trong một ngày nhiều hơn số trước kia có thể tạo ra trong một thế kỷ.

Đã mấy tháng nay các con gái của tôi ở I-bê-ri-cơ²¹⁶, cháu Gien-ni yêu quý vẫn còn bị ảnh hưởng của những dấu vết bệnh viêm màng phổi thì nay đang bình phục rõ rệt, xét theo những lá thư của cháu.

Rất cảm ơn anh đã gửi tài liệu về nước Đức. Tôi hy vọng là anh, người vợ quý mến của anh và Phren-txơ-khen^{1*} vẫn hoàn toàn mạnh giỏi, nhờ anh chuyển lời thăm nồng nhiệt đến họ.

Tiện thể nói luôn. Chắc là anh sẽ kinh ngạc khi thấy rằng trong lá thư của tôi gửi tờ "Pall Mall" tôi đã ám chỉ cuộc đấu súng^{2*}. Lý do rất đơn giản. Nếu như tôi không bằng cách ấy tạo cơ cho viên chủ bút^{3*} phát biểu mấy câu bông đùa rẻ tiền, thì ông ta cứ gọi là không chịu cho đăng tất cả những cái đó rồi. Nhưng ở đây ông ta đã bị sập bẫy và đã làm chính những điều mà bản thân tôi cần: ông ta đã đăng lại nguyên văn từng chữ những lời buộc tội Giuy-lơ Pha-vơ và đồng bọn chứa đựng trong lời kêu gọi^{4*}.

Chào anh.

C.M. của anh

1*- Ghê-tơ-ru-da và Phran-txi-xca Cu-ghen-man

2* C.Mác. "Gửi ông tổng biên tập báo "Pall Mall Gazette" Grin-vút"

3* - Grin-vút

4* C.Mác. "Nội chiến ở Pháp"

*Công bố lần đầu có lược bớt trên tạp chí
"Die Neue Zeit", Bd, 2. số 25, Stuttgart,
1901 - 1902 và công bố toàn văn bằng
tiếng Nga trong cuốn "Những bức thư
của Mác gửi Cu-ghen-man", 1928*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

77

ĂNG-GHEN GỬI VIN-HEM LÍP-NẾCH Ở LAI-PXÍCH

[Luân Đôn, muộn nhất là ngày 27 tháng Bảy 1871]

Líp-nếch thân mến!

Tôi gửi kèm theo đây phần cuối^{1*}.

Khi tôi trao cho anh "chiến tranh nông dân", thì anh đã không gửi cho tôi một bản nào²⁴⁸. Để có được chỉ ít vài bản, tôi đã phải đặt mua chúng thông qua Hội công nhân ở đây. Lần này tôi hy vọng được đổi xwr tử tế và tôi đề nghị nhận được *cho bản thân* 25 bản ấn phẩm in riêng của lời kêu gọi. Tôi có trách nhiệm không những thực hiện nghĩa vụ lịch sử đối với một số cá nhân, mà còn phân phát các bản ấy cho công nhân Đức ở Luân Đôn và ở các thành phố khác; ngoài ra, cũng còn cần gửi khoảng 25 bản cho *Tổng Hội đồng*. Anh có thể gửi kèm vào đây 50 bản cuốn sách mỏng của Boóc-kha-mơ mà chúng tôi sẽ *thanh toán*, cũng như gửi mỗi thứ 6 bản tất cả những ấn phẩm khác của chúng ta (các tác phẩm của IBe-ben và của Đì -xơ-ghen - mỗi thứ gửi một tá), chúng tôi cũng sẽ trả tiền về số

1* - bản dịch tiếng Đức tác phẩm của C.Mác "Nội chiến ở Pháp" (tập này, tr. 331 - 332)

bản những ấn phẩm ấy²⁴⁹.

Ph.Ă. của anh

Khi nào nhận được chế bản đầy đủ, chúng tôi sẽ cho in bản dịch tiếng Đức cả ở Mỹ nữa.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong "Văn
khố của Mác và Ăng-ghen", t.I (VI), 1932*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

78

MÁC GỬI NI-CÔ-LAI I-XA-CÔ-VÍCH U-TIN Ở GIƠ-NE-VƠ

[Bản nháp]

[Luân Đôn], 27 tháng Bảy 1871

Ngài thân mến!

Vào thứ ba^{1*} Tổng Hội đồng đã quyết định là trong năm nay (vì những tình huống đặc biệt) sẽ không tiến hành *đại hội*, nhưng ở Luân Đôn sẽ triệu tập *hội nghị đại biểu họp kín*, như đã làm vào năm 1865²⁵⁰. Các chi hội sẽ được đề nghị cử đại biểu đến dự hội nghị. Về việc triệu tập hội nghị này *không nên công bố trên báo*. Các phiên họp sẽ là những phiên họp kín. Hội nghị này sẽ phải bàn luận không phải các vấn đề lý luận mà chỉ bàn luận các vấn đề *tổ chức* mà thôi. Tại đó cũng sẽ xem xét những sự bất đồng giữa các chi hội

1* - ngày 25 tháng Bảy

ở nước này hay nước khác. Hội nghị này sẽ *khai mạc ở Luân Đôn vào ngày 17 tháng Chín* (chủ nhật thứ ba của tháng Chín). I-ung sẽ thông báo cho Béch-cơ và Pê-rê về những quyết định này.

Tại phiên họp vào thứ ba Tổng Hội đồng đã xem xét hai vấn đề do Ghi-ôm đặt ra²⁵¹. 1) Ông ấy đã gửi đến bản sao hai bức thư: một thư do Ếch-ca-ri-út viết, đề ngày 28 tháng Bảy 1869, trong đó *Liên minh* được công nhận là một chi hội của Quốc tế, thư kia do O-ung viết, đề ngày 25 tháng Tám 1869. Đó là tờ biên nhận tiền hội phí của Liên minh nộp (cho các năm 1868 - 1869). Ghi-ôm giờ đây đặt câu hỏi xem những bức thư ấy có thật không?

Chúng tôi đã trả lời rằng *về điều này không thể có một sự hoài nghi nào cả*.

Vấn đề thứ hai: "Tổng Hội đồng có thông qua nghị quyết khai trừ *Liên minh* ra khỏi Quốc tế hay không?" Chúng tôi đã trả lời rằng *không có một nghị quyết nào như vậy được thông qua*. và trên thực tế đúng là như vậy.

Cho đến nay đã chỉ phải xác nhận các sự việc, nhưng khi Rô-bin - vì lợi ích của những người đã cử ông ta đến dự - muốn giải thích các sự việc ấy theo ý nghĩa dự đoán trước cách giải quyết vấn đề cuộc tranh chấp ở Thụy Sĩ, - thì Hội đồng đã dứt khoát bác bỏ điều đó!

Trước hết đã nêu chi tiết là trong một lá thư có trước bức thư của Ếch-ca-ri-út đã quy định cụ thể *những điều kiện* kết nạp Liên minh; rằng những điều kiện ấy đã được Liên minh chấp nhận và bây giờ vấn đề là làm rõ xem Liên minh đã thực hiện những điều kiện ấy chưa, - đó là vấn đề cần xem xét tại hội nghị.

Về hội nghị của các năm 1868 - 1869 thì trong thư có chỉ rõ rằng *Liên minh* đã trả số tiền ấy rồi để mua cho mình cái quyền được

tham dự Đại hội Ba-lơ năm 1869, và rằng sau đó *Liên minh* đã đình chỉ việc nộp hội phí.

Về vấn đề thứ hai đã chỉ rõ rằng cho dù nếu Tổng Hội đồng đã không ra nghị quyết khai trừ *Liên minh* thì điều ấy tuyệt nhiên chưa chứng minh rằng *Liên minh* đã không tự khai trừ mình bằng những hành động của mình.

Vậy là Hội đồng đã quyết định rằng, để đáp ứng mặt thực tế của các vấn đề do Ghi-ôm đặt ra, về thực chất Hội đồng dành cho hội nghị đại biểu quyền giải quyết vấn đề.

Tờ "Égalité" đến đây rất thất thường.

Tôi sẽ rất biết ơn ngài nếu ngài thông báo đã nhận được thư này.

Xin gửi ngài lời chào anh em.

C.M.

P.S. Trong các lời kêu gọi của Hội đồng, tôi không ký tên với tư cách bí thư về nước Nga, cốt để không làm tổn hại uy tín các bạn bè của chúng tôi ở Nga.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, xuất bản
lần thứ nhất, t.XXVI, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp*

79

ĂNG-GHEN GỬI CÁC-LÔ CA-PHI-Ê-RÔ Ở NA-PLÔ

Luân Đôn, 2 tháng Bảy 1871

Ca-phi-ê-rô thân mến!

Tôi đã nhận được bức thư của anh đề ngày 12 và hy vọng rằng anh đã nhận được lá thư của tôi gửi đi Na-plơ cách đây mấy ngày^{1*}, trong đó có Điều lệ của Hội liên hiệp, các nghị quyết của Đại hội Giơ-ne-vơ và Đại hội Bruy-xen, ấn bản lần thứ ba của lời kêu gọi "Nội chiến", lời kêu gọi về cuộc chiến tranh Pháp - Phổ, Tuyên ngôn thành lập của Hội liên hiệp năm 1861 v.v.. Những tài liệu ấy hoàn toàn đủ để giải thích cho anh rõ về những quy tắc và những nguyên tắc của Hội liên hiệp chúng tôi; cũng như về những phương tiện mà Tổng Hội đồng có được để hành động nhân danh và vì lợi ích của Hội liên hiệp chúng tôi. Tôi đã nhận được báo "Plebe" xuất bản ở Lô-di, thông tin về *ca-pô-ru-xô* và số báo "Roma del Popolo" có những lời của *Mát-di-ni* đã kích chúng tôi²⁵².

Về những sự thật đã công bố có liên quan đến Ca-pô-ru-xô, mà trong thư của anh đã dẫn ra, thì chừng ấy sự thật đã đủ để coi ông ta không thể gây hại cho chúng ta vào một lúc nào đó trong tương lai. Nếu ông ta cả gan công nhiên tự xưng là đại diện của giai cấp công nhân thì mọi người sẽ biết về hành vi của ông ta với số tiền 300 lia²⁵³ và điều đó sẽ làm tiêu tan những ảnh hưởng còn lại cuối cùng của ông ta. Chúng ta vui mừng được biết ở chỗ các anh không tồn tại phe phái *Ba-cu-nin*. Chúng tôi đã buộc phải nghĩ đến điều ngược lại, bởi vì *phái Ba-cu-nin ở Thụy Sĩ đã từng luôn luôn khẳng định rằng có nhóm phái đó tồn tại*. Họ đã thường xuyên lặp lại điều này, và vì chúng tôi đã không nhận được từ Na-plơ một bức thư nào

1* Xem tập này, tr. 339-344.

trả lời các thư của chúng tôi, cho nên đã tin vào điều này. Chúng tôi không có một địa chỉ nào khác ở Na-plơ, ngoài địa chỉ của *Ca-pô-ru-xô*, là người đã được *Ê. Duy-pông*, bí thư của chúng tôi phụ trách về nước Pháp, viết ít nhất 3 lá thư trong sự hiện diện của Mác, nhưng Ca-pô-ru-xô chắc là đã lơ tịt không nói về những bức thư ấy. Nếu anh thấy cần thì xin hỏi Ca-pô-ru-xô về những bức thư ấy. Mặt khác, chúng tôi chưa bao giờ nhận được thư trả lời từ Na-plơ, và nếu những bức thư trả lời ấy đã được gửi, như anh khẳng định, trực tiếp cho Hội đồng thì hoàn toàn rõ ràng là vì cảnh sát của I-ta-li-a, của Pháp và của nước Anh nên không một bức thư nào trong số đó để được chỗ chúng tôi.

Anh đã tỏ ra hoàn toàn có lý khi đề cập đến *yếu tố phản tư* (qua đó tôi hài lòng nhận biết tiếng nói của ông già Hê-ghen, là nhân vật mà cả chúng tôi cũng đã chịu ơn về nhiều điều) và tuyên bố rằng trong hoạt động của mình Hội liên hiệp không thể thoả mãn với việc đơn thuần nhắc lại điều 1 trong Điều lệ - nguyên tắc này nếu không được phát triển thì nó vẫn là *sự phủ định* thuần túy, phủ định quyền của giai cấp quý tộc và giai cấp tư sản được bóc lột giai cấp vô sản. Thật vậy, chúng ta phải đi xa hơn nhiều nữa. Chúng ta phải triển khai mặt chính diện của vấn đề - phải dùng cách nào thực hiện việc giải phóng giai cấp vô sản. Do vậy, việc thảo luận các ý kiến khác nhau không những trở nên không trách khỏi, mà còn là điều cần thiết. Như tôi đã nói, một sự thảo luận như thế đang diễn ra thường xuyên chẳng những ở bên trong Hội liên hiệp, mà còn ở trong Tổng Hội đồng nữa trong đó có *những người cộng sản, những người theo thuyết Pru-đông, những người theo Ô-oen, phái Hiến chương, phái*

Ba-cu-nin v.v.. Khó khăn lớn nhất là ở chỗ đoàn kết tất cả những thành phần đó lại và làm sao để những bất đồng ý kiến trên các vấn đề ấy không phá vỡ sự thống nhất và sự ổn định của Hội liên hiệp. Và chúng tôi luôn luôn làm được việc đó, ngoại trừ trường hợp duy nhất là phái *Ba-cu-nin* ở Thụy Sĩ, họ đã luôn luôn thật sự điên cuồng, trong tinh thần bẻ phách, tìm cách áp đặt cương lĩnh của họ cho Hội liên hiệp hoặc trực tiếp, hoặc gián tiếp, bằng cách thành lập một hội quốc tế riêng biệt với Tổng Hội đồng của chính mình, với đại hội của riêng nó, hơn nữa tất cả những điều đó lại diễn ra trong lòng Quốc tế lớn.

Khi họ thực hiện một mưu toan như thế, dưới hình thức tổ chức ra *Liên minh dân chủ xã hội chủ nghĩa* ở Giơ-ne-vơ thì Tổng Hội đồng đã đáp lại hành động ấy bằng nghị quyết dưới đây (thông qua ngày 22 tháng Chạp 1868)^{1*}:

"Căn cứ theo những văn kiện đó (cương lĩnh và quy chế của Liên minh^{2*}), Liên minh kể trên hoàn toàn hoà tan trong Hội liên hiệp công nhân quốc tế và đồng thời lại được lập ra hoàn toàn ở bên ngoài Hội liên hiệp đó. Bên cạnh Tổng Hội đồng của Hội liên hiệp công nhân quốc tế được bầu ra tại các đại hội ở Giơ-ne-vơ, ở Lô-dan, và Bruy-xen thì căn cứ theo điều lệ của uỷ ban chủ xướng (của Liên minh) sẽ tồn tại một hội đồng trung ương khác, tự chỉ định mình, tại Giơ-ne-vơ. Bên cạnh các nhóm địa phương của *Quốc tế* sẽ tồn tại các nhóm địa phương của *Liên minh*; những nhóm đó - thông qua các Ban chấp hành toàn quốc của mình, hoạt động ở bên ngoài các Ban chấp hành toàn quốc Hội liên hiệp công nhân quốc tế - sẽ đề nghị Ban chấp hành trung ương của liên minh kết nạp họ vào Quốc tế. Bằng cách đó Ban chấp hành trung ương của Liên minh giành lấy

1* C.Mác. "Hội liên hiệp công nhân quốc tế và Liên minh dân chủ xã hội chủ nghĩa"

2* Những từ trong ngoặc đơn là do Ăng-ghen bổ sung thêm vào văn bản nghị quyết.

cho mình quyền kết nạp vào Quốc tế. Sau chót cả đại hội toàn thể của Hội liên hiệp công nhân quốc tế cũng sẽ có một cơ quan tương đồng với mình là Đại hội toàn thể của Liên minh, bởi vì theo quy chế của uỷ ban chủ xướng, thì

"trong thời gian diễn ra đại hội thường niên của công nhân, đoàn đại biểu của Liên minh dân chủ xã hội chủ nghĩa, với tư cách là phân hội của Hội liên hiệp công nhân quốc tế, sẽ tiến hành các phiên họp công khai của mình tại một hội trường riêng".

Xét thấy rằng^{1*},

sự tồn tại của tổ chức quốc tế thứ hai, hoạt động ở bên trong và bên ngoài Hội liên hiệp công nhân quốc tế, sẽ là thủ đoạn chắc chắn nhất để phá hoại Hội liên hiệp;

rằng bất kỳ một nhóm người nào khác, ở bất cứ nơi nào cũng có quyền làm theo gương nhóm chủ xướng ở Giơ-ne-vơ (của Liên minh) và có quyền đưa vào Hội liên hiệp công nhân quốc tế - dưới những có ít nhiều dễ nghe - những hiệp hội khác có những sứ mạng đặc biệt khác;

rằng bằng cách đó Hội liên hiệp công nhân quốc tế có thể sớm biến thành một đồ chơi trong tay bọn người âm mưu thuộc mọi dân tộc và thuộc mọi đảng phái;

rằng, ngoài ra, theo Điều lệ của Hội liên hiệp công nhân quốc tế, cvhĩ có các chi hội *địa phương* và các chi hội quốc gia (xem các điều 1 và 6 của Điều lệ) mới được kết nạp vào hàng ngũ của Hội;

rằng các chi hội của Hội liên hiệp công nhân quốc tế bị cấm có những điều lệ và quy chế tổ chức mâu thuẫn với Điều lệ và Quy chế tổ chức của Hội liên hiệp công nhân quốc tế (xem điều 12 của Quy chế tổ chức);

rằng vấn đề này đã được giải quyết từ trước trong bản nghị quyết chống lại *Liên minh hoà bình*²⁵⁴ đã được nhất trí thông qua tại Đại

1* Trong bản sao của bức thư, những từ này bị gạch bỏ.

hội Bruy-xen (Liên minh này đã đề nghị với Quốc tế về việc hợp nhất, còn bản nghị quyết nêu trên là lời của chúng tôi đáp lại những phần tử tư sản đó;

rằng trong bản nghị quyết này đại hội đã tuyên bố rằng sự tồn tại của *Liên minh hoà bình* hoàn toàn không thể biện minh được, vì căn cứ vào những lời tuyên bố gần đây của tổ chức này, thì mục đích và các nguyên tắc của nó đồng nhất với mục đích và các nguyên tắc của Hội liên hiệp công nhân quốc tế và rằng một số thành viên thuộc nhóm chủ xướng của liên minh dân chủ xã hội chủ nghĩa, với tư cách là đại biểu tại Đại hội Bruy-xen, đã bỏ phiếu tán thành bản nghị quyết ấy.

Tổng hội đồng của Hội liên hiệp công nhân quốc tế đã nhất trí quyết định:

1) Tuyên bố vô hiệu hoá tất cả các điều khoản nào trong điều lệ của liên minh dân chủ xã hội chủ nghĩa quốc tế, mà trong đó xác định qua hệ của Liên minh này với Hội liên hiệp công nhân quốc tế;

2) Liên minh dân chủ xã hội chủ nghĩa quốc tế không được kết nạp vào Hội liên hiệp công nhân quốc tế với tư cách là phân hội".

Tôi thiết nghĩ, không thể có hai ý kiến về vấn đề này, nghĩa là Quốc tế không thể cho phép tồn tại một quốc tế khác mang tính chất bè phái có tổ chức riêng của nó. Hoàn toàn không thể hoài nghi gì nữa là tất cả các đại hội trong tương lai và các tổng hội đồng sẽ kiên quyết chống lại hành động tổ chức ra những âm mưu như vậy ở bên trong Hội liên hiệp chúng ta, và sẽ là điều tốt đẹp nếu bạn bè của chúng ta ở Na-plơ, chỉ ít là những người có sự hậu thuẫn ở Giơ-ne-vơ, hiểu được điều sau đây: *phái Ba-cu-nin* là một thiểu số không đáng kể trong Hội liên hiệp và *chỉ có phái ấy* mới luôn luôn gieo rắc những sự hiềm khích. Tôi nói chủ yếu về *những người ở Thụy Sĩ*, bởi vì với

những người khác thì chúng tôi không có quan hệ hoặc có rất ít quan hệ với họ. Chúng tôi đã luôn luôn cho phép tất cả những người ấy có những nguyên tắc của họ và truyền bá những nguyên tắc ấy bằng những phương pháp mà họ cho là tốt nhất, miễn sao họ từ bỏ mọi mưu toan phá hoại Hội liên hiệp hoặc bắt chúng ta phải chấp nhận cương lĩnh của họ. Như vậy, họ có thể thấy rõ là công nhân châu Âu tuyệt nhiên không có ý định trở thành công cụ trong tay một bè phái bé nhỏ. Tiếp nữa, về những quan điểm lý luận của họ thì Tổng Hội đồng đã có thư gửi cho *Liên minh*, đề ngày 9 tháng Ba 1869^{1*} viện dẫn điều 1 trong Điều lệ:

"Vì sự phát triển của các đội ngũ khác nhau của giai cấp công nhân ở các nước khác nhau diễn ra trong những điều kiện rất khác nhau, nên điều không tránh khỏi là cả những quan điểm lý luận, vốn là sự phản chiếu phong trào thực tế, cũng khác nhau. Song, tính chất thống nhất hành động, được Hội liên hiệp công nhân quốc tế xác lập, sự trao đổi tư tưởng, được thực hiện dễ dàng nhờ các cơ quan báo chí của các chi hội quốc gia khác nhau, cũng như những cuộc tranh luận trực tiếp tại các đại hội phải dần dần dẫn đến việc xây dựng nên một cương lĩnh lý luận chung. Như vậy, Tổng Hội đồng không có chức năng xem xét một cách phê phán cương lĩnh của Liên minh. Chúng tôi không có nhiệm vụ nghiên cứu xem cương lĩnh ấy có phải là sự biểu hiện thích hợp của phong trào vô sản hay không. Đối với chúng ta điều quan trọng chỉ là biết rõ xem cương lĩnh ấy có chứa đựng điều gì đó trái với xu hướng chung của Hội liên hiệp chúng ta, nghĩa là sự nghiệp hoàn toàn gp giai cấp công nhân, hay không".

Tôi đã dẫn ra cho anh những đoạn trích chi tiết như vậy để chỉ

1* C.Mác. "Tổng hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế gửi ban thường vụ trung ương Liên minh dân chủ xã hội chủ nghĩa"

rõ tính chất vô căn cứ của mọi lời buộc tội cho rằng Tổng Hội đồng vượt ra ngoài những giới hạn đã ghi trong điều 1 của Điều lệ. Trong khi thi hành những bổn phận chính thức của mình liên quan đến việc kết nạp các chi hội hoặc xoá bỏ những sự hiềm khích thì đương nhiên Tổng Hội đồng không thể làm việc đó; nhưng cò trong lĩnh vực liên quan đến việc thảo luận các vấn đề lý luận thì Hội đồng không thiết tha mong muốn điều gì ngoài việc vượt ra khỏi những giới hạn kể trên. Bằng những cuộc tranh luận như thế, Hội đồng hy vọng vạch ra một cương lĩnh lý luận chung có thể chấp nhận được đối với giai cấp vô sản châu Âu. Tại tất cả các đại hội của chúng ta thảo luận các vấn đề lý luận thì các cuộc tranh luận đã chiếm phần lớn thời gian, nhưng cũng cần nêu rõ rằng trong các cuộc tranh luận lý luận ấy, *Ba-cu-nin* và bạn bè của ông ta đã tham gia ít nhất. Cả trong những văn kiện chính thức của mình Tổng Hội đồng cũng tiến xa hơn nhiều so với điều 1. Anh hãy đọc tất cả các thư thông tri gửi đến cho anh, đặc biệt là bản thông tri số 3 trong số các văn kiện ấy - lời kêu gọi "Nội chiến ở Pháp", trong đó chúng tôi đã lên tiếng ủng hộ chủ nghĩa cộng sản, điều đó, không nghi ngờ gì nữa, sẽ làm cho *nhiều phần tử theo học thuyết Pru-đông* trong Hội liên hiệp hết sức không bằng lòng. Chúng tôi đã có thể làm được điều đó là vì bọn tư bản, những kẻ đã từng vu khống Công xã Pa-ri, đã thúc đẩy chúng tôi làm việc đó.

Không có một văn kiện nào do Tổng Hội đồng ấn hành mà lại không vượt ra ngoài những giới hạn của điều 1. Nhưng Tổng Hội đồng có thể vượt ra khỏi các giới hạn của bản cương lĩnh chính thức của Hội liên hiệp chỉ trong *chừng mực hoàn cảnh* biện minh được cho việc làm đó; điều đó không cho phép bất cứ chi hội nào có quyền nói rằng: các anh đã vi phạm Điều lệ của chúng ta; các anh chính thức tuyên bố những điều không có trong Điều lệ của Hội liên hiệp.

Các anh bảo rằng bè bạn của chúng ta ở Na-plơ không bằng lòng với sự trừu tượng thuần túy, họ muốn điều gì đó cụ thể, họ không thoả mãn với điều gì khác ngoài sự bình đẳng và kỷ cương xã hội thay cho tình trạng vô kỷ cương. Được thôi, chúng tôi sẵn sàng làm nhiều hơn nữa. Trong Tổng Hội đồng không có người nào không chủ trương thủ tiêu hoàn toàn *các giai cấp xã hội*, và không có một văn kiện nào của Tổng Hội đồng không phù hợp hoàn toàn với chủ trương ấy. Chúng ta phải thoát khỏi địa chủ và bọn tư bản, thay vào chỗ của bọn chúng, chúng ta phải đặt vào đó giai cấp hợp nhất của những công nhân nông nghiệp và công nghiệp sở hữu tất cả mọi tài liệu sản xuất: ruộng đất, công cụ, máy móc, nguyên liệu và tất cả những gì cần thiết để duy trì cuộc sống trong thời gian cần thiết cho sản xuất, và phải góp phần phát triển giai cấp này. Kết quả là tình trạng bất bình đẳng sẽ phải biến mất. Nhưng muốn đưa sự nghiệp này đến cùng thì cần có sự thống trị chính trị của giai cấp vô sản. Tôi cho rằng đó là điều đủ cụ thể đối với các người bạn ở Na-plơ. Trong khi chúng ta, cũng như những người khác, đang hoàn thành phần công việc của mình trong việc canh tác mảnh đất xấu, thì không nên đòi hỏi Tổng Hội đồng phải đưa ra - cứ sau những khoảng thời gian ngắn ngủi - những lời tuyên bố ấy lửa khiến cho một bộ phận lớn các thành viên của chúng ta hài lòng, còn bộ phận khác tất nhiên bất bình. Song, nếu hoàn cảnh thực tế đòi hỏi làm việc đó, thì chúng ta phải đáp ứng yêu cầu cao nhất, như đã diễn ra với lời kêu gọi "Nội chiến" và như đã được chính cuộc nội chiến ở Pháp chứng minh. Về vấn đề tôn giáo thì chúng ta không thể chính thức phát biểu về vấn đề này được, trừ những trường hợp các cha cố thách thức chúng ta làm điều đó, nhưng các vị sẽ cảm nhận thấy tinh thần chủ nghĩa vô thần trong tất cả các ấn phẩm của chúng tôi, và ngoài ra, chúng tôi không chấp nhận bất kỳ một hội nào mà trong điều lệ của nó có dù là một sự ám chỉ nhỏ nhất về những khuynh hướng tôn giáo. Có

nhiều hội như thế muốn được kết nạp, nhưng tất cả những hội đó đã bị khước từ. Nếu như bạn bè của chúng ta ở Na-plơ gia nhập vào một hội vô thần và chỉ kết nạp những người vô thần thì hoạt động tuyên truyền của họ sẽ biến thành cái gì tại một thành phố mà trong đó, như chính ngài đã nói, chẳng những Thượng đế có quyền vạn năng, mà còn phải đối xử tệ nhệ cả với vị thánh Gien-na-rô!

Thế theo ý muốn của anh, tôi gửi kèm theo đây lá thư gửi cho C. Pá-la-di-nô với sự bầy tỏ những tình cảm đồng chí đối với chi hội ở Na-plơ; xin anh chuyển giùm lá thư đó.

Bây giờ nói về Mát-di-ni. Vào thứ ba^{1*} tôi đã thông báo với Hội đồng về bài viết của nhân vật này trên báo "Roma del Popolo". Vài ngày nữa tôi sẽ gửi cho anh bài tường thuật đã đăng báo nói về các cuộc thảo luận. Song, đối với I-ta-li-a nên cho đăng những điều sau đây²⁵⁵:

Mát-di-ni tuyên bố:

"Đó là Hội liên hiệp đã thành lập mấy năm về trước ở Luân Đôn, và *tôi đã từ chối* hợp tác với hội đó *ngay từ đầu*... Một nhóm cá nhân mưu toa trực tiếp lãnh đạo một khối lớn người mà mọi cái đều khác biệt: tổ quốc, ước nguyện, địa vị chính trị, những lợi ích kinh tế và những phương thức hành động, - nhóm người ấy sẽ đi đến kết cục là hoặc nó nói chung sẽ chấm dứt hoạt động hoặc nó sẽ phải hành động *một cách bạo ngược*. Đó là lý do tại sao tôi đã từ chối có quan hệ với họ, rồi sau đó cả chi hội công nhân I-ta-li-a cũng đã từ chối có quan hệ".

Chúng ta chuyển sang các sự kiện. Sau cuộc họp ngày 28 tháng Chín 1864, mà tại đó đã lập ra Hội liên hiệp của chúng ta, ngay sau phiên họp công khai kể trên đã bầu ra Hội đồng lâm thời, thì thiếu tá L.Vôn-phơ đã đệ trình bản tuyên ngôn và dự thảo điều lệ do chính Mát-di-ni soạn ra. Trong bản dự thảo này không những không đưa ra lời phản đối nào chống lại việc trực tiếp lãnh đạo một khối đông

1* - ngày 25 tháng Bảy

quần chúng v.v., không những đã không nói rằng lực lượng này, "nếu như nói chung nó sẽ hành động, thì nó sẽ phải hành động một cách bạo ngược", mà ngược lại, điều lệ được soạn ra theo tinh thần *một vụ âm mưu tập trung* nhằm đem lại quyền lực bạo ngược cho cơ quan trung ương. Bản tuyên ngôn được soạn thảo theo văn phong thông thường của Mát-di-ni: *nền dân chủ tầm thường* đem lại các quyền chính trị cho công nhân, nhằm mục đích duy trì nguyên vẹn những đặc quyền *xã hội* của các giai cấp trung lưu và các giai cấp bên trên. Bản tuyên ngôn và dự thảo điều lệ này sau đó đã bị bác bỏ. Những người I-ta-li-a xin ngài đọc tên của họ ở cuối bản Tuyên ngôn thành lập của chúng tôi) vẫn còn là thành viên cho đến khi vấn đề kể trên được nêu lên do những nỗ lực của một số phần tử tư sản Pháp muốn sử dụng Quốc tế vào các mục đích của chúng²⁵⁶. Sau khi họ bị thất bại thì, thoát đầu có Vôn-phơ, sau đó cả những người khác đã rút khỏi Hội đồng, thế là chúng tôi đã vĩnh viễn chấm dứt với Mát-di-ni. Sau đó ít lâu, để trả lời bài viết của *Vê-di-ni-e*, Hội đồng trung ương đã tuyên bố trên một tờ báo ở Li-e-giơ rằng Mát-di-ni chưa bao giờ là thành viên của Hội liên hiệp và rằng những bản dự thảo tuyên ngôn và điều lệ của ông ta đã bị bác bỏ^{1*}. Chắc hẳn anh đã thấy, ngay cả trên báo chí Anh, Mát-di-ni cũng đã điên cuồng đả kích Công xã Pa-ri; ông ta đã luôn luôn hành xử chính theo cách đó mỗi khi những người vô sản dấy lên cuộc khởi nghĩa; sau khi những người vô sản bị thất bại thì ông ta lại bầm báo với *giai cấp tư sản* về họ. Sau cuộc khởi nghĩa tháng Sáu năm 1848 ông ta cũng làm như vậy; ông ta đã chửi bới một cách đáng phẫn nộ nhằm vào những người vô sản khởi nghĩa, đến nỗi ngay cả Lu-i Blăng cũng đã viết một bài chống lại ông ta. Mà Lu-i Blăng thì sau này nhiều lần tuyên bố rằng cuộc

1* "Thư gửi báo "Écho de Verviers"

khởi nghĩa tháng Sáu năm 1848 là việc làm của những tên mật vụ của Bô-na-pác-tô²⁵⁷.

Nếu như Mát-di-ni gọi bạn Mác của chúng tôi là "con người có đầu óc phá hoại, với tính nết không chịu nổi" v.v. thì tôi chỉ có thể nói với anh rằng "quyền lực" có tính chất phá hoại và "tính nết không chịu đựng nổi" của Mác đã đảm bảo được sự thống nhất của Hội liên hiệp của chúng ta trong suốt bảy năm trời, và rằng Mác đã làm nhiều hơn ai hết để đưa Hội liên hiệp vào tư thế vẻ vang như hiện nay. Còn về sự phân liệt trong Hội liên hiệp - như người ta nói, sự phân liệt ấy đã mở đầu ở đây, tại nước Anh - thì quả thật đã có *hai* uỷ viên người Anh trong Hội đồng^{1*} đã phụ họa với giai cấp tư sản và cho rằng lời kêu gọi của chúng tôi về cuộc nội chiến là quá gay gắt và họ đã ra khỏi Hội liên hiệp. Thay vào chỗ họ, chúng tôi đã thu nạp được bốn uỷ viên mới người Anh^{2*} và một người Ai-rơ-len^{3*}, và chúng tôi cho rằng ở đây, tại nước Anh chúng tôi đã trở nên mạnh hơn so với trước khi hai kẻ phản bội ấy rời khỏi chúng tôi. Thay vì rơi vào tình trạng tan rã, thì lần đầu tiên, giờ đây chúng tôi đã được toàn bộ báo chí Anh công khai thừa nhận là *một lực lượng to lớn ở châu Âu*, và chưa bao giờ cuốn sách nhỏ nào gây được một ấn tượng to lớn hơn ấn tượng mà lời kêu gọi về cuộc nội chiến đã gây ra ở Luân Đôn, nó đã được xuất bản tới lần thứ ba.

Tôi xin nhắc lại rằng điều hết sức nên làm là công bố bài trả lời của Mát-di-ni bằng tiếng I-ta-li-a để công nhân I-ta-li-a thấy rõ rằng nhà cổ động vĩ đại và nhân vật chuyên nghề âm mưu *Mát-di-ni* ấy chỉ có một lời khuyên dành cho họ - đó là sự giáo dục; hãy tự khai sáng cho mình bằng hết khả năng của các anh (như thể điều đó chỉ tùy thuộc vào họ), các anh hãy cố gắng thành lập thật nhiều hợp tác xa tiêu thụ (thậm chí

1* Ốt-gie-rơ và Lơ-cráp

2* Tay-lo, Rốt-chor, Min-xơ, Lốc-nơ

3* Mác Đôn-nen

không phải là hợp tác xã sản xuất) và hãy hy vọng vào tương lai!!

Tại phiên họp hôm thứ ba, Hội đồng đã quyết định rằng vào chủ nhật thứ ba của tháng Chín (ngày 17 tháng Chín) tại Luân Đôn sẽ diễn ra hội nghị đại biểu họp kín gồm đại biểu các chi hội khác nhau của Hội liên hiệp công nhân quốc tế. Sở dĩ đưa ra quyết định như vậy vì hiện nay không thể triệu tập được đại hội công khai do có những sự truy nã của chính phủ đang xảy ra tại Tây Ban Nha, Pháp, Đức và có thể cả ở I-ta-li-a nữa. Nếu chúng tôi triệu tập đại hội công khai thì tại phần lớn những nước này các đại biểu của chúng ta sẽ không thể được bầu một cách công khai, và ngoài ra, chắc chắn họ sẽ bị bắt sau khi trở về nước. Trong tình hình như vậy chúng ta buộc phải triệu tập hội nghị họp kín không loan báo chính ngay việc triệu tập hội nghị cũng như thời gian tiến hành các phiên họp của hội nghị đại biểu đó, cũng không đưa tin về các cuộc thảo luận. Một hội nghị đại biểu như vậy đã diễn ra năm 1865 thay cho đại hội²⁵⁰. Dĩ nhiên, hội nghị đại biểu sắp tới đây chỉ có thể được triệu tập tại Luân Đôn, vì đó là thủ đô duy nhất của châu Âu mà tại đó người nước ngoài không bị cảnh sát trục xuất. Vấn đề số lượng đại biểu và mức độ đại diện hoàn toàn để cho các *chi hội quốc gia* xem xét. Hội nghị đại biểu này chỉ có mấy ngày để họp, do vậy các cuộc thảo luận sẽ hạn chế chủ yếu trong các vấn đề thực tiễn liên quan đến công việc nội bộ và toàn bộ tổ chức của Hội liên hiệp. Vì các phiên họp của hội nghị này sẽ họp kín, còn các cuộc thảo luận sẽ không được công bố sau đó, cho nên việc thảo luận các vấn đề lý luận sẽ không có ý nghĩa lớn, song việc gặp gỡ giữa các đại biểu sẽ tạo cơ hội thuận lợi để trao đổi ý kiến. Tổng Hội đồng sẽ trình hội nghị này bản báo cáo về hoạt động của mình trong hai năm qua, và hội nghị sẽ cho ý kiến về vấn đề này. Như vậy, sẽ nêu lên một số vấn đề quan trọng trước khi tiến bước tiếp.

Vì vậy, tôi đề nghị anh đẩy nhanh ở mức độ có thể được việc cải tổ các chi hội của chúng ta ở I-ta-li-a để các chi hội ấy có đại biểu tại hội nghị đại biểu này. Vì Gam-bu-di sửa đoạn đến Luân Đôn áng chừng vào thời gian đó, cho nên, có thể ông ấy sẽ bố trí đi trùng vào thời gian đó và sẽ nhận được giấy uỷ nhiệm với tư cách là một trong số những đại biểu của các anh. Đồng thời tôi phải lưu ý anh đến điều 8 trong Quy chế tổ chức, trong đó, quy định: "chỉ có các đại biểu của các phân hội và chi hội nào đã nộp hội phí cho Tổng hội đồng mới có thể tham dự vào công việc của đại hội"²⁵⁸. Mức hội phí của mỗi thành viên được ấn định là một xôn-đô ohay là 10 sen-tê-di-mi cho một năm, và nếu tiền hội phí được gửi đến tính chất khi khai mạc hội nghị thì tốt, bởi vì nếu không thì sẽ có thể phát sinh những khó khăn về vấn đề thẩm quyền của các đại biểu.

Xin anh làm ơn gửi cho tôi ít nhất 6 bản của ấn phẩm "Nội chiến ở Pháp" dịch ra tiếng I-ta-li-a, ngay sau khi nó được in xong, để phục vụ các nhu cầu của Tổng Hội đồng.

Sẽ thuận lợi nếu thư gửi cho tôi anh không ghi tên tôi, mà ghi tên bà Bóc-xơ theo cách sau đây: bà Bóc-xơ, 122 Regent Park, và rien de plus^{1*}, hoàn toàn không cần phong bì trong hoặc ghi một địa chỉ nào khác cả. Đó là cô cháu gái của tôi, một cô gái không biết tiếng I-ta-li-a, do vậy có thể không lo xảy ra những sự hiểu lầm.

Tôi cũng gửi kèm theo đây 1) lời kêu gọi của chúng tôi gửi hội đồng Mỹ nhằm vạch trần hành vi của đại sứ Mỹ ở Pa-ri, ngài Oa-sơ-bóc-nơ^{2*};

2) và 3) những bản tường thuật đã công bố về hai phiên họp của

1* -chỉ thế thôi

2* C.Mác. "Ông Oa-sơ-bóc-nơ, đại sứ Mỹ ở Pa-ri"

Hội đồng (những bài tường thuật đã công bố này chỉ chứa đựng những gì chúng tôi muốn công bố, và trong các bài tường thuật ấy đã loại ra tất cả những gì có liên quan đến các vấn đề tổ chức nội bộ).

Ph.Ăng-ghen

*Công bố lần đầu trên tạp chí "La Societ ",
số 4, 1951*

*In theo bản sao viết tay
Nguyên văn là tiếng I-ta-li-a*

80

MÁC GỬI A-ĐÔN-PHƠ HU-BẾT Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn], 28 tháng Bảy 1871

Ngài thân mến!

Tôi sẽ rất biết ơn ngài nếu ngài tối dùng bữa trưa với tôi vào lúc 5 giờ chiều chủ nhật tới. Ở đây ngài sẽ được gặp người bạn của tôi ở Bruy-xen^{1*} và có thể thương lượng với vị này về việc *xuất bản* tập biên bản của toà án quân sự²⁵⁹.

Xin gửi ngài lời chào anh em.

C c M c

*C ng b  lần đầu bằng tiếng Nga trong C.M c
v  Ph. Ăng-ghen. To n t p, xuất bản lần thứ
nh t, t.XXVI, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp*

1* - Gia-dơ đ r Vin-br p

81

**ĂNG-GHEN GỬI BÀ NHẤT CỦA TU VIỆN "CÁC CHỊ
EM THIÊN HỮU" TẠI HEM-XTI-ĐƠ
Ở LUÂN ĐÔN**

[Bản nháp]

[Luân Đôn, đầu tháng Tám 1871]

Thưa bà!

Tôi mạnh dạn gửi đến bà lá thư này sau cuộc nói chuyện của tôi ngày hôm qua với một vị trong số các nữ tu thuộc tu viện của bà.

Vấn đề được bàn đến là tìm một nơi giáo dưỡng ba cháu gái: Ô-gien-ni Duy-pông (9 tuổi), Ma-ri-a Duy-pông (7 tuổi) và Cla-rít-xa Duy-pông (3 tuổi). Cha của 3 cháu này làm thợ cả tại xưởng sản xuất nhạc cụ của ngài Giô-dép Hai-am tại Man-se-xtơ, mẹ của các cháu đã chết khoảng một năm rưỡi trước đây. Ngài Duy-pông cho rằng bản thân ông ấy không thể đảm bảo cho các con mình có được một sự nuôi dưỡng thích đáng, và ông có nhờ tôi tìm kiếm một cơ sở nuôi dưỡng thích hợp cho các cháu.

Vị nữ tu mà tôi đã được gặp hôm qua có cho tôi biết rằng ở tu viện của bà có thể làm được chỗ cho các cháu gái và giá phải trả cho mỗi cháu tại tu viện này là 13p.xt, cho năm đầu và 12p.xt cho mỗi năm tiếp theo; tiếp đó vị nữ tu ấy đề nghị tôi viết văn bản trình bày với bà những điều tôi mong muốn.

Vì vậy, thưa bà, tôi đề nghị bà thông báo cho tôi biết bà có đồng ý nhận các cháu gái ấy vào tu viện của mình hay không; nếu bà đồng

ý, tôi sẽ báo trước cho cha của các cháu để ông ấy đến Luân Đôn ngay và trao các con mình cho bà. Nếu ngẫu nhiên bà cần tôi cung cấp những điều giải thích khác nào nữa thì xin ba cho tôi biết xem tôi có thể tới chỗ bà vào thời điểm nào để cung cấp những điều giải thích đó cho bà.

Ngài Các-lơ Blin-đoác-xơn hiện đang cư trú ở Mai-len-pác đã cung cấp cho tôi địa chỉ tu viện của bà.

Thưa bà, xin bà nhận ở tôi lời chào trân trọng sâu sắc.

Ph.Ă.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t.XXI, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp*

82

**ĂNG-GHEN GỬI PHI-LÍP CÔ-NEN
Ở ĂNG-VE^{1*}**

[Luân Đôn], 4 tháng Tám 1871

Ông Cô-nen thân mến!

Tôi nhận đúng lúc cả hai bức thư của ngài - đề ngày 1 tháng Năm và ngày 1 tháng này- qua đó tôi được biết rằng các công nhân sản xuất xì gà ở ăng-ve không phải là thành viên của Quốc tế và thậm

^{1*} Thư này được viết trên giấy mẫu có tiêu đề của Tổng Hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế

chí hiện nay vẫn chưa gia nhập Quốc tế. Tôi vô cùng ngạc nhiên thấy rằng người ta không cho chúng tôi biết điều đó ngay từ đầu cuộc bãi công¹⁸⁸, bởi vì tất cả những gì chúng tôi làm ở đây cho họ - mà cũng nên biết đây không phải là chuyện vạch vãnh, vì chúng tôi đã đảm bảo giúp đỡ họ với số tiền hơn 15000 phrăng - thì chúng tôi đều làm và định ninh rằng chúng tôi giúp đỡ các thành viên của Quốc tế; thế mà giờ đây chúng tôi lại được biết là họ không những không phải là thành viên của chúng tôi, mà ngay cả bây giờ, sau tất cả những gì chúng tôi đã làm cho họ, họ vẫn chưa gia nhập hàng ngũ chúng tôi! Điều này quả là quá quắt, về phần tôi thì tôi đã quyết định không làm gì thêm nữa cho những con người vong ân đó. Chẳng nhẽ các ngài ấy gọi là sự đoàn kết việc họ nhận tiền của công nhân Anh và các công nhân nước khác, do Quốc tế trao cho họ, rồi sau khi bỏ tiền vào túi rồi thì thậm chí chẳng thèm gia nhập Hội liên hiệp của chúng tôi, để coi đó như là bằng chứng đầu tiên chứng minh rằng họ sẵn sàng làm y như vậy đối với những công nhân khác ư? Về vấn đề này ở đây chúng tôi giữ ý kiến khác, và Quốc tế phải làm việc tuyệt nhiên không phải cho những con người như thế. Ai muốn hưởng sự giúp đỡ do Hội liên hiệp chúng tôi dành cho thì người đó cũng phải sẵn sàng gánh vác phần gánh nặng của mình, mà việc gia nhập Hội liên hiệp sẽ là bằng chứng dễ dàng nhất có thể đưa ra được về phương diện này. Những kẻ rất lớn tiếng đòi nhận tiền của các thành viên Quốc tế, nhưng đồng thời lại từ chối gia nhập hàng ngũ chúng tôi thì họ xứng đáng để bọn tư sản bóc lột đến nơi để chốn, bởi lẽ họ đã khước từ phương cách duy nhất có thể có để thoát khỏi cảnh bị giai cấp tư sản bóc lột - khước từ sự liên hợp và tổ chức lại của công nhân toàn châu Âu. Từ khi có Quốc tế đến nay chưa hề xảy ra trường hợp nào như vậy; chỉ có công nhân sản xuất xì gà ở Ăng-ve mới có vinh dự cầu xin Quốc tế chi viện tiền, để rồi sau khi được giúp đỡ thì tuyên bố với chúng tôi: thưa các ngài, xin cảm ơn, các ngài có

thể rút đi được rồi, chúng tôi không cần các ngài nữa - cửa đã mở, xin rời đi cho!

Tôi hy vọng rằng tôi phán xét họ quá nghiêm khắc và rằng đến hôm nay chắc là họ đã gia nhập hàng ngũ chúng tôi rồi. Nhưng nếu họ không tiến hành ngay lập tức việc đó thì ngài phải đồng ý rằng hành vi của họ quá bỉ ổi, và chừng nào tôi còn chưa nhận được tin báo về việc họ gia nhập hàng ngũ của Quốc tế thì tôi sẽ phản đối gửi thêm dù là một xu cho họ. Chúng tôi có thể sử dụng tiền của chúng tôi một cách hữu ích hơn rất nhiều để giúp những người đi với chúng tôi.

Ngài hỏi tôi rằng công nhân sản xuất xì gà ở Luân Đôn đã gia nhập quốc tế hay chưa? Đương nhiên là họ đã gia nhập ngay từ khi thành lập Quốc tế. Vị chủ tịch của họ, ngài Côn, là đại diện của họ trong Tổng Hội đồng. Tôi đã trao đổi với ông ấy về bức thư mà ngài muốn ông ấy viết cho công nhân ở Ăng-ve về chuyên gia nhập Quốc tế, nhưng một bức thư phỏng có thể gây được hiệu quả như thế nào ở cái nơi mà số tiền 15 000 phrăng đã không có tác dụng!

Báo "Werker" đến với chúng tôi vẫn rất chưa đều đặn và chỉ có một bản. Vì ở đây rất ít công nhân hiểu được tiếng Phla-măng, cho nên rất khó tìm được cho ngài những người đặt mua báo; tuy vậy, tôi đã đề nghị các uỷ viên của Hội đồng tuyên truyền cho ở báo của ngài.

Năm nay chưa thể triệu tập được đại hội. - sự truy nã của các chính phủ ở Pháp, Tây Ban Nha, Đức, Áo và Hung-ga-ri hoàn toàn không cho phép làm việc đó. Thay cho đại hội, sẽ tiến hành hội nghị đại biểu họp kín nhằm củng cố tổ chức của chúng tôi, nhưng về vấn đề này Tổng Hội đồng chỉ có thể trao đổi thư từ với các hội đồng *trung ương* tương ứng. ngoài ra, chúng tôi không tin chắc Chính phủ Hà Lan sẽ quá dễ dãi để dành cho đại hội chúng ta quyền tự do hoàn

toàn không, tại đại hội này, sau các sự biến ở Pa-ri, sẽ có những vấn đề rất tế nhị trong chương trình nghị sự của đại hội.

Tại phiên họp gần đây, Tổng Hội đồng đã phân bổ lại các chức trách bí thư, tôi đảm nhận trách nhiệm về Tây Ban Nha và I-ta-li-a, và đã nhường lại việc phụ trách về nước Bỉ cho ngài An-phrết-Héc-man người thành phố Li-e-giơ, do đại hội gần đây nhất của Bỉ đề cử giữ chức vụ này. Chính ông ấy, từ nay trở đi, sẽ tiến hành trao đổi thư từ với ngài.

Xin gửi ngài lời chào anh em.

Phri-đrich Ăng-ghen

*Công bố lần đầu bằng tiếng Hà Lan
trên tạp chí "De socialistische gids"
số 8-9 Amsterdam. 1928*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp*

83

ĂNG-GHEN GỬI PI-ỐT LA-VRÔ-VÍCH LA-VRỐP Ở PA-RI

Luân Đôn, 9 tháng Tám 1871

Ngài Xi-đô-rốp^{1*} thân mến!

Dưới đây là giá bán các sách tiếng Anh:

Léch-ki. "Lịch sử chủ nghĩa duy lý"... 16 si-linh

1* - bí danh của La-vrốp, được Ăng-ghen sử dụng trong trao đổi thư từ với ông này.

Cùng tác giả. "Lịch sử đạo đức châu Âu"... 1p.xt.8 si-linh

Tây-lo. "Văn hoá nguyên thủy"... 1p.x.t. 4 si-linh

Lốp-bốc. "Nguồn gốc của văn minh"... 16 si-linh

Mai-lơ. "luật pháp thời cổ"... 12 si-linh

Cùng tác giả. "Công xã nông thôn"... 9 si-linh

Đây là giá ở cửa hàng bán sách, còn có thể được giảm 15%. Nhưng nếu ngài uỷ nhiệm cho tôi thử kiểm các sách đó cho ngài thông qua người thứ hai thì có thể sẽ chỉ phải trả một nửa số tiền ấy thôi, và một chủ hiệu sách mà tôi quen biết sẽ sẵn sàng nhận việc này. Lẽ ra tôi đã thông báo những ti ấy cho ngài từ lâu rồi, nhưng người chủ hiệu sách ấy lại đi chưa về.

Chắc là hôm qua ngài đã nhận được thư của Uy-li-am-xơ^{1*}. Thời gian gần đây chúng tôi không nhận được tin tức của nhà du hành bệnh hoạn^{2*}, nhưng chúng tôi đã có được khả năng gửi chuyển một cách đáng tin cậy bức thư đến Pê-téc-bua^{3*}, và chúng tôi hy vọng sớm nhận được những dữ kiện chi tiết hơn mà chúng tôi đã khẩn thiết đề nghị cung cấp²⁶⁰.

Còn về ấn phẩm của Bác-Các-lơ do nhà xuất bản *Tau-khni-xép-xki ấn hành*^{4*} thì tôi không biết gì về ấn phẩm này, nhưng sẽ là điều rất đáng ngạc nhiên, nếu như nó đã không tồn tại, dù sao thì bất kỳ chủ hiệu sách người Đức nào ở Pa-ri cũng có thể cung cấp cho ngài thông tin về chuyện này.

Tôi gửi ngài hai số gần đây nhất của báo "Eastern Pôt"²⁶¹.

Đa có mấy nhân vật mới tới đây; chắc là Uy-li-am-xơ đã viết thu

1* - bí danh của Mác

2* - Lô-pa-tin

3* Từ "Pê-téc-bua" Ăng-ghen viết bằng tiếng Nga.

4* *G.T. Bác-ơ-lơ*. "Lịch sử nền văn minh"

thông báo với ngài về họ rồi, trong số họ có Vai-ăng, Tây-xơ, Lôg-ghe^{1*}.

Ngài có thể thu xếp cho tôi đặt mua báo "Gazette des Tribunaux", bắt đầu từ ngày 7 hoặc thậm chí từ ngày 1 tháng Tám được chăng? Chúng tôi cần có văn bản chính xác nhất về các vụ xử án ở Véc-xây để phục vụ cho việc nghiên cứu lịch sử của chúng tôi, nhưng tôi không biết có tờ báo nào khác có thể cung cấp một bản tường thuật đầy đủ như tờ báo đó. Đồng thời tôi không biết bằng cách nào có thể kiếm được tờ báo ấy ở đây, vậy mà lại không được để mất thời gian, vì sau này có thể không có được những số báo hay nhất, Chúng tôi sẽ rất biết ơn ngài nếu ngài thu xếp việc này giúp tôi. Chúng tôi sẽ hoàn trả những phí tổn của ngài.

Bây giờ xin nói về vấn đề khác. Để nghiên cứu các sự kiện quân sự liên quan đến hai cuộc vây hãm Pa-ri^{2*}, tôi cần có bản đồ Pa-ri và các vùng phụ cận của nó - và nếu có thể được thì có chỉ rõ tên các phố của Nây và những điểm dân cư nhỏ khác mà tại đó đã diễn ra các trận đánh. Ở đây tôi đã cố gắng tìm kiếm tám bản đồ như vậy, nhưng không có kết quả. Có thể, ngài sẽ chỉ cho tôi biết tên gọi và họ tên của người chủ nhà xuất bản đã ấn hành các bản đồ chi tiết loại đó; khi đó tôi sẽ dễ dàng kiếm được tám bản đồ ấy.

Bạn thân mến, như ngài thấy đó, không thể sống ở Pa-ri mà không bị sự trừng phạt; hoàn toàn chắc chắn là tôi sẽ có nhiều việc nhờ cậy đến ngài hơn là những việc ngài nhờ cậy đến tôi. Còn tạm thời xin ngài hãy cho biết tôi phải làm những gì liên quan đến các

1* Họ của những nhân vật này. Ăng-ghe-ni viết bằng tiếng Nga như sau "Багач, Теуц, Логге".

2* Ở đây muốn nói đến việc quân Phổ vây hãm Pa-ri vào tháng Chín 1870 - tháng Giêng 1871 và quân chính phủ Véc-xây vây hãm vào tháng Tư - tháng Năm 1871.

cuốn sách tiếng Anh. Xin ngài hãy nhận ở tôi lời chào nồng nhiệt.

Ph.Ăng-ghe-ni

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph. Ăng-ghe-ni. Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t.XXI, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp*

84 MÁC GỬI TÊ-Ô-ĐÔ CÔN²⁶² Ở LUÂN ĐÔN

[Bản nháp]

[Luân Đôn], 10 tháng Tám [1871]

1. Maitland Park Road, Haverstock Hill, N.W.

Thưa ngài Côn!

Sau khi tôi nhận được 4p.xt. 1 si-linh 6 pen-xơ của ngài Le-xơ gửi để ủng hộ những thợ may ở Pét thì tôi đọc thấy trên các báo Đức đăng tin cho biết cuộc bãi công của thợ may ở Pét^{1*} đã kết thúc

Vì vậy tôi đã *lập tức* viết cho Gia-cóp Hôn-len-đơ (gửi về địa chỉ của I-ô-han, Tơ-ráp-ních v.v., do chính Hôn-len-đơ cung cấp cho Hội công nhân^{2*}). Trong thư, tôi đã thông báo cho ông ấy biết tôi đã nhận được của Hội công nhân Đức 4p.xt.1 si-linh 6 pen-xơ để chuyển cho ông ấy, nhưng sau khi đọc thấy các báo Đức đưa tin cuộc bãi công đã kết thúc thì tôi đã hỏi ông ấy rằng *trong trường hợp ấy đúng* thì liệu các thợ máy ở Pét sẽ có đồng ý chuyển giao số tiền ấy vào quỹ của những người Pháp lưu vong hay không? Tôi đã yêu cầu ông ấy trả lời *ngay lập tức*.

1* - phần tả ngạn của thành phố Bu-đa-pét ngày nay

2* - Hội giáo dục cộng sản chủ nghĩa của công nhân Đức ở Luân Đôn

Do không nhận được trả lời, cho nên ngày 27 tháng Sáu (như ngài thấy qua tấm biên lai gửi kèm theo đây), tôi đã nộp số tiền ấy (nhân danh Hội công nhân) vào quỹ của những người lưu vong.

Tôi đã làm việc này với điều kiện là nếu công nhân ở Pét sẽ đòi hỏi tôi - thông qua thông tin viên của họ là Hôn-len-đơ - phải sử dụng số tiền ấy theo cách khác, thì số tiền 4p.xt.1 si-linh 6 pen-xơ mà tôi nhân danh Hội giáo dục của công nhân nộp vào quỹ của những người lưu vong, phải được xem là khoản đóng góp của cá nhân tôi, và tôi sẽ gửi số tiền kể trên cho Hiệp hội công nhân ở Pét²⁶³.

Song, sau đó không nhận được thư trả lời từ Pét, vì vậy tôi coi vấn đề đã giải quyết xong.

Sau khi nhận được thư của ngài, tôi đã viết thư cho Bác-rúc (một công nhân Hung-ga-ri đang cư trú ở Pa-ri) đề nghị, qua con đường đátòan tin cậy, hỏi Gia-cốp Hôn-len-đơ ở Pét và yêu cầu ông ta phải trả lời ngay bức thư của tôi.

Đồng thời tôi cũng đề nghị ngài thông báo cho Hội rằng tôi rút ra khỏi hội đó.

Xin gửi ngài lời chào chân thành.

Các Mác

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

85 MÁC GỬI A-ĐÔN-PHƠ HU-BẾT Ở LUÂN ĐÔN

[Bản nháp]

[Luân Đôn], 10 tháng Tám 1871

Ngài thân mến!

Tôi nghĩ rằng đã có sự hiểu lầm.

Thứ nhất, đây không phải là chủ hiệu sách, mà là bạn tôi, E. Gla-dơ đơ Vin-brốp, đã tỏ ý sẵn sàng bỏ tiền túi ra để xuất bản tập biên bản ở Bruy-xen²⁵⁹.

Hôm kia tôi nhận được thư của ông ấy cho biết:

"Vào chủ nhật tôi đã nhận được bức thư gửi kèm ở đây" (của ngài Bi-gô), "tôi đã trả lời là do chi phí xuất bản đã lên tới một khoản lớn, cho nên tôi không thể chấp nhận những khoản chi phí mới là 100 phrăng mỗi ngày. Nhưng không nhằm kiếm bất kỳ một khoản lời nào, tôi đã đề nghị trả công cho người ghi tốc ký và thông tin viên lấy từ số tiền lời có thể có. Tôi đã không nhận được thư trả lời nào cả, như vậy là đề nghị của tôi không được chấp nhận, làm cho tôi rất mừng, vì tờ "Figaro" và tờ "Gazette des Tribunaux" sửa soạn cho đăng in extenso^{1*} bài tường thuật về phiên toà bắt đầu xử hôm qua ở Véc-xây. Mặt khác, vì tôi lưu lại dài ngày ở Luân Đôn, nên không có thời gian để tiến hành những việc chuẩn bị cần thiết".

Ngài Vin-brốp còn nói thêm rằng sau này nên gửi tất cả mọi

1* - đây đủ

thư từ cho ông ấy trực tiếp về địa chỉ: "Ê.Gla-dơ đơ Vin-brốp, 24 Rue de là Pépinière, Bruxelles".

Công tố viên ở Véc-xây đã soạn thảo một bản luận tội nực cười chống lại *Quốc tế*²⁶⁴. Có thể, để phục vụ việc bào chữa nên thông báo cho ngài Bi-gô những sự thật sau đây:

1. Có đính kèm theo (đánh số 1) hai lời kêu gọi của *Tổng Hội đồng* về cuộc chiến tranh Pháp - Phổ. Trong lời kêu gọi thứ nhất, đề ngày 23 tháng Bảy 1870, *Tổng Hội đồng* đã tuyên bố rằng cuộc chiến tranh không phải do nhân dân Pháp khởi sự, mà là do đế chế khởi sự, và về thực chất Bi-xmác cũng có lỗi như Bô-na-pác-tơ. Đồng thời Tổng Hội đồng kêu gọi công nhân Đức đừng để cho Chính phủ Phổ biến cuộc chiến tranh phòng vệ thành cuộc chiến tranh xâm lược.

2. Lời kêu gọi thứ hai đề ngày 9 tháng Chín 1870 (5 ngày sau khi tuyên bố chính thể cộng hoà) là một văn bản vạch trần rất mạnh mẽ các kế hoạch xâm lược của Chính phủ Phổ. Đó là lời kêu gọi nhấn gửi công nhân Đức và công nhân Anh đứng về *phía Cộng hoà Pháp*.

Thật vậy, tại nước Đức những công nhân là thành viên của *Hội liên hiệp công nhân quốc tế* đã kháng cự lại chính sách của Bi-xmác một cách mạnh mẽ đến nỗi Bi-xmác đã ra lệnh tước bỏ một cách phi pháp quyền tự do và ném những đại diện chủ yếu của Quốc tế là người Đức vào các pháo đài của Phổ trên cơ sở sự buộc tội đối trá vu cho họ "bí mật câu kết" với kẻ thù⁶⁹.

Tại Luân Đôn, theo lời kêu gọi của Hội đồng, công nhân Anh đã tổ chức những cuộc mít-tinh lớn nhằm buộc chính phủ nước họ phải công nhận Cộng hoà Pháp và hết sức chống lại việc chia cắt nước Pháp⁶⁵.

3. Và tiếp nữa: chẳng lẽ Chính phủ Pháp không biết đến sự ủng hộ mà *Quốc tế* đã dành cho nước Pháp trong thời gian cuộc chiến tranh hay sao? Ngược lại. Vị lãnh sự của ngài Giuy-lơ Pha-vrơ tại Viên, ngài Lơ-phe-rơ, thậm chí đã khiếm nhã cho công bố - nhân

danh Chính phủ Pháp - bức thư tri ân gửi các ông Líp-nếch và Bê-ben, hai đại diện của Quốc tế trong Quốc hội Đức. Trong bức thư này ngoài những điều khác ra ông ta còn nói rằng (tôi dịch từ bản dịch tiếng Đức bức thư của Lơ-phe-rơ):

"Thưa các ngài, chỉ một mình các ngài và *đảng của các ngài*" (tức là *Quốc tế*) "là còn trung thành với truyền thống cũ của Đức, là tinh thần nhân đạo v.v."²⁶⁵.

Thôi được! Bức thư này đã được nêu ra trong phiên toà xử tội *phản quốc*, mà chính phủ Dắc-den - do áp lực của Bi-xmác - đã bắt đầu tiên hành chống lại Líp-nếch và Bê-ben, và cho đến tận bây giờ việc xử vụ án ấy vẫn tiếp tục²⁶⁶. Bức thư đó là cái cớ để Bi-xmác bắt giam Bê-ben sau kỳ họp của Quốc hội Đức.

Đúng vào lúc các tờ báo bỉ ổi mách với Chi-e rằng tôi là mật vụ của Bi-xmác, thì Bi-xmác lại bỏ tù các bạn bè của tôi, bảo họ mắc vào tội phản quốc chống lại nước Đức và còn hạ lệnh bắt giam tôi trong trường hợp tôi xuất hiện ở Đức.

4. Không lâu tính chất đình chiến¹⁷⁰, nhân vật đôn hậu Giuy-lơ Pha-vrơ - như lời tuyên bố về việc này của *Tổng Hội đồng* trong bức thư gửi báo "Times" đề ngày 12 tháng Sáu^{1*}, bản sao bức thư này đính kèm ở đây (số 2) - đã đề nghị chúng tôi, thông qua viên thư ký riêng của ông ta là tiến sĩ Rai-tơ-ling-giơ, tổ chức ở Luân Đôn những biểu tình công khai nhằm ủng hộ "chính phủ phòng vệ". Như Tổng Hội đồng đã cho biết trong thư gửi báo "Times", nhân vật Rai-tơ-ling-giơ còn nói thêm rằng không nên nói "nước cộng hoà", mà chỉ cần nói "nước Pháp". Tổng Hội đồng đã từ chối góp phần tổ chức các cuộc biểu tình loại như vậy²⁶⁷. Nhưng tất cả những điều đó chứng minh rằng bản thân Chính phủ Pháp đã xem *Quốc tế* là đồng minh của nước Cộng hoà Pháp chống lại nước Phổ xâm lược. Và thật thế, Quốc

1* C.Mác và Ph. Ăng. "Tuyên bố của Tổng Hội đồng về thông tri của Giuy-lơ Pha-vrơ

tế đã là đồng minh duy nhất của nước Pháp trong thời gian chiến tranh.

Xin gửi lời chào anh em.

C.M.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp*

86

MÁC GỬI HÉC-MAN I-UNG Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn], 14 tháng Tám 1871

I-ung thân mến!

Anh hãy nói với Lơ Mút-xuy (người này sẽ phải tự xưng là *Công-xtăng*) cầm tấm thẻ gửi kèm theo đây đi đến gặp ngài Rô-den-ta-lơ, 2, Red Lion Square. Lơ Mút-xuy phải nói rằng người cử ông ta đến là ngài *Ăy-ghen Ô-xvan*.

Rô-den-ta-lơ là một người Pháp gốc Do Thái; có thể, ông ấy sẽ nhận Lơ Mút-xuy vào làm việc với nghề *khắc gỗ*. Dĩ nhiên, tốt nhất Lơ Mút-xuy đừng nói mình là một người lưu vong.

Có hai người mang họ Rô-den-ta-lơ: một người là bố, và người kia là con trai. Lơ Mút-xuy cần trao đổi với tất cả hai người này. Ông ta phải *đi ngay* vì những chỗ trống sẽ có người đến nhận *trong*

tuần này.

Xin anh cũng cử đến nhà tôi *một họa sĩ I-ta-li-a*; tôi không biết tên ông ta, nhưng còn nhớ đã nhìn thấy ông ta trong giới những người lưu vong. Có thể, tôi sẽ kiếm được việc làm cho ông ta.

Tôi gửi kèm theo đây vài dòng cho bà Tô-ma-nốp-xcai-a²⁶⁸.

Cho tôi gửi lời chào bà I-ung.

C.Mác của anh

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh*

87

MÁC GỬI A-ĐÔN-PHO HU-BẾT Ở LUÂN ĐÔN

[*Bản nháp*]

[Luân Đôn, sớm nhất là 14 tháng Tám 1871]

Ngài thân mến!

Trước hết xin nói rằng tôi không có địa chỉ của ông Bi-gô để viết thư trực tiếp cho ông ấy. Ngoài ra, tôi nghĩ rằng thư gửi quá ngài sẽ đến chắc chắn hơn.

Tôi không thể tìm chọn nhanh chóng các tờ báo Đức có liên quan đến vụ việc xảy ra đến với Lơ-phe-vơ^{1*} nhưng ngài Bi-gô sẽ tìm ra bức

^{1*} Xem tập này, tr. 378-379.

thư của và những nhận xét của ban biên tập về bức thư đó, đăng trên tờ "Volksstaat" (xuất bản ở Lai-pxích, dưới sự chủ biên của Líp-nếch). Tuy nhiên, những sự truy nã nhằm vào Líp-nếch và Bê-ben thì mọi người đều đã biết.

Qua số 63 của tờ "Volksstaat" (số ra ngày 5 tháng Tám 1871, xin hãy xem đoạn tôi đánh dấu) ngài Bi-gô sẽ thấy rằng người tiến hành vụ án xét xử Líp-nếch và Bê-ben v.v. vì bị buộc tội *có những hành động chuẩn bị phản bội Tổ quốc*, và bức thư của Lơ-phe-vơ thì nằm trong số những tài liệu buộc tội.

Tôi gửi kèm theo đây lời tuyên bố - nhằm biện hộ cho Giuốc-đơ - của một người Anh, ngài U.Tơ-rai-tơ, về vụ hoả hoạn trong Bộ Tài chính²⁶⁹.

Tôi sẽ viết thư cho Vin-brốp để ông ấy lưu giữ tất cả những tài liệu nhận được của ngài Bi-gô²⁴⁰.

Xin gửi ngài lời chào anh em

C.M.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập,
xuất bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp*

88

ĂNG-GHEN GỬI VIN-HEM LÍP-NẾCH^{1*} Ở LAI-PXÍCH

[Luân Đôn, giữa tháng Tám 1871]

1* Phần đầu của bản viết tay đã bị hư hại.

Vru-blép-xki, Lông-ghê, Ba-xtê-li-ca hiện đang ở đây.

Vì có gì mà phục hồi thanh danh của tên vô lại B.Béch-cơ? Và vì có gì mà cho phép thằng cha ngu dốt Guê-gơ loan truyền những điều ngu ngốc của gã ấy²⁷⁰?

Tay cảnh sát trưởng, vị Kê-rát-ri vĩ đại, viên trưởng công tố Đen-pê-xơ đã đột ngột tới chỗ các cô con gái của Mác đang cư trú ở Ba-nhi-ê-rơ -đơ - Luy-sông thuộc vùng I-bê-ri-cơ, nhưng vị quan chức này đã cho họ hiểu rõ là họ cần rời khỏi nước Pháp. La-phác-gơ thì đã yên ổn...^{1*} vượt qua núi sang Tây Ban Nha. Người ta đã bố trí hai tên sen đầm trong vườn nhà họ, những tên sen đầm này ở đó cho đến tận lúc họ ra đi! Song, không nên loan báo tất cả những điều đó (ngoài những gì có thể sẽ lọt vào báo chí do những tờ báo Pháp tiết lộ) cho đến khi nào họ trở về đây²¹⁶. Nhận vật Chi-e nhất quyết muốn biến mình thành trò cười cho thiên hạ.

Ph.Ă. của anh

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập,
xuất bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

89

MÁC GỬI PHRI-ĐRÍCH BÔN-TÊ Ở NIU OÓC

Brai-ton, 25 tháng Tasm 1871

1* Ở đoạn này bản viết tay đã bị hư hại.

Ngài Bôn-tê kính mến!

Đã gần hai tuần lễ nay tôi có mặt ở đây theo lời khuyên của bác sĩ, vì sức khoẻ của tôi sa sút nhiều do làm việc rất căng thẳng. Nhưng chắc chắn sang tuần tới tôi sẽ trở về Luân Đôn⁷⁵.

Sang tuần tới ngài sẽ nhận được Lời kêu gọi của Tổng Hội đồng về việc giúp đỡ các chiến sĩ Công xã lưu vong⁸¹. Phần lớn họ (80 - 90 người) đang cư trú ở *Luân Đôn*. Tổng Hội đồng cho đến nay đã cứu họ khỏi *sự diệt vong*, nhưng hai tuần gần đây số tiền dự trữ của chúng tôi đã cạn kiệt, trong lúc đó số lượng những người mới tới lại tăng lên mỗi ngày, cho nên những người mới tới bị lâm vào tình cảnh bi đát nhất. Tôi hy vọng rằng ở Niu Oóc người ta sẽ làm tất cả những gì có thể làm được. Ở Đức mọi khoản tiền của đảng đã bị hút vào những nạn nhân của các cuộc truy nã của cảnh sát; điều đó cũng đang diễn ra ở Áo, cũng như ở Tây Ban Nha và I-ta-li-a²⁷¹. Tại Thụy Sĩ không những cần giúp đỡ cho những người lưu vong - thật ra, chỉ có một bộ phận không nhiều - mà còn cần giúp đỡ cả cho các thành viên của Quốc tế do vụ sa thải thợ ở Xanh - Ha-len²⁷². Sau cùng, ở Bỉ cũng có những người lưu vong, tuy không nhiều lắm, ngoài ra người Bỉ còn phải giúp đỡ những người lên đường đi Luân Đôn.

Vì tình hình như vậy, tất cả mọi khoản tiền dành cho khối người lưu vong đang ở Luân Đôn cho đến nay, được quyền góp hoàn toàn ở nước Anh.

Tham gia vào *Tổng hội đồng* hiện nay gồm có: trong số các chiến sĩ Công xã có Xéc-rai-ơ, Vai-ăng, Tây-xơ, Lông-ghê, Phran-ken, còn trong số các *nhân vật chức sắc của Công xã có Đơ-la-hay, Rô-sa, Ba-xtê-li-ca* và Sa-lanh.

Tôi đã gửi đến tờ "New York Herald" lời tuyên bố, trong đó tôi trút bỏ mọi trách nhiệm về việc thông tin viên của báo này truyền

đạt một cách bí ối và hoàn toàn xuyên tạc cuộc nói chuyện của tôi với thông tin viên này²⁷³. Tôi không biết lời tuyên bố ấy có được cho đăng không.

Cho tôi gửi lời chào Doóc-gơ, Sang tuần tới tôi sẽ trả lời lá thư của ông ấy^{1*}.

Xin gửi ngài lời chào chân thành

Các Mác

Công bố lần đầu trong cuốn: "Briefe und Auszüge aus Briefen von Joh. Phil. Becker Jos. Dietzgen, Friedrich Engels, Karl Marx u.A. an. F.A.Sorge und Andere". Stuttgart, 1906

In theo bản in trong cuốn sách Nguyên văn là tiếng Đức

90 MÁC GỬI GIEN-NI MÁC Ở LUÂN ĐÔN

[Bria-ton], ngày 25 tháng Tám 1871

Gien-ni yêu quý!

Hôm qua anh đã quên miêu tả cho em một trường hợp thú vị. Sang ngày thứ hai sau khi anh đến đây⁷⁵, anh đã gặp ở góc phố chỗ anh ở một chàng trai rõ ràng là đang đợi một người nào đó, chàng trai ấy chính là người mà anh đã nói với em rằng anh ta đã nhiều lần đi theo Ăng-ghe-nen và anh đến tận nhà, và Ăng-ghe-nen đã xem anh

1* Xem tập mảy, tr.390 và tr.396-398.

này là một tên gian tế, điều này các anh đã có lần "nói bóng gió" với anh ta. Em biết đấy, nói chung anh không có một sự nhạy cảm nào về đám người gian tế. Nhưng chàng trai này ở đây đã theo dõi anh công khai, ở khắp mọi nơi. Hôm qua anh đã thấy chán ngấy trò đó, anh dừng lại, quay người và nhì vào kẻ đó bằng cái nhìn khinh bỉ qua chiếc kính một mắt. Hấn đã làm gì? Hấn đã nhã nhặn ngả mũ chào và hôm nay hấn không hạ cố quan tâm đến anh nữa.

Hôm nay anh đã viết một lá thư chi tiết gửi cho Đa-na, trong đó anh đặc biệt miêu tả chi tiết về những cuộc phiêu lưu ở Luy-sông và ở Tây Ban Nha^{1*}. Ông ấy sẽ nhất định sử dụng cái đó cho tờ báo "Sun" của ông ấy. Chính những chuyện như thế lại hợp khẩu vị của người Mỹ. Tất nhiên, anh đã trình bày tất cả sao cho - nếu các con^{2*} còn ở đấy - điều đó không gây hại được.

Kẻ điếc đặc là kẻ nào không muốn nghe thấy! Lão già Xtép-ni chính là như vậy đối với những người lưu vong! Anh cùng với I-ung đã nói toạc mọi chuyện với ông ta. Hây-dơ đã gửi cho ông ta các phiếu quyền tiền^{3*}, Anh đã thông báo cho ông ta về bức thư của Đa-vư-đốp²⁷⁴ và sau cùng đã cho ông ta biết ở đây đang thực hiện những biện pháp gì để có được những khoản trợ cấp. Vậy mà cho đến nay lão già ngu si ấy vẫn chưa mở hầu bao, và rõ ràng là lão ấy không có ý định làm việc đó. Hôm qua, với giọng nói của một hoạn quan, ông ta nói với anh rằng ông ta đã gửi các phiếu quyền tiền đến Bô-xton và còn chia ra bức thư do ông ta viết cho một bà ở đây đề cập đến những món tiền quyền góp. Nhưng bản thân lão ta thì sao? Miễn là không phải ông ta! Lão ấy nói chung là một "kẻ điên",

1* C.Mác. "Thư gửi ông Đa-na, tổng biên tập báo "Sun""

2* - Giên-ni và Ê-lê-ô-no-ra Mác, Lau-ra La-phác-gơ

3* Đây là nói sự giúp đỡ của chiến sĩ Công xã lưu vong

như I-ung đã nói, I-ung đã đến đây vào thứ bảy trước^{1*}, nhưng đến thứ hai lại đi rồi. Ông ấy mang đến đây hai đứa con của mình và trước khi lên đường có nói với Xtép-ni rằng ông ấy đến gặp những người quen biết để thu xếp cho những đứa con của mình ở chỗ họ. Xtép-ni đã cùng đi với ông ấy, và khi I-ung đã thoả thuận mọi chuyện với bà chủ, thì ông ta tuyên bố: "Nhưng bản thân tôi muốn được chăm sóc lũ trẻ trong một tuần!" - thế là mọi chuyện lại đổ vỡ.

Ở đây thời tiết hầu như lúc nào cũng có gió và mưa, do vậy chứng sứt sật và họ chưa dứt. Nhưng không khí tuyệt diệu và việc tắm bồn hàng ngày đã có tác dụng rất tốt đến tình hình sức khoẻ chung của anh. Suốt thời gian này anh không tiếc điều gì mà chỉ tiếc rằng thiếu vắng em. Dù có gì xảy ra đi nữa thì trong năm nay dù sao em cũng phải đi nghỉ, nếu không vào mùa hè thì cũng vào mùa thu.

Nói về những kẻ ngu ngốc trong phái Svai-xơ, như Snai-đơ và Xi-slin-xki ("ông thợ may"^{2*} ngay ở Đức đã nổi tiếng rất bất hảo rồi), thì những kẻ ấy sẽ sớm được thấy rằng ở đây họ *không* phải như ở Đức.

Anh thấy rằng trong Tổng Hội đồng có quá nhiều phần tử theo thuyết Pru-đông, khi nào trở về anh sẽ đòi để lại Mác-tanh và Lơ Mút-xuy với tư cách là thuốc giải độc.

Thành phố Brai-tơn - nơi mà anh đang sống, nhìn chung như một kẻ ản sĩ - đương nhiên đã bị cuốn hút vào một vụ việc âm ỉ liên quan đến vụ đầu độc - đây hoàn toàn hiển nhiên là một vụ bùng lên trong cơn hoảng loạn của một gái già 35 tuổi, ế chồng, giàu có và ngu dốt, thêm khát tình yêu.

Những tin tức của các thông tín viên ở Pa-ri của các tờ "Daily

1* - ngày 19 tháng Tám

2* Chơi chữ: Schneider là họ tên, còn "Schneider" là "thợ may".

News" và "Daily Telegraph" nói về vụ xử án ở Véc-xây đúng là những bài viết nhằm nhĩ ghê tởm và bỉ ổi của Penny-a-liner^{1*}.

Tạm biệt

Các của em

*Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản
trong niên giám "Annali", an.I, Milano, 1958*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức
In bằng tiếng Nga lần đầu*

91

MÁC GỬI MAN-KIU-RƠ ĐA-NI-EN CÔN-UÂY²⁷⁵

Ở LUÂN ĐÔN

[Bản nháp]

[Luân Đôn, 29 tháng Tám 1871]

Thưa ngài!

Sau khi từ brai-tơn⁷⁵ trở về, tôi đã tìm thấy mẫu thư của ngài, đề ngày 24 tháng Tám. Phiên họp tới của Tổng Hội đồng sẽ họp vào ngày hôm nay nhưng vì trong phiên họp này sẽ tiếp tục thảo luận vấn đề các toà án quân sự ở Pháp, cho nên căn cứ vào nghị quyết được thông qua vào thứ ba tuần vừa rồi^{2*} thì không một ai trong số người ngoài được tham dự cả. Biện pháp nghiêm ngặt này sở dĩ được áp dụng vì có các mật vụ của cảnh sát Pháp len vào các phiên họp của Hội đồng.

1* - những tên bôi bút

2* - ngày 22 tháng Tám

Tôi xin phép đính kèm theo đây phiếu quyên tiền để giúp những người Pháp lưu vong. Số lượng họ (hiện nay có khoảng 80 - 90 người) ngay một tăng, trong khi các quỹ của chúng tôi hoàn toàn cạn kiệt. Tình hình quả thật thiếu nǎo. Nếu có thể thì tốt nhất nên thành lập một uỷ ban đặc biệt có nhiệm vụ tìm kiếm việc làm cho những người lưu vong mà đa số gồm những công nhân có tay nghề và những người làm các nghề tự do.

Xin gửi tới quý ngài lời chào trân trọng và chân thành.

Các Mác

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác
và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, xuất bản lần thứ
nhất, t.XXVI, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh*

92

ĂNG-GHEN GỬI PI-ỐT LA-VRÔ-VÍCH LA-VRỐP

Ở PA-RI

Luân Đôn, 3 tháng Chính 1871

Ngài Xi-đo-rốp^{1*} thân mến!

Tôi rất cảm ơn ngài về những sự giúp đỡ của ngài trong vấn đề báo "Gazette des Tribuneaux" và các tấm bản đồ^{2*}; báo ấy đến tôi đều

1* - bí danh của La-vrốp, được Ăng-ghen sử dụng trong trao đổi thư từ với ông này.

2* Xem tập này, tr.372-374.

đạn. Sau khi tham khảo ý kiến với Rô-dơ-va-đốp-xki, tôi đã quyết định rằng quả thật tôi cần nhờ để chủ hiệu sách người Đức. Ngoài ra Rô-dơ-va-đốp-xki đã nhận được từ nay đến tháng Chạp một chỗ làm việc là thầy giáo dạy tại một trường nội trú, không hưởng lương nhưng được bao ăn uống và giặt giũ quần áo và chỗ ở không mất tiền; chắc chắn ở đây anh ấy sẽ học được tiếng Anh, lúc đó anh ấy sẽ dễ dàng tìm được một chỗ làm khác nào đó.

Về các cuốn sách thì được biết chúng chưa rơi vào tay các chủ hiệu sách cũ và khi mua chúng sẽ phải trả theo giá xuất bản, được trừ trung bình từ 16 đến 20%. Xin ngài cho biết ngay ngài có giao cho tôi mua những cuốn sách ấy theo các điều kiện đó không, và lúc đó ngài sẽ nhận được những sách ấy sau vài ngày. Những cuốn sách ấy gồm có:

Léch-ki. "Thuyết duy lý".

Tây-lo. "Văn hoá nguyên thủy".

Lốp-bốc. "Nguồn gốc của văn minh".

Mai-nơ. "Luật pháp thời cổ".

Cùng tác giả. "Công xã nông thôn"

và nếu có thể mua được dù là với giá 10 si-linh, thì còn có

Bác-Các-lơ. "Lịch sử nền văn minh".

Người ta đã làm tôi phải dùng bút, do vậy tôi phải kết thúc là thư này.

Ph.Ăng-ghen của ngài

Hai cô con gái của Uy-li-am-xơ^{1*} đã trở về đây rồi, người con gái thứ ba cùng với chồng^{2*} đang ở Tây Ban Nha.

1* - Gien-ni và Ê-lê-ô-no-ra Mác. Uy-li-am-xơ - bí danh của Mác

2* Lau-ra và Pôn La-phác-gơ

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

93

MÁC GỬI PHRI-ĐRÍCH A-ĐÔN-PHƠ DOỐC-GƠ Ở HÔ-BÔ-KEN

[Luân Đôn], 5 tháng Chính 1871

Ngài Doóc-gơ kính mến!

Tôi gửi ngài lời kêu gọi về việc giúp đỡ những người lưu vong⁸¹. Tài liệu do ngài gửi từ Mỹ vào ngày 23 tháng Tám, hôm nay đã tới đây²⁷⁶.

Gửi ngài lời chào chân thành

Các Mác

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

94

MÁC GỬI SÁC-LƠ ĐỐP-XƠN CÔ-LÉT Ở LUÂN ĐÔN

[Bản nháp]

[Luân Đôn], 6 tháng Chính 1871

Thưa ngài!

Qua bức thư của ngài tôi thấy rằng ngài chẳng những "lo ngại", mà đã đâm ra nghi ngờ điều gì đó, bởi vì ngài đã thay đổi cách xưng hô thông thường của ngài "My dear Sir" thành "Dear Sir"^{1*}.

Về phần cá nhân tôi thì tôi cho rằng cảm giác "lo lắng" không phải là điều đặc biệt thích hợp để bảo đảm *quan điểm* khoa học và khách quan²⁷⁷.

Tôi lấy làm tiếc là không thực hiện được ý muốn của ngài. Tôi đã đến gặp tất cả bạn bè của tôi từ lục địa đến, nhưng tôi không tìm thấy ở bất kỳ người nào có dù chỉ là một số trong nhiều tài liệu bình phẩm về cuốn sách của tôi^{2*}, cũng như những đoạn trích từ cuốn sách đó đã từng xuất hiện bằng tiếng I-ta-li-a và tiếng Pháp. Cuộc chiến tranh của Phổ đã cản trở việc xuất bản bằng tiếng Pháp cuốn sách đó *in extenxo*^{3*}. Bằng tiếng Anh thì không thấy có bản dịch cũng như bài bình luận. Cách đây hai năm về trước người bạn của tôi, Ph.Ăng-ghe-n, đã gửi cho tôi "Fortnightly" một bài phân tích rất cặn kẽ với bộ "Tư bản"^{4*}, nhưng bài đó đã bị trả lại với dòng chữ ghi rằng "bài này mang tính chất quá khoa học đối với bạn đọc Anh của tôi" "Review"^{5*}²⁷⁸.

Tôi không rõ ngài nói về những lời kêu gọi nào. Ngoài lời kêu gọi "Nội chiến ở Pháp" và "Ông Oa-sơ-bóc-nơ"^{5*} mà tôi đã hân hạnh gửi ngài, thì Tổng Hội đồng, kể từ tháng Chính 1870, chưa công bố một lời kêu gọi nào trừ lời kêu gọi về cuộc chiến tranh Pháp - Phổ mà

1* Những sắc thái khác nhau trong cách xưng hô: "My dear Sir" được dùng cho những người quen biết gần gũi hơn.

2* - Tập I của bộ "Tư bản"

3* - một cách đầy đủ

4* Ph.Ăng-ghe-n. Bình luận về tập I bộ "Tư bản" của C.Mác viết cho tạp chí "The Fortnightly Review"

5* C.Mác. Ông Oa-sơ-bóc-nơ, đại sứ Mỹ ở Pa-ri"

tôi gửi kèm ở đây cho ngài. Ngoài những lời kêu gọi do cảnh sát Pháp và cảnh sát Phổ công bố nhân danh *Quốc tế* và là những tài liệu giả^{1*}, như tôi đã nêu trên tờ "Vérité" (Pa-ri) thì thời gian gần đây đã không công bố một văn kiện nào. Cái gọi là tuyên ngôn *Thụy Sĩ* đăng trên tờ "Times"²⁷⁹ đã được tờ "Examiner", số ra thứ bảy tuần trước, nhận xét chính xác là,

"bản dịch bị xuyên tạc của dị bản tiếng Pháp, mà chính dị bản ấy cũng lại còn xa mới chính xác... Bản đó không xuất xứ từ Hội liên hiệp công nhân quốc tế, mà xuất xứ từ một số thành viên của Hội liên hiệp sống ở Thụy Sĩ".

Xin gửi ngài lời chào chân thành

C.M.

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghe-n. Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh*

95

ĂNG-GHEN GỬI HĂNG "MI-LÔ VÀ RI-SỐT"²⁸⁰ Ở LUÂN ĐÔN

[Bản nháp]

[Luân Đôn, sau ngày 9 tháng chính 1871]

Thưa các ngài!

Phúc đáp bức thư v.v, tôi mạn phép thông báo rằng theo ý kiến của tôi xét về tính cách, năng lực và địa vị chính trị, ngài Mác-Đô-nen

1* C.Mác. "Gửi ông Tổng biên tập báo "Vérité""

hoàn toàn thích hợp với công việc mà ông ấy dự định. Là một người Ai-rơ-len có thể lực, ông ta sẽ có thể - trong chừng mực tôi có thể xét đoán - nhận được sự hậu thuẫn lớn về nhiều mặt của các đồng hương của mình; trong hàng ngũ họ ông ấy có những mối liên hệ rất rộng rãi; và cá nhân tôi xem ông ấy là một người hoàn toàn trung thực.

Tôi đề nghị ngài sử dụng tất cả những điều phát biểu trên đây một cách tuyệt đối kín đáo và không coi đây là sự bảo đảm.

Xin gửi lời chào.

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh*

96

ĂNG-GHEN GỬI VIN-HEM LÍP-NẾCH Ở LAI-PXÍCH

Luân Đôn, 11 tháng Chính 1871

Líp-nếch thân mến!

Đối với *tôi* không cần đến giấy uỷ nhiệm - với tư cách là bí thư I-ta-li-a và Tây Ban Nha, chắc chắn tôi sẽ đại diện cho hai nước ấy mà không cần có giấy uỷ nhiệm²⁸¹.

Nếu các anh cử người nào đó thì có thể cử thêm hai người khác, ở đây người Pháp cũng cử ra ba người. Nói chung, các anh có thể gửi ba giấy uỷ nhiệm, nhưng phải được gửi đến đây chậm nhất là

vào thứ bảy^{1*}.

Tôi và Mác không có những tên nào mà mọi người chưa biết, mỗi người chúng tôi chỉ có một tên thôi²⁸².

Tại sao anh không gửi đến đây những bản lời kêu gọi in bằng tiếng Đức²²⁸. Hàng ngày người ta hỏi chúng tôi về vấn đề này. Tôi phải nói rằng cách xử sự như vậy với chúng tôi tuyệt nhiên không khuyến khích chúng tôi làm việc tiếp. Tôi sẽ không gửi cho anh một dòng nào để đăng báo và Mác cũng vậy, chừng nào sau cùng anh chưa hạ cố tuân thủ dù chỉ những điều lịch sự sơ đẳng nhất đối với chúng tôi.

Đem so sánh ngài Guê-gơ Ốt-gie-rơ thì có lẽ là điều quá quắt. Thứ nhất, về phương diện chính trị thì Ốt-gie-rơ - theo cách của mình - thông minh hơn một nghìn lần so với nhâ vật ngu si người xứ Ba-đen ấy, và thứ hai, với tư cách là bí thư của Hội đồng Luân Đôn của các công liên²⁸³, Ốt-gie-rơ dù sao cũng đại diện cho mấy trăm nghìn công nhân và hiện vẫn còn đại diện cho cả một loại hình công nhân, trong khi đó tôi chưa hết nghe nói ngài Guê-gơ đã có lúc nào đó đại diện cho ai đó, ngoài một số *thợ cả* phản động Ba-đen tại Thụy Sĩ, những "*thợ cả*" duy nhất đích thức còn được bảo tồn như là các di vật khảo cổ. Nhưng nếu các anh dành chỗ trên tờ "Volksstaat" để đăng lời những gã ấy tuôn ra, trong khi chúng tôi quảng Ốt-gie-rơ đi, thì nên biết là sự so sánh hoàn toàn không còn nữa. Nói về B.Béch-cơ - người đã mở đầu những hành vi bỉ ổi mà anh biết ngay khi ở Luân Đôn - thì suýt nữa chúng tôi ngã ngựa ra khi đọc thấy các anh tha thứ cho ông ta về những hành vi bỉ ổi ấy vì *năng lực* của ông ta! Cho đến nay tôi cho rằng đối với những hành vi bỉ ổi, đối với sự thấp hèn đến cùng cực của ông ta thì chỉ có thể tỏ thái

1* - ngày 16 tháng Chính 1871

độ rộng lượng họa chẳng chỉ vì chiều cố đến sự ngu ngốc của ông ta mà thôi. Thôi thì các anh tha hồ mà vui thích trước thành quả mới của các anh! Tay đều cẳng ấy sẽ không bao giờ tha thứ cho các anh về việc ông ta đã phải đến với các anh "với sợi dây trên cơ"²⁸⁴. Về tờ báo thì nói chung thà không có một tờ báo nào, còn hơn là có một tờ báo hợp sở thích của ông ta! Nếu như ông B. Béch-cơ dù là không phản bội đảng - tôi hoàn toàn không tin điều đó - thì vị tất là do lỗi ông ta. Một con người đã từng viết bài châm chiếm ông chủ của mình và người thầy của mình là Lát-xan, thì con người ấy có thể làm mọi chuyện. Chúng tôi đã đọc cuốn sách ấy^{1*} một cách chăm chú, nhưng tác giả của cuốn sách ấy đáng bị khinh bỉ muộn đời.

Mác đã rất ngạc nhiên khi đọc trên báo "Volksstaat" lời thông báo rằng anh sẽ cho in lịch sử của Công xã v.v. và v.v.(số 73, trang 4)²⁸⁵. Tôi cũng ngạc nhiên không kém. Anh lấy cái đó ở đâu ra, đó là điều hoàn toàn không hiểu nổi. Tôi chưa hề hứa hẹn điều gì như vậy với anh, và chúng tôi không biết anh lấy ở đâu ra những tin tức nói rằng ai đó đã thoả thuận với Tổng Hội đồng và sửa đoạn viết lịch sử đích thực của Công xã để đăng trên tờ "Volksstaat". Dù sao vì Tổng Hội đồng được nhắc đến nên chúng tôi yêu cầu có những sự giải thích, vì có thể sẽ có những câu chất vấn.

Sắp tới đây những sự truy nã tăng cường sẽ chờ đợi các anh. Không nghi ngờ gì nữa, Bi-xmác đã cấu kết với người Áo và người I-ta-li-a về một cuộc tổng truy nã²⁸⁶. Bi-xmác mong muốn không nhiều lắm: ông ta cần trút cơn tức giận cá nhân, và ngoài ra còn muốn khép phong trào công nhân vào quỹ đạo kiểu Svai-xơ có lợi cho ông ta. Tuy nhiên, là một tên địa chủ quý tộc, một tên tư sản đầu cơ trục lợi và một chính khách tầm thường gặp may mắn (ông ta kết hợp tất cả những điều đó trong một con người), Bi-xmác không

1* B.Béch-cơ. "Vạch trần cái chết bi thảm của Phéc-đi-năng Lát-xan"

hề lo sợ bóng ma đó. Giờ đây nước Áo sẽ giáng lên đầu "Quốc tế" hoàn toàn giống như, hồi năm 1823 ở Ve-rô-na và sau này ở Các-xtát^{1*}, giáng đòn nhằm vào "cách mạng" và phong trào Các-bô-na-ri²⁸⁷. Nhưng rõ ràng là trong khi diễn ra điều đó các anh sẽ phải hứng chịu đôi điều.

Vợ tôi^{2*} và bà Mác đang ở Ram-xghết; trong tuần này tôi cũng đến đó mấy ngày, nhưng đến thứ bảy tôi sẽ lại có mặt ở đây²⁸⁸. Nếu anh không đến thì tôi hy vọng Bê-ben sẽ đến. Chúng tôi rất vui mừng thấy câu bé^{3*} lớn nhanh đến thế.

Mác và tôi gửi lời thăm hỏi nồng nhiệt đến tất cả người thân của anh.

Ph.Ă. của anh

Chưa có tin tức gì từ chỗ La-phác-gơ.

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong "Văn khố của Mác và Ăng-ghen", t.I (VI), 1932

In theo bản viết tay Nguyên văn là tiếng Đức

97

MÁC GỬI PHRI-ĐRÍCH A-ĐÔN-PHƠ DOÓC-GƠ²⁸⁹ Ở HÔ-BÔ-KEN

[Luân Đôn], 12 tháng Chính 1871

Ngài Doóc-gơ kính mến!

1* Tên gọi bằng tiếng Séc là: Các-lô-vi - Va-ri.

2* - Li-di Bóc-xơ

3* - Các Líp-nếch

Ngài làm ơn chuyển cho Gi.Đê-vôi lá thư kèm theo đây của Mác-Đô-nen, bí thư của chúng tôi phụ trách về Ai-rơ-len.

Tôi không có thời gian để phúc đáp tỉ mỉ hơn cho ngài. Hiện nay ở đây chúng tôi bận bịu đến nỗi đã 3 tháng nay tôi buộc phải dừng các công việc rất cấp bách về lý luận (cho đến nay tôi vẫn ở trong tình trạng này).

Về Điều lệ, tôi chỉ xin nêu rõ rằng bản in *tiếng Anh* là bản duy nhất đích thực²⁹⁰. Hội nghị đại biểu sẽ ra nghị quyết về việc xuất bản các ấn bản chính thức bằng tiếng Anh, tiếng Pháp và tiếng Đức. Cần làm thế cũng còn vì ấn phẩm này phải bao gồm những nghị quyết khác nhau của các đại hội, có liên quan tới Điều lệ.

Ban Chấp hành trung ương ở Niu Oóc¹⁶⁵ không được quên rằng:

1) Tổng Hội đồng đã đặt quan hệ với Mỹ từ lâu trước khi Ban chấp hành ấy được lập ra;

2) Về lời kêu gọi^{1*} thì ấn phẩm này đã được bá ở Luân Đôn, và do đó, mỗi người đều có quyền gửi ấn phẩm ấy cho bạn bè của mình, ở Mỹ, bằng tiền túi của mình. Đợt đầu tiên của ấn phẩm ấy được gửi sang Niu Oóc với số lượng ít như thế vì lần xuất bản thứ nhất đã bán hết trong vòng hai ngày, vì vậy tôi đã không nhận được số lượng bản như quy định để dùng vào những lần gửi đi của tôi.

3) Trong điều 6 của Điều lệ có nói dứt khoát: "Mỗi hội độc lập ở địa phương không bị ngăn cấm đặt quan hệ trực tiếp với Tổng Hội đồng", còn chi hội ở Oa-sinh-tơn, chẳng hạn, đã tuyên bố rằng nó không muốn đặt quan hệ với Niu Oóc²⁹¹.

Gửi ngài lời chào anh em

Các Mác

1* *C.Mác*. "Nội chiến ở Pháp"

Công bố lần đầu trong cuốn: "Briefe und Auszüge aus Briefen von Joh. Phil. Becker Jos. Dietzgen, Friedrich Engels, Karl Marx u.A. an F.A.Sorge und Andere". Stuttgart, 1906

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

98

ĂNG-GHEN GỬI PI-ỐT LA-VRÔ-VÍCH LA-VRỐP Ở PA-RI

Luân Đôn, 12 tháng Chính 1871

Ngài Xi-đốp-rốp^{1*} thân mến!

Tôi gửi kèm theo đây tám hoá đơn đã trả tiền về các cuốn sách của anh đã gửi đi cho ngài hôm qua^{2*}. Người chủ hiệu sách của tôi đã không nói cho tôi biết những cuốn sách ấy đã được gửi đi bằng cách nào, nhưng tôi cho rằng việc đó đã được thực hiện thông qua hãng chuyên bưu phẩm ở lục địa. Nếu trong vòng hai ngày mà ngài chưa nhận được những cuốn sách ấy thì xin ngài cho tôi biết về việc này.

Bộ sách của Bác-Các-lơ - ba tập - với ấn bản rẻ nhất, giá 24 si-ling, và vì tôi tin rằng ngài có thể tìm được cuốn sách đó ở Pa-ri nên tôi đã không gửi cuốn sách đó. Nhưng nếu ngài cần đến nó, thì chỉ cần ngài thông báo cho tôi biết là được.

Uy-li-am-xơ^{3*} đã nhận được thư của ngài. Chắc là ngài đã đọc

1* - bí danh của La-vrốp, được Ăng-ghen sử dụng trong trao đổi thư từ với ông này.

2* Xem tập này, tr.390.

3* - bí danh của Mác

thấy báo chí đưa tin ông ấy đã chết^{1*}, - chúng tôi đã cười không ít về chuyện đó.

Vru-blép-xki và Cuốc-nơ^{2*} đã trở về rồi.

Xin ngài thứ lỗi cho tôi hôm nay không viết được nhiều hơn cho ngài. Ngài đã biết là những cô con gái của Uy-li-am-xơ^{3*} đã trở về rồi.

Xin ngài thứ lỗi cho tôi hôm nay không viết được nhiều hơn cho ngài. Ngài biết cho, đến 8 giờ tôi phải đi dự phiên họp^{4*}, mà bây giờ đã gần 8 giờ rồi.

Ph.Ăng-ghen của ngài

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

99

MÁC GỬI HÉC-MAN I-UNG Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn], 13 tháng Chính 1871

1. Maitland Park Road

I-ung thân mến!

Trong số 3p.xt. 10 si-linh gửi trong thư này, anh làm ơn rút ra

1* Xem tập này, tr.403.

2* Máy chữ này, Ăng-ghen viết bằng tiếng Nga.

3* Gien-ni và Ê-lê-ô-no-ra Mác

4* - của Tổng Hội đồng của Quốc tế

2p.xt.15 si-linh chuyên cho đại tá Na-dơ và nhân danh cá nhân tôi anh chuyển 15 si-linh cho người Nga béo mập mà La-vrốp đã gửi đến chỗ chúng tôi, có yêu cầu ông ấy ký tên biên nhận.

C.M. của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

100

MÁC GỬI A-ĐÔN-PHƠ HU-BẾT Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn], 15 tháng Chính 1871

Thưa ngài!

Ngày mai ngài hay đến (nhưng ngài phải có mặt ở đây *trước 10 giờ sáng*) chỗ ngài Phu-i-xơ, 35, Richmond Terrace, Các-lơ Clapham Road.

Ngài Phi-i-xơ là một người Pháp, từ lâu đã sống lưu vong, là một *thương gia*. Hôm qua tôi đã nói với ông ấy về việc của ngài; tôi nói với ông ấy rằng tôi sẽ rất biết ơn nếu ông ấy giúp ngài. Ông ấy trả lời tôi rằng có thể ông ấy sẽ góp phần được vào việc bán một số bức tranh của ngài. Để đến được chỗ Phu-i-xơ, ngài hãy chuyển tám thiệp gửi kèm theo đây.

Gửi ngài lời chào anh em.

Các Mác

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghe-n. Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

101 MÁC GỬI GIEN-NI MÁC Ở RAM-XGHẾT

[Luân Đôn], 23 tháng Chính 1871

Gien-ni yêu quý!

Cuối cùng thì hôm nay hội nghị đại biểu đang kết thúc. Đó là công việc nặng nhọc. Các phiên họp buổi sáng và buổi chiều, giữa thời gian đó là các phiên họp của các tiểu ban, nghe các nhân chứng, chuẩn bị các báo cáo v.v.. Nhưng đã làm được nhiều hơn là tại tất cả các đại hội trước đây gộp lại, bởi vì không có công chúng thì chẳng có lý do để mà tập luyện tài diễn thuyết kiểu nhà hát. Nước Đức đã không có đại biểu, đại diện cho Thụy Sĩ chỉ có Pê-rê và U-tin.

Tuần trước tại Rô-ma đảng cách mạng đã tổ chức một bữa tiệc chào mừng Ri-sốt-ti Ga-ri-ban-đi, người ta đã gửi cho anh bài tường thuật về buổi tiệc này, đăng trên báo "Capitale" ở Rô-ma. Có một diễn giả (ngài Lu-xi-a-ni) đã đọc bài diễn văn, được đón chào rất nồng nhiệt, đề nghị nâng cốc chúc giai cấp công nhân và "a Carlo Marx chr (qui) sé ne (en) é fatto (a fait) l'instancabile instrumento (l'instrument infatigable)"^{1*}. Thật đau xót cho Mát-di-ni!

1* - "chúc Các Mác, người đã trở thành công cụ không biết mệt mỏi của giai cấp công nhân". Trong ngoặc đơn là những từ do Mác dịch các từ I-ta-li-a sang tiếng Pháp

Khi ở Niu Oóc nhận được tin về cái chết của anh thì "Hội thể giới chủ nghĩa" đã triệu tập một hội nghị mà các nghị quyết của nó đã được đăng trên tờ "World" và anh gửi những những nghị quyết ấy cho em²⁹².

Tút-xi cũng đã nhận được thư của các bạn bè đang trong tâm trạng lo lắng ở Pê-téc-bua²⁹³.

Rô-bin và Ba-xtê-li-ca, các bạn bè của Ba-cu-nin và đồng bọn của ông ta trong các vụ âm mưu đã gặp tình hình khó khăn. Nhưng sự tố giác liên quan đến hoạt động của Rô-bin ở Giơ-ne-vơ và Pa-ri thật sự đáng kinh ngạc²⁹⁴. Bài báo của bé Gien-ni hôm nay đã được gửi đi Mỹ²⁹⁵.

Các của em

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trên báo
"Sự thật" số 426, ngày 6 tháng Năm 1858*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

102 MÁC GỬI GU-XTÁP CVA-XNÉP-XKI²⁹⁶ Ở BÉC-LIN

Ram-xghết, 29 tháng Chính 1871

Địa chỉ: 1. Maitland Park Road,
Haverstock Hill, Luân Đôn

Hội nghị đại biểu của Hội liên hiệp công nhân quốc tế, họp tuần tính chất tại Luân Đôn, đã ra nghị quyết là từ nay về sau Tổng Hội đồng sẽ không phát các thẻ hội viên nữa. Thay vào đó Tổng Hội đồng sẽ gửi các con tem (giống như tên bưu điện) mà mỗi thành viên của Hội liên hiệp phải dán hoặc là lên bản Điều lệ mà mình giữ, hoặc

dán lên các thẻ hội viên, - ở nơi mà người ta ấn hành chúng ở ngay trong nước sở tại, chẳng hạn như ở Thụy Sĩ. Vì vậy, tôi sẽ gửi ngài một số con tem đó, ngay khi chúng được ấn hành.

Về Điều lệ^{1*} thì ở đây (tại Luân Đôn) sẽ chuẩn bị xong ấn bản mới của nó bằng các thứ tiếng Pháp, Anh và Đức (ấn bản bằng tiếng Đức sẽ phải được in tại Đức). Căn cứ vào các nghị quyết của hội nghị đại biểu thì mỗi thành viên phải có một bản Điều lệ. Việc này liên quan đến sự cần thiết phải đưa vào Điều lệ những điểm bổ sung và sửa đổi trên cơ sở những nghị quyết khác nhau của các đại hội kể từ năm 1866.

Tại hội nghị này nước Đức đã không có đại biểu, cũng như không trình các báo cáo mà kể từ tháng Chính 1869 những bản báo cáo này đã không được gửi tới, cũng như các khoản hội phí. Không thể tiếp tục duy trì thái độ thuần túy hữu danh vô thực mà Đảng công nhân Đức vẫn giữ cho đến nay đối với *Quốc tế*, khi mà một bên thì cứ trong chờ vào sự giúp đỡ của bên kia mà không đền đáp gì lại. Tình trạng này làm mất thanh danh giai cấp công nhân Đức. Do vậy, tôi đề nghị chi hội Béc-lin trao đổi thư tín trực tiếp với tôi; tôi cũng sẽ có yêu cầu như vậy cả đối với những chi hội khác chừng nào Ban lãnh đạo Đảng công nhân dân chủ - xã hội vẫn như trước đây không hành động trong việc tổ chức ra Quốc tế ở nước Đức. Các đạo luật có thể cản trở việc lập ra một tổ chức chính quy, nhưng không thể cản trở tổ chức hiện hữu của Đảng công nhân dân chủ - xã hội, trên thực tế làm chính những điều đang được tiến hành ở tất cả các nước khác: kết nạp những cá nhân riêng lẻ làm hội viên, nộp hội phí, gửi các báo cáo đến v.v..

Với tư cách là uỷ viên Uỷ ban kiểm tra của Đảng công nhân dân

1* C.Mác. "Điều lệ chung và quy chế tổ chức của Hội liên hiệp công nhân quốc tế"

chủ - xã hội, có thể, cá nhân ngài sẽ biết cách hành động theo hướng này.

Xin gửi ngài lời chào thân ái và chân thành.

Các Mác

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935

In theo bản viết tay Nguyên văn là tiếng Đức

103 ĂNG-GHEN GỬI PI-ỐT LA-VRÔ-VÍCH LA-VRỐP Ở PA-RI

Luân Đôn, 5 tháng Mười 1871

Bạn thân mến!

Sau khi trở về từ Ram-xghết - tại đó tôi vừa mới cùng với Giôn-xơn^{1*} nghỉ mấy ngày²⁹⁷ - thì tôi tìm thấy bức thư của anh.

Về số tiền còn tính cho tôi, thì trước hết tôi nhờ anh làm ơn đến cuối tháng này lại đặt mua hộ cho tôi 3 tháng báo "Gazette des Tribunaux". Đợt đặt mua báo của tôi hết hạn vào ngày 31 tháng Mười. Có thể là sau này ở Pa-ri anh sẽ còn phải chi phí cho tôi, do vậy anh đừng vội trả nợ. Về sách của Bác-clơ v.v.. thì tôi luôn luôn sẵn sàng giúp anh. Tôi sẽ gửi cho anh cả báo ""Eastern Post" mỗi khi trên báo đó xuất hiện điều gì đó hay.

1* - Mác

Về hãng "Tơ-ri-bơ"^{1*} thì hãng này hoàn toàn trung thực và đáng tin cậy, do đó anh có thể cung cấp *hàng hoá* cho nó mà không chú tlo ngại nào. Bức thư ấy do chính tay Giôn-xơn viết, và đích thân Xéc-rai-ơ đã chuyển bức thư ấy cho nhân vật được nói tới. Hơn nữa hãng này có một bộ mẫu các tranh khác đẹp ngay tại chỗ ở đây. Hiện nay chúng tôi thấy phần nào thiếu mặt hàng này và bây giờ không thể cung cấp mặt hàng này²⁹⁸.

Tôi đã thông báo cho một người bạn ở đường phố Lâu-ơ Sác-dơ^{2*} về nội dung bức thư của anh. Ông ấy không còn làm công việc này nữa, nó đã chuyển sang tay người khác, vì vậy việc này đã làm mất đi, ở mức độ lớn, ý nghĩa của nó đối với chúng ta. Để cung cấp được cho anh những số liệu chính xác thì sẽ phải đi vào các chi tiết vô tận; chỉ cần nói rằng một số nhân vật - mà công việc này được nghĩ ra là nhằm phục vụ lợi ích của họ - đã có thái độ không xứng đáng và rằng tuy đã có những sự cảnh cáo đối với họ, nhưng họ vẫn không muốn cắt đứt quan hệ của mình với các nhân vật không xứng đáng nhận tín dụng, cũng không đáng được tin cậy, và thậm chí họ còn cho phép bọn người kia lãnh đạo họ trong các hành động bịp bợm của bọn người kia. Do vậy, những bạn bè tốt đã xa rời họ vì cho rằng sẽ là ném tiền qua cửa sổ nếu khuyến khích những hoạt động sẽ kết thúc với sự thất bại hoặc sẽ chỉ đem lại lợi lộc cho nhưng tên bịp bợm thật sự. Tuy nhiên, tôi nghĩ rằng những nhân vật đáng được nói đến đã nhận được những gì mà họ cần phải nhận được, ở một chỗ khác. Nhưng dù sao thì trong số họ cũng có một vài nhân vật rất tốt không có đủ vốn để kinh doanh, và chúng tôi sẽ thấy rất dễ chịu nếu có được cơ hội kiếm được cho họ một khoản tín dụng nào đó. Có thể nhờ cậy Giôn-xơn mà như anh biết đấy, ông ấy là nhân

1* Từ "Tơ-ri-bơ". Ăng-ghen viết bằng tiếng Nga.

2* -I-ung

vật trung gian chủ yếu trong những công việc như vậy.

Cho tôi gửi lời thăm hỏi thân hữu đến tất cả bạn bè.

Ph.Ă. của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

104 MÁC GỬI HÉC-MAN I-UNG Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn], 11 tháng Mười 1871

I-ung thân mến!

Quá lá thư gửi kèm theo đây của Pê-rê²⁹⁹, anh sẽ thấy rằng ông ấy vẫn chưa nhận được các nghị quyết liên quan đến Liên minh và những vấn đề khác^{1*}. Nếu anh chưa gửi những tài liệu ấy đi thì xin anh đừng gửi đi, vì tôi sẽ gửi đến cho anh bản sáo đã sửa chữa.

Tôi đã gửi 1p.xt. cho Rô-dơ-va-đốp-xki.

Trích trong quỹ tiền lưu vong, xin anh trao cho Đuy-ru một số tiền đủ để ông ấy rời khỏi căn hộ mà hiện ông ấy đang ở, vì căn hộ này quá đắt nếu xét đến tình trạng thảm hại của nó. Nếu Đuy-ru nhận được đủ tiền để chuộc lại các đồ vật của mình ra khỏi hiệu

1* *C.Mác và Ph. Ăng-ghen.* "Nghị quyết của Hội nghị đại biểu của Hội liên hiệp công nhân quốc tế "

cầm đồ thì hay lắm; nhưng theo tôi, ông ấy không nên chuyển những đồ vật ấy đến căn nhà hiện nay, mà để lại trong nhà anh và rồi đi mà *không phải trả nốt số tiền thuê nhà còn lại*. Ông ấy vốn dĩ đã trả tiền thuê cái ổ chuột ấy nhiều hơn mức cần thiết.

Xin anh cũng chuyển, thí dụ, cho người mới tới mf anh nói đến hôm qua 1p.xt.

Tôi sẽ kiên trì yêu cầu thực hiện những khoản chi ấy - đó là việc chi dùng một phần số tiền mà chúng tôi nhận được từ Hợp chúng quốc Hoa Kỳ³⁰⁰ - khi nào Hội đồng sẽ thảo luận việc phân phối số tiền ấy.

Gửi anh lời chào anh em.

Các Mác

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh*

105

ĂNG-GHEN GỬI EN-RI-CÔ BI-NA-MI³⁰¹

Ở LÔ-ĐI

Luân Đôn, 13 tháng Mười 1871

Ngài chủ bút báo "Plebe"!

Tổng hội đồng đã uỷ nhiệm tôi gửi đến ngài bản nghị quyết dưới đây^{1*} và đề nghị công bố nó trên tờ báo khả kính của ngài.

1* Ph.Ăng-ghen. "Nghị quyết của Tổng Hội đồng về việc khai trừ Đuy-răng"

Kính thư.

Bí thư về I-ta-li-a

Phri-đrich Ăng-ghen

Công bố trên báo "La Plebe" số 122, ngày 19 tháng Mười 1871

*In theo bản đăng trên báo
Nguyên văn là tiếng I-ta-li-a*

106

MÁC GỬI HÉC-MAN I-UNG

Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn], 13 tháng Mười 1871

I-ung thân mến!

Tôi đề nghị anh coi số tiền 1p.xt. là của cá nhân *tôi* biểu Rô-dơ-va-đốp-xki.

Về *Đuy-ru* thì khi nhận được bức thư của anh, ông ấy đã ra đi rồi. Do vậy, nếu anh đã trao cho ông ấy cả những khoản vay khác nữa, thì tôi sẽ nói với Hội đồng rằng tôi sẽ hoàn trả số tiền nếu khoản chi ấy sẽ *không được* phê chuẩn.

Về nhân vật đã có thái độ khiếm nhã thông báo các dữ kiện trên tờ "Scotsman"^{1*} thì ngay từ đầu tôi đã có một ý kiến riêng của mình, có thể nói là một định kiến. Tuy nhiên, tôi muốn mình tỏ ra không đúng.

1* Xem tập này, tr. 398-399.

Về Pê-rê thì có thể là phong thư cùng với tất cả những thứ ở trong đó, đã bị chặn giữ^{1*}. Do vậy tôi mới chuẩn bị bản sao mới, đã được sửa chữa; sau khi anh ký vào bản sao ấy thì nó phải được gửi đi bằng thư *bảo đảm*.

Gửi anh lời chào anh em

Các Mác của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghe-n. Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức và tiếng Anh*

107

MÁC GỬI GIÔN HÂY-ĐƠ³⁰² Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn], 14 tháng Mười 1871

Hây-đơ thân mến!

Cần chép lại bản nghị quyết dưới đây^{2*} và gửi nó đến các tờ nhật báo ở Luân Đôn (chỉ những tờ báo *Anh* thôi; Xéc-rai-ơ sẽ gửi bản Nghị quyết ấy đến các tờ báo Pháp).

Gửi lời chào anh em

Các Mác của ngài

1* Xem tập này, tr.407 - 408.

2* *C.Mác*. "Tuyên bố của Tổng Hội đồng về việc Nê-sa-ép lạm dụng danh nghĩa Quốc tế"

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong cuốn:
"Hội nghị đại biểu ở Luân Đôn của Quốc tế
I", 1936*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh*

108

MÁC GỬI ÉT-UỐT XPEN-XƠ BI-ĐƠ-LI Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn, 19 tháng Mười 1871]

Thưa ngài!

Tôi gửi tám hình chụp này cho bà Bi-đơ-li. Tên thánh của nhân vật nổi tiếng Grin-vút - Phrê-đê-rích. Đây không phải là Phri-dích Đại đế. Như ngài đã biết, tại nơi ẩn trốn của mình ở Thụy Sĩ Vôn-te đã từng giữ ở bên mình một tín đồ dòng Tên có cái tên A-đam; khi giới thiệu người này với những vị khách đến gặp mình, Vôn-te thường nói: đây không phải người đầu tiên của loài người! Gien-ni^{1*} muốn có được hận hạnh đến thăm bà Bi-đơ-li vào thứ tư tuần tới^{2*}, vào khoảng 1 giờ trưa.

Xin gửi ngài lời chào chân thành

Các Mác

*Công bố lần đầu trên tạp chí "International
Review of Social History", vol, IV, 1959*

*In theo bản in trên tạp chí
Nguyên văn là tiếng Pháp và
tiếng Anh
In bằng tiếng Nga lần đầu*

1* - Gien-ni Mác (con gái)

2* - ngày 25 tháng Mười

109
MÁC GỬI HÉC-MANI-UNG
Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn], 19 tháng Mười 1871

I-ung thân mến!

Theo tôi, Phô-re-xchi-e lẽ ra phải nhận được 4 plxt. chứ không phải 3 p.xt... nếu một người đã bị lộ diện thì cần có những biện pháp để làm sao trong chuyến đi người ấy không gặp phải những điều khó chịu vì ví rỗng.

Xin anh viết cho U-tin vài dòng (Phô-re-xchi-e sẽ phải chuyển những dòng ấy) và nhờ ông ấy:

1) Gửi đến cho tôi (bằng thư bảo đảm) *tám hộ chiếu* như ông ấy đã hứa.

2) Đề nghị ông ấy báo ngay cho tôi, xem ông ấy có biết điều gì về chi hội Xla-vơ mới ở Xuy-rích không³⁰³. Trong số những người ký tên trong đó tôi đã thấy có tên của các ông: A.Đu-bốp, Ga-xpa-rơ Tu-rơ-xki, Ma-nui-lô Hơ-va-sa-nin.

Gửi anh lời chào anh em

Các Mác của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh*

110
MÁC GỬI HÉC-MAN I-UNG
Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn], 20 tháng Mười 1871

I-ung thân mến!

Chúng tôi có thể trả cho họ 2 p.xt. và để thử sẽ cho in bản thông tri chứa đựng các nghị quyết của Hội nghị đại biểu³⁰⁴. Đến thứ hai^{1*} tôi sẽ hoàn thành. Như anh biết, 500 bản phải in bằng tiếng Anh, 500 bản bằng tiếng Pháp. Về Điều lệ và những vấn đề khác thì còn cần phải thảo luận.

Gửi lời chào anh em

C.Mác của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh*

1* - ngày 23 tháng Mười

111
ĂNG-GHEN GỬI BAN BIÊN TẬP BÁO
"GAZZETTINO ROSA"

[THƯ GỬI KÈM "TUYÊN BỐ CỦA TỔNG HỘI ĐỒNG VỀ VIỆC NÊ-SA-ÉP
 LẠM DỤNG DANH NGHĨA QUỐC TẾ"]

Ở MI-LAN

Luân Đôn, 20 tháng Mười 1871

Trong thời gian diễn ra cái gọi là phiên tòa Nê-sa-ép do tòa án bồi thẩm ở Xanh - Pê-téc-bua xử cách đây một tháng, người ta đã tuyên đọc những lời khai của nhân chứng có liên quan đến Hội liên hiệp công nhân quốc tế. Những lời khai ấy thuộc loại mà hội nghị đại biểu của Hội liên hiệp - họp ở Luân Đôn - phải quan tâm xem xét.

Kết quả hội nghị đại biểu đã thông qua một bản nghị quyết mà hội nghị đã chỉ thị cho công bố trên các cơ quan ngôn luận của Quốc tế.

Ph.Ăng-ghen

*Công bố trên báo "Gazzettino Rosa" số 306,
 ngày 3 tháng Mười một 1871*

*In theo bản in trên báo
 Nguyên văn là tiếng I-ta-li-a
 In bằng tiếng Nga lần đầu*

112
ĂNG-GHEN GỬI Ê-LI-DA ĂNG-GHEN
Ở BÁC-MEN

Luân Đôn, 21 tháng Mười 1871

Mẹ thân yêu!

Sở dĩ đã rất lâu rồi con chưa biên thư cho mẹ là vì con muốn trả lời những nhận xét gần đây của mẹ về hoạt động chính trị của con dưới một hình thức không làm mẹ phật lòng. Nhưng khi con phát hiện ra trên tờ "Kölnische Zeitung" lập đi lập lại điều dối trá hết sức nhơ nhuốc, đặc biệt là những sự bĩ ố của tên vô lại Va-khen-hu-den đó, khi mà con đọc thấy chính những kẻ trong thời gian chiến tranh đã chứng kiến sự dối láo hoàn toàn trên tất cả các báo chí Pháp thì giờ đây họ lại loan truyền khắp nước Đức mọi điều bịa đặt của cảnh sát, mọi lời vu khống của tờ báo là cải hết sức bất lương ở Pa-ri vu khống Công xã, coi đó như là chân lý bất di bất dịch, - thì con lại rơi vào một tâm trạng khó thích hợp cho việc viết thư trả lời mẹ. Người ta làm âm ỉ lên vì mấy con tin bị xử bắn theo kiểu Phổ, vì mấy cung điện bị đốt theo kiểu mẫu Phổ (vì tất cả những điều khác đều là láo toét), nhưng chẳng có một ai nói đến vụ chính phủ Véc-xây tàn sát 40 000 đàn ông, đàn bà và trẻ em, *sau khi* họ đã bị tước vũ khí! Tuy nhiên, mẹ và các người khác lại không thể biết tất cả sự thật ấy; mẹ và những người khác buộc phải lấy tin từ tờ "Kölnner" và tờ "Elberfelder Zeitung" là những tờ báo thật sự nhồi nhét những điều dối láo cho các vị. Song, trong đời mình, mẹ đã từng được nghe

người ta gọi một số nhân vật là bọn ăn thịt người thực thụ, chẳng hạn như các thành viên của Hội Tu-ghe-nun-dơ dưới thời lão già Na-pô-lê-ông, những phần tử mị dân năm 1817 và năm 1831³⁰⁵, những nhân vật của năm 1848, thế rồi luôn luôn thấy rằng những con người ấy tuyệt nhiên không đến nỗi tồi tệ như thế và rằng dưới ảnh hưởng của thói ham truy bức mang tính vụ lợi, người ta thoát đầu bịa ra về họ đủ mọi chuyện hoang đường ghe sợ mà sau đó đã tan như mây khói. Mẹ thân yêu, con hy vọng rằng mẹ sẽ nhớ lại chuyện đó và điều đó sẽ làm cho mẹ có thiện cảm với những nhân vật của năm 1871, khi nào mẹ đọc trên các báo về những tội ác được bịa ra đó.

Như mẹ đã biết, đã không hề có gì thay đổi trong các quan điểm của con, những quan điểm mà con đã theo gần được 30 năm rồi. Và mẹ sẽ không được coi là điều bất ngờ, một khi con - nếu tình hình đòi hỏi con làm điều đó - sẽ không chỉ bảo vệ những quan điểm ấy mà sẽ còn thực hiện bốn phận của mình về tất cả mọi phương diện khác. Mẹ sẽ hổ thẹn vì con, nếu như con không làm điều đó. Nếu mà Mác không có mặt ở đây hoặc nếu anh ấy thậm chí hoàn toàn không tồn tại thì tình hình cũng sẽ không mấy may thay đổi. Vì vậy, sẽ hoàn toàn không công bằng nếu đổ lỗi cho anh ấy. Và lại, con nhớ rằng trước đây những người họ hàng của Mác đã từng khăng định tuồng như con đã có ảnh hưởng xấu đến anh ấy.

Song, về điểm này như vậy đã đủ rồi. Ở đây ta ta không làm gì được, đành phải cam chịu điều đó thôi. Khi mọi chuyện ổn định lại đôi chút, sự âm ỉ tự nó sẽ lắng dịu thì bản thân mẹ cũng sẽ bình tĩnh xem xét những sự việc đó.

Vào tháng Chín con nghỉ một thời gian ở Ram-xghết, một thành phố nghỉ mát không lớn, hay nói đúng hơn, một thành phố nghỉ mát tương đối lớn trên bờ biển phía đông, cách thành phố Du-vơ không

xa về phía Bắc. Đó là một trong những khu nghỉ mát vui nhất mà con biết, ở đó có thể sống một cách hoàn toàn tự nhiên - bãi tắm có lẫn đá, rất đẹp, ở phía dưới một núi đa vôi dựng đứng, nhan nhản những ca sĩ đường phố giả làm người da đen, những nhà ảo thuật, những nghệ sĩ tung hứng, những con rối, cùng những trò nhảm nhí tương tự. Địa điểm này không thanh lịch lắm, nhưng giá rẻ, và ở đây ta cảm thấy thoải mái. Địa điểm tắm tuyệt vời, và do trời lạnh nên điều đó lại có lợi gấp bội cho con: con ăn thấy ngon miệng, thật sự không biết no, con ngủ mỗi ngày 10 giờ. Tuy con sống ở một trong số những khu trong lành nhất ở Luân Đôn - theo lời bác sĩ, ở đây không khí cũng trong lành như ở nông thôn - nhưng con vẫn nhận thấy sự thay đổi không khí như vậy đem lại một sự khác nhau như thế nào. Thật ra mẹ phải nghĩ tới việc hè sang năm thở hít không khí biển 3 - 4 tuần, nhờ nó mà ngay cả người khỏe mạnh nhất cũng trở nên khỏe hơn.

Ít lâu nay bà hàng xóm thú vị của con đã để cho con được yên với cây đàn dương cầm của bà ấy: chắc là bà ta đã đi khỏi đây rồi. Nhưng bây giờ ở phía đối diện - tại đó mới xây lên những ngôi nhà mới - có một bà nhạc công; ở bên dưới là hiệu may, các căn phòng ở phía trên thì cho thuê. Nhưng tạm thời không tồi lắm, và con không có điều gì phải phàn nàn.

Trời đang mưa khủng khiếp, hoàn toàn đột xuất sau những ngày thu tuyệt vời ở đây. Phải đốt lò sưởi, vậy mà mới cách đây ba ngày trời oi bức đến nỗi không thể chịu đựng nổi nếu không mở cửa sổ. Nhưng nhìn chung thời tiết ở đây tốt hơn nhiều so với ở Man-se-xơ; hầu như chưa bao giờ mưa suốt ngày, còn ở Man-se-xơ thì vào thời gian này trời thường mưa liên tục trong suốt hai - ba ngày.

Qua lời của Héc-man và Ê-min^{1*} con có cảm tưởng là có lẽ còn

1* - các em trai của Ăng-ghe-n

cần một thời gian nữa thì họ mới có thể dàn hoà phần nào với A-đôn-phơ^{1*}. Nếu họ ở xa nhau một thời gian thì chuyện ấy sẽ xảy ra sớm hơn. Dù sao cũng may là việc phân chia đã được hoàn thành, ít ra là về cơ bản; vì vấn đề tiền nong đã được giải quyết cho nên, vô luận thế nào, cũng sẽ không có những cái cớ mới nào cho những chuyện cãi cọ. Con hy vọng rằng dần dà mọi chuyện sẽ lại được thu xếp ổn thoả.

Nhìn chung con cảm thấy khoẻ và sáng khoái, đã quay trở về với môi trường đầu của con, tức là cái tẩu dài, sau khi cuối cùng con đã kiếm được ở đây loại thuốc lá ngon. Tối hôm nay con sẽ dành cho mình một điều hứng thú đặc biệt - bất chấp mưa to, con sẽ đến quán bia Viên ở đường Xtơ-rê-nơ - ở đó có thể uống thoả thích. Ê-min Blăng-cơ con mấy ngày trước đây đã ghé vào chỗ con chốc lát, nếu không con cũng chẳng nhìn thấy anh chàng ba hoa ấy, bởi vì hầu như không khi nào con có mặt ở khu Xi-ti.

Thôi, con chào mẹ và mong mẹ mạnh giỏi! Con gửi lời hỏi thăm nồng nhiệt đến tất cả các em trai, em gái, mong rằng mẹ đừng trừng phạt con về sự im lặng lâu của con.

Đứa con yêu thương mẹ thăm thiết

Phri-drích của mẹ

Mẹ có thể nói lại với Ê-min Blăng-cơ rằng Mác *không cần* đến tiền của con. Song le, con muốn nhìn thấy bộ mặt của chính vị Ê-min Blăng-cơ ấy, nếu như *con* muốn cho cậu ấy lời khuyên về việc cậu ấy sử dụng những đồng tiền của cậu ấy.

1* - Gri-xhai-mơ

Công bố lần đầu có lược bớt trong "Deutsche Revue", Bd.2, Stuttgart und Leipzig, 1921 và công bố toàn văn bằng tiếng Nga trên tạp chí "chủ nghĩa duy vật chiến đấu", qu.3, 1925

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

113 MÁC GỬI HÉC-MAN I-UNG Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn, khoảng 25 tháng Mười 1871]

I-ung thân mến!

Người đã có mặt ở đây, mang bức thư gửi kèm theo, là ngài Sô-ta-rơ. Đã mất đi 4 ngày rồi. Tôi đã nói với Sô-ta-rơ rằng tôi cần nhận trở lại ngay các bản nghị quyết nếu như họ không thể đem in lập tức những nghị quyết ấy³⁰⁴. Tôi không hiểu nổi làm sao chính những con người ấy lại có thể in Điều lệ v.v. được.

Xin anh hoàn lại lá thư đó cho tôi.

Anh cần gửi tiền cho đám người lưu vong ấy, chẳng hạn, 10 p.xt..

Chúng ta thoát khỏi những kẻ đó càng mau chóng càng tốt.

C.M. của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

114
MÁC GỬI HÉC-MAN I-UNG
Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn, cuối tháng Mười 1871]

I-ung thân mến!

Ngay khi tài liệu ấy được hoàn thành, bảo họ gửi cho tôi các tờ in để sửa bồng^{1*}. Người ta gọi như thế nào các uỷ viên Thụy Sĩ hiện nay trong Hội đồng?

Nhân vật Xát-lơ là ai vậy?

Gửi lời chào anh em.

C.M. của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

115
ĂNG-GHEN GỬI VIN-HEM LÍP-NẾCH
Ở LAI-PXÍCH

[Luân Đôn], 4 tháng Mười một 1871

^{1*} - những nghị quyết của Hội nghị đại biểu Luân Đôn năm 1871; xem tập này, tr.413 và tr.419.

Líp-nếch thân mến!

Tôi đã không thể sử dụng giấy uỷ nhiệm của các anh để đi dự hội nghị đại biểu được³⁰⁶. Đã quyết định rằng những nước không cử đại biểu đến sẽ được các bí thư phụ trách mình đại diện. Như vậy tôi đại diện cho I-ta-li-a; và nếu tôi sử dụng giấy uỷ nhiệm của các anh thì sẽ làm cho Mác mất ghế và phiếu bầu; do vậy, giấy uỷ nhiệm ấy vẫn hoàn toàn nằm yên trong túi tôi.

Trở lại với Guê-gơ^{1*} không may mắn của anh, tôi phải nói rằng giữa ông ta và Ốt-gie-rơ có một sự khác nhau trên hai vấn đề quan trọng: 1) Ốt-gie-rơ dù sao cũng là công nhân, trong khi đó Guê-gơ, xét về bản chất, là một anh tư sản nhỏ và sẽ mãi mãi vẫn là như vậy; nếu anh tự coi mình thuộc cùng một đảng với Guê-gơ thì ở đây chúng tôi chắc chắn sẽ không làm chuyện đó; 2) chúng tôi đã quăng Ốt-gie-rơ đi rồi²³⁸, còn anh thì lại cứ bám vào nhân vật Guê-gơ của anh và anh không muốn chia tay với ông ta. Anh có trách chúng tôi đã không nắm lấy Ốt-gie-rơ như anh đã nắm lấy Guê-gơ hay không?

Các anh lại lôi kéo B.Béch-cơ về phía mình, và anh đã biện minh một cách không úp mở cho việc đó bằng lý do là các anh rất thiếu "người có năng lực"²⁸⁴. Hoá ra anh coi ông ta là như vậy.

Tôi không biết, ngoài anh ra, tôi còn phải chĩa "những điều thô lỗ" vào ai khác nữa đây. Dù sao thì tôi cũng bắt đầu quên dần với việc anh đưa ra cho chúng tôi đủ mọi yêu sách, nhưng anh lại không nghĩ đến một điều là, về phía mình, anh cũng phải thông cảm giúp đỡ chúng tôi chỉ ít ở những điều sơ đẳng nhất. Chẳng bao lâu nữa tôi sẽ coi là điều hoàn toàn tự nhiên, nếu như tôi, sau khi đã gửi cho anh bản thảo của cả một cuốn sách, sẽ phải đặt mua những cuốn sách đó của mình ở một chủ hiệu sách, đồng thời còn đọc thấy

^{1*} Xem tập này. 395.

trong các lá thư của anh cho biết cuốn sách đó bán rất chạy, ở những nước khác, mỗi khi Tổng Hội đồng gửi đưa in một văn bản hoàn chỉnh nào đó thì người ta gửi lại cho Tổng Hội đồng - mà không chờ Tổng Hội đồng yêu cầu - chẳng những số bản mà Tổng Hội đồng được hưởng, mà còn gửi cho Hội đồng cả một phần lợi nhuận nữa. Còn ở nước Đức thì người ta lại đòi Tổng Hội đồng, phải *trả tiền* về những cuốn sách ấy. Nhưng điều đó sẽ *không* diễn ra, anh có thể tin chắc như vậy. Vì tôi không muốn hiện diện trong các sổ sách của các anh với tư cách một con nợ, cho nên tôi hoàn toàn trả lại tờ biên lai và đòi tờ biên lai mới. Về những ấn phẩm khác - mà tôi đặt mua cho bản thân, cho Mác và cho Hội công nhân Đức - thì đương nhiên chúng tôi sẽ thanh toán ngay sau khi hoá đơn được hoàn tất.

Tôi đã gửi *đều đặn hàng tuần* cho anh tờ "Eastern Post". Mỗi hôm qua tôi gửi một số của báo đó cùng với báo "Times" ra ngày 27 tháng Mười, trong đó có đăng bài viết về Quốc tế (từ một nguồn tốt)³⁰⁷. Nếu anh chưa nhận được các số báo đó, anh hãy lập tức tuyên bố điều đó trên báo "Volksstaat". Thằng cha Sti-bơ ấy phải hiểu rằng hắn bị theo dõi.

Trong bài tin gửi kèm theo đây^{1*} có chứa đựng cả câu trả lời cho Svít-xguê-ben. Thằng cha này là một trong số những phần tử mưu mô chính yếu của bè lũ Ba-cu-nin ở bang Nơ-sa-ten, bè lũ này trong suốt hai năm trời đã cố gắng phá huỷ Quốc tế ở Thụy Sĩ sau khi mưu toan của chúng định lung đoạn Quốc tế bị thất bại nhục nhã. đó là sự tiếp nối của Liên minh dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Giuy-ra.

Tên gọi - Ban chấp hành liên chi hội vùng ngôn ngữ La-tinh - là do chúng tiếm đoạt, bất chấp sự nghiêm cấm của Tổng Hội đồng^{2*}; giờ đây hội nghị đại biểu đã đặt dấu chấm hết cho tình trạng đó³⁰⁸.

1* Ph.Ăng-ghen. "Về tình trạng đầu cơ xây dựng xí nghiệp ở Anh"

2* C.M. "Nghị quyết của Tổng Hội đồng về uỷ ban liên đoàn vùng Thụy Sĩ thuộc hệ ngôn ngữ la-tinh"

Nếu En-pi-din sẽ gửi cho anh một tài liệu đó để công bố (tôi ít tin vào điều đó) thì tốt nhất hãy đơn giản trả lại tài liệu đó cho ông ta, vào địa chỉ của tôi và bảo rằng ông ta hãy trực tiếp biên thư cho tôi để có được những lời giải thích tiếp theo. Tôi sẽ sửa gáy cho ông ta một trận để sau này ông ta sẽ không còn làm phiền anh nữa. Đây là câu chuyện quá dài nên không thể kể ở đây được.

Anh sẽ nhận được, sáu 1 - 2 ngày nữa, các bản nghị quyết của hội nghị đại biểu^{1*} *bằng tiếng Đức* và dưới một *hình thức hoàn chỉnh có thể đưa in được*; đúng là bây giờ những nghị quyết ấy đang được dịch.

Tôi đã lo liệu cho Đuóc-gơ rồi^{2*}.

Con nhìn chung thì tình hình tiến triển rất tốt. Hiện náy ở I-ta-li-a chúng ta có nhiều cơ quan ngôn luận, tôi gửi kèm ở đây cho anh bản danh mục để công bố³⁰⁹; việc trao đổi thư tín diễn ra hết sức sôi nổi khiến tôi bị bận rộn hết sức. Qua số báo "Eastern Post" mà tôi đã gửi cho anh hôm qua, anh sẽ thấy rằng chúng tôi ở đây đã thành lập hội đồng liên chi hội nước Anh³¹⁰ và bằng cách đó đã giải thoát cho Tổng Hội đồng khỏi những chuyện vụn vặt thuần tuý của nước Anh; điều đó hết sức cần thiết. Chẳng bao lâu nữa sẽ thành lập hội đồng Ai-rơ-len.

Bản tiếng Anh của Điều lệ đã sửa đổi^{3*} đang in; đang chuẩn bị dịch ra tiếng Pháp, tiếng Đức và tiếng I-ta-li-a. Tất cả những việc đó khiến chúng tôi phải bỏ ra rất nhiều công sức, vì Mác và tôi đã phải đảm nhận hầu như toàn bộ việc tổ chức công việc cũng như

1* C.Mác và Ph. Ăng-ghen. "Nghị quyết của hội nghị đại biểu Hội liên hiệp công nhân quốc tế"

2* Trong nguyên bản có sự chơi chữ: "Sorge ist besorgt"

3* C.Mác. "Điều lệ chung và quy chế tổ chức của Hội liên hiệp công nhân quốc tế"

khâu biên tập. Hơn nữa Mác lại không được khoẻ (anh ấy bị mụn nhọt ở nách), vẫn còn phải ngồi lại nhà do bị cảm lạnh.

Ủy viên Công xã Giô-an-na-rơ đã đến đây và đã lại giữ vị trí cũ của mình trong Tổng Hội đồng. Giuy-lơ Va-le-xơ cũng đang ở đây, Ra-vi-e đã đến ngay khi đang diễn ra hội nghị đại biểu. Xi-các-đơ vừa xuất hiện mới đây. Chắc anh đã biết chuyện Giắc-la-rơ, một trong số những nhân vật ưu tú, người đã cùng với Ô-cô-lô-vích vượt ngục, đã yên ổn đến được thành phố Béc-nơ. Nói chung, phần nhiều đó là những người tuyệt vời; trong số nhiều người lưu vong - mà tình hình như vậy luôn luôn diễn ra - cũng có một số kẻ vô lại, trong đó có Véc-méc-sơ, chủ biên của tờ "Père Duchêne", một kẻ vô lại bất trị.

Tôi gửi lời thăm nồng nhiệt tới anh và những người thân của anh.

Ph.Ă. của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong "Văn khố của Mác và Ăng-ghe-nơ", t.I (VI), 1932

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

116

MÁC GỬI HÉC-MAN I-UNG Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn], 4 tháng Mười một 1871

I-ung thân mến!

Anh hãy trao cho Bô-pho (là người không còn căn hộ ở nữa) 10 si-linh cho tuần tới. Nếu tuần lễ tới ông ấy không tìm được việc làm thì chúng ta sẽ phải gửi ông ấy đến Bruy-xen, từ đó ông ấy sẽ phải

tìm cách trở về nước Pháp.

C.M. của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghe-nơ. Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

117

MÁC GỬI PHRI-ĐRÍCH A-ĐÔN-PHƠ DOÓC-GƠ Ở HÔ-BÔ-KEN

[Luân Đôn], 6 tháng Mười một 1871

Bạn thân mến!

Hôm nay chúng tôi chuyển đi Niu Oóc 100 bản các nghị quyết của hội nghị đại biểu^{1*} (50 bản bằng tiếng Pháp và 50 bản bằng tiếng Anh). Những nghị quyết không thuộc diện công bố sẽ được thông báo thêm.

Ấn bản mới, được xem xét lại, của Điều lệ và Quy chế^{2*} sẽ ra mắt bằng tiếng Anh vào ngày mai, và các anh sẽ nhận được 1000 bản đề tán phát ở Mỹ (mỗi bản giá 1 pen-xơ). Không nên dịch ra tiếng Pháp và tiếng Đức ở Niu Oóc, vì chúng ta xuất bản ấn bản *chính thức* bằng cả hai thứ tiếng này. Anh hãy viết thư cho chúng tôi biết sẽ cần bao nhiêu bản bằng các thứ tiếng ấy.

1* *C.Mác và Ph. Ăng-ghe-nơ*. "Nghị quyết của hội nghị đại biểu của Hội liên hiệp công nhân quốc tế"

2* *C.Mác*. "Điều lệ chung và quy chế tổ chức của Hội liên hiệp công nhân quốc tế"

Tôi nhường việc trao đổi thư tín với các chi hội Đức và uỷ ban Niu Oóc^{1*} cho *Ếch-ca-ri-út* (theo đề nghị của tôi, ông ấy đã được cử vào chức vụ này)³¹¹, vì tình trạng thiếu thời gian không cho phép tôi hoàn thành chu đáo trách nhiệm này.

Chi hội số 12 (Niu Oóc) đã đề nghị Tổng Hội đồng công nhận chi hội này là chi hội lãnh đạo ở Mỹ. Chắc *Ếch-ca-ri-út* đã gửi cho chi hội 12 nghị quyết chống lại những tham vọng này và chủ trương duy trì uỷ ban hiện nay^{2*}.

Đối với chi hội Oa-sinh-ton (chi hội này đã gửi cho Tổng Hội đồng danh sách các hội viên của mình) uỷ ban Niu Oóc đã đi quá xa²⁹¹. Uỷ ban này không có quyền đòi hỏi những số liệu khác ngoài số hội viên và họ tên v.v.. của bí thư - thông tấn.

Về những vấn đề khác tôi sẽ nói trong thư sau (trong tuần này)^{3*}

C.M. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Briefe und Auszüge aus Briefen von Joh. Phil. Becker Jos. Dietzgen, Friedrich Engels, Karl Marx u.A. an. F.A.Sorge und Andere". Stuttgart, 1906

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* - Uỷ ban trung ương phụ trách các chi hội Bắc Mỹ của Quốc tế

2* "Nghị quyết của Tổng Hội đồng về Uỷ ban trung ương các chi hội của Hội liên hiệp công nhân quốc tế ở Mỹ"

3* Xem tập này, tr. 433 - 435.

118 MÁC GỬI PHÉC-ĐI-NĂNG GIÔ-ĐÊ-VÍCH Ở BÉC-LIN

[Luân Đôn], 6 tháng Mười một 1871

Bạn kính mến!

Tôi gửi đến anh bản dịch tiếng Pháp các nghị quyết của hội nghị đại biểu^{1*}. Nhưng nghị quyết này cũng được xuất bản bằng tiếng Anh, còn bản dịch tiếng Đức các nghị quyết ấy ngày mai sẽ được gửi tới báo "Volksstaat".

Ấn bản bằng tiếng Anh của Điều lệ và Quy chế của Quốc tế sẽ ra mắt vào ngày mai. Ấn bản bằng tiếng Đức, hoàn toàn chắc chắn sẽ được chúng tôi xuất bản ở Lai-pxích, còn ấn bản tiếng Pháp sẽ được xuất bản ở Giơ-ne-vơ. Căn cứ vào những nghị quyết gần đây của hội nghị đại biểu thì mỗi hội viên của Hội liên hiệp phải có một bản Điều lệ, rồi sẽ gửi tem cho anh ngay khi nào chúng được in xong.

Về Béc-lin thì, theo tôi, "nói chung" không nên tổ chức những cuộc mít-tinh công chúng chừng nào ở đó chưa tiến hành được hoạt động tuyên truyền to lớn. Song, tuy vậy cần lợi dụng những cơ hội cụ thể có ý nghĩa chung và dưới sự quan tâm của xã hội để tổ chức các cuộc mít-tinh cũng như để công bố các văn bản.

Cơ hội thích hợp trước mắt là phiên toà ô nhục xử các uỷ viên

1* *C.Mác và Ph. Ăng-ghen*. "Nghị quyết của hội nghị đại biểu của Hội liên hiệp công nhân quốc tế"

của Ban chấp hành cũ của Đảng dân chủ - xã hội ở Brao-nơ-svai-gơ; điểm luận tội cơ bản; họ là hội viên Quốc tế³¹⁸. Nhưng nên chờ đến khi mở phiên toà công khai xét xử, phiên toà ấy sẽ thu hút sự chú ý của nước Đức đến vùng Brao-nơ-svai-gơ.

Một cơ hội thuận lợi như thế sẽ tạo nên các dự luật về Quốc tế mà chính phủ dự định đưa ra quốc hội Đức thông qua. Cần hy vọng là công nhân Đức cũng sẽ hành động tích cực nhằm chống lại sự can thiệp của chính phủ, như công nhân Tây Ban Nha đã từng làm trong trường hợp tương tự.

Tôi đã mắc *một* lỗi trong lá thư gần đây của tôi^{2*}. Bê-ben có gửi cho tôi *một* bản tường trình tỉ mỉ trong năm 1870, vào thời điểm chúng tôi ấn định tiến hành đại hội ở Ma-in-xơ (không lâu trước khi nổ ra chiến tranh)³¹².

Tôi sẽ rất lấy làm vinh hạnh - không những vì trách nhiệm là bí thư - thông tấn phụ trách về nước Đức - được duy trì thường xuyên việc trao đổi thư từ với các bạn bè khác ở Béc-lin thông qua anh và eva-xnép-xki.

Gửi anh lời chào anh em.

Các Mác

Công bố lần đầu trên tạp chí "Die Gesellschaft" số 3, Berlin, 1933

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

2* - Xem tập này, tr. 404 - 405.

119

MÁC GỬI NI-CÔ-LAI PHRAN-TXE-VÍCH ĐA-NI-EN-XƠN Ở PÊ-TÉC-BUA

[Luân Đôn], 9 tháng Mười một 1871

Bạn thân mến!

Tôi gửi kèm theo đây bản liệt kê một số điểm sửa đổi, một phần, đây chỉ đơn giản là sửa chữa những chỗ in sai. Những điểm sửa đổi ở các trang 192, 201 288 (chú thích 205a) và 376 có ý nghĩa nào đó, vì ở đây vấn đề một phần liên quan đến chính nội dung.

Sẽ là vô bổ nếu *chờ đợi* chỉnh lý lại chương đầu, bởi vì trong những tháng gần đây tôi quá bận (trong tương lai trước mắt về phương diện này ít hy vọng cải thiện), đến nỗi tôi không thể nào bắt tay vào các công việc lý luận của mình được.

Đương nhiên, vào một ngày nào đó tôi sẽ chấm dứt tất cả tình hình đó, nhưng có những tình huống mà ý thức, trách nhiệm buộc phải làm những công việc ít hấp dẫn hơn nhiều so với việc tìm tòi và nghiên cứu lý luận.

Tôi nồng nhiệt cảm ơn về tất cả thiện ý mà ngài đã dành cho tôi. Tôi đã biết phần nào các tác phẩm của Ê-líp^{1*}. Về mặt là nhà văn,

1* - Đơ-brô-liu-bốp; Mác dịch họ của ông này sang tiếng Đức: Ehrlich

tôi coi ông ấy ngang tầm với Lét-xing và Đi-dơ-rô.

Tôi đã nhận được mấy số nức cười của tờ "Tin tức Mát-xcơ-va".

Gửi ngài lời chào chân thành

A.U.^{1*}

[Phụ lục]³¹³

Tr. 68, chú thích 52, dòng thứ 2 dưới lên - cần đọc: "ne pouvant" thay vì "ne pouvant pas".

Tr. 83, chú thích 62, dòng thứ 6 dưới lên - cần đọc: "specie" thay vì "species".

Tr. 192, dòng thứ 3 trên xuống - cần đọc: "doanh số hàng năm" thay vì "thu nhập hàng năm".

Như trên, dòng thứ 7 trên xuống - cần đọc thành: "trong số 23/23 ấy" thay vì "trong số 23/23 giờ lao động ấy", như vậy giờ đây câu ấy phải như thế này: "trong số 23/23 tạo thành tổng số 115.000 p.xt. ấy v.v..".

Như trên, sau chú thích 32, tr. 192, cần bổ sung vào : Phần bổ sung của tác giả vào chú thích 32: "Chưa nói đến nội dung, sự trình bày của Xê-ni-o thật mơ hồ. Đúng ra, ông ta chỉ muốn nói thế này:

Chủ xưởng buộc công nhân phải làm việc hàng ngày 11 1/2, tức 23/2 giờ. Giống như mỗi ngày lao động, toàn bộ năm lao động gồm 23/2 giờ (cụ thể là gồm 23/2 giờ lao động nhân với số ngày lao động trong cả năm).

Trong giả định này

23/2 giờ lao động sản xuất ra được tổng sản phẩm là 115.000 p.xt.,

1/2 giờ lao động sản xuất ra được 1/23 x 115.000 pao xtéc-linh; 23/2 giờ lao động sản xuất ra 23/23 x 115.000 p.xt. = 115.000 p.xt., 20/2 giờ lao động sản xuất ra được 20/23 x 115.000 p.xt. = 100.000 p.xt.,

do đó, họ chỉ bù lại số tư bản ứng trước là 100.000 p.xt. Số 3/2 giờ lao động còn lại sản xuất ra 3/23 x 115.000 p.xt. = 15.000 p.xt., tức là tổng lợi nhuận.

Trong 3/2 giờ lao động ấy thì 1/2 giờ lao động sản xuất ra: 1/23 x 115.000 p.xt. - 5.000 p.xt., tức là chỉ sản xuất ra số bù đắp sự hao mòn của nhà xưởng và máy móc. Số 2/2 giờ lao động cuối cùng tức là *giờ lao động cuối cùng*, thì sản xuất ra 2/23 cuối cùng của sản phẩm, do đó 2/23 x 115.000 p.xt. = 10.000 p.xt., tức là nó sản xuất ra lợi nhuận ròng. Quod erat demonstrandum^{1*}.

Nhưng trong văn bản *Xê-ni-o* nói:

"Số 2/23, còn lại, tức là hai nửa giờ cuối cùng của mỗi ngày, sản xuất ra lợi nhuận ròng là 10%".

Như vậy, bỗng nhiên ông ta lẫn lộn 2/23 phần ấy - mà ông ta đã phân sản phẩm ra - với 1/2 giờ mà ông ta phân ngày lao động ra".

Trang 201, dòng thứ 7 và dòng tiếp theo dưới lên - cần đọc: "Nhưng nếu anh dùng nó trong 10 năm và hàng ngày anh trả cho tôi 1/10950 thay vì 1/3650 toàn bộ giá trị của nó, nghĩa là chỉ 1/3 giá trị hàng ngày của nó thì bằng cách đó anh *ăn cắp* của tôi hàng ngày 2/3 giá trị hàng hoá của tôi".

Tr. 288, chú thích 205a - cần đọc: "*Thuyết phân tử* được chấp nhận trong hoá học hiện đại, lần đầu tiên được phát triển một cách khoa học bởi *Lô-răng* và *Giê-rác* đặt cơ sở chính là trên quy luật này"; do đó, cần *bỏ các từ*: "do giáo sư Vuyéc-txơ nêu ra ở Pa-ri v.v...".

Tr. 307, dòng thứ 8 trên xuống - cần đọc: "animal spirits" thay vì

1* - A. Uy-li-am-xơ - bí danh của Mác

1* - Đó là điều cần phải chứng minh

"animal apirit".

Tr. 309, chú thích 15, dòng thứ 4 trên xuống - cần đọc: "le poisson" thay vì "la poison".

Tr. 319, chú thích 28, dòng 9 dưới lên - cần đọc: "dévder" thay vì "divder". *Dòng thứ 6 dưới lên* - cần đọc "dévienses" thay vì "dividnses" và "teinturiers" thay vì "teinturieurs".

Tr.376, dòng thứ 20 trên xuống - cần đọc: "Họ chuyển càng ít giá trị vào sản phẩm" thay vì "họ tạo ra càng ít giá trị".

Tr.593, chú thích 60, dòng 16 dưới lên - cần đọc: ces services" thay vì "ses services".

Tr. 658, dòng 17 dưới lên - cần đọc: "2 din-béc-grô-sen, 6 pen-ních" thay vì "1 din-béc-grô-sen, 8 phen-ních".

Công cố lần đầu, không có phần phụ lục bằng tiếng Nga trên tạp chí "Những năm tháng đã qua" số 1, 1908 và công bố toàn văn trong C.Mác và Ph. Ăngghen: Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức và tiếng Anh*

120

MÁC GỬI PHRI-ĐRÍCH A-ĐÔN-PHƠ DOỐC-GƠ Ở HÔ-BÔ-KEN

[Luân Đôn], 9 tháng Mười một 1871

Bạn thân mến!

Hôm kia tôi đã gửi anh 100 bản các nghị quyết của Hội nghị đại

biểu^{1*} - 50 bản bằng tiếng Anh và 50 bản bằng tiếng Pháp.

Tuần này sẽ gửi anh 1 000 bản của ấn bản chính thức đã được xem lại của Điều lệ và Quy chế^{2*} bằng tiếng Anh. Mong anh cố gắng phổ biến những bản đó.

Tổng Hội đồng phải chịu những chi phí lớn lao do tiến hành các công tác khác nhau do hội nghị đại biểu giao phó.

Ấn phẩm chính thức bằng tiếng Pháp của Điều lệ sửa đổi v.v., chúng tôi sẽ cho in ở Giơ-ne-vơ, còn ấn bản chính thức bằng tiếng Đức thì cho in ở Lai-pxích. Xin anh viết thư cho chúng tôi biết ở Mỹ cần khoảng bao nhiêu bản bằng cả hai thứ tiếng.

Ở đây trong giới lưu vong Pháp đã thành lập một chi hội của Quốc tế - chi hội Pháp năm 1871 (có khoảng 24 người), chi hội này đã lập tức bắt đầu cãi cọ với Tổng Hội đồng vì chúng tôi đã đòi thay đổi điều lệ của nó³¹⁴. Chắc hẳn sự thể sẽ đi tới phân liệt. Những người này hành động chung với một bộ phận những người lưu vong Pháp ở Thụy Sĩ, đến lượt họ, những người lưu vong ở Thụy Sĩ lại mưu mô cùng với những nhà hoạt động của Liên minh dân chủ xã hội chủ nghĩa đã bị chúng tôi giải tán (Ba-cu-nin)³¹⁵. Đối tượng đả kích của họ không phải là các chính phủ và các giai cấp thống trị ở châu Âu đã liên kết chống lại chúng tôi, mà là Tổng Hội đồng ở Luân Đôn, đặc biệt là cá nhân tôi, một con người khiêm tốn. Đó là sự tri ảm cho việc tôi đã mất gần 5 tháng trời chạy vạy cho những người lưu vong và đã cứu danh dự của họ bằng lời kêu gọi về nội chiến^{3*}.

Ngay tại hội nghị đại biểu, nơi mà các đại biểu Tây Ban Nha, Bỉ, Thụy Sĩ và Ha Lan đã tỏ ý lo ngại rằng Tổng Hội đồng có thể mất

1* *C.Mác và Ph. Ăngghen*. "Nghị quyết của Hội nghị của đại biểu của Hội liên hiệp công nhân quốc tế"

2* *C.Mác*. "Điều lệ chung và Quy chế tổ chức của Hội liên hiệp công nhân quốc tế"

3* *C.Mác*. "Nội chiến ở Pháp"

tính chất quốc tế của mình do pha trộn quá nhiều thành phần lưu vong Pháp, - tôi vẫn còn bảo vệ những người Pháp lưu vong này³¹⁶. Nhưng "các nhà quốc tế chủ nghĩa" ấy đa coi chỉ riêng việc ảnh hưởng "Đức" chiếm ưu thế trong Tổng Hội đồng (bởi vì khoa học là của Đức) đã là tội lỗi rồi.

Về Ủy ban trung ương ở Niu Oóc¹⁶⁵, tôi xin thông báo những điểm sau đây:

1) Căn cứ theo nghị quyết của hội nghị đại biểu (xem II,1), thì ủy ban này về sau phải đổi tên thành *Hội đồng liên chi hội* hoặc *Ban chấp hành liên chi hội Mỹ*.

2) Ngay khi ở các bang thành lập được một số lượng chi hội *nhieu* hơn thì điều thực tế nhất sẽ là triệu tập - theo mô hình của Bỉ, Thụy Sĩ và Tây Ban Nha^{1*} - đại hội các chi hội để bầu ra Hội đồng liên chi hội hay Ủy Ban chấp hành liên chi hội ở Niu Oóc.

3) Tại các bang - ngay khi tại các bang ấy thành lập được một số lượng chi hội đầy đủ - lại có thể lập ra các Ban chấp hành liên chi hội, mà đối với các Ban chấp hành này thì Ban chấp hành ở Niu Oóc sẽ là cấp trung ương.

4) Những văn bản cuối cùng của các điều lệ địa phương, của Ban chấp hành liên chi hội Niu Oóc, cũng như của các Ban chấp hành được thành lập sau này, - đều phải được trình lên "Tổng Hội đồng phê chuẩn trước khi chúng được công bố"³¹⁷.

Ở I-ta-li-a chúng tôi có được những thắng lợi nhanh chóng. Đã thu được thắng lợi to lớn đối với đảng của Mát-di-ni. Ở Tây Ban Nha cũng thu được thành công đáng kể. Tại Cô-pen-ha-ghen đã thành lập chi hội mới, chi hội này đã kết nạp được 1500 hội viên và đã xuất bản tờ báo của mình "Socialisten".

1* Trong bản viết tay những chữ sau đây bị gạch bỏ: "Bây giờ thì cả ở Anh nữa".

Tôi được thông báo về bản luận tội của Tòa án ở Brao-nơ-svai-gơ đối với Ban chấp hành cũ ở đó, Brắc-cơ và các đồng chí của ông ấy - đó là một văn bản ô nhục³¹⁸.

Tất cả chúng tôi rất lấy làm tiếc là anh tỏ ý muốn rút ra khỏi Ban chấp hành. Dù sao tôi cũng hy vọng rằng anh chưa đưa ra quyết định cuối cùng. Bản thân tôi cũng thường hay suy nghĩ đến điều đó, vì công việc của Quốc tế lấy đi của tôi quá nhiều thời gian và ngăn cản những công việc lý luận của tôi.

Tiện thể xin nói luôn. Tôi muốn có được một tá bản của tờ "Woodhull's etc. Weekly" ra ngày 21 tháng Mười, trong đó có đăng câu truyện do con gái tôi kể^{1*}. Chúng tôi chỉ tình cờ thấy 1 bản của số báo này.

Gửi anh lời chào anh em

Các Mác

Công bố lần đầu trong cuốn: "Briefe und Auszüge aus Briefen von Joh. Phil. Becker Jos. Dietzgen, Friedrich Engels, Karl Marx u.A. an F.A. Sorge und Andere". Stuttgart, 1906

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

121 MÁC GỬI LÚT-VÍCH CU-GHEN-MAN Ở HAN-NÔ-VÔ

[Luân Đôn], 9 tháng Mười một 1871

1* Bức thư của Gi-en-ni Mác gửi chủ bút báo "Woodhull and Claflin's Weekly".

Cu-ghen-man thân mến!

Tôi vẫn còn nhiều việc phải làm, do vậy tôi chỉ có thể viết cho anh mấy dòng này.

Tôi đã nhận được tài liệu ấy rồi. Đây là sự mô phỏng một cách xứng đáng mẫu hình Viên³¹⁹ mà sau này đã bị toà án phúc thẩm Viên huỷ bỏ.

Tôi gửi kèm theo đây các bản tiếng Pháp và tiếng Anh của các nghị quyết^{1*}.

Gửi lời chào nồng nhiệt đến Nữ bá tước và Phren-xơ-khen^{2*}.

C.M. của anh

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong cuốn
"Những bức thư của Mác gửi Cu-ghen-man",
1928*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

122

MÁC GỬI CÁC SPÂY-Ơ Ở NIU OÓC

Luân Đôn, 10 tháng Mười một 1871
1, Maitland Park Hill, N.W.

Spây-ơ thân mến!

1* *C.Mác và Ph. Ăng-ghen*. "Nghị quyết của Hội nghị đại biểu của Hội liên hiệp công nhân quốc tế".

2* - Ghê-tơ-ru-đa và Phran-txi-xca Cu-ghen-man

Le-xơ đã chuyển cho tôi bức thư của ngài. Công việc qua nhiều, sau đó là bệnh tật đã cản trở tôi không cho tôi trả lời ngài sớm hơn. Trong thư của ngài có một số lầm lẫn.

1) Căn cứ theo Điều lệ, thì tại Mỹ Tổng Hội đồng trước hết phải chú ý đến bản thân người Mỹ.

2) về việc trao đổi thư từ riêng tư với Oét-xơ và những nhân vật khác thì *Tổng Hội đồng hoàn toàn không liên quan gì đến chuyện đó*. Một số uỷ viên người Anh trong Tổng Hội đồng, cụ thể là Gi.Ha-rít và những phần tử bè phái khác thuộc trường phái Ô'Brai-en³²⁰ - đây là những thầy lang bám về vấn đề lưu thông *tiền tệ* - đã duy trì quan hệ với Oét-xơ và dòng bọn. Những gì họ viết gửi sang Mỹ thì không mang tính chất chính thức. Nếu như ngài có thể đưa ra được bằng chứng về việc Ha-rít và những người khác tự cho phép mình trao đổi thư từ với Mỹ *nhân danh Tổng Hội đồng*, thì điều tầm bậy ấy sẽ nhanh chóng được chấm dứt.

3) Về sự trao đổi thư từ khác của các uỷ viên Tổng Hội đồng thì chúng tôi không thể cấm đoán được việc đó.

Thứ nhất: Về cuộc trao đổi thư từ của Ếch-ca-ri-út với Gie-xép; tôi không biết có thể đưa ra lý lẽ gì để phản đối việc làm đó. Tôi không biết chút gì về việc Gie-xép, một trong số các thông tin viên kỳ cựu nhất của chúng tôi ở Mỹ, lại có thể hành động chống lại uỷ ban Niu Oóc.

Thứ hai: Việc tôi trao đổi thư từ với Di-gơ-phrít Mây-ơ; Mây-ơ và Phô-gơ đã được Tổng Hội đồng uỷ quyền; *cá nhân* tôi không quen biết cả hai nhân vật ấy, nhưng trước đây và hiện nay tôi coi Mây-ơ và Phô-gơ là những đảng viên tích cực của đảng công nhân³²¹. Từ lâu tôi đã khuyên cả hai nhân vật này hãy gia nhập tổ chức do Ban chấp hành trung ương thành lập ở Niu Oóc.

Đã mấy năm nay tôi không nhận được một lá thư nào của Phô-gơ. Nếu ông ta *bày mưu tính kế* thì tất nhiên ông ta không được tôi ủng hộ; tôi chỉ hành động vì lợi ích của phong trào của các vị, chứ không phải vì lợi ích của các cá nhân.

Về Doóc-gơ thì cá nhân tôi biết về ông ấy cũng ít ỏi như về Mây-ơ và Phô-gơ. Nhưng tôi tin chắc là Tổng Hội đồng phải rất cảm ơn ông ấy về hoạt động của ông ấy - đó là ý kiến mà tôi đã nhiều lần phát biểu tại Tổng Hội đồng.

4) Các hội công liên phải được các *ngài* tranh thủ cho bằng được.

Bức thư này chỉ dành riêng cho *ngài*. Xin ngài đừng cho ai biết bức thư này, trừ Doóc-gơ ra.

Mong *ngài* sớm biên thư cho tôi.

Gửi *ngài* lời chào anh em và chân thành

Các Mác

Công bố lần đầu trong cuốn: "Briefe und Auszüge aus Briefen von Joh. Phil. Becker Jos. Dietzgen, Friedrich Engels, Karl Marx u.A. an F.A.Sorge und Andere". Stuttgart, 1906

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

123

ĂNG-GHEN GỬI TÊ-Ô-ĐO CU-NÔ³²²

Ở MI-LA-NÔ

Luân Đôn, 13 tháng Mười một 1871

122, Regen't Park Road, N.W.

Bạn kính mến!

Phúc đáp bức thư đầy nhã ý của anh đề ngày 1, tiếc thay, tôi phải

trả lời rằng hiện nay ở mi-la-nô chúng tôi không có mối liên hệ nào khác, ngoài mối quan hệ với "Gazzettino Rosa", mà chúng tôi vẫn gửi các tài liệu đến đó để công bố³²³, nhưng tờ báo này chưa đưa ra cho chúng tôi những đề nghị nào về việc thành lập các chi hội v.v... Tại I-ta-li-a phong trào mang tinh thần của Quốc tế đã bắt đầu một cách đột ngột và bất ngờ đến nỗi ở đó mọi cái còn đang trong một trạng thái rất chưa có tổ chức, vả lại, bọn mác-đô-hây-xơ^{1*}, như anh đã biết, đang làm tất cả mọi cái để ngăn cản việc tổ chức đó. Ở Mi-la-nô phải có những thành phần thích hợp, điều đó thấy rõ qua việc tờ "Gazzettino Rosa" có độc giả; tạm thời anh không còn cách nào khác ngoài việc cố gắng tìm kiếm những người như vậy, còn tôi thì hứa sẽ gửi đến cho anh địa chỉ của người đầu tiên trong số những người đề từ đó gửi thư liên hệ với tôi. Chắc là điều đó sẽ xảy ra sớm, vì nhờ rất nhiều những ấn phẩm sắp được Tổng Hội đồng công bố chính là vào lúc này mà tên tuổi của tôi, với tư cách là bí thư phụ trách về I-ta-li-a, sẽ khá nhanh chóng được biết đến ở khắp nơi. Đối với chúng ta thì Mi-la-nô - cho đến nay là trung tâm chủ yếu của chủ nghĩa Mát-di-ni, là thành phố công nghiệp lớn - có ý nghĩa đặc biệt quan trọng còn vì cùng với Mi-la-nô bản thân những khu công nghiệp chế biến tơ lụa của xứ Lô-m-bác-di sẽ đến với chúng ta. Vì vậy, những gì mà anh và bạn bè của anh có thể làm được ở Mi-la-nô cho sự nghiệp chung, sẽ có một giá trị *hoàn toàn đặc biệt*.

Ở Tu-rin chúng ta có một chi hội mạnh (địa chỉ "Proletario Italiano"), những lá thư gửi từ Lô-di (của tờ "Plebe") đã bị thất lạc hoàn toàn chắc chắn là trong các thư ấy cũng có nói về việc thành lập các chi hội.

Sáng nay tôi trông thấy Ri-sốt-ti Ga-ri-ban-di ở chỗ Mác; đó là một con người trẻ trung rất trí thức, rất bình thản, nhưng đó là một người lính hơn là một nhà tư tưởng. Song ông ta có thể trở nên rất có ích. Vì trong những quan điểm lý luận của ông già^{2*} chứa đựng

1* cảnh sát

2* - Giu-dép-pơ Ga-ri-ban-di

thiện ý nhiều hơn là sự sáng suốt, thế nhưng lá thư gần đây của ông ấy gửi Pê-tơ-rô-ni có một giá trị to lớn đối với chúng ta³²⁴. Nếu như vào những thời điểm diễn ra tất cả những cuộc khủng hoảng lớn, những người con trai của ông ta cũng sẽ thể hiện một sự linh cảm đúng đắn như ông già thì họ có thể làm được nhiều điều. Anh có thể kiếm cho chúng tôi một địa chỉ đáng tin cậy ở Giê-nơ được không? Vấn đề là cần dùng con đường tin cậy để chuyển các ấn phẩm của chúng ta đến Ca-Phu-ri-ru cho ông già ấy, mà Ri-sốt-ti lại nói rằng nhiều thư gửi đi bị chộp giữ lại.

Thư gửi cho tôi - chắc chắn bọn cảnh sát đã biết đầy đủ tên tuổi của tôi rồi, xin ghi địa chỉ thế này:

Gửi bà Bóc-xơ, 122, Regent's Park Road, N. W. London (như đã viết ở phần đầu lá thư), chứ không phải gửi đến High Holborn, nơi mà tôi chỉ tới mỗi tuần một lần và ở đó nhiều thứ nằm đọng lại lâu.

Không cần phong bì trong.

Tôi gửi qua bưu điện một tờ báo Anh bắt gặp đầu tiên và nhét vào đó:

a) Các nghị quyết của Hội nghị đại biểu Luân Đôn của Quốc tế, tháng Chín 1871.

2) "Nội chiến ở Pháp". Lời kêu gọi của Tổng Hội đồng.

3) Ấn bản mới của Điều lệ^{1*} mà cho đến nay mới chỉ in bằng tiếng Anh. Các ấn bản tiếng Pháp và tiếng Đức chẳng bao lâu nữa sẽ ra mắt.

Mong anh sớm biên thư cho tôi.

Gửi anh lời chào anh em.

Ph.Ăng-ghen

1* C.Mác. "Điều lệ chung và Quy chế tổ chức của Hội liên hiệp công nhân quốc tế"

*Công bố lần đầu tiên trên tạp chí
"Die Gesellschaft" № 1. 1925*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

124 MÁC GỬI HÉC-MAN I-UNG Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn], 16 tháng Mười một 1871

I-ung thân mến!

Qua lá thư gửi kèm theo đây - đề nghị anh trả lại cho tôi lá thư này - anh sẽ thấy rằng chúng ta có thời cơ thuận lợi để đặt quan hệ với công nhân Pa-ri mà không cần Ru-lơ cho phép³²⁵.

Có tồn tại hiệp hội thợ kim hoàn hoặc một hiệp hội nào tương tự hay không? nếu có thì mong anh liên hệ trực tiếp với hiệp hội đó. Việc giảm thời gian lao động cho thợ kim hoàn Pa-ri sẽ rất quan trọng đối với những thợ kim hoàn ở Luân Đôn, bởi vì Pa-ri là kẻ cạnh tranh chủ yếu của họ.

Gửi anh lời chào anh em

Các Mác

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác
và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, xuất bản lần thứ
nhất, t.XXVI, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

125

MÁC GỬI VIN-HEM LÍP-NẾCH Ở LAI-PXÍCH

Luân Đôn, 17 tháng Mười một 1871

1. Maitland Park Road, Haverstock Hill

Líp-nếch thân mến

1) Thư sau sẽ nói về việc xuất bản Điều lệ^{1*} v.v..

2) Những nhận xét của anh về những lời khuyên của tôi về Béc-lin toàn dựa trên sự hiểu lầm. Tôi đã phát biểu ý kiến chống những cuộc biểu tình không có lý do để tổ chức, và ngược lại, tôi đã nêu ra "những lý do" sẽ xuất hiện vào thời gian sắp tới, tạo cơ sở cho các cuộc biểu tình và niềm hy vọng thành công^{2*}.

3) Thoạt đầu anh và Bê-ben dừng đến hội nghị đại biểu và dừng thi hành những biện pháp để các đại biểu khác đến hội nghị, rồi sau đó anh cho đăng bài tin của Bô-rút-tau, trong đó nhân vật ấy, vì là công cụ - có thể là một cách vô ý thức - của bọn âm mưu ở Giơ-ne-vơ chống lại Tổng Hội đồng nên trách cứ Tổng Hội đồng về việc các đại biểu Đức không được mời đến dự. Điều đó đã được phái Ba-cu-nin, và bọn tay chân lưu vong đã cùng bọn này tham gia âm mưu, lý giải theo tinh thần là Mác đã mất ảnh hưởng ngay cả ở nước Đức!

4) Anh có thể vững tin rằng tôi biết rõ hơn anh về những âm

1* C.Mác. "Điều lệ chung và Quy chế tổ chức của Hội liên hiệp công nhân quốc tế"

2* Xem tập này, tr. 426 - 428.

mưu đang diễn ra trong nội bộ Quốc tế. Vì vậy, nếu tôi viết thư nói với anh rằng không thể cho đăng trên báo "Volksstaat" những lá thư của Bô-rút-tau được, dù những thứ ấy *có chút ít* liên quan đến Quốc tế (kể cả *bản viết tay* đã được quảng cáo và cũng chính Bô-rút-tau ấy đã gửi cho anh), thì anh phải đơn giản quyết định xem anh muốn hành động *chống lại* chúng tôi hay là hành động *cùng với* chúng tôi. Trong trường hợp muốn cùng hành động với chúng tôi thì cần triệt để làm theo những lời khuyên của tôi dựa trên một sự hiểu biết chính xác tình hình.

5) Vì ở đây chúng tôi rất không hài lòng với tình hình công việc cho đến nay của Quốc tế ở chỗ các anh, cho nên, theo sự uỷ nhiệm của Tổng Hội đồng, tôi có bốn phận đặt quan hệ trực tiếp với những tụ điểm chính yếu ở Đức, và tôi đã bắt tay vào việc này rồi^{3*}.

6) Ở đây chúng tôi quá bận rộn với công việc của Quốc tế, đến nỗi Ăng-ghe-nơ và tôi cho đến nay vẫn không thể tìm được thời gian để viết lời tựa cho "Tuyên ngôn cộng sản"¹⁹⁸. Dù sao đi nữa, chúng tôi sẽ không viết lời tựa ấy để mở cuộc tranh luận với ngài Bô-rút-tau trên báo "Volksstaat".

C.M. của anh

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong "Văn
khố của Mác và Ăng-ghe-nơ", t.I (VI), 1932*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

3* Xem tập này, tr. 403 - 404.

126
MÁC GỬI GIUY-LƠ GIÔ-AN-NA-RO^{1*}
Ở LUÂN ĐÔN

Luân Đôn, 18 tháng Mười một 1871

Giuy-lơ Giô-an-na-rô thân mến!

Chiều mai (chủ nhật) chúng tôi đợi anh từ 7 đến 8 giờ tối. Trước hết sẽ thảo luận một số vấn đề của Quốc tế. Sau đó sẽ hoàn toàn tự do!

Các Mác của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng Đức trên báo "Neues Deutschland", số 15, ngày 15 tháng Giêng 1963

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp
In bằng tiếng Nga lần đầu*

127
MÁC GỬI HÉC-MAN I-UNG
Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn], 18 tháng Mười một 1871

I-ung thân mến!

^{1*} Bức thư được viết trên giấy mẫu có tiêu đề của Tổng Hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế

Sau khi suy ngẫm một chút tôi đã đi đến kết luận rằng dù sao tốt hơn nên làm như sau:

1) Nếu anh viết thư cho Đin-cơ chỉ đơn giản lấy danh nghĩa cá nhân Anh, thì xin đừng nêu tên tôi ra²³⁶. Có những lý do khiến tôi không muốn gặp ông ta trên vấn đề này.

2) Vào *thứ ba* này *chưa* đề của Cuốc-nơ³²⁷. Đừng quá vội vàng thì tốt hơn cho chính ông ấy.

Xin gửi lời thăm nồng nhiệt đến người vợ quý mến của Anh.

Chào thân ái

Các Mác của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

128
MÁC GỬI A-ĐÔN-PHƠ HU-BẾT
Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn], 22 tháng Mười một 1871

Ngài thân mến!

Bệnh tật vẫn kìm chân tôi ở nhà, vì thế tôi đã không làm được tất cả những gì tôi muốn để giúp đỡ những phần tử trung thực trong báo "Qui Vive!"³²⁸. Tuy nhiên, tôi đã nói chuyện với một số người trong số bạn bè Pháp của tôi, nhưng tôi không biết họ đã bắt đầu

hành động chưa.

Về những điều kiện kết nạp vào *Quốc tế* thì chỉ cần thừa nhận các nguyên tắc của chúng tôi là đủ. Tôi gửi ngài 30 cuốn sổ hội viên mà ngài có thể sử dụng tùy theo mức độ ngài tìm được những ứng cử viên mới. Họ chỉ phải nộp hội phí hàng năm là 1 pen-ni, nhưng họ có thể nộp nhiều hơn thế nếu họ muốn. Ngài chỉ cần ghi vào sổ tên những hội viên mới.

Tôi cũng gửi ngài 30 bản Điều lệ^{1*}. Một hội viên của Hội liên hiệp được nhận 1 bản, với giá 1 pen-ni.

Căn cứ vào nghị quyết được thông qua tại hội nghị gần đây^{2*} hiện nay đang chế tạo ra những con tem phết hồ sẵn với giá 1 pen-ni, những con tem này phải được dán lên các bản Điều lệ mà các hội viên của quốc tế giữ.

Những ai đã trả tiền mua các sổ hội viên rồi thì không phải trả tiền thêm cho những con tem này.

Cuốn sách "Nội chiến ở Pháp" đang được bán ở hiệu sách Tơ-ru-la-vơ, 256, High Holborn.

Gửi ngài lời chào anh em.

Các Mác

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp*

1* C.Mác. "Điều lệ chung và Quy chế tổ chức của Hội liên hiệp công nhân quốc tế"

2* C.Mác và Ph. Ăng-ghen. "Nghị quyết của Hội nghị đại biểu của Hội liên hiệp công nhân quốc tế. IV. Về hội phí nộp cho Tổng Hội đồng"

129

MÁC GỬI PHRI-ĐRÍCH BÔN-TÊ Ở NIU OÁC

[Luân Đôn], 23 tháng Mười một 1871

Bôn-tê thân mến!

Hôm qua tôi đã nhận được thư anh cùng một lúc với bản báo cáo của Doóc-gơ³²⁹.

1) Trước hết nói về thái độ của Tổng Hội đồng đối với Hội đồng liên chi hội Niu Oác. Tôi hy vọng là những lá thư của tôi gửi Doóc-gơ lúc đó (cũng như lá thư gửi Spây-ơ mà tôi đã cho phép ông ấy đưa *riêng* cho Doóc-gơ xem)^{1*} đã xóa tan ý kiến hết sức sai lầm của chi hội Đức mà anh đại diện³³⁰.

Tại Mỹ, cũng như ở bất cứ nước nào khác còn phải thành lập *Quốc tế*, thì lúc đầu Tổng Hội đồng đã phải uỷ quyền cho một số cá nhân và cử họ làm thông tín viên chính thức của mình. Song, kể từ khi Ban chấp hành Niu Oác đã được củng cố đôi chút thì các thông tín viên ấy lần lượt chấm dứt hoạt động của mình, mặc dù không thể lập tức từ bỏ họ được.

Việc trao đổi thư tín *chính thức* với các đại diện được uỷ quyền trước đây từ lâu đã đóng khung trong khuôn khổ trao đổi thư tín giữa Éch-ca-ri-út và Gie-xép, mà qua bức thư của chính anh, tôi thấy rằng anh tuyệt nhiên không có gì phải than phiền về Gie-xép.

1* Xem tập này, tr. 425 - 426, 432 - 434 và 436 - 438.

Nhưng ngoài Ếch-ca-ri-út ra, không có một ai tiến hành trao đổi thư tín chính thức với Mỹ, trừ tôi và Duy-pông hồi đó là thông tin viên của các chi hội Pháp, và trong chừng mực ông ấy tiến hành trao đổi thư tín, thì việc trao đổi thư tín chỉ đóng khung trong phạm vi *những chi hội ấy* mà thôi.

Nói chung tôi không tiến hành trao đổi thư tín chính thức với ai ngoài anh và Doóc-gơ. Việc tôi trao đổi thư từ với D. Mây-ơ mang tính chất riêng tư; ông ấy *chưa bao giờ cho công bố điều gì* lấy từ trong các thư từ trao đổi ấy, và xét về nội dung thì các thư từ trao đổi ấy *tuyệt nhiên* không cản trở hoặc gây phương hại cho Ban chấp hành Niu Oóc.

Mặt khác, điều hoàn toàn không còn hoài nghi gì nữa là Gi. Ha-rít và có thể cả Bun nữa - hai uỷ viên người Anh trong Tổng Hội đồng - có tiến hành trao đổi thư từ một cách riêng tư với các thành viên của Quốc tế ở Niu Oóc v.v.. Cả hai người này thuộc nhóm phái của Brôn-tơ Ô'Brai-en đã quá cố³²⁰ và đầy rẫy những điều ngu ngốc và hão huyền, đại loại như những kế hoạch bịp bợm về lĩnh vực lưu thông tiền tệ, thuyết giải phóng phụ nữ theo kiểu giả dối v.v.. Vì thế, họ là những đồng minh tự nhiên của chi hội Niu Oóc số 12 và của tất cả những chi hội có quan hệ gần gũi với nó về mặt tinh thần³³¹.

Tổng Hội đồng không có quyền cấm các uỷ viên của mình trao đổi thư từ riêng tư. Nhưng nếu chúng tôi được người ta *chứng minh* rằng việc trao đổi thư từ riêng tư ấy bị mạo nhận là sự trao đổi thư tín *mang tính chính thức* hoặc nó cản trở hoạt động của Tổng Hội đồng - bằng việc những thư ấy được đem ra công bố trên báo chí, hoặc bằng việc chúng bị lợi dụng vào các âm mưu chống lại Ban chấp hành Niu Oóc -thì sẽ thi hành các biện pháp cần thiết để chặn đứng điều bậy bạ ấy.

Mặc dù có những điều ngu ngốc, những phần tử theo Ô'Brai-en

ấy đã tạo ra trong Hội đồng một đối trọng, nhiều khi rất cần thiết đối lập với các hội công liên ấy. Họ cách mạng hơn, kiên quyết hơn trong vấn đề ruộng đất, ít dân tộc chủ nghĩa hơn và không thể bị giai cấp tư sản mua chuộc dưới hình thức này hay hình thức khác. Nếu không thì họ đã bị đuổi ra khỏi cửa từ lâu rồi.

2) Tôi đã hết sức sững sốt khi được biết là chi hội Đức số 1 nghi ngờ Tổng Hội đồng có sự thiên vị nào đó đối với các nhà từ thiện tư sản và đối với các nhóm bè phái hoặc những nhóm hành động tài tử. Sự thể chính là ngược lại.

Quốc tế được thành lập để thay các nhóm phái xã hội chủ nghĩa và nửa xã hội chủ nghĩa bằng tổ chức đấu tranh đích thực của Trường Chinh. Điều lệ ban đầu^{1*} và Tuyên ngôn thành lập chỉ rõ điều này ngay lập tức. Mặt khác, Quốc tế không thể được củng cố vững chắc nếu chủ nghĩa bè phái không bị tiến trình lịch sử đập tan. Sự phát triển của chủ nghĩa bè phái xã hội chủ nghĩa và sự phát triển của phong trào công nhân đích thực luôn tỷ lệ nghịch với nhau. Các nhóm phái biện minh (lịch sử) cho mình chỉ khi giai cấp công nhân chưa chín muồi để tạo ra một phong trào lịch sử độc lập. Một khi giai cấp ấy đạt đến độ trưởng thành như vậy thì tất cả các bè phái, xét về thực chất, đều trở thành phản động. Tuy nhiên, trong lịch sử của Quốc tế đã lặp lại chính cái luôn luôn bộc lộ ra trong lịch sử. Cái lỗi thời tìm cách hồi phục và củng cố trong khuôn khổ những hình thức mới xuất hiện.

Lịch sử của Quốc tế cũng đã là *cuộc đấu tranh không ngừng của Tổng Hội đồng* chống lại những bè phái và các thử nghiệm tài tử từng tìm cách củng cố ở trong nội bộ Quốc tế bất chấp phong trào đích thực của giai cấp công nhân. Cuộc đấu tranh này đã diễn ra tại

1* C.Mác. "Điều lệ tạm thời của Hội liên hiệp công nhân quốc tế"

các đại hội và ở mức độ còn lớn hơn, thông qua những cuộc thương thảo không công bố của Tổng Hội đồng với các chi hội riêng lẻ.

Vì ở Pa-ri phái Pru-đông (phái hồ tương³³²) nằm trong số những người đứng ra lập Hội liên hiệp, cho nên lẽ đương nhiên là trong những năm đầu ở đó họ đã cầm đầu phong trào. Tất nhiên, về sau này đã hình thành các nhóm tập thể chủ nghĩa, thực chứng chủ nghĩa và các nhóm khác đối lập với họ.

Ở Đức có bè lũ Lat-xan. Bản thân tôi, trong suốt hai năm trời, đã trao đổi thư từ với nhân vật lừng tiếng Svai-xơ và đã chứng minh một cách không thể bác bỏ được cho ông ta thấy rằng tổ chức của Lát-xan là một tổ chức thuần túy mang tính chất bè phái và với tư cách như vậy, nó thù địch với tổ chức của phong trào công nhân *chân chính* mà Quốc tế hướng tới. Nhưng ông ta đã có "căn cứ" để không hiểu điều đó.

Cuối năm 1868 Ba-cu-nin người Nga gia nhập *Quốc tế* nhằm lập ra ngay trong Quốc tế - *dưới sự lãnh đạo của bản thân ông ta - một quốc tế thứ hai* với tên gọi là "*Liên minh dân chủ xã hội chủ nghĩa*". Là một người không có những trí thức lý luận nào cả, ông ta có tham vọng đại diện - trong cái phường hội đặc biệt ấy - cho hoạt động tuyên truyền *mang tính khoa học* của Quốc tế và biến hoạt động ấy thành hoạt động chuyên môn của *cái quốc tế thứ hai ấy bên trong Quốc tế*.

Cương lĩnh của ông ta là cái mớ hồ lộn được nhặt nhanh một cách hời hợt ở khắp nơi - *Sự bình đẳng giữa các giai cấp* (!), *huỷ bỏ quyền thừa kế* như là *điểm xuất phát* của phong trào xã hội (mớ rác rưởi theo thuyết Xanh-Xi-mông), *chủ nghĩa vô thần* được gán cho các hội viên của Quốc tế như là *một giáo điều*, v.v., còn *sự kiểm chế không tham gia phong trào chính trị* thì được nêu ra như giáo điều chủ yếu (*theo tinh thần Pru-đông*).

Những chuyện hoang đường ấu trĩ ấy đã nhận được sự đồng tình (và ở mức độ nào đó điều này vẫn tiếp diễn cả hiện nay nữa) ở I-ta-li-a và Tây Ban Nha, nơi mà những tiền đề thực tế của phong trào công nhân còn ít phát triển - cũng như trong một số phần tử khổng luận hám danh, hư danh và rỗng tuếch ở phần vùng Thụy Sĩ thuộc hệ ngôn ngữ la-tinh và ở Bỉ.

Đối với ngài Ba-cu-nin thì học thuyết của ông ta (một thuyết nhằm nhí, cóp nhặt từ những mẩu vụn vay mượn của Pru-đông, Xanh-Xi-mông v.v.) đã và hiện vẫn là công việc thứ yếu, chỉ là phương tiện để tôn vinh bản thân ông ta mà thôi. Nếu như trong lĩnh vực lý luận ông ta là số không thì, với tư cách là phần tử âm mưu, ông ta lại cảm thấy mình ở trong môi trường của mình.

Tổng Hội đồng đã phải đấu tranh trong nhiều năm để chống lại âm mưu ấy (ở mức độ nào đó âm mưu này đã được các phần tử Pru-đông ở Pháp, đặc biệt ở *miền Nam nước Pháp* ủng hộ). Sau cùng thì bằng những nghị quyết của hội nghị đại biểu - 1, 2 và 3, IX, XVI và XVII - Tổng Hội đồng đã giáng một đòn đã được chuẩn bị từ lâu³³³.

Đương nhiên, Tổng Hội đồng sẽ không ủng hộ ở Mỹ những gì mà nó đấu tranh chống lại ở châu Âu. Các nghị quyết 1, 2, 3 và IX giờ đây đem lại cho Ban chấp hành Niu Oóc một vũ khí hợp pháp để chấm dứt mọi chủ nghĩa bè phái và các nhóm hành động tài tử, và trong trường hợp cần thiết thì khai trừ họ.

3) Ban chấp hành Niu Oóc sẽ hành động đúng nếu *trong bức thư chính thức gửi Tổng Hội đồng* Ban chấp hành này bày tỏ sự nhất trí hoàn toàn với các nghị quyết của Hội nghị đại biểu.

Nhân vật Ba-cu-nin (ngoài ra, cá nhân ông ta còn bị nghị quyết XIV - nói về việc công bố trên bà "*Égalité*" vụ án xử *Nê-sa-ép* - đe

đọa, bởi vì điều này sẽ vạch trần những hành động bỉ ổi của ông ta ở nước Nga) sử dụng tất cả những gì ông ta có thể sử dụng, để với sự trợ giúp của những đồng loã còn lại, tạo ra những sự phản đối chống lại hội nghị đại biểu.

Nhằm mục đích này ông ta đã đặt quan hệ với bộ phận sa đọa thuộc giới lưu vong Pháp (tuy nhiên, số lượng họ không đáng kể) ở Giơ-ne-vơ và ở Luân Đôn. Khẩu hiệu do ông ta tung ra nói rằng trong Tổng Hội đồng đang ngự trị *chủ nghĩa đại Đức* (hay là chủ nghĩa Bi-xmác). Điều đó có quan hệ với một sự thật *không thể tha thứ được*: tôi là người gốc Đức và quả thật trong Tổng Hội đồng tôi có ảnh hưởng trí tuệ có tính chất quyết định. (Nota bên: *về mặt số lượng* thì thành phần *Đức* trong Hội đồng yếu hơn thành phần *Anh* đến hai phần ba, và cũng kém hơn thành phần *Pháp*. Như vậy, tôi lỗi là ở chỗ *về phương diện lý luận*, các thành phần Anh và Pháp chịu ảnh hưởng có tính chất thống trị (!) của thành phố Đức và xem sự thống trị ấy, tức là khoa học Đức, là rất có ích và thậm chí là cần thiết).

Tại Giơ-ne-vơ, dưới sự đỡ đầu của một bà tư sản, bà Ăng-đrê Lê-ô(tại Đại hội Lô-dan bà ta đã trơ trên tổ giác Phê-re với những tên đao phủ của ông này ở Véc-xây³³⁴), họ đã bắt đầu xuất bản tờ báo "Révolution Sociale", nhằm tranh luận với chúng ta bằng những câu chữ nguyên văn hệt như của tờ "Journal de Genève", là tờ báo phản động nhất ở châu Âu.

Tại Luân Đôn họ đã mưu toan lập ra chi hội Pháp; khuôn mẫu hoạt động của chi hội này anh sẽ tìm thấy trong số 42 của báo "Qui Vive!" mà tôi gửi kèm theo đây (xem thêm số báo có đăng bức thư của bí thư người Pháp của chúng tôi là Xéc-rai-ơ)³³⁵. Chi hội này, gồm 20 người (trong số họ có nhiều kẻ là gián điệp), không được Tổng hội đồng công nhận, nhưng một chi hội khác, đông đảo hơn

nhiều thì được thừa nhận³³⁶.

Trên thực tế, bất chấp những âm mưu của bè lũ vô lại ấy, chúng tôi đang tiến hành tuyên truyền rộng rãi ở Pháp và ở Nga, nơi mà người ta đánh giá Ba-cu-nin một cách xứng đáng và là nơi mà chính giờ đây đang in, bằng tiếng Nga, quyển "Tư bản" của tôi³³⁷.

Bí thư của chi hội Pháp kể trên (là chi hội không được chúng tôi công nhận và giờ đây đang trong tình trạng hoàn toàn tan rã) chính là *Duy-răng* mà chúng tôi đã khai trừ ra khỏi Hội liên hiệp, vì hắn là tên gián điệp³³⁸.

Blăng và An-béc Ri-sác người từ thành phố Li-ông - những kẻ ủng hộ chủ trương của Ba-cu-nin xa lánh chính trị - hiện nay là *những mặt vụ được trả lương của Bô-na-pác-tơ*. Chúng tôi nắm trong tay những bằng chứng về điều đó. Theo thông báo của chi hội địa phương, thông tin viên Bu-xkê (cũng thuộc về bè lũ Giơ-ne-vơ ấy) ở *Bê-di-ê* (miền Nam nước Pháp) hiện đang làm việc cho cảnh sát!³³⁹

4) Về các nghị quyết của hội nghị đại biểu thì cần nhận xét rằng toàn bộ công việc xuất bản nằm trong tay tôi và *trước tiên* tôi gửi những nghị quyết ấy đến Niu Oóc (cho Doóc-gơ), vì đó là địa điểm xa nhất.

Nếu trên báo chí đã xuất hiện những tin tức quá sớm - một nửa những tin tức ấy là sai lạc - về hội nghị đại biểu, thì đó là lỗi của một đại biểu hội nghị^{1*} mà Tổng hội đồng đã bắt đầu điều tra^{2*}.

5) Về chi hội Oa-sinh-tơ²⁹¹ thì từ đầu nó đã liên hệ với Tổng Hội đồng về đặt quan hệ với Tổng hội đồng, với tư cách là một chi hội độc lập. Nếu bây giờ việc này đã được thu xếp xong thì không cần phải trở lại vấn đề ấy nữa.

1* - Ếch-ca-ri-út

2* Xem tập này, tr. 631 - 632.

Về các chi hội thì nói chung cần chú ý những điều sau đây:

a) Theo điều 7 của Điều lệ^{1*}, những chi hội muốn giữ địa vị độc lập, vẫn có thể đề nghị trực tiếp với Tổng hội đồng về vấn đề kết nạp vào Hội liên hiệp. ("Hội độc lập ở địa phương không bị cấm thiết lập những quan hệ trực tiếp với Tổng hội đồng"). Phần II, các điều 4 và 5 trong Quy chế: "Mỗi chi hội hoặc hội mới" (điều này có liên quan đến các "hội độc lập ở địa phương" "nào mong muốn gia nhập Quốc tế thì phải lập tức thông báo về sự gia nhập của mình trực tiếp với Tổng hội đồng" (phần II, điều 4), và "Tổng hội đồng có quyền kết nạp những chi hội mới hoặc từ chối không kết nạp họ v.v" (phần II, điều 5).

b) Song theo điều 5 của Quy chế^{2*}, thì về vấn đề kết nạp, Tổng Hội đồng phải nghe trước ý kiến của các Hội đồng hoặc Ban chấp hành liên chi hội v.v..

c) Theo quyết định của hội nghị đại biểu (xem phần V, điều 3 của Quy chế) thì nói chung sẽ không kết nạp những chi hội nào mang các tên gọi có tính chất bè phái v.v. hoặc (phần V, điều 2) không hình thành như những chi hội của Hội liên hiệp công nhân quốc tế.

Xin anh thông báo nội dung lá thư này cho chi hội Đức mà anh đại diện, và mong anh sử dụng nội dung ấy để chỉ đạo, chứ không phải để công bố.

Gửi anh lời chào anh em.

Các Mác

Quyển "Tư bản" chưa được xuất bản bằng tiếng Anh, cũng

1* C.Mác. "Điều lệ chung và Quy chế tổ chức của Hội liên hiệp công nhân quốc tế"

2* - phần II

như bằng tiếng Pháp. Việc chuẩn bị xuất bản bằng tiếng Pháp đã tiến hành, nhưng bị gián đoạn do các sự kiện gần đây³⁴⁰. Theo đề nghị của tôi, Éch-ca-ri-út đã được cử làm bí thư của *tất cả* các chi hội ở Mỹ (trừ các chi hội Pháp do Lơ Mút-xuy làm bí thư). Tuy nhiên, tôi sẽ vui lòng trả lời những câu hỏi của cá nhân anh hoặc của cá nhân ông Doóc-gơ. Ăng-ghe-nê đã gửi đi I-ta-li-a bài đăng trên báo "Irish Republic" viết về Quốc tế, để công bố ở đó.

Về sau này sẽ gửi đều đặn đến Niu Oóc cho Doóc-gơ các số báo "Eastern" có đăng các bản tường thuật về các phiên họp của Tổng Hội đồng.

Nota bene: Về phong trào chính trị:

Dĩ nhiên, phong trào chính trị của giai cấp công nhân theo đuổi mục đích cuối cùng là giai cấp công nhân giành chính quyền về tay mình, muốn thế, đương nhiên trước tiên cần có tổ chức của giai cấp công nhân đạt đến một mức độ phát triển nào đó và lớn lên từ chính cuộc đấu tranh kinh tế.

Còn mặt khác, mọi phong trào mà trong đó giai cấp công nhân, với tư cách là *một giai cấp*, đối chọi với giai cấp thống trị và cố gắng chiến thắng những giai cấp ấy bằng cách gây áp lực từ bên ngoài, - đều là phong trào chính trị. Ví dụ xu hướng mong muốn dùng các cuộc bãi công v.v.. để buộc các nhà tư bản riêng lẻ nào đó hoặc thậm chí trong một ngành công nghiệp riêng lẻ nào đó hạn chế thời gian lao động, - thì đó là phong trào thuần túy mang tính chất kinh tế; trái lại, phong trào nào theo đuổi mục đích buộc chính quyền phải ban hành *đạo luật* và ngày làm việc tám giờ v.v. thì đó là phong trào *chúng tôi*. Như vậy, từ những phong trào kinh tế tản mạn của công nhân đâu đâu cũng nảy sinh phong trào *chính trị*, tức là phong trào của *giai cấp*, cố gắng thực hiện những lợi ích của mình dưới hình thức chung, nghĩa là dưới hình thức có hiệu lực cưỡng bức đối

với toàn xã hội. Nếu như những phong trào ấy đòi hỏi phải có trước một tổ chức nào đó, thì về phía mình, những phong trào ấy cũng còn là phương tiện phát triển tổ chức ấy với mức độ y như thế.

Ở đâu mà giai cấp công nhân chưa đạt được thắng lợi về mặt tổ chức của mình đủ để thực hiện một cuộc tiến công có tính chất quyết định chống lại quyền lực tập thể, tức là quyền lực chính trị của các giai cấp thống trị, thì dù thế nào cũng cần chuẩn bị của giai cấp công nhân thực hiện điều đó bằng cách thường xuyên vận động chống lại quyền lực ấy và giữ lập trường thù địch đối với chính sách của các giai cấp thống trị. Nếu không giai cấp công nhân sẽ vẫn là đồ chơi trong tay các giai cấp thống trị, như cuộc cách mạng tháng Chín ở Pháp đã chứng minh và ở mức độ nào đó đang được chứng minh qua trò chơi mà cho đến nay ngài Glát-xtôn và đồng bọn vẫn còn tiến hành được ở nước Anh.

*Công bố lần đầu có lược bớt trong cuốn:
"Briefe und Auszüge aus Briefen von Joh.
Phil. Becker Jos. Dietzgen, Friedrich Engels,
Karl Marx u.A. an. F.A.Sorge und Andere".
Stuttgart, 1906 công bố toàn văn bằng tiếng
Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen, Toàn tập,
xuất bản lần thứ nhất, t. XXVI, 1935*

*In theo bản viết tay và bản
in trong sách
Nguyên văn là tiếng Đức*

130

ĂNG-GHEN GỬI CÁC-MÊ-LÔ PA-LA-ĐI-NÔ Ở NA-PLO

[Bản nháp]

Luân Đôn, 23 tháng Mười một 181

Thưa ngài Pa-la-di-nô!

Tôi vừa mới nhận được bức thư của ngài đề ngày 13 và cảm ơn ngài đã cho biết về lịch sử chi hội Na-plơ³⁴¹ mà tôi sẽ trình Tổng Hội đồng trong phiên họp sắp tới. Dù Tổng Hội đồng sẽ đưa ra những nghị quyết như thế nào về vấn đề có nên loan báo nội dung của hồi ký đó hay không, thì cũng cần thiết tuân thủ sự thân trọng.

Đáng tiếc là ngài thấy có bốn phạm tuyên bố với tôi rằng ngài hoàn toàn không đồng ý với các nghị quyết của hội nghị đại biểu vừa rồi^{1*}. Như thấy rõ qua chính bức thư của ngài, chi hội có tổ chức của Quốc tế tại Na-plơ không còn tồn tại nữa, do vậy tôi chỉ có thể xem lời tuyên bố này chỉ là sự bày tỏ ý kiến của cá nhân ngài, chứ không phải là ý kiến của chi hội Na-plơ đã bị giải tán. Song vì muốn tránh những sự hiểu lầm, tôi trả lời ngài một cách tỉ mỉ.

1) Ngài không hài lòng

"với chính cách thức triệu tập hội nghị hoàn toàn không đáp ứng những quy định trong Điều lệ chung của chúng ta"^{2*}.

Để trả lời lời buộc tội này có thể dẫn ra đây hai lý do:

a) Hoàn toàn đúng là Điều lệ chung của chúng ta không quy định triệu tập các hội nghị đại biểu. Điều lệ đó chỉ quy định triệu tập các đại hội; bản Điều lệ đó đã được soạn thảo dưới ảnh hưởng của niềm tin ít nhiều ấu trĩ cho rằng chính phủ các nước sẽ để cho chúng ta được tự do hành động^{3*}. Các chính phủ đã làm cho chúng ta bị mất khả năng triệu tập đại hội vào năm 1870, thế là đã lập tức tiến hành

1* - Hội nghị đại biểu Luân Đôn năm 1871

2* Ở đây và tiếp theo, những từ trong ngoặc kép được Ăng-ghen dẫn ra bằng tiếng I-ta-li-a.

3* Trong bản viết tay tiếp đó là đoạn đã bị gạch bỏ sau đây: "Nhưng theo chỗ tôi biết ngài là một nhà luật học và ắt biết rằng trong bất kỳ xã hội nào, bên cạnh pháp luật thành văn, đều có những quy tắc do thực tiễn quy định".

hỏi ý kiến các chi hội và họ đã khẳng định và gia hạn thẩm quyền của Tổng Hội đồng, trao cho Hội đồng quyền giải quyết vấn đề thời gian và địa điểm triệu tập đại hội sau¹²⁶. Năm 1871 các chính phủ lại làm cho việc triệu tập đại hội trở nên càng không thể thực hiện được^{1*}.

Nếu ngài còn hoài nghi điểm này thì có thể đưa ra bằng chứng. Nhưng ngài không cần đến những bằng chứng ấy; vì từ ngày 20 tháng Tám 181 "không còn khả năng họp chi hội Na-plơ của Quốc tế nữa"³⁴², cho nên chi hội ấy không thể bầu đại biểu đi dự hội nghị đại biểu. Tình hình đó cũng diễn ra ở Pháp, Đức, Áo, Tây Ban Nha, tại đây Hội đồng liên chi hội đã buộc phải tìm nơi ẩn náu ở Bồ Đào Nha! Biết làm gì được? Còn lại tiền lệ năm 1865, khi mà vì những lý do đã biết, một đại hội phần nào công khai cho công chúng đã được thay bằng một hội nghị đại biểu họp kín ở Luân Đôn mà việc triệu tập nó và các nghị quyết của nó đã được đại hội tiếp theo phê chuẩn³⁴³, Ngài có thể bảo tôi rằng mọi tiền lệ đều là thứ rác rưởi tư sản và mang tính chất cực quyền, không xứng đáng với những người cách mạng vô sản chân chính, còn tôi xin trả lời ngài rằng Điều lệ chung và Quy chế tổ chức, các nghị quyết đại hội, v.v.. và v.v.. cũng thuộc vào phạm trù đó, nhưng tiếc thay, không một hội nào - ngay cả hội cách mạng nhất - có thể thiếu những thứ ấy. Vậy là, lãnh nhận trách nhiệm về mình, Tổng Hội đồng đã đề nghị với các chi hội thay đại hội - mà trong thời điểm đó không thể triệu tập

1* Trong bản viết tay tiếp đó là đoạn đã bị gạch bỏ sau đây: "Tại Pháp, Hội liên hiệp đã bị giải tán, ở Tây Ban Nha, I-ta-li-a, Đức, Áo và Hung-ga-ri nó đã bị truy nã, khiến cho tổ chức của nó hoàn toàn bị phá hoại. Những nước duy nhất mà tại đó các hội viên của Quốc tế có thể chỉ ít hội họp công khai, là Mỹ, Anh, Bỉ, Thụy Sĩ. Nhưng ở Bỉ đã công bố đạo luật chống Quốc tế. Đã không thể tiến hành bầu đại biểu đi dự đại hội được, mà theo Điều lệ, ngoài các phiên họp bàn về các vấn đề tổ chức, đại hội cũng phải có cả những phiên họp công khai".

được - bằng một hội nghị đại biểu có thể triệu tập được, bởi vì các chính phủ sẽ không biết được các đại biểu đi dự hội nghị. Các chi hội đã đồng ý, không có một chi hội nào phản đối, và Tổng Hội đồng đã sẵn sàng chịu trách nhiệm về các hành động của mình trước đại hội sau.

b) Về bản thân việc triệu tập Hội nghị đại biểu thì việc triệu tập ấy được tiến hành hoàn toàn đúng đắn. Tất cả các liên chi hội, tất cả mọi chi hội riêng lẻ có liên hệ thường xuyên với Tổng Hội đồng đều đã được thông báo trước.

c) Tuy nhiên, nếu cần phát biểu những ý kiến nào đó về tính hợp pháp hoặc về phương thức triệu tập Hội nghị đại biểu thì cần trình bày những ý kiến ấy hoặc trước, hoặc trong thời gian diễn ra Hội nghị đại biểu. Đã không thấy có *một* lời phản đối nào cả.

2) Ngài than phiền về "số lượng đại biểu ít ỏi". Đó không phải là lỗi của Tổng Hội đồng. Song, đã có các đại biểu trực tiếp của Bỉ, Tây Ban Nha, Hà Lan, Anh, Đức, Thụy Sĩ và Nga. Về nước Pháp thì đại biểu cho nó là hầu hết các uỷ viên Công xã Pa-ri lúc đó có mặt ở Luân Đôn, và tôi không nghĩ rằng ngài sẽ bác bỏ tính chất hợp pháp của tư cách đại biểu của họ. Nếu I-ta-li-a không cử đại biểu đến, thì ngài cần quy lỗi việc này cho chính phủ nước các ngài^{1*}.

3) Ngài bảo rằng những đại biểu ấy đã "chiếm cho mình quyền của đại hội chung". Điều đó hoàn toàn trái với sự thật. Các nghị quyết của hội nghị ấy tuyệt đối không đụng chạm đến nội dung bản Điều lệ^{2*}. Một số nghị quyết ấy chỉ khẳng định những nghị quyết của các đại hội trước mà các chi hội và các cá nhân vừa mới gia nhập

1* Trong bản viết tay tiếp đó là đoạn đã bị gạch bỏ sau đây: "Lẽ ra từ lâu các ngài cần tổ chức một phe đối lập hữu hiệu chống chọi với chính phủ đó".

2* Tiếp đó là đoạn đã bị gạch bỏ sau đây: "Những nghị quyết ấy mang tính chất thuần túy tổ chức. Bản thân Tổng Hội đồng nếu muốn thì có quyền thông qua chúng".

Hội liên hiệp còn ít biết đến hoặc hoàn toàn chưa biết. Những nghị quyết khác mang tính chất thuần túy tổ chức. Những nghị quyết này và những nghị quyết kia đều tuyệt đối không vượt quá quyền hạn của hội nghị đại biểu và thậm chí không vượt ra ngoài phạm vi thẩm quyền của Tổng Hội đồng.

4) Tiếp nữa ngài phản đối

"chính nội dung các nghị quyết mà như ngài cảm thấy mâu thuẫn với các nguyên tắc của Hội liên hiệp chúng ta đã ghi trong Điều lệ của chúng ta".

Tôi kiên quyết phản đối ý kiến này và tôi chờ đợi những bằng chứng từ phía ngài. Những người sáng lập Quốc tế, những người soạn thảo Điều lệ và nghị quyết các đại hội của Hội liên hiệp chúng ta đã được đại diện rất đầy đủ tại hội nghị đại biểu này, và xin ngài thứ lỗi cho, tôi tin trước hết vào sự lý giải của họ về Điều lệ này và sự lý giải về Điều lệ của các đại hội tiếp theo. Xin ngài đừng quên rằng Quốc tế có lịch sử của nó và lịch sử ấy - Quốc tế có đầy đủ cơ sở để tự hào về lịch sử đó - là sự bình luận tốt nhất cho Điều lệ. Quốc tế tuyệt nhiên không có ý định từ bỏ lịch sử vẻ vang đó, hiện nay phong trào tự phát của quần chúng vô sản ủng hộ Hội liên hiệp chúng ta - phong trào này ở I-ta-li-a có tính xác định rõ ràng hơn và nhiệt tình lớn hơn ở bất cứ nơi nào khác - là sự xác nhận hùng hồn nhất không những đối với lời văn của Điều lệ, mà cả đối với toàn bộ lịch sử của Quốc tế. Dù ngài có những lo ngại như thế nào về trách nhiệm to lớn mà Tổng Hội đồng đã đảm nhận, thì Tổng Hội đồng vẫn sẽ luôn luôn trung thành với ngọn cờ mà đã bảy năm nay công nhân của toàn thế giới văn minh trao cho Tổng Hội đồng bảo vệ. Tổng hội đồng trân trọng ý kiến của các cá nhân. Hội đồng sẵn sàng trao lại quyền hạn của mình cho những ai đã trao những quyền hạn đó cho nó, nhưng hiện thời Tổng Hội đồng được giao phó vai trò lãnh đạo tối cao đối với Hội liên hiệp, Hội đồng sẽ theo dõi sao cho

tính chất của phong trào đã làm cho Hội liên hiệp trở nên như ngày nay, không bị bóp méo đi, và Hội đồng sẽ tuân theo các nghị quyết của Hội nghị đại biểu cho đến khi một đại hội nào đó thông qua những nghị quyết khác.

Theo nghị quyết X của Hội nghị đại biểu, không có trở ngại nào đối với việc chi hội Na-plơ đã bị giải tán, lại được phục hồi hoặc dưới tên gọi "Liên chi hội công nhân Na-plơ", hoặc dưới một tên gọi nào khác.

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp*

131 MÁC GỬI XÊ-DA ĐỒ PA-PÔ Ở BRUY-XEN

Luân Đôn, 24 tháng Mười một 1871

Bạn thân mến!

Lẽ ra tôi đã viết thư cho anh từ lâu rồi, nếu như tôi chỉ phớt lờ được thời gian của mình. Bốn tuần lễ gần đây tôi không ra khỏi nhà: mụn nhọt, phẫu thuật v.v. secundum legem artis^{1*}. Đã thế, một mặt, tôi còn bận bịu công việc của *Quốc tế*, mặt khác, cũng bận rộn với những người lưu vong, vì vậy tôi thậm chí không thể chỉnh lý lại chương

1* - tuân theo mọi quy tắc nghệ thuật

đầu của quyển "Tư bản" cho lần xuất bản bằng tiếng Nga. Vì bạn bè ở Pê-téc-bua ngày càng khẩn khoản yêu cầu, nên tôi buộc phải để chương ấy y nguyên như đã có và chỉ sửa đổi một số điểm nhỏ^{1*}. Tôi đã nói với anh ở Luân Đôn rằng tôi thường tự hỏi, phải chăng đã đến lúc tôi nên ra khỏi Tổng Hội đồng. Hội liên hiệp phát triển càng mạnh thì tôi càng mất đi nhiều thời gian, và sau cùng, đến một thời điểm nào đó cũng cần phải kết thúc bộ "Tư bản". Hơn nữa, việc tôi ra đi sẽ giải thoát Quốc tế khỏi *chủ nghĩa đại Đức* mà tôi có cơ làm cho Quốc tế mắc phải, theo lời của Ru-lơ, Ma-lông, Ba-cu-nin, Rô-bin và bạn bè của họ.

Tôi có trao đổi với bác sĩ của mình về tình hình của anh. Ông ấy nói với tôi như sau:

1) để thu xếp làm việc ở Luân Đôn với tư cách là một *bác sĩ Anh* thì anh kinh qua kỳ thi cử ở đây là chưa đủ, ít ra anh phải làm việc hai năm tại một bệnh viện ở Luân Đôn (hoặc tại trường Đại học Tổng hợp). Khoá nghe giảng ở Bỉ có thể được công nhận đối với một số bộ môn khoa học, chứ không phải nói chung.

2) Mặt khác, anh có thể thu xếp công việc ở đây như một bác sĩ có bằng của Bỉ, không cần kinh qua kỳ thi mới và không cần theo khoá nghe giảng của nước Anh. Ở đây các bác sĩ người Pháp và người Đức hành nghề theo cách đó. Tuy nhiên, trong một số ít trường hợp anh không thể hành nghề được (ví dụ, trong lĩnh vực pháp y), nhưng đó là chuyện vặt vãnh.

3) Sau chót, anh có thể - như nhiều người ngoại quốc đã làm trước anh - kết hợp hai phương pháp: bắt đầu hành nghề ngay lập tức và đồng thời thi hành những biện pháp cần thiết để sau này trở thành một bác sĩ *Anh* và sau cùng thì trở thành bác sĩ của đảng nữ

1* Xem tập này, tr. 429 - 432.

hoàng chí tôn.

Bạn thân mến, như vậy, anh thấy đấy, có nhiều con đường dẫn đến thành Rôm. Mong anh viết vài dòng cho tôi biết ý kiến về vấn đề này.

Hành động của Hội đồng liên chi hội Bỉ đối với Tổng Hội đồng khiến cho tôi nghi ngờ. Nói riêng giữa chúng ta nhé, ngài Hin-xơ và vợ ông ta thuộc phái Ba-cu-nin, còn ông Xtem-xơ chắc chắn đã cho rằng tài hùng biện của ông ta đã không được đánh giá đúng mức. Tại Giơ-ne-vơ người ta thậm chí còn nói là U-tin viết thư báo cho tôi biết (dĩ nhiên, U-tin không tin điều này) tuồng như anh đã ngả về phía những thành viên Liên minh dân chủ xã hội chủ nghĩa đã hợp nhất với Ăng-đrê Lê-ô, Ma-lông, Ra-đua v.v..

Bản thân câu chuyện hèn hạ này có thể đưa đến những hậu quả xấu. Các nước Anh, Mỹ, Đức, Đan Mạch, Hà Lan, Áo, đa số các chi hội Pháp, những người ở Bắc I-ta-li-a, ở Xi-xin và Rô-ma, đại đa số vùng Thụy Sĩ thuộc hệ ngôn ngữ la-tinh, toàn bộ vùng nói tiếng Đức của Thụy Sĩ và người Nga ở nước Nga (cần phân biệt những người này với một số người Nga ở nước ngoài, gần bó với Ba-cu-nin) đều đi với Tổng Hội đồng.

Mặt khác, Liên chi hội Giu-ra ở Thụy Sĩ (nghĩa là những người thuộc Liên minh, núp dưới tên gọi đó), Na-plơ, có thể cả Tây Ban Nha, một bộ phận nước Bỉ và mấy nhóm lưu vong người Pháp (tuy nhiên căn cứ vào những lá thư mà chúng tôi nhận được từ Pháp thì những người này xem ra không có được ảnh hưởng quan trọng nào ở đó) tạo thành một phe đối lập. Sự phân liệt ấy tuy bản thân nó không nguy hiểm lắm, nhưng là điều hết sức không thích hợp vào thời điểm chúng ta cần phải hành động tâm nhất trí chống lại kẻ thù chung. Đối thủ của chúng ta tuyệt nhiên không mô hồ về sự yếu kém của chúng, nhưng chúng hy vọng sẽ có được sự hậu thuẫn to lớn về tinh thần trong trường hợp Hội đồng liên chi hội Bỉ đi theo chúng.

Ở đây ngày nào người ta cũng đòi tôi cung cấp cuốn "Chống Pru-đông"^{1*}. Tôi có thể tiến hành công tác tuyên truyền nào đó trong hàng ngũ những đại biểu ưu tú của giới lưu vong Pháp, nếu tôi có được một số bản của tác phẩm của tôi chống Pru-đông, mà anh đã có nhã ý hứa cung cấp cho tôi.

Gửi lời chào anh em.

Các Mác

Đáng tiếc là tôi phải nói với anh rằng người bạn của anh ở đấy, hoạ sĩ Lê-ô-nác-đô, không có nhiều cơ may thành công, Hôm qua gia đình tôi đã đi xem các bức tranh của ông ấy. Tôi thì chưa nhìn thấy một cái gì cả, bởi vì sương mù dày đặc khủng khiếp, cho nên mọi người không cho phép tôi ra khỏi nhà.

Công bố lần đầu trên tạp chí "L'Actualité de l'histoire N° 25, 1958

*In theo bản in trên tạp chí
Nguyên văn là tiếng Pháp
In bằng tiếng Nga lần đầu*

132

MÁC GỬI PÔN VÀ LAU-RA LA-PHÁC-GƠ Ở XANH-XÊ-BA-XCHIÊN

Luân Đôn, 24 [-25] tháng Mười một 1871

Lau-ra và Tu-lơ^{1*} thân mến!

1* C.Mác. "Sự khốn cùng của triết học. Trả lời cuốn "Triết học về sự khốn cùng" của ông Pru-đông".

2* - tên gọi đùa của La-phác-gơ

Khi thì công việc của Quốc tế, khi thì sự viếng thăm của các chiến sĩ Công xã - thế là bố không tìm được thì giờ để viết thư. Bố không đủ thì giờ đến mức nào, các con có thể xét đoán qua một sự kiện sau đây. Ở Pê-téc-bua bộ "Tư bản" đang được dịch ra tiếng Nga, nhưng theo đề nghị của bố, việc dịch chương thứ nhất đã được hoãn lại vì bố có ý định chỉnh lý nó để làm cho nó phổ thông hơn. Từ thời gian xảy ra các sự kiện Pa-ri đến nay, bố chưa hề có khả năng hoàn thành lời hứa của mình, và cuối cùng bố đã buộc phải đóng khung ở một số ít thay đổi để không trì hoãn việc công bố toàn bộ bộ sách.

Còn về việc vụ khống Tu-lơ, thì tất cả đó là điều vớ vẩn, là tin vịt do chi bộ Pháp số 2 tung ra. Xéc-rai-ơ, bí thư thông tấn phụ trách về nước Pháp đã lập tức viết thư gửi đến Boóc-đô. Sáu chi bộ hiện có ở đấy đã trả lời bằng cách biểu quyết tuyệt đối tín nhiệm nhân vật Tu-lơ nổi tiếng.

Về những sự rắc rối đã xảy ra ở Luân Đôn và ở Giơ-ne-vơ, bố phải bắt đầu từ đầu.

Trong số những người lưu vong Pháp khác, chúng ta đã đưa Tây-xơ, Sa-lanh và Ba-xtê-li-ca vào Tổng Hội đồng, Ba-xtê-li-ca vừa mới được chấp nhận thì ông ấy đề nghị đưa Áp-ri-a và Ca-me-li-na vào. Nhưng est modus -in rebua^{1*}, và chúng ta đã thấy rằng trong hàng ngũ của chúng ta đã có đủ những người theo phái Pru-đông. Dưới những cái cớ khác nhau, việc bầu hai vị đại phu đáng kính đó đã được gác lại đến hội nghị đại biểu, còn sau hội nghị thì hoàn toàn bị huỷ bỏ, vì hội nghị đã thông qua nghị quyết đề nghị chúng ta không đưa vào thành phần của mình quá nhiều người lưu vong^{2*}. Do đó mà hai ông Áp-ri-a và Ca-me-li-na hết sức phẫn nộ.

1* tất cả đều có giới hạn (Hô-ra-xơ. "Thơ trào phúng", quyển 1, bài thứ nhất)

2* C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n. "Nghị quyết của Hội nghị đại biểu của Hội liên hiệp công nhân quốc tế, I. Về thành phần của Tổng Hội đồng"

Ngay tại hội nghị, nghị quyết "Về hành động chính trị của giai cấp công nhân" đã gặp phải sự chống đối dữ dội của những người theo phái Ba-cu-nin như Rô-bin, Lô-ren-sô, người Tây Ban Nha và Ba-xtê-li-ca, người đảo Coóc-xơ. Người nói sau cùng này, một chàng trai đầu óc rộng tuếch và có rất nhiều tham vọng đã bị quả trách nhiệm hơn cả, anh ta bị đối xử khá nghiêm khắc. Nét cơ bản trong tính cách của anh ta - lòng tự ái - đã làm cho anh ta chuộc lấy những điều khó chịu.

Lại có cả một vụ rắc rối khác.

Về vấn đề "Liên minh dân chủ xã hội chủ nghĩa" và về những sự bất đồng ở vùng Thụy Sĩ thuộc hệ ngôn ngữ la-tinh, hội nghị đã cử ra một tiểu ban (trong đó có cả bố) đã họp ở căn hộ của bố³⁴⁴. Một phía là U-tin và phía kia là Ba-xtê-li-ca và Rô-bin, được mời dự với tư cách là người làm chứng. Rô-bin xử sự như một người hết sức nhỏ nhen và hèn nhát. Tuy ông ta có cơ hội phát biểu (khi phiên họp bắt đầu), nhưng sau đó ông ta tuyên bố rằng ông ta phải ra đi, rồi đứng dậy định đi ra. U-tin nói với ông ta rằng ông ta phải ở lại, rằng cuộc bàn luận sẽ nghiêm túc và U-tin không muốn nói về ông ta khi ông ta không có mặt. Sau một hồi dịch chuyển khéo léo tuyệt vời, Rô-bin đã tiến gần tới phía cửa. U-tin chặn ông ta lại một cách dứt khoát, nói rằng đang sửa đoạn buộc tội ông là con người thể hiện động lực chủ yếu của các âm mưu của Đồng minh. Trong lúc đó, để đảm bảo sự rút lui an toàn cho mình, Rô-bin vĩ đại đã hé cửa, hất

hàm nói với U-tin: "Thế thì tôi khinh các anh!" và đi ra như là một người pác-phi-an chính gốc³⁴⁵.

Ngày 19 tháng Chín, thông qua Đơ-La-hay ông ta chuyển cho hội nghị bức thư sau đây:

"Được mời - với tư cách người làm chứng về vấn đề sự bất đồng của những người Thụy Sĩ - tới tiểu ban được chỉ định để xem xét việc này, tôi đã tới đó với hy vọng góp phần vào việc dàn hoà.

Vì người ta gọi thẳng tôi là người có dính líu đến vụ việc, nên tôi chính thức tuyên bố rằng tôi không nhận vai kẻ bị cáo và tôi sẽ từ chối tham gia các phiên họp của hội nghị khi thảo luận vấn đề Thụy Sĩ.

Ngày 19 tháng Chín 1871

P.Rô-bin".

Nhiều đại biểu dự hội nghị như Pa-pơ chẳng hạn, cương quyết yêu cầu lập tức khai trừ gã này ra khỏi Tổng Hội đồng, nhưng theo đề nghị của bố, hội nghị đã quyết định yêu cầu ông ta rút lại bức thư của mình, và nếu ông ta không chịu thì để vấn đề cho Tổng Hội đồng xem xét giải quyết. Vì Rô-bin ngoan cố bám lấy bức thư của mình, nên rốt cuộc ông ta đã bị khai trừ ra khỏi Tổng Hội đồng.

Đồng thời ông ta đã gửi cho bố, vào ngày 28 tháng Chín, một bức

thư tình tứ sau đây:

"Thưa Ngài Mác!

Cá nhân tôi chịu ơn ngài nhiều, nhưng điều đó không làm tôi thấy nặng nề chừng nào tôi cho rằng không có gì có thể lay chuyển được tình thân hữu đầy kính trọng mà tôi dành cho ngài. Còn bây giờ thì không thể nào làm cho lòng biết ơn của tôi phục tùng lương tâm của tôi được và, lấy làm tiếc phải cắt đứt với ngài, tôi cho phép mình có bốn phạn phải đưa ra lời tuyên bố này.

Tôi tin rằng do rơi vào tình cảm căm ghét cá nhân, ngài đã đưa ra hoặc đã ủng hộ những lời buộc tội không công bằng đối với những thành viên của Quốc tế mà ngài căm ghét hoặc những người có tội lỗi duy nhất là không chia sẻ sự căm ghét của ngài.

P.Rô-bin"

Bố không cho là cần trả lời R.R.R. Rô-bin cừu đực. - (Ra-bơ-le đã biết ông ta dưới cái tên này và đã đặc biệt nêu ông ta trong đám cừu đực của Pa-mua-gơ)³⁴⁶. Còn giờ đây thì bố quay trở lại những con cừu đực của chúng ta^{1*}.

Sau hội nghị, Áp-ri-ca và Ca-me-li-na lo việc tổ chức chi bộ Pháp ("*chi bộ Pháp ở Luân Đôn năm 1871*"). Tham gia việc này có Tây-xơ, Ba-xtê-li-ca (ông này đã quyết định trở về Thụy Sĩ và trước khi đi muốn tạo cho Ba-cu-nin một điểm tựa ở Luân Đôn) và Sa-lanh (một kẻ hay bông đùa). Họ đã công bố trên báo "Qui Vive!", mà bố sẽ nói dưới đây, bản điều lệ riêng của mình mâu thuẫn với Điều lệ chúng³⁴⁷. Tuy nhiên những ông này (tất cả là 20 người, không đó có một số tên chỉ điểm; bí thư của họ là Đuy-răng nổi tiếng, người đã bị Tổng Hội đồng công khai phỉ nhổ coi là gián điệp và đã khai trừ ra khỏi Quốc tế³⁴⁸) đã phong cho mình *quyền* chỉ định đại biểu vào Tổng Hội đồng với những giấy uỷ nhiệm mang tính chất mệnh lệnh, đồng thời quyết định rằng không ai trong số các thành viên của chi bộ được

1* - revenons à nos moutons - chúng ta sẽ quay trở lại những con cừu đực của chúng ta (câu nói này lấy từ kịch vui trung cổ của Pháp về luật sư Pát-len, có nghĩa là: chúng ta sẽ quay trở lại điểm xuất phát, trở lại chủ đề cuộc nói chuyện của chúng ta)

chấp nhận sự chỉ định với tư cách là uỷ viên của Tổng Hội đồng, trừ những trường hợp người ấy sẽ được chính chi bộ cử đến đó với tư cách là đại biểu.

Ngay cả trước khi được Tổng Hội đồng chuẩn y điều lệ của mình, họ đã láo xược cử Sô-ta-rơ (một kẻ đàn độn mà ở thời Công xã đã làm trò cười cho Pa-ri) và Ca-me-li-na vào Hội đồng làm đại biểu của mình. Họ đã được lịch sự mời đi ra và chờ Tổng Hội đồng chuẩn y điều lệ. Bố được giao nhiệm vụ phê phán bản điều lệ này. Bức thư thứ nhất đó của Hội đồng^{1*} gửi chi bộ mới đã được viết với tinh thần khoan nhượng. Người ta chỉ yêu cầu họ gạch bỏ những điều trái ngược với lời văn là tinh thần của Điều lệ chung và Quy chế chúng³⁴⁸ mà thôi.

Họ đã nổi khùng lên. Áp-ri-a (hợp tác với Tây-xơ và Ca-me-li-na) đã soạn thảo lời đáp mà ông ta tốn mất 2 tuần Luân Đôn để soạn ra và *Véc-méc-sơ* ("Père Duchêne") đã đem lại cho nó hình thức văn chương hoàn chỉnh.

Gã đó đã len vào hàng ngũ của họ nhân viên họ cùng với một số chủ nhà in (lưu vong) lập ra tờ báo "Qui Vive!" do Lơ Véc-dê (nhà triết học theo khuynh hướng Sô-pen-hau-ơ) tạm thời làm chủ bút. Véc-méc-sơ đã nịnh hót và xúi giục họ chống Tổng Hội đồng để nắm tờ báo này. Và ông ta đã làm được việc đó.

Họ đã cử Ba-xtê-li-ca sang Thụy Sĩ và đã nhận được *mệnh lệnh ở đấy* Tổng Hội đồng đang nằm dưới ách của *chủ nghĩa đại Đức* (đây là bố!), chủ nghĩa cực quyền v.v... Nghĩa vụ đầu tiên quan trọng nhất của mỗi công dân là hành động nhằm mục đích lật đổ cái Hội đồng tiếm quyền ấy v.v.. Tất cả những điều đó đều xuất phát từ Ba-cu-nin (hành động thông qua người Nga tên là. Giu-cốp-xki,

1* *C.Mác*. "Nghị quyết của Tổng Hội đồng về điều lệ của chi bộ Pháp năm 1871".

thư ký của Liên minh ở Giơ-ne-vơ^{1*}, Ghi ôm và những người khác) bè lũ của ông này (tuy nhiên, chỉ có rất ít người ở Thụy Sĩ) đã liên hợp với bà Ăng-đrê Lê-ô, Ma-lông, Ra-dua và một nhóm nhỏ những người Pháp lưu vong khác bất bình với việc họ phải đóng vai trò thứ yếu hoặc nói chung không đóng vai trò nào cả.

Nhân tiện nói thêm: tất cả những thành phần gốc gác là uỷ viên của Hội đồng liên chi hội Pa-ri hoặc đã khẳng định một cách láo toét rằng đã từng là như thế, như Ru-lơ chẳng hạn, một kẻ khoác lác, to mồm và nát rượu, đã tự vỗ về mình bằng hy vọng sẽ trở thành - tuồng như thể họ có quyền như vậy - các uỷ viên của Tổng Hội đồng.

Tây-xơ (được chỉ định làm *thủ quỹ* của Tổng Hội đồng chứ không phải là bí thư thông tấn phụ trách về nước Pháp) và Ba-xtê-li-ca đã tuyên bố ra khỏi Hội đồng, dựa vào một điều khoản trong điều lệ của họ cấm họ chấp nhận việc chỉ định của Hội đồng.

Cuối cùng bố đã trả lời bức thư đã được cha cố Véc-méc-sơ hoàn chỉnh lần cuối, bức thư mang tinh thần Phla-măng nhiều hơn rất nhiều so với tinh thần Pháp. Thư trả lời gay gắt và đồng thời mỉa mai đến mức họ đã quyết định không tiếp tục trao đổi thư từ với Hội đồng. Như vậy, họ không được thừa nhận là một chi bộ của Quốc tế. Cha Véc-méc-sơ đã trở thành tổng biên tập của báo "Qui Vive!". Trong số 32, ông ta đã đăng bức thư³⁴⁹ của Sô-ta-vơ, Su-tô (người đã bị Ri-gôn vạch mặt trên tờ "Patrie en danger" là tên gián điệp³⁵⁰), Lan-đe-xơ, người đã hứa với Pi-ê-tơ-ri (xem phiên toà gần đây nhất xử các thành viên của Quốc tế ở Pa-ri) ra khỏi *Quốc tế và rời bỏ chính trị*³⁵¹ - và những đồ bỏ đi khác; trong bức thư đó, họ đã vạch trần nghị quyết của hội nghị nói rằng những công nhân Đức

1* - chi bộ Giơ-ne-vơ của "Liên minh dân chủ xã hội chủ nghĩa"

(từng tổ chức những cuộc biểu tình chống việc thôn tính các tỉnh của Pháp, còn sau này thì *ủng hộ* Công xã, hơn nữa nhiều người trong số họ ngay giờ đây cũng còn bị Bi-xmác truy nã) đã làm tròn bốn phận của mình^{1*}. Và như người ta nói, đó là một bằng chứng rõ ràng về "chủ nghĩa đại Đức"!

Đối với Tây-xơ, Ca-me-li-na và Áp-ri-a hết sức tốt bụng, điều đó đã là quá đáng rồi. Họ đã từ chối ký tên. Hơn thế nữa, với tư cách uỷ viên hội đồng quản trị của báo "Qui Vie!", họ đã có đụng độ với Véc-méc-sơ về cuốn tiểu thuyết vô đạo đức mà ông ta đã in trên báo dưới hình thức là tiểu thuyết đăng nhiều kỳ³⁵². Véc-méc-sơ không cần đến những ông ấy nữa, lúc đó đã chống lại họ trên báo "Qui Vive!", nhưng không nêu tên họ. Ông ta cũng thường xuyên cãi cọ với những người lưu vong khác về những bài buồn nôn của mình, và bố nghĩ rằng ông ta hôm qua đã nhận được một cái tát của Xi-các-đơ³⁵³. Giờ đây người ta đáng muốn đẩy bằng được ông ta ra khỏi ban biên tập. Chúng ta hãy đợi xem! Người ta cho rằng Véc-xây trả tiền cho ông ta về việc ông ta làm mất thanh danh các chiến sĩ Công xã. Xin kết thúc: ở Luân Đôn các âm mưu đã bị đổ vỡ. Chi bộ Pháp số 2 đang trong trạng thái hoàn toàn tan rã (chắc chắn là Lơ Luy-bơ, Brê-đlau, Be-xông và những người khác đã đẩy nhanh quá trình đó). Một chi bộ Pháp mới thành lập, đông hơn rất nhiều và hoạt động ăn ý với Tổng Hội đồng³⁵⁶.

Thay vào các thành viên đã ra đi của Tổng Hội đồng, chúng ta đã dựa vào Ăng-toan Ác-nô, Ph. Cuốc-nơ và G.Ran-vi-e.

Ở Giơ-ne-vơ, Liên minh cùng với Ăng-đrê Lê-ô, Ma-lông và những người khác xuất bản một tờ báo nhỏ lấy tên là *Révolution Sociale* (do một ông Cla-ri-xơ nào đó làm chủ bút) công kích công khai Tổng Hội đồng và Hội nghị đại biểu. Chủ nghĩa đại Đức (những cái đầu Đức và Bi-xmác), chủ nghĩa độc đoán v.v. và v.v.. Liên chi hội Giuy-ra

1* C.Mác và Ph. Ăng-ghe-n. "Nghị quyết của Hội nghị đại biểu của Hội liên hiệp công nhân quốc tế. XIII. Các Nghị quyết đặc biệt của Hội nghị".

(lại vẫn cái bè lũ ấy dưới một tên gọi khác) đã triệu tập một đại hội rất hẹp ở Xông-vi-li-ê (vùng Giuy-ra thuộc Béc-nơ), tại đó người ta đã quyết định mời tất cả các chi bộ của *Quốc tế* liên kết với Liên chi hội Giuy-ra và bằng cách đó lập tức kích động triệu tập một đại hội đặc biệt để xét thái độ của Hội đồng và huỷ bỏ nghị quyết của Hội nghị đại biểu, coi là mâu thuẫn với nguyên tắc tự trị mà họ bảo rằng "người ta đã công khai vi phạm"³⁵⁴ Các nghị quyết II [các điểm] 2, 3 IX (*về hoạt động chính trị của giai cấp công nhân*), XVI và XVII³³³ đã gây nên một sự phản đối đặc biệt. Người ta không dám nói về nghị quyết XIV đặc biệt khó chịu đối với Ba-cu-nin, vì nó vạch trần tính chất toàn thể châu Âu những hành vi bỉ ổi mà ông ta đã làm ở nước Nga.

Cách xử sự của Hội đồng liên chi hội Ma-đrít (do Ba-cu-nin và Ba-xtê-li-ca nhào lộn lại) rất đáng ngờ vực. Từ khi Lô-ren-sô ra đi. Ăng-ghe-nơ chưa nhận được bất kỳ thư trả lời nào cho rất nhiều bức thư của chú ấy. Những người đó thẩm nhuần học thuyết lảng tránh chính trị. Hôm nay Ăng-ghe-nơ đã viết cho họ rằng nếu họ không chấm dứt sự im lặng của họ thì người ta sẽ thi hành các biện pháp^{1*}. Dù sao Tu-lơ cũng phải hành động. Bố gửi cho anh ấy bản tiếng Anh và tiếng Pháp của Điều lệ và Quy chế mới xuất bản, có sửa đổi và mở rộng.

Các đối thủ của chúng ta luôn luôn bị thất bại. Như bố đã nói, bí thư đầu tiên của chi bộ phân liệt ở Luân Đôn là G. Đuy-răng mà chúng ta đã vạch trần là tay sai của Véc-xây. Hai kẻ theo phái Ba-cu-nin là Blăng và An-be Ri-sác (từ Li-ông) đã bán mình cho Bô-na-pác-tơ. Họ đã đến đây chiêu mộ các thành viên đứng dưới ngọn cờ của mình - Bô-na-pác-tơ tốt hơn Chi-e!

1* Ph.Ăng-ghe-nơ. "Gửi hội đồng liên đoàn Tây Ban Nha của Hội liên hiệp công nhân quốc tế ở Ma-đrít"

Cuối cùng, thông tin viên ở Bê-di-e^{1*} của những người lưu vong thù địch với Giơ-ne-vơ - thông tin viên Pháp hầu như duy nhất của họ - đã bị chi bộ ở Bê-di-e vạch mặt là mật thám (ông ta là thư ký của giám đốc Nha cảnh sát)³³⁹!

Bố hy vọng chẳng bao lâu nữa sẽ nhận được tin tốt lành về sức khoẻ của cháu Snáp-xơ yêu quý của ông^{2*} và của cả gia đình ta.

Ôn-đơ Ních^{3*}

Về Tây-xơ. Ông ta đã mất một ảnh hưởng ở Phu-ri-ê do những lời khen ngợi mà các báo ở Véc-xây đã hết lời ban cho ông ta và cho cha Bê-lê.

Ba-xtê-li-ca đừng đầu bọn tay sai của Ba-cu-nin.

Bố còn phải nói thêm rằng những lời của báo *Révolution Sociale* ở Giơ-ne-vơ buộc tội chúng ta được diễn đạt về đại thể bằng những danh từ y như những lời buộc tội của báo "*Journal de Genève*" (tờ báo phản động nhất ở châu Âu) và báo "*Times*" mà bố gửi cho các con đây. Tờ báo mà báo "*Times*" nói đến là báo "*Journal de Genève*".

*Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản
trong niên giám "Annali", an. I.Milano, 1958*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh và
tiếng Pháp
In bằng tiếng Nga lần đầu*

1* - Bu-xkê

2* - Sác-lơ Ê-chiêng La-phác-gơ

3* - tên gọi đùa của Mác

133

ĂNG-GHEN GỬI PÔN LA-PHÁC-GƠ³⁵⁵
Ở XANH-XÊ-BA-CHIÊN

[Luân Đôn, 25 tháng Mười một 1871]

Tu-lơ^{1*} thân mến!

Xin cảm ơn anh về bức thư của anh mà tôi đã có thể sử dụng tại phiên họp của Hội đồng. Ngay hôm nay, bức tối hậu thư của tôi gửi Hội đồng liên chi hội Ma-đrít sẽ được gửi đi *bằng thư bảo đảm*^{2*}; tuyên bố với họ rằng nếu họ còn tiếp tục im hơi lặng tiếng, thì chúng tôi sẽ buộc phải hành động theo cách mà lợi ích của Quốc tế đòi hỏi chúng ta phải làm. Nếu họ không trả lời hoặc trả lời một cách không thích đáng thì chúng tôi sẽ lập tức gửi cho anh giấy uỷ nhiệm phụ trách toàn bộ Tây Ban Nha. Còn giờ đây thì cũng như mỗi thành viên của Hội liên hiệp, theo Điều lệ của chúng ta, anh có quyền lập những chi hội mới. Điều rất quan trọng là làm thế nào để trong trường hợp xảy ra phân liệt chúng ta vẫn còn có được chỗ dựa ở Tây Ban Nha, ngay dù toàn bộ tổ chức hiện nay đào ngũ mang theo toàn bộ tài sản của nó sang phe Ba-cu-nin; lúc đó chúng tôi sẽ chỉ có thể trong cậy vào một mình anh thôi. Vì vậy anh hãy làm tất cả những gì có thể làm được để đặt quan hệ ở khắp nơi với những người có thể hữu ích cho chúng ta trong trường hợp như vậy.

1* - tên gọi đùa của La-phác-gơ

2* *Ph.Ăng-ghen*. "Gửi hội đồng liên đoàn Tây Ban Nha của Hội liên hiệp công nhân quốc tế ở Ma-đrít"

Những phần tử theo phái Ba-cu-nin ấy nhất thiết muốn biến Quốc tế thành một hội chủ trương đứng ngoài cuộc, nhưng họ sẽ không làm được việc đó. Chúng tôi nhận được các báo "Federacion" ở Bác-xê-lô-na và "Emancipacion" ở Ma-đrít rất không đều đặn, cho nên tôi không biết âm mưu đó có bắt đầu thể hiện cả trên hai tờ báo ấy nữa hay không. Nhưng họ bao giờ cũng tuyên truyền sự kiềm chế mà chắc hẳn họ cho là vấn đề quan trọng hơn là những vấn đề kinh tế. Đó là điều mà họ đang trượt tới cùng với thái độ kiềm chế không tham gia chính trị của họ: chính *bản thân họ* biến chính trị thành điểm quan trọng nhất đây!

Nhờ anh chuyển lời chào của tôi đến Lau-ra và hôn Snáp-xơ bé bông^{1*} thay tôi.

Luôn luôn là bạn của anh: **P.Ă.**

*Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản
trong niên giám "Annali", an. I.Milano, 1958*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp
In bằng tiếng Nga lần đầu*

134

MÁC GỬI I-U-LI BA-LA-SÊ-VÍCH PÔ-TỐT-XKI³⁵⁶
Ở LUÂN ĐÔN^{2*}

[Luân Đôn], 25 tháng Mười một 1871

1. Maitland Park Road, Haverstock Hill, N.W.

1* - Sác-lơ Ê-chiê-n La-phác-gơ

2* Thư viết trên giấy mẫu có tiêu đề của Tổng Hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế.

Thưa ngài!

Cùng với mẫu thư này tôi xin gửi ngài bốn bản Điều lệ và Quy chế và một số bản nghị quyết của Hội nghị Luân Đôn.

Còn về bản Điều lệ bằng tiếng Pháp v.v.. thì nó sẽ được công bố sau mấy ngày nữa. Xin ngài viết thư cho tôi biết ngài cần bao nhiêu bản bằng tiếng Pháp này.

Tất cả những thông báo khác có liên quan đến *Quốc tế*, xin ngài khi gửi thì đề tên tướng V.Vru-bơ-lép-xki (22, Vincent Terrace, Islington), là bí thư của Tổng Hội đồng phụ trách về Ba Lan.

Chân thành chào ngài.

Các Mác

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong tạp chí "Văn khố đỏ", số 6, năm 1924

In theo bản viết tay Nguyên văn là tiếng Anh

135

MÁC GỬI I-U-LI BA-LA-SÊ-VÍCH - PÔ-TỐT-XKI Ở LUÂN ĐÔN^{1*}

[Luân Đôn], 29 tháng Mười một 1871

1, Maithland Park Road, Haverstock Hill, N.W.

Thưa ngài!

Bản Điều lệ chung và Quy chế bằng tiếng Pháp mãi mấy ngày

^{1*} Thư viết trên giấy mẫu có tiêu đề của Tổng Hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế.

nữa mới in xong, và lúc đó tôi sẽ gửi cho ngài một số bản.

Tôi sẽ vui mừng nếu được gặp ngài ở nhà chúng tôi sau 6 giờ tối. Chân thành chào ngài.

Các Mác

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong tạp chí "Văn khố đỏ", số 6, năm 1924

In theo bản viết tay Nguyên văn là tiếng Anh

136

MÁC GỬI PHRI-ĐRÍCH A-ĐÔN-PHƠ DOỐC-GƠ^{1*} Ở HÔ-BÔ-KEN

Luân Đôn, 29 tháng Mười một 1871

Doốc-gơ thân mến!

Tôi hy vọng rằng ở Niu Oóc rất cuộc ngài đã nhận được các nghị quyết của Hội nghị đại biểu^{2*} và những thư tôi đã gửi cho ngài. Cùng với thư này, tôi gửi cho ngài 3 bài tường thuật cuối cùng về các phiên họp của Tổng Hội đồng lấy từ báo "Eastern Post". Tất nhiên chúng chỉ chứa đựng những điều dành để công bố.

Về các vấn đề tài chính, tôi chỉ cần phải nêu những điểm sau đây:

1) Ủy ban Niu Oóc^{3*} chỉ phải trả 2 pen-ni cho mỗi bản cuốn "Nội

^{1*} Thư viết trên giấy mẫu có tiêu đề của Tổng Hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế.

^{2*} C.Mác và Ph. Ăng-ghen. "Nghị quyết của Hội nghị đại biểu của Hội liên hiệp công nhân quốc tế"

^{3*} Ủy ban trung ương các chi bộ Bắc Mỹ của Hội liên hiệp công nhân quốc tế

chiến" mà nó đã nhận được. Đối với mỗi bản Điều lệ và Quy chế nó sẽ phải trả một pen-ni tùy theo mức độ bán được. Nhưng ngài phải viết cho chúng tôi biết ngài cần bao nhiêu bản Điều lệ v.v. bằng tiếng Pháp và tiếng Đức. Có thể, ngoài số lượng mà ngài cần phải có ngay, ngài sẽ thấy nên có thêm một số nào đó để dự trữ nữa.

2) Về khoản tiền gửi đến chúng tôi để giúp những người lưu vong, Tổng Hội đồng muốn nhận được văn bản tuyên bố dứt khoát rằng chỉ có Tổng Hội đồng chịu trách nhiệm phân phối tiền cho những người lưu vong Pháp và cái gọi là "*Hội* những người lưu vong Pháp ở Luân Đôn"³⁵⁷ không có quyền kiểm tra Hội đồng.

Cần làm thế, vì tuy đại bộ phận hội viên của hội nói trên là những người trung thực, nhưng uỷ ban lãnh đạo họ thì gồm những *tên vô lại*, và vì thế một bộ phận khá lớn và hơn nữa là bộ phận xứng đáng nhất những người lưu vong không muốn có gì chung với "hội" ấy, mà muốn nhận tiền cứu trợ trực tiếp từ Hội đồng. Vì thế chúng tôi hàng tuần cung cấp một số tiền nhất định cho hội để phân phối, còn số tiền khác thì chúng tôi tự mình trực tiếp phân phối lấy.

Chính những tên vô lại nói trên đã loan truyền lời vu khống bỉ ổi nhất đối với Tổng Hội đồng mà không có sự giúp đỡ của nó (hơn nữa nhiều người trong số các uỷ viên Hội đồng chẳng những hy sinh thì giờ của mình, mà còn phải bỏ tiền túi của mình ra trả) thì những người lưu vong Pháp đã "*crevé de faim*"^{1*} từ lâu rồi.

Bây giờ tôi xin chuyển sang vấn đề Mác-Đô-nen³⁵⁸.

Trước khi chấp nhận ông này, Hội đồng đã tiến hành điều tra cực kỳ cặn kẽ về lòng trung thực của ông ấy, bởi vì cũng như *tất cả* những nhà chính trị Ai-rơ-len khác, ông ấy bị những đồng bào của chính ông ấy vu khống không ít.

1* - "chết đói"

Sau khi nhận được những tư liệu hoàn toàn không thể bác bỏ về tính cách cá nhân của ông ấy. Hội đồng đã bầu ông ấy, vì *đại bộ phận những công nhân Ai-rơ-len đang sống ở nước Anh* tin ông ấy nhiều hơn *bất cứ người nào khác*. Mác-Đô-nen vượt lên trên những định kiến tôn giáo, còn về những quan điểm chung của ông ấy thì thật là vô lý nếu nói rằng ông ấy có những khuynh hướng "tư sản" nào đó. - Ông ấy là người vô sản cả về lối sống, cả về quan điểm.

Nếu người ta muốn gán cho ông ấy những lời buộc tội nào đó thì hãy trình bày chúng một cách chính xác, chứ không phải dưới dạng những lời ám chỉ mập mờ. Theo tôi, những người Ai-rơ-len đã bị việc giam cầm trong tù gặt khỏi phong trào lâu dài thì không phải là những quan toà có thẩm quyền. Bằng cứ tốt nhất chứng minh điều này là quan hệ của họ với báo "Irishman", mà người xuất bản báo này, Pi-gốt, là một kẻ đầu cơ thông thường, còn giám đốc Méc-phi là một tên vô lại. Tờ báo đó luôn luôn bày vờ tính kế chống chúng ta bất chấp tất cả những điều mà Tổng hội đồng đã làm cho phong trào Ai-rơ-len. Trên báo đó, Mác-Đô-nen thường xuyên bị sự công kích của một người Ai-rơ-len (Ô-Đôn-nen) có quan hệ với Kem-pơ-ben (một quan chức của *cảnh sát* Luân Đôn); đó là một tên sâu rọu mĩ nếu cho hắn uống một cốc rượu Gin thì vớ được người cảnh sát nào hắn cũng sẽ kể ngay cho tất cả mọi điều bí mật mà hắn biết.

Sau khi Mác-Đô-nen được bầu, trên báo "Irishman" Méc-phi bắt đầu đả kích và vu khống *Quốc tế* (mà không chỉ vu khống Mác-Đô-nen mà thôi), mà bản thân *đồng thời* đã bí mật dè nghị chúng ta cử ông ta làm bí thư phụ trách về Ai-rơ-len.

Còn về Ô' Đô-nô-van Rốt-xa thì điều làm tôi ngạc nhiên là sau tất cả những điều mà người ta đã viết cho tôi về ông ta, thì cho đến nay ngài vẫn dựa vào ý kiến của ông ấy, coi đó là một người có uy tín. Nếu có người nào đó đích thân chịu ơn *Quốc tế* và các chiến sĩ

Công xã Pháp, thì đó chính là ông ta, còn ngài thì đã thấy chúng ta nhận được của ông ta sự cảm ơn như thế nào.

Mong các thành viên người Ai-rơ-len của Ủy ban Niu Oóc không quên rằng để có ích cho họ, chúng ta trước hết phải có *ảnh hưởng đối với những người Ai-rơ-len sống ở nước Anh*, mà để thực hiện mục đích đó - theo chỗ chúng tôi có thể xác định - không có người nào tốt hơn Mác-Đô-nen.

Gửi ngài lời chào anh em.

Các Mác của ngài

Tơ-rai-no không bao giờ được Tổng Hội đồng trao thẩm quyền cả.

Công bố lần đầu trong sách: "Briefe und Auszüge aus Briefen von Joh. Phil. Becker Jos. Dietzgen, Friedrich Engels, Karl Marx u.A. an F.A.Sorge und Andere". Stuttgart, 1906

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh*

137

ĂNG-GHEN GỬI PI-ỐT LA-VRÔ-VÍCH LA-VRỐP Ở PA-RI

Luân Đôn, 29 tháng Mười một 1871

Xi-đo-rốp^{1*} thân mến!

1* - bí danh của La-vrốp mà Ăng-ghen đã sử dụng trong việc trao đổi thư từ với ông này.

Tôi đã nhận được lá thư gần đây nhất của ngài³⁵⁹. Nếu tôi không thể trả lời ngài sớm hơn, thì người có lỗi trong việc này là chàng Ba-cu-nin^{1*}, người đã gây cho chúng tôi nhiều vô kể những nỗi nhọc nhằn vì những âm mưu của ông ấy. Tình hình trở nên gay gắt, và chẳng bao lâu nữa trên báo chí sẽ nổ ra một cuộc chiến tranh công khai. Sự phân liệt công khai - đấy là điều họ mong muốn. Rốt cuộc tất cả những điều đó chẳng bao lâu nữa sẽ được giải quyết. Tôi sẽ không có kể cho ngài tất cả mọi chi tiết, vì chúng có quá nhiều và quá tẻ nhạt. Lẽ dĩ nhiên, vì chúng tôi phi bại bực với những điều ngu ngốc ấy, nên cả Giôn-xơn^{2*}, cả tôi đều không còn thì giờ để làm việc.

Xin cảm ơn ngài về việc ngài lại chi tiền đặt mua báo "Gazette des Tribunaux" cho tôi.

Về V.Vru-blép-xki, chúng tôi đã nhận được những tin tức từ chỗ Rô-dơ-va-dốp-xki^{3*}, ông này đã dời chỗ làm việc đầu tiên của mình nhưng mấy hôm sau lại tìm được chỗ làm việc khác. Chúng tôi đã làm tất cả những gì thuộc khả năng của chúng tôi, nhưng vì tính cách bướng bỉnh và kiêu hãnh bệnh hoạn của con người đó mà chúng tôi đã phải hành động rất thận trọng; thế những chúng tôi cho rằng chúng tôi đã đạt được kết quả dù chỉ là làm cho ông ấy ít ra không thiếu những thứ cần thiết nhất. Ngài biết đấy, ông ta từ chối mọi sự giúp đỡ của thầy thuốc, và thắng được định kiên đó sẽ còn khó hơn.

Giôn-xơn bị viêm phế quản nhẹ và một vài *mụn nhọt* - không đến nỗi nguy hiểm nhưng đau đớn; hôm qua ông ấy đã dự phiên họp của Hội đồng - lần đầu tiên trong cả một tháng. Về những mặt còn

1* Từ "chàng Ba-cu-nin" Ăng-ghen viết bằng tiếng Nga.

2* Mác

3* Những từ "Vru-blép-xki" và "Rô-dơ-va-dốp-xki" Ăng-ghen viết bằng tiếng Nga.

lại, ông ấy cảm thấy hoàn toàn khá. Ở chỗ chúng tôi đây thời tiết rất xấu, vì thế mọi người đều sổ mũi.

Còn về những âm mưu ở đây thì chúng mỗi ngày một mất ý nghĩa. Một số người trung thực từng cho phép lôi kéo mình vào những âm mưu ấy thì đã ngãng ra và giao địa bàn hoạt động cho những tên vô lại đích thực mà người ta không còn quan tâm nữa^{1*}. Ở Thụy Sĩ tình hình xấu hơn, vì Ma-lông^{2*} và những người khác đặc mắc bẫy ở đây - một số người thì do yếu đuối, một số khác thì vì hám danh. Như thế càng tồi tệ hơn đối với họ, thế giới không dừng lại vì hành động ngu ngốc của họ.

Ph.Ă. của ngài

Héc-bóc Xpen-xơ. "Tâm lý học"...	16sl
Cùng tác giả "Những nguyên lý cơ bản"....	16sl
Ben. "Khoa học về tâm lý và đạo đức"...	10sl. 6 pen-ni
Cùng tác giả. "Lô-gích học" gồm hai phần...	10sl. 6 pen-ni
Cùng tác giả. "Tình cảm và lý trí"...	15sl
Cùng tác giả. "Về việc nghiên cứu tính cách trên cơ sở não tướng học"...	9sl.
Những giá này được khấu trừ 20%.	
Đối với Ben tất cả các tên gọi của từng tác phẩm đều được viết đủ.	

1* Xem tập này, tr.406.

2* Từ "Ma-lông" Ăng ghen viết bằng tiếng Nga.

*Công bố lần đầu tiên bằng tiếng Nga trong văn tập "Trên cương vị chiến đấu", 1930.
Phần viết thêm được công bố lần đầu*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp*

138 ĂNG-GHEN GỬI PÔN LA-PHÁC-GƠ Ở XANH-XÊ-BA-XCHIÊN

Luân Đôn, 9 tháng Chạp 1871
122, Regent's Park Road, N.W.

La-phác-gơ thân mến!

Tôi viết cho anh mấy lời về tình hình Tây Ban Nha. Xem ra trong nội bộ Quốc tế ở Tây Ban Nha đã diễn ra một cuộc đấu tranh mà rốt cuộc đã được giải quyết có lợi cho chúng ta. Theo tôi, điều đó rất đáng mừng vì sao họ im hơi lặng tiếng kéo dài và cuối cùng họ đã quyết định chấm dứt sự im lặng đó. Tôi đã viết thư cho Mô-ra ngày 25; ngày 28 Mê-xa viết cho anh³⁶⁰, còn ngày 29 thì Mô-ra viết cho tôi một bức thư nói rằng họ không hay biết gì về âm mưu và những lời dả kích vu khống Tổng hội đồng, điều mà tôi đã báo cho anh ấy biết v.v.. Nhưng trong hai số báo "Federation" mà chúng tôi nhận được sau đó đã công bố, trong một số, các nghị quyết của Hội nghị đại biểu^{1*}, ở số kia thì đăng bài viết về nghị quyết IX lấy từ báo "Emancipacion", mà chúng ta có đầy đủ lý do để hài lòng³⁶¹. Bức thư của Mê-xa càng mang tính chất xác định hơn. Vậy, ở Tây Ban

1* *C.Mác và Ph.Ăng-ghen*. "Nghị quyết của Hội nghị đại biểu của Hội liên hiệp công nhân quốc tế"

Nha sự nghiệp đã thắng. Tôi lập tức trả lời Mô-ra và hy vọng rằng từ nay về sau tất cả mọi việc sẽ diễn ra tốt đẹp.

Tuy nhiên, phía kia đã làm việc tích cực và như thường lệ, đã sử dụng đến những cách thức khá hèn mạt. Báo "Révolution Sociale" ngày 23 tháng Mười một đã đăng một bài in lại từ báo "Federacion" Bác-xê-lô-na ngày 19 tháng Mười một, ở đó có nói rằng một phái viên của những kẻ chia rẽ Thụy Sĩ đã đến đây v.v. và các chi bộ Bác-xê-lô-na sau khi thấy rõ tính chất cách mạng của các nguyên tắc của những kẻ chia rẽ v.v., đã đồng ý liên minh theo đề nghị của họ. Chúng tôi đang tìm bài viết ấy trong số báo "Federacion" có liên quan, nhưng ở đây không tìm thấy gì cả. Trong số ra ngày 3 tháng Chạp có giải thích điều đó: ở đây nói rằng bài viết đó không biểu hiện ý kiến của tất cả mọi chi bộ, cũng không biểu hiện ngay cả ý kiến của một chi bộ, mà chỉ biểu hiện ý kiến của *một trong số các biên tập viên* của báo, người này đã cho đăng bài viết đó mà không cho ban biên tập biết!

Thắng lợi giành được ở Tây Ban Nha đang thu hẹp mạnh địa bàn đấu tranh. Với tư cách là những đối thủ ra mặt chỉ còn chi bộ Pháp không được thừa nhận ở đây (15 người)³¹⁴, chi bộ Giơ-ne-vơ, những người ở Giuy-ra và những người I-ta-li-a có thể trở thành những đối thủ. Nhưng tôi đã tác động mạnh mẽ đến I-ta-li-a, và giờ đây chúng tôi bắt đầu thay đổi phương thức đấu tranh: từ những hành động lẻ tẻ và việc trao đổi thư từ riêng chúng tôi chuyển sang công khai. Mát-di-ni đã đem lại cho chúng tôi một cái cơ tuyệt vời: ông ấy đã trút cho Quốc tế (ở một trong số các bài trên báo của ông ấy) trách nhiệm về các hành động và các lời phát biểu của Ba-cu-nin. Điều đó đã tạo cơ hội đồng thời vừa đấu tranh chống Mát-di-ni, vừa bác bỏ tư cách đại diện của giai cấp công nhân. Tôi đã lập tức làm như vậy và đã gửi bài cho tất cả các báo của chúng ta³⁶² ở I-ta-li-a. Chỉ ít là

vài tờ trong số những báo ấy đăng nó, những báo khác thì tôi e rằng quá gần bó với Ba-cu-nin nên không làm việc đó. Nhưng khi gửi bài cho họ, tôi đồng thời đã báo cho tất cả mọi người về việc người Tây Ban Nha tán thành các quyết định của hội nghị đại biểu và về những thành công của Quốc tế ở Tây Ban Nha mà Mê-xa đã thông báo. Điều đó sẽ có tác dụng: họ sẽ thấy rằng phía kia đã nói với họ về Tây Ban Nha chỉ rất những điều dối trá. Thực ra, chính sách của nó là chiếm Tây Ban Nha, viện cớ là toàn bộ I-ta-li-a đứng về phía nó và vice versa^{1*}. Chúng tôi còn có thể có một số điều khó chịu ở I-ta-li-a, nhưng việc những người Tây Ban Nha quyết định đứng về phía chúng ta sẽ quyết định toàn bộ vấn đề nói chung, trên tất cả mọi mặt. Còn về những người Giuy-ra gai ngạch, thì trong thời gian tới chúng tôi sẽ đưa ra những lời buộc tội họ.

Tôi sẽ rất vui mừng khi sẽ vĩnh viễn chấm dứt được tất cả những cái đó. Anh không hình dung được tất cả những cái đó ngốn biết bao nhiêu công sức, thư từ quá lại v.v.. Trong vòng mấy tuần, Mô-rơ, Xéc-rai-ơ và tôi không thể làm được việc gì khác. Còn tôi, con người khốn khổ, đã phải viết những bức thư dài, hết thư này đến thư khác, bằng tiếng I-ta-li-a và tiếng Tây Ban Nha, - hai thứ tiếng mà tôi nắm không thạo lắm!

Ở Pháp, tình hình của chúng ta diễn tiến tuyệt vời 26 tờ báo đề nghị chúng ta cho công bố những văn kiện của chúng ta.

Ở chỗ chúng tôi lạnh kinh khủng, may cho anh là anh có thể sống qua mùa đông trong khí hậu ấm áp. Về những người còn lại thì chúng tôi đều mạnh khỏe, gia đình Mác cũng vậy. So với tình hình sức khỏe của họ hồi mùa đông năm trước thì cả Mô-rơ lẫn Giơ-ne^{2*} đều cảm thấy khỏe hơn rất nhiều. Mô-rơ ho ít hơn; ở nách anh ấy có một

1* - ngược lại

2* - Giơ-ni Mác (con gái)

mụn nhỏ, nhưng cụm nhọt thì đã hết và không còn tái phát nữa, ở độ tuổi của anh ấy gan không bao giờ bình thường nữa, nhưng nó hoạt động tốt hơn rất nhiều so với trước mà điều chủ yếu là Mo-rơ thực hiện lối sống hợp lý hơn. Gien-ni, sau những lần bị viêm phổi tái phát, chắc hẳn sẽ bị nhiễm trùng tràn khí phổi mãn tính nhẹ, nhưng cô ấy bắt đầu hiểu rằng mình cần phải giữ gìn sức khỏe và đừng cố gắng bắt mình quen quá sớm với cái lạnh và thời tiết xấu, như cô ấy từng gọi như thế. Cô ấy lại hát, và giọng cô ấy lạnh lạnh và mạnh mẽ chưa từng có.

Tôi rất vui mừng được biết Snáp-xơ bé bỏng^{1*} đang bình phục. Anh thay tôi hôn cháu và cả vợ anh^{2*}

Ph.Ă. của anh
Tướng quân^{3*}

Công bố lần đầu trong cuốn: F.Engels, P. et.
L. Lafargue "Correspondance", t.I. Paris,
1950

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp

139

ĂNG-GHEN GỬI VIN-HEM LÍP-NẾCH Ở LAI-PXÍCH

Luân Đôn, 15 tháng Chạp 1871

1* - Sác-lơ Ê-chiên La-phác-gơ

2* - Lau-ra La-phác-gơ

3* - tên gọi đùa của Ăng-ghen

Líp-nếch thân mến!

Những biện pháp cần thiết đối với Snai-đơ sẽ được thi hành vào thứ hai tại Hội công nhân Đức ở đây. Tiếc thay, người ta đã thu nạp vào đó quá nhiều ủng hộ Svai-xơ, và nếu chúng ta không có Phran-ken, thì trong thời gian gần đây toàn bộ hội đã rơi vào tay họ (tôi vừa mới nhận được các số báo "Social - Demokrat")³⁶³. - Bằng cách nào mà Phran-ken có thể *phản đối* việc in lại bức thư cũ của ông ấy, như anh đòi hỏi, đối với tôi việc này chưa rõ³⁶⁴. Ông ta chắc hẳn tiếc nửa đầu của bức thư; còn về nửa thứ hai nhằm chống lại những sự say mê dân chủ - t ư sản hồi bấy giờ của anh, thì nó chỉ chứa đựng những điều mà hồi đó chúng tôi cũng đã viết cho anh rồi. - Tác giả khác trên báo "Neuer Social - Demokrat" chắc chắn là Vê-bơ.

Điều bất lợi cho Snai-đơ: 1) Lễ đương nhiên, các đại biểu dự hội nghị^{1*} đã được bầu rồi. Trả lời những câu hỏi ngu ngốc còn lại của ông ta sẽ là buồn cười; 2) trong số 15 người Pháp có: *một uỷ viên Công xã, Sa-lanh*, một số gã nát rượu; B. Lan-đe-xơ, người mà tại phiên toà xử Quốc tế ở Pa-ri đã tuyên bố rằng ông ta thực sự từng có chân trong Quốc tế, nhưng *không ao giờ sẽ tham gia vào đó nữa*; 3 người nói chung không phải là thành viên của Quốc tế (mà chỉ ở trong chi bộ Pháp ở Luân Đôn được thành lập cách đây không lâu mà chưa bao giờ được thừa nhận³¹⁴), - và toàn bộ tai hoạ chính là ở chỗ người ta không muốn thừa nhận những người đó, với bản điều lệ của họ mâu thuẫn với Điều lệ chung, là chi bộ Pháp ở đây. Tây-xơ và Áp-ri-a, những người đứng dẫn duy nhất trong chi bộ, đã *không* ký tên vào lời tuyên bố đó và giờ đây lại kết thân với chúng ta! Nhưng trong Tổng hội đồng giờ đây có 8 uỷ viên Công xã (Xéc-rai-ỏ, Phran-ken, Vai-ăng, Cuốc-nơ, Ran-vi-e, Ác-nô, Giô-an-na-rơ, Lông-ghê), và ở đây chúng ta có một chi bộ Pháp mạnh với số lượng

1* - Hội nghị Luân Đôn năm 1871

50 người gồm những người gồm những người xứng đáng nhất trong số những người lưu vong Ru-lơ không phải là uỷ viên của Công xã, mà là một anh thợ giày nát rượu khoác lác. Và 15 người ấy được báo "Neuer Social - Demokrat" gọi là "những lãnh tụ Pháp nổi tiếng" đấy!

Những điều mà báo "Neuer Social - Demokrat" nói về Hội đồng liên chi Anh và Đin-cơ là vay mượn từ thông báo *bị cố ý xuyên tạc* của báo chí *tư sản* ("Daily News" v.v.) và không đúng³⁶⁵.

Bản tin của báo "Neuer Social - Demokrat" từ Đan Mạch chứng minh rằng người của chúng ta không có ở *đấy bất kỳ* mối liên hệ nào³⁶⁶. Và sẽ tốt nếu anh viết cho H. Brích-xơ, chủ bút báo "Socialisten" ở Cô-pen-ha-ghe, hoặc người phó của ông ấy là L. Pi-ô và cung cấp cho họ những tin bài từ Đức, nếu để đổi lại họ đồng ý gửi cho anh những tin bài từ Đan Mạch viết bằng tiếng Đức hoặc tiếng Anh. Tiếng Anh thì họ hiểu. Hơn nữa, trong hai tuần anh có thể học được tiếng Đan Mạch tới mức hiểu được báo "Socialisten", quyển từ điển của Ta-úc-nít-xơ cũng đủ rồi, thứ tiếng đó không có bất cứ ngữ pháp nào. Địa chỉ: *Ban biên tập báo "Socialisten", Cô-pen-ha-ghe*.

Tuy nhiên: báo "Qui Vive!" đã chết hẳn tính chất đây một tuần trong đồng phân của chính nó. Nếu chủ bút Véc-méc-sơ không phải là gián điệp đi nữa thì dù sao ông ta đã viết theo cách mà cảnh sát Pháp không thể mong muốn tốt hơn thế. Trong thời điểm chót, người ta muốn chuyển báo ấy cho chúng ta³²⁸, nhưng chúng tôi không muốn một di sản như vậy, và thế là nó đã tắt thở.

Bô-rút-tau. Bức thư được gửi trả lại kèm theo đây cho thấy nhiều hơn thư tính chất rằng con lừa đó thực sự đã mắc *đầu* vào tấm lưới của Ba-cu-nin. Nếu ông ta lên án việc vạch trần Đồng minh hoặc đòi hỏi tất cả các thành viên của Quốc tế nhất thiết phải theo chủ nghĩa vô thần, - thì chẳng lẽ đó không phải là chủ nghĩa Ba-cu-nin hay sao? Nếu ông ta ủng hộ một phần những lời kêu ca của mọi người

về tình hình công việc mà ông ta không hiểu gì cả, - mỗi lời ông ta nói tại hội nghị đều là đối tra, - chẳng lẽ đó không phải là chủ nghĩa Ba-cu-nin hay sao? Và anh muốn sử dụng *ông ta* để chống lại họ ư? Có thể, ông ta "trung thực", nhưng ông ta thuộc vào loại những kẻ ngu ngốc thực thà có những tham vọng lớn mà tôi thích sự thù địch của họ hơn là tình bạn; thẳng ngốc và kẻ lảm cẩm đó sẽ không nhận được một dòng nào *của chúng ta*. Các sự kiện ở Giơ-ne-vơ³⁶⁷ chắc hẳn đã giải thích cho ông ta rõ vấn đề hoặc đã hoàn toàn quăng ông ta vào hàng ngũ của Ba-cu-nin, chính đó là chỗ của ông ta. Vì sao anh không đề nghị ông ta gửi cho anh tờ báo "Révolution Sociale", đặc biệt là các số 5, 6 và 7? Tôi phỏng đoán rằng anh đang đọc báo "Égalité"; việc đó tuyệt đối cần thiết để au courant^{1*}.

Anh không thể hiểu được việc *tất cả* những chiến sĩ Công xã ở Giơ-ne-vơ đã chống lại chúng ta. Đối với vấn đề hoàn toàn không đáng quan tâm đối với tôi này, tự anh có thể dễ dàng trả lời, nếu anh nhớ lại thái độ của những nhóm lưu vong khác nhau hồi năm 1849 và 1950, khi mọi người thường liên kết lại một cách hoàn toàn ngẫu nhiên. Các chiến sĩ Công xã ở Giơ-ne-vơ *cả thảy* chỉ có 3 người: Ma-lông, Lơ-phrăng-xe và Ô-xtin, còn lại là những người hoàn toàn không có tiếng tăm.

Theo lời anh, nếu tại hội nghị không có đại biểu của nước Đức là do lỗi của Mác với những dự định bí mật của anh ấy, thì chúng tôi phải tuyên bố rằng không phải như vậy. Mác chỉ viết rằng không nên đề *cảnh sát* biết gì về việc này. Lẽ nào anh không thể thông báo về hội nghị cho Uỷ ban của các anh hoặc cho những nhóm *địa phương khác* bằng cách nào đó để cảnh sát không biết điều đó, hay sao? Một "tổ chức" như vậy thật là tốt! Dĩ nhiên, vì cảnh sát lục địa mà chúng

1* - nắm rõ tình hình

ta muốn tiến hành hội nghị bí mật, nhưng điều đó không có nghĩa là anh và Bê-ben nếu các anh không thể đến được, cũng không được thi hành các biện pháp để những người khác tới! Mác *kiên quyết bác bỏ* lời khẳng định đó.

Trong trường hợp này, hoạt động bí mật chẳng qua là làm việc không ồn ào và là hoạt động tuyên truyền mà không tìm cách công khai, trái ngược với những kẻ to mồm người Pháp, à la Pi-a từng đòi hàng ngày phải cho ra những tờ truyền đơn khát máu và chúng ta đã tiến hành cuộc đấu tranh chống lại họ³⁶⁸.

Với *Tây Ban Nha*, tất cả mọi cái đều ổn, chúng ta đã giành được thắng lợi có tính chất quyết định. Nghị quyết về vấn đề này của hội nghị đã được *thừa nhận* (về điều này anh sẽ tìm thấy ở báo "Égalité" một bài viết lấy từ báo "Emancipacion"³⁶¹ và thậm chí việc từ chối bầu cử mà hiện thời họ còn nằng nặc đòi sắp phá sản đến nơi. Tuy nhiên, trò hề khước từ chính trị chỉ đóng khung ở một số người theo phái Ba-cu-nin và những phần tử tàn dư của phái Pru-đông (chúng ta đã thoát khỏi đa số trong bọn họ) và lần này đã hoàn toàn đổ vỡ. Với Tây Ban Nha vấn đề đã được giải quyết.

Về sự gian lận đầu cơ xây dựng doanh nghiệp ở *nước Anh*, tôi đã viết cho anh rồi^{1*}. Về sự gian lận đầu cơ xây dựng doanh nghiệp ở *Đức* thì tôi không biết gì cả. Anh có tài liệu về điều này hay không? Không có tài liệu đó thì ta không thể làm gì được.

Ý kiến của anh cho rằng các thành viên người Đức của Quốc tế không cần phải đóng hội phí và rằng Quốc tế có ở Đức nhiều hay ít thành viên, thì nói chung điều đó không quan trọng, - ý kiến ấy của anh là hoàn toàn trái ngược với ý kiến của chúng tôi. Nếu các anh không đòi hỏi hội phí mỗi người đóng một din-béc-grô-sen một năm

hoặc tiêu xái hết chúng, thì tự các anh phải đi tìm lối thoát ra khỏi tình thế. Làm sao anh có thể cho rằng những dân tộc khác phải thay các anh chịu các khoản chi tiêu, trong khi các anh, "*về mặt tinh thần*", có mặt trong số giống như Giê-su Ky-tô, nhưng các anh chỉ cứu vớt xác thịt và tiền bạc của các anh, - điều này tôi không thể hiểu được. Dù thế nào đi nữa cũng cần phải chấm dứt những quan hệ phi thực tế đó; công nhân Đức phải ở hoặc *trong* Quốc tế, hoặc ở *ngoài* Quốc tế. Người Pháp chịu một loại ách hoàn toàn khác, mà ở đây chúng ta được tổ chức tốt *hơn bất cứ lúc nào*. Nếu anh đích thân có thái độ không quan tâm đối với chuyện đó, thì chúng tôi sẽ phải liên hệ với những người khác nhưng xin anh hãy tin rằng: bằng cách này hay cách khác, chúng tôi sẽ dàn xếp được việc này.

Điều lệ bằng tiếng Anh và bằng tiếng Pháp chiếm *không đầy* một tờ in, cho nên có lẽ không cần có phụ trương đặc biệt, - nếu không thì anh hãy cho chúng tôi biết, một mặt, việc xếp chữ tốn bao nhiêu tiền, mặt khác, phụ trương đặc biệt tốn bao nhiêu, và chúng tôi sẽ quyết định chúng ta nên làm như thế nào.

Mác đang chuẩn bị xuất bản lần thứ hai "Tư bản" của anh ấy, tôi bận đến tận cổ với công việc trao đổi thư từ với I-ta-li-a và Tây Ban Nha và đủ thứ công việc khác, bao giờ tìm được thời gian để viết lời tựa cho bản "Tuyên ngôn" - chúng ta sẽ đợi xem.

Gửi lời chào chân thành của tất cả chúng tôi đến anh và người thân của anh.

Ph.Ă. của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong "Văn khố của Mác và Ăng-ghe-n", t.I (VI), 1932

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* Ph.Ăng-ghe-n. "Về tình trạng đầu cơ xây dựng xí nghiệp ở Anh"

140

MÁC GỬI LAU-RA LA-PHÁC-GƠ
Ở XANH-XÊ-BA-XCHIÊN

[Luân Đôn], 18 tháng Chạp 1871

Lau-xa thân mến!

Trước hết, bố nhiệt liệt cảm ơn về đề nghị của Tu-lơ³⁶⁹. Bố chấp nhận nó với hai điều kiện không thể thiếu được:

1) Nếu doanh nghiệp ấy phá sản, bố phải trả khoản tiền ứng trước với lãi suất thông thường.

2) Tu-lơ không được ứng trước trên 2000 phrăng. Lời tuyên bố của nhà xuất bản rằng khoản tiền đó chỉ cần thiết lúc đầu, bố cảm thấy đó là *điều dữ*. Dù sao Tu-lơ cũng phải *đặt điều kiện* rằng cam kết của anh ấy chỉ có liên quan đến "sự khởi đầu" đó mà thôi.

Về tất cả mọi mặt, bố thích một ấn phẩm *rẻ tiền mà mọi người có thể mua được* hơn.

Do sự trùng hợp may mắn của các tình huống mà *lần xuất bản thứ hai bằng tiếng Đức* đã tỏ ra cần thiết chính là vào lúc này. Bố hoàn toàn bận vào việc chuẩn bị nó (và vì thế bố chỉ có thể viết mấy dòng thôi), và *người phiên dịch* tiếng Pháp tất nhiên sẽ phải dịch từ lần xuất bản bằng tiếng Đức đã sửa chữa. (Bố sẽ gửi cho người ấy bản thuộc lần xuất bản cũ với những sửa đổi đã ghi vào). Ma-mu-li-a đúng là đang tìm cách làm rõ nơi ở của Ken-lơ. Nhằm mục đích đó, bà ấy đã viết thư cho người chị em của ông ấy. Nếu không tìm được

ông ta (kịp thời), thì chúng ta sẽ giao việc này cho người phiên dịch tác phẩm của phát Phoi-ơ-bắc^{1*}.

Bản tiếng Nga (theo lần xuất bản thứ nhất bằng tiếng Đức) sẽ ra mắt vào tháng Giêng năm sau ở X. Pê-téc-bua.

Gửi nhiều cái hôn đến con và Snáp-pi^{2*}, chúc Tu-lơ và tất cả mọi người Năm mới hạnh phúc.

Ông chủ cũ của Ca-ca-đu^{3*}

*Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản
trong niên giám "Annali", an.I.Milano, 1958*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh
In bằng tiếng Nga lần đầu*

141

ĂNG-GHEN GỬI PÔN LA-PHÁC-GƠ
Ở MA-ĐRÍT

Luân Đôn, 30 tháng Chạp 1871

Bạn thân mến!

Tối hôm qua, tôi vừa ngồi xuống viết cho Hội đồng Tây Ban Nha một bức thư khá gay gắt về vấn đề dịch và công bố bản thống trị của phái Ba-cu-nin³⁷⁰, thì thư của anh đến làm cho tôi rất mừng.

1* - Roa

2* - Sác-lơ Ê-chiên La-phác-gơ

3* - tên gọi đùa của Lau-ra La-phác-gơ, theo tên một nhân vật trong tiểu thuyết cổ - chàng thợ may thời trang.

Tuy tôi có tiếc những tình huống đã bắt buộc anh phải đi Ma-đrít, song điểm phức chân chính là vào thời điểm hiện nay anh đang ở đây, vì những lời nói lấp lửng và sự im lặng của Hội đồng Tây Ban Nha quả thật khiến có thể lý giải chúng rất không hay. Thế là đã 24 ngày từ khi tôi viết thư Mô-ra^{1*}, thế mà vẫn chưa có thư trả lời, nếu không tính đến việc công bố bản tuyên ngôn có tính chất thù địch là một sự trả lời; không có những bức thư của anh thì chúng ta có thể nghĩ gì về điều này?

Tôi gửi kèm theo đây bản nghị quyết của 30 chi bộ Giơ-ne-vơ, vì tôi sợ rằng anh không thể tìm được nó. Ngoài ra còn có thư trả lời của Ban chấp hành vùng thuộc hệ ngôn ngữ la-tinh gửi phái Ba-cu-nin; *tôi hy vọng chắc chắn rằng báo "Emancipacion" cũng sẽ giới thiệu cho độc giả của mình ra bản dịch văn kiện tuyệt vời*³⁷¹ này, Cũng trong số báo "Égalité" đó, anh sẽ tìm thấy một số bài khác có liên quan đến vụ tranh cãi này và đến hội nghị của 30 chi bộ. Trong thời điểm này, thư trả lời của những người ở Giơ-ne-vơ cũng đủ rồi. Dĩ nhiên, Tổng Hội đồng sẽ phải lập tức lo công việc này, và nó sẽ trả lời bằng một bức thông tri bao quát tất cả mọi giai đoạn bất đồng từ khi chúng nảy sinh; anh hiểu rằng đó là việc lâu dài và sẽ chiếm của chúng ta một số thời gian. Hiện thời điều quan trọng là làm ch những người Tây Ban Nha chú ý những điều sau đây:

1) Qua thông tri Xô-nơ-vi-li-ê thấy rõ những ông ấy muốn gì. Những lời đả kích Hội nghị đại biểu chỉ là cái cớ mà thôi. Giờ đây họ công kích các *ng nghị quyết Ba-lơ*³⁷² *có hiệu lực như là một đạo luật đối với Hội liên hiệp, và Tổng Hội đồng có nhiệm vụ phải phục tùng các nghị quyết ấy.* Đó là một hành vi nổi loạn công khai, và điều tốt

1* Ph.Ăng-ghen. "Gửi Hội đồng liên đoàn Tây Ban Nha của Hội liên hiệp công nhân quốc tế ở Ma-đrít"

là những người đó đã vứt bỏ mặt nạ. Nhưng

2) Vậy ai là tác giả của những nghị quyết Ba-lơ ấy? Tổng Hội đồng ở Luân Đôn chăng? Tuyệt nhiên không. Chúng do các đại biểu *Bỉ* (trong đó có phần tử theo phái Ba-cu-nin là *Rô-bin!*) đề nghị và được sự ủng hộ hết sức nhiệt liệt của ai? - của ai? - của Ba-cu-nin, Ghi-ôm, Svít-xguê-ben v.v. - của chính những con người giờ đây đang công kích những nghị quyết đó, tuyên bố rằng những nghị quyết đó do tính chất cực quyền của nó đã làm Tổng Hội đồng mất tinh thần Song điều đó không ngăn cản Ghi-ôm và Svít-xguê-ben ký tên vào bản thông tri nói trên Ở đây chúng tôi có những người làm chứng, và nếu Xen-ti-nôn và Phác-ga Pê-li-xéc không bị tinh thần biệt phái làm lóa mắt, thì họ phải nhớ điều này (nếu họ đã dự phiên họp đó, điều này tôi không biết chính xác). Nhưng lúc ấy thì đó là chuyện khác: phái Ba-cu-nin cho rằng họ đã bảo đảm được đa số và Tổng Hội đồng sẽ được chuyển sang Giơ-ne-vơ. Kết quả thì lại khác, và thế là lập tức có những nghị quyết mà nếu Tổng Hội đồng được lập ra theo khẩu vị của phái Ba-cu-nin - thực hiện, chúng sẽ được coi là siêu cách mạng, trở thành độc đoán và tư sản.

3) Việc triệu tập hội nghị đại biểu là hoàn toàn hợp pháp. Những người ở Giuy-ra mà Rô-bin đại biểu cho họ trong Hội đồng, bản thân ông này đòi hỏi vấn đề bất đồng phải được đưa ra *hội nghị ấy* - phải biết điều đó từ mồm ông ấy, vì ông ấy là thông tín viên thường trực của họ. I-ung, bí thư phụ trách về Thụy Sĩ, không còn có thể tiếp tục việc trao đổi thư từ chính thức với cái uỷ ban đã từng công khai thách thức nghị quyết của Tổng Hội đồng và đã tiếp tục chứng tước hiệu Ban chấp hành liên chi vùng thuộc hệ ngôn ngữ la-tinh⁶ được nữa. Quyết định đó của Tổng Hội đồng^{1*} đã được thông qua trên cơ

1* C.Mác. "Nghị quyết của Tổng Hội đồng về uỷ ban Liên đoàn vùng Thụy Sĩ thuộc hệ ngôn ngữ la-tinh"

sở những quyền hạn mà nghị quyết VIII về vấn đề tổ chức của Đại hội Ba-lơ (bản Điều lệ mới v.v.. - Quy chế tổ chức II, tr.7) đã trao cho nó. Tất cả những chi bộ còn lại đều được thông báo chính thức và bằng con đường thông thường.

Giờ đây những người bạn Tây Ban Nha của chúng ta sẽ hiểu ông ấy lạm dụng từ "quyền uy" như thế nào. Hễ có điều gì đó phải Ba-cu-nin không thích thì họ bèn tuyên bố: đó là *dựa trên quyền uy* và nghĩ rằng bằng cách đó họ đã đưa ra lời kết án vĩnh viễn. Nếu họ là công nhân, chứ không phải là người tư sản, nhà báo v.v.. hoặc nếu họ có nghiên cứu các vấn đề kinh tế và điều kiện của nền công nghiệp hiện đại dù chỉ một ít thôi thì họ sẽ biết rằng không một hoạt động chung nào có thể có được nếu không áp đặt cho một số người ý chí của người khác, nghĩa là nếu không có quy quyền. Dù đó là ý chí của đa số người biểu quyết, hay là một uy ban lãnh đạo, hay của một người - thì đó luôn luôn sẽ là ý chí áp đặt cho những người có tư tưởng khác; nhưng nếu không có ý chí thống nhất và chỉ đạo đó thì sẽ không có bất cứ lao động chung nào. Thử bắt một công xưởng lớn nào của Bác-xê-lô-na làm việc mà không có sự lãnh đạo, nghĩa là không có quyền uy xem nào! Hoặc là quản lý đường sắt mà không tin chắc rằng mỗi người kỹ sư, người đốt lò v.v. sẽ ở chỗ làm việc của họ chính là vào thời điểm mà người đó phải có mặt ở đây xem nào! Tôi muốn biết ông Ba-cu-nin dũng cảm có giao tấm thân phì nộn của ông ta cho một toa xe lửa hay không, nếu đường sắt được điều khiển căn cứ vào những nguyên tắc theo đó không ai có nhiệm vụ phải có mặt tại chỗ làm việc của mình, nếu người ấy không thích phục tùng quyền uy của những quy tắc mà trong bất cứ xã hội nào cũng có quyền uy hơn nhiều so với quy chế mà Đại hội Ba-lơ đã thông qua! Tất cả những câu nói cấp tiến cực đoan và cách mạng cực đoan huênh hoang đó chỉ che đậy sự nghèo nàn hoàn toàn của

tư tưởng và việc hoàn toàn không hiểu biết những điều kiện trong đó đời sống hàng ngày của xã hội đang diễn ra. Thử thủ tiêu trên chiếc tàu thủy "mọi quyền uy, ngay cả quyền uy được thừa nhận" bởi các thủy thủ xem nào!

Anh có lý, cần phải tìm ra một phương thức để truyền bá rộng rãi hơn nữa trên lục địa những bản tường thuật về các phiên họp của Tổng Hội đồng. Tôi vẫn còn tìm kiếm một phương thức như vậy. Bấy lâu nay tôi đã gửi báo "Eastern Post" cho Lô-ren-sô, vì ông ấy đã nói với tôi rằng ở chỗ họ có ai đó biết tiếng Anh. Giờ đây tôi gửi cho anh số gần đây nhất của báo đó, cộng thêm những mẫu cắt từ những số báo trước đó (*gửi theo địa chỉ của Lô-ren-sô*). Anh sẽ có thể từ những cái ấy làm ra cái gì đó cho báo "Emancipacion". Bây giờ tôi hoàn toàn không đủ thời gian để tự mình dịch tất cả những cái đó ra: tôi trao đổi rất nhiều thư từ I-ta-li-a. Nhưng tôi sẽ xem có thể lfm được những gì; nếu ở Bác-xê-lô-na có ai đó biết tiếng Anh thì tôi có thể gửi báo đến đó được không?

Hôm nay tôi không gặp Mo-rơ, anh ấy đang khẩn trương chuẩn bị lần xuất bản thứ hai bằng tiếng Đức^{1*}, tôi sẽ chuyển thư của anh cho anh ấy tối nay. Tất cả chúng tôi đều khoẻ mạnh. Sức khoẻ của Gien-ni^{2*} tốt, con Mo-rơ thì tạm tạm. Tôi bắt anh ấy phải đi dạo càng thường xuyên càng tốt: điều anh ấy rất cần chính là không khí trong lành. Vợ tôi^{3*} gửi anh lời chào và những lời chúc mừng Năm mới. Nhờ anh chuyển lời chào của tôi đến Lau-ra khi nào anh viết thư cho cô ấy. Bưu điện sắp đóng cửa.

Tương quân^{4*} của anh

1* - tập I bộ "Tư bản"

2* - Gien-ni Mác (con gái)

3* - Li-di Bóc-xơ

4* - tên gọi đùa của Ăng-ghen

Gửi La-phác-gơ, nếu anh ấy ở Ma-đrít, còn nếu không thì chuyển cho Mô-ra và Lô-ren-sô^{1*}.

*Công bố lần đầu trong cuốn: F.Engels, P.et
L.Lafargue. "Correspondance" t.I, Paris,
1956*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp*

1* Phần Ăng-ghen viết thêm rằng tiếng Tây Ban Nha trên trang thứ tư để trống của bức thư.

NĂM 1871

142
ĂNG-GHEN GỬI VIN-HEM LÍP-NẾCH
Ở LAI-PXÍCH

Luân Đôn, 2 tháng Giêng 1872^{1*}

Líp-nếch thân mến!

Trước hết xin chúc mừng anh nhân dịp năm mới, sau nữa xin gửi kèm theo đây cho anh bản in thứ^{2*}:

Về hoạt động của Sti-bơ trên báo "Allgemeine Literatur - Zeitung", chắc anh đã nhận được thư của Mác hoặc của Tú-t-xi^{3*} rồi. Sự việc đã rõ đến mức không cần phải viết để chứng minh cho anh thấy có sự giả mạo; còn chi tiền cho điện tín thì tuyệt nhiên không còn ý nghĩa nữa. Anh đã hoàn toàn có lý khi anh lập tức xác định rằng đó là đồ giả. Anh hãy so sánh những tên mà phần lớn bị xuyên tạc với chữ ký thuật trong các bản nghị quyết của Hội nghị đại biểu thì anh sẽ có được bằng chứng trực tiếp về sự giả mạo³⁷³.

1* Trong nguyên bản viết nhậm: "1871".

2* C.Mác. "Điều lệ chúng và Quy chế tổ chức của Hội liên hiệp công nhân quốc tế", Bản tiếng Đức

3* Xem tập này tr.882.

Thư của anh còn ở chỗ Mác, vì thế tôi không thể trả lời anh từng điểm một được.

Dù sao thì các anh cũng phải tìm ra hình thức nào khiến các anh có thể có đại diện trong đại hội sắp tới, còn nếu không có ai đến được, thì anh có thể uỷ nhiệm cho những ông già ở đây đại diện cho các anh. Vì chắc hẳn phái Ba-cu-nin và phái Pru-đông sẽ dốc hết sức để các giấy uỷ nhiệm sẽ được thẩm tra chặt chẽ, và một đoàn đại biểu gồm *đích thân* anh và Bê-ben chẳng hạn, cũng như giấy uỷ nhiệm gửi đến cho tôi đều sẽ không gây ấn tượng tốt. Công việc của những người Tây Ban Nha cũng rất xấu như ở chỗ các anh vậy, nhưng họ không cho phép làm họ rối trí. Vả lại, lời kết án Brao-nơ-svai-gơ không phải là thông lệ. Hành động bỏ ổi như vậy, thêm vào đó lại viện dẫn các đạo luật của Quốc hội Hiệp bang³⁷⁴, chỉ có thể có ở một nhà nước nhỏ đã thoái hoá mà thôi. Bê-ben lẽ ra phải phản đối điều đó tại quốc hội, phái cấp tiến²³⁷ sẽ phải hoặc theo anh ấy, hoặc tự làm ô danh mình trước toàn nước Đức. Hễ tôi tìm được thời gian thì tôi sẽ gửi cho báo "Volksstaat" một bài phê bình (về mặt pháp lý) cái thứ giẻ rách ấy.

Ở Tây Ban Nha, theo thông báo củ La-phác-gơ (anh ấy hiện ở Ma-đrít hoặc đã ở đây), tất cả đều ổn; phái Ba-cu-nin bằng những hoạt động điên cuồng của mình đã làm những điều quá đáng ở đây; vì rằng những người Tây Ban Nha là công nhân, và trước hết họ muốn sự thống nhất và tổ chức. Anh chắc đã nhận được bản thông tri gần đây nhất của Đại hội Xông-vi-li-ê đầy đầy những lời đả kích các nghị quyết của Đại hội Ba-lơ về các vấn đề tổ chức, coi đó là nguồn gốc của tất cả mọi tai họa³⁵⁴. Đó là giọt nước làm tràn đầy cái cốc, và đã đến lúc chúng ta phải hành động.

Trong lúc đó thì Hin-xơ, Xten-xơ và bầu bạn ở Bỉ đã trêu chúng ta một trận nên thân (xem nghị quyết của Đại hội Bruy-xen trên

bào "Internationale"³⁷⁵). Đờ Pa-pơ, đã để người ta lừa bịp một cách nhục nhã, ông ấy viết rằng mọi cái đều tốt đẹp. Song phái đối lập đó hiện thời còn xử sự trong khuôn khổ hợp pháp, và có lúc nó cũng sẽ phải chấm dứt. Với người Bỉ, trừ Đờ Pa-pơ-ra, bao giờ cũng ít kết quả.

Một hội ở Mát-sê-rát (ở Rô-ma-nhơ) đã bầu ba người làm chủ tịch danh dự: Ga-ri-ban-di, Mác và Mát-di-ni. Sự lộn xộn đó đem lại cho anh một quan niệm chính xác về tình hình dư luận xã hội của công nhân I-ta-li-a. Để cho đầy đủ, chỉ còn thiếu Ba-cu-nin nữa thôi.

Ngày mai tôi sẽ gửi những đoạn trích từ báo "Eastern Post" (2 phiên hợp)^{1*}; tôi không còn giữ số gần đây nhất, hôm nay tôi sẽ nhận được nó tại phiên họp.

Gửi lời chào chân thành đến người thân của anh và đến Bê-ben.

Ph.Ă. của anh

Nota bene: Anh có thay đổi địa chỉ hay không? Braustrasse, 11.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong "Văn
khố của Mác và Ăng-ghen", t.I (VI), 1932*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

143 ĂNG-GHEN GỬI VIN-HEM LÍP-NẾCH Ở LAI-PXÍCH

Luân Đôn, 3 tháng Giêng 1871

1* Những bài tường thuật về các phiên họp của Tổng Hội đồng.

Líp-nếch thân mến!

Tôi xin gửi những đoạn trích từ báo "Eastern Post".

Bài viết gửi kèm theo đây^{1*} *hết sức cần lập tức* cho đăng. Về điều lệ^{2*} có thể thư thả. Tôi đang thi hành những biện pháp để trên báo "Égalité" xuất hiện bản dịch bài viết và để *bằng cách đó* nó thâm nhập vào tất cả mọi ngõ ngách của Bỉ, I-ta-li-a và Tây Ban Nha.

Ph.Ă. của anh

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong "Văn
khố của Mác và Ăng-ghe-n", t.I (VI), 1932*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

144

MÁC GỬI MAN-TƠ-MAN BA-RY³⁷⁶

Ở LUÂN ĐÔN

[Bản nháp]

[Luân Đôn], 7 tháng Giêng 1872

Thưa ngài!

Tôi tiếc rằng ngài không gặp cả tôi lẫn ông Ăng-ghe-n ở nhà. Có lẽ, trong những bức thư của mình, ngài đã xuất phát từ việc đĩnh ninh rằng chúng tôi đang lập ra trong Hội đồng một đảng riêng. Nếu chúng tôi đã chống lại ông Hây-dơ trong những trường hợp chúng

1* Ph.Ăng-ghe-n. "Đại hội Xông-vi-li-ê và Quốc tế"

2* C.Mác. "Điều lệ chung và Quy chế tổ chức của Hội liên hiệp công nhân quốc tế". Bản tiếng Đức

tôi cho rằng ông ấy là không đúng, thì chúng tôi chỉ làm bốn phần của chúng tôi^{1*} mà thôi; trong những tình huống như vậy, chúng tôi sẽ kiên trì cũng đường lối xử sự như vậy đối với bất kỳ thành viên nào khác của Hội đồng. Song điều đó không có gì là đảng phái cả. Chúng tôi không biết có bất cứ đảng viên nào trong Hội đồng. Trong số những bạn bè của ông Hây-dơ có những người hết sức xứng đáng mà một thời gian dài đã đấu tranh cho sự nghiệp của chúng ta.

Nếu ông Mốt-tơ-xhết "đồng ý ra ứng cử chức bí thư" thì dù sao chúng tôi cũng không đề nghị ông ta về việc đó. Địa vị của ông ấy làm bí thư ăn lương của "Đồng minh đại diện công nhân"³⁷⁷ làm cho điều đó hầu như không thể có được. Sau phiên họp vào thứ ba tuần trước^{2*}, ông Ăng-ghe-n đã nói dứt khoát với ngài rằng ông ấy chưa quyết định nên bỏ phiếu bầu ai, và hiện nay chúng tôi có những ý kiến phản đối cả những người được đề cử. Vì thế chúng tôi đã quyết định để cho những bạn bè của chúng tôi trên lục địa hành động theo sự suy xét của chính họ.

Theo ý chúng tôi, điều quan trọng hơn cả là xác định địa vị và thành phần của Hội đồng liên chi hội³¹⁰. Còn về chức vụ bí thư, thì đó chủ yếu là vấn đề nhân sự, có lẽ không nên và cũng không thể giải quyết một cách vội vã. Dù sao đi nữa, điều đó cũng sẽ phụ thuộc vào hoàn cảnh.

Chân thành chào ngài.

C.M.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và
Ph. Ăng-ghe-n. Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất,
t.XXVI, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh*

1* Tiếp theo đó là những chữ đã bị gạch bỏ sau đây: của uỷ viên Hội đồng".

2* - phiên họp của Tổng Hội đồng ngày 2 tháng Giêng

145
ĂNG-GHEN GỬI CÁC-LÔ TẾC-XA-GHI³⁷⁸
Ở TU-RIN

[*Phương án 1*]

[*Bản nháp*]

Luân Đôn, [khoảng 9 tháng Giêng 1872]
 122, Regent's Park Road

Téc-xa-ghi thân mến!

Tôi đã nhận được bức thư của ngài đề ngày 4 tháng Chạp, và nếu tôi không trả lời nó sớm hơn, thì chỉ vì tôi muốn trả lời chính xác cho ngài về vấn đề mà ngài quan tâm tính chất hết, cụ thể là vấn đề tiền cho báo "Proletario". Bây giờ tôi có thể làm được việc đó.

Chúng tôi có rất ít tiền, còn tiền của Quốc tế thì chỉ tồn tại trong trí tưởng tượng hoảng loạn của giai cấp tư sản và cảnh sát mà thôi, họ không thể hiểu được rằng một hội như hội của chúng ta lại đã có thể đạt được địa vị xuất sắc như vậy mà lại không cần đến tiền triệu. Giá họ thấy những báo cáo tài chính trình hội nghị đại biểu vừa rồi nhỉ! Người ta tiếp tục tin điều đó, thôi được, điều đó chẳng có hại cho chúng ta. Sau khi nhận được thư ngài, thì đã có quyết định mua một số cổ phiếu của báo "Proletario" đứng tên Tổng Hội đồng do tôi đại diện, nhưng rồi nhận được tin về sự phân liệt mà ngài đã gây ra³⁷⁹, và sau sự việc đó chúng tôi nghi ngờ khả năng có thể tiếp tục xuất bản tờ báo. Rồi đến ngày lễ, vì chúng mà ngày 26

phiên họp không họp được v.v.. Cuối cùng tôi có thể báo cho ngài biết rằng nếu ngài muốn tiếp tục xuất bản tờ báo và nếu ngài có những cơ sở vững chắc để hy vọng có thể làm được việc ấy thì tôi được uỷ quyền gửi cho ngài năm pao xtéc-linh, nghĩa là xấp xỉ một trăm sáu mươi lia I-ta-li-a; với số tiền đó ngài gửi cho tôi những cổ phiếu đứng tên tôi. Vậy, ngài hãy viết cho tôi ngay để trong trường hợp tờ báo hồi sinh, - mà tôi thì hy vọng như thế, - tôi có thể gửi ngay tiền cho ngài.

Đồng thời xin ngài báo cho biết nếu viết theo các địa chỉ ghi trong bức thư gần đây nhất của ngài (C.C. là Mi-ran-đôn, E.P. là Bô-lô-ni-ê) mà không đề số nhà và tên đường phố thì có đủ không, vì tôi không muốn những bức thư của tôi viết rơi vào tay bọn mác-đô-hây-xơ^{1*}.

Ngài chắc hẳn đã được gửi bản thông tri của đại hội của Liên chi hội Giuý-ra (ở Thụy Sĩ) chứa đựng những lời công kích Tổng hội đồng và yêu sách đòi triệu tập ngay đại hội³⁵⁴. Tổng hội đồng sẽ trả lời những lời công kích đó; tạm thời thì báo "Égalité" ở Giơ-ne-vơ³⁸⁰ đã trả lời những sự đả kích ấy rồi; báo này, cùng với hai số báo tiếng Anh^{2*} có đăng những bài tường thuật các phiên họp của Tổng Hội đồng, tôi đã gửi cho ngài cách đây ba ngày. Những ngài ấy, sau những mưu toan gây ra vụ cãi vã về vấn đề hội nghị đại biểu, giờ đây đang đả kích chúng tôi vì chúng tôi thi hành các nghị quyết của Đại hội Ba-lơ, đối với chúng tôi thi hành các nghị quyết của Đại hội Ba-lơ, đối với chúng tôi những nghị quyết này có hiệu lực như là một đạo luật và chúng tôi có *nhệm vụ phải* thực hiện. Họ phủ nhận quyền uỷ của Tổng Hội đồng, *ngay dù quyền uy đó đã được tất cả mọi người tự nguyện thừa nhận*. Tôi muốn biết làm thế nào không có quyền uy đó (theo thuật ngữ của họ) lại có thể xử lý thích đáng Tô-lanh và Đuy-răng, làm thế nào bằng ngôn từ đẹp đẽ về quyền tự

1* - cảnh sát

2* "Eastern Post"

trị của các chi bộ họ có thể ngăn cản được việc thành lập các chi bộ gồm những cảnh sát và những kẻ phản bội. Sau chót, những người ấy đã làm gì tại Đại hội Ba-lo? Cùng với Ba-cu-nin, họ là *những kẻ ủng hộ nhiệt liệt nhất* những nghị quyết không phải do Tổng Hội đồng, mà do các đại biểu của Bỉ đưa ra đó!

Song nếu ngài muốn hình dung được xem họ đã làm gì và có thể làm gì với Quốc tế, thì ngài hãy đọc báo cáo chính thức của Ủy ban phân bộ trình đại hội của Liên chi hội Giu-y-ra được đăng trên báo *Révolution Sociale* ở Giơ-ne-vơ, số 5, ngày 23 tháng Mười một 1871, và ngài sẽ thấy trong một năm họ đã đưa một liên chi hội trước đó hết sức vững mạnh đến trạng thái tan rã và bất lực như thế nào³⁸¹. Tôi cảm thấy họ quá lạm dụng thuật ngữ "*quyền uy*". Tôi không biết cái gì có quyền uy hơn cuộc cách mạng, và tôi cảm thấy khi người ta dùng trái phá và đạn súng trường bắn ngực kẻ thù của mình, thì đó là một hành động quyền uy. Nếu trong Công xã Pa-ri có nhiều quyền uy và sự tập trung hơn một ít nữa thì nó đã chiến thắng bọn tư sản rồi. Sau thắng lợi, chúng ta có thể tự tổ chức như chúng ta muốn, nhưng để đấu tranh thì tôi cảm thấy cần tập hợp tất cả mọi lực lượng của chúng ta thành một nắm đấm và hướng chúng vào điểm trung tâm của cuộc tấn công. Còn khi người ta nói với tôi rằng không thể làm được việc đó mà không cần đến quyền uy và sự tập trung và đó là hai điều đáng kịch liệt lên án, thì tôi cảm thấy rằng những người nói như vậy tỏ ra không biết cách mạng là gì, hoặc họ là những người cách mạng chỉ trên lời nói mà thôi.

Vậy ngài hãy viết cho tôi về vấn đề này.

Gửi lời chào và tình anh em.

Ph.Ăng-ghen của ngài

[*Phương án 2*]

[*Bản nháp*]

Luân Đôn, 14-[15] tháng Giêng 1872

256, High Holborn

14 tháng Giêng 1872, gửi Téc-xa-ghi, Tu-rin

Téc-xa-ghi thân mến!

Nếu tôi không trả lời sớm hơn cho bức thư của ngài đề ngày 4 tháng Chạp năm ngoài. thì chỉ vì tôi muốn trả lời chính xác vấn đề mà ngài quan tâm trước tiên, cụ thể là vấn đề tiền cho báo "*Proletario*".

Ngài biết rằng tiền triệu của Quốc tế chỉ tồn tại trong trí tưởng tượng hoang loạn của giai cấp tư sản và của những chính phủ không thể hiểu được một hội như hội của chúng ta, tuy không có tiền triệu nhưng đã lại có thể giành được địa vị xuất sắc như vậy. Giá họ thấy được những báo cáo tài chính trình hội nghị đại biểu vừa rồi nhỉ!

Mặc dù nghèo, chúng tôi lẽ ra đã có thể dành cho ngài 150 phrăng, nhưng chúng tôi nhận được số báo "*Gazzettino Rosa*" có thông báo v.v..³⁸². Điều đó đã thay đổi tất cả. Các ngài đơn thuần quyết định cử một đại biểu đến đại hội sau, thì làm như thế là đúng. Nhưng đây là nói đến đại hội mà bản thông tri đầy dẫy những điều bịa đặt và những lời buộc tội sai lệch chống Tổng Hội đồng đòi triệu tập! Chẳng lẽ các ngài không thể chí ít đợi thư của Tổng Hội đồng trả lời bản thông tri đó hay sao! Hội đồng không thể không coi quyết định của các ngài là bằng chứng nói lên rằng các ngài đã đứng về phía những người buộc tội, và lại thậm chí không đợi những lời giải thích của hội đồng, - và việc cho phép tôi chuyển tiền cho các ngài, như đã nói, thì đã bị huỷ bỏ. Trong thời gian đó ngài đã nhận được tờ "*Égalité*" có bài trả lời của Ban chấp hành vùng thuộc hệ ngôn ngữ

la-tinh^{1*} đại biểu cho số công nhân Thụy Sĩ nhiều gấp mười lần so với những người ở Giuy-ra người ta đã thấy rõ ý định độc địa của các tác giả của nó. Lúc đầu họ cố gây ra sự cãi vã về vấn đề Hội nghị đại biểu, còn giờ đây thì họ công kích chúng tôi về việc chúng tôi thực hiện các nghị quyết của Đại hội Ba-lơ, những nghị quyết mà chúng ta có *nhiệm vụ phải* thực hiện. Họ phủ nhận quyền uy của Tổng Hội đồng, *ngay dù quyền uy đó được tất cả mọi người tự nguyện thừa nhận*. Tôi muốn biết nếu không có quyền uy đó (theo thuật ngữ của họ) thì làm sao có thể xử lý thích đáng cả Tô-lan, cả Đuy-răng, cả Nê-sa-ép, làm thế nào mà với ngôn từ đẹp đẽ về quyền tự trị của các chi bộ, như đã tuyên bố trong bản thông tri, họ lại có thể định ngăn cản sự thâm nhập của cảnh sát và những kẻ phản bội.

Tất nhiên, không ai phủ nhận quyền tự trị của các chi bộ, nhưng không thể hình dung có một liên chi hội nào mà lại không nhường một số quyền cho các hội đồng liên chi và, ở cấp cuối cùng, cho Tổng Hội đồng. Vậy ngài có biết ai là tác giả và người bảo vệ những nghị quyết có *quyền uy* đó không? Các đại biểu của Tổng Hội đồng chẳng? Hoàn toàn không. Những biện pháp có tính chất quyền uy đó là do các đại biểu Bỉ đề nghị, còn Svít-xguê-ben, Ghi-ôm và Ba-cu-nin là *những kẻ bảo vệ chúng nồng nhiệt nhất*. Thế đấy.

Tôi cảm thấy họ quá lạm dụng câu cú về "*quyền uy*" và sự tập trung. Tôi không biết cái gì có quyền uy hơn cuộc cách mạng và tôi cảm thấy khi người ta dùng trái phá và đạn súng trường áp đặt ý chí của mình cho những người khác, như điều đó xảy ra trong bất cứ cuộc cách mạng nào, thì như thế là thực hiện một hành động có tính chất quyền uy. Chính tình trạng thiếu tập trung và quyền uy

1* - "Trả lời của Ban chấp hành vùng thuộc hệ ngôn ngữ la-tinh đối với bản thông tri của 16 đại biểu dự Đại hội Xông-vi-li-ê"

đã làm cho Công xã Pa-ri trả giá bằng sinh mạng. Sau tlg hãy làm gì với quyền uy v.v. tùy ý, nhưng để đấu tranh thì cần phải liên kết tất cả mọi lực lượng của chúng ta thành một nắm đấm và tập trung chúng vào điểm trung tâm của cuộc tấn công. Còn khi người ta nói với tôi về quyền uy và sự tập trung như là hai điều đáng bị lên án trong bất cứ tình huống nào, thì tôi cảm thấy những người nói như vậy tỏ ra không biết cách mạng là gì, hoặc họ là những người cách mạng chỉ trên lời nói mà thôi.

Nếu ngài muốn biết các tác giả của bản thông tri đã làm gì trong thực tiễn cho Quốc tế, xin hãy đọc bản báo cáo chính thức của chính họ trình đại hội về tình hình của Liên chi hội Giuy-ra (*Révolution Sociale*", Giơ-ne-vơ, 23 tháng Mười một 1871) và ngài sẽ thấy họ đã đưa liên chi hội mà một năm tính chất đó hết sức vững mạnh đi tới trạng thái tan ra và bất lực như thế nào. Và những người đó muốn cải cách Quốc tế đấy!

Gửi ngài lời chào và tình anh em.

Ph.Ăng-ghen của ngài

Công bố lần đầu dưới dạng này

In theo bản viết tay

Nguyên văn là tiếng Đức

146 ĂNG-GHEN GỬI VIN-HEM LÍP-NẾCH Ở LAI-PXÍCH

Luân Đôn, 18 tháng Giêng 1872^{1*}

Líp-nếch thân mến!

1* Trong nguyên bản viết nhầm là: "1871".

Tình hình những người Bỉ là như thế này: Đờ Pa-pơ là con người thông minh duy nhất, nhưng làm không nhiều; Xten-xơ là đồ ngu và có lẽ càng là một tên nhiều mưu kế, còn Hin-xơ là một phần tử theo phái Pru-đông, và chỉ vì riêng việc đó và nhất là vì vợ ông ta là người Nga mà ông ta ngã về Ba-cu-nin. Những người khác là những con bù nhìn. Nhưng mặt khác, công nhân Bỉ tuyệt nhiên không có khuynh hướng đẩy lên cuộc nổi loạn trong Quốc tế. Do đó mà có cách diễn đạt vừa chua vừa ngọt của nghị quyết³⁷⁵. May thay, ông Hin-xơ tự mình tỏ ra ranh mãnh hơn bản thân, vì các báo công nhân không biết các công việc ở hậu trường nên họ trình bày nghị quyết *đúng nguyên văn* và coi nó là lời tuyên bố *có lợi cho chúng ta*. Báo "Tagwacht"³⁸³, báo "Emancipacion" ở Ma-đrít v.v. đang hành động như thế.

Các nghị quyết của Hội nghị đại biểu^{1*} không có hiệu lực bắt buộc, vì bản thân việc triệu tập hội nghị tự nó mâu thuẫn với Điều lệ và chỉ được biện minh bởi sự cần thiết mà thôi. Vì thế chúng rất cần được tán thành.

Sẽ là tốt, nếu anh giải thích nghị quyết của Bỉ theo ý nghĩa nêu trên, như đã làm trên báo "Tagwacht", và đồng thời anh sẽ nói rằng quyết định sửa đổi Điều lệ (những thay đổi của Điều lệ trước tiên phải được thảo luận tại đại hội của họ vào tháng Sáu, sau đó trình lên đại hội thường kỳ của Quốc tế, đại hội này không thể họp trước thời hạn quy định vào tháng Chín) là việc bác bỏ yêu sách của phái Ba-cu-nin đòi triệu tập *ngay* đại hội. Rồi anh có thể nêu thêm là nếu người Bỉ cho rằng Tổng Hội đồng chỉ là một văn phòng thông tấn thì có lẽ họ đã quên các nghị quyết của Đại hội Ba-lo³⁷² mang tính chất hoàn toàn khác và dù sao cũng cò có hiệu lực cho đến khi

1* C.Mác và Ph. Ăng-ghen. "Nghị quyết của Hội nghị của đại biểu của Hội liên hiệp công nhân quốc tế"

đại hội thường kỳ của Quốc tế huỷ bỏ chúng.

Hiện thời chúng ta đang chuẩn bị triệu tập Đại hội vào thời gian quy định; xác định địa điểm bây giờ thì còn sớm, nhưng tất nhiên không phải ở Thụy Sĩ và không phải ở Đức.

Số báo "Volksstaat" có đăng bài của tôi^{1*}, tôi đã nhận được một bản, bản tiếp theo *hoàn toàn chưa nhận được*. Mác đã nhận được bản tiếp theo, nhưng bài của tôi thì anh ấy chưa nhận được! Đó chắc là lỗi của phòng phát hành. Anh hãy gửi cho tôi *ngay lập tức nửa tá bản* của số 3 và một bản của số 4. Tôi cần mấy bản cho các thông tin viên ở I-ta-li-a đọc được tiếng Đức v.v..

Mác rất cảm ơn về sự tế nhị đã thể hiện khi gửi báo "Neuer Social - Demokrat", mà việc bất ngờ nhận được nó trước khi thi hành những biện pháp chống trả sẽ chỉ làm cho vợ anh ấy hồi hộp một cách vô ích mà thôi. Hội công nhân^{2*} sẽ trả lời điều đó và sẽ gửi bài trả lời của mình cho báo "Volksstaat"; đối với Snai-đơ cũng vậy³⁸⁴. Tạm thời tôi gửi kèm một bài ngắn mà những ông ấy không thích cho lắm³⁸⁵. Về Hội đồng công nhân thì ở đây cũng đã xảy ra một chuyện buồn cười. Snai-đơ, cũng như lão già ngu ngốc và tên xỏ lá Séc-tơ, nghĩ rằng mình có được đa số, cùng với Vê-bơ và với sự giúp đỡ của ông này, đã liên hệ với những phần tử phân liệt Pháp và đề nghị Hội *từ bỏ Quốc tế*. Người của chúng ta đã tỏ ra uể oải, đã bỏ lỡ nhiều điều cho phép quá nhiều tên vô lại vào, nhưng như thế đã là quá lắm; họ rêu rao việc quyên góp và bác bỏ đề nghị với 27 phiếu thuận và 20 phiếu chống. Tiếp theo đó họ đề nghị khai trừ 20 người ấy, nhưng đa xảy ra vụ lòi thối, và thế là không thể biểu quyết được. Rồi người của chúng ta đã lập tức thi hành các biện pháp cứu tài sản của Hội, đã họp ở một nơi khác và đã khai trừ 20 người.

1* Ph.Ăng-ghen. "Đại hội Xông-vi-li-ê và Quốc tế"

2* - Hội giáo dục cộng sản của công nhân Đức ở Luân Đôn

20 người nay giờ đây đã bị lừa đảo và bắt lức, nhưng vẫn xác xược củ Séc-tơ tới Tổng Hội đồng vào thứ ba^{1*} với tư cách là *đại biểu của mình!* Tất nhiên anh ta đã không được chấp nhận.

Sự liên minh của những người Pháp theo chủ nghĩa liên bang cực đoan với những người Đức theo chủ nghĩa tập trung cực đoan cũng không tới³⁸⁶. Hơn nữa, ở những người Pháp đó, tất cả cũng đã đổ vỡ hoàn toàn. Khi Vê-di-ni-e được bầu làm bí thư thì Tây-xơ, Áp-ri-a và đồng bọn đã xin từ chức (*lần thứ hai*). những người còn lại đã chia thành hai nhóm; một nhóm sẽ bị Vê-di-ni-e lừa, nhóm kia bị Véc-méc-sơ (thuộc "Père Duchêne", là chủ bút báo "Qui Vive!" ở đây, còn bây giờ làm chủ bút báo "Vermersch Journal") đánh lừa. Cả hai con người ấy đều khả nghi cả về mặt nhân thân lẫn về mặt chính trị; và ít ra còn có 3 người khác rất khả nghi là gián điệp. Cảnh sát Pháp xảo quyệt tới mức bọn chỉ điểm của nó chỉ có theo dõi *nhau* mà thôi.

Tin tức về quyết định của những người Dắc-den làm chúng tôi rất vui mừng. Việc công bố quyết định đó dưới một hình thức thích hợp sẽ được bảo đảm³⁸⁷. Những bức thư về việc các cá nhân gia nhập làm thành viên thì chúng tôi chưa nhận được³⁸⁸.

Tôi xin trả lời những câu hỏi của anh:

1) Do có quyết định về tem nên các thẻ bị huỷ bỏ³⁸⁹.

2) Tem phải được chuẩn bị sẵn ở chỗ I-ung hôm qua dù sao chúng cũng sẽ có sẵn tính chất khi nhận được thư trả lời của anh, và chúng tôi chỉ đợi ở các anh những tin tức cho biết *các anh cần số lượng bao nhiêu*. Chúng tôi sẽ gửi đi.

3) Anh phải lập tức nêu tên hoặc địa chỉ của những người "có tư tưởng tự do" I-ta-li-a. *Tất cả* mọi người ở I-ta-li-a mà chúng ta có

1* - ngày 16 tháng Giêng

quan hệ đều là những người có tư tưởng tự do. Tôi cho rằng ý anh muốn nói đến Xtê-pha-nô-ni ở Phlo-ren-xi-a; đó là một nhà công nghiệp, một phần tử thuộc phái Ba-cu-nin và là người thành lập hội xã hội chủ nghĩa quốc tế của những người có tư tưởng tự do đang cạnh tranh với chúng ta³⁹⁰.

Việc tái bản quyền "chống Pru-đông" của Mác^{1*} chưa vội lắm. Quan trọng hơn nhiều là làm sao để bộ "Tư bản" ra mắt bằng tiếng Pháp, và giờ đây điều đó sắp được thực hiện, bây giờ đang tiến hành thương lượng. Việc tái bản bộ "Tư bản" *không* nên nhắc đến, vì còn cần phải bán cho hết số còn lại của lần xuất bản thứ nhất đã và tốt hơn thì nên làm thế nào để quả trái phá đó nổ bất ngờ trên đầu bọn Rô-se, bọn Phau-sơ và đồng bọn.

Về việc in bài về Pru-đông lấy từ báo "Social - Demokrat", Mác không nói gì với tôi cả. Nếu trong vòng 1-2 ngày mà tôi không viết cho anh cái gì khác, thì anh cứ yên chí cho in.

Đoóc-gơ là một bysy body^{2*}, anh ấy quên rằng việc trao đổi thư từ giữa Luân Đôn và Niu Oóc đòi hỏi 3 tuần lễ và Tổng Hội đồng còn có cả những công việc khác ngoài vụ xích mích ở bên Mỹ. Nếu họ đợi thêm một ngày hãy làm đảo chính³⁹¹, thì họ đã nhận được từ đây câu trả lời khiến cho cuộc chính biến đó trở nên không cần thiết. Trước tiên họ tuyển mộ một cách nhẹ dạ không thể nào hiểu được một số đông hạng người hèn mạt không quen biết, sau đó khi vụ bê bối đã xảy ra thì chúng ta phải thay họ hứng hậu quả.

Mấy ngày trước đây, Giuy-gơ đã ở đây. Ông ta đã thực sự khá hơn rất nhiều; giờ đây ông ta đại khái ngang tầm thợ thủ công Đức năm 1848; mf từ người tư sản nhỏ trở thành người thợ thủ công đã

1* C.Mác. "Sự khốn cùng của triết học. Trả lời cuốn "Triết học về sự khốn cùng" của ông Pru-đông"

2* - con người không ngồi yên

là một bước tiến. Ít ra, giờ đây có thể nói chuyện với ông ta, còn cách đây 4 năm thì hoàn toàn không thể làm thế được. Ông ta đi Niu Oóc lo công chuyện ra muốn biết anh đã nhận được thùng rượu mà ông ta đã gửi cho anh nhân dịp lễ Giáng sinh hay chưa. Ông ấy nói rằng bài viết của tôi^{1*} đã giết chết hẳn Phô-gơ, và xem ra nói chung ông ấy thấy rằng về Phô-gơ thì chúng ta luôn luôn đúng. Hoàn toàn có thể ông ấy còn tiến lên xa hơn, hoặc nói đúng hơn, chính bản thân diễn biến của phong trào sẽ bắt ông ta bước lên xa hơn.

Những tin tức từ Tây Ban Nha là tốt, một khi đề cập đến Hội đồng liên chi. Ở Bắc-xê-lô-na người ta còn bày mưu tính kế rất tợn; Liên chi hội chịu ảnh hưởng lớn của phái Ba-cu-nin. Nhưng vì ở Tây Ban Nha vấn đề sẽ được thảo luận tại *Đại hội* (vào tháng Tư) và ở đây công nhân chiếm đa số, chứ không phải các luật sư, các tiến sĩ v.v., nên tôi cho rằng mọi việc sẽ diễn ra tốt đẹp. La-phác-gơ may thay còn ở Ma-đrít; những gì đã xuất hiện nói về báo "Neuer Social - Demokrat" là việc do anh ấy làm³⁸⁵. Mê-xa, chủ bút báo "Emancipacion", hoàn toàn đứng về phía chúng ta.

Ở I-ta-li-a, ở Mi-la-nô, chúng ta có *Cu-nô*, một kỹ sư Thụy Sĩ, có biết anh và Bê-ben và ch đến nay đã ngăn cản việc ra các quyết định theo kiểu Ba-cu-nin ở đây. Những người còn lại thì hoặc là những phần tử Ba-cu-nin, hoặc là những người có thái độ cực kỳ thận trọng. Đó là một bộ phận khó khăn đặt ra cho tôi một công việc khủng khiếp.

Tôi gửi kèm theo đây các bài tường thuật hai phiên họp, cũng như bài bút chiến với Brê-đlau³⁹², sau nữa là bản thông tri Xô-n-gi-vi-li-ê³⁵⁴ đề phòng trường hợp anh không có nó.

1* Ph.Ăng-ghen. "Lại bàn về "Ngài Phô-giô""

Tất cả chúng tôi gửi lời chào chân thành đến đến anh và người thân của anh.

Ph.Ă. của anh

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong "Văn
khố của Mác và Ăng-ghen", t.I (VI), 1932*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

147 ĂNG-GHEN GỬI PI-LỐT LA-VRÔ-VÍCH LA-VRỐP Ở PA-RI

Luân Đôn, 19 tháng Giêng 1872
122, Regent's Park Road N.W.

Bạn thân mến!

Chắc bạn đã nhận được các cuốn sách³⁹³ theo biên lai kèm theo đây, tương ứng với nó tôi ghi vào cột nợ của bạ 1 p.xt 16sl. 5 pen-ni^{1*}.

Nhưng trong số tiền bạn gửi đến (mà tôi chưa nhận được) tôi sẽ chuyển vào phần tín dụng của bạn 2 p.xt. 8 si-linh.

Tác phẩm của Hốt-xơn tôi hoàn toàn chưa biết đến, tôi chưa thấy ở đâu có quảng cáo về tác phẩm đó. Tuy nhiên tôi sẽ cố gắng tìm hiểu điều gì đó.

Tài khoản của chúng ta giờ đây ít nhiều cân bằng. Về báo "Gazette

1* Xem tập này, tr. 482.

des Tribuneaux" tôi sẽ viết cho bạn. Tôi nghĩ báo ấy chúng ta không cần nữa; thời hạn đặt mua nó sẽ hết vào cuối tháng Giêng.

Chắc hẳn bạn đã nhận được những số báo "Eastern Post" mà tôi đã gửi cho bạn, cũng như những tài liệu in mà đôi khi tôi gửi kèm theo các số báo ấy.

Công việc của Quốc tế diễn biến tốt đẹp. Các âm mưu của Ba-cu-nin sẽ không dẫn tới điều gì nghiêm trọng. Con người đó quên rằng không thể dẫn dắt quần chúng công nhân đi theo mình như có thể dẫn dắt một nhóm những kẻ biệt phái - khổng luận. Ngoài ra, chúng tôi đã nhận được những tài liệu quý về âm mưu của ông ta ở nước Nga, và lại từ những nguồn đầu tiên. Điều đó ủa là quá hèn mặt.

Kính thư.

Ph. Ă. của bạn

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong tạp chí
"Sử biên niên chủ nghĩa Mác", q. V, 1928*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp*

148

ĂNG-GHEN GỬI PÔN LA-PHÁC-GO³⁹⁴

Ở MA-ĐRÍT

Luân Đôn, 19 tháng Giêng 1872

Tu-lơ thân mến!

Bức thư của anh đề ngày 7 tháng Giêng làm chúng tôi rất vui mừng. Còn về Mô-ga-gô thì anh hãy tin rằng ở đây phải có bàn tay

Ba-cu-nin. Những con người đó sốt sắng không thể tưởng tượng được trong việc trao đổi thu từ riêng tư, mà một khi ông ta là thành viên của Đồng minh, thì tất nhiên họ tới tấp gửi cho ông ta thư từ và những lời nịnh bợ. Dù sao, quyết định gác tất cả những vấn đề ấy lại đến Đại hội Tây Ban Nha là một thắng lợi đối với chúng ta; vì

1) đó là câu trả lời *bác bỏ*, tuy là gián tiếp đối với yêu sách đòi triệu tập *ngay* đại hội của Quốc tế;

2) chúng ta thấy rằng khi bản thân công nhân - khối đông công nhân - thảo luận những vấn đề như vậy, thì tư duy lành mạnh tự nhiên và tình đoàn kết bẩm sinh của họ luôn luôn và rất nhanh chóng giúp họ nhận ra những âm mưu cá nhân thuộc loại đó. Đối với công nhân thì Quốc tế là một thành tựu vĩ đại mà họ hoàn toàn không muốn mất đi, còn đối với những kẻ khổng luận chuyên bày tính kế đó thì Quốc tế chỉ là diễn đài cho những cuộc cãi vã vặt vãnh cho một số nhân vật và phe phái.

Trong thư trả lời của chúng tôi, chúng tôi sẽ cố gắng tính đến ý kiến của các anh ở mức độ có thể, nhưng chúng tôi không thể chỉ đóng khung ở những gì là cần thiết hơn cả đối với người Tây Ban Nha. Những người Thụy Sĩ bị công kích dữ dội đang đòi hỏi chính là điều ngược lại. Dù sao tôi vẫn hy vọng chúng ta sẽ có thể viết như thế nào để, về những điểm chủ yếu, có thể thoả mãn tất cả bạn bè của chúng ta.

Từ mọi phía người ta đòi hỏi tái bản quyển "Sự khốn cùng của triết học"; để làm việc đó, dĩ nhiên cần có lời nói đầu mới, và tôi hy vọng Mo-rơ sẽ lo việc này một khi kết thúc công việc chuẩn bị xuất bản lần thứ hai bộ "Tư bản"; nếu Mê-xa còn nhận dịch ra tiếng Tây Ban Nha thì chắc anh ấy sẽ nhận được văn bản lời nói đầu đó một cách kịp thời. Nhưng tôi không hứa gì cả, anh biết đấy có bao nhiêu

công việc không lường trước luôn luôn đổ lên đầu Mo-rơ. Anh ấy đang thương lượng với La-sa-tơ-rơ³⁶⁹; trong dự thảo hợp đồng có một số điều hèn toàn không thể chấp nhận được. Gien-ni hoặc Tút-xi nhất định sẽ viết thư cho anh hoặc cho Lau-ra về vấn đề này tỉ mỉ hơn.

Còn bây giờ là những tin mới:

1) Ở đây chi bộ Pháp năm 1871, một dhi hộ chưa bao giờ được thừa nhận với tư cách như vậy, vì nó không chịu gạt bỏ trong điều lệ của mình những điều không tưởng tượng được nhất; đã hoàn toàn đổ vỡ đúng vào lúc nó tung ra một bản tuyên bố dài, có tính chất kinh viện chống Tổng Hội đồng, có 35^{1*} người ký tên. Việc bầu *Vê-di-ni-e* làm bí thư đã bắt buộc Tây-xơ, Áp-ri-a và đồng bọn ra đi (lần thứ hai!). Sau đó bè lũ *Vê-di-ni-e* đã đòi khai trừ Véc-méc-sơ, một đối thủ cạnh tranh xứng đáng của *Vê-di-ni-e* cả trong đời sống riêng lẫn trong sinh hoạt chính trị. Vậy, một sự phân liệt mới mà kết quả là đã xuất hiện *ba* mảnh vỡ. Đó chính là sự tự trị của các chi bộ với biểu hiện cao nhất của nó.

Mặt khác, ở đây chúng ta có chi bộ Pháp gồm 60 thành viên³³⁶, chi bộ I-ta-li-a và chi bộ Ba Lan, không kể chi bộ Đức cũ³⁹⁵. Sự vu khống của báo "Neuer Social - Demokrat" ở Béc-lin là việc của một số tay chân của Svai-xơ đã len vào chi bộ đó; cách đây không lâu họ đã bị khai trừ^{2*}. - Hội đồng liên chi hội Anh³¹⁰ đang hoạt động, và việc tuyên truyền được tiến hành rất tốt, chúng tôi cố gắng chủ yếu tạo cho mình một chỗ dựa ở bên ngoài các hội chính trị cũ mang tính chất nửa tư sản và những hội công liên cũ không thấy gì ngoài những lợi ích phường hội của họ. Đuy-pông ở Man-se-xtơ cực kỳ có ích cho

1* Ăng-ghen viết nhầm là: bản tuyên bố có 15 người ký tên.

2* Xem tập này, tr. 511.

chúng ta. Ở tất cả những thành phố lớn, các câu lạc bộ cộng hoà của Đin-cơ và bạn bè đang ngã theo Quốc tế, và những phần tử ưu tú của hầu hết các câu lạc bộ đó đều chịu ảnh hưởng của chúng ta, thành thử vào một ngày nào đó phong trào cộng hoà tư sản này sẽ tuột khỏi tay các lãnh tụ tư sản và sẽ rơi vào tay chúng ta.

Tôi rất thích bài viết về báo "Neuer Social - Demokrat" đăng trên báo "Emancipacion". Tôi đã lập tức dịch bài đó ra và gửi đi Lai-pxích, cho báo "Volksstaat", báo của Líp-nếch³⁸⁵.

Ở Pháp, Xéc-rai-ơ đang phát triển một hoạt động đáng kinh ngạc. Những kết quả đã đạt được dĩ nhiên không nên tiết lộ ra, những kết quả đó rất tốt. Các chi bộ được tổ chức lại dưới những tên gọi mới, và việc đó diễn ra ở khắp nơi. Do việc trao đổi thư từ mà Xéc-rai-ơ tiến hành, đã xác định được một sự thật là hầu như ở khắp nơi các thông tin viên của phái Ba-cu-nin đều là những tên gián điệp. Ở một thành phố tại miền Nam, thành viên của Đồng minh là một tên thanh tra cảnh sát^{1*}. Hiện nay hầu như đã hoàn toàn chứng minh được rằng Mác-san người Boóc-dô là một tên gián điệp. Anh chắc hẳn biết rằng hắn đã làm mất những biên bản của hai phiên họp; thế đấy, tất cả những người được nhắc tới trong những biên bản ấy đều đã bị truy nã, vì thế mà người ta muốn bận tâm đến cả anh nữa. Mác-san thế là không thể tường trình về những gì đã xảy ra với những biên bản đó, và tuy hắn sống lưu vong ở Giơ-ne-vơ, nhưng sau khi trở về Boóc-dô không ai quấy rầy hắn cả.

Ở Thụy Sĩ, không chỉ Ban chấp hành vùng thuộc hệ ngôn ngữ la-tinh đại biểu ít nhất là cho số thành viên của Quốc tế đông gấp mười lần so với những người ở Giuy-ra, mà cả báo "Tagwacht" ở Xuy-rích, cơ quan ngôn luận của Quốc tế thuộc vùng Thụy Sĩ nói

1* - Bau-xcơ

tiếng Đức (xem số 1 ra ngày 6 tháng Giêng³⁹⁶) cũng đã ủng hộ Tổng Hội đồng. Báo đó hỏi những người nói về quyền lực độc đoán của Tổng Hội đồng:

"Chuyên chính bao giờ cũng giả định rằng người chuyên chính có lực lượng vật chất đủ sức bắt phải thực hiện các mệnh lệnh độc đoán của người ấy. Tất cả những nhà báo đó sẽ cực kỳ làm ơn cho chúng ta khi hạ cổ báo cho chúng ta kho lười lè và súng liên thanh của Tổng Hội đồng ở chỗ nào. Giả sử chẳng hạn chỉ bộ Xuy-rích không đồng ý với quyết định nào đó của Tổng Hội đồng (điều này từ trước tới nay chưa từng có), thì nơi nào chứa những phương tiện mà nhờ đó Tổng Hội đồng có thể bắt chỉ bộ Xuy-rích thừa nhận quyết định đó? Tổng Hội đồng thậm chí không có quyền khai trừ hoàn toàn một chỉ bộ nào đó ra khỏi Hội liên hiệp - nhiều nhất nó có thể ngăn chặn hoạt động của chỉ bộ đó cho đến đại hội thường kỳ mà chỉ đại hội này mới có thể ra quyết định dứt khoát... Trong Hội liên hiệp quốc tế vĩ đại có những quan điểm hết sức khác nhau không chỉ về tổ chức tương lai của xã hội, mà cả về những biện pháp thi hành hiện nay. Tại các đại hội chung của mình, Hội liên hiệp đó nhất thiết thảo luận những vấn đề như vậy, nhưng không có một điều khoản nào trong điều lệ của mình nói lên Hội quy định bất kỳ chế độ hoặc quy tắc nào có tính chất bắt buộc đối với các chỉ bộ. Cái có tính chất bắt buộc chỉ là nguyên tắc cơ bản: việc giải phóng công nhân là sự nghiệp của bản thân công nhân... Do đó, chúng ta thấy trong Quốc tế có những quan điểm chính trị hết sức trái ngược nhau, từ chế độ tập trung nghiêm ngặt của công nhân Áo đến chủ nghĩa liên bang vô chính phủ của các đồng chí Tây Ban Nha. Các đồng chí Tây Ban Nha hô hào khước từ tham gia bầu cử; các đồng chí Đức sử dụng quyền bỏ phiếu của mình ở mỗi cuộc bầu cử. Ở những nước này các thành viên của Quốc tế ủng hộ nhưng đảng ít nhiều tiên tiến khác, ở những nước khác thì trong bất cứ tình huống nào họ cũng đều đứng riêng biệt như là một đảng khác biệt với các đảng kia. Có điều các anh không thể tìm được những kẻ bảo hoàng bất cứ ở đâu trong số thành viên của Quốc tế. Về các vấn đề kinh tế chính trị học cũng vậy. Những người cộng sản và những người cá nhân chủ nghĩa làm việc sát cánh nhau, và có thể nói rằng tất cả mọi hình thức chủ nghĩa xã hội đều có đại diện của mình trong Quốc tế... Song Quốc tế luôn luôn có thể giữ hàng ngũ của mình đoàn kết chặt chẽ trước kẻ thù bên ngoài... Quốc tế đã có thể duy trì sự thống nhất của mình trước cuộc chiến tranh Pháp - Phổ và sau cuộc chiến tranh đó nó đã lớn lên và vững mạnh, trong khi những tổ chức khác đã bị cuộc chiến tranh đó đè bẹp. Quốc tế đã nhất tề đứng lên bảo vệ Công xã Pa-ri... Báo chí tư sản có quyền nói về sự phân liệt trong Quốc tế hay không, nếu một số nhóm theo ý kiến khác nhau về những vấn đề cục bộ? Các vị hãy đọc bản thông tri của chỉ bộ Giuy-ra phản đối một số điều, bản thông tri đó kết thúc bằng lời hô: Hội liên hiệp công nhân

quốc tế muôn năm! Có thể gọi đó là sự phân liệt hay không? Không, các ngài ạ, trong Quốc tế, bất chấp các ngài, sẽ không có sự phân liệt. Quốc tế sẽ dần xếp ổn thoả những công việc nội bộ của mình và sẽ thống nhất hơn và đoàn kết nhất trí hơn tất cả lúc nào... Các ngài vu khống chúng tôi càng nhiều, các ngài nói về sự phân liệt trong hàng ngũ của chúng tôi càng nhiều, thì sẽ càng vang to lên tiếng hô: Hội liên hiệp công nhân quốc tế muôn năm!"

Nếu anh có thể sử dụng bằng cách nào đó tài liệu này cho báo "Emancipacion" thì càng tốt.

Ở Đức, báo "Volksstaat" đã rất quyết liệt phản đối những người Giuy-ra và ủng hộ Tổng Hội đồng. Hơn thế nữa, ngày 7 tháng Giêng, đại hội Dắc-den - trong đó có 120 đại biểu đại diện cho 60 tổ chức, tại phiên họp bế mạc (luật pháp cấm họ thảo luận công khai những vấn đề như vậy) - đã *nhất trí* chống bản thông tri của Đại hội Giuy-ra và đã biểu quyết tín nhiệm Tổng Hội đồng³⁸⁷.

Người Áo và người Hung-ga-ri cũng nhất trí ủng hộ Tổng Hội đồng, nhưng việc truy nã không cho phép họ tuyên bố công khai điều này; họ hầu như không thể họp được, và mọi cuộc hội họp được triệu tập nhân danh Quốc tế đều lập tức bị cấm hoặc bị cảnh sát giải tan.

Ở I-ta-li-a, cho đến nay chưa có tổ chức nào. Các nhóm tự trị đến mức họ không muốn hoặc không thể liên kết lại. Đó là sự phản ứng chống lại sự tập trung tư sản cực đoan của Mát-di-ni, người tìm cách một mình lãnh đạo mọi việc và thêm vào đó rất ngu xuẩn. Dần dà cả ở đây người ta cũng sẽ sáng mắt ra, nhưng cần phải để cho họ có thời gian thu hoạch kinh nghiệm bản thân.

Anh không nhắc một lời nào về vợ mình^{1*}: - tôi hy vọng anh sẽ nhận được những tin tốt lành về cô ấy và về cháu bé. Bà Mác, hiện nay đang ở chỗ tôi, cũng như toàn thể gia đình Mác gửi anh lời thăm

1* - Lau-ra La-phác-gơ, lúc đó ở Xanh - Xê-ba-xchiên.

2* - Li-di Bốc-xơ

nồng nhiệt. Vợ tôi^{2*} chân thành gửi lời chào, và tôi cũng vậy. Nhờ anh chuyển lời chào Lau-ra khi nào anh viết thư cho cô ấy, và anh hãy sớm viết thư cho tôi.

Tướng quân^{1*} của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "F.Engels, P. et L.Lafargue. Correspondance", t.I, Paris 1956

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp

149

MÁC GỬI HÉC-MAN I-UNG Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn], 19 tháng Giêng 1872

I-ung thân mến!

Tôi tuyệt đối cần gặp ngài vào tối mai. Vì vậy tôi hy vọng ngài sẽ tới; nếu không được thì tôi sẽ ghé lại chỗ ngài vào sáng chủ nhật.

Gửi lời chào anh em.

Các Mác

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh

^{1*} 1* - tên gọi đùa của Ăng-ghen

150

ĂNG-GHEN GỬI TÊ-Ô-ĐO CU-NÔ Ở MI-LA-NÔ

Luân Đôn, 24 tháng Giêng 1872

Cu-nô thân mến!

Tôi vừa nhận được thư ngài qua Béch-cơ và tôi thấy rằng bọn mác-dô-hây-xơ^{1*} trời đánh thánh vật đã chộp bức thư viết cận kề của tôi gửi cho ngài đề ngày 16 tháng Chạp. Điều đó càng đáng bực, vì bức thư ấy chứa đựng tất cả những tư liệu cần thiết về các âm mưu của Ba-cu-nin, và ngài lẽ ra đã được biết tất cả sớm hơn trọn một tháng. Ngoài ra, trong thư tôi còn đề nghị ngài, với tư cách là người nước ngoài bị trục xuất, tốt hơn nên tránh cổ động công khai, để ngài có thể ở lại đây và giữ chỗ của mình mà trong thời gian này tiếc thay đã đi tong.

Thẻ đã bị huỷ bỏ theo quyết định của Hội nghị đại biểu và được thay bằng tem³⁸⁹. Với thẻ từ lâu đã có nhiệm vụ lạm dụng, vì đâu đâu cũng có một số lượng lớn những giấy in sẵn rơi vào tay cảnh sát, bọn này đã sử dụng. Mấy ngày nữa, - vì tại nhà tôi chưa có tem, - tôi sẽ gửi 100 chiếc *tem* thay cho biên lai nhận 10 phrăng. - Về viên đại uý già chân gỗ, ở đây không hay biết gì cả, ông ta không có liên hệ với Tổng Hội đồng³⁹⁷.

Tôi sẵn lòng gửi ngài bản *Điều lệ* nếu tôi có. Điều lệ bằng tiếng

^{1*} 1* - cảnh sát

Pháp và tiếng Anh đã in xong, bằng tiếng Đức này mai sẽ ra mắt, bản dịch tiếng Tây Ban Nha hiện nằm trên bản viết của tôi, sẵn sàng đưa đi in, nhưng 1) chúng tôi có tiền để in nó bằng tiếng của chúng tôi, 2) vì sự nổi loạn rộng khắp của những người I-ta-li-a mà Ba-cu-nin dấy lên chống lại Hội nghị đại biểu và Tổng Hội đồng cho nên điều hết sức đáng ngờ là không biết ở đây người ta nói chung có thừa bản Điều lệ đã sửa đổi do Tổng Hội đồng thực hiện theo quyết định của Hội nghị đại biểu, hay không; chừng nào điều đó chưa được làm rõ thì theo tôi, in nó ra là vô ích. Trong khi đó ở đây đã xuất hiện một số bản in Điều lệ bằng tiếng I-ta-li-a, chẳng hạn ở Giéc-gien-ti^{1*} (phòng phát hành "Eguaglianza"), cũng như ở "Romagnolo" đã bị đình bản - Liu-đô-vi-cô Na-bru-si, Raven-na), cũng như trên báo "Plebe", Lodi, Corso Palestro, đã tung nó ra bán mỗi bản 10 sen-tê-di-ni. Thật ra, tất cả những bản dịch đó đều được thực hiện kém, một phần nào còn không chính xác nữa, và chỉ chứa đựng những quy định tổ chức ban đầu, nhưng tạm thời đành phải sử dụng chúng vậy.

Béch-cơ viết rằng ông ấy sẽ kể cho ngài nghe về các âm mưu của hành chính, nhưng tôi không tin cậy vào điều đó và xin báo với ngài vắn tắt những điều cần thiết nhất. Ba-cu-nin, người mà trước năm 1868 đã lập mưu tính kế chống Quốc tế, rồi sau khi bị thất bại thảm hại tại Đại hội hoà bình ở Béc-nơ³⁹⁸, đã gia nhập Quốc tế và lập tức bắt đầu tổ chức *trong nội bộ Quốc tế* những âm mưu chống lại Tổng Hội đồng. Ba-cu-nin có một lý thuyết độc đáo - một mô pha tạp chủ nghĩa Pru-đông và chủ nghĩa cộng sản, và lại điều quan trọng nhất trước hết là việc ông ta coi cái xấu chủ yếu mà người ta cần phải trừ bỏ lại không phải là tư bản và, do đó, không phải là sự đối lập

1* - Tên gọi ngày nay là A-gri-ghen-tô.

giai cấp giữa các nhà tư bản và công nhân làm thuê đã nảy sinh do sự phát triển xã hội, mà là *nhà nước*. Trong khi đại bộ phận công nhân dân chủ xã hội cùng với chúng ta cho rằng chính quyền nhà nước chẳng qua là một tổ chức mà các giai cấp thống trị - địa chủ và các nhà tư bản - đã lập lên cho mình để bảo vệ những đặc quyền xã hội của mình, thì Ba-cu-nin khẳng định rằng *nhà nước* đã tạo ra tư bản, còn như tư bản có được tư bản của mình *chỉ là nhờ lòng tốt của nhà nước*. Do đó, vì nhà nước là cái ác chủ yếu, nên trước hết cần trừ bỏ nhà nước, và lúc đó tư bản tự nó sẽ tiêu ma. Còn chúng ta thì nói ngược lại: hãy xoá bỏ tư bản - việc một số ít người chiếm hữu tất cả mọi tư liệu sản xuất, - thế là lúc đó nhà nước sẽ tự nó mất đi. Sự khác nhau rất căn bản: xoá bỏ nhà nước mà không tiến hành từ tính chất cuộc cách mạng xã hội là điều vô nghĩa; còn xoá bỏ tư bản thì *chính đó* là cách mạng xã hội và bao hàm việc cải tạo toàn bộ phương thức sản xuất. Nhưng vì đối với Ba-cu-nin nhà nước là cái ác chủ yếu, nên không thể làm cái gì có thể duy trì nhà nước, nghĩa là bất kỳ nhà nước nào - chế độ cộng hoà, chế độ quân chủ hoặc bất cứ nhà nước nào khác. Do đó mà nảy sinh tư tưởng *hoàn toàn khước từ mọi loại chính trị*. Tiến hành hành động chính trị, đặc biệt là tham gia bầu cử, là phản bội nguyên tắc. Cần phải tiến hành tuyên truyền, chửi rủa nhà nước, tự tổ chức lại, và rút cuộc khi *tất cả* mọi công nhân, do đó đa số ở về phía ta thì lúc đó rút cuộc tất cả mọi cơ quan quyền lực đều bị thủ tiêu, nhà nước bị xoá bỏ và thay vào đó là tổ chức của Quốc tế. Hành động vĩ đại đó mở đầu vương quốc ngàn năm, nó được gọi là *sự thủ tiêu về mặt xã hội*.

Tất cả những điều đó nghe có vẻ cực kỳ cấp tiến và đơn giản đến mức có thể học thuộc lòng trong năm phút, - chính vì vậy mà cả ở I-ta-li-a lẫn ở Tây Ban Nha lý thuyết của Ba-cu-nin đã nhanh chóng được các luật sư, tiến sĩ trẻ tuổi và những nhà khổng luận khác đồng

tình. Nhưng quần chúng công nhân không bao giờ để cho người ta thuyết phục mình rằng những công việc xã hội của nước họ lại không đồng thời là công việc của chính bản thân họ; theo bản tính của họ, họ mang tính *tích cực về chính trị* và bất cứ ai thuyết phục họ từ bỏ chính trị thì rốt cuộc đều bị họ xa rời. Tuyên truyền cho công nhân tư tưởng khước từ chính trị trong bất cứ hoàn cảnh nào - như vậy có nghĩa là đẩy họ vào vòng tay của các cha cố hoặc các phần tử cộng hòa tư sản.

Vì theo Ba-cu-nin, Quốc tế được lập ra không phải để đấu tranh chính trị, mà là để, trong điều kiện thủ tiêu về mặt xã hội, lập tức thay thế tổ chức nhà nước cũ, nên Quốc tế phải thật hết sức giống lý tưởng của Ba-cu-nin về xã hội tương lai. Trong xã hội đó, trước hết không tồn tại bất cứ *quyền uy* nào, vì quyền uy - nhà nước - là cái ác tuyệt đối. (Bằng cách nào mà người ta sẽ vận hành các công xưởng, sử dụng đường sắt, điều khiển tàu biển, mà lại không cần có một ý chí thống nhất, có tính chất quan trọng ở cấp cuối cùng, không có sự lãnh đạo thống nhất - tất nhiên điều đó người ta không nói cho chúng ta biết.) Cả quyền uy của đa số đối với thiểu số cũng sẽ chấm dứt. Mỗi cá nhân, mỗi công xã đều tự trị, nhưng bằng cách nào lại có được một xã hội dù chỉ gồm hai người mà mỗi người trong hai người đó không chịu hy sinh bất cứ cái gì trong quyền tự trị của mình, - điều này Ba-cu-nin lại làm thành không nói đến.

Vậy là Quốc tế cũng phải được xây dựng theo kiểu mẫu như vậy. Mỗi chi bộ đều tự trị và trong nội bộ chi bộ thì mỗi cá nhân cũng có quyền tự trị. Quý ta ma bắt *các nghị quyết Ba-lơ*³⁷² đi, những nghị quyết đó đem lại cho Tổng Hội đồng một quyền uy có tính chất nguy hại và làm cho chính nó bại hoại đạo đức! Ngay cả nếu quyền uy đó được trao một cách *tự nguyện*, thì nó cũng phải bị thủ tiêu - chính vì đó là quyền uy!

Đây là văn tắt những điểm cơ bản của toàn bộ trò lừa bịp đó. Nhưng vậy thì ai là những người đề xướng các nghị quyết của Đại hội Ba-lơ? *Chính là ông Ba-cu-nin* và bạn bè của ông ta!

Khi các ngài đó thấy tại Đại hội Ba-lơ rằng họ sẽ không thực hiện được kế hoạch của mình - chuyển Tổng Hội đồng sang Giơ-ne-vơ, nghĩa là chiếm Tổng Hội đồng vào tay mình, thì họ bèn hành động theo cách khác. Họ đã thành lập Đồng minh dân chủ xã hội chủ nghĩa, một tổ chức quốc tế trong Quốc tế vĩ đại, với cái có mà giờ đây ngài lại sẽ gặp trên báo chí I-ta-li-a của Ba-cu-nin, như trên báo "Proletario", "Gazzettino Rosa": đối với các chủng tộc la-tinh máu nóng cần có một cương lĩnh rõ ràng hơn là đối với những người miền Bắc lạnh lùng, chậm chạp. Kế hoạch thảm hại đó đã bị thất bại nhờ sự chống trả của Tổng Hội đồng; tất nhiên, Tổng Hội đồng không thể cho phép bất cứ một tổ chức *quốc tế* biệt phái nào tồn tại *trong nội bộ* Quốc tế. Từ đó, chính cái kế hoạch ấy đã lại xuất hiện dưới những hình thức khác nhau gắn với ý đồ của Ba-cu-nin và phe cánh của ông ta là tìm cách thay cương lĩnh của Quốc tế bằng cương lĩnh của Ba-cu-nin; mặt khác, phe phản động, từ Giuy-ra Pha-vơ và Bi-xmác đến Mát-di-ni, khi cần phải chống Quốc tế, bao giờ cũng công kích chính vào thói bẻm mép rỗng tuếch và khoác lác của Ba-cu-nin. Do đó mà cần có lời tuyên bố của tôi chống Mát-di-ni và Ba-cu-nin ngày 5 tháng Chạp, lời tuyên bố này cũng đã được đăng cả trên báo "Gazzettino Rosa"^{1*}.

Hạt nhân của phái Ba-cu-nin gồm mấy chục người ở Giuy-ra, nhìn chung chưa chắc có ở đằng sau mình 200 công nhân; ở I-ta-li-a, đội tiên phong là những luật sư, tiến sĩ và nhà báo trẻ tuổi mà giờ đây ở khắp nơi họ nhận xằng mình là đại biểu của công nhân I-ta-li-a,

1* Ph.Ăng-ghen. "Tuyên bố của Tổng Hội đồng gửi ban biên tập mấy tờ báo I-ta-li-a về những bài báo của Mát-di-ni viết về Quốc tế

một số nhân vật cũng thuộc loại đó ở Bắc-xê-lô-na và Ma-đrít và một số nơi ở Li-ông và Bruy-xen - là những người đơn độc, trong bọn họ hầu như không có công nhân; ở đây^{1*} chỉ có một kẻ duy nhất là Rô-bin. - Hội nghị được triệu tập do sự cần thiết cấp bách thay cho đại hội không hợp được đã tạo cơ cho họ, và vì ở Thụy Sĩ đa số những người Pháp lưu vong đã chuyển sang phía họ, bởi những người này (các phần tử theo phái Pru-đông) đã tìm thấy ở họ nhiều cái thân thuộc, cũng như vì động cơ cá nhân, - nên họ đã mở một chiến dịch. Tất nhiên, trong Quốc tế đầu đầu cũng có thiếu số bất mãn và những thiên tài không được thừa nhận - người ta đã trông cậy vào họ, tất nhiên không phải không có căn cứ. Hiện nay lực lượng chiến đấu của họ là như thế này:

1) Bản thân Ba-cu-nin - Na-pô-lê-ông của đám đó.

2) 200 người ở Giuy-ra và khoảng 40 - 50 người của chi bộ Pháp (những người sống lưu vong ở Giơ-ne-vơ).

3) Ở Bruy-xen có Hin-xơ, chủ bút báo "Liberté", song ông này *không công khai ủng hộ họ*.

4) Ở đây thì có những tàn dư của chi bộ Pháp năm 1871³¹⁴ chưa bao giờ được chúng tôi thừa nhận, nay đã chia thành ba bộ phận đối địch nhau; rồi gần 20 phần tử thuộc phái Lát-xan kiểu như ông Phôn Svai-xơ đã bị đuổi khỏi chi bộ Đức (do việc đề nghị ô ạt *ra khỏi Quốc tế*)^{2*}, là những người bảo vệ chế độ tập trung cực đoan và tổ chức chặt chẽ, thích hợp một cách tuyệt vời với sự liên minh của các phần tử vô chính phủ và các phần tử tự trị chủ nghĩa.

5) Ở Tây Ban Nha một số bạn riêng và những người theo Ba-cu-nin, ít ra là trong lĩnh vực lý luận, đã có ảnh hưởng mạnh đối với công

1* - ở Luân Đôn

2* Xem tập này, tr. 511.

nhân, đặc biệt là ở Bắc-xê-lô-na. Những người Tây Ban Nha rất chú ý đến tổ chức, và tình trạng không có tổ chức ở những người khác đập mạnh vào mắt họ. Ở đây Ba-cu-nin hy vọng thành công đến mức nào, điều này chỉ sẽ rõ tại Đại hội Tây Ban Nha vào tháng Tư, nhưng vì ở đây công nhân sẽ chiếm ưu thế, nên tôi không lo lắng gì.

6) Cuối cùng, ở I-ta-li-a, theo như tôi được biết, các chi bộ Tu-rin, Bô-lô-nhơ và Giéc-gie-ti đã ủng hộ việc triệu tập đại hội *trước thời hạn*. Báo chí của Ba-cu-nin khẳng định rằng đã có 20 chi bộ I-ta-li-a theo họ, những chi bộ này tôi không được biết. Dù sao hầu như ở khắp nơi quyền lãnh đạo đều nằm trong tay những bạn bè và những người đi theo Ba-cu-nin đang đẩy lên một sự âm ỉ to lớn; nhưng chắc là nếu xét kỹ hơn thì sẽ thấy rõ rằng đằng sau họ không nhiều người lắm đâu, vì đại bộ phận công nhân I-ta-li-a từ trước đến nay vẫn còn tư tưởng theo Mát-di-ni và vẫn sẽ như vậy, chừng nào ở đây Quốc tế bị đồng nhất với sự khước từ chính trị.

Nhưng dù sao thì tình hình ở I-ta-li-a vẫn khiến ở đây phái Ba-cu-nin tạm thời làm chủ tình hình trong Quốc tế. Tổng Hội đồng không tính chuyện kêu ca về việc này; người I-ta-li-a có quyền làm bao nhiêu điều ngu ngốc tùy ý, và Tổng Hội đồng chỉ sẽ chống lại điều đó bằng những cuộc tranh luận hoà bình. Họ cũng có quyền phát biểu ý kiến ủng hộ đại hội với tinh thần như những người ở Giuy-ra, tuy nhiên có điều hết sức lạ lùng từ phía những chi bộ vừa mới gia nhập và chưa thể biết gì, là việc họ lập tức đứng về một phía xác định trong một vấn đề như vậy, đặc biệt là trước khi họ được nghe *cả hai* phía! Tôi đã nói toạc ra với những người Tu-rin tất cả mọi điều và sẽ làm việc đó cả đối với những chi bộ khác đã từng hành động như vậy. Vì bất kỳ lời tuyên bố nào về việc tán thành các yêu sách của bản thông tri³⁵⁴ đều là sự gián tiếp tán thành những lời buộc tội sai trái và vu khống chống Tổng Hội đồng, chứa đựng

trong đó, hơn nữa nay maitd sẽ cho ra bản thông tri của mình về vấn đề đó^{1*}. Nếu *trước khi bản thông tri ấy ra mắt* mà ngài có thể ngăn cản lời tuyên bố y như vậy của những người ở Mi-la-nô, thì ngài sẽ hoàn thành tất cả mọi ý muốn của chúng tôi.

Nực cười hơn cả là việc chính những người ở Tu-rin ấy đã từng có ý kiến ủng hộ những người ở Giuy-ra và, do đó đã chỉ trích chúng tôi là độc đoán, thì giờ đây bỗng nhiên đòi Tổng Hội đồng chống lại liên chi hội công nhân Tu-rin đang cạnh tranh với họ, và hơn nữa lại chống với tinh thần đầy quyền uy mà Tổng Hội đồng chưa bao giờ áp dụng để rút phép thông công Bê-ben-li thuộc báo "Ficcanaso", là người nói chung không có chân trong Quốc tế v.v.. Và làm tất cả những cái đó ngày cả trước khi chúng tôi được nghe liên chi hội công nhân cho biết nó sẽ nói gì về vấn đề này!

Vào thứ hai^{2*} tôi đã gửi cho ngài báo "Révolution Sociale" có bản thông tri của chi bộ Giuy-ra đăng trên đó, một số của báo "Égalité" ở Giơ-ne-vơ (tiếc rằng tôi không còn một số nào nữa có lời đáp của Ban chấp hành Liên chi Giơ-ne-vơ^{3*}, đại biểu cho số công nhân nhiều gấp hai mươi lần so với những người ở Giuy-ra) và một số của báo "Volksstaat", qua đó ngài sẽ thấy ở Đức người ta nghĩ gì về chuyện này. Đại hội Dắc-den - 120 đại biểu từ 60 địa phương - đã *nhất trí* ủng hộ Tổng Hội đồng³⁸⁷. - Đại hội Bỉ (ngày 25-26 tháng Chạp) đòi hỏi phải sửa đổi Điều lệ, nhưng tại đại hội *thường kỳ* (vào tháng Chín)³⁷⁵. Từ Pháp chúng tôi hàng ngày nhận được những lời bày tỏ tán thành. Ở đây, tại nước Anh, tất cả những âm mưu đó dĩ nhiên

1* C.Mác và Ph. Ăng-ghen. "Cái gọi là những sự phân liệt trong Quốc tế"

2* - ngày 22 tháng Giêng

3* "Trả lời của Ban chấp hành Liên chi vùng thuộc hệ ngôn ngữ la-tinh về bản thông tri của 16 đại biểu dự đại hội ở Xông-vi-li-ê"

không có được bất cứ miếng đất nào. Và tất nhiên Tổng Hội đồng sẽ không triệu tập được đại hội bất thường để làm vừa lòng một số kẻ mưu mô quỷ quyệt và khoác lác. Chừng nào những ngài ấy còn đứng trên mảnh đất hợp pháp thì Tổng Hội đồng vui lòng để cho họ tự do hành động - khối liên hợp đó của những phần tử hết sức ô hợp chẳng bao lâu nữa sẽ tan vỡ, nhưng hễ họ làm cái gì đó chống lại Điều lệ hoặc chống lại các nghị quyết của các đại hội thì Tổng Hội đồng sẽ thi hành bốn phạt của mình.

Nếu hình dung vào một thời điểm như thế nào - đúng vào lúc Quốc tế khắp nơi bị bức hại một cách khốc liệt nhất - mà những kẻ đó tổ chức vụ âm mưu lật đổ, thì không thể thoát khỏi ý nghĩ cho rằng các ngài trong cơ quan cảnh sát Quốc tế đã mó tay vào việc đó. Và chính là như vậy. Ở Bê-di-e, thông tin viên của phái Ba-cu-nin ở Giơ-ne-vơ là tên chánh cảnh sát^{1*}. Hai phần tử có tiếng tăm thuộc phái Ba-cu-nin, An-béc Ri-sác người Li-ông và Lor-blăng, đã ở đây và đã nói với một công nhân, Sô-lơ người Li-ông - người mà họ liên hệ - rằng biện pháp duy nhất để lật đổ Chi-e là lại đưa Bô-na-pác-tơ lên ngôi, và vì thế họ đi khắp nơi *bằng tiếng của Bô-na-pác-tơ* để tiến hành trong giới lưu vong một *sự tuyên truyền ủng hộ cho việc phục tích Bô-na-pác-tơ!* Chính đó là cái mà những ngài đó gọi là sự khước từ chính trị! Ở Béc-lin, báo "Neuer Social - Demokrat" do Bi-xmác tài trợ cũng đang hát chính bài hát đó. Cảnh sát Nga dính líu ở đây tới mức độ nào, vấn đề đó tôi còn bỏ ngỏ, nhưng Ba-cu-nin đã dính líu nhiều trong câu chuyện liên quan đến Nê-sa-ép (đúng là ông ta có phủ nhận điều đó, nhưng chúng tôi ở đây có những tài liệu gốc bằng tiếng Nga, và vì Mác và tôi hiểu tiếng Nga, nên ông ta không thể lừa chúng tôi được)⁷⁷. Còn Nê-sa-ép thì hoặc là tên đặc vụ khiêu khích Nga, hoặc dù sao cũng đã hành động với tư cách như vậy; và

1* - Bau-xcơ

lại, ngoài ra trong số bạn bè người Nga của Ba-cu-nin có những cá nhân khả nghi đủ loại.

Tôi rất tiếc là ngài đã bị mất chỗ làm việc, tôi đã đặc biệt viết cho ngài để ngài tránh tất cả mọi điều có thể dẫn đến chuyện đó. Đối với Quốc tế, việc ngài lưu lại ở Mi-la-nô quan trọng hơn rất nhiều so với hiệu quả không đáng kể có thể đạt được bằng những hoạt động công khai: không hành động công khai cũng có thể làm được nhiều việc v.v.. Nếu tôi có thể giúp ngài về mặt dịch thuật v.v., thì tôi sẽ hết sức vui lòng làm việc đó. Có điều xin ngài nói cho tôi biết ngài có thể *dịch từ* tiếng nước nào và *dịch ra* tiếng nước nào và tôi có thể giúp ngài *bằng cách nào*.

Vậy là, tấm ảnh của tôi cũng đã bị bọn cảnh sát chó mà chộp mất rồi. Tôi xin gửi ngài bức ảnh khác và xin ngài gửi cho hai tấm ảnh của ngài: một tấm dùng để thúc cô Mác đưa một tấm ảnh của bố cô ấy cho ngài (nếu cô ấy còn giữ được một số ảnh tốt).

Một lần nữa xin ngài hãy thận trọng với *tất cả* những nhân vật gắn bó với Ba-cu-nin. Các phê phán nói chung có đặc điểm là các thành viên của chúng bầu vùi chặt vào nhau và bày mưu tính kế. *Mọi thông báo của ngài*, ngài có thể tin điều này - đều lập tức sẽ được chuyển cho Ba-cu-nin. Một trong những nguyên tắc chủ yếu của ông ta là sự khẳng định rằng trung thành với lời nói của mình và những điều tương tự như vậy quả thật là những định kiến tư sản mà một nhà cách mạng chân chính bao giờ cũng phải coi thường vì lợi ích của sự nghiệp. Ở Nga ông ấy nói điều này một cách công khai, ở Tây Âu - đó là một học thuyết bí mật.

Xin ngài viết thư cho tôi *càng sớm càng tốt*. Nếu chúng tôi thành công trong việc làm cho chi bộ Mi-la-nô không tham gia vào bản đồng ca chung của các chi bộ I-ta-li-a, thì như vậy sẽ rất tốt.

Gửi ngài lời chào và tình anh em.

Ph.Ăng-ghen của ngài

Nếu ngài viết thư cho bà Béc-xơ, thì *không cần* phong bì trong, cũng *hoàn toàn* không cần nhắc đến tên tôi. Tôi tự mình bóc ra tất.

Công bố lần đầu có lược bớt trong cuốn: F. Engels. "Politisches Vermächtnis. Aus unveröffentlichten Briefen". Berlin, 1920 và công bố toàn văn trong tạp chí "Die Gesellschaft Ng -11, Berlin, 1925

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

151

ĂNG-GHEN GỬI CHI BỘ CÁC NHÂN VIÊN THƯƠNG MẠI³⁹⁹ Ở BÁC-XÊ-LÔ-NA

[Bản nháp]

[Luận Đôn, khoảng 26 tháng Giêng 1872]

GỬI CHI BỘ CÁC NHÂN VIÊN THƯƠNG MẠI BÁC-XÊ-LÔ-NA

Thưa các ngài!

Tiếc thay, để trả lời bức thư ngày 23 tháng Giêng của các ngài tôi không thể thông báo địa chỉ của các chi bộ thuộc nghề nghiệp của các ngài vì lý do là chúng tôi không biết có những chi bộ như vậy. Lời của các ngài nói rằng ở nước các ngài nhân viên thương mại ít gắn bó với sự nghiệp tiến bộ vô sản, cũng đúng cả với những nước khác: tầng lớp này nói chung gồm những đầy tớ của giai cấp tư sản, tự họ hy vọng sớm muộn sẽ trở thành người tư sản. Có nhiều ngoại lệ đáng kính trọng, nhưng tôi cho rằng các ngài là những người đầu

tiên xây dựng được chi bộ trong ngành nghề của mình.

Song nếu các ngài muốn gửi cho tôi khoảng hai mươi bản thông tri của các ngài, thì tôi sẽ truyền bá những bản đó ở những thành phố thương mại lớn của châu Âu và châu Mỹ, điều đó có lợi cho việc tuyên truyền.

Gửi lời chào và lời chúc cách mạng xã hội.

Công bố lần đầu

In theo bản viết tay

Nguyên văn là tiếng Tây Ban

Nha

152

ĂNG-GHEN GỬI CÁC-LÔ TẾC-XA-GHI Ở TU-RIN

[Bản nháp]

[Luân Đôn, 29 tháng Giêng 1872]

HỘI "GIẢI PHÓNG NGƯỜI VÔ SẢN" CHI BỘ TU-RIN CỦA QUỐC TẾ

Téc-xa-ghi thân mến

Tôi đã viết thư cho ngài ngày 15 tháng này^{1*} và sau đó đã nhận được thư của ngài đề ngày 15 cùng tháng. Tôi đã thông báo nội dung thu của ngài cho Tổng Hội đồng, và Tổng Hội đồng đã hài lòng biểu

1* Xem tập này, tr.507 - 510.

dương tính tích cực to lớn của công nhân Tu-rin.

Cho đến nay, liên chi hội công nhân Tu-rin không liên hệ với Tổng Hội đồng. Nếu nó sẽ làm thế thì Hội đồng, *sau khi nghe cả hai phía*, sẽ phải giải quyết xem có thể tạm thời kết nạp liên chi hội đó tuyệt nhiên sẽ không được kết nạp. Thứ nhất, vì tôi không phải là Hội đồng; ngoài ra, lập trường của Hội đồng là như sau:

Quả thật, Đại hội Ba-lơ đã trao cho Tổng Hội đồng quyền từ chối kết nạp một chi bộ mới nào đó trước Đại hội sắp tới; song quyền đó chưa bao giờ được vận dụng, ngoài những trường hợp việc đó xuất phát từ sự cần thiết bức bách và *chỉ sau khi đã nghe lời giải thích của chi bộ đó*, làm sao chúng tôi có thể trối buộc Tổng Hội đồng bằng sự cam kết khi chưa nghe cả phía kia nói! Các ngài có thể tin rằng Hội đồng trong tất cả mọi trường hợp đều bảo vệ lợi ích của Quốc tế.

Còn về ông Bê-hen-li, thì chúng tôi không thể ra lời tuyên bố chính thức như ngài đề nghị⁴⁰⁰. Bê-hen-li không phải là thành viên của Quốc tế và không thuộc thẩm quyền xét xử của Hội đồng và nếu không phải như vậy thì, theo tôi, ông ấy không phải là một nhân vật đáng kể đến mức làm nổi bật ông ta bằng cách đó trong số những nhà báo khác thù địch với Quốc tế.

Song tôi phải nói với ngài: chúng tôi đã không mong đợi những đòi hỏi như vậy từ phía ngài. Ngài đã tán thành yêu cầu đòi triệu tập đại hội bất thường³⁵⁴ mà mục đích duy nhất là để buộc tội Tổng Hội đồng là độc đoán và đã thủ tiêu quyền hạn mà Đại hội Ba-lơ đã trao cho Tổng Hội đồng. Và một khi các ngài đã ra quyết định như vậy thì chính các ngài đòi hỏi Tổng Hội đồng phải có hành động với quyền uy gấp mười lần so với những hành động mà Tổng Hội đồng đã từng thực hiện! Các ngài đòi Tổng Hội đồng phải sử dụng chính

những quyền hạn mà trước đây các ngài vừa mới lên án từ trước và phải từ chối kết nạp một chi bộ mới, thậm chí chưa nghe chi bộ đó phát biểu ý kiến bảo vệ mình ư? Bạn bè của ngài ở Giuy-ra sẽ nói gì nếu chúng tôi mắc phải cái tội *độc đoán* như vậy? Tất nhiên các ngài đã ra quyết định nhân có bản thông tri của chi bộ Giuy-ra và tuy là gián tiếp nhưng đã tán thành những lời khẳng định sai trái và vu khống chứa đựng trong bản thông tri đó mà không đợi Tổng Hội đồng trả lời. Các ngài là một chi bộ còn rất trẻ và vì thế mà hoàn toàn không am hiểu^{1*} toàn bộ vấn đề này nói chung, - các ngài đã có quyền làm việc đó với tư cách một chi bộ tự trị trong chừng mực quyền tự trị đó không bị Điều lệ của Quốc tế hạn chế. Nhưng Tổng Hội đồng thì chịu trách nhiệm về những hành động của mình và không thể cho phép mình được tự do như vậy.

Xin cảm ơn ngài đã gửi hai mươi phrăng hội phí, tôi đã chuyển cho thủ quỹ rồi, và thay vào đó tôi đã gửi cho ngài 200 con tem mỗi con 10 xen-tê-di-mô. Loại tem này dán lên một trong những trang của Điều lệ chung mà mỗi thành viên của Quốc tế đều phải có, biểu thị người có Điều lệ đó là thành viên của Quốc tế.

Có thể, giờ đây ngài tự mình thấy rõ rằng những quyền hạn *mang tính chất quyền uy* như vậy trao cho Tổng Hội đồng không phải không có cơ sở, rằng chúng có thể có ích và thay vì bắt đầu hoạt động của mình với tư cách là các thành viên Quốc tế bằng việc gián tiếp lên án Tổng Hội đồng mà các ngài hoàn toàn không quen biết và bằng những quyết định chỉ nhằm gây ra những sự lúng lúng vào thời điểm những sự khủng bố của chính phủ ở khắp nơi ắt phải thúc đẩy tất cả những thành viên đích thực của Quốc tế phải liên minh hết sức chặt chẽ, - thay vì tất cả những điều các ngài đã làm, thì lẽ ra tốt

1* Trong bản viết tay tiếp đó là những chữ đã bị gạch bỏ sau đây: "về câu chuyện xảy ra trước kia của Quốc tế".

hơn nên hoãn quyết định của các ngài đến lúc các ngài được thông tin tốt hơn.

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghe-n. Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1946

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng I-ta-li-a*

153 MÁC GỬI PHÉC-ĐI-NĂNG GIÔ-ĐÊ-VÍCH⁴⁰¹ Ở BÉC-LIN

[Luân Đôn], 1 tháng Hai 1872

Thưa ngài!

Tôi chậm trả lời thư của ngài vì 3 nguyên nhân:

Thứ nhất: tôi quá bận việc, vì bên cạnh toàn bộ vụ cãi vã mà một số phần tử tầm thường hám danh hành động theo lệnh của các tên mặt vụ của chính phủ đã gây ra trong *Quốc tế*, thời gian của tôi đã được hoàn toàn dành cho việc tái bản bằng tiếng Đức bộ sách của tôi về tư bản^{1*}, việc xuất bản bằng tiếng Pháp mà tôi đang chuẩn bị bản thảo theo lần xuất bản thứ hai bằng tiếng Đức và cuối cùng, việc xuất bản bằng tiếng Nga mà tôi phải thay đổi nhiều điểm trong văn bản^{2*}.

Thứ hai: mãi đầu tuần này Tổng Hội đồng mới nhận được tem.

1* tập I bộ "Tư bản"

2* Xem tập này, tr. 427 - 432.

Tôi xin gửi kèm theo đây 500 chiếc, Điều lệ và Quy chế tổ chức bằng tiếng Đức đang in, và ít lâu nữa sẽ có thể mua nó ở phòng phát hành báo "Volksstaat" giá mỗi bản một din-béc-grô-sen.

Thứ ba: chúng tôi đang bận soạn thảo bản thông tri^{1*} sẽ in để dùng trong nội bộ: bản thông tri đó vạch trần những âm mưu của Ba-cu-nin và những người theo ông ta v.v... Một khi bản thông tri được viết xong và in xong, ngài sẽ nhận một bản. Còn bây giờ thì chỉ xin nói điều sau đây: trong số những người Pháp thì tất cả những người đang có ở phía mình đều ủng hộ chúng tôi. Có một chi bộ ly khai nhỏ nhỏ được thành lập ở đây nhưng đã bị chia thành 3 chi bộ đang cắn xé lẫn nhau³¹⁴,

Gửi ngài lời chào anh em.

Các Mác

Công bố lần đầu trên tạp chí "Die Gesellschaft" No 3, Berlin, 1933

*In theo bản đánh máy
Nguyên văn là tiếng Đức*

154 MÁC GỬI HÉC-MAN I-UNG^{2*} Ở LUÂN ĐÔN

Luân Đôn, 1 tháng Hai 1872

I-ung thân mến!

1* *C.Mác và Ph. Ăngghen*: "Cái gọi là những sự phân liệt trong Quốc tế"

2* Thư viết trên giấy mẫu có tiêu đề của Hội liên hiệp công nhân quốc tế.

Để dự thảo bản thông tri^{1*}, chúng tôi cần những bức thư sau đây:

1) Trong thời gian các phiên họp của Hội nghị đại biểu^{2*} ngài đã nhận được bức thư của một trong những người thuộc phái Ba-cu-nin, của Giu-cốp-xki thì phải, trong đó có báo tin về việc thành lập một chi bộ tuyên truyền mới⁴⁰² và đề nghị Tổng Hội đồng phê chuẩn. Qua U-tin tôi biết rằng ngài đã gửi thư trả lời sơ bộ và chi bộ mới đó chẳng qua là sự tái bản của Đồng minh dân chủ xã hội chủ nghĩa.

Đó là bức thư thứ nhất mà chúng tôi cần.

2) *Bức thư của Ma-lông* trong đó ông ấy đề nghị Tổng Hội đồng thừa nhận "chi bộ Pháp" được thành lập dưới sự bảo trợ của ông ấy ở Giơ-ne-vơ⁴⁰³.

3) Những bức thư nhận được sau Hội nghị đại biểu, gửi từ Thụy Sĩ và có quan hệ với "vụ cãi cộ", ngài đã nói với Tổng Hội đồng rằng chúng sẽ được chuyển cho Tiểu ban⁴⁰⁴.

Gửi ngài lời chào anh em.

Các Mác của ngài

Để tiết kiệm thời gian, xin ngài hãy chuyển tất cả những thứ đó cho Rét-gi-xơ, ông ấy sáng mai sẽ ghé đến chỗ ngài.

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăngghen. Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh*

1* *C.Mác và Ph. Ăngghen*. "Cái gọi là những sự phân liệt trong Quốc tế"

2* - Hội nghị Luân Đôn năm 1871

155

MÁC GỬI NHÀ XUẤT BẢN LA-SA-TƠ-RƠ⁴⁰⁵
Ở PA-RI

Luân Đôn, 9 tháng Hai 1872

1. Maitland Park Road

Haverstock Hill

Thưa các ngài!

Xin các ngài làm ơn chuẩn bị, trên giấy tí chỉ, hai bản hợp đồng gửi kèm theo đây, một bản sẽ do ông Mô-ri-xơ La-sa-tơ-rơ ký, sau đó xin gửi cho tôi cả hai bản; tôi sẽ ký rồi gửi trả lại một bản.

Người phiên dịch của tôi đã viết thư cho tôi ngày 2 tháng Hai:

"Từ hôm nay tôi bắt tay vào việc và sẽ tiến hành công việc ít nhiều nhanh chóng, *tuỳ theo thời hạn* mà nhà xuất bản sẽ ấn định cho tôi. Dù sao tôi cũng sẽ hoàn toàn do nhà xuất bản chi phối".

Tôi sẽ rất cảm ơn các ngài nếu các ngài tạo cho tôi khả năng thông báo cho ông Roa biết về "thời hạn".

Chân thành chào các ngài.

*Các Mác**Công bố lần đầu*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp*

156

MÁC GỬI A-ĐÔN-PHƠ HU-BẾT
Ở LUÂN ĐÔN

Luân Đôn, 12 tháng Hai 1872

Bạn thân mến!

Tôi xin báo tin:

Ông già Crê-mi-ơ đã ở Luân Đôn và sống tại khách sạn "Gôn-đen Crô-xơ" cùng với một ông được ghi vào sổ đăng ký của khách sạn là con của mình. Thực ra đó là ông Tô-ruy-si, cựu sĩ quan tham mưu, phần tử theo phái Bô-na-pác-tơ đang chạy theo số phận và là chủ bút báo "Liberté" (còn Gi-rác-đanh) mà Ba-đanh-ghe đã thu xếp cho ông ta làm ở đấy và ông ta viết những bài về đề tài quân sự với bút danh Mu-xlơ.

Các ông ấy đến Luân Đôn để thưởng lương công việc làm ăn với một người từ Chi-xbéc-xơ^{1*}. Kết quả thưởng lương là củ chả Crê-mi-ơ làm một trong những uỷ viên hội đồng nhiếp chính để chế (phòng trường hợp Ba-đanh-ghe chết).

Các Mác của bạn

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph. Ăng-ghe-n. Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t.XXI, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp*

1* Na-pô-lê-ông III, sau khi Đế chế thứ hai sụp đổ, đã ở tại quận này của Luân Đôn

157

ĂNG-GHEN GỬI VIN-HEM LÍP-NẾCH Ở LAI-PXÍCH

Luân Đôn, 15 tháng Hai 1872

Líp-nếch thân mến!

Những bức thư gửi từ Đức, có kèm theo những lời tuyên bố, *vẫn chưa tới nơi*³⁸⁸. Nếu những người Đức đáng yêu sẽ dừng lại ở những lời hứa và những câu nói chung chung như trước, thì chắc là chúng ta sẽ không đạt được gì với họ cả.

Hiện nay tôi không thể kiếm cho anh những số liệu về loại thuế có lợi cho người nghèo⁴⁰⁶. Chúng tôi bận đến tận cổ, phải lo trả lời gấp^{1*}, còn những số liệu thống kê ở đây thì dành phải tự mình tìm từ đầu trong các nguồn tư liệu. Về việc trả lời cho những người ở Giuy-ra, tạm thời anh *đừng* thông báo công khai.

Anh chắc hẳn đã biết rằng An-béc Ri-sác và Ga-xpác Bắng (xem bản tường thuật về phiên họp vừa rồi⁴⁰⁷) là chỗ dựa chính của Ba-cu-nin và đồng bọn.

Về cuốn "Sự khốn cùng của triết học" sắp tới sẽ có biện pháp. Mác đã ký hợp đồng dịch ra tiếng Pháp bộ "*Tư bản*", sẽ rất nhanh chóng bắt đầu ra mắt thành *những tập* in lẻ (điều này tạm thời chỉ nói giữa chúng ta mà thôi). Sau khi ra mấy tập thì sẽ đến lượt cuốn "Sự

1* C.Mác và Ph. Ăng-ghen. "Cái gọi là những sự phân liệt trong Quốc tế"

khốn cùng của triết học".

Tiếp đến sẽ là "Tuyên ngôn" bằng tiếng Đức và chắc có lẽ bằng tiếng Pháp và tiếng Anh (ở Niu Oóc, nó đã được công bố trên một tờ báo tiếng Anh và một tờ báo tiếng Pháp⁴⁰⁸).

Như anh thấy đấy, công việc của chúng tôi đang đi vào nề nếp. Nhưng tất cả những cái đó đòi hỏi rất nhiều công phu.

Như anh biết, ở đây người ta đã quảng phái Lát-xan đi rồi^{1*}. Nếu họ tiếp tục chửi bới trên báo "Neuer Social - Demokrat", thì xin anh gửi cho chúng tôi các số báo, sau khi chúng không còn cần cho anh nữa. Hội giáo dục của công nhân không nhận được báo "Neuer" nữa. Các ngài thuộc phái Lát-xan ở đây đã xác xược hành động dưới danh nghĩa "hội" như tính chất và đã cử Séc-tơ làm đại biểu Tổng Hội đồng nhưng ông ta đã bị dứt khoát khước từ.

Anh chắc đã nhận được của Mác hơn 800 con tem. Các anh hãy dán chúng ở phía trên mặt sau của bìa trong của Điều lệ mà tôi hy vọng ít lâu nữa chúng tôi sẽ nhận được 3000 bản cũng như hoá đơn. Anh hãy tham khảo nghị quyết liên quan đến vấn đề ấy của hội nghị đại biểu^{2*} đã được trình bày khá rõ.

Tôi xin gửi tờ séc của quỹ tín dụng Phổ trị giá 10 ta-le để thanh toán biên lai kèm theo đây, xin anh gửi trả lại tờ biên lai cùng với giấy biên nhận. Số còn thừa anh hãy sử dụng theo suy xét của chính anh.

Sau nữa là 4 bản tường thuật về các phiên họp^{3*} lấy từ báo "Eastern Post" và mấy dòng gửi Héc-nét.

1* Xem tập này, tr. 511.

2* C.Mác và Ph. Ăng-ghen. "Nghị quyết của Hội nghị đại biểu của Hội liên hiệp công nhân quốc tế. IV. Về hội phí nộp cho Tổng Hội đồng"

3* - của Tổng Hội đồng

Cu-nô hành động rất tuyệt, nhưng đã mất chức và rất túng thiếu.

Tôi cũng đã nghĩ như vậy, rằng người I-ta-li-a của anh chẳng ai khác ngoài Xtê-pha-nô-ni. Vậy anh hãy xem:

1) "Libero Pensiero", số 18, ra ngày 2 tháng Mười một 1871. Cương lĩnh của "Hội bách khoa của các nhà duy lý" được thành lập để đối lập với Quốc tế, theo đó sẽ thành lập *những tu viện* duy lý chủ nghĩa; dự định quyên góp một quỹ rất lớn sẽ được đầu tư vào địa sản, đặt trong phòng hợp *một bức tường bán thân bằng cẩm thạch của mỗi nhà tư sản* nào đã cúng cho hội 10 000 phrăng³⁹⁰.

2 Rồi nữa, trong những số 20, 21, có những lời công kích ngày càng điên cuồng chống Quốc tế về việc Quốc tế phủ nhận chủ nghĩa vô thần trong nhận thức của Liên minh, chống Tổng Hội đồng về sự bạo ngược v.v..

3) Rồi sau một sự gián đoạn nào đó thì trong số 1 ra ngày 4 tháng Giêng 1872 có một bài dài chửi Tổng Hội đồng trong đó *đã dịch* toàn bộ lời vu khống của *Snai-dơ* về *Vê-bơ* lấy từ báo "Neuer Social - Demokrat" và đăng những lời bình luận cũng rất bỉ ổi như thế (chẳng hạn, về vụ án những người cộng sản [ở Khuê]).

4) rồi trong số 3 ra ngày 18 tháng Giêng có bức thư của *Vin-hem Líp-nếch* đề ngày 28 tháng Chạp, trong đó Líp-nếch hứa với Xtê-pha-nô-ni là sẽ ủng hộ và công bố những tài liệu mà ông ta gửi đến, cũng như hứa tại Đại hội đáng kính này.

5) Rồi trong số 4 ra ngày 25 tháng Giêng lại có một bài chửi Tổng Hội đồng trong đó *một lần nữa dịch* lời vu khống của ông *Sen-cơ* và ông *Vi-nan-dơ* đối với Mác, lấy từ báo "Neuer".

Anh thấy sự ham mê trao đổi thư từ của anh đã đưa anh vào một cái hội đáng kính như thế nào. Xtê-pha-nô-ni - mà đứng đằng sau ông ta chẳng phải ai khác ngoài Ba-cu-nin (đã cung cấp cho ông ta toàn bộ tài liệu này) - *đã đơn thuần sử dụng anh làm công cụ* hết

như sử dụng Phoi-ơ-bắc (mà bức thư của ông này cũng được ông ta trích dẫn). Buy-khơ dĩ nhiên cùng với Xtê-pha-nô-ni đang âm mưu chống lại chúng ta. Kết quả của việc anh liên hệ với những người mà anh không biết là thế đấy, trong khi chỉ cần một câu hỏi, thậm chí chỉ nêu tên người cũng đủ để nhận được của chúng tôi tất cả mọi lời giải thích và để ngăn ngừa mình khỏi sự lúng túng đó. Giờ đây anh chỉ còn có việc viết cho Xtê-pha-nô-ni một bức thư *ngắn* nhưng gay gắt và gửi cho ông ta những số báo "Volksstaat" có liên quan. Nhưng vì Xtê-pha-nô-ni sẽ cố không đăng bức thư của anh, nên anh hãy gửi cho tôi bản sao: tôi sẽ dịch nó ra và cho đăng trên các báo I-ta-li-a^{1*}, vì ngay cả các báo của phái Ba-cu-nin cũng đang cắn xé nhau với con người đó. Nhưng nếu anh muốn tạo cho chúng tôi khả năng phát biểu ở nước ngoài cùng với anh và để bảo vệ anh, thì điều kiện thứ nhất là thế này: anh không được ngăn cản chúng tôi bằng những bức thư như vậy gửi cho những người mà anh không quen biết.

Ở Tây Ban Nha mọi người khá bận đấu tranh với chính phủ và không ai còn nghĩ đến việc cãi cộ với chúng ta nữa.

Gia đình Mác và chúng tôi gửi lời chào đến tất cả các anh, đặc biệt là đến Bê-ben.

Ph.Ă. của anh

La-phác-gơ và Lau-ra đang ở Ma-đrít và hiện đang chuẩn bị tạm thời vẫn lưu lại ở đấy.

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong "Văn khố của Mác và Ăng-ghe-n", t.I (VI), 1932

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

1* Xem tập này, tr. 567 - 568.

158

ĂNG-GHEN GỬI I-Ô-HAN PHI-LÍP BẾCH-CƠ Ở GIO-NE-VO

Luân Đôn, 16 tháng Hai 1872

Gửi ngài I.Ph.Bếch-cơ

Bạn chiến đấu lão thành thân mến!

Sau bấy nhiêu năm lại nhận được thư anh làm tôi rất vui mừng.

Vấn đề 10 phrăng của Le-xơ đã ổn thoả⁴⁰⁹

Anh có thể khuyên tôi bằng cách nào giúp Cu-nô ở lại Mi-la-nô được không? Từ nơi đây tôi không thấy có cách nào cả, mà dĩ nhiên chúng tôi sẽ vui lòng làm tất cả mọi việc để giữ chàng trai đáng yêu đó ở một địa điểm quan trọng như vậy. Những người I-ta-li-a đáng ghét gây cho tôi những nỗi vất vả nhiều hơn là toàn bộ bộ phận Quốc tế còn lại gây cho Tổng Hội đồng, và điều đó càng đáng bực mình vì có lẽ việc đó hầu như chẳng có kết quả gì chừng nào công nhân I-ta-li-a cam chịu việc một nhóm những kẻ khổng luận - bọn bồi bút viết báo và luật sư - nhân danh họ nói lời quyết định.

100 con tem, mỗi con giá 1 din-béc-grô-sen, Mác đã gửi bằng thư bảo đảm về Khuê theo địa chỉ đã nêu, nhưng chưa có thư trả lời.

Anh bạn trẻ Ve-gơ-man của anh, rõ ràng chính là con người mà người chị em họ của tôi là bà Boi-xơ cách đây mấy năm đã viết thư sang Man-se-xơ nói về anh ta. Lúc đó tôi đã hết sức cố gắng kiếm một chỗ làm việc nào đó cho anh ta, tuy tôi thấy rõ không thể làm

việc này được; không tìm được gì, ngay lúc đó tôi đã báo chuyện này một cách tỉ mỉ cho An-na Boi-xơ. Một lần nữa tôi sẽ viết thư nói về anh ta gửi đến Man-se-xơ, nhưng Ve-gơ-man nên báo cho tôi biết anh ta có thể làm việc theo chuyên môn nào. Tiếc thay, hầu như hoàn toàn không có hy vọng thành công. Ở đây nhan nhản những nhà kỹ thuật trẻ người Đức và Thụy Sĩ, hề gặp được chỗ làm việc nào là lập tức họ chộp lấy. Đối với một người An-da-xơ lưu vong, tôi đã sử dụng tất cả mọi biện pháp nhưng không có kết quả, *tuy người đó đã ở đây, tại chỗ*, gà có những lời giới thiệu rất tốt; chỉ sau một thời gian dài anh ta rốt cuộc mới thu xếp được một cách hoàn toàn tình cờ ở nơi anh ta từng dạy học.

Ở Tây Ban Nha tình hình đang tốt. Bằng những hành động bạo lực đối với Quốc tế, chính phủ đã làm cho người ta bỏ xu hướng xa lánh chính trị, còn La-phác-gơ, con rể của Mác, hiện ở Ma-đrít, đang làm tất cả những gì có thể làm được, để đánh bật cả những điều ngu xuẩn khác của phái Ba-cu-nin ra khỏi đầu óc của họ. Tôi không còn lo lắng về Tây Ban Nha nữa. Ở đây chúng tôi có quan hệ với *công nhân*; một số tiến sĩ và nhà báo thuộc phái Ba-cu-nin ở Bác-xê-lô-na đã buộc phải phát biểu hết sức khiêm tốn. Hội đồng phân bộ Tây Ban Nha *hoàn toàn* ủng hộ chúng ta. Ở một số chi bộ đã có những hoạt động rất hợp lý, còn Hội đồng phân bộ thì đã ra (hoặc cách đây không lâu đã dự định ra) một bản thông tri, đưa vào đó toàn bộ số thư từ trao đổi đối với Tổng Hội đồng⁴¹⁰ và sau đó đặt vấn đề: Tổng Hội đồng có định thực hiện chuyên chính đối với họ, những người Tây Ban Nha, hay không? Lúc đó đã có tình hình là ở Tây Ban Nha chắc hẳn chẳng bao lâu nữa tình hình sẽ đi đến ẩu đả, và điều đó đã hoàn toàn làm hỏng toàn bộ cuộc chơi của những người ở Giuy-ra và những người theo họ. Quả thật, ở Tây Ban Nha giờ đây họ có việc để làm, thay vì gây ra chuyện cãi cọ vì những điều vô vớ vẩn như vậy!

Bức thư của U-tin và báo "Suisse Radicale" đã đến, và chúng tôi sẽ lập tức loan truyền trường hợp này ở mức độ cần thiết.

Về câu hỏi của anh liên quan đến các bức thư thì tôi xin nói thật, đã quên khuấy đi. Ngay bây giờ tôi sẽ viết cho Phran-ken và sẽ hỏi ông ấy đã nhận được cả hai bức thư chưa, nếu chưa thì tôi sẽ tiếp tục tìm kiếm và trong trường hợp bị thất lạc cái gì đó, tôi sẽ báo ngay cho anh biết.

Mác gửi lời chào tất cả các anh, tôi cũng thế.

Gửi lời chào anh em.

Ph.Ăng-ghen già của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

159

ĂNG-GHEN GỬI GIU-ĐÉP BÊ-NÊ-ĐÉT-TI Ở PI-DA

[Luân Đôn, 18 tháng Hai 1872]

Thưa ngài Gi.Bê-nê-đét-ti!

Cách đây mấy hôm tôi đã nhận được bức thư của ngài đề ngày 7 tháng Giêng và không hoàn toàn tin rằng nó được gửi cho tôi, vì không một con dấu nào trong số hai con dấu có trên phong bì có quan hệ với Hội liên hiệp của chúng tôi, - cả co dấu của "Hội liên

hiệp dân chủ quốc tế" lẫn con dấu của "Hội liên hiệp quốc tế giữa các công nhân". Nhưng vì ngài nhắc đến Đại hội Ba-lơ và bản thông tri Giuy-ra³⁵⁴ nên có thể bức thư của ngài vẫn đến đúng địa chỉ.

Còn về nội dung của nó thì tôi phải nói với ngài rằng ở đây không biết gì về chi bộ Pi-da với tư cách là một chi bộ của *Hội liên hiệp công nhân quốc tế*. Nghị quyết 4 của Đại hội Ba-lơ nói rằng mỗi chi bộ hoặc mỗi hội muốn gia nhập Quốc tế đều phải lập tức tuyên bố về sự ủng hộ của mình dành cho Tổng Hội đồng. "Tổng Hội đồng (nghị quyết 5) có quyền kết nạp hoặc bác bỏ việc gia nhập của bất cứ hội hoặc nhóm mới nào, dành cho họ quyền khiếu nại lên đại hội⁴¹¹; Hội đồng chỉ kết nạp những hội hoặc những chi bộ nào được Hội đồng thừa nhận là những hội hoặc các chi hội thực sự là của công nhân và mang tính chất quốc tế chủ nghĩa, sau khi thấy rõ rằng điều lệ của họ không có gì mâu thuẫn với Điều lệ chung (nghị quyết 14 của đại hội Giơ-ne-vơ)⁴¹².

Tôi rất tiếc rằng những nghị quyết ấy của các đại hội hết sức mang nặng ý thức tự trị của cái gọi là chi bộ Pi-da, - một chi bộ còn ở giai đoạn hình thành và hơn nữa chưa được kết nạp vào Quốc tế, nhưng tất nhiên đã biết "chính tính chất của Hội liên hiệp" rõ hơn rất nhiều so với những người đã gia nhập nó từ ngày thành lập và đã biên tập Điều lệ của nó. Nhưng, tuy ngài có cho rằng tính chất đó "loại trừ bất cứ nguyên tắc quyền uy nào", thì Tổng Hội đồng, tiếc thay, ít ra phải thừa nhận *quyền uy của Điều lệ* của Quốc tế, điều lệ ấy buộc nó phải thi hành các nghị quyết của các đại hội (kể cả Đại hội Ba-lơ) và không kết nạp những chi bộ mà tính tự trị của chúng không cho phép thừa nhận quyền uy của Điều lệ chung của Hội liên hiệp.

Còn về yêu sách đòi triệu tập đại hội bất thường, thì tôi không thể chuyển nó cho Tổng Hội đồng chừng nào chi bộ của các ngài chưa

được kết nạp theo đúng mọi quy tắc. Tôi chỉ có thể thông báo với các ngài rằng các ngài có vinh dự là một chi bộ *đầu tiên* (thực hoặc giả) sau khi bản thông tri của Giuy-ra được công bố, đã đòi hỏi ở chúng tôi một sự triệu tập như vậy.

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghe-n. Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng I-ta-li-a*

160

MÁC GỬI PHÉC-ĐI-NĂNG GIÔ-ĐÊ-VÍCH⁴¹³

Ở BÉC-LIN

[Luân Đôn], 24 tháng Hai 1872

Thưa ngài bí thư!

Hôm nay tôi có thể viết cho ngài vắn vện mấy chữ để trả lời. Nhân vụ âm mưu của "cảnh sát quốc tế" thực hiện với một số faux frères^{1*} trong nội bộ Quốc tế, Tổng Hội đồng đã giao cho tôi làm nhiều việc đến mức tôi thậm chí đã phải ngừng các công việc nghiên cứu lý luận của tôi. Vậy, xin đi vào việc:

1. Theo nghị quyết của Tổng Hội đồng thông qua về việc in tem bị trì hoãn bốn tháng (vì những trở ngại không lường trước được ở Luân Đôn) thì thời hạn trả lại những con tem chưa sử dụng được chuyển từ ngày 1 tháng Ba đến ngày 1 tháng Bảy. (Xin ngài báo

1* - những kẻ phản bội

điều này cho Líp-nếch, vì bây giờ tôi không có thì giờ viết thư cho ông ấy).

2. Còn về việc trả tiền tem hai lần, thì trong báo cáo của mình đề ngày 1 tháng Bảy ngài cần phải đơn giản xác nhận rằng một phần nào đó trong số tiền đã gửi tới là lấy từ nguồn này.

3. Còn về "bí thư - thông tấn", thì Tổng Hội đồng để cho chi bộ Béc-lin giải quyết việc đó theo cách suy xét của chính chi bộ ấy⁴¹⁴.

4. Chi bộ Béc-lin thuộc diện những nước mà những "trở ngại pháp lý" ngăn cản việc thành lập một tổ chức thường trực, vì vậy các chi bộ của những nước đó được quyền hoàn toàn tự do thành lập dưới hình thức phù hợp với pháp luật của nước đó, đồng thời không bị mất *một quyền nào trong số những quyền* thuộc về những chi bộ khác⁴¹⁵.

5. Đại hội tiếp theo sẽ họp vào tháng Chín 1872. Tổng Hội đồng chưa đưa ra quyết định về địa điểm triệu tập. Đảng dân chủ - xã hội sẽ làm một việc tốt nếu báo ngay cho chúng tôi biết khi nào đảng đó họp đại hội.

6. Những báo cáo định kỳ của Tổng Hội đồng được thay bằng những báo cáo hàng tuần của nó đăng trên báo "Eastern Post" mà hôm nay ngài sẽ nhận được lần đầu tiên.

6^{1*}. Báo "Volksstaat" là một trong số những "cơ quan" mà ngài hỏi!

7. Tổng Hội đồng cảm ơn chi bộ Béc-lin về việc nó đã cử ra uỷ ban thống kê⁴¹⁶,

8. Thông qua tôi, Tổng Hội đồng hỏi thái độ của *những người ở Hăm-buốc* (nghĩa là Uỷ ban của Đảng dân chủ - xã hội)⁴¹⁷ đối với Tổng Hội đồng như thế nào? Cho đến nay chúng tôi chưa nhận được

1* Trong nguyên bản viết như thế.

từ đó một dòng nào.

9. Tổng Hội đồng đề nghị chi bộ Béc-lin tuyên bố mình có đồng ý với các nghị quyết của Hội nghị đại biểu vừa rồi của Quốc tế (ở Luân Đôn⁰ hay không.

Gửi ngài lời chào thân ái

C.M.

Công bố lần đầu trong tạp chí "Die Gesellschaft" № 3, Berlin, 1933

*In theo bản đánh máy
Nguyên văn là tiếng Đức*

161

MÁC GỬI HÉC-MAN I-UNG Ở LUÂN ĐÔN

Luân Đôn, 26^{1*} tháng Hai 1872

I-ung thân mến!

Tối thứ năm liệu ngài có thể ghé lại chỗ tôi để cùng tôi và Ăng-ghen soạn bản báo cáo - để gửi cho các báo - về chi tiêu v.v. của Tổng Hội đồng nhằm giúp những người lưu vong, được không?

Ngài hãy mang theo các sổ thu chi, cũng như càng nhiều số liệu càng tốt về những người mà chúng ta đã thu xếp việc làm.

Tối mai chúng tôi và nhiều người Pháp sẽ không đến Hôn-boóc-nơ, vì phiên họp sẽ không thể tiến hành do sự lộn xộn trên các đường phố⁴¹⁸.

1* Trong nguyên bản viết nhầm là: "27".

Ha-ri-xơn lại cho đăng trên báo "Times" một bài khoe khoang trơ trẽn về sự giúp đỡ mầu nhiệm mà ông ta và đồng bọn đã dành cho những người lưu vong và bảo là đã làm cho tất cả những người thực sự đáng được giúp đỡ thoát khỏi mọi sự thiếu thốn⁴¹⁹.

Tôi gửi kèm theo đây bức thư nhỏ và giấy chuyển tiền của Gien-ni^{1*}

C.M. của ngài

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

162

MÁC GỬI LAU-RA LA-PHÁC-GƠ Ở MA-ĐRÍT

[Luân Đôn], 28 tháng Hai 1872

Con thân yêu của bố!

Bố được giao công việc bề bộn đến mức nào (bố không được yên từ tháng Chạp năm ngoài), con có thể xét đoán qua việc bố không trả lời các thư của con và của Pôn. Nhưng lòng bố luôn luôn ở bên các con. Trong thực tế sức khoẻ của Snáp-pi^{2*} bé bỏng tội nghiệp choán lấy tâm trí của bố nhiều hơn bất cứ điều gì khác; bố thậm chí hơi giận Pôn về bức thư gần đây nhất đầy những chi tiết lý thú liên

1* - Gien-ni Mác (con gái)

2* - Sác-lơ Ê-chiê-n La-phác-gơ

quan đến "phong trào" nhưng không một lời nào nhắc đến cháu bé khôn khổ thân yêu.

Vì bố không ngừng đọc và viết, nên cách đây mấy ngày mắt phải của bố bắt đầu bị viêm, hiện nay nó không chịu phục vụ bố và thậm chí buộc bố viết thư này chỉ nói những điều thông báo cần thiết nhất về công việc.

Trước hết, Ken-lơ sẽ *không* dịch tập sách của bố^{1*}. Cuối cùng, khi bố biết được chỗ ở của ông ta, bố đã lập tức viết thư cho ông ta. Ông ta trả lời rằng chỉ mới dịch gần 200 trang và không thể tiếp tục làm việc cho đến tháng Năm, vì bị ràng buộc bởi một hợp đồng theo đó ông ta phải hoàn thành việc dịch một tác phẩm y học. Điều đó làm bố không vui lòng. Bố đã tìm được một người hoàn toàn thích hợp cho mục đích của mình, đó là Roa, người từng dịch tác phẩm của Phoi-ơ-bắc. Từ cuối tháng Chạp, ông ta nhận của bố bản thảo đã sửa chữa của lần xuất bản thứ hai bằng tiếng Đức, đến trang 280. Hôm nay bố đã viết thư cho ông ta để ông ta gửi ngay phần bản thảo đã làm xong đến Pa-ri.

Về phần tiểu sử, bố chưa quyết định xem nói chung có nên công bố nó gắn với tác phẩm này hay không⁴²⁰.

Về lời tựa cho tác phẩm về Pru-đông thì bố sẽ suy nghĩ⁴²¹.

Ngày mai bố sẽ gửi những ấn phẩm mà Pôn đã đề nghị⁴²². Lẽ ra bố đã làm việc này sớm hơn, nếu bố tìm được thì giờ kiểm tra lại một số số liệu thống kê trong cuốn "Ngày 18 tháng Sương mù" mà bố e rằng không hoàn toàn chính xác.

Bố sẽ biên thư cho Líp-nếch⁴²³.

Còn về La-ra, người hoàn toàn xa lạ với đảng chúng ta, thì hoàn toàn không cho phép sử dụng tiền của ông ta cho các ấn

phẩm của đảng chúng ta⁴²⁴. Đồng thời các con không được cắt đứt, quan hệ với gia đình ông ta. Trong một số tình huống, những mối liên hệ ấy có thể có ích.

Bố tiếc rằng các con đã viết thư cho Vút-han và đồng bọn. Đó là những kẻ lừa đảo đang làm mất thanh danh chúng ta. Mông Pôn viết cho Sác-lơ A.Đa-na, nhà xuất bản "Sun" (Niu Oóc) và cung cấp bài vở cho ông ta từ Tây Ban Nha, đồng thời hỏi về điều kiện tiền nong (với người Mỹ thì những chuyện như vậy phải thỏa thuận điều kiện trước). Bố gửi kèm theo đây mấy dòng cho Đa-na. Nếu ông ta không đồng ý thì bố sẽ tìm ở Niu Oóc một tờ báo khác (báo "Herald" hoặc một tờ báo nào khác nữa).

Báo "Social - Demokrat" mới là sự kế tục tờ báo của Svai-xơ, có điều là với một ban biên tập khác. Ông này vẫn giữ một thể diện nào đó, còn bây giờ thì đó là một tờ báo cảnh sát thông thường, tờ báo của Bi-xmác dành cho phái Lát-xan, giống như ông ta có những tờ báo phong kiến, tự do chủ nghĩa và những báo khác với đủ mọi màu sắc.

Nhân tiện nói thêm. Vì lầm lẫn bởi một trong số những bức thư của các con, bố đã đưa vào bản hợp đồng với La-sa-tơ-rơ một điểm: "số tiền... sẽ được trao ở Pa-ri... qua 15 ngày sau khi nhận được yêu cầu". Ngày mai bố sẽ viết cho ông ta rằng bố muốn trả vào ngày 1 tháng Bảy hơn. Trong trường hợp cần thiết thì bố có thể kiếm ra tiền, nhưng bố phải biết trước về điều này.

Còn bây giờ, con thân yêu của bố, tạm biệt con, gửi nghìn cái hôn cho Snáp-pi bé bỏng và cho chính con, bố gửi lời thăm Pôn.

Bố của con

Ôn-đơ Ních^{1*}

1* - tập I bộ "Tư bản"

1* - tên gọi đùa của Mác

"Bản thông tri" chống những phần tử phân liệt^{1*}. Các con sẽ nhận được khi in xong.

*Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản
trong niên giám "Annali" an. I, Milano, 1958*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh
Công bố bằng tiếng Nga
lần đầu*

163

ĂNG-GHEN GỬI XI-GHÍT-MUN-ĐƠ BOÓC-KHAI-MƠ⁴²⁵

Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn, đầu tháng Ba 1872]

... Doóc-gơ rất ngây thơ, nếu anh ta đòi hỏi có một quyển sách nói về Ai-rơ-len viết trên quan điểm *của chúng ta!* Đã hai năm nay tôi muốn viết một quyển sách như thế, nhưng chiến tranh, Công xã Quốc tế đã làm đảo lộn mọi kế hoạch của tôi. Tuy nhiên, tôi giới thiệu cho anh ta:

1. Pren-de-ga-xơ. Chế độ ruộng đất kiểu Crôm-oen ở Ai-rơ-len. Luân Đôn, Long-man-xơ, xuất bản lần thứ hai, các năm 1870 - 1871.

2. Ô' Cô-nen. Hồi ký về Ai-rơ-len. Luân Đôn, Nhà xuất bản Đáp-phi, năm 1869.

3. Txắc Bát. Dân tộc Ai-rơ-len và xứ Ai-rơ-len. Luân Đôn, nhà xuất bản Ri-giu-ây.

1* *C.Mác và Ph. Ăngghen*. "Cái gọi là những sự phân liệt trong Quốc tế"

Đó là để nhận định tình hình hiện nay.

Vấn đề Ai-rơ-len, dù có đơn giản thế nào đi nữa, song là sản phẩm của một cuộc đấu tranh lịch sử lâu dài và cũng đòi hỏi có sự nghiên cứu; một cuốn sách mang tính chất là kim chỉ nam mà có thể viết trong vòng hai giờ thì không đời nào có...

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác
và Ph. Ăngghen. Toàn tập, xuất bản lần thứ
nhất, t.XXVI, 1935*

*In theo bản thảo bức thư của
Boóc-khai-mơ gửi Doóc-gơ để
ngày 15 tháng Ba 1872
Nguyên văn là tiếng Đức*

164

ĂNG-GHEN GỬI LU-I PI-Ô^{1*}

Ở CÔ-PEN-HA-GHEN

[Luân Đôn], 7 tháng Ba 1872

Ngài Pi-ô thân mến!

Tôi rất vui mừng nhận được thư ngài đề ngày 24 tháng Hai, lẽ ra tôi đã viết cho ngài sớm hơn, trước khi nhận được thư này, nếu tôi biết chắc chắn địa chỉ ở Cô-pen-ha-ghen và nếu tôi không nghe U-tin nói là ngài đã rời khỏi đó. Tất nhiên chúng tôi không thể không biết việc Mốt-tơ-xết thực hiện những trách nhiệm của mình là bí thư phụ trách Đan Mạch hoàn toàn không đúng quy định. Nhiều công việc giao cho ông ta không được hoàn thành, như bức thư kèm

1* Thư viết trên giấy mẫu có tiêu đề của Tổng Hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế.

theo đây gửi Hội đồng phân bộ Đan Mạch đã chứng minh. Nhưng để gạt Mốt-tơ-xhết khỏi chức vụ bí thư thì Hội đồng liên chi hội Đan Mạch cần phải hỏi Tổng Hội đồng (địa chỉ: Giôn Hây-dơ, Tổng bí thư, 33, Rathborne Place. W.C. London) xem vì sao việc trao đổi công văn được tiến hành chểnh mảng như vậy. Vấn đề là thế này: chúng tôi cố ý không muốn cử một người Đức làm bí thư phụ trách Đan Mạch, những người Pháp của chúng tôi phần lớn không viết được tiếng Anh, còn chúng tôi thì không biết thư tín bằng tiếng Pháp phù hợp với các ngài đến mức nào, - vì vậy chúng tôi chỉ còn cách chọn một người Anh, vì các ngài đã viết cho chúng tôi bằng tiếng Anh, mà trong số những người Anh chưa giữ chức vụ nào thì người thích hợp nhất là Mốt-tơ-xhết. Nhưng chúng tôi thấy chẳng có kết quả gì, và chúng tôi phải tìm những biện pháp để đẩy mạnh việc trao đổi thư tín và không để cho toàn bộ công việc bị tắt ngấm. Người bí thư trước là Côn chỉ chăm lo đến đồng chí trực tiếp của mình, những công nhân sản xuất xì gà và, ngoài ra, tại hội nghị đại biểu tháng Chín năm 1871, những người Bỉ đã quy trách nhiệm cho ông ta về hành vi của ông ta ở Bỉ trong thời gian đi công cán theo sự uỷ nhiệm của Tổng Hội đồng⁴²⁶. Từ đó ông ta không lộ mặt.

Còn tạm thời thì chúng nào những quan hệ chính thức chưa được dàn xếp trở lại thì, nếu ngài không phản đối, tôi sẽ trao đổi thư từ với ngài theo thể thức riêng tư; tôi cũng sẽ gửi cho ngài mỗi tuần một số của báo "Eastern Post" có công bố những bản tường thuật chính thức về các phiên họp của Tổng Hội đồng. Số ra ngày 24 tháng Hai tôi đã gửi đi rồi. Dĩ nhiên, ngài sẽ viết cho tôi bằng tiếng Đan Mạch; tôi hoàn toàn hiểu được tiếng của ngài, vì tôi nghiên cứu nhiều về văn học khu vực Xcăng-đi-na-vơ, và chỉ tiếc rằng tôi không thể trả lời ngài bằng tiếng Đan Mạch được, vì tôi chưa bao giờ có điều

kiện thực hành việc này. Điều đó rồi đây sẽ có thể có! Ngoài tôi ra, hiểu tiếng Đan Mạch còn có Mác, ngoài ra trong Tổng hội đồng có lẽ chẳng còn ai.

Tôi sẽ cố hết sức để thỉnh thoảng gửi bài cho ngài để đăng trên báo "Socialisten"; nếu có thể, hôm nay hoặc ngày mai ngài sẽ nhận được một bài; tiếc rằng hiện này tôi bận trách nhiệm bí thư phụ trách về Tây Ban Nha và I-ta-li-a cùng những công việc khác đến mức hầu như tôi không còn thì giờ nữa. Hiện thời tôi sẽ không kiếm được cho ngài những thông tin viên ở Tây Ban Nha và I-ta-li-a, tự tôi sẽ lo liệu để ngài nhận được tin tức và báo từ những nước đó. Điều tốt nhất là nếu ngài trao đổi báo "Socialisten" lấy những tờ báo ở đây, - thật ra những báo ấy là báo hàng tuần, còn báo của ngài là báo hàng ngày, thành thử cần phải chú ý mặt tiền nong của vấn đề.

Chắc hẳn ngài đã nghe thấy ở Giơ-ne-vơ và Lai-pxích người ta nói về mưu toan của một số kẻ phân liệt, do Ba-cu-nin lãnh đạo, muốn tố cáo Tổng Hội đồng tại đại hội bất thường³⁵⁴. Thực chất của sự việc là ở lập trường của Quốc tế về vấn đề chính trị. Những ngài ấy đòi *hoàn toàn từ bỏ mọi hoạt động chính trị*, đặc biệt là không tham gia vào *mọi cuộc bầu cử*, trong khi quốc tế ngay từ đầu đã viết trên lá cờ của mình khẩu hiệu giai cấp công nhân giành lấy quyền lực chính trị, coi đó là phương tiện giải phóng về mặt xã hội^{1*}, còn Tổng Hội đồng thì bảo vệ điều đó. Nghị quyết của Hội nghị đại biểu^{2*} đã gây nên sự bùng nổ cuộc đấu tranh đó; vì các nghị quyết của hội nghị đại biểu về các vấn đề có tính nguyên tắc không có hiệu lực bắt buộc, tạm thời sẽ không được các phân bộ thừa nhận, nên cần có một quyết định của Hội đồng phân bộ Đan Mạch là phân bộ thừa

1* C.Mác. "Tuyên ngôn thành lập Hội liên hiệp công nhân quốc tế"

2* C.Mác và Ph. Ăng-ghen. "Nghị quyết của Hội nghị của đại biểu của Hội liên hiệp công nhân quốc tế". IX. Về hoạt động chính trị của giai cấp công nhân"

nhận nghị quyết đó. Tôi không nói gì về thực chất của vấn đề - đối với một nhân dân có ý thức chính trị cao như người Đan Mạch thì đó là một sự xúc phạm.

Tuy vậy, những lời tuyên bố về việc thừa nhận các nghị quyết của Hội nghị đại biểu đã được đa số (chi bộ^{1*}) gửi tới, cụ thể là từ Xuy-rích, từ vùng thuộc hệ ngôn ngữ la-tinh ở Thụy Sĩ, Đức, Anh, Hà Lan và Mỹ. Ở Tây Ban Nha, nghị quyết sẽ do đại hội được triệu tập vào tháng Tư đưa ra; ở I-ta-li-a đang ngự trị một sự lộn xộn hoàn toàn; người Bỉ cho đến nay còn im hơi lặng tiếng; ở Pháp, các nghị quyết đã được *tất cả* các chi bộ riêng lẻ tán thành, ở đây không thể thành lập được liên chi hội.

Vả lại, mưu toan của những người Giuy-ra xúc tiến việc triệu tập đại hội bất thường đã sụp đổ một cách thảm hại, và bản thân họ *đã từ bỏ* mưu toan đó trong bản thông tri in li-tô của họ (ngày 3 tháng Ba)⁴²⁷. Chấp nhận phía họ thì có: ở Tây Ban Nha có *một* chi bộ (Pan-na, Ma-li-oóc-ca), ở I-ta-li-a có một chi bộ (Tu-rin - giờ đây chi bộ đó đã quay lưng lại với họ) và những chi bộ giả hiệu khác nhau không có ý định gia nhập Quốc tế và không đóng hội phí (Pi-da, Bô-lô-ni-a v.v.), ở Luân Đôn có cái gọi là chi bộ Pháp năm 1871, song nó chưa bao giờ được kết nạp vào Quốc tế vì điều lệ đặc biệt của nó không hợp với Điều lệ chung, và sau đó đã chia ra thành bốn bộ phận³¹⁴, - tất cả chỉ có thể. Trong lúc đó, Tổng Hội đồng đã thảo luận giải đáp - hiện đang in^{2*} - nhằm chống lại những âm mưu đó; tôi sẽ gửi cho ngài khi nào in xong.

Hôm nay tôi gửi cho ngài qua bưu điện 1 số của báo "Emancipacion" ở Ma-đrít; 1 bản tiếng Pháp và 1 bản tiếng Anh các nghị quyết của

1* Có lẽ từ này là do P.Nuéc-ga-ác-đơ, người chuẩn bị công bố bức thư này trong tạp chí "Neue Zeit", thêm vào.

2* *C.Mác và Ph. Ăng-ghen*. "Cái gọi là những sự phân liệt trong Quốc tế"

hội nghị đại biểu; 1 bản tiếng Anh và 1 bản tiếng Đức Điều lệ mới in. Báo "Emancipacion" tạm thời tôi sẽ gửi cho ngài hàng tuần, cùng với báo "Eastern Post", và tôi sẽ viết thư sang Ma-đrít và I-ta-li-a để người ta gửi báo cho ngài. Nếu báo "Socialisten" lại được xuất bản, ngài sẽ thỉnh thoảng gửi cho tôi những số hay, với số lượng từ 4 đến 6 bản, thì tôi sẽ phổ biến chúng một cách thích đáng chừng nào ngài chưa đi đến thoả thuận dứt khoát.

Vì tôi biết rằng Một-tơ-xhết không đưa ra cho Hội đồng phân bộ Đan Mạch đề nghị về việc thừa nhận các nghị quyết của Hội nghị đại biểu và không thực hiện quyết định về việc dán tem hội viên, nên tôi đảm nhiệm việc này và đề nghị ngài trình bày với Hội đồng phân bộ Đan Mạch những thông báo tương ứng. Còn về tem (nghị quyết IV của hội nghị, điểm 1, đến điểm 5) thì chúng được in muộn hơn rất nhiều so với dự định, nên Tổng Hội đồng ra quyết định hoãn thời hạn thanh toán từ ngày 1 tháng Ba (IV, 4) đến ngày 1 tháng *Bảy*³⁸⁹. Tạm thời tôi gửi ngài 500 tem trị giá 2 pao một si-linh 10 pen-ni và xin ngài thông báo cho biết còn cần nữa hay không và cần bao nhiêu; những tư liệu này, chắc hẳn, tốt hơn cả nên gửi đến Một-tơ-xhết (địa chỉ: 33, Rathborne Place, X.C^{1*}) hoặc cho Hây-dơ. Chúng tôi ở đây rất quan tâm đợi kết quả bầu cử Quốc hội⁴²⁸ của nước ngài. Chúng tôi cho rằng điều rất quan trọng là làm sao để những công nhân thành viên của Quốc tế có đại biểu trong tất cả các nghị viện và làm sao để Bê-ben, từ trước đến nay một mình hưởng vinh dự ấy, nhận được sự ủng hộ ở khắp mọi nơi. Chúng tôi nghĩ rằng ở Đan Mạch các ngài có nhiều cơ hội đưa người của mình vào Quốc hội, và chúng tôi hy vọng sẽ đạt được điều đó.

1* - địa chỉ của Tổng Hội đồng

Xin gửi ngài lời chào và tình anh em.

Ph.Ăng-ghen của ngài

Tốt hơn cả ngài viết cho tôi theo địa chỉ sau đây: Bà Bóc-xơ, 122, Regent's Park Road, N.W. London; không cần phong bì trong - đó là căn hộ tôi ở. Tôi đến Rát-bon Plây-xơ mỗi tuần một lần, còn Hôn-boóc-nơ thì chúng tôi đã đi khỏi nơi ấy rồi.

Công bố lần đầu trong tạp chí "Die Neue Zeit" № 23, Bd. I, Stuttgart, 1921

In theo bản in trong tạp chí Nguyên văn là tiếng Đức

165

MÁC GỬI HÉC-MAN I-UNG Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn], 7 tháng Ba 1872

I-ung thân mến!

Tôi không thể tìm được điều lệ của chi bộ của Véc-méc-sơ⁴²⁹. Xin ngài hãy xem nó có ở chỗ ngài hay không.

Gửi ngài lời chào anh em.

C.Mác của ngài

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935

In theo bản viết tay Nguyên văn là tiếng Anh

166

MÁC GỬI PHRI-ĐRÍCH A-ĐÔN-PHƠ DOỐC-GƠ^{1*} Ở HÔ-BÔ-KEN

[Luân Đôn], 8 tháng Ba 1872

Doốc-gơ thân mến!

Mãi hôm nay mới nhận được của Líp-nếch bản *Điều lệ in bằng tiếng Đức*, và sẽ có thể gửi nó đi vào *thứ hai*^{2*}. Có lẽ ở chỗ các ngài người ta tưởng rằng Tổng hội đồng có thể vẫy tay một cái là có tất cả, trong lúc đó thực ra nếu không có tiền đồng góp của cá nhân các uỷ viên của mình hoặc bạn bè riêng của họ thì Tổng hội đồng *hoàn toàn* không thể làm được gì cả. Trong những bức thư của ngài, trong những bức thư của Spây-éc và Bôn-tê, tôi cũng nhận thấy ý đó, y như trong các thư tín gửi từ những nước khác. Ở nước nào người ta cũng đều cho rằng toàn bộ thời gian của chúng tôi đều có thể dành cho một mình họ. Nếu chúng tôi muốn kêu ca về mỗi điều nhỏ nhất, thì chúng tôi có thể phàn nàn chẳng hạn rằng những báo cáo của các ngài gửi chúng tôi đã xuất hiện đồng thời cả trên báo "Volksstaat".

Vì Tổng hội đồng sau rốt đã giao cho tôi thông báo về sự phân liệt ở Mỹ³⁹¹ (vì những điều rắc rối trong nội bộ Quốc tế ở châu Âu, chúng tôi đã buộc phải hoãn việc đó từ phiên họp này đến phiên họp

1* - Thư viết trên giấy mẫu có tiêu đề của Tổng Hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế.

2*- Ngày 11 tháng Ba

khác), nên tôi đã chăm chú xem toàn bộ thư tín gửi từ Niu Oóc, cũng như tất cả những tài liệu đã công bố trên các báo, và đã thấy rằng chúng ôi nhận được hoàn toàn chưa kịp thời và chính xác thông tin về những phần tử gây ra sự phân liệt. Một bộ phận những dự thảo nghị quyết do tôi đề nghị^{1*} đã được thông qua, một bộ phận khác sẽ được xem xét vào thứ ba tới^{2*} và khi đó quyết định cuối cùng sẽ được gửi đi Niu Oóc.

Ngài sẽ nhận được 1000 bản Điều lệ bằng tiếng Đức. Hây-dơ sẽ gửi 500 bản in bằng tiếng Anh. Tôi sẽ gửi đi 200 bản bằng tiếng Pháp, bản in này đã được phân phối hết.

Ếch-ca-ri-út nói rằng các văn kiện đã được ông ấy gửi cho Grê-gô-ri⁴³⁰ (thông tin viên riêng của ông ấy) vì ngài đã viết thư cho ông ấy biết rằng ngài đã từ bỏ chức vụ của mình, nhưng ngài không chỉ ra một thông tin viên mới nào.

Lời khiếu nại về vấn đề thông tin viên "Pháp" riêng của mình hoàn toàn không chính đáng⁴³¹, vì người Đức cũng đã có thông tin viên của mình, còn Ếch-ca-ri-út, bí thư phụ trách nước Mỹ, đúng là có thể trao đổi thư từ bằng tiếng Đức và tiếng Anh, nhưng không phải bằng tiếng Pháp. Ngoài ra, lời khiếu nại đó cực kỳ không tế nhị, vì hình như nó đã khẳng định những điều nghi ngờ của các uỷ viên là người Pháp của Hội đồng rằng chi bộ số 1 đòi nắm quyền chuyên chính đối với những chi bộ khác³³⁰. Lời khiếu nại của ngài đến cùng một lúc với lời khiếu nại của một uỷ ban khác kêu ca rằng chi bộ số 1, bất chấp Điều lệ, đã có số đại biểu nhiều hơn trong uỷ ban cũ.

Những khoản chi tiêu của một uỷ ban khác để mua Điều lệ hoá ra nhiều hơn, vì đã phải trả cả tiền đóng góp gia nhập hội (ít ra là họ viết như vậy).

1* C.Mác. "Các nghị quyết nói về sự chi rẽ trong Liên chi Mỹ"

2*- ngày 12 tháng Ba

Tôi hy vọng uỷ ban của ngài sẽ hài lòng với quyết định của Hội đồng.

Chúng tôi sẽ công bố ở Giơ-ne-vơ một cuốn sách mỏng chống lại những phần tử chia rẽ^{1*} với độ dày xấp xỉ quyển "Nội chiến". Trong lúc đó họ đã cố gắng làm dịu sự gay gắt của cuộc tranh luận, và trong bản thông tri gần đây nhất của họ họ đã không thò móng vuốt⁴²⁷.

Tôi rất vội.

C.M. của ngài

Công bố lần đầu trong cuốn: "Briefe und Auszüge aus Briefen von Joh. Phil. Becker Jos. Dietzgen, Friedrich Engels, Karl Marx u.A. an. F.A.Sorge und Andere". Stuttgart, 1906

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

167 MÁC GỬI Ê-MIN Ô-ĐÊ Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn], 9 tháng Ba 1872

Ô-đê thân mến!

Ngài đừng nói gì với chủ nhà của ngài chúng nào *ngài chưa chuyển xong đồ đạc của mình* ra khỏi căn hộ. Nếu không thì ông ta có thể niêm phong nó và gây ra cho ngài những điều khó chịu.

C.M. của ngài

1* C.Mác và Ph. Ăng-ghe-n. "Cái gọi là những sự phân liệt trong Quốc tế"

*Công bố lần đầu trong tạp chí "L'Actualité
de l'histoire" No 10, Paris, 1955*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp
In bằng tiếng Nga lần đầu*

168
ĂNG-GHEN GỬI PÔN LA-PHÁC-GƠ
Ở MA-ĐRÍT

Luân Đôn, 11 tháng Ba 1872

La-phác-gơ thân mến!

Nếu anh muốn giao cho tôi làm công việc của anh thì tôi vui lòng nhận; anh chỉ cần viết cho người được anh uỷ nhiệm, để người đó chuyển cho tôi bằng *thư có khai giá* tới địa chỉ của tôi - 122 Regent's Park Road - những cổ phiếu và trái phiếu của anh mà tôi sẽ lưu giữ cùng với cổ phiếu và trái phiếu của tôi; về phiếu chứng khoán, lợi tức cổ phần và tiền lãi thì tôi chưa thể nói gì với anh trước khi nghiên cứu các giấy tờ, nhưng thu xếp việc đó không có khó khăn gì. Về tiền mặt thì tôi nghĩ rằng tốt hơn anh nên gửi nó ở Ma-drít bằng *kỳ phiếu chuyển tiền* và gửi số tiền đó cho một chủ ngân hàng nào đó trong số những chủ ngân hàng ở đây; không thể có chuyện ở đây không tìm được người nào có thể giao việc này. Song nếu anh thích chuyển cho tôi cả số tiền ấy nữa, thì tôi xin anh cho tôi biết những điều chỉ dẫn rõ ràng để người ta làm việc đó bằng *kỳ phiếu* (hoặc séc) ghi địa chỉ *Luân Đôn, do tôi quản lý*, và cũng gửi bằng thư có giá. Trong cả hai trường hợp, kỳ phiếu đều phải là kỳ phiếu *ngắn hạn*. Hoặc là anh hãy chia số tiền ấy ra và giao cho đại diện

STATUTS GÉNÉRAUX
ET
RÈGLEMENTS ADMINISTRATIFS
DE
L'ASSOCIATION INTERNATIONALE
DES
TRAVAILLEURS.

ÉDITION OFFICIELLE,
RÉVISÉE PAR LE CONSEIL GÉNÉRAL.

LONDRES,
IMPRIMERIE DE LA SOCIÉTÉ COOPÉRATIVE
TYPOGRAPHIQUE,
59, GREEK STREET, SOHO, 59.



1871.
 Schopenhauer Martin Pierre et
 leur nombre de l'Internationale
 ca. 9 Mars 1872.
 Londres, 9th. 72. Karl Marx

Tờ in Điều lệ chung của Hội liên hiệp công nhân quốc tế có dòng chữ của C.Mác ghi:
"Ông Mát-tê-ô Pi-rô được kết nạp làm thành viên của Quốc tế ngày 9 tháng Ba 1872."

Luân Đôn, ngày 9 tháng Ba 1872. Các Mác"

của anh gửi một phần sang Ma-đrít, một phần khác gửi cho tôi. Tùy anh xem thế nào cho tiện. Dù sao việc gửi kỳ phiếu tiện hơn đáng kể so với việc chuyển ngân phiếu. Đằng nào anh cũng bị thua thiệt trong cả hai trường hợp - rất chắc chắn là đối với kỳ phiếu thì vẫn ít hơn, - hơn nữa trong trường hợp bị đánh cắp thì ngân phiếu sẽ mất đi vĩnh viễn, trong lúc đó thì kẻ trộm khó tiêu thụ kỳ phiếu, và trong trường hợp này có thể ngăn cản việc thanh toán nó.

Bây giờ cũng có một sự mạo hiểm nào đó ngay cả với những thư có khai giá khi gửi chúng từ nước này sang nước khác, nhưng tôi không biết có cách nào khác để chuyển các cổ phiếu v.v. của anh cho tôi. Hơn nữa, gần đây chúng tôi đã nhiều lần sử dụng thư có khai giá, vì thư từ nếu không khai giá của chúng ta thì không phải bao giờ cũng đến nơi, trong khi các bức thư có khai giá của chúng tôi từ trước đến nay đều nhận được tất cả không có một ngoại lệ nào.

Tôi đã gửi cho anh từ đây đi nhiều tờ báo, chẳng hạn như *ngày 14 tháng Hai* đã gửi bốn đoạn trích từ báo "Eastern Post", "Volkssaat", báo "Tagwacht" ở Xuy-rích và báo "Socialiste" ở Niu-Oóc.

Ngày 21 tháng Hai đã gửi báo "Eastern Post", "Socialiste" và Điều lệ in bằng tiếng Pháp (cho báo "Emancipacion").

Ngày mai tôi sẽ gửi cho anh hai số báo "Eastern Post". Tiếc thay, cả hai địa chỉ của các bà già là những địa chỉ *duy nhất mà chúng tôi có*, và điều *cực kỳ quan trọng* là làm sao nhận được thêm một địa chỉ nữa để gửi thư và báo, vì những địa chỉ trước đây sẽ không khỏi bắt đầu gây ra sự nghi ngờ.

Tôi có thể hình dung rất rõ rằng bạn bè của chúng ta ở đây trong thực tế có đầu óc thực tiễn hơn nhiều so với điều ta thấy toát lên từ các báo của họ, và tôi hiểu rõ nguyên nhân của điều đó. Thí dụ, tôi hoàn toàn tin rằng khi họ yêu cầu là ngay ngày hôm sau

sau những sự kiện có tính chất quyết định thì ruộng đất và công cụ lao động phải được lập tức chuyển cho những người chiếm hữu chúng, - họ hiểu rất rõ rằng điều đó không thể thực hiện được, nhưng buộc phải đưa ra yêu sách đó để cho nhất quán. Chúng ta phải hoàn toàn tính đến tình thế của họ. Đồ rác rưởi Ba-cu-nin không thể bị dọn sạch trong một ngày; chỉ cần làm thế nào để quá trình đó rốt cuộc bắt đầu một cách nghiêm túc là đủ.

Qua bản thông tri gần đây nhất của Giuy-ra, chắc anh cũng đã rõ rằng chiến dịch buồn cười đó đã kết thúc bằng sự thất bại hoàn toàn như thế nào⁴²⁷. Thế nhưng, bản thông tri đáp lại của Tổng Hội đồng^{1*} đang in, và anh đã có thể chuẩn bị cho bạn bè của chúng ta ở đây để đón nhận việc chúng ta sẽ đối xử rất nghiêm khắc với những người đó và tất cả những sự kiện mà chúng ta được biết về họ - mà những sự kiện đó thì khá tai tiếng - sẽ được trình bày trước Hội liên hiệp. Giờ đây chúng ta phải chấm dứt bè phái ấy. Trong mấy tháng qua, tôi cùng Mo-rơ đã dùng toàn bộ thời gian của chúng tôi cho những sự việc đó, và không thể tiếp tục như thế được nữa. Mỗi hôm qua tôi mới có dịp gửi đi Na-plơ một cuốn sách thực sự gồm mười hai trang viết chi chít để bác bỏ những quan điểm vô lý của họ. Ở Na-plơ, *tất cả* bọn họ đều là những phần tử theo Ba-cu-nin, trong số họ chỉ có một mình Ca-phi-ê-rô ít ra là tràn đầy những ý định tốt lành, tôi đang trao đổi thư từ với ông ấy.

Về những việc khác tôi sẽ viết cho vợ anh^{2*}.

Bà Ăng-ghen gửi lời chào đến hai anh chị.

Gửi anh lời chào chân thành.

Tương quân^{3*}

1* C.Mác và Ph. Ăng-ghen. "Cái gọi là những sự phân liệt trong Quốc tế".

2* Lau-ra La-phác-gơ

3* - tên gọi đùa của Ăng-ghen

Công bố lần đầu trong cuốn: F. Engels, P. et L.Lafargue. "Correspondance", t.I, Paris 1956

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp và
tiếng Anh*

169 ĂNG-GHEN GỬI LAU-RA LA-PHÁC-GƠ Ở MA-ĐRÍT

Luân Đôn, 11 tháng Ba 1872

Lau-ra thân mến!

Chúc mừng cháu về những bài viết của Pôn đăng trên báo "Emancipacion" làm tất cả chúng tôi rất thích và hết sức có tác dụng làm tươi mát trong bãi sa mạc những lời tuyên bố trừu tượng đang ngự trị ở những người Tây Ban Nha. Sau tất cả mọi khổ đau và mọi sự di chuyển đi lại mà cháu buộc phải chịu đựng trong một năm rưỡi qua và - điều này có lẽ cháu chưa chắc cần nói - cháu đã theo dõi với một sự thông cảm - đôi khi với sự lo âu, đối với cháu điều an ủi là việc Pôn có mặt ở Ma-đrít đúng vào thời điểm quyết định đã có ý nghĩa vô giá đối với chúng ta và đối với toàn bộ Hội liên hiệp. Nếu Ba-cu-nin và đồng bọn thắng thế ở Tây Ban Nha - mà nếu không có Pôn thì hết sức chắc chắn như thế - thì sự thể đã đi tới phân liệt và rắc rối công khai. Còn giờ đây thì tất cả mọi mưu toan bạo động đã đổ vỡ một cách nhục nhã, và chúng ta có thể tuyên bố thắng lợi trên mọi mặt. Trong các bài viết cho báo "Emancipacion" trong đó lần đầu tiên người ta mang đến cho những người Tây Ban Nha một khoa học chân chính, cháu cũng góp phần đáng kể của mình, và

chính là về mặt khoa học, về điều này, với tư cách là bí thư phụ trách về Tây Ban Nha, chú coi bốn phần của chú là phải tỏ lòng cảm ơn đặc biệt đối với cháu.

Qua số báo "Campana" xuất bản ở Na-plơ, chú thấy rằng Pôn đã mở rộng hoạt động của mình ra cả thành phố này, - như thế càng tốt. Cố thủ ở Na-plơ là những phần tử Ba-cu-nin tồi tệ nhất trong toàn bộ nước I-ta-li-a. Ca-phi-ê-rô là một chàng trai tốt, nhưng là người ba phải bẩm sinh và như vậy lẽ tự nhiên là yếu; nếu cậu ấy trong thời gian tới đây không sửa chữa được, thì chú sẽ mặc kệ cậu ta. Ở I-ta-li-a, các nhà báo, luật sư và tiến sĩ đã luồn lách lên trước đến mức cho tới nay chúng ta chưa lần nào liên hệ trực tiếp được với công nhân, giờ đây tình hình bắt đầu thay đổi và hoá ra công nhân, như ở khắp mọi nơi, hoàn toàn không phải như những người hoạt động nhân danh họ. Thật là đáng nực cười, - những con người đó hết lên: chúng tôi muốn tự trị hoàn toàn, chúng tôi không muốn các lãnh tụ, ấy thế mà đồng thời họ cho phép một nhóm những kẻ khống lộn tư sản dắt mũi họ hơn bất cứ ở đâu. Về mặt này, người Tây Ban Nha tốt hơn nhiều; nói chung họ phát triển hơn rất nhiều so với những người I-ta-li-a đó.

Ở nhà các cháu giờ đây ngự trị một bầu không khí hân hoan vì đại nhân câu chuyện về Lông-ghe, và nếu trong thời gian đỉnh hôn của cháu đôi khi người ta tung ra những câu đùa nhạt nhẽo về những ánh mắt si mê thì cháu hoàn toàn đã được trả thù: về mặt này Gien-ni đang cố gắng hết sức. Nói chung, việc đó hết sức có lợi cho cô ấy, cô ấy rất hạnh phúc, vui vẻ và về thể chất cũng cảm thấy tốt hơn đáng kể. Lông-ghe là một người đồng chí rất khả ái. Tút-xi cũng rất hài lòng với sự kiện này và trông có vẻ nó cũng muốn noi gương. Ngày kia ở chỗ bọn chú có buổi lưu diễn của Lông-ghe: anh ấy sẽ làm món thơm bơm theo kiểu Noóc-măng-di, món ăn dân tộc của anh

ấy; bọn chú cũng được mời đến; đáng chú ý là bà vợ chú^{1*} thích điều đó biết nhường nào. Buổi diễn gần đây nhất của anh ấy - món thịt bò ninh - không được thành công đặc biệt.

Ở đây phái Phôn-đơ-vi-ơ cuối cùng đã hoàn toàn thoái hoá về mặt tinh thần. Đó là những tên bịp bợm ra mặt.

Rất cảm ơn về bài thơ Tây Ban Nha vui vẻ, nó đã làm bọn chú cười đứt ruột.

Chú vui mừng là Snáp-Pi^{2*} đã khá hơn, và chú hy vọng sớm được nghe nói cậu bé ấy lại hoàn toàn khoẻ mạnh. Cậu bé đáng thương ấy đã phải chịu đựng khá đủ rồi.

Còn bây giờ thì tạm biệt, cháu hãy bỏ quá cho chú những điều sơ suất và cháu hãy biết rằng dù các cháu đi đến đâu thì sự đồng cảm chân thành nhất của chú cũng đều đi theo gót các cháu. Vợ chú gửi cháu lời chào chân thành, tuy bà ấy chưa quen biết cháu.

Mãi mãi là người bạn già của cháu

Tướng quân^{3*}

*Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản
trong cuốn: F.Engels, P. chỉ thị I. Lafargue.
"Correspondance", t.I, Paris, 1956*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* - Li-di Bốc-xơ

2* - Sác-lơ Ê-chiêng La-phác-gơ

3* - tên gọi đùa của Ăng-ghen

170
ĂNG-GHEN GỬI LU-I PI-Ô
Ở CÔ-PEN-HA-GHEN

Luân Đôn, giữa tháng Ba 1872

Ngài Pi-ô thân mến!

Tôi nghĩ, tôi không thể gửi bài đầu tiên của tôi đến cho ngài dưới hình thức nào tốt hơn là bản dịch hai bài rất hay lấy trong báo "Pensamento Social" mà tôi đã thực hiện. Tôi không may biết ai là tác giả của chúng, nhưng hai bài ấy chứng tỏ tác giả có được một sự nhận thức về các điều kiện kinh tế và lịch sử của xã hội hiện đại đến mức là tôi thấy ngạc nhiên khi thấy chúng trên một tờ báo nhận được từ một nơi xa xôi như vậy của thế giới.

Nhân tiện xin nói, bài viết lấy từ báo "Socialisten" về tổ chức sản xuất nông nghiệp thành các hội hiệp tác - mà tôi cho đăng trong bài tường thuật về các phiên họp của Tổng Hội đồng - đã được đăng trên khắp các báo Tây Ban Nha, I-ta-li-a và Mỹ, còn giờ đây thì tôi thấy nó được đăng lại trên báo "Pensamento Social"⁴³². Nó đã gây ấn tượng mạnh và sẽ không phải là không có kết quả. Nói chung, trong một vấn đề cực kỳ quan trọng là vấn đề thu hút tiểu nông và hu-xmen^{1*} vào phong trào vô sản, nhờ những điều kiện địa phương của mình và ý thức phát triển cao về chính trị của mình mà người Đan Mạch giờ đây vượt tất cả các dân tộc khác. Tôi đã nói điều này với Líp-nếch

1* - tá điền nhỏ

và những người khác, nhưng tiếc rằng họ quá lười nên không học tiếng Đan Mạch.

Mốt-tơ-xhết không dự ba phiên họp gần đây nhất của Tổng Hội đồng; ông ấy báo với chúng tôi rằng ông ấy định xin thôi chức vụ bí thư phụ trách về Đan mạch; ông ấy nói rằng ông ấy quá bận và không thực hiện nổi trách nhiệm bí thư.

Vì vậy tôi đề nghị ngài làm ơn tạm thời trao đổi thư từ với tôi; toàn bộ trách nhiệm có thể nảy sinh với ngài vì điều đó trước Tổng Hội đồng, tôi xin nhận lãnh. Chúng tôi dự định chuyển chức bí thư phụ trách về Đan Mạch cho một người Pháp, uỷ viên của Công xã Pa-ri^{2*}.

Gửi ngài lời chào xã hội chủ nghĩa và xin bắt tay ngài.

Ph.Ăng-ghen của ngài

Tôi đã dịch các bài Bồ Đào Nha ra tiếng Pháp, vì ngôn ngữ đó cho phép dịch hầu như nguyên văn, và tôi đã làm việc đó càng chính xác càng tốt, không chú ý đến tính chất phong nhã và thậm chí tính chuẩn xác của văn phong Pháp.

*Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên
bản trong tạp chí "Die Neue Zeit" Bd, 1,
No - 23, Stuttgart, 1921*

*In theo bản in trong tạp chí
Nguyên văn là tiếng Anh
và tiếng Đan Mạch*

2* - Cuộc-nơ

171

MÁC GỬI PHRI-ĐRÍCH A-ĐÔN-PHƠ DOỐC-GƠ^{1*}
Ở HÔ-BÔ-KEN

33, Rathborne Place, W.C.
 9 địa chỉ mới của Tổng Hội đồng)^{2*}
 Luân Đôn, 15 tháng Ba 1872

Thưa ngài thân mến!

Tôi xin gửi kèm theo đây các nghị quyết của Tổng Hội đồng (bằng tiếng Anh và tiếng Pháp)^{3*}. Một hội đồng khác sẽ nhận chúng từ tay ông Lơ Mút-xuy.

Vào cuối phiên họp ngày 12 tháng Ba, Éch-ca-ri-út đã tuyên bố với cá nhân tôi rằng ông ấy sẽ không gửi các nghị quyết đi Niu Oóc và tại phiên họp sau ông ấy sẽ tuyên bố xin thôi chức bí thư phụ trách về nước Mỹ. Vì Tổng Hội đồng sẽ không thể thu xếp ổn thỏa việc này trước thứ ba tuần tới^{4*}, nên những nghị quyết mà tôi và Lơ Mút-xuy đã gửi đi không được bí thư ký, vả lại, nếu xét đến hình thức viết những nghị quyết ấy, điều này cũng không nhất thiết phải có. Chúng sẽ được đăng vào tuần tới trên báo "Eastern Post".

Trong thời gian thảo luận, Éch-ca-ri-út đã phát biểu ý kiến hết

1* - Thư viết trên giấy mẫu có tiêu đề của Tổng Hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế.

2* Tự tay Mác viết thêm.

3* C.Mác. "Các nghị quyết nói về sự chia rẽ trong Liên chi hội Mỹ"

4* - ngày 19 tháng Ba

sức đối địch đối với hội đồng của các ngài. Ông ấy đã phát biểu, và bỏ phiếu chống lại nghị quyết III, 2⁴³³. Ngoài ra, ông ấy đã tự ái trước việc tôi - để tiết kiệm thời gian, - đã trình nghị quyết không phải cho tiểu ban⁴³⁴ có ông ấy tham gia, mà đã trình chúng lên ngay cho Tổng Hội đồng. Vì sau khi nghe những lời giải thích của tôi về những nguyên nhân thúc đẩy tôi làm như thế, Tổng Hội đồng đã hoàn toàn tán thành biện pháp đó, nên Éch-ca-ri-út đã phải nén nổi bức tức cá nhân của mình.

Với tư cách là tin dành *riêng* cho hội đồng của các ngài, tôi xin nói thêm rằng ông bà Ha-lếch - ông ta là một thằng ngốc, còn bà ấy là "une intrigante de bas étage"^{1*} - đã luồn lách vào Tổng Hội đồng không lâu, vào lúc đa số trong số chúng tôi vắng mặt, nhưng chẳng bao lâu cặp đôi xứng đáng đó đã bị buộc phải rút lui vì họ ve vãn cái gọi là chi hội Pháp đã bị khai trừ ra khỏi *Quốc tế* và đã bị chúng tôi vạch trần trên báo "Marseillaise" và báo "Réveil", ngay trước cuộc trưng cầu ý dân, như là một "chi hội cảnh sát"²⁵. Ngoài ra, hai nhân vật này sau khi đến Niu Oóc đã hỗ trợ việc lập ra một hội thù địch với Quốc tế và đã liên hệ thường xuyên với les beaux restes^{2*} của chi hội Pháp ở Luân Đôn. Lơ Mút-xuy đã thông báo cũng những sự thật đó cả cho một hội đồng khác.

Chi hội số 10 (của Pháp) đã viết cho Tổng Hội đồng một bức thư tuyệt vời nói về sự phân liệt ở Mỹ⁴³⁵.

Gửi ngài lời chào anh em.

C.M. của ngài

1* - người đàn bà nhiều mưu mô thấp hèn

2* - những tàn dư đẹp

Công bố lần đầu trong cuốn: "Briefe und Auszüge aus Briefen von Joh. Phil. Becker Jos. Dietzgen, Friedrich Engels, Karl Marx u.A. an F.A.Sorge und Andere". Stuttgart, 1906

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

172

ĂNG-GHEN GỬI PHRI-ĐRÍCH A-ĐÔN-PHƠ DOỐC-GƠ Ở HÔ-BÔ-KEN

Luân Đôn, 17 tháng Ba 1872
122, Regent's Park Road, N.W.

Ngài Doóc-gơ thân mến!

Tôi có một đề nghị với ngài mà tôi hy vọng sẽ không gây quá nhiều khó khăn cho ngài.

Xin ngài làm ơn mua và gửi cho tôi 50 bản báo "Woodhull and Claflin's" trong đó có đăng bản dịch "Tuyên ngôn của cộng sản" và 50 - 100 số báo "Socialiste" có bản dịch ra tiếng Pháp⁴⁰⁸. Tôi sẽ gửi tiền cho ngài một khi biết được những thứ đó giá bao nhiêu. Nếu không thể nhận được số lượng bản như thế thì ngài kiếm được bao nhiêu thì xin gửi bấy nhiêu. Tuy cả hai bản dịch chưa thật tốt, nhưng tạm thời chúng ta đành phải sử dụng để tuyên truyền; đặc biệt tôi cần đến bản dịch tiếng Pháp - cho những nước ở vùng thuộc hệ ngôn ngữ la-tinh, để chống lại những điều nhảm nhí mà Ba-cu-nin và phái Pru-đông phổ biến rất rộng rãi ở đây.

Hễ chúng tôi, Mác và tôi, có thì giờ, chúng tôi sẽ chuẩn bị tái bản "Tuyên ngôn" với lời nói đầu v.v., nhưng bây giờ chúng tôi còn bận

bề công việc. Ngoài trách nhiệm bí thư phụ trách về Tây Ban Nha và I-ta-li-a, hiện nay tôi còn thực hiện cả trách nhiệm bí thư phụ trách về Bồ Đào Nha và Đan Mạch. Mác khá bận với công việc tái bản quyển "Tư bản" với những bản dịch khác nhau mà nay đều cấp thiết.

Chúng tôi dự định ngày mai làm lễ kỷ niệm cuộc cách mạng 18 tháng Ba bằng một cuộc mít-tinh công khai, nhưng hội trường đã thuê thì tối hôm qua bỗng nhiên chúng tôi bị từ chối không cho thuê nữa! Và lại, với cái cố là những người cộng sản Pháp *không được phép ở bất kỳ một hội trường nào* của Luân Đôn! Vì các ông chủ hội trường không vui lòng hy sinh 10 pao 10 si-linh - tiền thuê hội trường: hơn thế nữa, cả chúng tôi cũng sẽ đòi bồi thường thiệt hại và sẽ đạt được một số điều, nên rõ ràng là chính phủ sẽ bồi thường thiệt hại cho những người ấy. Nhưng chúng tôi vẫn sẽ mạo hiểm và bình tĩnh đi tới đó⁴³⁶, còn nếu cửa hội trường sẽ bị đóng chặt - điều này rất chắc chắn, nhưng hoàn toàn không nhất thiết như thế - chúng tôi sẽ bắt con người đã thông báo cho chúng tôi những điều nói trên phải đứng ra làm nhân chứng, và chúng tôi sẽ xem điều đó sẽ đưa lại kết quả gì. Dù sao chúng tôi cũng sẽ hạ nhục ngài Glát-xtôn.

Gửi lời chào thân ái.

Ph.Ăng-ghen của ngài

Ở Li-xbon đã ra mắt tờ báo "O Pensamento Social", Rua de S. Boaventura, Ngõ - 57, Lisboa, trong số đầu tiên của báo này có một số bài tuyệt vời.

Tôi xin gửi kèm theo đây bài viết về Ác-tua Ô-Cô-no lấy từ báo "Liberté" ở Bruy-xen, có lẽ bài đó đáng được dịch ra để đăng trên báo "Irish Republic". Cho đến nay, đó là bài *duy nhất* trong toàn bộ

báo chí châu Âu bênh vực con người khốn khổ đó.

Công bố lần đầu trong sách: "Briefe und Auszüge aus Briefen von Joh. Phil. Becker Jos. Dietzgen, Friedrich Engels, Karl Marx u.A. an. F.A.Sorge und Andere". Stuttgart, 1906

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

173

MÁC GỬI MÔ-RI-XƠ LA-SA-TÔ-RÔ⁴³⁷ Ở XANH-XÊ-BA-XCHIÊN

Luân Đôn, 18 tháng Ba 1872

Ngài thân mến!

Tôi tán thành ý định của ngài muốn xuất bản bản dịch bộ sách "Tư bản" thành từng tập ra đầu kỳ. Dưới hình thức ấy, tác phẩm sẽ đến tay giai cấp công nhân, dễ dàng hơn và đối với tôi thì lý do đó quan trọng hơn cả.

Đó là mặt tốt trong ý kiến của ngài. Nhưng cũng có mặt trái của nó: phương pháp nghiên cứu mà tôi đã dùng, và cho đến nay chưa được vận dụng vào các vấn đề kinh tế, sẽ làm cho việc đọc các chương đầu khá khó khăn. Có thể sợ rằng công chúng Pháp, bao giờ cũng nôn nóng muốn đi đến kết luận dứt khoát và khao khát muốn biết mối liên hệ giữa những nguyên lý chung với các vấn đề trực tiếp mà họ đang quan tâm, sẽ chán, vì họ sẽ không thể đọc tiếp được ngay.

Ở đây tôi chỉ có thể giúp bằng một cách là báo trước và cảnh báo

về điều đó cho các bạn đọc khao khát chân lý. Đối với khoa học, không có con đường nào bằng phẳng, thênh thang cả, chỉ có những con người không sợ chôn chân mỗi gổ để trèo lên những con đường nhỏ bé gập ghềnh của nó thì mới hy vọng đạt tới đỉnh cao xán lạn của khoa học mà thôi.

Ngài thân mến, xin ngài hãy nhận đây những tình cảm chân thành của tôi.

C.Mác

*Công bố lần đầu trong cuốn sách của C.Mác
"Le Capital", v.I, Paris, 1872*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

174

ĂNG-GHEN GỬI TRÊ-DA-RÊ BÉC-TÔ⁴³⁸ Ở TU-RIN

Luân Đôn, 21 tháng Ba 1872

Thưa ngài Trê-da-rê Béc-tô!

Qua ông E.Pê-sa có ghé qua Tu-rin trong những ngày cuối tháng Hai, tôi đã nhận được địa chỉ của ngài và lời thông báo rằng giờ đây ngài là bí thư của chi hội chúng ta "*Giải phóng người vô sản*" thay cho C.Téc-xa-giê đã bị khai trừ vì phung phí tiền bạc v.v.. Do đó, trách nhiệm lý thú của tôi giờ đây sẽ là trao đổi thư từ với ngài.

Tôi vừa nhận được bức thư dài của Téc-xa-giê trong đó ông ấy viết rằng ông ấy đã xin từ chức bí thư và ra khỏi hội "*Giải phóng người vô sản*", vì hội đó gồm những mật thám của chính phủ và

những người thuộc phái Mát-di-ni và vì nó có ý định bày tỏ sự không tín nhiệm đối với ông ấy vì ông ấy đã hô hào *chiến tranh chống tư bản*.

Tất nhiên, chúng tôi rất thiên về phía tin những điều mà ngài và những ủy viên khác của hội đồng của các ngài đã thông báo cho Pê-sa, hơn là tin vào những điều mà Téc-xa-giê viết cho tôi, ông nay luôn luôn dùng đủ thứ mánh khoé đối với chúng tôi. Nhưng để có thể hành động một cách vững chắc và kiên quyết và chịu trách nhiệm về những hành động của mình tại đại hội sắp tới, chúng tôi đề nghị ngài nhân danh hội đồng của các ngài gửi cho chúng tôi một bức thư chính thức trong đó nêu những lời buộc tội Téc-xa-giê và thông báo cho chúng tôi về những nghị quyết và hội của các ngài đã thông qua đối với ông ấy. Hoàn toàn không thể cho phép trong cùng một thành phố có hai chi hội cạnh tranh và đối địch với nhau; may thay, quy chế tổ chức (các nghị quyết của Đại hội Ba-lơ) cho Tổng hội đồng quyền kết nạp hoặc từ chối kết nạp bất kỳ một chi hội mới nào⁴³⁹. Chính ngài thấy rằng quyền đó - mà những người bạn ở Giuy-ra của Téc-xa-giê đã mô tả với các ngài như là quyền độc đoán và không chính đáng - cần thiết đối với tổ chức của chúng ta như thế nào.

Tha thiết đề nghị ngài trả lời cho tôi càng sớm càng tốt. Thân ái siết tay ngài.

Bạn của ngài

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong *C.Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập*, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng I-ta-li-a

175 MÁC GỬI PÔN LA-PHÁC-GƠ Ở MA-ĐRÍT

Luân Đôn, 21 tháng Ba 1872

Tu-lơ thân mến!

Cùng với thư này, tôi gửi anh một đoạn trích trong thư của chúng tôi chống lại các phần tử chia rẽ^{1*} có liên quan đến chức năng của Tổng Hội đồng.

Tất cả những gì Hội đồng có thể làm để trong mỗi trường hợp cụ thể vận dụng Điều lệ chung của nghị quyết của các đại hội đều làm với tư cách là cơ quan xét xử cấp cao nhất ra quyết định. Nhưng việc thực hiện chúng ở mỗi nước thì hoàn toàn phụ thuộc vào bản thân Quốc tế. Như vậy, từ khi Hội đồng không còn hoạt động với tư cách là *công cụ bảo vệ lợi ích chung* của Quốc tế nữa, thì nó sẽ trở nên tuyệt đối vô tích sự và bất lực. Mặt khác, bản thân Tổng hội đồng là một trong số những lực lượng có hiệu lực của Hội liên hiệp, cần thiết để duy trì sự thống nhất của nó và ngăn cản các phần tử thù địch chiếm lấy nó. Ảnh hưởng tinh thần của Tổng Hội đồng hiện nay, tuy Tổng Hội đồng này còn có nhiều nhược điểm nhưng đã giành được

1* *C.Mác và Ph.Ăng-ghen*. "Cái gọi là những sự phân liệt trong Quốc tế"

trước kẻ thù chung, đã chạm đến lòng tự ái của những người luôn luôn coi Quốc tế chỉ là công cụ để thoả mãn thói hám danh cá nhân của họ.

Trước hết, không nên quên rằng Hội liên hiệp của chúng ta là một *tổ chức chiến đấu* của giai cấp vô sản, chứ tuyệt nhiên không phải là một hội được thành lập nhằm mục đích cất nhắc những kẻ tài tử - không luận. Phá vỡ tổ chức của chúng ta trong thời điểm này có nghĩa là hạ vũ khí. Những người tư sản và các chính phủ sẽ không mong muốn gì tốt hơn thế. Anh hãy đọc báo cáo của nghị sĩ "nghị viện địa chủ" là Xa-ca-dơ về dự luật của Đuy-phô-rơ⁴⁴⁰. Điều làm cho ông cảm phục hơn cả và sợ hơn cả trong Hội liên hiệp là gì? - Đó là "tổ chức của nó".

Những thắng lợi của chúng ta từ thời Hội nghị Luân Đôn rất tốt. Ở Đan Mạch, Niu Di-lơn, Bồ Đào Nha đã thành lập những liên chi hội mới, tình trạng này lan rộng ra cả ở Mỹ, ở Pháp (nơi mà Ma-lông và đồng bọn, theo sự thừa nhận của bản thân họ, không có một chi hội nào), ở Đức, ở Hung-ga-ri, ở Anh (sau khi Hội đồng liên chi hội Anh được thành lập). Cách đây hoàn toàn không lâu các chi hội Ai-rơ-len đã ra đời. Ở I-ta-li-a những chi hội nghiêm túc duy nhất - ở Mi-la-nô và Tu-rin - là của chúng ta, còn ở những nơi khác thì những luật sư, nhà báo và những kẻ khổng luận tư sản khác cầm đầu. (Nhân tiện xin nói, một trong những nguyên nhân khiến Ba-cu-nin không có cảm tình với tôi là ông ta đã mất mọi ảnh hưởng ở nước Nga, nơi mà thanh niên cách mạng đang đi với tôi.)

Các nghị quyết của Hội nghị Luân Đôn đã được thừa nhận ở Pháp, Mỹ, Anh, Ai-rơ-len, Đan Mạch, Hà Lan, Đức, Áo, Hung-ga-ri, Thụy Sĩ (ngoại trừ những người ở Giuy-ra), được những chi hội công nhân chân chính ở I-ta-li-a, sau chót, người Nga và người Ba Lan, thừa

nhận. Những người không thừa nhận các nghị quyết ấy sẽ không thay đổi được gì do cách làm đó, nhưng họ sẽ buộc phải xa rời đại đa số trong Quốc tế.

Tôi bận việc đến mức không có thì giờ thậm chí để viết cho Ca-ca-đu^{1*} thân yêu của tôi và cho Snáp-pi^{2*} yêu quý (mà tôi muốn có được nhiều tin tức về nó hơn nữa). Đúng là Quốc tế lấy của tôi quá nhiều thì giờ, và nếu tôi không tin rằng sự có mặt của tôi trong Hội đồng vào thời kỳ đấu tranh này còn cần thiết, thì tôi đã đặt ra khỏi nó từ lâu rồi.

Chính phủ Anh đã ngăn cản chúng tôi kỷ niệm ngày 18 tháng Ba; tôi gửi anh những nghị quyết mà cuộc mít tinh của công nhân Anh và của những người lưu vong Pháp đã thông qua⁴³⁶. La-sa-tơ-rơ là một tên bịp bợm bỉ ổi. Ông ta đã bắt người ta phải mất thời gian cho mọi việc vớ vẩn (thí dụ, bức thư trả lời của ông ta về chữ tự tay viết của tôi; tôi đã buộc phải đề nghị ông ta sửa đổi chữ trong đó).

Roa (6. rue Condillac Bordeaux) là một người phiên dịch rất tốt⁴⁴¹. Ông ấy đã gửi đến bản thảo chương thứ nhất (tôi đã chuyển tới Pa-ri cho ông ấy bản thảo lần xuất bản thứ hai bằng tiếng Đức).

Ôn-dơ Ních^{3*} của anh

[Phụ lục]⁴⁴²

NHỮNG ĐOẠN TRÍCH

Quyền chỉ định bổ sung uỷ viên của Hội đồng

1* - tên gọi đùa của Lau-ra, theo tên của nhân vật trong một cuốn tiểu thuyết cổ - người thợ may thời trang.

2* - Sác-lơ Ê-chiêng La-phác-gơ

3* - tên gọi đùa của Mác

"Thành phần nhân sự của Tổng Hội đồng thường xuyên thay đổi, tuy một số người trong số các sáng lập viên vẫn tiếp tục ở lại trong Tổng Hội đồng, cũng như ở các hội đồng liên chi hội Bỉ, vùng thuộc hệ ngôn ngữ: la-tinh và những hội đồng liên chi hội khác.

Tổng Hội đồng **đưa ra** ba điều kiện căn bản để thực hiện quyền hạn của mình. Trước hết, Tổng Hội đồng phải có đủ số lượng uỷ viên để thực hiện công tác đa dạng được giao phó cho nó; tiếp nữa, thành phần của Tổng Hội đồng phải có những công nhân thuộc những dân tộc khác nhau có đại diện trong Hội liên hiệp quốc tế và, sau chót, thành phần công nhân phải chiếm ưu thế trong Tổng Hội đồng. Nhưng làm thế nào để Tổng Hội đồng có thể kết hợp tất cả những điều kiện cần thiết đó nếu không có quyền chỉ định bổ sung, nếu sự phụ thuộc của công nhân vào khả năng có được việc làm dẫn đến chỗ thường xuyên thay đổi thành phần nhân sự của Tổng Hội đồng?" **[Nhận xét: hơn 3/4 số uỷ viên của Tổng Hội đồng ở Luân Đôn là công nhân làm thuê].**

Các chức năng của Tổng Hội đồng

"Khác với các điều lệ của tất cả mọi hội tư sản, Điều lệ chung của Quốc tế chỉ đề cập sơ qua các vấn đề cơ cấu tổ chức của nó. Nó dành sự phát triển cơ cấu tổ chức cho thực tiễn quyết định, còn việc định hình nó thì dành cho các đại hội sau này quyết định. Nhưng vì chỉ có *sự thống nhất và hành động chung* mới có thể làm cho các chi hội thuộc các nước khác nhau mang tính chất quốc tế chân chính, nên Điều lệ chú ý đến Tổng Hội đồng nhiều hơn là đến những khâu tổ chức khác.

Điều 5 của Điều lệ ban đầu (**điều 6 của Điều lệ đã sửa đổi^{1*}**) nói:

1* C.Mác, "Điều lệ chung và Quy chế tổ chức của Hội liên hiệp công nhân quốc tế"

"Tổng Hội đồng là *cơ quan quốc tế* của những nhóm dân tộc và địa phương khác nhau".

(Tiếp đó là những ví dụ về hoạt động này - thông tin, sự thống kê cần phải làm v.v., cũng như một đoạn quan trọng đã bị những người ở Giuyl-ra xuyên tạc:

"để khi cần có những biện pháp thực tiễn ngay lập tức, thí dụ trong trường hợp có những xung đột quốc tế chẳng hạn, tất cả mọi hội đều hành động một cách đồng thời và nhất trí".)

Cũng điều khoản ấy nói: "Trong tất cả mọi trường hợp thích đáng, Tổng Hội đồng *chủ động* đề xuất *những đề nghị* với những hội dân tộc hoặc hội địa phương khác nhau".

Điều lệ chung giao cho Tổng Hội đồng đi sâu nghiên cứu những vấn đề nhất định để trình lên đại hội xem xét, v.v. (xem điều 4 và điều 6. Bản đã sửa đổi). Trong Điều lệ ban đầu, hoạt động độc lập của các nhóm được đem đối lập rất ít với sự thống nhất hành động của toàn bộ Hội liên hiệp nói chung, đến mức điều 6 (**Điều 7 của Điều lệ đã sửa đổi**) đó nói: **(xem điều này).**

Nghị quyết thứ nhất của *đại hội Giơ-ne-vơ* về các vấn đề tổ chức (**1866**) (điều 1) nói:

"Trách nhiệm của Tổng Hội đồng là *thực hiện* các nghị quyết của các đại hội".

Nghị quyết đó đã hợp pháp hoá vị trí mà Tổng Hội đồng đã giữ ngay từ đầu: vị trí một *cơ quan chấp hành* của Hội liên hiệp. Đồng thời đại hội Giơ-ne-vơ đã giao cho Tổng Hội đồng công bố "văn bản chính thức và có tính chất bắt buộc của Điều lệ" (**xem Điều lệ đã sửa đổi. Phụ lục I, tr.16, 17).**

Cũng đại hội đó đã quyết định (nghị quyết của Đại hội Giơ-ne-vơ về các vấn đề tổ chức, điều 14):

"Mỗi chi bộ đều có quyền xây dựng Điều lệ địa phương và quy chế của mình vận dụng vào điều kiện địa phương và pháp luật của nước mình. Nhưng chúng không được có bất cứ điều gì mâu thuẫn với Điều lệ chung của Quy chế".

Ai phải xác định **sự phù hợp đó**? Rõ ràng là nếu không có quyền uy có chức năng này thì nghị quyết sẽ hoá ra không có hiệu lực. Lúc đó chẳng những có thể này sinh những chi hội cảnh sát hoặc những chi hội thù địch, mà sự thâm nhập của những phần tử bè phái mất gốc giai cấp và những kẻ từ thiện sả vào Hội liên hiệp sẽ có thể bóp méo tính chất của nó, và những phần tử đó sẽ lấy số lượng của mình tại các đại hội để lấn át công nhân.

Các liên chi hội dân tộc và liên chi hội địa phương ngay từ đầu tại nước mình đã nắm quyền kết nạp hoặc từ chối kết nạp những chi hội mới tùy theo điều lệ của những chi hội đó có phù hợp với Điều lệ chung hay không. Còn về Tổng Hội đồng thì việc thực hiện chức năng như vậy đã quy định trong điều 6 Điều lệ chung (**điều 7, phần cuối, Điều lệ đã sửa đổi**), *danh cho các hội độc lập ở địa phương* (nghĩa là những hội nằm ngoài các liên chi hội) quyền quan hệ trực tiếp với Tổng Hội đồng. **Từ khi thành lập Quốc tế, những hội độc lập địa phương đó chỉ được thừa nhận sau khi chúng được Tổng Hội đồng kết nạp.**

Cũng điều 6 ấy trong Điều lệ (**Điều lệ 7 của Điều lệ đã sửa đổi**) quy định những trở ngại có tính chất pháp luật ngăn cản việc thành lập liên chi hội dân tộc ở một số nước, *nơi mà* Tổng Hội đồng, **do hoàn cảnh**, có sứ mệnh phải thực hiện những chức năng của Hội đồng Liên chi hội (*xem Biên bản của Đại hội Lô-dan*, tr.13, 1867).

Từ khi Công xã sụp đổ, những trở ngại pháp luật đó ở những nước khác nhau ngày càng tăng và làm cho hoạt động của Tổng Hội đồng ở đây càng trở nên cần thiết hơn nhằm không cho phép những phần tử khả nghi chui vào hàng ngũ của Hội liên hiệp. Thí dụ, cách đây không lâu một số uỷ ban ở Pháp đã đề nghị Tổng Hội đồng can thiệp để thoát khỏi những tên gián điệp của cảnh sát, còn các thành viên của Quốc tế của một nước lớn khác (**nói riêng giữa chúng ta thôi**

- đó là nước Áo) đã yêu cầu Tổng Hội đồng chỉ thừa nhận những chi bộ do những người được trực tiếp uỷ quyền thành lập ra hoặc do chính họ thành lập, để thoát khỏi những kẻ khiêu khích mà sự sốt sắng của họ đã thể hiện một cách hết sức âm ỉ trong việc thành lập một cách nóng vội những chi hội có tinh thần cấp tiến chưa từng thấy.

N h ậ n x é t: (Lẽ dĩ nhiên là ở những nước như Ba Lan và Nga, các thành viên của Quốc tế chỉ có thể liên lạc với Tổng Hội đồng ở đó Tổng Hội đồng phải hành động hết sức thận trọng.)

Cũng như tất cả mọi tổ chức của Quốc tế, Tổng Hội đồng có nhiệm vụ tiến hành công tác tuyên truyền. nhiệm vụ đó, Tổng Hội đồng đã thực hiện bằng những tài liệu công bố của mình và bằng **việc trao đổi thư từ với một số người ở những nước mà Hội liên hiệp chưa được thành lập**, và thông qua những phái viên của mình đã đặt cơ sở cho những tổ chức đầu tiên của Quốc tế ở Bắc Mỹ, ở Đức và ở nhiều thành phố của Pháp (**cũng như ở Ô-xtơ-rây-li-a, ở Niu Di-lân**).

Một nhiệm vụ khác của Tổng Hội đồng là giúp đỡ những người bãi công, đảm bảo cho họ có được sự ủng hộ của toàn bộ Quốc tế (xem các báo cáo của Tổng Hội đồng tại các đại hội). Nhân tiện nói thêm, sự thực sau đây cho thấy sự can thiệp của Tổng Hội đồng vào cuộc đấu tranh bãi công đã có ý nghĩa như thế nào. Hội chống đối của thợ đúc nước Anh tự nó là một *ội công liên" quốc tế* có chi nhánh ở những nước khác, đặc biệt là ở Mỹ. Thế nhưng trong thời gian bãi công, những thợ đúc Mỹ cho rằng cần cầu viện sự che chở của Tổng Hội đồng để ngăn ngừa việc đưa thợ đúc nước Anh vào nước họ.

N h ậ n x é t : H ội c ô n g l i ê n q u ố c t ế ch ân

chính duy nhất ở châu Âu là hội công liên của (những công nhân sản xuất xì gà). Song họ vẫn hoàn toàn ở ngoài phong trào vô sản và chỉ sử dụng Tổng Hội đồng vào lợi ích nghề nghiệp của mình mà thôi.)

Sự phát triển của Quốc tế đã đặt lên vai Tổng Hội đồng, cũng như cho các hội đồng liên chi hội. *chức năng trọng tài.*

Thậm chí không có sự khẩn thiết yêu cầu của Tổng Hội đồng, Đại hội Bruy-xen (1868) đã quyết định:

"Các hội đồng liên chi hội có nhiệm vụ cứ ba tháng một lần gửi cho Tổng Hội đồng báo cáo về *công tác tổ chức và tình hình tài chính* của những chi hội do họ quản lý" (xem biên bản của đại hội thứ ba v.v.. *Nghị quyết số ba về các vấn đề tổ chức*).

Sau cùng, *Đại hội Ba-lơ* chỉ định về mặt tổ chức những quan hệ hình thành trong quá trình phát triển của Hội liên hiệp. Nếu đại hội đó đã mở rộng quá mức giới hạn thẩm quyền của Tổng Hội đồng thì ai là người có lỗi, nếu không phải là Ba-cu-nin, Svít-xguê-ben Ph. Rô-bóc, Ghi-ôm và những đại biểu khác của *Đồng minh dân chủ xã hội chủ nghĩa* đã cố đạt cho được việc đó? (Nhận xét: Tại Đại hội Ba-lơ, những ngài đó tưởng tượng rằng Hội đồng sẽ được dời sang Giơ-ne-vơ.)

Đây là hai nghị quyết của Đại hội Ba-lơ

"IV. Mỗi chi hội hoặc hội mới được thành lập muốn gia nhập Quốc tế đều phải lập tức thông báo cho Tổng Hội đồng về việc mình xin gia nhập"

và "V. Tổng Hội đồng có quyền kết nạp những hội và nhóm mới hoặc từ chối kết nạp họ, đồng thời dành cho họ quyền khiếu nại quyết định đó tại đại hội thường kỳ".

Chính những nghị quyết đó cho Tổng Hội đồng có quyền can thiệp vào sinh hoạt nội bộ của các liên chi hội. *Song những khoản đó chưa bao giờ được vận dụng trừ trường hợp những chi hội đã bị đặt ra ngoài các liên chi hội hoặc những chi hội được thành lập ở những nước chưa có Quốc tế. Trong những trường hợp đó, sự can thiệp của Hội đồng là hoàn toàn cần thiết. Mặt khác, Tổng Hội đồng chưa bao giờ can thiệp vào công việc của những chi hội mới sẵn sàng gia nhập vào*

những nhóm hoặc liên chi hội đã *tồn tại*.

Những nghị quyết chúng tôi đã dẫn ra trên đây chỉ *liên quan đến những chi hội mới thành lập*. Những nghị quyết sau đây liên quan đến những chi hội **đã được thừa nhận**:

"VI. Tổng Hội đồng cũng có quyền tạm thời khai trừ **xem nhận xét sau chi hội nào đó của Quốc tế cho đến đại hội thường kỳ**".

"VII. Tổng Hội đồng có quyền giải quyết những xung đột nảy sinh giữa các hội hoặc chi hội trong thành phần một nhóm dân tộc, hoặc giữa những nhóm dân tộc khác nhau; các bên vẫn có quyền khiếu nại quyết định đó tại đại hội thường kỳ, nơi sẽ ra quyết định cuối cùng.

Hai điều khoản đó cần thiết để phòng trường hợp cùng cực, song cho đến nay Tổng Hội đồng chưa bao giờ vận dụng chúng. Tổng Hội đồng chưa một lần nào dùng đến việc tạm thời khai trừ chi hội và trong trường hợp xung đột Tổng Hội đồng chỉ hành động với tư cách là trọng tài mà cả hai chi hội đề nghị giúp.

Nhận xét: Qua những nghị quyết về sự phân liệt ở Mỹ^{1*} gửi kèm theo đây, anh sẽ thấy rằng Hội đồng đã tạm thời khai trừ chi hội gồm hầu như toàn là những người tư sản. Ở Mỹ, sự xâm nhập của những Toà án nhân dân tối cao tư sản tìm cách biến Quốc tế thành công cụ của mình, là một sự thực cực kỳ nguy hiểm. Chính trường hợp đó chứng minh sự cần thiết của Nghị quyết VI của Đại hội Ba-lơ.

Ngoài những chức năng đa dạng của Tổng Hội đồng nảy sinh do sự phát triển lịch sử của Quốc tế, còn có cả một chức năng khác mà kẻ thù của Hội liên hiệp chúng ta đã đặt lên vai nó. Làm cho nó trở thành mục tiêu công kích của mình, tất cả những đảng và phe phái thù địch với phong trào vô sản đã đặt nó đứng đầu Hội liên hiệp công nhân quốc tế.

Công bố bằng tiếng Nga không có các bản phụ lục trong tạp chí "Những vấn đề lịch sử của Đảng Cộng sản Liên Xô" số 3, 1962
Công bố toàn văn lần đầu

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp

1* C.Mác. "Các nghị quyết nói về sự phân liệt trong liên chi hội nước Mỹ"

176
ĂNG-GHEN GỬI CÁC-LÔ TẾC-XA-GHI
Ở TU-RIN

Luân Đôn, 21 tháng Ba 1872

Thưa ngài!

Ngày 13 tháng này tôi đã viết thư cho ngài và sau đó đã nhận được thư của ngài đề ngày 10 ngày tháng Người ta đã tuyên bố với Pê-sa ở Tu-rin⁴⁴³ rằng ngài đã bị khai trừ ra khỏi hội "Giải phóng người vô sản" vì một loạt nguyên nhân: ngài đã khước từ nộp một khoản tiền nhất định của Hội, cũng như 200 chiếc tem mà tôi đã gửi cho ngài v.v, v.v..

Khi nêu những lời buộc tội như vậy, thì tính chất khi đưa ra nghị quyết có lợi cho bên này hoặc bên kia, điều tuyệt đối cần thiết là Tổng Hội đồng phải biết những lời buộc tội đó có đúng hay không. Vì vậy đề nghị ngài báo cho tôi biết vấn đề là như thế nào, vì điều chắc chắn là chúng tôi không thể làm thình bở qua những chuyện như vậy.

Về khoản tiền trợ cấp 150 lía^{1*}, thì số tiền đó không phải là của Tổng hội đồng, mà là của một uỷ ban riêng được thành lập để quyền góp tiền ủng hộ các báo chí thân thiện và để dùng cho những mục đích quốc tế khác, nhưng vì lời tuyên bố vội vàng và hân hoan của ngài có lợi cho Giuy-ra đã làm cho uỷ ban ấy tin rằng ngài đã can

1* Xem tập này, tr. 504 - 509.

thiệp vào công việc mà thực chất của nó lẽ tự nhiên ngài đã không được biết, nên số tiền ấy đã được lập tức chi tiêu theo mục đích khác, và trong thời điểm hiện nay số tiền nhàn rỗi không còn nữa.

Đã 6 tuần tôi không nhận được báo "Proletario" mà ngài hứa gửi đều đặn cho tôi.

Chúng tôi đã thay đổi địa điểm họp Hội đồng. Lúc này tôi không thể đưa cho ngài một địa chỉ cá nhân nào khác, nhưng tôi nghĩ rằng địa chỉ mà ngài đang có? 122, Regent's Park Road, vẫn tốt hơn là địa chủ của Tổng Hội đồng.

Tôi cho rằng Xa-vi-ô không còn sống ở Luân Đôn nữa, mà đã đi về tỉnh lẻ làm việc⁴⁴⁴.

Gửi lời chào và lời chúc giải phóng.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t.XXI, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

177
ĂNG-GHEN GỬI GIEN-NA-RÔ BÔ-VI-Ô^{1*}
Ở TƠ-RA-NA

Gửi ngài Gien-na-rô Bô-vi-ô ở Tơ-ra-na⁴⁴⁵

Luân Đôn, 16 tháng Tư 1872

1* "Thư viết trên giấy mẫu có tiêu đề của Tổng Hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế.

Thưa ngài!

Tôi đã nhận được những tài liệu mà ngài đã có nhã ý gửi đến cho tôi thông qua ông En-ri-cô Bi-na-mi đáng kính, xin cảm ơn ngài và bây giờ tôi xin gửi trả ngài những tài liệu đó.

Là một cơ quan hành chính với những chức năng xác định, Tổng Hội đồng của Quốc tế không thể tìm hiểu những tài liệu ấy và *chính thức* thảo luận chúng, nhưng tôi coi bổn phận của mình là chuyển chúng cho những uỷ viên hiểu được tiếng I-ta-li-a, và tất cả họ đều đã đọc rất thích thú những tài liệu ấy.

Chúng tôi vui lòng thừa nhận rằng vào lúc ở đây, tại Luân Đôn, lần đầu tiên đã tổ chức hội liên hiệp quốc tế của công nhân, thì ở A-pu-li-a xa xôi ngài đã đưa ra cũng ý tưởng ấy và đã dũng cảm bảo vệ nó tại Đại hội ở Na-plô⁴⁴⁶. Chúng tôi xin cảm ơn ngài về việc ngài đã cho chúng tôi biết sự kiện này, vì nó là một bằng cứ mới chứng minh rằng sự liên minh của công nhân của toàn bộ thế giới vẫn minh vào năm 1864 đã được thừa nhận là một tất yếu lịch sử ngay cả ở những nước mà lúc bấy giờ chúng tôi chưa thể thiết lập quan hệ, vì không biết phải liên hệ với ai^{1*}. Chúng tôi thành thật

1* Tiếp đó trong bản nháp của bức thư là đoạn đã bị gạch bỏ sau đây: "Không hề còn chút nghi ngờ gì nữa, nếu các hội công nhân I-ta-li-a năm 1864 hưởng ứng ý tưởng của ngài và bằng cách đó mở đầu phong trào công nhân I-ta-li-a phù hợp với điều kiện xã hội của nước mình thì giờ đây ở I-ta-li-a lẽ ra đã có ít đi số hội công nhân bảo vệ những học thuyết bè phái, hơn nữa hoàn toàn không phải là của I-ta-li-a mà là của Pháp và Nga. Theo tôi, trong phong trào công nhân, những tư tưởng dân tộc *chân chính*, - nghĩa là những tư tưởng phù hợp với các nhân tố kinh tế, trong công nghiệp cũng như trong nông nghiệp, những nhân tố ngự trị trong một nước tương ứng, - đồng thời cũng luôn luôn là những tư tưởng *quốc tế* chân chính. Sự giải phóng người nông dân I-ta-li-a sẽ xảy ra không phải dưới hình thức giống như sự giải phóng người công nhân công xưởng Anh sẽ được thực hiện; nhưng nếu cả hai đối tượng này càng thấm sâu nhận thức về những hình thức của chính mình, phù hợp với kinh doanh của họ thì sẽ càng ít có những bất đồng ý kiến ở họ về chính thực chất của sự giải phóng ấy".

tiếc rằng các hội công nhân I-ta-li-a năm 1864 đã không hưởng ứng ý tưởng của ngài, - điều đó đã làm chậm trễ đáng kể sự phát triển của phong trào vô sản ở I-ta-li-a.

Chúng tôi rất thích thú đọc các bài của ngài đăng trên báo "Liberté" bảo vệ Công xã Pa-ri chống lại V.Huy-gô và những người khác⁴⁴⁷. Chúng tôi sẵn lòng tin tưởng rằng đó là những bài đầu tiên viết bằng tiếng I-ta-li-a nhằm mục đích đó. Đồng thời chúng tôi ở đây đã công bố lời kêu gọi của Tổng Hội đồng "Nội chiến ở Pháp"; ngày 23 tháng Ba tôi đã mạn phép gửi cho ngài một bản lời kêu gọi đó bằng tiếng Anh và một bản bằng tiếng Đức, vì chúng tôi ở đây không có bản dịch tiếng Pháp, còn bản dịch tiếng I-ta-li-a (trên bìa "Eguaglianza" ở Giéc-gien-ti^{2*}) thì chưa hoàn thành. Qua tác phẩm đó ngài sẽ thấy rằng cả ở đây nữa, các tư tưởng của chúng ta trùng khớp với nhau và chúng ta cũng nhất định đã làm tròn bổn phận của mình.

Gửi ngài lời chào và tình anh em.

Phri-đrich Ăng-ghen

Bí thư Tổng Hội đồng

Hội liên hiệp công nhân quốc tế phụ trách
về I-ta-li-a

Công bố lần đầu có lược bớt trong cuốn: N. Rosselli. "Mazzini e Bakounine, 12 anni di Movimento operaio in Italia", Torino, 127 và công bố toàn văn bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng I-ta-li-a*

2* Tên gọi hiện nay là: A-gri-gien-tô.

178
ĂNG-GHEN GỬI TÊ-Ô-ĐO CU-NÔ
Ở ĐUYT-XEN-ĐOỐC-PHƠ

Luân Đôn, 22[-23] tháng Tư 1872

Cu-lơ thân mến!

Sáng nay tôi đã nhận được thư của ngài mà tôi hết sức lo lắng mong đợi. Gan-đôn-phi viết cho tôi cách đây không lâu rằng có nghi ngại là không biết Chính phủ I-ta-li-a đã trao ngài cho người Phổ hay không. - Về việc ngài bị bắt v.v. tôi được biết qua các báo, những báo này còn cho biết rằng ngài bị trục xuất vì "thiếu phương tiện sinh sống" - trên báo Mi-Ai-rơ-len-nô đã xuất hiện một bài của cảnh sát viết theo tinh thần này. Chuyện đó không phải là không có ý nghĩa. Vì rằng đó là chiến công đầu tiên của âm mưu cảnh sát quốc tế của Phổ, Áo và I-ta-li-a, và nếu thêm vào đó ngài không bị trục xuất từng chặng từ biên giới Ba-vi-e đến Đuyt-xen-đoốc-phơ, thì đó chỉ là do *sự ngu ngốc của người Ba-vi-e*. Tối mai tôi sẽ đặt vấn đề này tại hội nghị của Tổng Hội đồng, sau đó toàn bộ chuyện này sẽ được đưa vào báo cáo chính thức sẽ đăng trên báo "Eastern Post" và sẽ được gửi đi tất cả các nước trên thế giới^{1*}. Trong khi đó ngài hãy viết nhân danh chính mình lời thông báo về việc này và gửi nó đến báo "Volksstaat", báo "Égalité" ở Giơ-ne-vơ và báo "Gazzettino Rosa". Về nước Anh, Mỹ và Tây Ban Nha cũng như nước Pháp thì chúng

^{1*} Ph.Ăng-ghen. "Về việc truy nã Tê-ô-đo Cu-nô, hội viên Quốc tế"

tôi sẽ lo ở đây⁴⁴⁸. Bôn vô lại rất cuộc phải cảm thấy rằng điều đó sẽ không thể đơn giản tiếp diễn như vậy nữa và bàn tay của Quốc tế vẫn dài hơn tay của vua I-ta-li-a. Khi nào tất cả những cái đó in xong, tôi sẽ gửi cho ngài một bản, cũng như gửi những tờ báo mà tôi có thể thu thập cho ngài; chúng sẽ không nhiều lắm đâu.

Điều mà Líp-nếch khuyên ngài - viết thư cho Bi-xmác - là rất tốt, nhưng chỉ hoàn toàn vì những nguyên nhân khác. Thứ nhất, thay vì giúp đỡ ngài được thoả mãn, Bi-xmác sẽ *vui mừng* và sẽ chỉ tức tối lên thôi vì thấy rằng người Ba-vi-e đã thả ngài ra, mà không hiểu rằng họ đã có được một cái cớ vô cùng tuyệt diệu để dẫn một thành viên của Quốc tế đi qua toàn bộ nước Đức từng chặng một. Song ngài phải viết cho Bi-xmác đơn thuần để sau này gửi thư trả lời của ông ấy - tất nhiên là sự đưa đẩy rỗng tuếch - cho Bê-ben, ông này sẽ tổ chức một vụ âm ỉ trong quốc hội về vấn đề đó. Nhưng tất nhiên không thể có chuyện Bi-xmác chịu làm động tác đó để trừng phạt I-ta-li-a về việc nó đã thực hiện tốt như vậy những mệnh lệnh của ông ta.

Ngài dừng ngạc nhiên khi thấy rằng ngài đã nhận được một sự ủng hộ không đáng kể như vậy của những đồng chí trong đảng. Chỉ thông qua một trong những bức thư tính chất đây, tôi đã hiểu rằng ngài tạo ra cho mình những ảo tưởng ấu trĩ nào đó về sự giúp đỡ mà ngài sẽ nhận được trong hoạn nạn; tiếc thay, thư trả lời của tôi về bức thư đó đã bị bọn cảnh sát tịch thu mà không đến tay ngài. Và thêm vào đó còn có sự thể là tuy trong lĩnh vực lý luận, công nhân Đức chúng ta đã vượt xa công nhân tất cả những nước khác, nhưng trong hành động thực tiễn thì họ hoàn toàn chưa rũ bỏ được "tư tưởng phường hội cũ" và do bầu không khí tiểu tư sản khủng khiếp vốn có của nước Đức, họ đã tỏ ra lạnh lùng không thể tưởng tượng được, đặc biệt là trong vấn đề tiền nong. Vì vậy tôi không mảy may ngạc

nhiên tính chất những điều ngài đã nếm trải về mặt này. Tôi mà có tiền thì tôi đã gửi cho ngài một chút gì đó, nhưng ở đây chúng tôi cực kỳ eo hẹp về tiền nong. Ở đây chúng tôi có hơn một trăm người lưu vong bất lực (bất lực hiểu theo *nghĩa đen*, vì không một dân tộc nào bất lực như vậy khi ở nước ngoài như người Pháp) của Công xã Pa-ri còn những thứ mà họ không ăn thì đều đã dành cho một chàng trai rất dễ mến^{1*} ở Coóc-cơ, ở Ai-rơ-len, người ta thành lập Quốc tế ở đây và để thưởng công về việc đó con người ấy đã bị các cha cố và những người tư sản rút phép thông công và anh ta đã hoàn toàn kiệt quệ. Thành thử lúc này chúng tôi đang lâm vào thế bí. Nếu chúng tôi nhận được cái gì đó ở đâu đấy, thì tôi sẽ chăm lo làm thế nào để ngài không bị bỏ quên.

Xin ngài hãy viết cho tôi biết trong thực tế ngài đã làm việc trong những ngành nào thuộc nghề nghiệp của ngài và nói chung ngài có thể làm gì, tôi sẽ lập tức dò hỏi xem có thể tìm cái gì đó cho ngài ở đây, hay không. Tuy ở nước Anh nhan nhản những kỹ sư nước ngoài, nhưng, có thể, vẫn sẽ làm được cái gì đó. Tôi có một số mối liên hệ hết sức có ích.

Trong thời gian ngài ở tù đã xảy ra đủ thứ sự kiện. Ở Tu-rin, Téc-xa-ghi đã bị quăng khỏi hội "Giải phóng người vô sản" vì hành vi gian lận và vì những mối liên hệ khả nghi với cảnh sát trưởng; ông ta còn công bố 2 - 3 số báo "Proletario", trong đó, cũng như trước đây, ông ta công kích Liên đoàn công nhân, gọi các thành viên của liên đoàn này là đồ vô lại, đồ tư sản, đồ hèn hạ v.v., nhưng tờ báo đó, cũng như hầu hết những tờ báo như mới ở I-ta-li-a - báo "Martello", "Campana" v.v., - giờ đây ý chừng đã chết. Tôi đã viết cho Téc-xa-ghi^{2*}, hỏi xem những lời buộc tội đó dựa trên cơ sở nào, để trả lời ông ta

1* - Đờ Moóc-gan

2* Xem tập này, tr.592.

gửi cho tôi một số báo "Proletario" đầy những lời chửi bới và tuyên bố rằng qua số báo đó tôi sẽ rõ ràng đó toàn là những tên vô lại! Con người đó từ lâu tôi đã cảm thấy khả nghi. Rét-gi-xơ (mà ở chỗ các ngài mang tên là Pê-sa, còn giờ đây thì đang ở Giơ-ne-vơ) đã biết được rằng ông ta lo đi Lô-các-nô tới chỗ Ba-cu-nin; rất tốt là giờ đây ông ta đã tự mình vạch mặt chính là kẻ gian xảo tầm thường nhất.

Ở Bô-lô-nhơ, Liên đoàn công nhân Rô-ma-nhơ đã triệu tập đại hội và đã tự vạch mặt mình là một tổ chức thuần túy theo phái Ba-cu-nin⁴⁴⁹. Nhưng người Rô-ma-nhơ đang gia nhập Quốc tế nhưng không muốn nghe gì về việc thừa nhận Điều lệ v.v.. Cho đến nay họ chưa viết gì cho chúng tôi cả, tuy đại hội đó đã họp vào ngày 18 tháng Ba; chúng tôi sẽ chỉnh cho họ một trận nên thân. - Chi hội Ra-ven đã viết cho chúng tôi về việc xin gia nhập, nhưng đồng thời lại tuyên bố sẽ "duy trì quyền tự trị của chính mình", tôi chỉ hỏi họ xem họ có thừa nhận Điều lệ của chúng ta hay không⁴⁵⁰.

Trong tập báo gửi cho tôi, tôi vừa mới nhận biết rằng ở Mi-la-nô, Pê-txa và Te-xti-ni cũng đã bị bắt (khoảng vào ngày 30 tháng Ba).

Bức thông tri của Tổng Hội đồng^{1*} về Ba-cu-nin và đồng bọn hiện đang in và chắc sẽ in xong vào cuối tuần sau. Tôi sẽ gửi nó cho ngài. Ở đây tất cả đều được nói lên một cách hoàn toàn thẳng thắn, và nó sẽ gây ra một trận ầm ĩ kinh khủng. Tôi dự định gửi báo cho ngài vào ngày mai - báo "Gazzettino Rosa" và một số báo I-ta-li-a khác, cũng như nói chung tất cả những gì tôi có thể kiếm được.

Ở Xa-ra-gốt, đại hội của các thành viên người Tây Ban Nha của quốc tế đã họp vào các ngày 8-11 tháng Tư, tại đó người của chúng ta đã chiến thắng phái Ba-cu-nin⁴⁵¹. Giờ đây người ta đã thấy rõ

1* C.Mác và Ph. Ăng-ghen. "Cái gọi là những sự phân liệt trong Quốc tế".

rằng ở Tây Ban Nha, trong nội bộ Quốc tế, Đồng minh dân chủ xã hội chủ nghĩa dưới sự lãnh đạo của Ba-cu-nin đã tiếp tục tồn tại một cách đàng hoàng với tư cách là một *hội kín* - một hội bí mật không phải nhằm chống chính phủ, mà là chống quần chúng công nhân! Tôi có đầy đủ cơ sở để nghi ngờ rằng ở I-ta-li-a cũng đang xảy ra tình hình y như vậy. Kinh nghiệm của ngài nói lên điều gì về vấn đề này?

Nếu về chỗ làm việc ở Tây Ban Nha mà Béch-cơ đã có ý nói với ngài, sẽ có được kết quả gì đó, thì xin ngài hãy báo cho tôi biết ngày để tôi có thể đưa ra cho ngài những kiến nghị đối với người của chúng ta. Địa điểm đó chắc là ở Ca-ta-lô-ni, một tỉnh công nghiệp duy nhất của Tây Ban Nha, và ở đây ngài có thể hoạt động có ích rất nhiều, vì tuy quần chúng công nhân ở đây tốt, song tờ báo của họ (báo "Federacion" ở Béc-xê-lô-na) và những cương vị quan trọng nhất thì họ lại để cho phái Ba-cu-nin chi phối.

Ở Tu-rin bây giờ cso một tờ báo duy nhất đang được xuất bản - báo "Anticristo", đại loại như tuần báo "Gazzettino Rosa". Ngoài ra có báo "Plebe" ở Lô-đi, báo "Fascio Operaio" ở Bô-lô-nhơ, báo "Eguaglianza" ở Giéc-gien-ti^{1*}, tất cả những báo khác bằng tiếng I-ta-li-a đều đã tiêu vong. Qua kinh nghiệm của những nước khác, từ lâu tôi đã thấy rõ ắt phải như thế. Một số người cầm đầu không thể làm gì cả, còn quần chúng ở I-ta-li-a thì còn quá lạc hậu chưa thể bao nổi ngân ấy tờ báo. Còn cần phải làm việc lâu dài và ngoan cường và trên một tầm lý luận cao hơn rất nhiều so với phái Ba-cu-nin, để kéo quần chúng ra khỏi ảnh hưởng của những hành động ngu xuẩn của Mát-di-ni.

Rất cảm ơn về địa chỉ ở Mi-la-nô. Nếu ngài ngay từ đầu viết

1* Tên gọi hiện nay là A-gri-gien-tô.

cho co người đó^{1*} và đề nghị người đó gửi cho ngài báo cáo về tình hình hiện nay của Quốc tế ở Mi-la-nô, sau đó ngài sẽ chuyển cho tôi, còn tôi thì trả lời ông ấy về chuyện đó, - như thế có tốt hơn không? Bí thư kiêm thông tín viên bây giờ là Gan-đôn-phi, do đó cũng là một trong số những người thuộc phái Ba-cu-nin.

Xin ngài viết thư cho tôi càng sớm càng tốt, đặc biệt là về việc ngài có thể làm được công tác nào theo nghề nghiệp, của ngài để tôi có thể tiến hành những bước nào đó.

Gửi ngài lời chào nhiệt thành.

Ph.Ă. của ngài

Địa chỉ tốt nhất là địa chỉ mà ngài đang viết thư cho tôi (theo đó ngài đã gửi bức thư từ Đuyt-xen-đoóc-phơ ấy mà).

Ngày 23 tháng Tư 1872

*Công bố lần đầu trong tạp chí "Die
Gesellschaft", Ng 11, Berlin, 1925*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

179 ĂNG-GHEN GỬI VIN-HEM LÍP-NẾCH Ở LAI-PXÍCH

Luân Đôn, 23 tháng Tư 1872

1* - Đa-ni-c-li

Líp-nếch thân mến!

Chúng tôi xin chúc mừng tất cả các anh nhân việ các anh phát biểu tại toà án⁴⁵². Sau phiên toà Brao-svai-gơ, cần phải giáng đòn đánh lại bọn vô lại ấy, và sau anh đã làm việc đó rất tốt. Điều duy nhất mà các anh lẽ ra có thể không nói - là về 1000 thành viên của Quốc tế⁴⁵³.

Ở đây, tại nước Anh, các viên bồi thẩm có thể bị nhốt qua đêm *khoá cửa lại* hoặc bị nhốt trong khách sạn có người canh gác để họ không tiếp xúc với một ai; họ có người áp giải đi chơi và cũng hết như vậy vào các ngày chủ nhật đi tới nhà thờ - nếu họ muốn. Chỉ có một trường hợp ngoại lệ là ở các phiên toà kiểu như phiên toà Tít-sboóc-nơ⁴⁵⁴, lúc đó không thể làm thế được đó phiên toà kéo dài quá lâu (105 ngày), nhưng cả lúc đó đối với các bồi thẩm viên cũng bị hoạch hoẹ nhiều.

Mác sẽ trả lời báo "Concordia" một khi anh ấy đối chiếu xong với báo "Times" trong năm 1864⁴⁵⁵.

Bức thư của anh được đăng trên báo "Eastern Post"⁴⁵⁶; nó có được đăng trên báo "Morning Post" hay không, điều này không thể làm rõ được, vì báo đó ở đây không thể tìm đâu ra, - ở đây *không còn có* những phòng đọc nữa để lưu giữ những thứ vậy. Báo "Eastern Post", chúng tôi gửi đều đặn tới tất cả các nước, cho nên bức thư ấy sẽ được phổ biến, cả trong số *những người cần thiết*, một cách rộng rãi hơn rất nhiều so với thông qua những tờ báo khác.

Vị tất có thể nghi ngờ rằng bản án *phải* bị huỷ bỏ. Hành động trái pháp luật như vậy là một việc chưa từng thấy từ thời các phiên toà xử những kẻ mị dân⁷¹. Chắc gì vì lợi ích của giai cấp tư sản dân tộc tự do chủ nghĩa mà người ta tạo ra những tiền lệ như vậy, và tôi rất hoài nghi về việc Bi-xmác, giờ đây đang nhấn mạnh các nước nhỏ và muốn làm mất thanh danh chúng, lại dám làm điều gì tương

tự như vậy ở Phổ.

Trên báo chí nước Anh, tôi thấy rất ít nói về phiên toà - tôi đành phải lướt xem báo nước ngoài nhiều đến mức tôi chỉ có thể đọc báo "Daily News", còn anh ắt phải biết rằng từ khi xuất hiện loại penny press⁴⁵⁷, *không có ở đâu* lại đọc được báo nếu không tự mình mua chúng. Tôi gửi kèm theo đây bài viết trên báo "Daily News", bài ấy sẽ rất có ích cho các anh.

Biên lại chi phí in Điều lệ^{1*}, tôi đã chuyển cho Mác, tiền thì chúng tôi sẽ gửi ngay khi có thể.

Bức ảnh của Blăng-ki, cho đến nay tôi vẫn chưa tìm được; những người Pháp có bức ảnh ấy thì không cho, còn ở đây thì không thể kiếm được.

Tôi xin gửi kèm theo đây biên lai ghi nhận 6 ta-le để ủng hộ những người lưu vong.

Tôi không thể gửi ngay cho anh lời nói đầu của "Tuyên ngôn"⁴⁵⁸. Muốn thế cần nghiên cứu sách báo xã hội chủ nghĩa trong 24 năm qua để bổ sung phần III, nâng nó lên ngang tầm với trình độ hiện nay. Do đó, việc này cần phải hoãn lại đến lần xuất bản sau này, nhưng một lời tựa ngắn^{2*} cho lần xuất bản riêng lẻ đó thì chúng tôi sẽ gửi đến cho các anh, tạm thời chừng ấy đủ rồi.

Điều mà Sây kể về những người Bỉ, có phần đúng; họ bao giờ cũng đáng giá không nhiều, còn giờ đây thì ít hơn bất cứ lúc nào. Chúng tôi đã cử tới đó một người, ít lâu nữa người đó sẽ thông báo cho chúng tôi biết những tin tức chính xác. Song, những kết luận của Sây thì không đúng: quân chủng không bao giờ đi xa như vậy

1* C.Mác. "Điều lệ chung và Quy chế tổ chức của Hội liên hiệp công nhân quốc tế"

2* C.Mác và Ph.Ăng-ghen. "Lời tựa viết cho bản tiếng Đức "Tuyên ngôn của Đảng cộng sản" xuất bản năm 1872"

theo các ngài Hin-xơ (qua người vợ của ông ta là một phụ nữ người Nga, ông ta có liên hệ trên một mức độ nào đó với Ba-cu-nin) và Xten-xơ (thói hám danh của ông này có thể đẩy ông ta làm những việc ngu ngốc). Nhất là ở những nước khác, công việc của chúng ta đang tiến hành rất tốt. Tại đại hội Tây Ban Nha ở Xa-ra-gốt, người phía chúng ta đã đánh bại phái Ba-cu-nin⁴⁵⁹.

Còn về Cu-nô thì ở Mi-la-nô ông ấy đã hành động tuyệt vời; những điều ông ấy viết cho chúng tôi về những nỗi khổ ải của ông ấy là hoàn toàn xác thực và được báo chí I-ta-li-a xác nhận. Nhưng tôi hoàn toàn không hoài nghi là trong thời gian ông ấy đi công cán, ở Ba-vi-e ông ấy đã ở ngoài trời, không có tiền và không có được sự ủng hộ - hơn nữa không phải do lỗi của ông ấy, mà chỉ vì ông ấy là người của Quốc tế, - ở nhiều địa phương, ông ấy bị đối xử *rất thô bạo*. Có thể, ông ấy có một số quan niệm ấu trĩ về sự ủng hộ mà ông ấy đã trông mong; nhưng sẽ tốt hơn nhiều, nếu các anh giữ tiền lại cho những người *như vậy* thay vì chi tiêu chúng một cách vô ích cho những kẻ lười biếng và những tên vô lại như Rút-tơ và những kẻ khác mà chính các anh đã viết thư nói đến, giống như những người đã bị tuyên án tại phiên tòa (tiếc rằng chúng không được công bố trên báo "Volksstaat", như thế điều đó có thể giúp ích được như thế nào!) thì tiền sẽ được dùng tốt hơn. Nhưng vì Cu-nô tất nhiên không thuộc về "phường hội đảng phái" và vì thế không có quyền lâm vào cảnh hoạn nạn! Tôi mà có tiền thì đúng là tôi đã vui lòng gửi tiền cho ông ấy hơn là cho bất cứ người nào khác.

Bản thông tri của Tổng Hội đồng chống phái Ba-cu-nin^{1*} sẽ ra mắt chắc là vào tuần sau, nó được in bằng tiếng Pháp. Giờ đây sắp

1* C.Mác và Ph. Ăng-ghen. "Cái gọi là những sự phân liệt trong Quốc tế"

sửa ra mắt cả tập 1 quyển sách của Mác, xuất bản lần thứ hai^{1*}, nhưng anh đừng nói điều này chứng nào Mác chưa viết thư cho anh hoặc bản thân tập sách ấy chưa ra mắt. Bản dịch tiếng Nga - rất tốt - đã ra mắt, bản dịch tiếng Pháp đang in.

Tôi gửi kèm theo đây:

- 1) biên lai về việc đã nhận 6 ta-le,
- 2) 3 mẫu cắt báo "Eastern Post" - những bài tường thuật về các phiên họp của Tổng Hội đồng, v.v.,
- 3) 1 mẫu cắt về việc kỷ niệm ngày 18 tháng Ba⁴³⁶,
- 4) 2 tài liệu về Ai-rơ-len^{2*},
- 5) Bài chúng tôi trả lời những cuộc tranh luận ở nghị viện^{3*}
- 6) bài viết lấy từ báo "Daily News" nói về phiên tòa xử các anh⁴⁶⁰ - tổng cộng có *chín tài liệu*.

Bưu điện sắp đóng cửa. Gửi lời chào thân ái đến Bê-ben và xin các anh đừng nản lòng; họ chưa nhốt các anh vào tù. Các anh hãy chăm lo làm sao để việc bán tem tiến triển một cách thoả đáng - và không chỉ ở Lai-pxích thôi đâu; tại đại hội tới sẽ có *những quyết định rất nghiêm khắc*.

Gửi lời chào thân ái đến những người thân của anh.

Ph.Ă. của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong "Văn
khố của Mác và Ăng-ghen", t.I (VI), 1932

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

1* - tập I bộ "Tư bản"

2* "Khủng bố của cảnh sát ở Ai-rơ-len"; tài liệu thứ hai không xác định được

3* C.Mác. "Tuyên bố của Tổng Hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế nhân bài phát biểu của Cô-cren tại Hạ Nghị viện".

180
MÁC GỬI GHÊ OÓC ẾCH-CA-RI-ÚT⁴⁶¹
Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn], 3 tháng Năm 1872

Ếch-ca-ri-út thân mến!

Xem ra anh đã phát điên rồi, nhưng vì tôi tạm thời còn coi cơn điên đó là nhất thời, nên xin phép không xưng hô với anh bằng Sir, cũng không bằng Herr, cũng không bằng Domine, cũng như viết cho anh bằng tiếng Đức chứ không phải bằng tiếng Anh.

Nếu cùng với tiếng Đức anh cũng không mất đi cả trí nhớ - mà trong trường hợp này thì cái có thể giúp anh là các biên bản của Tổng Hội đồng - thì anh sẽ nhớ lại rằng tất cả những cuộc cãi vã giữa tôi và người Anh từ khi thành lập Quốc tế đến hội nghị đại biểu vừa rồi^{1*} đều xảy ra chỉ vì tôi luôn luôn đứng về phía anh⁴⁶²: thứ nhất, trong vụ "Commonwealth" chống lại Ôt-gie-rơ, Cri-mơ, Hao-oen, v.v., thứ hai - chống lại Phốc-xơ, người mà trước đây tôi rất thân, sau chót, chống lại Hây-dơ khi anh là tổng bí thư.

Do vậy, nếu về sau đã xảy ra xung đột thì cần phải làm rõ *ai* đã tạo ra cái cơ cho việc đó. Tôi chỉ chống lại anh có hai lần:

Thứ nhất, vì việc công bố quá sớm các nghị quyết của hội nghị đại biểu, điều này, như bản thân anh biết đấy, về phía anh là một sự vi phạm bốn phạm⁴⁶³.

Thứ hai, bằng câu chuyện gần đây nhất với nước Mỹ, anh đã gây ra nhiều tai hại. (Tôi chưa nói đến việc anh đã chuốc cho tôi lời chửi rủa của những tờ báo Mỹ được Các-lơ Hai-nơ-txen và đồng bọn ủng hộ. Tôi thờ ơ với sự chửi rủa ấy y như với những lời khen chính thức hoặc lời khen cá nhân từ phía đó.)

1* -Hội nghị Luân Đôn năm 1871

Những ý chừng anh tưởng rằng khi anh mắc sơ suất thì người ta phải nói với anh những lời khen lấy lòng chứ không phải nói sự thật như đối với bất cứ người nào khác. Tối mai tôi sẽ trao cho anh bức thư của Grê-gô-ri⁴⁶⁴. Hôm nay tôi phải lập tức đọc sửa bản in thử tiếng Pháp và tiếng Đức^{1*}, thành thử tôi không có thì giờ xem các giấy tờ về Mỹ.

Còn về "bản luận tội" của tôi, thì tôi quả là chỉ dừng lại ở việc chỉ ra rằng anh 1) đã hành động hoàn toàn không đúng khi anh viết thư gửi đi Niu Oóc trong *một thời điểm quyết định như vậy* và dưới một hình thức như anh đã làm, ngay dù giả thiết rằng những lời kêu ca của anh là có cơ sở; 2) những lời anh buộc tội Tổng Hội đồng về việc giấu giấy tờ là không có bất cứ cơ sở nào. Voilà tout^{2*}.

Cuối cùng tôi cung cấp cho anh một lời khuyên tốt. Anh đừng nghĩ rằng vì thế mà những người bạn cũ của cá nhân anh và bạn cùng đảng của anh, nếu họ coi bốn phạm của họ là chống lại những ý muốn đồng danh của anh, đang hoặc sẽ đối xử với anh tệ hơn. Mặt khác, anh đừng tưởng rằng bè lũ một nhóm nhỏ nhoi người Anh cần đến anh cho những mục đích nào đó, là những người bạn của anh. Nếu muốn, tôi có thể chứng minh điều ngược lại.

Còn giờ đây xin chào anh. Vì ngày kia là ngày sinh của tôi, cho nên tôi hoàn toàn không muốn đón nó bằng một sự nhận thức khó chịu thấy rằng tôi đã mất một trong số những người bạn và người đồng tư tưởng kỳ cựu nhất của tôi.

Gửi lời chào anh em.

C.Mác

1* - tập I bộ "Tư bản" xuất bản bằng tiếng Pháp và tái bản bằng tiếng Đức

2* Chỉ có thể thôi

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph. Ăng-ghe-n. Toàn tập, xuất bản
lần thứ nhất, t.XXVI, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

181

ĂNG-GHEN GỬI VIN-HEM LÍP-NẾCH Ở LAI-PXÍCH

Luân Đôn, 7 tháng Năm 1872

Líp-nếch thân mến!

Giờ đây tôi hiểu vì sao các anh không tin Cu-nô; các anh đã coi anh ấy là tay sai của Béch-cơ, người được giao nhiệm vụ trả Quốc tế của Đức vào lòng mẹ của chi hội Giơ-ne-vơ^{1*}.

Điều đó hoàn toàn thừa. Nếu lúc Cu-nô ở Hem-nít-xơ^{2*} các anh không có thái độ một cách hư ảo như vậy đối với Quốc tế, thì *ngay ở đây* ông ấy đã gia nhập Quốc tế rồi; vì ông ấy ở Mi-la-nô không có địa chỉ của chúng tôi, nên ông ấy đã đến gặp một người duy nhất ông ấy quen biết là Béch-cơ, còn Béch-cơ thì sau khi tiếp ông ấy, đã *chuyển tới cho chúng tôi*. Vậy là, trên cơ sở là đã có lúc Béch-cơ định thâm tóm nước Đức và có thể ông ấy còn tiếp tục bày mưu tính kế chút ít ở một số nơi, anh phải nghi ngờ mọi chàng trai trung thực, mà muốn hay không muốn, đã buộc phải liên hệ với Béch-cơ vì các anh không muốn làm gì cả! Tôi không tin những chuyện không có thật mà nói chường nào chúng không được chứng minh cho tôi; tôi tin vào những thông tin viên của các anh ở Nu-rem-be ít hơn rất nhiều so với tin vào Cu-nô, người chưa bao giờ kể cho tôi những

1* Xem tập này, tr. 616 - 619.

2* Tên gọi hiện nay là Các Mác Stát, thành phố Các Mác.

chuyện bịa đặt, mà luôn luôn cung cấp những thông tin chính xác mà ít ai khác có thể cung cấp. Bố của Cu-nô là một viên quan lại Phổ ở Đuyt-xen-đoóc-phơ; khi Cu-nô đến đây thì ông ta đuổi anh ấy ra khỏi cửa; giờ đây Cu-nô phải treo niêu. Tình hình tài sản của ông già và của chính anh ấy là những chuyện hoàn toàn khác nhau.

Tôi gửi kèm theo đây bài viết của La-phác-gơ từ báo "Emancipacion", ở chỗ các anh chắc có ai đó nắm tiếng Tây Ban Nha đến mức có thể dịch được nó⁴⁶⁵. La-phác-gơ làm việc ở Tây Ban Nha rất nhiều và rất khôn khéo, chính anh ấy đã viết bài trên báo "Liberté" nói về đại hội ở Xa-ga-gốt; *các anh đừng quên đăng bài thứ hai có đăng trên báo "Liberté" số trước*, trong đó anh ấy vạch trần những âm mưu bí mật của phái Ba-cu-nin và mô tả thắng lợi rực rỡ mà những người theo chúng ta đã giành được ở đây đối với phái đó⁴⁶⁶. Đó là một đòn quyết định đánh vào tên đầu cẳng Ba-cu-nin. Bây giờ báo "Emancipacion" là tờ báo *tốt nhất* trong số các báo của chúng ta. Những phần tử phái Ba-cu-nin đó là những kẻ ngu độn. Người Tây Ban Nha có một tổ chức rất tốt, chính trong 6 tháng vừa qua nó đã tự thể hiện một cách tuyệt vời, còn bây giờ những kẻ ngu ngốc ấy xuất hiện và tưởng rằng bằng lời lẽ về quyền tự trị họ có thể làm cho thiên hạ thiên về việc thực tế giải tán tổ chức đó.

Anh nên sử dụng báo "Eastern Post" nhiều hơn nữa, vì rằng những điều chúng ta thông báo ở đó đúng là hay hơn những lời ba hoa lý thuyết suông về pháp lý của ông A-cô-la về hiến pháp tốt nhất trong tất cả mọi hiến pháp có thể có⁴⁶⁷.

Tôi vẫn còn suy nghĩ rằng bản án sẽ được huỷ bỏ. Thứ nhất, đã mắc phải khá nhiều sai lầm về thủ tục, thứ hai, phiên toà đã gây ra một sự bê bối quá lớn⁴⁵². Bi-xmác phải thấy rõ rằng lần này ông ta đã làm quá đáng và việc huỷ bỏ bản án đối với ông ta sẽ có lợi hơn là chuẩn y nó.

Theo như tôi biết, Xtê-pha-nô-ni không đăng bức thư của anh^{1*}. Tôi không nhận đủ tất cả các số báo "libero Pensiero"; tiếc rằng bức thư của anh đến I-ta-li-a đúng vào lúc *tất cả* các báo của chúng ta mà tôi đã gửi bức thư ấy đến đã lập tức đình bản. Còn về Buy-khơ thì anh chỉ cần nhìn qua tác phẩm nhem nhốc xã hội chủ nghĩa giả hiệu gần đây nhất của ông ta cũng đủ để thấy rõ rằng kẻ hèn mọn thảm hại đó áp ủ sự đố kỵ và sự căm ghét như thế nào đối với Mác là người bị ông ta đánh cắp văn và bị ông ta xuyên tạc, thậm chí không nhắc đến tên anh ấy. Vì tôi tiếp tục nghĩ rằng chính *ông ta* đã thuyết phục Xtê-pha-nô-ni thực hiện toàn bộ sự nhảm nhí đó. Nhưng *với anh* thì ông ta có quan hệ tốt, giống hệt như Ma-lông và nhiều người khác vốn ghét tột độ thống trị.

Tôi gửi anh báo "Daily News", số ra hôm nay, có bài mô tả tuyệt diệu việc các giáo sư và sinh viên Đức đã xử sự như thế nào ở An-da-xơ và người xứ An-da-xơ đã đón tiếp họ như thế nào. Sau đó là lời nhận xét người sinh viên Đức. Cả hai bài đều do chính thiếu tá Phoóc-bơ viết, ông này đã từng có mặt cùng với những người Dắc-xen ở ngoại ô Pa-ri và lúc bấy giờ đã có thể khen hết lời các sĩ quan và binh lính Đức; do đó, ông ta có cảm tình nhiều hơn *với* người Đức, Anh phải sử dụng những bài mô tả đó của những người đại biểu cho "nền văn hoá Đức"; chúng sẽ là bằng cứ đáng kinh ngạc chứng minh rằng nền "văn hoá" tư sản đó đã hao mòn đến mức nào và những đại biểu chính thức của nó đã trở nên lố bịch như thế nào⁴⁶⁸.

Hễ thì giờ cho phép, tôi sẽ viết cho anh một bài về nhu cầu nhà ở chống lại những luận điệu vô lý của phái Pru-đông, được trình bày về vấn đề này trong một loạt bài trên báo "Volksstaat"⁴⁶⁹,

1* Xem tập này, tr. 889 - 890.

Thư chúng tôi trả lời những người ở Giuy-ra^{1*} vẫn đang in. Quý tha ma bắt tất cả những nhà in hợp tác xã ấy.

Không nên viết về đại hội. Nó sẽ họp ở *đâu* - điều này chỉ có thể được quyết định vào thời điểm cuối cùng. Việc nó sẽ họp thì anh đã biết.

Những vụ bắt bớ những người ủng hộ chúng ta ở Đan Mạch giúp ích chúng ta rất nhiều, còn đối với những người bị bắt thì người ta sẽ không gây tác hại nhiều cho họ⁴⁷⁰. Đan Mạch không phải là Dắc-den. Tiếc thay, tôi không biết *ai* bị bắt, và vì thế tôi phải ngừng trao đổi thư từ.

Giờ đây báo "Emancipacion" thường xuyên đăng những đoạn trích bào "Volksstaat" - Lau-ra chăm lo việc này. Anh hãy theo dõi để tờ báo được gửi đến đầy một cách đều đặn.

Ồ BỈ, Hội đồng liên chi hội Bruy-xen đã đẩy tất cả đến chỗ đổ vỡ hoàn toàn; hai người đứng đắn mà chúng ta có ở đó không đủ kiên quyết để thi hành các biện pháp; công nhân ở tỉnh lẻ tốt hơn rất nhiều, nhưng miếng đất thối nát nhất là ở Bruy-xen, và chừng nào trung tâm còn ở đấy thì chưa chắc sẽ có được gì hay ho. Hin-xơ đã rời đi Véc-vi-ê. Và từ đó báo "Liberté" đã trở nên dễ tiếp cận hơn; *đó* là lợi thế.

Gửi lời chào vợ anh^{2*} và Bê-ben. Chắc là anh đã biết Gien-ni-Mác đính hôn với Lông-ghê. Nay mai sẽ ra mắt những tập đầu tiên của lần xuất bản thứ hai^{3*}, cũng như cả lần xuất bản bằng tiếng Pháp của bộ sách "Tư bản"; bản in thử đã ở đây rồi.

Ph.Ă. của anh

1* C.Mác và Ph.Ăng-ghen. "Cái gọi là những sự phân liệt trong Quốc tế"

2* - "Na-ta-li-a Líp-nếch"

3* - bằng tiếng Đức

Điều La-phác-gơ nói về Buy-khơ dĩ nhiên là điều nhằm nhí, anh ấy chưa thật am hiểu những chi tiết như vậy.

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong "Văn khố của Mác và Ăng-ghen", t.I (VI), 1932

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

182

ĂNG-GHEN GỬI TÊ-Ô-ĐO CU-NÔ Ở XÊ-RANH

[Luân Đôn], 7 [-8] tháng Năm 1872

Cu-nô thân mến!

Ngài hoàn toàn có lý khi ngài viết về vụ việc của ngài cho Bixmác, - cần phải làm thế dù chỉ là để bắt ông ta tự làm mất thanh danh mình và tạo cho Bê-ben cơ hội phát biểu về vấn đề này tại Quốc hội - Chắc là ngài đã nhận được báo "Eastern Post" có bài tường thuật về phiên họp của Tổng Hội đồng, trong đó tôi đã kể về vụ việc của ngài^{1*}; tôi đã gửi số báo đó từ đây vào ngày mùng 2 tháng này. Chắc hẳn ngài cũng đã nhận được những số báo gửi cho ngài vào các ngày 24 và 27 tháng Tư. Tôi cũng đã thông báo cả về âm mưu nhằm mục đích gây ra vụ dốt phá, nhưng điều đó được phản ánh rất kém trong bài tường thuật, như thường lệ, khi tôi không tự mình soạn thảo những bài tường thuật như vậy; ngày mai tôi sẽ gửi bài tường thuật cho ngài⁴⁷¹.

1* Ph.Ăng-ghen. "Về việc truy nã Tê-ô-đo Cu-nô, hội viên Quốc tế"

Tôi đã viết về ngài cho một người bạn ở Man-se-xtơ, chủ xí nghiệp kéo sợi bông, ông này chắc chắn sẽ làm tất cả cho ngài. Tiếc rằng bây giờ ông ấy ở Man-se-xtơ mỗi tuần chỉ có 2 ngày, vì trong vòng gần 4 tuần ông ấy phải dành thời gian còn lại tại công xưởng của bố ông ấy ở bên ngoài thành phố, và vì thế từ nay đến lúc trở về hẳn, ông ấy chỉ có thể làm được cho ngài rất ít. Khốn nỗi, một người bạn khác của tôi, kỹ sư kiêm cố vấn, có những mối liên hệ rất rộng, thì giờ đây đã đi sang Đức hai tháng. Và nếu trong thời gian tới tôi không thể báo cho ngài điều gì tốt đẹp, thì xin ngài hãy giải thích điều đó bằng những nguyên nhân kể trên.

Hội kín của phái Ba-cu-nin ở Tây Ban Nha là một sự thực đã được xác nhận hoàn toàn; những chi tiết về điều này ngài sẽ biết qua bài (*thứ hai*) của báo "Liberté" ở Bruy-xen viết về Đại hội Xaga-gốt, bài này nay mai chắc là ngài sẽ đọc trên báo "Volksstaat"⁴⁶⁶. May thay, tại Đại hội, những người ưu tú đã sớm thấy rằng lợi ích của một hoạt động bí mật như vậy và lợi ích của Quốc tế không thể nào trùng khớp với nhau được; và vì đối với họ. Quốc tế quý hơn cả, nên họ đã lập tức thay đổi lập trường của họ và ở lại trong hội kín cốt để theo dõi hội đó và làm tê liệt hoạt động của nó. Một trong số những người ấy^{1*} đã ở đây với tư cách là đại biểu của hội nghị^{2*} và tin chắc rằng tất cả những điều ở đây người ta nói bậy với ông ta về các âm mưu, chuyên chính v.v. của Tổng Hội đồng chỉ là những điều nhằm nhí. Ít lâu sau đó một trong số những người ưu tú của chúng ta - một nửa là người Pháp, một nửa là người Tây Ban Nha^{3*} - đã đi Ma-đrít và thế là vấn đề đã được giải quyết - Người Tây Ban Nha có một tổ chức rất tốt mà họ hoàn toàn có quyền tự hào và

1* - Lô-ren-sô

2* - Hội nghị Luân Đôn năm 1871.

3* - La-phác-gơ

chính trong 6 tháng gần đây nó đã tỏ rõ mặt tốt đẹp nhất của nó, - nhưng rồi những kẻ ngu độn đó trong đồng minh của Ba-cu-nin đã đến Đại hội Xa-ga-gốt và đòi biến toàn bộ tổ chức đó thành một tổ chức chết cứng và bất động chỉ vì "quyền tự trị của các chi hội"! Tất cả những điều mà những kẻ ngu ngốc ở Giuy-ra đã chỉ trích Tổng hội đồng, tất cả mọi yêu sách mà họ đề ra trong Tổng Hội đồng - huỷ bỏ tất cả mọi thẩm quyền đã trao cho Tổng Hội đồng, hạ thấp nó xuống vai trò một văn phòng thông tin đơn giản - thì những ngài ấy nhất định đã áp dụng đối với Hội đồng liên chi hội Tây Ban Nha. Nhưng công nhân Tây Ban Nha tất nhiên đã chế giễu những kẻ khống luận đó và đã đồng thanh kêu gọi họ hãy tôn trọng kỷ cương. Đó là một đồn dữ dội nhất trong số những đồn đã giáng vào Ba-cu-nin từ trước đến nay (ông ta trông cậy hoàn toàn vào Tây Ban Nha), ông ta nhất định sẽ gây ảnh hưởng của mình để cả I-ta-li-a nữa.

Tôi không giây phút nào nghi ngờ rằng cũng chính cái tổ chức bí mật ấy đang tồn tại cả ở I-ta-li-a, tuy có thể không có kỷ luật chặt chẽ như ở Tây Ban Nha cố chấp. Bằng cứ tốt nhất chứng minh điều đó đối với tôi là sự chính xác hầu như theo kiểu quân sự mà ở đây, tại tất cả mọi góc ngách của đất nước, cùng một khẩu hiệu đã được đồng thời đề ra *từ trên xuống* (nota bene: đó chính là những người mà, có thể nói là khác với Quốc tế, luôn luôn tuyên truyền cho dân chúng cái nguyên tắc "dal basso all'alto"^{1*}). Việc ngài không am hiểu chuyện này là hoàn toàn dễ hiểu, vì rằng ngay cả trong số những phần tử theo phái Ba-cu-nin, hội này - thành lập chỉ dành cho những người am hiểu - chỉ có *các lãnh tụ* mới được vào mà thôi. Trong lúc đó thì ở I-ta-li-a cũng xuất hiện cả một số dấu hiệu tốt. Những người thuộc nhóm Phe-ra đá tỉnh ngộ, đã thừa nhận Điều lệ và Quy

1* - "từ dưới lên trên"

chế tổ chức và đã gửi điều lệ của chính họ đến đây để xin chuẩn y^{1*}, điều này cũng hoàn toàn mâu thuẫn với khẩu lệnh mà phái Ba-cu-nin đưa ra. Một điều khó khăn kinh khủng ở I-ta-li-a là thiết lập sự tiếp xúc trực tiếp với công nhân. Những kẻ khống luận Ba-cu-nin đáng ghét ấy - những luật sư, tiến sĩ v.v. - đã luồn vào khắp nơi và xử sự như những đại biểu bẩm sinh của công nhân. Ở những nơi chúng ta chặt đứt được dây xích chần đó và tiếp xúc được với bản thân quần chúng, tất cả mọi điều đó tiến triển tốt, và công việc được nhanh chóng đi vào nền nếp, nhưng vì thiếu địa chỉ nên việc đó hầu như không làm được ở đâu cả. Vì vậy điều rất quan trọng là ngài có thể ở lại Mi-la-nô và thỉnh thoảng, nói chung là về sau, đến thăm thành phố này hay thành phố khác; với một vài chàng trai được việc, ở những địa điểm chủ yếu, trong vòng nửa năm chúng ta sẽ thắng toàn bộ đá vô lại đó.

Về cảnh sát Tây Ban Nha, tôi chỉ có thể nói với ngài rằng xét theo tất cả mọi điều, nó cực kỳ ngốc và trong hàng ngũ nó không có bất kỳ sự thống nhất nào. Thí dụ, một trong số những người ưu tú của chúng ta^{2*} đang ở Ma-đrít, đã bị trục xuất theo lệnh của bộ trưởng nội vụ^{3*}, nhưng thống đốc Ma-đrít tuyên bố: sẽ không có chuyện đó - thế là anh ấy rất bình yên ở lại đây.

Ngày 8 tháng Năm. Vừa viết thư xong, tôi liền nhận được thư của ngài gửi từ Xê-ranh. Câu chuyện về cảnh sát Phổ, tôi không thể hiểu được⁴⁷². Cảnh sát đã *hoàn toàn* không thể *làm gì* được với ngài, nếu ngài không tạo có cho nó truy tố, điều này chắc hẳn ngài đã tránh được. Có thể, bố của ngài đã giả vờ dựng một vở hài kịch để thoát khỏi đứa con của mình mà ở đây trở nên bất tiện đối với ông

1* Xem tập này, tr. 621.

2* La-phác-gơ

3* Xa-ra-xta

ấy chẳng?

Dù sao tôi cũng xin gửi ngài trong phong thư này %) phrăng bằng ngân phiếu, cuối thư là phần mô tả chi tiết. Tôi không có địa chỉ ở Xê-ranh, nhưng tôi sẽ viết ngày cho Xê-da Đơ Pa-pơ, Hôpital St. Jean, Brüssel (ủy viên của Hội đồng liên chi hội Bỉ) để ông ấy gửi địa chỉ cho ngài, tôi cũng sẽ báo điều này cả cho An-phrết Héc-man - 57, Mont. St. Martin, Liège (tôi không biết ông ấy còn ở Li-e-giơ hay không). Nếu sắp tới ngài không nhận được thư của Đơ Pa-pơ, thì xin ngài viết cho ông ấy và cứ viện dẫn tôi. Nếu ngài đi Li-e-giơ, thì ngài hãy tìm Héc-man, tôi có gửi kèm theo đây mấy dòng cho ông ấy. Ông ấy chắc có thể cung cấp cho ngài tất cả; làm như thế thì tốt hơn là tôi viết cho ông ấy qua bưu điện; ông ấy có thể không có mặt ở đây nữa, - và từ chỗ ngài đến chỗ ấy rất gần. Bức thư không được chuyển tới nơi và bị bóc ở bưu điện có thể làm ngài bị lộ.

Về vấn đề Béch-cơ, tôi xin tiết lộ với ngi một điều bí mật, khá buồn cười ở thư sau. Bây giờ thì xin gửi ngài lời chào chân thành.

Ph.Ă.

Bức thư gửi Héc-man cần phải chuyển cho *đích thân ông ấy mà thôi*. Ông ấy cũng ở trong một gia đình phản động.

Tối ngày 8 tháng Năm. - Vì tôi phải đi vào thành phố để nhận ngân phiếu Pháp 50 phrăng (đề ngày 11 tháng Mười 1871, số 2648626, bên trên ở phía trái đề - 626, phía phải đề - Z 106) gửi kèm theo đây, do vậy tôi chậm gửi bức thư này bằng thư bảo đảm, cần làm thế vì có gửi tiền, nên tôi còn có thời gian kể cho ngài nghe câu chuyện về Béch-cơ, là một ví dụ nữa cho thấy rằng lịch sử toàn thế giới gồm những âm mưu vặt vãnh như thế nào. Ông già Béch-cơ ngay từ đầu đã giữ những tư tưởng của chính mình, thuộc thời đại

trước) năm 48, về tổ chức: những hội nhỏ mà những người lãnh đạo duy trì mối liên hệ ít nhiều có tổ chức với nhau để làm cho những hội đó, xét về tổng thể, có xu hướng chung, khi cần thì có một ít yếu tố bí mật, v.v.; cần phải thêm vào đây ý tưởng cũng thuộc thời kỳ đó, cho rằng ủy ban trung ương của tổ chức Đức phải đặt ở *bên ngoài* nước Đức. Còn khi Quốc tế đã được thành lập và Béch-cơ nắm việc tổ chức người Đức ở Thụy Sĩ v.v., thì ông ấy đã thành lập ở Giơ-ne-vơ một chi hội; bằng cách lập ra những chi hội mới ở Thụy Sĩ, Đức v.v., chi hội này đã trở thành "Chi hội cơ bản"^{1*} của nhóm các chi hội nói tiếng Đức" và bắt đầu xoay ra đòi quyền lãnh đạo tối cao không chỉ đối với người Đức sống ở Thụy Sĩ, Mỹ, Pháp v.v., mà còn đối với Đức và Áo nữa. Đó hoàn toàn là phương pháp cổ động cách mạng cũ, trước năm 48, và chừng nào đó dựa trên sự phục tùng tự nguyện của các chi hội, thì không thể phản bác gì nó được; nhưng ông Béch-cơ vô cùng đáng yêu chỉ quên rằng đối với những phương tiện và mục tiêu nhỏ nhặt như vậy thì tổ chức của Quốc tế quá đồ sộ. Song Béch-cơ và bạn bè của ông ấy vẫn *đã làm* được một số việc luôn luôn trực tiếp và công khai vẫn là những chi hội của Quốc tế.

Trong khi đó phong trào công nhân ở Đức đã phát triển, đã thoát khỏi sự trói buộc của phái Lát-xan và, dưới sự lãnh đạo của Bê-ben và Líp-nếch, *về nguyên tắc* đã tán thành Quốc tế. Phong trào đã trở nên quá hùng hậu và đã có ý nghĩa độc lập quá lớn nên không thể thừa nhận sự lãnh đạo của Chi hội cơ bản ở Giơ-ne-vơ; công nhân Đức đã triệu tập những đại hội của chính họ và bầu ra các cơ quan lãnh đạo của chính họ. Tuy nhiên thái độ của Đảng công nhân Đức đối với Quốc tế chưa bao giờ rõ ràng cả. Thái độ đó vẫn thuần túy mang tính chất hư ảo, không có tư cách thành viên thực tế ngay cả đối với những cá nhân riêng lẻ (trừ những trường hợp ngoại lệ cá

1* Trong nguyên bản "Muttersektion" - nguyên văn có nghĩa là "chi hội mẹ"

lẻ), còn việc thành lập các chi hội thì đã bị pháp luật cấm.

Kết quả là ở Đức đã có một tình hình là ở đây người ta đòi *quyền* của các thành viên của Quốc tế, còn *nghĩa vụ* thì họ tảng lờ đi, và chỉ sau Hội nghị Luân Đôn thì ở đây chúng tôi mới khẩn khoản yêu cầu thực hiện cả nghĩa vụ.

Giờ đây ngài hiểu sự tất yếu xuất hiện không chỉ một sự cạnh tranh nào đó giữa một bên là các lãnh tụ ở Đức và một bên là Chi hội cơ bản ở Giơ-ne-vơ, mà còn xuất hiện một số cuộc xung đột, đặc biệt là xung quanh việc nộp hội phí. Tổng hội đồng ở đây đã hành động *có quy quyền* đến mức nào ở đây và như mọi khi, thì ngài có thể thấy điều đó qua việc Tổng Hội đồng chưa bao giờ quan tâm đến việc đó và hoàn toàn để cho bên này lẫn bên kia tự giải quyết lấy. Mỗi bên đều đứng trong những vấn đề này và không đứng trong những vấn đề khác. Ngay từ đầu Béch-cơ rất coi trọng Quốc tế, nhưng muốn sử dụng một hình thức đã lỗi thời từ lâu; Líp-nếch và những người khác có lý ở chỗ là công nhân Đức muốn tự mình điều khiển mình và không muốn để một đại hội bí mật ở Giơ-ne-vơ điều khiển họ; nhưng trên thực tế những người đó tìm cách bắt Quốc tế phải phục tùng những mục tiêu đặc thù Đức của họ và sử dụng vào lợi ích của mình. Tổng Hội đồng lẽ ra chỉ phải can thiệp theo yêu cầu của cả hai bên hoặc trong trường hợp có xung đột nghiêm trọng.

Rõ ràng, Líp-nếch coi ngài là tay sai của Béch-cơ đi đó đi đây vì lợi ích của Chi hội cơ bản ở Giơ-ne-vơ, và *điều đó* cắt nghĩa vì sao ông ấy ý chừng không tin ngài. Ông ấy cũng là một trong số những người của năm 48 và đã coi trọng những điều vật vãnh như vậy hơn mức chúng xứng đáng như thế. Xin ngài hãy vui mừng vì ngài không phải trải qua thời kỳ đó, ý tôi nói không phải là cao trào cách mạng đầu tiên từ tháng Hai đến trận chiến đầu vào tháng Sáu - cái đó tuyệt vời, - mà là muốn nói về những âm mưu tư sản dân chủ

bắt đầu từ tháng Sáu 1848 và sự di cư tiếp sau đó vào những năm 1849 - 1851. Còn bây giờ thì phong trào to lớn hơn vô cùng.

Tôi hy vọng điều đó sẽ cắt nghĩa sự tiếp đón đã dành cho ngài ở Lai-pxích. Đối với những điều vật vãnh như vậy thì không nên đặc biệt coi trọng - tất cả đó là những điều mà dần dà tự chúng mất đi. Khi ngài va chạm tới các thành viên người Bỉ của Quốc tế, có thể ngài cũng sẽ thất vọng. Trước hết ngài đừng có tạo ra cho mình những ảo tưởng quá lớn về những con người đó. Đó là những phần tử rất tốt, nhưng nói chung và xét toàn bộ thì tình hình đã diễn biến trên một mức độ nào đó theo con đường đã quen thuộc, và đối với họ lời nói quan trọng hơn là bản thân việc làm. Ở Bỉ, bằng những lời nói rất kêu về quyền tự trị và về chế độ độc đoán cũng có thể tập hợp được nhiều công chúng. Thôi, và lại tự ngài sẽ thấy điều đó.

Bạn trung thành của ngài.

Ph.Ă.

*Công bố lần đầu trong tạp chí "Die
Gesellschaft" № 11, Berlin, 1925*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

183 ĂNG-GHEN GỬI I-Ô-HAN PHI-LÍP BẾCH-CƠ Ở GIƠ-NE-VƠ

Luân Đôn, 9 tháng Năm 1872

Béch-cơ thân mến!

Có nhiều điều chứng thực thuận lợi cho lời đề nghị của các anh về việc triệu tập đại hội ở Giơ-ne-vơ, và ở đây người ta rất thích đề nghị đó, nhưng dĩ nhiên bây giờ không thể giải quyết được gì, vì rằng điều kiện có thể thay đổi hàng ngày. Còn hiện thời thì để thông qua nghị quyết dứt khoát về vấn đề này, chúng tôi cần biết tình hình ở chỗ các anh như thế nào và các anh có thể *tin* vào đa số đoàn kết nhất trí và đáng tin cậy trong số các đại biểu Thụy Sĩ hay không. Các ngài thuộc Đồng minh tung ra tất cả mọi thứ để nhờ những mảnh khoé cũ rích (như ở Ba-lơ) nhằm đảm bảo đa số cho mình. Phái Giuy-ra sẽ đại biểu cho những chi hội ma; người I-ta-li-a, trừ Tu-rin, sẽ *chỉ* cử những người bạn của Ba-cu-nin đến thôi, thậm chí cả Mi-la-nô, nơi mà sau khi Cu-nô bị trục xuất những ngài ấy lại thay thế; người Tây Ban Nha sẽ phân liệt, theo tỷ lệ nào - điều này chưa thể nói được. Nước Đức sẽ theo thường lệ có ít đại biểu, nước Anh cũng vậy; đại diện cho nước Pháp chỉ có một số người lưu vong hiện đang ở Thụy Sĩ và, có thể, cả ở đây nữa; người Bỉ rất không đáng tin cậy, như vậy, để đảm bảo đa số *lớn*, cần phải dốc nhiều công sức nữa vì một đa số ít ỏi không tốt hơn là không có bất kỳ đa số nào, và ngày từ đầu sẽ lại nảy sinh cãi vã. Vì vậy xin các anh viết hoàn toàn thẳng thắn cho chúng tôi biết tình hình ở chỗ các anh, cũng như cả ở vùng Thụy Sĩ nói tiếng Đức như thế nào, để chúng tôi khỏi tính sai.

Cu-nô đã phải chạy trốn cảnh sát cả từ Đuyt-xen-đoóc-phơ, bây giờ ông ấy đang ở Xê-ranh gần Li-e-giơ.

Vê-gơ-man đang ở Man-se-xtơ, nhưng ông ấy đã do sự lâu đến mức trong thời gian đó hoàn cảnh đã thay đổi: công việc tiến triển kém hơn, và công tác thì ít, song tôi vẫn cố gắng sớm kiếm cho ông ấy cái gì đó. Mác gửi lời chào nồng nhiệt.

Chào thân ái.

Ph.Ăng-ghen của anh

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

184 ĂNG-GHEN GỬI HỘI CÔNG NHÂN PHE-RA⁴⁷³

[bản ghi nội dung bức thư]

[Luân Đôn], 10 [tháng Năm 1872]

Vì bức thư này định nghĩa đầy đủ "duy trì quyền tự trị" là gì, nên cần phải thông báo về việc chuẩn y. Hứa gửi tất cả các ấn phẩm của chúng ta.

Đề nghị thông báo về số lượng, tình hình v.v. của họ.

Tôi xin báo để biết rằng Tổng Hội đồng sắp bắt tay vào việc chuẩn bị đại hội và đại hội sẽ họp vào tháng Chín.

Công bố lần đầu

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

185 ĂNG-GHEN GỬI VIN-HEM LÍP-NẾCH Ở LAI-PXÍCH

Luân Đôn. 15 [-22] tháng Năm 1872

Líp-nếch thân mến!

Xin cảm ơn về bức thư gửi từ Véc-vi-ê⁴⁷⁴. Nó khẳng định thông tin mà chúng tôi đã nhận được từ những nguồn khác, còn về Hin-xơ thì rất thích thú biết rằng sự đam mê của anh ấy đối với báo "Neuer" không chỉ đã thể hiện ở báo "Liberté", mà còn thể hiện một cách trực tiếp nữa. Sau khi trở thành phần tử thuộc phái Ba-cu-nin thông qua vợ mình, Hin-xơ hành động hoàn toàn nhất quán. Thật là tốt khi tất cả bọn hèn mạt đều tìm được nhau.

Ếch-ca-ri-út đã được tôi thông báo những điều có liên quan đến anh ấy; đáp lại, anh ấy trả lời: cứ nói với Líp-nếch rằng khi nào anh ấy trả lời bức thư của tôi gửi vào tháng Bảy năm ngoài, lúc đó chúng ta lại nói chuyện về các bài vở. - Những điều Doóc-gơ viết cho anh⁴⁷⁵ giờ đây là cơ sở để buộc tội Ếch-ca-ri-út, ở đây anh ấy đã mất nhiều vì thói ba hoa tx của anh ấy.

Về địa điểm họp đại hội thì giờ đây tất nhiên là chưa thể giải quyết được gì.

Điều làm tôi vui là báo "Volksstaat" bán chạy như thế. Hễ thì giờ cho phép, tôi sẽ viết bài thường xuyên hơn, nhưng anh không thể hình dung được chúng tôi mệt mỏi đến mức nào, vì Mác, tôi và một hoặc hai người nữa phải làm *tất cả mọi thứ*.

Lời tựa cho "Tuyên ngôn"^{1*} chúng tôi sẽ viết trong một thời hạn hết sức ngắn. Mác có vô khối công việc với bản dịch tiếng Pháp^{2*}; lúc đầu phải thay đổi nhiều. Hơn thế nữa lại còn sửa bản in thử của lần xuất bản thứ hai bằng tiếng Đức.

Bài viết về nhu cầu nhà ở sẽ xong hôm nay hoặc ngày mai^{3*}.

1* C.Mác và Ph.Ăng-ghen, "Lời tựa viết cho bản tiếng Đức "Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản" xuất bản năm 1872".

2* - tập I bộ "Tư bản"

3* Ph.Ăng-ghen. "Về vấn đề nhà ở". Phần I

Liên chi hội Giuy-ra xuất bản một tờ báo xấu xa: Bulletin de la Fédération jurassienne", đặt mua ở A-dê-ma-rơ Svít-xghê-ben Sonvillier, jura Bernois, giá 4 phrăng một năm, 2 phrăng nửa năm. Các anh cần phải có nó và thỉnh thoảng nện cho nó một trận, đó là tờ báo bán chính thức của Ba-cu-nin. Trong số ra gần đây nhất họ công khai tố giác La-phác-gơ đang sống ở Ma-đrít, với cái tên khác, cho cảnh sát Tây Ban Nha⁴⁷⁶.

Tôi gửi kèm theo đây mẫu cắt từ báo "Eastern Post"⁴⁷⁷, - chắc là người ta sẽ gửi cho anh tập *thứ nhất*, trong đó do sự lười biếng của Hây-dơ, thường thiếu điều quan trọng nhất. Nếu còn xảy ra như vậy nữa, thì xin anh gửi đến cho tôi mấy dòng ghi tên nhà xuất bản đề nghị gửi cho anh tập *thứ hai*. Nếu không thì anh sẽ không biết gì hết - Tuy nội dung thông tin của tôi về Đại hội Xa-ga-gốt hoàn toàn đúng^{1*}, nhưng La-phác-gơ đã quên báo cho chúng tôi biết rằng đồng thời đã thông qua một nghị quyết trong đó thừa nhận và tán thành các nghị quyết của Đại hội *Bỉ* (ngày 25 tháng Chạp 1871)³⁷⁵. Do vậy, thắng lợi hoàn toàn chưa phải trọn vẹn như anh ấy mô tả cho chúng ta. Tôi mong đợi những tin tức chi tiết hơn về quyết định vừa rồi đó.

Việc Đồng minh tiếp tục tồn tại với tư cách là một hội kín, chỉ ít là ở Tây Ban Nha, đã được chứng minh và được thừa nhận, - những người ủng hộ chúng ta đã có chân trong đó, cho rằng phải như vậy. Đó là một tình huống rất xấu đối với ông Ba-cu-nin.

Anh đừng quên đăng lại bài *thứ hai* của La-phác-gơ về Đại hội Xa-ga-gốt⁴⁶⁶ lấy từ báo "Liberté". Bài đó đã làm cho những người ở Giuy-ra phát điên lên; trong số báo gần đây nhất của họ, họ công khai La-phác-gơ, tôi, Mác, Xéc-rai-ơ. Nhưng về *hội kín*

1* Xem tập này, tr. 608.

đã bị vạch mặt ở đấy thì họ không hé răng nói một lời. *Đó là chỗ yếu của họ*, và vì thế cần phải loan truyền về nó càng rộng càng tốt. Tôi tin rằng tổ chức bí mật của Đồng minh cũng tồn tại ở Thụy Sĩ và I-ta-li-a, nhưng đưa ra bằng chứng sẽ khó. - Trên báo "Égalité" số ra sắp tới sẽ đăng lời tuyên bố của La-phác-gơ chống lại những người ở Giuy-ra.

Ngày 22 tháng Năm. - Trong thời gian đó tôi đã viết bài gửi kèm theo đây về vấn đề nhà ở. Phần từ theo phái Pru-đông của anh^{1*} sẽ hài lòng.

Về quyền "Tình cảmghiem minh của giai cấp lao động", tôi sẽ viết thư cho Vi-găng. *Trước* khi Đại hội kết thúc, dù sao cũng không thể có chuyện đó, tôi bận bịu quá nhiều việc.

Tờ "Deutsch Franzosische Jahrbucher" họa chăng chỉ có thể kiếm được ở những người bán sách cũ, điều này bản thân anh ắt phải rõ, cũng như quyển "Sự khốn cùng của triết học" (tuy ở Pa-ri có thể kiếm được một số bản ở chỗ Phi-ve-gơ, người thừa kế của Phran-cơ). - Việc xuất bản các tác phẩm là kế hoạch cũ của chúng tôi, nhưng việc đó cũng đòi hỏi phải có thời gian. Ông Cơ-náp sẽ tìm được khá nhiều điều bổ ích trong bộ sách "Tư bản"; nếu ông ta tiêu hoá được nó thì chắc hẳn ông ta sẽ biết ông ta có theo chúng ta hay không, còn nếu cả lúc ấy ông ta không nhận biết điều đó thì cả Mô-i-dơ, lẫn các nhà tiên tri cũng sẽ không giúp ích được cho ông ta. Toàn bộ thực chất của vấn đề là ở chương II và chương II của bộ "Tư bản", và ông ta phải hiểu chúng một cách thích đáng trước khi bắt tay làm điều gì khác.

Ý của anh muốn cung cấp những điều giải thích về Pru-đông tạm thời sẽ được thoả mãn đầy đủ bằng bài viết gửi kèm theo đây.

1* - Mui-béc-gơ

Bài thường thuật lấy từ báo "Eastern Post" về Tây Ban Nha gửi đi chưa chắc anh đã nhận được, đề nghị anh *dừng* công bố^{1*}. Bài đó dựa trên các bức thư của La-phác-gơ, nhưng vì những người ở Giuy-ra lý giải một quyết định khác của đại hội có lợi cho họ⁴⁷⁸, còn những thông báo đầu tiên của La-phác-gơ về thắng lợi thì dù sao cũng có hơi thổi phồng, vì thế *không nên* phổ biến chúng nhân danh Tổng Hội đồng; tôi cũng không gửi chúng sang I-ta-li-a cũng như sang Tây Ban Nha.

Giờ đây tôi sẽ suy nghĩ xem có thể làm được gì về phần lời tựa cho "Tuyên ngôn"⁴⁵⁸, Mác đã lên đường tới khu Xi-ti để kiểm tra đoạn trích lấy từ báo "Concordia"; những ngài đó sẽ sững sốt⁴⁵⁵.

Gửi lời chào nồng nhiệt và chúc bản án chống bị huỷ bỏ.

Ph.Ă. của anh

Ban chấp hành ở Hăm-buốc⁴¹⁷ có thái độ như thế nào với Quốc tế? Giờ đây chúng ta phải làm rõ vấn đề đó, hơn nữa càng sớm càng tốt, để nước Đức có thể có đại diện một cách thích đáng tại đại hội. Tôi buộc phải đề nghị anh rút cuộc làm cho chúng tôi quan niệm được rõ ràng về tình hình của Quốc tế ở chỗ các anh như thế nào.

1) Đã phát hành khoảng bao nhiêu tem, ở bao nhiêu điểm và *cụ thể* là những điểm nào. Vì rằng con số 208 tem mà Phin-cơ đã tính, đây chưa phải là tất cả phải không?

2) Đảng công nhân dân chủ xã hội có định cử đại biểu đến dự đại hội hay không, nếu có thì nó dự định bước đầu dàn xếp các quan hệ của nó với Tổng Hội đồng như thế nào để các giấy uỷ nhiệm của nó không thể bị bác bỏ tại đại hội? Muốn thế nó cần phải a) thể hiện ra trong thực tế và hoàn toàn dứt khoát, chứ không chỉ *trên lời*

1* "Bản ghi lời phát biểu của Ph.Ăng-ghen về đại hội đại biểu Xa-ga-gốt"

nói, với tư cách là một liên chi hội Đức của Quốc tế và b) với *tư cách như thế*, nó phải nộp hội phí trước khi đại hội. Vấn đề trở nên nghiêm trọng, và chúng tôi phải biết chúng tôi có gì nếu không thì các anh sẽ bắt chúng tôi hành động liều lĩnh và coi Đảng công nhân dân chủ xã hội là một tổ chức xa lạ với chúng ta và có thái độ đứng đưng đối với Quốc tế. Chúng ta không thể để xảy ra tình trạng do những động cơ chúng ta không biết nhưng dù sao cũng là nhỏ nhặt mà quyền đại diện của công nhân Đức tại đại hội bị phá hoại hoặc bị xuyên tạc. Chúng tôi đề nghị có những thông báo khẩn cấp và rõ ràng về vấn đề này.

Biên lại tôi sẽ trả cho Phin-cơ nay mai.

Notabene. Có lẽ sẽ không tồi nếu gửi cho tôi, nếu có thể được, bản in thử bài viết, nhưng tôi để anh tự quyết định điều này. Song, những điều kiện căn bản để tôi cộng tác là như thế này: 1) không có bất kỳ chú thích nào và 2) in thành những phần *lớn*.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong "Văn
khố của Mác và Ăng-ghen", t.I (IV), 1932*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

186

MÁC GỬI PHRI-ĐRÍCH A-ĐÔN-PHƠ DOÓC-GƠ Ở HÔ-BÔ-KEN

Luân Đôn, 23 tháng Năm 1872

Doóc-gơ thân mến!
Tôi chỉ viết vội mấy dòng

Tôi bận ngập đầu.

Chưa nói đến công việc của Quốc tế - khẩn trương từ phía - tôi hfnng ngày phải sửa *bản in thử bằng tiếng Đức* lần xuất bản thứ hai bộ "*Tư bản*" (nó sẽ ra mắt thành nhiều tập) và *bản in thử* bản dịch tiếng Pháp thực hiện ở Pa-ri mà tôi thường buộc phải viết lại từ đầu, để người Pháp dễ hiểu nội dung cơ bản; ngoài ra còn có bản in thử lời kêu gọi về nội chiến mà chúng tôi xuất bản bằng tiếng Pháp ở Bruy-xen. Những tập tiếng Đức và tiếng Pháp, bạn sẽ nhận được của tôi theo quá trình chúng được Bê-nê-dích.

Ở Pê-téc-bua đã ra mắt bản dịch tuyệt vời bằng tiếng Nga^{1*}. Tờ báo xã hội chủ nghĩa *Nga* "*Die Neue Zeit*"^{2*} (dịch ra tiếng Đức là như vậy, tờ báo này xuất bản bằng tiếng Nga) cách đây không lâu đã đăng một bài xã luận khen ngợi rất mức tròn 5 cột về quyển sách của tôi; song, bài đó chỉ được dùng làm phần mở đầu cho một loạt những bài khác⁴⁷⁹. Về điều này mà tờ báo đã bị cảnh sát cảnh cáo - họ dọa đóng cửa nó.

Hôm nay tôi gửi cho Líp-nếch thư trả lời những thàng ngu ở báo "*Concordia*"^{3*}. Tôi không kịp làm việc đó sớm hơn. Ngoài ra, sẽ vô hại nếu để cho đám chủ xưởng vô lại một số thời gian thưởng thức ảo tưởng thắng lợi.

Con về Hai-nơ-txen thì tôi đánh giá công lao và cử chỉ của "kẻ đểu cáng dân chủ" đó không đáng một xu. Hấn ta là một đại biểu đích thực của "knownothings"^{4*}, hiểu theo nghĩa đen.

Nên gửi cho tôi bản dịch tiếng Pháp "*Tuyên ngôn cộng sản*".

1* - tập I bộ "*Tư bản*"

2* - "*Thời mới*"

3* *C.Mác*. "Trả lời bài báo của Bren-ta-nô"

4* - những kẻ dốt nát

Lần sau tôi sẽ giải thích cho anh biết vì sao Tổng Hội đồng tạm thời dừng lại ở một số nghị quyết mà thôi^{1*} mà không hành động kiên quyết hơn. Việc trao đổi thư từ với những người ấy sẽ không tiếp tục nữa. Lơ Mút-xuy được giao nhiệm vụ đòi họ trả lại những bức thư của Éch-ca-ri-út (song rất chắc chắn là ông này đã cho đăng bức thư của mình ở đó) và Hây-dơ⁴⁸⁰

Nói riêng giữa chúng ta: Éch-ca-ri-út từ lâu đã tha hoá và giờ đây đã trở thành một tên xỏ lá đích thực - thậm chí là một *tên vô lại*.

Gửi anh lời chào thân ái và chân thành.

Các Mác

Công bố lần đầu trong cuốn: "Briefe und Auszüge aus Briefen von Joh. Phil. Becker Jos. Dietzgen, Friedrich Engels, Karl Marx u.A. an. F.A.Sorge und Andere". Stuttgart, 1906

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

187

MÁC GỬI PHRI-ĐRÍCH A-ĐÔN-PHƠ DOỐC-GƠ Ở HÔ-BÔ-KEN

Luân Đôn, 27 tháng Năm 1872

Bạn Doốc-gơ thân mến!

1* C.Mác . "Nghị quyết nói về sự phân liệt trong liên chi hội Mỹ"

Tôi đang chìm ngập trong hàng đống các tờ in - bằng tiếng pháp (trong đó tôi phải làm lại hết sức nhiều vì bản dịch quá câu nệ sát từng chữ) và bằng tiếng Đức^{1*} cần phải gửi đi. Vì thế tôi chỉ có thể viết cho anh mấy dòng thôi.

Tôi xin gửi cho anh lời tuyên bố của Tổng Hội đồng về trò hề của "Hội đồng liên bang chủ nghĩa toàn thế giới.v.v"^{2*} bằng tiếng Đức và tiếng Pháp, cũng như bản thông tri mật của chúng tôi về những người ở Giuy-ra^{3*}. (Một khi chúng tôi nhận được nhiều bản hơn, *tôi sẽ gửi thêm*.) Éch-ca-ri-út đã xin từ chức trước khi vụ việc của ông ấy được xem xét⁴⁶¹. Bí thư phụ trách về toàn bộ châu Mỹ (bây giờ chúng ta có liên hệ cả với Nam Mỹ) tạm thời sẽ là Lơ Mút-xuy. Anh hãy gửi tất cả mọi thứ cho tôi, vì tôi gặp Lơ Mút-xuy hàng ngày, và đừng gửi gì cho Hây-dơ, vì một hành động đơ thuần hám danh mà ông này luôn luôn làm những điều ngu ngốc. Về ông ta, cũng như về Éch-ca-ri-út, sẽ phải điều tra gắn với các vụ việc ở Mỹ.

Éch-ca-ri-út đã trở thành vừa là kẻ ngu ngốc vừa là kẻ hèn mạt. Trong tuần này tôi sẽ còn viết cho bạn tỉ mỉ hơn về chuyện đó.

Ngày mai, tại Tổng Hội đồng tôi sẽ khản khoản yêu cầu gửi cho bạn 1000 bản^{4*}

C.M. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Briefe und Auszüge aus Briefen von Joh. Phil. Becker Jos. Dietzgen, Friedrich Engels, Karl Marx u.A. an. F.A.Sorge und Andere". Stuttgart, 1906

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

1* Đây là nói bản in thử tập I bộ "Tư bản" xuất bản bằng tiếng Pháp và tái bản bằng tiếng Đức.

2* C.Mác. "Tuyên bố của Tổng Hội đồng về Hội đồng liên bang chủ nghĩa toàn thế giới"

3* C.Mác và Ph. Ăng-ghen. "Cái gọi là những sự phân liệt trong Quốc tế"

4* Điều lệ chung và Quy chế tổ chức của Hội liên hiệp công nhân quốc tế.

188
ĂNG-GHEN GỬI VIN-HEM LÍP-NẾCH
Ở BÉC-LIN

Luân Đôn, 27 [-28] tháng Năm 1872

Líp-nếch thân mến!

Bà Mác có cho tôi xem bức thư của Ếch-ca-ri-út gửi anh⁴⁸¹, qua đó chỉ có thể rút ra một kết luận - cái kết luận mà anh đã rút ra và chúng tôi đã đi đến ngay từ trước đây trên cơ sở những dấu hiệu khác - Ếch-ca-ri-út đã phát điên. Chúng ta đã lập mưu chống anh ta mạnh mẽ như thế nào, điều đó anh có thể xét đoán tốt hơn cả qua việc tôi chưa bao giờ viết cho anh một lời nào về toàn bộ đám người của anh ta. Nhưng giờ đây cần làm cho anh hiểu rõ mọi việc.

Ếch-ca-ri-út ngụ ý gì về âm mưu được tiến hành chống lại anh ta từ năm 1869 (!), thì chúng tôi tuyệt đối không thể hiểu được. Tôi chỉ biết rằng mãi đến tận tháng Chín 1870, khi tôi chuyển tới đây, Mác vì tình bạn cũ đã thường xuyên luôn luôn kéo anh ta ra khỏi mọi chuyện bẩn thỉu mà anh ta khá thường xuyên can dự vào trong các vụ việc với người Anh⁴⁶²; còn khi Mác có những sự va chạm với người Anh, thì nguyên do chính là Ếch-ca-ri-út, anh này luôn luôn coi Quốc tế là thái ấp văn chương của mình và ngay trong các bài tường thuật về các đại hội đăng trên báo "Times" và trong các bài viết về Mỹ, rõ ràng là đã bép xép nhiều điều không cần thiết, tóm lại, anh ta đã luôn luôn khai thác công việc của chúng ta để phục vụ cho hoạt động văn chương của anh ta. Tất cả những điều đó có

thể chịu được đến một giới hạn nào đó, đóng khung trong những lời khiển trách có tính chất cá nhân, nhưng câu chuyện ấy đã lặp đi lặp lại nhiều lần.

Đùng một cái Ếch-ca-ri-út tuyên bố rằng anh ta khước từ trách nhiệm tổng bí thư và trong *bất cứ trường hợp nào cũng bác bỏ việc bầu lại*. Vì thế, chúng tôi đã buộc phải bầu một người khác mà trong hoàn cảnh đó chỉ có thể là một người Anh. Đã đề cử Hây-dơ và Mốt-tơ-xết, người được bầu là Hây-dơ. Những ý định của Ếch-ca-ri-út về toàn bộ chuyện này ra sao, chúng tôi về sau này mới biết; anh ta đã kể cho Mốt-tơ-xết rằng anh ta đã bãi công chỉ đơn thuần để nhận được 30 si-linh mỗi tuần thay vì 15. Anh ta coi mình là người không thể thay thế được, và khi sự việc không thành thì anh ta xoay tất cả mọi việc như thế là Mác và Hây-dơ đã bày mưu để vứt bỏ anh ta; tôi hầu như tin chắc rằng anh ta giờ đây tự mình tin điều đó, tuy việc từ chức của anh ta không làm ai trong chúng ta ngạc nhiên cả.

Hội nghị đại biểu đã họp^{1*}. Cả Tổng Hội đồng cũng như bản thân Hội nghị đại biểu đều quyết định rằng các phiên họp phải họp kín; đã thông qua một quyết định rõ ràng, mà anh đã biết, giao cho Tổng Hội đồng xác định xem những nghị quyết nào phải được công bố và những nghị quyết nào thì không được công bố. Thôi được. Sau hội nghị đại biểu mấy ngày, trên báo "Scotsman" và báo "Manchester Guardian" xuất hiện một bài viết (sau này được đăng khắp báo chí Anh và châu Âu) tường thuật tỉ mỉ một số phiên họp của hội nghị đại biểu và các nghị quyết của nó. Anh có thể hình dung được mọi người đều phẫn nộ như thế nào. Tất cả đều hét lên về sự phản bội và đòi phải trừng trị kẻ phản bội để nêu gương. Ở khắp nơi, chỗ nào

1* Hội nghị Luân Đôn năm 1871 của Quốc tế

có báo cáo của Quốc tế, thì người ta đều chối Tổng Hội đồng, bảo rằng Tổng Hội đồng đã cho đưa những tài liệu như vậy vào báo chí tư sản, trong khi đó thì các báo của chính chúng ta lại không nhận được tin tức nào cả.

Chúng tôi lập tức hiểu ai là kẻ phản bội. Số là người ta chỉ đưa tin về những phiên họp có Éch-ca-ri-út dự, còn về những phiên họp khác thì không nói một lời nào, trừ việc truyền đạt không chính xác một số nghị quyết. Mác đã sử dụng ngay cơ hội đầu tiên, khi chúng tôi còn lại một mình với e dự, còn về những phiên họp khác thì không nói một lời nào, trừ việc truyền đạt không chính xác một số nghị quyết. Mác đã sử dụng ngay cơ hội đầu tiên, khi chúng tôi còn lại một mình với Éch-ca-ri-út, đã nói thẳng vào mặt anh ta điều đó và thân ái khuyên nên thành khẩn ăn năn hối hận, chấp nhận một sự cảnh cáo thích đáng và từ nay về sau phải khiêm tốn hơn. Éch-ca-ri-út đã đi tới chỗ I-ung, trưởng ban điều tra được chỉ định ad hoc^{1*} và nói với anh này quả thực anh ta đã trao cho cơ quan đại diện của báo "World" ở Niu Oóc đóng tại đây một bài viết về hội nghị đại biểu, nhưng với một điều kiện dứt khoát: không thông báo bài ấy cho báo chí Anh. Nhưng anh ta thừa biết tính chất bịp bợm của đám công chúng này cũng như mối liên hệ của nó với báo chí tinh lẻ của nước Anh, và anh ta cũng phải biết rằng anh ta không có quyền bán cho báo chí Mỹ những tin tức về tình hình diễn biến tại Hội nghị đại biểu. Trong việc này anh ta còn sử dụng đến những lời biện bạch rỗng tuếch, đại loại như: trong bài đăng trên báo Anh có những sự kiện khác mà trong báo Mỹ không có và do đó chắc hẳn có ai đó nữa, chắc là Hây-dơ đã bẻ xép nói ra (trong việc này Hây-dơ xử sự hoàn toàn trung thực), và anh kia mới chính là kẻ phản bội đích thực. Để mở lượng khoan hồng cho Éch-ca-ri-út, I-ung đã kéo dài sự việc, song cuối cùng Éch-ca-ri-út đã bị xạc, và từ đó con người ấy - một kẻ mà trong bất cứ giờ phút nào cũng sẵn sàng bán rẻ toàn bộ Quốc tế để lấy miếng ăn - coi mình bị xúc phạm

1* - đối với trường hợp này

trong những tình cảm tốt đẹp nhất của mình.

Thế nhưng chúng ta đã đại dột - anh thấy chúng tôi đã bày mưu chống lại anh ta mạnh mẽ như thế nào - đề nghị và thông qua việc cử anh ta làm bí thư phụ trách về Mỹ³¹¹.

Với việc cử Hây-dơ đã nảy sinh một sự cạnh tranh sống mái giữa một bên là Éch-ca-ri-út và Mốt-tơ-xhết và một bên là Hây-dơ. Người Anh đã tách thành ba phái: một phái chống Hây-dơ, một phái khác ủng hộ anh ta và một số người ít nhiều trung lập, Hây-dơ cũng đã làm một đồng điều ngu ngốc - anh ta cực kỳ háo danh và muốn ứng cử ở khu Hác-ni^{1*} trong cuộc bầu cử tới, - nhưng những lời công kích của những người khác đối với anh ta vô lý đến mức anh ta hầu như luôn luôn vẫn có lý. Để chấm dứt cái của nợ đã ngốn mất hầu như toàn bộ thời gian của Tổng Hội đồng này, chúng tôi đã buộc phải thành lập một loại Comité de salut public^{2*} mà tất cả mọi vụ việc có tính chất cá nhân đều gửi tới đó⁴⁸². Hà tất cần nói thêm rằng khi Hây-dơ xứng đáng với điều đó - mà điều đó đã xảy ra khá thường xuyên - thì chúng tôi cũng đã quả mắng ra trò cả anh ta, cũng như Éch-ca-ri-út hoặc bất cứ một người nào khác.

Dù sao Hây-dơ vẫn còn được công nhân I-xtơ-En-dơ - ở đây, đó là những người tốt nhất của chúng ta - tín nhiệm, trong khi Éch-ca-ri-út lại liên hệ với những phần tử tha hoá và khả nghi nhất, tất cả bọn họ cùng một giuộc với đảng tự do chủ nghĩa vĩ đại.

Khi hội đồng liên chi hội Anh được thành lập³¹⁰, Mốt-tơ-xhết, Éch-ca-ri-út và đồng bọn không đại biểu cho bất cứ hội công nhân nào, đã không được thu hút vào. Song, việc đó đã được tiến hành bất chấp Điều lệ và đã gây ra sự không tán thành trong Tổng Hội đồng,

1* - khu bầu cử ở I-xtơ-En-dơ - một quận lao động của Luân Đôn

2* Ủy ban cứu nguy xã hội

nhưng tự việc đó là hoàn toàn cần thiết, nếu không thì cũng câu chuyện đó sẽ lặp đi lặp lại.

Trong việc này Éch-ca-ri-út cho rằng chúng ta đã đứng on damnable side^{1*}.

Còn về châu Mỹ, thì ở đây ngay sau khi hội nghị đại biểu kết thúc đã bắt đầu sự phân liệt³⁹¹; phân ban (các bí thư)⁴⁰⁴ đã phải thông báo việc này, nhưng vì cho đến nay việc trao đổi thư từ với Mỹ chủ yếu do Mác tiến hành, nên anh ấy đã gánh vác toàn bộ công việc vớ vẩn này, và tất cả mọi thư từ đều chuyển đến chỗ anh ấy. Dĩ nhiên là trong việc này - trước khi có quyết định của Tổng Hội đồng về toàn bộ vụ việc - các chức năng bí thư của Éch-ca-ri-út đã thực tế chấm dứt. Và không có gì để viết nữa. Điều đó ý chừng đã lại chạm nọc ông ta một cách sâu sắc. Khi thông qua quyết định, Éch-ca-ri-út đã đứng về phía kẻ thù của Doóc-gơ. Họ gồm: 1) một số người Pháp; giống như Ma-lông và đồng bọn ở Giơ-ne-vơ, họ muốn chỉ huy chỉ vì họ là người Pháp và một phần là những chiến sĩ Công xã lưu vong, 2) những người Thụy Sĩ (Grô-xơ và đồng bọn), 3) những người Mỹ - những người bạn tư sản của bà Vút-han và bà Cla-phlin, những người đã có tiếng xấu do yêu đương tự do; họ đưa ra đủ mọi thứ: thuyết chính phủ toàn thế giới, thuật chiêu hồn (cầu khấn thần linh à la Hau-me và đồng bọn) và những thứ khác, có điều không phải là các văn kiện của chúng ta, còn giờ đây, để trả lời các quyết định của Tổng Hội đồng, họ tuyên bố rằng ở Mỹ Quốc tế chỉ có thể đem lại cái gì đó trong trường hợp *vứt bỏ* càng nhiều càng tốt những "wages - slaves"^{2*}, vì chắc chắn họ là những người đầu tiên sẽ bán mình cho những nhà cải cách giả hiệu và những nhà chính trị chuyên nghiệp!⁴⁸³

1* - về phía đối phương

2* - "những nô lệ làm thuê"

Xét trên góc độ hình thức thì Doóc-gơ và bầu bạn cũng đã mắc sai lầm, nhưng tuyệt đối cần ủng hộ họ, nếu không thì Quốc tế ở Mỹ sẽ trở thành một hội bịp bợm thuần túy tư sản. Những người Đức đứng đắn (nghĩa là hầu hết người Đức), những người Pháp ưu tú và tất cả những người Ai-rơ-len đều ủng hộ họ.

Nhưng bỗng nhiên Éch-ca-ri-út đã kiếm được cho mình một nơi nương thân mới trên văn đàn trong cơ quan ngôn luận của chi hội số 12 - tuần báo "Woodhull" and Claflin's Weekly", và vì thế chúng ta đã là ở on the damnable side.

Tóm lại, do việc giao tiếp với những người cổ động Anh, những chính trị gia chuyên nghiệp và những thư ký hội công liên được trả tiền mà giờ đây hoặc đa bị giai cấp tư sản mua chuộc, hoặc đang dần vào để được mua chuộc, cũng như vì sự thiếu thốn mà ông ta đã trải quá (một phần do lỗi của chính mình), Éch-ca-ri-út đã sa sút trong nghề làm văn của mình, đến mức tôi xem ông ta là đồ bỏ đi. Tôi rất tiếc cho ông ta với tư cách là người bạn cũ và bạn chiến đấu, là một người có trí óc, nhưng tôi không thể tuyên bố các sự kiện là không có thực. Tuy nhiên, về mặt vô sỉ thì ông ta đã đi đến chỗ tự mình công khai nói lên điều đó. Nhưng nếu ông ta tưởng rằng chúng ta đã bí mật hành động chống lại ông ta và muốn quảng ông ta ra khỏi Tổng Hội đồng thì ông ta gán cho mình quá nhiều. Trái lại, chúng ta có thái độ hoàn toàn bình tĩnh đối với sự ra đi của ông ta, và tuy chúng ta đã có khả năng vô hạn để xạc ông ta, nhưng chúng ta đã không làm thế, mĩ chỉ nói với ông ta sự thật khi việc đó tuyệt đối không tránh khỏi. Nhưng lãnh đạo quan sát việc ông ta muốn biến Quốc tế thành con bò sữa của mình mà không đếm xỉa điều gì cả, thì quả thật là không thể được.

Tuy nhiên, Lốc-nơ, Le-xnơ, Pphen-đơ và Phran-ken cũng biết rõ giá trị của Éch-ca-ri-út, và nếu anh viết thư cho ai đó trong số họ,

thì chưa chắc anh sẽ nhận được lời đáp bình tĩnh và vô tư như của tôi.

Ngày 28 tháng Năm. - Hôm nay đã nhận được tin tức từ Mỹ. Hội đồng liên chi hội có tính chất li khai đang trải qua sự đổ vỡ hoàn toàn. Bà Vút-han và bạn bè của bà ấy - những người Mỹ trong chi hội số 9 và chi hội số 12 - đã tổ chức một cuộc mít-tinh để *đề cử bà ấy vào cương vị tổng thống nước Mỹ* và đồng thời đã đưa ra một cương lĩnh hoạt động trong đó nói đủ thứ, chỉ trừ tư bản và lao động; nói chung họ tỏ ra một cách lố bịch không thể tưởng tượng được. Như thế là quá đáng. Chi hội số 6 theo phái Lát-xan đã triệu hội đại biểu của mình là Grô-xơ trở về, đã phục tùng các quyết định của Tổng Hội đồng và đã cử đại biểu vào Hội đồng liên chi hội do *Doóc-gơ* đứng đầu. Hết như vậy, chi hội số 2, chi hội Pháp kém nhất, đã tách khỏi hội đồng ly khai chủ nghĩa. 6 chi hội còn lại định noi gương họ. Các chi tiết sẽ được đăng trên báo "Eastern Post" số ra sắp tới. Anh thấy ở đây Êch-ca-ri-út đã tìm kiếm cho mình những phần tử thuộc loại nào; *tất cả* những thông tin riêng của ông ta - Ma-đốc, Oét-xơ, Ê-li-ốt v.v.. - đều đã tham dự và phát biểu ý kiến tại cuộc mít-tinh của bà Vút-han.

Tất cả những điều đó là *nói riêng giữa chúng ta thôi*; các phiên họp của Tổng Hội đồng không liên quan đến tôi, tôi thông báo về những phiên họp ấy cho anh cốt để đích thân anh và Bê-ben biết.

Người Bỉ đã thảo luận vấn đề sửa đổi Điều lệ nhưng chưa kết thúc xong. Hin-xơ đã trình dự thảo, theo đó Tổng Hội đồng sẽ bị bãi bỏ⁴⁸⁴. Điều đó sẽ có lợi cho bản thân tôi: cả tôi lẫn Mác đảng nào cũng sẽ không tái tham gia Tổng Hội đồng; trong điều kiện hiện nay, chúng tôi hầu như không còn thì giờ để làm việc, và cần phải chấm dứt điều đó.

Hôm nay bức thư của Mác đã được gửi cho anh kèm theo lời tuyên

bố của Tổng Hội đồng^{1*} chống những kẻ gây xích mích vật vãnh ở đây, những kẻ nhờ báo chí tư sản trên lục địa mà đã có được một ý nghĩa nào đó.

Gửi lời chào vợ anh^{2*} và các cháu, cũng như Bê-ben.

Ph.Ă. của anh

Công bố lần đầu trong tạp chí "Die Neue Zeit" № 28, Bd.2, Stuttgart, 1902-1903

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

189

MÁC GỬI NI-CÔ-LAI PHRAN-TXE-VÍCH ĐA-NI-EN-XƠN Ở PÊ-TÉC-BUA

Luân Đôn, 28 tháng Năm 1872

Thưa ngài!

Thư trả lời của tôi đến muộn nhiều như vậy vì tôi luôn luôn hy vọng đồng thời với thư sẽ gửi đến cho ngài những tập đầu của bộ "*Tư bản*" xuất bản lần thứ hai bằng tiếng Đức, cũng như bản dịch tiếng Pháp (Pa-ri). Nhưng nhà xuất bản Đức và nhà xuất bản Pháp^{3*} đã dềnh dàng công việc đến mức tôi không thể trì hoãn trả lời được nữa.

1* C.Mác. "Tuyên bố của Tổng Hội đồng về Hội đồng liên bang chủ nghĩa toàn thế giới".

2* - "National" Líp-nếch

3* - Mai-xơ và La-sa-tơ-rơ

Trước hết rất cảm ơn ngài về cuốn sách được đóng bìa rất tốt. Bản dịch đã được thực hiện một cách *tài tình*³⁷. Tôi muốn nhận thêm một bản nữa - không đóng bìa cứng - cho Viện bảo tàng Anh.

Tôi tiếc rằng [tình trạng thiếu thời gian] *tuyệt đối (hiểu theo nghĩa chính xác nhất của từ này)* đã không cho phép tôi bắt tay chuẩn bị lần xuất bản thứ hai trước cuối tháng Chạp 1871. Điều đó sẽ rất có lợi cho lần xuất bản bằng tiếng Nga.

Tuy bản in tiếng Pháp (ông Roa, người dịch tác phẩm của Phoi-ơ-bắc, dịch) do một người rất thạo cả hai thứ tiếng thực hiện, thế nhưng ông ấy thường dịch quá câu nệ từng chữ. Vì vậy tôi đã phải sửa lại nhiều đoạn trong văn bản tiếng Pháp để làm cho chúng dễ hiểu đối với công chúng Pháp. Sau này dịch quyền sách từ tiếng Pháp ra tiếng Anh và các thứ tiếng thuộc hệ ngôn ngữ la-tinh càng dễ hơn.

Tôi quá mệt và gặp bao nhiêu trở ngại trong công tác nghiên cứu lý luận của mình đến mức sau tháng Chín tôi dự định *rút ra khỏi công việc buôn bán*^{1*} mà hiện nay chủ yếu nằm trên vai tôi, và như ngài biết, nó có chi nhánh khắp toàn cầu. Nhưng *est modus in rebus*^{2*}, và tôi, chỉ ít là trong một khoảng thời gian nào đó, không tài nào đồng thời làm cả hai loại công việc có tính chất khác nhau như vậy được nữa.

Những tin tức mà ngài đã thông báo về *người bạn chung của chúng ta*^{3*} đã làm cho tôi và gia đình tôi rất vui. Không nhiều người được tôi mến yêu và kính trọng như ông ấy⁴⁸⁵.

Tôi sẽ rất cảm ơn ngài nếu ngài gửi bức thư kèm theo đây tới

1. Mác định sau Đại hội La Hay rút khỏi Tổng hội đồng Quốc tế.

2*- tất cả mọi cái đều có mức độ (Hô-ra-xơ. "Thơ trào phúng", quyển I, bài thứ nhất)

3*- Lô-pa-tin

tiến sĩ V.Ba-nốp⁴⁸⁶ theo địa chỉ: bà Ba-gô-vút - Grô-xơ, Quảng trường nhà hát, nhà nam tước Quy-xơ.

Tôi hy vọng sớm biết tin về ngài.

Xin gửi ngài lời chào thân ái và chân thành.

A.U.^{1*}

Một trong những kẻ lừa bịp đang sống ở Thụy Sĩ - M.Ba-cu-nin - làm ra những thứ khiến tôi sẽ rất biết ơn về mọi tư liệu chính xác về con người đó: 1) về ảnh hưởng của ông ta ở nước Nga và 2) về vai trò nhân vật đó đã đóng trong vụ án khét tiếng⁴⁸⁷.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
tạp chí "Những năm đã qua" số 1, 1908*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh*

190

MÁC GỬI XÊ-DA ĐÓ PA-PƠ Ở BRUY-XEN

Luân Đôn, 28 tháng Năm 1872

Bạn thân mến!

Tôi gửi kèm theo đây lời tuyên bố của Tổng Hội đồng chống lại Vê-di-ni-ne và đồng bọn^{2*} dùng cho báo "Internationale" ở Bruy-xen.

1* - A. Uy-li-am-xơ - bí danh của Mác.

2* C.Mác. "Tuyên bố của Tổng Hội đồng về Hội đồng liên bang chủ nghĩa toàn thế giới"

Cũng lời tuyên bố ấy đã gửi cho báo "Liberté".

1) Vì cần công khai và 2) vì ông Xtê-en-xơ *làm thình* về thư của Tổng Hội đồng trả lời nghị viện Anh^{1*} đã gửi cho ông ta.

Tôi đã đọc trên báo "Internationale", bài tường thuật về Đại hội Bỉ²⁴⁸⁴. Sao lại xảy ra sự thể là trong số các đại biểu không có người Phla-măng? Nói chung, theo tin tức mà người Pháp nhận được ở đây từ đồng bào mình, thật là khó tin được rằng từ thời Công xã, Quốc tế đã đạt được những thắng lợi to lớn ở Bỉ.

Về phía tôi, tôi sẽ sẵn sàng chấp nhận kế hoạch của Hin-xơ (với những thay đổi có liên qua đến các chi tiết) không phải vì tôi coi ông ta tốt, mà vì thấy rõ qua kinh nghiệm thì bao giờ cũng tốt hơn là tự an ủi mình bằng các ảo tưởng.

Điều đó hết sức tiêu biểu đối với sách lược của Đồng minh: ở Tây Ban Nha, nơi mà nó có một tổ chức mạnh, tuy nó đã mất sự hậu thuẫn của Hội đồng liên chi hội Tây Ban Nha, nhưng tại các phiên họp của Hội đồng liên chi hội Bắc-xê-lô-na, nó đã công kích mọi yếu tố tổ chức: đả kích hội đồng liên chi hội v.v., cũng như đả kích Tổng Hội đồng. Còn ở Bỉ, nơi cần phải tính để các "định kiến", người ta đã đề nghị thủ tiêu Tổng Hội đồng, giao các chức năng của Tổng Hội đồng cho các hội đồng liên chi hội (đã diễn ra cuộc đấu tranh ở Bắc-xê-lô-na chống lại những chức năng đó), ngay cả dưới hình thức mở rộng.

Tôi nóng lòng mong đợi đại hội tới. Đó sẽ là sự kết thúc tình cảnh nô lệ của tôi. Sau đó tôi lại sẽ trở thành người tự do: tôi sẽ không nhận lãnh các chức năng tổ chức cả trong Tổng Hội đồng lẫn trong Hội đồng Liên chi hội Anh nữa.

Các Mác của ngài

1* *C.Mác*. "Tuyên bố của Tổng Hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế về bài phát biểu của Cô-cren tại Hạ nghị viện"

Công bố lần đầu trong tạp chí "L'Actualité de l'histoire", N^o 25, Paris, 1958

*In theo bản in trong tạp chí
Nguyên văn là tiếng Pháp
Công bố bằng tiếng Nga lần đầu*

191

MÁC GỬI PHRI-ĐRÍCH A-ĐÔN-PHƠ DOỐC-GƠ Ở HÔ-BÔ-KEN

[Luân Đôn], 29 tháng Năm 1872

Bạn thân mến!

Tôi rất vội.

Tại phiên họp hôm qua của Tổng Hội đồng có hầu hết các uỷ viên Công xã dự, Hây-dơ đã đọc bức thư của Prết-sing⁴⁸⁸.

Sau đó tôi đã thông báo - một phần căn cứ vào bức thư của bạn, một phần trên cơ sở số báo "World" mà bạn đã gửi tới - về những hành động bừa bãi của một hội đồng khác và đã nhấn mạnh rằng những sự thực đó đã khẳng định sự cần thiết của nghị quyết đã được thông qua theo đề nghị của tôi⁴⁸⁹. Éch-ca-ri-út đã sống sờ sờ như bị sét đánh.

Do đó đã xảy ra một sự rắc rối có lợi mà tôi đã lợi dụng ngay.

Éch-ca-ri-út đã nhận được từ Xanh-Lu-i một bức thư trong đó chi hội Đức được thành lập ở đấy đã chất vấn xem trong số hai hội đồng liên chi hội, nó cần phải theo hội đồng nào. Tôi nói rằng tất nhiên cần phải theo hội đồng cũ đang đi cùng với chúng tôi. Hây-dơ và Éch-ca-ri-út đã phản đối việc đó (tiện thể nói thêm - là những

kẻ thù không đội trời chung). Tôi đã trả lời họ, và tại phiên họp rất đông người đó đã thông qua nghị quyết, hơn nữa chỉ có ba phiếu chống (Hây-dơ, Ếch-ca-ri-út và Đơ-la-hay, ông này không được những uỷ viên còn lại của Công xã đánh giá cao).

Ngày mai Lơ Mút-xuy sẽ chính thức báo cho bạn biết điều này, và anh sẽ có hành động tốt nếu anh công bố (hiển nhiên với tư cách là tài liệu xuất phát từ chính bạn chứ không phải theo sự uỷ nhiệm từ Luân Đôn) rằng nhân sự chất vấn của chi hội Đức này mà Tổng Hội đồng đã quyết định rằng hội đồng của các anh là hội đồng duy nhất có quan hệ thường xuyên với Tổng Hội đồng và vì thế được Tổng Hội đồng thừa nhận.

Các Mác của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Briefe und Auszüge aus Briefen von Joh. Phil. Becker Jos. Dietzgen, Friedrich Engels, Karl Marx u.A. an F.A.Sorge und Andere". Stuttgart, 1906

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

192

ĂNG-GHEN GỬI VIN-HEM LÍP-NẾCH Ở LAI-PXÍCH

Luân Đôn, 5 [-6] tháng Sáu 1872

Líp-nếch thân mến!

Tôi chia buồn về việc chuẩn y⁴⁹⁰. Điều không thể nghi ngờ là ở

một nước, có thể ngày cả ở nước Áo, những người đồng chí cùng đảng của chúng ta không bị hành hạ như ở đế quốc vẻ vang của Ba-cu-nin - Sti-bơ. Song, có thể nói một cách chắc chắn rằng bản án ấy sẽ *không bao giờ* được thực hiện hoàn toàn. Ở Pháp và ở Tây Ban Nha, việc bức hại Quốc tế (chừng nào chúng không liên quan đến các chiến sĩ Công xã) cho đến nay vẫn chỉ nằm trên giấy. Ở I-ta-li-a, việc giam giữ hiếm khi kéo dài hơn 3 tháng; trong những trường hợp còn lại thì áp dụng phạt tiền tuy nhiên, người ta thường cho phép ngồi thế vào, theo cách tính là 3 phrăng một ngày.

Quyển sách của Vút-cơ^{1*} Mác đã cầm theo và giữ nó, mặc dù tôi đã nhiều lần nhắc; cuối cùng thì cả bản thân tôi cũng đâm ra quên nhắc nhở anh ấy về quyển sách đó. Giờ đây tôi đã lấy lại, đã đọc xong trong một ngày và sau đó gửi cho Boóc-khai-mơ với đề nghị tìm kiếm người xuất bản. Nếu anh cho rằng trước đây anh đã viết cho tôi để *tôi* làm việc đó thì anh nhớ nhầm. Tôi chỉ biết rằng anh có hỏi ý kiến tôi; và tôi đã viết cho anh rằng ở đây sẽ cực kỳ khó tìm được nhà xuất bản trả nhuận bút, vì Vút-cơ hoàn toàn không có tiếng tăm ở đây. Tôi có thể nói thêm rằng cả Mác lẫn tôi đều không có những quan hệ loại ấy, nếu không thì tất nhiên chúng tôi đã từ lâu tìm được nhà xuất bản cho bộ sách "*Tư bản*".

Giờ đây tôi chỉ có thể nói thêm những điều sau đây:

1) Quyển sách ấy, vì có rất nhiều thuật ngữ chuyên môn, nên bất cứ ai không giao tiếp hàng ngày với người Anh thì rất khó dịch, hầu như không dịch được.

2) Đối với thị trường ở đây, cần phải chỉnh lý quyển sách ấy một cách đáng kể, vớt khỏi phần nhập đề tất cả những gì không cần thiết, bỏ những lời suy luận dài dòng hoàn toàn không thích hợp về

1* *G.Vút-cơ*. "Lịch sử chữ viết và văn tự"

văn học Trung Quốc và thay văn phòng tối tăm và bí ẩn in plain English^{1*}.

Tôi nghĩ rằng Boóc-khai-mơ là người thích hợp nhất để tìm kiếm nhà xuất bản, nếu điều đó nói chung có thể làm được. Một thương nhân tưởng chừng như không có gì liên quan đến văn chương lại thường làm được những điều như vậy tốt hơn cả. Điều đó đã xảy ra với Stơ-rôn, người đã làm cho chúng ta liên hệ được với Mai-xơ ở Hăm-buốc. Song anh đừng quá hy vọng rằng Boóc-khai-mơ sẽ làm được điều đó, và chừng nào anh ấy không tìm được người xuất bản thì anh đừng hoài công làm công việc dịch thuật.

Ngày 6 tháng Sáu. - Hôm qua tôi bị Vru-bơ-lép-xki quấy rầy, ông này đã ngồi ở chỗ tôi suốt cả buổi tối, thành thử giờ đây tôi có thể trả lời các bức thư của anh đề ngày 4, nhận được sáng nay. Tiếc rằng anh sớm phải ngồi sau song sắt như vậy, nhưng tôi hy vọng anh sẽ ngồi không lâu.

Bản in thử "Tuyên ngôn" cùng lời tựa ngắn^{2*} tôi sẽ gửi đi ngay khi có khả năng, tôi hy vọng là ngày mai.

Rất cảm ơn đã cung cấp tư liệu về các nhân vật⁴⁹¹, nhưng tôi vẫn chưa nhận được câu trả lời về câu hỏi là phái các anh định làm rõ như thế nào các quan hệ của mình với Tổng Hội đồng, nếu không có sự rõ ràng đó thì quyền đại diện của phái ấy tại đại hội tuyệt đối sẽ không thể có được.

Ph.Ă. của anh

Trong chuyện di sản, ta không thể làm gì được nếu không liêu

1* - bằng tiếng Anh thông thường.

2* *C.Mác và Ph. Ăng-ghen*. "Lời tựa viết cho bản tiếng Đức "Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản" xuất bản năm 1872"

bỏ tiền ra. Điều đó chỉ có luật sư mới có thể làm rõ, còn người ta thì không làm gì on speculation^{1*}. Ngoài ra, những người thừa kế may lắm có thể nhận được sự thoả mãn sau khi biết rằng họ bị đánh lừa, - thật khó hy vọng rằng sau ngần ấy năm còn thu được tiền, ở đây cơ hội chỉ có một phần trăm.

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong "Văn khố của Mác và Ăng-ghen", t.I (VI), 1932

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

193 ĂNG-GHEN GỬI TÊ-Ô-ĐO CU-NÔ Ở LI-E-GIƠ

Luân Đôn, 10 tháng Sáu 1872

Cu-nô thân mến!

Tôi vội, chỉ viết cho ngài mấy lời. Hôm nay tôi đã gửi bằng chuyển bưu điện đầu tiên, đề tên Héc-man, 2 bản tờ thông tri của Tổng Hội đồng về các âm mưu của Ba-cu-nin^{2*} (một bản cho ngài) gói trong bào "Kölnische Zeitung". Ở đây ngài sẽ tìm thấy toàn bộ tài liệu cần thiết từ đầu đến cuối.

Giờ đây chúng tôi có trong tay những tư liệu về hội kín "La Aleanza ở Tây Ban Nha - đây sẽ là niềm vui cho những ngài đó tại đại hội. Ở I-ta-li-a tình hình *chắc chắn* cũng như thế. Giá mà Rét-gi-xơ có thể đến đây được nhỉ! Nhưng con người khốn khổ đó

1* - câu may, không hy vọng được lợi

2* *C.Mác và Ph. Ăng-ghen*. "Cái gọi là những sự phân liệt trong Quốc tế"

bây giờ đang bán báo ở Giơ-ne-vơ cốt để có thể sống. Ca-phi-ê-rô ở Na-pơ và ai đó, tôi chưa biết là ai, ở Tu-rin đã chuyển các bức thư của tôi cho những người ở Giuy-ra⁴⁹²; điều đó không động chạm đến tôi, nhưng bản thân sự phản bội là điều khó chịu. Những người I-ta-li-a còn phải trải qua một trường học kinh nghiệm nào đó để hiểu rằng một dân tộc nông dân lạc hậu như họ chỉ làm cho mình trở nên buồn cười, khi họ muốn chỉ thị cho công nhân của những dân tộc công nghiệp lớn biết là họ phải tự giải phóng bằng cách nào.

Tuy nhiên, tôi không nhận được các báo I-ta-li-a nữa, mà vì thế tôi không thể gửi báo đó cho ngài được. Lương tâm của Ca-phi-ê-rô, người thường gửi báo đó đến, rõ ràng là không trong sạch.

Chắc là ngài đã nhận được bức thư từ Đuyt-xen-đoóc-phơ mà tôi đã gửi tới cho ngài.

Chúng tôi biết rằng tình hình ở Bỉ khá xấu. Sự lãnh đạm của dân tộc trung lập đó (*sit venia verbo*^{1*}) là nguyên nhân của việc kẻ lắm mưu mô và ngụ dận cầm trịch ở đây. Ở Bỉ, Quốc tế ngày càng suy thoái do tính thụ động của một bộ phận lãnh đạo có học thức và được tín nhiệm. Tuy vậy, những kẻ nhiều mưu mô đóng vai trò chủ đạo ở đó đã giúp sức rất nhiều cho chúng tôi bằng dự thảo điều lệ mới của họ. Đề nghị về việc thủ tiêu Tổng Hội đồng⁴⁸⁴ đã chấm dứt ảnh hưởng còn sót lại cuối cùng của họ (mà ảnh hưởng đó trước đây không nhỏ, vì rằng đó là một trong những liên chi hội kỳ cựu nhất). Người Tây Ban Nha trực tiếp gọi đó là sự phản bội⁴⁹³. Tiếc rằng ngài không đến Tây Ban Nha, ngài sẽ thích người ở đó - xét cho cùng thì trong số tất cả những dân tộc thuộc hệ ngôn ngữ la-tinh họ là những người có tài năng nhất, Ngài sẽ có thể rất có ích ở đây; họ cần một liều lượng nhất lý luận của Đức và tiếp thu nó rất tốt, hơn nữa, họ có đầu óc cuồng tín và lòng căm thù giai cấp đối với những người tư sản mà chúng ta cả ở phương Bắc lẫn những người I-ta-li-a chao đảo không mấy may hình dung được.

1* - nếu có thể diễn đạt như vậy.

Tác giả đích thực của dự thảo điều lệ của Bỉ tất nhiên lại là Ba-cu-nin. Dự thảo do Hin-xơ soạn. Do tâm đầu ý hợp và thông qua người vợ Nga của mình, Hin-xơ là công cụ của Ba-cu-nin.

Ngày 15 tháng này Líp-nếch sẽ tới nhà từ⁴⁹⁴.

Một khi những người bạ của tôi trở về Man-se-xtơ, tôi sẽ lại đi tìm cái gì đó cho ngài, còn bây giờ thì tôi không thể làm được gì cả. Mặc dù ngài gặp thất bại, nhưng ngài vẫn sung sướng vì ngài có nghề nghiệp, mà có nó thì dù sao ở lục địa, đâu đâu cũng khá dễ tìm được việc làm - ít ra là để sống cho qua ngày. Ở đây việc đó khó hơn rất nhiều do điều kiện thu xếp việc làm có khác.

Sự mô tả gần đây nhất của ngài về ấn tượng mà Đuyt-xen-đoóc-phơ đã gây cho ngài đã buộc tôi phải cười phá lên từ đáy lòng. Còn đối với chúng tôi, những người Vúp-pơ-tan đã phi-li-xtanh hoá, thì Đuyt-xen-đoóc-phơ bao giờ cũng là một Pa-ri nhỏ bé, nơi mà tại đó những ngài lương thiện từ Bác-men và En-bơ-phen-đơ đã bao những cô tình nhân của họ, đi xem hát và giải trí theo kiểu đế vương! Nhưng ở nơi nào mà con người có một gia đình riêng phản động, thì bầu trời đối với anh ta dường như bao giờ cũng xám xịt. Ngoài ra, những thành tựu phát triển công nghiệp - sự phát triển này cũng bao trùm cả Đuyt-xen-đoóc-phơ - trong toàn nước Đức mang tính chất cực kỳ nặng nề, buồn chán đến chết người, thành thử tôi có thể hình dung rằng nổi trống trải và nỗi buồn của Vúp-pơ-tan giờ đây đã bao trùm lên cả Đuyt-xen-đoóc-phơ. Nhưng vào một ngày nào đó chúng ta sẽ xua tan chúng đi và lại sẽ hát bài hát ngày xưa mà chúng ta đã hát cách đây 30 năm ở mi-la-nô:

Nin, nun, semper nun
E se ciappem la cioppa
La pagaremo nun!^{1*}

1* - Bây giờ, bây giờ, bao giờ cũng ngay tức thì,

Và nếu bây giờ chúng ta uống say,

Thì chúng ta cũng sẽ trả tiền ngay tức thì!

Nhưng về cái khoản cioppa, thì những người tư sản sẽ phải trả tiền.

Ph.Ăng-ghen của ngài

Công bố lần đầu trong tạp chí "Die Gesellschaft" № 11, Berlin, 1925

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

194

ĂNG-GHEN GỬI I-Ô-HAN PHI-LÍP BẾCH-CƠ Ở GIƠ-NE-VO

Luân Đôn, 14 tháng Sáu 1872

Ông bạn già!

Chúng tôi ở đây không hoàn toàn đồng ý với những tính toán của anh về đại hội, vì rằng, chẳng hạn, chỉ riêng những người ở Giuy-ra sau khi dùng đến những mưu kế nổi tiếng của họ, cộng thêm những người I-ta-li-a nhất định sẽ cử đi 30 đại biểu, nếu không phải là 50, Và điều đó, tiếc thay, trong thời điểm này còn là ít nhất. Năm nay không thể triệu tập đại hội ở Thụy Sĩ vì sự phân liệt bất hạnh và hoàn toàn không cần thiết đã xảy ra giữa bộ phận nói tiếng Đức và bộ phận nói tiếng Pháp trong công nhân Thụy Sĩ nhân việc sửa đổi hiến pháp và đã tạo cho những người ở Giuy-ra cái cơ để hân hoan như vậy và để trình bày sự ưu việt đứng ngoài cuộc của mình đầy khả kính như vậy⁴⁹⁵. Ở đây chúng tôi không thể không thừa nhận cả hai phía đều có lỗi. Hiến pháp đã sửa đổi của Thụy Sĩ may

lắm cũng chỉ là một sự tiến bộ tư sản hết sức vừa phải mà, một mặt, nó buộc những người nông muối trong các bang cũ động dậy lên một ít, mặt khác, đặt những bang tiên tiến nhất dưới sự kiểm soát của đa số nông dân của toàn Thụy Sĩ, có thể kìm hãm sự phát triển của chúng, đặc biệt là sự phát triển của Giơ-ne-vơ - một thành phố công nghiệp vốn là một nước cộng hoà độc lập - đang ở trong những điều kiện cực kỳ thuận lợi. Như vậy, tùy theo địa phương, có thể ủng hộ việc sửa đổi hoặc chống việc sửa đổi; những thiện cảm cá nhân của tôi thiên về sự *ủng hộ* nhiều hơn là chống; nhưng, không nghi ngờ gì nữa, toàn bộ chuyện vớ vẩn đó không đáng để làm cho nó trở thành đối tượng tranh cãi *trong nội bộ* Quốc tế và tạo khả năng cho những người ở Giuy-ra nói: các anh hãy xem, chúng tôi, nhưng người đã man, vẫn tốt hơn ai hết, chúng tôi nín nhịn, trong khi những người khác tranh cãi về những chuyện không đầu và bằng cách đó chứng minh rằng mọi thứ chính trị đều là điều ác. - Chúng tôi biết rõ rằng tất cả những điều đó đang diễn ra ở một thành phố nhỏ về thực chất là hẻo lánh như Giơ-ne-vơ, và lại trong toàn nước Thụy Sĩ, nơi mà tất cả mọi người đều quen biết nhau và nơi mà do đó mọi phong trào chính trị đều mang hình thức những chuyện đơm đặt và âm mưu, vì thế chúng tôi không thấy chuyện đó là nghiêm trọng và cho rằng trong một thời gian ngắn ý thức nhạy cảm vô sản vẫn thắng thế và xoá bỏ tất cả; song, chúng tôi xin nhắc lại, việc triệu tập đại hội ở Giơ-ne-vơ, tiếc thay, vì thế mà không thể thực hiện được, và giờ đây chúng tôi đang nghĩ đến Hà Lan.

Bất kể mọi thứ, U-tin là chàng trai rất tốt (tất nhiên, tuy người Nga không phải là người Đức và không phải người Pháp), việc anh ấy không tham gia vào cuộc cãi vã địa phương ở Giơ-ne-vơ cũng sẽ có lợi. Tuy thế, tôi sẽ viết thư cho anh ấy chính là theo tinh thần này, tôi báo cho anh ấy biết rằng chúng ta tuyệt nhiên không tán

thành các quan điểm của anh ấy về chủ nghĩa liên bang, như anh ấy tuyên truyền chúng trên báo "Égalité"⁴⁹⁶. Nhưng tất cả đó đều là những vấn đề thứ yếu, và chiến trường hiện nay của chúng ta hoàn toàn không phải ở đó. Tôi hy vọng sớm nghe thấy rằng các anh, cả hai đều không phải là người Thụy Sĩ, đã quên cuộc tranh cãi địa phương của mình ở Thụy Sĩ và cùng nhau nhấn chìm nó trong cốc rượu vang I-voóc-nơ hoặc Coóc-tây-ô. Toàn bộ đám người Thụy Sĩ đó sẽ kêu cứu, nếu các anh xoay ra nói với họ về việc giải phóng công nhân phải do chính công nhân thực hiện!

Vai-ăng hiện thời cảm hoàn toàn khỏe, Phran-ken cũng thế, thậm chí có thể nói là rất khỏe, vì anh ta có bản tính rất si tình. Hôm qua tôi gặp I-ung, anh ấy hình như đã khỏi bệnh thấp khớp, từng hành hạ anh ấy một năm rưỡi trước đây. Mác cũng cảm thấy khỏe hơn đáng kể so với mùa đông năm ngoái, những anh ấy có nhiều công việc nhân chuẩn bị xuất bản lần thứ hai bằng tiếng Đức và bản dịch tiếng Pháp bộ sách "Tư bản" hiện nay đang được xuất bản. Bản dịch tiếng Nga đã ra mắt; bản dịch đó rất tốt³³⁷. Còn về những người Nga nói chung, thì có sự khác nhau rất lớn giữa những người Nga quý tộc, trong đó có Ghéc-sen và Ba-cu-nin và tất cả đều là những kẻ bịp bợm, họ đã đến châu Âu trước đây, và những người xuất thân từ *nhân dân* bây giờ mới đến. Trong số những người mới đến có những người mà xét về năng khiếu và tính cách, họ hoàn toàn thuộc vào số những người ưu tú của đảng chúng ta; những chàng trai mà ý chí kiên quyết, tính cách cứng rắn và đồng thời có sự hiểu biết lý luận quả thật đáng kinh ngạc.

Tác phẩm mới, đang phôi thai của anh, có nhan đề là gì?

Gửi anh lời chào anh em.

Ph.Ăng-ghen của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

195 ĂNG-GHEN GỬI CÁC-LÔ CA-PHI-Ê-RÔ Ở NA-PLÔ

[Bản ghi nội dung thư]

Luân Đôn, 14 tháng Sáu 1872

Từ ngày 16 tháng Năm tôi không nhận được một tờ nào, tuy báo "Eastern Post" và những thứ khác vẫn được gửi đều đặn. Vì sao vậy? Có lẽ, không phải đơn thuần chỉ là một sự ngẫu nhiên mà trong thời gian đó (ngày 10 tháng Năm), tờ "Bulletin jurassien" khoác lác về việc nó có những bức thư riêng mà tôi viết cho bạn bè của tôi ở I-ta-li-a à "tràn đầy những sự vụ khổng ghê tởm"⁴⁹² v.v.. và .v.v? Dù sao, tôi không viết sáng I-ta-li-a cho ai cả, ngoài ngài ra, và chắc hẳn vấn đề nói tới trên báo của Svít-xguê-ben chính là những bức thư của tôi gửi cho ngài. Ngài phải giải thích cho tôi về vấn đề này, và tôi hy vọng ngài sẽ làm việc đó; tôi ngạc nhiên trước việc ngài không làm việc đó ngay khi điều đó được công bố.

Tôi chẳng có gì phải sợ việc công bố các bức thư của tôi, nhưng *đối với ngài*, việc ho tôi biết những bức thư đó được trao cho kẻ thù của tôi có sự đồng ý của ngài hay không, là vấn đề danh dự. Nếu cái đó được thực hiện với sự đồng ý của ngài, thì tôi chỉ có thể rút ra một kết luận rằng ngài đã để cho người ta lôi kéo vào *hội kín là Đồng minh của Ba-cu-nin*, hội này, dưới chiêu bài tự trị, vô chính

phủ và chống độc đoán đã tuyên truyền cho những người không am hiểu hành động phá hoại tổ chức của Quốc tế, đối với những người am hiểu thì nó thực hành chế độ độc đoán tuyệt đối để bằng cách đó giành quyền lãnh đạo Hội liên hiệp; hội đó, coi quần chúng công nhân là một đàn cừ mù quáng đi theo một số người lãnh đạo am hiểu, tìm cách đóng trong quốc tế cái vai trò của các tu sĩ dòng Tên trong giáo hội Thiên chúa giáo.

Nếu giả thiết của tôi có căn cứ, thì tôi phải chúc mừng ngài về việc ngài đã vĩnh viễn thoát khỏi "sự tự trị" quý báu của ngài, hoàn toàn chuyển giao nó vào tay cha cố Ba-cu-nin. Nhưng tôi không thể tin rằng ngài - một phần tử vô chính phủ và chống độc đoán thuần túy nhất - lại phản bội đến mức độ như vậy các nguyên tắc hết sức quý báu đối với ngài, tôi lại càng ít tin rằng ngài có thể phạm phải một hành động hèn hạ như vậy đối với tôi trong lúc tôi luôn luôn có thái độ cực kỳ chân thành và tin cậy đối với ngài. Ngài cần phải lập tức, không chút chậm trễ, giải thích về vấn đề này.

Ph.Ă. của ngài

*Công bố lần đầu trong cuốn: M.Nettlau.
"Bakunin e l'Internationale" in I-ta-li-a, Dal
1864 Ai-rơ-len 1872". Ginevra, 1928*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng I-ta-li-a
và tiếng Đức*

196

ĂNG-GHEN GỬI HỘI "GIẢI PHÓNG NGƯỜI VÔ SẢN" Ở TU-RIN

[Bản ghi nội dung thư]

[Luân Đôn, 14 tháng Sáu 1872]

Ở Mi-la-nô, Phe-ra, Na-plơ - đâu đâu cũng có bạn bè của Ba-cu-nin.

Còn về "Liên đoàn công nhân" ở Bô-lô-nhơ, thì từ nơi ấy chúng tôi chưa bao giờ nhận được một dòng nào. Bè đảng Giuy-ra, khắp nơi bị những người thuộc phe mình rời bỏ, hình như dự định biến I-ta-li-a thành dinh lũy chủ yếu của mình. Bè đảng ấy đã thành lập trong nội bộ Quốc tế một hội kín để thông qua hội đó khống chế Quốc tế. Chúng tôi có những bằng chứng chính xác về Tây Ban Nha, có lẽ ở I-ta-li-a tình hình cũng như vậy. Những người đó, miệng luôn luôn nói những câu về quyền tự trị và liên bang tự do, trong hành động thì coi công nhân là một đàn cừ chỉ để cho những người cầm đầu hội kín đó điều khiển, dẫn dắt họ đến những mục tiêu mà quần chúng không hay biết, Một mẫu mực tuyệt vời thuộc loại như vậy ở chỗ các anh là Téc-xa-ghi (hiện người ta đang tiến hành điều tra về việc giao nộp bức thư). Sau khi đứng lên chống lại toàn bộ tổ chức của Quốc tế và biết rằng tại đại hội sẽ họp vào tháng Chín năm nay khó lòng bào chữa nổi, nên uỷ ban Giuy-ra hiện nay đâu đâu cũng tìm kiếm những bức thư do Tổng Hội đồng gửi đi nhằm mục đích tạo ra lời buộc tội đối trá chống lại chúng tôi. Tôi và tất cả chúng tôi đều cho rằng bằng cách đó họ đọc tất cả những bức thư của chúng tôi có liên quan đến đại hội, nhưng tôi không thể tin chắc rằng những ngài ấy thực sự có chính những bức thư mà chúng tôi đã viết cho chi hội này hoặc chi hội khác.

Bản thông tri^{1*} sẽ báo cho biết. Tạm thời chúng tôi đề nghị các anh chưa đưa ra bất kỳ quyết định nào; các anh hãy hành động theo tinh thần mà lợi ích của Quốc tế yêu cầu; tôi hy vọng các anh sẽ thừa nhận rằng mỗi bất hoà không phải do Tổng Hội đồng gieo rắc, mà được gieo rắc bởi "những con người trung thực" đó ở Giuy-ra, những tên tai sai chỉ hành động vì lợi ích của sự hám danh cá nhân của Ba-cu-nin, người cầm đầu hội kín đó.

^{1*} C.Mác và Ph. Ăng-ghen. "Cái gọi là những sự phân liệt trong Quốc tế"

Yêu cầu trả lời ngay về bức thư.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph. Ăng-ghe-n. Toàn tập, xuất bản
lần thứ nhất, t.XXVII, 1935*

In theo bản in của Toàn tập

197

MÁC GỬI PHRI-ĐRÍCH A-ĐÔN-PHƠ DOÓC-GƠ Ở HÔ-BÔ-KEN

[Luân Đôn], 21 tháng Sáu 1872

Bạn thân mến!

Những thư anh gửi ngày 7 tháng Sáu (cùng với bài tường thuật gửi kèm theo) tôi đã nhận được hôm qua⁴⁹⁷.

Trong lúc đó chắc anh đã nhận được bức thư thứ hai của tôi^{1*}, cũng như cả bức thư của Lơ Mút-xuy, thư này xác định chính xác tình hình của hội đồng ở nước Mỹ.

Đại hội thường kỳ (thông báo chính thức về việc này sẽ gửi đi Niu Oóc vào tuần tới) sẽ họp vào ngày thứ hai đầu tháng Chín 1872 ở La Hay (Hà Lan). Hoàn toàn không thể để xảy ra việc các anh lảng tránh chúng tôi chỉ bằng một báo cáo bằng văn bản. *Tại đại hội này vấn đề sẽ là sự tồn vong của Quốc tế. Anh và ít ra là một người nữa, nếu không phải là hai người, phải đến dự.* Còn về những chi hội không trực tiếp cử đại biểu đến, thì họ có thể gửi các giấy uỷ

1* Xem tập này, tr. 641.

nhiệm (các giấy uỷ nhiệm cho các đại biểu).

Người Đức: cho tôi, Ph.Ăng-ghe-n, Lốc-nơ, Các-Pphen-dơ, Le-xơ.

Người Pháp: cho H.Ran-vi-e, Ô-guyét-xơ Xéc-rai-ơ, Lơ Mút-xuy, Ê.Vai-ăng, Ph.Cuốc-nơ, Ăng. Ác-nô.

Người Hà Lan: cho Mác-Đô-nen, ông này tỏ ra rất tốt, hoặc hễ nếu họ thích thì gửi cho một trong số những người Đức hoặc người Pháp kể trên.

Dĩ nhiên, mỗi chi hội, nếu số lượng hội viên của nó không vượt quá 500 người, chỉ có thể cử một đại biểu.

Chắc anh đã biết đề án tuyệt vời của người Bỉ về sửa đổi Điều lệ. Đề án đó xuất phát từ một kẻ hèn hạ hám danh là Hin-xơ, cùng với người vợ Nga của mình chịu sự lãnh đạo của Ba-cu-nin. Một trong những tư tưởng tuyệt vời nhất của ông ta là *bãi bỏ Tổng hội đồng*⁴⁸⁴. Toàn bộ đề án đó đã bị chửi bới đích đáng trên báo "Emancipacion" (Ma-đrít)⁴⁹³, cơ quan ngôn luận của Hội đồng liên chi hội Tây Ban Nha. Cũng báo đó đã tán thành những nghị quyết của chúng ta về Mỹ⁴⁹⁸.

Qua báo "Égalité" gửi kèm theo đây, anh sẽ thấy rằng đại hội của vùng thuộc hệ ngôn ngữ la-tinh cũng đã trừng phạt Hin-xơ⁴⁹⁹.

Tôi gửi cho anh qua bưu điện 4 bản thông tri của Tổng Hội đồng "Cải gọi là những sự phân liệt trong Quốc tế". Ăng-ghe-n đã gửi cho anh 200 bản thông qua công ty bưu kiện.

Còn về bộ "Tư bản" của tôi, thì tập thứ nhất bằng tiếng Đức^{1*} sẽ xuất hiện vào tuần sau; cũng lúc đó sẽ ra mắt ở Pa-ri cả tập thứ nhất bằng tiếng Pháp. Anh sẽ nhận được của tôi (theo quá trình các tập sách đó ra mắt) những bản của cả hai loại cho bản thân anh và

1* - xuất bản lần thứ hai

cho một số bạn bè của anh. Bản in bằng tiếng Pháp (trên bìa phụ có ghi - hoàn toàn không phải cho văn vẻ - : *được tác giả chỉnh lý hoàn toàn*, vì đối với tôi đó là một sự lao động khủng khiếp) in 10 000 bản, hơn nữa 8 000 bản đã bán từ trước, ngay trước khi tập thứ nhất rá mắt.

Ở Nga những quyển sách in xong hoàn toàn sẵn sàng đưa ra bán, được trình cho cơ quan kiểm duyệt, cơ quan này nếu không cho đưa ra bán thì phải khởi tố ra toà.

Về bản dịch tiếng Nga quyển sách của tôi (được thực hiện tài tình) người ta viết cho tôi từ nước Nga:

"Ở cơ quan kiểm duyệt có hai kiểm duyệt viên xem xét quyển sách, và kết luận của họ về quyển sách này đã được trình lên uỷ ban kiểm duyệt. Trước khi xem xét, về nguyên tắc đã quyết định không giữ quyển sách đó lại chỉ vì tên tuổi của tác giả, nhưng nghiên cứu kỹ xem nội dung của nó thực sự phù hợp với nhan đề của nó đến mức nào. Sau đây là vấn đề nội dung kết luận đã được uỷ ban kiểm duyệt nhất trí thông qua và đã được họ trình lên Tổng cục xem xét:

"Tuy xét về quan điểm, tác giả là một người xã hội chủ nghĩa kiên định và toàn bộ quyển sách mang tính chất xã hội chủ nghĩa hoàn toàn xác định, song xét thấy rằng sự trình bày của nó tuyệt nhiên không thể gọi là dễ tiếp cận đối với mọi người và dễ hiểu đối với bất cứ ai và, mặt khác, phương thức chứng minh của tác giả ở mọi chỗ đều mang hình thức khoa học toán học chặt chẽ, nên Uỷ ban thấy không thể truy tố tác phẩm này được"⁵⁰⁰.

Trên cơ sở đó bộ sách đã được phép xuất bản. Nó đã được in 3000 bản, ở Nga đã đưa ra bán vào ngày 27 tháng Ba, và đến ngày 15 tháng Năm đã bán được 1 000 bản.

Tên đầu cánh và dốt nát cục cằn Hai-nơ-txen trong thông báo của ông ta về việc quyền sách của tôi ra mắt đã tự an ủi rất nhiều bằng câu viết trên tờ bìa phụ: "Quyền dịch thuộc về nhà xuất bản". Có ý nói rằng ai mà nảy ra ý nghĩ dịch cái thứ vô nghĩa như vậy kia chứ! Vì rằng quyển sách rõ ràng được viết cốt để Các Hai-nơ-txen

không hiểu được nó mà thôi.

Chúng tôi đã cho ra mắt bản dịch tiếng Pháp *lời kêu gọi về nội chiến* với giá $2\frac{1}{2}$ pen-ni một bản²⁴³. Nếu ở Mỹ cần thêm nữa, xin anh cứ viết thư cho biết.

Về vụ Ni-côn-xơn, tạm thời trong Tổng Hội đồng đừng nhắc gì đến thì tốt hơn⁵⁰¹.

Chào anh

C.M. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Briefe und Auszüge aus Briefen von Joh. Phil. Becker Jos. Dietzgen, Friedrich Engels, Karl Marx u.A. an F.A.Sorge und Andere". Stuttgart, 1906

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

198 ĂNG-GHEN GỬI A-ĐÔN-PHƠ HÉC-NÉT LAI-PXÍCH

Luân Đôn, 2 tháng Bảy 1872

Héc-néc thân mến!

Khi gửi những giấy uỷ nhiệm^{1*} đi, thì nhất thiết cần gửi một giấy cả cho Cu-nô hiện giờ đang ở Bỉ. Việc tham dự của ông ấy là cực kỳ quan trọng để làm đối trọng với phái Ba-cu-nin ở I-ta-li-a; những

1* - cho các đại biểu dự Đại hội La Hay

người đó sẽ cử tới toàn là luật sư và những kẻ khổng luận tư sản khác đóng vai đại biểu của công nhân và dốc mọi nỗ lực để ngăn cản mọi sự trao đổi thư từ trực tiếp của công nhân với chúng ta. Chính nhờ Cu-nô nên đã chọc được đột phà khẩu đầu tiên, và nếu ông ấy ở lại đây, thì toàn bộ chuyện này sẽ chấm dứt. Hơn nữa Cu-nô là một trong số những người ưu tú nhất của chúng ta; sự không tin cậy của Líp-nếch đối với ông ấy là không có căn cứ và sinh ra chỉ do chỗ anh ấy coi ông ta là tay sai của I.Ph. Béch-cơ, người đã hành động vì lợi ích của Chi hội cơ bản ở Giơ-ne-vơ, là Chi hội mà Cu-nô không biết gì cả; bản thân tôi sau này đã phải giải thích cho anh ấy toàn bộ điều bậy bạ nực cười đó về cái chi hội cơ bản mà anh ấy hoàn toàn không hay biết^{1*}. Khi tôi *biết* con người *đã thực sự làm* gì, thì tôi không cho phép đánh lừa mình bằng những điều như thế.

Lẽ dĩ nhiên, đại hội sẽ dùng ba thứ tiếng - tiếng Đức, tiếng Anh và tiếng Pháp, do đó dù không biết tiếng Anh và tiếng Pháp thì điều đó cũng không ngăn cản ai cả.

Tôi xin trả lại bức thư của *Bô-rút-tau*⁵⁰². Đó chắc chắn là một con người trung thực những lắm cảm kinh khủng; ông ta đầy lòng khát khao lập công, lòng khát khao đó mâu thuẫn gay gắt với năng lực của ông ta. Những nét đó làm cho ông ta trở thành đối tượng thích hợp nhất cho các âm mưu của phái Ba-cu-nin đang bao quanh và lợi dụng ông ta. Nếu ngài đọc "Bulletin de la Fédération jurassienne", thì ngài sẽ thấy rằng những ngài đó đúng vào lúc này, trước khi họp đại hội, đang ra sức tìm cho được những bức thư riêng v.v. của chúng ta đã biết được chúng ta có những tài liệu nào chống lại họ. Và bức thư của Bô-rút-tau cũng không có một mục đích nào khác. Chúng

1* Xem tập này, tr.616 - 618

ta tuyệt nhiên không có nghĩa vụ phải làm một công việc bổ sung nào đó cho những ngài ấy mà có hại cho chính chúng ta. Nếu Bô-rút-tau không biết đến mức như vậy về những điều *mọi người đều biết* mà bản thân Ba-cu-nin chưa bao giờ phủ nhận, thì việc chỉ ra cho ông ta số báo "Cái chuông" đã đăng tất cả những điều đó, tuyệt nhiên không phải là việc của chúng ta; tất nhiên, nếu ông ta biết tiếng Nga, nếu không thì việc chỉ ra số báo đó cũng không giúp ích gì cho ông ta cả. Một điều chắc chắn là: chúng ta có tài liệu. Và lại, vì rằng Boóc-khai-mơ cách đây ba năm trong "Những bức thư Nga"¹³⁰ đã làm cho vấn đề đó được sáng rõ hơn so với mức sau ông Bô-rút-tau có thể mong muốn. Tôi nghĩ rằng ngài sẽ làm đúng nếu ngài thận trọng với ông ta hơn một chút. Những câu nói đao to búa lớn của phái Ba-cu-nin đã hoàn toàn làm choáng đầu người thông thái đó, mà tính trung thực khoa trương trên thực tế rất thường trở thành thái độ lá mặt lá trái.

Cuốn "*Những sự phân liệt*"^{1*}. Bản thông tri *mật* và, do đó, không phải dùng cho công chúng rộng rãi. Làm sao nó rơi vào tay báo "Courrier de France" (chính thống chủ nghĩa) ở Pa-ri - mà báo này công bố nó, - thì chúng tôi không biết. Đối với báo "Radical" cũng vậy, có thể báo này đã đăng lại bản thông tri ấy lấy từ đây. Bản dịch tiếng Đức trên báo "Volksstaat" (mà các ngài sẽ phải tự mình làm lấy) chỉ nên làm trong trường hợp báo chí tư sản ở Đức đẩy lên một vụ lôi thôi về vấn đề đó, *nhưng lúc ấy thì hết sức nên làm*. Tuy vậy, "Bulletin de la Fédération jurassienne" đã công khai công kích bản thông tri⁵⁰³, thành thử bài viết về vấn đề này trên báo "Volksstaat" tuyệt đối không thể gây hại. Tôi cho rằng Líp-nếch đã trao cho ngài một bản đã gửi anh ấy. Nếu không thì tôi sẽ gửi cho ngài một bản

1* C.Mác và Ph. Ăng-ghen. "Cái gọi là những sự phân liệt trong Quốc tế

bỏ trong phong thư - gửi bằng bưu phẩm thì không thích hợp, vì cảnh sát đã đánh cắp tất cả mọi thứ tôi gửi về Đức bằng cách thức như vậy.

Hen-ri Pê-rê (Tam-pơ I-u-ních, Giơ-ne-vơ) được giao nhiệm vụ gửi tới địa chỉ báo "*Volksstaat*" 50 bản để phổ biến ở Đức; nếu ngài chưa nhận được chúng thì xin ngài viết cho anh ấy mấy chữ.

Tôi sẽ viết cho Vi-găng.

"*Sun-xơ Ba-xti-a*". Mác đã bù đầu vào công việc chuẩn bị xuất bản bộ "Tư bản" bằng tiếng Đức xuất bản lần thứ hai và bằng tiếng Pháp xuất bản lần thứ nhất. Nhưng ngoài việc đó ra, anh ấy chắc chắn sẽ không bao giờ đồng ý viết phần bổ sung, nhằm sửa chữa một phần những sai sót trong một quyển sách hoàn toàn không khoa học như quyển sách của lát-xan^{1*}, vì rằng sẽ phải sửa chữa phần lớn quyển sách đó. Entre nous^{2*}: nếu Mác lúc đó sẽ nhận sửa chữa quyển sách của Lát-xan thì phần của Lát-xan sẽ còn lại rất ít. Từ trước đến nay người ta đã từ chối làm việc đó, vì xét thấy rằng nhiều phần tử của phái Lát-xan đã chuyển sang đảng, nhưng lúc nào đó vẫn sẽ phải làm việc ấy.

"*Vấn đề nhà ở*". Líp-nếch đã nói về ý định in bài viết của tôi^{3*} thành một ấn phẩm lẻ. Nếu như vậy thì tôi đề nghị gửi tới cho tôi bản in thử, vì ở đây có một số lỗi in sai đáng bực mình. Ngoài ra, cần phải suy nghĩ điều sau đây nữa:

Ngài viết cho tôi về *Dắc-xơ*. Có nên viết một bài chuyển nói về quyển sách ra mắt năm 1869^{4*} đó hay không? Nếu có thì tôi phải

1* Ph.Lát-xan. "Ngài Ba-xti-a Sun-xơ-Đê-lích, I-u-li-an Kinh tế, nay là Tư bản và lao động"

2* Nói riêng giữa chúng ta với nhau thôi nhé

3* Ph.Ăng-ghen. "Về vấn đề nhà ở. Phần I"

4*- E.Dắc-xơ. "Điều kiện nhà ở của các giai cấp lao động và việc cải cách chúng"

trừng trị một cách thích đáng con người đó và có lẽ sẽ là không tồi nếu đối chiếu việc phê phán cách giải quyết vấn đề nhà ở theo lối tư sản với cách giải quyết theo lối tiểu tư sản. Trong trường hợp như vậy thì có thể in cả hai bài^{1*} cùng nhau bằng một chế bản riêng, và lúc đó bản thân vấn đề sẽ được giải quyết ít nhiều triệt để. Xin ngài hãy viết cho tôi càng sớm càng tốt về việc này để tôi có thể biết hướng hành động.

Về vụ lôi thôi vừa rồi ở Mỹ, tôi cũng sẽ gửi cho ngài một bài ngắn^{2*}.

Ph.Ă. của ngài

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, xuất bản
lần thứ nhất, t.XXIX, 1946

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

199 ĂNG-GHEN GỬI TÊ-Ô-ĐO CU-NÔ Ở LI-E-GIƠ

Luân Đôn, 5 tháng Bảy 1872

Cu-nô thân mến!

Hôm qua tôi gửi cho ngài, thông qua Héc-man, một số báo Anh và Tây Ban Nha.

1* Ph.Ăng-ghen. "Về vấn đề nhà ở". Phần I và II

2* Ph.Ăng-ghen "Quốc tế ở Mỹ"

Người Bỉ gây ra cho mỗi người tới đó cùng một ấn tượng như nhau. Toàn bộ Quốc tế ở đó là một chuyện ba hoa rỗng tuếch mà đằng sau đó chẳng có gì cả. Đó chủ yếu là lỗi của các lãnh tụ, trong số họ người thực sự có năng lực chỉ là Đơ Pa-pơ, nhưng ông ấy không năng động, trong khi đó thì hin-xơ là một cái đầu trống rỗng, nhưng láu cá, nhiều mưu kế, hám danh và năng nổ. Thông qua người vợ Nga của mình, Hin-xơ trực tiếp liên hệ với Ba-cu-nin và theo sự uỷ nhiệm của Ba-cu-nin ông ta đã soạn thảo một đề án rất tốt về việc huỷ bỏ Tổng hội đồng⁴⁸⁴. Hin-xơ bây giờ ở Véc-vi-ê, và ngài sẽ làm một việc tốt nếu ngài quan sát ông ta một chút ít.

Ở Véc-vi-ê cũng có một chi hội Đức đang trao đổi thư từ với báo "Volksstaat". Tôi đã viết (ngày 14 tháng Sáu) cho thông tín viên của báo đó là P.Slê-bác, rue de Pont 2, và đã gửi cuốn "Những sự phân liệt"^{1*}, nhưng cho đến nay tôi chưa nhận được câu trả lời nào. Sẽ rất tốt nếu ngài có thể bằng cách nào đó đi tới đây và đặt quan hệ với những người đó. Tôi đã viết cho Héc-néc đề người ta gửi từ Đức sang cho ngài giấy uỷ nhiệm dự đại hội^{2*}, song trong tình huống nào đi nữa nếu ngài kiếm được cho mình giấy uỷ nhiệm của chi hội Đức ở Véc-vi-ê nếu bản thân chi hội đó sẽ không cử ai đến dự đại hội thì đấy là một điều rất tốt. Ba-cu-nin và đồng bọn sẽ dốc tất cả mọi nỗ lực để đánh chúng ta tại đại hội, và vì đối với những ngài ấy tất cả mọi phương tiện đều tốt, nên chúng ta phải thi hành những biện pháp đề phòng. Họ sẽ cử đại biểu từ hàng trăm hội khác nhau, nói chung không phải là hội viên của Quốc tế, và tìm cách kiếm được cho những người đó, với tư cách là các đại biểu của Quốc tế, một chỗ ngồi và quyền biểu quyết, để nhờ khối liên hợp gồm những phần tử hỗn hợp nhất làm cho Tổng hội đồng bị thiếu số. Svai-xơ và

1* *C.Mác và Ph.Ăng-ghen*. "Cái gọi là những sự phân liệt trong Quốc tế"

2* Xem tập này, tr. 656 -658.

Ha-den-clê-véc đã cấu kết công khai với những tên vô lại ở đây - Vê-di-ni-e Lan-đe-xcơ, Xmít, Snai-đơ v.v., - mà những kẻ nói sau cùng này đang trao đổi thư từ với những người ở Giuy-ra và những tên xỏ lá ở Mỹ (về những người này xin xem báo "Emancipacion"⁵⁰⁴ mà tôi đã gửi cho ngài hôm qua).

Cuốn "Những sự phân liệt" đã được đón nhận ở chỗ các ngài như thế nào? Tôi đã gửi cho Héc-man cả thấy 5 bản, nhưng cần phải phổ biến chúng. Héc-man có làm việc đó hay không? Và ông ta nói chung xử sự như thế nào? Tôi nghe nói rằng tại đại hội Bỉ vừa rồi ông ấy rất kiên quyết phát biểu ủng hộ Tổng hội đồng.

Không chắc ngài có thể được nhận quốc tịch Bỉ hay không. Quốc tịch Mỹ chỉ có thể nhận được sau khi làm đơn trước và sống ở nước đó năm năm.

Đại hội dù thế nào đi nữa cũng sẽ họp. Trên lục địa chẳng bao giờ có thể đảm bảo khỏi sự can thiệp của cảnh sát; lúc đó sẽ phải ngồi lên tay thuyền, đi sang Anh và họp tại đó. Còn triệu tập đại hội ngày từ đầu ở nước Anh thì sẽ không tiện; tuy chỉ có ở đấy mới có thể đảm bảo an toàn khỏi bị cảnh sát quấy nhiễu, nhưng đại hội vẫn sẽ bị đối phương công kích. Họ sẽ nói rằng Tổng hội đồng triệu tập đại hội ở nước Anh vì chỉ có ở đấy Tổng hội đồng mới có được đa số giả tạo.

Để trả lời cuốn "Những sự phân liệt", Ba-cu-nin đã tung ra một bức thư đầy giận giữ nhưng chải rửa một cách rất yếu ớt⁵⁰⁵. Con voi ục ịch đó đã phát điên lên vì rốt cuộc hấn bị người ta lôi khỏi hang cáo Lô-các-nô của nó ra ánh sáng, cho nên những quỷ kế và âm mưu sẽ không có tác dụng nữa. Giờ đây ông ta tuyên bố rằng ông ta là nạn nhân của âm mưu của tất cả những người *Do Thái* châu Âu!

Tên bọm già sẽ bị bươi đầu mẻ trán vì "Đồng minh", ít ra là ở

Tây Ban Nha , tiếp tục tồn tại với tư cách là một *hội kín*. Chúng ta không chỉ có trong tay các bằng chứng, nhưng sự thực đó đúng vào lúc này đã được loan truyền công khai ở Ma-đrít v.v., thành thử không thể có chuyện phủ nhận nó được. Nhân vật đáng kính đó khắp nơi đóng vai chiến sĩ tiên phong cực kỳ trung thành của Quốc tế, đã tổ chức âm mưu bí mật đó để giành quyền lãnh đạo chúng và nhờ những người anh em tráo trở am hiểm của mình mà dắt mũi đông đảo quần chúng công nhân như là một đàn cừ mù quáng! Nếu người ta để xảy ra điều đó, thì tôi sẽ không ở lại trong Quốc tế một ngày nào nữa. Làm con cừu của Ba-cu-nin - chỉ có thiếu có điều đó! Đòn nặng nhất đối với ông ta là chúng ta đã vạch ra được câu chuyện đó và dọa ông ta là sẽ vạch mặt tại đại hội. Còn giờ đây thì La-phác-gơ (con rể của Mác, đã ở Ma-đrít được 8 tháng) đã buộc tội ông ta rằng ông ta, Ba-cu-nin, đã tự tay soạn thảo và gửi đi Tây Ban Nha những chỉ thị mật, theo đó ở đấy phải thực hiện việc lãnh đạo Quốc tế!

Bức thư gửi kèm theo đây mới đến hôm nay.

Nhờ ngài chuyển lời chào chân thành đến Héc-man. Ông ấy đã khỏi bệnh chưa?

Ph.Ă. của ngài

Công bố lần đầu trên tạp chí "Die Gesellschaft", N 11, Berlin, 1925

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

200

ĂNG-GHEN GỬI A-ĐÔN-PHƠ HÉC-NÉT Ở LAI-PXÍCH

[Luân Đôn], 9 tháng Bảy 1872

Héc-nét thân mến!

1) Bản in thứ^{1*} tôi đã gửi đi hôm qua. Bìa phụ cũng thế.

2) Tôi gửi kèm theo đây lời chú thích mà tôi rất coi trọng việc đưa nó vào, vì nó ngăn ngừa mọi sự hiểu lầm⁵⁰⁶.

3) Tiếp nữa là bài viết về vụ bê bối ở Mỹ^{2*}.

4) Dắc-xơ sẽ phải đợi một ít^{3*}. Mác và tôi ngày mai sẽ đi ra vùng biển mấy hôm để nghỉ ngơi một chút⁵⁰⁷. Vào thứ ba, tức ngày 16 tháng này, tôi sẽ trở về, và một khi xem xét xong số thư tín mà đến lúc ấy chắc là sẽ tích lũy lại, tôi sẽ lập tức bắt tay vào việc. Mác muốn hôm nay trả lời báo "Concordia", nhưng anh ấy không khỏe, và không biết anh ấy có làm xong việc này trước khi trở về hay không⁴⁵⁵. Báo "Volks-Zeitung" anh ấy đã nhận được rồi. Lin-đau sẽ không nhận được bài viết của anh ấy; cứ để họ ở đấy chửi rửa bao nhiêu tùy thích⁵⁰⁸. Mác chắc hẳn sẽ tự mình làm điều gì đó theo hướng này.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong "Văn
khố của Mác và Ăng-ghen", t.I (VI), 1932*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1*- phần I bài của Ph.Ăng-ghen "Về vấn đề nhà ở"

2* Ph.Ăng-ghen. "Quốc tế ở Mỹ"

3* Xem tập này, tr. 660.

201
MÁC GỬI LÚT-VÍCH CU-GHEN-MAN
Ở HAN-NÔ-VÔ

[Luân Đôn], 9 tháng Bảy 1872

Cu-ghen-man thân mến!

Tôi rất cảm ơn về 15 pao xtéc-ling tặng cháu Gien-ni. Tôi mệt nhoài đến mức hôm nay (sau 2 giờ nữa) sẽ cùng với Ăng-ghen rời Luân Đôn 4-5 ngày và đi ra biển (tối Ram-xghết)⁵⁰⁷. Sau khi trở về cho đến ngày 2 tháng Chín (trước đại hội của Quốc tế ở La Hay) tôi sẽ cực kỳ bận, rồi sau đó lại rảnh rỗi. Những sự rảnh rỗi đó chỉ sẽ bắt đầu từ giữa tháng Chín, vì tôi sẽ đi La Hay.

Có thể, sau này chúng ta sẽ gặp nhau (nghĩa là anh sẽ đến chỗ tôi, vì ở Đức thì tôi sẽ không được an toàn).

Tạm biệt.

Các Mác của anh

Một khi những tập đầu ra mắt (bằng tiếng Đức cũng như bằng tiếng Pháp)^{1*}, anh tất nhiên sẽ nhận được chúng. *Tôi hết sức không bằng lòng Mai-xnơ*. Anh ta đã dắt mũi tôi, lúc đầu bắt phải ráng hết sức làm việc vì sự vội vã bất ngờ mà anh ta dự định cho ra lần xuất bản thứ hai (cuối tháng Mười một 1871), sau đó đã mất hàng tháng trời và đã bỏ lỡ thời điểm tốt nhất. Anh ta là một kẻ phi-li-xtanh nhỏ nhen lười biếng.

Để trừng phạt Mai-xnơ, sẽ rất tốt nếu *anh viết cho anh ta, mượn cơ* là muốn biết, rốt cuộc lúc nào sẽ xuất hiện tập "thứ nhất". Trong

1* Tập I bộ "Tư bản" bằng tiếng Đức xuất bản lần thứ hai và bằng tiếng Pháp

trường hợp thuận tiện anh có thể en passant^{1*} nhận xét rằng xét theo nhưng bức thư gần đây nhất của tôi, tôi xem ra rất *giân Mai-xnơ* và hết sức *không hài lòng về anh ta*; vì sao có chuyện ấy? Bảo là điều đó chẳng giống Mác chút nào! Gã ấy đã thực sự làm tôi giận bằng cung cách "cho ăn không khí".

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong cuốn:
"Những bức thư của Mác gửi Cu-ghen-man",
1928

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

202
ĂNG-GHEN GỬI U-GÔ BÁC-TÔ-RÊ-LI⁵⁰⁹
Ở PHLO-REN-XI-A

[Bản nháp]

[Luân Đôn, 18 tháng Bảy 1872]

Thưa ngài!

Để trả lời bức thư của ngài đề ngày 27 tháng Sáu có đóng dấu bưu điện "Phlo-ren-xi-a, 6 tháng Bảy", do viết nhầm địa chỉ nên mãi ngày 16 tháng này tôi mới nhận được, tôi xin thông báo rằng chúng tôi không có bất kỳ ngọn cỏ nào khác ngoài ngọn cỏ của giai cấp vô sản thế giới - cỏ đỏ.

Xét theo cũng bức thư ấy của ngài, tôi cảm thấy rằng hội của ngài đã được thành lập và tự coi mình là một chi hội của Quốc tế. Vì vậy

1* - tiện thể

tôi có bốn phen lưu ý ngài rằng Quy chế hiện hành quy định một số thủ tục khi kết nạp những chi hội mới⁵¹⁰.

Ở phần II, điều 4, có nói:

"Mỗi chi hội hoặc hội mới muốn gia nhập Quốc tế đều phải lập tức thông báo về việc xin gia nhập của mình cho Tổng hội đồng. Tổng hội đồng có quyền v.v.." (nghị quyết của *Đại hội Ba-lơ*).

Còn ở phần V, điều 1:

"Mỗi chi hội đều có quyền thảo ra điều lệ và quy chế địa phương của mình vận dụng vào điều kiện địa phương và pháp luật của nước mình; nhưng chúng không được có điều gì mâu thuẫn với Điều lệ chung và Quy chế" (nghị quyết của *Đại hội Giơ-ne-vơ*)⁵¹¹.

Vì theo phần II, điều 2, "Tổng hội đồng có nhiệm vụ phải thi hành nghị quyết của các đại hội", nên Tổng hội đồng phục tùng các đại hội ấy, chỉ có thể thừa nhận là chi hội của Quốc tế những hội nào đáp ứng những điều khoản ấy và đã tán thành Điều lệ chung và Quy chế của Hội liên hiệp, và điều lệ của những chi hội đó được thừa nhận là phù hợp với Điều lệ chung và Quy chế. Chúng tôi không nghi ngờ việc ngài không làm điều đó chỉ vì không biết những quy tắc ấy, và vì không có bản chính thức bằng tiếng I-ta-li-a, nên tôi gửi kèm theo đây bản tiếng Pháp; những điều khoản được nói đến thì được đánh dấu bằng mực đỏ.

Vì sắp đến ngày họp đại hội (ngày 2 tháng Chín ở La Hay, Hà Lan) chúng tôi cũng xin lưu ý ngài điều 7 phần I, có nói:

"Từ này trở đi chỉ có đại biểu của những hội, những chi hội hoặc những nhóm đã gia nhập Quốc tế và đã giải quyết xong với Tổng hội đồng vấn đề nộp hội phí" (10 sen-tê-di-ni mỗi hội viên) "mới được phép tham gia đại hội và có quyền biểu quyết".

Xin gửi đến ngài lời chào và tình anh em.

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C. Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t. XXVI, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng I-ta-li-a*

203 MÁC GỬI LÚT-VÍCH CU-GHEN-MAN Ở HAN-NÔ-VƠ

[Luân Đôn], 23 tháng Bảy 1872

Cu-ghen-man thân mến!

Ngày 2 tháng Chín, nếu không có gì trở ngại, tôi sẽ co mặt ở La Hay và sẽ rất vui mừng được gặp anh ở đó. Tôi đã gửi cho anh quyền "Những sự phân liệt v.v."^{1*}, nhưng xem ra chúng đã bị chộp mất. Vì vậy tôi lại bỏ nó vào phong thư này. Xin anh thứ lỗi rằng hôm nay tôi viết ngắn như thế này. Cần phải gửi bản in thứ^{2*} đi Pa-ri, và nói chung tôi đang bận bịu công việc.

C.M. của anh

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong cuốn:
"Những bức thư của Mác gửi Cu-ghen-man",
1928*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* *C.Mác và Ph. Ăng-ghen*. "Cái gọi là những sự phân liệt trong Quốc tế"

2* Tập I "Tư bản" xuất bản bằng tiếng Pháp

204
MÁC GỬI LÚT-VÍCH CU-GHEN-MAN
HAN-NÔ-VÔ

[Luân Đôn], 29 tháng Bảy 1872

Cu-ghen-man thân mến!

Tại đại hội của Quốc tế (khai mạc ngày 2 tháng Chí ở La Hay) sẽ bàn đến vấn đề tồn vong của Quốc tế⁴¹², và trước khi tôi ra^{3*}, tôi muốn ít ra là ngăn ngừa cho Quốc tế khỏi những thành phần làm tán rã nói. Vì vậy nước Đức phải có số đại biểu càng nhiều càng tốt. Vì đảng nào anh cũng tới, nên anh hãy viết cho Héc-nét rằng tôi đề nghị anh ấy lo liệu kiểm giấy uỷ nhiệm đại biểu cho anh.

C.M. của anh

Công bố lần đầu trong tạp chí "Die Neue Zeit"
Nº 25, Bd.2, Stuttgart, 1901 - 1902

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

3* - khỏi Tổng Hội đồng. Xem tập này tr. 635-637.

205
MÁC GỬI HÉC-MAN I-UNG⁵¹³
Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn, cuối tháng Bảy 1872]

I-Ung thân mến!

Đây là văn bản tiếng Pháp và tiếng Anh của điều 8:

"Trong cuộc đấu tranh của mình chống quyền lực liên hợp của các giai cấp hữu sản, giai cấp công nhân, chỉ khi được tổ chức thành *một chính đảng độc lập, đối lập với tất cả các chính đảng cũ do các giai cấp hữu sản lập nên* mới có thể hành động với tư cách là một giai cấp. - Việc tổ chức như vậy giai cấp công nhân thành một chính đảng là cần thiết để đảm bảo thắng lợi của cuộc cách mạng xã hội và giành được mục đích cuối cùng của nó là *thủ tiêu các giai cấp*."

Sự thống nhất các lực lượng của giai cấp công nhân đã đạt được thông qua đấu tranh kinh tế, cũng phải trở thành đòn bẩy trong cuộc đấu tranh của nó chống quyền lực chính trị của những kẻ bóc lột nó.

Vì bọn trù ruộng đất và trù tư bản luôn luôn lợi dụng đặc quyền chính trị của mình để bảo vệ và duy trì mãi mãi độc quyền kinh tế của chúng và để nô dịch lao động, nên việc chiếm đoạt quyền lực chính trị và trở thành một nghĩa vụ vĩ đại của giai cấp vô sản".

"Against the collective power of the propertied classes the working class cannot act, as a class, except by *constituting itself into a political*

party, distinct from, and opposed to all old parties formed by the propertied classes.

This constitution of the working class into a political party is indispensable in order to insure the triumph of the social Revolution and its ultimate end - the abolition of classes.

The combination of forces which the working class has already effected by its economical struggles ought at the same time to serve and capitalists.

The lords of land and the lords of capital will always use their political privileges for the defence and perpetuation of their economical monopolies and for enslaving labour. To conquer political power has therefore become the great duty of the working classes".

Gửi lời chào

Các Mác

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập,
xuất bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

206

ĂNG-GHEN GỬI A-ĐÔN-PHƠ HÉC-NÉT Ở LAI-PXÍCH

Luân Đôn, 4 tháng Tám 1872

Héc-nét thân mến!

Tôi vừa muốn viết cho ngài một bài ngắn về những công việc của Ba-cu-nin vừa qua thì cần phải phát biểu với chính Tổng Hội đồng. Như vậy, bài viết trở thành lời kêu gọi¹⁴, mà bản dịch bằng tiếng Đức ngài sẽ nhậ được vào thứ tư.

Phần bổ sung cho nó trong thời gian tới chắc hẳn có thể là những tài liệu Tây Ban Nha nhận được cách đây không lâu¹⁵. Ba-cu-nin đã duy trì Đồng minh dân chủ xã hội chủ nghĩa với tư cách là một hội kín - điều này ngài đã biết qua cuốn "Những sự phân liệt"^{1*} - để bằng cách đó bắt Quốc tế phục tùng sự lãnh đạo của ông ta. Nhưng chúng tôi đã biết điều đó, và giờ đây chúng ta có các bằng chứng. Như vậy, bây giờ việc buộc tội sẽ được đưa ra công khai, còn nếu không thì việc bầu cử đại biểu đi dự đại hội ở Tây Ban Nha sẽ diễn ra dưới sự lãnh đạo của Đồng minh và sẽ kết thúc có lợi cho nó. Trong chuyện này, Ba-cu-nin sẽ bươu đầu mẻ trán.

Bài trả lời báo "Condénado"^{2*}, chắc là ngài đã nhận được rồi. Đây, có lẽ những người xã hội chủ nghĩa giảng đường là như thế đó! Tôi vẫn không coi những người đó ngu *đến mức* như thế, tôi nghĩ rằng một ông Bê-ta-bét-xích nào đó xuất bản tờ báo ấy.

Về vụ Véc-di, tôi được biết qua báo "Kölnische Zeitung", nhưng trước đây không biết rằng con người đó cũng là một tên bịp bợm. Rất tốt. Vả lại, cái ông Đôn-nê-man thảm hại đó coi mỗi sự kiện lịch sử lớn chỉ là cơ hội thuận tiện để lại biến Phran-phước xấu xa của mình thành một thành phố tự do của đế chế. Vì vậy người Phổ bao giờ cũng bị trừng phạt. Theo tin tức của chúng tôi, công việc chuẩn bị đang tiến hành với quy mô to lớn đến mức sự thất bại của người Phổ chỉ có thể ó trong trường hợp ngoài Pháp và Nga ra còn

1* C.Mác và Ph. Ăng-ghen. "Cái gọi là những sự phân liệt trong Quốc tế"

2* C.Mác. "Trả lời bài báo thứ hai của Bren-ta-nô".

có Áo chống lại Phổ. Nhưng nước Áo *cùng một giuộc* với Phổ, nếu không có một sự chuyển biến bất ngờ, điều mà trong hoàn cảnh hiện tại không thể dự đoán được. Hơn nữa, sẽ là một cảnh tượng ngộ nghĩnh nếu chỉ có Vin-hem^{1*} sẽ ra lời kêu gọi người Ba Lan và khôi phục lại Ba Lan dưới một dạng nào đó. Cả ông ta lẫn toàn bộ chế độ Phổ đều sẽ gậy cổ trong chuyện này. Đế quốc Phổ - Đức còn xa mới đạt được đỉnh điểm của mình; cuộc chiến tranh đó, nếu nó qua đi một cách may mắn - đó là điều cần phải mong đợi - sẽ nhanh chóng nâng nó lên đỉnh cao, rồi sau đó nó sẽ ngã lộn nhào xuống từ một đỉnh cao chóng mặt của niềm vinh quang kiểu Na-pô-lê-ông. Rất có thể là *lần này* phong trào sẽ bắt đầu trước tiên ở Béc-lin; các mâu thuẫn ở đây trở nên rất căng thẳng, và chỉ cần tình hình chính trị thay đổi là có thể làm cho chúng bùng nổ. Cuộc cách mạng như vậy ở Béc-lin tất nhiên sẽ rất thảm hại, nhưng nếu nó tới từ bên trong thì vẫn tốt hơn là sau một trận Xê-đăng nào đó, điều này luôn luôn có những kết quả không đáng tin cậy.

Hiếc-sơ phải đặt mua từ Thụy Sĩ những tác phẩm sau đây của Ba-cu-nin.

"Những bức thư gửi một người Pháp" (khuyết danh), Giơ-ne-vơ 1871; M. Ba-cu-nin. "Đế quốc Đức roi vọt", Giơ-ne-vơ, 1871. Ở các cửa hàng sách không thể tìm được chúng, tôi đã tìm cách, nhưng Bô-rút-tau chắc sẽ kiếm được cho ông ta, vì ông ta hân hoan về những tài liệu đó.

Xin chuyển lời chào đến Líp-nếch và Bê-ben, nếu ngài lại đến chỗ hai anh ấy.

Gửi ngài lời chào chân thành.

Ph.Ă. của ngài

1* - Vin-hem I

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph. Ăng-ghe-n. Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

207 ĂNG-GHEN GỬI TÊ-O-ĐO CU-NÔ Ở LI-E-GIƠ

Luân Đôn, 4 tháng Tám 1872

Cu-nô thân mến!

Hội đồng liên chi hội Bỉ không thể giúp chúng ta nhiều hơn là ngoài những hành động của mình chống lại chi bộ Đức ở Véc-vi-ê⁵¹⁶. Bằng cách đó nó chứng minh sự tồn tại của Tổng Hội đồng là cần thiết đến mức nào để bảo vệ sự độc lập của các chi hội đối với *các hội đồng liên chi hội*. Nhưng hội đồng liên chi hội Bỉ có thể khai trừ chi bộ Đức ra khỏi Liên chi hội Bỉ chứ không thể khai trừ nó ra khỏi Quốc tế được: Quy chế tổ chức, phần IV, các hội đồng hoặc các uỷ ban liên chi hội, điều 4: "Mỗi liên chi hội có quyền từ chối kết nạp hoặc có quyền khai trừ ra khỏi liên chi hội mình một số hội hoặc chi hội..., *nhưng dù sao cũng không có quyền tước mất của chúng tên gọi là các tổ chức của Quốc tế*". Do đó, chi bộ Đức ở Véc-vi-ê, với tư cách là một chi bộ độc lập, căn cứ vào điều 7 Điều lệ chung (phần cuối điều khoản này), có quyền tiến hành trao đổi thư từ trực tiếp với Tổng Hội đồng. Xin ngài hãy lưu ý họ về điều này và bắt họ phải viết tới đây; cho đến nay chưa nhận gì của họ cả.

Slê-bác ở Véc-vi-ê đã nhận được thư của tôi chưa? Vì sao ông ấy

không trả lời?

Tôi xin gửi ngài số báo "Emancipacion" và bản thông tri do La-phác-gơ (con rể của Mác) viết bằng tiếng Tây Ban Nha^{1*}, đề nghị ngài nghiên cứu kỹ. Qua bản thông tri đó ngài sẽ thấy Ba-cu-nin muốn gì - muốn thành lập một hội kín bên trong Quốc tế để bằng cách đó thâu tóm Quốc tế vào tay mình. May thay, bằng cách đó ý đồ ấy đã bị vạch trần, hơn nữa bị vạch trần một cách kịp thời. Trong chuyện này Ba-cu-nin sẽ bị gậy đầu bể trán. Tổng Hội đồng sẽ công bố vào thứ ba^{2*} về vấn đề này một lời kêu gọi đồng thời buộc tội cả Hội đồng liên chi hội Tây Ban Nha trong đó có năm thành viên của Đồng minh⁵¹⁴.

Tôi rất vội, - tôi cần phải biên tập lời kêu gọi đó, ngoài ra tôi có rất nhiều công việc khác của Quốc tế để chuẩn bị cho đại hội.

Ph.Ă. của ngài

Xin ngài hãy nói với Héc-man rằng tôi đã đi tìm công việc cho anh ấy, nhưng đến nay vẫn chưa thể tìm được gì. Đến hãng Giéc-xơn và các con thì không có ý nghĩa gì, điều này tôi đã thấy rõ qua kinh nghiệm gần đây vào tháng Hai. Xin ngài hãy nói với Héc-man để anh ấy viết tới đây cho người bạn Pri-nô của anh ấy, đó chính là con người cần có.

Công bố lần đầu trong tạp chí "Die Gesellschaft" Ng 11, Berlin, 1925

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* P.La-phác-gơ. "Gửi các thành viên của Quốc tế ở Tây Ban Nha"

2* - ngày 6 tháng Tám

208

ĂNG-GHEN GỬI I-Ô-HAN PHI-LÍP BẾCH-CÔ GIƠ-NE-VÔ

Luân Đôn, 5 tháng Tám 1872

Ông bạn già!

Về việc đại hội sẽ họp ở La Hay, lỗi trước hết là tại những sự lục đục bất hạnh của các anh về vấn đề sửa đổi hiến pháp^{1*}. Chúng tôi đã không thể lường trước điều đó sẽ dẫn tới đâu, mà chúng ta thì không nên để mất thì giờ. Đối với tương lai, còn cần phải chú ý thêm những điều sau đây:

1) Chúng ta đã không đánh giá quá cao lực lượng của phái Giuy-ra. Theo số liệu của bản thân họ và theo số hội phí thường đóng, họ có 294 người, trong đó chi hội Lon-giơ-man có 62 hội viên và những người thợ khắc và thợ chạm đường lộng chéo mới gia nhập cách đây không lâu - 74 người. Nhưng mưu kế của họ thì chúng tôi đã biết. Trong số 62 hội viên của chi hội Lon-giơ-man, *mỗi người* đều sẽ nhận được một giấy uỷ nhiệm giả mạo bằng cách này hay cách khác, rồi sau nữa, chẳng hạn còn một tá bản thân những người ở Giuy-ra, tiếp đến là 20 người I-ta-li-a, 6 người Tây Ban Nha, tổng cộng - một số lượng quá đủ. Trong những tình huống như vậy, một bộ phận những người Bĩ sẽ theo họ.

2) Về những giấy uỷ nhiệm giả mạo, thì họ có thể nhận được tới

1* Xem tập này, tr.648 - 650

30-40 giấy từ Mỹ (từ những người ủng hộ Vút-han), gần một tá từ đây (của những chi hội chưa bao giờ là của Quốc tế, họ tạo nên Hội đồng liên chi hội Quốc tế³⁸⁶), 50-60 từ những người Đức ủng hộ Svai-xơ trực tiếp theo hội đồng này; từ Tây Ban Nha, với một sự khôn khéo nào đó, cũng sẽ có một số lượng kha khá. Về I-ta-li-a, tôi sẽ nói bây giờ. Như vậy, có tất cả mọi số liệu cho thấy rằng khi thẩm tra giấy uỷ nhiệm - mà lần này có quyết định tất cả- những hội muốn bằng sức mạnh áp đặt Quốc tế chấp nhận mình, nhưng không bao giờ đi theo Quốc tế cả, sẽ được chấp nhận với đa số phiếu đặc biệt là nếu xét đến sự thể là trong những trường hợp như vậy công nhân thường xử sự một cách rộng lượng như thế nào và tình hình đã diễn ra như thế nào ở tất cả các đại hội trước. Đồng thời không nên quên rằng cả ở chỗ chúng ta cũng sẽ có khá nhiều chi hội mà không phải tất cả đều nộp hội phí một cách nghiêm túc và vì thế họ sẽ phải tỏ ra nể nang biểu quyết, để tự mình cũng được đối xử rộng lượng. Mà nếu điều đó xảy ra thì chúng ta không còn cách nào khác là cúi chào và rút ra khỏi Quốc tế.

3) Anh đánh giá thấp lực lượng của đồng chí ở I-ta-li-a. Trong toàn bộ nước I-ta-li-a chúng tôi chỉ biết có một chi bộ tốt là chi bộ Turin, có thể cả chi bộ Phe-ra nữa. Sau khi Cu-nô ra đi, Mi-la-nô hoàn toàn nằm trong tay phái Ba-cu-nin, ở Na-plơ bao giờ cũng thế, còn "các hội công nhân" ở E-mi-li, Rô-ma-nhơ và Tô-xca-nô cũng hoàn toàn nằm trong tay Ba-cu-nin. Những con người đó thành lập một quốc tế của bản thân họ, chưa bao giờ tuyên bố muốn gia nhập Quốc tế cả, chưa bao giờ đóng hội phí, nhưng xử sự như thể là người của Quốc tế. Lãnh đạo họ là các thành viên của Đồng minh bí mật; nhưng chi hội đó có đông hội viên: nếu tính cứ mỗi đại biểu đại diện cho 50 người, thì họ dễ dàng có thể bầu ra 40 đại biểu, trong đó 15-20 đại biểu là từ đó, số còn lại gồm các hội viên của chi hội Lon-giơ-man sẽ nhận được những phiếu uỷ nhiệm không chi.

4) Người Bỉ ở La Hay sẽ không quá nhiều, họ sợ phải chi tiêu. Hơn nữa, đại hội vừa rồi ở Bruy-xen đã chứng minh rằng khi đến thời điểm có tính chất quyết định thì họ không kém cỏi như thế đâu⁵¹⁷. Họ đã quyết định rằng ở La Hay chỉ có thể có đại biểu của những chi hội đa được chính thức thừa nhận, mà đây là điều chủ yếu.

5) Cuối cùng, anh cần phải đọc bức thư kêu ca giả dối của Svít-xguê-ben, trong đó ông ta than phiền rằng đại hội không họp ở Thụy Sĩ, và đã nhẹ nhàng ám chỉ đến sự phản kháng sắp tới sẽ xảy ra⁵¹⁸. Đối với tôi, đó là bằng cứ tốt nhất chứng minh hành động của chúng ta là đúng.

Dù sao, anh cũng phải sửa soạn và đi tới đó; anh sẽ thấy rằng tình hình diễn biến tốt. Nhưng chỉ *trong trường hợp* nếu về phía mình chúng ta dốc mọi nỗ lực ra. Những người kia^{1*} là những phần tử cuồng tín được sự giúp đỡ của nhiều người tư sản giàu có, những người này trả tiền, còn bản thân họ thì trong suốt năm họ hoàn toàn không có khoản chi tiêu nào cả.

Nếu bạn bè của chúng ta tích cực dù chỉ bằng một nửa của họ thì sự thể sẽ không bao giờ đi xa đến thế. Từ Mỹ sẽ có Doóc-gơ và Ê-rô-rơ tới, những người còn lại (những người ủng hộ Vút-han) sẽ cử 3 người, trong đó có một bà. Dĩ nhiên chúng ta sẽ có mặt ở đấy tất. Anh hãy theo dõi để người Thụy Sĩ lần này không sợ tốn kém và có đại biểu thích đáng. Đặc biệt là những người Thụy Sĩ gốc Đức.

Tuy vậy, tối mai chúng tôi sẽ tung một quả bom gây ra trong phái Ba-cu-nin một sự hoang mang không nhỏ, cụ thể là lời tuyên bố công khai về Đồng minh dân chủ xã hội chủ nghĩa đang tiếp tục tồn tại với tư cách là một *hội kín*⁵¹⁴. Rốt cuộc chúng ta đã nhận được

1* - phái Ba-cu-nin

tài liệu cần thiết và những văn kiện có tác dụng vạch mặt từ Tây Ban Nha và sẽ lập tức tấn công Hội đồng liên chi hội Tây Ban Nha trong đó có năm người củ Đồng minh^{1*}. Cách đây một tuần, hôm thứ bảy, báo "Emancipacion" ở Ma-đrít đã khai hoả, và chẳng bao lâu nữa sẽ bắt đầu một cuộc hỗn loạn. Các anh dĩ nhiên sẽ lập tức nhận được một bản cho báo "Egalité". Những đồ chó chết đó tưởng rằng với sự giúp đỡ của tổ chức bí mật của mình chúng có thể từ Lô-các-nô^{2*} điều khiển toàn bộ Quốc tế. Nhưng những điều tiết lộ đó sẽ vụn cổ chúng, và nếu Thụy Sĩ và Đức thực hiện bốn phận của mình dù chỉ một phần để các thành viên của Đồng minh không chiếm đa số *vì sự vô tâm của bạn bè chúng ta*, thì toàn bộ cái của nợ ấy sẽ tong đời, và chúng ta rốt cuộc sẽ được bình an.

Ngày mai tôi sẽ chuyển cho Phran-ken và Le-xnơ những điều anh uỷ thác.

Vai-ăng tiếp tục cuộc sống bình thản ở đây, đang nghiên cứu hoá học và làm việc sửa đổi Điều lệ⁵¹⁹, điều này làm anh ấy rất thích thú.

Mác gửi lời chào.

Ph.Ăng-ghen của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* C.Mác và Ph. Ăng-ghen. "Gửi các chi hội Tây Ban Nha của Hội liên hiệp công nhân quốc tế"

2* Lúc bấy giờ Ba-cu-nin sống ở Lô-các-nô.

209 ĂNG-GHEN GỬI VA-LÊ-RI VRU-BƠ-LÉP-XKI⁵²⁰ Ở LUÂN ĐÔN

[Bản nháp]

Luân Đôn, 7 tháng Tám 1872

122, Regent's Park Road, N.W.

Gửi ngài Vru-bơ-lép-xki

Chủ tịch Uỷ ban trọng tài

Thưa ngài!

Vì ông Hây-dơ đã buộc tôi tội đối trá trước toàn thể Tổng Hội đồng, nên tôi yêu cầu Uỷ ban trọng tài đề nghị ông Hây-dơ nói trên trình bày chính xác lời buộc tội của ông ta và báo lời buộc tội đó cho tôi để tôi có thể tự bào chữa.

Đồng thời tôi buộc tội ông Hây-dơ tính chất Uỷ ban trọng tài về việc ông ấy vu khống tôi một cách vô liêm sỉ bằng cách đưa ra Tổng Hội đồng lời buộc tội như thế chống lại tôi.

Tôi uỷ nhiệm ông Mác chuyển thông báo này đến Uỷ ban trọng tài để biết.

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

210

**MÁC GỬI NI-CÔ-LAI PHRAN-TXÊ-VÍCH
ĐA-NI-EN-XƠN
Ở PÊ-TÉC-BUA**

[Luân Đôn], 15 tháng Tám 1872

Thưa ngài!

Tôi hy vọng rằng ngài đã nhận được phần thứ nhất, xuất bản lần thứ hai bằng tiếng Đức^{1*}, mà tôi đã gửi ngài cách đây mấy ngày. Tôi cũng sẽ gửi ngài 6 tập đầu của bản in tiếng Pháp sẽ ra mắt nay mai. Cần đối chiếu cả *hai bản in*, vì trong bản tiếng Pháp tôi đã bổ sung và thay đổi nhiều điều⁴⁰⁵.

Bức thư lý thú của ngài, tôi đã nhận được và vài hôm nữa tôi sẽ trả lời. Tôi cũng đã nhận được bản thảo⁵²¹ và bài viết trên tờ "Người truyền tin"^{2*}.

Hôm nay tôi viết vội về một việc đặc biệt có tính chất *hết sức khẩn cấp*. Ba-cu-nin đã hàng năm trời bí mật chuẩn bị làm nổ tung Quốc tế và giờ đây bị chúng tôi ép vào chân tường đến mức ông ta buộc phải vứt mặt nạ và *công khai tách ra* cùng với những kẻ ngu ngốc mà ông ta lãnh đạo - chính là con người đã từng là đầu sỏ chính của vụ Nê-sa-ép⁴⁸⁷. Thế đấy, ông Ba-cu-nin đó có hồi được

1* - Tập I bộ "Tư bản"

2* I. *Cau-phơ-man*. "Quan điểm phê phán kinh tế chính trị học ở C.Mác"

đề nghị dịch quyển sách của tôi^{1*} sang tiếng Nga, hơn nữa tiền dịch ông ta đã nhận được, nhưng thay vì đưa bản dịch ra, ông ta đã viết hoặc sai người ta viết cho một ông Liu-ba-vin nào đó (hình như thế), là người đã thương lượng với ông ta theo sự uỷ nhiệm của nhà xuất bản^{2*} một bức thư hết sức đáng phẫn nộ và làm mất thanh danh⁵²². Bức thư đó đối với tôi có thể rất có ích, nếu *nó được gửi cho tôi* ngay. Vì đó là một việc *làm ăn* thuần tuý và vì khi sử dụng bức thư sẽ không nêu tên bất cứ người nào, nên tôi hy vọng ngài sẽ kiếm được nó. Nhưng không nên để mất một phút nào. Nếu ngài có thể gửi nó cho tôi, thì cần phải làm ngay bây giờ, vì cuối cùng tháng này tôi sẽ rời Luân Đôn đi dự đại hội La Hay.

Gửi đến ngài lời chào chân thành

A.Uy-li-am^{3*}

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong tạp chí "Những năm đã qua", số 1, 1908

In theo bản viết tay Nguyên văn là tiếng Anh

211

**MÁC GỬI ÔNG TỔNG BIÊN TẬP BÀO "TIMES"
Ở LUÂN ĐÔN**

[Luân Đôn], 15 tháng Tám [1872]

1, Maitland Park Road, N.W.

1* Tập I bộ "Tư bản"

2* - Pô-li-a-cốp

3* - bí danh của Mác

Thưa ngài!

Trong số báo của ngài ra hôm nay tôi tìm thấy một bài có nhan đề là "Quốc tế" đăng lại, theo các báo Pa-ri, cái gọi là thông tri của "Hội đồng tối cao" của Hội liên hiệp đó với chữ ký của tôi với tư cách là "tổng bí thư"⁵²³.

Tôi xin phép tuyên bố rằng văn kiện đó từ đầu đến cuối là một tài liệu giả mạo. Tổng Hội đồng của Hội liên hiệp công nhân quốc tế chưa bao giờ ra bản thông tri như vậy, còn tôi thì không thể ký tên vào một tài liệu nào như vậy với tư cách là tổng bí thư, vì tôi chưa bao giờ giữ chức vụ ấy cả.

Xin ngài công bố thư trả lời này trong số báo tới.

Gửi ngài lời chào kính trọng.

Các Mác

*Công bố trên báo "Times" ngày 16 tháng
Tám 1872*

*In theo bản in trên báo
Nguyên văn là tiếng Anh*

212

**ĂNG-GHEN GỬI E.GLA-DƠ ĐƠ VIN-BRỐP⁵²⁴
Ở BRUY-XEN**

[Đoạn trích trong thư]

[Luân Đôn], 19 tháng Tám 1872

Như ngài đã biết, từ nay thắng lợi thuộc về chúng tôi. Những người I-ta-li-a gọi là thành viên của Quốc tế, đã tiến hành hội nghị đại biểu tại Ri-mi-ni⁵²⁵, tại đó đại biểu của 21 chi hội thông qua quyết định sau đây: "Hội nghị v.v. và v.v.".

Công bố ngay cái đó trên báo "Internationale" và báo "Liberté" thì tốt. Với văn phong có thể nhận ra được trong văn kiện này, Ba-cu-nin thấy rằng cuộc chơi đã thua, nên đã ra lệnh rút lui trên toàn tuyến và cùng với người của ông ấy rút ra khỏi Quốc tế. Chúc thượng lộ bình an tới Nơ-sa-ten!

Nhưng đây là điều còn buồn cười hơn: trong số 21 chi hội đã giành lấy quyền triệu tập đại hội của Quốc tế đó, chỉ có một chi hội, chi hội Na-plơ, có chân trong Quốc tế mà thôi. 20 chi hội còn lại, để duy trì quyền tự trị của mình, trước sau đều từ chối mọi hành động mà theo Điều lệ chung của chúng tôi cần phải có những hành động ấy để được kết nạp. Nguyên tắc của họ là "L'Italia farà de se"^{1*}; họ lập một quốc tế ở bên ngoài Quốc tế. Ba chi hội khác duy trì quan hệ với Tổng Hội đồng - Mi-la-mô, Tu-rin, Phe-ra-không cử đại biểu tới Ri-mi-ni.

Như vậy, bên cạnh Hội đồng liên đoàn thế giới³⁸⁶ do những hội không thuộc Quốc tế thành lập và chính vì thế mà đòi lãnh đạo nó, còn xuất hiện một đại hội đầy quyền uy do những hội có chân trong Quốc tế triệu tập, nhưng đòi xây dựng các luật lệ cho nó.

Tuy vậy, tất cả những điều đó đã xảy ra rất đúng lúc để mở mắt cho những người Tây Ban Nha; ở đây chúng ta đã đuổi được con cáo ra khỏi hang. Chúng ta đã buộc họ phải công bố điều lệ của Đồng minh "cực kỳ bí mật". Hội đồng liên chi hội (Tây Ban Nha) hiện nay

1* - "I-ta-li-a tự lực cánh sinh"

gồm 8 uỷ viên - 5 uỷ viên thuộc Đồng minh, đã bị vạch mặt và bị công khai lên án về tội phản bội Quốc tế. Ở khắp nơi đã bùng lên cuộc đấu tranh giữa những phần tử theo Đồng minh và những người ủng hộ Quốc tế. Công đoàn kỳ cựu nhất trên thế giới - công đoàn công nhân kéo sợi và công nhân dệt ở Ca-ta-lô-ni⁵²⁶ có 40 000 đoàn viên - đã phát biểu ủng hộ chúng ta và đã cử Mô-ra^{1*}, một trong số những người của chúng ta tới đại hội, vì như đã nói trong giấy uỷ nhiệm của anh ấy, anh ấy biết rõ hơn bất cứ ai rằng Đồng minh là gì. Nghị quyết thông qua ở Ri-mi-ni sẽ chấm dứt Đồng minh ở Tây Ban Nha.

Người Đan Mạch cử hai đại biểu; người Đức cử ít nhất là năm hoặc sáu đại biểu. Doóc-gơ và Đê-rô-rơ đang trên đường đi từ Mỹ; những kẻ phân liệt ở đây muốn cử ba người.

La-phác-gơ đến với giấy uỷ nhiệm của những người Bồ Đào Nha.

Còn có cả một ưu điểm nữa. Từ nay đại hội sẽ thoát khỏi mọi sự hục hặc công khai. Trước công chúng tư sản, tất cả mọi cái đều được tiến hành có sự tuân thủ thể hiện bề ngoài.

Còn về Đại hội Nơ-sa-ten, thì ở đây chỉ tập hợp liên chi hội Giuy-ra và một số chi hội I-ta-li-a; đó sẽ là một thảm bại hoàn toàn.

Cuối cùng tất cả mọi việc đều tiến triển tốt, nhưng đó không phải là cơ sở để tự ru ngủ mình. Nếu các thành viên của Quốc tế sẽ làm tròn bổn phận của mình thì đại hội ở La Hay sẽ có thành công lớn; nó sẽ gây dựng nền tảng vững chắc cho tổ chức, và Hội liên hiệp sẽ lại có thể phát triển một cách bình yên và, với một sức mạnh mới chống lại tất cả mọi kẻ thù bên ngoài của mình.

1* Mô-ra không dự Đại hội La Hay.

Công bố lần đầu bằng tiếng nguyên bản trong cuốn: "M. Nettlau. "Michael Bakunin. Eine Biographie". Bd.3, London, 1898

In theo bản in trong cuốn sách Nguyên văn là tiếng Pháp In bằng tiếng Nga lần đầu

213 ĂNG-GHEN GỬI VIN-HEM LÍP-NẾCH Ở GU-BÉC-TU-XBUỐC

Luân Đôn, 24 tháng Tám 1872

Líp-nếch thân mến!

Tiếc thay, tôi phải bác đề nghị của anh về việc đề cử tôi dù chỉ vì do sống nhiều năm ở nước ngoài mà không có giấy phép nên tôi đã mất quốc tịch Phổ và do vậy đã mất quyền công dân Đức⁵²⁷.

Hôm nay chúng tôi biết được rằng những người ở Giuy-ra vẫn đến La Hay, nhưng ngay khi có những nghị quyết đầu tiên chống Đồng minh, họ sẽ bỏ đi và sau đó sẽ triệu tập đại hội của họ ở Nơ-sa-ten, Ba-cu-nin xem ra quá vội gửi chỉ thị đi I-ta-li-a; người Tây Ban Nha rõ ràng đã chỉ cho ông ta thấy rằng *như thế* dù sao cũng không thích hợp và họ phải đi La Hay dù chỉ là để tuyên bố phản kháng. Vấn đề Hội đồng liên chi hội Tây Ban Nha, trong đó chiếm ưu thế là đa số người của Đồng minh, đã áp dụng một chế độ bầu cử theo đó rất chắc chắn là họ sẽ cử đi bốn đại biểu của Đồng minh⁵²⁸. Thế nhưng Liên đoàn công nhân công xưởng Ca-ta-lô-ni (40 000 người)⁵²⁶ cử một trong số những người của chúng ta là Mô-ra. Người I-ta-li-a, sau nghị quyết mà họ đã thông qua ở

Ri-ma-ni⁵²⁵, sẽ tránh tới đó.

Doóc-gơ đang ở đây tại chỗ tôi, gửi lời chào.

Ph.Ă. của anh

Không nên chờ đợi từ phái Ba-cu-nin một sự ấu đả. Họ hèn nhát vô cùng, tuy miệng lưỡi có xác xược. Họ chỉ tấn công khi họ có ít nhất 8 chọi một.

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong "Văn khố của Mác và Ăng-ghen", t.I (VI), 1932

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

214

MÁC GỬI LÚT-VÍCH CU-GHEN-MAN Ở HAN-NÔ-VÔ

[Luân Đôn], 26 tháng Tám 1872]

Cu-ghen-man thân mến!

Ở La Hay, các đại biểu phải mang băng màu xanh da trời để người đi đón có thể nhận ra họ.

Trong trường hợp nếu không có người đón thì dùng *địa chỉ riêng*; Bru-nô Li-béc-xơ. 148, Jacob Catsstraat. *Hội trường chính thức họp đại hội*: Concordia, Lombardstraat.

Tôi rất vội.

C.M. của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong cuốn sách: "Những bức thư của Mác gửi Cu-ghen-man", 1928

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

215

ĂNG-GHEN GỬI HÉC-MAN I-UNG Ở LUÂN ĐÔN

[La Hay, đầu tháng Chín 1872]

I-ung thân mến!

Trong toàn bộ năm tài chính, tôi tìm thấy những khoản chi để thuê phòng⁵²⁹.

31 tháng Mười 1871 - cho Tơ-ru-lô-vơ... 7 p.xt. 7 si-linh

và hai khoản chi cho Mác-tin... $\frac{5p.xt}{12p.xt.7sl}$

Nhưng tôi *không* tìm các khoản thanh toán cho Tơ-ru-lô-vơ khi đi ra khỏi *phòng cũ*. Trong khi đó đã trả cho anh ấy rồi - hay là ngài đã quên ghi khoản đó chẳng? Xin ngài hãy viết tới La Hay theo địa chỉ ghi ở mặt sau, cho biết xem khoản thanh toán đó có bị bỏ sót trong sổ sách hay không. Tôi biết rằng năm ngoái, trong thời gian họp hội nghị đại biểu, công xưởng đã nợ sáu tháng, còn bây giờ thì không có khoản nào ghi chúng ta nợ cả.

Gửi ngài lời chào anh em.

Ph.Ăng-ghen của ngài

Bru-nô Li-béc-xơ,
148, Jacob Catsstraat, Hague, Hà Lan
Xin ngài hãy ghi ở phong bì bên trong là cái đó gửi cho tôi.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t.XXVII, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

216

PH.ĂNG-GHEN GỬI PHRI-ĐRÍCH A-ĐÔN-PHƠ DOỐC-GƠ Ở HÔ-BÔ-KEN

[Luân Đôn], 21 tháng Chính 1872

Doốc-gơ thân mến!

Tôi hy vọng anh đã bình an tới Niu Oóc, còn Cu-nô thì đã vwojt qua được những nỗi khùng khiếp dành cho hành khách ngồi trên boong.

Trong số các văn kiện của đại hội, anh đã cầm theo:

- 1) điều 2 và điều 6 mới của Quy chế: Phần II *Về Tổng Hội đồng*^{1*}.
- 2) báo cáo của Tiểu ban về Đồng minh^{2*};
- 3) bản tuyên ngôn của thiểu số⁵³⁰;
- 4) nghị quyết về việc dời Tổng Hội đồng và về việc 12 uỷ viên của

1* C.Mác và Ph. Ăng-ghen. "Nghị quyết Đại hội đại biểu

2* "Báo cáo của tiểu ban điều tra hoạt động của hội "Đồng minh bí mật""

nó với quyền chỉ định bổ sung đặc cách 3 người, cũng như danh sách những người được bầu.

Như vậy, anh còn thiếu:

- 1) nghị quyết về việc bày tỏ sự thông cảm với những người hy sinh vì sự nghiệp của giai cấp vô sản⁵³¹,
- 2) nghị quyết về hội phí,
- 3) nghị quyết về việc huỷ bỏ các quyền hạn,
- 4) có thể, văn bản một điều khoản trong Điều về chính trị. Tôi gửi kèm cả 4 thứ đó.

Những giấy tờ còn lại mà anh để lại ở đây: 1) những đề nghị đã không đưa đến những nghị quyết nào, 2) những đề nghị không được chấp nhận, 3) một - hai đề nghị về chương trình nghị sự đã được thông qua và được thực hiện trong tiến trình đại hội. Tất cả những cái đó đều được ghi vào biên bản và không đáng quan tâm đối với các anh.

Tôi nảy ra ý nghĩ là có thể anh cũng không có

5) đề nghị của La-phác-gơ về các công đoàn quốc tế, vì vậy tôi dịch nó từ tiếng Tây Ban Nha và gửi kèm theo đây.

Một khi chúng tôi nhận được báo cáo mà anh đã hứa về việc thảo luận giấy uỷ nhiệm (như anh biết đấy, do sự ngu ngốc của trưởng ban mà cuộc thảo luận không được ghi biên bản, vì không cử thư ký)⁵³², các nghị quyết sẽ được biên tập lại và công bố chính thức.

Lu-ken đã mang đi Bruy-xen những giấy tờ của tiểu ban và giờ đây đang chỉnh lý lời khai của những người làm chứng. Một khi anh ấy gửi cho chúng tôi những tài liệu đó - anh ấy hứa sẽ làm việc đó muộn nhất là cuối tháng này - những tài liệu vạch mặt hành chính và Đồng minh, sẽ được chuẩn bị và in⁵³³. Chúng tôi đã nhận được thêm một số thứ hết sức đáng chú ý không thể trình cho tiểu ban

được, vì chúng đến quá muộn.

Sau đó là việc chuẩn bị các biên bản của đại hội để công bố.

Để trao đổi thư từ với Đức, I-ta-li-a v.v., tôi xin gửi kèm theo đây tất cả những địa chỉ mà tôi biết.

Ở đây, tại Hội đồng liên chi hội, Hây-dơ đã khơi dậy một vụ bê bối lớn, đã đạt được việc khiển trách Mác về việc Mác nói rằng các lãnh tụ công nhân Anh đã bị mua chuộc, nhưng một chi hội Anh và một chi hội Ai-rơ-len ở đây đã tuyên bố phản kháng, thừa nhận Mác đúng. Những gã đó - Hây-dơ, Mốt-tơ-xết, Ếch-ca-ri-út v.v. - đã tức tối vì họ đã bị tước mất Tổng Hội đồng⁵³⁴.

Ghi-ôm đã nói ở Bruy-xen với Vin-mác (về điều này, Vin-mác đã tự mình viết tới đây) rằng những người Tây Ban Nha lại tổ chức Đồng minh, vì giờ đây nó là điều khẩn thiết hơn bất cứ lúc nào hết.

Oét-xơ vẫn còn ở đây. - không có tiền lên đường trở về,

Gửi lời chào thân ái đến Cu-nô, xin hãy nói với ông ấy truy trì sự trao đổi thư từ với tôi, dù ông ấy có đi tới đâu chăng nữa.

Gửi lời chào nhiệt thành

Ph. Ăng-ghen của anh

Theo lời những người Hà Lan thì nguyên nhân chủ yếu khiến họ biểu quyết với phe thiểu số là ở chỗ tin cách thống nhất với Bỉ và vì thế họ phải làm vừa lòng người Bỉ!

Héc-nét đã bị bắt. Có nguy cơ là cảnh sát sẽ bắt anh ấy ngồi tù một tháng vì, như anh đã biết, ở Lai-pxích cảnh sát trưởng đã dùng quyền lực của chính mình cấm Quốc tế!

Nghị quyết thông qua tại phiên họp công khai thứ nhất:

"Đại hội của Hội liên hiệp công nhân quốc tế họp ở La Hay, nhân danh giai cấp vô

sản toàn thế giới, bày tỏ lòng khâm phục các chiến sĩ anh hùng đấu tranh vì sự nghiệp giải phóng lao động đã ngã xuống vì lòng trung thành của mình và gửi lời chào anh em, đồng cảm đến tất cả những người vào thời điểm này đang bị thế lực phản động bức hại ở Pháp, Đức, Đan Mạch và trên toàn thế giới".

(Do A.Svít-xguê-ben và 7 người khác đề nghị)

Về hội phí:

"Chúng tôi đề nghị mức thu hội phí đã quy định trong Điều lệ chung".

(Do E. Đuy-pông và 3 người khác đề nghị, *thông qua* sáng thứ bảy^{1*}).

Về việc huỷ bỏ những quyền hạn cũ:

"Tôi đề nghị huỷ bỏ tất cả mọi quyền hạn được trao bởi Tổng Hội đồng, các hội đồng, các uỷ ban và các chi hội ở những nước mà Quốc tế bị cấm, và giao cho Tổng Hội đồng quyền đặc biệt cử phái viên ở những nước đó".

(Do O.Xéc-rai-ô và 7 đại biểu Pháp khác đề nghị, *thông qua* vào thứ bảy).

Đề nghị của La-phác-gơ, đã được nhất trí thông qua sáng thứ bảy, thì tôi chỉ có bằng tiếng *Tây Ban Nha*, vì thế văn bản sẽ không hoàn toàn chính thức:

"Thay mặt Liên chi hội Bồ Đào Nha và Liên chi hội Ma-đrít mới tôi đề nghị:

Đặc biệt giao cho Tổng Hội đồng mới tổ chức các công đoàn (hội công liên) quốc tế.

Nhằm mục đích đó, Tổng Hội đồng, trong vòng một tháng sau đại hội, phải soạn thảo lời kêu gọi, in và phát nó cho tất cả những công nhân đã gia nhập hoặc chưa gia nhập Quốc tế mà Tổng Hội đồng đã biết địa chỉ.

Trong lời kêu gọi đó, Hội đồng phải kêu gọi các hội công nhân thành lập công đoàn quốc tế của ngành nghề tương ứng.

Mỗi hội công nhân cũng sẽ được đề nghị xác định những điều kiện mà theo nó muốn gia nhập công đoàn quốc tế thuộc ngành nghề của mình.

Tổng Hội đồng được giao nhiệm vụ tập hợp tất cả những điều kiện mà những hội tán

thành ý tưởng đó đã nêu lên, và soạn ra dự thảo chung sẽ được đề nghị tất cả những hội công nhân muốn gia nhập các công đoàn quốc tế tạm thời chấp nhận.

Đại hội tới sẽ chuẩn y dứt khoát dự thảo đó".

(Đã được 10 người khác ủng hộ, được nhất trí thông qua không phải thảo luận).

Đức - tất cả đều chuyển tới toà soạn báo "Volksstaat" cho Héc-nét, hiện nay cho Ru-dôn-phơ Dai-phốt - địa chỉ của Ủy ban v.v. được nêu trên báo "Volksstaat".

I-ta-li-a - Chi bộ *Tu-rin* (Hội "Giải phóng người vô sản"): 1) ở bên ngoài - gửi cho ông Giăng Giắc Gô-xơ, người gác cổng của nhà thờ phúc âm. Via Principe Tommaso, Ngõ 1, Turin, ở bên trong gửi ông Trê-da-rê - Béc-tơ - bí thư; 2) gửi ông Lu-ít-gi Pê-ri-ni, Viale de Rè, 26, Turin. Ở đây cần phải tránh tên vô lại Các-lô Têc-xa-gi.

Chi bộ *Mi-la-nô* (Nhóm công nhân): gửi bí thư Mây-rô Gan-đôn-phi, Via Solferiono, 11, Milano (ông này là thành viên của Đồng minh, và chi hội không đáng tin cậy; Cu-nô có thể kể tỉ mỉ hơn).

Chi bộ *Rô-ma*: 1) ở bên ngoài: gửi giám đốc nhà in Rê-ki-ê-dây, gửi ông Lê-ô-nác-dô Xen-tê-na-ri, Via Monserrato, 25, Roma. Ở bên trong: gửi ông Ô-xvan-đơ Nốc-ki Vi-a-ni. - Tất cả mọi bưu kiện ở bên ngoài ghi địa chỉ: Thư viện trường đại học tổng hợp, Via Straderari, 38 - 40; ở bên trong - gửi ông O.N. - Vi-a-ni. Đã thông báo chỉ hai tuần trước đại hội.

Chi bộ *Phe-ra*: gửi tất cả cho En-ri-cô Bi-na-mi, báo ""Plebe", Via Cavour, 19, *Lodi*, Lôm-bác-di. Chi hội này và Chi hội Tu-ri là những chi hội tốt nhất; về chi hội Rô-ma tôi không biết gì hơn.

Chi bộ Giéc-gien-ti^{1*}, Xi-xin: gửi luật sư An-tô-ni-ô Ri-giô (người theo phái Ba-cu-nin), về ông này đã có một số thời gian nào đó

không nghe thấy nói gì cả.

Tây Ban Nha: *Hội đồng liên chi hội* Tây Ban Nha: gửi ông Đôn-Hu-li-an Va-le-rô, Calle de Sorolla, 35, Valencia. Ở bên trong; gửi Phran-xi-cô Tô-mát.

Liên chi hội Ma-đrít: gửi Hô-xê Mê-xa-i-Lê-ôm-pác-tơ, San Pedro, 16, 3°, (tầng 3) Madrid (bằng tiếng Pháp).

Bồ Đào Nha: gửi Hô-xê X.Nếp-rơ Phran-xơ, Travessa do Abarracamento de Peniche, N°4, 2° (tầng 2), Lisboa, Bồ Đào Nha (bằng tiếng Pháp).

Ô-guy-xơ Xéc-rai-ơ, Gaisford Street, 35, Kentish Town, N.W. London.

Bruy-xen: gửi Xê-da Đơ-la-pơ, Hôpital Saint jean, Bruxelles.

Giơ-ne-vơ : gửi A.Pê-rê hoặc I.Ph.Béch-cơ, Tam-plơ I-u-ních, Giơ-ne-vơ.

Hà Lan: gửi H. Ghéc-hác, Runstraat, 472, Amsterdam.

Điều 7-a của Điều lệ chung đã được thông qua sáng thứ bảy với 28 phiếu thuận và 13 phiếu chống (kể cả những người bỏ phiếu trắng), như vậy là với đa số trên 2/3 -

"Trong cuộc đấu tranh của mình chống quyền lực liên hợp của các giai cấp hữu sản, giai cấp công nhân, chỉ khi được tổ chức thành một chính đảng độc lập đối lập với tất cả các chính đảng cũ do các giai cấp hữu sản lập nên mới có thể hành động với tư cách là một giai cấp.

Việc tổ chức như vậy giai cấp công nhân thành một chính đảng là cần thiết để đảm bảo thắng lợi của cuộc cách mạng xã hội và giành được mục đích cuối cùng của nó là thủ tiêu của giai cấp.

Sự thống nhất các lực lượng của giai cấp công nhân đã đạt được

1* Tên gọi hiện nay là: A-gri-gien-tô.

thông qua đấu tranh kinh tế, cũng phải trở thành đòn bẩy trong cuộc đấu tranh của nó chống quyền lực chính trị của những kẻ bóc lột nó. Vì bọn trù ruộng đất và trù tư bản luôn luôn sử dụng đặc quyền chính trị của mình để bảo vệ và duy trì mãi mãi độc quyền kinh tế của chúng và để nô dịch lao động, nên việc chiếm đoạt quyền lực chính trị đã trở thành một nghĩa vụ vĩ đại của giai cấp vô sản".

*Công bố lần đầu có lược bớt trong cuốn:
"Briefe und Auszüge aus Briefen von Joh.
Phil. Becker Jos. Dietzgen, Friedrich Engels,
Karl Marx u.A. an. F.A.Sorge und Andere".
Stuttgart, 1906 và công bố toàn văn bằng
tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen,
Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t. XXVI, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức và
tiếng Pháp*

217

ĂNG-GHEN GỬI HÉC-MAN I-UNG Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn], 1 tháng Mười 1872
122, Regent's Park Road

I-ung thân mến!

Ngài có thể gửi cho tôi địa chỉ của các bí thư được không:

- 1) của những thợ đúc,
- 2) của những thợ mộc đóng tàu,
- 3) của những thợ xảm tàu (nếu họ có công đoàn).

Tôi cần ngay các địa chỉ để liên hệ với họ về vấn đề những cuộc bãi công đang diễn ra ở Bồ Đào Nha⁵³⁵. Tôi đã hỏi Hội đồng liên chi hội Anh, nhưng tôi không tin chắc rằng nó sẽ thi hành những biện pháp nào đó, và vì thế tôi buộc phải tự mình hành động.

Gửi ngài lời chào chân thành.

Ph.Ăng-ghen

Tôi và bà Ăng-ghen gửi lời chào bà I-ung và ngài.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác
và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, xuất bản lần thứ
nhất, t.XXVI, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

218

ĂNG-GHEN GỬI PHRI-ĐRÍCH A-ĐÔN-PHƠ DOÓC-GƠ Ở HÔ-BÔ-KEN

Luân Đôn, 5 tháng Mười 1872
122, Regent's Park Road, N.W.

Doóc-gơ thân mến!

On vous taille de la besogne^{1*}. Tôi xin gửi kèm theo đây bản dịch tiếng Pháp (vì bằng thứ tiếng này có thể truyền đạt một cách sát đúng nhất) của hai bài lấy từ báo "Federacion" (tờ báo của A-lê-ri-ni). Người Bỉ dù sao cũng không đang sợ như thế. Xét theo những bức

1* - Các anh bị quở trách ghê lắm

thư đã nhận được từ bấy đến nay, họ đã sợ sự dũng cảm của chính họ và không biết làm thế nào để thoát ra được; hơn thế nữa, sự rối loạn tổ chức của Quốc tế ở Bỉ ngày càng trầm trọng, do đó sự cần thiết phải xây dựng một tổ chức mới là điều chỉ có thể có ích.

Thế nhưng các anh không nên coi thường các quyết định của phái Giuy-ra đã thông qua tại đại hội liên chi hội của họ và công khai đề xướng sự nổi loạn⁵³⁶. Tổng hội đồng có nhiệm vụ phải thực hiện các nghị quyết của các đại hội (xem nghị quyết Giơ-ne-vơ⁵³⁷). Chúng tôi đã lập tức đặt mua từ Giơ-ne-vơ số "Bulletin jurassien" ra gần đây nhất và sẽ gửi nó cho anh một khi chúng tôi nhận được. Ngoài ra, nếu anh muốn thì anh có thể viết thẳng cho uỷ ban liên chi hội Giuy-ra (địa chỉ: A-đe-ma-ro Svít-xguê-ben, thợ chạm, Sonvillier, yura Bernois, Thụy Sĩ) và yêu cầu cung cấp tư liệu.

Điều rất tốt là những ngài ấy công khai tuyên chiến và tự mình tạo cho chúng ta đầy đủ cơ sở để tố cáo họ đi. Không thể có chuyện là sau lời công bố công khai đó, đa số liên chi hội lại có thể đòi chuyển giao vụ việc ra đại hội^{1*} xem xét; đề nghị như vậy *nhều nhất* được 4 người (bản thân họ, người Tây Ban Nha, người Bỉ, người Hà Lan) biểu quyết tán thành, tất cả những người còn lại sẽ phản đối. Chúng tôi ở đây cho rằng một khi trong tay các anh có những bằng chứng tư liệu thì sẽ hết sức hợp lý nêu thi hành những biện pháp nhanh chóng, kiên quyết chống những kẻ gây xích mích quá quắt đó, và điều đó chắc chắn sẽ đủ để thủ tiêu sự đe dọa của Liên minh đặc biệt^{2*}.

Hôm qua tôi đã gửi cho anh báo "Emancipacion" các số 65, 66 và 67.

1* Trong nguyên bản viết nhầm là: "Hội nghị đại biểu".

2* Vì với tổ chức bè phái của các bang Thiên chúa giáo phản động ở Thụy Sĩ vào những năm 40 thế kỷ XIX. Ăng-ghe-nhê đã gọi mỉa mai như vậy những phần tử vô chính phủ và đồng minh của chúng đã tách khỏi Quốc tế sau Đại hội La Hay.

Những tin tức mà Ghi-ôm đã thông báo ở Bruy-xen cho Vin-mác rằng người Tây Ban Nha lại có ý định tổ chức Đồng minh, vì họ cho rằng giờ đây, sau Đại hội La Hay, nó cần thiết hơn bất cứ lúc nào, Vin-mác tự mình đã viết cho La-phác-gơ, tôi đã đọc bức thư đó.

Tôi muốn gửi kèm theo cả báo cáo gửi cho Tổng Hội đồng và Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha và I-ta-li-a, nhưng không hoàn thành nó để kịp chuyển bưu điện hôm nay. Nhưng tôi gửi kèm báo cáo của tôi gửi cho chi hội số 6⁵³⁸ tôi đề nghị anh trao cho Béc-tơ-ran.

Ở đây Hây-dơ đã mở một chiến dịch vu khống đồ sộ chống Mác và tôi, song nó đã xoay ra chống lại bản thân ông ta, mặc dù chúng tôi không làm một tí gì cả⁵³⁴. Nguyên có lẽ lời Mác tuyên bố cho rằng các lãnh tụ công nhân Anh đã bán mình^{1*}. Một số chi hội Luân Đôn và toàn thể Man-se-xơ đã tuyên bố lời phản kháng hết sức kiên quyết, và Hây-dơ đã mất đa số đứng sau ông ta trong Hội đồng liên chi hội, cho nên chắc chắn trong thời gian sắp tới ông ta sẽ hoàn toàn đi tong khỏi nơi đó.

Lu-ken đáng ghét vẫn chưa gửi cho chúng tôi những giấy tờ về Đồng minh mà anh ta đã cầm đi theo, vì thế chúng tôi chưa thể bắt tay làm gì cả^{2*}. Những tài liệu nhận được thêm từ Thụy Sĩ bao quát toàn bộ vụ án Nê-sa-ép⁷⁷, cũng như những ấn phẩm bằng tiếng Nga của Ba-cu-nin rất đáng chú ý và sẽ gây ra một vụ lôi thôi đáng sợ. Tôi chưa gặp một băng nhóm vô lại nào hèn mạt như thế.

Sau khi anh ra đi, vợ tôi^{3*} mới biết rằng Em-mơ đã lấy của anh tiền trả về áo quần; bà ấy đề nghị tôi chuyển lời rằng chị ta làm việc đó mà bà ấy không biết, nếu không thì bà ấy sẽ không bao giờ cho phép làm thế.

1* "Bản ghi lời phát biểu của C.Mác về giấy uỷ nhiệm của Ba-ry".

2* Xem tập này, tr. 691.

3* Li-di Bốc-xơ

Anh đừng quên về biên bản thảo luận các giấy uỷ nhiệm, không có nó thì chúng tôi nói chung không thể đưa phần đó vào biên bản^{1*} được, ở đây không ai có gì về cái đó cả.

Chúng tôi đang đợi - qua từng chuyến bưu điện - tin tức của anh và những dấu hiệu về sự tồn tại của Tổng Hội đồng mới.

Gửi lời chào nồng nhiệt đến Cu-nô, tôi hy vọng anh ấy sẽ sớm viết thư.

Héc-nét khốn khổ thực sự sẽ phải ngồi tù một tháng, vì ở Lai-pxích Quốc tế bị cấm!

Ph.Ăng-ghen của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Briefe und Auszüge aus Briefen von Joh. Phil. Becker Jos. Dietzgen, Friedrich Engels, Karl Marx u.A. an. F.A.Sorge und Andere". Stuttgart, 1906 và công bố toàn văn bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

219

MÁC GỬI HÉC-MAN I-UNG Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn], 14 tháng Mười 1872

1* Đây là nói về việc dự định xuất bản các biên bản của Đại hội La Hay.

I-ung thân mến!

Về cuộc bãi công, tốt hơn cả anh nên viết trực tiếp:

1) *Lai-pxích*. Toà soạn báo "Volksstaat", 4, Hoherstrasse.

2) *Viên*. Toà soạn báo "Woodhull", 32, Alserstrasse.

3) *Béc-lin, Phr.Min-cơ^{1*}*, thợ sắp chữ, 65, sân IV, Schützenstrasse.

Chào.

C. M.

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

220

ĂNG-GHEN GỬI PHRI-ĐRÍCH LE-XNƠ Ở LUÂN ĐÔN

Luân Đôn, thứ 4, [16, tháng Mười 1872]

Le-xnơ thân mến!

Tối mai anh có thể chuyển bức thư kèm theo đây^{2*} cho bí thư Hội đồng liên chi hội được không. Nếu Hây-dơ yêu cầu viết trực tiếp tới Li-xbon⁵³⁵ không thông qua tôi làm trung gian, thì tốt hơn cả là anh hãy nói với ông ấy như sau: công việc cần phải *thu xếp thật nhanh*,

1* Trong nguyên bản viết nhầm là: "Min-tơ-kê".

2* *Ph.Ăng-ghen*. "Gửi Hội đồng liên chi hội Anh của Hội liên hiệp công nhân quốc tế"

vì thế điều tốt nhất là trả lời cho tôi không chút dè dặt; còn nếu giờ đây Hây-dơ lại bắt đầu đặt những vấn đề chính thức và những vấn đề cá nhân, thì điều đó chỉ chứng minh rằng cái ông ấy muốn không phải là *công việc thực sự*, mà là hy sinh không chỉ thời gian của Hội đồng liên chi hội, mà cả lợi ích của công nhân Bồ Đào Nha cho những âm mưu cá nhân của ông ta. Nếu họ yêu cầu tôi báo địa chỉ ở Li-xbon, thì tạm thời anh đừng nói gì cả thì tốt hơn, ở đây chúng ta sẽ chờ xem.

Ph.Ă. của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

221

ĂNG-GHEN GỬI TÊ-Ô-ĐO CU-NÔ

Ở NIU OÓC

Luân Đôn, 29 tháng Mười 1872
122, Regent's Park Road, N.W.

Cu-nô thân mến!

Bức thư của anh đề ngày 8 và biên bản^{1*} tôi đã nhận được rồi, - rất cảm ơn về cả hai thứ.

"Bulletin jurassien", mà chắc các anh đã nhận được, và báo

1* - của các phiên họp của Đại hội La Hay

"Internationale" ở Bruy-xen gửi đi hôm nay sẽ chứng minh cho các anh thấy rằng cần phải hành động một cách nghiêm túc và điều tuyệt đối cần thiết là ít ra *Gioóc-gơ* phải vứt bỏ tất cả mọi mối nghi ngờ và đồng ý với việc bầu^{1*} và bằng cách đó sẽ bảo đảm chẳng những sự thống nhất hành động, mà trước hết cả bản thân hành động nữa. Nếu không thi hành những biện pháp kiên quyết và không công bố ngay, có nêu lý do thích đáng về việc tạm thời khai trừ những người Giuy-ra vì các nghị quyết của đại hội của họ chà đạp thô bạo lên Điều lệ và các nghị quyết của Đại hội La Hay⁵³⁶, cũng như nếu không tuyên bố về việc khai trừ những thành viên dự đại hội chống quyền uy nói chung có chân trong Quốc tế, - thì những ngài đó sẽ hoàn toàn tự cao tự đại. Còn có thời gian, - người Bỉ đã sợ sự dũng cảm của bản thân họ mà họ đã thể hiện lúc ban đầu và đã đâm ra dao động, ở Tây Ban Nha phe đối lập chống các thành viên của Đồng minh đang mạnh lên hàng ngày, ở đây người ta đã đòi triệu tập đại hội bất thường của Tây Ban Nha để thảo luận thái độ của Hội đồng Liên chi hội và của các đại biểu ở La Hay, nhưng tất cả những cái đó đều có thể lại nguội lạnh, nếu ta có thái độ độ lượng đối với hành động láo xược của những người Giuy-ra; những người đó dám làm tất cả - điều này các anh sẽ hiểu qua bức thư của Hây-dơ công bố trên báo "Internationale"⁵³⁹. Hây-dơ là thông tin viên của phái Giuy-ra; ở đây ông ta phân phát miễn phí cho bất cứ ai muốn những bản "Bulletin" của họ đăng những bài dè tiện và gửi nó đi cho tất cả các chi hội.

Đã đến lúc dừng bút. Xe thư sắp đi. Mác và tôi bế bộn hơn lúc nào hết với công việc liên quan tới đại hội, với những ấn phẩm và công việc trao đổi thư từ. Doóc-gơ chắc hẳn đã nhận được báo "Emancipacion" - anh sẽ có thể dịch nó cho anh ấy. Với chuyến tàu

1* - làm bí thư Tổng Hội đồng

biển sau, sẽ có thêm một ít số nữa đến. Bên cạnh báo "Volksstaat", đó là tờ báo tốt nhất của chúng ta.

Câu chuyện về Oét-xơ làm chúng tôi rất thích thú.

Tất cả chúng tôi gửi lời chào nồng nhiệt đến Doóc-gơ và anh.

Ph.Ăng-ghen của anh

La-phác-gơ cùng vợ^{1*} đã tới đây ba ngày rồi.

Công bố lần đầu trong tạp chí "Die Gesellschaft", N^o 1, Béc-lin, 1925

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

222

ĂNG-GHEN GỬI PHRI-ĐRÍCH A-ĐÔN-PHƠ DOỐC-GƠ Ở HÔ-BÔ-KEN

Luân Đôn, 2 tháng Mười một 1872

122 Regent's Park Road

Doóc-gơ thân mến!

Tôi xin gửi báo cáo của tôi về Tây Ban Nha^{2*};

Tôi vừa được uỷ nhiệm thông báo chính thức cho Tổng Hội đồng về việc thành lập hai chi hội sau đây:

1* - Lau-ra La-phác-gơ

2* *Ph.Ăng-ghen*. "Báo cáo gửi Tổng Hội đồng về tình hình của Hội liên hiệp công nhân quốc tế ở Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha, I-ta-li-a"

1) Hiệp hội công nhân và nông dân Hạ Lô-m-bác-di (chi hội Lô-di), bí thư là En-ri-cô Bi-na-mi, Via Cavour, 19.

2) Các hội những người lao động A-brút-xơ tự do (chi hội của A-cu-in, ở tỉnh cùng tên. Bài vở tạm thời gửi thông qua Lô-di).

Thông báo do Bi-na-mi gửi tới, cũng cho biết rằng cả hai chi hội đều đã thông qua những điều lệ phù hợp với Điều lệ chung. Tôi sẽ đòi một số bản và gửi cho anh⁵⁴⁰.

Bi-na-mi là người duy nhất ở I-ta-li-a đứng về phía chúng ta, tuy tạm thời chưa thật kiên quyết lắm. Trên báo "Plebe" của anh ấy, anh ấy không chỉ đăng thông báo của tôi về Đại hội La Hay^{1*}, mà còn đăng bức thư riêng của tôi gay gắt hơn rất nhiều gửi cho anh ấy^{2*}. Vì tôi sẽ phải gửi cho anh ấy bài tin, nên chúng ta cần gửi lại tờ báo trong tay chúng ta. Tiếp đến - anh ấy lại đăng Điều lệ chung với những thay đổi tại Đại hội La Hay, cũng như báo cáo của tôi về đại hội⁵⁴¹. Bi-na-mi bị những kẻ chủ trương tự trị bao vây tứ phía và vì thế phải thể hiện thận trọng hơn một chút ít.

Về Tu-rin tôi không nghe thêm gì nữa. Cu-nô ít ra phải giúp chúng ta tìm ở Mi-la-nô các mối liên hệ để nhận được từ đó ít ra là các thông báo. Mối liên hệ với Phe-ra được tiến hành thông qua Lô-di; chi hội do Bi-na-mi tổ chức.

Mác đề nghị nói với anh rằng *trong thời điểm này* ở đây tuyệt đối cần có các biên bản^{3*}. Với sự đối trá đang loan truyền ở đây bởi Hây-dơ, Mốt-tơ-xết và Ếch-ca-ri-út, còn ở lục địa thì do phải Giuy-ra v.v. loan truyền, trong bất cứ ngày nào chúng tôi cũng có

1* *Ph.Ăng-ghen*. "Đại hội đại biểu La Hay"

2* *Ph.Ăng-ghen*. "Những bức thư từ Luân Đôn"

3* của Tổng Hội đồng khoá trước

thể chạm trán với sự cần thiết phải trả lời bằng những đoạn trích trong những biên bản ấy. Mặt khác, nếu các anh bây giờ không thể không có chúng, thì sẽ trích ra và cung cấp cho các anh những đoạn chứa đựng các nghị quyết về tổ chức cùng với phần nêu lý do.

Để cho chắc, một lần nữa tôi cung cấp cho anh các địa chỉ đối với Tây Ban Nha, I-ta-li-a và Bồ Đào Nha. Việc xác lập chức vụ một tổng bí thư kiêm thông tín viên chỉ thu hút cho mình những trợ lý trong lĩnh vực *ngôn ngữ*, tôi cho là hết sức hợp lý với điều kiện nếu anh giữ ghế đó⁵⁴².

Gửi tất cả các anh lời chào nồng nhiệt.

Ph.Ăng-ghen của anh

Hô-xê Mê-xa-i-Lê-ôm-pác-tơ, Calle de San Pedro, 16 (tầng 3), Ma-đrít.

Hội đồng liên chi hội Tây Ban Nha: để trong một phong bì (bên trong để gửi cho Phran-xi-cô Tô-mát) ghi tên Đôn-Hu-li-an Va-le-rô. Calle de Sorolla 35, Valencia, Li-xbon, gửi Đôn - H.X. Nốp-rơ - Phran-xơ.

Travessa do Abarracamento de Peniche No4, 2o (tầng 2), Lisboa.

Tu-rin: phong bì trong: gửi Trê-da-rê Béc-tơ, bí thư chi hội địa phương; phong bì ngoài: gửi ông Gi-Gi. Gô-xơ, người gác cổng của nhà thờ phúc âm, Via Principe Tommaso N° 1, Turin.

Tu-rin, một địa chỉ khác: Lu-ít-gi Pê-ri-ni, Viale del Rè, 21 (không cần phong bì trong, đó là một thành viên kỳ cựu của Quốc tế).

Báo cáo về I-ta-li-a sẽ gửi sau: báo cáo về Bồ Đào Nha gửi từ đây cho đại hội, thì La-phác-gơ đang dịch.

Bây giờ tôi đang biên tập bản dịch *tiếng Pháp* của "Tuyên ngôn"^{1*}; bản dịch anh mang tới phần lớn rất tốt, ngay cả so với văn bản không tôi trên bìa "Woodhull"⁵⁴³.

Công bố lần đầu trong cuốn: "Briefe und Auszüge aus Briefen von Joh. Phil. Becker Jos. Dietzgen, Friedrich Engels, Karl Marx u.A. an. F.A.Sorge und Andere". Stuttgart, 1906 và công bố toàn văn bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

223

ĂNG-GHEN GỬI PHRI-ĐRÍCH A-ĐÔN-PHƠ ĐOỐC-GƠ Ở HÔ-BÔ-KEN

Luân Đôn, 16 tháng Mười một 1872

Doốc-gơ thân mến!

Bức thư của anh đề ngày 25 đã thất lạc với thư của tôi đề ngày 2 tháng Mười một. Từ bấy giờ chắc Mác đã viết cho anh rồi.

Văn bản tiếng Pháp của Lời kêu gọi⁵⁴⁴ tôi đã đưa cho Xéc-rai-ơ, còn bản tiếng Anh thì lúc đầu đưa Mác - Đôn-nen để chuyển cho những người Ai-rơ-len, rồi ông ấy tự mình chép lại cho báo "International Herald" và sau đó đã gửi đi cho Hội đồng liên chi hội. Tôi rất lo không biết Hội đồng liên chi hội có giấu nó đi chẳng hay

1* C.Mác và Ph. Ăng-ghen. ""Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản"

là đảng *nguyên văn* với đủ thứ lỗi chính tả tiếng Anh và những từ ngữ đặc sệt Đức để giấu cợt điều đó. Tôi dĩ nhiên đã sửa tất cả những cái đó, vì *dưới dạng như vậy* thì không thể in cả văn bản tiếng Anh lẫn văn bản tiếng Pháp của lời kêu gọi được. Ở đây chúng tôi bao giờ cũng đưa những thứ như vậy cho một người nào đó có học thức mà tiếng đó là tiếng mẹ đẻ của người ấy - để sửa chữa; anh cũng phải làm như vậy, vì đưa vào các văn kiện chính thức ngay cả những thay đổi về ngữ pháp cũng thường là bất tiện; điều đó luôn luôn đi đôi với những chuyện khó chịu. Mỗi lỗi như vậy đều sẽ làm cho Hây-dơ, phái Giuy-ra và một số người khác, vốn dĩ cũng đã hân hoan rồi, lại thêm hân hoan.

Cho đến nay người Bỉ chưa in gì cả.

Các anh phải tự mình gửi lời kêu gọi đi Ô-xtơ-rây-li-a, trong thời gian đó Hác-cốt chắc là đã đến chỗ anh; tôi không có một địa chỉ nào ở Ô-xtơ-rây-li-a cả⁵⁴⁵.

Giôn-xơ và Lơ Mút-xuy đã được báo trước rồi. Tôi sẽ gặp Xéc-rai-ơ ngày mai và sẽ nói để ông ấy soạn cho cả anh một bản báo cáo trong đó, vì *Đê-rô-rơ*, không được ghi bất kỳ họ tên và địa chỉ nào, địa chỉ thì ông ấy có thể gửi cho anh bằng phương thức riêng. Về Đê-rô-rơ sẽ nói ở dưới đây.

Tem đã tiêu tốn gần 1 p.xt. - Lơ Mút-xuy đã vẽ không lấy tiền. - Việc in Điều lệ bằng tiếng Anh tốn gần 20 pao xtéc-linh.

Tôi đã báo cáo cho anh về việc thành lập hai chi hội mới ở I-ta-li-a^{1*}. Tôi xin gửi kèm theo đây bức thư chính thức.

Hôm nay tôi gửi cho anh:

1 bản của báo "Emancipacion" và tuyên ngôn của Liên chi hội Ma-đrít mới⁵⁴⁶.

1 bản của báo "Égalité".

1 bản của báo "International Herald" có đăng báo cáo của Hội đồng liên chi hội.

7 nghị quyết của Đại hội La Hay.

Tiếp theo tôi phải báo anh biết những điều sau đây:

1) *Phái Béc-linăng-ki*. Họ đã tung ra cuốn sách "Quốc tế và cách mạng", tôi sẽ gửi một số cuốn này theo chuyến tàu sau. Họ tuyên bố rút ra khỏi Quốc tế mà họ cho là đã chịu một đòn chí tử khi đẩy Tổng Hội đồng sang Niu Oóc. Họ dự định thành lập một hội của chính họ và đã bày mưu tính kế mạnh ở Pháp. Vì vậy điều tuyệt đối cần làm là Đê-rô-rơ 1) không nhận tận tay bất cứ địa chỉ nào ở Pháp, 2) nhưng tuyên bố về lập trường của mình, điều nói sau này dĩ nhiên cần phải đẩy nhanh chỉ trong trường hợp các anh thấy cần. Xéc-rai-ơ sẽ trả lời điều bôi bác đó trên báo "Liberté" và báo "Égalité". Ran - vi-e đã thông báo cho La-phác-gơ rằng phương án ban đầu đẩy những lời công kích cá nhân, và vì thế anh ấy tuyên bố rằng không bao giờ ký tên vào đó cả. Phương án thứ hai, phương án đã được công bố thì anh ấy nói chung chưa thấy, chữ ký của anh ấy được đặt vào mà anh ấy không biết. Anh ấy đang cãi cò với họ. Họ dám truy tố anh ấy về việc anh ấy không được phép mà vẫn tiếp tục làm thành viên của câu lạc bộ lưu vong - nhóm nghiên cứu các vấn đề xã hội⁵⁴⁷, còn anh ấy thì không muốn chịu sự khảo thí của tòa án do những phần từ "trong sạch" (phái Béc-linăng-ki tự xưng như vậy) chỉ định. Như anh thấy đấy, họ vẫn chơi trò ông xã cách mạng, hoàn toàn như trước. Quyển sách ấy sẽ làm anh buồn cười, trong đó Vai-ăng hoàn toàn nghiêm túc tuyên bố tất cả mọi luận điểm kinh tế và chính trị của chúng ta đều là những phát kiến của phái Béc-linăng-ki. Ngoài Pa-ri ra, nơi mà tay sai của họ là ông Van-téc cao ngồng, họ đã bày ra một cuộc cãi vã ở những thành phố khác nhau của Pháp. Tuy họ không

1* Xem tập này, tr. 704 - 706.

đến nỗi nguy hiểm, nhưng dù sao cũng không nên tạo cho họ khả năng gây thêm một cuộc cãi vã lớn, vì vậy Đê-rô-rô không được có bất kỳ địa chỉ nào và cần phải tỉnh táo theo dõi anh ta.

2) *Tây Ban Nha*. Ở đây tình hình diễn biến rất tốt. Hội đồng liên chi hội đã in và bí mật phát đi một câu chuyện dài⁵⁴⁸ trong đó có:

a) báo cáo láo của 4 người Tây Ban Nha về đại hội,

b) những nghị quyết của phái chống quyền uỷ ở Xanh - I-mi-ê⁵⁴⁹,

c) đề nghị của liên chi hội Bác-xê-lô-na về việc triệu tập vào ngày 25 tháng Chạp ở Tây Ban Nha một đại hội sẽ thông qua quyết định: hoặc là thừa nhận các nghị quyết của Đại hội La Hay, hoặc là của đại hội ở Xanh - I-mi-ê,

d) đề nghị tất cả các liên chi hội ở địa phương phát biểu về điều này *trước ngày 10 tháng Mười một*.

Đối với việc này, Liên chi hội Ma-đrít mới đã trả lời bằng bản tuyên ngôn gửi cho anh hôm nay. Nó phản đối việc đặt vấn đề các nghị quyết của Đại hội La Hay tại bất cứ cuộc hội nghị nào trong Quốc tế bằng cách nào khác không phải theo thể thức là đơn giản ghi để biết và làm định hướng. (Chúng tôi đã gửi đi Ma-đrít tất cả những thứ cần thiết để bác bỏ sự dối trá của 4 người Tây Ban Nha.)

Nhưng để những người Tây Ban Nha hiểu rằng cụ thể *ai* lãnh đạo họ, Uỷ ban Giuy-ra đã gửi các nghị quyết của đại hội ở Xanh - I-mi-ê trực tiếp cho tất cả các liên chi hội địa phương Tây Ban Nha, đồng thời đề nghị phát biểu ý kiến về những nghị quyết đó; Hội đồng liên chi hội Tây Ban Nha bị họ hoàn toàn coi thường.

Trong khi đó ở Tây Ban Nha đã sinh chuyện lộn xộn. Liên chi Gra-xi-a (vùng ngoại ô công nhân của Bác-xê-lô-na) có 500 người, Tô-lê-do (200 người), Ba-la-đô-na và Đe-ni (gần Bác-xê-lô-na) đã phát biểu ủng hộ chúng ta và phản đối việc triệu tập đại hội Tây

Ban Nha. Ở Va-len-xi, một bộ phận đáng kể của liên chi hội địa phương, cũng như một bộ phận của liên chi hội Ca-di-xơ - đã tách khỏi liên chi hội cũ ở đây - đi theo chúng ta. Mức tiêu thụ báo "Emancipacion" đã từng thoi thóp và sự tồn tại của nó là do chúng ta đã duy trì bằng cách gửi tiền từ đây tới - lại nhanh chóng tăng lên (chỉ riêng ở Ca-di-xơ, Va-len-xi và Gra-xi-a - 150 bản). Ở Gra-xi ngày 4 tháng Mười một có một cuộc hội họp chung lớn⁵⁵⁰; những người Bác-xê-lô-na đứng đầu là A-lê-ri-ni, đã đưa ra đề nghị của họ, nhưng, như Mô-ra (đang có mặt ở đây) viết:

"Mặc dù những lời la hét và vẩy tay khua gậy, A-lê-ri-ni không thể thuyết phục được những người vô thần đó rằng hội của những kẻ quỷ quyết^{1*} đã hành động đúng. Vì vậy đã quyết định tán thành tất cả mọi nghị quyết của Đại hội La Hay và lên án thái độ của các đại biểu Tây Ban Nha"⁵⁵¹.

Công việc tiến hành tốt; trong trường hợp xấu nhất, chúng ta sẽ duy trì ở Tây Ban Nha một thiểu số rất oai vệ sẽ tách khỏi những người còn lại; thiểu số đó có giá trị lớn hơn toàn bộ đồ bỏ đi vô địch đã tồn tại cho đến nay. Một điều cũng rất có thể có là chúng ta sẽ phá hỏng toàn bộ chuyện đó và tổng cơ Đồng minh đi. Chúng ta có tất cả những điều đó là nhờ nghị lực của chỉ một mình Mê-xa, người đã phải đấu tranh *hoàn toàn đơn độc*. Mô-ra yếu đuối và một thời gian đã dao động. Các anh hãy đọc trên báo "Emancipacion", số 71, bài "Những cuộc tiếp đón của Đồng minh" để thấy Hội đồng Liên chi hội Tây Ban Nha tìm cách tranh thủ Mô-ra bằng cách hù dọa như thế nào⁵⁵².

3) *Hội đồng Liên chi hội Luân Đôn*, - Hây-dơ và Mốt-tơ-xết, vì bộ phận ưu tú người Anh thiếu nghị lực, đã hoàn toàn nắm được Hội đồng Liên chi hội. Một số lớn đại biểu của những chi hội ma đã đảm bảo cho Hây-dơ hiện nay có được đa số; ông ta vừa là

1* Ý nói Đồng minh dân chủ xã hội chủ nghĩa.

bí thư vừa là thủ quỹ và làm bất cứ việc gì ông ta muốn, như thông báo hôm nay trên tờ "International Herald" cho thấy⁵⁵³. Điều này duy nhất mà chúng ta có thể làm là đoàn kết những phần tử ưu tú cho đến khi những tên đầu cẳng đó túm tóc cắn xé nhau, điều này chẳng bao lâu nữa sẽ xảy đến. Give them rope enough and they will hang themselves^{1*}. Giờ đây anh sẽ thường xuyên nhận được báo "International Herald" để các anh có thể thấy rõ rằng nhân vật Hây-dơ ấy đang điều hành với tư cách Tổng Hội đồng đó đã đâm ra buông tuồng như thế nào. Hễ gặp dịp thích hợp - như sự vi phạm Điều lệ hoặc điều gì đó đại loại như thế, còn Hây-dơ, với tư cách là người bạn và thông tin viên của phái Giuy-ra, sẽ gây ra điều đó một cách khá nhanh chóng, - thì người của chúng ta sẽ tách ra và thành lập một liên chi của chính họ, nếu có thể thì liên kết với những người Ai-rơ-len. Tiếc rằng Mác-Đô-nen đã đi sang Mỹ, song với Đơ Mốc-gan chúng ta có một người kế nhiệm ưu tú, hơn nữa, với tư cách là báo cáo viên anh ấy đi khắp nước Anh, Anh ấy hoàn toàn nắm chắc tình hình.

Ở đây, để đảm bảo cho những lời kêu gọi v.v. của các anh được phổ biến rộng rãi hơn, nếu Tổng Hội đồng giao *chính thức* cho tôi việc đó đối với nước Anh thì tốt. Hội đồng liên chi hội bóp nghẹt ở đây tất cả những gì có thể bóp nghẹt, còn Rai-li ở báo "International Herald" tuy là một chàng trai trung thực do chán ghét đã ra khỏi Hội đồng Liên chi, nhưng tỏ ra yếu và về mặt tiêu thụ tờ báo của mình, anh ta phụ thuộc đến một mức nào đó, vào Hội đồng liên chi hội. Vì vậy, nếu tôi có thể đề ra cho anh ta một quyết định như vậy, thì anh ta có thể dựa vào nó và sẽ làm tất cả.

Liệu các anh có gửi cho tôi giấy uỷ nhiệm đối với I-ta-li-a hay không, - tự các anh giải quyết lấy việc đó⁵⁵⁴. Nhân cuộc đấu tranh đang diễn ra ở đây, trong đó người của chúng ta đại biểu cho một

1* - Hãy tạo cho họ khả năng tự họ đập vỡ đầu mình

thiểu số hoàn toàn không đáng kể, rất cần có sự can thiệp khẩn cấp. Tuy tôi duy trì việc trao đổi thư từ riêng, cũng như viết bài cho báo "Plebe", nhưng do không có quyền hạn, tôi không thể gây ảnh hưởng đối với những chi bộ - giống như chi bộ Tu-rin - có lẽ đã hoàn toàn suy sụp và không để cho người ta biết gì về chúng, tuy nhiên đó là điều quá thường xảy ra ở I-ta-li-a.

Mác đi Ốc - xphót đến chỗ Lông-ghe và vợ của anh này mấy ngày⁵⁵⁵ để làm việc một ít với Lông-ghe về một phần bản dịch tiếng Pháp của bộ "Tư bản". Anh ấy chắc sẽ về sớm nhất là vào thứ hai^{1*}.

Dù sao, theo tôi, các anh phải gửi cho Xéc-rai-ô giấy uỷ nhiệm đối với nước Pháp⁵⁵⁶. Việc trao đổi thư từ loại ấy không thể tiến hành từ Mỹ được, có điều các anh sẽ phải bắt anh ấy gửi cho các anh những báo cáo hàng tháng. Các anh không thể tìm được người nào tốt hơn thế đâu; Duy-pông quá lười biếng, nếu không thúc anh ta hàng ngày, còn chúng tôi ở đây thì thường đến hai tuần mới gặp anh ta một lần.

Về phái Giuy-ra, chúng tôi cho rằng tốt hơn cả chỉ nên tuyên bố rằng do các nghị quyết của đại hội *của họ* ở Xanh-I-mi-ê mâu thuẫn với những điểm này điểm nọ của Điều lệ và quy chế tổ chức, nên họ đã tự khai trừ mình ra khỏi Quốc tế, và chỉ đơn giản thông báo điều này cho những liên chi hội còn lại. Vả lại, công việc của họ tồi tệ. Ở Bi-lơ, nơi họ (xem cuốn "Những sự phân liệt"^{2*}) không còn lại một người nào nữa, đã thành lập một chi hội mới, song chi bộ này a dua với *Giơ-ne-vơ*, còn chi hội kiểu mẫu của họ ở Mu-ti-ê (Xem cuốn "Những sự phân liệt") *đã bác bỏ* các nghị quyết của đại hội ở Xanh-I-mi-ê. Như anh thấy đấy, ác nghị quyết của Đại hội La Hay đang mang lại kết quả ở khắp nơi.

1* - 18 tháng Mười một

2* C.Mác và Ph. Ăng-ghen. "Cái gọi là những sự phân liệt trong Quốc tế"

Còn về nước Đức thì, phòng trường hợp đấu tranh với những người thuộc phái Svai-xơ, nếu Mác có được quyền hạn thì tốt.

Tất cả đó là những điều mà các anh cần suy nghĩ kỹ.

Tôi bộn bề công việc đến tận cổ. Mê-xa bắt đầu dịch "Tuyên ngôn", và tôi đã phải gửi cho anh ấy bản dịch tiếng Pháp đã sửa chữa lấy từ báo "Socialiste"⁵⁷⁷, hơn nữa bản thảo anh đem tới⁵⁴³ rất hữu ích cho tôi, vì nó tốt hơn rất nhiều, tuy vẫn còn quá phụ thuộc vào bản dịch tiếng Anh trên báo "Woodhull". Lợi dụng cơ hội này, tôi nói chúng đang chỉnh đốn bản dịch tiếng Pháp. Bên cạnh đó còn viết bài cho báo "Volksstaat", báo "Emancipacion" và báo "Plebe"; một khi La-phác-gơ - giờ đang ở đây - có được chỗ ở, chúng tôi sẽ bắt tay vào câu chuyện về Đồng minh⁵⁵⁸. Lu-ken ở Bruy-xen còn có nhiều tài liệu; giờ đây anh ấy viết rằng sẽ gửi chúng tôi vào cuối tuần sau, vì muốn sao chép lại chúng!^{1*}.

Kể lêu lổng Cu-nô đang làm gì?

Ph. Ăng-ghen của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Briefe und Auszüge aus Briefen von Joh. Phil. Becker Jos. Dietzgen, Friedrich Engels, Karl Marx u.A. an. F.A.Sorge und Andere". Stuttgart, 1906 và công bố toàn văn bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần I, t. XXVI, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* Xem tập này, tr. 691.

224

ĂNG-GHEN GỬI GIEN-NI LÔNG-GHÊ Ở ỐC-XPHỐT

Luân Đôn, 19 tháng Mười một 1872

122, Regent' Pack Road

Gien-ni thân mến!

Mo-rơ nói rằng cháu và Lông-ghê sẽ đến đây vào thứ năm^{1*}. La-phác-gơ đã nói với chú rằng sẽ chuyển đến công thự mới của mình, "có thể là" vào thứ năm. Vì thế để tránh chật chội, Li-di^{2*} và chú lại để cho hai cháu sử dụng một hoặc hai phòng trong nhà cô chú và cô chú hy vọng hai cháu sẽ sử dụng chúng. - Căn hộ đó tuyệt vời: phòng ngủ ở bên trên và phòng khách trong ra đường phố, hai cháu còn muốn gì nữa nào?

La-phác-gơ vừa mới ghé vào. Chú đã nói với anh ấy những điều chú đang viết. Anh ấy nói rằng dự định chuyển đến vào thứ năm, nhưng nói chung, xem ra đồng ý với chú. Chú sẽ đề nghị anh ấy báo cho Mo-rơ biết tất cả và, vì chú coi việc đó hầu như đã được giải quyết, nên các phòng sẽ được chuẩn bị.

Gửi lời chào thân ái đến chống cháu.

Tướng quân già của cháu

1* - 21 tháng Mười một

2* - Li-di Bốc-xơ

Công bố lần đầu

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh*

225

MÁC GỬI NI-CÔ-LAI PHRAN-TXÊ-VÍCH ĐA-NI-EN-XƠN Ở PÊ-TÉC-BUA

Luân Đôn, 25 tháng Mười một 1872

Bạn thân mến!

Bức thư chuyển đến cho tôi đã tới kịp thời và đã có tác dụng⁵²².

Nếu tôi không viết cho ngài sớm hơn và nếu thậm chí giờ đây tôi chỉ gửi mấy dòng này thôi, thì chỉ vì tôi muốn nhận được của ngài *một địa chỉ khác*, nếu được, *có tính chất thương mại thuần túy* để tôi có thể biên thư cho ngài.

Việc trao Nê-sa-ép⁵⁵⁹ và âm mưu của ông thầy Ba-cu-nin của ông ấy buộc tôi phải rất lo lắng cho ngài và cho một số bạn bè khác. Vì rằng những con người đó có thể làm mọi chuyện hèn mặt.

Tôi không thể biểu thị đầy đủ lòng biết ơn của tôi về sự quan tâm của ngài và những Bê-nê-đích bạn Nga khác của tôi đối với các tác phẩm và công việc của tôi.

Bạn chân thành của ngài.

A. Uy-li-am-xơ^{1*}

1* - bí danh của Mác

Xin ngài trả lời những dòng này càng sớm càng tốt.

*Công bố bằng tiếng Nga trong tạp chí
"Những năm đã qua" số I, 1908*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh*

226

ĂNG-GHEN GỬI PHRI-ĐRÍCH A-ĐÔN-PHƠ DOỐC-GƠ Ở HÔ-BÔ-KEN

Luân Đôn, 7 tháng Chạp^{1*} 1872

Doốc-gơ thân mến!

Hôm nay tôi gửi cho anh báo "Emancipacion" số 76, báo "International Herald" số 36, và cuốn sách của phái Blăng-ki^{2*} mà ở đây không đâu kiếm được và mãi sáng nay tôi mới nhận được bằng con đường vòng. Xéc-rai-ơ đã gửi bài trả lời tới báo "Liberté" ở Bruy-xen và báo "Egalite" ở Giơ-ne-vơ, nhưng những kẻ ngu độn ở báo "Egalité" đã tuyên bố rằng bài trả lời mang tính chất quá cá nhân, thế là không đăng nó!

Ngày 3 tháng Chạp tôi đã gửi cho anh báo "Emancipacion" các số 74 - 75, báo "Plebe" số 117, và báo "International Herald", các số 33-35.

Mác-Đô-nen đã đáp tàu biển đi Niu Oóc vào thứ tư, tôi đã gửi theo anh ấy một số dòng cho anh. Nếu những người thuộc phong

1* Trong nguyên văn viết nhầm là "tháng Chín".

2* - "Quốc tế và cách mạng"

trào Phê-ni-ăng ở đấy⁵⁶⁰ phần nào còn không tín nhiệm anh ấy, thì anh sẽ làm một việc tốt nếu anh xua tan cái đó đi, ở đây chúng tôi được anh ấy giúp đỡ rất tốt và hoàn toàn vô tư.

1) *Hà Lan*. Van dec Hô-út đã đến đây hôm kia; những người tư sản Hà Lan không muốn cho anh ấy làm việc nữa, vì thế anh ấy muốn tìm kiếm việc làm ở đây. Anh ấy kể rằng những người ở Giuy-ra đã mời liên chi hội Hà Lan đến dự đại hội mới của Đồng minh đặc biệt^{1*}. Sau đó đại hội Hà Lan⁵⁶¹ đã được triệu tập, trong đó đã quyết định: 1) ủng hộ Tổng Hội đồng, 2) chỉ cử đại biểu đến dự đại hội của Đồng minh đặc biệt cốt để nhận thông tin, chứ không phải để tham gia biểu quyết, 3) không thừa nhận bất cứ một đại hội nào khác ngoài đại hội hợp pháp được triệu tập vào tháng Chín 1873 và chỉ tuyên bố về những lời khiêu nại có thể nảy sinh của mình v.v. với đại hội đó mà thôi. Như vậy, điều đó đồng nghĩa với việc những người Hà Lan tách khỏi Đồng minh đặc biệt.

2) *Tây Ban Nha*. Qua báo "Emancipacion", đúng là anh đã biết rằng ở đây mọi việc đều diễn biến tốt. Ngoài những điều anh biết ra, Lơ-ri-ta, Liên chi hội Ca-đi-xơ mới, một bộ phận đáng kể những người ở Va-len-xi-a và Pông-đơ-Vi-lu-ma-rơ cũng đã phát biểu chống Hội đồng liên chi hội. Sau khi Hội đồng liên chi hội Tây Ban Nha triệu tập, vào ngày 25 tháng Chạp^{2*}, đại hội ở Coóc-đô-va với chương trình nghị sự⁵⁶²: lựa chọn giữa các nghị quyết của Đại hội La Hay và Đại hội Xanh-I-mi-ê, thì nó đã trực tiếp vi phạm Điều lệ chung, cũng như điều lệ địa phương Tây Ban Nha, Liên chi hội Ma-đrít mới đã tuyên bố các quyền hạn của Hội đồng liên chi hội Tây Ban Nha là không có hiệu lực và kêu gọi bầu Hội đồng liên chi hội lâm

1* Vì với tổ chức ly khai của những bang Thiên chúa giáo phản động ở Thụy Sĩ những năm 40 thế kỷ XIX. Ăng-ghe-nơ gọi mỉa mai như thế các phân tử vô chính phủ và đồng minh của họ đã tách khỏi Quốc tế sau Đại hội La Hay.

2* Trong nguyên bản viết nhầm là: "tháng Chín".

thời mới. bước quyết định đó chẳng bao lâu sẽ làm rõ tình hình. Song, một bộ phận những người ủng hộ chúng ta ở Tây Ban Nha - đặc biệt là công nhân công xưởng ở Ca-ta-lô-ni - cho rằng cần đạt được quyết định tại đại hội Coóc-đô-va, và do đó, tạm thời họ chưa theo. Những người Đồng minh với vĩa như vậy để có được đa số ở Coóc-đô-va, điều này rất chắc chắn họ sẽ đạt được; lúc đó những người ở Ca-ta-lô-ni sẽ công khai chuyển sang phía chúng ta.

3) *Pháp*. Mặc dầu có những âm mưu của phái Giuy-ra và phái Bẳng-ki, tình hình ở miền Nam vẫn tốt; nay mai đây sẽ họp đại hội, đại hội này sẽ tán thành các nghị quyết Đại hội La Hay và chắc sẽ ra lời kêu gọi Tổng Hội đồng⁵⁶³. Những người Pháp đòi hỏi chúng ta ở đây phải có một ai đó có quyền hạn và cũng có thể trao những thẩm quyền tạm thời với nước Pháp. Sẽ thu nhiều tiền, điều này chỉ người được uỷ nhiệm tại chỗ mới có thể làm được. La-rốc, người ưu tú đứng về phía chúng ta ở Boóc-đô, để thu tiền ở đây, bây giờ đang yêu cầu Xéc-rai-ơ và tôi trao thẩm quyền, còn tôi thì do những thẩm quyền trao cho tôi về việc thu tiền, tôi cho rằng mình có quyền cung cấp các thẩm quyền cho anh ấy, *chừng nào điều đó chưa được Tổng Hội đồng chuẩn y hoặc huỷ bỏ*. Vì điều cực kỳ quan trọng là tại đại hội đã nhắc tới ở trên phải có mặt người nào có được Tổng Hội đồng giao *dù chỉ là* những thẩm quyền *nào đó*, cho nên tôi mạnh dạn cung cấp cho người đó những thẩm quyền như vậy^{1*}; còn nếu các anh không tán thành điều đó thì xin báo ngay cho tôi biết để tôi có thể lập tức thu hồi những thẩm quyền đó lại. - Những người ở Giuy-ra chỉ có được đôi chút sự ủng hộ ở Li-ông, và lại đó là do sự vụng về của những người Giơ-ne-vơ, ở những nơi khác họ chỉ có một số nhân vật mà thôi. Anh chắc đã biết rằng "Bulletin jurassien" đã bênh vực viên cảnh sát Bau-xơ và đã tuyên bố ông ta là người trung

1* Xem tập này, tr. 721.

thực⁶⁵⁴.

4) *Anh*. Phe đối lập chống Hây-dơ mạnh lên. Ma-ri, Min-nơ, Duy-pông đã vào Hội đồng liên chi hội, đi theo sau họ có cả những người khác nữa. Rai-li tuyên bố rằng ông ta không muốn cung cấp báo "International Herald" cho Hội đồng liên chi hội với tư cách là một cơ quan ngôn luận chính thức nữa, và như anh sẽ thấy, phần tương ứng của đầu đề đã biến mất. Nhưng tất nhiên qua một số thời gian nữa, tất cả mọi sự lừa bịp đó sẽ bị phá sản hoàn toàn. Trong số báo "International Herald" tới sẽ xuất hiện các nghị quyết của Đại hội La Hay^{1*}, cũng như những thông báo của chúng ta về tình hình trong Quốc tế⁵⁶⁵.

Chúng tôi vẫn chưa có đủ các biên bản^{2*}. Một số trong đó Hây-dơ còn giữ. Vì thế các anh nên uỷ nhiệm cho Mác lấy lại *tất cả* mọi giấy tờ của Quốc tế và của Tổng Hội đồng nhiệm kỳ trước, đặc biệt là các biên bản⁵⁶⁶.

Tuyệt đối cần giao cho Xéc-rai-ơ những thẩm quyền đối với nước Pháp⁵⁶⁶, nếu các anh không muốn tất cả mọi cái lại đổ vỡ, Xéc-rai-ơ cần mãi tiếp tục trao đổi thư từ, và chúng tôi đang tìm kiếm phương tiện để làm việc đó, nhưng chừng nào chưa nhận được thẩm quyền thì anh ấy vẫn là một *cá nhân*; còn những người ở Pháp mặc dù giữ quyền tự trị, nhưng họ muốn đại biểu của Tổng Hội đồng lãnh đạo họ. Ngoài Xéc-rai-ơ ra, chúng tôi ở đây không còn ai khác; Duy-pông quá không đáng tin cậy nên không thể tiến hành việc trao đổi thư từ rộng lớn như vậy và rất bận với việc phát minh của anh ấy.

Mác cùng gia đình và vợ tôi^{3*} gửi lời chào La-phác-gơ và Lông-ghe

1* *C.Mác và Ph. Ăng-ghen*. "Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn thể họp ở La Hay"

2* của Tổng Hội đồng

3* - Li-di Bốc-xơ

hiện đang ở đây; như vậy ông bố Mác đang ở trong tổ ấm toàn bộ gia đình của mình.

Ph.Ă. của anh

Gửi lời chào Cu-nô, vì sao kẻ lêu têu ấy không biên thư?

Công bố lần đầu trong cuốn: "Briefe und Auszüge aus Briefen von Joh. Phil. Becker Jos. Dietzgen, Friedrich Engels, Karl Marx u.A. an. F.A.Sorge und Andere". Stuttgart, 1906

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

227

ĂNG-GHEN GỬI Ô-GUY-XTƠ XÉC-RAI-Ơ⁵⁶⁷

Ở LUÂN ĐÔN

[Bản nháp]

Luân Đôn, 9 tháng Chạp 1872

122, Regent's Park Road

Những thẩm quyền trao cho E.La-rốc

Tôi, ký tên dưới đây, được Tổng Hội đồng của Hội liên hiệp uỷ nhiệm nhận và chuyển cho Tổng Hội đồng số tiền tôi thu được cho Tổng Hội đồng, theo sự uỷ nhiệm ngày 27 tháng Mười 1872.

Uỷ nhiệm cho ông E.La-rốc ở Boóc-đô thu tiền ở miền Nam nước Pháp và gửi đến cho tôi tất cả những số tiền thuộc Tổng Hội đồng với thành phần trước đây cũng như thành phần hiện nay, được nhận

dưới dạng hội phí, về tem, ấn phẩm v.v..

Những thẩm quyền này phải được Tổng Hội đồng chuẩn y. Tổng Hội đồng đã được thông báo về việc trao những thẩm quyền này^{1*}.

Đã ký: **Ph.Ă.**

Thay mặt Tổng Hội đồng, đã ký:

Ô.Xéc-rai-ơ

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXIX, 1946

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

228

MÁC GỬI NI-CÔ-LAI PHRAN-TXE-VÍCH ĐA-NI-EN-XƠN Ở PÊ-TÉC-BUA

[Luân Đôn], 12 tháng Chạp 1872

Bạn thân mến!

Qua những tài liệu gửi kèm theo đây, ngài sẽ tìm hiểu kết quả của Đại hội La Hay⁵⁶⁸. Tại phiên họp của tiểu ban điều tra hoạt động của Đồng minh⁵³³, tôi đã đọc bức thư rất mật gửi Liu-ba-vin và không nêu tên người nhận⁵²². Song bí mật đã không giữ được, thứ nhất, vì trong tiểu ban có luật sư Xpơ-len-gác người Bỉ, thực tế

1* Xem thư trước.

là tay sai của phái Đồng minh, thứ hai, vì *Giu-cốp-xki*, *Ghi-ôm* và đồng bọn - để đề phòng - đã kể trước về tất cả những việc này ở tất cả mọi chỗ, tất nhiên là *theo cách của họ* và theo lối biện hộ. Kết quả là trong báo cáo của mình gửi đại hội^{1*}, tiểu ban đã buộc phải thông báo những *sự thực* có liên quan đến Ba-cu-nin, chứa đựng trong thư gửi Liu-ba-vin (dĩ nhiên tôi không nêu tên ông ấy, nhưng bạn bè của Ba-cu-nin đã biết điều này ở Giơ-ne-vơ). Giờ đây thử hỏi: tiểu ban mà đại hội cử ra để công bố các biên bản (trong uỷ ban có cả tôi) *liệu có quyền sử dụng bức thư đó, đưa nó ra công khai* hay không? Điều đó phụ thuộc vào Liu-ba-vin. Song tôi phải nhận xét rằng từ khi họp đại hội, những sự thực ấy từ lâu đã được đăng trên khắp báo chí châu Âu mà không có bất kỳ sự hỗ trợ nào của chúng tôi. Sự xoay chuyển của tình hình đó càng khó chịu đối với tôi, vì tôi đã hy vọng gửi bí mật hết sức chặt chẽ và đã trịnh trọng yêu cầu làm việc đó.

Do việc Ba-cu-nin và Ghi-ôm bị khai trừ mà Đồng minh hiện đang nắm các chi hội của Hội liên hiệp, ở I-ta-li-a và Tây Ban Nha, đã mở ở khắp nơi một chiến dịch vu khống v.v. chống lại chúng tôi, họ liên kết với mọi phần tử khả nghi, tìm cách gây chia rẽ thành hai phe. Song, rốt cuộc thất bại của nó là không tránh khỏi và nó chỉ sẽ giúp chúng ta *thanh lọc* Hội liên hiệp khỏi những phần tử bẩn thỉu và dấn dộn ở chỗ này chỗ kia đã chui vào hàng ngũ của Hội liên hiệp.

Việc bạn bè của Ba-cu-nin ở Xuy-rích mưu sát U-tin khôn khéo là một sự thực không nghi ngờ gì nữa, về tình hình sức khoẻ của anh ấy hiện nay làm chúng ta hết sức lo ngại⁵⁶⁹. Về hành vi hèn hạ này người ta đã viết trên một số tờ báo của Hội liên hiệp (nhân tiện xin nói - trên báo "Emancipacion" ở Ma-đrít), và sẽ được nói

1* "Báo cáo của tiểu ban điều tra hoạt động của hội "Đồng minh bí mật""

tôi một cách tỉ mỉ trong báo cáo công khai của chúng tôi về Đại hội La Hay. Cũng bề lủ vô lại đó còn thực hiện hai mưu toan tương tự như vậy đối với những đối thủ của họ ở Tây Ban Nha. Ít lâu nữa nó sẽ bị bêu giểu trước toàn thế giới.

Số phận của "người bạn chung" đáng yêu của chúng ta^{1*} làm cho toàn thể gia đình tôi hết sức lo lắng⁵⁷⁰. Tôi có kế hoạch giúp đỡ anh ấy - bằng con đường ngoại giao - từ Công-xtăng-ti-nô-plơ. Có thể, điều này sẽ làm được.

Bản thảo mà ngài gửi tôi vẫn còn ở chỗ tôi, vì U-tin không có khả năng in nó, còn En-phải-đin thì cũng thuộc nhóm vô lại đó. Bản thảo rất hay⁵²¹.

Tôi nóng lòng chờ đợi bài phê bình (bản thảo) như đã hứa⁵⁷¹, cũng như tất cả những tài liệu in mà ngài có về vấn đề này. Một trong số những bạn bè của tôi chính là muốn viết về tình hình đón nhận quyền sách của tôi ở Nga.

Việc in bản dịch tiếng Pháp đã bị dừng lại vì một chuyện ngẫu nhiên đáng buồn, nhưng vài ngày nữa sẽ in tiếp.

Cũng đang chuẩn bị bản dịch tiếng I-ta-li-a⁵⁷².

Cuối cùng còn một đề nghị nữa. Con rể của tôi, bác sĩ y khoa La-phác-gơ (sống lưu vong) vui lòng gửi tôi một *tạp chí Nga* nào đó v.v. những thông báo hoặc về khoa học tự nhiên hoặc về những sự kiện chính trị xã hội ở Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha (cũng như ở Pháp)⁵⁷³, nếu có thể thực hiện được việc này. Nhưng tình hình vật chất của anh ấy không cho phép anh ấy làm việc đó mà không có thù lao và ngoài ra, anh ấy chỉ có thể gửi bài viết của mình bằng tiếng Pháp thôi.

1* - Lô-pa-tin

Tôi rất muốn quyền sách của giáo sư Ki-ép Di-ben^{1*} về học thuyết của Ri-các-đô và của những người khác về giá trị và tư bản, trong đó cũng có nói đến quyền sách của tôi.

Gửi ngài lời chào chân thành và thân ái.

A.U-li-an-xơ^{2*}

Trong tập thứ hai bộ "Tư bản", ở phần nói về sở hữu ruộng đất, tôi dự định nghiên cứu rất tỉ mỉ hình thức sở hữu ruộng đất ở Nga⁵⁷⁴.

Còn một điều nữa. Tôi muốn in cái gì đó về cuộc đời, nhân cách v.v. của Séc-nư-sép-xki để gây thiện cảm đối với ông ấy ở phương Tây⁵⁷⁵. Nhưng muốn thế, tôi cần có những tư liệu thực tế.

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong tạp chí "Những năm đã qua" số 1, 1908

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

229

ĂNG-GHEN GỬI PHRI-ĐRÍCH A-ĐÔN-PHƠ DOÓC-GƠ Ở HÔ-BÔ-KEN

Luân Đôn, 14 tháng Chạp 1872

Doóc-gơ thân mến!

Tôi xin khẳng định đã nhận được bức thư của anh đề ngày 7 tháng

1* N.I. Di-ben "Học thuyết giá trị và tư bản của Đ.Ri-các-đô"

2* - bí danh của Mác

này và hôm nay xin gửi một số báo "Emancipacion" có đăng bài về Ba-cu-nin⁵⁷⁶ trong đó có một số điều mới cả đối với các anh, và báo "International Herald" có đăng các nghị quyết của đại hội^{1*}. Kể gốc ngéch Rai-li không đăng kết quả biểu quyết.

Ở Lô-di, số 118 báo "Plebe", trong đó đăng lời kêu gọi của các anh, đã bị tịch thu; Bi-na-mi, chủ bút của báo đó, đã bị bắt⁵⁷⁷. Hình như ở đó sẽ lập lại vụ án Lai-pxích về tội phản quốc⁴⁵². Chúng tôi dĩ nhiên lập tức ra sức sử dụng chuyện này, nó sẽ xuất hiện ngay trên báo "Volksstaat"⁵⁷⁸ và báo "Emancipacion" làm bằng cứ chứng minh rằng vậy thì ác chính phủ coi ai là nguy hiểm. Tổng Hội đồng và những người ủng hộ nó hay là những người thuộc Đồng minh? - Ở I-ta-li-a không thể xảy ra điều gì tốt hơn đối với chúng ta.

Các anh lẽ ra cần phải đăng trên báo "Oestliche Post" và trên báo chí Mỹ những thông báo ngắn về các phiên họp của Tổng Hội đồng và gửi những số đó tới các báo "Volksstaat", "Égalité" và "International Herald", cũng như một - hai bản tới đây để chúng tôi có thể sử dụng cho Tây Ban Nha và I-ta-li-a và cho ác chi hội Pháp; người Đan Mạch và người Hà Lan cũng có thể đăng chúng.

Việc trao thẩm quyền cho Xéc-rai-ơ ngày càng trở nên cần thiết⁵⁵⁶. Những người ở Giuy-ra, cũng như phái Blăng-ki đang bày mưu ở khắp nơi ở khắp nơi ở nước Pháp và *không phải không thành công*, còn Xéc-rai-ơ thì không nhận được thư trả lời từ một loạt địa phương; vì rằng anh ấy chỉ có thể viết với tư cách cá nhân. Nếu vì Ê-rô-rô - sau khi phái Blăng-ki rút ra⁵⁷⁹ anh này đã trở nên rất đáng ngờ đối với chúng ta - hoặc vì những lý do nào khác mà các anh sẽ còn trì hoãn việc này thì phần lớn nước Pháp sẽ bị đi đời với chúng ta và tại đại hội sau, mũi nhọn sẽ quay vào phía ngược lại.

1* C.Mác và Ph. Ăng-ghen. "Nghị quyết đại hội đại biểu toàn thể Hội liên hiệp công nhân quốc tế họp ở La Hay"

Tôi đang vội.

Ph.Ăng-ghen của anh

*Công bố lần đầu trong cuốn: "Briefe und Auszüge aus Briefen von Joh. Phil. Becker In theo bản viết tay
Jos. Dietzgen, Friedrich Engels, Karl Marx Nguyên văn là tiếng Đức
u.A. an. F.A.Sorge und Andere". Stuttgart, 1906*

230

MÁC GỬI PHRI-ĐRÍCH A-ĐÔN-PHƠ DOỐC-GƠ Ở HÔ-BÔ-KEN

[Luân Đôn], 21 tháng Chạp 1872

Doốc-gơ thân mến!

Tôi vội, chỉ viết mấy lời thôi

Cái gọi là đa số trong Hội đồng liên chi hội Anh (phần lớn gồm những chi hội ma, mỗi chi hội mấy người do tên xỏ lá Hây-dơ thành lập để có thể cử một đoàn đại biểu) đã tách khỏi phe thiểu số (mà chính là một mình nó đại biểu cho những phân hội lớn của nước Anh ở Luân Đôn, cũng như ở Man-se-xtơ, Bốc-ken-hét v.v.)⁵⁸⁰. Những phần tử ấy đã bí mật làm giả mạo bản thông tri gửi liên chi hội^{1*} (đề ngày 10 tháng này - nó sẽ được gửi cho các anh) trong đó đề nghị các chi hội triệu tập đại hội ở Luân Đôn để hành động chung

1* "Gửi các phân hội, chi hội và thành viên của liên chi hội Anh và Hội liên hiệp công nhân quốc tế"

với phái Giuy-ra mà Hây-dơ đang liên hệ thường xuyên từ thời gian có Đại hội La Hay.

Những người ủng hộ chúng ta giờ đây thành lập Hội đồng Liên chi hội hợp pháp duy nhất, đã lập tức phân phát những bưu thiếp in cho tất cả các chi hội, đề nghị dùng thông qua bất cứ quyết định gì chừng nào chưa nhận được lời kêu gọi chống lại, để thảo luận nó (đề xuất những luận điểm cơ bản) hôm qua họ đã họp ở chỗ tôi. Các anh sẽ nhận nó ngay lập tức^{1*}. Nó sẽ được in vào đầu tuần sau. Họ cũng sẽ đưa ra quyết định chính thức về việc thừa nhận Đại hội La Hay và Tổng Hội đồng.

Trong lúc đó, theo đề nghị của một trong những chi hội Man-se-xtơ, Ăng-ghen đã soạn bài trả lời^{2*} bản thông tri của những tên vô lại đó (trong số họ có cả thằng ngốc hám danh I-ung, *anh ta* không thể nào cam chịu việc đưa Tổng Hội đồng ra khỏi Luân Đôn và từ lâu đã trở thành công cụ của Hây-dơ); tại phiên họp hôm nay của chi hội, họ sẽ nhận được bài trả lời đó và sẽ lập tức đưa nó đi in.

Theo tôi, trong chừng mực có thể, các anh cần phải giữ lập trường người quan sát và để cuộc đấu tranh cho các chi hội ở các địa phương tiến hành. Tất nhiên sẽ rất tốt nếu thỉnh thoảng gửi những bản thông tri gửi cho Tây Ban Nha mà tôi đã thấy trên báo "Emancipacion"⁵⁸¹.

Nhân thể nói thêm, theo lời khuyên của tôi, người chủ của báo "International Herald" Rai-li (ủy viên của Hội đồng liên chi hội) đã làm cho tờ báo đó trở thành tờ báo độc lập. Chúng ta chắc sẽ ký kết hợp đồng về việc *chúng ta* sẽ xuất bản bản phụ trương hàng tuần

1* C.Mác. "Thư của Hội đồng liên chi hội Anh gửi các chi hội, các phân bộ, các đoàn thể đã được gia nhập và các hội viên của liên chi hội Anh của Quốc tế"

2* Ph.Ăng-ghen. "Chi hội người nước ngoài ở Man-se-xtơ gửi tất cả các chi hội và hội viên Liên chi hội Anh"

của chúng ta nói về công việc của Quốc tế. Hôm nay tôi gửi anh một số trong đó Ăng-ghen và tôi mở cuộc bút chiến với Hây-dơ và đồng bọn^{1*}.

Còn về Ba Lan thì bức thư của các anh không thể gửi tới đó được. Tổng Hội đồng khoá trước *chỉ* có thể tới được Ba Lan với điều kiện (điều kiện này không tránh khỏi trong tình hình hiện nay của nước đó) là sẽ có quan hệ *chỉ* với Vru-bơ-lép-xki thôi, ông này sẽ thông báo những điều mà ông ấy thấy cần thiết hoặc thuận tiện.

Trong trường hợp này, các anh không có sự lựa chọn. Các anh phải trao cho Vru-bơ-lép-xki cũng những quyền hạn không hạn chế như chúng tôi đã trao cho ông ấy, hoặc là từ bỏ Ba Lan⁵⁸².

Do bản dịch bằng tiếng Pháp^{2*} - vì nó mà tôi phải làm việc nhiều hơn là tự mình dịch lấy, không cần có bất cứ người phiên dịch nào - nên tôi bận bịu công việc đến mức cho đến nay tôi không viết được cho anh, như tôi đã muốn từ lâu.

Cu-nô đã hứa sẽ thông báo những chi tiết về phiên họp của tiểu ban điều tra ở La Hay⁵⁸³. Anh hãy nói với ông ấy rằng nếu ông ấy không làm *ngay* việc đó, chúng ta không thể đợi được nữa và danh dự cá nhân của ông ấy dính dáng trong việc này.

Gửi lời chào nồng nhiệt của toàn thể gia đình tôi.

Các Mác của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Briefe und In theo bản viết tay
Auszüge aus Briefen von Joh. Phil. Becker Nguyên văn là tiếng Đức
Jos. Dietzgen, Friedrich Engels, Karl Marx
u.A. an. F.A.Sorge und Andere". Stuttgart,
1906

1* C.Mác và Ph. Ăng-ghen. "Gửi ông chủ bút báo "International Herald"

2* - tập I "Tư bản"

231

ĂNG-GHEN GỬI A-ĐÔN-PHƠ HÉC-NÉT⁵⁸³
LỎ LAI-PXÍCH

Luân Đôn, 30 tháng Chạp 1872

Héc-nét thân mến!

... và trực tiếp bác bỏ Di-ben^{1*} hơn nữa phương thức bác bỏ đó giả định rằng vấn đề được suy nghĩ độc lập và hoàn toàn đúng đắn. Cả Mác lẫn tôi rất vui mừng về bài viết đó^{2*}, mặc dầu có những chỗ có những điểm không chính xác nhỏ. Sram là người thế nào về những mặt khác, tất nhiên tôi không thể biết, nhưng dù sao ông ta cũng hiểu biết đầy đủ các vấn đề kinh tế.

4) Nhưng trong số hai bài viết về cao trào mới đòi cải cách, bài thứ nhất tốt, còn bài thứ hai thì mâu thuẫn trực tiếp với sự thực⁵⁸⁴. Nhiều cuộc đại hội nhỏ thảm hại mà ở đây được coi trọng chỉ vì báo "Bee-Hive" đã bán mình cho giai cấp tư sản coi trọng chúng. Không có bất kỳ ý nghĩa nào khác ngoài việc chuẩn bị cho cuộc bầu cử nghị viện sắp tới. Tất cả những hội đấu tranh đòi cải cách kể ra trong bài viết đều không có bất kỳ ý nghĩa nào và thậm chí phần lớn gồm *cùng một số người*. Và gồm những người nào? Trừ một số ít trường hợp ngoại lệ, chính là gồm những lãnh tụ công nhân mà ở La Hay

1* *G.Di-ben*. "Các học thuyết về chxh và chủ nghĩa cộng sản hiện đại"

2* *K.A. Sram*. "Giá trị trao đổi"

Mác đã lên án là những lãnh tụ bán mình^{1*}. Không thể từ đây xét đoán phong trào ở đây trên cơ sở báo "Bee-Hive" và báo "Reynold's". Tuy một số phần tử công liên chủ nghĩa có tham gia những đại hội như vậy, nhưng các hội nghị công liên còn xa mới trở thành những tổ chức chính trị, điều mà nói chung các hội công liên - ít ra là phần lớn chúng và những hội công liên lớn nhất - thậm chí *không thể* làm được nếu không sửa đổi hoàn toàn điều lệ của họ^{2*}. Trong thực tế, tình hình phong trào ở đây kém hơn bất cứ lúc nào, như có thể dự kiên qua sự phồn vinh của công nghiệp.

Khi chúng tôi gửi những bài viết hoặc những cuốn sách đi Tây Ban Nha, I-ta-li-a, hoặc đến nơi nào đó nữa. thì mặc dù chúng tôi *không yêu cầu* nhưng người ta thường xuyên gửi tới cho chúng tôi một số bản nhất định và cho chúng tôi sử dụng thêm một số bản bổ sung, và về thực chất đó là chuyện thường tình. Một nhà xuất bản duy nhất, trường hợp ngoại lệ, là báo "Volksstaat". Quyền "Chiến tranh nông dân" của tôi^{3*} tôi đã phải *tự mua lấy*. Báo "Volksstaat" hàng ngày thông báo "tập thứ nhất" cuốn "Về vấn đề nhà ở" của tôi, trong khi đó để trả lời Muyn-béc-gơ, ở chỗ tôi đây *không có một bản trọn vẹn nào*, vì số báo "Volksstaat" đăng phần cuối đã bị Phranken làm mất, còn trong bản in riêng gửi đến cho tôi thì thiếu trang cuối! Nếu Mác rút cuộc không tìm thấy bản của anh ấy trong số đó, thì tôi tuyệt nhiên không thể trả lời được. Tôi sẵn sàng giải thích nhiều điều là do sự ẩu tả, chẳng hạn, việc người ta gửi cho tôi hoá đơn về những bản "Tuyên ngôn"^{4*}, nhưng điều đó đã là quá đáng, và

1* "Bản ghi lời phát biểu của C.Mác về giấy uỷ nhiệm tư cách đại biểu của Ba-ri"

2* Ở chỗ này bản thảo viết tay bị hư hại.

3* *Ph. Ăng-ghen*. "Chiến tranh nông dân ở Đức", xuất bản lần thứ hai bằng tiếng Đức.

4* *C.Mác và Ph. Ăng-ghen*. "Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản", xuất bản năm 1872 bằng tiếng Đức

nếu thái độ thực sự láo cuộc như vậy đối với chúng tôi không chấm dứt ngay, thì mong báo "Volksstaat" đừng ngạc nhiên nếu tôi cùng với Mác vào một ngày nào đó sẽ bãi công. Chúng tôi không thể cho phép mỗi lần khi những tác phẩm của chúng tôi ra mắt mà chúng tôi cung cấp *không lấy tiền*, lại phải nài xin những bản không mất tiền hoặc mua ở hiệu sách những tác phẩm của chính chúng tôi. Từ những nước khác, chúng tôi lập tức nhận được thậm chí *tất cả* những cuốn sách v.v, vì ở đây người ta biết rằng chúng tôi sẽ làm nhiều hơn để phổ biến và giới thiệu chúng một cách rộng rãi...^{1*}

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong "Văn khố của Mác và Ăng-ghen", t.I (VI), 1932

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* Tiếp theo bản thảo viết tay bị hư hại.

NĂM 1873

232

ĂNG-GHEN GỬI PHRI-ĐRÍCH A-ĐÔN-PHƠ DOÓC-GƠ Ở HÔ-BÔ-KEN

Luân Đôn, 4 tháng Giêng 1873^{1*}

Doóc-gơ thân mến!

1) Tôi đã nhận được những thư của anh đề ngày 3 và ngày 6 tháng Chạp. Tôi không hiểu vì sao báo v.v. không đến tay anh. Tôi đã viết cho anh vào ngày 7 và 14 tháng Chạp về những vụ bắt bớ ở Lô-di và đã gửi: ngày 14 tháng Chạp báo "Emancipacion" và báo "International Herald", ngày 22 tháng Chạp là báo "Emancipacion" và báo "International Herald", ngày 23 là báo "Emancipacion" và báo "Égalité" (Chi-xê-rê chống phái Blăng-ki - điều đó tốt, có điều không tốt là bài viết ấy đứng tên của *anh ấy*⁵⁸⁵) và ngày 24 - 3 bản lời kêu gọi của Chi hội người nước ngoài ở Man-se-xơ^{2*}. Hôm nay gửi tiếp báo "Emancipacion" và một bản cũng lời kêu gọi đó, cũng như

1* Trong nguyên bản viết nhầm là "72"

2* *Ph.Ăng-ghen*. "Chi hội người nước ngoài ở Man-se-xơ gửi tất cả chi hội và các hội viên liên chi hội Anh"

lời kêu gọi của phe thiểu số trong Hội đồng Liên chi hội Anh^{1*}.

2) Vậy, *đa số* trong Hội đồng liên chi hội Anh dưới sự đạo của Hây-dơ, Mốt-tơ-xhết, Rốt-chơ và ... I-ung đã gây ra sự phân liệt. Nó đã ra bản thông tri^{2*}, phát biểu chống Đại hội La Hay, v.v. Chúng tôi hiện thời chỉ có một bản, hề kiếm được bản thứ hai thì các anh sẽ nhận được nó. Sau nữa, không phải Hội đồng liên chi hội Anh mà là cái hội nghị ma đó của đa số đã triệu tập đại hội Anh vào ngày 5 tháng Giêng⁵⁸⁶. Nhưng ở đây, trong công nhân Anh, không thể làm đảo chính đơn giản như thế đâu. Phe thiểu số vẫn ở trong phòng họp trước, 7, Red Lion Court, lập thfnh Hội đồng Liên chi hội Anh và thông báo cho tất cả mọi chi hội để họ chưa vội ra quyết định chừng nào chưa nghe hội đồng đó nói. Ngay sau đó, ngày 23 tháng Chạp, đã gửi đi lời kêu gọi, do tôi soạn, của Chi hội người nước ngoài ở Man-se-xtơ, còn ngày 31 tháng Chạp thì gửi lời kêu gọi của phe thiểu số trong Hội đồng liên chi. Trong thời gian đó, ở đây phát biểu chống phe đa số có chi hội Uê-xtơ-En-đơ, tiếp theo chi hội này, ngay trước khi nhận được lời kêu gọi của phe thiểu số, còn có Nốt-tinh-hêm, còn chi bộ Mít-đơn-xbrô thì *đã lập tức tước của I-ung giấy uỷ nhiệm* và đề nghị phe thiểu số giới thiệu cho họ một đại biểu mới; cả hội đồng khu Man-se-xtơ cũng đã hành động như vậy. Tất cả đều ủng hộ các nghị quyết của Đại hội La Hay và, theo những tin tức riêng của Rai-li, chúng ta có thể hy vọng, trừ Li-vóc-pun ra, vào *tất cả* các chi hội tỉnh lẻ. Bằng cách đó, coup d'état^{3*} dường như đã chấm dứt. Điều làm tôi đặc biệt vui là ông I-ung đã nhanh chóng bị

1* C.Mác. "Thư của Hội đồng liên chi hội Anh gửi các chi hội, các phân bộ, các đoàn thể đã được gia nhập và các hội viên của liên chi hội Anh của Quốc tế".

2* "Gửi các phân bộ, các chi hội và các hội viên liên chi hội Anh của Hội liên hiệp công nhân quốc tế"

3* - cuộc đảo chính

xử lý thích đáng. Đó là hậu quả của việc ông ta, bị Hây-dơ dắt mũi, đã cho phép người ta biến mình thành công cụ của kẻ thù không đội trời chung của mình là Ghi-ôm. Giờ đây ông ta là một con người hoàn toàn bỏ đi.

2)^{1*} *Bỉ*. Đại hội Bỉ quả thật giễu cợt Tổng Hội đồng⁵⁸⁷. Nó tuyên bố rằng nó không muốn có cái gì chung với các anh và rằng các nghị quyết của Đại hội La Hay không có hiệu lực. Tôi sẽ cố gắng báo cho anh vào thứ ba^{2*} những tư liệu chi tiết hơn, ở đây tôi không có báo.

3) Đại hội Tây Ban Nha sẽ ra những nghị quyết y như vậy, vì người của chúng ta không cử ai đến đó cả. Tiếc rằng nhiều người trong số người của chúng ta, như Mê-xa viết cho tôi, đã tham gia cuộc khởi nghĩa và hoặc đang ở tù, hoặc đang cùng với các đội ở trên núi, chính bây giờ điều này rất đáng buồn.

4) Như vậy, ở chỗ các anh bây giờ có: 1) những người Giuy-ra, 2) người Bỉ, 3) Liên chi hội Tây Ban Nha cũ và 4) những chi hội ở đây đã dấy lên cuộc nổi loạn mà *giờ đây* đã bị thiểu số. Chúng tôi bây giờ ở đây nhất trí cho rằng trong trường hợp đó nhất định phải có việc khai trừ tạm thời. Tổng Hội đồng quả thật cần phải xác định rằng những liên chi hội và chi hội này nọ tuyên bố các luật hiện hành của Hội liên hiệp không có hiệu lực, thì bằng cách đó họ *tự* đặt mình ra ngoài Quốc tế và *không còn là thành viên của Quốc tế nữa*. Lúc đó không thể có chuyện đại hội dù sao vẫn có thể triệu tập trong trường hợp có sự khai trừ tạm thời như vậy.

Lẽ dĩ nhiên là các anh có thể tiến hành những bước như vậy, chỉ cần có trong tay các văn kiện chính thức. Chúng tôi sẽ cung cấp cho các anh.

1* Trong nguyên bản viết như vậy

2* - ngày 7 tháng Giêng

5) Ở *Bô Đào Nha*, tất cả mọi chuyện đều hoàn toàn ổn thỏa, hôm qua La-phác-gơ nhận được một bức thư qua đó thấy rằng người ta sẽ viết cho tôi tử mĩ hơn.

6) Từ Đan Mạch vẫn chưa có lấy một dòng nào⁵⁸⁸. Tôi nghi ngờ rằng những người thuộc phái Svai-xơ, thông qua những người Slê-dơ-vích ủng hộ họ, đã gây ra ở đây một vụ cãi vã. Nhưng ở đây Đồng minh chẳng có gì để hy vọng.

7) *Pháp*. Anh chắc đã nhận được báo cáo của Xéc-rai-ơ. Ở miền Nam có những cuộc bắt bớ lớn, 37 người, trong số họ có 27 người đã được thả, một số người của chúng ta thì còn bị giam. Tuy vậy ở Tu-lu-dơ, đúng vào thời gian có các cuộc bắt bớ, đã có cuộc hội nghị đại biểu của người chúng ta⁵⁶³.

8) *I-ta-li-a*. Các gia đình của 3 người bị bắt và 6 người trốn tránh bắt bớ ở Lô-di⁵⁷⁷ đang hết sức thiếu thốn, và Bi-na-mi tới tấp gửi cho tôi những bức thư cầu cứu, vì chi hội đó đương nhiên đã bị những chi hội khác của I-ta-li-a (của đồng minh) tuyên bố bị đặt ra ngoài vòng pháp luật. Chúng tôi đã gửi một ít tiền và gửi thư cho một số người Tây Ban Nha và ở Đức. Nhưng ở đây không thể kiếm được nhiều tiền, bản thân họ có nhiều khoản chi tiêu thuộc loại như vậy. Còn ở Mỹ thì cần phải làm gì đó. Điều *cực kỳ quan trọng* là Lô-di cần được ủng hộ từ bên ngoài, đó là trận địa mạnh nhất của chúng ta ở I-ta-li-a, còn giờ đây, khi Tu-rin không cho ai biết gì về mình cả, thì đó là chi hội duy nhất đáng tin cậy. Một khi những người đó thấy rằng Quốc tế là cái gì đó lớn hơn lời nói suông, thì đó sẽ là một đòn nặng đánh vào Đồng minh đang chi tất cả mọi khoản tiền vào việc xuất bản v.v. và không bao giờ có sự cứu tế cả. Lô-di quan trọng hơn rất nhiều, và ở đây với số tiền nhỏ hơn có thể làm được nhiều hơn cho cuộc bãi công của thợ kim hoàn Giơ-ne-vơ, mà như thường lệ, U-tin đặt sự tồn tại của Quốc tế ở đó phụ thuộc vào cuộc bãi công ấy. Về mặt này, những người Giơ-ne-vơ giống người Bỉ, họ

không bao giờ làm gì cả và bao giờ cũng đòi hỏi tất cả. Những điều mà các anh ở đây và chúng tôi ở đây *có thể* làm được cho các thợ kim hoàn⁵⁸⁹, sẽ là một giọt nước trong biển cả và về thực chất sẽ không đem lại cho họ gì cả - thời kỳ cuộc bãi công lớn ở Giơ-ne-vơ⁵⁹⁰ đã qua rồi và sẽ không quay trở lại; chừng nào chưa chinh đốn được công việc nội bộ của Quốc tế thì chúng ta sẽ không có tiền để tiến hành *bất kỳ một* cuộc bãi công nào. Nhưng với sự nỗ lực nhỏ hơn gấp đôi và hơn thế nữa có thể đạt được thành công to lớn ở I-ta-li-a. Anh hãy hình dung sự điên cuồng của những phần tử của Đồng minh, nếu bỗng nhiên trên báo "Plebe" sẽ đăng: Soscizion per le famiglie ect.ect. Recevuto dal Consiglio Generale del Int. Nuovo Jork, - Lire^{1*} ngàn ấy và ngàn ấy, - và Tổng hội đồng bỗng nhiên phát hiện trước những người I-ta-li-a sự tồn tại của mình dưới một hình thức như vậy! Vì thế các anh hãy làm tất cả những gì có thể làm được. Những còn người đó đã bị bỏ tù vì lời kêu gọi *của các anh*^{2*}, và vì thế các anh là những con nợ của họ. Vì rằng có thể kiếm được ở đây 30 - 350 đô-la, nhưng được nhiều được ít, *các anh hãy gửi dù chỉ là cái gì đó và càng sớm càng tốt*, cũng sẽ tốt nếu đồng thời hứa rằng có thể các anh sẽ gửi thêm. Nếu chúng ta mất Lô-di và báo "Plebe", thì chúng ta sẽ không còn bất kỳ chỗ dựa nào ở I-ta-li-a nữa - các anh có thể tin điều này.

9) Đa số các tờ báo v.v. của Quốc tế và của Đồng minh, chúng tôi nhận được ở đây may ra mỗi thứ một bản, và lại rất chật vật. Thế nhưng chúng tôi sẽ cố gắng gửi chúng đều đặn cho các anh.

10) Những lời kêu gọi của các anh rất đúng lúc⁵⁹¹; nhưng, trong khi trao đổi thư từ với những người như những người ở Giuy-ra và

1* - Đặt mua báo để ủng hộ các gia đình v.v. và v.v.. Nhận được từ Tổng hội đồng của Quốc tế, Niu Ốc. - Số lia...

2* "Tổng hội đồng gửi các liên chi hội, các hội đã gia nhập, các chi hội và tất cả các hội viên của Hội liên hiệp công nhân quốc tế"

người Bỉ bằng tiếng Pháp, còn với Hây-dơ *bằng tiếng Anh*, thì các anh có nguy cơ là họ sẽ đăng những tài liệu của các anh với tất cả mọi lỗi về ngôn ngữ và đưa vào đó những từ ngữ đặc sệt Đức, mà điều đó tất nhiên sẽ chẳng thích thú gì. Ở chỗ các anh chắc có những người mà tiếng Pháp và tiếng Anh là tiếng mẹ đẻ của họ và có thể đọc soát những văn kiện đó. Những người Pháp của chúng ta ở đây sẽ gây ra một vụ lôi thôi khủng khiếp nếu chúng ta đặt họ tên của họ trong văn bản bằng tiếng Pháp của Mác hoặc của tôi. Trong số chúng tôi không ai nắm vững tiếng nước ngoài đến mức viết được bằng thứ tiếng ấy để in mà không qua tay một người bản địa nào đó soát lại. Tiện thể xin nói, theo lời của Mê-xa, trong thư gửi đại hội Tây Ban Nha, các anh phần nào đã thừa nhận cho họ có quyền đóng vai trò người phán xét của nghị quyết của Đại hội La Hay và bằng cách đó các anh đã giao nộp trận địa của các anh - nhưng vì tôi không biết được văn kiện đó (nó sẽ chỉ ra mắt trên báo "Emancipacion" số tới), nên tôi không biết có phải thế không.

11) Xéc-rai-ơ cũng không biết Ác-ganh, người được các anh gửi giấy uỷ nhiệm⁵⁹²; nếu Van-téc giới thiệu anh ta, thì lúc đó công việc sẽ *tôi tệ*. Van-téc là tay sai của phái Blăng-ki, đang lập mưu ở Tu-lu-dơ, Boóc-đô v.v.. Hơn nữa, phái Blăng-ki đã thất bại thảm hại với bản tuyên ngôn của họ. Ở đây kẻ trước người sau họ lần lượt cố gắng thoát thân, ngoài ra, Ra -vi-e đã bác bỏ toàn bộ chuyện đó⁵⁹³.

12) Ở Bồ Đào Nha có quyền liên hợp, nhưng không phải là quyền lập hội. Vì vậy ở đây Quốc tế không thể tồn tại chính thức, nhưng vì tất cả mọi cái đều có nề nếp rồi, nên người được uỷ quyền tạm thời chưa cần có, người đó sẽ chỉ gây ra sự đổ kỵ và cãi cọ mà thôi - Đối với người Đan Mạch, để họ yên thì cũng tốt hơn, chừng nào chúng ta chưa làm rõ ở đây cụ thể chuyện gì không ổn.

13) Thật đang kiếp cho Cu-nô. Đời sống thực hiện ở Mỹ sẽ dạy cho ông ta nên xử sự như thế nào⁵⁹⁴.

Gửi lời chào thân ái của Mác và của tôi.

Ph.Ă.

Xét theo thông báo về phiên họp vừa rồi^{1*} ở Xprinh-xtơ-rít trên báo "World" nhận được của anh tuần này, không nghi ngờ gì nữa, ở đây có *những kẻ gian tế* do địch cài vào.

Công bố lần đầu trong cuốn: "Briefe und Auszüge aus Briefen von Joh. Phil. Becker Jos. Dietzgen, Friedrich Engels, Karl Marx u.A. an. F.A.Sorge und Andere". Stuttgart, 1906 và Công bố toàn văn bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

233

MÁC GỬI NI-CÔ-LAI PHRAN-TXE-VÍCH ĐA-NI-EN-XƠN Ở PÊ-TÉC-BUA

Luân Đôn, 18 tháng Giêng 1873

Bạn thân mến!

Cùng với bức thư của ngài, tôi đã nhận được các cuốn sách của

1* - của "phân hội đồng" liên chi hội Niu Oóc đã bác bỏ sự lãnh đạo của Tổng Hội đồng.

Di-ben, Gô-lô-va-trép và năm tập của Xơ-rê-bít-xki^{1*}. Quả thật tôi thấy áy náy khi ngài bỏ ra cho tôi những khoản chi tiêu lớn như vậy. Chân thành cảm ơn ngài!

Các bản ca kịch cũng đã nhận được kịp thời và đã đem lại cho con gái của tôi một niềm vui thích lớn⁵⁹⁵. Nhưng cháu nó nghĩ rằng những bản nhạc đó do một bà Nga quen biết gửi cho cháu, và bây giờ cháu nhờ tôi chuyển cho người gửi, mà cháu không quen biết, lời cảm ơn chân thành của cháu.

Toà soạn của tạp chí "Trí thức"^{2*} trước đây cũng đã đề nghị tôi cộng tác⁵⁹⁶, nhưng tôi không có thì giờ để làm công việc loại đó. Về phần La-phác-gơ, thì anh ấy sẽ gửi thông qua ngài một bài viết thư⁵⁷³.

Về Séc-nư-sép-xki, thì việc tôi chỉ nói về những công lao khoa học của ông ấy hay có thể đề cập đến cả một khía cạnh khác trong hoạt động của ông ấy hay không⁵⁷⁵ là hoàn toàn phụ thuộc vào ngài. Trong tập thứ hai tác phẩm của tôi^{3*}, ông ấy sẽ hiện diện, tất nhiên chỉ với tư cách là nhà kinh tế học. Phần đáng kể những tác phẩm của ông ấy, tôi đã biết.

Về người bạn chung^{4*}, ngài có thể tin chắc rằng nếu tôi sẽ làm những việc gì đó - hiện thời tôi còn chờ một số tin tức về vấn đề này từ Công-xtăng-ti-nô-plơ, - thì những việc đó mang tính chất không làm mất thanh danh ông ấy hoặc bất cứ ai.

Còn về Liu-ba-vin thì tôi thích thú hỏi toàn bộ phần đó trong số những tài liệu điều tra đang chuẩn bị để in, hơn là làm cho ông ấy gặp phải sự nguy hiểm dù là nhỏ nhất⁵⁹⁷. Mặt khác, có thể, sự mạnh

1* Từ "Xơ-rê-bít-xki" được Mác viết bằng tiếng Nga.

2* Từ "Trí thức", Mác viết bằng tiếng Nga.

3* - bộ ""Tư bản"

4* - Lô-pa-tin

dạn là chính sách tốt nhất. Xét theo một tài liệu do Ba-cu-nin xuất bản ở Thụy Sĩ không phải nhân danh bản thân, mà nhân danh một số người bạn Xla-vơ của ông ta⁵⁹⁸, họ dự định trình bày *bản báo cáo của chính họ* về toàn bộ chuyện này, một khi *tình hình* cho phép họ làm việc đó. Sự trâng tráo của những kẻ đồng lõa với họ ở La Hay là cố ý và, như tôi phỏng đoán, nó phần nào là một sự hăm dọa.

Mặt khác, tôi không thể xét đoán xem việc công bố những tài liệu đó sẽ đưa tới những hậu quả nào, mà vì tôi muốn người bạn của chúng ta, thông qua ngài, báo cho tôi biết quyết định dứt khoát của ông ấy sau khi ông ấy một lần nữa bình tĩnh *suy nghĩ chín chắn* vấn đề này.

Tập thứ hai bản dịch tiếng Pháp^{1*} mấy ngày nữa mới ra mắt. Sự chậm trễ là do những điều ngẫu nhiên đủ loại mà trong tình trạng thiết quân luật hiện nay ở Pa-ri thì những sự ngẫu nhiên ấy gây khó khăn cho mọi công việc. Việc sửa chữa bản thân bản dịch đòi hỏi tôi phải làm việc vô cùng công phu. Chắc hẳn tôi sẽ tốn ít lao động hơn nếu ngay từ đầu tôi tự mình thực hiện toàn bộ bản dịch. Và hơn nữa, do những cải tiến như vậy dưới dạng vá vúi, tác phẩm bao giờ cũng trông có vẻ dở.

Trong những số ra gần đây của tạp chí "Economiste" ở Pa-ri năm ngoái có công bố bài bình luận của Blô-cơ về quyền sách của tôi^{2*}; bài đó sẽ là bằng cứ mới chứng tỏ sự suy đồi hoàn toàn của các đại biểu lý luận của giai cấp tư sản⁵⁹⁹.

Gửi những lời chúc tốt đẹp nhất nhân dịp Năm mới.

Gửi ngài lời chào chân thành và thân ái.

A.Uy-li-am-xơ^{3*}

1* - tập I bộ "Tư bản"

2* - tập I bộ "Tư bản"

3* - bí danh của Mác

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong tạp
chí "Những năm đã qua" số 1, 1908*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức và
tiếng Anh*

234 ĂNG-GHEN GỬI ÂY-GHEN Ô-XVAN Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn], 29 tháng Giêng 1873
122, Regent's Park Road

Ô-xvan thân mến!

Vợ tôi^{1*} và tôi nhiệt liệt cảm ơn ngài về lời mời thân ái, nhưng hiện thời tiếc rằng chúng tôi chưa thể nói chúng tôi có thể nhận lời được hay không. Từ lễ giáng sinh, vợ tôi bị mọi thứ bệnh hành hạ, bà ấy bị khổ sở vì hậu quả của bệnh viêm phổi và vì thế rất không chắc là sau hai tuần lễ, bà ấy có thể đi ra ngoài lần đầu tiên vào buổi tối được. Mặt khác, tôi đã hứa với Hội công nhân Đức^{2*}, nếu tình hình cho phép, tối thứ bảy sẽ tới dự phiên họp và đọc báo cáo, hơn nữa từ nay đến thứ sáu^{3*} tôi chưa chắc sẽ biết đó là vào thứ bảy tối hay thứ bảy tuần sau.

Trưa hôm qua, khi các con của ngài đến, tôi cùng với Mác chính là đang hoàn tất mọi tác phẩm mà nhất thiết cần gửi đi theo chuyến xe thứ đầu tiên, vì thế tôi không thể bỏ đi đâu đó một phút nào. Vợ

1* - Li-di Bóc-xơ

2* - Hội giáo dục cộng sản của công nhân Đức ở Luân Đôn

3* - 31 tháng Giêng

tôi phỏng đoán rằng thay vì những lời của tôi: "Hãy nhờ các cháu chuyển những lời chúc mừng của chúng tôi đến ông và bà Ô. và hãy nói rằng chúng tôi rất biết ơn, nhưng hiện thời tôi không thể nói chúng tôi có đến được hay không", - thì Pum-pơ-xơ đã truyền đạt "Saucy message"^{1*}.

Nếu đúng như thế thì giờ đây ngài biết tình hình như thế nào rồi.

Xin gửi lời chào nồng nhiệt đến bà Ô-xvan và người chị em của ngài.

Xin gửi đến ngài lời chào chân thành.

Ph.Ăng-ghen của ngài

Công bố lần đầu

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức và
tiếng Anh*

235 MÁC GỬI I-Ô-HAN PHI-LÍP BẾCH-CƠ Ở GIƠ-NE-VƠ

[Luân Đôn], 11 tháng Hai 1873

Béch-cơ thân mến!

Tập thứ hai bản dịch tiếng Pháp^{2*} vừa ra mắt bạn đọc. Anh sẽ nhận được nó nếu nó không bị thất lạc ngay trước khi những dòng

1* - "câu trả lời hỗn xược"

2* tập I bộ "Tư bản"

này tới tay anh.

Những tập xuất bản bằng tiếng Đức đã gửi cho anh, cũng như cho cả những người khác, rõ ràng là đã bị đánh cắp. Mấy tuần nữa, tập thứ nhất sẽ xuất hiện toàn bộ⁶⁰⁰, tôi sẽ gửi cho anh thông qua nhà xuất bản sách, còn anh thì hãy báo cho tôi biết có nhận được hay không.

Tôi hoàn toàn không thể làm được gì cho Cô-stết-xki.

1) Bản thân tôi đang ở trong hoàn cảnh túng quẫn, đã sa vào cảnh nợ nần đáng kể vì các ngài lưu vong Pháp, mà vì chuyện đó, như đã phải lường trước, chính tôi bị họ chửi bới. 2) Ông Cô-stết-xki tuyệt nhiên không bị trục xuất *vì tôi*. Trái lại, ông ấy không thể ở lại Luân Đôn, đã bảo với tôi rằng ông ấy đi Ga-li-xi-a, và đề nghị Quốc tế giúp đỡ; tôi đã nói với ông ấy rằng quỹ của Quốc tế trống rỗng, nhưng nói thêm rằng đối với ông ấy chắc hẳn có thể sẽ làm được điều gì đó, nếu ông ấy sẽ đến được Giơ-ne-vơ. 3) Tất cả những điều đó đã xảy ra khá lâu trước Đại hội La Hay. Cô-stết-xki đã từ biệt tôi, nhưng sau đó một thời gian lâu tôi đã gặp ông ấy trên đường phố Luân Đôn, sau đó tôi không nghe gì về ông ta nữa. Từ đó tất cả mọi cái đều đã thay đổi. Giờ đây chúng tôi có những mối liên hệ sôi động và thường xuyên với Ga-li-xi-a, nơi mà trong thời gian ấy nhiều người Ba Lan đã chuyển từ đây tới đó, cũng như với những miền khác của Ba Lan. Do đó không cần một phái viên mới. Hơn nữa, Vru-bơ-lép-xki có tinh thần phê phán đối với Cô-stết-xki, người mà những người Ba Lan của chúng ta nói chung ít trân trọng.

Nay mai tôi sẽ viết cho anh một số điều về công việc nội bộ của Quốc tế.

C.Mác của anh

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph. Ăng-ghe-n. Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

236

MÁC GỬI PHRI-ĐRÍCH BÔN-TÊ⁶⁰¹ Ở NIU OÓC

Luân Đôn, 12 tháng Hai 1873

Bạn thân mến!

Cho đến nay đã xuất bản được 8 tập, bản tiếng Đức, của bộ "Tư bản". Vì hai - ba tuần nữa sẽ ra phần cuối, nên tôi sẽ gửi cho ngài và những bạn bè khác ở Niu Oóc tất cả các tập cùng một lúc (bắt đầu từ tập thứ 5). Còn về lần xuất bản bằng tiếng Anh thì nhờ có bản tiếng Pháp, việc xuất bản đó là hoàn toàn hiện thực. Nhưng tôi hơi lo khi nghĩ về nó. Việc sửa bản dịch tiếng Pháp đòi hỏi tôi phải làm việc nhiều hơn là nếu tôi tự mình dịch toàn bộ. Vì vậy, nếu tôi không tìm được người dịch tiếng Anh hoàn toàn thông thạo, thì tôi sẽ phải gánh vác việc đó, còn bản in tiếng Pháp thì đã ngăn cản tôi - và sẽ còn ngăn cản chừng nào chưa hoàn tất - hoàn tất công việc biên soạn tập thứ hai.

Ăng-ghe-n và tôi, trong chừng mực thì giờ cho phép, sẽ cộng tác với một tờ báo Đức, cũng như với cơ quan ngôn luận của Hội đồng liên chi hội⁶⁰².

Những kẻ chia rẽ ở Anh - Mốt-tơ-xhết, Huy-bơ, Rốt-chơ, A-lông-xô, I-ung, Éch-ca-ri-út và đồng bọn⁶⁰³ cách đây hoàn toàn không lâu

đã lập lại, tại cái gọi là đại hội của liên chi hội Anh, trò hề của Hội đồng liên đoàn toàn thế giới ở Luân Đôn³⁸⁶. Những ngài ấy chỉ hành động theo ý của họ; trong số họ có hai người - I-ung và Pây-pơ - đã bị các chi hội của họ ở Mít-đơn-Xi-bi-riô và Nốt-tinh-hêm tước giấy uỷ nhiệm, do đó ngay cả về danh nghĩa họ cũng không đại diện cho ai cả. Tất cả những chi hội mà những nhân vật đó tạo ra và không ai biết về chúng, gộp chung lại chắc chắn không có đến 50 người. Đại hội - nếu không kể một bài báo ngắn mà Ếch-ca-ri-út với tư cách là tay sai của báo "Times" đã lén lút đưa vào tờ báo ấy^{1*} -, đã diễn ra một cách không nhận thấy, nhưng nó sẽ được những kẻ phân liệt trên một lục địa sử dụng. Bài nói của I-ung tại đại hội đã vượt tất cả xét về tính chất phí lý và dè tiện của nó. Đó là mớ hủ lậu những điều dối trá, xuyên tạc và ngu xuẩn xứng đáng với bà già mách lẻo. Còn người háo danh xem ra đã bị nhũn não. Ta chẳng thể làm gì được, cần phải quen với điều đó; trong phong trào, con người bị hao mòn đi, và một khi họ cảm thấy họ đứng ở bên ngoài phong trào thì họ sa đọa thành những điều hèn hạ và cố gắng trấn an cho mình ý nghĩ cho rằng có ai đó khác có lỗi trong việc họ trở thành những kẻ đều cang.

Theo tôi, Tổng Hội đồng ở Niu Oóc đã mắc một sai lầm lớn khi nó tạm thời khai trừ Liên chi hội Giuy-ra⁶⁰⁴. Những con người đó *đã ra khỏi Quốc tế*, tuyên bố rằng đối với họ đại hội và Điều lệ của nó nói chung không tồn tại; họ đã thành lập một trung tâm âm mưu để tổ chức ra một *phản quốc tế*; tiếp theo đại hội của họ ở Xanh - I-mi-ê⁵⁴⁹, họ đã họp những đại hội tương tự như vậy ở Coóc-đô-va⁵⁶², Bruy-xen⁵⁸⁷, Luân Đôn⁵⁸⁶ và cuối cùng sắp tới sẽ có đại hội của phái Đồng minh I-ta-li-a.

Mỗi người và mỗi nhóm đều có quyền *rút ra khỏi Quốc tế*, và nếu điều đó xảy ra thì Tổng Hội đồng đơn giản là phải *xác nhận* một cách

chính thức *sự rút khỏi* đó, nhưng tuyệt nhiên không được tuyên bố về việc *khai trừ tạm thời*. Việc *khai trừ tạm thời* được quy định thực hiện trong những trường hợp khi các nhóm (chi bộ hoặc liên chi) chỉ bác bỏ quyền hạn của Tổng Hội đồng hoặc vi phạm điểm này hay điểm khác của Điều lệ hoặc các điều của Quy chế. Nhưng trong Điều lệ không có một điều khoản nào nói về những nhóm bác bỏ toàn bộ tổ chức nói chung, và đó là vì một lý do đơn giản là qua Điều lệ *đương nhiên toát lên* rằng những nhóm như vậy không còn thuộc Quốc tế nữa.

Đó tuyệt nhiên không phải là một vấn đề hình thức.

Những kẻ phân liệt tại nhiều đại hội của họ đã quyết định triệu tập đại hội phân liệt chung để thành lập một tổ chức *mới* của họ, độc lập với Quốc tế. Đại hội đó sẽ họp vào mùa xuân hoặc mùa hè.

Nhưng những ngài đó muốn trong trường hợp thất bại còn để lại cho mình một kế hở. Điều đó thấy rõ qua bản thông tri dày cộp của phái đồng minh Tây Ban Nha⁵⁴⁸. Nếu đại hội của họ đổ vỡ, thì họ dành cho mình quyền đến Giơ-ne-vơ dự đại hội, - một ý định mà phần tử thuộc Đồng minh I-ta-li-a là Gam-bu-di đã ngậy thơ thông báo cho tôi ngay trong thời gian ông ta lưu lại Luân Đôn.

Vậy kết quả sẽ như thế nào nếu Tổng hội đồng ở Niu Oóc không thay đổi hành động của mình?

Tiếp theo Giuy-ra, nó sẽ tạm thời khai trừ những liên chi bộ chia rẽ của Tây Ban Nha, I-ta-li-a, Bỉ và Anh. Kết quả: toàn bộ đám ô hợp đó lại sẽ xuất hiện ở Giơ-ne-vơ và ở đấy nó sẽ làm tê liệt mọi công việc nghiêm túc, như đã từng xảy ra ở La Hay, và lại sẽ làm mát thanh danh đại hội chung, khiến có lợi cho giai cấp tư sản và làm vui mừng cho giai cấp đó. Một kết quả quan trọng của Đại hội La Hay là các phần tử thối nát đã có được sự thúc đẩy để *tự khai trừ*, nghĩa là để ra đi. Bằng những hành động của mình, Tổng Hội

1* G. Ếch-ca-ri-út. "Đại hội các tổ chức Anh của Quốc tế"

đồng tạo nguy cơ triệt tiêu kết quả đó.

Công khai ở bên ngoài Quốc tế, những con người đó không nguy hiểm, mà chỉ có ích, nhưng là những phần tử đối địch *trong nội bộ* Quốc tế, họ sẽ phá hoại phong trào ở tất cả các nước mà họ đã có được mảnh đất đứng chân.

Ở Niu Oóc chưa chắc có thể hình dung được những con người đó và các phái viên của họ đã tạo ra cho chúng ta một công việc như thế nào ở châu Âu.

Để củng cố Quốc tế ở những nước mà chủ yếu đang tiến hành đấu tranh, trước hết cần có những hành động kiên quyết của Tổng Hội đồng.

Một khi đã mắc sai lầm đối với Giuy-ra, thì có thể, tốt hơn cả nên tạm thời hoàn toàn bỏ qua những cái khác (ngoài những trường hợp khi các liên chi của chúng ta yêu cầu điều ngược lại) và chờ đến khi đại hội chia rẽ chung hợp, rồi sau đó tuyên bố với tất cả mọi tổ chức đã bầu nó rằng họ đã rút ra *khỏi Quốc tế*, tự họ khai trừ họ ra khỏi Quốc tế, và từ nay cần phải coi họ là những hội xa lạ và thậm chí thù địch với Quốc tế. Éch-ca-ri-út hết sức ngây thơ tuyên bố tại đại hội mà ở Luân Đôn rằng *cần phải làm chính trị cùng với giai cấp tư sản*. Trong thâm tâm, ông ta từ lâu đã khao khát bán mình.

Tin tức về nổi bất hạnh lớn mà Doóc-gơ gặp phải^{1*} đã làm tất cả chúng ta hết sức đau buồn. Tôi gửi anh ấy lời chào nồng nhiệt nhất.

Gửi lời chào anh em.

C.Mác

1* Con gái của Doóc-gơ chết.

Công bố lần đầu trong cuốn: "Briefe und Auszüge aus Briefen von Joh. Phil. Becker Jos. Dietzgen, Friedrich Engels, Karl Marx u.A. an F.A.Sorge und Andere". Stuttgart, 1906

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

237

ĂNG-GHEN GỬI VIN-HEM LÍP-NẾCH⁶⁰⁵ Ở GU-BÉC-TU-XBUỐC

Luân Đôn, 12 tháng Hai 1873

Líp-nếch thân mến!

Trước khi đưa ra lời đáp rõ ràng về nhiều câu hỏi trong thư anh, tôi phải biết chính xác ý nghĩa của câu: ""Volksstaat" tạm thời chưa thể can dự vào cuộc bút chiến trong nội bộ Quốc tế"⁶⁰⁶. Nếu báo "Volksstaat" sẽ tuyên bố mình *trung lập* đối với cuộc chiến tranh của Quốc tế chống bọn chia rẽ, nếu nó khước từ giải thích những sự kiện đó cho công nhân Đức, nếu, tóm lại, cuộc nổi loạn của phái Lát-xan sẽ kết thúc bằng việc các anh bắt tay nhau sau lưng Quốc tế, anh sẽ hy sinh Quốc tế, còn I-oóc thì hy sinh Hat-xen-man, thì điều đó *sẽ thay đổi tận gốc* thái độ của chúng tôi đối với báo "Volksstaat". Vậy, xin anh giải thích ngay cho tôi tất cả.

Về quyền sách của tôi^{1*}, việc thương lượng vẫn còn kéo dài với Vi-găng, người mà trước tiên tôi phải thoát khỏi, còn trước đó tôi không thể có bất kỳ quyết định nào. Còn nói chung về vấn đề cung cấp cho các anh *không phải trả tiền* hầu hết những tác phẩm trước

1* Ph.Ăng-ghen. "Tình cảnh của giai cấp lao động ở Anh"

đây của chúng tôi đúng vào thời điểm khi chúng tôi có khả năng nhận được tiền về chúng, thì tôi xin anh đừng quên rằng chúng tôi cũng cần tiền: một là, để sống, hai là để trang trải những khoản chi tiêu ngày càng tăng cho công tác cổ động, cho sách báo tuyên truyền, v.v.. Các tác phẩm của Mác và của tôi tất nhiên sẽ được tập hợp lại và in, nhưng bây giờ bản thân chúng tôi không có thì giờ để làm việc đó. Tôi lại càng không thể cung cấp cho anh những điều tinh túy lấy từ các tác phẩm của Ô-oen. Thứ nhất, tôi không có thì giờ, thứ hai - không có tài liệu; những tác phẩm của Ô-oen mà tôi thu thập được đã biến mất trong những năm 1848 - 1849, còn giờ đây thì không thể kiếm được chúng. - Cuốn "Sự khốn cùng của triết học" dù sao cũng sẽ được tái bản - và cụ thể là ở Pa-ri; còn về bản dịch tiếng Đức thì Mác đang thương lượng với Mai-xơ về việc xuất bản toàn tập những tác phẩm đầu tay và vì thế chưa chắc anh ấy có thể tập những tác phẩm đầu tay và vì thế chưa chắc anh ấy có thể rút ra khỏi toàn tập đó một trong số những tác phẩm lớn nhất. Vả lại, còn sẽ qua không ít thời gian nữa khi các anh đi từ "không tưởng"^{1*} tới được chúng tôi; các anh hãy chăm lo tốt hơn trước hết về những khâu trung gian.

Sau nữa, tôi không thể làm thỉnh không nói rằng cung cách đối xử của "đảng" với chúng tôi tuyệt nhiên không khuyến khích chúng tôi chuyển cho đảng sử dụng những tác phẩm còn mới. Người ta không gửi đến cho tôi một bản nào của quyển "Chiến tranh nông dân" của tôi: những bản tôi cần, tôi đã buộc phải *mua*. Về việc xuất bản các bài về nhu cầu nhà ở^{2*} cùng gộp chung lại hoặc xuất bản riêng ra, người ta thậm chí cũng không hỏi tôi. Khi tôi yêu cầu cung

1* T. Mo-ơ: "Không tưởng"

2* Ph.Ăng-ghen. "Về vấn đề nhà ở"

cấp không phải trả tiền những bản của "Tuyên ngôn"^{1*} cho chúng tôi và cho Hội công nhân ở đây^{2*}, - vì xét thấy rằng nó đã in ba lần tác phẩm ấy bằng tiền của bản thân mình - thì người ta chỉ gửi đến vền vện 100 bản *kèm với biên bản*. Tôi đã viết về điều này cho Héc-nét^{3*} và yêu cầu vĩnh viễn chấm dứt những hành động quá quắt đó.

Ấn phẩm (bằng tiếng Anh) "không tưởng", tôi sẽ cố gắng tìm kiếm, nhưng vì những ấn phẩm thông dụng cũ từ lâu đã bán hết, nên việc đó có lẽ không dễ.

Tôi phải dừng bút và rất tiếc rằng vì bưu điện sắp đóng cửa nên tôi không thể viết thêm mấy dòng nữa cho vợ anh^{4*}. Mong anh làm ơn thay mặt tôi xin chị ấy thứ lỗi. Gia đình của anh còn sống ở phố Braustrasse, 11, nữa hay không? Chúng tôi không có địa chỉ khác ngoài địa chỉ này và địa chỉ của báo "Volksstaat".

Gửi lời chào nhiệt thành.

Ph.Ă. của anh

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong "Văn
khố của Mác và Ăng-ghen", t.I (VI), 1932*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* C.Mác và Ph. Ăng-ghen. "Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản"

2* - Hội giáo dục cộng sản của công nhân Đức ở Luân Đôn

3* Xem tập này, tr. 730 - 732.

4* - Na-ta-li-a Líp - nếch

238

ĂNG-GHEN GỬI NA-TA-LI-A LÍP-NẾCH Ở LAI-PXÍCH

Luân Đôn, 11 tháng Ba 1873
122, Regent's Park Road, N.W.

Bà Líp-nếch kính mến!

Xin bà làm ơn chuyển bức thư gửi kèm theo đây cho Líp-nếch trong lần bà đến pháo đài sắp tới đây.

Cho đến nay tôi đã gửi cho ông ấy một phần lớn những bức thư của tôi tới địa chỉ của toà soạn báo "Volksstaat", vì tôi không biết bà còn ở phố Braustrasse, 11. nữa không. Tình cảnh bất đắc dĩ của bà với tư cách là quả phụ chắc hẳn làm bà rất khổ; bà quả thật phải chịu đựng không ít! Nhưng ít ra bà cũng có khả năng thường xuyên đến thăm Líp-nếch; vì vậy tôi muốn đề nghị bà, nếu điều đó không quá mạnh dạn về phía tôi, báo cho tôi biết ông ấy ở trong tình hình thể chất như thế nào, bị đối xử ra sao, về mặt ăn uống, liệu ông ấy có buộc phải dùng những thứ cung cấp ở trong nhà tù hay là có thể nhận thêm thức ăn từ bên ngoài vào? - và nói chung xin bà cho biết tất cả những điều liên quan đến tình hình của ông ấy và của Bê-ben được không? Bản thân ông ấy viết về điều này rất ít, mà trong thời gian gần đây về thực chất hoàn toàn không viết gì. Nhưng xin bà hiểu cho rằng về tất cả những điều đó chúng tôi ở đây rất quan tâm. Và không chỉ vì *bản thân* những người bị giam giữ mà thôi đâu, - ở đây còn có phần nào sự ích kỷ nữa: vì rằng cả với chúng tôi lúc nào

đó cũng có thể xảy ra điều tương tự như thế, và dĩ nhiên tôi muốn biết trong những trường hợp như vậy, cái gì đang đợi mình. Tình hình sách ở đây thế nào? Ông ấy có thể có tất cả những thứ ông ấy cần không, ít ra là trong lĩnh vực khoa học và văn học, hay là cơ quan kiểm duyệt rất khắt khe: Tất nhiên tôi biết rằng có thể thu xếp tốt việc đưa thư bằng chim bồ câu, hoặc như người ta nói ở Mỹ, bằng the underground railway^{1*}.

Tôi hy vọng bà và các cháu mạnh khoẻ và giữ gìn đừng khí. "It is a long lane that has no turning"^{2*}, - tục ngữ Anh nói như vậy, nhưng chắc hẳn khúc ngoặt không lâu nữa sẽ tới. Và xin bà hãy tin tưởng rằng dù tình huống nào đi nữa, thì ở đây, tại Luân Đôn, bà có những người bạn hết sức quan tâm đến số phận của Líp-nếch và của bà.

Nếu cháu nào có thể còn nhớ tôi, - song điều này tôi rất hoài nghi, vì lúc đó tôi không sống ở Luân Đôn⁶⁰⁷, thì xin bà thay mặt tôi chuyển tới các cháu lời chào nhiệt thành.

Xin gửi bà lời cảm thông chân thành nhất.

Người bạn trung thành của bà

Phri-đrich Ăng-ghen

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong "Văn
khố của Mác và Ăng-ghen", t.I (VI), 1932*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* - đường sắt ngầm

2* - "Đường thì xa mà chưa thấy lối rẽ"

239

ĂNG-GHEN GỬI PHRI-ĐRÍCH A-ĐÔN-PHƠ DOỐC-GƠ Ở HÔ-BÔ-KEN

Luân Đôn, 20 tháng Ba 1873

122, Regent's Park Road

Doốc-gơ thân mến!

Được tin nổi bất hạnh nặng nề trong gia đình đến với anh^{1*}, trước hết tôi xin bày tỏ với anh sự cảm thông nhiệt thành của chúng tôi. Tất cả chúng tôi đều đã phải chịu đựng những tổn thất như vậy, và chúng tôi biết rằng chúng làm cho toàn bộ cuộc sống chấn động sâu sắc như thế nào. Để vượt qua chúng, cần phải có thời gian dài và cuộc đấu tranh khắc nghiệt, nhưng chúng tôi biết rằng anh có đủ nghị lực để khắc phục điều đó.

Bức thư gần đây nhất của anh, hoặc, nói đúng hơn, bức thư trước lần chót của anh đang ở chỗ Mác; anh ấy muốn viết cho anh mấy dòng, nhưng tôi băn khoăn không biết anh ấy đã làm việc đó chưa, còn hôm nay thì tôi chưa thể hỏi anh ấy được, vì anh ấy đã cùng với Tút-xi đi Brai-tơn mấy ngày. Về các biên bản của Tổng Hội đồng nhiệm kỳ trước, thì đối với các anh chúng không có ích, vì các anh đã được thông báo từ trước về tất cả mọi nghị quyết có tầm quan trọng chung, còn những nghị quyết khác thì đã mất mọi ý nghĩa. Thế nhưng chúng tôi ở đây, trong cuộc đấu tranh với các phần tử chia

1* - con gái của Doốc-gơ chết

rẽ, những thứ đó *tuyệt đối cần thiết* để có thể đập lại sự dối trá và vu khống. Tôi nghĩ rằng ở đây lợi ích của Quốc tế dù sao vẫn quan trọng hơn việc thực hiện một thủ tục nào đó. - Việc những bí thư khác không gửi báo cáo tới dĩ nhiên là điều lộn xộn. Báo cáo của Xéc-rai-ô thì nằm trong phong thư bị thất lạc. Vru-bơ-lép-xki *không thể* gửi báo cáo đến, vì ở Ba Lan tất cả mọi cái điều tiến hành *tuyệt đối* bí mật, và trước đây chúng tôi cũng chưa bao giờ đòi hỏi ông ấy cung cấp các chi tiết. Tình hình ở Đức và ở Áo như thế nào - điều này thì anh biết ngần nào chúng tôi biết ngần ấy, vì các anh trao đổi thư từ trực tiếp với họ, và về tình hình các chi hội, chúng tôi cũng không biết các chi tiết. Đối với những bí thư đã ra đi - I-ung về Thụy Sĩ và Cuốc-nơ về Đan Mạch - thì không thể đòi hỏi họ cung cấp báo cáo được. Vậy còn ai phải viết báo cáo cho các anh? Chúng tôi không nhận được một chữ nào từ Đan Mạch, tôi e rằng các âm mưu của phái Lát-xan đã tìm được ở đấy một miếng đất thích hợp.

Ở Pháp hình như tất cả đều bị tóm. Hê-đê-hem hoá ra là một tên phản bội, như thấy rõ qua vụ án ở Can, tại đó công tố viên trực tiếp gọi hắn là kẻ tố giá. Ở Tu-lu-dơ, Đen-tơ-rê-gơ (Xvác-mơ) do thói cầu kỳ thông thường của ông ta đã lập nhiều danh sách không cần thiết, qua đó cảnh sát đã biết được tất cả những điều cần thiết; bây giờ đang có phiên toà xử ông ta⁶⁰⁸, các bản tường thuật về phiên toà đó chúng tôi đang đợi hết ngày này sang ngày khác. La-rốc đã chạy trốn yên ổn qua Nga, Luân Đôn tới Xanh - Xê-ba-xchiên từ đó lại tìm cách liên lạc với Boóc-đô. Địa chỉ của anh ấy (cần giữ bí mật):

Ngài Lát-rắc, 21 Calle de la Aduana, S. Sebastian, Tây Ban Nha, không cần phong bì trong.

Cu-nô đã không gặp nay với nghị quyết của chi hội 29 của anh ta. Anh ta đã gửi nó cho Hội đồng liên chi hội Tây Ban Nha theo

Đồng minh, đồng thời tuyên bố rằng Ca-pê-xơ-rô chính là Cu-nô! Vậy cái trò hề về các tên họ để làm gì vậy? Liên chi hội Bác-xê-lô-na đã in tài liệu đó và với tài liệu đó đã - không phải là không có về có căn cứ - kết luận rằng Cu-nô giờ đây cũng đã ăn năn hối hận và đã đồng ý rằng Tổng Hội đồng trước đây không đúng. Đây là điều mà sự trung gian đã dẫn đến.

Ad vocem^{1*} Lô-di. Khi bức thư của anh đề ngày 28 tháng Hai đến nơi, tất cả đều đã được tự do, và Bi-na-mi lại ký tên với tư cách là chủ bút. Vì tiền không còn cần nữa, nên tôi quyết định *không* gửi 20 đô-la, nhất là Tổng Hội đồng tự mình cũng cần tiền. Tôi đề nghị báo ngay cho biết xem dù sao có nên gửi tiền đi chăng, hay là các anh muốn sử dụng chúng theo cách khác.

Về tiền hội phí nộp cho Tổng Hội đồng thì *tôi* vẫn chưa nhận được một xu nào. Qua Quy chế tổ chức, phần III, điều 4, anh sẽ thấy rằng mãi tới ngày 1 tháng Ba mới hết hạn nộp hội phí, còn trên thực tế thì hầu như bao giờ hội phí cũng nộp *không lâu trước* đại hội hoặc ngay *tại* đại hội. Trước thời điểm đó, chúng ta sống phần lớn bằng tiền đóng góp của cá nhân và vay mượn. Về tiền đóng góp của cá nhân thì tôi sẽ cố gắng kiếm một ít, nhưng với cái đó sẽ khó trụ nổi, nếu chúng ta không muốn tiêu trước tất cả mọi nguồn được dành để dùng cho đại hội sau và đặt việc tiến hành đại hội phụ thuộc vào điều ngẫu nhiên.

Xin anh hãy gửi ngay 80 - 100 bản dự thảo điều lệ của các công đoàn bằng tiếng Anh⁶⁰⁹. 40 bản đã gửi đi, cũng như đa số thư, cho đến nay vẫn chưa tới nơi - người ta đang tìm kiếm chúng, - nhưng số lượng đó ở đây hoàn toàn không đủ; chỉ riêng ở Man-se-xơ có thể tiêu thụ 30 - 40, vì các hội công liên ở đây phần lớn là những

hội công liên địa phương, chứ không phải là những hội công liên tập trung. Đối với Hội đồng liên chi hội Anh, anh tạm thời có thể gửi tất cả hoặc cho tôi hoặc cho bí thư X. Vích-ke-ri - 3, Oak Villas, Friern Park, Finchley N, London hoặc cho Ph. Le-xơ - 12, Fitzroy Street, Fitzroy, Squanre, W., London. Gian phòng hiện nay Hội đồng liên chi hội chỉ sử dụng tạm thời. Tôi cũng có thể cần những bản tiếng Pháp cho I-ta-li-a, Hà Lan và Bỉ, tôi gửi cho các uỷ ban bãi công mỗi uỷ ban một hoặc hai - ba bản, gửi tới những nơi đang bãi công.

Các địa chỉ đối với Hà Lan và Bỉ bây giờ tôi không thể kiểm được; Li-be-xơ không còn là La Hay nữa, mà ở Đức, van dec Hô-út là một tên du thủ du thực, làm công nhân khai thác than ở gần E-xen.

Nghị quyết ngày 26 tháng Giêng^{1*} *rất tốt*. Giờ đây, để kết thúc việc đó, chỉ cần các anh, sau khi các đại hội sắp tới - họp vào tháng Ba - của Giuy-ra, I-ta-li-a và nước khác kết thúc, ra quyết định vận dụng nghị quyết ngày 26 tháng Giêng đối với những kẻ chia rẽ ở Tây Ban Nha, Bỉ, Anh và đặc biệt là ở Giuy-ra. Về I-ta-li-a, vấn đề sẽ có thể chỉ liên quan đến những chi hội đã *được thừa nhận*: Na-plơ, Mi-la-nô, Phe-ra, Tu-rin, Lô-di, A-cu-in - nhưng cái đó chưa chắc liên quan đến họ - nhưng nơi khác thì chưa bao giờ là hội viên của Quốc tế cả.

Lời kêu gọi gửi những người Tây Ban Nha⁶¹⁰ cũng sẽ có tác dụng rất tốt. Một mặt, về lý luận có hoàn toàn đúng, mặt khác, trong lời kêu gọi đó không có gì có thể tạo cho phái Đồng minh cái có thể khoe khoang chủ nghĩa vô chính phủ của họ đối lập với nó, thứ ba, nó ngắn gọn. Nói chung tất cả những lời kêu gọi của các anh đã được công nhân hưởng ứng rộng rãi.

1* "Gửi tất cả các thành viên của Hội liên hiệp công nhân quốc tế. Nghị quyết của Tổng Hội đồng ngày 26 tháng Giêng 1873"

Nghị quyết ngày 26 tháng Giêng tôi đã gửi cho Hội đồng liên chi hội Anh, tối nay nó sẽ được tuyên đọc.

Các yêu cầu của Tổng Hội đồng (ngày 15 tháng Chạp) về việc kết nạp các chi hội dưới hình thức *như vậy* chắc chắn không bao giờ được thực hiện cả. Tổng Hội đồng *phải* kết nạp *bất kỳ* chi hội nào thoả mãn các yêu cầu của Điều lệ và Quy chế tổ chức; Tổng Hội đồng không được đặt bất kỳ điều kiện mới nào, vì vậy số 1 mất tác dụng một phần (Tổng Hội đồng có quyền đòi những số liệu thống kê về số lượng và nghề nghiệp của các hội viên, chứ không phải họ tên), còn số 4 thì mất hoàn toàn, vì ở phần III của Quy chế tổ chức có quy định thể thức khác về nộp hội phí. Tốt hơn cả nên lạng lẽ từ bỏ cái đó, - ở đây chúng ta không bao giờ có thể đạt được nhiều hơn điều đã được quy định ở số 2 và số 3, hơn nữa cũng rất chật vật và nếu có quan hệ với những con người rõ ràng là tận tâm thì không bao giờ chúng tôi khẳng khái yêu cầu phải chấp hành nghiêm chỉnh các thủ tục. Đúng là trong những trường hợp khả nghi mà có sẵn quyết định như vậy thì tốt.

Vru-bơ-lép-xki cũng không có khả năng theo đúng các chỉ thị hướng dẫn. Cần phải đối xử với người đại biểu cho Ba Lan như với một người được tín nhiệm hoàn toàn, nếu không thì ở đây chúng ta sẽ không đạt được gì, còn việc hàng tháng gửi báo cáo tỉ mỉ thì ông ấy không thể nào làm được. - Còn đối với tôi thì về I-ta-li-a tôi chỉ có thể thông báo rằng chẳng có gì để thông báo cả, trừ việc chi hội ở Lô-di chưa được khôi phục, còn chi hội Tu-rin thì chắc là đã tan rã.

Áp đặt cho tôi các con tem quả là một ý tưởng bất hạnh⁶¹¹. Ngay năm ngoái, việc nhận tem đã kéo dài đến tháng Ba hoặc tháng Tư, còn giờ đây thì điều đó sẽ xảy ra còn muộn hơn. Lơ Mút-xuy, cũng như những người Pháp, về mặt công việc, khi điều đó không đụng

chạm đến lợi ích của ông ta, chậm chạp kinh khủng, và dù đốc thúc như thế nào cũng không giúp ích được. Trước đây việc in ấn do *I-ung* quản, giờ đây cả việc này cũng chuyển sang cho Lơ Mút-xuy là người không biết tiếng Anh.

Tôi đã gửi cho anh báo "International Herald" và báo "Emancipacion", loại thứ nhất gửi đến số 50 (gửi đi hôm nay), còn loại báo thứ hai thì đến số 88, tôi hy vọng chúng đã đến tay anh.

Suýt nữa tôi quên cảm ơn anh về rượu vang mà rốt cuộc ở đây đã nhận được sau một hành trình dài. Nó tới Brê-men trên chiếc tàu của Đức, còn từ đó thì chuyển thẳng tới Luân Đôn, sau một loạt rủi ro và đã tới được. Tôi đã chia rượu vang với Mác, đã ném thử lúc đầu mấy chai. Rượu Ca-tô-ba ngọt, các bà rất thích. Rượu vang đỏ cũng vậy, còn rượu vang trắng, theo như tôi ném, nó là một nấc trung gian lý thú giữa rượu vang vùng Ranh và rượu Hê-rét khô. Mấy chai còn lại ở chỗ tôi trong hầm rượu, được bảo quản để dùng cho những dịp quan trọng. Rượu uống ngon, nhưng nó thiếu tính chất cá biệt của những loại rượu vang châu Âu độc đáo. Tôi rất cảm ơn anh về việc bằng cách thức lý thú như vậy anh đã làm phong phú thêm nhận thức của tôi trong lĩnh vực rượu vang trên nửa quả địa cầu; điều làm tôi ngạc nhiên hơn cả là lần đầu tiên nhờ vậy tôi được biết về vị trí phía Bắc của các vườn nho Ô-hai-ô; trước đây tôi tưởng rằng chúng ở lui về phía nam hơn nhiều.

Vụ cãi vã ở phố Xprinh vì bà Vút-han làm tôi rất buồn cười. Tôi sẽ thông báo rộng rãi chuyện này ở Tây Ban Nha v.v.. Cũng vậy, cả việc Éch-ca-ri-út dalsm mô tả trên báo "World" cái đại hội ma của anh ta dưới dạng một cuộc gặp gỡ thân mật thông thường. Báo "Arbeiter - Zeitung", đến số 4, tôi đã nhận được. Rất tốt, và tuy một số chỗ lối hành văn còn hơi thô kệch, cái đó vô hại, nhưng nó chứng tỏ tính chất vô sản. Những lời công kích Din-gơ và đồng bọn rất

hay, - cần phải tiếp tục và mở rộng ra những người khác.

Ở đây chẳng còn gì mới nữa. Cuộc chửi bới của I-ung - Hây-dơ đã được loan truyền trên tất cả các báo ochi ở Giuy-ra, Bỉ và các báo khác của các phần tử chia rẽ. Lông-ghe muốn trả lời điều đó trên báo "Liberté", tôi không biết với tính lười biếng của anh ta cái đó có kết quả gì không.

Bưu điện sắp đóng cửa.

Gửi lời chào nhiệt thành

Ph. Ăng-ghen của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Briefe und Auszüge aus Briefen von Joh. Phil. Becker Jos. Dietzgen, Friedrich Engels, Karl Marx u.A. an. F.A.Sorge und Andere". Stuttgart, 1906 và công bố toàn văn bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

240

**MÁC GỬI NI-CÔ-LAI-ÉP PHRAN-TXÊ-VÍCH
ĐA-NI-EN-XƠN
Ở PÊ-TÉC-BUA**

Luân Đôn, 22 tháng Ba 1873

Thưa ngài!

Tôi sẽ rất cảm ơn ngài nếu ngài thông báo cho tôi *một số tư liệu* về quan điểm của Tri-trê-rin về sự phát triển lịch sử của chế độ chiếm hữu ruộng đất công xã ở Nga và về cuộc luận chiến của ông ấy về đề tài này với Bê-li-a-ép⁶¹². Vấn đề con đường mà hình thức sở hữu đó đã hình thành (về mặt lịch sử) ở nước Nga tất nhiên là điều thứ yếu và không có gì chung với vấn đề ý nghĩa của thiết chế đó. Song, những kẻ phản động Đức kiểu như giáo sư A.Vác-ne-rơ ở Béc-lin và những người khác đã sử dụng công cụ đó mà Tri-trê-rin đã cung cấp cho họ⁶¹³. Đồng thời tất cả những điều loại suy lịch sử đều bác bỏ Tri-trê-rin. Làm sao có thể xảy ra chuyện ở nước Nga thiết chế ấy được thi hành đơn thuần là một biện pháp thuế khoá, một hiện tượng đi đôi với chế độ nông nô, trong khi đó ở tất cả các nước khác, cũng chính thiết chế đó đã nảy sinh bằng con đường tự nhiên và là một giai đoạn phát triển tất yếu của các dân tộc tự do?

Xin gửi ngài lời chào chân thành.

A.Uy-li-am-xơ^{1*}

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong tạp chí "Những năm đã qua" số 1, 1908

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh*

214

**ĂNG-GHEN GỬI PHRI-ĐRÍCH A-ĐÔN-PHƠ DOỐC-GƠ
Ở HÔ-BÔ-KEN**

Luân Đôn, 22 tháng Ba 1873

Doóc-gơ thân mến!

Tôi đã biên thư cho anh ngày 20 tháng này, còn hôm nay tôi gửi báo "Emancipacion" số 89 và báo "International Herald" số 51.

Tôi quên nói thêm - về vấn đề 20 đô-la không gửi tới Lô-di - rằng những người đó, khi họ còn lằm vào hoạn nạn, đã nhận được:

từ đây		50 phrăng
từ Ban chấp hành Đảng công nhân		
dân chủ xã hội 20 ta-le	=	75 phrăng
từ Ô-béc-vin-đéc ở Viên 50 phlo-rin	=	125 phrăng
Tổng cộng =		250 phrăng

Tôi cho rằng đối với trường hợp đã kết thúc khá yên ổn như vậy - 3 người đã được thả sau 14 ngày, và chỉ có Bi-na-mi đã ngồi tù gần 6 tuần lễ - như thế cũng đủ.

Nghị quyết ngày 26 tháng Giêng^{1*} và lời kêu gọi những người Tây Ban Nha đã gửi đi Lô-di rồi.

Lời kêu gọi gửi những người Tây Ban Nha, như anh có thể xét đoán qua báo "Emancipacion", rất được ưa thích⁶¹⁴.

Gửi lời chào nhiệt thành.

Ph.Ă. của anh

1* "Gửi tất cả các hội viên của Hội liên hiệp công nhân quốc tế. Nghị quyết của Tổng hội đồng ngày 26 tháng Giêng 1873"

Công bố lần đầu trong cuốn: "Briefe und Auszüge aus Briefen von Joh. Phil. Becker, Jos. Dietzgen, Friedrich Engels, Karl Marx u A. an F. A. Sorge und Andere". Stuttgart, 1906

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

242 MÁC GỬI I-Ô-HAN PHI-LÍP BẾCH-CƠ Ở GIƠ-NE-VƠ

[Luân Đôn], 7 tháng Tư 1873

Béch-cơ thân mến!

Việc tôi không viết được cho anh một cách tử mỉ, anh phải coi đó là do làm việc quá nhiều. Chừng nào bản dịch tiếng Pháp^{1*} chưa xong và chưa in đến trang cuối cùng thì tôi sẽ không có thì giờ rảnh rỗi. Hôm kia tôi đã gửi một cách thuận lợi những tờ in thử cuối cùng của lần xuất bản thứ hai, bằng tiếng Đức^{1*}, và đã giao cho Mai-xơ gửi cho anh *không phải trả tiền* cả tập sẽ ra mắt khoảng một tuần nữa. Tôi sẽ cảm ơn anh nếu anh báo cho tôi biết về việc nhận được nó.

Ăng-gheh nhờ anh chuyển càng nhanh càng tốt bức thư gửi kèm theo đây cho Guê-gơ. Vấn đề là một số tư liệu về Đồng minh (chúng tôi hiện nay đang làm cái việc đánh ông ta bằng các tài liệu^{2*}). Tôi cũng đề nghị anh, nếu được, gửi cho chúng tôi *cương lĩnh thứ nhất*

1* - tập I, bộ "Tư bản"

2* Đây là nói việc chuẩn bị tác phẩm "Đồng minh dân chủ xã hội chủ nghĩa và Hội liên hiệp công nhân quốc tế"

của *Đồng minh công khai ở Giơ-ne-vơ*^{1*} trong đó hiện diện cả tên anh nữa.

Ở đây chúng tôi nghĩ rằng báo "E'galité" ở Giơ-ne-vơ không xuất bản nữa, vì từ khi U-tin rời khỏi Giơ-ne-vơ chúng tôi không thấy nó. Theo nguyên vọng của ông ấy, tôi đã thuyết phục một số người bạn Pháp của tôi gửi bài báo "E'galité", nhưng niềm tin rằng nó đã chết đã làm hỏng tất cả mọi việc. Vậy, nếu Pê-rê muốn nhận được bài từ đây thì ông ấy phải quan tâm làm thế nào để Ăng-ghen (122, Regent's Park Road) và tôi nhận được mỗi người một bản. Nếu cần, chúng tôi sẽ trả tiền.

Tổng hội đồng sẽ ấn định địa điểm triệu tập đại hội sau, chắc là Giơ-ne-vơ. Ngay bây giờ anh phải chăm lo làm sao để có nhiều đại biểu. Điều đó càng cần thiết vì băng nhóm bọn xỏ lá của Đồng minh đang sửa soạn đi tới đó en masse^{3*}. Tất nhiên, không nên để họ dự. So với đại hội La Hay, chúng ta phải có chí ít lợi thế là đám người đó bị đẩy ra khỏi hàng ngũ chúng ta. Nhưng muốn thế chúng tôi cần phải tìm được ở chỗ các anh tư cách một đại diện vững chắc tại địa phương.

Gửi anh lời chào nhiệt thành của toàn thể gia đình tôi.

Các.Mác của anh

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C. Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t. XXVI, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* "Cương lĩnh và Điều lệ của Đồng minh dân chủ xã hội chủ nghĩa quốc tế". Giơ-ne-vơ [1868]

3* - toàn bộ, toàn thể

243

ĂNG-GHEN GỬI PHRI-ĐRÍCH A-ĐÔN-PHƠ DOỐC-GƠ Ở HÔ-BÔ-KEN

Luân Đôn, 3 tháng Năm 1873

Doốc-gơ thân mến!

Bức thư của anh đến ngày 9 và bức thư của Tổng hội đồng đến ngày 11, tôi đã nhận được rồi.

1) Về Xéc-rai-ơ. Điều mà Đê-rô-rơ nói là điều vô vắn trăm phần trăm. Chuyện các cha cố quy lại là như sau. Pô-chi-e, đại biểu của Công xã ở khu vực 2 mà Xéc-rai-ơ đã được cử đến công tác, *đã cho* các cha cố của nhà thờ *thuê* ("Đại biểu nói trên cho ông ... thuê phòng buôn bán được gọi là nhà thờ v.v. và v.v. để ông này làm nghề linh mục ở đó" - cách diễn đạt nói như vậy). Pô-chi-e đã nhận tất cả tiền, chi tiêu chúng cho nhu cầu của Công xã hoặc của khu vực, rồi sau đó ghi các khoản chi tiêu vào các khoản của Công xã. Xéc-rai-ơ không bao giờ có trong tay một xu trong số tiền ấy. Lơ Mút-xuy khi nghe thấy từ "cha cố" thì nổi khùng lên, lăm le bắt Pô-chi-e và Xéc-rai-ơ vì, theo cách nói của ông ta "đó là việc buôn bán *vô đạo đức*". Nếu là chuyện những lời bông đùa tầm thường thì tôi không biết trong số họ ai nói bông đùa nhạt nhẽo hơn, Lơ Mút-xuy hay là Pô-chi-e cùng với Xéc-rai-ơ. Nhưng đưa ra những lời buộc tội nghiêm túc căn cứ vào lời nói ấu trĩ như vậy là quá con nít. Vả lại, người Pháp hiện nay nói chung là trẻ con. Cuộc biểu tình của 22 người⁶¹⁵ là gì, tôi không biết. Tôi phỏng đoán rằng đó là mưu toán của phe

thiếu số muốn rút ra; cuộc cãi vã giữa phe đa số và phê thiếu số trong Công xã còn tiếp diễn, và trong con mắt của những người có tư tưởng Blang-ki ngày cả bây giờ việc thuộc phê thiếu số vẫn còn là một tội ác - hơn nữa là tội ác đáng xử bắn. Đối với chúng ta, tất cả những điều đó đều cũ rích, người ta lặp đi lặp lại với chúng ta đến mức nôn mửa về điều đó bằng tất cả mọi giọng điệu, và chúng ta sẽ không trả một xu nào cho tất cả những chuyện đơm đặt đó.

2) Báo "Arbeiter - Zeitung" quả thật có một lối hành văn thô kệch hơn bất cứ lối hành văn nào. Vả lại, đó là theo kiểu Mỹ: toàn bộ sách báo Đức ở Mỹ đều viết như vậy. Hiện thời cả Mác lẫn tôi đều không có chút ít thì giờ để viết bài, tôi bị bọn bề công việc đến tận tai, phải soạn tài liệu của đại hội tài liệu đó đang chuẩn bị bằng tiếng Pháp, còn Mác thì bận với bản dịch tiếng Pháp của anh ấy^{1*}.

3) Người Viên. Chúng tôi chỉ biết việc này qua các tài liệu đã công bố, vì cả Ô-béc-vin-đéc lẫn Sây đều không viết gì về chuyện này đến đây cả⁶¹⁶. Song Sây đã gây cho chúng tôi mối nghi ngờ: 1) ông ta liên hệ với Vai-ăng, và 2) có những tư liệu nói rằng ông ta, cũng như người bạn và người tiền nhiệm của ông ta là Nơ-may-ơ đã phát điên, đều có liên hệ với Ba-cu-nin. Những câu nói khoa trương của Ba-cu-nin, trên một mức độ nào đó, đều thấp thoáng có trong các bài viết và các bài nói của Sây, và anh nhớ rằng người anh em của ông ta^{2*} đã chuồn khỏi La Hay khi vấn đề Ba-cu-nin đang được giải quyết. Trong cuộc tranh luận công khai. Ô-béc-vin-đéc tạm thời chưa bị chỉ trích điều gì nghiêm trọng. Sự công tác của ông ta với các báo tư sản diễn ra trong hoàn cảnh đảng có biết và tán thành và trực tiếp vì lợi ích của đảng. Nếu ngày mai người ta để tôi điều hành vào "Times" và tôi có thể viết trên báo đó tất cả những gì tôi muốn, hơn nữa lại được trả tiền, thì tôi sẽ không ngần ngại đồng ý

1* - tập I bộ "Tư bản"

2* - Hen-rích Sây

ngay. Và không ai lên án Êch-ca-ri-út về việc đó chừng nào anh ta chưa xoay vấn đề theo cách khác - xoay ra khai thác Quốc tế vì tiền và viết không phải vì lợi ích của Quốc tế nữa, mà vì lợi ích của chính anh ta và vì lợi ích của báo "Times". Dĩ nhiên, chúng ta không lên án Ô-béc-vin-đéc về việc ở Áo - nơi mà chế độ pin chỉ bị đánh bại một phần, nơi mà quần chúng còn kém phát triển một cách khủng khiếp và nơi mà hoàn cảnh đại loại như ở Đức trước năm 48 - ông ta không đòi hỏi ngay lập tức những biện pháp cực đoan, kèm theo đó những lời gào thét cấp tiến, mà thi hành chính sách mà chúng ta đã khuyến nghị ở cuối ""Tuyên ngôn cộng sản" đối với nước Đức lúc bấy giờ. Có thể, trong trường hợp này hoặc trong trường hợp khác, ông ta thận trọng theo lối tiểu tư sản, nhưng thứ nhất, điều đó cũng không được chứng minh, thứ hai, không tạo căn cứ cho một sự âm ỉ to lớn như vậy. Hơn nữa Ô-béc-đéc không phải là người Áo cho nên ông ta có thể bị trục xuất vào bất cứ ngày nào. Vả lại, như tôi đã nói, chúng tôi không biết các chi tiết và vì thế tạm thời chưa muốn xét đoán.

4) Điều kiện kết nạp^{1*}. - Giả sử các anh, xét về hình thức, có quyền đòi hỏi ở một số chi bộ phải có tất cả những điều đó, điều này đúng là còn đáng ngờ, nhưng dù sao thì cho đến nay *không một* hội đồng liên chi hội nào đặt ra những điều kiện quan liêu cố chấp như thế, mà nếu có đặt chúng ra chẳng nữa thì chúng cũng sẽ *không bao giờ* được thực hiện cả. Việc đòi hỏi những điều như vậy ngay cả ở *nước Pháp* cũng là một sai lầm to lớn như thế nào, điều đó được bài viết trên báo "Neuer Social - Demokrat" số 49⁶¹⁷ chứng minh, hôm nay tôi gửi cho anh số báo đó. Tôi đã lập tức ra chỉ thị cho Héc-nét^{2*} và hôm qua sau khi dò hỏi được những tin tức chính xác về Đen-tơ-rê-gơ và Hê-đê-hem, tôi đã viết những điều cần thiết cho báo "Volksstaat"^{3*}.

1* Xem tập này, tr. 758.

2* Ph.Ăng-ghen. "Bản về một số bài báo trong tờ "Neuer Social - Demokrat""

3* Ph.Ăng-ghen. "Quốc tế và tờ "Neuer""

5) Trước khi thi hành biện pháp nào đó đối với nước Pháp, chúng tôi sẽ chờ những tin tức tiếp theo. Tôi không biết các anh nói chung có thể làm được điều gì đó hay không. *Tất cả* các chi hội của chúng ta đều bị cảnh sát phát hiện ra. Héc-dê-hem đã là gián điệp ngay hồi ở La Hay. Đen-tơ-rê-gơ không phải là gián điệp, nhưng do những động cơ cá nhân và do nhu nhược nên đã khai ra một số người trước đây đã đánh anh ta. Một trong những thành viên, để kiếm tiền cho Đảng, đã giao cho Đen-tơ-rê-gơ đem đồng hồ của mình đi cầm. Vợ của Đen-tơ-rê-gơ đã đem cầm đồng hồ, sau đó không chịu chuộc lại và thậm chí không chịu trả lại biên lai cầm đồ. Đã nổi lên một vụ bê bối. Một số người - phần lớn là những người tư sản - câu kết với nhau, đã đánh Đen-tơ-rê-gơ một trận nên thân và sau đó đã tố giác việc này với viên chủ trương lý; dưới sức ép của ông này *họ đã thú nhận rằng tiền đã được dùng cho nhu cầu của Quốc tế!!!* Khởi đầu *thực tế* của chuyện này là như vậy, nhưng vì Héc-dê-hem đã báo tất cả cho cảnh sát ở Pa-ri, nên điều đó có thể tưởng chừng là điều mới mẻ họa chăng chỉ đối với cảnh sát Tu-lu-dơ. Đen-tơ-rê-gơ chỉ khai có hai chàng trai, *ngoài ra không còn ai nữa*. Bằng cách nào mà cảnh sát biết được những điều còn lại, anh sẽ thấy qua báo "Volksstaat". Dù sao thì tổ chức ở Pháp hiện nay cũng đã bị đập tan và sẽ chỉ hồi phục từ từ, vì tất cả mọi mối liên hệ đều bị cắt đứt. La-rốc bây giờ đang ở Xanh Xê-ba-xchiên, ở Tây Ban Nha, địa chỉ của ông ta - ông Lát-rác, Calle de la Aduana. Ngõ 21, ông ta ở đó với tên họ ấy. Tuyệt đối không nên gửi những giấy uỷ nhiệm mới sang Pháp. La-rốc đã bị kết án in contumaciam^{1*} 3 năm.

6) Tem⁶¹¹. - Tôi hầu như hoàn toàn không thấy Lơ Mút-xuy, tôi đã tác động để ông ta không qua Mác, nhưng không có thư trả lời. Đối với những người Pháp ấy, ta không thể đạt được gì trong việc,

1* - vắng mặt

nếu không mất hàng tuần chạy đi chạy lại theo họ, mà tôi thì không thể làm thế được.

7) Địa điểm họp đại hội. Tôi hy vọng các anh chỉ hỏi ý kiến những người Thụy Sĩ, cũng như năm ngoái chúng tôi đã hỏi những người Hà Lan. Ở Thụy Sĩ *chỉ* có một địa điểm thích hợp là *Giơ-ne-vơ*. Ở đây quần chúng công nhân đi theo chúng ta, ngoài ra ở đây chúng ta có một *gian phòng* của Quốc tế - Ta-min I-u-ních, từ đó chúng ta sẽ đơn giản quảng cáo các ngài của Đồng minh đi nếu họ vác mặt đến. Ngoài Giơ-ne-vơ ra chỉ có thể là Xuy-rích; nhưng ở đây, đứng về phía chúng ta họa chăng có một số công nhân *Đức*, hơn nữa không phải tất cả họ (xin xem "Felleisen"); để trả lời yêu cầu của các anh, một số người có thể đề xuất Ôn-ten ở ngay trung tâm - nút đường sắt chủ yếu của Thụy Sĩ, mà ở đây chúng ta chắc chắn sẽ bị sa lầy. Phái Đồng minh đang tung ra tất cả mọi thứ để tới đại hội với một số lượng lớn, trong khi đó mọi người của chúng ta thì đang ngủ. Các đại biểu Pháp sẽ không thể đến vì sự đổ vỡ. Người Đức, tuy họ có cuộc cãi va của họ với phái Lát-xan, nhưng rất thất vọng và bị Đại hội La Hay làm nhụt chí, tại nơi đó, trái với những xích mích của chính họ, họ mong đợi tìm được tình anh em và sự hoà hợp hoàn toàn; hơn thế nữa, ban lãnh đạo của đảng công nhân dân chủ xã hội bây giờ gồm toàn là những người đam mê thuộc phái Lát-xan (I-oóc và đồng bọn), họ đòi đảng và cơ quan báo chí của đảng phải bị hạ thấp xuống ngang tầm lập trường của phái Lát-xan tầm thường nhất. Cuộc đấu tranh đang tiếp diễn; những ngài đó muốn sợi dụn khoảng thời gian Líp-nếch và Bê-ben còn đang ở tù để thực hiện những kế hoạch của họ; Héc-nét nhỏ bé đang chống cự quyết liệt, nhưng ông ta đã thực tế bị đẩy ra khỏi toà soạn báo "Volksstaat", hơn nữa ông ta đã bị trục xuất khỏi Lai-pxích. Thắng lợi của những gã ấy khác nào việc chúng ta mất đảng - ít ra là trong thời điểm này. Tôi đã viết điều đó cho Líp-nếch hết sức rõ ràng và tôi vẫn đang đợi trả

lời. - Tử Đan Mạch không có tầm hơi gì cả. Mỗi nghi ngờ từ lâu của tôi rằng những kẻ theo phái Lát-xan ở báo "Neuer Social - Demokrat", nhờ sự giúp đỡ của những người Bác Slê-dơ-vích theo họ, đã gây ra ở đây một sự bối rối và đã thúc đẩy những người đó rút ra khỏi Quốc tế^{1*}, - mỗi nghi ngờ ấy ngày càng được khẳng định thêm trên bào "Neuer Social - Demokrat", báo này thông hiểu các sự kiện ở Cô-pen-ha-ghen tốt hơn rất nhiều so với báo "Volksstaat". - Từ nước Anh rất ít đại biểu có thể tới; người Tây Ban Nha sẽ có cử đại biểu hay không, điều này rất không chắc và như vậy cần phải dự kiến rằng đại hội sẽ ít đại biểu và những người theo phái Ba-cu-nin ở đây sẽ nhiều hơn người của chúng ta. Bản thân những người Giơ-ne-vơ không làm gì cả, báo "Égalité" xen ra đã đình bản, vì ngay cả từ đây cũng không thể mong đợi có nhiều đại biểu đến dự - chỉ có một điều tốt là tại *đấy chúng ta sẽ ở trong ngôi nhà của chính mình* và giữa những người biết Ba-cu-nin cùng băng nhóm của ông ta và trong trường hợp cần thiết thì tổng cổ họ ra. Vậy, Giơ-ne-vơ là địa điểm thích hợp *duy nhất*; để đảm bảo cho chúng ta giành được thắng lợi, chỉ cần, *hơn nữa tuyệt đối cần*, làm sao, Tổng Hội đồng theo nghị quyết ngày 26 tháng Giêng^{2*} tuyên bố những đơn vị sau đây *đã ra khỏi* Quốc tế:

1) Liên chi hội Bỉ, đã từng tuyên bố không muốn có gì chung với Tổng Hội đồng và đã bác bỏ các nghị quyết của Đại hội La Hay;

2) bộ phận liên chi hội Tây Ban Nha, từng có đại biểu tại Đại hội Coóc-đô-va⁵⁶² và, bất chấp Điều lệ, đã tuyên bố rằng không nhất thiết phải nộp hội phí cho Tổng Hội đồng và cũng bác bỏ các nghị quyết của Đại hội La Hay;

1* Xem tập này, tr. 763.

2* "Gửi tất cả các hội viên Hội liên hiệp công nhân quốc tế. Nghị quyết của Tổng Hội đồng ngày 26 tháng Giêng 1873"

3) nhưng chi hội *Anh* và một số hội viên có đại biểu tại cái gọi là đại hội Luân Đôn ngày 26 tháng Giêng, cũng đã bác bỏ các nghị quyết của Đại hội La Hay⁵⁸⁶;

4) Liên đoàn Giuy-ra, mà đại hội sắp tới của họ chắc chắn sẽ tạo đầy đủ căn cứ để mở rộng nghị quyết về việc tạm thời khai trừ nó⁶¹⁸.

Để kết thúc, có thể tuyên bố cái gọi là Liên chi hội I-ta-li-a, có đại biểu tại cái gọi là đại hội ở Bô-lô-nhơ⁶¹⁹ (thay vì Mi-ran-đôn), tuyệt nhiên chưa có chân trong Quốc tế, vì nó không thực hiện một điều kiện nào trong số những điều kiện mà Điều lệ quy định.

Nếu nghị quyết đó sẽ được đưa ra à nếu Tổng Hội đồng sẽ chỉ định ở Giơ-ne-vơ một tiểu ban để chuẩn bị đại hội và *sơ bộ* thẩm tra giấy uỷ nhiệm, chẳng hạn gồm Béch-cơ, Pê-rê và Duy-van, cũng như U-tin, nếu ở đây có ông này thì sự tràn ngập phái Ba-cu-nin sẽ bị ngăn chặn. Nếu Tổng Hội đồng hướng dẫn cho tiểu ban rằng tuyệt nhiên không thể thừa nhận những người đó là đại biểu chừng nào họ chưa được đa số đại biểu đích thực và được thừa nhận của Quốc tế cho phép tham dự, thì tất cả đều sẽ ổn thoả, và nếu họ thậm chí chiếm đa số, thì họ vẫn sẽ bị vô hiệu hoá; họ chỉ còn cách rút đến một địa điểm khác và độc lập họp ở đấy, và như vậy, ưu thế về số lượng của họ sẽ không được sử dụng có hại cho chúng ta. Mà đó là tất cả những điều chúng ta có thể mong muốn.

Gửi lời chào nhiệt thành của Mác nữa.

Ph.Ă. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Briefe und Auszüge aus Briefen von Joh. Phil. Becker Jos. Dietzgen, Friedrich Engels, Karl Marx u.A. an. F.A.Sorge und Andere". Stuttgart, 1906 và công bố toàn văn bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

244

ĂNG-GHEN GỬI PHRI-ĐRÍCH A-ĐÔN-PHƠ DOỐC-GƠ Ở HÔ-BÔ-KEN

Luân Đôn, 14 tháng Sáu 1873

Doốc-gơ thân mến!

Việc trao đổi thư từ của tôi đã bị gián đoạn vì viết bài về "Đồng minh"^{1*}. Ngoài ra, mãi bây giờ tôi mới bắt đầu thường xuyên nhận những báo tôi đã đặt mua, và vì thế chỉ giờ đây tôi mới lại có thể gửi báo cáo một cách đều đặn.

Trước hết xin kết thúc những bức thư của anh.

Thư trả lời về bức thư của Tổng Hội đồng^{2*} nằm trong phần gửi kèm theo.

Ngày 14 tháng Năm. - Vấn đề thiếu thốn tiền là vấn đề cũ xưa y như bản thân Quốc tế vậy. Chỉ có người Mỹ nộp tiền, hơn nữa nếu không có anh thì chưa chắc tất đã nhận được số đó. - Hoãn đại hội là đại hội là tuyệt đối không thể, được, điều đó sẽ có nghĩa là nhường trận địa cho những người khác, và như anh sẽ thấy, tuyệt nhiên không cần làm thế.

Ngày 23 tháng Năm. - Những người Giơ-ne-vơ mà tôi phải đốc thúc, thì lại không trả lời cho chính chúng ta. Ngay cả ông già Béch-cơ

1* C.Mác và Ph. Ăng-ghen. "Đồng minh dân chủ xã hội chủ nghĩa và Hội liên hiệp công nhân quốc tế"

2* Ph.Ăng-ghen. "Gửi Tổng Hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế"

cũng không trả lời Mác. U-tin ở đâu, chúng tôi không biết. *Bản thân* chúng tôi không nhận được ""Bulletin jurassien", chúng tôi chỉ đọc những đoạn trích bản tin đó trên báo "Liberté" và báo "Internationale".

Ngày 27 tháng Năm. - Lời tuyên bố về nước Pháp⁶²⁰ - *rất tốt!* bản tiếng Anh đã gửi cho Hội đồng liên chi hội Anh, còn bản tiếng Pháp thì hôm nay chúng tôi gửi cho báo "Plebe", cho Hội đồng liên chi hội Tây Ban Nha và gửi đi Bồ Đào Nha. Tiện thể xin nói: người Bản dịch tiếng Nga, tr. kêu ca rằng họ *hoàn toàn không nhận* được gì của các anh, mà đối với chúng ta, họ *rất* quan trọng kia mà!- Xéc-rai-ơ tuyệt đối *không có gì* để viết cả, vì ông ấy không có một địa chỉ nào ở nước Pháp, *tất cả* đều đã bị bắt rồi. Nhưng về phiên toà, ông ấy sẽ phải soạn một bản thông báo nhỏ để các anh báo cáo với đại hội - các phiên toà xử đã diễn ra ở *khắp mọi nơi* nào trước đây đã tồn tại các chi hội, ở Bê-di-e, ở Li-di-ơ v.v.. Các bài tin cho báo "Arbeiter - Zeitung" thì sao? Ai sẽ viết chúng? Mác và tôi đã mệt quá sức đến mức thầy thuốc buộc phải bắt Mác chỉ được làm việc trong bốn giờ mỗi ngày vì máu tụ trên đầu, do vậy *tất cả* mọi thứ tôi đều phải làm cùng với La-phác-gơ. Phran-ken làm việc đến 9 giờ tối trong xưởng của anh ấy. Những người khác không viết được. - Những người ở Hăm-buốc⁴¹⁷ thăm sâu tư tưởng phường hội, điều này tôi sẽ viết cho Líp-nếch. - Đối với Hà Lan thì bản tuyên bố bằng *tiếng Đức* cũng đủ rồi. Báo "Arbeiter - Zeitung" phải sử dụng báo "Volksstaat" rộng rãi hơn nữa.

Còn bây giờ thì xi nói một số tin mới - và lần này không phải là những tin buồn:

1) Đại hội Anh họp ngày 1 và 2 tháng Sáu ở Man-se-xơ đã thành công⁶²¹. Có 26 đại biểu. - Bài tường thuật về đại hội đó, đăng trên báo của Đảng bảo thủ, tôi gửi cùng một lúc bằng bưu kiện, cũng như một số của báo "Internationale" ở Bruy-xen. Hội đồng liên chi hội

vẫn ở lại Luân Đôn, tuy những người ở đây muốn chuyển nó tới Nốt-tinh-hêm. Báo "Eastern Post", từ trước đến nay là cơ quan ngôn luận của I-ung và Hây-dơ, trong một bài viết mà nhìn chung có tính chất giấu cợt, vẫn thừa nhận đại hội là đại biểu chân chính của các tổ chức của nước Anh trong Quốc tế, và sau đó tôi không còn tìm thấy ở đây những thông báo về các hội nghị mà ở nhà Hây-dơ nữa; ý chừng tiệm đã sập. Cho đến nay họ lần lượt đưa ra những thông báo đó xem kẽ với những thông báo về tất cả 2 chi hội của họ: Xtơ-rát-phoóc và Lai-mơ-hau-dơ, Lai-mơ-hau-dơ và Xtơ-rát-phoóc, những rõ ràng là cái đó không còn có kết quả gì nữa. Mốt-tơ-xhết hôm thứ hai nhân lễ chúa ba ngôi đã có mặt ở Hai-pác, tại cuộc mít-tinh của các hội công liên, như thường lệ, đã say khướt. - Báo "International Herald" đã 2 tuần nay tôi không nhận được, có lẽ cũng đã chết rồi. Điều đó không sao chừng nào có thể sử dụng những cơ quan báo chí khác của nước Anh. Chi hội Pháp mới ở đây (Đuy-pông và Xéc-rai-ơ) có khả năng xuất bản ở đây một tờ báo tiếng Pháp, nhưng không nên đặc biệt tin vào những lời quả quyết của người Pháp.

2) Những người ở Giuy-ra ra đã thực hiện một bước rút lui có tính chất quyết định⁶²². Qua báo "Internationale", anh sẽ thấy rằng họ đã quyết định đề nghị những đồng sự của họ ở Đồng minh cử đại biểu *không phải đến đại hội* "do Tổng Hội đồng giả triệu tập", mà đến đại hội riêng biệt, *địa điểm triệu tập nó ở Thụy Sĩ phải do các liên chi hội của họ xác định*. Điều đó có nghĩa: chúng ta không nên có mặt ở Giơ-ne-vơ, nếu không thì chúng ta sẽ bị đánh. Vì thế họ sẽ họp ở một nơi hẻo lánh nào đó ở Giuy-ra, vì sau đại hội Ôn-ten (xem dưới đây) không đâu ở Thụy Sĩ, họ có thể ló mặt nữa. - Còn có những nguyên nhân khác: 1) thái độ của Ba-cu-nin vốn dĩ không thích tham gia tranh luận cá nhân, 2) việc ông ta và Ghi-ôm bị khai

trừ, điều này ngay từ đầu có thể làm cho vấn đề để căn bản mang hình thức *thuần túy cá nhân*; cần phải thêm vào đó những tài liệu về sự gian lận của Ba-cu-nin, điều này sẽ lập tức tiêu diệt ông ta và 3) ý thức cho rằng tình hình ở chỗ họ, trên thực tế, chẳng tốt gì hơn ở chỗ chúng ta, rằng cả ở chỗ họ những mối bất hoà trong nội bộ cũng đã làm cho người ta mệt mỏi và bức tức. Tại đại hội Giuy-ra vĩ đại này chỉ có đại biểu của *chín* chi hội! Còn ở I-ta-li-a thì mặc dù rất âm ỉ nhưng họ không thể tổ chức được một tờ báo nào, mà trong phong trào hiện nay ở Tây Ban Nha thì họ chỉ là con số không. Đồng thời họ đã lập tức phải từ bỏ chủ trương đứng ngoài cuộc của họ và cử vào quốc hội 8 người hoặc, theo lời khẳng định của họ, 10 người.

3) Ở Rô-ma, người ta đã đóng cửa một uỷ ban của "*Quốc tế*", lấy tên là "*Hội im lặng*" - một hội kín mà lời tuyên thệ tuyệt đối phục tùng, công thức châm chọc ở phần cuối các bức thư, do Ba-cu-nin đề ra cách đây một năm: "Lời chào và sự thủ tiêu xã hội, vô chính phủ và chủ nghĩa tập thể" - tóm lại, Đồng minh bí mật với tất cả những thủ đoạn xảo trá của nó. Thật là đúng lúc.

3) Xéc-rai-ơ đã bút chiến với phái Bălăng-ki trên báo "Liberté" về các vụ án ở Pháp⁶²³; họ phát biểu rất lão xược, nhưng đã bị trừng trị đích đáng; thông báo về việc sau khi ở La Hay huỷ bỏ quyền hạn của các đại biểu của Hội đồng và chỉ có Tổng Hội đồng^{1*} mới được quyền trao những quyền hạn mới, về việc Cuốc-nơ và Ran-vi-e nhân danh *mình* đã trao cho Hê-đê-hem những quyền hạn mới ngay ở La Hay, - đã giáng cho họ một đòn đặc biệt mạnh.

5) Đại hội công nhân Thụy Sĩ ở Ôn-ten - 70 đại biểu, 5 người của cánh Giuy-ra đã đề nghị phi tập trung hoá, đề nghị đó đã bị bác bỏ vì tất cả mọi phiếu biểu quyết đều chống lại năm người đó, những

1* C.Mác và Ph. Ăng-ghen. "Nghị quyết đại hội đại biểu toàn thể Hội liên hiệp họp ở La Hay. VI. Những quyền hạn do Tổng Hội đồng và của các Hội đồng Liên chi trao cho"

người cánh Giuy-ra lập tức rời bỏ đại hội⁹⁴. Những điều đó chắc anh đã biết từ lâu qua báo "Tagwacht".

Tôi hy vọng trong thời gian đó bàn tay và giọng nói của anh đã trở lại bình thường và triển vọng về đại hội ở chỗ các anh cũng tốt hơn lên. Nếu đại hội dù không thành công rực rỡ đi nữa thì vẫn cần họp, và với một số cố gắng nào đó nó sẽ làm được công việc của nó. Anh đừng quên rằng theo Điều lệ thì các anh phải gửi giấy mời và công bố chương trình trước hai tháng, nghĩa là vào ngày *1 tháng Bảy*.

Cuốn "Đồng minh" hầu như đã hoàn tất - bằng tiếng Pháp; thật là một công việc kinh khủng bằng thứ ngôn ngữ hóc búa này, nhưng nó sẽ rời trùng điểm, và thậm chí các anh sẽ lấy làm ngạc nhiên.

Bưu điện sắp đóng cửa. Gửi lời chào nhiệt thành.

Ph.Ă. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Briefe und Auszüge aus Briefen von Joh. Phil. Becker Jos. Dietzgen, Friedrich Engels, Karl Marx u.A. an. F.A.Sorge und Andere". Stuttgart, 1906 và công bố toàn văn bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

245

ĂNG-GHEN GỬI AU-GU-STƠ BÊ-BEN Ở GU-BÉC-TU-XBUỐC

Luân Đôn, 20 tháng Sáu 1873

Bê-ben thân mến!

Trước hết tôi trả lời thư anh, vì bức thư của Líp-nếch còn ở chỗ Mác, mà anh ấy thì không thể tìm thấy nó được ngay.

Hoàn toàn không phải Héc-nét, mà bức thư của I-oóc-cơ gửi Héc-nét, viết nhân danh Ban chấp hành, đã buộc chúng tôi ở đây phải lo sợ rằng ban lãnh đạo của đảng - khốn thay, gồm toàn những người theo phái Lát-xan - sẽ lợi dụng kết luận của anh để làm cho báo "Volksstaat" trở thành một thứ báo "Neuer Social - Demokrat" "trung thực". Ý định đó hoàn toàn cảm thấy rõ quá hành động của I-oóc-cơ, mà vì Ban chấp hành đã chiếm quyền chỉ định và bãi miễn các chủ biên, nên nguy cơ chắc chắn khá lớn. Việc trục xuất Héc-nét sắp tới⁶²⁴ đã đem lại những khả năng càng rộng lớn hơn để thực hiện những kế hoạch đó. Trong những tình huống như vậy, chúng ta phải biết hoàn toàn chính xác tình hình là như thế nào; do đó mà có việc trao đổi thư từ này.

Anh không được quên rằng đối với I-oóc Héc-nét, và nhất là Dai-phốt, Blô-xơ và những người khác, giữ một vị trí hoàn toàn không phải như anh và Líp-nếch, những người sáng lập ra đảng, và nếu anh có thể giản đơn bỏ qua những đề nghị như thế, thì chưa chắc có thể đòi hỏi được họ làm việc đó. Ban lãnh đạo của đảng vẫn có quyền chính thức nhất định nào đó trong việc kiểm soát cơ quan ngôn luận của đảng; quyền đó chưa được thực hiện *đối với anh*, nhưng lần này người ta chắc chắn đã cố tìm cách sử dụng nó, và hơn nữa là có hại cho đảng. Vì thế chúng tôi thấy bốn phận của mình là làm tất cả mọi việc mà chúng tôi có thể làm được và cố gắng ngăn cản việc đó.

Héc-nét có thể phạm phải những sai sót về sách lược trong các chi tiết, chủ yếu là *sau khi* nhận được bức thư của Ban chấp hành, nhưng về thực chất chúng ta phải kiên quyết thừa nhận sự đúng đắn

của anh ấy. Tôi cũng không thể trách anh ấy là yếu đuối, vì nếu Ban chấp hành cho anh ấy hiểu rõ rằng anh ấy phải ra khỏi ban biên tập, và nói thêm rằng nếu không thì anh ấy sẽ phải làm việc dưới sự chỉ huy của Blô-xơ, thì tôi không thấy *anh ấy* còn có thể có sự chống đối như thế nào nữa. Mà anh ấy thì không thể lập chiến lũy trong ban biên tập để chống lại Ban chấp hành. Sau bức thư quyết liệt như thế của ban lãnh đạo đứng bên trên anh ấy, tôi thậm chí thấy những nhận xét của Héc-nét trên báo "Volksstaat" mà anh đã dẫn ra và ngay trước đây đã gây cho tôi một ấn tượng khó chịu, - thậm chí là có thể tha thứ được.

Dù sao, từ khi Héc-nét bị bắt và anh ấy không có ở Lai-pxích, "Volksstaat" đã trở nên kém đi đáng kể, và Ban chấp hành sẽ hành động đúng đắn hơn nhiều, nếu thay vì cãi vã với Héc-nét, Ban chấp hành ấy hết sức ủng hộ anh ấy. Nó đã thắng thường yêu cầu báo "Volksstaat" phải được biên tập theo một cách khác để những bài viết khoa học không được đăng và không được thay bằng những bài xã luận à là "Neuer Social - Demokrat", và nó đã *dọa thi hành những biện pháp cưỡng bức trực tiếp*. Tôi hoàn toàn không biết Blô-xơ, nhưng nếu cũng Ban chấp hành đó đồng thời chỉ định anh ấy thì có thể giả định rằng Ban chấp hành đã tìm được một người hợp với nó.

Còn về thái độ của đảng đối với phái Lát-xan thì dĩ nhiên anh có thể xét đoán tốt hơn chúng tôi xem cần phải áp dụng sách lược nào trong từng trường hợp. Nhưng cũng cần chú ý cả điều sau đây. Cũng giống như anh, khi phải cạnh tranh ở một mức độ nào đó, với Tổng liên đoàn công nhân Đức, thì ta dễ dàng bắt đầu chú ý quá nhiều đến đối thủ cạnh tranh và mỗi khi có dịp thì ta quen nghĩ trước hết đến đối thủ cạnh tranh đó. Nhưng vì rằng Tổng liên đoàn công nhân Đức và Đảng công nhân xã hội - dân chủ gộp chung lại vẫn còn chỉ

chiếm thiểu số không đáng kể trong giai cấp công nhân Đức. Còn theo ý kiến của chúng tôi, đã được kinh nghiệm nhiều năm khẳng định, thì sách lược đúng đắn trong việc tuyên truyền không phải là lúc chỗ này lúc chỗ kia lôi kéo được của đối phương một số người và một số nhóm thành viên của tổ chức, mà là tác động đến quần chúng đông đảo, chưa được cuốn hút vào tổ chức. Một người mới toanh mà bản thân chúng ta lôi ra khỏi trạng thái nguyên thủy, còn quý hơn một chục kẻ từ phe Lát-xan chạy sang, là những kẻ luôn luôn mang theo vào đảng những yếu tố của các quan điểm không đúng của họ. Nếu có thể tranh thủ riêng quần chúng mà không có *những thủ lĩnh địa phương* của họ thì điều đó sẽ tốt hơn nhiều. Nhưng luôn luôn cần phải nhận thêm vô vàn những thủ lĩnh như thế, họ bị trói buộc bởi những lời phát biểu trước đây của họ, nếu không phải là bởi những quan điểm trước đây của chính họ, và họ phải chỉ ra cho bằng được rằng họ không từ bỏ những nguyên tắc của họ, rằng trái lại. Đảng công nhân dân chủ xã hội đang tuyên truyền chủ nghĩa Lát-xan *đích thực*. Chính đó là một tai họa ở Ai-dơ-nách - lúc đó có thể không tránh khỏi. Chính đó là một tai họa ở Ai-dơ-nách - lúc đó có thể không tránh khỏi, - nhưng những phần tử đó chắc chắn đã làm hại đảng, và tôi không biết hiện nay nếu không sáp nhập họ vào thì đảng ít ra có không kém mạnh hơn hay không. Dù sao, tôi sẽ coi là một nỗi bất hạnh nếu những phần tử đó được tăng viện.

Không nên để cho người ta làm cho mình rối trí vì những lời gào thét về "thống nhất". Chính những người lằng xằng nhiều hơn cả với khẩu hiệu ấy lại là những kẻ chủ yếu gây ra xích mích; những người theo phái Ba-cu-nin hiện nay ở miền Giuy-ra của Thụy Sĩ, những kẻ khởi xướng tất cả mọi sự chia rẽ và không la hét về điều gì to hơn là la hét về sự tình thống nhất, - là như vậy đấy. Những kẻ cuồng tin về vấn đề thống nhất đó hoặc giả là những người có đầu óc hạn chế, muốn hoà trộn tất cả vào một khối hỗn tạp vô định mà chỉ cần

nó lắng đọng xuống là các mâu thuẫn lại phục hồi dưới một hình thức còn gay gắt hơn, vì tất cả những phần tử ấy lúc đó sẽ cùng ở trong một giuộc (ở nước Đức chỗ các anh có một ví dụ tuyệt vời, đó là những ngài tuyên truyền sự hoà giải của công nhân và những người tư sản nhỏ); hoặc giả đó là những người muốn vô tình (như Muyn-béc-gơ, chẳng hạn) hoặc cố ý xuyên tạc phong trào. Chính vì vậy mà các phần tử bè phái đam mê và những kẻ hay gây gỗ và lừa bịp sùng sỏ, trong những thời điểm nhất định, đã la hét to hơn cả về sự thống nhất. Trong suốt đời của chúng ta, chúng ta chưa thấy người nào gây ra những điều khó chịu và có những hành động phá đám lớn hơn là những kẻ già mồm tuyên truyền cho sự thống nhất.

Tất nhiên, bất kỳ ban lãnh đạo nào của đảng cũng đều vươn tới thành công, và điều đó rất tốt. Nhưng có những tình huống mà người ta cần có dũng khí hy sinh sự thành công *tức thời* để đổi lấy những cái quan trọng hơn. Đặc biệt là một đảng như đảng chúng ta - mà thắng lợi cuối cùng của nó tuyệt đối được bảo đảm và trong thời đại của chúng ta và trước mắt chúng ta đã trưởng thành to lớn đến thế - tuyệt nhiên không bao giờ cần đến thành công tức thời một cách vô điều kiện. Anh hãy xét về Quốc tế chẳng hạn. Sau Công xã, Quốc tế đã có thành công rất lớn. Như bị tiếng sấm làm choáng váng, những người tư sản đã tuyên bố Quốc tế là có sức mạnh vạn năng. Tuyệt đại đa số các thành viên của Quốc tế đã nghĩ rằng sẽ tiếp diễn mãi mãi như vậy. Còn chúng ta thì biết rất rõ rằng quả bong bóng *ắt phải* vỡ. Đủ thứ đồ vỡ lại đã bám víu vào Quốc tế. Những kẻ bè phái ở trong Quốc tế đã trở nên láo xược, đã lạm dụng Quốc tế, chúng hy vọng sẽ được phép làm những điều ngu ngốc và hèn hạ tày trời. Chúng ta đã không chịu đựng điều đó. Biết rất rõ rằng quả bong bóng đến lúc nào đó ắt phải vỡ, chúng ta đã cố gắng không thể kéo dài thảm họa, mà đưa Quốc tế ra khỏi thảm họa đó với tư thế một Quốc tế trong sạch và không bị xuyên tạc. Ở La Hay, quả bong bóng

ấy đã nổ và anh biết rằng đa số đại biểu của đại hội đã toả về nhà trong trạng thái thất vọng nửa tỉnh nửa say. Mà vì rằng hầu hết những người thất vọng đó - họ hy vọng tìm thấy trong Quốc tế một lý tưởng hữu ái rộng khắp và giải hoà - lại đã gấy ra ở nhà mình một cuộc cãi lộn còn dữ dội hơn cuộc cãi lộn đã nổ ra ở La Hay! Giờ đây những kẻ hay gây gỗ lập bè phái đang tuyên truyền sự hoà giải và là ó về chúng ta, bảo rằng chúng ta là những người không dung hoà, là những kẻ độc tài! Mà nếu ở La Hay chúng ta đã hành động theo tinh thần dàn hoà, nếu chúng ta ngăn cản sự phân liệt xảy ra thì hậu quả sẽ ra sao? Nhưng kẻ bài phái, cụ thể là phái Ba-cu-nin, sẽ có thêm một năm để nhân danh Quốc tế làm những điều ngu xuẩn và những điều hàn hạ lớn hơn rất nhiều; công nhân những nước phát triển nhất sẽ chán ghét quay đi; quả bong bóng sẽ không vỡ, nó sẽ teo lại dần dần, bị những mũi kim làm hỏng; và đại hội tới, trong đó cuộc khủng hoảng sẽ ắt phải nổ ra, sẽ biến thành một sự bê bối giữa những con người hèn hạ nhất, bởi vì nguyên tắc đã bị hy sinh ở La Hay rồi! Chính lúc đó Quốc tế sẽ thực sự tiêu vong, tiêu vong vì "sự thống nhất"! - Thay vì điều đó, chúng ta đã thoát, một cách danh dự đối với chúng ta, khỏi những phần tử thối nát - những thành viên của Công xã dự phiên họp cuối cùng, phiên họp có tính chất quyết định, nói rằng không một phiên họp nào của Công xã gây ra cho họ một ấn tượng khác thường như phiên toà ấy xử những tên phản bội của giai cấp vô sản châu Âu, - chúng ta để cho họ trong vòng mười tháng ra sức nói dối, vu khống, bày mưu tính kế, mà việc đó đã đem lại kết quả gì nào? Những đại biểu giả ấy của đa số lớn trong Quốc tế giờ đây tự mình tuyên bố rằng họ không dám đến dự đại hội tới (các chi tiết sẽ nói trong bài viết gửi đồng thời với thư này cho bào "Volksstaat"^{1*}). Và nếu chúng ta một lần nữa phải hành động thì nói chung và xét về toàn cục chúng ta sẽ

1* Ph.Ăng-ghen, "Trong Quốc tế"

hành động khác đi; những sai lầm về sách lược dĩ nhiên lúc nào cũng có thể có.

Dù sao, tôi tin rằng những phần tử ưu tú trong số những người theo phái Lát-xan dần dà sẽ tự mình ngã theo chúng ta và vì thế nếu hái quả lúc nó chưa chín như những kẻ chủ trương hợp nhất muốn thì sẽ không khôn ngoan.

Và lại, ngay ông già Hê-ghen cũng đã nói: đảng chúng mình sức sống của mình bằng việc chấp nhận *phân liệt* và đủ sức chịu được sự phân liệt đó^{1*}. Phong trào của giai cấp vô sản không khỏi trải qua những nấc thang phát triển khác nhau; ở nấc thang có bộ phận người bị kẹt lại, không đi xa hơn. Chính là chỉ có điều đó cắt nghĩa vì sao "sự đoàn kết của giai cấp vô sản" trong thực tế đâu đâu cũng được thực hiện dưới dạng những nhóm phái khác nhau đấu tranh chống mái với nhau, giống như các giáo phái Cơ Đốc giáo trong đế quốc La Mã ở thời kỳ bị khủng bố hết sức nặng nề.

Ngài cũng không nên quên rằng nếu, chẳng hạn, báo ""Neuer Social - Demokrat" có nhiều người đặt mua hơn báo "Volksstaat" thì đó là do mỗi *phái* đều nhất định nhiệm tình thần cuồng tín, và nhờ có sự cuồng tín đó - đặc biệt là ở những nơi phái ấy là phái mới (chẳng hạn như Tổng liên đoàn công nhân Đức ở Slê-dơ-vích - Hôn-stai-nơ chẳng hạn) - mà nó đạt được những thành công tức thời lớn hơn nhiều so với cái đảng đơn thuần đại diện cho phong trào thực sự mà không có bất cứ trò đồng danh phe phái nào. Nhưng sự cuồng tín là không vĩnh hằng.

Tôi xin dừng bút, chuyển xe thư sắp đi rồi. Xin viết vội một điều nữa: Mác không thể nhận xử lý tác phẩm của Lát-xan⁶²⁵ trước khi bản dịch tiếng Pháp^{2*} hoàn tất (khoảng cuối tháng Bảy), hơn nữa

1* *G.Ph. V.Hê-ghen*. "Hiện tượng học tinh thần", tiết "Chân lý của sự khai sáng"

2* tập I bộ "Tư bản"

anh ấy rất cần nghỉ ngơi vì anh ấy quá mệt mỏi.

Ngài kiên trì chịu đựng kết luận của mình - hơn nữa lại ra công nghiên cứu, - như thế rất tuyệt. Tất cả chúng tôi đều cảm nhận trước sự vui mừng sẽ gặp ngài ở đây vào năm tới.

Gửi lời chào nồng nhiệt đến Líp-nếch.

Chân thành chào ngài.

Ph.Ăng-ghen

*Công bố lần đầu có lược bớt trong cuốn:
F. Engels. "Politisches Vermöchtis. Aus
unveröffentlichten Briefen". Berlin, 1920
và công bố toàn văn trong tạp chí "Người
bôn-sê-vích", số 10, 1932*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

246

ĂNG-GHEN GỬI LÚT-VÍCH CU-GHEN-MAN Ở HAN-NÔ-VÔ

Luân Đôn, 1 tháng Bảy 1873

Cu-ghen-man thân mến!

Tất cả mọi tin tức về bệnh tật của Mác đều xuất phát từ gã ba hoa Ba-ry, ông ta đã cho đăng thông báo này trên các báo và ông ta sẽ bị xạc một trận đích đáng một khi ông ta lộ mặt.

Sự thể như sau. Đã mấy năm nay Mác thỉnh thoảng - nhưng với mức độ ngày càng tăng - bị chứng mất ngủ mà anh ấy cắt nghĩa

bằng đủ thứ nguyên nhân vô lý, chẳng hạn như do anh ấy bị bệnh viêm thanh quản kinh niên; nhưng chứng mất ngủ không chấm dứt ngay cả sau khi chứng ho đã chữa khỏi. Công việc khủng khiếp mà bản dịch tiếng Pháp bộ sách "Tư bản bắt anh ấy phải làm - có thể nói anh ấy phải dịch lại từ đầu, - những đòi hỏi nặng nề của nhà xuất bản, cũng như cả mọi điều khó chịu khác liên quan tới công việc đó đã làm cho tình hình xấu đi, nhưng anh ấy không muốn ngừng công việc quá mức ấy cho đến khi anh ấy cảm thấy sức ép hết sức mạnh ở vùng thóp trước, còn chứng mất ngủ thì đã tới mức ngay cả những liều lượng mạnh thuốc clô-ran cũng không còn tác dụng nữa. Tôi biết chuyện đó qua kinh nghiệm với Lu-pu-xơ^{1*}, anh ấy lúc đầu cũng làm việc cho đến mắc bệnh; thầy thuốc có thái độ cầu thả đối với anh ấy, sau đó đã điều trị sai tình hình sức khoẻ của anh ấy cũng y như của Lu-pu-xơ, và anh ấy phải ngừng làm việc. Lúc đầu anh ấy định thoái thác bằng những lời nói đùa, nhưng chẳng mấy chốc nhận thấy rằng anh ấy bắt mình làm việc càng nhiều thì khả năng làm việc của anh ấy càng kém; vì vậy tôi khuyên anh ấy đến Man-se-xtơ hỏi ý kiến Gum-péc-tơ. Lúc đó Gum-péc-tơ đang ở Xen-lơ thăm người anh em họ của mình là đại uý Vác-xơ, thành thử từ nay đến khi ông ấy đến, Mác có thể nghỉ ngơi ở Man-se-xtơ gần 12 ngày. Tôi đã trình bày quan điểm của tôi với Gum-péc-tơ, và còn nói thêm rằng thường thường Mác rất chóng bình phục. Gum-péc-tơ hoàn toàn đồng ý với tôi và đã căn dặn Mác một cách nghiêm khắc: làm việc không quá 2 giờ vào buổi sáng và không quá 2 giờ vào buổi tối, nhất thiết phải ăn sáng và nhất thiết phải dạo chơi sau bữa ăn sáng, uống rượu nho nhẹ với nước xô-đa, đi lại nhiều, uống thuốc nhuận tràng - một đơn thuốc mà tôi chưa có dịp gặp - trong trường

1* - Vin-hem Vôn-phơ

hợp mất ngủ nặng thì uống liều lượng clô-ran rất cao v.v.. Mác rời Man-se-xtơ trở về trong trạng thái sức khoẻ tốt hơn đáng kể, và tuy anh ấy không phải luôn luôn cảm thấy khoẻ - điều mà tôi không ngờ tới - thế nhưng ngay cả trong những ngày chật vật đối với anh ấy, giờ đây anh ấy khoẻ hơn nhiều so với trước. Tôi định sắp kéo anh ấy một thời gian ra khỏi thói bo bo lao động, và lại cả Gum-péc-tơ cũng đã chỉ định cho anh ấy thực hiện biện pháp chữa trị căn bản; hễ anh ấy có hai - ba tuần yên tĩnh và hít không khí trong lành thì anh ấy lại có thể đảm đương được công việc nho nhỏ. Dù sao đêm đêm anh ấy ngủ 4 - 5 giờ mà không dùng clô-ran và 1 - 1 $\frac{1}{2}$ giờ sau bữa ăn trưa, và như thế là nhiều hơn mức anh ấy thường ngủ trong gần cả một năm, - ở La Hay chẳng hạn, *anh ấy hầu như hoàn toàn không ngủ*. Ngoài ra, lần này anh ấy biết rằng tình hình nghiêm trọng, và thực sự chỉ định một cách nghiêm ngặt hầu như một cách cầu kỳ; vì mọi sự sút kém đều được phát hiện ngay lập tức, nên tôi luôn luôn có thể kịp thời đọc cho anh ấy nghe lời dặn cần yên tĩnh và nghỉ ngơi⁶²⁶.

Về những phương diện hác thì ở đây chúng tôi sống tạm được. Giên-ni^{1*} sắp sinh nở (nhưng tuyệt nhiên *xin anh đừng cho cố* ấy biết là tôi viết cho anh điều này). - La-phác-gơ và tôi đã hoàn thành tác phẩm về Ba-cu-nin và Đồng minh, theo quyết định của đại hội, ngay khi được tiểu ban tán thành, tác phẩm đó sẽ được in và sẽ gây ra một vụ om sòm khủng khiếp⁵⁵⁸. - La-phác-gơ và Duy-pông đã tổ chức một xưởng nhạc cụ hơi để sử dụng giấy phép mà Duy-pông đã lấy; Xéc-rai-ơ là người bán những nhạc cụ đó. Giô-an-na-rơ đang ở Li-vóc-pun. Vi-sa dự định làm công việc buôn bán, Mốt-tơ-xết vẫn uống rượu như trước. Hây-dơ và I-ung đã thất bại thảm hại với mưu toan của ông ta định tổ chức một vụ phân liệt ở đây, Êch-ca-ri-út

1* - Giên-ni Lông-ghe

đã hoàn toàn biến mất sau khi nghị viện không bị giải tán. Những tin tức khác tôi đã gửi cho báo "Volksstaat", anh sẽ đọc những tin ấy trên báo đó trong số ra tới đây^{1*}.

Gửi anh lời chào nồng nhiệt.

Ph.Ăng-ghen của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935

In theo bản viết tay Nguyên văn là tiếng Đức

247

MÁC GỬI GIUÝT-XTƠ VÉC-NUI-Ê⁶²⁷ Ở PA-RI

[Luân Đôn], 10 tháng Bảy 1873

Thưa ngài!

Sau một thời gian dài gián đoạn, tôi vừa gửi cho ông La-uy-rơ bản thảo (phần VI) và bản in thử^{2*}.

Ngài biết đấy, điều nguy hiểm nhất trong các bệnh tật là sự tái phát, nhưng bây giờ tôi lại có thể thực sự bắt tay xử lý bản thảo của ông Ru-ê. Ở chỗ tôi đã tích đọng khá nhiều tờ của bản thảo đó.

Song sự gián đoạn do bệnh tật của tôi gây ra không thể là nguyên nhân trì hoãn việc in tập IV và ngừng việc in tập V.

1* Ph.Ăng-ghen. "Trong Quốc tế"

2* - tập I bộ "Tư bản" in bằng tiếng Pháp

Khi tôi bị ốm nặng, tôi đã chỉ thị cho in 27 tờ, nhưng vì chỉ có thể in nó cùng với việc tiếp tục in tập VI⁶²⁸, nên tôi muốn nhận được bản in thử mới.

Các Mác của ngài

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935

In theo bản viết tay Nguyên văn là tiếng Đức

248

ĂNG-GHEN GỬI PHRI-ĐRÍCH A-ĐÔN-PHƠ ĐOỐC-GƠ Ở HÔ-BÔ-KEN

Luân Đôn, 26 tháng Bảy 1873

Doóc-gơ thân mến!

Hôm qua tôi đã đánh điện (đã trả 1 pao 16 si-linh): "Ăng-ghen gửi Doóc-gơ, hòm thư 101, Hoboken, New York. Xéc-rai-ơ đồng ý"⁶²⁹.

Vì vậy anh hãy gửi ngay các chỉ thị và tài liệu cho Xéc-rai-ơ để ông ấy có thời gian nắm tình hình và không tới đó khi chưa tìm hiểu các văn kiện. Về tiền nong thì cũng thế.

Cả Mác lẫn tôi đều không thể đảm nhiệm việc đó mà lại không có chuyện lại không nổi lên tiếng la ó: thế là đã rõ ràng, bao giờ đứng sau cái đó đều có Mác, có điều là ông ta được những người ở Niu Oóc che chở! Tôi đã tốn nhiều công sức thuyết phục Xéc-rai-ơ:

ông ấy rất cuộc đã tìm được chỗ làm có thể nuôi sống ông ấy khá tốt, và trước tiên ông ấy đã phải đảm bảo cho mình về mặt ấy, điều đó phải mất ba ngày.

Bi-na-mi lại được tự do. Tôi đã thông báo cho ông ấy biết việc triệu tập đại hội. Xéc-rai-ơ cũng được chuyển thông báo đó, nhưng như tôi đã báo^{1*}, ở Pháp ông ấy còn thông tin viên nữa.

Tôi đã gửi theo chuyến xe thư hôm nay cho anh 2 gói, mới gửi 16 bản các nghị quyết của đại hội^{2*}. Lẽ ra từ lâu anh có thể nhận được chúng nếu anh yêu cầu. Nhưng vì các anh không có các chi hội Pháp, nên tôi cho rằng số lượng bản đã gửi thì đủ cho nhu cầu của Tổng Hội đồng. - Đã gửi đi Bu-ê-nốt Ai-rét 8 hay 10⁶³⁰.

Tôi chưa nhận được tiền.

Báo "International Herald" có đăng bản dịch tiếng Anh các nghị quyết của đại hội thì không kiếm được nữa. Ngoài ra, Rai-li đã phản bội và đã đi sang phe cộng hoà, và các báo cáo của Hội đồng Liên chi hội giờ đây lại được đăng trên báo "Eastern Post", điều này thật đáng bực cho I-ung và Hây-dơ, báo đó trước Đại hội Man-se-xơ⁶²¹ đã là cơ quan của hai ông ấy; nhưng đại hội đã giết chết họ. Vì vậy tôi không đặt mua báo "International Herald" cho Mây-ơ.

Lời tuyên bố về các giấy uỷ nhiệm của Pháp đã được gửi đi I-ta-li-a, Bồ Đào Nha và Tây Ban Nha.

Mác và tôi sẽ vui mừng nếu nhận được giấy uỷ nhiệm từ những nơi ấy. Do một loạt lý do, chúng tôi chắc sẽ phải đi, tuy tất nhiên là chúng tôi muốn ở lại đây hơn.

Mác sẽ gửi nốt các tập của bộ "Tư bản"^{3*} nếu anh ấy chưa làm

1* Xem tập này, tr.772

2* C.Mác và Ph.Ăng-ghen. "Nghị quyết đại hội đại biểu toàn thể Hội liên hiệp hợp ở La Hay ngày 2-7 tháng Chín 1872"

3* - tập I xuất bản lần thứ hai bằng tiếng Đức

việc đó. Đã ra được bốn tập sách dịch tiếng Pháp, nhà xuất bản^{1*} sợ - và không phải không có căn cứ - rằng với chính phủ kiểu cha cố hiện nay, bộ sách "Tư bản" có thể bị tịch thu, chính vì thế mà ấn phẩm ra chậm như thế.

Điều kiện kết nạp các hội công liên có khác nhau. Một số hội công liên đã nộp cho mỗi hội viên 1 pen-ni, những hội khác thì nộp tổng số tiền, đôi khi chỉ có hội đồng trung ương là trực tiếp gia nhập và nộp số tiền đóng góp chung. Theo một điều tương ứng của Điều lệ, việc gia nhập được phê chuẩn bằng một quyết định đơn giản và họ được trao giấy xác nhận đã được kết nạp. Với 1 si-ling họ có thể nhận được giấy chứng nhận in đẹp có thể treo trên tường.

"Quyển sách dân chủ bỏ túi" và quyển "Các bí mật của châu Âu" có lẽ có thể kiếm được nếu chỉ ra những tư liệu tỉ mỉ hơn về địa điểm và thời gian xuất bản; trong các bản mục lục sách không có điều đó, còn xem 20 tập mục lục ra nửa năm của Hin-rích-xơ để rồi cuộc chẳng tìm được *cái gì* cả (điều này hoàn toàn có thể xảy ra với sách thuộc loại như vậy) thì chưa chắc đáng làm.

Tiền của Giơ-ne-vơ vẫn còn trong túi tôi vì những chỉ thị không thể thực hiện được mà các anh đã dùng để trói buộc tôi. Thử hỏi, làm sao tìm được địa chỉ để gửi tiền cho người vợ góa và con mồ côi của các chiến sĩ Công xã? Phần tiền đó tôi dứt khoát phải giữ lại cho các anh, vì chúng tôi tuyệt nhiên không thể thực hiện được nhiệm vụ được giao đó. Tôi đề nghị chuyển số tiền ấy cho Xéc-rai-ơ, giao cho anh ấy dùng số tiền đó *cố gắng hết sức* vào đúng mục đích nói trên, hoặc nói chung dùng cho các chiến sĩ Công xã lưu vong; hoặc là tính chuyển số tiền đó cho Quốc tế, tất nhiên nó sẽ cần dùng số tiền ấy - những người lưu vong chưa định cư ở đây không

1* - La-sa-tơ-rơ

gây tổn kém nhiều. Tôi sẽ gửi 10 pao đi Giơ-ne-vơ. Số còn lại sẽ để các anh sử dụng⁶³¹.

Ô-béc-vin-đéc. Chúng tôi hoàn toàn tán thành ý kiến của anh, vì chúng tôi có thể xét đoán qua các văn kiện *đã công bố*⁶³². Ô-béc-vin-đéc luôn luôn là kẻ xu thời, qua coi trọng điều kiện lạc hậu của nước Áo để bằng cách đó có cơ làm môi giới. Mặt khác, An-đrê-át Sây may lắm cũng chỉ là kẻ lảm cẩm muốn nhờ khẩu hiệu "tiền càng xa càng tốt" để tự mình mà nổi lên, và thói hám danh của ông ta dù sao cũng nhiều hơn năng lực. Chúng tôi từ lâu đã nghi ông ta có liên hệ với phái Ba-cu-nin, còn giờ đây ông ta dùng trong cương lĩnh của ông ta (báo "Volksstaat" số 59) một câu lấy trực tiếp của Ba-cu-nin: cho rằng đối với giai cấp vô sản, tất cả những đảng còn lại *tạo thành một khối phản động đặc sệt*⁶³³. Chúng tôi tự kiểm chế không xét đoán, chừng nào chúng tôi chưa biết nhiều hơn. Điều rất đáng ngờ nữa là Hen-rích Sây, người từng có mặt tại La Hay, đã ở đây hơn 4 tuần, nhưng chỉ đến chỗ Mác sáu khi Mác gặp vợ ông ta trên đường phố. Cho nên nay chúng tôi tránh nói chuyện với ông ta về trường hợp này; vả lại ông ta xử sự hoàn toàn đúng đắn, chửi Ba-cu-nin và phái Blăng-ki, nhưng điều đó vẫn lạ lùng.

Pin nhận định với tôi về *Vuyéc-tơ* là kẻ lảm quỵ kế hiếu danh, tự coi mình là người không thể thay thế được; việc ông ta làm nổi bật cá nhân mình một cách không khiêm tốn đã làm hại ông ta rất nhiều. Nói vắn tắt, người Đan Mạch, dưới ảnh hưởng của phái Lát-xan ở Phlen-xbuốc và những nơi khác thuộc Bắc Slê-dơ-vích thì gần bó với Tổng liên đoàn công nhân Đức nhiều hơn và đã bị mắc câu của nó. Do đó mà họ làm thình. Quỷ tha ma bắt những người xã hội chủ nghĩa tất cả những nông dân ấy, bao giờ cũng có thể mua chuộc được họ bằng các câu nói.

Anh hãy xem phái Ba-cu-nin của chúng ta ở Tây Ban Nha chẳng

hạn. Ở đây, tại An-côi, theo lệnh của Ba-cu-nin, họ đã huỷ bỏ nhà nước(cái gọi là những hành động dã man dĩ nhiên là điều bịa đặt của bọn phản động) và đã thành lập uỷ ban cứu nguy xã hội (trong đó có Xa-ve-ri-nô An-ba-ra-xin, uỷ viên Hội đồng Liên chi hội theo Ba-cu-nin ở Va-len-xi và Ban thông tin hiện nay được bầu ở Coóc-đô-va). Thế thì cái gì đang xảy ra? Theo đề nghị của một số nghị sĩ đóng vai người trung gian môi giới, người ta ký hoà ước: một mặt là việc ân xá, mặt khác, là việc từ bỏ chống đối, và quân đội đang tiến vào đó trong sự hân hoan của giai cấp tư sản⁶³⁴! Ở Bắc-xê-lô-na, phái Ba-cu-nin không thật mạnh và dũng cảm đủ để tiến hành mưu toan như vậy, nhưng dù họ ở chỗ nào đi nữa, đâu đâu họ đều làm tăng "sự vô chính phủ", sự rối rắm phổ biến và... dọn đường cho phái Sác lơ.

Bản báo cáo về Đồng minh^{1*} đang in - hôm qua tôi đã đọc những tờ in thử đầu tiên, - một tuần nữa phải in xong, song tôi rất hoài nghi điều đó. Sẽ được xấp xỉ 160 trang, chi phí in gần 40 pao - do tôi ứng trước. Số lượng in là 1 000 bản, giá 2 phrăng = 1 si-linh 9 pen-ni Anh. Những bản in xong đầu tiên, tôi sẽ gửi cho các anh. Những vì sách đó nhất thiết phải *bán* hết để trang trải chi phí, nên xin anh báo ngay cho tôi biết ở chỗ các anh bên ấy sẽ *đặt mua* bao nhiêu bản; lúc đó chúng tôi sẽ gửi dôi ra thêm một số bản; lúc đó chúng tôi sẽ gửi dôi ra thêm một số bản; anh cũng nên tìm một nhà buôn sách *đứng đắn* để phát hành quyển sách. Do có những chi phí phụ thêm nên cần phải đặt giá khoảng 60 - 75 xen - đó là việc của các anh, - chúng tôi dù thế nào cũng phải nhận được mỗi bản 1 si-linh - pen-ni, trừ những bản do nhà buôn sách bán, người này nhận được một mức giảm giá tương ứng; nếu không thì chúng tôi sẽ không bù đắp được chi phí. Quyển sách này sẽ như một quả bom, nổ vang trong phái chủ trương tự trị, và nếu nó có nhiệm

1* *C.Mác và Ph. Ăng-ghen*. "Đồng minh dân chủ xã hội chủ nghĩa và Hội liên hiệp công nhân quốc tế"

vụ giết chết ai đó, thì đấy là Ba-cu-nin. Quyền sách này do La-phác-gơ và tôi biên soạn, riêng *phần kết* do Mác và tôi viết. Chúng tôi sẽ gửi nó đến tất cả các cơ quan báo chí. Chính anh sẽ ngạc nhiên về những hành động ty tiện bị phanh phui ở đây; ngay cả các uỷ viên uỷ ban cũng đã sững sốt.

Hội đồng liên chi hội ở đây tiếp tục sống như trong trạng thái nửa tỉnh nửa mê như trước. Trừ những bản báo cáo in ra, tôi ít biết và ít nghe nói về nó. Dù sao I-ung, Hây-dơ, Mốt-tơ-xết và đồng bọn đã hết thời, vì điều đó liên quan đến cái quốc tế hữu danh vô thực của họ.

Thông qua Vuyéc-tơ xin anh kiểm cho tôi một số địa chỉ ở Cô-pen-ha-ghen, hơn nữa kiểm *ngay lập tức* nhé, để tôi có thể gửi tới đó một số bản báo cáo về Đồng minh. Chẳng có tầm hơi gì từ chỗ Pin nữa, thành thử tôi không biết địa chỉ của anh ấy còn dùng được hay không.

Về những mặt còn lại, tình hình ở đây tạm được. Vợ tôi^{1*} đang ở Ram-xghết, bà Mác cũng muốn tới đó hôm nay. Gia đình Gienni Lông-ghê chắc hẳn một vài tuần nữa sẽ tăng thêm người (anh đừng viết gì về điều này cho bà Mác cũng như cho Mác, chừng nào anh chưa nhận được thông báo chính thức, - họ rất nguyên tắc trong cá vấn đề gia đình). La-phác-gơ, và Lơ Mút-xuy đã bày ra nghề chạm khắc, trên cơ sở đã có giấy môn bài. Đuy-pông cũng cố gắng sử dụng giấy phép lập trường nhạc cụ hơi của mình, nhưng thường xuyên vấp phải trở ngại mà nguyên nhân chủ yếu là ở bản thân anh ấy, vì trong công việc thực tiễn anh ta suy nghĩ ở mức độ như chú chó của tôi. Tất cả những điều đó là nói riêng giữa chúng ta thôi, anh không thể hình dung được thiên hạ ở đây nhạy cảm đến mức nào với thông báo đụng chạm đến công việc cá nhân, - và lại bản thân họ càng thích đơn đặt thì họ càng nhạy cảm.

1* - Li-di Bốc-xơ

Để kết thúc: Nếu ai đó trong số các anh đến đây thì vẫn tốt hơn cả; lẽ nào chúng tôi ở đây có thể đại diện được cho Tổng Hội đồng giống như một trong số các uỷ viên của nó có thể làm được hay sao?

Ph.Ăng-ghen của anh

Công bố lần đầu có lược bớt trong cuốn: "Briefe und Auszüge aus Briefen von Joh. Phil. Becker Jos. Dietzgen, Friedrich Engels, Karl Marx u.A. an. F.A.Sorge und Andere". Stuttgart, 1906 và công bố toàn văn trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

249

MÁC GỬI NI-CÔ-LAI PHRAN-TXE-VÍCH ĐA-NI-EN-XƠN Ở PÊ-TÉC-BUA

Luân Đôn, 12 tháng Tám 1873

Gửi ngài N.Đa-ni-en-xơn

Thưa ngài!

Trong những tháng vừa rồi tôi ốm nặng và một thời gian, do quá mệt mỏi, tôi thậm chí ở trong trạng thái nguy hiểm. Đầu óc tôi suy sụp nghiêm trọng đến mức có thể lo bị liệt, và ngay cả giờ đây tôi vẫn chưa thể làm việc quá mấy giờ trong một ngày đêm. Đó là *nguyên nhân duy nhất* khiến tôi không sớm xác nhận việc đã nhận được bộ sưu tập sách quý mà ngài đã có nhã ý gửi đến cho tôi⁶³⁵, và không

sớm cảm ơn ngài về bộ sưu tập đó.

Ngài tất nhiên đã nhận được - ít ra là tôi hiểu như vậy trong lá thư gần đây nhất của ngài - ba bản của bộ "Tư bản" xuất bản thành một quyển. Hôm nay tôi xin gửi ngay *tập* cuối cùng của lần xuất bản thành những tập lẻ.

Hiện nay chúng tôi đang cho in tác phẩm vạch trần Đồng minh^{1*} (ngài biết rằng ở Anh phái này được gọi là phái Ti-tô-tê-lo⁶³⁶) và tôi muốn biết cách gửi *ít tốn kém nhất* để gửi tới ngài một số lượng bản khá lớn. Bức thư có liên quan đến người cầm đầu^{2*} nhóm giả dối đó, chúng tôi còn giữ làm dữ trữ⁶³⁷.

Rất cảm ơn về bức thư dài gần đây của ngài; tôi sẽ sử dụng nó một cách thích đáng. Đối với tôi nó có giá trị thương mại rất lớn⁶³⁸.

Chân thành chào ngài.

A.Uy-li-am-xơ^{3*}

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong tạp chí
"Những năm đã qua" số 1, 1908*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh*

250

ĂNG-GHEN GỬI GIÔN ĐỜ MOÓC-GAN Ở LUÂN ĐÔN

[Bản nháp]

[Luân Đôn, khoảng 18 tháng Chính 1873]

1* C.Mác và Ph.Ăng-ghen. "Đồng minh dân chủ xã hội chủ nghĩa và Hội liên hiệp công nhân quốc tế"

2* - Ba-cu-nin

3* - bí danh của Mác

Ngài thân mến!

Hôm thứ hai^{1*} tôi phát hiện bức thư của ngài mà cô A-rôn để lại ở nhà tôi. Hôm ấy và hôm thứ ba tôi bận với các công việc có liên quan đến những người lưu vong Pháp trong Quốc tế, đến mức tôi không thể giải quyết ngay cả những công việc cấp bách nhất trong số các công việc của chính tôi, cũng không tìm được thì giờ để trả lời rất nhiều bức thư tôi tìm thấy ở đây sau khi trở về thành phố. Nếu không thì tôi đã lập tức viết thư thông báo cho ngài rằng chỉ nhật tới tôi không thể chủ tọa trong buổi cô ấy báo cáo.

Hôm thứ ba, đúng vào lúc tôi chuẩn bị rời nhà đi lo công việc không thể trì hoãn được và *phải* là xong trước một giờ chiều, thì cô Ca-rôn lại ghé vào lần nữa. Đã 12 giờ rồi, mà tôi lại cần phải đi bộ trên một dặm mới tới nơi. Nếu ngay cả một tá ban ngày xưa nhất của tôi đến từ nơi cùng trời cuối đất tới, thì tôi cũng không thể nói chuyện với họ vào lúc ấy, vì tôi không có dự trữ lấy năm phút. Tôi sẽ xử sự với họ y như tôi đã xử sự với cô Ca-rôn.

Sau khi tôi giải thích hết sức lịch sự cho cô ấy tình hình của tôi, cô ấy dứt khoát hỏi tôi: có hay không, tôi có ngồi ghế chủ tọa hay không. Tôi đã trả lời rằng thật không may là tôi không thể, vì tối ấy tôi bận, và lại bày tỏ sự nuối tiếc về việc tôi buộc phải nhanh chóng từ giã cô ấy; lúc đó cô ấy liên ngắt lời tôi, thậm chí không để chỉ thì giờ hỏi xem tôi có thể gặp lại cô ấy lúc nào và ở đâu, và sau khi bảo rằng cô ấy đã quen với cách đối xử như vậy của các hội viên Quốc tế ở Luân Đôn, cô ấy bước ra khỏi nhà.

Tôi thấy bất tiện trước cô ấy, vì thế tôi coi cách xử sự của cô ấy là do thái độ quá lo lắng, thường bắt nguồn từ sự thất bại. Tiếc thay, bức thư mà sau này cô ấy viết cho tôi và cô ấy muốn làm cho nó

1* - ngày 15 tháng Chính

mang tính chất xúc phạm, thì đã không để lại sự hoài nghi nào về điều đã ẩn giấu đằng sau toàn bộ sự phẫn nộ đầy đức hạnh ấy.

Còn về việc ngồi ghế chủ tọa hôm chủ nhật, tôi đã buộc phải khước từ vinh dự đó:

1) vì, như đã nói ở trên, tôi có những cam kết đã nhận từ trước;

2) vì, trái với những điều phỏng đoán của ngài, tôi không nhớ là trước đây có lúc nào đó tôi từng nghe nói đến họ của cô Ca-rôn, cũng như tôi không nhận được tư liệu bổ sung nào về cô ấy từ số ít nhận vật mà tôi đã hỏi^{1*}. Không thể đòi hỏi làm chủ tọa trong những hoạt động được tiến hành bởi những người mà tôi không biết gì hoặc hầu như không biết gì.

3) Tôi chưa bao giờ làm chủ tọa trong các cuộc mít-tinh của người Anh và không có ý định làm việc đó. Nếu tôi đã có lần làm chủ tọa trong buổi ngài báo cáo thì đó là hội nghị của một hiệp hội riêng của người Đức mà tôi là hội viên.

Dù sao thì vụ rắc rối nhỏ ấy có thể có lợi phần nào đó, nếu nó sẽ làm cho ngài tin rằng không nên đưa ai đó lên làm chủ tịch và sử dụng tên tuổi của người đó nếu không được sự đồng ý của người đó từ trước.

Gửi ngài lời chào anh em.

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t. XXVI, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh*

^{1*} Tiếp đó trong bản viết tay là đoạn đã bị gạch bỏ sau đây: "Thậm chí giả sử cô ấy là người như ngài đã giới thiệu với tôi - một người phụ nữ cách mạng thật lòng, thì ngài vẫn phải biết rằng người cách mạng có năm bảy loại, và không ai trong số chúng ta có thể công khai đồng tình với bất cứ ai trong số họ. Vì tôi hoàn toàn không biết quan điểm của cô Ca-rôn, nên rất có thể là sau khi cô ấy nói xong, tôi sẽ phải đứng lên tuyên bố rằng tôi không đồng ý với những điều cô ấy đã nói, và điều đó sẽ có hại nhiều hơn là có lợi".

251 MÁC GỬI ÂY-GHEN Ô-XVAN Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn], 20 tháng Chính 1873

Ô-xvan thân mến!

Tôi đã viết thư cho Vru-bơ-lép-xki, ông này sinh ở Lít-va và biết *tiếng Nga* cũng thạo như tiếng Ba Lan.

Nếu ông ấy không đồng ý thì tôi có một người Nga khác (không phải là người Ba Lan) in petto^{1*}.

Công bố lần đầu

*In theo bản sao đánh máy
Nguyên văn là tiếng Pháp*

252 MÁC GỬI ÂY-GHEN Ô-XVAN Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn, 24 tháng Chính 1873]

Ô-xvan thân mến!

^{1*} - được chấm sẵn

Sau này xin ngài đừng hỏi tôi, mà nên hỏi trực tiếp những nhân vật mà ngài muốn giới thiệu. Tôi viết cho Vru-bơ-lép-xki dựa vào bức thư của ngài mà tôi nhận được của chính ngài, trong lúc đó ngài lại giới thiệu Rô-dơ-va-lốp-xli mà tôi cũng quen biết, nhưng tôi thích những người khác hơn, vì ông ấy đã có việc làm.

Vả lại, never mind^{1*} chúng ta sẽ không cãi vã nhau vì chuyện đó. Có điều ngài phải hiểu rằng rồi vào tình thế khó xử như vậy chẳng thích thú gì. Tôi đã lập tức báo cho Vru-bơ-lép-xki biết rằng đã chẳng có kết quả gì và tôi không nghĩ rằng việc đó làm cho ông ấy rất quan tâm.

C.M của ngài

Công bố lần đầu

In theo bản viết tay

Nguyên văn là tiếng Đức

253

MÁC GỬI PHRI-ĐRÍCH A-ĐÔN-PHƠ DOÓC-GƠ Ở HÔ-BÔ-KEN

[Luân Đôn], 27 tháng Chính 1873

Doóc gơ thân mến!

Vợ tôi nhiều lần viết thư cho anh biết về tình hình sức khỏe của tôi; tôi đã đứng trước nguy cơ nghiêm trọng bị đột quỵ, và cho đến nay tôi còn khổ vì chứng đau đầu, thành thử tôi phải hạn chế thời

gian làm việc đi rất nhiều. Đó là nguyên nhân duy nhất khiến tôi lâu không biên thư. Theo như tôi nhớ, tôi chỉ viết thư đi Niu Oóc có một lần - gửi Bôn-tê^{1*}, là khi mà qua lá thư của anh tôi cảm thấy rằng sự can thiệp của tôi có thể có ích cho việc dàn hoà và làm rõ vấn đề.

Thất bại nặng nề của Đại hội Giơ-ne-vơ là không tránh khỏi. Từ khi ở đây được biết rằng đại biểu từ Mỹ sẽ không đến thì tình hình đã tồi tệ. Ở châu Âu, người ta cố hình dung các anh là những người chạy hiệu đơn thuần. Vì vậy, nếu các anh không đến dự mà chúng tôi đến thì điều đó sẽ được coi là sự xác nhận những tin đồn mà đối thủ của chúng ta đã tung ra một cách hèn nhát. Ngoài ra, điều đó sẽ được coi là bằng cứ chứng minh rằng liên chi hội Mỹ của các anh chỉ tồn tại trên giấy.

Rồi nữa: Liên chi hội Anh không quên góp tiền ngay cho một đại biểu duy nhất; người Bồ Đào Nha, người Tây Ban Nha và người I-ta-li-a đã cho chúng tôi biết rằng trong tình hình ấy họ không thể trực tiếp cử đại biểu của họ đi; tin tức từ Đức, Áo, Hung-ga-ri cũng xấu; cũng không có chuyện người Pháp đến dự.

Vậy, không nghi ngờ gì nữa, trong những điều kiện như thế, đa số đáng kể trọng đại sẽ gồm người Thụy Sĩ, và hơn nữa gồm người sở tại - người Giơ-ne-vơ. Chúng tôi không nhận được tin tức nào từ chính Giơ-ne-vơ, U-tin không còn ở đây nữa, ông già Béch-cơ giữ im lặng mãi, còn ông Pê-rê thì đã viết một hoặc hai lần - để làm cho chúng ta lăm lặc.

Cuối cùng, vào thời điểm chót Ủy ban vùng thuộc hệ ngôn ngữ la-tinh ở Giơ-ne-vơ gửi tới Hội đồng Liên chi hội Anh một bức thư trong đó người Giơ-ne-vơ, trước hết, từ chối nhận sự uỷ nhiệm của

^{1*} - không sao

^{1*} Xem tập này. tr. 745 - 749.

người Anh, viết theo tinh thần hoà giải và gửi kèm tờ truyền đơn (do Pê-rê, Đuy-van, v.v. ký) trực tiếp nhằm chống Đại hội La Hay và Tổng Hội đồng cũ ở Luân Đôn⁹⁹. Về một mặt nào đó, trong truyền đơn những kẻ dè tiện đó thậm chí còn đi xa hơn những người ở Giuy-ra: chẳng hạn, họ đòi khai trừ những người gọi là *người lao động trí óc*. (Ở đây điều tuyệt mỹ hơn cả là tài liệu nhằm nhí thảm hại đó do nhà phiêu lưu quân sự đáng khinh bỉ *Clu-xe-rê* viết (ở Giơ-ne-vơ, ông này tự xưng là người sáng lập "Quốc tế" ở Mỹ.) Ông này muốn chuyển Tổng Hội đồng sang Giơ-ne-vơ để từ đó thực hiện sự chuyên chính bí mật).

Bức thư ấy, cùng với tài liệu kèm theo, đã đến đúng lúc để giữ Xéc-rai-ô khỏi đi Giơ-ne-vơ và (như Hội đồng liên chi hội Anh đã làm) tuyên bố chống lại nánh khoé của những tay anh chị ở đó, cũng như nhắc tính chất họ rằng đại hội của họ sẽ được coi là việc thuần túy địa phương của Giơ-ne-vơ. Thật rất tốt vì đã không có ai đến đó, sự có mặt của họ sẽ làm cho người ta nghi ngờ tính chất như vậy của đại hội.

Tuy người Giơ-ne-vơ không nắm được Tổng Hội đồng, nhưng như anh chắc đã biết, họ đã triệu tiêu tất cả những điều đã làm từ thời Đại hội Giơ-ne-vơ lần thứ nhất, và thậm chí đã thông qua nhiều điều mâu thuẫn với những nghị quyết đã thông qua ở đại hội đó.

Lưu ý đến tình hình ở châu Âu tôi cho rằng sẽ tuyệt đối có ích nếu tạm thời đẩy lùi sự tổ chức về hình thức của Quốc tế xuống hàng thứ yếu và miễn là - nếu có thể - không để tuột khỏi tay điểm trung tâm ở Niu Oóc để những thằng ngốc như Pê-rê, hoặc những kẻ phiêu lưu như Clu-xe-rê không nắm quyền lãnh đạo và không làm mất thanh danh toàn bộ sự nghiệp. Các sự kiện cùng sự phát triển và tình trạng phức tạp thêm không tránh khỏi của hoàn cảnh tự chúng sẽ có tác dụng khôi phục Quốc tế dưới một hình thức đã được

cải thiện. Còn tạm thời thì không hoàn toàn buông lơi các mối liên hệ với những phần tử đặc lực nhất ở tất cả các nước, và hơn thế nữa, không nên mảy may chú ý đến các nghị quyết Giơ-ne-vơ mang tính chất địa phương, nên đơn thuần bỏ qua chúng. Nghị quyết tốt duy nhất được thông qua ở đây - hoãn đại hội 2 năm - làm cho lối hành động như vậy được dễ dàng. Ngoài ra, điều đó làm lật nhào những tính toán của các chính phủ trên lục địa hy vọng lợi dụng bóng ma Quốc tế trong *cuộc thập tự chinh sắp tới của thế lực phản động*, vì đâu đâu những người tư sản cũng đều cho rằng bóng ma đó đã được chôn cất yên ổn.

Nhân tiện nói luôn. Điều hoàn toàn cần thiết là *số thu chi* liên quan đến việc sử dụng tiền của những chiến sĩ Công xã lưu vong phải được *trả lại* cho chúng ta. Nó tuyệt đối cần cho chúng ta để chúng ta có thể thanh minh trước những lời buộc tội vu khống. Quyển sổ đó không có quan hệ gì đến hoạt động chung của Tổng Hội đồng, và theo ý tôi, không bao giờ được tuột khỏi tay chúng ta.

Tôi hy vọng rằng sự hoang mang ở Mỹ sẽ không có quy mô quá lớn và sẽ không ảnh hưởng quá mạnh đến nước Anh, do đó, cả đến châu Âu. Những cuộc khủng hoảng cục bộ như vậy luôn luôn đi trước cuộc khủng hoảng toàn bộ định kỳ. Nếu chúng quá gay gắt thì chúng chỉ làm yếu cuộc khủng hoảng toàn bộ và giảm độ gay gắt của nó.

Vợ tôi gửi lời chào nồng nhiệt.

C.Mác của anh

Tôi muốn nhận được những mẫu cắt từ các báo Mỹ nói về khủng hoảng.

Địa chỉ của người bạn chung của chúng ta^{1*}, người thực hiện di

1* - Héc-man Mây-ơ

chúc của Vây-dơ-mai-ơ, như thế nào?

Tuần sau Ăng-ghen sẽ gửi cho các anh 25 bản quyền "Đồng minh"^{1*} mà các anh còn được nhận.

Công bố lần đầu trong cuốn: "Briefe und Auszüge aus Briefen von Joh. Phil. Becker Jos. Dietzgen, Friedrich Engels, Karl Marx u.A. an. F.A.Sorge und Andere". Stuttgart, 1906

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

254

ĂNG-GHEN GỬI PHRI-ĐRÍCH A-ĐÔN-PHƠ ĐOỐC-GƠ Ở HÔ-BÔ-KEN

Luân Đôn, 25 tháng Mười một 1873

Doốc-gơ thân mến

Trước đây mấy hôm tôi từ Đức trở về⁶³⁹, bệnh tật và cái chết của mẹ tôi đã gọi tôi đến đây, và tôi đã tìm thấy bức thư của anh đề ngày 22 tháng Mười. Do không biết mà anh tỏ ra không công bằng với tôi, khi anh trách rằng người ta lâu ngày không cho anh biết về các sự kiện ở đây và về những quyết định đã thông qua. Sau đây là những sự thật. Sau những sự do dự kéo dài, nhận được những thông báo mập mờ từ những nơi này à hoàn toàn không có tin tức từ những nơi khác, Mác và tôi đã đi đến chỗ tin rằng đại hội về thực

1* - C.Mác và Ph. Ăng-ghen. "Đồng minh dân chủ xã hội chủ nghĩa và Hội liên hiệp công nhân quốc tế"

chất sẽ là đại hội địa phương của Thụy Sĩ, và vì từ Mỹ sẽ không có ai trực tiếp đến dự đại hội, nên sẽ tốt hơn cả nếu chúng tôi cũng không dự. (Cần phải nói thêm rằng cả Mác lẫn tôi đều không nhận được giấy uỷ nhiệm nào, ngoài một giấy uỷ nhiệm có tính chất lựa chọn từ Mỹ). Một khi điều đó được giải quyết dứt khoát thì tôi lên đường đi Ram-xghết⁹³, nơi gia đình tôi đã ở đấy, để tắm biển, là việc tôi hết sức cần vì bị chứng mất ngủ thường xuyên và rối loạn thần kinh. Mác đã viết tới đó cho tôi nói về sự phản bội được phát hiện bất ngờ của những người Giơ-ne-vơ^{1*} khiến cần quyết định cũng không cử cả Xéc-rai-ơ đến đại hội. Tôi đã hiểu tính chất không tránh khỏi của điều đó qua bức thư của Mác và tôi đã đồng ý với điều kiện là Xéc-rai-ơ lập tức viết thư cho các anh^{2*}. Sau đó mấy ngày, tôi đã đến Luân Đôn một ngày đêm để trả tiền cho chủ nhà in đã in quyển "Đồng minh"^{3*} và tổ chức việc gửi đi, tôi đã xem qua những tư liệu tương ứng và thấy rõ rằng sẽ là một việc ngu ngốc tày trời nếu Xéc-rai-ơ đến đó với tư cách là đại biểu của các anh; sự vắng mặt của anh ấy và của chúng tôi cũng như sự vắng mặt của tất cả những người Đức, trừ *một* người^{4*}, đã làm cho đại hội trở thành một cuộc hội nghị thuần túy địa phương; so với đại hội của phái Đồng minh, hội nghị này trông còn có vẻ khá đúng đắn, nhưng không có tác động tinh thần nào đến Quốc tế. Hơn nữa, tình hình quốc tế nói chung khiến *bất kỳ* đại hội nào cũng đều bị thất bại, vì rằng ngay giờ đây cả hai đại hội - đại hội của phái Đồng minh⁹² cũng như đại hội của Quốc tế⁹⁷ - đều hoàn toàn bị quên rồi. Vậy, tôi đã giục Mác lập tức thông báo cho các anh, còn bản thân

1* Xem tập này, tr. 125 - 127.

2* Xem tập này, tr. 128.

3* C.Mác và Ph. Ăng-ghen. "Đồng minh dân chủ xã hội chủ nghĩa và Hội liên hiệp công nhân quốc tế"

4* - Buốc-hác-tơ

tôi thì đã đi khỏi và trước khi nhận được thư của anh tôi đã cho rằng điều đó đã được thực hiện. Về phần mình, Mác cho rằng Xec-rai-ơ gửi tiền trở lại, nên lúc đầu đã báo cho các anh và vì thế anh ấy có thể đợi chừng nào chưa thể thông báo cho các anh cả về kết quả của đại hội v.v..

Nhưng, nhu chúng tôi mãi tuần vừa rồi mới biết, lẽ ra phải làm thế thì Xec-rai-ơ đã đưa tiền cho La-phác-gơ giữ, nay mai tôi sẽ lấy lại và sẽ mua những thứ cần thiết. Tôi có rất nhiều việc soát lại bản dịch tiếng Đức cuốn sách về Đồng minh được thực hiện kém và đã được gửi đến cho tôi, - sách này sẽ ra mắt ở chỗ anh Brắc-cơ tại Brao-nơ-svai-gơ⁶⁴⁰. Khi sửa bản dịch, phần bản dịch của anh hiện có ở chỗ tôi rất giúp ích cho tôi. Lẽ tự nhiên là việc gấp, tôi phải dốc sức làm vì ngay trong tuần này cần phải trả lại bản thảo.

Hôm qua Mác cùng với con gái út^{1*} đi Ha-rô-ghết, ở I-oóc-sia, nơi họ sẽ nghỉ ngơi một thời gian¹⁰⁰. Anh ấy cần thế; những triệu chứng cấp tính phát hiệ trong mùa xuân này nay không còn nữa, nhưng đã xuất hiện trạng thái bị chèn ép kinh niên của não, làm cho anh ấy không có khả năng làm việc và mất mọi ý muốn viết lách; trạng thái đó nếu kéo dài thì có thể dẫn đến những hậu quả xấu. Trong những ngày này, anh ấy sẽ đến Man-se-xtơ thăm người bạn Gum-péc-tơ của chúng tôi, người thầy thuốc duy nhất mà anh ấy hoàn toàn tin tưởng và cũng đã chữa trị cho anh ấy hồi mùa xuân. Cũng do tình hình ấy mà anh đã phải đợi tin tức lâu đến thế.

Để trả lời cuốn sách, Ba-cu-nin đã gửi đến toà soạn báo "Journal de Genève" và cho những người ở Giuy-ra lời tuyên bố về cái chết của ông ta trên chính trường: Tôi rời bỏ đi. Từ nay tôi sẽ không làm phiền ai và về phần tôi tôi chỉ xin một điều là để cho tôi yên⁶⁴¹. Về

1* - Ê-lê-ô-no-ra Mác

điều này, ông ta nhầm to. - Tuy nhiên, cũng không ai may mắn có gắng định trả lời dù chỉ là về điều gì đó.

U-tin ở đây đã gần một tháng; ông ấy đã kể cho chúng tôi nghe những điều đáng ngạc nhiên hơn về Ba-cu-nin. Anh chàng Ba-cu-nin cừ khôi đó đã thành khẩn vận dụng kinh bốn của anh ta trong thực tiễn; đã nhiều năm, anh ta và Đồng minh của anh ta chỉ sống bằng *việc tống tiền*, hy vọng rằng về chuyện này không có gì có thể đưa ra công khai mà không làm mất thanh danh một số nhân vật cần phải đếm xỉa đến. Anh không thể nào hình dung được cái bằng nhóm bọn gian lận đó là gì. Vả lại, trong cái quốc tế giả hiệu của chúng, một cách rất êm ả - cuốn sách đã xua tan sự lừa bịp, và các ngài Ghio-ôm và đồng bọn phải đợi cho đến khi tất cả những g cái đó bị lãng quên.

Ở Tây Ban Nha, họ tự làm hại họ - anh hãy xem bài của tôi trên báo "Volksstaat"^{1*}.

Cả trong Quốc tế thật cũng yên tĩnh. Vẫn chưa có thư trả lời của Mê-xa mà tôi đã biên thư hồi tháng Chín. Ở Bồ Đào Nha, người của chúng ta đang bị truy nã, và họ phải tuân thủ sự thận trọng. Ở I-ta-li-a đã thành lập chi hội Mê-lê-nha-nô⁶⁴², qua đây tôi xin báo cho Tổng Hội đồng biết, địa chỉ ở bên dưới. Báo "Plebe" vẫn ra, nhưng rất không đều kỳ và tăng cường đóng vai trò môi giới. Tất cả những điều tôi muốn thông báo chỉ có thể. Liên chi hội ở đây sau khi kết liễu hản nhân vật I-ung, Hây-dơ và đồng bọn, thì nay đã hoàn toàn tàn lụi. Hầu như không tập hợp được mọi người.

Gửi anh lời chào nồng nhiệt.

Ph.Ăng-ghen của anh

1* Ph.Ăng-ghen. "Phái Ba-cu-nin đang hành động"

Địa chỉ để liên lạc với Mê-lê-nha-nô:
Lui-i-gi Xôn-ca-đa
Melegnano
Provincia de Milano, I-a-li-a.

*Công bố lần đầu trong cuốn: "Briefe und
Auszüge aus Briefen von Joh. Phil. Becker
Jos. Dietzgen, Friedrich Engels, Karl Marx
u.A. an. F.A.Sorge und Andere". Stuttgart,
1906*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

NĂM 1874

255
MÁC GỬI LÚT-VÍCH CU-GHEN-MAN
Ở HAN-NÔ-VÔ

[Luân Đôn], 19 tháng Giêng 1874

Ven-xen thân mến!

Ăng-ghen đã báo cho tôi biết bức thư của anh gửi anh ấy⁶⁴³. Nhân việc này tôi viết thư cho anh đây. Sau khi tôi trở về, trên mà phải của tôi mọc một cái nhọt và nó đã được mổ; về sau kế tiếp nó lại mọc lên những nhọt nhỏ, và tôi hy vọng rằng cái nhọt tôi bị lúc này là cái nhọt *cuối cùng*.

Tuy nhiên, hãy nhớ, dứt khoát: anh đừng chú ý đến những lời đơm đặt trên báo và *nhất là đừng trả lời chúng*. Bản thân tôi cho phép các báo Anh thỉnh thoảng thông báo về cái chết của tôi đồng thời tôi cũng không bộc lộ dấu hiệu chứng tỏ tôi còn sống. Sẽ rất khó chịu nếu tạo ra ấn tượng rằng tôi thông qua bạn bè *về mặt này anh là người có tội lớn*) cung cấp cho công chúng những báo cáo về trạng thái sức khỏe của tôi. Tôi coi khinh đám công chúng ấy, và nếu sự ốm đau ngẫu nhiên của tôi bị thổi phồng lên, thì điều đó ít ra cũng tốt do chỗ nó làm cho tôi thoát khỏi đủ thứ quấy rầy của

những người tôi không quên biết để từ tất cả mọi góc ngách của thế giới (với các câu hỏi về lý luận và những câu hỏi khác).

Tôi rất biết ơn về những dòng thư đầy nhã ý của Nữ bá tước và Phren-xkhen^{1*}.

Tôi xin cảm ơn về số báo "Frankfurter Zeitung" gửi cho tôi, tôi thấy ở đó có nhiều điều hay.

Thắng lợi tương đối của phái giáo hoàng tối thượng và phái dân chủ - xã hội trong cuộc bầu cử²⁶⁴⁴ là sự trả thù xứng đáng ông Bi-xmác và bọn tay sai của ông ta. Lần khác tôi sẽ viết nhiều hơn.

C.M. của anh

Nhân tiện nói luôn. Theo lời khuyên của bạn tôi là bác sĩ Gum-péc-tơ (ở thành phố Man-se-xtơ) ngay khi có dấu hiệu chứng ngứa bao trước nhọt sẽ mọc, tôi liền bôi thuốc mỡ có chứa thủy ngân vào chỗ có cơ mọc nhọt và tôi thấy thuốc có tác dụng hoàn toàn tuyệt đối.

Tình hình bạn anh, bác sĩ Phrôi-nơ-đơ^{2*} ở thành phố Brê-xlau^{3*}, mà anh cho là có nhiều triển vọng như vậy, thế nào rồi? Xem ra, rốt cuộc đó chỉ là cái hoa thui.

Công bố lần đầu có lược bớt trong tạp chí "Die Neue Zeit", Bd, 2, N^o 25, Stuttgart, 1901 - 1902 và công bố toàn văn trong cuốn "Những bức thư của Mác gửi Cu-ghen-man", 1928

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* - Ghéc-tơ-ru-da và Phran-xi-xca Cu-ghen-man

2* Trong nguyên bản có sự chơi chữ: trong tiếng Đức "Freuud" là của bác sĩ, cún còn có nghĩa là: bạn.

3* Tên gọi bằng giềng Ba Lan là: Vrót-xláp

256

ĂNG-GHEN GỬI VIN-HEM LÍP-NẾCH Ở GU-BÉC-TU-XBUỐC

Luân Đôn, 27 tháng Giêng 1874

Líp-nếch thân mến!

Tôi rất vui mừng là anh tạo cơ cho tôi viết thư cho anh, nếu không thì việc trao đổi thư từ của chúng ta sẽ hoàn toàn tắt ngấm vì nhiều công việc muôn hình muôn vẻ mà tôi phải làm trong thời gian vừa qua.

Vậy, ad rem^{1*}

Không lâu - khoảng một tuần - trước Đại hội Giơ-ne-vơ, chúng tôi nhận được từ Giơ-ne-vơ một cuốn sách mỏng 16 trang, ký tên Pê-rê, Duy-van và khoảng sáu - tám người nữa, phần lớn giống như hai người ấy - là những người lãnh đạo các tổ chức của Quốc tế ở Giơ-ne-vơ và là những người chủ yếu gào thét chống phái Giuy-ra⁹⁹. Trong sách có nói rằng Đại hội La Hay đã làm không đúng, rằng cần làm suy yếu Tổng Hội đồng, tước của nó quyền khai trừ tạm thời, dời nó đến một nơi nào đó ở châu Âu, trừ Luân Đôn - trong hai năm tới (thật là bọn ngu xuẩn, tuồng như thể chúng ta ở đây buồn nhớ thành phố ấy lắm đấy!) v.v và v.v.. Rồi nhận được thư của Pê-rê, con người đầu tiên chủ chốt và cầm đầu toàn bộ vụ cãi vã với phái Ba-cu-nin, thế nhưng ông ta lại tuyên bố rằng cần chấp nhận

1* - xin vào việc

những nhượng bộ ấy, và khi đó "những chi hội Giơ-ne-vơ ấy" và một trong số những chi hội ấy có một chi hội kiểu mẫu ở Mu-ti-ê - sẽ liên kết với họ.- Cả Pê-rê lẫn tất cả những người Giơ-ne-vơ còn lại đều hoàn toàn không để chúng tôi biết sự chuyển biến này *cho đến tận thời gian gần đây nhất*; đối với tất cả những điều chất vấn của chúng tôi về tình hình ở Giơ-ne-vơ họ đều không trả lời, và như vậy, chúng tôi đã duy trì niềm tin mà chính họ đã tạo ra, cho rằng ở Giơ-ne-vơ chúng ta có thể hy vọng vào sự ủng hộ tuyệt đối, - vì rằng chỉ vì chính những người đó mà Tổng Hội đồng ở Luân Đôn đã bị lôi kéo vào cuộc đấu tranh với phái Ba-cu-nin và chính vì họ mà Hội đồng đã dính ngày càng sâu vào vụ ấy. Thêm vào đó, ngay trước đó hai tuần, Pê-rê đã lừa chúng tôi, bằng cách thông báo rằng thành phần Ủy ban vùng thuộc hệ ngôn ngữ la-tinh giờ đây đã khác và bản thân ông ta đã ra khỏi đó! Thế là, vì tất cả mọi tin tức chúng tôi nhận được đã bắt chúng tôi cho rằng đại hội sẽ trở thành đại hội thuần túy địa phương, của Giơ-ne-vơ, may lắm là của Thụy Sĩ với sự tham gia không đáng kể của những nước khác, nên cuối cùng chúng tôi đã quyết định hoàn toàn không đến đại hội đó^{1*}. Diễn biến tiếp theo của tình hình đã cho thấy chúng tôi, và Béch-ơ có thể nói với những người Giơ-ne-vơ đột nhiên trở thành những "người chống độc đoán" rằng họ có thể quyết định tất cả những gì tùy ý họ, chẳng ai thêm quan tâm tới điều đó, và đại hội sau lại sẽ thay đổi tất cả.

Song, trong lúc đó chúng tôi đã biết tổng bề lủ ấy. Đúng sau toàn bộ câu chuyện này chẳng ai khác ngoài kẻ phiêu lưu Clu-xe-rê, chính là người đã bôi bác ra tác phẩm đó. Gã này tưởng rằng đã đến lúc ông ta có thể đứng đầu Quốc tế và chuyển Tổng Hội đồng sang Giơ-ne-vơ; điều sau cùng này cũng hợp lý với cả những nhân vật có

tiếng tăm cỡ nhỏ ở địa phương tại Giơ-ne-vơ hy vọng biến được quốc tế thành câu lạc bộ đơm đặt sở tại ở Thụy Sĩ, nơi họ sẽ cầm trịch. Đồng thời ông Pê-rê luôn luôn trao đổi thư từ với I-ung đang có mặt ở đây, và ông này, theo phong cách linh hội được từ thời ở La Hay, đã ba hoa thiên địa về sự ủng hộ to lớn mà ông ta ở đây sẽ dành cho họ nếu họ *biết* Quốc tế *chỉ thành một cơ quan chuyên cứu tế trong trường hợp bãi công* v.v..

Những kẻ gian hùng ở Giơ-ne-vơ đã nghe theo, và do đó đã ra đời "Union des Travailleurs", một tờ báo mà đứng sau nó chỉ có Clu-xe-rê, Pê-rê và đồng bọn với dự án lập "Tổng Đồng minh"⁶⁴⁵. Đó là mưu toan mới, có thay đổi đôi chút, nhằm đem Quốc tế phục vụ cho những người Giơ-ne-vơ.

Nhưng dự án đó hoá ra đã chết yểu. Bài vở gửi cho báo ấy từ Đức, Bỉ, Pháp, toàn được viết ở Giơ-ne-vơ, chỉ riêng các bài vở từ Luân Đôn là của I-ung và mang tính chất đối trá đến mức độ mà I-ung học được cách nói láo trong 15 năm qua. Sau khi đến các chi hội Giơ-ne-vơ, những người này cùng với tất cả những kế hoạch thâm hại của họ đã thất bại ở khắp nơi không trừ nơi nào. Những người Bỉ không muốn biết gì về họ, còn giờ đây thì - như mọi người đều biết trước một khi họ đã quen biết các hội công liên Anh - Đại hội Sép-phin-dơ cũng đã đuổi họ ra⁶⁴⁶. Như vậy, cái dự án thâm thúy ấy đã được chôn vùi gọn ghẽ và ông Pê-rê giờ đây có thể thực sự *rời khỏi vũ đài*.

Vậy là, anh thấy cũng vẫn những kẻ ngu ngốc nhỏ nhen từng cố ý phá hoại Đại hội Giơ-ne-vơ, tiếp sau đó đã thay màu mới và lại tìm cách lừa bịp, nhưng may thay, chúng đã không làm được.

Tuy nhiên cuốn sách về Đồng minh^{1*} đã đạt được mục đích. Toàn

1* Xem tập này, tr. 125- 127, 128.

1* C.Mác và Ph.Ăng-ghen. "Đồng minh dân chủ xã hội chủ nghĩa và Hội liên hiệp công nhân quốc tế"

bộ báo chí của các phần tử chia rẽ, được tạo ra một cách giả tạo và được duy trì chỉ nhờ thanh danh của Quốc tế, nay đã kết liễu báo "Internationale" ở Bruy-xen, có lẽ cả báo "Mirabeau" nữa, chưa nói gì đến báo "Liberté", đã đóng cửa cũng như rất nhiều tờ báo nhỏ ở Tây Ban Nha và I-ta-li-a vậy. Báo "Federacion" và "Bulletin jurassien" có ra nữa hay không, tôi không thể nói chính xác, nhưng tôi nghĩ là không ra nữa. Giờ đây thay cho báo chí bè phái ấy, dần dần sẽ có một thứ báo chí tốt hơn. Tuy nhiên điều này sẽ đòi hỏi phải có thời gian nhất định, nhưng đó không phải là điều tai hại. Nhưng yếu tố không thích dụng trước tiên phải biến mất triệt để trước khi những yếu tố lành mạnh hơn có thể xuất hiện.

Ở đây tất cả những lãnh tụ công nhân được giai cấp tư sản trả công, đặc biệt là Giôn Mô-rơ-li^{1*}, đều ra sức cố gắng để *được* giai cấp tư sản bầu vào nghị viện với tư cách là ứng cử viên của giai cấp công nhân. Nhưng chắc gì họ làm được điều đó, tuy tôi rất muốn toàn bộ băng nhóm ấy lọt được vào đó, - cũng vì những nguyên nhân khiến việc Ha-den-clê-véc và Ha-xen-man trúng cử làm tôi vui mừng và chỉ có sự vắng mặt của Tuên-ke của tôi là làm tôi buồn rầu. Quốc hội Đức đã diệt Svai-xơ, cũng sẽ diệt cả họ nữa. Ở đây sự lừa bịp sẽ bị kết liễu, ở đây sẽ phải giữa bài.

Cuộc bầu cử ở Đức⁶⁴⁴ đặt giai cấp vô sản Đức đứng đầu phong trào công nhân châu Âu. Lần đầu tiên công nhân nhất loạt bầu người của chính mình, hành động với tư cách một đảng độc lập, và hơn nữa là trên toàn nước Đức. Vị tất có thể hoài nghi sự thể là tiếp theo sẽ có sự hạn chế quyền bầu cử, cho dù sớm nhất cũng sau 1 - 2 năm nữa. Nhà xã hội chủ nghĩa phong kiến R.Mây-ơ đã tỏ ra có lý biết nhường nào khi ông ấy khẳng định Tổng liên minh công

nhân Đức, bất chấp các lãnh tụ của nó, ngày càng hành động theo tinh thần của Quốc tế, điều đó đã được chứng minh qua vòng bầu cử thứ hai ở Phran-phuốc, là nơi mà những kẻ ngu độn ấy vẫn buộc phải bỏ phiếu cho Dôn-nê-man, hơn nữa đã hành động hoàn toàn đúng đắn; trước hết bỏ phiếu cho ứng cử viên của chúng ta, còn trong vòng bầu lại, khi ứng cử viên của chúng ta không trúng cử, thì bầu cho người chống lại chính phủ, dù người đó là ai. Đối với các thủ lĩnh, điều đó hoàn toàn không dễ chịu. Những sự phát biểu lịch sử có các quy luật của nó mà ngay ở Ha-den-clê-véc hùng mạnh cũng bất lực không chống lại được.

Về Mác thì các anh đã nhận được tin rồi. Anh ấy khỏe hơn, nhưng trước hết cần *tránh làm việc quá mức*. Hôm nay tôi đã cùng anh ấy đi đến Hem-pơ-xtét Hai-xơ, và anh ấy cần phải làm việc đó mỗi ngày; do đó anh thấy rõ là không có chuyện ngồi lì ở nhà v.v..

Tôi cho rằng Quốc hội sẽ bình thản để anh ngồi tù hết thời hạn của anh; vì vậy nếu Gia-cô-bi trúng cử thì tốt.

Tôi muốn viết đôi điều về nước Đức cho báo "Volksstaat", do đó tôi đã đi sâu vào nghiên cứu kinh tế và thống kê, kết quả có lẽ sẽ là một quyển sách nhỏ nếu không phải là trọn một quyển sách⁶⁴⁷.

Gửi lời chào chân thành đến Bê-ben.

Ph.Ă. của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong "Văn khố của Mác và Ăng-ghe-n", t.I (VI), 1932

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* Ăng-ghe-n viết nhầm: đây muốn nói đến Xa-mu-en Mô-rơ-li.

357

ĂNG-GHEN GỬI PHRI-ĐRÍCH A-ĐÔN-PHƠ ĐOỐC-GƠ Ở HÔ-BÔ-KEN

Luân Đôn, 14 tháng Hai 1874

Doóc-gơ thân mến!

Tôi xin thông báo với danh mục những thứ tôi đã gửi anh bằng đường bưu điện:

cách đây gần 2 tuần - đã gửi một bọc 12 cuốn "Đồng minh"^{1*}, hôm kia - gửi 2 bọc mỗi bọc 50 - 100 bản Điều lệ^{2*} bằng tiếng Anh.

Ở đây bây giờ tôi đã kiếm được gần 300 bản Điều lệ bằng tiếng Đức, còn Hội đồng liên chi hội Anh thì hứa cung cấp cho tôi thêm 400 - 500 bản tiếng Anh nữa. Ngay sau khi nhận được, tôi sẽ gửi tất cả cho anh cùng với mấy cuốn "Đồng minh", thông qua công ty chuyển bưu kiện. Gửi đi bằng đường bưu điện quá đắt, các bản Điều lệ tiếng Anh tốn hết 4 si-linh! Để giảm thuế quan cho anh, tôi sẽ gọi anh, ở chỗ ghi địa chỉ, là Tổng bí thư Hội liên hiệp công nhân quốc tế.

Việc phong trào ở Niu Oóc tuột khỏi tay các anh đã trở nên rõ ràng một khi những cuộc mít-tinh công khai và những cuộc biểu tình khác đã bắt đầu thay cho công tác thực sự và công việc tổ chức.

Giờ đây các ngài người Đức chắc đã hiểu được rằng liên hệ với

1* *C.Mác và Ph. Ăng-ghen*. "Đồng minh dân chủ xã hội chủ nghĩa và Hội liên hiệp công nhân quốc tế"

2* *C.Mác*. "Điều lệ chung và Quy chế tổ chức của Hội liên hiệp công nhân quốc tế"

những người Mỹ bịp bợm có nghĩa là gì.

Ph.Ăng-ghen của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

258

ĂNG-GHEN GỬI VIN-HEM BLÔ-XƠ Ở LAI-PXÍCH

Luân Đôn, 21 tháng Hai 1874

Bạn Blô-xơ thân mến!

Những thứ anh gửi tôi đã nhận được rồi, xin cảm ơn. Tôi xin gửi kèm theo đây bài viết về cuộc bầu cử ở nước Anh^{1*}. Bài thứ nhất trong loạt bài về đạo luật quân sự sẽ được gửi tiếp sau mấy ngày nữa^{2*}; bài thứ hai^{3*} sẽ được gửi, một khi tôi nhận được bài diễn văn của Môn - tơ-kê.

Cách hành động của Gia-cô-bi là vô trách nhiệm. Nếu ông ta không muốn chấp nhận [quyền hạn nghị sĩ], thì ông ta sẽ đề nghị Ủy ban trung ương đảng xin đề cử ông ta chỉ với tư cách là "cái tên" ở những khu hoàn toàn không chắc chắn mà thôi. Công nhân không

1* *Ph.Ăng-ghen*. "Bầu cử ở Anh"

2* *Ph.Ăng-ghen*. "Luật quân sự đế chế I"

3* *Ph.Ăng-ghen*. "Luật quân sự đế chế II"

có tiền, cũng không có thì giờ để tiến hành những cuộc biểu tình rỗng tuếch như vậy. Muốn cho Brắc-cơ trúng cử cần phải có những nỗ lực siêu phàm, còn thắng lợi thì quan trọng gấp đôi chính vì đó là khu *nông thôn*. Bằng cách đó Gia-cô-bi đã tự làm mất thanh danh vĩnh viễn, con người đó đã quá *khôn ngoan*. Và hơn nữa, những động cơ vô vị, dân chủ tầm thường không thể tưởng tượng được như thế! Công kích dữ dội *bạo lực*, coi đó là cái vốn dĩ không thể chấp nhận được, vào lúc tất cả chúng ta đều biết rằng rốt cuộc không có bạo lực thì không đạt được gì cả! Giá mà Luê-bơ Dôn-nê-man hoặc Các May-ơ thuộc báo "Beobachter" ở Sva-bơ viết điều tương tự như thế thì còn có thể thông cảm được, - nhưng đây lại là ứng cử viên của đảng ta! Dù sao thì ông ta tự quy mình chỉ thành một "cái tên" cũng tốt.

Còn nói chung thì điều đó rất hay và rất lô-gích: một mặt ông ta bác bỏ *bạo lực*, mặt khác, ông ta không thừa nhận hoạt động *hợp pháp* tại nghị trường; vậy thì lúc đó còn lại cái gì ngoài thái độ tự kiềm chế thuần túy kiểu Ba-cu-nin?

Chào thân ái.

Ph.Ă của anh

Thư của Líp - nếch, tôi đã nhận được hôm qua.

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong tạp chí "Người bốn -sê-vích", số 13, 1932

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

259

ĂNG-GHEN GỬI PHRI-ĐRÍCH A-ĐÔN-PHƠ DOỐC-GƠ Ở HÔ-BÔ-KEN

[Luân Đôn], 27 tháng Hai 1874

Doốc-gơ thân mến!

Hôm nay tôi đã gửi cho anh những ấn phẩm đã được liệt kê, bằng bưu kiện theo địa chỉ *Ph.A. Doốc-gơ, Tổng bí thư Hội liên hiệp công nhân quốc tế, 25, Hudson, St. Hoboken, N.J. via New-York*, qua đại lý ở lục địa của công ty chuyển bưu kiện củ U. Oét-li và công ty - nhân viên của nó ở Niu Oóc là U. H. Bác-nam và công ty, 57, Broadway - với giá trị kê khai là 10 pao.

Với Hội đồng liên chi hội Anh đã đâm lười, thì tôi thậm chí không thể chính thức xác định được giá của Điều lệ bằng tiếng Anh; tôi chỉ nhận được tám bưu thiếp của Ba-ry: "Tôi nghĩ, 1 pen-ni sẽ đủ".

"Đồng minh"^{1*}, tôi tính mỗi cuốn 2 si-linh, nhưng tôi trả tiền cước phí chuyển tất cả mọi cuốn gửi đi bằng đường bưu điện.

Một giờ nữa tôi sẽ phải rời đây đi mấy ngày, vì thế xin chào anh, chúc mạnh giỏi và hãy tỏ ra dũng cảm. Xem ra cảnh sát ở chỗ các anh muốn tỏ ra hơn hẳn phái Véc-xây.

Ph.Ăng-ghen của anh

1* *C.Mác và Ph. Ăng-ghen*. "Đồng minh dân chủ xã hội chủ nghĩa và Hội liên hiệp công nhân quốc tế"

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác
và Ph. Ăng-ghe-n. Toàn tập, xuất bản lần thứ
nhất, t.XXVI, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

260 MÁC GỬI GIOÓC-GIƠ MU-RƠ⁶⁴⁸ Ở LUÂN ĐÔN

[Bản nháp]

Luân Đôn, 26 tháng Ba 1874
1, Maitland Park N.W.

Thưa ngài!

Dĩ nhiên, tôi sẵn lòng để ngài có thì giờ giải quyết vấn đề xem nên dàn xếp việc thanh toán riêng của ngài với tôi như thế nào thì tốt hơn.

Trong những thư của tôi còn có một điểm khác mà ngài không chú ý. Để giảm những khoản chi tiêu luôn luôn gắn với thư tín pháp lý, tôi đã đề nghị ngài gửi đến cho tôi 2 pao xtéc-linh 15 si-linh mà ngài Le-xơ Cô-li-e nợ hãng và, *theo quyết định* đã có, phải được trả cho tôi, cũng như toàn bộ số nợ chưa trả còn lại.

Song hôm nay tôi được biết một số điều về lên tình hình thu khoản nợ chưa trả, một tình hình rất không đẹp đẻ.

Như tôi đã báo cho ngài biết trong thư gần đây nhất của tôi, các ông Me-ri-men, Pau-en và bè bạn họ đã viết thư cho nhiều hãng (trừ hãng của ông L. Cô-li-e), đòi những khoản tiền mà các hãng đó nợ. Hôm nay trong văn phòng của mình, họ đã đưa tôi xem ba bức thư trả lời họ đã nhận được tính đến hôm nay.

Lá thư thứ nhất là của ông *Đích-xơ* (đề ngày 25 tháng Ba). Ông này không báo rằng ông ta "đã trả xong nợ vào ngày 31 tháng Giêng 1874" và trong biên lai hiện có ở chỗ ông ta có viết: "Nhận cho Mu-rơ và Lơ Mút-xuy. L.Rô-se".

Lá thư thứ hai là của báo "*Gardeners' Chronicle*" (đề ngày 25 tháng ba) và theo lá thư đó, "họ đã trả tất cả vào ngày 26 tháng Hai".

Lá thư cuối cùng (đề ngày 25 tháng Ba) của ông *Tác-nơ* (Đu-vơ). Ông ta thông báo rằng ông ta "*Có biên lai* do hai ông Lơ Mút-xuy và Mu-rơ ký nhận".

Tôi cho rằng những bức thư khác sẽ còn tới, cũng đại loại như vậy.

Dù thế nào đi nữa thì ba trường hợp đã xác định ấy tạo có để không chỉ *đâm đơn kiện lên toà án huyện*, mà tôi e là còn để *buộc tôi chiếm đoạt tiền*. - Ít ra, đó cũng là ý kiến của các ông Me-ri-men, Pau-en và bầu bạn vì rằng 1) số tiền đó nhận được chẳng những *sau khi* giải tán hội, mà cả vào lúc đang diễn ra vụ kiện và sau *Lời cảnh cáo* mà các ông Me-ri-men, Pau-en và bầu bạn gửi ngày 22 tháng Giêng cho ông Sen; 2) việc nhận tiền đã bị giấu không chỉ đối với tôi, mà cả đối với ông trọng tài Ha-ri-xơn khi ông này - lúc có mặt ba đồng sự - xem xét từng điểm trong danh mục nợ chưa trả của ngài đã lập lúc đầu, - việc này ông Ha-ri-xơn sẽ phải xác nhận khi được mời tới làm nhân chứng; 3) sau khi quyết định đã được thông báo cho các bên hữu quan, người ta đã giấu tội việc chiếm đoạt tiền.

Bây giờ tôi buộc phải đề nghị ngài viết ngai cho tôi biết ngài đã hành động cùng với ông Lơ Mút-xuy với mức độ nào trong từng trường hợp. Vào lúc những người được tôi uỷ nhiệm sẽ nhận được những chỉ thị dứt khoát của tôi, - mà ngài hiểu rằng tôi tuyệt nhiên

không có ý định bận bịu với vụ việc này lâu hơn mức tuyệt đối cần thiết, - tôi sẽ không còn có quyền ngăn chặn vụ kiện không dễ chịu mà "những sự thực hết sức không đẹp đẽ" này có thể gây ra.

Chân thành chào ngài.

Các Mác

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghe-n. Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

261

MÁC GỬI GIOÓC-GIƠ MU-RƠ Ở LUÂN ĐÔN

[Bản nháp]

Luân Đôn, ngày 28 tháng Ba 1874

Gửi ngài Mu-rơ

Trong bức thư hôm qua của ngài có những lời khẳng định một phần dựa trên việc trình bày sai sự thực, một phần thì dựa trên việc lý giải chúng một cách sai lầm.

Thứ nhất, - việc giải trình bày sai sự thực.

Trong lời thông báo thứ nhất của các luật sư của tôi được chuyển cho ông Ha-ri-xơn trong thời gian ông ấy làm trọng tài, tôi không chỉ tuyên bố rằng tôi đã nhận số tiền thu của báo "*The Engineer*" và báo "*The Farmer*" (chứ không phải của "những người khác", như đã nêu trong bức thư của ngài), mà còn tuyên bố rằng tôi đã tiêu hết

chúng (và thậm chí nhiều hơn một ít) để trả cho các ông Lông-ghe và Gri-de^{1*}. Trong ngày đầu xét xử, tôi đã trao những biên lai tương ứng cho ông Ha-ri-xơn để khẳng định lời tuyên bố của tôi.

Khi ông Sen phản bá, tuyên bố rằng tôi không được ai cử làm người thanh lý xí nghiệp, thì tôi đã trả lời rằng: là chủ nợ duy nhất của xí nghiệp, tôi có toàn quyền hành động với tư cách là người thanh lý của chính mình. Lời tuyên bố đó của tôi, mà tôi đã chuyển cho ông Ha-ri-xơn vào ngày xét xử thứ hai và giờ đây ông ta đã trả lại cho các luật sư của tôi, cũng có trong văn bản của tôi đáp lại những lời phản bác của ông Sen. Trong quyết định của mình, ông Ha-ri-xơn đúng là đã khẳng định những yêu sách của tôi, cử tôi làm người thanh lý của chính tôi. Hơn nữa; khi Lơ Mút-xuy sau đó tuyên bố, có tuyên thệ, với ông Ha-ri-xơn rằng máy móc đã chuyển sang quyền sở hữu của tôi, - điều này quả thật là không hoàn toàn chính xác, nhưng nó đúng đắn theo ý nghĩa là hồi ấy ngài giữ lại những máy móc ấy cho tôi, - nên tôi tuyệt nhiên không bác bỏ lời tuyên bố của ông ta.

Vì vậy, về phía tôi, hoàn toàn không có chuyện che giấu sự thực.

Thứ hai, - việc ngài lý giải không đúng các sự thực.

Để chỉ rõ tính chất giả dối trong những lời Lơ Mút-xuy khẳng định, mà ông ta đã xác xược khẳng khẳng bám lấy khi cung khai - có tuyên thệ - với ông Ha-ri-xơn, - tôi đã chứng minh rằng tiền không phải do ông ta thu, rằng tiền được thu *nhân danh tôi*, và ngược lại, phiếu thì do ngài lập và cũng do chính ngài chuyển cho Lông-ghe để ông này thu tiền nhân danh hãng, và tên tôi hoàn toàn không được nhắc tới trên tờ "Mercurer". Vụ thoả thuận đó...^{2*}. Khi

1* Tiếp đó trong bản nháp là những từ đã bị gạch bỏ sau đây: "cho các chủ nợ của xí nghiệp".

2* Câu này viết chưa hết.

việc xử án bắt đầu, nói chung tôi không tiến hành bước nào để nhận số nợ chưa trả. Giờ đây ngài có thể tự mình xét đoán xem cách làm của tôi có giống cách làm của ngài hay không.

Bây giờ tôi chuyển sang điểm khác. Trong thư ngài viết:

"Tôi đã nhận được tiền từ Đu-vơ và của báo "Gardeners' Chronicle" và tôi sẽ gửi đến ngài phiếu thanh toán của Cô-li-e".

Ngài không nhắc đến *Đích-xơ*, nhưng tôi hy vọng rằng trong bức thư sau của ngài, viết vào thứ hai, tôi sẽ được thông báo tất cả mọi chi tiết.

Cuối cùng, tôi xin phép nhận xét rằng về tính chất *hợp pháp* của những bước đã tiến hành, ý kiến tôi đã thông báo với ngài không phải là ý kiến của bản thân tôi, nó tuyệt nhiên chưa phải là ý kiến dứt khoát, mà là ý kiến do các luật sư của tôi - ông Me-ri-men và ông Pau-en - phát biểu sơ bộ trong buổi tôi gặp hai ông ấy khi có mặt một người phong nhã nữa vào thứ năm tuần trước.

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghe-n. Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

262

MÁC GỬI GIEN-NI MÁC⁶⁴⁹

Ở LUÂN ĐÔN

Ram-xghết, chủ nhật [19 tháng Tư 1874]

16, Abbot's Hill

Gien-ni thân mến!

16, Abbot's Hill - đối diện với bà Uy-li-am-xơ - đó chính là "Cliff"^{1*}, nơi anh đang ở. Nhưng không đáng lo! Giá cả thì chưa thoả thuận. Bà chủ nhà lúc đầu đòi 1 p.xt., rồi sau đó hạ giá xuống còn 12 si-linh. Và chẳng đó là "những người" đúng đắn; ông chồng là thợ đóng xe ngựa, có lẽ cũng làm nghệ thuật nữa. Ở cổng vào, tại một chỗ nào đó, ông bà không vẽ mà là chép lại một hình người rất hoàn hảo, nhưng hơi khó hiểu, giống như người gác cổng. Ngoài ra, ở chính giữa khu vườn nhỏ trước nhà có tượng Na-pô-lê-ông Đệ nhất thu nhỏ bằng đất sét đặt trên bệ gạch, áo quần tô màu đen - vàng - đỏ v.v., một người đàn ông rất mực dũng mãnh và được nặn không tốt. Ngoài những đứa khác ra, bà chủ còn có một đứa trẻ sơ sinh một tháng rưỡi tuổi thường hay khóc quấy khó chịu.

Không khí ở đây tuyệt diệu, nhưng cho đến nay, mặc dù đi dạo chơi nhiều, anh vẫn chưa thoát khỏi chứng mất ngủ.

Thị trấn không hoàn toàn vắng vẻ, nhưng đóng vai trò chính ở đây vẫn là dân sở tại.

Anh hy vọng cô bé Gien-ni đã khá hơn và những chiếc răng sữa không làm cho người đàn ông bé nhỏ tuyệt diệu^{2*} phải khổ sở nhiều. Hai mẹ con nó làm anh rất lo.

Nhân tiện nói luôn, em hãy nói với cô bé Tút-xi - đã từng được *A-lếch-xan-drốp-na* Ten-ni-xơn⁶⁵⁰ làm cho vui vẻ như vậy - rằng dưới mặt trăng chẳng có gì mới mẻ cả, - và lại đó là chân lý mà Tút-xi biết rõ, - cụ thể là vào tháng Sáu 1872 *bá tước phương bắc* (Nga hoàng sau này, vua Pa-ven điên rồ từng chu du với cái tên giả như vậy) đã cùng người vợ trẻ của ông ta ở Pa-ri. Ông ta đã dự một

1* - "lên đá", tên gọi của nơi ở của người da đỏ Mỹ dựng trong các hốc đá và khe núi

2* - Sác-lơ

phiên họp của Viện hàn lâm Pháp, nơi ông Đơ La Ha-rơ đọc bức thông điệp bằng thơ mừng vị hoàng đế ấy; mỗi đoạn thơ đều kết thúc bằng; "Pê-tơ-rô-vích" (con của Pi-ốt). Về chuyện này, Grim nhận xét⁶⁵¹:

"Lời xưng hô nhắc đi nhắc lại nhiều lần, lạ tai đối với chúng ta, lại càng vô lý hơn đối với người Nga. Từ ngữ đó, nếu trước nó không có tính ngữ nào làm nổi bật nó lên, thì trong tiếng Nga nghe có vẻ suông sã y như cách xưng hô Toa-nét hoặc Pi-e-rô chẳng hạn trong tiếng Pháp vậy".

Nếu Tút-xi gửi bài nhận xét này cho báo "Quiddities A-đôn-phơ Doóc-gơ Oddities Journal" thì nó sẽ giúp rất nhiều cho ông Ten-ni-xơn ấy.

Em thay mặt anh cảm ơn Ăng-ghe-n về bức thư của anh ấy. Một thông tin viên đúng mực như thế đâu dễ tìm được trong thời đại băng hoại của chúng ta.

Tạm biệt, gửi lời chào tất cả.

Các của em

Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản trong niên giám "Annali", an I, Milanô, 1958

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức
In bằng tiếng Nga lần đầu*

263

MÁC GỬI GIEN-NI LÔNG-GHÊ Ở LUÂN ĐÔN

[Ram-xghết, giữa 20 đến 24 tháng Tư 1874]

Gien-ni, con gái yêu quý!

Hôm nay bố gửi bản in thử^{1*}, Lông-ghe xem xong thì trả lại ngay cho bố. Rồi bố ở đây sẽ sửa lần cuối vào bản cần gửi đi Pa-ri.

Hôm nay là ngày đầu tiên bố có thể làm được điều gì đó. Cho đến nay, mặc dù tắm biển, dạo chơi, không khí tuyệt diệu, ăn kiêng v.v., sức khoẻ của bố kém hơn khi còn ở Luân Đôn, - điều này chứng tỏ tình hình chuyển biến xấu và từ lâu đã đến lúc bố phải dời khỏi đây. Chính vì lẽ đó mà tạm thời bố hoãn việc việc trở về, vì bố hoàn toàn cần trở về trong trạng thái đã *có khả năng làm việc*. Bức thư của Ăng-ghe-n báo tin hôm nay chú ấy đến, đã giải thích cho bố về một trong những nguyên nhân khiến con không đi như bố phỏng đoán. Sức khoẻ của con thế nào? Bố tin chắc là một vài tuần ở bờ biển sẽ làm cho con bình phục hoàn toàn. Bây giờ ở đây thậm chí dễ chịu hơn và bổ ích hơn là vào mùa nghỉ mát rộ.

Bố hy vọng, Pút-ti^{2*} yêu quý của bố sẽ còn nhận ra bố.

Con hãy nói với em Tút-xi rằng "sacred music"^{3*} - sacrée musique^{4*}, như em con đã dịch - dân Pa-ri nông nổi còn biết dưới một tên gọi khác: vào thời Đơ-đơ-rô, đó là tên họ gọi thứ âm nhạc du nhập từ I-ta-li-a, nơi mà từ xa xưa nó được biểu diễn cùng với "Thần khúc", "concerts spirituels"^{5*}.

Pour la bonne bouche^{6*} là cách nói hóm hỉnh của hiệp sĩ Đơ Búp-phlơ trong tác phẩm của Grim:

1* - tập I bộ "Tư bản" xuất bản bằng tiếng Pháp

2* - tên gọi đùa của Sác-lơ, con trai đầu lòng của Gien-ni Lông-ghe

3* - thánh ca" (tiếng Anh)

4* - thánh nhạc (tiếng Pháp)

5* - thánh ca" (tiếng Pháp)

6* - Để khai vị

"Các hoàng tử cần được người ta làm cho họ vui hơn là tôn kính họ. *Chỉ có Thượng đế là có đủ cảm giác hài hước* không bị khốn khổ vì tất cả mọi sự tôn kính dành cho Người".

Tạm biệt, con gái yêu quý của bố.

Ôn-dơ Nich^{1*} của con

*Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản
trong niên giám "Annali", an 1, Milano, 1958*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức
Công bố bằng tiếng Nga lần
đầu*

264

MÁC GỬI MÔ-RI-XÔ LA-SA-TƠ-RƠ Ở BRUY-XEN

[Luân Đôn], 12 tháng Năm 1874

Thưa ngài!

Mãi hôm nay tôi mới gửi đi Pa-ri những tờ in thử^{2*} đã gửi tới cho tôi. Tôi bị tái phát bệnh; thầy thuốc của tôi chỉ định cho tôi đi Ram-xghết tám biển⁶⁴⁹, cấm tôi làm bất cứ công việc gì, như thế chính con quỷ đã nhúng tay vào công việc. Bây giờ tôi cảm thấy khoẻ hơn và tôi hy vọng rốt cuộc sẽ chấm dứt được tình trạng này. Tổng cộng sẽ còn gần ba tập (kể cả tập đã bắt đầu).

Tôi rất cảm ơn ngài về những điểm sửa chữa v.v. của ngài. Câu

1* - tên gọi đùa của Mác

2* - tập I bộ "Tư bản" xuất bản bằng tiếng Pháp

ngài chỉ ra cho tôi, tôi đã thay đổi rồi.

Như ngài chắc hẳn còn nhớ, tôi đã viết thư gửi tới Xanh-Xê-ba-xchiên cho ngfi, thông báo rằng Bi-xmác ủng hộ Chi-e, nhưng Ác-nim, đại sứ Phổ, với sự ủng hộ của vua^{1*} đang tổ chức với phái bảo hoàng những vụ âm mưu. Cuối cùng Bi-xmác đã thắng Ác-nim và đã triệu hồi được ông ta từ Pa-ri về.

Các Mác của ngài

Bản thảo của Roa đã xong từ lâu rồi, nhưng vì phải làm lại từ đầu chỉ cuối, nên chủ nhà in ở Pa-ri chưa nhận được bản gốc của tôi, đối với bản gốc của tôi, đối với bản gốc ấy bản thảo đó chỉ là bản phác thảo mà thôi.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, xuất bản
lần thứ nhất, t.XXVI, 1935*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp*

265

MÁC GỬI LÚT-VÍCH CU-GHEN-MAN Ở HAN-NÔ-VƠ

Luân Đôn, 18 tháng Năm 1874

Cu-ghen-man thân mến!

Tôi đã nhận được tất cả: các bức thư của anh (kể cả mấy dòng

1* - Vin-hem I

thân ái của người vợ đáng mến của anh và của Phren-xkhen^{1*}); "Mây-ơ" (một phần tử xã hội chủ nghĩa, một cảnh sát, kẻ gian hùng, nhà văn mềng)⁶⁵², những mẫu cắt của báo "Frankfurter" v.v., sau cùng là lá thư của bà Ten-gơ.

Tôi rất biết ơn anh, gia đình anh và bà Ten-gơ về sự quan tâm thân ái đối với sức khoẻ của tôi. Nhưng anh không công bằng với tôi, nếu anh cho rằng tôi không chu đáo trong việc trao đổi thư từ là do những nguyên nhân khác, chứ không phải do trạng thái sức khoẻ không ổn định của tôi luôn luôn buộc tôi có lúc phải ngừng công việc, có lúc lại bắt tay làm việc vứa làm bù thời gian đã bỏ lỡ bằng cách gác lại tất cả mọi nghĩa vụ khác (kể ra việc trao đổi thư từ, rốt cuộc vì thế mà trở nên bực bội và không làm gì cả.

Sau khi từ Ha-rô-ghết trở về¹⁰⁰, lúc đầu tôi bị mụn nhọt tấn công, rồi bị đau đầu, mất ngủ v.v. trở lại, thành thử từ giữa tháng Tư đến ngày 5 tháng Năm tôi đã phải ở Ram-xghết (vùng ven biển). Từ lúc ấy tôi thấy khá hơn nhiều, nhưng hoàn toàn chưa bình phục hẳn. Thầy thuốc của tôi (bác sĩ Gum-péc-tơ ở Man-se-xto) khẩn khoản yêu cầu tôi đi Các-xbát^{2*} và muốn tôi tới đó càng sớm càng tốt, nhưng tôi rất cuộc phải hoàn tất bản dịch tiếng Pháp^{3*} đã hoàn toàn ngừng lại, ngoài ra tôi sẽ thích thú hơn nhiều nếu gặp anh ở đấy.

Trong thời gian tôi không đủ sức viết lách, tôi đã thu thập khá nhiều tài liệu mới cho tập thứ hai. Nhưng tôi không thể xử lý được hoàn toàn trước khi hoàn tất việc xuất bản bản tiếng Pháp và sức khoẻ của tôi được phục hồi hoàn toàn.

1* - Ghéc-tơ-ru-đa và Phran-xi-xca Cu-ghen-man

2* Tên gọi bằng tiếng Séc: Các-lô-vik - Va-ri.

3* - tập I bộ "Tư bản"

Như vậy, tôi chưa quyết định dứt khoát nên sử dụng mùa hè như thế nào.

Sự phát triển của phong trào công nhân Đức (và cả của phong trào công nhân Áo) hoàn toàn đáng hài lòng. Ở Pháp người ta cảm thấy rất thiếu cơ sở lý luận và tư duy thực tiễn lành mạnh. Ở Anh hiện nay chỉ có phong trào công nhân nông nghiệp là đang tiến triển⁶⁵³, công nhân công nghiệp trước hết phải thoát khỏi những thủ lĩnh hiện nay của họ. Khi tại Đại hội La Hay tôi vạch mặt những ngài ấy^{1*}, tôi đã biết rằng bằng việc đó tôi sẽ chuốc lấy thái độ không được lòng, sự vu khống v.v., nhưng tôi không bao giờ để ý đến hậu quả thuộc loại ấy. Ở một số nơi người ta bắt đầu thấy rõ rằng bằng việc vạch trần ấy tôi chỉ thi hành bổn phận của tôi mà thôi.

Ở Mỹ, đảng chúng ta phải đấu tranh với những trở ngại lớn, một phần là trở ngại kinh tế, một phần là trở ngại chính trị, nhưng nó sẽ mở đường tiến lên. Trở ngại lớn nhất ở đây là những nhà chính trị chuyên nghiệp đang tìm cách lập tức xuyên tạc mỗi phong trào mới và biến nó thành một "vụ áp phe đầu cơ" mới.

Mặc dù có mọi nước cờ ngoại giao, cuộc chiến tranh mới - sớm hơn một ít hoặc muộn hơn một ít - là không tránh khỏi, và trước khi nó kết thúc chưa chắc tình hình ở đâu đó đi tới chỗ có một phong trào nhân dân mạnh mẽ, hoặc nhiều lắm nó sẽ vẫn là một phong trào cục bộ và không đáng kể.

Sự có mặt của hoàng đế Nga^{2*} ở đây gây ra nhiều bận rộn cho cảnh sát Luân Đôn, và chính phủ ở đây sẽ thoát khỏi ông ta khá sớm hơn⁶⁵⁴. Do sự thận trọng của nó, nó đã nhờ Chính phủ Pháp phái sang 40 mật vụ của cảnh sát (gián điệp) đứng đầu là viên cảnh

1* "Bản ghi lời phát biểu của C.Mác về giấy uỷ nhiệm của Ba-ri"

2* - A-lếch-xan-đơr II

sát trưởng nổi tiếng Blô-sơ (A-li Ba-ba vợ 40 tên cướp) để theo dõi những người Ba Lan và người Nga ở đây (trong thời gian Nga hoàng ở thăm). Cái gọi là đơn thỉnh cầu của những người Ba Lan ở đây xin ân xá là việc do bản tay sứ quán Nga đạo diễn; những người Ba Lan ở đây tung ra lời kêu gọi người Anh chống lại ông ta, do Vru-bơ-lép-xki soạn thảo và ký tên; lời kêu gọi đã được phân phát rộng khắp tại các cuộc mít-tinh vào các chủ nhật ở công viên Hai-pác. Báo chí Anh (trừ một ngoại lệ hoàn toàn không đáng kể) nguỵ duô: vì rằng Nga hoàng là "khách của chúng ta" cơ mà; nhưng mặc dù vậy, tâm trạng thực sự đối với nước Nga tỏ ra thù địch hơn bất cứ lúc nào kể từ thời Chiến tranh Crưm, và việc công chúa Nga^{1*} gia nhập gia đình hoàng gia đã làm tăng thêm, hơn là làm giảm đi, thái độ nghi ngờ đó. Những sự việc như hành động tùy tiện huỷ bỏ những điều khoản của hoà ước Pa-ri có liên quan đến biển Đen⁶⁵⁵, những hành động xâm chiếm và nhữn ngón gian lận ở Trung Á, đã làm cho Giôn Bun chán ngấy, và Đì-xra-e-li không có cơ may cầm quyền lâu nếu ông ta tiếp tục thi hành chính sách đối ngoại của Glát-xtôn ngọt ngào.

Xin gửi lời chào thân ái đến gia đình anh và đến bà Ten-gơ.

C.M. của anh

Công bố lần đầu có lược bớt trên tạp chí "Die Neue Zeit", Bd. 2. № 25, Stuttgart, 1901-1902 và Công bố toàn văn bằng tiếng Nga trong cuốn: "Thư Mác gửi Cu-ghen-man", 1928

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* - Ma-ri-a A-lếch-xan-đrốp-na

266
ĂNG-GHEN GỬI GỐT-PHRÍT ÉC-MEN
Ở MAN-SE-XTƠ

Luân Đôn, 1 tháng Sáu 1874

Thưa Ngài!

Tôi vắng mặt ở Luân Đôn hai tuần, rồi bị đau tay, tuy nhẹ, nhưng một thời gian làm cho tôi không viết được, đã khiến tôi chậm trả lời bức thư của ngài đề ngày 16 tháng Tư.

Vào năm 1869 khi chúng ta thảo luận những điều kiện để tôi hoàn toàn rút ra khỏi công việc kinh doanh, chắc chắn là tôi đã tạo cho ngài cơ sở để hy vọng rằng ngay cả sau khi hết hạn năm năm như đã thoả thuận, ngài cũng sẽ có thể đồng ý giữ lại tên tôi trong tên gọi của hãng. Nhưng việc đó luôn luôn được đặt phụ thuộc vào những điều kiện nhất định.

Nếu những điều kiện đó được thực hiện thì tôi sẽ vui lòng đồng ý, theo đề nghị của ngài, cho phép ngài tiếp tục sử dụng tên tôi cho hãng.

Nhưng, dĩ nhiên, không có một lời nào tôi từng nói lúc nào đó lại có thể thúc đẩy ngài coi mình có quyền tiếp tục sử dụng tên tôi sau ngày 30 tháng này, coi đó là lẽ đương nhiên, không có sự cho phép đặc biệt của tôi.

Trong số những điều kiện ấy, chủ yếu là những điều kiện sau đây:

1) Sẽ không được xảy ra bất kỳ sự va chạm nào giữa hãng ở

Man-se-xơ và hăng của các em trai tôi^{1*} ở Brê-men. Tôi hài lòng nêu lên rằng chưa xảy ra điều gì tương tự như vậy; và về sau, xét theo những điều tôi nghe các em tôi nói mùa thu năm trước, những sự va chạm như thế chưa chắc có thể xảy ra vì hai hăng chắc gì sẽ trở thành đối thủ cạnh tranh với nhau.

2) Sẽ khẳng định được tính chất đúng đắn của quan điểm của ông A-xơ cho rằng tôi hoàn toàn không chịu trách nhiệm nào cả.

Giờ đây tôi đã tham khảo ý kiến về vấn đề này với nhiều luật sư, và tất cả họ, không trừ một ai, đều đi tới ý kiến thống nhất rằng tôi chịu trách nhiệm về tất cả mọi khoản nợ của hăng chừng nào tôi còn cho phép; hăng sử dụng tên tôi.

Nếu ngài sẽ rất có nhã ý giữ cho tôi những ý kiến của ông A-xơ về vấn đề này do tự tay ông ấy viết, thì tôi cho rằng tôi sẽ có thể nhanh chóng giải quyết sự hiểu lầm này.

Vấn đề này ai ai cũng biết, đến mức nó được trình bày hoàn toàn rõ ràng trong tất cả mọi sách cẩm nang về quyền tham dự. Tôi xin trích dẫn một trong số những quyền đó, do luật sư nổi tiếng nhất đưa ra:

"Nếu một trong những đối tác ra khỏi công việc kinh doanh đồng ý công khai gắn bó với hăng, chẳng hạn như cho phép ghi tên mình trên các biển hiệu hoặc sử dụng tên mình trong các bản quảng cáo hoặc tài khoản của hăng thì người đó tiếp tục chịu trách nhiệm".

Thành thử, nếu nói chung ở Anh có thể có pháp luật xác thực (điều này quả thực tôi không dám khẳng định), thì nó phải đứng trên quan điểm này.

Nhưng thậm chí nếu giả sử ông A-xơ có lý trong vấn đề này, còn tất cả mọi luật sư khác đều sai, thì ý kiến trái ngược nhau của họ chỉ làm cho vấn đề trở nên phức tạp đến mức là nếu trường hợp

hầu như không thể có được nói tới ở đây sẽ xảy ra và tiền của tôi sẽ không chuyển sang các chủ nợ thì số tiền ấy chắc chắn sẽ rơi vào tay của luật sư của toà án của thủ tướng⁶⁵⁶.

Song, tôi hoàn toàn sẵn sàng đồng ý để hăng cũ tiếp tục tồn tại đến ngày 30 tháng Sáu 1875, nếu ngài chính thức cam kết với tôi rằng sau ngày 30 tháng Chín 1875 tên tôi sẽ không còn hiện diện với tư cách tên của thành viên của hăng trên mọi hàng hoá do hăng gửi đi nữa.

Ngài thấy tôi hoàn toàn sẵn sàng làm tất cả mọi việc để tạo thuận lợi cho việc thay đổi tên gọi của hăng, tạo cho ngài khả năng sử dụng tên tôi ở những nơi nó có giá trị nhất đối với ngài - trên các nhãn và trên bao bì - thêm ba tháng lâu hơn so với thời hạn ngài đề nghị.

Tôi hy vọng thư này tới tay ngài trong khi ngài mạnh khỏe và có tâm trạng tốt.

Gửi ngài lời chào chân thành.

Ph.Ăng-ghen

*Công bố lần đầu trong cuốn: M.Gekins.
"Frederick Engels in Manchester"
[Manchester, 1951]*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức
Công bố lần đầu bằng tiếng
Nga*

256

**MÁC GỬI LÚT-VÍCH CU-GHEN-MAN
Ở HAN-NÔ-VÔ**

1* - Héc-man và Ru-đô-phơ Ăng-ghen

Cu-ghen-man thân mến!

Rất cuộc tôi đã quyết định cùng con gái út Ê-lê-ô-ra của tôi (chúng tôi gọi cháu là Tút-xi) giữa tháng Tám đi Các-xbát^{1*}. Vì vậy tôi đề nghị anh lo giúp chỗ ở và viết cho tôi xem tất cả những cái đó mỗi tuần tốn khoảng bao nhiêu. Tình hình tiếp theo sẽ phụ thuộc vào tình huống cụ thể.

Gửi lời chào nồng nhiệt đến Nữ bá tước và Phren-xkhen^{2*}.

C.M. của anh

Chính phủ Áo có thể tỏ ra ngu ngốc đến mức sẽ gây trở ngại cho tôi; vì vậy, tôi muốn rằng đừng cho ai biết chuyến đi được dự tính.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
cuốn: "Thư gửi Cu-ghen-man", 1928*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

268

ĂNG-GHEN GỬI GIEN-NI LÔNG-GHÊ Ở LUÂN ĐÔN

Ram-xghết, 2 tháng Tám 1874
11, Abbot's Hill

Cháu Gien-ni thân mến!

Chú rất buồn vì lại không thể gặp cháu trước khi chú trở về¹¹⁶,

1* Tên gọi bằng tiếng Séc là Các-lô-vi-Va-ri.

2* - Ghéc-tơ-ru-da và Phran-xi-xca Cu-ghen-man

và giờ đây chú biên thư để nhắc cháu nhớ việc cháu hứa đến đây ít hôm. Bọn chú sẽ lưu lại ở đây hai tuần, đến thứ ba, và sẵn sàng tiếp đón cháu vào bất cứ ngày nào. Sau tất cả mọi nỗi niềm trải qua về tinh thần và đau khổ về thể chất của cháu mấy tuần qua, cháu hoàn toàn cần thay đổi địa điểm và bầu không khí, và chú tin rằng cháu cần nghỉ ở miền Bắc, cũng như Mo-rơ vfa Tút-xi cần nghỉ ở Bác-xbát^{1*}. Trong trường hợp này cháu hãy coi chú là bác sĩ của cháu và cháu cho phép chú kê đơn cho cháu một liều nhỏ không khí biển. Cháu đến càng sớm càng tốt cho cháu. Bà Ăng-ghen^{2*} rất giận về việc chú không đưa ngay cháu đến theo. Bà ấy và Pum-pxơ gửi lời thăm cháu.

Nhờ cháu thay mặt chú chuyển lời thăm hỏi đến Lông-ghê, và cháu hãy tin rằng chú luôn luôn chân thành với cháu và yêu quý cháu.

Ph.Ăng-ghen

Công bố lần đầu

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh*

269

MÁC GỬI PHRI-ĐRÍCH A-ĐÔN-PHƠ ĐOỐC-GƠ Ở HÔ-BÔ-KEN

[Luân Đôn], 4 tháng Tám 1874

1* Tên gọi bằng tiếng Séc là Các-lo-vi-Va-ri

2* -Li-di Bốc-xơ

Doốc-gơ thân mến!

Sự im lặng lâu ngày của tôi hoàn toàn không đáng được tha thứ, nhưng dù sao cũng vẫn có cả những tình huống giảm nhẹ. Bệnh gan chết tiệt tiến triển xa đến mức tôi không hoàn toàn không thể tiếp tục biên tập bản dịch tiếng Pháp^{1*} (về thực chất là chỉnh lý nó gần như toàn bộ) và tôi rất bất đắc dĩ phục tùng sự chỉ định của thầy thuốc là đi đến các-xbát. Người ta đoán chắc với tôi rằng sau khi trở về tôi sẽ hoàn toàn có khả năng làm việc, mà *tình trạng không có khả năng làm việc* về thực chất là bản án tử hình đối với bất cứ ai không muốn trở thành súc vật. Chuyển đi rất tốt kém, vả lại việc lưu lại ở đây sẽ không phải là ít tổn kém; đồng thời còn có điều chưa rõ là Chính phủ Áo ngu dân liệu có sẽ đuổi tôi không? Người Phổ chắc gì ngu đến mức như thế, nhưng họ thích xúi bẩy người Áo làm những việc gây mất thanh danh, và tôi thực sự nghĩ rằng những thông báo dối trá trên các báo cáo về việc Rô-sơ-phoóc sắp đi Các-xbát v.v., là xuất phát từ ông Sti-bơ và suy cho cùng nhằm chống tôi. Tôi không có thừa thời gian, cũng không thể thừa tiền, và vì thế tôi đã quyết định nhập quốc tịch Anh¹¹⁷. Rất có thể là bộ trưởng nội vụ Anh^{2*} - người mà trong các vấn đề nhập quốc tịch điều hành y như vua Thổ Nhĩ Kỳ - sẽ làm hỏng tất cả mọi kế hoạch của tôi. Việc này chắc sẽ được giải quyết trong tuần này. Dù sao tôi sẽ đi Các-xbát vì cô con gái út của tôi^{3*}, cháu đã bị ốm yếu nghiêm trọng và nguy hiểm, mãi bây giờ mới đi được, thầy thuốc của cháu cũng chỉ định cho cháu đi Các-xbát.

Cách đây một tuần chúng tôi gặp một điều bất hạnh lớn: đứa con

1* - tập I bộ "Tư bản"

2* - Lâu

3* Ê-lê-ô-no-ra

mười một tháng tuổi^{1*} của Gien-ni (bà Lông-ghe) - một cậu bé kháu khỉnh đáng yêu - đã chết. Cháu là nạn nhân của bệnh tả tàn khốc.

Tôi đã đưa cho Bây-phu-xơ giấy biên nhận về số tiền đã chuyển cho tôi (để lại số tiền ấy ở Niu Oóc thì tốt hơn nhiều, vì thỉnh thoảng tôi cần có những thư bên Mỹ - ý tôi muốn nói đến những ấn phẩm). Cũng xin anh chuyển lời cảm ơn chân thành nhất của tôi đến chi hội số 1 về hộp xì gà đặt tiền.

Mấy người Pháp (ý tôi muốn nói về những người tại Đại hội La Hay còn ở phía chúng ta) về sau phần lớn hoá ra là những tên vô lại, đặc biệt là ông Lơ Mút-xuy, kẻ đã lừa tôi và những người khác, những số tiền khá lớn, rồi tung lời vu khống thô bỉ, cố tự thanh minh là tâm hồn cao thượng, nhưng không được thừa nhận.

Ở nước Anh, hiện nay Quốc tế hầu như đã chết, Hội đồng liên chi hội Luân Đôn tồn tại với tư cách như vậy chỉ trên danh nghĩa, tuy tự bản thân một số uỷ viên của nó tỏ ra tích cực. Một sự kiện lớn là phong trào chúng ta nông nghiệp ở đây được phục hồi⁶⁵³. Những cố gắng đầu tiên của họ không thành, điều đó, chẳng hề chi, - trái lại. Còn nói về công nhân thành thị thì phải lấy làm tiếc rằng toàn bộ bề lũ những người lãnh đạo đều không lọt được vào nghị viện. Đây sẽ là con đường chắc chắn nhất để thoát khỏi đám súc sinh ấy.

Ở Pháp, tại nhiều thành phố lớn người ta đang tổ chức những nghiệp đoàn công nhân và họ đang đặt quan hệ với nhau. Họ dừng lại ở những nhiệm vụ *thuần túy nghề nghiệp*, vả lại họ không thể hành động khác được. Nếu không thì họ sẽ bị đóng cửa một cách thẳng tay. Nhưng bằng cách đó công nhân có được một tổ chức, một xuất phát điểm cho thời kỳ lại có thể có được phong trào tự do.

1* - Sác-lơ

Tây Ban Nha, I-ta-li-a và Bỉ đang chứng tỏ nội dung đích thực của thứ siêu chủ nghĩa xã hội của họ, bằng sự bất lực thực tế của họ.

Ở Áo người ta hoạt động trong những điều kiện vô cùng khó khăn, họ buộc phải hết sức thận trọng; thế nhưng họ đã đạt thành công lớn, - cụ thể là họ đã thúc đẩy được công nhân người Xla-vơ và Pra-ha và những nơi khác hành động cùng với công nhân Đức⁶⁵⁷. Trong những năm gần đây, khi Tổng Hội đồng đặt trụ sở ở Luân Đôn, tôi đã cố gắng đạt được sự hiểu biết lẫn nhau ấy.

Ở Đức, Bi-xmác đang hành động có lợi cho chúng ta.

Cục diện toàn châu Âu ngày càng dẫn đến một *cuộc chiến tranh toàn châu Âu*. Chúng ta phải trải qua cái đó trước khi có thể nghĩ đến những hành động công khai quyết liệt nào đó của giai cấp công nhân châu Âu.

Vợ con tôi gửi anh lời chào nồng nhiệt.

Các Mác của anh

Việc tái bản cuốn sách mỏng của B.Béch-cơ về phong trào Lát-xan^{1*} - tuy cuốn sách có đủ loại khuyết điểm - là rất bổ ích để kết liễu phe phái ấy.

Anh chắc đã nhận thấy rằng trên báo "Volksstaat" thỉnh thoảng có đăng những điều tưởng tượng kiểu phi-li-xtanh của những trí thức nửa mùa. Đồ phế thải đó là của thầy giáo, tiến sĩ và sinh viên. Ăng-ghen đã cạo gáy Líp-nếch, điều đó đôi lúc xem ra là cần thiết cho anh ấy.

Khi đánh giá điều kiện ở Pháp, đặc biệt là ở Pa-ri, không nên quên rằng bên cạnh các nhà đương cục quân sự và chính trị chính

1* B.Béch-cơ. "Lịch sử hoạt động cổ động của Phéc-di-năng Lát-xan trong công nhân"

thức, còn có băng nhóm những kẻ hèn mặt đeo gù thuộc phái Bô-na-pác-tơ hoạt động bí mật, họ được nhà cộng hoà vĩ đại Chi-e lập thành *những toà án binh* để tiêu diệt các chiến sĩ công xã. Những toà án ấy tạo thành một loại toà án bí mật mang tính chất khủng bố, bọn gián điệp của chúng có mặt ở khắp nơi, điều đó đe dọa đặc biệt các khu phố công nhân Pa-ri.

Công bố lần đầu trong cuốn: "Briefe und Auszüge aus Briefen von Joh. Phil. Becker Jos. Dietzgen, Friedrich Engels, Karl Marx u.A. an. F.A.Sorge und Andere". Stuttgart, 1906

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

270

MÁC GỬI LÚT-VÍCH CU-GHEN-MAN

Ở HAN-NÔ-VÔ

[Luân Đôn], 4 tháng Tám 1874

Cu-ghen-man thân mến!

Cách đây khoảng một tuần tôi có viết cho người vợ quý mến của anh^{1*} mấy dòng báo tin đứa cháu duy nhất của tôi^{2*} đã mất và con gái út của tôi ốm nặng. Đó không phải là sự đau ốm ngẫu nhiên, mà đúng hơn, đó là một cơn kịch phát của bệnh tình kéo dài. Giờ đây Ê-lê-ô-no-ra đã dậy được rồi, nhanh hơn nhiều so với thời hạn mà thầy thuốc của cháu đã hy vọng (bà bác sĩ An-đéc-xơn Ga-rét). Cháu

1* - Ghéc-tơ-ru-đa Cu-ghen-man

2* - Sác-lơ Lông-ghê

có thể đi xa, tuy tất nhiên cháu còn yếu. Bà An-đéc-xơn cho rằng nước khoáng Các-xbát rất tốt cho việc phục hồi hoàn toàn sức khoẻ của cháu; còn đối với tôi thì bác sĩ Gum-péc-tơ không chỉ *kê đơn*, mà còn trực tiếp *chỉ thị* điều trị ở đấy. Tất nhiên, giờ đây (nghĩa là 2 tuần nữa) rồi Gien-ni^{1*} là một việc nặng nề đối với tôi. Về mặt này tôi không kiên quyết như trong những vấn đề khác, và nỗi bất hạnh trong gia đình bao giờ cũng là cái giá đắt đối với tôi. Ta càng sống - như tôi đang sống - hầu như hoàn toàn khép kín không quan hệ với thế giới bên ngoài - thì phạm vi những nỗi đau buồn về tâm hồn của ta càng hẹp.

Dù sao anh phải cho tôi biết địa chỉ chính xác của anh ở Các-xbát. Tôi cũng khẩn khoản đề nghị anh thay tôi xin lỗi vợ anh và Phren-xkhen^{2*} về việc tôi chưa trả lời những bức thư đầy tình thân ái và đáng yêu của họ.

C.M. của anh

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong cuốn:
"Thư Mác gửi Cu-ghen-man", 1928*

*In theo bản viết tay
Nguyễn văn là tiếng Đức*

271

MÁC GỬI LÚT-VÍCH CU-GHEN-MAN Ở HAN-NÔ-VÔ

[Luân Đôn], 10 tháng Tám 1874

1* - Gien-ni Lông-ghe

2* - Phran-xi-ca Cu-ghen-man

Cu-ghen-man thân mến!

Tôi không thể rời đây đi trước ngày 15 tháng Tám (thứ bảy)¹¹⁹ và chắc sẽ mất khoảng 4 ngày để đi tới nơi, vì không nên làm cho Tút-xi quá mệt.

Chào anh.

C.M. của anh

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong cuốn:
"Thư Mác gửi Cu-ghen-man", 1928*

*In theo bản viết tay
Nguyễn văn là tiếng Đức*

272

MÁC GỬI GIEN-NI LÔNG-GHÊ Ở RAM-XGHẾT

[Luân Đôn], 14 tháng Tám 1874

Con thân yêu của bố!

Bố nghĩ, các con đã nhận được thư của bố gửi qua Ăng-ghen hôm thứ ba tuần này^{1*}. Còn nếu không thì nên hỏi bưu điện, vì đối với những sự lộn xộn như thế thì không nên bình thản bỏ qua.

Lông-ghê tuyệt nhiên không nên làm cho con lo lắng về bệnh mụn nhọt của bố. Sáng qua rốt cuộc đã bục "cái nút", do đó đã kết thúc sự mừng mủ, và bố đã đắp ngay cao dán làm lành sẹo, và nó đã lập tức bắt đầu có tác dụng. Con gái thân yêu của bố, giờ đây con thấy

1* - ngày 11 tháng Tám

đấy, về mặt này mọi chuyện đều ổn.

Còn về vấn đề nhập quốc tịch¹¹⁷ thì cho đến hôm qua viên luật sư của bố vẫn chưa có tin tức gì từ Bộ nội vụ cả. Hôm nay bố đến chỗ ông ấy một lần nữa. Dù thế nào tối mai bố cũng lên đường. Trong trường hợp xấu nhất bố có nguy cơ từ Các-xbát^{1*} trở về Hăm-buốc, điều này quả thật đáng bức vì phải chi tiêu vào đó. Điều rất buồn cười là sau khi lâu như vậy nói chung chẳng ai nói gì về "Quốc tế" và về bố, thì tên của bố đúng vào lúc này lại xuất hiện trong các phiên toà diễn ra ở Pê-téc-bua và Viên, những cuộc bạo động nức cười ở I-ta-li-a⁶⁵⁸ thì được người ta liên hệ trực tiếp không chỉ với "Quốc tế", mà cả với bố (con xem thông báo của phóng viên từ Rô-ma đăng trên báo "Daily News" số ra hôm nay). Lời ám chỉ của phóng viên ở Rô-ma có ý nói rằng những người của Quốc tế làm bạo động tiếp tay cho giáo hoàng, thì sặc mùi món xào xào nhảm nhí của Bi-xmác.

Báo "Evening Standard", số ra hôm qua, đăng bài xã luận ngắn bắt đầu thế này: "Quốc tế đã bị thương, đã bị thương, nhưng chưa chết". Điều đó sdc nói đến nhân việc 80 người bị bắt ở Mác-xây, bảo là có liên hệ kín đáo với trò hề ấy ở I-ta-li-a, tuy lô-gích của sự vật ở đấy thật hoàn toàn rõ ràng: Ba-den đã biến mất¹⁰⁸, do đó, - để bù cho Mác-Ma-hông ở Mác-xây người ta đã bắt 80 chiến sĩ Công xã. Báo "Stabdard" - về sự trâng tráo kiểu cảnh sát thì báo này đứng ngang tầm báo "Daily News" - nhận xét tiếp rằng những người cách mạng ấy trở nên rất bảo thủ, một khi họ kiếm được một tài sản dù chỉ là không đáng kể, rằng họ toàn là những người nghèo khổ v.v.. Cũng số báo ấy có đăng bức điện gửi từ Mác-xây, qua đó thấy rằng một trong số những người bị bắt là nhà triệu phú. Hừ, những vị quân tử Anh đó thuộc "báo chí tự do nhất trên thế giới" đấy, quả là những

1* Tên gọi bằng tiếng Séc: Các-lô-vi-Va-ri

kẻ dê tiện. Điều đáng ngạc nhiên nữa là nhiều tờ báo Pháp (ở Pa-ri) mà bố đã thấy, - trong số đó có những báo rất mực bảo thủ - hoàn toàn không gắn trò hề ở I-ta-li-a với "Quốc tế".

Bây giờ nói chuyện khác. Tối qua Phran-ken và U-tin đến với bố. U-tin cho biết bà Tô-ma-nốp-xcai-á *đã lấy chồng*. (Ông ấy không biết chính xác cuộc sinh nở sắp tới được chuẩn bị từ bao giờ - nhưng điều này chỉ nói riêng giữa chúng ta thôi, - trước hay sau khi lấy chồng. Ngoài ra, ông ấy cũng hoàn toàn không biết tí gì về vị phu quân diễn phúc đó.) Phran-ken rất khổ vì đòn bắt nạt đó.

Ông tướng Xê-xi-li-a hôm kia làm bố chán ngấy trong vòng 3-4 giờ. Nhân tiện nói thêm, ông ta báo cho bố biết (khi chúng ta đã biết điều đó rồi) rằng họ, ông ta và những người ủng hộ C. (Mác-tanh), đã tổ chức một trường học cho con em những người Pháp lưu vong. Ông ta nói, ở đó cũng phải có các *bài học về sinh*, và - về *kinh tế chính trị học*, và hỏi xem bố có thể, theo mẫu của nước Anh, soạn giáo trình sơ cấp để dạy khoa kinh tế chính trị học hay không! Ông ta cũng rất phẫn nộ kể với bố rằng ở một trong những số gần đây của báo "Figaro" người ta đã đưa ra lời khẳng định vô lý rằng nền Cộng hoà đã giết chết nước Pháp bằng 4 viên tướng do chính nó tạo ra, đó là: Crê-mi-ơ, Gle-dơ-Bi-doanh, Xê-xi-li-a và - Lít-xa-ga-rơ! Ngay tối hôm đó bố đã rĩ tai Lít-xa-ga-rơ về nhận xét tán dương này.

Bố nói huyền thiên tất cả những chuyện ấy vì chưa chắc bố dám nói điều duy nhất mà con quan tâm. Ngôi nhà của chúng ta đã chết lặng từ khi thiên thần nhỏ bé^{1*} không làm cho nó sống động lại nữa. Bố cảm thấy thiếu cháu bé đó trên từng bước đi. Tim bố ứa máu khi bố nghĩ đến nó, và lẽ nào có thể quên được con người nhỏ bé đáng yêu, mê hồn như vậy! Con gái của bố ơi, dù sao bố vẫn

1* - Sác-lơ, con trai của Giên-ni Lông-ghê

hy vọng rằng bì bố của con mà con sẽ trụ vững.

Tạm biệt, cô gái da bánh mật đáng yêu và yêu quý của bố.

Ôn-đơ Nich^{1*} kiên trung của con

Công bố lần đầu

In theo bản viết tay

Nguyên văn là tiếng Đức

273

ĂNG-GHEN GỬI PHRI-ĐRÍCH A-ĐÔN-PHƠ DOỐC-GƠ Ở HÔ-BÔ-KEN

Luân Đôn, 12 [-17] tháng Chính 1874

Doốc-gơ thân mến!

Tôi gửi kèm theo đây phiếu thanh toán mà anh đề nghị. Về bản Điều lệ bằng tiếng Đức thì xin anh xem sổ sách và làm rõ xem Tổng hội đồng trước đây đã thanh toán chi phí in chưa. Tôi cho là chưa, báo "Volksstaat" đã đặt những khoản chi ấy vào *tài khoản riêng của tôi*, và theo như tôi nhớ, tôi vẫn chưa được trả lại tiền. Còn nếu trong sổ có khoản tương ứng do Tổng Hội đồng ở Luân Đôn chi, thì dĩ nhiên số bản ấy chuyển sang cho Tổng Hội đồng mới kế thừa, và như thế Tổng Hội đồng mới được nhận của tôi *6 pao xtéc-linh 3 si-linh 6 pen-ni*. Tổng Hội đồng bây giờ - nếu anh không có yêu cầu nào mà dĩ nhiên phải được thoả mãn trước tiên - có thể sử dụng số tiền đó, *nếu anh đồng ý với điều này*. Tôi đã ứng trước 32 pao để in cuốn

1* - tên gọi đùa của Mác

"Đồng minh"^{1*}, và *chắc hẳn* tôi sẽ mất một nửa số tiền ấy, vì thế đến cuối năm sẽ có thể trình một phiếu thanh toán ngược lại khá lớn. Nói đúng ra, sẽ là vô nghĩa nếu đưa tiền cho những kẻ vô tích sự đó, những kẻ chỉ có thể làm hỏng hoàn toàn toàn bộ công việc.

Với việc ra đi của anh⁶⁵⁹, Quốc tế cũ đã hoàn toàn chấm dứt sự tồn tại của nó. Và như thế là tốt. Nó thuộc thời kỳ Đế chế thứ hai, khi ách áp bức ngự trị trên toàn châu Âu đã quy định trước cho phong trào công nhân vừa mới thức tỉnh trở lại phải thống nhất và tránh mọi sự tranh luận trong nội bộ. Đó là thời điểm mà những lợi ích quốc tế chung của giai cấp vô sản được đưa lên hàng đầu. Đức, Tây Ban Nha, I-ta-li-a, Đan Mạch vừa mới gia nhập phong trào hoặc còn đang trong quá trình gia nhập. Năm 1864 tính chất lý luận của bản thân trong phong trào trên toàn châu Âu nghĩa là trong quần chúng, thật ra chưa rõ lắm, chủ nghĩa cộng sản Đức chưa tồn tại như một đảng công nhân, chủ nghĩa pru-đông quá yếu nên chưa thể xuất hiện trên con ngựa ưa chuộng của nó, còn thuyết nhảm nhí của Ba-cu-nin thì chưa có ngay cả trong đầu óc của chính ông ta; ngay cả các thủ lĩnh của các hội công liên Anh cho là có thể gia nhập phong trào trên cơ sở cương lĩnh được trình bày ở phần mở đầu của Điều lệ. Thành công lớn đầu tiên phải là phá vỡ sự hợp tác ngây thơ đó của tất cả mọi phe phái. Thành công như vậy là Công xã, nó chắc chắn là con đẻ tinh thần của Quốc tế, tuy Quốc tế đã không làm một tí gì để khai sinh ra nó; như vậy, trách nhiệm về Công xã quy cho Quốc tế là hoàn toàn xác đáng ở mức độ nào đó. Còn khi nhờ Công xã mà Quốc tế trở thành một lực lượng tinh thần ở châu Âu thì lập tức nổ ra cuộc cãi vã. Mỗi trào lưu đều muốn sử dụng thành công đó cho

1* C.Mác và Ph. Ăng-ghen. "Đồng minh dân chủ xã hội chủ nghĩa và Hội liên hiệp công nhân quốc tế"

mình. Đã bắt đầu sự phân ra không tránh khỏi. Lòng ghen tỵ, đối với sức mạnh ngày càng tăng của những người duy nhất thực sự sẵn sàng tiếp tục hoạt động trên cơ sở bản cương lĩnh rộng rãi cũ - những người cộng sản Đức - đã đẩy phái Pru-dông Bỉ vào vòng tay của bọn phiêu lưu thuộc phái Ba-cu-nin. Đại hội La Hay trên thực tế là sự kết liễu, hơn nữa cho cả hai đảng. Nước duy nhất mà với cái tên của Quốc tế còn có thể làm được một cái gì đó, đó là nước Mỹ, vì thế mà chính bản năng lãnh mạnh đã mách bảo nên chuyển cơ quan lãnh đạo tối cao sang đó. Nhưng giờ đây cả ở đây nữa, uy tín của Quốc tế đã cạn kiệt, và mọi nỗ lực tiếp theo để thổi vào nó luồng sinh khí mới sẽ là chuyện ngu ngốc và phung phí sức lực một cách vô ích. Trong vòng mười năm, Quốc tế đã thống trị một phía của lịch sử châu Âu - cụ thể là ở phía nơi mà trong đó nó đặt nền móng của tương lai, thì Quốc tế có thể tự hào nhìn lại việc làm của mình. Nhưng dưới hình thức cũ, nó đã hết thời rồi. Để một Quốc tế mới giống như Quốc tế cũ, - khối liên minh của tất cả các đảng vô sản ở tất cả các nghiêm chính - được thành lập, muốn thế cần có sự đàn áp rộng khắp đối với phong trào công nhân, giống như đã xảy ra vào những năm 1849 - 1864. Nhưng thế giới vô sản giờ đây đã trở nên quá lớn, quá rộng nên không thể làm thế được. Tôi nghĩ, Quốc tế sau đây - sau khi các tác phẩm của Mác sẽ gây ảnh hưởng trong nhiều năm - sẽ thuần túy mang tính chất cộng sản và sẽ đề xướng chính các nguyên tắc của chúng ta.

Xtan, người thành phố Si-ca-gô, đã ở đây. Cũng như đa số người Đức ở Mỹ, ông ấy là một người rất giỏi xoay xở về mặt thực tiễn. Tôi thích ông ấy cả về những mặt khác nữa, nhưng thật khó nói liệu ông ấy có sẽ làm những điều ngu ngốc ở Đức hay không. Ông ấy cũng có tính hay mơ ước theo lối thoả hiệp.

Bây giờ ở Bruy-xen, người Bỉ và phái Ba-cu-nin đang họp đại hội¹²⁰. Anh hãy xem xác bài tường thuật trên báo "Times" ở Luân Đôn từ ngày 10 tháng Chính trở đi. Cả thảy có 14 đại biểu - 1 người Đức (theo phái Lát-xan), một người Pháp, 1 người Tây Ban Nha (Gô-me-xô, không có tiếng tăm), 1 người ở Svít-xguê-ben, số còn lại là người Bỉ. Những bất đồng phổ biến về tất cả mọi vấn đề trọng đại được che đậy bằng việc chẳng có cuộc thảo luận nào cả, đại hội chỉ nghe các thông báo mà thôi. Tuy nhiên, tôi chỉ xem qua bài tường thuật thôi. Người I-ta-li-a đã tuyên bố trên thực tế họ rút ra khỏi quốc tế; đối với họ, Quốc tế công khai chỉ có hại, họ muốn sau này chỉ hoạt động bí mật thôi. Người Tây Ban Nha cũng có khuynh hướng như thế. Còn nói chung thì họ nói dối nhau rằng họ đã khơi dậy một phong trào to lớn như thế nào. Và người ta còn nghĩ rằng sẽ tìm được một ai đó sẽ để cho người ta lừa được mình.

Ngài Ba-xtê-li-ca cũng đã trở thành một mặt vụn của Bô-na-pác-tơ. Ở Xto-ra-xbua ông ta đã đưa ra với Áp-ri-a, nguyên là uỷ viên Công xã, một đề nghị như vậy - dĩ nhiên, ông ta đã bị tổng cổ ra khỏi cửa. Tất cả những phần tử vô chính phủ ấy lần lượt kết thúc như thế đó.

Mê-xa viết thư cho tôi từ Ma-đrít nói rằng anh ấy đã buộc phải rời đi Pa-ri, chính phủ truy nã anh ấy quá riết. Như vậy, mối liên hệ với Tây Ban Nha lại được khôi phục⁶⁶⁰.

Ở Đức, mọi việc diễn biến rất tốt, bất chấp mọi sự truy nã, một phần chính là nhờ họ. Phái Lát-xan bị các đại biểu của họ trong quốc hội làm mất uy tín đến mức chính phủ đã buộc phải bắt đầu truy nã họ để lại tạo ra cái vẻ như thể chính phủ có thái độ nghiêm túc đối với phong trào này. Tuy nhiên, từ thời kỳ có bầu cử, do cần thiết mà phái Lát-xan đã phải theo đuôi người của chúng ta. Điều may mắn đích thực là Ha-xen-man và Ha-den-clê-véc đã trúng cử vào quốc hội. Ở đây họ tự làm mình mất uy tín trước mắt mọi người; họ

phải hoặc là đi cùng với người của chúng ta, hoặc làm những điều ngu ngốc để tự hứng lấy rủi ro. Cả hai điều đó đều làm hại họ.

Ông I-ung cho là có thể viết cho Líp-nếch để đặt quan hệ với anh ấy! Líp-nếch đã gửi thư cho tôi, tôi đã đưa cho một số người xem để một người nào đó sẽ báo cho ông I-ung biết điều này.

Hiện nay Mác đang ở Các-xbát^{1*} và uống nước khoáng ở đây để lại chán chĩnh lá gan của anh ấy. Anh ấy rất không gặp may. Vào tháng Bảy anh ấy mới bình phục trên đảo Oai-tơ, liền phải trở về vì cô con gái út^{2*} đột ngột ốm nặng. Anh ấy chưa kịp tới nơi thì đứa con gần một tuổi của Gien-ni^{3*} qua đời. Điều đó lại đã tác động rất xấu đến anh ấy. Tôi nghĩ, nếu trước tiên điều trị ổn bệnh gan của anh ấy thì việc chữa hệ thần kinh đã quá mệt mỏi sẽ dễ hơn. Các thầy thuốc nhất trí dự đoán rằng Các-xbát sẽ tác động rất tốt. Cho đến nay Chính phủ Áo hoàn toàn chưa đụng chạm đến anh ấy. Cuối tuần này anh ấy chắc sẽ ra đi¹¹⁹.

Những sự lục đục đã nảy sinh ở Niu Oóc khiến anh không thể tiếp tục ở lại trong Tổng Hội đồng, vừa là bằng chứng, vừa là kết quả của việc sự nghiệp đã hết thời rồi. Khi điều kiện không còn cho phép một hiệp hội nào đó hành động tích cực nữa, khi trước hết vấn đề là cần đơn thuần duy trì các mối liên hệ liên kết để khi có thời cơ lại có thể sử dụng những mối liên hệ đó, thì lúc đó bao giờ cũng tìm được những người không thể cam chịu với tình hình như vậy, họ nhất định muốn đóng vai busy body^{4*} và đòi "làm cái gì đó", dù cái gì đó ấy có thể chỉ là một điều ngu ngốc rõ rệt. Còn nếu những

ngài ấy giành được đa số, thì họ sẽ bắt bất cứ ai không muốn chịu trách nhiệm về những việc làm ngu ngốc của họ, phải ra đi. May mắn làm sao chúng tôi không gửi các sổ biên bản cho các anh!

Giới lưu vong Pháp đã hoàn toàn tan rã, tất cả đã bất hoà với nhau, hơn nữa lại vì *những động cơ thuần túy cá nhân*, phần lớn vì vấn đề tiền nong, và chúng ta đã hầu như hoàn toàn thoát khỏi họ. Tất cả những người đó đều muốn sống và không phải làm việc thực sự, đầu óc họ đầy những phát minh giả, như thế chúng sẽ mang lại hàng triệu bạc miễn là thực hiện được chúng, muốn thế chỉ cần vền vẹn mấy pao xtéc-ling thôi. Con người nào sẽ tỏ ra ngây thơ đủ để chấp nhận điều đó, thì không chỉ bị lừa mất tiền, mà còn bị bêu giếu là người tư sản. Kẻ đã xử sự đặc biệt hèn mạt là Lơ Mút-xuy, kẻ đã tỏ ra là tên bịp bợm. Cuộc sống nhàn hạ trong thời gian chiến tranh, trong thời gian tồn tại Công xã và trong khi sống lưu vong đã làm mất tinh thần những con người ấy một cách khủng khiếp, chỉ có sự túng thiếu cay đắng mới có thể bắt người Pháp đã lười biếng trở nên khôn ra. Trái lại, phần lớn những công nhân Pháp không có bộ mặt chính trị xác định, thì đã tạm thời xa rời chính trị và tìm được việc làm ở đây.

Gửi lời chào nhiệt thành.

Ngày 17 tháng Chính 1874

Ph.Ăng-ghen của anh

1* Tên gọi bằng tiếng Séc: Các-lô-vi-Va-ri.

2* - Ê-lê-ô-no-ra

3* Sác-lơ, con trai đầu lòng của Gien-ni Lông-ghê

4* - con người bất an

[Phụ lục]

Gửi Tổng Hội đồng
Hội liên hiệp công nhân quốc tế
 Phiếu thanh toán với Ph.Ăng-ghen^{1*}

Phiếu I

Năm 1873, tháng Mười một đã nhận qua Xéc-rai-ơ	16 p. xt.
Tháng Chính. Bức điện gửi đi Niu Oóc	1p. 16 sl.
Tháng Chính, 25 cuốn "Đồng minh" ^{2*} gửi bằng bưu điện, mỗi cuốn 2 sl.	2p. 10 sl.
Năm 1874:	
Tháng Hai. 12 cuốn "Đồng minh" gửi bằng bưu điện mỗi cuốn 2sl.	1p. 4 sl.
" 100 cuốn Điều lệ ^{3*} bằng tiếng Anh gửi bưu điện, mỗi cuốn 1 1/2 pen-ni	12 ls. 6 pen-ni
" 400 cuốn Điều lệ bằng tiếng Anh gửi bưu điện, mỗi cuốn 1 1/2 pen-ni	2p. 10 sl.
" 300 cuốn bằng tiếng Đức, gửi bưu điện mỗi cuốn 1 pen - ni	1p. 5 sl.
	11p.1sl. 6pen-ni
Tổng hội đồng nhận được	4p.18sl.6pen-ni

1* Bản thanh toán này được viết trên một tờ giấy rời và được đính kèm vào bức thư này.

2* C.Mác và Ph. Ăng-ghen. "Đồng minh dân chủ xã hội chủ nghĩa và Hội liên hiệp công nhân quốc tế"

3* C.Mác. "Điều lệ chung và Quy chế tổ chức của Hội liên hiệp công nhân quốc tế"

Phiếu II

Năm 1874:

Tháng Tám. Ph.Ăng-ghen đã ứng trước để in cuốn

"Đồng minh" 32p.

Số tiền đã thu được cho đến nay và về 49
 cuốn sách nói trên, đã gửi đi Mỹ (tôi không
 đưa cước phí bưu điện vào phiếu
 thanh toán 4p. 18sl.

Phần tôi nhận 27p. 2 sl.

(Tôi dành cho mình quyền sau này thanh toán với Đác-xơn và
 Mai-xnơ.)

Luân Đôn, 17 tháng Chính 1874

Ph.Ăng - ghen

Công bố lần đầu trong cuốn: "Briefe und Auszüge
 aus Briefen von Joh. Phil. Becker Jos. Dietzgen,
 Friedrich Engels, Karl Marx u.A. an. F.A.Sorge
 und Andere". Stuttgart, 1906 và Công bố toàn văn
 bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen.
 Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935

In theo bản viết tay
 Nguyên văn là tiếng Đức

274
MÁC GỬI MÁC-XƠ ỐP-PEN-HAI-MƠ
Ở PRA-HA

Các-xbát^{1*}, 20 tháng Chín 1874

Bạn thân mến!

Con gái tôi^{2*} và tôi rất vui mừng về việc chúng tôi sắp ở Pra-ha mấy ngày cùng với ngài, và hôm qua tất cả đã được chuẩn bị sẵn sàng để ngày mai (thứ hai) lên đường tới thành phố cổ của phong trào Hu-xít. Nhưng hôm nay, cùng một lúc với bức thư thân tình của ngài, chúng tôi đã nhận được một bức thư từ Hăm-buốc, do đó tôi buộc phải chọn con đường thẳng qua Lai-pxích để giải quyết dứt điểm một số vấn đề công việc.

Nhưng hoãn không có nghĩa là huỷ bỏ. Tôi hầu như tin chắc rằng năm sau tôi lại đến Các-xbát, và lúc đó tôi sẽ ghi sẵn vào hành trình của tôi việc tới thăm Pra-ha. Người chị em của ngài^{3*} chắc đã viết cho ngài biết rằng, không kể đến sự thể là bản thân Pra-ha tự nó lý thú về nhiều mặt như thế nào, tôi cũng rất muốn thu xếp thế nào để việc giao tiếp riêng của tôi với ngài không chỉ đóng khung ở chặng nghỉ giữa chừng ngắn ngủi tại khu an dưỡng ở đây.

Xin tạm biệt ngài và xin ngài hãy tin ở sự thiện cảm thân thiết

1* Tên gọi bằng tiếng Séc: Các-lô-vi-Va-ri.

2* - Ê-lê-ô-no-ra

3* - Ghéc-tơ-ru-da Cu-ghen-man

đối với ngài. Người phụ nữ đồng hành của tôi cũng gửi ngài lời chào nhiệt thành.

Các Mác của ngài

Công bố lần đầu trên báo "Rheinische Zeitung" ngày 21 tháng Hai 1933

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

275
ĂNG-GHEN GỬI LAU-RA LA-PHÁC-GƠ
Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn], 15 tháng Mười 1874

122, Regent's Park Road, N.W.

Lau-ra thân mến!

Chú chỉ gửi cho cháu một trong ba bài viết^{1*}, vì thứ nhất, chú nghĩ cháu đã nhận hái bài trước từ tay mẹ cháu, thứ hai, chú đã gửi mấy bản còn dư ở chỗ chú của bài số 1 cho những người Ba Lan để tuyên truyền, còn bài số 2 thì nói chung chú không còn các bản dôi ra. Bây giờ chú gửi cháu bản của chú bài số 1, và chú sẽ cảm ơn nếu cháu trả nó lại cho chú khi cháu có thể trả; về bài số 2 thì chú đã gửi nó cho một người bạn, và như thường lệ, chú đã không nhận được trở lại, vì thế chú phải nhận được nó mới có thể gửi nó cho cháu.

Chú hy vọng sau mấy tuần nữa chú có thể gửi cháu quyển "Chiến

1* *Ph.Ăng-ghen*. "Sách báo của giới lưu vong"

tranh nông dân" tái bản, trong lời tựa của nó chú có viết thêm mấy lời^{1*}, nhưng ở phần còn lại thì tất cả đều vẫn giữ nguyên; như thường lệ, chú được thông báo trước một thời hạn quá ngắn.

Gửi lời chào nồng nhiệt đến La-phác-gơ.

Gửi cháu lời chào chân thành.

Ph.Ăng-ghen

Bà Ăng-ghen^{2*} gửi lời chào nồng nhiệt đến vợ chồng cháu.

Công bố lần đầu

In theo bản viết tay

Nguyên văn là tiếng Anh

276

MÁC GỬI MÁC-XƠ ỐP-PEN-HAI-MƠ Ở PRA-HA

Luân Đôn, 17 tháng Mười 1874

1, Maitland Park Road, N.W.

Ngài Ốp-pen-hai-mơ thân mến!

Cách đây mấy ngày tôi đã gửi cho cá nhân ngài 1 bản của bộ sách "Tư bản" và 1 bản của cuốn "Ngày 18 tháng Sương mù của Lu-i Bô-na-pác-tơ, và hai cuốn sách ấy, mỗi thứ một bản, cho tiến sĩ

1* *Ph.Ăng-ghen*. "Bổ sung lời tựa viết năm 1870 cho cuốn "Chiến tranh nông dân ở Đức ""

2* - Li-di Bớt-xơ

Gan-xơ em. Ngài làm ơn chuyển hai bản đó cho ông ấy; ông ấy sống ở phố Rosengasse, số 17, tầng một, Pra-ha.

Khi tôi rời khỏi Các-xbát^{1*}, tôi có ý định đi thẳng tới Hăm-buốc nhằm chấn chỉnh công việc của tôi với nhà xuất bản ở đấy, rồi trở về Luân Đôn càng sớm càng tốt để lại bắt tay vào công việc của mình. Nhưng tôi liền thấy rằng việc *điều trị bổ sung*, sau khi khuôn vào kỷ cương ở Các-xbát, hoàn toàn không phải là chuyện vặt, và thêm gần 2 tuần vất vả ở Dre-xden, Lai-pxích, Béc-lin và Hăm-buốc nữa. Nếu tôi lường trước việc ấy - cả tôi lẫn con gái tôi^{2*} đều hối tiếc vì đã nhầm lẫn - thì trước hết tôi đã đi Pra-ha, đến chỗ ngài. Nhưng mưu sự tại người, còn thành sự lại tại đường sắt.

Tôi hy vọng sức khoẻ của ngài đã tốt lên và công việc của ngài chẳng mấy chốc sẽ bắt ngài tới đây.

Con gái tôi gửi ngài lời chào nồng nhiệt.

Gửi ngài lời chào chân thành.

C.Mác

Công bố lần đầu trên báo "Rheinische Zeitung" ngày 21 tháng Hai 1933

In theo bản viết tay

Nguyên văn là tiếng Đức

277

ĂNG-GHEN GỬI GHÉC-MAN A-LẾCH-XAN-ĐRÔ-VÍCH LÔ-PA-TIN⁶⁶¹ Ở PA-RI

1* Tên gọi bằng tiếng Séc: Các-lô-vi-Va-ri.

2* - Ê-lê-ô-no-ra

[Trích thư]

[Luân Đôn, khoảng 20 tháng Mười 1874]

"... Song tôi hoàn toàn không có ý định làm thế. Trái lại, tôi đã làm dịu trong chừng mực có thể làm được, vì sau khi tôi đã đọc kỹ tiểu phẩm "Gửi thanh niên xã hội - cách mạng Nga"^{1*}, tôi quả thật không còn có thể có thắc mắc đối với người bạn của chúng ta^{2*} về những cách nói gay gắt khác thường và thực sự không thể biện minh được mà ông ta đã dùng đối với chúng tôi. Về phần tôi, tôi cho là chúng tôi hoà nhau, và tôi sẵn sàng bắt tay ông ta vào bất cứ lúc nào, nếu ông ấy có thái độ dễ dãi với tất cả những cái đó như tôi.

*Công bố lần đầu trong tạp chí "Lịch sử
Đảng cộng sản Liên Xô" số 6, 1959*

*In theo bản sao viết tay của
Lô-pa-tin
Nguyên văn là tiếng Anh*

PHỤ LỤC

^{1*} Nhan đề của tiểu phẩm này được Ăng-ghe-nh viết bằng tiếng Nga; đây là nói về tác phẩm bút chiến của La-vrốp, xuất bản không đề tên tác giả, với nhan đề: "Gửi thanh niên xã hội - cách mạng Nga. Về cuốn sách: Nhiệm vụ của việc tuyên truyền cách mạng ở Nga".

^{2*} - La-vrốp

1

GIEN-NI MÁC GỬI PHRI-ĐRÍCH ĂNG-GHEN Ở MAN-SE-XTƠ

[Luận Đôn, 10 tháng Tám 1870]

Ngài Ăng-ghen thân mến!

Anh Mo-rơ và Gien-ni sáng qua lên đường đi Ram-xghết²⁷ để xem ở đấy có thể dựng lều bạt được không. Tôi rất sợ rằng tiền thuê sẽ cực kỳ cao. Tôi đã nhiều lần đến người đại lý thuê căn hộ, ông Xmít. để giục ông ấy đẩy nhanh công việc¹⁶. Ông ta khẳng định là đã tiến hành tất cả mọi bước cần thiết và đã viết thư cho ông chủ nhà ở Man-se-xtơ. Với nhà quý tộc ấy - đối với ông ta xem ra chẳng có gì khẩn cấp - không thể làm sao để có được câu trả lời. Song Xmít cho rằng chẳng có gì đáng sợ cả và thời gian sẽ hoàn toàn đủ để thu xếp mọi cái cho ngài một cách tốt nhất. Ông ta hứa sẽ viết thư cho tôi một lần nữa, nhưng vì đến náy tôi chưa có tin tức nào cả, nên ngày mai tôi lại tới đó và sẽ nói dứt khoát với ông ta.

La-phác-gơ vừa gửi tới mấy tờ báo Pháp, một tờ trong số đó, là báo "Le Soir", tôi gửi kèm theo đây. Có thể, trong báo đó có đôi điều dùng được cho các bài viết về đề tài quân sự của ngài^{1*}. Ngài không thể tin được rằng những bài ấy đã gây nên chuyện âm ỷ như thế nào ở đây! Nhưng chúng chính là được viết rõ ràng cụ thể kỳ lạ đến mức tôi không thể không gọi ngài là Môn-tơ-kê em.

1* *Ph.Ăng-ghen*. "Tiểu luận về chiến tranh"

Về lời chửi rủa kinh tởm trên các trang báo "Figaro" v.v. thì ngài sẽ không thể hình dung nổi đâu. Họ muốn tiêu diệt hết bọn phá hoại nền văn minh không trừ kẻ nào, vì bọn chúng đã tráng tráo tập trung lực lượng của chúng và đã cả gan bước lên miếng đất thần thánh của Tổ quốc. Tất cả bọn chúng đều đáng ăn đòn của Phổ; vì tất cả những người Pháp, ngay cả một nhóm nhỏ những người ưu tú trong số họ, đều áp ủ ở góc ngách xa xôi nhất trong tâm hồn họ tình cảm sô-vanh chủ nghĩa. Giờ đây tình cảm đó chính là đang bật ra khỏi họ. Và ở đây, trong nhà này, nơi mọi người cũng có chút ít tâm trạng sô-vanh chủ nghĩa, ai ai cũng phẫn nộ những ngài ấy với nền văn minh của họ và những ý tưởng của họ mà họ có nhã ý muốn truyền bá ở nước Đức vốn dĩ không phải là miếng đất thần thánh.

Qua dấu bưu điện đóng trên những tờ báo Lau-ra gửi tôi, tôi nhận biết - thật khủng khiếp cho tôi - rằng họ còn ở Le-va-loa Pê-rê, do đó gần các công sự bố phòng²⁶. Từ lâu chúng tôi đã khuyên các cháu rời Pa-ri và cùng bé Snáp-xi^{1*} đến Boóc-dô ở. Nhưng các cháu không muốn nghe lời. Cần phải hy vọng rằng bọn trẻ sẽ không phải chịu đựng gì. Tôi xin dừng bút để còn đưa những dòng này đến bưu điện và lập tức lao đi lấy tờ "Pall Mall", đọc xem trên báo đó có "Những Tiểu luận về chiến tranh" ký tên Z. hay không. Hôm kia báo ấy đăng bài của ngài làm xã luận^{2*} để qua bài đó kiểm vốn liếng chính trị càng lớn hơn.

Hôm qua "Hội hoà bình"³⁰ chuyển cho Quốc tế 20 pao xtéc-ling để phổ biến lời kêu gọi ở Đức và ở Pháp. Tôi không biết, liệu anh Mo-rơ có thích bản dịch do Vin-hem^{3*} thực hiện hay không. Bản dịch ra tiếng Pháp, do những người Bỉ đáng kính thực hiện, chẳng

1* - Sác-lơ Ê-chiên La-phác-gơ

2* Ph.Ăng-ghen. "Những thắng lợi của Phổ"

3* - Líp-nếch

dùng vào đâu được; bản dịch vừa nhận được của những người Thụy Sĩ đáng kính càng kỳ cục hơn bản dịch ấy nữa.

Nhờ ngài chuyển lời chào nhiệt thành của tôi đến người vợ đáng yêu của ngài^{1*}.

Gửi đến ngài tình cảm thân thiết từ xa xưa.

Gien-ni Mác của ngài

Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản trong Marx-Engels Gesamtausgabe, Dritte Abteilung. Bd. 4, 1931 và bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t. XXIV, 1931

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

2

E-LÊ-Ô-NO-RA MÁC GỬI PHRI-ĐRÍCH ĂNG-GHEN Ở MAN-SE-XTƠ

[Ram-xghết], 12 tháng Tám 1870

36, Hardres Street

Chú Ăng-ghen thân mến!

Qua địa chỉ, chú thấy rằng chúng cháu lại ở Ram-xghết: chắc chú biết rằng vào thứ ba^{2*} các vị Mo-rơ và Gien-ni đã đi tìm thuê căn hộ.
- Cháu và mẹ cháu rời Luân Đôn hôm qua và sau chuyến đi rất

1* - Li-di Bốc-xơ

2* - ngày 9 tháng Tám

để chịu đã tới đây mạnh khoẻ và bình yên vô sự. Cháu gọi chuyển đi là *để chịu*, nhưng mẹ cháu ắt nghĩ khác. Biển rất động, sóng xô qua tàu làm mọi người ướt. - Tất cả mọi hành khách, trừ một bà, cháu và mấy ông, đều bị say sóng. Bà ấy và cháu trèo lên phía trên - đến tận bộ chỉ huy của thuyền trưởng - và thu xếp ở đó. Chuyện đó rất buồn cười. Sáng nay cháu ra khỏi nhà khi chưa đến sáu giờ và đi tha thẩn đến chín giờ. Bây giờ cháu sửa soạn ra bãi biển và tắm ra trò. - Bố cháu hôm qua nhận được thư của chú Cu-ghen-man. - Chú ấy viết về quyển sách trong đó sẽ có ảnh của Rốt - sơ¹⁵. Chú ấy rất cảm ơn về những điều chú viết^{1*}, nhưng nói rằng chưa nhận được ảnh chân dung. - Song chị Gien-ni đã gửi ảnh đi chẳng bao lâu sau khi gửi lời tựa của chú, vì vậy cháu nghĩ rằng ảnh chưa tới tay họ. Liệu chú có thể gửi cho họ một cái được không, tấm ảnh in trên báo "Irishman" ấy. - Chúng cháu sẽ rất biết ơn chú. - Cháu dừng bút, vì cháu vội đi dạo lần nữa. Cháu gửi những lời chúc tốt đẹp nhất đến tất cả mọi người.

Cháu ***Tút-xi*** chân thành của chú

Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản trong Marx-Engels Gesamtausgabe, Dritte Abteilung. Bd. 4, 1931 và bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t. XXIV, 1931

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* Ph.Ăng-ghen. "Thay lời nói đầu tập bài hát Ai-rơ-len"

3 GIEN-NI MÁC GỬI PHRI-ĐRÍCH ĂNG-GHEN Ở MAN-SE-XTƠ

Ram-xghết, [khoảng 18 tháng Tám 1870]
36, Hardres Street

Ngài Ăng-ghen thân mến!

Tôi xin gửi kèm theo đây bức thư của La-phác-gơ mà chắc là ngài quan tâm. Đó là tin tức đầu tiên của các cháu sáu một thời gian dài gián đoạn, và cuối cùng chúng tôi được biết các cháu không có ý định ở lại Pa-ri trong thời gian bị bao vây. Ít ra có *một* điều làm yên lòng. Tất cả những tin tức từ Pa-ri thật khủng khiếp biết bao. Nếu như dân tộc vĩ đại ấy đã kịp thời làm cách mạng, thì giờ đây lẽ ra nó đã không có chế độ Ô-giê-ni^{1*} và Pa-li-cau. Việc nó bình thản để người ta bỏ tù Rô-sơ-phoóc, nhà chính trị có năng lực duy nhất trong nước Pháp trẻ, chẳng lẽ không nhục nhã hay sao. Thực ra, nó đáng ăn roi của Phô với mức độ còn lớn hơn mức có thể phỏng đoán.

Tôi rất bức câu chuyện về ngôi nhà ấy¹⁶, và tôi quả thật không biết ngài làm thế nào lay động được vì hậu tước đó. Có thể, bức thư của ngài gửi ông Xmit để giúp ích nhiều hơn là những cuộc thương lượng riêng của tôi. Ông ấy trước sau như một khẳng định rằng người có lỗi trong sự lể mề đó không phải là ông ấy, mà là một nhân viên cấp thấp. Đó là câu chuyện rất rối rắm.

1* - vợ Na-pô-lê-ông III

Tối qua ở đây mưa to, nên buổi tối anh Mo-rơ không đi ra ngoài được. Hôm nay từ sớm mặt trời lại toả sáng với tất cả vẻ đẹp của nó. Tôi tin rằng với không khí biển tuyệt diệu ấy, anh Mo-rơ sẽ hoàn toàn bình phục, nếu không có nỗi bất hạnh mắc bệnh thấp, khiến anh ấy không đi lại được và mất ngủ. Song, tôi nay anh ấy đã khá lên đáng kể, và cách đây không lâu, sau bữa ăn trưa, anh ấy lại nằm ngủ một giấc ngủ trưa ngắn ngủi (điều này chúng tôi gọi là "bye byen"). Các cô bé của tôi luôn luôn ở cạnh biển, hoặc ở trong nước biển, hoặc ở trên mặt biển, các cháu có đôi má hồng đỏ và những chiếc mũi còn đỏ hơn, còn nói chung thì các cháu cảm thấy sức khoẻ rất tốt, và trạng thái tinh thần của các cháu tuyệt vời. Cả hai cháu chỉ rất buồn rầu vì sự thất bại của hai dân tộc thân yêu của các cháu. Gien-ni hoàn toàn là "cô gái Pháp", còn Tút-xi thì hoàn toàn là "cô gái Ai-rơ-len". Và Pi-gốt đã xử sự điên rồ làm sao. "E.M." không phải là Tút-xi. Nhưng hôm nay cháu sẽ gửi cho anh chàng ngu ngốc ấy một đoạn trích báo "Liberté", trong đó có nói rằng người Pháp dứt khoát không muốn cả sự giúp đỡ của Ai-rơ-len lẫn nhiệt tình của Ai-rơ-len, vì họ thích quan hệ với "người Anh đáng kính" hơn. Đó là tất cả những gì họ nhận được từ nước Pháp của Bô-na-pác-tơ. Đó là sự biết ơn về những cuộc rước đuốc và những cuộc biểu tình của họ.

Xin gửi lời chào hết sức nhiệt thành ủa tất cả mọi người ở đây và đặc biệt là của tôi đến người vợ đáng yêu của ngài^{1*}.

Gien-ni Mác của ngài

1* - Li-di Bóc-xơ

Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản trong Marx-Engels Gesamtausgabe, Dritte Abteilung. Bd. 4, 1931 và bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t. XXIV, 1931

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

4

GIEN-NI MÁC GỬI PHRI-ĐRÍCH ĂNG-GHEN Ở MAN-SE-XTƠ

[Luân Đôn, khoảng 13 tháng Chín 1870]

Ngài Ăng-ghen thân mến!

Với tất cả tấm lòng, tôi xin cảm ơn ngài về bức thư thân thiết, cặn kẽ và thú vị.

Một lần nữa tôi quay trở lại vấn đề về ngôi nhà của chúng ta¹⁶ và lấy làm tiếc là ngài lại phải viết về vấn đề này. Vấn đề về giấy dán tường thì như thế này: Xmit và một nhân viên khác tỏ ý sẵn sàng dán giấy cho căn phòng, nếu ngài muốn thế, nhưng cả hai người đó nghĩ rằng giờ đây nên ưu tiên giấy dán tường màu đỏ, sau khi nó được đánh sạch, sửa sang và có được một dáng vẻ thích đáng, so với loại rẻ tiền hơn và rằng giấy bồi tường màu đỏ ấy đắt gấp ba lần so với loại giấy dán tường trong phòng có cửa sổ trông ra đường phố và giấy dán tường thích hợp nhất đối với phòng ăn. Sau đó, tôi đi tới chỗ ấy một lần nữa cùng với Len-khen^{1*} vì tôi không tin vào khiếu thẩm mỹ của chính tôi, và Len-khen đã *dứt khoát* tán thành

1* - Đê-mút

ý kiến "nhà họ Xmit" và cả bây giờ cũng khẳng định rằng bà ấy thích giấy dán tường màu đỏ hơn bất cứ loại nào khác. Tôi còn ngập ngừng, và vì tôi không biết rõ tôi phải làm gì, nên tôi đã chờ thư của ngài. Có thể, sẽ tốt hơn cả nếu ngài tự mình xem tất cả tại chỗ rồi quyết định. Nếu ngài muốn giấy dán tường mới, thì việc đó có thể làm xong trong một ngày. Xin ngài viết thư cho biết ngài muốn như thế nào. Về tất cả những mặt khác, chúng tôi cảm thấy ngôi nhà từ trên xuống dưới ở trạng thái rất tốt, và cả hai chúng tôi không thể tìm thấy điều gì cần sửa chữa cả. Hai cửa sổ bị vỡ vừa rồi đã lắp kính mới, cũng đã lắp một chiếc robinét^{1*} mới (tôi không biết tên gọi tương ứng trong tiếng Đức) đặt ở viên đá thoát nước trong phòng giặt. Tất cả những thứ còn lại tôi cảm thấy hoàn toàn tốt, và tôi tin rằng những khiếm khuyết còn lại sẽ được người đại lý sửa ngay lập tức. Hình như ông ta sẵn sàng đáp ứng tất cả.

Dù sao ngài sẽ phải ngủ lại ở chỗ chúng tôi mấy đêm và ban ngày thì lo thu xếp căn hộ của ngài. Chúng tôi sẽ tìm được chỗ cho cả hai ông ba. Vì rằng chúng tôi sống trong một cung điện thực sự và, như tôi cảm thấy, trong một ngôi nhà quá lớn và đắt tiền.

Xéc-rai-ơ đã viết từ Pa-ri một bức thư rất hay, khẳng định từng lời tất cả những điều chúng ta đã biết từ lâu về những kẻ bẻm mép lịch thiệp^{2*}.

Xéc-rai-ơ viết rằng con người dám nói sự thật, có thể hầu như bị hành hạ và rằng những người ưu tú và những người ưu tú nhất đang sống bằng những ký ức năm 1792. Ông ấy hoàn toàn trầm trở về Rô-sơ-phoóc, người mà ông ấy đã gặp hai lần, và ông ấy đã làm người tình nguyện gia nhập đội quân phòng thủ của Guy-xtáp thân

1* - vòi nước

2* Xem tập này, tr.210.

mến^{1*}. Có lẽ, sẽ tốt hơn nếu tạp thời chưa nói với Duy-pông về việc Xéc-rai-ơ giúp bảo vệ mảnh đất thiêng liêng. Vì rằng cuối cùng cra ông ấy cũng không thể chịu được nữa và sẽ lao tới đó kia mà. Mà để làm gì? Ở đấy, Duy-pông, với tính khí dễ nổi nóng của ông ta, sẽ rất khốn đốn. Chúng tôi không có tin tức gì của La-phác-gơ. Tôi rất mừng là anh ấy được an toàn.

Sức khoẻ cháu Gien-ni tốt hơn, nhưng cháu rất đau khổ cho dân tộc vĩ đại mà cả hai cháu gái quả thật đã đem lòng yêu mến. Điều đó dần dà sẽ thay đổi. Tất cả chúng ta đều đã trải qua những niềm say mê như vậy.

Tôi xin gửi lời thăm nhiệt thành đến người vợ đáng yêu của ngài^{2*}.

Gien-ni Mác

Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản trong Marx-Engels Gesamtausgabe, Dritte Abteilung. Bd. 4, 1931 và bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t. XXIV, 1931

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

5 GIEN-NI MÁC GỬI PLÊ-TÔ I-MAN Ở ĐAN-DI

[Luân Đôn, khoảng 13 tháng Sáu 1871]

1, Maitland Park Road,

1* - Phiu-răng

2* - Li-di Bốc-xơ

Ngài I-man thân mến!

Tôi vừa nhận được mẩu thư của ngài và xin báo ngay rằng tình hình anh Mo-rơ hoàn toàn ổn^{1*}.

Tất cả tin đồn đó là sự dối trá của cảnh sát mà giờ đây Sti-bơ đang loan truyền cùng với bọn đều cáng Pháp. Hôm nay ngài sẽ nhận được bản lời kêu gọi của Quốc tế^{2*}. Có thể, ngài sẽ rút ra được từ lời kêu gọi đó cái gì đó để đăng ở các báo. Các cháu gái^{3*} đã 6 tuần nay ở chỗ Lau-ra. Lúc đầu các cháu ở Boóc-đô, nhưng ở đây quá nóng đối với La-phác-gơ. Các cháu đã dời khỏi đó và nay đang ở sát biên giới Tây Ban Nha. Cần hy vọng là được an toàn.

Người anh em của ngài hôm qua cũng viết vài dòng về việc anh Mo-rơ bị bắt. Xin ngài báo cho ông ấy tất cả những gì ngài viết. Hôm nay tôi bận nhiều việc.

Ngài I-man thân mến, ngài không hình dung được chúng tôi đã trải qua những gì trong mấy tuần nay, đã chịu đau đớn và phần nộ như thế nào. Cần có hơn 20 năm mới bồi dưỡng được những người dũng cảm, tháo vát, anh hùng như vậy, thế mà giờ đây hầu hết họ đều ở đây. Đối với một số người thì còn có hy vọng, nhưng những người ưu tú thì bị giết: Va-rơ-lin, Giác-la-rơ, Ri-gôn, Tô-ri-đông v.v. và v.v.. Những kẻ to mồm thấp hèn, kiểu Phê-lích-xơ Pi-a, hoàn toàn chắc chắn là vẫn nguyên vẹn. Những người khác còn lẩn trốn, nhưng tôi e rằng bọn chó săn sẽ đánh hơi tìm thấy họ.

Xin gửi ngài lời chào nồng nhiệt.

Gien-ni Mác của ngài

1* Đây là nói tin đồn Mác bị bắt mà báo chí tư sản tung ra.

2* *C.Mác*. "Nội chiến ở Pháp"

3* - Gien-ni và Ê-lê-ô-no-ra Mác

Nhưng những anh hùng đích thực trước hết là những công nhân nam nữ đã chiến đấu trong một tuần không có người lãnh đạo ở Vi-lét-tơ, Ben-vin và Xanh-Ăng-toan^{1*!!}

Công bố lần đầu

In theo bản viết tay

Nguyên văn là tiếng Đức

6 GIEN-NI MÁC (CON GÁI) GỬI LÚT-VÍCH CU-GHEN-MAN Ở HAN-NÔ-VƠ

[Luân Đôn], 3 tháng Mười 1871

Tiến sĩ thân mến!

Rất cảm ơn ngài về những tấm ảnh chân dung mà ngài đã có nhã ý gửi cho chúng tôi. Đó là những tấm ảnh tuyệt diệu. Tôi hoàn toàn đồng ý với ngài về tờ hoạ báo; nhưng, tiếc thay, vì chúng ta chỉ có *hai* phiếu, mà số phiếu chống chúng ta thì nhiều, nên tôi cam đoan với ngài rằng tôi đã phải chịu đựng không chỉ một trận chiến đấu ngoan cường và cuối cùng chỉ đạt được sự thỏa hiệp: cả hai tấm ảnh đều đã được gửi cho người hoạ sĩ có ý định công bố ảnh chân dung, và ông ấy phải chọn một trong hai tấm ảnh, hoặc sử dụng cả hai tấm^{2*}.

1* - những khu phố công nhân ở Pa-ri

2* Đây là nói ảnh chân dung C.Mác.

Tôi vui mừng báo để ngài biết rằng tôi đã thuyết phục được ngài Mo-rơ bỏ công việc năm ngày để đi ra biển. Hôm nay ông ấy sẽ trở về vì sắp có phiên họp của Quốc tế^{1*}: mẹ tôi - cùng đi với mong Mo-rơ - viết rằng mấy ngày nghỉ đó rất có lợi cho ông ấy. Mà ông ấy cần nghỉ ngơi biết đường nào! Tôi cảm thấy việc ông ấy có thể chịu đựng được tất cả mọi nỗi vất vả và lo âu trong những tháng vừa qua, là một điều kỳ diệu.

Công việc trước đây nhiều khủng khiếp, và bây giờ cũng không ít hơn. Chẳng hạn, hãy lấy ngày hôm nay mà xét. Sáng sớm nhận được thư của một trong những chi hội của Quốc tế ở I-ta-li-a. Thư đó có nói rằng Hội liên hiệp đạt được ở I-ta-li-a những thắng lợi tuyệt vời (tôi cho rằng ngài đã thấy bức thư của Ga-ri-ban-di nói về Quốc tế) và có đề nghị góp ý kiến và giúp đỡ. Rồi nhận được những bức thư từ nhiều miền của nước Pháp gửi tới và, cuối cùng, bức thư rõ đại của một gã Thụy Điển nào đó xem ra đã phát điên rồi. "Ông ta kêu gọi" vị thầy vĩ đại "hãy đốt những ngọn đuốc trên các ngọn núi của Thụy Điển" v.v.. Bưu tá chưa kịp đi thì tiếng chuông vang lên. Có ai đó từ Pháp - từ Nga - hay từ Hồng Công đến! Ở đây số người lưu vong tăng lên hàng ngày. Những người khốn khổ này đang trong cảnh thiếu thốn đến mức khiến trái tim người ta thất lại: họ không học được nghệ thuật của Ba-đanh-ghe, của dòng họ Ốc-lê-ăng, của Gam-bét-ta và những kẻ cùng một giuộc trong việc dự trữ phòng ngày đen tối, và họ đến đây không quần áo, không một xu dính túi. Mùa đông ở đây sẽ khủng khiếp.

Những điều lo ngại của ngài về việc bọn gián điệp từ Pháp xâm nhập vào thì hết sức có căn cứ. May thay, Hội đồng đã thi hành các biện pháp. Để chứng minh tính chất thành công của những biện pháp đó, chỉ cần nói rằng từ ngày 17 đến hết ngày 23 tháng Chín, Quốc tế đã tổ chức một cuộc hội nghị và không một tờ báo nào biết về hội

nghị đó. Ngày 24 hội nghị kết thúc bằng một bữa tiệc. Anh Mo-rơ bị người ta buộc phải chủ trì buổi lễ mừng đó (hoàn toàn trái với ý muốn của anh Mo-rơ, như ngài có thể hình dung được), và anh Mo-rơ vinh dự ở cạnh viên tướng Ba Lan anh hùng là Vru-bơ-lép-xki, ngồi bên phải anh Mo-rơ. Ngồi phía đối diện với anh Mo-rơ là người anh em của Đôm-bróp-xki. Dự tiệc có nhiều uỷ viên Công xã. Đại biểu của Thụy Sĩ đến dự là U-tin và Pê-rê, của Bỉ là Đơ Pa-pơ và năm người khác, của Tây Ban Nha là Lô-ren-sô, một người nghiêm nghị, trung thành. Líp-nếch và Bê-ben không đến được vì không có tiền. Hội nghị đã làm rất nhiều việc. Trong số các vấn đề khác, dĩ nhiên nổi lên sự xích mích muôn thuở ở Thụy Sĩ. Để thảo luận những ý kiến bất đồng, hội nghị đã bầu ra một tiểu ban chuyên môn³⁴⁴. Phải hy vọng rằng những quyết định mà tiểu bản này đã đưa ra sẽ chấm dứt các thủ đoạn ngấm ngấm của bè lũ Ba-cu-nin - Ghi-ôm - Rô-bin. Sau đây là một số nghị quyết về vấn đề Thụy Sĩ.

"Xét thấy:

rằng "*Đồng minh dân chủ xã hội chủ nghĩa*" đã tuyên bố tự giải tán;

rằng tại phiên họp ngày 18 tháng Chín, hội nghị đã quyết nghị rằng tất cả các tổ chức *hiện có* của Hội liên hiệp quốc tế từ nay đều phải được gọi tên và xác định chỉ là những phân hội, chi hội, liên chi hội v.v. của Hội liên hiệp công nhân quốc tế cộng thêm các địa danh tương ứng;

rằng do vậy vậy những chi hội và hiệp hội hiện có từ nay cấm gọi bằng những tên gọi mang tính chất bè phái, chẳng hạn như phái thực chứng, phái tương hỗ, phái tập thể, phái cộng sản v.v.;

rằng từ nay không một hiệp hội hoặc phân hội nào đã được kết nạp được phép tiếp tục thành lập những tổ chức bè phái mang tên

1* - phiên họp của Tổng Hội đồng

gọi như "chi hội tuyên truyền", đồng minh, v.v., có tham vọng thực hiện những nhiệm vụ đặc biệt và khác với những mục đích chung mà đại bộ phận giai cấp vô sản chiến đấu được tập hợp trong Hội liên hiệp theo đuổi;

rằng từ nay Tổng Hội đồng Hội liên hiệp quốc tế cần phải giải thích theo tinh thần đó nghị quyết của Đại hội Ba-lơ: "Tổng hội đồng có quyền kết nạp những chi hội và nhóm mới hoặc từ chối kết nạp, đồng thời dành cho họ quyền khiếu nại quyết định đó tại đại hội thường kỳ" v.v. và v.v..

Người ta gọi tôi là Tút-xi, - thế nghĩa là cần phải kết thúc bức thư này. Tôi cũng muốn viết cho bà Thân thương^{1*}, nhưng tôi thấy hôm nay tôi không thể viết được. Vì vậy, vì ngại chuyển đến bà ấy lời xin lỗi của tôi và xin ngài nói rằng trong thông báo (trên một tờ báo Đức) về việc chúng tôi bị bắt *không có một lời sự thật nào*. Ở Luy-sông, chúng tôi tuyệt nhiên không xưng danh. Trái lại, tất cả mọi bức thư đều gửi cho chúng tôi đề người nhận là Uy-li-am-xơ hoặc La-phác-gơ. Chúng tôi sống hoàn toàn cách biệt, không gặp gỡ với ai, trừ thầy thuốc mà - than ôi! - chúng tôi đã cần để trong suốt thời gian chúng tôi lưu lại ở đây. Còn việc cư trú của chúng tôi quả thật đáng buồn, vì cháu bé út Lau-ra luôn luôn ốm và sau những nỗi đau đớn khủng khiếp đã qua đời vào cuối tháng Bảy, vào ngày 26.

Mấy ngày sau khi cháu bé mất, đúng vào lúc vợ chồng La-phác-gơ đã có thể ra ngoài một ít thì ông Đơ Kê-rát-ri bắt đầu khiêu chiến dữ dội chống chúng tôi. Lau-ra đến Bô-xô-xơ (Tây Ban Nha) tới chỗ chống, đã rất lao đao: con trai cả của chị ấy^{2*} ốm nặng đến nỗi chị ấy nghĩ là cháu sẽ chết - cháu bị kiệt lực, một thứ bệnh rất phổ

1* - Ghéc-tơ-ru-đa Cu-ghen-man

2* - Sác-lơ Ê-chiêng La-phác-gơ

biến ở miền ấy của Tây Ban Nha, - và chị ấy không thể rời nơi đó, vì cảnh sát Tây Ban Nha và cảnh sát Pháp theo dõi để bắt chị ấy. Cháu bé giờ đây khá hơn chút ít. Trong khi đó Pôn bí mật chạy tới miền trung Tây Ban Nha. Tôi và Tút-xi bị giữ lại sau khi từ Bô-xô-xơ trở về, bị bắt, bị giam mấy ngày tại nhà có canh gác nghiêm ngặt, rồi bị chuyển tới doanh trại hiến binh. Bức thư tìm thấy ở chỗ tôi là thư tôi viết cho Ô' Đê-nô-van Rốt-sa. Đó là thư trả lời bài của ông ta lên án một cách *đáng xấu hổ* phong trào của các chiến sĩ Công xã đăng trên báo "Irishman".

Tôi bày tỏ sự ngạc nhiên trước việc *chính ông ta* đã tin vào lời vu khống nhục nhã đối với các chiến sĩ Công xã do các cơ quan ngôn luận đề tiện của cảnh sát là "Figaro", "Paris - Journal" v.v. bịa ra. Tôi đã kêu gọi ông ta (giờ đây ông ta là một lực lượng ở Niu Oóc) và đồng bào của ông ta đồng tình với những chiến sĩ anh hùng đấu tranh cho một xã hội tốt đẹp hơn, vì - tôi biết - hơn ai hết, người Ai-rơ-len ít tha thiết đến việc tình hình hiện nay tiếp diễn, v.v..

Tôi xin gửi lời chào nồng nhiệt nhất đến bà Thân thương và Phren-xkhen^{1*}.

Ngài tiến sĩ thân mến, xin gửi tới ngài lời chào chân thành.

Gien-ni Mác

Công bố lần đầu tiên bằng tiếng I-ta-li-a trong
tạp chí "Movimento operaio", số 2, 1955

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh

1* - Phran-xi-xca Cu-ghen-man

7

**GIEN-NI MÁC (CON GÁI) GỬI LÚT-VÍCH
CU-GHEN-MAN
Ở HAN-NÔ-VO**

Luân Đôn, 21-22 tháng Chạp 1871

Các bạn thân mến!

Tiến sĩ thân mến, trước hết xin cho phép tôi cảm ơn về bức thư thân thiết của ngài và xi ngài thứ lỗi về việc tôi không trả lời sớm hơn. Nếu ngài biết được là gần đây tôi bận nhiều công việc như thế nào thì ngài sẽ thể tất cho tôi. Ba tuần qua tôi chạy từ vùng ngoại ô này đến vùng ngoại ô khác của Luân Đôn (ở cái thành phố rất lớn này, đó là việc không nhỏ), rồi nhiều khi viết thư đến một giờ khuya. Mục đích của những chuyến đi và những bức thư ấy là kiếm tiền để giúp đỡ những người lưu vong. Cho đến nay, những cố gắng của chúng tôi - than ôi! - chưa có kết quả. Sự vụ khổng bĩ ỉ của bọn bồi bút bất lương đã gây cho người Anh tâm trạng chống các chiến sĩ Công xã đến nỗi tất cả mọi người nhìn họ với nỗi khiếp sợ ra mặt. Những chủ thuê người làm không muốn quan hệ với họ. Những người nhận được việc làm với tên họ giả thì bị sa thải một khi phát hiện được họ là ai. Ông bà Xéc-rai-ơ khổ khổ, chẳng hạn, đã nhận được công việc dạy tiếng Pháp. Nhưng cách đây mấy hôm người ta báo cho họ rằng người ta không cần dịch vụ của cựu uỷ viên Công xã và vợ ông ấy nữa. Và tôi cũng có thể nói những chuyện ấy qua kinh nghiệm của bản thân. Nhà Môn-rô, chẳng hạn, đã cắt đứt mọi liên

hệ với tôi vì họ có một phát hiện khủng khiếp rằng tôi là con gái của kẻ cầm đầu những kẻ xúi bẩy, đã từng bảo vệ phong trào bất hợp pháp của các chiến sĩ Công xã.

Một khi những người lưu vong không thể tìm được việc làm thì ngài có thể hình dung họ bị đẩy tới chỗ túng bấn như thế nào. Nỗi đau khổ của họ không thể tả xiết: họ đúng là đang chết đói trên đường phố của cái thành phố to lớn đã đưa nguyên tắc "ai lo phận nấy" đến độ hoàn thiện cao nhất này. Không có gì đáng ngạc nhiên khi thấy cảnh khốn cùng khôn tả của những người nước ngoài - mà người Anh nói chung không có cảm tình - chẳng gây ấn tượng lớn lao đến những người Anh vốn coi những trường hợp chết đói là một bộ phận khảng khít của chế độ nước tuyệt diệu của họ và coi quyền tự do chết đói là một đặc quyền cần phải tự hào. Đã hơn năm tháng này Quốc tế cầu mong, nói đúng hơn, duy trì đa số những con người lưu vong đó giữa cái sống và cái chết⁷⁸. Nhưng giờ đây tiền của Quốc tế đã cạn kiệt. Trong tình thế khốn quẫn đó, chúng tôi đã in bản thông tri *không công khai* gửi kèm theo đây. Tôi đã soạn thảo nó, và ngài sẽ thấy, ở đây tôi cẩn thận tranh tất cả những từ và cách nói có thể làm cho những kẻ phi-li-xtanh nổi giận.

Các bạn thân mến, các bạn có thể hình dung tất cả mọi khó khăn và nỗi lo âu đó làm cho ông Mo-rơ đáng thương không yên tâm như thế nào. Ông không chỉ phải chiến đấu với tất cả các chính phủ của các giai cấp thống trị, mà thêm vào đó còn đánh giáp lá cà với những ông chủ nhà "béo phì, tóc hoe trạc tứ tuần" đang tấn công ông chỉ vì một chiến sĩ Công xã nào đó không trả tiền thuê nhà cho họ. Cứ hễ ông đấm, mình vào những suy ngẫm trừu tượng thì y như rằng ba Xmit hoặc bà Brao-nơ xộc vào. Già mà báo "Figaro" biết chuyện này thì nó sẽ đem đến cho bạn đọc của nó một bài tiểu phẩm như thế nào!

Do đủ thứ trở ngại, ông Mo-rơ chật vật lắm mới tìm được thì giờ để chuẩn bị chương thứ nhất quyển sách của ông^{1*} để tái bản. Giờ đây ông hy vọng trước cuối tuần sau, bằng cách này hay cách khác, có thể gửi nó cho nhà xuất bản^{2*}. Ông đã giản lược đáng kể một số phần của quyển sách đó. Nhưng tôi vui mừng báo tin rằng mặc dù bận trăm nghìn mối lo toan như vậy, nhưng sức khỏe của bố tôi khá tốt, thậm chí tốt hơn mức bình thường trong mùa này. Cách đây mấy tuần ở nách ông mọc mụn, nhưng không nặng và chẳng bao lâu sau đã chữa khỏi rồi. Chúng họ ở ông cũng hầu như đã khỏi - ông chỉ ho vào buổi sáng (ngày nhớ đấy, trước kia đôi khi bố tôi ho suốt đêm).

Những người thừa kế Đồng minh đã quá cố không cho Tổng Hội đồng yên lấy một phút. Trong mấy tháng họ đã thực hiện được mưu kế của họ ở tất cả các nước. Họ đã phát triển nghị lực điên cuồng của họ đến mức có lúc tương lai của Quốc tế trông có vẻ rất không tốt. Tây Ban Nha, I-ta-li-a, Bỉ hình như đã đứng về phía phái chủ trương đứng ngoài cuộc theo Ba-cu-nin và chống lại nghị quyết về việc Quốc tế cần tham gia đấu tranh chính trị^{3*}. Ở đây, tại nước Anh, bè lũ chủ trương không tham gia đấu tranh chính trị đã bày mưu tính kế với Brê-đlau, Ôt-gie-rơ và những kẻ theo họ. Họ thậm chí không ngần ngại sử dụng bọn gián điệp và bọn khiêu khích của Chi-e và Ba-đanh-ghê. Các cơ quan ngôn luận của chúng, "Qui Vive" ở Luân Đôn và "Révolution Sociale" ở Giơ-ne-vơ, đã cố sức đua nhau vu khống "những kẻ chuyên quyền ấy", "những kẻ độc đoán ấy", "những phần tử theo Bi-xmác ấy" trong Tổng Hội đồng. Ông Brê-đlau

1* - tập I bộ "Tư bản"

2* - Mai-xnơ

3* *C.Mác và Ph. Ăng-ghen*. "Nghị quyết của Hội nghị đại biểu của Hội liên hiệp công nhân quốc tế. Nghị quyết IX. Về hành động chính trị của giai cấp công nhân"

đã dùng đến những lối xuyên tạc lộ liễu nhất để vu không "người đứng đầu vĩ đại của Hội đồng đó"³⁹². Trong nhiều tuần, ông ta đã làm những việc bí mật vu khống tại các cuộc họp riêng, cuối cùng đã tuyên bố ra mặt tại một cuộc hội nghị công khai rằng Các Mác đã và vẫn là người theo phái Bô-na-pác-tơ. Những lời khẳng định của ông ta dựa trên một chỗ trong cuốn "Nội chiến", trong đó nói rằng đế chế "*là hình thức cai trị duy nhất có thể có*", - đến đây Brê-đlau dừng lại, buông ra những lời kết: "vào lúc giai cấp tư sản đã mất năng lực cai quản dân tộc, còn giai cấp công nhân thì chưa có được năng lực đó".

Tuy nhiên, thành công của những kẻ gian hùng ấy chỉ là *cái vẻ bề ngoài*, - thực ra chẳng ở đâu chúng đạt được thành công cả. Tất cả mọi âm mưu và mảnh khoé tinh xảo của chúng chẳng ăn thua gì cả.

Tại Giơ-ne-vơ, ở cái vườn ươm âm mưu này, đại hội đại biểu cho ba mươi chi hội của Quốc tế đã lên tiếng ủng hộ Tổng Hội đồng và đã thông qua nghị quyết về nội dung như sau³⁷¹: Từ nay các bè lũ chia rẽ không thể được coi là những bộ phận hợp thành của Quốc tế, vì hành động của chúng đã cho thấy rõ ràng mục đích của chúng là phá hoại tổ chức của Hội liên hiệp; những chi hội đó chỉ là mảnh vỡ của bè lũ cũ của Đồng minh dưới một tên gọi khác, tiếp tục gieo rắc hiểm khích, gây tổn thất cho lợi ích của liên chi hội. Nghị quyết đó đã được hội nghị có 500 người dự nhất trí thông qua. Những phần tử thuộc phái Ba-cu-nin đến dự đại hội từ chính Nơ-sa-ten lẽ ra đã bị đối xử rất tồi tệ, nếu lúc đó không có những người mà các phần tử đó gọi là "những người theo Bi-xmác", "những kẻ chuyên quyền", - U-tin, Pê-rê v.v.. Họ đã cứu những phần tử đó và đã đề nghị hội nghị cho chúng phát biểu. (Tất nhiên, U-tin biết rất rõ rằng biện pháp tốt nhất để hoàn toàn tiêu diệt chúng là cho phép chúng đọc

diễn văn.)

Theo lời Đơ Pa-pơ, tin tức ở Bỉ cũng hết sức tốt. Vào chủ nhật ở Bruy-xen sẽ họp đại hội³⁷⁵.

Hội đồng liên chi hội Tây Ban Nha cũng đã thừa nhận tất cả mọi nghị quyết của hội nghị đại biểu và đã vạch trần thái độ lá mặt lá trái của bè lũ chia rẽ.

Ở Mỹ, đám người đó - do chi hội số 12 đại diện³³¹ - tỏ ra bất lực. Tất cả những gì họ có thể làm là phá hoại hội nghị của những chi hội khác.

Chi hội Pháp ở Luân Đôn³¹⁴ không tồn tại nữa; người đóng quan tài cho nó là Véc-méc-sơ ("Prère Duchêne").

Tôi e rằng tôi đã lấy đi của ngài quá nhiều thì giờ song tôi phải thêm mấy lời để đáp lại bức thư của ngài, thưa ngài tiến sĩ thân mến. Bởi tôi cho rằng trường hợp nổ ra chiến tranh giữa Nga và Phổ thì Áo sẽ là nước giờ đầu chịu báng và các con sói sẽ cam chịu dãi nhau một miếng thịt cừ non.

Tôi lấy làm buồn khi biết rằng ngài đã không nhận được tờ họa báo: thứ nhất, vì nó khó kiếm, thứ hai, vì chắc hẳn ngài luôn luôn nghĩ rằng tôi đã quên gửi báo đó cho ngài. "Bà thân thương"^{1*} và "ông Ven-xen"^{2*} thân mến, xin hai vị tin rằng các vị là những người đầu tiên được gửi tờ báo đó. Tôi đã gửi cho các vị thậm chí sớm hơn là Lau-ra nhận được một bản. Ảnh chân dung cũng đã xuất hiện trên một tờ báo I-ta-li-a, trên báo "London Illustrated News" và sắp tới sẽ được công bố trên báo "Illustracion" Tây Ban Nha. Như các vị thấy đấy, bức ảnh đang chu du khắp thế giới. Xin cảm ơn về báo "Illustration" Đức. Bức ảnh ấy tôi không thích lắm. Khi tìm cách

tô đẹp nét mặt v.v., họa sĩ đã hy sinh tất cả mọi cái có tính chất đặc trưng. Một người bạn của chúng tôi nói rằng nếu ông ta được thấy ảnh này trong tủ kính thì ông ta sẽ nói: "Đây là một người đàn ông đẹp trai, giống ông Mác". Tôi sẽ gửi cho ngài một bản khác của báo "Illustration" ở Pa-ri ngay khi tôi có thể nhận được nó từ Pa-ri, - ở đây, tại Luân Đôn, không thể kiếm được báo ấy.

Về quyền sách của Béc-gie-ơ^{1*} thì tôi đã không gửi nó đi. Sách ấy không đáng đọc. Trừ một ngoại lệ ra, tất cả những quyển sách nói về Công xã đa xuất hiện từ trước đến nay đều chỉ là đồ nhảm nhí. Ngoại lệ duy nhất trong thông lệ là tác phẩm của Lít-xa-ra-ơ^{2*} mà ngài sẽ nhận được cùng với thư này.

Trả lại vấn đề đáng bực về bwc thư bị lưu lạc đến tận nước Nga trước khi đến tay ngài, tôi phải nhận xét rằng ngài đã nhầm khi cho rằng trong thực tế tôi đã bực mình khi tôi nói đùa về "nền văn hoá" Đức. Lẽ nào tôi, một *kẻ dã man người Pháp*, lại dám phê phán *dân tộc Đức* văn minh, các dân tộc vi-ĩ-i đại ấy ư! Nhưng vì xem ra ngài đã quyết định nhận lời thách đấu tưởng tượng (tưởng tượng, tôi xin cam đoan với ngài như vậy, - vì tôi không hề đưa ra lời thách đấu ấy), tôi phải đề nghị ngài đừng dùng thứ vũ khí không ngay thật chống lại tôi. Nếu ngài nhì vào địa chỉ gửi kèm theo đây thì ngài sẽ thấy rằng tôi không bao giờ viết "Hannover", với trọng âm trên chữ "o". Trên phong bì tôi đã viết "Hannover", còn khi tôi viết tiếng Anh, thì tôi đặt một *chữ "n"* - trong tiếng Anh phải viết thế. Nhưng chúng ta sẽ siết tay nhau (tôi hết sức muốn chúng ta có thể làm điều đó trong thực tế) vì cái cọ lúc sắp sang Năm mới thì không ra làm sao cả. Nhân dịp Năm mới tôi xin gửi tới tất cả các vị những lời chúc

1* - Ghéc-tơ-ru-đa Cu-ghen-man

2* - bí danh củ Cu-ghen-man

1* Gi. Béc-gie-ơ. "Ngày 18 tháng Ba"

2* P.Ô.Lít-xa-ga-ơ. "Tám ngày tháng Năm trên chiến lũy"

tốt lành nhất là mạnh khoẻ và hạnh phúc và, điều chủ yếu là tôi hy vọng trong năm mới này chúng tôi sẽ gặp các vị. Vì gia đình chúng tôi không thể đánh liều đi sang lục địa và, do đó, không thể tính chuyện chúng tôi đến Đức thăm các vị, nên các vị phải bằng bất cứ giá nào đến đây với chúng tôi, bởi lẽ tôi xin phép nhắc các vị: nếu các vị không định đến Luân Đôn vào mùa xuân hoặc mùa hè tới, thì các vị có thể không gặp chúng tôi ở đây nữa, vì Chính phủ Anh đang thi hành những biện pháp bí mật để đưa ra dự luật trục xuất các chiến sĩ Công xã và các thành viên của Quốc tế. Triển vọng sang sống ở đất nước của "I-van-ki Đu-đơn Đen-đi" không hấp dẫn chúng tôi lắm. Vả lại có nên bỏ qua hay không!

Một lần nữa tôi xin gửi những lời chúc phúc của tất cả mọi người trong nhà tôi và xin ngài chuyển nụ hôn nồng nàn đến Phren-xkhen^{1*} quý mến, cô ấy sẽ là một tiểu thư trẻ hoàn toàn trưởng thành khi tôi gặp lại cô ấy (hy vọng là vào mùa hè tới).

Các bạn thân mến, xin vẫn luôn luôn là bạn chân thành của các vị.

Gien-ni Mác

Ngày 22 tháng Chạp... Chúng tôi vừa nhận được những bức thư của các vị. Tôi không biết nên cảm ơn về toà bộ lòng tốt của các vị như thế nào đây. Các vị quá nuông chiều chúng tôi... Chiếc thùng còn chưa đến, khi mở thùng ra chúng tôi sẽ theo đúng lời các vị dặn, Bà thân thương thân mến, về lời mời đầy nhã ý của bà, xin bà nhận lấy lòng biết ơn hết sức chân thành của tôi về lời mời đó. Song tôi e rằng tôi sẽ không thể rời khỏi nhà vào mùa đông này. Hiện nay ở đây tôi có thể mang lại một số điều ích lợi, ngoài ra ngay trong năm

nay tôi đã vắng nhà bốn tháng rồi, và mấy tháng ấy tôi cảm thấy như dài vô tận. Tôi thấy hình như tôi vừa mới từ chỗ sống biệt xứ lâu dài trở về. Bà thân thương thân mến, xin bà hứa đến thăm chúng tôi vào năm sau!

Tuy nhiên, tôi đã quên nói với các vị ý kiến của tôi Ô' Đô-nô-van Rốt-xa, tiếc thay, tôi tin rằng trong những điều thông báo về ông ấy có nhiều sự thật. Ông ấy không trả lời bức thư tôi gửi ông ấy, nhưng ông ấy không công kích các chiến sĩ Công xã, mà đó là tất cả những gì tôi muốn có được.

Những người Ai-rơ-len ở Luân Đôn đang gia nhập hàng ngũ của Quốc tế. Ở nhiều nơi của khu I-xtơ En-đơ đang thành lập các chi hội Ai-rơ-len. Song, các vị chắc đã nghĩ rằng bức thư dài dòng này sẽ vô tận, - đúng, có lẽ chính là như vậy, nếu ngòi bút của tôi đã thật sự không còn viết được nữa. Vậy, xin chào tất cả các vị.

Nguyên văn là người bạn chân thành của các vị.

Gien-ni Mác

Chiếc hòm vừa tới nơi. Tôi thực sự không biết có món quà nào đáng thán phục hơn. Ảnh đeo dây chuyền tôi sẽ để dành cho *dịp long trọng* đầu tiên ngay sau này, còn đối với chân dung Sếch-xpia thì tôi sẽ kiếm ngay cho nó một chiếc khung. Đó là một trong những bức chân dung đẹp nhất của ông ấy mà tôi từng thấy. Ông Mo-rơ rất hài lòng về những giá sách của mình. Tút-xi và metôi không có ở nhà!

Công bố lần đầu bằng tiếng I-ta-li-a trong tạp chí "Movimento operaio", số 2, 1955

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh*

1* - Phran-xi-xca Cu-ghen-man

8

Ê-LÊ-Ô-NO-RA MÁC GỬI VIN-HEM LÍP-NẾCH
Ở LAI-PXÍCH

[Luân Đôn], 29 tháng Chạp 1871

1, Maitland Park Road, N.W.

Ông già Lai-bơ-ri^{1*} thân mến của cháu!

Chú chắc sẽ ngạc nhiên khi nhận được thư của cháu, nhưng bố cháu quá bận nên bảo thư ký riêng trả lời thay. Vì vậy, trước khi nói điều gì nữa, cháu phải làm tròn nhiệm vụ bố cháu giao. Bố Mỏ-rơ nói ông bận đến nỗi không thể trả lời những câu hỏi của chú sớm hơn; về Bi-đéc-man thì chú chỉ cần so sánh bản chú dịch nghị quyết IX "Về hành động chính trị của giai cấp công nhân" "công bố trên báo "Volksstaat", với những điều ông ta nói là đủ để thấy rằng bản dịch của ông ta chẳng qua là ấn bản của cảnh sát về các nghị quyết³⁷³. Hơn thế nữa, chẳng có hội nghị thứ hai nào khác.

Bây giờ sau khi đã xong việc, chúng ta hãy nói về chính chú cháu mình.

Chắc chắn chú nghĩ rằng sau gần ấy năm cháu đã quên chú rồi. Cháu có thể cam đoan với chú rằng hoàn toàn không phải thế. Cháu nhớ rất rõ cả chú lẫn A-li-xa^{2*} - dù sao cháu cũng nhớ A-li-xơ trong

1* - tên gọi do các con gái của Mác đặt cho Líp-nếch ("Library" trong tiếng Anh có nghĩa là "tủ sách")

2* - con gái của Líp-nếch

hình ảnh như cô ấy *thuở trước*, tất nhiên bây giờ cô ấy phải khác nhiều. Cháu sẽ nhận biết chú ở mọi nơi, nhưng cháu tin rằng chú thì chẳng bao giờ nhận ra *cháu* đâu. Những người đã nhìn thấy cháu chỉ mới hai - ba năm trước thì nay khó nhận ra cháu. Cháu rất muốn gặp A-li-xơ và cả chú nữa. Chúng cháu rất hy vọng được gặp chú tại hội nghị đại biểu, và cháu đã hết sức thất vọng khi chú không đến dự.

Chú nhắc đã nghe nói về những cuộc phiêu lưu của cháu với Gien-ni ở Pháp, rằng chúng cháu đã bị bắt và ông quận trưởng cảnh sát Kê-rát-ri và ngài công tố viên Đen-pê-xơ ở toà phúc thẩm đã thẩm vấn chúng cháu. Trên đường trở về từ Bô-xô-xơ - một làng nhỏ ở Tây Ban Nha, nơi chúng cháu thám tòng Lau-ra và bé của chị ấy^{1*} đến (họ phải ở đấy mấy ngày với La-phác-gơ người đã tới đó để tránh bị bắt) - cháu và Gien-ni bị bắt ở biên giới Pháp và bị 24 tên hiến binh áp giải từ Phô-xơ, qua dãy núi Pi-rê-nê, đến Luy-sông, nơi chúng cháu sống lúc bấy giờ. Sau khi đến đó, chúng cháu bị dẫn tới nhà ông Đơ Kê-rát-ri và buộc phải đợi ở cửa 45 phút trong chiếc xe mui trần với hai hiến binh ngồi đối diện. Rồi chúng cháu được họ chở về nhà. Đó là một tối chủ nhật, trên đường phố đông nghịt người. Ở nhà chúng cháu thấy có cảnh sát, buổi sáng họ đã lục soát nhà từ trên xuống dưới và đã đối xử rất tệ với bà chủ nhà khốn khổ và bà giúp việc của chúng cháu đã ở lại một mình trong nhà. Kê-rát-ri đã thẩm vấn họ, chúng cháu được thông báo là ông ta sẽ để để làm như thế với chúng cháu. Cuối cùng thì ông ta đã đến, - ông ta không muốn rời công viên khi dàn nhạc cò biểu diễn ở đó. Phòng chúng cháu chật ních hiến binh, chỉ điểm, mật thám đủ loại khi viên quận trưởng cảnh sát Kê-rát-ri đến cùng với viên công tố ở toà phúc thẩm Đen-pê-xơ, thẩm phán hoà giải, điều tra viên, kiểm sát viên ở toà

1* - Sác-lơ Ê-chiên La-phác-gơ

án sơ cấp v.v.. Cháu bị đưa sang một phòng khác có một viên thanh tra cảnh sát Ru-lu-dơ và một hiến binh đi kèm, sau đó họ bắt đầu thẩm vấn Gien-ni, tuy lúc đó đã gần 10 giờ rồi. Họ thẩm vấn chị ấy hơn hai giờ nhưng không đạt được gì. Rồi đến lượt cháu, Kê-rát-ri nói dối với cháu một cách hết sức trâng tráo. Viên dẫn lời chị Gien-ni và nói rằng chị ấy đã nói điều này điều nọ, hấn lấy được của cháu một hay hai câu trả lời. Sự mâu thuẫn với chị ấy, cháu nói: "Vâng, đúng thế". Quả thật đó là một mảnh khoé hèn hạ! Song, mặc dù vậy hấn biết được rất ít. Hôm sau, khi bọn chúng lại xuất hiện, chúng cháu không chịu tuyên thệ. Hai ngày sau, Kê-rát-ri đến và nói rằng đến tối sẽ ra lệnh thả chúng cháu (chúng cháu bị cảnh sát tiếp tục canh gác). Chúng không làm thế nào lại đưa chúng cháu đến một đồn hiến binh, chúng cháu ở đấy qua đêm. Song, hôm sau chúng thả chúng cháu ra, tuy trong thực tế chúng tiếp tục theo dõi từng bước đi của chúng cháu và ngoài ra chúng không trả cho chúng cháu các hộ chiếu nước Anh. Cuối cùng chúng cháu đã nhận được tất cả và rốt cuộc đã tới Luân Đôn. Lau-ra đã phải nếm trải chuyện y như thế ở Bô-xô-xtơ, tuy chị ấy bị đối xử không thậm tệ như chúng cháu, vì chị ấy ở Tây Ban Nha. Hình như sau buổi tối đầu tiên, Kê-rát-ri đã làm tất cả những gì có thể làm để giải thoát chúng cháu, nhưng Chi-e muốn bỏ tù chúng cháu. Đặc biệt buồn cười là những hành động vô lý của Kê-rát-ri và của cảnh sát: thí dụ, chúng tìm xem trong đệm trải giường có bom mìn nay không và tưởng tượng rằng chiếc đèn mà chúng cháu dùng để hâm nóng sữa cho cháu bé tội nghiệp này đã chết, có chứa đầy "chất cháy"! và tất cả điều đó là do La-phác-gơ là co rể của Mo-rơ, vì rằng La-phác-gơ nói chung chẳng làm gì cả kia mà.

Ở đây có nhiều thành viên của Công xã, và những người lưu vong đáng thương ấy khổ sở kinh khủng - trong số họ không ai có lấy

một xu, và chú hiểu đấy, họ khó mà kiếm được việc làm. Cháu muốn họ chiếm được một phần những triệu bạc mà người ta buộc tội họ đã chiếm đoạt.

Còn bây giờ thì xin tạm biệt chú, người bạn già thân mến của cháu. Nhờ chú thay mặt cháu hôn tất cả mọi người trong gia đình của chú, đặc biệt là A-li-xa, và xin chú nhận những lời chúc tốt đẹp nhất của gia đình cháu nhân dịp Năm mới. Cháu phải xin lỗi về nét chữ khủng khiếp của cháu, nhưng ngòi bút của cháu rất xấu và cháu hầu như không có mực.

Một lần nữa - cháu xin chúc Năm mới hạnh phúc.

Người cháu luôn yêu mến chú.

Tút-xi

Công bố lần đầu

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh*

9

GIEN-NI MÁC (CON GÁI) GỬI LÚT-VÍCH CU-GHEN-MAN Ở HAN-NÔ-VƠ

[Luân Đôn], 22 tháng Giêng 1872

Tiến sĩ thân mến!

Tôi e rằng kế hoạch của ngài về người lưu vong là không thể thực hiện được. Lợi dụng một cơ hội hết sức nhỏ, người ta sẽ trao họ vào tay

bọn đao phủ Véc-xay. Vì rằng ngay cả ở đây, tại nước Anh, chính phủ cũng bí mật chuẩn bị đưa ra dự luật về việc dẫn độ họ. Nếu sự thể không đi tới đó thì chỉ vì ngay khi ý đồ của chính phủ bím phát hiện thì nhân dân Anh lập tức biết ngay về ý đồ đó, giờ đây do được báo trước, nhân dân sẽ không để mình bị bất ngờ và sẽ không khoanh tay nhìn người ta dùng hành vi như vậy làm nhục đất nước họ. Tôi không biết tôi đã viết cho ngài biết chưa, vì việc bố tôi là người đầu tiên nhận được tin về những kế hoạch đó của chính phủ - thông qua một người quen biết có liên hệ với bộ nội vụ - và bố tôi đã báo ngay về những kế hoạch ấy cho Tổng Hội đồng, sau đó tin ấy được công bố trên báo "Eastern Post"⁶⁶².

Vậy mà ngay cả sau khi vấp phải những bằng cứ hết sức rõ rệt chứng minh sự cần thiết tuyệt đối của hoạt động chính trị và ngoại giao của Tổng Hội đồng, cái bè lũ thảm hại những kẻ gian hùng tự xưng là thành viên của Quốc tế vẫn tiếp tục không ngừng bôi móc Hội đồng. Qua Đại hội của Bỉ³⁷⁵ ngài thấy rằng họ đã gạt hái những thành quả đầu tiên của các âm mưu của họ. Họ đã thông qua một nghị quyết mà mục đích là biến Tổng Hội đồng thành một phòng chỉ dẫn tham khảo. Đơ Pa-pơ, người đã viết thư cho Tổng Hội đồng một thời gian trước đại hội của Bỉ - tôi đã giới thiệu cho ngài biết nội dung bức thư của nhân vật này - đã đánh giá hoàn toàn sai tình hình!

Ở Luân Đôn, toàn bộ công việc bản thảo đó do Brê-dlau làm, cùng với tay sai của ông ta là Lơ Luiy-bơ. Họ không ngần ngại dùng những biện pháp hèn hạ nhất để thực hiện mục đích của họ. Mánh khoé gần đây nhất của ông Brê-dlau là tung tin đồn Các Mác là mật vụ của cảnh sát. Nhưng thay vì đi vào các chi tiết của vụ việc đó, tốt hơn tôi sẽ gửi cho ngài các số báo "Eastern Post" có đăng các thư tín liên quan tới chuyện đó³⁹².

Bố tôi đã gửi cho Mai-xơ nửa quyển sách của ông^{1*}. Trong chương thứ nhất, ông đã có những thay đổi lớn và, điều quan trọng hơn cả, bản thân ông hài lòng về những thay đổi ấy (điều này xảy ra không thường xuyên lắm). Công việc ông làm trong mấy tuần vừa rồi thì rất lớn và quả là một điều kỳ diệu là nó đã không làm suy sụp sức khỏe của ông (sức khỏe vẫn tốt như trước).

Bạn thân mến, tôi phải nói riêng giữa chúng ta rằng theo tôi, Mai-xơ xử sự với tôi rất xấu: lẽ ra phải báo cho bố tôi biết việc tái bản sắp tới ít ra là trước đó bốn tháng, bằng cách đó để cho bố tôi có một thời hạn cần thiết, thì ông ta lại bắt bố tôi làm toàn bộ việc đó vào giây phút chót.

Tiếc rằng hiện nay bố tôi cũng buộc phải chuẩn bị chương thứ nhất cho người dịch ra tiếng Pháp, người này phải bắt tay vào việc, vì La-phác-gơ đã gặp được một nhà xuất bản Pháp hạng nhất^{2*} rất muốn xuất bản bộ sách "Tư bản". Người dịch không phải là Ken-lơ, ông này có công việc khác nên không hoàn tất bản dịch được. Sác-lơ Lông-ghe, một trong số những cựu uỷ viên Công xã đã tìm được một người dịch khác - hình như người này có họ là Lơ-roa^{3*} - người đã dịch rất tài tình một số tác phẩm của Phoi-ơ-bắc. Nghe nói, trên một mức độ đáng kể, ông ấy đã truyền đạt được sự vận động của tư tưởng Đức ra tiếng Pháp với những hình thức được xác định nghiêm ngặt của thứ tiếng này, mà nhiệm vụ đó không dễ dàng. Quyển sách sẽ ra mắt dưới dạng những tập mỏng - hình như ba mươi tập.

Suýt nữa tôi quên nói với ngài rằng La-phác-gơ lại bị cảnh sát quấy nhiễu. Anh ấy đã phải rời Xanh-Xê-ba-xchiên và giờ đây đang

1* - tập I bộ "Tư bản"

2* - La-sa-tơ-rơ

3* - Roa

sống ở Ma-đrít. Vậy là, Lau-ra ở lại một mình với con nhỏ^{1*} ở đất khách quê người. Chúng tôi không thể hình dung được vì cớ gì mà La-phác-gơ lại bị trục xuất, vì ở Tây Ban Nha, Quốc tế - mà anh ấy đã tổ chức các chi hội của nó - bây giờ không bị truy nã.

Tôi muốn gửi thư này đi hôm nay và vì thế bây giờ tôi phải tạm biệt ngài. Tôi hy vọng chóng nhận được bức thư đã hứa từ lâu của bà thân thương và xin gửi lời thăm hỏi nồng nhiệt đến bà ấy và đến Cú mèo^{2*}.

Tiến sĩ thân mến, xin gửi ngài lời chào chân thành.

Gien - ni Mác

Không chỉ ở Đức mới thường xuyên mất sách, báo và thư mà thôi. Tôi không biết liệu điều đó xảy ra có phải là do cái gọi là các hòm thư ở đường phố hay không. Lần sau gửi gì cho ngài, tôi sẽ gửi đi từ bưu điện.

*Công bố lần đầu bằng tiếng I-ta-li-a trong
tạp chí "Movimento operaio" số 2, 1955*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh*

1* - Sác-lơ Ê-chiê-n La-phác-gơ

2* - Ghéc-tơ-ru-đa và Phran-xi-xca Cu-ghen-man

10

Ê-LÊ-Ô-NO-RA MÁC GỬI NI-CÔ-LAI PHRAN-TXE-VÍCH ĐA-NI-EN-XƠN Ở PÊ-TÉC-BUA

Luân Đôn, 23 tháng Giêng 1872

Thưa ngài!

Bố tôi hiện nay quá bận nên bảo tôi xin ngài thứ lỗi về việc ông không tự mình viết cho ngài, và tôi thay ông làm việc đó. Bố tôi ít thì giờ *đến mức* tôi tin rằng lần này ngài sẽ không có gì phản đối việc ông không đích thân viết thư. Bố tôi nhờ chuyển lời tới ngài rằng mặc dù bận trăm công nghìn việc mà ông cần phải cáng đáng, ông lẽ ra đã biết thư cho ngài nếu không lần nữa ngày này qua ngày khác với hy vọng sẽ *trực tiếp* trao đổi thư từ với ngài. Lần xuất bản thứ hai quyển sách của bố tôi^{1*} sắp ra mắt ở Đức, nó đòi hỏi bố tôi phải làm việc nhiều, vì đã sửa nhiều chỗ. Ít lâu sau cũng sẽ ra mắt cả bản in tiếng Pháp. Ngài có thể hiểu rằng đã phải làm một công việc như thế nào để chuẩn bị tất cả những thứ đó. - Bố tôi viết phần lớn quãng thời gian ban đêm và cả ngày thì không rời phòng làm việc. - Tôi rất lo là điều đó sẽ ảnh hưởng nặng đến sức khỏe của ông. - Hy vọng duy nhất là ông sẽ chóng hoàn thành những ấn phẩm tốn nhiều công sức ấy. Về Rô-béc-ti thì bố tôi nhờ báo với ngài rằng bố tôi đã thấy bài viết của ông ta trên tạp chí "Revue Positive", nhưng

1* - tập I bộ "Tư bản"

sách thì chưa hề nhận được. Vì thế bố tôi không thể viết điều gì để bác bỏ quyển sách ấy, còn bài viết thì không cung cấp đủ tư liệu để phản bác. - Theo ý bố tôi, ngài không được trì hoãn việc xuất bản bằng tiếng Nga với bất cứ cố nào, mà phải tiếp tục nó càng nhanh càng tốt³³⁷. Tôi rất hy vọng rằng ngay khi xuất hiện ấn bản tiếng Pháp của "Tư bản", thì tiếp theo nó sẽ lập tức được xuất bản bằng tiếng Anh. Người anh bắt chước tất cả những gì người Pháp làm, - chỉ những gì xuất bản từ *Pa-ri* thì ở đây đều đạt thành công. Thí dụ, tiểu sử và chân dung bố tôi xuất hiện trên báo "Illustration", đã được in lại trên vô số tờ báo chẳng những ở đây, mà cả ở Tây Ban Nha, I-ta-li-a, Đức, Mỹ v.v, nữa, chắc chắn ngài đã thấy chúng ở Nga rồi.

Chúng tôi bắt đầu lo lắng rất nhiều về "người bạn chung" của chúng ta^{1*}. Mỗi quan tâm mà tất cả chúng ta áp ủ đối với ông ấy, buộc chúng ta hết sức lo lắng cho ông ấy. Hồi ôi, lúc đó ông ấy rời nước Anh làm gì kia chứ. Thế là đã mấy tháng rồi chúng tôi nhận được tin về ông ấy, và những thông báo gần đây nhất thì không làm chúng tôi yên lòng. - Thưa ngài, tôi hy vọng ngài sẽ thứ lỗi cho bố tôi; bố tôi xin ngài hãy nhận những lời chúc tốt đẹp nhất của bố tôi.

Gửi lời chào chân thành

Ê-lê-ô-no-ra Mác

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXVI, 1935

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh*

1* - Lô-pa-tin

11

VIN-HEM LÍP-NẾCH GỬI LU-ÍT-GI XTÊ-PHA-NÔ-NI⁶⁶³ Ở PHLO-REN-XI-A

Lai-pxích, 29 tháng Hai 1872

Thưa ngài!

Tôi vừa được biết rằng tạp chí của ngài không những đã mấy lần công kích Hội liên hiệp công nhân quốc tế, mà ngoài ra, trong số một và số bốn năm nay, nó đã dịch và sử dụng những điều bịa đặt của cảnh sát đăng trên báo "Neuer Social - Demokrat" nhằm chống Tổng Hội đồng ở Luân Đôn và đặc biệt là chống Mác.

Vì việc công bố trên số 3 tạp chí "Libero Pensiero" bức thư của tôi gửi ngài có lẽ cố ý nhằm để tạo hình ảnh rằng tôi tán thành lối hành động như thế, cho nên bằng bức thư này tôi chính thức tuyên bố với bạn đọc của ngài rằng tôi không muốn có điểm gì chung với những người đang phục vụ cảnh sát châu Âu trong việc hãm hại Quốc tế và đang làm - cố ý hay không cố ý, điều đó không quan trọng - công việc của Bi-xmác và Bô-na-pác-tơ.

Ngoài ra, tôi có thể báo ngài biết rằng đại hội ở Hem-nít-xơ - mà tôi đã nhắc đến trong thư của tôi do ngài đã công bố - đã tuyên bố là đại hội hoàn toàn nhất trí với Tổng Hội đồng ở Luân Đôn³⁸⁷. Cuối cùng tôi xin báo ngài biết rằng bản sao bức thư này tôi sẽ gửi cho người thầy và bạn của tôi là Các Mác, tạo cho ông ấy khả năng sử dụng nó theo cách mà ông ấy thấy cần.

V.Líp-nếch

*Đăng trên báo "Gazzeuino Rosa, số 110,
20 tháng Tư 1872*

*In theo bản in trên báo
Nguyên văn là tiếng I-ta-li-a*

12

GIEN-NI MÁC (CON GÁI) GỬI LÚT-VÍCH CU-GHEN-MAN Ở HAN-NÔ-VO

Luân Đôn, 3 tháng Năm 1872

Bạn thân mến!

Vì biết ngài quan tâm đến tất cả những gì có liên quan đến bố tôi, nên tôi vội báo để ngài biết rằng bố tôi vừa nhận được những tờ in thử đầu tiên của những tập được công bố bằng tiếng Pháp^{1*}. Tiếc rằng đã mất nhiều thời gian vì nhà xuất bản, ông La-sa-tơ-rơ, nằng nặc đòi in trong tập thứ nhất ảnh chân dung của tác giả bộ sách "Tư bản". Có thể cần phải thả thứ cho La-sa-tơ-rơ về việc ông ấy hết sức coi trọng đến thể việc in ảnh chân dung, nếu xét đến sự thể là Chính phủ Nga cho phép xuất bản bộ sách "Tư bản", nhưng không đồng ý cho in ảnh chân dung của tác giả! Dù thế nào đi nữa, nhưng vì là tấm ảnh chân dung - trước hết cần chụp bức ảnh đó, rồi khắc - nên đã bị chậm trễ rất lâu.

Việc dịch phần thứ nhất của quyển sách không thật sót như có thể hy vọng, nếu xét theo tiếng tăm của người phiên dịch là ông Roa; người đã dịch rất thành công các tác phẩm của Phoi-ơ-bắc. Bố tôi đã phải sửa chữa rất nhiều chỗ, phải chép lại không chỉ những câu

1* - tập 1 bộ "Tư bản"

riêng lẻ, mà cả hàng trang. Bên cạnh việc sửa bản in thử gửi từ Đức sang^{1*} và công việc rất nhiều trong Quốc tế, lao động đó là quá mức ngay cả đối với bố tôi, tuy rằng như ngài đã biết, năng lực công tác của bố tôi thật phi thường. Vì vậy, tôi hy vọng ngài thể tất cho bố tôi về việc bố tôi không viết cho ngài thường xuyên hơn. Đối với bố tôi, việc đó hoàn toàn không thể làm được. Tôi rất sợ chẳng may bố tôi chẳng bao lâu nữa lại bị ốm, - đến lúc thời tiết nóng bức thì tình trạng công việc nhiều như vậy sẽ không chịu đựng được. Hiện nay sức khoẻ của bố tôi không tồi.

Ngài chắc đã thấy qua các báo Đức rằng Quốc tế đã bị công kích kịch liệt tại Hạ nghị viện? Tôi xin gửi kèm theo đây bài trả lời do Tổng Hội đồng công bố^{2*} mà không một tờ báo nào ở Luân Đôn (trừ báo "Eastern Post" muốn đăng chỉ ít cũng vì ý thức sơ đẳng về lẽ công bằng.

Mặc dù Chính phủ Anh đã buộc phải tuyên bố rằng nó không thể thực hiện ý muốn của ông Chi-e và không thể công khai ngăn trở hoạt động của Quốc tế, nhưng nó vẫn bí mật làm toàn bộ công việc bần thủ mà người ta đòi hỏi nó làm. Ông Glát-xtôn trao cho ông Chi-e những thư tín của Tổng Hội đồng trao đổi với lục địa. Thí dụ, tuần trước U-tin viết cho chúng tôi từ Giơ-ne-vơ rằng bức thư bố tôi gửi cho ông ấy nói về công việc của Quốc tế, rõ ràng là đã bị bóc và, thật lạ lùng, ở bưu điện Luân Đôn các từ "qua ngã Ô-xten-đơ" bị thay bằng từ "qua ngã Ca-lơ", điều này rất tất nhiên tạo khả năng cho bọn người ở Véc-xay tìm hiểu nội dung bức thư. Mà thư này là thư bảo đảm kia chứ!

1* - tập I bộ "Tư bản" xuất bản lần thứ hai bằng tiếng Đức

2* C.Mác. "Tuyên bố của Tổng Hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế nhân bài phát biểu của Cô-cren tại Hạ nghị viện"

Chúng tôi nhận được những tin rất đáng buồn từ Tây Ban Nha. Bé Snáp-xơ^{1*} tội nghiệp của chúng tôi ốm rất nặng. Cháu bé vẫn chưa hồi phục sau đợt kiết lỵ khủng khiếp mà cháu bị vào hồi tháng Tám. Cháu ngày càng yếu.

Xin ngài chuyển lời thăm hỏi của tôi đến Bà thân thương và nói với bà ấy là sắp tới tôi sẽ viết thư cho bà ấy. Tôi xin gửi lời chào nồng nhiệt của toàn thể gia đình tôi đến ngài, Bà thân thương và Cú mèo^{2*}. Bạn thân mến, xin gửi ngài lời chào chân thành.

Gien-ni Mác

*Công bố lần đầu bằng tiếng I-ta-li-a trong
Tạp chí "Movimento operaio", số 2, 1955*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh*

13

GIEN-NI MÁC GỬI VIN-HEM LÍP-NẾCH Ở LAI-PXÍCH

[Luân Đôn] chủ nhật, 26 tháng Năm 1872

Lai-brơ-ri thân mến của tôi!^{3*}

Ăng-ghen nhận báo cho ngài về vụ Ếch-ca-ri-út^{4*} và giới thiệu

1* - Sác-lơ Ê-chiên La-phác-gơ

2* - Ghéc-tơ-ru-da và Phran-xi-xca Cu-ghen-man

3* - biệt danh do những người con gái của Mác đặt cho Líp-nếch ("Library" - trong tiếng Anh có nghĩa là "tủ sách").

4* Xem tập này, tr. 630-637.

cho ngài biết tất cả những hành động hèn hạ và dè tiện mà nghĩ đến tôi không thể không cảm phần và có lẽ không thể kể lại về những hành động ấy một cách thật bình tĩnh được. Bản thân tôi vui mừng sử dụng dịp này để cảm ơn ngài về sự tin cậy mà ngài sẵn sàng bày tỏ với người bạn gái già, tất nhiên đã được thử thách nhiều lần, và để nói rằng tôi đã nghĩ đến ngài và người vợ đáng yêu của ngài^{1*} trong thời buổi gay go này với lòng thông cảm và nỗi lo âu như thế nào. Tôi cũng thường xuyên muốn bày tỏ cả lòng khâm phục của tôi về lòng dũng cảm, sự tể nhị và năng lực mà ngài đã thể hiện trong điều kiện khó khăn đó. Nói thật, tôi lo lắng về người vợ của ngài nhiều hơn là ngài. Trong tất cả những trận chiến đấu ấy, phụ nữ chúng tôi đóng vai trò nặng nề hơn, tuy không kém phần quan trọng. Đàn ông được tôi luyện trong cuộc đấu tranh với thế giới bên ngoài, vững mạnh lên trước kẻ thù - loại đó nhiều vô kể, - còn chúng tôi thì ngồi nhà và vá mạng bít tất. Điều đó không xua đi những nỗi lo toan, còn những câu lật vạt hàng ngày thì làm mất dũng khí một cách từ từ, nhưng chắc chắn. Tôi nói căn cứ vào kinh nghiệm hơn 30 năm và tôi có thể nói rằng tôi đã không mất dũng khí dễ dàng như vậy. Bây giờ tôi quá già nên không còn ấp ủ những hy vọng lớn, còn những sự kiện đau buồn gần đây nhất^{2*} đã làm chấn động tôi một cách sâu sắc. Tôi e rằng người già chúng ta không còn có dịp chờ đợi nhiều điều tốt đẹp nữa, và tôi chỉ hy vọng con cái chúng ta sẽ sống thoải mái hơn. Ngài không hình dung được rằng từ thời Công xã bị sụp đổ chúng tôi đã chịu đựng những gì ở Luân Đôn đây. Toàn là sự thiếu thốn triền miên, sự đau đơn không có lối thoát! Đã thế lại còn công việc không thể tưởng tượng nổi trong Quốc tế. Chừng nào anh Mo-rơ còn tiến hành toàn bộ công tác và -

1* - Na-ta-li-a Líp-nếch

2* - thất bại của Công xã Pa-ri

với biết bao công phu to lớn, nhờ ngoại giao và tuý cơ ứng biến - đã duy trì sự thống nhất của những yếu tố mâu thuẫn nhau, trước toàn thế giới, trước đám kẻ thù, đã ngăn ngừa Quốc tế khởi làm những điều phi lý, và đã gây nỗi sợ hãi và khủng khiếp cho đám người đang run rẩy, không nổi lên hàng đầu ở đâu cả, không dự một cuộc đại hội nào, chừng nào anh ấy còn phải gánh tất cả mọi nỗi vất vả và chẳng được vinh dự nào, thì bọn vô lại còn im hơi lặng tiếng. Nhưng chỉ cần các bạn bè công bố tên anh ấy và đưa anh ấy lên hàng đầu thì y như rằng toàn bộ lũ chó mà cảnh sát và "bọn người dân chủ" tru lên cùng một tiếng: "độc tài, tham quyền cố vị, hám danh!". Đối với anh ấy, tiếp tục bình tĩnh làm việc và phát triển lý luận đấu tranh cho những người đang chiến đấu thì hay hơn và có lợi hơn biết nhường nào. Cả ngày lẫn đêm không một phút được yên! Mà điều đó đã ảnh hưởng như thế nào đến công việc riêng của chúng tôi, tình trạng không có tiền như thế nào, những khó khăn như thế nào lúc các con gái của chúng tôi cần sự giúp đỡ.

Vậy, ngài đã nghe nói đến lễ đính hôn của Gien-ni. Lông-ghe là người rất tài ba, rất tốt, dễ mến, đứng đắn, còn sự thống nhất quan điểm và niềm tin của đôi trẻ thì tôi cho là nhân tố đảm bảo hạnh phúc sau này của cháu. Mặt khác, tôi không thể không lo lắng khi nghĩ đến cuộc hôn nhân này, và nói thật, tôi muốn sự lựa chọn của Gien-ni (để cho nhiều hình nhiều vẻ) rơi vào một người Anh hoặc một người Đức, chứ không phải một người Pháp, mà lẽ tự nhiên là bên cạnh tất cả mọi phẩm chất dễ chịu vốn có của dân tộc này, người đó không phải là không có những nhược điểm và khuyết điểm của dân tộc đó. Anh ấy hiện giờ đang dạy học ở Ốc-xpho với hy vọng là việc đó sẽ giúp anh ấy gây được những mối liên hệ tốt đẹp. Chính ngài biết rõ việc dạy tư không chắc chắn như thế nào, và tôi không thể không sợ rằng Gien-ni, là vợ của một nhà hoạt động chính trị,

sẽ chịu tất cả mọi mối lo toan và đau khổ gắn liền với điều đó. Tất cả những điều này là nói giữa chúng ta với nhau thôi. Tôi biết là có thể tin cậy vào sự kín tiếng của ngài. Tôi thấy dễ chịu vô tận khi thổ lộ những nỗi lo toan của mình với một người bạn cũ chân thành. Tôi thấy nhẹ nhõm hơn sau khi tôi đã viết ra, và tôi xin ngài đừng giận tôi về việc, thay vì viết cho ngài và người vợ dễ mến của ngài những bức thư tươi vui, tôi lại "tỏ bày nỗi u sầu của mình". Hôm qua chúng tôi nhận được tin của Lau-ra^{1*}. Cậu bé của cháu^{2*} - bây giờ cậu bé ấy 3 tuổi - là đứa con còn lại duy nhất trong số ba đứa con của cháu - đã 9 tháng bị bệnh lỵ và gây mòn đến mức bố mẹ khôn khổ không còn hy vọng chú bé bình phục nữa, Lau-ra ở đất khách quê người, không biết tiếng sở tại^{3*}, 9 tháng túc trực bên giường người ốm! Tôi có thể không nói gì hơn nữa với ngài. Bây giờ đứa bé khá hơn một ít và nếu cháu khoẻ lên và có thể chịu được chuyến đi thì gia đình La-phác-gơ sẽ để đây vào tháng Tám. Tút-xi vui tính và đã trở thành nhà hoạt động chính trị từ đầu đến chân. Len-khen^{4*} vẫn thế. Đấy, bây giờ từ nhà bếp toả tới mùi thơm của món thịt bò rán ngày chủ nhật, và vì chiếc khăn trải bàn đẩy tôi rời khỏi chiếc bàn, cho nên tôi chân thành tạm biệt ngài. Người bạn gái già của ngài hôn nghìn lần những người con đáng yêu của ông bà, đặc biệt là ngài và người vợ đáng yêu của ngài. Xin nguyện trước sau như một vẫn là người bạn cũ của ngài.

Gien-ni Mác

1* - La-phác-gơ

2* - Sác-lơ ê-chiên La-phác-gơ

3* Vợ chồng La-phác-gơ lúc đó sống ở Ma-đrít

4* - Đê-mút

Công bố lần đầu trong cuốn: Wilhelm Liebknecht. Briefwechsel mit Karl Marx und Friedrich Engels". Hague, 1962

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức
Công bố bằng tiếng Nga lần đầu*

14

GIEN-NI MÁC (CON GÁI) GỬI LÚT-VÍCH CU-GHEN-MAN Ở HAN-NÔ-VÔ

"Luân Đôn], 27 tháng Sáu 1872

Các bạn thân mến!

Nếu các bạn biết tôi thường xuyên ngồi viết thư cho các bạn và thường bị người ta làm gián đoạn, không cho viết ngay cả mấy dòng thư, thì tôi tin là các bạn sẽ thứ lỗi cho tôi về việc đến nay tôi vẫn chưa trả lời bức thư gần đây nhất của các bạn.

Tiến sĩ thân mến, ngài sẽ vui mừng biết rằng Mo-rơ hoàn toàn nhất trí với ý kiến của ngài về hoạt động của ông ấy trong Quốc tế. Ông ấy tin chắc rằng chừng nào còn ở trong Tổng Hội đồng, ông ấy, sẽ không thể viết tập thứ hai của bộ "Tư bản" mà suốt năm ngoái ông ấy đã không viết được. Xuất phát từ suy nghĩ đó, ông ấy định xin thôi giữ chức bí thư ngay từ sau đại hội tới. Song từ nay tới đó ông ấy sẽ làm việc nhiều kinh khủng cả ở trong Hội đồng lẫn ở ngoài Hội đồng để chuẩn bị cho trận chiến đấu vĩ đại sẽ được quyết chiến tới cùng tại đại hội triệu tập ở Hà Lan.

Ngài sẽ có được một vài khái niệm về công việc đó, nếu tôi nói với ngài rằng ngoài việc soạn thảo những lời kêu gọi, đọc hàng núi

thư và viết thư trả lời, ông Mo-rơ còn phải tham dự không chỉ những phiên họp thông thường hàng tuần ở Pát-bon-plây-xơ, mà cả những phiên họp bổ sung ở nhà chúng tôi và ở chỗ Ăng-ghe-n⁶⁶⁴. Phiên họp gần đây nhất họp từ bốn giờ chiều đến một giờ đêm. Tất cả những công việc ấy đều là công việc của Quốc tế. Thời gian còn lại (chẳng được mấy) dùng để sửa bản in thứ^{1*} do Mai-xơ gửi tới và cho bản dịch tiếng Pháp, tiếc thay, bản dịch này không hoàn thiện đến mức là ông Mo-rơ đã buộc phải viết lại từ đầu phần lớn chương thứ nhất. Tập thứ nhất chỉ gồm ảnh chân dung tác giả - theo tấm ảnh do Mai-on chụp gửi kèm theo đây, - bản chụp phác-xi-mi-lơ bức thư^{2*} và thư trả lời của nhà xuất bản La-sa-tơ-rơ, sắp sửa sẽ ra mắt - khoảng một tuần nữa. Còn về bản dịch tiếng Nga tuyệt vời, thì đã bán được một nghìn bản.

Bản dịch tiếng Pháp quyển "Nội chiến" đã tác động rất tốt đến những người lưu vong, thoả mãn như nhau tất cả các phái - phái Bălăng-ki, phái Pru-đông, phái cộng sản. Rất tiếc là nó không xuất hiện sớm hơn, vì chắc chắn nó đã có thể giúp được nhiều trong việc làm dịu sự thù địch với Tổng Hội đồng.

Còn bây giờ, bà Thân thương^{2*} thân mến, tôi cũng xin phép báo bà một số tin tức. Rất chắc chắn là *chính* các đám cưới mà báo chí cảnh sát Pa-ri thường loan báo, sẽ diễn ra vào khoảng giữa tháng Bảy - vào ngày 18 hoặc ngày 19. Tuần trước, báo "Gaulois" gả chồng cho tôi lần thứ 20. Nó chọn chồng cho tôi là nhân vật không phải không có tiếng tăm: Lan-đe - xơ. Khi nào tôi thực sự lấy chồng thì, theo tôi, những tay bồi bút ngu ngốc ấy sẽ để tôi yên.

Các bạn thân mến, tôi không thể gửi cho các bạn tấm ảnh của

1* - tập 1 bộ "Tư bản" xuất bản lần thứ hai bằng tiếng Đức

2* Xem tập này, tr. 580.

2* Ghéc-tơ-ru-đa Cu-ghen-man

Lông-ghê, vì tôi chỉ có một tâm cực kỳ khủng khiếp được bày trong tủ kính của các cửa hàng, bức biếm họa được chế ra để làm vừa lòng giai cấp tư sản bằng cách cho nó thấy rằng cả về thể chất lẫn tinh thần, các chiến sĩ Công xã chính là những con quái vật như nó quan niệm. Hễ tôi có tấm ảnh chân dung tốt hơn, tôi sẽ gửi cho ngài. Ngài nghĩ gì về bức ảnh chân dung của bố tôi gửi kèm thay đây? Tất cả chúng tôi đều trầm trở về bức ảnh này và nghĩ rằng nó tốt hơn bức ảnh chụp ở Han-nô-vơ.

Gửi lời chào nồng nhiệt của tất cả mọi người trong gia đình chúng tôi đến ngài và Cú mèo^{1*}.

Vẫn như mọi khi, xin gửi đến ngài lời chào thân thương và đầy tình bạn.

Gien-ni Mác

*Công bố lần đầu bằng tiếng I-ta-li-a trong
tạp chí "Movimento operaio" số 2, 1955*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Anh*

CHÚ THÍCH CÁC BẢN CHỈ DẪN

1* - Phran-xi-xca Cu-ghen-man

CHÚ THÍCH

- 1 Có ý nói đến bức thư của L... Cu-ghen-man gửi Mác được viết trước khi Pháp tuyên chiến với Phổ (18 tháng Bảy 1870). Trong bức thư này Cu-ghen-man bày tỏ ý kiến của mình về mối quan hệ giữa Pháp và Phổ đã trở nên hết sức căng thẳng vào những ngày này; nghiên cứu mối quan hệ này từ năm 1866, Cu-ghen-man cho rằng rõ ràng là sự căng thẳng tiếp tục sẽ dẫn đến chiến tranh giữa Pháp và Phổ. Trong bức thư của mình, Cu-ghen-man phê phán lời kêu gọi mà cuộc họp công nhân đã thông qua tại Brao-nơ-svai-gơ ngày 16 tháng Sáu 1870, ông cho rằng trong lời kêu gọi ấy chứa đựng đòi hỏi kiên quyết đối với công nhân Pháp nhằm lật đổ nền đế chế là một sai lầm. Cuộc họp do ban lãnh đạo đảng công nhân dân chủ - xã hội Đức (phái Ai-dơ-nắc) triệu tập để phản đối việc giới cầm quyền chuẩn bị chiến tranh và thể hiện sự đồng tính với tuyên ngôn mà các thành viên của Quốc tế tại Pa-ri đưa ra. Mặc dù có những thiếu sót cá biệt, nhưng về cơ bản lời kêu gọi đã được thể hiện theo tinh thần quốc tế chủ nghĩa. Mác trích dẫn lời kêu gọi này trong lời kêu gọi thứ nhất của Tổng Hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế về chiến tranh Pháp - Phổ (xem Toàn tập, t.17, 1994, tr.9-16). - 11.
- 2 Viện Mác - Lê-nin (Liên Xô cũ) không có các số báo "Réveil" ("Thức tỉnh") có đăng bài của Đê-lê-cluy-dơ được nhắc đến ở đây.

Trong tháng Bảy - tháng Tám 1870, tại Blua đã diễn ra một vụ án chính trị lớn, 72 người, trong đó có các nhà hoạt động nổi tiếng của tổ chức Blăng-ki: Giắc-la-rơ, Tô-ni-đông, Phlu-răng, Phê-rê v.v. và cả Ph. Pi-a nữa, đã bị đưa ra toà vì tội mưu sát Na-pô-lê-ông III và chuẩn bị cuộc chính biến. Toà

án tối cao đã kết án các bị cáo khổ sai, tù giam và di đầy với các thời hạn khác nhau - từ 5 đến 20 năm.

Phê-ni-ăng - những người tham gia tổ chức bí mật - hội cách mạng Ai-rơ-len, xuất hiện từ cuối những năm 50 trong hàng ngũ những người Ai-rơ-len lưu vong ở Mỹ, còn sau đó thì ở ngay trên đất Ai-rơ-len; Hội Phê-ni-ăng tiến hành cuộc đấu tranh giành độc lập cho Ai-rơ-len và thành lập nền cộng hoà Ai-rơ-len. Phản ánh một cách khách quan lợi ích của giai cấp nông dân Ai-rơ-len, song về thành phần xã hội của mình, những người thuộc Hội Phê-ni-ăng chủ yếu thuộc giai cấp tiểu tư sản thành thị và tầng

lớp trí thức trung lưu. Sau khi ý đồ của Hội Phê-ni-ăng dấy lên cuộc khởi nghĩa năm 1867 bị thất bại, Chính phủ Anh đã tổng giam hàng trăm người Ai-rơ-len và đối xử hết sức tàn bạo với những người bị bắt.

Mác và Ăng-ghe-n phê phán những người thuộc Hội Phê-ni-ăng vì sách lược âm mưu của họ, vì những sai lầm mang tính bè phái và tính tư sản - dân tộc chủ nghĩa, tuy nhiên cũng đánh giá cao tính chất cách mạng của phong trào này. - 11.

- 3 Mác có ý nói đến bài bình luận của H. Ruê-xơ về tập I bộ "Tư bản" được đăng trong "Jahrbücher für Nationalökonomie und Statistik", Bd. XII, 1869 ("Niên giám về những vấn đề kinh tế chính trị và thống kê") t.XII, 1869, do B.Hin-đơ-bran-đơ xuất bản từ năm 1863, - 12.
- 4 Có ý nói về định luật Vê-bơ-phe-xơ được phát hiện vào giữa thế kỷ XIX, một trong những định luật về tâm sinh lý học, xác định mối liên hệ giữa cường độ của cảm giác và độ lớn của kích thích mà nó gây ra. - 12.
- 5 Mác có ý nói đến bài báo của L.Phran-ken được công bố trên tờ "Volkswille" ("Ý dân") số 10, ra ngày 2 tháng Tư 1870, nhan đề "Cuộc đối thoại bị nghe trộm" ("Einbelaus chtes Zwiegespräch"). Trong bài báo này Phran-ken rút ra một "công thức" mà, theo quan điểm của ông, nó phải giải thích bản chất của giá trị. (Xem Toàn tập, t.32, 1997, tr. 639-640). - 13.
- 6 Tại đại hội của Liên đoàn vùng thuộc hệ ngôn ngữ la-tinh ở La-Sô-đơ-Phông ngày 4-6 tháng Tư 1870 đã xảy ra sự phân liệt giữa phái Ba-cu-nin và những người ủng hộ Tổng hội đồng. Các đại biểu của phái Ba-cu-nin đã vợ về mình tên gọi là đại hội vùng thuộc hệ ngôn ngữ la-tinh, bầu ra uỷ ban liên đoàn của mình và chuyển trụ sở của nó tới La-Sô-đơ-Phông. Những người ủng hộ Tổng Hội đồng tiếp tục hoạt động của mình dưới sự lãnh đạo của Uỷ ban liên đoàn vùng thuộc hệ ngôn ngữ la-tinh ở Giơ-ne-vơ. Ngày 12 tháng Tư 1870 Tổng Hội đồng nhận được tin về sự phân liệt, giao cho bí thư phụ trách liên lạc với

- Thụy Sĩ là G.I-ung thu thập tài liệu bổ sung; I-ung đã thông báo cho Hội đồng trong nhiều phiên họp của tháng Tư và tháng Năm 1870. Ngày 28 tháng Sáu, để trả lời yêu cầu khẩn thiết của Uỷ ban liên đoàn vùng thuộc hệ ngôn ngữ la-tinh, Hội đồng đã thông qua nghị quyết do Mác đưa ra về Uỷ ban liên đoàn vùng Thụy Sĩ thuộc hệ ngôn ngữ la-tinh (xem tập, t.16. 1994, tr.585-586); nghị quyết được I-ung gửi cho cả hai Uỷ ban liên đoàn, được công bố trên tờ "Socialiste" ("Đoàn kết") số 16, ra ngày 23 tháng Bảy 1870, - 14.
- 7 Trên tờ "Manchester Guardian" ("Người bảo vệ Man-se-xơ") 1866 đã công bố 5 bài báo của Ăng-ghe-n về cuộc chiến tranh Áo - Phổ dưới nhan đề "Tiểu luận về chiến tranh ở nước Đức" (xem Toàn tập, t. 16, 1994, tr.227-256). - 18.
 - 8 Có ý nói đến báo cáo về cuộc mít-tinh của các thành viên hội kiều dân Đức ở Man-se-xơ được triệu tập nhân cuộc chiến tranh Pháp - Phổ nổ ra và đặc biệt là để thành lập quỹ trợ giúp những người bị thương và gia đình những người bị thiệt mạng. Báo cáo được công bố trên tờ "Manchester Guardian" ra ngày 22 tháng Bảy 1870 dưới nhan đề "Cuộc mít-tinh của người Đức ở Man-se-xơ". - 18.
 - 9 "*Lên đường sang Xi-ri*" ("Partant pour la Syrie") - bài hát Pháp được viết vào đầu thế kỷ XIX; trong những năm Đế chế thứ hai tồn tại, đã trở thành quốc ca của đế chế Bô-na-pác-tơ. - 21, 183.
 - 10 "*Giê-su, noi nương náu của tôi*" - bài hát của nhà thơ và nhà xuất bản người Đức H.Run-gơ tặng Lu-i-da Hen-ri-ét-ta Bran-den-buốc, vợ của một quan đại thần; lần đầu tiên được in trong cuốn sách của ông ta "Sách các bài thánh ca", xuất bản lần đầu vào năm 1653 ở Béc-lin. - 21, 183.
 - 11 Vào những ngày 20 tháng Bảy 1870 báo chí Đức đã công bố dự thảo hiệp ước bí mật giữa Pháp và Phổ được soạn thảo năm 1866. Ngày 25 tháng Bảy dự thảo này được in lại trên tờ "Times". Trong dự thảo hiệp ước đã tính trước đến việc pháp thôn tính Bỉ và Lúc-xăm-bua, để đổi lấy cái đó Pháp cam kết

- giữ trung lập trong cuộc chiến tranh của Phổ chống Áo năm 1866. "Bi-xmác mưu toan lợi dụng việc công bố dự thảo này nhằm thúc đẩy dự luật xã hội Anh và Bỉ chống lại Pháp, hòng, hoặc lôi kéo các quốc gia này vào cuộc chiến tranh đứng về phía Phổ, hoặc ít ra là đảm bảo có được sự trung lập thiện chí của họ. - 22.
- 12 *Rô-béc Ma-cơ* - một điển hình của kẻ mưu lợi tinh quái tháo vát do nghệ sĩ nổi tiếng người Pháp là Phrê-dê-rích Lơ-me-rơ sáng tạo nên và được làm cho trở nên bất hủ trong loạt tranh biếm họa của Ô-nô-rê đô-mi-ơ có tên gọi "101 Rô-béc Ma-cơ". - 22.
- 13 Ngày 23 tháng Giêng 1860 một hiệp ước thương mại được ký kết giữa Anh và Pháp. Trong hiệp ước này Pháp huỷ bỏ những loại thuế quan bảo hộ rất cao, thay thế chúng bằng việc áp dụng những loại thuế quan không được vượt quá 30% giá trị của hàng hoá nhập khẩu. Điều 2 của hiệp ước buộc Pháp phải hạ mức thuế đối với than nhập khẩu của Anh xuống 15 xăng-tim cho 100 ki-lô-gam. Nước Pháp được quyền xuất khẩu không phải nộp thuế đối với phần lớn hàng hoá của Pháp sang Anh. - 22, 28.
- 14 Có ý nói đến bức thư của các thành viên Ban chấp hành phân bộ Nga của Quốc tế đề ngày 24 tháng Bảy 1870 có N.U-tin, V.Bác-tê-nép và A. Tô-ru-xốp ký tên, trong đó thông báo về cuộc đấu tranh của phân bộ chống M.Ba-cu-nin và sự công kích của Ba-cu-nin đối với các thành viên của phân bộ Nga và đối với Liên đoàn vùng thuộc hệ ngôn ngữ la-tinh. Trong bức thư cũng nói lên ý định của phân bộ Nga là xuất bản cuốn sách chống Ba-cu-nin (ý định này không được thực hiện); các thành viên ban chấp hành đã cảnh báo với Tổng Hội đồng rằng x. Nê-sa-ép và tay sai của ông này là V.Xê-re-bren-ni-cốp đã đi Luân Đôn và V.Xê-re-bren-ni-cốp đã xoay được cho mình lời giới thiệu với Duy-pông. Trong bức thư gửi I.Ph. Béch-cơ đề ngày 2 tháng Tám 1870 (xem tập này, tr.187-192) Mác đã trả lời thư của họ. - 23, 28, 190.

- 15 Trong bức thư đề ngày 18 tháng Bảy 1870 kiều dân Đức. Â.Ô-xvan đã đề nghị Mác ký tên dưới lời kêu gọi chống chiến tranh Pháp - Phổ, do nhóm được dân chủ Đức và Pháp sống lưu vong viết. Lời kêu gọi này đã được công bố ngày 31 tháng Bảy 1870 dưới dạng truyền đơn, những lần xuất bản tiếp sau đó của lời kêu gọi này đã được Mác, Ăng-ghe-n, V.Líp-nếch, A.Bê-ben và các thành viên khác của Quốc tế ký tên. Mác và các đồng chí của ông đồng ý ký tên với điều kiện do Mác nêu ra trong bức thư gửi Ô-xvan ngày 3 tháng Tám 1870 (xem tập này, tr.193).
- Ô-xvan gửi kèm bức thư một đoạn cắt từ bức thư của Lu-i Blăng, trong đó ông này tỏ ý tán thành việc làm sao cho càng nhiều người ký tên vào lời kêu gọi về chiến tranh Pháp - Phổ càng tốt, - 23, 40, 47, 179, 194, 205.
- 16 Có ý nói về việc thuê nhà cho Ăng-ghe-n ở Luân Đôn, nơi mà ông định chuyển từ Man-se-xtơ đến ở lâu dài nhân việc rời hãng buôn vào tháng Chín 1870, Gien-ni Mác đã tham gia vào việc tìm kiếm ngôi nhà thích hợp, - 23, 24, 29, 68, 198, 859, 863, 865.
- 17 Điều tiên đoán của Ăng-ghe-n đã được chứng thực. Ngày 6 tháng Tám 1870 tại Phoóc-ba-khơ (ở Lo-ren-nơ, gần Xác-bruych-kên) đã diễn ra một trong những trận đánh lớn nhất trong giai đoạn đầu cuộc chiến tranh; trong trận đánh ấy quân Phổ đã đánh tan quân đoàn 2 của Pháp do tướng Phrốc-xác chỉ huy. Trong tư liệu lịch sử thì trận đánh Phoóc-ba-khơ cũng được gọi là trận Spi-héc-nơ. Trong nhiều bức thư Ăng-ghe-n đã dùng tên gọi thứ hai này. - 27, 47.
- 18 Trong lần xuất bản đầu tiên của bộ Toàn tập, các bài báo ngắn của Ăng-ghe-n về lực lượng vũ trang của Phổ và Pháp bị công bố sai trong bức thư của Ăng-ghe-n gửi Mác đề ngày 22 tháng Bảy 1870. Các phần thống kê được Ăng-ghe-n chú thêm vào bài báo "Tiểu luận về chiến tranh. - III" đã được gửi cho Mác cùng với bức thư này. Sau ngày 31 tháng Bảy Ăng-ghe-n đã trực tiếp gửi những bài báo này tới ban biên tập tờ "Pall Mall Gazette" ("Bao Pên Mên"). - 30.
- 19 Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin (Liên Xô cũ) không có

bản Tuyên bố được nhắc đến ở đây của Ăng-ghe-n. - 38.

20 Phát biểu tại Hạ nghị viện ngày 2 tháng Tám 1870, Đê-xơ-e-li đã phát biểu các ý tưởng làm cho nước Anh xích gần lại nước Nga, chứng minh rằng hai nước này là những cường quốc duy nhất còn giữ được sự trung thành với các cam kết đưa đến việc đảm bảo cho nước Phổ tỉnh Dắc-den, tỉnh đã chuyển về nước Phổ theo Hiệp ước Viên năm 1815. Các cường quốc đứng ra đảm bảo còn lại, theo Đê-xơ-e-li khẳng định, đã vi phạm các cam kết của mình: nước Áo thì do cuộc chiến năm 1866, nước Pháp thì do cuộc chiến năm 1870.

Nhân việc này, khi nói về vấn đề Ba Lan, Mác có ý nói đến việc vi phạm các điều khoản của Hiệp ước Viên về hiến pháp của các vùng đất Ba Lan. Chẳng hạn, với sự dung túng trên thực tế của các cường quốc phương Tây trong vấn đề về sự đảm bảo của quốc tế, Chính phủ Nga hoàng, sau khi đàn áp cuộc khởi nghĩa Ba Lan năm 1832 đã bãi bỏ hiến pháp ở phần đất Ba Lan được sáp nhập vào nước Nga năm 1815 như một khu tự trị. Cũng chịu chung số phận như vậy là việc đảm bảo các quyền tự trị của nước Cộng hoà Gra-cốp mà lãnh thổ của nước này sau sự thất bại của cuộc khởi nghĩa Gra-cốp năm 1846 đã bị Áo xâm lược. - 44.

21 Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin (Liên Xô cũ) không có văn bản bức thư của Mác gửi Tổng Hội đồng. - 44.

22 Đề nghị này được đưa ra tại phiên họp của Tổng Hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế ngày 2 tháng Tám 1870 và sau khi thảo luận đã được nhất trí thông qua. - 44.

23 Trên báo "Solidarité" ra ngày 23 tháng Bảy 1870 đã công bố nghị quyết của Tổng Hội đồng về Ủy ban liên đoàn vùng Thụy Sĩ thuộc hệ ngôn ngữ la-tinh dưới có chữ ký của bí thư phụ trách liên lạc với Thụy Sĩ của Tổng Hội đồng là I-ung (xem Toàn tập, t.16, 1994, tr. 585, 586). Ban biên tập báo "Solidarite" đã đưa thêm vào nghị quyết các chú thích của mình, trong đó phủ định quyền của Tổng Hội đồng được đưa ra

quyết định về việc này. - 44, 195.

24 Tại đại hội Ba-lơ tháng Chín 1869 đã xảy ra cuộc đụng độ công khai đầu tiên giữa những người ủng hộ chủ nghĩa xã hội khoa học và phái Ba-cu-nin về vấn đề xoá bỏ quyền thừa kế. Trong khi thảo luận vấn đề này, đại hội không thông qua một quyết định nào, bởi vì không một đề nghị nào có được đủ đa số phiếu tuyệt đối cần thiết. Ý đồ của giai cấp công nhân áp đặt những ý tưởng của mình cho Quốc tế đã bị thất bại. - 44.

25 Có ý nói về *chi hội Pháp ở Luân Đôn* được thành lập vào mùa thu năm 1865. Tham gia chi hội này, ngoài các đại diện của những người vô sản (E. Duy-pông. G.I-ung, P. La-phác-gơ và v.v.) còn có cả những người lưu vong tiêu tư sản (Lơ Luy-bơ và sau đó là Ph. Pi-a). Năm 1868, sau khi Tổng Hội đồng, theo đề nghị của Mác, thông qua nghị quyết ngày 7 tháng Bảy 1868 lên án sự chống đối có tính khiêu khích của Pi-a xem Toàn tập, t. 16, 1994, tr. 426), thì trong chi hội đã xảy ra sự phân liệt, các đại diện của những phần tử vô sản đã tách khỏi chi hội, và chi hội về thực tế đã mất liên hệ với Quốc tế. Tuy nhiên, nhóm này hành động dưới sự lãnh đạo của Pi-a vẫn tiếp tục gọi tên mình là chi hội Pháp ở Luân Đôn và phát hành các tài liệu nhân danh Hội liên hiệp công nhân quốc tế, và cũng nhiều lần ủng hộ các nhóm chống vô sản, đấu tranh chống lại đường lối của Mác trong Tổng Hội đồng. - 44, 80, 293, 577.

26 La-phác-gơ sống ở vùng ngoại ô Pa-ri, tại Lê-van-luy-pe-rơ, trên quảng trường nữ hoàng Hoóc-ten-xơ, gần sát các công sự của quân đội. - 46, 185, 860.

27 Mác cùng gia đình nghỉ ngơi ở Ram-xghết từ ngày 9 đến ngày 31 tháng Tám 1870. - 48, 200, 859.

28 *Bu-xơ-ra-pơ* - tên lóng chửi Lu-i Bô-na-pác-tơ, được cấu tạo từ các vần đầu của tên gọi các thành phố: Bu-lông, Xơ-ra-xbua, Pa-ri; tên lóng này ám chỉ những mưu đồ do ông ta thực hiện nhằm tiến hành những cuộc bạo động của phái Bô-na-pác-tơ tại Xơ-ra-xbua (ngày 30 tháng Mười 1836) và ở Bu-lông (ngày 6 tháng tám 1840), cũng như cuộc chính biến ở Pa-ri (ngày 2

tháng Chạp 1851) dẫn tới việc thiết lập chế độ độc tài Bô-na-pác-tơ ở nước Pháp. - 49, 66.

- 29 *Liên bang Bắc Đức* - quốc gia liên bang Đức hình thành năm 1867 dưới sự cầm đầu của nước Phổ sau chiến thắng của nước này trong cuộc chiến tranh Áo - Phổ năm 1866. Việc thành lập Liên bang Bắc Đức đã giáng một đòn vào bá quyền của đế chế Na-pô-lê-ông III ở châu Âu.

Tháng Giêng 1871 do việc thành lập đế chế Đức nên Liên bang này chấm dứt sự tồn tại của mình. - 49.

- 30 "*Hội hoà bình*" - tổ chức tư sản - hoà bình chủ nghĩa do giáo phái Quây-cơ thành lập năm 1816 ở Luân Đôn và được phái mậu dịch tự do tích cực ủng hộ. Hội đã biến 20 p.xt. cho việc truyền bá lời kêu gọi thứ nhất của Tổng Hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế về cuộc chiến tranh Pháp - Phổ. Dùng số tiền này, I. Ph. Béch-cơ tổ chức việc in Lời kêu gọi bằng tiếng Đức và tiếng Pháp tại Giơ-ne-vơ với số lượng là 30.000 bản.

Tại phiên họp của Tổng Hội đồng ngày 2 tháng Tám 1870, chủ tọa Oét-xơn thông báo rằng Giôn "Xtiu-ác Mìn đã tán thành Lời kêu gọi thứ nhất của Hội đồng về cuộc chiến tranh Pháp - Phổ, - 51, 66, 97, 214, 860.

- 31 Vào những tháng cuối năm 1869 và nửa đầu năm 1870, Ăng-ghen viết cuốn sách "Lịch sử Ai-rơ-len", đặt cho mình nhiệm vụ là trình bày trong cuốn sách ấy luận cứ có tính lịch sử về quan điểm của Quốc tế trong vấn đề Ai-rơ-len. Mác hết sức coi trọng tác phẩm này của Ăng-ghen và cố giúp Ăng-ghen bằng mọi cách. Tuy nhiên, Ăng-ghen không thực hiện được ý định của mình: ông chỉ kịp viết xong chương thứ nhất ("Những điều kiện về tự nhiên") và một phần của chương thứ hai ("Nước Ai-rơ-len cổ đại"). Những chương đã được viết, xem trong Toàn tập, t. 16, 1994; những tài liệu chuẩn bị để viết cuốn sách được công bố từng phần trong "Văn khố của Mác và

Ăng-ghen", t.X, 1948. - 52.

- 32 Tại Pa-ri ngày 7-9 tháng Tám 1870 đã diễn ra những cuộc biểu tình sôi động chống chính phủ nhân thất bại của quân đội Pháp ở Phoóc-ba-khơ (Spi-héc-nơ) và Viéc-thơ. Những đám đông người, gồm chủ yếu là công nhân, đã bao vây ngôi nhà của cơ quan lập pháp, đòi thiết lập nền cộng hoà và vũ trang nhân dân; những người biểu tình đã bị cảnh sát giải tán. Các cuộc đấu tranh cách mạng gần như trùng với ngày xảy ra cuộc khởi nghĩa nhân dân ở Pa-ri ngày 10 tháng Tám 1892 mà kết quả của nó là ở nước Pháp chế độ quân chủ bị lật đổ và nền cộng hoà đầu tiên được thiết lập.

Ngày 10 tháng Tám 1870 trên tờ "Pall Mall" Gasette" có đăng thông báo về những sự kiện xảy ra ở Pa-ri dưới tiêu đề "Prospects of revolution" ("Viễn cảnh của cách mạng"). - 53.

- 33 Ăng-ghen có ý ám chỉ chủ biên của báo cộng hoà cánh tả "Marseillaise" ("Mác-xây-e-dơ") A. Rô-sơ-phoóc, người đã từng chịu phạt 6 tháng tù ở nhà tù Xanh-Pơ-la-giơ từ tháng Hai 1870 vì đã đăng bài báo này, số ra ngày 12 tháng Giêng 1870, nhân việc hoàng tử Pi-a Bô-na-pác-tơ giết hại nhà báo Vích-to Nu-a-rơ. Vì đấu tranh chống giới cầm quyền của Đế chế thứ hai nên tờ "Marseillaise" bị đình bản từ ngày 18 tháng Năm đến 20 tháng Bảy 1870, ngày 9 tháng Chín tờ báo đình bản hoàn toàn. - 53.

- 34 *Hội Si-lơ* được thành lập ở Man-se-xơ vào tháng Mười một 1859 nhân lễ kỷ niệm 100 năm ngày sinh của nhà văn vĩ đại người Đức Ph. Si-lơ, với mong muốn Hội trở thành trung tâm của đời sống văn hoá và xã hội của kiều dân Đức ở Man-se-xơ. Thời kỳ đầu Ăng-ghen đứng ngoài Hội, có thái độ phê phán đối với hoạt động của Hội mag dấu ấn của thói quen liêu Phổ. Sau khi điều lệ có một số thay đổi, năm 1864 Ăng-ghen đã giữ cương vị thành viên trong ban lãnh đạo và sau đó là chủ tịch của Hội Si-lơ, Ăng-ghen đã dành nhiều thời gian cho Hội và có ảnh hưởng lớn tới hoạt động của Hội. Tháng Chín 1868, khi Ăng-ghen rời khỏi

Man-se-xtơ, ban lãnh đạo đã mời C.Phô-gơ giảng bài ở Hôi, điều đó khiến cho Ăng-ghen từ chối các chức vụ chính thức trong Hội

(xem Toàn tập, t. 16, 1994, tr. 442, 443). Tháng Tư 1870 Ăng-ghen lại được bầu là thành viên ban lãnh đạo Hội Si-lơ, nhưng ông không tham gia tích cực vào hoạt động của Hội, - 56.

- 35 Có ý nói về những bức thư của các uỷ viên Ban chấp hành Brao-nơ-svai-gơ thuộc đảng công nhân dân chủ - xã hội Đức và những tài liệu khác nữa mà Mác nhận được từ nước Đức nhân xảy ra bất đồng giữa Ban chấp hành với ban biên tập báo "Volksstaat" ("Nhà nước nhân dân"), cơ quan trung ương của đảng về vấn đề đánh giá tính chất của cuộc chiến tranh Pháp - Phổ và xác định sách lược của giai cấp công nhân.

Ban biên tập báo "Volksstaat", nhìn chung đã đứng trên lập trường quốc tế chủ nghĩa và đánh giá đúng chế độ Bô-na-pác-tơ như một lực lượng phản cách mạng ở châu Âu, còn thắng lợi của Na-pô-lê-ông III là thất bại của giai cấp công nhân và nền dân chủ, trong lúc đó lại coi thường những nhiệm vụ thống nhất dân tộc của nước Đức. Các uỷ viên Ban chấp hành Brao-nơ-svai-gơ phê phán quan điểm của ban biên tập về vấn đề thống nhất dân tộc, đến lượt mình lại mắc những sai lầm nghiêm trọng khi đánh giá cuộc chiến tranh chỉ đơn thuần là chiến tranh phòng vệ, họ đã không hiểu được sự cần thiết đối với giai cấp công nhân Đức là giữ lập trường độc lập và họ đã từ chối phê phán chính sách của chính phủ Bi-xmác. Nhân chuyện bất đồng sâu sắc này, các uỷ viên Ban chấp hành đề nghị Mác bày tỏ quan điểm của mình về vấn đề này.

Mác và Ăng-ghen đã phân tích một cách chi tiết đường lối sách lược của giai cấp vô sản Đức và Đảng công nhân dân chủ xã hội, được trình bày trong bức thư hai ông cùng viết gửi Ban chấp hành đảng (xem Toàn tập, t. 17, 1994, tr. 358-361). - 57, 59.

- 36 Vẫn còn lưu giữ được bản sơ thảo bài báo do Mác và Ăng-ghen

viết vào cuối tháng Tám 1870 (xem Toàn tập, t. 17, 1994, tr. 355-357) nhân dự định của hai ông công khai vạch trần nhà dân chủ tiểu tư sản tầm thường C.Blin-đơ, người đã sa vào quan điểm chủ nghĩa tự do - dân tộc và tuyên truyền trên báo chí của Đức và Anh tư tưởng dân tộc chủ nghĩa đại Đức trong thời kỳ chiến tranh Pháp - Phổ. - 58, 68.

- 37 Theo quyết định của Đại hội Viên năm 1815, một phần của Bắc Xa-voa (Sáp-lơ, Phô-xi-ni, Giơ-ne-vơ) tuy vẫn ở trong thành phần của Vương quốc Xác-đi-ni nhưng được tuyên bố là khu trung lập. Sau khi Pháp xâm chiếm Xa-voa và Nít-xơ. Thụy Sĩ đòi sáp nhập những vùng đã trung lập hoá này vào lãnh thổ của mình. Xa-voa và Nít-xơ lại sáp nhập vào Pháp năm 1859 do kết quả cuộc chiến tranh của Pháp và Pi-ê-mông chống Áo. - 58.

- 38 Có ý nói về những công nhân làm công việc xây dựng lại Pri do tỉnh trưởng Xê-na Ô-xman tiến hành trên quy mô lớn, vào những năm 50 - 60 của thế kỷ XIX. Việc xây dựng lại này, không kể đến việc cải tạo các khu phố quý tộc và mở rộng các đường phố đã có để tạo thuận lợi cho hoạt động của quân đội và pháo binh trong trường hợp có những cuộc khởi nghĩa của nhân dân đồng thời việc xây dựng còn được tiến hành với mục đích củng cố ảnh hưởng của chế độ Bô-na-pác-tơ trong một bộ phận giai cấp vô sản, giai cấp mà nhờ đó họ tạm thời có công ăn việc làm. - 60.

- 39 Trong bức thư của Cu-ghen-man gửi Mác đề ngày 7 tháng Tám 1870 có những tin tức về cao trào dân tộc ở nước Đức được khơi dậy bởi cuộc chiến tranh. - 61.

- 40 *Liên minh vùng Ranh* - liên minh các quốc gia Đức ở miền Nam và miền Tây nước Đức được thành lập dưới sự bảo hộ của Na-pô-lê-ông I vào tháng Bảy 1806. Na-pô-lê-ông thành công trong việc thành lập liên minh này ở nước Đức là do sự thất bại của nước Áo vào năm 1805. Trong thành phần của liên minh lúc đầu có 16 quốc gia gia nhập, sau đó thêm 5 quốc gia,

- những quốc gia này trên thực tế đã trở thành chư hầu của nước Pháp Na-pô-lê-ông. Liên minh tan rã vào năm 1813 sau thất bại của quân đội Na-pô-lê-ông ở nước Đức. - 62.
- 41 Ăng-ghe-nơ có ý nói đến Đảng nhân dân Đức xuất hiện năm 1865 gồm các phần tử dân chủ của giới tiểu tư sản và một bộ phận giai cấp tư sản chủ yếu là của các quốc gia miền Nam nước Đức. Đối lập với cánh tự do dân tộc, Đảng nhân dân Đức đấu tranh chống việc xác lập bá quyền của Phổ ở nước Đức và bảo vệ cái kế hoạch gọi là "Nước Đức vĩ đại" trong đó phải có cả nước Phổ và nước Áo cùng gia nhập. Tiến hành chính sách chống nước Phổ và đưa ra khẩu hiệu chung về dân chủ, đảng này lúc đó là người thể hiện các kỳ vọng riêng của một vài quốc gia Đức. Tuyên truyền ý tưởng về một nhà nước liên bang Đức, đảng này chống lại việc thống nhất nước Đức dưới hình thức một nền cộng hoà dân chủ tập trung duy nhất, - 62.
- 42 Trong bức thư gửi Mác đề ngày 13 tháng Tám 1870, khi viển dẫn báo "Ellerfelde Zeitung" ("Báo En-béc-phen-đơ"). Líp-nếch đã nêu ra giả thuyết rằng "tinh thần yêu nước" được thể hiện ở Ăng-ghe-nơ. - 63.
- 43 Nhân đề nghị của các uỷ viên Ban chấp hành Brao-nơ-svai-gơ, đảng công nhân dân chủ xã hội được trình bày quan điểm của mình về tính chất của cuộc chiến tranh và lập trường mà đảng cần phải nắm giữ (xem chú thích 35). Mác và Ăng-ghe-nơ trong lúc gặp gỡ ở Man-se-xtơ vào giữa các ngày 22 và 30 tháng Tám 1870, đã thảo ra bức thư trả lời chung; bức thư này được gửi tới nước Đức có chữ ký của Mác (xem Toàn tập, t. 17, 1994, tr. 358 - 361). - 65.
- 44 Trong khi biểu quyết về ngân sách chiến tranh tại nghị viện Bắc Đức, ngày 21 tháng Bảy 1870, Bê-ben và Líp-nếch đã bỏ phiếu trắng, tuyên bố rằng bỏ phiếu tán thành ngân sách tức là thể hiện lòng tin đối với Chính phủ Phổ đang tiến hành cuộc chiến tranh mang tính triều đại, còn biểu quyết chống ngân sách có thể được đánh giá là tán thành chính sách tội ác của Bô-na-pác-tơ. Ngày 26 tháng Bảy 1870 Mác đã đọc tuyên bố

- này ở Tổng Hội đồng của Quốc tế, Tổng Hội đồng hoàn toàn tán thành quan điểm của Bê-ben và Líp-nếch. Văn bản tuyên bố này được Mác dịch ra tiếng Anh và được công bố trên báo "Bee-Hive" ("Tổ ong") số ra ngày 6 tháng Tám 1870 trong báo cáo về phiên họp của Tổng Hội đồng. - 65, 186.
- 45 *Vơ-ni-dơ nói tiếng Đức* là tên mà Ăng-ghe-nơ gọi vùng An-da-xơ và Lô-ren-nơ do chúng giống với vùng Vơ-ni-dơ của I-ta-li-a, vùng đất gia nhập vào thành phần của đế chế Áo năm 1799 - 1805 và 1814 - 1866 và cũng là nơi thường xuyên phát sinh phong trào giải phóng dân tộc của I-ta-li-a chống ách thống trị của Áo. - 68.
- 46 Ăng-ghe-nơ có ý nói đến việc quân Pháp của Ba-den bị vây hãm ở vùng pháo đài Mết-xơ. Do cuộc bao vây này mà vào cuối tháng Mười 1870 quân của Ba-den đã hạ vũ khí. - 69.
47. Có ý nói về những thất bại mà quân Pháp phải gánh chịu trong ngày 14 tháng Tám 1870 trong trận đánh ở Cô-lôm-ba-Nu-ai (còn được gọi là trận Boóc-ni), trong ngày 16 tháng Tám tại Mác-la-Tu-rơ và trong ngày 18 tháng Tám tại Gra-ve-lốt. - 69.
- 48 Có ý nói đến trận đánh ngày 18 tháng Tám 1870 ở Gra-ve-lốt (hoặc Xanh-Pri-vơ), nơi mà quân Đức đã thắng quân Pháp ở vùng Ranh. - 69.
- 49 "Bức thư gửi từ Luân Đôn" của Lu-i Blăng đề ngày 14 tháng Tám 1870 đã được đăng trên báo "Temps" ("Thời báo") số ra ngày 19 tháng Tám 1870. - 71.
- 50 Trên tờ "Times" ("Thời báo") số ra ngày 2 tháng Tám 1870 đã công bố bức thư của nghị sĩ En-cô, trong đó ông này đưa ra những ý kiến của mình về tổ chức của các lực lượng vũ trang ở các nước Đức, Pháp và Anh. - 71.
- 51 Bài thơ được nhắc đến ở đây của Phrai-li-grát được viết ngày 25 tháng Bảy 1870 và đã đăng trên tờ "Pall Mall Gazette" số ra ngày 20 tháng Tám 1870. - 71.
- 52 Có ý nói đến *Hoà ước Tin-dít* - hiệp ước hoà bình được ký kết ngày 5 và ngày 9 tháng Bảy 1870 giữa nước Pháp Na-pô-lê-ông

và các nước tham gia liên minh chống Pháp lần thứ tư là Nga và Phổ, những nước bại trận. Điều kiện của hoà ước là hết sức nặng nề đối với nước Phổ, một đất nước đã bị mất phần lớn lãnh thổ của mình (trong đó có tất cả các lãnh địa phía Tây sông En-bơ). Nước Nga không bị tổn thất về mặt lãnh thổ, nhưng buộc phải công nhận sự tăng cường các vị trí của nước Pháp ở châu Âu và tham gia việc phong toả nước Anh (cái gọi là sự phong toả của lục địa). Hoà ước Tin-dít mang tính ăn cướp do Na-pô-lê-ông I ép buộc đã gây ra sự công phẫn sâu sắc trong dân chúng nước Đức và vì vậy đã chuẩn bị cơ sở cho phong trào giải phóng chống ách thống trị Na-pô-lê-ông được mở rộng vào năm 1813. - 74.

53 Rõ ràng có ý nói đến sự kiện sau: trong cuộc tiếp kiến đại sứ Pháp - tướng Phluê-rơ, tổ chức ngày 30 tháng Tám 1870, A-lếch-xan-đơ II đã hứa sẽ gửi cho bác mình là Vin-hem I một bức thư riêng đề nghị "không hạ thấp" phẩm giá dân tộc của nước Pháp. - 74.

54 Có ý nói đến bài thơ "Gửi Vôn-phơ-găng nơi chiến trường" do Phrai-li-grát viết ngày 12 tháng Tám 1870, tặng con trai ông, người con mà chính ông đã cử ra mặt trận với tư cách là lính tình nguyện. - 75.

55 Nhà triết học Đức Stơ-rau-xơ trong bức thư ngỏ đề ngày 12 tháng Tám 1870, được đăng trên tờ "Arbeiter - Zeitung" ("Báo phổ thông") đã kêu gọi nhà bác học Pháp E.. Rê-năng công nhận sự chính đáng của những quyền mà nước Đức bảo vệ trong cuộc chiến tranh, và hoan nghênh những thành tựu quân sự của nước Đức. - 75.

56 *Ác-ca-di* - ám chỉ giễu cợt đối với đa số trong quốc hội lập pháp của Bô-na-pác-tơ. Tên gọi này có lẽ xuất phát, một mặt từ câu lạc bộ nằm trên đường phố Ác-ca-di ở Pa-ri mà thành viên của câu lạc bộ này là những người ủng hộ Na-pô-lê-ông III, mặt khác - từ tên gọi của vùng Pê-lô-pôn-ne-xơ Ác-ca-di cổ, dân chúng của vùng này, theo thần thoại Hy Lạp, có đặc điểm là ngây thơ và giản đơn về tính cách. - 76.

57 Trong bài báo của Ăng-ghe-n "Tiểu luận về chiến tranh. - XIII",

chủ biên báo "Pall Mall Gazette" Ph.Grin-vút đã bổ sung thêm một đoạn như sau: "Hoan toàn có thể là sự phong toả Xtơ-ra-xbua chẳng bao lâu sẽ kết thúc bằng sự đầu hàng của pháo đài. Người Đức, rõ ràng là hoàn toàn nghiêm túc bắt tay vào công việc. Đến sáng ngày hôm qua các đợt pháo kích từ phía Kên đã kéo dài liên tục suốt ba ngày đêm. Cũng trong lúc đó người Phổ đã chuyển các vị trí tiền tiêu của mình lên cách pháo đài từ 500 đến 800 ác-đơ. Kho vũ khí bị thiêu huỷ, và một số vũ khí hạng nặng vừa mới được lắp đặt vào vị trí đã lập tức bắn phá khu vực đó".

Ăng-ghe-n đã thực hiện được ý định của mình là đưa ra tin tức chính xác đối lập với điều này về quá trình phong toả Xtơ-ra-xbua của quân Phổ ở một trong những bài báo định kỳ: "Tiểu luận về chiến tranh. - XVII" (xem Toàn tập, t.17, 1994, tr. 121-125). - 78.

58 Ngày 5 tháng Chín 1870 Hội đồng liên chi đoàn Pa-ri đã gửi tới Mác Ếch-ca-ri-út một bức thư có ký tên Bác-rúc yêu cầu xuất bản sao cho thật nhanh lời hiệu triệu nông dân Đức, gửi kèm bức thư này là lời kêu gọi "Au peuple allemand, à la démocratie socialiste de la nation allemand" ("Gửi nhân dân Đức, gửi tới nền dân chủ - xã hội của dân tộc Đức"), được viết nhân danh các hội của Pháp và các chi hội Pháp của Hội liên hiệp công nhân quốc tế. Lời kêu gọi này được công bố vào ngày 4-5 tháng Chín 1870 dưới dạng truyền đơn riêng biệt, - 81, 83, 88, 210.

59 Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin (Liên Xô cũ) không có nội dung bức thư được nhắc tới của Mác gửi cho Hội đồng liên đoàn Pa-ri của Quốc tế. - 81.

60 *Các uỷ ban quốc phòng* được thành lập ở nhiều thành phố lớn của nước Pháp trong thời kỳ bắt đầu cuộc chiến tranh Pháp - Phổ; chức năng chính của các uỷ ban này là tổ chức cung cấp lương thực cho quân đội. - 81, 223.

61 Có ý nói đến cuộc trưng cầu dân ý (bỏ phiếu của toàn dân) do chính phủ của Na-pô-lê-ông III tiến hành vào tháng Năm 1870 với mục đích củng cố thể chế đã bị lung lay của Đế chế thứ hai,

một thể chế gây ra sự công phần của các tầng lớp dân chúng đông đảo. Những vấn đề được đặt ra trong cuộc trưng cầu ý dân được trình bày sao cho không thể không tán thành chính sách của Đế chế thứ hai, mà lại tỏ ra không chống lại bất kỳ một cải cách dân chủ nào. Mặc dù có mưu chước mị dân này, cuộc trưng cầu dân ý cũng chỉ ra sự lớn mạnh của các lực lượng đối lập và trước hết là sự lớn mạnh của tính chủ động của giai cấp công nhân: 1,5 triệu ý kiến chống lại chính phủ và 1,9 triệu người không tham gia cuộc trưng cầu. - 83.

62 Dự đoán của Ăng-ghe-n đã đúng, tuy có muộn hơn chút ít. Quân đội Pháp dưới sự chỉ huy của Ba-den đã đầu hàng vào ngày 27 tháng Mười 1870 tại pháo đài Mết-xơ, - 85.

63 Hồi đầu cuộc chiến tranh Pháp - Phổ các thành viên của hội kiều dân Đức tại Man-se-xtơ C.Soóc-lem-mơ, Buê-rơ, Vê-nê-rơ và v.v. tổ chức ra uỷ ban cứu tế các nạn nhân chiến tranh, uỷ ban này thu thập tiền nong giúp cho gia đình những người bị chết và mua những vật dụng cần thiết cho những người bị thương. Ăng-ghe-n là thành viên của uỷ ban này, nhưng đến tháng Chín 1870, khi cuộc chiến tranh, xét về phía nước Đức không còn tính chất phòng thủ nữa thì ông đã rút khỏi uỷ ban. - 86.

64 Đây là nói về tuyên ngôn mà Ban chấp hành Đảng công nhân dân chủ - xã hội Đức ở Brao-nơ-svai-gơ đưa ra ngày 5 tháng Chín 1870 ("Manifest des Ausschusses der sozial-demokratischen-Arbeitspartei, An alle deutschen Arbeiter!"). Bản Tuyên ngôn kêu gọi lòng trung thành của giai cấp công nhân Đức đối với sự nghiệp quốc tế của giai cấp vô sản và đề nghị công nhân Đức tổ chức các cuộc mít-tinh và hội họp quần chúng để phản đối các kế hoạch xâm lược của Chính phủ Phổ. Một phần bức thư của Mác và Ăng-ghe-n gửi Ban chấp hành Đảng công nhân dân chủ - xã hội Đức được trích dẫn đưa vào bản tuyên ngôn (xem Toàn tập, t.17, 1994, tr. 358-361). - Trong Tuyên ngôn còn ghi nhận rằng văn bản đưa vào tuyên ngôn là do "một trong những đồng chí kỳ cựu nhất và ưu tú nhất của

chúng ta ở Luân Đôn" viết. - 88, 90, 209.

65 Tổng Hội đồng của Quốc tế và bản thân Mác đã tham gia rất nhiều vào việc tổ chức phong trào công nhân Anh đòi Chính phủ Anh công nhận nền Cộng hoà Pháp được thiết lập ngày 4 tháng Chín 1870 và đòi nước Anh ủng hộ nền cộng hoà ấy về mặt ngoại giao. Tại những thành phố lớn của nước Anh - Luân Đôn, Niu-cát-xơ và các thành phố khác đã diễn ra các cuộc mít-tinh và tuần hành mà những người tham gia là đông đảo quần chúng lao động; họ tham gia không chỉ thể hiện mối thiện cảm của mình đối với nhân dân Pháp, mà trong các quyết nghị và các bản thỉnh cầu đã đòi Chính phủ Anh phải ngay lập tức công nhận nền cộng hoà Pháp. Tuy nhiên, giới cầm quyền Anh e ngại trước việc khủng hoảng cách mạng trở nên sâu sắc ở nước Pháp nên đã cố trì hoãn. Mãi sau khi thành lập chính phủ phản cách mạng của Chi-e vào tháng Hai 1871 Chính phủ Anh mới công nhận nền cộng hoà Pháp. - 89, 239, 378.

66 Ngày 11 tháng Chín 1870 trên báo "Volksstaat" số 73 đã công bố lời kêu gọi của các chi hội Pháp của Quốc tế gửi nhân dân Đức (xem chú thích 58). - 91.

67 Ăng-ghe-n có ý nói đến cuộc cách mạng tư sản ở Tây Ban Nha bắt đầu vào tháng Chín 1868 bằng việc lật đổ nữ hoàng I-da-ben-la. Trong tiến trình cách mạng, Tây Ban Nha đã tuyên bố là nước quân chủ lập hiến. Mãi đến tháng Hai 1873, nền cộng hoà mới được tuyên bố, nó tồn tại không đến một năm. - 91.

68 *Nghị viện thuế quan* - cơ quan lãnh đạo của Liên minh thuế quan, được cải tổ sau chiến tranh 1866 và sau việc ký hiệp ước ngày 8 tháng Bảy 1867 giữa Phổ với các quốc gia miền Nam Đức. Theo hiệp ước này việc thành lập cơ quan thuế đã được trừu định. Nghị viện bao gồm các nghị sĩ của quốc hội liên bang miền Bắc (xem chú thích 29) và các nghị sĩ được bầu chính thức của các quốc gia miền Nam Đức - Ba-vi-e, Ba-den. Buyéc-tem-béc và Hét-xen. Nghị viện phải nghiên cứu các vấn đề đặc biệt về buôn bán và chính sách thuế quan: Bi-xmác có ý đồ dần dần mở rộng quyền hạn của nghị viện thuế, phổ cập quyền hạn ấy sang các

- vấn đề chính trị khác, song ý đồ ấy vấp phải sự chống đối kiên quyết của đại diện các quốc gia miền Nam Đức. - 92.
- 69 Ngày 9 tháng Chín 1870 (tại nước Đức) các uỷ viên Ban chấp hành Đảng công nhân dân chủ - xã hội Đức - Brắc-cơ, Bon-hoóc-xơ, Spi-rơ, Kiu-nơ và Cran-lơ cùng cả người thợ sắp chữ Xi-véc-xơ đã bị bắt giữ vì ngày 5 tháng chín 1870 đã công bố bản tuyên ngôn về chiến tranh (xem chú thích 64). Sau nhiều tháng bị giam giữ trong tù, tháng Mười một 1871 các uỷ viên Ban chấp hành Brao-nơ-svai-gơ bị đưa ra xét xử với tội danh do cảnh sát bịa đặt ra là vi phạm pháp luật về trật tự xã hội (xem chú thích 318). - 94, 96, 210, 213, 217, 378.
- 70 Ăng-ghe-nơ có ý nói đến lời kêu gọi của V. Huy-gô "Aux allemands" ("Gửi người Đức") đăng ngày 10 tháng Chín trên các báo "Rappel" ("Lời kêu gọi") và "Moniteur universel" ("Báo đại chúng"), và cả về bức thư của Vin-hem I gửi vợ là hoàng hậu Au-gút-xta, đăng trên tờ "Königlich Preussische Staats - Anzeiger" ("Người đưa tin của nhà nước vương quốc Phổ" số ra ngày 7 tháng Chín 1870). - 95.
- 71 *Những kẻ mị dân* - là tên gọi những người tham gia phong trào đối lập trong giới trí thức Đức thời kỳ sau cuộc chiến tranh với nước Pháp Na-pô-lê-ông được dùng trong nghị quyết của Hội nghị Các-xbát các bộ trưởng các quốc gia chủ yếu của nước Đức năm 1819. Những người tham gia phong trào này lên tiếng phản đối chế độ phản động của các quốc gia Đức, tổ chức các cuộc tuần hành chính trị mà tại đó họ đã đưa ra những đòi hỏi về thống nhất nước Đức. Ngày 18 tháng Mười 1817 giới sinh viên Đức tổ chức ngày hội Vác-tơ-buốc, ngày hội này trở thành cuộc biểu tình chống chế độ Méc-téc-ních. Dưới ảnh hưởng của cách mạng Pháp 1830, những cuộc đấu tranh có tính đối lập và mang tính cách mạng ở nước Đức đã được đẩy mạnh, dẫn đến việc truy nã mới đối với "những kẻ mị dân". - 96, 218, 602.
- 72 Cuộc mít-tinh mà Mác nói đến ở đây do Liên đoàn đại biểu công nhân (xem chú thích 377) và thủ lĩnh các công đảng triêu

tập vào ngày 13 tháng Chín 1870 để kỷ niệm nền cộng hoà Pháp. Nghị quyết do Gi. Hao-oen đưa ra tại cuộc mít-tinh chỉ giới hạn ở việc biểu thị sự thông cảm với nhân dân Pháp và chúc mừng nhân việc "thiết lập một cách hoà bình nền cộng hoà"; trong nghị quyết còn đưa ra yêu cầu Chính phủ Anh chính thức công nhận nền cộng hoà Pháp, đồng thời tác động một cách hữu nghị đối với nước Đức và nước Pháp nhằm chấm dứt các hành động chiến tranh.

Đối lập với nghị quyết trên, A-plơ-gác, uỷ viên Tổng Hội đồng đã đưa ra một nghị quyết khác đòi Chính phủ Anh phải sử dụng tất cả mọi ảnh hưởng của mình để chấm dứt chiến tranh giữa Pháp và Đức và chống lại bất kỳ một sự chia cắt nào đối với nước Pháp, điều này trong tương lai nhất định sẽ làm phức tạp thêm tình hình chính trị ở châu Âu. Nghị quyết cũng đòi thảo ra một hoà ước với các điều kiện đảm bảo nền hoà bình lâu dài ở châu Âu. Do kết quả của cuộc tranh luận sôi nổi và lâu dài, nghị quyết do A-plơ-gác nêu ra đã được đa số thông qua với 7 phiếu.

Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin (Liên Xô cũ) không có những bản chỉ thị do Mác viết. - 97, 214.

- 73 Bức thư này kết thúc cuộc trao đổi thư từ lâu dài và có hệ thống giữa Mác sống ở Luân Đôn với Ăng-ghe-nơ sống ở Man-se-xơ. Ăng-ghe-nơ, sau khi kết thúc công việc ở hãng buôn, ngày 20 tháng chín 1870, đã chuyển từ Man-se-xơ tới Luân Đôn và sống gần Mác. Sau đó, việc trao đổi thư từ giữa Mác và Ăng-ghe-nơ mang tính chất nhất thời; nó chỉ diễn ra khi một trong hai ông rời khỏi Luân Đôn. - 98.
- 74 Có ý nói về lời kêu gọi của chi hội Mác-xây của Hội liên hiệp công nhân quốc tế Aux travailleurs allemands! ("Gửi những người lao động Đức!") được viết vào nửa đầu tháng Chín 1870 và lúc đầu được đăng dưới dạng truyền đơn, sau đó ngày 25 tháng Chín, trên các báo "Internationale" ("Quốc tế") số 89 và "Bul-letin de la Fédération Ouvrière rouennaise" ("Bản tin của liên đoàn công nhân vùng Ru-ăng") số 3. Mác đã phê phán

gay gắt những xu hướng sô-vanh trong lời kêu gọi này. - 98.

75 Nửa cuối tháng Tám 1871 Mác ở Brai-ton để chữa bệnh suy nhược cơ thể. - 100, 102, 384, 385, 388.

76 Trên báo Public Opinion ("Dư luận xã hội") ra ngày 19 tháng Tám 1871 đã đăng phần tóm lược bài xã luận "Quốc tế" của báo "National Zeitung" ("Báo dân tộc") số 351 ra ngày 30 tháng Bảy 1871 dưới tên gọi "Quan điểm của Đức đối với Quốc tế". Khi gửi bài phản đối tới ban biên tập báo. Mác lưu ý lời khuyên của Ăng-ghe-nen và trong bức thư đã đòi chính tổng biên tập không chỉ công bố bài tuyên bố của mình, mà còn phải bác bỏ lời vu khống của chính ban biên tập. Ngày 26 tháng Tám, khi đăng bài phản đối của Mác (xem Toàn tập, t. 17, 1994, tr. 525) ban biên tập đồng thời cũng buộc phải đáp ứng đòi hỏi của ông và đăng lời xin lỗi của mình.

Rõ ràng là tờ báo "Public Opinion" số ra ngày 19 tháng Tám đã xuất bản ngày 18 tháng Tám, bởi vì khi viết bức thư này Ăng-ghe-nen đã có số báo này để sử dụng. - 100, 107, 108.

77 Năm 1869, sau khi thiết lập mối quan hệ với Ba-cu-nin, Nê-sa-ép đã mở rộng hoạt động vào việc thành lập ở nhiều thành phố của nước Nga tổ chức có tính âm mưu "Sự trừng phạt của dân chúng". Trong các nhóm do ông ta tổ chức, người ta truyền bá những tư tưởng vô chính phủ về "sự huỷ diệt hoàn toàn". Các đại diện của thanh niên sinh viên có tinh thần cách mạng và các tầng lớp khác trong dân chúng đã tham gia vào tổ chức của Nê-sa-ép, bị lôi cuốn bởi sự phê phán sâu sắc chế độ Nga hoàng và những lời kêu gọi đấu tranh kiên quyết với chế độ ấy. Lợi dụng uỷ nhiệm thư của đại diện "Liên đoàn cách mạng châu Âu" do Ba-cu-nin giao, Nê-sa-ép đã cố tỏ ra mình là đại diện của Quốc tế và bằng cách đó làm cho những người tham gia tổ chức do ông ta lập ra bị nhầm lẫn. Nhân việc tổ chức của Nê-sa-ép bị đánh tan, và vụ án xét xử những người tham gia, diễn ra vào mùa hè 1871 ở Pê-téc-bua, những biện pháp có tính mạo hiểm mà Nê-sa-ép áp dụng để đạt được mục đích của mình đã được công bố. Nê-sa-ép chạy ra nước ngoài, bắt đầu

loan truyền, truyền khẩu và qua báo chí, những tin đồn thất thiệt rằng, tuồng như ông ta đã bị bắt, nhưng trên đường giải đi đầy ông ta đã trốn được, và rằng có lệnh bí mật giết ông ta.

Theo quyết định của Hội nghị Luân Đôn 1871, Mác đã viết tuyên bố rằng Hội liên hiệp công nhân quốc tế không dính dáng gì đến cái gọi là âm mưu của Nê-sa-ép (xem Toàn tập, t. 17, 1994, tr. 576-577. - 103, 531.

78 Từ tháng Sáu 1871 nhân việc những chiến sĩ Công xã chạy sang Anh để tránh sự bức hại của chính phủ Véc-xây đã đến Luân Đôn, Tổng Hội đồng đã tổ chức quyên góp và phân phối những sự giúp đỡ về vật chất, và sắp xếp cả công việc cho các chiến sĩ Công xã lưu vong. Người tổ chức toàn bộ hoạt động của Tổng Hội đồng là Mác, các thành viên trong gia đình ông cũng tham gia tích cực vào hoạt động này. Trong tháng Bảy Tổng Hội đồng đã thành lập một uỷ ban đặc biệt giúp đỡ những chiến sĩ Công xã lưu vong, thành phần của nó gồm Mác, Ăng-ghe-nen, I-ung và những thành viên khác của Hội đồng. Mác đã lôi cuốn vào hoạt động này một nhóm đông đảo các nhà cấp tiến tư sản và những người cộng hoà (Bi-dơ-li, Ha-ri-xơn, Ô-n-xốp và v.v.); đồng thời Mác cũng phải thường xuyên chống lại những ý đồ của những người này muốn giúp đỡ trước hết cho bộ phận tiểu tư sản của kiểu dân Pháp. Ngày 5 tháng Chín 1871, vì hoạt động căng thẳng chuẩn bị cho Hội nghị Luân Đôn năm 1871, Mác và Ăng-ghe-nen đã rút khỏi uỷ ban và thay vào đó là các thành viên khác của Hội đồng. Tuy vậy, Mác vẫn tiếp tục tham gia tích cực vào việc tổ chức giúp đỡ các chiến sĩ Công xã lưu vong. - 103, 108, 348.

79 Đầu tháng Tám 1871, e ngại trước sự truy lùng của chính phủ Véc-xây, La-phác-gơ đã phải chạy sang Tây Ban Nha. Tuy nhiên, do yêu sách của chính phủ Chi-e, ngày 11 tháng Tám La-phác-gơ đã bị bắt ở U-ê-xơ, nhưng sau 10 ngày đã được thả. - 104.

80 Những phần tử Lát-xan có chân trong Hội giáo dục cộng sản của công nhân Đức tại Luân Đôn (xem chú thích 157) đã tiến hành một chiến dịch vu khống Mác, cụ thể là loan tin đường

như Mác đã chiếm đoạt số tiền mà Hội quyên góp cho công nhân ngành in bãi công ở Pét. Mặc dù Mác đưa ra giấy biên nhận ghi rằng số tiền này đã được xung vào quỹ của các chiến sĩ Công xã Pa-ri lưu vong khi cuộc bãi công chấm dứt, phái Lát-xan vẫn tiếp tục loan tin vu khống này, còn giới lãnh đạo Hội lại không thông qua những biện pháp kiên quyết để ngăn chặn nó. Điều này dẫn đến việc Mác tạm thời ra khỏi Hội vào đầu tháng Tám 1871. - 104.

81 Lờ hiệu triệu gửi thành viên các chi hội Mỹ của Quốc tế với lời kêu gọi quyên góp tiền bạc cho quỹ của các chiến sĩ Công xã Pa-ri lưu vong do Mác viết và gửi cho Doóc-gơ, điều đó thấy rõ qua bức thư của Mác gửi Doóc-gơ ngày 5 tháng Chín (xem tập này, tr. 391). Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin (Liên Xô cũ) không có văn bản của lờ hiệu triệu này. - 105, 384, 391.

82 Có ý nói đến những tin tức của các tờ báo ở Luân Đôn về vụ án diễn ra ở nước Pháp do Pha-vơ dấy lên chống lại Lu-li-e, người chỉ huy cũ của Đội vệ binh quốc gia của Pa-ri trong tháng Ba 1871.

Lu-li-e bị toà án Véc-xây kết tội, để bảo vệ mình, ông cho đăng bức thư của Pha-vơ gửi ông ta, đề ngày 18 tháng Ba 1871, qua đó thấy rằng Lu-li-e trong thời gian này đang phụng sự Pha-vơ, Pha-vơ buộc tội Lu-li-e là gian trá. Các báo đăng tài liệu về vụ án, đặc biệt là tờ "Times" thay đổi quan điểm của mình hàng ngày, khi thì buộc tội Lu-li-e gian trá, lúc lại bảo vệ ông ta. - 108.

83 Báo "Evening Standard" ("Ngọn cờ buổi chiều") ra ngày 2 tháng Chín 1871 đã đăng lại bài báo vu khống Mác của báo "Public Opinion" của Luân Đôn, mà báo này, đến lượt mình, lại lấy tài liệu từ tờ "National Zeitung" của Đức (xem chú thích 76). Nhân việc này Mác đã gửi tới ban biên tập báo "Evening Standard" một bức thư, gửi kèm với bức thư này là bản sao bản tuyên bố của ông gửi "Public Opinion", và yêu cầu phải công bố nó. Bản tuyên bố gửi kèm này không được ban biên tập công bố vì lý do là trong phong bì không có nó. - 108.

84 Mác ở Man-se-xơ từ ngày 22 tháng Năm đến khoảng ngày 3 tháng Sáu 1873. - 110.

85 Có ý nói đến sự phân liệt xảy ra trong Hội đồng liên đoàn Anh hồi đầu tháng Chạp 1872 (xem chú thích 580).

86 Ngày 24 tháng Năm 1873 phái đa số quân chủ trong Quốc hội Pháp đã buộc người đứng đầu chính phủ Chi-e phải từ chức. Thủ hạ của các đảng quân chủ (phái chính thống và phái Óc-lê-ăng) là nguyên soái Mác - Ma-hông được bầu làm Tổng thống của nước cộng hoà. Theo ý đó của các giới phản động, việc Mác-Ma-hông lên nắm chính quyền phải là bước phục hưng nền quân chủ, vì Chi-e, mặc dù là người kiên trung theo chủ nghĩa quân chủ, vẫn cho là cần thiết phải duy trì tạm thời hình thức cầm quyền cộng hoà để đẩy lùi những cuộc đấu tranh cách mạng của quần chúng. - 115, 122.

87 Trong bức thư này Ăng-ghe-nhê trình bày dự định viết tác phẩm nổi tiếng của ông "Biện chứng của tự nhiên", mà ông bắt đầu chuẩn bị từ năm 1873. Bức thư được gửi tới Man-se-xơ nơi lúc đó Mác đang có mặt, với đề nghị giới thiệu C.Soóc-lem-mơ và X. Mu-rơ với Mác; trong bản thảo bức thư vẫn còn gửi được những bút tích của Soóc-lem-mơ. - 116.

88 "*Nhà quê*", "*các nghị sĩ địa chủ*" - tên lóng tỏ ý khinh thường Quốc hội Pháp được triệu tập vào tháng Hái 1871 và bao gồm phần lớn là địa chủ, các quan chức, người ăn lợi tức và các nhà buôn ở các tỉnh lẻ, được bầu tại các khu bầu cử nông thôn. Đa số các nghị sĩ (430 trong số 630 đại biểu) thuộc các phe nhóm quân chủ. - 122, 154.

89 Các giới chủ theo chủ nghĩa tăng lữ quân chủ Pháp cố sức đòi khôi phục lại nền quân chủ, họ muốn lợi dụng bối cảnh của chính sách đối ngoại và đòi nước Pháp cùng với giáo hoàng La Mã đấu tranh chống lại cái gọi là cuộc đấu tranh văn hoá ở nước Đức, đồng thời đòi ủng hộ phong trào của phái theo chủ nghĩa tăng lữ cực đoan ở Tây Ban Nha (vào tháng Bảy 1873 phái theo chủ nghĩa tăng lữ cực đoan, đại diện cho giới quý tộc và Thiên chúa giáo phản động nhất, đã gây ra cuộc nội chiến ở

tư bản).

Về cuộc đấu tranh văn hoá, xem chú thích 115. - 123.

90 Có ý nói về chuyến đi đã được dự định, Ô.Xéc-rai-ơ với tư cách là đại diện của Tổng Hội đồng tới dự Đại hội VI của Hội liên hiệp công nhân quốc tế, đại hội sẽ diễn ra vào đầu tháng Chín 1873 ở Giơ-ne-vơ. Ngày 25 tháng Bảy 1873 Tổng Hội đồng phê chuẩn uỷ nhiệm thư cho Xéc-rai-ơ, còn ngày 8 tháng Tám ra các chỉ thị đặc biệt cố gắng phải đạt được tại đại hội này các quyết định về mọi vấn đề theo tinh thần nghị quyết của Đại hội La Hay. Xéc-rai-ơ, với tư cách là thành viên của Hội đồng liên chi hội Anh, phải nhận được cả uỷ nhiệm thư của các chi hội Anh. Do những điều kiện đã thay đổi, chuyến đi của Xéc-rai-ơ không cần thiết nữa (xem Toàn tập, t. 18, 1995, tr. 910-912). Về đại hội Giơ-ne-vơ, xem chú thích 97. - 125.

91 Có ý nói về những tài liệu được viết bằng tiếng Anh của Tổng Hội đồng do bí thư của Hội đồng là Doóc-gơ gửi cho Ăng-ghe-n, Ăng-ghe-n đã dịch chúng ra tiếng Pháp. Trong số những tài liệu này có lời kêu gọi và báo cáo hàng năm của Tổng Hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế gửi Đại hội Giơ-ne-vơ, trong đó có đưa ra, về đại thể, hình ảnh cuộc đấu tranh giai cấp và những thành công của Hội liên hiệp trong năm, và cả "Báo cáo mặt hàng năm" của Tổng Hội đồng gửi Đại hội toàn thể lần thứ sáu của Hội liên hiệp công nhân quốc tế tại Giơ-ne-vơ, khai mạc vào ngày 8 tháng Chín 1873; báo cáo có những tin tức về tình hình nội bộ của Quốc tế. - 126, 128.

92 Theo sáng kiến của liên đoàn Giuy-ra tại Giơ-ne-vơ, vào ngày 1-6 tháng Chín 1873, do ảnh hưởng của phái theo chủ nghĩa vô chính phủ và phái cải lương, người ta đã triệu tập một đại hội các chi hội và liên đoàn của Quốc tế, các tổ chức này đã không công nhận nghị quyết của Đại hội La Hay và vì vậy đã bị khai trừ ra khỏi Quốc tế. Trong nghị quyết ngày 30 tháng Năm 1873 của Tổng Hội đồng có ghi rằng, nếu bác bỏ nghị quyết của đại hội toàn thể lần thứ năm tại La Hay thì họ "*đều đã tự đặt mình ra ngoài hàng ngũ Hội liên hiệp công nhân quốc tế*

và không còn là hội viên của Hội liên hiệp này nữa" (xem Toàn tập, t. 18, 1995, tr.908).

Quyết định của đại hội này phản ánh các quan điểm cơ hội chủ nghĩa của những người tham gia đại hội, những người đã phá vỡ hoàn toàn các nguyên tắc tổ chức và cương lĩnh của Quốc tế. Đại hội đã tuyên bố từ bỏ hoàn toàn cuộc đấu tranh chính

trị và thông qua nghị quyết vô chính phủ chủ nghĩa về các vấn đề tổ chức - các chi hội và các liên đoàn địa phương được giao quyền tự trị hoàn toàn. Phái theo chủ nghĩa vô chính phủ tuyên bố việc thiếu số không phải phục tùng đa số nhân việc bãi bỏ việc biểu quyết tại các đại hội hàng năm được triệu tập để trao đổi ý kiến. Chiếm vị trí lớn là vấn đề tổng bãi công như phương tiện duy nhất và đáng tin cậy nhất để giải phóng xã hội. Đại hội ở Giơ-ne-vơ đã đánh dấu sự phân liệt hoàn toàn của Quốc tế. Tuy nhiên, tại chính đại hội này đã xuất hiện sự bất đồng giữa những người tham dự đại hội, về sau đã dẫn đến sự sụp đổ của khối liên minh do phái theo chủ nghĩa vô chính phủ tạo ra. - 127.

93 Từ đầu tháng Tám đến đầu tháng Chín 1873 Ăng-ghe-n chữa bệnh ở Ram-xghết. - 128, 803.

94 Đại hội của công nhân, của các tổ chức công đoàn, các hợp tác xã và các tổ chức khác của Thụy Sĩ ở Ô-li-ten vào các ngày 1-3 tháng Sáu 1873 đã được triệu tập theo sáng kiến của các chi hội của Quốc tế. Tham dự đại hội có 80 đại biểu, đại diện cho 10 nghìn công nhân, tại đại hội này Liên đoàn công nhân Thụy Sĩ đã được thành lập, nó tồn tại cho đến năm 1880, và đoàn kết các tổ chức công nhân khác nhau trên cơ sở những nguyên tắc của Quốc tế. Đại hội đã chuẩn bị cơ sở cho việc thành lập Đảng dân chủ - xã hội của Thụy Sĩ. - 130, 776.

95 Năm 1873 La-phác-gơ cùng với Lơ Mút-xuy và Gioóc-giơ Mu-rơ mở một xưởng chạm khắc và in li-tô tại Luân Đôn. Cuối năm 1873, sau khi La-phác-gơ rút khỏi công việc ở đây thì Mác thay thế. Đến đầu năm 1874 thì cơ sở này giải thể. - 131, 143.

96 Một trong những người lãnh đạo và tổ chức các phân hội Bồ Đào Nha của Quốc tế là H. Nóp-rơ-Phran-xơ, thông qua Ăng-ghe-nh đã gửi cho Mác một bức thư, trong đó ông ta cảm ơn vì đã gửi cho ông những cuốn sách của tập 1 của bộ "Tư bản" xuất bản bằng tiếng Pháp và ông viết về ý nghĩa lớn lao của tác phẩm của Mác đối với việc tuyên truyền tư tưởng cộng sản trong hàng ngũ công nhân Bồ Đào Nha và giải phóng họ thoát khỏi ảnh hưởng của chủ nghĩa Pru-đông. Trong bức thư còn chứa đựng cả những tin tức về tình hình các tổ chức Bồ Đào Nha của Quốc tế. - 132.

97 Tháng Chín 1873 tại Giơ-ne-vơ gần như đồng thời diễn ra đại hội thường kỳ lần thứ sáu của Quốc tế và đại hội đại biểu của nhiều tổ chức đã bị khai trừ ra khỏi Hội liên hiệp công nhân quốc tế (về đại hội sau, xem chú thích 92).

Đại hội lần thứ sáu của Quốc tế, diễn ra từ ngày 8 - 13 tháng Chín 1873, không có tính quốc tế; thế lực phản động đang hoành hành ở châu Âu, đồng thời những khó khăn về mặt tài chính đã khiến cho hầu hết các liên đoàn không có khả năng gửi đại biểu tới dự. Tham dự đại hội chủ yếu là các thành viên Thụy Sĩ của Hội liên hiệp (39 trong số 41), I. Ph. Béch-cơ điều khiển công việc của đại hội, đại hội đã nghe báo cáo của Tổng Hội đồng và báo cáo của các địa phương. Đại hội đã xem xét điều lệ của Hội liên hiệp công nhân quốc tế, và mặc dù có sự phản đối của nhiều đại biểu Thụy Sĩ (Pê-rê và v.v.), đại hội chuẩn y chức năng của Tổng Hội đồng mà Đại hội La Hay đã trao cho Tổng Hội đồng, đã nhấn mạnh sự cần thiết phải tiến hành cuộc đấu tranh chính trị của giai cấp công nhân và thông qua nghị quyết về các biện pháp tiếp theo để thành lập liên hiệp các công đoàn quốc tế. Trụ sở của Tổng Hội đồng cho đến đại hội tiếp theo, được ấn định vào năm 1875, là Niu Oóc. Đại hội Giơ-ne-vơ năm 1873 là đại hội cuối cùng của Hội liên hiệp công nhân quốc tế. - 133, 803.

98 Trong bức thư gửi Héc-nét mà ông này nhận được vào ngày 4 tháng Chín 1873, Ăng-ghe-nh đã trình bày những hoàn cảnh mà

do đó Đại hội Giơ-ne-vơ được triệu tập và nêu lý do ông không đi dự đại hội. Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin (Liên Xô cũ) không có bức thư này; nội dung bức thư được viết qua thư trả lời của Héc-nét viết ngày 5 tháng Chín 1873, trong đó ông này đồng ý với các lý do của Ăng-ghe-nh. - 134, 135.

99 Có ý nói về lời kêu gọi được công bố vào tháng Tám 1873 ở Giơ-ne-vơ "Compagnons, notre Association traverse..." ("Các bạn, Hội liên hiệp của chúng ta đang trải qua...") có ký tên của Pê-rê, Béc-na, Đuy-van v.v.. Lời kêu gọi này được gửi tới Đại hội Giơ-ne-vơ, nhằm chống lại một số quyết định của Đại hội La Hay của Quốc tế về các vấn đề tổ chức. - 135, 800, 809.

100 Mác cùng con gái Ê-lê-ô-no-ra chữa bệnh ở Khác-rô-ghe-từ ngày 24 tháng Mười một đến 15 tháng Chạp 1873. - 135, 804, 828.

101 Ngày 10 tháng Sáu 1873, sau hai lần mưu toan không thành. G.A.Lô-pa-Toà án nhân dân tối cao đã trốn thoát khỏi nhà tù ở Iéc-cút-xơ nơi ông ta lọt vào nhằm tổ chức việc trốn chạy cho Séc-nư-sép-xki đang bị giám sát hết sức nghiêm ngặt ở nơi lưu đày. Tháng Tám năm ấy Lô-pa-tin đã đến Pa-ri. - 136, 141.

102 Người dịch tập đầu bộ "Tư bản" của Mác ra tiếng Nga là Lô-pa-tin, ông bắt đầu công việc này trong thời gian ở Luân Đôn vào năm 1870. Công việc biên dịch bị gián đoạn vì Lô-pa-tin rời khỏi Luân Đôn đến nước Nga để tổ chức cho Séc-nư-sép-xki chạy trốn khỏi nhà tù.

Bắt đầu dịch từ chương thứ hai (trong các lần xuất bản sau cùng là phần thứ hai) Lô-pa-tin dịch xong gần hai phần ba tập đầu bộ "Tư bản", xuất bản bằng tiếng Đức lần thứ nhất, phần công việc còn lại do Đa-ni-en-xơ-n dịch nốt.

Ở đây có ý nói đến các chương của lần xuất bản đầu tiên bằng tiếng Đức tập đầu bộ "Tư bản". Trong các lần xuất bản thứ hai và cuối cùng bằng tiếng Đức các chương này tương ứng với phần II - VI của tập này (xem Toàn tập, t. 23, 1993, tr. 221-795). - 137.

103 Ăng-ghe-nh trích dẫn bài thơ châm biếm của Hai-nơ "Tranh

luận: (tập thơ Rô-man-sê-rô), trong đó tác giả mô tả cuộc tranh luận thời trung cổ tu sĩ Thiên chúa giáo và nhà bác học tăng lữ người Do Thái, người mà trong lúc tranh luận đã trích dẫn cuốn sách của đạo Do Thái "Tau-vơ-Giông-tốp". Để trả lời điều này, tu sĩ Thiên chúa giáo đã vứt bỏ "Tau-vơ-Giông-tốp" đi. Khi đó, vì tăng lữ Do Thái giáo cảm phần tốt độ đã thốt ra đoạn độc thoại mà Ăng-ghe-nơ trích dẫn ở đây. - 144.

104 Ăng-ghe-nơ có ý nói đến việc Mác phê phán các học thuyết có tính biện hộ của Gi. X.Min trong tác phẩm "Những nguyên lý của khoa kinh tế chính trị với một vài trường hợp vận dụng chúng vào triết học xã hội". Luân Đôn, 1868. Việc phê phán tác phẩm này của Gi. X.Min được Mác đưa ra lần đầu trong tập đầu bộ "Tư bản" lần xuất bản bằng tiếng Pháp (xem Toàn tập, t. 23, 1993, tr.729 - 731). - 145.

105 Cuối năm 1973 trên tờ "Internationale" đã đăng những lời tuyên bố về việc xuất bản sắp tới vào năm 1874 tác phẩm lớn của X. Đờ Pa-pơ "Suy nghĩ và nghiên cứu về vấn đề xã hội ở thế kỷ XIX". Trong tháng Mười một - tháng Chạp trên báo này đã đăng bản đề cương tác phẩm này. Ở đây Mác trích dẫn bản đề cương của tập 2, được công bố trên tờ "Internationale" số 254 và 255 ra ngày 23 và ngày 30 tháng Mười một 1873. Tác phẩm của Đờ Pa-pơ không được xuất bản. - 147.

106 Có ý nói về vụ chiếc tàu "Viếc-gi-ni-út" xảy ra trong thời kỳ chiến tranh giải phóng dân tộc của nhân dân Cu-ba vào các năm 1868-1878. Trong quá trình của cuộc chiến tranh đông đảo các lực lượng vũ trang Tây Ban Nha và cả những đội quân "tình nguyện" của các chủ đồn điền "chủ nô Tây Ban Nha tập kết ở phía tây đảo; lợi dụng ưu thế về hạm đội, họ đã bao vây một phần đảo mà quân đội cách mạng chiếm giữ. Ngày 31 tháng Mười 1873 tàu chiến Tây Ban Nha "Toóc na-đô" tấn công con tàu "Viếc-gi-ni-út" của Mỹ ngoài biển khơi, - con tàu này đang chuyên chở quân trang và quân tiếp viện cho quân khởi nghĩa Cu-ba, bắn phá rồi bắt giữ con tàu. Một phần ban

chỉ huy con tàu và hành khách bị xử tử. Nhân việc này Chính phủ Mỹ đã ra tuyên bố phản đối gay gắt những hành động cướp biển của nhà cầm quyền Tây Ban Nha và đòi trừng trị những kẻ gây tội, đòi trả lại con tàu và thả những thành viên của đoàn thủy thủ cùng những hành khách còn sống. Ca-xtê-lác, người đứng đầu Chính phủ Tây Ban Nha lúc này đã đồng ý đáp ứng hàng loạt đòi hỏi, tuy nhiên nhà cầm quyền La Havana đã từ chối chấp hành chỉ thị của ông ta. Mãi đến nửa cuối tháng Chạp, cuộc xung đột này mới được giải quyết xong. - 148.

107 Có ý nói đến bức thông điệp của giáo hoàng Pi IX đề ngày 21 tháng Mười một 1873 được thảo ra nhân các biện pháp của chính phủ Bi-xmác nhằm chống nhà thờ Thiên chúa giáo ở nước Đức (cái gọi là "cuộc đấu tranh văn hoá", xem chú thích 115). - 148.

108 Nguyên soái Pháp Ba-den, người đã nộp pháo đài Mét-xơ cho quân Đức trong thời kỳ chiến tranh Pháp - Phổ tháng Mười 1870 đã bị đưa ra toà vì tội phản quốc. Vụ án diễn ra ở Pa-ri từ ngày 6 tháng Mười đến ngày 10 tháng Chạp 1873. Chánh án toà án binh là công tước Ô-man-den, Ba-den bị kết án tử hình, 2 ngày sau lại được thay bằng án tù chung thân. Sau 8 tháng bị giam trong điều kiện hết sức đầy đủ tiện nghi, Ba-den đã trốn thoát rất dễ dàng sang Tây Ban Nha vào tháng Tám 1874. - 151, 842.

109 Từ giữa Bảy 1874 cho đến hết tháng. Mác đã nghỉ tại thị trấn Rai-đơ (trên đảo Oai-tơ), từ thời gian này đến giữa tháng Tám 1874 Ăng-ghe-nơ chữa bệnh ở Ram-xghết. - 152.

110 Vào cuối tháng Bảy 1874 tại Bruy-xen đã diễn ra hội nghị của các quốc gia châu Âu được triệu tập theo sáng kiến của nước Nga để xem xét một số quy tắc mới về tiến hành chiến tranh. Nước Anh không muốn tham gia thảo luận vấn đề quyền lãnh hải mà nước Nga có ý định đưa ra một lần nữa, nên đã từ chối cử đại diện của mình tới dự hội nghị. - 154.

111 Ngày 13 tháng Bảy 1874 tại Kít-xinh-ghe-nơ đã xảy ra vụ mưu

sát Bi-xmác do giới tăng lữ Thiên chúa giáo tổ chức do chính phủ tiến hành chính sách đấu tranh văn hoá (xem chú thích 115). Bi-xmác bị người thợ thủ công Lun-man bắn bị thương. - 154.

112 Ngày 20 tháng Mười một 1873 Quốc hội Pháp đã thông qua đạo luật về nhiệm kỳ bảy năm - về thời kỳ bảy năm ở cương vị tổng thống nước cộng hoà đối với Mác-Ma-hông (đến ngày 20 tháng Mười một 1880), điều đó có nghĩa là củng cố quyền lực cá nhân của tổng thống và tăng cường địa vị của phái quân chủ.

Những ý đồ của các đảng quân chủ cố đạt được việc giải tán quốc hội và lập lại chế độ quân chủ vào mùa hè năm 1874 đã làm cho phái cộng hoà công phần. Lo ngại về những cuộc nổi dậy của quần chúng nhân dân có tư tưởng cộng hoà, Mác - Ma-hông đã tuyên bố bức thông điệp gửi quốc hội ngày 9 tháng Bảy 1874 rằng ông ta sẽ bảo vệ chính quyền được trao cho ông ta trong thời hạn 7 năm "bằng tất cả mọi phương tiện mà ông ta có trong tay". Đồng thời Mác-Ma-hông cũng đòi thực hiện nhanh chóng nhất các đạo luật mới đảm bảo trên thực tế nền chuyên chế của ông ta: cụ thể là việc giao cho tổng thống quyền giải tán quốc hội, quy định việc bầu cử mới và lập ra phe đa số của quốc hội. - 154, 157.

113 Năm 1870 tại nước Anh việc cải cách nền giáo dục quốc dân đã được nội các Giát-xtôn tiến hành: song song với các trường của nhà thờ người ta đã mở các trường học thế tục chịu sự điều hành của các hội đồng trường học, ở đó việc giảng dạy về tôn giáo và kinh thánh không còn là điều bắt buộc. Cải cách này đã bị phái bảo thủ công kích. Trung tuần tháng Bảy 1874 một người thuộc phái bảo thủ là Xê-đôn đưa ra đề nghị thông qua quan điểm sửa đổi điều luật năm 1869, là điều luật thành lập uỷ ban đặc biệt phân phối quỹ trường học (Endowed Schools Commission). Ông ta đề nghị giao việc phân phối quỹ này do uỷ ban từ thiện (Charity Commision), điều này nhất định sẽ dẫn tới việc khôi phục lại các vị trí mà nhà thờ đã bị mất trong trường học. Đạo luật của Xê-đôn gây ra sự chống đối mạnh mẽ

của những người thuộc phái tự do. - 156.

114 Bộ trưởng Bộ tài chính trong chính phủ Mác-Ma-hông là Pi-e Ma-nơ định khắc phục sự thiếu hụt lớn trong ngân sách năm 1873 (149 triệu phrăng), đặc biệt là bằng cách tăng mạnh các loại thuế gián thu đối với tất cả mọi nhu yếu phẩm. Tháng Bảy 1874, những đề nghị này đã được thảo luận tại Quốc hội Pháp. Các đại biểu cánh tả, lo ngại sự công phần và những cuộc nổi dậy có khả năng xảy ra của quần chúng đông đảo, nên đã phản đối những đề nghị này. Sau cuộc thảo luận sôi nổi, một phần các đề nghị ấy đã bị bác bỏ và Ma-nơ đã bị cách chức. - 157.

115 *Cuộc đấu tranh văn hoá* - tên do các phái tự do tư sản gọi hệ thống các biện pháp của chính phủ Bi-xmác trong những năm 70 của thế kỷ XIX, những biện pháp này được tiến hành dưới ngọn cờ đấu tranh vì một nền văn hoá thế tục và nhằm chống nhà thờ Thiên chúa giáo và đảng của phái giữa là những người ủng hộ các khuynh hướng phân lập của địa chủ và giai cấp tư sản của các quốc gia nhỏ và vừa ở Tây Nam nước Đức. Chính sách của Bi-xmác gặp phải sự chống đối của các linh mục Thiên chúa giáo và Hội đồng giáo hoàng, cũng như của các giới Thiên chúa giáo của các quốc gia khác. - 157.

116 Tình trạng sức khoẻ của Gien-ni Lông-ghe quá suy sụp sau cái chết của đứa con trai đầu lòng Sác-lơ của cô vào cuối tháng Bảy 1874. Ngày 6 tháng Tám. Mác đưa cô tới Ram-xghết, nơi lúc đó Ăng-ghe đang nghỉ. Mác ở đây cùng với Ăng-ghe và con gái đến ngày 9 tháng Tám 1874. Đến hạ tuần tháng Tám, Ăng-ghe, gia đình ông và Gien-ni Lông-ghe đã thực hiện chuyến đi tới đảo Gióc-xi và ngày 5 tháng Chín đã trở về Luân Đôn. -158, 165, 835.

117 Đầu tháng Tám 1874 Mác thực hiện ý định nhập quốc tịch Anh và gửi đơn từ về việc này tới Bộ ngoại giao. Tuy nhiên đơn của Mác bị khước từ với lý do Mác "có thái độ chống đối đối với vua Phổ". - 158, 836, 842.

118 Vào tháng Mười một 1873 - tháng Ba 1874 ở nước Nga đã diễn ra những vụ bắt bớ hàng loạt trong giới trí thức chịu ảnh hưởng của phái dân tụy và trong giới sinh viên Pê-téc-bua,

Mát-xơ-va, Ki-ép. Ô-đét-xa và của các thành phố khác. Các vụ bắt bớ đã dẫn đến sự tan vỡ của các tổ chức cách mạng được gọi là phái "Trai-cốp" (gọi theo họ của một trong những người tham gia tổ chức. Các thành viên của tổ chức Trai-cốp. M.A. Na-ta-xôn, X.L. Pê-rốp-xkai-a V.M. A-lếch-xan-đrốp, P.A. Cra-pốt-kin, X.M. Crap-chin-xki và những người khác đã tuyên truyền trong công nhân, đặc biệt đã đọc những đoạn trích trong tập I bộ "Tư bản", và xuất bản sách báo cách mạng; cuốn "Nội chiến ở Pháp" của Mác lần đầu tiên được họ xuất bản bằng tiếng Nga. Phần lớn những người bị bắt sau này đã bị truy tố vào những năm 1877 - 1878 trong "vụ án 193". - 161.

119 Ngày 15 tháng Tám Mác cùng Ê-lê-ô-no-ra, theo chỉ định của bác sĩ, tới Các-xbát (Các-lô-vi-Va-ri) và ở lại đó từ ngày 19 tháng Tám đến 21 tháng Chín 1874. Trên đường từ Các-xbát trở về Mác đã dừng chân ở Dre-xden. Lai-pxích. Béc-lin và Hăm-buốc. Tại Lai-pxích ông đã gặp gỡ Líp-nếch và Blô-xơ, cùng cả các thành viên của tổ chức đảng ở Lai-pxích và đã trò chuyện với họ về tình hình trong Đảng công nhân dân chủ - xã hội và về sự cần thiết phải đấu tranh với cánh Lát-xan. - 169.

120 Có ý nói đến đại hội của các tổ chức bị khai trừ khỏi Quốc tế diễn ra tại Bruy-xen vào các ngày 7-13 tháng Chín 1874. Tham dự đại hội có đại biểu của các nhóm vô chính phủ của Thụy Sĩ, Tây Ban Nha và Bỉ, hai người của phái Lát-xan - thành viên của tổ chức công nhân Đức tại Bỉ và một đại diện của bộ phận cải lương của Liên đoàn Anh (Ếch-ca-ri-út). Những người tham dự đại hội, bất chấp sự hạn hẹp về thành phần đại hội, không thể có bất kỳ cơ sở nào, đã tuyên bố đại hội của mình là đại hội thứ bảy của Hội liên hiệp công nhân quốc tế.

Trong quá trình đại hội đã xuất hiện những bất đồng giữa những người tham gia đại hội, trong đó có bất đồng ngay trong những người vô chính phủ: đặc biệt báo cáo của Đờ Pa-pơ "Tổ chức các công sở trong xã hội tương lai" đã chứng tỏ ông ta xa rời chủ nghĩa vô chính phủ.

Các báo cáo về đại hội được công bố trên báo "Times" số ra các ngày 10, 11, 14, 15 và 16 tháng Chín 1874. - 173, 847.

121 Ăng-ghe-n có ý nói đến bài diễn văn khai mạc của Gi. Tin-đan tại đại hội lần thứ 44 của Hội xúc tiến tiến bộ khoa học của anh, khai mạc ngày 19 tháng Tám 1874 tại Ben-phát (bài diễn văn đã được đăng trong tạp chí "Nature" ("Thiên nhiên") số 251 ra ngày 20 tháng Tám 1874), và bài phát biểu của Hốt-xli "Về giả thuyết cho rằng động vật là những cái máy tự động, và về lịch sử của giả thuyết đó" tại phiên họp của hội ngày 24 tháng Tám (bài phát biểu đã được công bố trong tạp chí "Nature" số 253 ra ngày 3 tháng Chín 1874).

Bài phát biểu của Tin-đan được Ăng-ghe-n sử dụng trong "Biện chứng của tự nhiên" (xem Toàn tập, t. 20, 1994, tr. 679-680). - 174.

122 Lời kêu gọi đầu tiên của Tổng Hội đồng về chiến tranh Pháp - Phổ đã được công bố trên tờ "Pall Mall Gazette" số ra ngày 20 tháng Sáu 1870. - 180, 218.

123 Mác gửi cho vợ chồng La-phác-gơ đoạn cắt từ báo "Volksstaat" số 59 ra ngày 23 tháng Bảy 1870 có tin tức từ Béc-lin, trong đó có các đoạn trích dẫn bài phát biểu của Bê-ben và Líp-nếch tại quốc hội ngày 21 tháng Bảy 1870, và chắc là còn có cả mục "Bình luận chính trị" của số báo đó, viết về lập trường của giai cấp công nhân Đức trong chiến tranh Pháp - Phổ.

Về bài phát biểu của Bê-ben và Líp-nếch tại quốc hội, xem chú thích 44, - 184.

124 Chương trình nghị sự của đại hội thường kỳ cần được khai mạc vào ngày 5 tháng Chín 1870 ở Ma-in-xơ do Mác soạn thảo, đã được Tổng Hội đồng phê chuẩn vào ngày 12 tháng Bảy 1870 (xem Toàn tập, t. 16, tr. 591). Văn bản, do Tổng Hội đồng phê đã được xuất bản dưới dạng tờ truyền đơn bằng tiếng Anh dưới tiêu đề "Đại hội thường niên lần thứ năm của Hội liên hiệp công nhân quốc tế" và được in trên nhiều tờ báo, trong đó có tờ "Vorbote" ("Người báo trước") số 7, tháng Bảy 1870.

Ngày 14 tháng Bảy 1870 Mác đã cử I-ung dịch ra tiếng Đức văn bản đã được sửa chữa của chương trình nghị sự (xem Toàn tập, t, 32, 1994, tr. 938-940), mà sau này được công bố trên tờ "Volksstaat" số 65 ra ngày 13 tháng Tám 1870. - 188.

125 Mác có ý nói đến ý đồ của phái Ba-cu-nin: bằng cách cử đại biểu của những chi hội nhỏ, và thường là những chi hội ma để tạo ra đa số giả tạo tại đại hội ở La-Sô-đơ-Phông (ngày 4-6 tháng Tư 1870) và bằng cách đó mà chiếm được sự lãnh đạo liên đoàn vùng thuộc hệ ngôn ngữ la-tinh của Quốc tế. Tại đại hội ở La-Sô-đơ-Phông đã diễn ra sự phân liệt, dẫn đến việc thành lập hai uỷ ban liên đoàn vùng Thụy Sĩ thuộc hệ ngôn ngữ la-tinh (xem chú thích 6). - 188.

126 Ngày 2 tháng Tám 1870, vì cuộc chiến tranh Pháp - Phổ đã bắt đầu, Tổng hội đồng quyết định hoãn việc triệu tập đại hội thường kỳ và thăm dò các chi hội của Quốc tế với mục đích nhận được sự tán đồng về quyết định này. Mác với tư cách là bí thư phụ trách nước Đức của Tổng Hội đồng đã thảo ra một bức thư gửi Ban chấp hành Đảng công nhân dân chủ - xã hội Đức (xem Toàn tập, t, 17, 1994, tr. 353-354). Ban chấp hành Đảng công nhân dân chủ - xã hội, các chi hội Đức ở Thụy Sĩ, liên đoàn Bỉ và liên đoàn vùng thuộc hệ ngôn ngữ la-tinh của Quốc tế và đồng ý hoàn toàn với đề nghị của Tổng Hội đồng. Trên cơ sở này ngày 23 tháng Tám 1870 Tổng Hội đồng đã thông qua quyết định định chính thức về việc hoãn đại hội. - 189, 458.

127 Có ý nói đến Đại hội Xla-vơ khai mạc tại Pra-ha ngày 2 tháng Sáu 1848; tại đại hội cuộc đấu tranh giữa hai xu hướng trong phong trào dân tộc của các dân tộc Xla-vơ bị đế chế Háp-xbuốc áp bức đã bộc lộ. Xu hướng hữu khuynh tự do - ôn hoà mà những người lãnh đạo đại hội phụ thuộc vào nó đã định giải quyết vấn đề dân tộc bằng con đường duy trì và củng cố chế độ quân chủ Háp-xbuốc. Xu hướng tả khuynh dân chủ kiên quyết đấu tranh chống lại khuynh hướng trên và cố hợp tác với phong trào dân chủ cách mạng ở nước Đức và Hung-ga-ri; Ba-cu-nin đã gia nhập

với cánh tả. Ngày 16 tháng Sáu, một bộ phận các đại biểu đại hội thuộc cánh cấp tiến và tham gia tích cực cuộc khởi nghĩa Pra-ha của cánh tự do ôn hoà đã tuyên bố hoãn đại hội vô thời hạn. - 190.

128 "Auftr an die Slaven. Von einem russischen Patrioten Michael Bakunin. Mitglied des Slavenkongresses in Prag". Koethen, 1848 ("Lời kêu gọi gửi những người Xla-vơ. Bài viết của nhà yêu nước người Nga Mi-kha-in Ba-cu-nin, đại biểu đại hội Xla-vơ ở Pra-ha". Cô-ten, 1848), Ăng-ghe-n đã phê phán bài phát biểu này của Ba-cu-nin trong bài báo "Chủ nghĩa Đại Xla-vơ dân chủ" (xem Toàn tập, t.6, 1993, tr. 369-393). - 191.

129 Cuộc khởi nghĩa vũ trang ở Dre-xden diễn ra ngày 3-8 tháng Năm 1849. Nguyên nhân nổ ra cuộc khởi nghĩa này là việc nhà vua Dắc-den không chịu công nhận hiến pháp đế chế và chỉ định Sin-xki, một người cực kỳ phản động, vào cương vị thủ tướng. Công nhân đóng vai trò chủ yếu trong các trận đánh trên chiến lũy. Ba-cu-nin là một trong những người lãnh đạo cuộc khởi nghĩa. - 191.

130 Có ý nói đến các bài báo của X. Boóc-khai-mơ "Những bức thư Nga. VIII-X. Mi-kha-in Ba-cu-nin. IX. Tên bồi bút viết thuê người Nga", xuất hiện khuyết danh trên báo "Die Zukunft" ("Tương lai") trong tháng Sáu - tháng Mười một 1860. Trong đó Boóc-khai-mơ sử dụng những bài báo đã xuất bản bằng tiếng Nga của Ba-cu-nin, về cơ bản phê phán những tư tưởng Đại Xla-vơ và sự lý tưởng hoá công xã Nga của Ba-cu-nin. - 191, 659.

131 Trong bức thư gửi Mác ngày 24 tháng Bảy 1870 (xem chú thích 14) Uỷ ban phụ trách chi hội Nga đề nghị chuyển lời cảm ơn tới Boóc-khai-mơ vì ông này đã lên tiếng phản đối Nê-sa-ép trên báo "Volksstaat" và tuyên bố sẵn sàng ủng hộ trong quá trình luận chiến nếu cần thiết.

Cuộc luận chiến xuất hiện nhân việc Boóc-khai-mơ công bố trên báo "Volksstaat" số 22 ra ngày 16 tháng Ba 1870 bài "Der

Brief Njetschajeffs" ("Thư của Nê-sa-ép"), trong đó ông hoan nghênh sự phát triển của phong trào cách mạng Nga, đồng thời cũng lên tiếng phát đối những sự bịp bợm khác nhau mà Nê-sa-ép loan truyền về chính bản thân mình (về việc bị bắt giữ, bị lưu đày ở Xi-bi-ri, về chuyện chạy trốn v.v.). Trả lời bài này của Boóc-khai-mơ, chính Nê-sa-ép đã đăng bức thư ngỏ "Gửi tác giả bài "Thư của Nê-sa-ép" trên báo "Volksstaat" số 26 ra ngày 30 tháng Ba 1870. - 191.

132 Trong văn bản đầu tiên của nghị quyết "Hội liên hiệp công nhân quốc tế và Liên đoàn dân chủ - xã hội của Tổng Hội đồng do Mác viết ngày 22 tháng Chạp 1868 có một điểm về sự cần thiết phải công bố nghị quyết này ở tất cả các nước không có chi hội của Quốc tế. Điểm này không được đưa vào văn bản cuối cùng của nghị quyết (xem Toàn tập, t, 16, 1994, tr. 460 - 462). - 195.

133 Bức thư này của Mác gửi I-ung được viết nhân dịp nhận được quyết định của Ủy ban trung ương các chi hội vùng Thụy Sĩ nói tiếng Đức ("Das Zentralkomitee der gruppe deutscher Sprache an den Generalrai in London". Genf, den 7, August 1870) và của Ban chấp hành Đảng công nhân dân chủ - xã hội Đức ("An den Generalrat der Internationalen Arbeiterassoziation in London". Braunschweig, 1870), hoàn toàn tán thành đề nghị của Tổng Hội đồng về việc hoãn triệu tập đại hội thường kỳ của Quốc tế đã ấn định vào ngày 5 tháng Chín 1870.

Gửi kèm bức thư là bản sao quyết định của Ban chấp hành Đảng công nhân dân chủ - xã hội do chính Mác viết lại. - 197.

134 Có ý nói về bài báo "England's Position" ("Tình hình nước Anh") được viết dưới hình thức một bức thư và được ký dưới bút danh "Von Thunderten-Tronchkh" (Tun-đơ-ten-Tơ-rôn-cơ là một lâu đài ở Véc-xơ-pha-li), được công bố trên báo ""Pall Mall Gazette" số ra ngày 9 tháng Tám 1870. - 199.

135 Có ý nói về chân dung của Ố Đê-nô-van Rốt-sa, nhà hoạt động

của phong trào giải phóng dân tộc Ai-rơ-len, một trong những thủ lĩnh của phong trào Phê-ni-ăng, bức chân dung mà Cughen-man yêu cầu gửi đến cho tập những bài hát dân ca Ai-rơ-len "Erins Harfe" ("Ác-pha Ai-rơ-len") do Gi. Ri-xơ soạn thảo. Theo yêu cầu của con gái lớn của Mác là Gien-ni, Ăng-ghe-ni viết một bài ngắn làm lời nói đầu cho tập sách này (xem Toàn tập, t, 26, 1994, tr. 680-682). Tuy nhiên, căn cứ vào xuất bản phẩm "Erins Harfe" xuất bản ở Han-nô-vơ năm 1870 mà Viện Mác-Lê-nin (Liên Xô cũ) hiện có thì bức chân dung của Rốt-sa không được in trong sách và cả bài viết của Ăng-ghe-ni cũng không được sử dụng. - 199, 862.

136 Bức thư này của Mác là bài đáp lời một số bức thư của Doóc-gơ gửi ông, được viết vào thời gian từ ngày 4 tháng Năm đến ngày 4 tháng Tám 1870; bức thư này mở đầu cho việc trao đổi thư từ lâu dài giữa họ, giúp cho việc thiết lập mối quan hệ gần gũi giữa Mác và Ăng-ghe-ni với Doóc-gơ. - 200.

137 Có ý nói đến "Report of the Bureau of Statistics of Labour, embracing the account of its operations A-dôn-phơ Doóc-gơ inquiries from August 2 1869, to March 1 1870, inclusive". Boston, 1870 ("Báo cáo của phòng thống kê lao động, bao gồm cả báo cáo về hoạt động của nó và những thẩm định từ ngày 2 tháng Tám 1869 đến ngày 1 tháng Ba 1870". Bô-xtơn, 1870). Một bản của cuốn sách mà Doóc-gơ gửi tới, vẫn còn được lưu giữ trong số sách vở ở tủ sách của Mác và có những chỗ mà ông đánh dấu. - 200, 203.

138 Trong những bức thư gửi Mác, Doóc-gơ thông báo về việc phóng viên của Tổng Hội đồng ở Mỹ R. U. Hin-um đã lợi dụng quyền hạn của mình để quảng cáo cho cá nhân mình. Trên những "tấm thẻ đảng" của Quốc tế phát ra mà không được phép của Hội đồng. Hi-um đã trình bày dưới hình thức xuyên tạc các mục đích và nhiệm vụ của Hội liên hiệp công nhân quốc tế. Ông ta cho Lơ-cráp là "chủ tịch" Quốc tế, còn bản thân mình thì ông ta tự nhận là "người đại diện toàn quyền" của Mỹ.

Mác đã báo cáo với Tổng Hội đồng vào ngày 6 tháng Chín 1870 về bức thư của Doóc-gơ; bí thư của Tổng Hội đồng phụ trách về nước Mỹ Êch-ca-ri-út được giao nhiệm vụ yêu cầu Hi-um phải hành động nghiêm túc, phù hợp với Điều lệ của Hội liên hiệp công nhân quốc tế. - 201, 203.

139 Đầu năm 1870 Clu-xe-rê được Tổng Hội đồng giao toàn quyền về việc thiết lập mối quan hệ với các chi hội Pháp ở Mỹ. Những, tự nhận là một trong những người tổ chức ra Quốc tế, ông ta đã không đếm xỉa đến các chi hội đang tồn tại ở Mỹ và đã vượt quá quyền hạn này. Những hành động của Clu-xe-rê gây ra sự phản đối của các chi hội, đặc biệt là chi hội số 1 (xem chú thích 330), các chi hội này hỏi ý kiến của Tổng Hội đồng, của I. Ph. Béch-cơ và Ê.Va-rơ-lin về tính chất của những quyền hạn mà Clu-xe-rê nhận được. Mac đáp lại ý kiến này trong bức thư gửi D. Mây-ơ và A.Phô-gơ đề ngày 9 tháng Tư 1870 (xem Toàn tập, t, 32, 1995, tr.907-908). - 201.

140 Đây là nói về sự khẳng định vô căn cứ của thành viên chi hội Đức số 1A. Phô-gơ rằng Vích-to Si-li - một người tham gia cách mạng 1848-1849 ở nước Đức và thành viên của Quốc tế - là mật thám. - 202, 204, 239.

141 Tại Xin-xin-na-ti tháng Tám 1870 đã diễn ra đại hội lần thứ năm của Liên đoàn công nhân toàn quốc, tập hợp nhiều tổ chức công đoàn và các hội công nhân của Mỹ, đại hội đã thông qua nghị quyết sau: "Liên đoàn công nhân toàn quốc tuyên bố trung thành với các nguyên tắc của Hội liên hiệp công nhân quốc tế và hy vọng hợp nhất với Hội liên hiệp này trong thời gian gần nhất". Tuy nhiên, nghị quyết này không được thực hiện vì các phần tử tiểu tư sản chớp bu chiếm quyền lãnh đạo của Liên đoàn.

Mây-ơ được bầu là đại biểu di dự đại hội của Liên minh công nhân toàn nước Đức, mà trước mùa thu 1870 là thành viên của Liên đoàn công nhân toàn quốc (dưới tên gọi là Liên đoàn công nhân số 5 của Niu Oóc) và là chi hội của Quốc tế (chi hội số 1) trong thời gian từ tháng Chạp 1869. Mây-ơ không

thể tham dự đại hội và Doóc-gơ là đại diện của Liên minh công nhân toàn nước Đức. - 202, 204.

142 Có ý nói về cuốn sách của Ê. Ken-lôc "A New Monetary System" ("Hệ thống tiền tệ mới") mà Mac, rõ ràng ngay từ đầu đã nghiên cứu qua bản dịch. Tháng Hai 1871 Doóc-gơ đã gửi cho Mac ấn phẩm đầu tiên xuất bản ở Niu Oóc. Bản sách này có những chỗ đánh dấu và chú thích của Mac vẫn còn giữ được. - 202.

143 Trong bức thư gửi Mac ngày 26 tháng Bảy 1870, D. Mây-ơ bày tỏ ý kiến của mình về việc Doóc-gơ không thích hợp với cương vị bí thư của Liên minh công nhân toàn nước Đức tại Mỹ mà ông giữ. - 203.

144 Có ý nói đến "*Tuyên bố về những nguyên tắc của luật quốc tế về biển*" - phụ lục cho Hoà ước Pa-ri 1856 (Hiệp ước chấm dứt cuộc chiến tranh Crưm 1853-1856) được ký kết giữa đại diện các nước Áo, Pháp, Anh, Phổ, Nga, Xéc-đi-ni và Thổ Nhĩ Kỳ vào ngày 16 tháng Tư 1856. Tuyên bố này ấn định các quy tắc chiến tranh trên biển, dựa trên cơ sở những nguyên tắc trung lập của lực lượng vũ trang mà chính phủ của Nữ hoàng Ê-ca-tê-ri-na II tuyên bố năm 1780 và định trước cả việc ngăn ngừa nạn cướp biển, việc bất khả xâm phạm đối với việc vận chuyển hàng hoá của nước trung lập trên tàu của đối phương và chuyên chở hàng hoá của đối phương trên tàu nước trung lập, không kể hàng buôn lậu của quân đội, việc chỉ thừa nhận sự phong toả trên thực tế. Đại diện nước Anh tại đại hội Pa-ri là Cla-ren-đôn đã thay mặt nước Anh ký tuyên bố. - 207, 230.

145 Nói về hành động vô văn hoá của tướng Phô-ghe-n Phôn Phan-ken-xtai-nơ vào năm 1866, Mac có ý nhắc đến sự kiện: ngày 16 tháng Bảy 1866, trong thời kỳ chiến tranh Áo - Phổ, binh tinh dưới sự chỉ huy của Phô-ghe-n Phôn Phan-ken-xtai-nơ đã chiếm được Phran-phuốc. Theo lệnh của ông ta, nhiều thượng nghị sĩ bị bắt giữ, báo chí bị cấm đoán, thành phố bị đánh thuế bồi thường chiến tranh rất nặng, nếu không trả tiền bồi thường ấy

- thành phố có cơ bị thiêu cháy; những điều đe dọa của bộ chỉ huy quân Phổ dẫn đến việc thị trưởng Phran-phuốc tự sát. - 209.
- 146 Có ý nói về lời kêu gọi "Gửi các chi hội của Quốc tế" do những người thuộc phái Ba-cu-nin là Gi. Ghi-ôm và G. Blăng soạn thảo (ngày 5 tháng Chín 1870) và được công bố ở Nơ-sa-ten làm phụ lục của tờ "Solidarité" số 22-211.
- 147 Có ý nói về bài báo được đăng trên tờ "Pall Mall Gazette" số ra ngày 15 tháng Chín 1870, tác giả của nó, với một giọng văn thiếu thiện chí, nhận xét về bài văn đả kích của Bi-dơ-li "Để bảo vệ nước Pháp". - 218.
- 148 Sử dụng những tài liệu do Mác gửi đến. Bi-dơ-li đã viết bài báo "The International Working Men's Association" ("Hội liên hiệp công nhân quốc tế"), được công bố trong tạp chí "The Fortnightly Review" ("Bình luận bán nguyệt san") số XLVII, xuất bản tháng Mười một 1870. - 219.
- 149 Cùng với bức thư đề ngày 23 tháng Chín, Ô-xvan gửi cho Mác bản sao bức thư của mình gửi Chi-e, trong đó ông đề nghị thành lập "Vành đai trung lập" giữa Pháp và Đức; Ô-xvan đề nghị Mác cho biết quan điểm của mình về vấn đề này. - 220.
- 150 Ngày 19 tháng Chín 1870 trên tờ "Times" (trong mục "Nước Nga") đã công bố đoạn trích từ tờ "Journal de St. Petersburg" ("Báo Xanh Pê-téc-bua") số ra ngày 17 tháng Chín 1870, trong đó nói rằng uy tín của nước Pháp sẽ không bị tổn hại nếu nước Pháp đồng ý phá bỏ các pháo đài của mình khi ký kết hoà ước. - 221.
- 151 *Cuộc khởi nghĩa ở Li-ông* bắt đầu ngày 4 tháng Chín 1870 khi được tin cuộc bại trận ở Xê-dăng. Ba-cu-nin đến Li-ông ngày 15 tháng Chín, cố nắm quyền lãnh đạo phong trào và thực hiện cương lĩnh vô chính phủ của mình. Ngày 28 tháng Chín phái vô chính phủ thực hiện ý đồ làm cuộc đảo chính. Ý đồ này kết thúc bằng sự thất bại hoàn toàn. - 222, 326.
- 152 Có ý nói về việc quyên góp tiền bạc, do những người dân chủ tiểu tư sản Đức tổ chức năm 1876 để giúp nhà thơ Phrai-li-

- grát trở về nước. Theo tờ giấy nhận tiền mà các uỷ ban đặc biệt ở Đức và Niu Oóc đưa ra thì quyên góp được gần 60.000 tale. Mác coi sự đồng ý của Phrai-li-grát với việc quyên góp số tiền này là một hành vi không xứng đáng, chẳng khác gì hành vi ăn xin. - 225, 239.
- 153 *Phrăng-ri-rơ* (từ tiếng Pháp Franc-tireurs- những mũi tên tự do) - những người du kích tình nguyện được tổ chức thành các đội nhỏ và tham gia bảo vệ đất nước chống sự xâm lăng của quân thù của nước Pháp trong thời gian chiến tranh Pháp - Phổ. - 228.
- 154 Theo *Quy chế về lan-stum* mà Gnai-dơ-nau thảo ra ngày 21 tháng Tư 1813 thì tất cả những người dân là đàn ông, khoẻ mạnh không tham gia quân đội thường trực và quân lan-ve, đều phải tham gia các tiểu đoàn lan-stum để chiến đấu chống quân đội Na-pô-lê-ông. Trong Quy chế, những ý tưởng chiến tranh du kích được phát triển và tất cả mọi phương tiện tự vệ của dân chúng được công nhận là "hợp pháp", Ăng-ghe-n đã phân tích cụ thể Quy chế này trong bài báo "Phrăng-ti-rơ của nước Phổ" (xem Toàn tập, t, 17, 1994, tr. 217-277). - 229.
- 155 *Đạo quân Loa-rơ* được thành lập ngày 15 tháng Mười một 1870 dưới sự chỉ huy của Ô-ren-lơ Đờ Pa-la-nơ và đã tiến hành những hoạt động quân sự ở vùng Oóc-lê-ăng. Mặc dù đạo quân này bao gồm các đơn vị không thuần nhất và đại bộ phận ít được huấn luyện, lại thành lập vội vã, nhưng nó đã giành được nhiều thắng lợi đối với quân Phổ nhờ sự ủng hộ của dân chúng. Chi tiết về các trận đánh của đạo quân này và thành phần của nó xem bài "Tiểu luận về chiến tranh", các bài XXXI và XXXII của Ăng-ghe-n (xem Toàn tập, t, 17, 1995, tr.278-290). - 229.
- 156 Ngày 26 tháng Mười một 1870 trong khi thảo luận tại nghị viện Đức về vấn đề việc cấp kinh phí để tiến hành chiến tranh với nước Pháp, Bê-ben và Líp-nếch đã yêu cầu bác bỏ kinh phí này và nhanh chóng ký kết hoà ước không thôn tính đất đai với nước Cộng hoà Pháp. Ngày 17 tháng Chạp 1870, sau khi

phiên họp nghị viện kết thúc, Bê-ben, Líp-nếch và Ghép-nơ đã bị bắt giữ vì tội phản quốc, - 232.

157 *Hội giáo dục cộng sản của công nhân Đức ở Luân Đôn* do C.Sáp-pơ, I. Mô-lơ và một số nhà hoạt động khác của Liên minh những người chính nghĩa thành lập tháng Hai 1840. Mác và Ăng-ghe-n tham gia tích cực vào hoạt động của Hội trong các năm 1847 và 1849-1850. Ngày 17 tháng Chín 1850 Mác và Ăng-ghe-n cũng nhiều người ủng hộ hai ông đã rút ra khỏi Hội vì một bộ phận lớn của Hội đã đứng về phía nhóm phiêu lưu bè phái Vi-lích-Sáp-pơ. Từ cuối những năm 50 Mác và Ăng-ghe-n lại tham gia hoạt động của Hội. Với việc thành lập Quốc tế, Hội trở thành chi hội Đức của Hội liên hiệp công nhân quốc tế ở Luân Đôn, từ cuối năm 1871 Hội gia nhập Liên chi hội Anh như một chi hội. Hội giáo dục ở Luân Đôn tồn tại cho đến năm 1918 thì bị Chính phủ Anh đóng cửa.

Về vụ bắt giữ các thành viên Ban chấp hành Brao-nơ-svai-gơ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội, xem chú thích 69, - 233.

158 Ngày 19 tháng Chạp 1870 báo "Times" đã công bố bức thư của Glát-xtô đề ngày 15 tháng Chạp, tuyên bố ân xá cho các tù nhân thuộc hội Phê-ni-ăng (về các hội viên Phê-ni-ăng, xem chú thích 20). Tuy vậy, lệnh ân xá này có nhiều điều bảo lưu, khiến Ăng-ghe-n phải so sánh nó với lệnh ân xá nhỏ nhoi thảm hại đối với tù chính trị ở Phổ được tuyên bố hồi tháng Giêng 1861 nhân Vin-hem I lên ngôi. - 233.

159 *Vụ án những người cộng sản ở Khuên* (ngày 4 tháng Mười - 12 tháng Mười một 1852) - vụ án khiêu khích đối với 11 thành viên của Liên đoàn những người cộng sản do Chính phủ Phổ tổ chức. "Cuốn biên bản đích thực" của các phiên họp của Ban chấp hành trung ương mà mật vụ của cảnh sát Phổ bịa đặt ra cùng những giấy tờ giả mạo khác và cả những tài liệu mà cảnh sát đánh cắp được của bè nhóm phiêu lưu Vi-lích - Sáp-pơ - nhóm đã bị khai trừ khỏi Liên đoàn những người cộng sản, - được đưa ra

làm tài liệu buộc tội tại vụ án. Bấy bị cáo bị kết án tù giam với thời hạn từ ba đến sáu năm trên cơ sở của những tài liệu giả mạo mà những vật chứng gian lận. Hành động của những kẻ tổ chức vụ án bị vạch mặt trong bài báo của Ăng-ghe-n "Vụ án mới đây ở Khuên" và trong bài đả kích của Mác "Vạch trần án những người cộng sản ở Khuên" (xem Toàn tập, t, 8, 1993, tr. 529-537, 538-625). - 234.

160 Có ý nói tới bài báo về vụ Nê-sa-ép đăng trên tờ "Volksstaat" số 4, ra ngày 11 tháng Giêng 1871, trong mục "Bình luận chính trị". - 235.

161 Bài phát biểu của Mác tại phiên họp của Tổng Hội đồng ngày 17 tháng Giêng 1871 được nhắc tới ở đây, nhằm chống lại việc một người thuộc phái Công liên là Ốt-gie-rơ, trong cuộc mít-tinh tại Xanh-Giêm-xơ Hôn-lơ ở Luân Đôn ngày 10 tháng Giêng, đã quá tâng bốc chính phủ phòng vệ quốc gia và bộ trưởng ngoại giao Giuy-lơ Pha-vơ của chính phủ ấy. - 226.

162 Có ý nói đến nghị quyết của Đại hội lần thứ VI ở Ba-lơ về các vấn đề tổ chức "Về quy tắc khai trừ các chi hội ra khỏi Hội liên hiệp" nghị quyết này giao cho Tổng Hội đồng quyền tạm thời, cho đến đại hội thường kỳ, khai trừ khỏi Quốc tế các chi hội riêng lẻ. - 236.

163 Có ý nói đến nhiều đạo luật phản động do quốc hội nước Cộng hoà Pháp thông qua sau khi đàn áp cuộc khởi nghĩa tháng Sáu 1848. Các đạo luật về báo chí ra ngày 10 và 11 tháng Tám đã ấn định cả hình phạt nghiêm khắc đối với việc chống chính phủ, chống chế độ hiện hành và sở hữu cá nhân. Đạo luật ra ngày 21 tháng Ba 1849 cấm việc thành lập các câu lạc bộ v.v.. - 237.

164 Tháng Tư 1849 chính phủ tư sản Pháp liên minh với Áo và Na-pô-li tổ chức can thiệp chống nước Cộng hoà La Mã nhằm mục đích bóp chết nền cộng hoà ấy và khôi phục lại bị quyền lực thế tục của giáo hoàng. Do sự can thiệp vũ trang và cuộc bao vây La Mã, lại bị quân đội Pháp pháo kích dã man, nước

Cộng hoà La Mã, mặc dù anh dũng chống cự, đã bị tiêu diệt, còn La Mã thì bị quân Pháp xâm lược. - 237.

165 Ban chấp hành trung ương các chi hội Bắc Mỹ được thành lập ngày 1 tháng Chạp 1870 gồm đại diện của một số chi hội với quyền hạn 1 năm. Đóng vai trò to lớn trong việc tổ chức ra nó là chi hội số 1 -chi hội ra đời sớm nhất của Quốc tế (xem chú thích 330). Mắc coi việc bầu cơ quan lãnh đạo cho liên đoàn của Quốc tế tại đại hội các chi hội là hợp lý hơn, bởi vì nếu không thì những người thù địch với phong trào công nhân có thể lọt vào Ban chấp hành trung ương với tư cách là đại diện của các chi hội. Sau Hội nghị Luân Đôn năm 1871, do cuộc đấu tranh giữa cánh vô sản và những phần tử cải lương tư sản đã trở nên gay gắt, vào tháng Chạp 1871 trong Ban Chấp hành trung ương đã diễn ra sự phân liệt và Hội đồng Liên chi hội lâm thời đứng đầu là Đóc-gơ, được Tổng Hội đồng công nhận trong tháng Năm 1872, đã được thành lập. - 238, 398, 434.

166 Có ý nói đến bài báo của P.I. Gia-cô-bi và V.A. Dai-xép "Về tình cảnh của công nhân Tây Âu xét trên góc độ vệ sinh công cộng" được công bố dưới có ký tên bằng các chữ cái đầu "P.Gi" trong tạp chí "Lưu trữ pháp y và vệ sinh công cộng", quyển 3 năm 1870, tr.160-216. Bài báo này được viết chủ yếu trên cơ sở những tư liệu của tập đầu bộ "Tư bản" của Mác. Những bản đầu của tạp chí "Lưu trữ pháp y" đã kịp ra đời với các bài báo này và được bán hết. Nhưng, sau đó do sự can thiệp của cơ quan kiểm duyệt, bài báo này bị cấm. Trong những bản chưa bán được của tạp chí, theo yêu cầu của cơ quan kiểm duyệt, bài báo bị bỏ đi, thậm chí, việc đánh số những trang còn lại cũng không thay đổi. "Vì khăng khăng đề xuất những tư tưởng xã hội chủ nghĩa cực đoan" nên tổng biên tập tạp chí bị bãi chức.

Mác nhận được những tin tức về điều này qua Lô-pa-tin. -240.

167 Séc-nư-sép-xki bị bắt hồi tháng Bảy 1862. Ông bị bắt ở pháo

đài Pê-tơ-rô-páp-lốp-xki đến năm 1864, sau đó bị kết án bảy năm lao động khổ sai ở Xi-bi-ri và sống vĩnh viễn ở đó. -240.

168 Có ý nói về số tiền đóng khi gia nhập Hội liên hiệp công nhân quốc tế do Liên minh công nhân toàn quốc nước Đức gửi đi, đến tháng Chạp 1869 Liên minh này chuyển thành chi hội số 1 của nước Đức (xem chú thích 330). -241.

169 Mác cùng con gái là Gien-ni nghỉ tại nhà Cu-ghe-n-man tại Han-nô-vơ khoảng từ ngày 18 tháng Chín đến ngày 7 tháng Mười 1869. Ngày 11 tháng Mười ông trở về nước Anh. -243.

170 Có ý nói đến *Hiệp định đình chiến và đầu hàng của Pa-ri*, do Bi-xmác và Pha-vơ ký ngày 28 tháng Giêng 1871, đây là hành động phản bội lợi ích dân tộc của nước Pháp của giai cấp tư sản Pháp nhằm đàn áp phong trào cách mạng ở trong nước. Hiệp định đã dự định việc tiến hành bầu cử quốc hội trong thời hạn ngắn nhất (bầu cử được ấn định vào ngày 8 tháng Hai 1871), quốc hội này phải quyết định vấn đề về ký kết hoà ước. - 245, 250, 379.

171 Trung tuần tháng Chín 1870, một bộ phận của chính phủ phòng vệ quốc gia được thành lập ở Pa-ri ngày 4 tháng Chín đã được chuyển về Tua để tổ chức cuộc kháng chiến chống Đức xâm lược và giúp cho việc Pháp liên lạc với bên ngoài; ngày 6 tháng Chạp 1870 bộ phận này chuyển về Boóc-đô. Nó được gọi là *đoàn đại biểu Tua* hay *đoàn đại biểu Boóc-đô*; từ ngày 9 tháng Mười 1870, người đứng đầu của nó là Gam-bét-ta. Người đứng đầu bộ phận còn lại ở Pa-ri của chính phủ (đoàn đại biểu Pa-ri) được coi là của toàn bộ chính phủ nói chung là Tô-rô-suy. -245, 251.

172 Có ý nói về sắc lệnh của Gam-bét-ta ra ngày 31 tháng Giêng 1871, được cả những thành viên khác của đoàn đại biểu Boóc-đô ký (Crê-mi-ơ, Gle-đơ Bi-doanh, Phu-ri-sơn), sắc lệnh đã được bỏ quyền được đề cử của tất cả những người nắm giữ chức vụ lớn trong Đế chế (các bộ trưởng, các thượng nghị viện, các cố vấn nhà nước và các quận trưởng), cũng như của những

người tham gia cuộc bầu cử với tư cách là ứng cử viên chính thức của chính phủ. Ngày 3 tháng Hai Bi-xmác, vin vào điều về "tự do bầu cử", ban hành sắc lệnh về thủ tục bầu cử, bãi bỏ quyết định của Gam-bét-ta, quyết định đã hạn chế quyền của các nhà hoạt động của đế chế Bô-na-pác-tơ, sau việc đó Gam-bét-ta đệ đơn từ chức. -246, 252.

173 Những tin tức về những điều kiện của hoà ước do chính phủ của đế chế Đức đưa ra thông báo ngày 2 tháng Hai 1871 trên tờ "Times". Khoản tiền bồi thường chiến phí mà Bi-xmác đòi Pháp là 5 tỷ phrăng. -246, 252.

174 Vua Phổ Vin-hem I đã tuyên bố trở thành hoàng đế Đức ngày 18 tháng Giêng 1871. -247, 253.

175 Rõ ràng có ý nói đến việc bắt và lưu đầy người công nhân Phran-phuốc là Giô-dép Snai-đơ, ứng cử viên trong cuộc bầu cử nghị viện ở Stút-gát. Báo "Volksstaat" số ra ngày 1 tháng Hai 1871 đã đưa tin về sự việc này. -252.

176 Bài báo của Blin-đơ "Những kết quả của các vụ âm mưu của Pháp chống Đức" được công bố trên tờ "Fortnightly Review" số tháng Giêng 1871. -255.

177 Có lẽ Mác trả lời câu hỏi của La-vrốp về số phận của Lô-pa-tin. Dù có trong tay bức thư của Lô-pa-tin gửi cho ông ngày 15 tháng Chạp 1890, Mác đã biết rằng Lô-pa-tin đang ở nước Nga, nơi ông trở về để tổ chức cuộc chạy trốn của Séc-nư-sép-xki khỏi nơi lưu đầy, những có lẽ do những điều cân nhắc kín đáo ông không báo tin chỗ ở của Lô-pa-tin cũng như mục đích chuyển trở về của ông này.

Bức thư này Mác gửi đến Pa-ri, nơi La-vrốp đang sống. Trong bộ Toàn tập của C.Mác và Ph.Ăng-ghe-nen xuất bản lần đầu tiên chỗ ở của La-vrốp bị ghi sai là Luân Đôn. -255.

178 Bức thư này của Mác là lời đáp lại của các bức thư của Na-ta-li-a Líp-nếch, vợ của V.Líp-nếch, gửi cho ông ngày 18 tháng Giêng, 22 và 27 tháng Hai 1871. N.Líp-nếch viết rằng bà không thể xuất trình giấy biên nhận số tiền thu nhập được để giúp đỡ gia đình các nhà hoạt động của Đảng công nhân dân chủ-xã hội bị bắt ở Đức mà bà đã nhận, vì giấy

biên nhận như vậy có thể là tang vật bổ sung chống lại Líp-nếch và Bê-ben, hai người bị buộc tội phản quốc. Một trong những điều buộc tội là bài phát biểu của Đảng công nhân dân chủ-xã hội Đức tại Hội liên hiệp công nhân Quốc tế, vì theo luật pháp Phổ thì các đảng hay công đoàn Đức bị cấm tham gia mọi tổ chức quốc tế. -256.

179 Ở trang 531 của bài báo "Hội liên hiệp công nhân quốc tế" của mình (xem chú thích 148), Bi-dơ-li viết: "Tất cả các thành viên của Quốc tế là những người cộng hoà và những người kiên quyết chống chiến tranh... Do đó họ bị bọn chuyên chế Pháp và Phổ truy lùng". Tiếp theo (tr. 532-535) Bi-dơ-li trình bày tỉ mỉ lập trường của Tổng hội đồng và các thành viên Pháp và Đức thuộc Quốc tế về cuộc chiến tranh Pháp-Phổ, cụ thể về vấn đề Chính phủ Phổ chiếm vùng An-da-xơ và Lo-ren-nơ. -257.

180 Có ý nói đến đề nghị của L. Buy-xơ viết ngày 8 tháng Mười một 1865 gửi Mác tỏ ý muốn trở thành phóng viên ở Luân Đôn về các vấn đề tài chính của tờ "Koniglich PreuBischer Staats-Anzeiger"; trong bức thư, Buy-xơ đề nghị Mác đừng về phía chính phủ của Bi-xmác. Mác đã kiên quyết đập lại những mưu toan mua chuộc đó của Buy-xơ (xem Toàn tập, t.19, 1995, tr. 215-217; t.31, 1997, tr.682-684 và 801). -257.

181 Mác có ý nói đến cuốn sách gồm 2 tập "Papiers et correspondance de la Famille impériale" ("Những văn bản và thư tín của gia đình hoàng đế") được công bố ở Pa-ri vào cuối năm 1870 đầu năm 1871, trong tập một của cuốn sách có in các bức điện khẩn của bộ trưởng Ô-li-vi-ê chỉ thị bắt giữ các thành viên chuẩn bị cho cuộc trưng cầu ý dân (đầu phiếu toàn dân) vào ngày 8 tháng Năm 1870 nhằm mục đích củng cố vị trí đã lung lay của đế chế.

Trước ngày trưng cầu dân ý, các thành viên của Liên chi hội Pa-ri bị buộc tội là chuẩn bị âm mưu hãm hại Na-pô-lê-ông III đã bị bắt giam. Đồng thời người ta cũng bắt đầu truy lùng các thành viên của Quốc tế ở Li-ông, Rua, Mác-xây và ở các thành phố khác. Ngày 22 tháng Sáu - 8 tháng Bảy 1870 đã

diễn ra vụ án thứ ba xử các tội chức Pa-ri của Quốc tế. Bị đưa ra xét xử có 38 người, trong đó có Va-rơ-lin (con đang ẩn trốn), Phran-ken, Giô-an-na-rơ, Áp-ri-a, Sa-lanh và các nhà hoạt động nổi tiếng khác của phong trào công nhân. Những bị cáo bị kết án tù từ 2 tháng đến một năm và bị phạt tiền. -258.

182 Ở *Ôn-muyt-xơ* (Ô-lô-mô-xơ) ngày 29 tháng Mười một 1850 đã diễn ra cuộc gặp giữa thủ tướng Phổ Phôn Man-toi-phen với thủ tướng Áo công tước - Svác-xen-béc, trong cuộc hội đàm, dưới áp lực của Ni-cô-lai I, Phổ buộc phải khúm núm từ bỏ những yêu sách của mình nhằm đàn áp cuộc khởi nghĩa ở Cuốc-ghe-xen vì lợi ích của nước Áo.

Ở Vác-sa-va, vào tháng Mười 1850 theo sáng kiến của hoàng đế Nga Ni-cô-lai I đã diễn ra các cuộc đàm phán giữa thủ tướng Áo, công tước Svác-xen-béc và thủ tướng Phổ, bá tước Bran-đen-buốc do cuộc đấu tranh giữa Áo và Phổ đòi quyền thống trị ở Đức. Trong thời gian cuộc gặp gỡ, Ni-cô-lai I công khai tỏ thái độ kiên quyết ủng hộ Áo. - 264.

183 Ngày 14 tháng Ba 1871 trong bài "Le Grand Chef de l'International" ("Người lãnh đạo tối cao của Quốc tế") tờ báo phản động của Pháp "Paris-Journal" ("Báo Pa-ri") tuyên bố rằng dường như tờ báo này có bức thư của Mác gửi Xéc-rai-ơ, điều đó chứng tỏ có mâu thuẫn giữa các thành viên Đức và Pháp trong Quốc tế; ngày 19 tháng Ba bức thư giả mạo này được công bố trên báo. Lời tuyên bố vu khống của tờ báo Pháp được các báo chí Luân Đôn chộp lấy, trong đó có tờ "Times". Hành động của tờ "Paris - Journal" nhằm chia rẽ giữa các thành viên Đức và Pháp trong Quốc tế, đã bị Mác vạch trần tại phiên họp của Tổng Hội đồng ngày 21 tháng Ba 1871 và cả trong bức thư riêng do Ăng-ghe-nơ viết theo yêu cầu của Mác gửi báo "Times" (dị bản của bức thư này được công bố trên tờ "Times", xem Toàn tập, t. 17, 1995, tr. 395). Ngoài ra, được sự uỷ nhiệm của Mác, Ô. Xéc-rai-ơ đọc bức thư bóc trần những điều bịa đặt vu khống của tờ "Paris - Journal" (một đoạn của văn bản bức thư ngày 16 tháng Ba 1871 đã được công bố trên báo "Courrier de l'Europe" ("Tin tức châu Âu"), đã được Mác

kèm theo bức thư này).

Tại phiên họp của Tổng Hội đồng ngày 21 tháng Ba 1871 cả những điều bịa đặt khiêu khích khác của báo chí phản động Pháp về việc hình như có sự khai trừ những người có quốc tịch Đức ra khỏi các chi hội Pa-ri của Quốc tế, cũng đã bị bóc trần. (Sự bác bỏ của Tổng Hội đồng xem Toàn tập, t. 17, 1995, tr. 396-397).

Chuyển giao những tài liệu này cho La-phác-gơ, Mác cho rằng các tài liệu này sẽ là tài sản của các thành viên Pa-ri của Quốc tế. - 265, 269.

184 Có ý nói đến "Liên minh chống Phổ" ("Ligue antiprussienne") được thành lập ở Pa-ri vào thượng tuần tháng Ba 1871.

Câu lạc bộ Giô-cây - câu lạc bộ của tầng lớp quý tộc ở Pa-ri, thành lập năm 1833, - 266.

185 Tháng Ba 1871, ở Xuy-rích đã triệu tập cuộc hội nghị trọng thể của những người Đức thuộc giai cấp hữu sản, nhân việc nước Đức giành thắng lợi trong cuộc chiến tranh Pháp - Phổ. Trong thời gian hội nghị đã xảy ra đụng độ giữa nhóm sĩ quan Pháp đang bị giam giữ ở Thụy Sĩ với những người Đức. Báo chí phản động, thổi phồng lên chiến dịch khiêu khích với mục đích làm tổn hại các quan hệ quốc tế của công nhân các nước, mưu toan gán những sự kiện này là hoạt động của Quốc tế. Chi hội Thụy Sĩ của Quốc tế trong một tuyên bố đặc biệt đã vạch trần lời vu khống của báo chí tư sản. Cả một số công đoàn công nhân thành phố cũng tuyên bố về việc các thành viên của Quốc tế không liên can tới vụ đụng độ ở Xuy-rích. - 267.

186 Đây là nói về mưu đồ của các giới quân chủ định tổ chức ở Pa-ri, vào ngày 22 tháng Ba 1871, cuộc phiên loạn phản cách mạng, núp dưới danh nghĩa một cuộc tuần hành hoà bình, nhằm mục đích khôi phục chế độ tư bản đã bị cách mạng vô sản ngày 18 tháng Ba 1871 lật đổ. Những người tổ chức chính cuộc phiên loạn đó là Hăng-ri đơ Pe-nơ, chủ biên tờ "Paris-Journal", nam tước Hếch-cơ-ren, kẻ đã giết Pu-skin, và những trường Văng-dôm, nhưng bị vệ binh bức chạy sau loạt đạn đầu tiên. - 269, 274.

187 "Thủ lĩnh" ("*Haupt-Chef*") - một trong những quan chức cảnh sát Phổ là Sti-bơ, đã gọi tên mật vụ, phần tử khiêu khích Séc-van như vậy trong vụ án Liên đoàn những người cộng sản ở Khuên năm 1852 (xem chú thích 159), đồng thời nhằm mục đích khiêu khích, y muốn gán cho Séc-van vai trò lãnh đạo trong Liên đoàn và dựng lên mối liên hệ giả tạo giữa Séc-van với Mác và với những bị cáo. -269.

188 Mác và Ăng-ghe-nhê nhận được tin tức về cuộc bãi công của công nhân sản xuất xi gà ở Ăng-ve từ bức thư ngày 29 tháng Ba 1871 của một trong những người tổ chức các chi hội của Quốc tế ở Bỉ và Hà Lan là Ph. Cô-ne. Mác và Ăng-ghe-nhê đã nhanh chóng có các biện pháp để tổ chức việc trợ giúp quốc tế cho những người bãi công. Theo đề nghị của Ăng-ghe-nhê, bí thư phụ trách Bỉ, tại phiên họp của Tổng Hội đồng ngày 4 tháng Tư 1871 đã thông qua nghị quyết gửi thư cho các Công liên Anh và cử các đoàn đại biểu gặp các Công liên Anh nhằm mục đích đó. Ngày 5 tháng Tư 1871 Tổng Hội đồng đã ra lời kêu gọi gửi các Công liên Anh về việc giúp đỡ công nhân sản xuất xi gà ở Ăng-ve, lời kêu gọi được in dưới dạng truyền đơn có chữ ký của I. G. Êch-ca-ri-út. Nhằm mục đích đó, Ăng-ghe-nhê cũng gửi ngay một bức thư cho Líp-nêch yêu cầu in lời kêu gọi ủng hộ công nhân sản xuất xi gà ở Ăng-ve trên báo "Volksstaat" (xem Toàn tập, t.17, 1995, tr.404-405).

Hưởng ứng lời kêu gọi của Tổng Hội đồng, nhiều Công liên Anh và công nhân Bruy-xen, nơi mà công nhân sản xuất xi gà cũng tuyên bố bãi công, đã giúp đỡ về tài chính cho công nhân sản xuất xi gà ở Ăng-ve. Sự giúp đỡ của Tổng Hội đồng cho công nhân sản xuất xi gà ở Ăng-ve đứng lên bảo vệ tổ chức công đoàn của mình, đã cho phép họ kéo dài cuộc bãi công đến tháng Chín 1871 và các yêu sách của họ được chấp nhận. - 270, 273, 300, 370.

189 Bê-ben, Líp-nêch và Héc-nét bị bắt ngày 17 tháng Chạp 1870 vì bị buộc tội phản quốc đã được phóng thích từ nơi tạm giam, trước

khi bị xét xử, ngày 28 tháng Ba 1871. Phiên tòa xử các ông diễn ra vào tháng Ba 1872 (xem chú thích 452). - 273.

190 Ý nói về thư chào mừng các chiến sĩ Công xã được thông qua ngày 26 tháng Ba 1871 tại hội nghị các thành viên Liên đoàn công nhân toàn nước Đức ở En-bơ-phen-dơ. Lời kêu gọi của công nhân En-bơ-phen-dơ được gửi thẳng đến Pa-ri, bản thứ hai gửi đến Tổng Hội đồng để đảm bảo tính chuẩn xác, rồi sau đó Êch-ca-ri-út lại chuyển cho uỷ viên công xã Phran-ken. - 273.

191 Mặc dù Líp-nêch đã hứa với Mác là sẽ in bài báo về Blin-dơ trong số tới của tờ "Volksstaat" nhưng điều đó không thực hiện được. Mãi đến 4 tháng Mười 1871, trong số 80 của báo "Volksstaat" mới công bố bài báo ngắn vạch mặt blin-dơ là kẻ sô-vanh và tên bẻm mép, kẻ định bằng cách tự quảng cáo cho mình để tạo uy tín của một nhà hoạt động nổi danh cho bản thân mình. - 276.

192 Ngày 15 tháng Tư trên tờ "Volksstaat" số 31 đã đăng đoạn ngắn sau đây lấy từ tờ "Petit Journal" ("Báo nhỏ") ra ngày 5 tháng Tư mà Mác đã gửi cho Líp-nêch: "Nên hỏi ngài Sti-bơ, cảnh sát trưởng Đức: người ta gửi sang Phổ, trong những toa xe lửa nào, đồng hồ, lọ hoa và tượng lấy từ căn hộ mà ông chiếm dụng trên đại lộ Hoàng gia?". - 277.

193 Líp-nêch dùng những tư liệu mà Mác gửi đến cho bài tin sau đây đăng trên báo "Volksstaat" số 31, ra ngày 15 tháng Tư 1871, trong đó chủ yếu là chép lại văn bản bức thư của Mác: Trong các "Papiers et correspondance de la Famille imperiale" ("Những văn bản và thư tín của gia đình hoàng đế") được công bố chính thức trong báo cáo của Chính phủ Pháp trong chương nói về các nhân vật nhận tiền của Bô-na-pác-tơ được ghi theo trình tự bảng chữ cái, ở vần "v" có nói chính xác như sau:

Vogt; il lui est remi en aout 1859 49 000 fr.," dịch ra tiếng Đức:

"Phô-gơ - ông ta được cấp 40 000 phrăng vào tháng Tám

1859". Ban biên tập báo "Volksstaat" đăng kèm theo tin này một nhận xét như sau:

"Các đảng viên của đảng này quả trách chúng tôi coi thường những bài báo của ông Phô-giơ chống việc xâm chiếm vùng An-da-xơ và Lo-ren-nơ và không hài lòng với lời chú dẫn đối với cuốn sách nổi tiếng của Mác, có lẽ, giờ đây họ đã được thoả mãn. Tuy nhiên chúng tôi sẽ yêu cầu bè bạn ở Pa-ri của chúng tôi gửi cho chúng tôi toàn bộ danh sách. Chúng tôi tin rằng chúng tôi sẽ tìm thấy ở đó ai đó trong số những người quen biết cũ của chúng tôi, trước đây họ đã là "đồng lõa" của Phô-giơ và được lợi nhiều trong việc đi theo chủ nghĩa Bô-na-pác-tơ, còn giờ đây do những điều khích động nhất và cùng với sự phẫn chấn thì họ là những người bán rong chủ nghĩa yêu nước Bi-xmác".

Ngày 5 tháng Năm 1891, Ăng-ghe-nh gửi cho báo "Volksstaat" bài "Lại bàn về "Ngài Phô-giơ"", trong đó ông vạch trần bộ mặt của Phô-giơ là tay sai được trả tiền của Bô-na-pác-tơ (xem Toàn tập, t.17, 1995, tr. 407-416). - 278.

194 Đây là nói về việc chuẩn bị xử các uỷ viên Ban chấp hành Brao-nơ-svai-gơ bị bắt giữ ngày 9 tháng Chín 1870 (xem chú thích 69). Một trong những "chứng cứ" vi phạm "luật về trật tự xã hội" của những người bị bắt giữ là việc họ tham gia Hội liên hiệp công nhân quốc tế. Vụ án xử vào tháng Mười một 1871 (xem chú thích 318).

Về vụ án ở *Khuê-n* xem chú thích 159. - 278.

195 Đây là nói về bức thư viết bằng thơ của Phrai-li-grát "Gửi I-ô-xíp Vây-dơ-mai-ơ" viết ngày 16 tháng Giêng 1852 cho tạp chí "Revolution" do Vây-dơ-mai-ơ xuất bản ở Mỹ và nhằm chống Kin-ken. Do việc công bố chậm trễ tập thơ ở Mỹ nên Phrai-li-grát đã công bố nó bằng tiếng Đức trong tờ báo văn học "Morgenblatt für gebildete Leser" ("Báo buổi sáng cho độc giả có học thức") số 10 ra ngày 7 tháng Ba 1852 xuất bản ở Stút-gát và Tuy-bi-nghen; tập thơ này cũng được công bố ở Mỹ vào tháng Năm 1852. - 282.

196 Trong thư gửi Mác viết khoảng ngày 10 tháng Tư 1871, Líp-

nếch hỏi Mác có đồng ý in lại các bài báo đã công bố trên tạp chí "Neue Rheinische Zeitung. Politisch ökonomische Revue" ("Báo nói vùng Ranh. Tạp chí kinh tế - chính trị") không, và yêu cầu gửi cho ông toàn bộ các số của tạp chí đó.

Trong tạp chí đó đã công bố nhiều bài điểm sách báo của Mác và Ăng-ghe-nh, ba bài điểm tình hình quốc tế do hai ông soạn thảo, cũng những tác phẩm của Mác "Đấu tranh giai cấp ở Pháp 1848-1850", "Lu-i Na-pô-lê-ông và Phun-đơ" và các tác phẩm của Ăng-ghe-nh "Phong trào đòi hiến pháp đế chế ở Đức", "Chiến tranh nông dân ở Đức" (xem Toàn tập, t.7, 1993). - 282.

197 Có ý nói đến chương II ("Cái gọi là tích lũy ban đầu") của phần sáu, phần cuối, lần xuất bản bằng tiếng Đức đầu tiên tập I của bộ "Tư bản". Trong khi chuẩn bị xuất bản tập này bằng tiếng Đức, lần thứ hai vào các năm 1872 - 1872, Mác đã tách chương nói trên thành chương riêng (xem Toàn tập, t, 23, 1993, tr.995-1060). - 282.

198 Nhân việc chuẩn bị lần xuất bản mới bằng tiếng Đức tác phẩm "Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản", ban biên tập báo "Volksstaat", cụ thể là Líp-nếch, đã yêu cầu Mác và Ăng-ghe-nh viết cho lần xuất bản này lời tựa mới. Lời tựa mới này được hai ông viết vào cuối tháng Sáu 1872 (xem Toàn tập, t, 18, 1995, tr. 127-129). - 283, 443.

199 Ngày 13 tháng Sáu 1849 tại Pa-ri đảng phái Núi, một đảng tiểu tư sản đã tổ chức một cuộc diễu hành hoà bình phản đối tổng thống và đa số trong Quốc hội lập pháp đã vi phạm hiến pháp của nước Cộng hoà Pháp. Cuộc diễu hành này đã bị quân đội giải tán không mấy khó khăn và khẳng định sự phá sản của nền dân chủ tiểu tư sản ở Pháp. - 284.

200 Bức thư này là bản sơ thảo văn bản lời kêu gọi của Tổng Hội đồng gửi các Công liên thợ kéo sợi và thợ dệt ở Man-se-xtơ.

Ngày 18 tháng Tư 1871, tại phiên họp của Hội đồng, Ăng-ghe-nh đã thông báo về yêu cầu của Hội đồng liên đoàn Ma-đrít xin giúp đỡ thợ kéo sợi và thợ dệt Bắc-xê-lô-na đang bãi công.

Do đó, thư ký Hội đồng Ếch-ca-ri-út được giao nhiệm vụ đề

ngợi các Công liên thợ kéo sợi và thợ dệt ở Man-se-xtơ quyên góp tiền bạc vào quỹ của những người bãi công. - 286.

201 Tài liệu này là bản ghi của tác giả về nội dung bức thư gửi Mo-rơ (văn bản bức thư này Viên nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin không có), trong đó Ăng-ghe-nh-trin bày các biện pháp mà ông đã tiến hành nhằm giúp đỡ thợ kéo sợi Bác-xê-lô-na đang bãi công (xem chú thích 200). Bản ghi đã được làm thành bức thư chính thức của Hội đồng liên đoàn Tây Ban Nha ngày 11 tháng Tư 1871 gửi Tổng Hội đồng nhân lúc cuộc bãi công bắt đầu ở Bác-xê-lô-na. Trên văn kiện có chữ của Ăng-ghe-nh: "nhân ngày 18 tháng Tư", - 288.

202 *Hội dân chủ quốc tế* bao gồm những người tiểu tư sản Pháp và Đức lưu vong ở Luân Đôn và những người cộng hoà tư sản Anh.

Do ảnh hưởng của việc tuyên bố nền cộng hoà ở Pháp ngày 4 tháng Chín 1870, phong trào cộng hoà được tăng cường ở Anh đã dẫn tới việc hình thành một số lượng tương đối đông các câu lạc bộ cộng hoà, các câu lạc bộ này tập hợp các phần tử tiểu tư sản và một bộ phận những người vô sản. Trên cơ sở đó, đại diện của Hội dân chủ quốc tế đã thành lập vào tháng Tư 1871 Tổng Hội đồng hoà, trong đó có sự tham gia của Ôt-gie-rơ, Brê-đlau, Vê-di-ni-e, Lơ Luy-bơ, v.v.. Bên cạnh yêu sách quốc hữu hoá ruộng đất và phổ thông đầu phiếu, cương lĩnh của Hội còn có cả yêu sách thủ tiêu các tước vị, các đặc quyền của giáo hội và của giới quý tộc, thực hiện nguyên tắc liên bang trong nước cộng hoà toàn thế giới tương lai. Các nhà lãnh đạo Hội dân chủ quốc tế định kéo cả Tổng Hội đồng của Quốc tế vào tổ chức Tổng hội cộng hoà, nhưng tại phiên họp của Hội đồng ngày 25 tháng Tư 1871, đề nghị này bị hoàn toàn bác bỏ.

Mảnh báo in cương lĩnh của Tổng hội cộng hoà được gửi kèm bức thư. - 289.

203 *Đạo luật về người nghèo* ở Anh được thông qua năm 1834 chỉ cho phép có một hình thức cứu trợ người nghèo - đưa họ vào các trại lao động, tại đó người lao động phải làm một công việc

đơn điệu và nặng nhọc; dân chúng gọi những trại lao động là "những nhà ngục Ba-xti cho người nghèo". - 290.

204 Vì những bài đăng có tính cách mạng của mình, nên tờ "Volksstaat" thường bị Chính phủ Phổ theo dõi. Chỉ trong tháng Tư, vài số báo đã bị tịch thu "vì xúc phạm các nhà cầm quyền quốc gia và hoàng đế Đức", Líp-nếch viết cho Ăng-ghe-nh, ngày 24 tháng Năm 1871, rằng đã có lệnh từ Béc-lin cho phép có thể tịch thu thường xuyên hơn các số của báo để cuối cùng tạo ra cái cớ cấm hoàn toàn tờ báo. - 291.

205 Dưới sự lãnh đạo của Mác, Tổng Hội đồng đã triển khai một công việc to lớn trong công nhân Anh, khi giải thích ý nghĩa lịch sử của cách mạng ở Pháp. Hội đồng tổ chức nhiều cuộc mít-tinh có tính quần chúng ở Luân Đôn, Man-se-xtơ và các thành phố khác nhằm bảo vệ công xã Pa-ri. Theo đề nghị của Mác, Tổng Hội đồng ngày 21 tháng Ba 1871 thông qua nghị quyết về việc cử các đoàn đại biểu đến dự các hội nghị công nhân để khơi dậy trong công nhân Anh tình cảm đoàn kết với giai cấp vô sản Pa-ri. Nhiều cuộc mít-tinh của công nhân vào tháng Ba - tháng Năm 1871 đã thông qua các nghị quyết do các uỷ viên của Tổng Hội đồng đề xuất để bảo vệ các chiến sĩ Công xã. - 292.

206 Bản sơ thảo của bức thư này do Mác viết sau khi ông được uỷ quyền, tại phiên họp của Tổng Hội đồng ngày 25 tháng Tư 1871, viết thư trả lời những điều bịa đặt vu khống của Pi-a về Vê-di-ni-e đối với các uỷ viên Pháp của Tổng Hội đồng của Quốc tế là Ô. Xéc-rai-ơ và E. Duy-pông nhân việc họ được bầu vào Công xã Pa-ri. Đặc biệt Pi-a còn cố vu khống đại diện của Tổng Hội đồng tại Pa-ri là Xéc-rai-ơ, người mà tại cuộc bầu cử bổ sung hồi tháng Tư 1871 đã được bầu làm uỷ viên của Công xã và có chân trong Uỷ ban về lao động và trao đổi do Phran-ken đứng đầu. Nhằm làm cho Xéc-rai-ơ bị mất ảnh hưởng trong Công xã, Pi-a đã tung ra những tin đồn thất thiệt, bôi nhọ danh giá về chính trị và đạo đức của Xéc-rai-ơ. Uỷ ban về lao động và trao đổi đã bác bỏ hoàn toàn sự vu khống này sau khi nghiên

cứu các tài liệu có liên quan.

Bản sơ thảo bức thư của Mác gửi Phran-ken còn được giữ lại cùng với bản sơ thảo bức thư khác của Mác gửi Phran-ken và Vác-anh (xem tập này, tr. 304-307) làm sáng tỏ mối quan hệ trực tiếp của Mác với các nhà hoạt động của Công xã Pa-ri. Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác -Lê-nin giữ được hai bức thư của Phran-ken: đề ngày 30 tháng Ba và ngày 25 tháng Tư 1871 trong số những bức thư mà các nhà hoạt động của Công xã gửi riêng cho Mác. - 293.

207 Có ý nói đến bức thư của Tơ-ri-đông gửi ban biên tập báo "Cigale" ("Con ve") dưới tiêu đề "Công xã cách mạng Pa-ri" đăng trên số 29 ra ngày 19 tháng Bảy 1868. Trong bức thư này, Tơ-ri-đông, một trong những cộng sự gần gũi nhất của Błaszc-ki đã lên án lời phát biểu có tính khiêu khích của Pi-a là rất không đúng lúc, khi mà ở ngay chính nước Pháp sự đàn áp chống tất cả những phần tử cách mạng và các phần tử chỉ đơn thuần đối lập thôi đã được tăng cường. Tơ-ri-đông viết bức thư này nhân những lời phát biểu của Pi-a tại cuộc họp ở Cli-vơ-lân tại Luân Đôn ngày 29 tháng Sáu 1868 kỷ niệm ngày diễn ra cuộc khởi nghĩa tháng Sáu 1848 của giai cấp vô sản Pa-ri; tại cuộc họp này Pi-a đã kêu gọi âm ỉ, tuồng như ông ta được hội bí mật của "Công xã cách mạng Pa-ri" trao cho việc ấy, và đưa ra nghị quyết, trong đó việc ám sát Na-pô-lê-ông III được tuyên bố như nghĩa vụ thiêng liêng của mỗi người dân Pháp.

Trong bức thư của mình, Tơ-ri-đông phủ nhận sự tồn tại của tổ chức bí mật nào đó ở Pháp liên quan đến Pa-ri.

Cũng trên số đó của tờ "Cigale" đã công bố nghị quyết của Tổng Hội đồng bác bỏ lời phát triển của Pi-a (xem Toàn tập, t.16, 1994, tr.426). - 294.

208 Đây là nói về quyển sách "Nội chiến ở Pháp" - một trong những tác phẩm quan trọng nhất của chủ nghĩa cộng sản khoa học, trong đó những luận điểm cơ bản của học thuyết của chủ nghĩa Mác về đấu tranh giai cấp, về nhà nước về mg và chuyên

chính vô sản đã được phát triển hơn nữa trên cơ sở kinh nghiệm của Công xã Pa-ri.

Ngay từ những ngày đầu sau tuyên bố thành lập Công xã Pa-ri, Mác đã thu thập một cách thận trọng và nghiên cứu tất cả mọi tin tức về hoạt động của Công xã: các tài liệu của những tờ báo Pháp, Anh và Đức, thông tin trong các bức thư gửi từ Pa-ri v.v.. Ngày 18 tháng Tư 1871 tại phiên họp của Tổng Hội đồng, Mác đề nghị công bố lời kêu gọi gửi tất cả các thành viên của Quốc tế về "xu hướng chung của cuộc đấu tranh" ở nước Pháp; việc chuẩn bị viết lời kêu gọi được giao cho Mác, ông bắt đầu công việc này sau ngày 18 tháng Tư và tiếp tục nó trong vòng cả tháng Năm; sau khi viết xong bản sơ thảo thứ nhất và thứ hai quyển "Nội chiến ở Pháp", đó là những bản viết chuẩn bị cho tác phẩm này, thì Mác bắt tay vào soạn thảo văn bản cuối cùng của lời kêu gọi. Ngày 30 tháng Năm 1871, 2 ngày sau khi chiến lũy cuối cùng ở Pa-ri sụp đổ, Tổng Hội đồng nhất trí tán thành văn bản "Nội chiến ở Pháp" đã soạn xong do Mác đọc.

"Nội chiến ở Pháp" được công bố lần đầu ở Luân Đôn ngày 13 tháng Sáu 1871 bằng tiếng Anh dưới dạng cuốn sách mỏng với số lượng in 1000 bản. - 289, 294.

209 Có ý nói đến cuốn sách mỏng của Phô-gtơ "Politische Briefe an Friedrich Kolb" ("Thư chính trị gửi Phri-đrich Côn-bơ") xuất bản vào mùa thu năm 1870, trong đó có những ý đồ che giấu những quan hệ trước đây của Phô-gtơ với phái Bô-na-pác-tơ. Ăng-ghe-nê phê phán cuốn sách này trong bài báo "Lại bàn về "Ngài Phô-gtơ"" (xem Toàn tập, t, 17, 1994, tr.407-416). - 298.

210 Trong bức thư gửi Mác đề ngày 3 tháng Năm 1871, Líp-nếch viết rằng do việc công bố trên tờ "Volksstaat" tin ngắn về việc Phô-gtơ nhận được tiền tài trợ từ quỹ của gia đình Bô-na-pác-tơ (xem chú thích 193) nên ông bắt đầu bị quả trách rằng ông ta quay trở lại với vụ việc của Phô-gtơ một cách vô ích. Về đảng nhân dân xem chú thích 41. - 300.

211 Sau khi được miễn tạm giam ngày 28 tháng Ba 1871, Bê-ben

đã phát biểu tại nghị viện Đức ngày 3 tháng Tư nhân việc thảo luận đề nghị của các đại diện một số đảng tư sản về việc đưa vào hiến pháp nước Đức các điều "Về những quyền chủ yếu" (tự do báo chí, tự do lập hội, tự do ngôn luận v.v.). Trong bài phát biểu của mình, Bê-ben đặc biệt phê phán gay gắt đại diện của đảng dân tộc - tự do chủ nghĩa là Tơ-rai-skê vì nhân vật này đã khẳng định rằng những quyền như vậy tồn tại ở nước Đức từ lâu. Bê-ben khẳng định rằng trong điều kiện của đế chế Đức, tất cả những quyền này là thuần túy trừu tượng và cần phải thực sự thực hiện được những quyền ấy bằng mọi biện pháp, kể cả việc sử dụng bạo lực cách mạng. - 301.

212 Đây là nói về việc đề cử người vào chức vụ bí thư Tổng Hội đồng sau khi Êch-ca-ri-út rời khỏi chức vụ này ngày 9 tháng Năm 1871, Ủy ban của Tổng Hội đồng dưới sự chủ tọa của I-ung đã đề cử Hây-dơ và Mốt-tơ-xhét. Trong khi thảo luận về những người được đề cử, trong Tổng Hội đồng đã có lời chất vấn về nguyên nhân khai trừ Hây-dơ vào năm 1867 ra khỏi Công liên thợ dệt. Sau khi giải thích rằng quyết định khai trừ sáu đó đã được huỷ bỏ. Ngày 16 tháng Năm 1871 Hây-dơ được bầu làm bí thư Tổng Hội đồng của Hội liên hiệp công nhân quốc tế. - 303.

213 Tại cuộc bầu cử thị chính ở Boóc-dô vào tháng Tư 1871, lực lượng dân chủ đã giành được thắng lợi. Cụ thể là 4 đại biểu của liên chi hội của Quốc tế, những người đã trình bày tại cuộc vận động bầu cử một cương lĩnh tương tự như cương lĩnh của Công xã Pa-ri, đã trúng cử. - 306.

214 Hiệp ước hoà bình cuối cùng kết thúc cuộc chiến tranh Pháp - Phổ được ký kết tại Phran-phuốc ngày 10 tháng Năm 1871. (Trong ngày tháng mà Mác nêu ra có sự sơ ý viết nhầm). Trước hiệp ước này đã có một hiệp ước sơ bộ về hoà bình giữa Pháp và đế chế Đức ký ngày 26 tháng Hai 1871 tại Véc-xây, một bên do Chi-e và Pha-vơ, một bên do Bi-xmác và đại diện của các quốc gia miền Nam Đức. Theo hiệp ước này nước Pháp nhượng cho nước Đức vùng An-da-xơ và Đông Lo-ren-nơ và trả tiền bồi

thường chiến tranh là 5 tỷ phrăng; trước khi trả hết tiền bồi thường chiến tranh quân Đức vẫn bao vây một phần lãnh thổ nước Pháp. Theo hiệp ước này, ngày 10 tháng Năm những điều kiện mà Pháp trả tiền bồi thường chiến tranh đã xấu đi và thời hạn bao vây của quân Đức đối với lãnh thổ nước Pháp bị kéo dài hơn, đó là cái giá của sự giúp đỡ của Đức cho chính phủ Véc-xây trong việc đàn áp Công xã. Cướp bóc nước Pháp, Hoà ước Phran-phuốc đã làm cho sự đưng độ quân sự sau này giữa Pháp và Đức trở thành không thể tránh khỏi. - 189.

215 Theo tin tức của các tờ báo, trong tổng số tiền công trái phát hành trong nước, do chính phủ Chi-e quyết định phát hành thì chính Chi-e và các thành viên khác trong chính phủ của ông ta, trong đó có cả bộ trưởng bộ tài chính Pu-i-ê - Kéc-chi-ê, phải được nhận hơn 300 triệu phrăng dưới dạng tiền "hoa hồng". Chi-e về sau cũng đã thừa nhận rằng đại diện của các giới tài chính, những người thương lượng về việc phát hành công trái, đòi hỏi phải đàn áp nhanh chóng nhất cách mạng ở Pa-ri như là một điều kiện. Luật về công trái được thông qua ngày 20 tháng Sáu 1871 sau khi dẹp tan Công xã Pa-ri. - 306.

216 Về việc các con gái Mác, Gien-ni và Ê-lê-ô-no-ra ở thăm vợ chồng La-phác-gơ tại I-bê-ri-cơ, xem bức thư của Mác gửi ban biên tập báo "Sun" ("Mặt trời") và bức thư của Gien-ni Mác gửi ban biên tập báo "Woodhull and Claflin's Weekly" (xem Toàn tập, t, 17, 1994, tr. 530-534 và 859-873). - 307, 349, 383.

217 Đây là nói về những bài báo của Bi-dơ-li viết về Công xã Pa-ri được công bố trên báo "Bee-Hive" số 493 ra ngày 25 tháng Ba, số 494 ra ngày 1 tháng Tư, số 495 ra ngày 15 tháng Tư, số 497 ra ngày 22 tháng Tư, số 501 và 502 ra ngày 20 và 27 tháng Năm, số 504 và 505 ra ngày 3 và 10 tháng Sáu 1871. Còn giữ lại được một số đoạn cắt từ các tờ báo ấy có bút tích của Mác. - 307.

318 *Chủ nghĩa Công-tơ*, hay chủ nghĩa thực chứng - trào lưu triết học tư sản được gọi theo tên của người sáng lập ra là Ô-guy-xtơ Công-tơ. Những người theo chủ nghĩa thực chứng chống lại bất

kỳ hành động cách mạng nào, phủ định sự không dung hoà về các lợi ích giai cấp của giai cấp vô sản và giai cấp tư sản. Lý tưởng của họ là sự hợp tác giai cấp. Phái thực chứng cố chứng minh "một cách khoa học" rằng chủ nghĩa tư bản là tổ chức tốt đẹp nhất của xã hội. - 308.

219 Từ tháng Mười một 1864 báo "Bee-Hive" là cơ quan chính thức của Hội liên hiệp công nhân quốc tế, nhưng lại là tờ báo liên hệ chặt chẽ với thủ lĩnh cải lương của các Hội công liên, và với các đại diện của giai cấp tư sản cấp tiến (năm 1869 nhà hoạt động của giai cấp tư sản tự do Xa-muy-en Mô-rơ-li đã mua tờ báo này và trở thành người xuất bản nó), tờ báo thực tế vẫn giữ quan điểm của chủ nghĩa Công liên tự do. Ban biên tập trì hoãn việc công bố các tài liệu của Quốc tế, đánh tráo chúng và tự tiện công bố báo cáo về các phiên họp của Hội đồng; đặc biệt ban biên tập báo "Bee-Hive" còn chối từ in nghị quyết của Tổng Hội đồng để bảo vệ những người thuộc hội Phê-ni-ăng. Sau nhiều lần cảnh cáo của Tổng Hội đồng và nhiều đơn khiếu nại của các thành viên Quốc tế của các nước khác nhau, vấn đề đoạn tuyệt với ban biên tập báo "Bee-Hive" đã được đưa ra thảo luận tại Hội đồng ngày 26 tháng Tư 1870; Mác tham gia thảo luận (xem Toàn tập, t17, 1994, tr.835-836), và được giao soạn bản tuyên bố về vấn đề này. Văn bản của tuyên bố được Mác đưa ra trong phiên họp của Hội đồng ngày 3 tháng Năm 1870.

Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin (Liên Xô cũ) không có số báo "Eastern Post" ("Bưu điện I-xtơn") đăng nghị quyết của Tổng Hội đồng. - 308.

220 Đồng thời với việc ký kết tại Phran-phuốc vào ngày 10 tháng Năm 1871 hoà ước chính thức giữa đế chế Đức và nước Pháp, Bi-xmác và Pha-vơ còn thoả thuận miệt mật về những hành động chung chống lại Công xã (việc thương thuyết về thoả thuận này được tiến hành từ ngày 6 tháng Năm 1871). Thoả thuận bổ sung ngầm này đã ấn định các việc như bỏ ngỏ cho quân lính Véc-xây đi qua các chiến tuyến của Đức, chấm

dứt việc vận chuyển lương thảo tới Pa-ri và đưa tối hậu thư của Bộ chỉ huy quân Đức cho Công xã đòi phá huỷ các công sự tạo ra thành lũy của Pa-ri với mục đích "thiết lập lại trật tự ở Pa-ri.

Ngày 21 tháng Năm 1871 quân lính Véc-xây đã lọt được vào Pa-ri. - 309.

221 Có ý nói đến *Liên đoàn những người cộng sản* - tổ chức cộng sản quốc tế đầu tiên của giai cấp vô sản, được thành lập dưới sự lãnh đạo của Mác và Ăng-ghe-nơ vào đầu tháng Sáu 1847 ở Luân Đôn do kết quả của việc tổ chức lại Đồng minh những người chính nghĩa - một hội liên hiệp bí mật của công nhân và thợ thủ công, xuất hiện vào những năm 30 và có các chi hội ở Đức, Pháp, Thụy Sĩ và Anh. Những nguyên tắc về cương lĩnh và tổ chức của Liên đoàn những người cộng sản được thảo ra với sự tham gia trực tiếp của Mác và Ăng-ghe-nơ. Các thành viên của Liên đoàn những người cộng sản tham gia tích cực vào cuộc cách mạng dân chủ tư sản ở Đức năm 1848 - 1849. Mặc dù thất bại của cuộc cách mạng đã đánh nhiều đòn vào Liên đoàn những người cộng sản, nhưng vào những năm 1849 - 1850 Liên đoàn được tổ chức lại và tiếp tục hoạt động của mình. Việc cảnh sát truy lùng và bắt giữ các thành viên của Liên đoàn đã dẫn đến việc chấm dứt trên thực tế hoạt động của Liên đoàn những người cộng sản vào tháng Năm 1851 ở nước Đức. Ngày 17 tháng Mười một 1852, theo đề nghị của Mác, Liên đoàn tuyên bố giải tán, nhưng các thành viên của Liên đoàn vẫn tiếp tục công việc của mình về mặt rèn luyện đội ngũ chiến sĩ cho những trận chiến đấu cách mạng trong tương lai.

Liên đoàn những người cộng sản đóng vai trò lịch sử to lớn, là trường học của những người cách mạng vô sản, mầm mống của đảng vô sản, tiền bối của Hội liên hiệp công nhân quốc tế. - 309.

222 Có ý nói đến chương đầu của tập I bộ "Tư bản" xuất bản lần đầu bằng tiếng Đức. Căn cứ vào thông báo của Lô-pa-tin rằng

Mác có ý định chỉnh lý lại chương này để dùng cho lần xuất bản bằng tiếng Nga, Đa-ni-en-xơn đề nghị Mácxơ gửi cho chương đã được biên tập mới ấy. Trong khi chuẩn bị cho lần xuất bản thứ hai bằng tiếng Đức tập đầu bộ "Tư bản", Mácxơ soạn lại về cơ bản chương đầu nói trên, tách nó thành phần thứ nhất "Hàng hoá và tiền" (xem Toàn tập, t, 23, 1993, tr.61-220). Lúc đó Mácxơ không thể soạn lại chương này riêng cho lần xuất bản đầu tiên bằng tiếng Nga vì quá bận. - 311.

223 Đây là nói về bản thảo quyển thứ hai và quyển thứ ba của bộ "Tư bản" được Mácxơ viết vào những năm trước. Trong bức thư đề ngày 11 (23) tháng Năm 1871 Đa-ni-en-xơn đã viết cho Mácxơ: "Người bạn chung của chúng ta (Lô-pa-tin) đã kể lại trong số bạn bè thân quan tâm đến những cuốn tiếp theo của tác phẩm của Ngài rằng người xuất bản cuốn sách của Ngài vì những tính toán có tính chất thương mại nào đó không muốn in quyển thứ hai đã có sẵn bản thảo của ngài [*quyển thứ hai và quyển thứ ba của bộ "Tư bản"*] trước khi bán hết được tập đầu". Tuy nhiên thông báo này là sai. Bản thân Mácxơ không thể soạn để in phần bản thảo của quyển thứ hai và quyển thứ ba của bộ "Tư bản". Sau khi Mácxơ mất, Ăng-ghe-nhê đã chuẩn bị để in và cho xuất bản những bản thảo của Mácxơ, tương ứng với quyển thứ hai và quyển thứ ba ở dạng tập thứ hai và tập thứ ba của bộ "Tư bản". Trong bộ Toàn tập xuất bản lần này đó là các tập 24 và 25. - 311.

224 Đây là nói về chuyến đi của Lô-pa-tin tới Xi-bi-ri để tổ chức việc chạy trốn cho N. G.Séc-nư-sép-xki đang bị lưu đầy. Đầu tháng Hai 1871 Lô-pa-tin bị bắt và bị giam ở nhà tù Iéc-cút-xcơ. Ngày 3 tháng Sáu ông toan trốn khỏi nhà tù, nhưng lập tức bị bắt trở lại.

Rõ ràng là Mácxơ chưa biết việc Lô-pa-tin bị bắt giữ và không hiểu được lời ám chỉ tương ứng của Đa-ni-en-xơn về việc này trong bức thư đề ngày 11 (23) tháng Năm 1871. Khi ấy biết được mối nguy hiểm đe dọa Lô-pa-tin, Mácxơ đã cố cảnh báo ông ta về điều đó thông qua Đa-ni-en-xơn. - 311.

225 Đa-ni-en-xơn và Lô-pa-tin thường xuyên cung cấp cho Mácxơ

sách về khoa học của Nga và những tài liệu chủ yếu về các vấn đề kinh tế. Mácxơ đặc biệt đánh giá rất cao các tác phẩm của Séc-nư-sép-xki. Trong số những cuốn sách và các bài báo mà Đa-ni-en-xơn gửi tới cho Mácxơ vào tháng Năm 1871 có tác phẩm của Séc-nư-sép-xki "về quyền sở hữu ruộng đất", in trong tạp chí "Người đương thời" các số 9 và 11 năm 1857.

Trong tủ sách của Mácxơ còn giữ được một số xuất bản phẩm của Séc-nư-sép-xki, đặc biệt có tập III và IV của bộ Toàn tập của ông được đóng thành một quyển. Nội dung quyển sách này là các tác phẩm Séc-nư-sép-xki "Bổ sung và chú thích cho quyển thứ nhất tác phẩm kinh tế chính trị học của Giôn Xtiua-cơ Mìn" (Giơ-ne-vơ, 1869), và "Khái luận kinh tế chính trị học (theo Mìn)" (Giơ-ne-vơ, 1870). Trong tủ sách của Mácxơ cũng còn giữ được cả một tập sách bao gồm những bài báo cáo của Séc-nư-sép-xki đăng trên tạp chí "Người đương thời" năm 1859 trong mục "Chế độ sinh hoạt của nông dân dưới quyền địa chủ", trong đó có bài báo của Séc-nư-sép-xki "Chuộc lại ruộng đất có khó không?" ("Người đương thời", t. 73, 1859). Một phần của những cuốn sách này là do các thành viên của chi hội Nga của Quốc tế gửi tới cho Mácxơ thông qua I. Ph. Béc-cơ. - 311.

226 Về những cuốn sách được gửi tới cho Mácxơ, xem chú thích trên.

Mácxơ có ý nói đến bức thư của Đa-ni-en-xơn đề ngày 11 (23) tháng Năm 1871, trong đó có đề nghị xuất bản ở nước Nga quyển thứ hai và quyển thứ ba của bộ "Tư bản" (xem chú thích 223). - 314.

227 Vấn đề về bức thông tri của Giuylơ Pha-vơ gửi các đại diện ngoại giao Pháp đề ngày 6 tháng Sáu 1871 kêu gọi chính phủ các nước châu Âu cùng tổ chức việc truy lùng Quốc tế đã được thảo luận tại phiên họp của Uỷ ban thường trực Tổng Hội đồng ngày 11 tháng Sáu 1871, tại phiên họp này bản "Tuyên bố của Tổng Hội đồng về bức thông tri của Giuylơ Pha-vơ" do Mácxơ và Ăng-ghe-nhê soạn thảo (xem Toàn tập, t, 17, 1994, tr.490-492) đã được thông qua. Tuyên bố được công bố trên báo

- "Times" số ngày 13 tháng Sáu 1871. - 320.
- 228 Tác phẩm của Mác "Nội chiến ở Pháp" đã được Ăng-ghe-nơ dịch ra tiếng Đức và được công bố trên báo "Volksstaat" (các số 52-61 ra ngày 28 tháng Sáu, các ngày 1, 5, 8, 12, 16, 19, 22, 26 và 29 tháng Bảy) và in không toàn văn trên tạp chí "Vorboten" số tháng Tám - tháng Mười 1871, và cũng đã được xuất bản dưới dạng cuốn sách mỏng ở Lai-pxích. Ăng-ghe-nơ đã sửa một vài chỗ không đáng kể trong bản dịch. - 321, 395.
- 229 Sau khi bị trục xuất theo nguyên tắc hành chính ra khỏi nước Phổ, Líp-nếch đã nhập quốc tịch Hét-xen, nhưng sinh sống ở Dắc-den. Trong bức thư gửi Ăng-ghe-nơ ngày 24 tháng Năm 1871, Líp-nếch đã viết về ý định của mình từ bỏ quốc tịch Hét-xen và cố xin cho được quốc tịch Dắc-den do lần này ông bị đe dọa trục xuất về mặt hành chính khỏi Dắc-xen. - 322, 332.
- 230 Trong bức thư gửi Ăng-ghe-nơ ngày 24 tháng Năm 1871, Líp-nếch đã yêu cầu giúp ông trở thành phóng viên của báo "'Pall Mall Gazette'" và đề nghị sử dụng tờ báo "Reynolds's Weekly Newspaper" ("Tuần báo Rây-nôn") để công bố các tài liệu của Quốc tế. - 323.
- 231 Có ý nói đến bài phát biểu của Bê-ben tại nghị viện ngày 25 tháng Năm 1871 khi thảo luận vấn đề sáp nhập An-da-xơ và Lơ-ren-nơ vào đế chế Đức. Trong bài phát biểu của mình, Bê-ben nhiệt thành bảo vệ các chiến sĩ Công xã Pa-ri khỏi sự vu khống và công kích của các đại địa chủ tư sản quý tộc trong nghị viện, bài phát biểu kết luận rằng "lời kêu gọi chiến đấu của giai cấp vô sản Pa-ri là: 'Đánh đổ các vương triều, đem lại hoà bình cho các túp lều, tiêu diệt sự bần cùng và thất nghiệp!'" trở thành lời kêu gọi chiến đấu của giai cấp vô sản toàn châu Âu". - 323.
- 232 Bức thư này cũng như các bức thư của Ăng-ghe-nơ gửi Ca-phi-ê-rô ngày 16 và 28 tháng Bảy 1871 đã bị cảnh sát tịch thu ở nhà Ca-phi-ê-rô khi ông bị bắt hồi tháng Tám 1871. Phiên dịch của cảnh sát đã dịch thư từ tiếng Anh ra tiếng I-ta-li-a, và

- những bức thư này đã được gắn vào vụ án của chi hội Na-pô-li của Hội liên hiệp công nhân quốc tế. Trong cả ba tài liệu này đều có dòng chữ sau: "Bức thư của Ăng-ghe-nơ, bị tịch thu ở nhà ông Các-lô Ca-phi-ê-rô. Bản dịch từ tiếng Anh. Bản sao".
- Những bản sao này do nhà sử học I-ta-li-a A. Rô-ma-nô phát hiện ra tại nơi lưu trữ quốc gia Na-pô-li vào năm 1846 trong các hồ sơ của một quận cảnh sát. Nguyên bản các bức thư của Ăng-ghe-nơ không tìm thấy được. - 324.
- 233 Ý định của Ăng-ghe-nơ bắt đầu trao đổi thư từ với L. Ca-xtê-la-xô, mà địa chỉ của người này ông nhận được qua Ca-phi-ê-rô, đã không thực hiện được, bởi vì ngày 28 tháng Sáu 1871 Ca-phi-ê-rô đã báo với Ăng-ghe-nơ rằng Ca-xtê-la-xô là "Hội dân chủ quốc tế" Phlo-ren-ti mà Ca-phi-ê-rô hy vọng thu hút vào Quốc tế đã bị cảnh sát truy nã, - 325.
- 234 Có ý nói đến bức thông tri của bộ trưởng ngoại giao gửi các đại diện ngoại giao của nước Pháp ngày 6 tháng Sáu 1871 (xem chú thích 227). Trong bức thông tri đã sử dụng những tài liệu giả mạo của cảnh sát và các tài liệu của liên minh. - 330.
- 235 Tại phiên họp của Tổng Hội đồng ngày 4 tháng Bảy 1871, một người từng tham gia Công xã Pa-ri là Pao-lô Ti-ban-di đã vạch trần Vôn-phơ là mật vụ của cảnh sát Pháp, tuyên bố rằng ông đã nhìn thấy ở bộ tài chính trong cuốn sách về quỹ bí mật bản ghi chép về việc trả cho Vôn-phơ một nghìn phrăng mỗi tháng; về những giấy biên lai nhận tiền của Vôn-phơ. Việc tố giác này cũng đã được công bố trên báo "Eastern Post" số 145, ngày 8 tháng Bảy 1871. - 330, 343.
- 236 Ăng-ghe-nơ đi du ngoạn khắp Lô-m-bác-di vào cuối năm 1841 - đầu năm 1842. - 331.
- 237 *Phái tiến bộ* - đại diện của Đảng tiến bộ, một đảng của giai cấp tư sản Phổ xuất hiện vào tháng Sáu 1861. Đảng tiến bộ đòi thống nhất nước Đức dưới bá quyền của nước Phổ, đòi triệu tập nghị viện toàn nước Đức, thành lập nội các mạnh của phái tự do chủ nghĩa và chịu trách nhiệm trước nghị viện. Khác với

phái dân tộc - tự do chủ nghĩa, phái tiến bộ sau khi thống nhất nước Đức năm 1871 đã tuyên bố mình là đảng đối lập, tuy nhiên tính chất đối lập này chỉ thuần túy là ngoài miệng mà thôi. Vì lo sợ trước giai cấp công nhân và vì căm thù phong trào xã hội chủ nghĩa, đảng tiến bộ đã thoả hiệp với sự thống trị của giới địa chủ quý tộc Phổ trong những điều kiện nước Đức nửa chuyên chế. Sự giao động trong chính sách của đảng tiến bộ phản ánh sự không kiên định của giai cấp tư sản thương nghiệp, của những nhà công nghiệp nhỏ, của một bộ phận thợ thủ công mà đảng này dựa vào. - 333, 500.

238 Hai thành viên của Tổng Hội đồng ở Ôt-gie-rơ và Lơ-cráp đã phủ nhận lời kêu gọi "Nội chiến ở Pháp" của Tổng Hội đồng và trên thực tế đã biểu lộ sự đồng tình với chiến dịch vu khống do giới báo chí tư sản dựng lên để chống lại Quốc tế nhân việc xuất bản lời kêu gọi này. Tổng Hội đồng đã thảo luận hành vi của Ôt-gie-rơ và Lơ-cráp trong các ngày 20 và 27 tháng Sáu 1871. Để trả lời Tuyên bố của họ về việc rút ra khỏi Tổng Hội đồng, ngày 27 tháng Sáu 1871 Tổng Hội đồng đã nhất trí lên án hành động phản bội của họ và thông qua quyết định đặt Ôt-gie-rơ và Lơ-cráp, trên thực tế, ra ngoài Quốc tế. - 334, 421.

239 Ban biên tập báo "Pall Mall Gazette" đã đứng trên quan điểm thù địch đối với các chiến sĩ Công xã Pa-ri và tham gia chiến dịch vu khống của báo chí tư sản Anh chống Hội liên hiệp công nhân quốc tế. Nhân việc này Mác và Ăng-ghe-nơ đã chính thức chấm dứt sự cộng tác của mình với báo này và ngày 4 tháng Bảy hai ông đã thông báo với Tổng Hội đồng của Quốc tế về điều này. Trước đó, ngày 30 tháng Sáu 1871 Mác đã gửi cho tổng biên tập báo "Pall Mall Gazette" Grin-vút một bức thư lời lẽ gay gắt nghiêm khắc lên án ông này là một kẻ vu khống (xem Toàn tập, t, 17, 1994, tr. 506). - 334.

240 Bản sơ thảo bức thư của Mác là bài trả lời bức thư của luật sư Lê-ông Bi-gô đề ngày 6 tháng Bảy 1871 gửi cho Tổng Hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế. Bi-gô phát biểu tại toà án

quân sự Pa-ri về vụ án của nhóm chiến sĩ Công xã như một người biện hộ cho bị cáo Át-xi, uỷ viên Ban Chấp hành trung ương của Đội vệ binh quốc gia và của Công xã Pa-ri.

Trong bức thư được viết với sự đồng ý của Át-xi, Bi-gô đã chất vấn những người lãnh đạo của Quốc tế về việc báo chí tư sản kết tội có tính chất vu khống đối với Mác "trong việc tung ra những lời đồn đại thất thiệt" về Át-xi và còn thông báo rằng Át-xi (đang ở phòng biệt giam) đã nhận được thư ngắn viết bằng mật mã, tưởng như được gửi từ Luân Đôn, gửi cho Át-xi, thành viên của Quốc tế.

Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin (Liên Xô cũ) không có bản gốc của bức thư này; chỉ có bản sơ thảo và bản sao chép tay do Mác viết trong cuốn vở ghi chép các tài liệu liên quan đến câu chuyện trên được thu thập lại ở mục "Vụ án Át-xi". - 334, 382.

241 Bức thư này là bài trả lời bức thư riêng của thư ký riêng của bộ trưởng bộ nội vụ Anh Bru-xơ là A. Ô. Rát-xơ-nơ, yêu cầu Mác gửi cho ông ta tất cả các ấn phẩm chính thức đã có trong số các tài liệu của Tổng Hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế. - 336.

242 Có ý nói đến lời kêu gọi "Gửi Tổng thống Hợp chúng quốc Hoa Kỳ A-bra-ham Lin-côn" (xem Toàn tập, t, 17, 1994, tr.30-32) nhân dịp ông được bầu lần thứ hai vào chức vụ Tổng thống. Văn bản lời kêu gọi được Mác soạn thảo, được Ban thường trực tán thành và được Tổng Hội đồng nhất trí thông qua ngày 29 tháng Mười một 1864; lời kêu gọi được chuyển tới cho Lin-côn qua công sứ Mỹ tại lao động là A-đam.

Ngày 28 tháng Giêng 1865, A-đam thay mặt Lin-côn chuyển thư trả lời đối với lời kêu gọi của Tổng Hội đồng. Thư trả lời đã được đăng trên báo "Times" số ra ngày 6 tháng Hai 1865. - 338.

243 Bản dịch ra tiếng Pháp "Nội chiến ở Pháp" do Mác hiệu đính đã được xuất bản thành ấn phẩm riêng ở Bruy-xen vào tháng Sáu 1872. Ở Tây Ban Nha tác phẩm này của Mác được công bố

trong tháng Bảy - tháng Chín 1871 trên báo "Emancipacion" ("Giải phóng"), khi đó trên tờ báo "Der Werker" ("Công nhân") ở Ăng-ve đã công bố bản dịch ra tiếng Hà Lan. Về bản dịch cuộn "Nội chiến ở Pháp" ra tiếng Đức xem chú thích 228. - 339, 657.

244 Trong bức thư đề ngày 28 tháng Sáu 1871, Ca-phi-ê-rô thông báo với Ăng-ghen rằng để liên lạc với "Hội dân chủ quốc tế" của Phlo-ren-ti; ông phải viết cho người thợ đóng giày Phran-tréc-cô Pi-chi-ni; nhận xét về ông thợ đóng giày này, Ca-phi-ê-rô báo rằng Pi-chi-ni là một trong số những thành viên khác của hội đã ký tên vào thư đoàn kết với Công xã: "Società democratica internazionnale di Firenze ai cittadini della Comune di Parigi" ("Hội dân chủ quốc tế tại Phlo-ren-ti gửi các công nhân Công xã Pa-ri"). - 339.

245 Theo thông báo của Ca-phi-ê-rô. Ca-po-ru-xô, sau khi bị giam giữ không lâu ở nhà tù vì cuộc bãi công mà chi hội Na-pô-li tổ chức hồi đầu năm 1870, đã từ bỏ chính kiến cộng hoà và xã hội chủ nghĩa của mình. - 341.

246 Có ý nói đến những tài liệu do Tổng Hội đồng của Hội liên hiệp công nhân quốc tế xuất bản mà Đa-ni-en-xơn yêu cầu Mác chuyển cho ông ta với mục đích đảm bảo bí mật là gửi qua Béc-lin theo địa chỉ: "Hòm thư lưu, gửi ngài Kiéc-sbau-mơ". - 346.

247 Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin (Liên Xô cũ) không có bản gốc của bức thư này. Nó được giữ dưới dạng bản ghi chép nội dung bức thư mà Mác ghi lại trong cuốn vở ghi các trích dẫn của mình.

Bức thư của Mác là thư trả lời thư của Ca-rông gửi I-ung đề ngày 15 tháng Bảy 1871, trong đó có thông báo về ý định của Câu lạc bộ cộng hoà quốc tế ở Tân Oóc-lê-ăng gia nhập vào Hội liên hiệp công nhân quốc tế. Câu lạc bộ này được kết nạp vào Quốc tế như là chi hội số 15. - 347.

248 Đây là nói về việc xuất bản lần thứ hai tác phẩm của Ăng-ghen "chiến tranh nông dân ở Đức", tại nhà xuất bản báo

"Volksstaat" vào năm 1870.

Về Hội giáo dục cộng sản của công nhân báo "Volksstaat" trong tháng Bảy 1871 của Boóc-khai-mơ "Để tưởng nhớ những người yêu nước. 1806 -1807" ("Zur Erinnerung fur die deutschen Modspatrioten. 1806 - 1870"), mà sau này cần xuất bản thành cuốn sách riêng; nói đến cuốn sách của A. Bê-ben "Mục đích của chúng ta" ("Unsere Ziele") mà bản quảng cáo việc xuất bản nó được đăng trên các số tháng Sáu và tháng Bảy của tờ báo và nói đến tác phẩm của I. Đì-xơ-ghen "Tôn giáo của phong trào dân chủ - xã hội" ("Die Religion der Sozialdemokratie")- 351.

250 Các ngày 25-29 tháng Chín 1865 thay vì đại hội đã dự định của Hội liên hiệp công nhân quốc tế tại Bruy-xen, thì ở Luân Đôn cũng diễn ra hội nghị trù bị; quyết định về việc hoãn đại hội và triệu tập hội nghị đã được Tổng Hội đồng thông qua theo yêu cầu khẩn thiết của Mác, ông cho rằng các tổ chức địa phương của Quốc tế chưa đủ mạnh về phương diện tư tưởng và tổ chức.

Theo nghị quyết của Đại hội Ba-lơ (1869), đại hội thường kỳ của Hội liên hiệp công nhân quốc tế cần được tiến hành ở Pa-ri. Nhưng sự truy nã của cảnh sát của chính phủ Bô-na-pác-tơ đối với các chi hội của Quốc tế tại Pháp đã buộc Tổng Hội đồng chuyển địa điểm họp đại hội thường kỳ đến Ma-in-xơ thuộc nước Đức (xem Toàn tập, t.16, 1994, tr.581). Cuộc chiến tranh Pháp - Phổ bắt đầu đã làm cho việc triệu tập đại hội không có khả năng thực hiện; không thể triệu tập đại hội trong hoàn cảnh các thành viên của Quốc tế bị đàn áp dã man trong thời gian nội chiến ở nước Pháp và đặc biệt việc đàn áp được tăng cường sau khi Công xã Pa-ri bị thất bại. Trong những điều kiện như vậy, phần lớn các liên đoàn trong nước đã biểu lộ ý kiến tán thành hoãn đại hội và giao cho Tổng Hội đồng toàn quyền quyết định thời hạn triệu tập đại hội căn cứ theo sự suy xét của Tổng Hội đồng. Trong lúc đó cần thiết phải

thông qua các nghị quyết tập thể nhằm tạo điều kiện cho sự đoàn kết tư tưởng và củng cố tổ chức của Quốc tế, những nhiệm vụ cần phải giải quyết trong cuộc đấu tranh với phái Ba-cu-nin và các phần tử bè phái khác đang đẩy mạnh hoạt động chia rẽ của mình, và cả những nhiệm vụ cấp bách khác đòi hỏi phải triệu tập hội nghị các đại diện của Quốc tế thuộc tất cả các nước. Vấn đề về Hội nghị được nêu ra ở Tổng Hội đồng theo sáng kiến của Mác và Ăng-ghe-nơ ngay từ khi còn chiến tranh, bắt đầu từ ngày 2 tháng Tám 1870. Tuy nhiên khả năng thực tế để triệu tập một hội nghị như vậy chỉ có thể làm được vào mùa hè 1871. Phần lớn các liên đoàn đồng ý với đề nghị của Tổng Hội đồng về tính hợp lý phải triệu tập hội nghị bí mật của Hội liên hiệp công nhân quốc tế. Tại phiên họp của Tổng Hội đồng ngày 25 tháng Bảy 1871, theo đề nghị của Ăng-ghe-nơ, đã thông qua quyết định triệu tập hội nghị bí mật của Quốc tế vào ngày chủ nhật thứ ba của tháng Chín tại Luân Đôn.

Hội nghị Luân Đôn của Quốc tế đánh dấu một giai đoạn quan trọng trong cuộc đấu tranh của Mác và Ăng-ghe-nơ nhằm thành lập đảng của giai cấp vô sản, diễn ra trong các ngày 17-23 tháng Chín 1871. Quyết định quan trọng nhất của hội nghị là nghị quyết IX "Về hành động chính trị của giai cấp công nhân", tuyên bố sự cần thiết phải thành lập ở mỗi nước một đảng vô sản độc lập, mà mục đích của nó là giành quyền chính trị cho giai cấp công nhân. - 351, 365.

251 Ngày 25 tháng Bảy 1871 tại phiên họp của Tổng Hội đồng, một người thuộc phái Ba-cu-nin là Rô-bin đã nêu vấn đề về mối quan hệ tương hỗ giữa liên minh của phái Ba-cu-nin với Quốc tế vì lẽ rằng, trong một bài phát biểu của mình tại Giơ-ne-vơ, đại diện của chi hội Nga của Hội liên hiệp công nhân quốc tế U-tin đã tuyên bố rằng liên minh ấy không bao giờ được kết nạp vào Quốc tế.

Trong những quyết định của Tổng Hội đồng ra ngày 22

tháng Chạp 1868 và ngày 9 tháng Ba 1869 (xem Toàn tập, t, 16, 1994, tr.460-462, 472-474), Liên minh này như một tổ chức Quốc tế thực sự đã không được kết nạp; tuy nhiên trong điều kiện nếu nó tự giải tán thì từng nhóm riêng biệt sẽ được gia nhập Quốc tế với những quyền của các chi hội của Hội liên hiệp. Sau khi tuyên bố về việc tự giải tán Liên minh quốc tế ấy, Tổng Hội đồng đã kết nạp vào Quốc tế chi hội Giơ-ne-vơ của nó mang tên gọi "Liên minh dân chủ - xã hội chủ nghĩa". Phân tích về vấn đề này tại phiên họp ngày 25 tháng Bảy. Tổng Hội đồng đã khẳng định rằng chi hội Giơ-ne-vơ của Liên minh đã được kết nạp vào Quốc tế đúng lúc. Tuy nhiên, theo đề nghị của Mác và

Ăng-ghe-nơ, tại phiên họp này đã quyết định sẽ xem xét tại hội nghị vấn đề về việc những người lãnh đạo Liên minh thực hiện các điều kiện được đặt ra khi kết nạp các chi hội của Liên minh vào Quốc tế mà việc vi phạm các điều kiện này sẽ đặt các tổ chức của Liên minh ra ngoài hàng ngũ của Hội liên hiệp công nhân quốc tế.

Về sự phân liệt được nhắc đến trong bức thư "cuộc tranh luận ở Thụy Sĩ" - do phái Ba-cu-nin gây ra trong các tổ chức của Quốc tế ở Thụy Sĩ, - vấn đề này đã phải đưa ra thảo luận tại Hội nghị Luân Đôn, xem chú thích 6. - 352.

252 Có ý nói đến bài báo của Mát-di-ni "Gửi công nhân I-ta-li-a" được công bố trên báo "La roma del Popolo" ("Rô-ma nhân dân") số 20, rá ngày 13 tháng Bảy 1871; bài báo do Ca-phi-ê-rô chuyển cho Ăng-ghe-nơ. - 354.

253 Ca-pô-ru-xô đã chiếm đoạt cả 300 lia do các thành viên của chi hội Na-pô-li quyền góp giúp đỡ bốn đồng chí của mình bị bắt, trong đó có cả Ca-pô-ru-xô, người chỉ được nhận một phần tư số tiền quyền góp. - 354.

254 *Liên minh hoà bình và tự do* - tổ chức hoà bình tư sản do nhiều người cộng hoà tư sản và tiểu tư sản và những người thuộc phái tự do thành lập năm 1867 với sự tham gia tích cực của V. Huy-gô, Gi. Ga-ri-ba-đi và những người khác. Trong các

năm 1867-1868 Ba-cu-nin đã tham gia tích cực vào hoạt động của Liên minh. Do việc các chi hội của Quốc tế và cá nhân những người lãnh đạo Quốc tế, trong đó có Mác được mời đến dự đại hội thành lập của Liên minh, theo đề nghị của Mác, ngày 13 tháng Tám 1867 Tổng Hội đồng đã thông qua quyết định chính thức không tham gia đại hội của Liên minh hoà bình và tự do; sự tham gia ấy sẽ đe doạ làm mất đi tính chất độc lập, vô sản của Quốc tế và làm cho Hội liên hiệp công nhân quốc tế phải chịu trách nhiệm về những ảo tưởng hoà bình mà Liên minh truyền bá. Tuy nhiên, có chú ý đến tính chất tiến bộ của cuộc đấu tranh vì hoà bình, nên các thành viên của Quốc tế đã được cử đến để tham dự đại hội của Liên minh với tư cách cá nhân (xem Toàn tập, t, 16, 1994, tr.279 và 720-721). - 357.

255 Theo lời khuyên của Ăng-ghe-n, Ca-phi-ê-rô đã công bố phần này của bức thư (cho đến những chữ "Hội đồng tại phiên họp vào ngày thứ ba...") trên báo "libero pensiero" ("Tư tưởng tự do") số ra ngày 31 tháng Tám 1871 và trên nhiều tờ báo khác của I-ta-li-a (xem Toàn tập, t, 17, 1994, tr.518-520). - 362.

256 Có ý nói đến việc những người I-ta-li-a thuộc phái Mát-di-ni rút ra khỏi Tổng Hội đồng vào tháng Tư 1865 nhân việc thảo luận tại Hội đồng vấn đề về cuộc xung đột trong chi hội Pa-ri của Quốc tế. Cuộc xung đột xuất hiện giữa một bên là nhà báo A. Lơ-pho và bên kia là những người thuộc phái Pru-đông như Phri-bua Tô-lanh v.v.. những phần tử tư sản đã cố lợi dụng mâu thuẫn vì lợi ích của mình. Do kết quả cuộc thảo luận về cuộc xung đột này, những nghị quyết do Mác thảo ra đã được thông qua tại Tổng Hội đồng (xem Toàn tập, t.16, 1994, tr.510-514). - 363.

257 Tập 2 tác phẩm của L. Blăng "Lịch sử cuộc cách mạng 1848" mang nội dung khẳng định sự tham gia tích cực vào các sự kiện tháng Sáu 1848 của những người thuộc phái Bô-na-pác-tô, những người mà tựa hồ như bị các sự kiện này kích động. - 364.

258 Ở đây Ăng-ghe-n trích dẫn nghị quyết VIII về các vấn đề tổ chức do Đại hội Ba-lơ của Quốc tế (1869) thông qua. Theo nghị quyết của Hội nghị Luân Đôn năm 1871, nghị quyết này là điều 7 của Quy chế tổ chức lần xuất bản mới. - 366.

259 Đây nói về định xuất bản các biên bản của Tòa án quân sự lần thứ ba, tòa án có nhiệm vụ kết án nhóm các chiến sĩ Công xã Pa-ri. Đây là một trong những vụ án đầu tiên mở đầu sự trừng phạt của chính phủ Chi-e đối với các chiến sĩ Công xã. Trong số các bị cáo có nhà lãnh đạo Ủy ban an ninh xã hội và phó uỷ viên công tố của Công xã là Phê-rê, một trong những uỷ viên Ban Chấp hành trung ương của Đội vệ binh quốc gia là Át-xi, có đại biểu của Ủy ban tài chính của Công xã là Giuốc-đơ và những người khác nữa. Vụ án bắt đầu ngày 7 tháng Tám và kết thúc ngày 2 tháng Chín 1871. Hai bị cáo, trong đó có Phê-rê, bị kết án tử hình, số còn lại bị án khổ sai chung thân, bị tù giam hoặc đi đày.

Do những khó khăn về mặt tài chính việc xuất bản này không thực hiện được. - 366, 377.

260 Ăng-ghe-n có ý nói đến số phận của Lô-pa-tin trong bức thư của Mác gửi Đa-ni-en-xơn đề ngày 22 tháng Bảy 1871. Trong bức thư trả lời Mác đề ngày 12 tháng Tám (31 tháng Bảy) Đa-ni-en-xơn viết:

"Tin tức về Lô-pa-tin không phải là không đúng. Tình trạng của anh ấy đang vô cùng nguy hiểm và có thể là kéo dài".

Về hoàn cảnh bị bắt của Lô-pa-tin trong chuyến đi sang Nga với mục đích tổ chức cuộc chạy trốn cho Séc-nư-sép-xki khỏi nhà tù, xem chú thích 224. - 373.

261 Ăng-ghe-n gửi cho La-vrốp 2 bản của tờ "Eastern Post" số 148 ra ngày 29 tháng Bảy 1871, trong đó có in bài tường thuật về phiên họp của Tổng Hội đồng ngày 25 tháng Bảy, bao hàm bài phát biểu của Ăng-ghe-n về thái độ của Mát-di-ni với Quốc tế (xem Toàn tập, t.17, 1994, tr.839-841) và số 149 ra ngày 5 tháng Tám, có bài tường thuật về phiên họp của Tổng Hội đồng ra ngày 1 tháng Tám, trong đó có dẫn ra bài phát biểu

- của Mác chống Ôt-gie-rơ ((xem Toàn tập, t.17, 1994, tr.843-844). - 373.
- 262 Bức thư của Mác gửi thủ quỹ của Hội giáo dục cộng sản của công nhân Đức ở Luân Đôn là T.Cồn được viết nhân việc có lời vu cáo của các phần tử thuộc phái Lát-xan có chân trong Hội này. Sau này phái Lát-xan đã bị khai trừ ra khỏi Hội (xem chú thích 80 và 363). - 375.
- 263 Có ý nói đến *Tổng liên đoàn công nhân*. - tổ chức xã hội chủ nghĩa đầu tiên ở Hung-ga-ri; hoạt động của Tổng liên đoàn được mở rộng ra thủ đô của Hung-ga-ri là Pét và những thành phố công nghiệp lớn nhất Hung-ga-ri. Tổng liên đoàn tuyên truyền chủ nghĩa xã hội và lãnh đạo cuộc đấu tranh bãi công của công nhân. Những người lãnh đạo Tổng liên đoàn (Ca-rôn Phai-ca-sơ, An-tan Iéc-lin-gơ, Vích-to Quyn-phôn-đi) là thành viên của chi hội Hung-ga-ri của Hội liên hiệp công nhân quốc tế, đã liên hệ với các nhà dân chủ xã hội của Áo và Đức và liên hệ trực tiếp với Mác. Ngày 11 tháng Sáu 1871 Hội đã tổ chức biểu tình tuần hành thể hiện tình đoàn kết với Công xã Pa-ri. Vì việc này chính phủ đã giải tán Tổng liên đoàn, còn những người lãnh đạo của nó cùng với các đại diện của phong trào công nhân Áo từ Viên đến thì khi bị bắt giữ vì tội phản quốc. Tuy nhiên vì không có chứng cứ nào để kết tội và vì áp lực của dư luận xã hội nên những người bị đưa ra xét xử đã được trắng án. - 376.
- 264 Ý nói về bản cáo trạng chống lại nhóm các chiến sĩ Công xã Pa-ri bị toà án quân sự thứ hai xét xử. Bản cáo trạng do một công tố viên nhà nước soạn ra - đại uý Ga-vô, người đã rời khỏi nhà thương điên cách đây không lâu (ba tháng sáu đó ông ta lại phải vào nhà thương điên và đã chết ở đó). Bản cáo trạng là sự tập hợp những điều bịa đặt vu khống vô lý nhất mà báo chí phản động loan truyền về Công xã. Cuộc cách mạng ngày 18 tháng Ba và Công xã Pa-ri được phản ánh trong đó như "sự mâu thuẫn" của Quốc tế và của "Đảng cách mạng" chống lại Cộng

- hoà Pháp. Bản cáo trạng đã bóp méo những hành động cách mạng của Công xã và nhằm biến vụ án các chiến sĩ Công xã thành một vụ án hình sự đơn giản như về "những kẻ đốt nhà", "những tên trộm cắp" và "những kẻ giết người" ((xem Toàn tập, t.17, 1994, tr.522-523). - 378.
- 265 Bức thư của Lơ-phe-vrơ đề ngày 4 tháng Chạp 1870 gửi Bê-ben và Líp-nếch biểu thị lòng biết ơn của Cộng hoà Pháp về bài phát biểu tại Nghị viện Bắc Đức ngày 26 tháng Mười một 1870 (xem chú thích 156) đã được công bố trên tờ "Börsenzeitung" ("Báo về thị trường chứng khoán) và được in lại trên tờ "Norddeutsche Allgemeine Zeitung". Bức thư cũng được đăng trên tờ "Volksstaat" số 101 ra ngày 17 tháng Chạp 1870. - 379.
- 266 Vào tháng Chạp 1870, sau khi bắt giữ Bê-ben, Líp-nếch và Héc-nét, chính phủ Bi-xmác bắt đầu chuẩn bị vụ án chống các nhà lãnh đạo của Đảng công nhân dân chủ - xã hội, buộc tội họ là "chuẩn bị những hành động phản quốc". Toà án xử những người bị bắt giữ diễn ra ở Lai-pxích vào tháng Ba 1872 (xem chú thích 452). - 379.
- 267 Lời kêu gọi này của Rai-tơ-ling-giơ, gửi các uỷ viên Tổng hội đồng của Quốc tế, được đưa ra do việc bộ trưởng ngoại giao của chính phủ quốc phòng dự định tổ chức chuyến đi tới Luân Đôn nhân cuộc hội nghị quốc tế sắp tới để xem xét lại những điều khoản của Hiệp ước Pa-ri năm 1856 về sự trung lập hoá của Hắc Hải. Ngày 7 tháng Giêng 1871 tại phiên họp của Hội đồng, Mác đã phát biểu một bài khá dài, vạch trần những hành động phản cách mạng của Pha-vơ và toàn bộ chính phủ quốc phòng (xem Toàn tập, t.17, 1994, tr. 813-815). - 379.
- 268 Nhà Hoạt động cách mạng người Nga Ê-li-da-ve-ta Đmi-tơ-ri-e-va (Tô-ma-nốp-xcai-a) tham gia hoạt động trong Công xã Pa-ri, bà đã giúp đỡ nhiều cho Mác và Tổng Hội đồng liên hệ với các thành viên Pháp của Quốc tế trong thời kỳ Công xã và cả sau khi Công xã bị đàn áp. - 381.
- 269 Trong vụ án xử nhóm các chiến sĩ Công xã hồi đầu tháng Tám 1871, Giuốc-đơ, đại biểu của Uỷ ban tài chính của Công

xã, ngoài những tội danh khác mà cảnh sát đưa ra một cách bịa đặt trên cơ sở giấy tờ giả mạo, còn bị buộc tội đốt ngôi nhà của bộ tài chính. - 382.

270 Đây là nói về các bài phát biểu của B.Béch-cơ và A. Guê-gơ trên báo "Volksstaat". Ngày 12 tháng Tám 1871, B. Béch-cơ, người bị khai trừ ra khỏi tổ chức Béc-lin của Liên minh công nhân toàn Đức, đã công bố các bức thư có liên quan đến năm 1865 dưới tiêu đề "Về lịch sử của chủ nghĩa xã hội nhà nước Phổ".

Ngày 9 tháng Tám 1871, tuyên bố dài dòng của Guê-gơ gửi ban biên tập báo "Schwäbische Mercur" ("Người truyền tin Sva-ben"), có nội dung biện hộ cho chế độ sở hữu nhỏ về ruộng đất, đã được công bố. - 383.

271 Có ý nói đến việc phối hợp hành động của các chính phủ phản động ở châu Âu chống lại Quốc tế, đặc biệt được đẩy mạnh sau khi Công xã Pa-ri thất bại. Về các vụ bắt bớ ở Đức, Áo và I-ta-li-a, xem các chú thích 69, 319, 342.

Mùa xuân và mùa hè 1871, Chính phủ Tây Ban Nha thi hành các biện pháp đàn áp các tổ chức của công nhân và các chi hội của Quốc tế; nhân việc này các uỷ viên của Hội đồng liên đoàn Tây Ban Nha là Mo-rơ, Mô-ra-gô và Lô-ren-xô đã buộc phải sống lưu vong ở Lit-xbon. - 384.

272 Tháng Sau 1871, vì những điều kiện làm việc cực khổ không thể chịu đựng nổi của công nhân dệt ở Xanh-Ha-len, đã phát sinh cuộc đụng độ giữa công nhân dệt loại vải đặc biệt với chủ các xí nghiệp. Công nhân đòi giảm giờ làm việc trong ngày và tăng lương. Các chủ xí nghiệp không những chỉ từ chối tiếp đoàn đại biểu công nhân, mà còn sa thải các thành viên của Quốc tế. Cuộc bãi công nổ ra đã được sự ủng hộ của các tổ chức Thụy Sĩ của Quốc tế, việc này cho phép công nhân đứng vững được đến tháng Chín 1871. Sau khi nhà cầm quyền can thiệp vào cuộc đụng độ, cuộc bãi công kết thúc bằng một sự thỏa hiệp. Mặc dù không phải tất cả mọi đòi hỏi của công nhân đều được thỏa mãn, nhưng cuộc bãi công có ý nghĩa to lớn trong

việc củng cố sự đoàn kết vô sản và sự lớn mạnh của tổ chức Quốc tế ở Xanh-Ha-len. - 384.

273 Ngày 3 tháng Tám 1871, tờ "New York Herald" ("Người truyền tin Niu Oóc") đã đăng bài tường thuật của phóng viên Luân Đôn về cuộc trao đổi với Mác diễn ra ngày 20 tháng Bảy 1871; bài tường thuật truyền đạt lại nội dung cuộc trao đổi dưới dạng bịa đặt trắng trợn. Nhấn vì tờ báo "Gaulois" ("Gô-loa") công bố những đoạn trích của báo cáo này. Mác đã gửi cho tổng biên tập bản sao tuyên bố mà ông gửi đến tờ "New York Herald"; tuyên bố của Mác được in trên tờ "Gaulois" số 1145, ra ngày 27 tháng Tám 1871 ((xem Toàn tập, t.17, 1994, tr. 538-529). - 385.

274 Bức thư của A. Đa-vư-dốp đề ngày 21 tháng Tám 1871 là thư trả lời của Ăng-ghe-nơ ngày 15 tháng Tám đề nghị ông giúp đỡ các chiến sĩ Công xã sống lưu vong; gửi kèm theo bức thư là tám séc 4 pao xtéc-linh. Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin (Liên Xô cũ) không có văn bản bức thư của Ăng-ghe-nơ.

Trong bức thư của Mác có chỗ nhầm so sơ ý: thay vì Đa-vư-dốp lại là Đa-vi-xơn (Davyson). - 386.

275 Bản sơ thảo bức thư của Mác được viết ở mặt sau của bức thư của nhà văn cấp tiến Mỹ là Côn-uây, lúc này đang ở nước Anh. Trong bức thư của mình Côn-uây đã hỏi về khả năng đến dự những phiên họp sắp tới của Tổng Hội đồng của Quốc tế. - 388.

276 Đây là nói về báo cáo của Ban Chấp hành trung ương các chi hội Bắc Mỹ về tình hình trong nước và hoạt động của các tổ chức của Quốc tế, bản báo cáo được gửi để trình Hội nghị Luân Đôn năm 1871. - 391.

277 Sác-lơ Cô-lét, nhà cấp tiến người Anh và là tổng biên tập báo "Free Press" ("Báo tự do") ở Luân Đôn, ông đã từng cộng tác ở Tổng Hội đồng trong việc giúp đỡ các chiến sĩ Công xã sống lưu vong, trong bức thư đề ngày 30 tháng Tám 1871 ông yêu cầu Mác gửi tới cho ông các đoạn trích từ tập đầu của bộ "Tư bản" hoặc những bình luận về cuốn sách để đối chiếu với những lời

- kêu gọi của Quốc tế, mà nội dung của chúng, theo như lời của ông, "gây ra cho ông nỗi lo ngại". - 392.
- 278 Bài bình luận về tập I của bộ "Tư bản" của Mác do Ăng-ghe-n viết vào tháng Năm tháng Sáu 1868 cho tạp chí "Fortnightly Review", nhưng đã bị ban biên tập tạp chí này từ chối. Nó được gửi ở dạng bản chép tay và lần đầu tiên được công bố bằng tiếng Nga trong tạp chí "Biên niên sử của chủ nghĩa Mác" số 1, 1926 ((xem Toàn tập, t.16, 1994, tr.393-424). - 392.
- 279 Đây là nói về báo cáo của Đảng dân chủ - xã hội chủ nghĩa Thụy Sĩ có nhan đề "Cương lĩnh xã hội chủ nghĩa mới" được lấy từ tờ "Journal de Genève" ("Báo Giơ-ne-vơ") để đăng lại trên tờ "Times" số ra ngày 30 tháng Tám 1871. - 393.
- 280 Bức thư này của Ăng-ghe-n là bản nháp bức thư đáp lại lời chất vấn của công ty ở Luân Đôn về việc giới thiệu Mác-Đôn-nen nhân việc ông này có ý định vay tiền để thành lập xưởng in. - 393.
- 281 Líp-nếch đề nghị cấp cho Ăng-ghe-n uỷ nhiệm thư của tổ chức Dắc-đen của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Đức để tới dự Hội nghị Luân Đôn của Quốc tế. Xem tập này, tr. 421. - 394.
- 282 Líp-nếch và vợ ông quyết định đặt tên cho cậu con trai của họ sinh ngày 13 tháng Tám 1871 là Các Phri-đrich Pau-lơ để tỏ lòng kính trọng đối với Mác và Ăng-ghe-n và với người bạn chiến đấu của ông bà là Pau-lơ Stum-phơ. Với mục đích này Líp-nếch đã hỏi dò tên họ đầy đủ của Mác và Ăng-ghe-n. - 395.
- 283 Hội đồng Luân Đôn của các công liên lần đầu tiên được bầu ra tại hội nghị đại biểu của các công liên khác nhau ở Luân Đôn vào năm 1860. Đứng đầu một lực lượng quần chúng đông đảo hàng nghìn người của các công liên thủ đô, Hội đồng Luân Đôn đã có ảnh hưởng tới toàn bộ giai cấp công nhân nước Anh. Đóng vai trò chủ đạo trong Hội đồng Luân Đôn là những người lãnh đạo của các liên hiệp công liên - đó là của những người thợ mộc (Cri-mơ và sau đó là A-plơ-gác), của những người thợ đóng giày (Ốt-gie-rơ), của những người thợ nề (Cun-xơn và Hao-oen) và những người khác.

- Mác, người mà ngay từ lúc mới thành lập Quốc tế đã đấu tranh chống chủ nghĩa cải lương và sự hạn chế mang tính chất phường hội của thủ lĩnh các công liên, ông đã cố gắng thu hút vào hàng ngũ của Hội liên hiệp đông đảo quần chúng công nhân nước Anh, bằng cách đưa thêm vào Hội, một mặt là các tổ chức cơ sở của công liên, còn mặt khác là của Hội đồng Luân Đôn các công liên với tư cách là một chi hội của nước Anh. Vấn đề sáp nhập vào Quốc tế đã được thảo luận theo sáng kiến của các uỷ viên Anh của Tổng Hội đồng tại phiên họp của Hội đồng Luân Đôn các công liên; ngày 14 tháng Giêng 1867 Hội đồng Luân Đôn các công liên đã thông qua nghị quyết, trong đó, tuy tán thành các nguyên tắc của Hội liên hiệp công nhân quốc tế, nhưng lại kịch liệt phản đối việc thiết lập mối quan hệ mang tính tổ chức nào đó với Hội. Sự giao thiệp của Hội đồng Luân Đôn của các công liên với Quốc tế sau việc này được tiếp tục tồn tại thông qua các uỷ viên của Tổng Hội đồng có chân trong thành phần của Hội đồng Luân Đôn. - 395.
- 284 Tháng Chín 1871, khi trả lời nhận xét của Ăng-ghe-n về việc lôi kéo B.Béch-cơ cộng tác với tờ bào "Volksstaat" ((xem tập này, tr. 382-383). Líp-nếch viết rằng ban biên tập "đang cần những người có năng lực"; nhưng ban biên tập đang định giữ B. Béch-cơ "trong cái thòng lọng".
- Ăng-ghe-n đã đánh giá chi tiết cuốn sách của B.Béch-cơ trong bài báo "Về việc giải tán Liên đoàn công nhân Lát-xan (Bổ sung)" (xem Toàn tập, t.16, 1994, tr.449-450). - 396, 421.
- 285 Ngày 9 tháng Chín 1871, trên số 73 của tờ "Volksstaat" đã đăng bài báo ngăn cản cáo các đảng viên Đảng dân chủ xã hội chớ mua những cuốn sách giả dối của giai cấp tư sản viết về Công xã Pa-ri đang được bày bán, và bài báo còn thông báo rằng ban biên tập báo "Volksstaat", "theo thoả thuận với Tổng Hội đồng và cùng với sự tham gia của những thành viên của Công xã còn sống công bố lịch sử có tính tư liệu về Công xã Pa-ri ngay sau khi thu thập được những tài liệu cần thiết".
- Trong bức thư đề ngày 12 tháng Chín 1871, Líp-nếch báo

cáo cho Ăng-ghe-n rằng chính ông đang định bắt tay vào viết lịch sử Công xã và tất nhiên là sẽ tốt hơn nếu Mác và Ăng-ghe-n tổ chức xuất bản lịch sử trọn vẹn được dịch ra các thứ tiếng khác nhau. Ngày 13 tháng Chín sau khi nhận được bức thư này của Ăng-ghe-n, Líp-nếch giải thích với Ăng-ghe-n rằng bài báo ngắn về lịch sử Công xã được công bố là để đáp ứng nhiều lời yêu cầu. - 396.

286 Mùa hè năm 1871 Bi-xmác và thủ tướng Áo - Hung Boi-xtơ đã tiến hành các biện pháp đấu tranh chung chống phong trào công nhân. Ngày 7 tháng Sáu 1871 Bi-xmác gửi cho đại sứ Đức ở Viên là Svai-nít-xơ bức công văn khấn", trong đó đưa ra thoả thuận với Chính phủ Áo về những hành động phối hợp chống các tổ chức của công nhân; ngày 17 tháng Sáu 1871 Bi-xmác gửi cho Boi-xtơ bức giắc thư thông báo về những biện pháp được áp dụng ở nước Đức và nước Pháp chống lại hoạt động của Quốc tế. Trong các cuộc gặp mặt của hoàng đế Đức và Áo vào tháng Tám 1871 ở Ga-stanh và tháng Chín 1871 ở Dan-xbước, vấn đề về các biện pháp đấu tranh chung để chống lại Quốc tế đã được đưa ra thảo luận đặc biệt.

Chính phủ I-ta-li-a cũng bị cuốn vào chiến dịch chung chống lại Quốc tế, thể hiện ở việc phá vỡ chi hội Na-pô-li hồi tháng Tám 1871 và trong việc truy nã các thành viên của Hội liên hiệp, đặc biệt là việc săn lùng T. Cu-nô ((xem Toàn tập, t.18, 1995, tr.104-105. - 396.

287 Tai Vê-rô-na vào tháng Mười - tháng Chạp 1822 đã diễn ra đại hội cuối cùng của Liên minh thần thánh, đại hội đã thông qua nghị quyết về việc Pháp can thiệp vào Tây Ban Nha (kết quả của nó là ở Tây Ban Nha, vào năm 1823, chế độ chuyên chế đã được tái lập) và kéo dài việc Áo bao vây I-ta-li-a.

Ở *Các-xbát* (Các-lô-vi-Va-ri) tháng Tám 1819 hội nghị bộ trưởng các quốc gia Đức đã thông qua những quyết định có tính chất phản động ấn định việc thực hiện chế độ kiểm duyệt ban đầu tại tất cả các quốc gia Đức, thiết lập việc kiểm soát nghiêm ngặt nhất đối với các trường đại học tổng hợp, cấm các hội của sinh viên, thành lập uỷ ban điều tra trung ương để

theo dõi các nhân vật bị tình nghi chống đối (cái gọi là "những kẻ mị dân", xem chú thích 71). Thủ tướng Áo Mét-téc-ních là người cổ vũ các biện pháp cảnh sát này.

Trong những năm 20 chính quyền Áo đã bắt đầu đẩy mạnh việc truy nã ở I-ta-li-a hội những người Các-bô-na-ri - các nhà cách mạng tư sản mưu phản - vì họ tham gia các cuộc đấu tranh cách mạng ở vùng đất thuộc Toà thánh, ở Pi-ê-mông v.v.. Vào khoảng đầu những năm 30 do hậu quả của việc tăng cường liên minh của cánh phản động và quân đội nước Áo, những người Các-bô-na-ri, với tư cách là một hội độc lập, đã chấm dứt tồn tại. - 397.

288 Ăng-ghe-n nghỉ ở Ram-xghết khoảng từ 13 đến 15 tháng Chín 1871. - 397.

289 Bức thư này là bức thư của Mác trả lời bức thư của Doóc-gơ đề ngày 8 tháng Tám 1871, trong đó Doóc-gơ thông báo về mâu thuẫn đang phát triển trong Ban Chấp hành trung ương, của các chi hội Bắc Mỹ với các phần tử cải lương tư sản, những phần tử, đáng tìm cách củng cố lực lượng trong các tổ chức của Quốc tế. Mác cảnh cáo với Doóc-gơ về sự nguy hiểm của việc Ban Chấp hành trung ương vượt quá quyền hạn của mình. - 397.

290 Mác có ý nói đến việc xuất bản "Điều lệ của Hội liên hiệp công nhân quốc tế" mà Tổng Hội đồng thực hiện ở Luân Đôn năm 1867. - 398.

291 Ban Chấp hành trung ương các chi hội Bắc Mỹ đề nghị tất cả các chi hội đệ trình lên Ban chấp hành danh sách các thành viên của mình có ghi cả nghề nghiệp và địa chỉ của họ. Để trả lời, chi hội số 23 ở Oa-sinh-tơn đã công bố dự định của mình về việc giữ mối quan hệ trực tiếp không phải với Ban Chấp hành trung ương, mà với Tổng Hội đồng của Quốc tế ở Luân Đôn.

Điều VI của Điều lệ, xem Toàn tập, t. 176, 1994, tr. 707-708. - 398, 426, 453.

292 Vì nhận được tin tức sai về cái chết của Mác, hội nghị của "Hội thế giới chủ nghĩa" đã thông qua nghị quyết, trong đó chỉ

ra rằng Mác là "một trong những người bảo vệ trung thành nhất, dũng cảm và hy sinh quên mình nhất cho tất cả các giai cấp và dân tộc bị áp bức". Hội nghị đã kêu gọi "tăng cường nỗ lực để bảo vệ những quyên mà Mác đã dũng cảm và kiên trì bảo vệ".

"Hội thế giới chủ nghĩa" - một trong những tổ chức dân chủ đông đảo và không bền vững, xuất hiện ở Mỹ vào đầu năm 1870, gồm những phần tử tiểu tư sản và công nhân. Trong thành phần của Hội có cả các thành viên chi hội của Hội liên hiệp công nhân quốc tế. Đầu năm 1872 hội này tan rã. - 403.

293 Có ý nói về bức thư của Đa-ni-en-xơn đề ngày 12 tháng Chín (31 tháng Tám) 1971 gửi con gái Mác là Ê-lê-ô-no-ra. - 403.

294 Có ý nói về việc vạch trần hoạt động chia rẽ của những người theo phái Ba-cu-nin là Rô-bin và Ba-xtê-li-ca do U-tin, Pê-rê và Xéc-rai-ơ đưa ra tại Hội nghị Luân Đôn năm 1871 khi xem xét cuộc xung đột ở Thụy Sĩ. Tại phiên họp của uỷ ban đặc biệt diễn ra tại căn hộ của Mác ngày 18 tháng Chín và tại phiên họp của hội nghị ngày 22 tháng Chín, U-tin đã kể về những mưu kế của Rô-bin (người có chân trong ban biên tập báo "Égalité" trước tháng Giêng 1870) chống lại Tổng Hội đồng tại Giơ-ne-vơ trong các năm 1869 - 1870 và kể thêm rằng sau đó, khi ở Pa-ri trong những bức thư của mình Rô-bin đã ủng hộ những người chủ trương phân liệt ở Thụy Sĩ. - 403.

295 Bức thư của Gien-ni, con gái Mác gửi ban biên tập tờ báo Mỹ "Woodhull and Claflin's Weekly" về việc cảnh sát Pháp truy nã các con gái của Mác đang ở Pháp vào mùa hè 1871, do Mác gửi đi và được công bố trên báo này số ra ngày 21 tháng Mười 1871 cùng với bức thư của ông gửi kèm theo ((xem Toàn tập, t.17, 1994, tr. 570-571 và 859-873). - 403.

296 Văn bản của bức thư này được in theo bản sao chép tay của một người nào đó không rõ tên. - 403.

297 Mác, Gien-ni Mác và Ăng-ghe-nhê nghỉ ở Ram-xghết từ ngày 28 tháng Chín đến ngày 3 tháng Mười 1871. - 405.

298 Có lẽ trong bức thư này Ăng-ghe-nhê đã thông báo bằng một

hình thức bí mật với La-vrốp về việc tổ chức giúp đỡ các chiến sỹ Công xã Pa-ri sống lưu vong. Tiếp đó ông viết về hành vi không xứng đáng của một bộ phận những người Pháp lưu vong ở Luân Đôn, có ý nói đến, rất có thể là những người lưu vong của Công xã (xem chú thích 357), Hội có tham vọng chia nhau số tiền mà Tổng Hội đồng quyên góp được và lãnh đạo các uỷ viên người Pháp của Hội đồng. - 406.

299 Trong bức thư gửi Mác đề ngày 8 tháng Mười 1871 Pê-rê đã yêu cầu gửi gấp nghị quyết của Hội nghị Luân Đôn của Quốc tế về sự phân biệt ở Thụy Sĩ vùng thuộc hệ ngôn ngữ la-tinh (xem Toàn tập, t.17, 1994, tr.562-563, 566-569). - 407.

300 Đây là nói về số 42 pao xtéc-ling mà chi hội số 1 của Đức ở Mỹ cam kết quyên góp những lưu vong của Công xã và được gửi cho Tổng Hội đồng để phân phát. Vì việc đoàn đại biểu của Hội những người lưu vong của Công xã ở Luân Đôn (xem chú thích 357) đến phiên họp của Hội đồng ngày 29 tháng Tám 1871 đòi Tổng Hội đồng báo cáo về việc phân phát quỹ của những người lưu vong, nên theo đề nghị của Ăng-ghe-nhê, đã thông qua nghị quyết không thừa nhận bất cứ ai, ngoài những người quyên góp, quyền được kiểm tra Tổng Hội đồng của Quốc tế, ngày 1 tháng Mười 1871 tại phiên họp của Hội đồng, Mác đã kiên quyết đòi việc phân phát số tiền này chỉ do Tổng Hội đồng chỉ cho bộ phận thiểu số trong số những người lưu vong của Công xã. - 408.

301 Bức thư do Ăng-ghe-nhê gửi kèm cùng với nghị quyết của Tổng Hội đồng về việc khai trừ Duy-răng ra khỏi Quốc tế ((xem Toàn tập, t.17, 1994, tr. 575). Bức thư đầu tiên này của Ăng-ghe-nhê gửi Tổng biên tập báo "La Plebe" ("Nhân dân") E. Bi-na-mi đã được công bố cùng với nghị quyết đó trên tờ "Plebe" số 122, ra ngày 19 tháng Mười 1871. - 408.

302 Bức thư của Mác gửi Hây-dơ được viết trên bản giấy mẫu có tiêu đề của Tổng Hội đồng, văn bản nghị quyết về Nê-sa-ép ((xem Toàn tập, t.17, 1994, tr.576-577) cũng được viết trên tờ

giấy này. Nghị quyết về Nê-sa-ép không được công bố trên các báo của Anh. - 410.

303 Có ý nói đến ý đồ của phái Ba-cu-nin thành lập các nhóm của Liên minh trong sinh viên Nga và sinh viên người Xla-vơ ở Xuy-rích, tin tức về những điều này, rõ ràng là Mác nhận được qua I. Ph. Béch-cơ. Sau khi Ba-cu-nin chuyển tới Xuy-rích, vào xuân - hè 1872, việc thành lập nhóm người Nga cũng như nhóm người Xla-vơ ("Tám màn che Xla-vơ") đã được hoàn tất.

Khi trả lời chất vấn của Mác ngày 28 tháng Mười 1871, I-ung đã chỉ ra rằng phái Ba-cu-nin cố sức tổ chức ra chi hội Xla-vơ để đối lập với chi hội Nga của Quốc tế. - 412.

304 Vì theo Điều lệ và Quy chế của Hội liên hiệp công nhân quốc tế, quyết định của Hội nghị Luân Đôn 1871 không có hiệu lực bắt buộc, nên Tổng Hội đồng đã khẳng định tại một số phiên họp trong tháng Mười 1871 nghị quyết của hội nghị đó và giao cho Mác chuẩn bị xuất bản các nghị quyết ấy ở dạng bức thông tri của Tổng Hội đồng gửi tất cả các liên đoàn và các chi hội của Quốc tế.

Với mục đích giúp đỡ các chiến sĩ Công xã lưu vong túng thiếu, Tổng Hội đồng đã giáo cho một tập thể các thợ sắp chữ trong số những người lưu vong này được in bằng tiếng Anh và tiếng Pháp nhiều tài liệu có Quốc tế, trong đó có các nghị quyết của Hội nghị Luân Đôn.

Việc xuất bản này được thực hiện vào tháng Mười một và tháng Chạp 1871.

Nghị quyết hội nghị được xuất bản bằng tiếng Đức tại nước Đức. - 413, 419.

305 "*Tu-ghen-bun-đơ*" ("Liên minh của những người có phẩm hạnh") - một trong những hội yêu nước ở Phổ, được thành lập sau khi nước Phổ bị thua nước Pháp Na-pô-lê-ông năm 1806; Hội tập hợp đại diện của tầng lớp quý tộc tự do chủ nghĩa và giới trí thức tư sản. Mục đích của hội là tuyên truyền những tư tưởng của cuộc chiến tranh giải phóng chống Na-pô-lê-ông và ủng hộ các cải cách tự do ôn hoà ở nước Phổ. Theo đòi hỏi của

Na-pô-lê-ông, năm 1809 Tu-ghen-bun-đơ bị vua Phổ ra lệnh cấm. Tuy nhiên hội còn tiếp tục tồn tại đến khi kết thúc các cuộc chiến tranh của Na-pô-lê-ông.

306 Kèm theo bức thư của Líp-nếch gửi Ăng-ghen đề ngày 12 tháng Chín 1871 là uỷ nhiệm thư có viết:

"Vì người ta đang chuẩn bị đưa chúng tôi ra toà với tội danh phản quốc, chúng tôi không thể tham dự hội nghị của Hội liên hiệp công nhân quốc tế, nên chúng tôi chính thức giao uỷ nhiệm thư mà các thành viên Đắc-den trao cho chúng tôi, cho công dân *Phri-đrich Ăng-ghen*, 122, Rengent's Park, Road, London.

Lai-pxích, 12 tháng Chín 1871.

A.Bê-ben, V.Líp-nếch" - 421.

307 Ngày 27 tháng Mười 1871 trên tờ "Times" đã công bố bài báo nhan đề "Hội liên hiệp công nhân quốc tế" (không ký tên), bao gồm cả tiền sử của Quốc tế từ năm 1848. Bài báo kết thúc bằng các từ nói rằng mục đích của Hội liên hiệp, như khi nó thành lập, là "giải phóng hoàn toàn giai cấp công nhân". - 422.

308 Đây là nói về các chi hội do phái Ba-cu-nin thành lập ở Giuy-ra. Sau khi Tổng Hội đồng từ chối kết nạp tổ chức công khai của Liên minh dân chủ xã hội chủ nghĩa quốc tế vào Quốc tế ((xem Toàn tập, t.16, 1994, tr.472-474) phái Ba-cu-nin, bên cạnh Liên minh bí mật, đã thành lập các nhóm tồn tại gần như công khai với tư cách là các chi hội của Quốc tế, trong đó có chi hội Giơ-ne-vơ, mang tên gọi là "Liên minh dân chủ xã hội chủ nghĩa", và chi hội Giuy-ra của Thụy Sĩ. Tại đại hội của Liên đoàn Rô-ma tại La-Sô-đơ-Phông (các ngày 4-6 tháng Tư 1870) dựa vào các chi hội này, phái Ba-cu-nin đã nhận được đa số về mặt hình thức và cố nắm quyền lãnh đạo toàn liên đoàn vào tay mình, nên đã gây ra sự phân liệt (xem chú thích 6). Vấn đề về sự phân liệt này đã được nêu ra tại Hội nghị Luân Đôn năm 1871 và được giải quyết có lợi cho Hội đồng liên đoàn Rô-ma chân chính; hội đồng Ba-cu-nin được đề nghị mang tên Liên đoàn Giuy-ra (xem Toàn tập, t.17, 1994, tr.566-569). Sau khi chi hội Giơ-ne-vơ

của "Liên minh" tự giải thể tháng Tám 1871, các chi hội Giuy-ra được tổ chức tại đại hội của mình ở Xông-vi-li-ê (ngày 12 tháng Mười một 1871) thành liên đoàn Giuy-ra, liên đoàn này đã trở thành trung tâm tồn tại công khai trên thực tế của phái Ba-cu-nin trong quốc tế. - 422.

309 Những tin tức do Ăng-ghe-nen gửi đi đã được công bố trên báo "Volksstaat" số 92, ra ngày 15 tháng Mười một 1871 dưới dạng tin ngắn sau: "chủ nghĩa xã hội ở I-ta-li-a đã đạt được những thành công lớn lao như thế nào, danh mục các cơ quan ngôn luận sau đây của ktl thuộc Quốc tế sẽ chứng minh điều đó: "Il Proletario Italiano", Tu-rin, xuất bản hai lần trong tuần; ""Gazzettino Rosa" ("Báo đỏ"), Mi-la-nô, nhật báo; "La Plebe", Lô-di, tuần báo; "Il Libero Pensiero", Phlo-ren-xi-a, tuần báo; "Il Romagnolo" ("Người Rô-man"), Pác-ma, tuần báo; "Il Tribuno (Ciceruacchio)" ("Diễn đàn (Si-se-rô-bác-cô)", Rô-ma, nhật báo; "L' Eguaglianza" ("Bình đẳng"), Gích-gien-ti, Xi-xin, tuần báo; "L' Operaio italiano" ("Công nhân I-ta-li-a"), Ca-ta-ni, Xi-xin, tuần báo. Còn những tờ báo được nêu dưới đây thì không rõ chúng đã bắt đầu xuất bản hay chưa: "Il Grido del Popolo" ("Tiếng kêu của dân chúng"), Phlo-ren-xi-a; "Spartaco" ("Xpác-tác"), Rô-ma, nhật báo". - 423.

310 Hội nghị Luân Đôn năm 1871, theo đề nghị của Mác, đã giao cho Tổng Hội đồng thành lập hội đồng liên chi hội cho nước Anh. Từ khi thành lập Quốc tế cho đến tận mùa thu 1871, chức năng của hội đồng này do chính Tổng Hội đồng đảm nhận. Trong tháng Mười 1871, Hội đồng Liên chi hội Anh được thành lập gồm những đại diện của các chi hội Anh và một số chi hội gần gũi với Quốc tế. Ngay từ lúc mới thành lập, lãnh đạo hội đồng là một nhóm người theo chủ nghĩa cải lương, đứng đầu là bí thư của Tổng Hội đồng Hây-do, họ tiến hành đấu tranh chống lại Tổng Hội đồng, cố đem đối lập Hội đồng nước Anh với Tổng Hội đồng. Phái cải lương lên tiếng phản đối chính sách của chủ nghĩa quốc tế vô sản trong vấn đề Ai-rơ-len. Sau Đại hội La Hay, bộ phận cải lương của Hội đồng liên chi hội Anh đã khước từ việc công nhận nghị quyết của đại hội,

cùng với phái Ba-cu-nin họ tiến hành một chiến dịch vu khống Tổng Hội đồng và Mác. Bộ phận cách mạng của Hội đồng nước Anh (Vích-ke-ri, Đuy-pông, Rai-ri, Ma-ri, Min-nơ, Le-xnơ, v.v.) đã tích cực ủng hộ Mác và Ăng-ghe-nen. Đầu tháng Chạp 1872 trong Hội đồng liên đoàn Anh đã diễn ra sự phân liệt; bộ phận của Hội đồng trung thành với các quyết nghị của Đại hội La Hay được tổ chức thành Hội đồng liên đoàn Anh và thiết lập mối quan hệ trực tiếp với Tổng Hội đồng, mà trụ sở của nó đã được chuyển tới Niu Oóc. Mác và Ăng-ghe-nen đã giúp đỡ tích cực cho việc tổ chức công việc của Hội đồng nước Anh. Mưu đồ của phái cải lương định lôi kéo Liên đoàn nước Anh của Quốc tế đã kết thúc thất bại.

Hội đồng liên chi hội Anh trên thực tế tồn tại đến cuối năm 1874. Việc chấm dứt hoạt động của nó gắn liền với việc chấm dứt hoạt động của Quốc tế nói chung và với cả thắng lợi tạm thời của chủ nghĩa cơ hội trong phong trào công nhân nước Anh. - 423, 503, 518, 633.

311 Éch-ca-ri-út được chỉ định làm bí thư của Tổng Hội đồng phụ trách nước Mỹ (ngoài các chi hội Pháp) tại phiên họp của Hội đồng ngày 2 tháng Mười 1871. - 426, 633.

312 Ngày 17 tháng Năm 1870, Tổng Hội đồng thông qua quyết định về việc triệu tập tại Ma-in-xơ đại hội thường kỳ lần thứ V của Quốc tế. Tuy nhiên đại hội không thể họp được vì cuộc chiến tranh Pháp - Phổ bắt đầu vào tháng Bảy 1870. Được sự đồng ý của các tổ chức địa phương, ngày 23 tháng Tám 1870 Tổng Hội đồng chính thức hoãn triệu tập đại hội thường kỳ "cho đến thời điểm thích hợp hơn". - 428.

313 Nguyên bản danh mục các phần sửa chữa do Mác đã sửa không có nhan đề. Các trang và các số của các chú thích cuối trang được Mác đưa ra theo lần xuất bản đầu bằng tiếng Đức tập đầu bộ "Tư bản", xuất bản năm 1867. Tất cả mọi sửa chữa về nghĩa và lỗi in sai được liệt kê trong phần phụ lục này được Mác đưa vào lần xuất bản thứ hai bằng tiếng Đức của tập đầu bộ "Tư bản", xuất bản năm 1872-1873 có biên tập, sửa chữa

chút ít. Các chỗ tương ứng trong lần xuất bản này, (xem Toàn tập, t.23, 1993, tr. 167-168 (chú thích 67), 186-187 (chú thích 78), 332-333, 344-345, 448-449 (chú thích 205), 473-474, 475-476, 489-490 (chú thích 26, 561-562, 854, (chú thích 60), 938-939), - 430.

314 *Chi hội Pháp năm 1871* được thành lập ở Luân Đôn vào tháng Chín 1871 từ bộ phận những người Pháp lưu vong. Ban lãnh đạo của chi hội đã thiết lập mối quan hệ chặt chẽ với phái Ba-cu-nin ở Thụy Sĩ và cùng hành động với họ, phối hợp với họ công kích những nguyên tắc tổ chức của Quốc tế. Điều lệ của chi hội nước Pháp năm 1871 được công bố trên báo "Qui Vive!" ("Ai đang đi!") - cơ quan ngôn luận của phân hội, bản Điều lệ được giới thiệu với Tổng Hội đồng tại phiên họp đặc biệt của Hội đồng ngày 14 tháng Mười 1871 và được chuyển cho uỷ ban đặc biệt của Tổng Hội đồng để xem xét (xem chú thích 317). Tại phiên họp ngày 17 tháng Mười, Mác thay mặt uỷ ban thông báo về bản điều lệ của chi hội và đưa ra nghị quyết đã được Tổng Hội đồng nhất trí phê chuẩn ((xem Toàn tập, t.17, 1994, tr. 578-582). Trong nghị quyết đã chỉ ra rằng có một số điểm ở điều lệ của chi hội đối lập với Điều lệ chung, là cái đang cản trở việc kết nạp chi hội này vào Quốc tế; chi hội được khuyến nghị để hoàn thiện những điểm này cho phù hợp với Điều lệ Quốc tế. Trong bức thư đề ngày 31 tháng Mười, chi hội đã tuyên bố rằng họ không tán thành nghị quyết của Tổng Hội đồng và đã phát biểu công kích Tổng Hội đồng bác bỏ quyền hạn của Hội đồng nói chung. Thư trả lời cho chi hội được thảo luận tại uỷ ban vào cả ngày 7 tháng Mười một 1871 tại phiên họp của Tổng Hội đồng. Bí thư phụ trách nước Pháp là Xéc-rai-ơ đã đưa trình bản nghị quyết

do Mác viết, nghị quyết đã được Hội nghị nhất trí tán thành (xem Toàn tập, t.17, 1994, tr. 610-616). Sau đó chi hội này chia ra thành mấy nhóm. - 433, 484, 487, 528, 538, 560, 878.

315 Ý nói về nhóm những người Pháp lưu vong - những người tham gia Công xã, đã xích lại gần với phái Ba-cu-nin tại Thụy

Sĩ (A. Cla-ri-xơ, B.Ma-lông, Gi-ghết, Ăng-đrê Lê-ô, v.v.). Trong tháng Chín 1871 những người dân Pháp lưu vong này đã cùng với các thành viên của chi hội Giơ-ne-vơ cũ thuộc "Liên minh dân chủ xã hội chủ nghĩa" thành lập chi hội tuyên truyền và hành động cách mạng xã hội chủ nghĩa (xem chú thích 402). - 433.

316 Tại phiên họp buổi sáng của Hội nghị Luân Đôn ngày 22 tháng Chín 1871 đã thảo luận đề nghị của các đại biểu Bỉ do Đờ Pa-pơ đưa ra về việc hạn chế số lượng đại biểu của mỗi nước trong Tổng Hội đồng; đặc biệt Đờ Pa-pơ còn tỏ ra lo ngại rằng Tổng Hội đồng có thể hoá ra là toàn những thành viên Công xã Pa-ri, Mác phản đối Đờ Pa-pơ, dẫn ra Điều lệ chung của Quốc tế mà theo Điều lệ ấy thì Tổng Hội đồng có quyền đưa vào cơ cấu của mình những thành phần công nhân của tất cả các nước.

Sau khi thảo luận, hội nghị đã phê chuẩn với tư cách là uỷ viên của Tổng Hội đồng tất cả các chiến sĩ Công xã đã được đưa vào cơ cấu của Hội đồng từ trước. - 434.

317 Sau hội nghị Luân Đôn 1871, điều lệ của các tổ chức địa phương của Quốc tế đã được Tổng Hội đồng thông qua. Sơ bộ xem xét những điều lệ này là một uỷ ban của Tổng Hội đồng, được tách ra ngày 6 tháng Mười 1871 để chuẩn bị cho việc xuất bản Điều lệ chung và quy chế tổ chức mới, mà trong thành phần của uỷ ban này có Mác, I-ung và Xéc-rai-ơ. Sau khi xem xét các điều lệ ở Uy ban, Mác đã báo cáo với Tổng Hội đồng, điều lệ này phù hợp với những nguyên tắc cơ bản trình bày trong điều lệ chung của Hội liên hiệp công nhân đến mức độ nào. Ngày 2 tháng Giêng 1871, Tổng Hội đồng đã thông qua quyết định về việc cải tổ uỷ ban lâm thời thành uỷ ban chính thức để xem xét điều lệ. Trong một vài trường hợp các bí thư phụ trách nước này hoặc nước khác báo cáo với Tổng Hội đồng về các điều lệ của các tổ chức địa phương. - 434.

318 Vụ án xét xử các thành viên Ban chấp hành Đảng công nhân dân chủ - xã hội Đức là Brắc-cơ. Bôn-hoóc-xơ, Spi-rơ v.v. đã diễn ra tại toà án khu Brao-nơ-svai-gơ trong tháng Mười một

1871. Theo bản luận tội của toà, Brắc-cơ và Bôn-hoóc-xơ bị kết tội vi phạm "trật tự công cộng", bị kết án 16 tháng tù giam. Nhưng toà thượng thẩm buộc phải huỷ bỏ bản án này vì không có cơ sở, giảm thời hạn tù giam từ 16 tháng xuống còn 3 tháng, có tính cả thời kỳ tạm giam, về thực tế là tha bổng các bị can. - 435.

319 Có ý nói đến bản cáo trạng của toà án Brao-nơ-svai-gơ (xem chú thích 318), mà Mác so sánh với bản án của toà án Viên đưa ra ngày 26 tháng Bảy 1870 đối với những người dân chủ xã hội Áo Ô-béc-vin-đéc, Mô-xơ, A.Sây, v.v. bị kết tội phản quốc. Theo bản án này họ bị kết án 6 năm rưỡi và hơn một năm giam giữ nghiêm ngặt, mỗi tháng phải nhịn đói một ngày. - 436.

320 Đây là nói về những người của phái Hiến chương trước đây, những môn đồ của các quan điểm xã hội cải lương của Brôn-tơ Ô'Brai-en, đặc biệt họ đưa ra tư tưởng không tưởng về việc thành lập các ngân hàng trao đổi, mà ở đó người sản xuất có thể nhận phiếu trao đổi khi họ giao cho của hàng những sản phẩm do họ làm ra. Theo kế hoạch của họ thì công nhân phải mua sản phẩm ở các hội sản xuất chuyên nghiệp bằng những phiếu mà họ nhận được. Theo quan điểm của họ cần thực thi hệ thống này của các hội sản xuất để dẫn tới việc giải phóng công nhân khỏi sự bóc lột của tư bản. - 437, 448.

321 Trước khi thành lập Ban Chấp hành trung ương các chi hội Bắc Mỹ, Tổng Hội đồng đã ủng hộ mối quan hệ với các chi hội của Quốc tế ở Mỹ thông qua các phóng viên thường trú tại các địa phương, những phóng viên này đã được Tổng Hội đồng uỷ quyền. Quyền hạn của D. Mây-ơ và A.Phô-gơ đã được Tổng Hội đồng phê chuẩn ngày 29 tháng Chín 1868. - 437.

322 Bức thư này mở đầu việc trao đổi thư từ giữa Ăng-ghe-nơ và T. Cu-nô, người tổ chức ra chi hội của Quốc tế ở Mi-la-nô. Sau khi tới Mi-la-nô và được sắp xếp vào làm việc với tư cách một kỹ sư tại một trong những xí nghiệp lớn nhất - nhà máy "En-ve-tích",

Cu-nô - đảng viên đảng công nhân dân chủ xã hội Đức, đã cố gắng tìm kiếm chi hội của Quốc tế để tham dự hoạt động của chi hội. Ngày 1 tháng Mười một 1871 Cu-nô đã gửi cho Ăng-ghe-nơ với tư cách bí thư phụ trách I-ta-li-a của Tổng Hội đồng, bức thư, trong đó khi thông báo tin tức về bản thân mình, ông yêu cầu cho ông bắt liên lạc với các thành viên của Quốc tế ngay tại chính Mi-la-nô này và ở I-ta-li-a nói chung. - 438.

323 Ăng-ghe-nơ đã thiết lập mối quan hệ với tờ "Gazzettino Rosa" trong tháng Bảy - tháng Tám 1871 thông qua Ca-phi-ê-rô; trong suốt thời gian này nhiều tài liệu của Tổng Hội đồng đã được công bố trên báo này, trong đó có một phần bài báo của Ăng-ghe-nơ "Luận điệu chống Quốc tế của Mát-di-ni" (số 255, ra ngày 13 tháng Chín 1871), "Tuyên bố của Tổng Hội đồng về việc Nê-sa-ép lạm dụng danh nghĩa Quốc tế" (Số 306, ra ngày 3 tháng Mười một 1871). Những tài liệu này xem trong Toàn tập, t.17, 1994, - 439.

324 Có ý nói đến bức thư của Gi. Ga-ri-ban-đi gửi một trong những nhà hoạt động nổi tiếng của phái Mát-di-ni, tổng biên tập tờ báo "Roma del Popolo" là Gi. Pê-tơ-rô-ni đề ngày 21 tháng Mười 1871, trong đó Ga-ri-ban-đi, nhân việc Mát-di-ni công kích Công xã và Quốc tế, đã tuyên bố về sự bất đồng của mình với Mát-di-ni. Ngày 7 tháng Mười một 1871 Ăng-ghe-nơ đã thông báo nội dung bức thư này tại phiên họp của Tổng Hội đồng, ông nhận xét rằng bức thư "có ảnh hưởng to lớn ở I-ta-li-a. Sau khi nhận được văn bản bức thư đứng trên báo chí I-ta-li-a, Ăng-ghe-nơ đã dịch văn bản ấy và đưa gần trọn văn bản này vào bản báo cáo về phiên họp của Hội đồng, được công bố trên tờ "Eastern Post" ra ngày 11 tháng Mười một 1871. - 440.

325 Mác gửi cho I-ung bức thư của Mê-ni-e, bí thư chi hội Đông Pa-ri đề ngày 15 tháng Mười một 1871 yêu cầu Tổng Hội đồng ủng hộ các thợ kim hoàn Pa-ri trong cuộc đấu tranh mà họ đã dự định bắt đầu để đòi rút ngắn ngày lao động: Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin (Liên Xô cũ) không có bức thư của Mác gửi Mê-ni-e. Biết được nội dung bức thư là do thư trả lời của Mê-ni-e

- đề ngày 27 tháng Mười một, trong đó ông này cảm ơn sự ủng hộ đã hứa hẹn và thông báo rằng cuộc bãi công không xảy ra. - 441.
- 326 Đây là nói về việc quyên góp tiền của cho công quỹ của các chiến sỹ Công xã lưu vong; nhằm mục đích này Tổng Hội đồng đã kêu gọi cả những nhà cấp tiến tư sản nước Anh đặc biệt là nghị sỹ S. Đin-cơ thám gia. - 445.
- 327 Đây là nói về việc đề cử Ph. Cuốc-nơ, nhà hoạt động Công xã Pa-ri, làm uỷ viên Tổng Hội đồng. Tại phiên họp ngày 21 tháng Mười một 1871, Cuốc-nơ đã được nhất trí bổ sung làm uỷ viên Tổng Hội đồng theo đề nghị của Xéc-rai-ơ với sự ủng hộ của Ăng-ghe-nơ. - 445.
- 328 Trong bức thư đề ngày 19 tháng Mười một 1871 Hu-bét đã thông báo với Mác về những thay đổi sắp tới trong ban biên tập tờ báo "Qui Vive!" và đề nghị đưa các thành viên Pháp của Quốc tế cùng các chiến sỹ Công xã lưu vong gần gũi với Mác vào ban biên tập. - 445, 488.
- 329 Có ý nói đến báo cáo của Ban Chấp hành trung ương các chi hội Bắc Mỹ về công tác của mình trong tháng Mười 1871. - 447.
- 330 Đây là nói về *chi hội số 1 của Đức ở Niu Ốc*, là chi hội lâu đời nhất của Quốc tế ở Mỹ, hình thành từ một câu lạc bộ cộng sản được các nhà cách mạng Đức lưu vong thành lập năm 1857, đóng vai trò lớn lao trong câu lạc bộ đó là nhóm các thành viên cũ của Liên đoàn những người cộng sản và các đồng chí của Mác. Thành viên của câu lạc bộ giữ vai trò lãnh đạo trong Liên minh công nhân toàn nước Đức, liên minh này truyền bá chủ nghĩa Mác. Tháng Chạp 1869 liên minh này gia nhập Quốc tế, gọi tên là chi hội số 1. Chi hội số 1 tiến hành cuộc đấu tranh kiên quyết chống những mưu đồ của phái cải lương tư sản lợi dụng tổ chức của Quốc tế ở Mỹ vì lợi ích của mình, và quyết tâm ủng hộ Tổng Hội đồng trong cuộc đấu tranh chống phái Ba-cu-nin, phái Lát-xan và phái Công liên. - 447, 564.
- 331 *Chi hội số 12 ở Niu Ốc* (cũng như chi hội số 9) do các phần tử cải lương tư sản thành lập, cố lợi dụng Quốc tế ở Mỹ để thực hiện chương trình cải lương tư sản của mình. Sau khi Tổng Hội đồng từ chối công nhận chi hội này là chi hội chủ đạo ở Mỹ

- ((xem Toàn tập, t.17, 1994, tr.664) chi hội số 12 đã tiến hành một chiến dịch chống lại Hội đồng, tập hợp xung quanh mình tất cả mọi phần tử tiểu tư sản. Điều này dẫn đến sự phân liệt giữa các chi hội vô sản và tiểu tư sản ở Mỹ. Tháng Ba 1872 Tổng Hội đồng đã khai trừ chi hội số 12 ra khỏi Quốc tế ((xem Toàn tập, t.18, 1995, tr.72-75), việc này Đại hội La Hay tháng Chín 1872 đã phê chuẩn. - 448, 878.
- 332 *Phái Mu-tu-ên* ("Mutuel" - tương trợ) - những người theo thuyết Pru-đông, vào những năm 60 của thế kỷ XIX đã tự đặt tên cho mình như vậy, những người này đưa ra kế hoạch cải lương tiêu tư sản để giải phóng người lao động bằng cách tổ chức giúp đỡ lẫn nhau (thành lập hợp tác xã, các hội tương trợ v.v.). - 450.
- 333 Có ý nói đến nghị quyết của Hội nghị Luân Đôn năm 1871: "Về tên gọi các hội đồng quốc gia v.v.." (nghị quyết II, điều 1, 2, 3) "Về hoạt động chính trị của giai cấp công nhân (nghị quyết IX), "Về đồng minh dân chủ xã hội" (nghị quyết XVI) và "Về sự phân liệt trong vùng Thụy Sĩ thuộc hệ ngôn ngữ la-tinh" (nghị quyết XVII) (xem Toàn tập, t.17, tr.553, 557-558, 561 và 563). - 451, 472.
- 334 Mác có ý nói đến bài phát biểu của Ăng-đrê Lô-ô tại đại hội hoà bình ở Lô-dan năm 1871; bài phát biểu này được đọc vào lúc Phê-rê đang ở trong tù, đả gọi Phê-rê và Ri-gô là nhân vật báo hiểm dữ của Công xã, tưởng như họ đòi hỏi các biện pháp đẫm máu. - 452.
- 335 Ngày 14 tháng Mười một 1871 tờ báo "Qui Vive!" số 39 đã nhân danh Tổng Hội đồng đăng bức thư của Bí thư phụ trách nước Pháp Xéc-rai-ơ đề ngày 11 tháng Mười một gửi Tổng biên tập báo là Véc-méc-sơ, trong đó chỉ ra rằng Tổng Hội đồng không chịu trách nhiệm về việc báo này công bố các nghị quyết của Hội nghị Luân Đôn vì đã căn cứ vào nguồn không chính thức. Đặc biệt Xéc-rai-ơ còn nhận xét việc xuyên tạc nghị quyết đặc biệt, trong đó nói rằng "trong thời kỳ chiến tranh Pháp - Phổ công nhân Đức đã làm tròn nghĩa vụ của mình (xem Toàn

tập, t.17, 1994, tr.560).

Trả lời bức thư của Xéc-rai-ơ, 15 thành viên của chi hội Pháp năm 1871 đã công bố "thư phản đối" trên số 42 của tờ báo "Qui Vive!" ngày 19-20 tháng Mười một 1871. Họ đã nghi ngờ quyền hạn của các đại biểu Pháp dự hội nghị Luân Đôn năm 1871 và của các thành viên Pháp trong Tổng Hội đồng, họ còn lên tiếng phản đối riêng cá nhân Xéc-rai-ơ. Nghị quyết nêu trên đã gây nên những sự công kích đặc biệt mang tính chất sô-vanh trắng trợn. - 452.

336 Có ý nói đến chi hội nói tiếng Pháp ở Luân Đôn được thành lập tháng Mười một 1871 gồm một bộ phận vô sản của những người lưu vong của Công xã Pa-ri. Ngày 18 tháng Mười một 1871 chi hội đã thông qua điều lệ, được Tổng Hội đồng phê chuẩn hồi tháng Hai 1872. Theo điều lệ này, công nhân của bất kỳ quốc gia nào, nếu công nhận các nguyên tắc của Hội liên hiệp công nhân quốc tế, có thể trở thành thành viên của chi hội. Đứng đầu chi hội là một hội đồng gồm 7 thành viên mà nhiệm vụ của họ là giữ vững mối quan hệ với Tổng Hội đồng và truyền bá tích cực những tư tưởng của Quốc tế. Chi hội nói tiếng Pháp ở Luân Đôn mà thành viên của nó là Mác-ge-rít, Lơ Mút-xuy, Vôn-phốc-xơ và v.v. đã ủng hộ Tổng Hội đồng trong cuộc đấu tranh của nó chống những quan điểm tiểu tư sản của một bộ phận những người lưu vong Pháp (Véc-méc-sơ, v.v.).

"Về chi hội không thừa nhận", xem chú thích 314. - 453, 471, 518.

337 Lần xuất bản bằng tiếng Nga tập đầu bộ "Tư bản" của Mác phát hành vào cuối tháng Ba 1872 với một số lượng khá lớn lúc bấy giờ là 3 000 bản. Tập "Tư bản" đã bán hết rất nhanh bất chấp những dự kiến của sở kiểm duyệt của chế độ Nga hoàng, cơ quan này chỉ cho phép xuất bản cuốn sách trên cơ sở coi bộ "Tư bản" là "tác phẩm ít người đọc". Bản dịch ra tiếng Nga tập đầu bộ "Tư bản" mà Mác rất khen ngợi là của Lô-pa-tin và Đa-ni-en-xơn. - 453, 638, 650, 890.

338 Vấn đề hoạt động gián điệp của Đuy-răng, người từng là nhân viên cảnh sát Pháp và lọt được vào Quốc tế với tư cách là một trong những người lãnh đạo của chi hội Pháp 1871, đã được xem xét ngày 7 tháng Mười 1871 tại phiên họp đặc biệt của Tổng Hội đồng, Hội đồng đã nghe báo cáo về việc Đuy-răng trao đổi thư từ với các quan chức cảnh sát. Theo các chỉ thị của cảnh sát thì Đuy-răng phải thâm nhập được vào Hội nghị Luân Đôn với mục đích gián điệp, và phải lọt vào cơ cấu của Tổng Hội đồng nữa. Nghị quyết về việc khai trừ Đuy-răng được Ăng-ghe-nơ soạn thảo và đưa ra phiên họp của Tổng Hội đồng ((xem Toàn tập, t.178, 1994, tr. 575). - 453.

339 Đây là nói về bức thư gửi Xéc-rai-ơ được viết ngày 13 tháng Mười một 1871 theo sự uỷ quyền của các chi hội của Quốc tế ở Bê-di-ê và Pê-dê-nác. Các tác giả bức thư vạch trần Bau-xơ là nhân viên cảnh sát và đòi phải khai trừ ông ta ra khỏi Quốc tế. Bức thư được dẫn ra, có lược bớt chút ít, trong tác phẩm của Mác và Ăng-ghe-nơ "Đồng minh dân chủ xã hội chủ nghĩa và Hội liên hiệp công nhân quốc tế" ((xem Toàn tập, t.18, 1994, tr. 526-527). - 453-473.

340 Đây là nói về bản dịch ra tiếng Pháp tập đầu bộ "Tư bản" của S.Ken-lơ, thành viên chi hội Pa-ri của Quốc tế. Ken-lơ bắt đầu công việc này vào tháng Mười 1869. Ông đã gửi cho Mác bản thảo đã dịch, có đưa vào đó những phần sửa chữa của mình: đến tháng Tư 1870 đã hoàn thành xong gần 400 trang dịch. Ken-lơ đã tham gia Công xã Pa-ri và sau khi Công xã thất bại ông đã sống lưu vong tại Thụy Sĩ, ở đó ông gần gũi với những người thuộc phái Ba-cu-nin, việc này buộc Mác phải cắt đứt quan hệ với ông. Bản dịch đầy đủ tập đầu bộ "Tư bản" ra tiếng Pháp do Gi. Roa thực hiện. - 455.

341 Có ý nói đến "Relazione sulla Sezione Napoletana dell'Associazione Internazionale dei Lavoratori" ("Thông báo về chi hội Na-pơ của Hội liên hiệp công nhân quốc tế"). Trong tài liệu do K.Pa-la-di-nô viết vào tháng Mười một 1871 này, có mô tả

- tình hình của phong trào công nhân ở Na-pơ, một số sự kiện trong "thông báo" đã được Mác và Ăng-ghe-nơ sử dụng trong tác phẩm "Đồng minh dân chủ xã hội chủ nghĩa và Hội liên hiệp công nhân quốc tế". - 457.
- 342 Ngày 20 tháng Tám 1871 chi hội Na-pơ của Quốc tế bị cảnh sát phá vỡ. - 548.
- 343 Về Hội nghị Luân Đôn năm 1865, xem chú thích 250, Ăng-ghe-nơ có lẽ nói đến sự kiện là Đại hội Giơ-ne-vơ đã thông qua chương trình nghị sự do Hội nghị Luân Đôn năm 1865 đưa ra và do Tổng Hội đồng soạn thảo. - 548.
- 344 Có ý nói đến uỷ ban về vấn đề xung đột ở Thụy Sĩ (xem chú thích 6) do Hội nghị Luân Đôn chỉ định mà thành phần gồm có Mác. Vai-ăng, Véc-rây-kin, Mác-Đô-nen và Ếch-ca-ri-ú; Ăng-ghe-nơ cũng tham gia công việc của uỷ ban. Phiên họp mà Mác viết đến, diễn ra ngày 18 tháng Chín 1871. (Phát biểu của Mác tại phiên họp này, (xem Toàn tập, t.17, 1994, tr.445-446.) Báo cáo về công việc của Uỷ ban do Mác đọc tại phiên họp ngày 21 tháng Chín 1871, phiên họp nhất trí thông qua nghị quyết do Mác đưa ra ((xem Toàn tập, t.17, 1994, tr.563 và 566-569). Vấn đề khai trừ Rô-bin ra khỏi Tổng Hội đồng do ông ta có ý đồ phá hỏng công việc của uỷ ban được xem xét trong nhiều phiên họp của Hội đồng. Ngày 17 tháng Mười 1871 Rô-bin bị khai trừ khỏi Tổng Hội đồng. - 466.
- 345 Ở đây Mác dùng câu cách ngôn một cách mỉa mai "fuir en Parthe" - "chạy như người Pác-phi-an", câu này xuất hiện nhân chiến thuật của người Pác-phi-an giả vờ rút chạy rồi bất ngờ chuyển sang tấn công. - 467.
- 346 Mác có ý nói đến một đoạn trong cuốn thư từ của tiểu thuyết "Hành động anh hùng và lời nói bóng bẩy của Pan-ta-gruy-ên đôn hậu" của Ra-bơ-le, trong đó mô tả rằng Pa-nơ-gơ, sau khi cãi nhau với người buôn cừu đi cùng trên con tàu với ông ta, đã

- mua của nhà buôn ấy một con lừa có tên lông là Rô-ben (Rô-ben theo tập tục ở Pháp là tên lông để gọi cừu) và vút nó xuống nước, thế là cả đàn cừu ào theo nó. - 468.
- 347 Điều lệ của chi hội Pháp năm 1871 đã được công bố trên tờ "Qui Vive!" số 6, ngày 8-9 tháng Mười 1871. - 468.
- 248 Về mối quan hệ qua lại giữa Tổng Hội đồng và chi hội Pháp năm 1871, xem chú thích 314. - 469.
- 349 Có ý nói đến "Bản kháng thư" của chi hội Pháp năm 1871, được công bố trên tờ "Qui Vive!" số 42, ngày 19-20 tháng Mười một 1871 (xem chú thích 335). - 470.
- 350 Đây là nói về bài báo của R. Ri-gôn "Những tên gián điệp" công bố trên tờ "Patrie en danger" ("Tổ quốc lâm nguy") số 62, ngày 11 tháng Mười một 1870, trong đó chỉ ra rằng Su-tô bị sử dụng như một kẻ khiêu khích của cảnh sát để thành lập ra hội kín của công nhân. - 470.
- 351 Có ý nói đến tuyên bố của Lan-đơ-cơ đối với quận trưởng cảnh sát Pi-ê-tơ-ri, được dẫn ra trong "Troisième procès de l'Association Internationale des Travailleurs à Paris". Paris. 1870, p.4 ("Vụ án thứ ba xử Hội liên hiệp công nhân quốc tế ở Pa-ri". Pa-ri, 1870, tr.4). - 470.
- 352 Đây là nói về tiểu thuyết "Sự ti tiện của con người A-lếch-xi Béc-nơ-vin" được đăng trên tờ "Qui Vive!" từ tháng Mười một 1871. - 471.
- 353 Mác có ý nói đến bức thư với lời lẽ gay gắt của Xi-các-rơ gửi Véc-méc-sơ đề ngày 22 tháng Mười một về việc ông này đã lãng nhệch Giuốc-đơ, thành viên Công xã, bức thư này được công bố trên báo "Qui Vive!" số 46 ngày 23 tháng Mười một 1871. - 471.
- 354 Đại hội của Liên đoàn Giuy-ra thuộc phái Ba-cu-nin diễn ra ngày 12 tháng Mười một 1871 ở Xông-vi-li-ê đã thông qua "*bức thông tri Xông-vi-li-ê*" - Thông tri gửi toàn thể các liên đoàn của Hội liên hiệp công nhân quốc tế ("Circulaire à toutes les Fédérations de l'Association Internationale des Travailleurs"). Bức thông tri có khuynh hướng chống Tổng Hội đồng và Hội nghị Luân Đôn năm 1871 đã đem các giáo điều vô chính phủ

về tính thờ ơ chính trị và sự tự trị hoàn toàn của các chi hội đối lập với các quyết định của hội nghị, và cũng bao gồm cả nội dung công kích vu khống đối với hoạt động của Tổng Hội đồng. Trong thông tri, phái Ba-cu-nin đề nghị tất cả các liên đoàn đòi triệu tập ngày đại hội để xem xét lại Điều lệ chung của Quốc tế và kết án Tổng Hội đồng. - 472, 500, 505, 514, 529, 535, 542, 549, 559.

355 Bức thư này của Ăng-ghe-n gửi La-phác-gơ là đoạn viết thêm vào bức thư của Mác gửi P. La-phác-gơ ngày 24 - 25 tháng Mười một 1871, - 474.

356 Bức thư này của Mác, cũng như Ba-la-sê-vích Pô-tốt-xki đề ngày 29 tháng Mười một 1871, được tìm thấy trong hồ sơ lưu trữ của phân ban III, I-u Ba-la-sê-vích là phái viên mật của phân ban III tại Luân Đôn, ở đó ông tự nhận mình là bá tước Ba Lan A. Pô-tốt-xki sống lưu vong.

Những bức thư của Mác là thư trả lời các bức thư của Ba-la-sê-vích, trong đó ông này tỏ ý sẵn sàng giúp cho việc truyền bá những tài liệu của Quốc tế trong những người Ba Lan và người Nga. - 475.

357 *Hội các chiến sĩ Công xã lưu vong* thành lập vào tháng Bảy 1871 tại Luân Đôn, sau này liên hệ chặt chẽ với chi bộ Pháp vào năm 1871 (xem chú thích 314), nhằm thu tóm trong tay mình việc cấp phát tiền nong mà Tổng Hội đồng thu nhập cho quỹ của kiều dân. Ban lãnh đạo Hội: Toi-éc (thư ký), Mê-lốt-tơ. Ru-lơ. Ô-bru, Đuy-ruy v.v. cố thiết lập mối quan hệ trực tiếp với các tổ chức của Quốc tế ở các nước khác để, không thông qua Tổng Hội đồng, nhận được của các nước ấy phần tiền thu cho các kiều dân hoặc thông báo về số tiền được gửi đến Tổng Hội đồng. Đầu năm 1872 Hội kiều dân Công xã chuyển thành hội cứu trợ. - 478.

358 Mác-Đô-nen được bầu làm bí thư của Tổng hội đồng phụ trách về Ai-rơ-len vào ngày 1 tháng Tám 1871. Nhiệm vụ của ông là truyền bá tư tưởng của Quốc tế không chỉ ở Ai-rơ-len, mà còn có trong những người Ai-rơ-len làm việc ở các nhà máy,

công xưởng tại nước Anh. Do kết quả hoạt động của Mác-Đô-nen, người đã được Mác và Ăng-ghe-n thành lập ở nhiều thành phố của nước Anh. - 478.

359 Có ý nói đến đến thư của La-vrốp gửi Ăng-ghe-n đề ngày 26 tháng Mười và ngày 9 tháng Mười một 1871. - 480.

360 Bức thư của Mê-xa gửi La-phác-gơ đề ngày 28 tháng Mười một được La-phác-gơ chuyển cho Mác vào ngày 3 tháng Chạp 1871. Trong bức thư này Mê-xa thông báo rằng Hội đồng liên chi hội Tây Ban Nha coi việc không tham gia bỏ phiếu tại cuộc bầu cử là biện pháp duy nhất tách giai cấp vô sản khỏi giai cấp tư sản và thành lập một đảng độc lập của nó. - 483.

361 Có ý nói đến bài báo "Chính sách của Quốc tế" đăng trên báo "Emancipacion", số 24, ngày 27 tháng Mười một 1871. Trong bài này, ban biên tập báo đã tán thành nghị quyết của Hội nghị Luân Đôn về hành động chính trị của giai cấp công nhân, nhưng đồng thời cũng tuyên bố rằng chính sách không tham gia đấu tranh chính trị là tạm thời cần thiết ở Tây Ban Nha. Bài báo này cũng được đăng trên tờ "Federacion" ngày 3 tháng Chạp 1871 (số 120) một phần lớn của bài báo cũng đã được đăng lại trên tờ "Égalité" số 24, ngày 24 tháng Chạp 1871. - 483, 490.

362 Có ý nói đến "Tuyên bố của Tổng Hội đồng gửi ban biên tập mấy tờ báo của I-ta-li-a về những bài báo của Mát-di-ni viết về Quốc tế" do Ăng-ghe-n viết (xem Toàn tập, t.17, 1994, tr.625-627). là tuyên bố trả lời các bài báo của Mát-di-ni "Những tư liệu về Quốc tế" trên báo "La Roma del Popolo" số 38, ngày 16 tháng Mười một và số 39, ngày 23 tháng Mười một 1871. Căn cứ vào phần ghi chép của Ăng-ghe-n do ông viết trong bản sơ thảo thì bài báo này trong vòng từ ngày 5 đến ngày 7 tháng Chạp 1871 đã được ông gửi đến các báo "La Roma Popolo", "Il Motto d'ordine" ("Khẩu lệnh"), "IL Ciceruacchio" ("Chi-che-rô-vac-cô"), "L'Eguaglianza" ("Bình đẳng"), "Proletario Italiano", "Gazzettino Rosa". - 484.

363 Các phần tử thuộc phái Lát-xan có chân trong Hội giáo dục cộng sản của công nhân Đức ở Luân Đôn, sau Hội nghị ở Luân

Đôn năm 1871, cùng với phái Ba-cu-nin và kiều dân thuộc giới tiểu tư sản Pháp trong chi bộ Pháp năm 1871 (xem chú thích 314) đã đấu tranh chống lại Tổng Hội đồng, cơ quan đang biến nghị quyết của Hội nghị Luân Đôn thành hiện thực. Bác bỏ nghị quyết của hội nghị, phái Lát-xan cố đòi tách Hội khỏi Quốc tế. Trên tờ "Neuer Social - Demokrat" ("Người dân chủ - xã hội mới") các số 67 và 69, các ngày 3 và 8 tháng Chạp 1871 đã công bố các bài báo có tính vu khống của Snai-đơ về Vê-bơ, trong đó có công bố về "tính bất hợp pháp" của việc triệu tập Hội nghị Luân Đôn, về "việc không có thẩm quyền" của các quyết định của hội nghị và các quyền hạn của Tổng Hội đồng và v.v.. Trong bài báo của Snai-đơ cũng công bố cả "Bản kháng nghị" của 15 thành viên của chi bộ Pháp năm 1871 (xem chú thích 335), mà ông ta gọi là "các đại diện chân chính của Công xã Pa-ri. Do hành vi này mà tháng Chạp 1871 phái Lát-xan đã bị khai trừ ra khỏi Hội, Hội tuyên bố hoàn toàn nhất trí với Tổng Hội đồng và với các nghị quyết của Hội nghị Luân Đôn năm 1871. - 487.

364 Có ý nói về bức thư ngỏ của Phran-ken gửi Líp-nếch được đăng trên bào "Social - Demokrat" số 105, ngày 5 tháng Chín 1869; trong bức thư có chỉ trích bài phát biểu của Líp-nếch tại cuộc họp của công nhân ở Viên ngày 25 tháng Bảy 1869. Bức thư đã được đăng lại trên tờ "Neuer Social - Demokrat" các số 66 và 67 ra ngày 1 và 3 tháng Chạp 1871. Trong bức thư đề ngày 8 tháng Chạp 1871 Líp-nếch đề nghị Ăng-ghe-n thuyết phục Phran-ken tuyên bố việc phản đối công khai việc in lại bức thư này. - 487.

365 Trên bào "Neuer Social - Demokrat" số 70, ngày 10 tháng Chạp 1871 đã công bố bài báo chống tờ "Volksstaat", tờ báo mà ngày 29 tháng Mười một 1871 trong mục "Bình luận chính trị" đã bác bỏ điều khẳng định của báo chí tư sản cho rằng nhà cộng hoà tư sản Đin-cơ là đại diện của Quốc tế, và gọi ông ta là "người ba hoa tự do chủ nghĩa". Để đối lập với điều này, cơ quan ngôn luận của phái Lát-xan tuyên bố rằng tuồng như Hội đồng liên đoàn Anh đã chọn Đin-cơ là thành viên danh dự của Quốc tế. - 488.

366 Trên tờ "Neuer Social - Demokrat" số 69 ngày 8 tháng Chạp 1871 đã đăng tin từ Đan Mạch theo tinh thần của phái Lát-xan. Nhân việc này Líp-nếch đề nghị Ăng-ghe-n giúp đỡ để tìm ở Đan Mạch một phóng viên cho báo "Volksstaat". - 488.

367 Rõ ràng là nói về cuộc đấu tranh ở Liên đoàn Giơ-ne-vơ của Quốc tế nhân việc thảo luận về kết quả của của Hội nghị Luân Đôn. Ngày 23 tháng Mười một 1871 tại cuộc họp của các thành viên Giơ-ne-vơ của Quốc tế, Pê-rê đã báo cáo về chuyến đi tới Luân Đôn và về những nghị quyết của hội nghị; do áp lực của phái Ba-cu-nin không một quyết định nào được thông qua. Tại cuộc họp ngày 2 tháng Chạp 1871 sau cuộc thảo luận kéo dài các đại diện của 30 phân chi hội Giơ-ne-vơ đã bác bỏ nghị quyết của phái Ba-cu-nin do Ma-lông, Le-phran-xơ và Ô-xt-in đưa ra, và đã thông qua quyết nghị hoàn toàn tán thành nghị quyết hội nghị. - 489.

368 Có ý nói về hoạt động mang tính mạo hiểm và khiêu khích của Pi-a, người đứng đầu nhóm kiều dân tiểu tư sản Pháp ở Luân Đôn, họ thành lập ra chi bộ Pháp ở đó vào mùa thu 1865 (xem chú thích 25). Pi-a lợi dụng chi bộ này để tổ chức các cuộc biểu tình làm tổn hại thanh danh với đòi hỏi giết Na-pô-lê-ông III và v.v. và để truyền bá những tuyên bố của mình ở nước Pháp. Ngày 10 tháng Năm 1870, Tổng Hội đồng đã thông qua nghị quyết, trong đó Hội liên hiệp công nhân quốc tế chính thức đoạn tuyệt với chi bộ Pháp này ((xem Toàn tập, t.16, 1994, tr. 426). - 490.

369 Lau-ra La-phác-gơ trong bức thư gửi Mác ngày 12 tháng Chạp 1871 và Pôn La-phác-gơ trong thư gửi Ăng-ghe-n cùng ngày đã trình bày kết quả đàm phán sơ bộ của mình với chủ nhà xuất bản Pháp M. La-sa-tơ-rơ về việc xuất bản dịch tiếng Pháp tập đầu bộ "Tư bản". Lau-ra thông báo rằng La-sa-tơ-rơ hoan nghênh ý tưởng xuất bản bộ "Tư bản" bằng tiếng Pháp, đã hỏi xem xuất bản như thế nào thì tốt hơn - loại giá phải chăng (3 phrăng 1 cuốn) hay loại giá đắt (6 phrăng 1 cuốn), và ông ta tuyên bố rằng để bắt đầu công việc này đòi hỏi phải có

không hơn 4000 phr., tác giả phải góp một nửa số tiền ấy. La-phác-gơ chấp nhận những điều kiện này và đề nghị được đóng góp số tiền này từ nguồn vốn của mình. - 492, 518.

370 Có ý nói về thông tri Xông-vi-li-ê (xem chú thích 354) được công bố trên báo "Emancipacion", cơ quan của Hội đồng Liên chi hội Tây Ban Nha, số ra ngày 25 tháng Chạp 1871. - 493.

371 *Nghị quyết của 30 phân chi bộ Giơ-ne-vơ* được thông qua tại cuộc họp của các phân chi bộ Giơ-ne-vơ của Quốc tế ngày 2 tháng Chạp 1871. Bác bỏ thông tri Xông-vi-li-ê của phái Ba-cu-nin, nghị quyết này thể hiện sự nhất trí hoàn toàn với hoạt động của Tổng Hội đồng và tán thành nghị quyết của Hội nghị Luân Đôn. Ăng-ghe-n cũng gửi cho La-phác-gơ "Trả lời của uỷ ban liên đoàn vùng thuộc hệ ngôn ngữ la-tinh đối với thông tri của 16 thành viên tham gia đại hội ở Xông-vi-li-ê", lên án hành động phân liệt của phái Ba-cu-nin. Những tài liệu này, vạch trần sự vu cáo của phái Ba-cu-nin đối với Tổng Hội đồng, đã được La-phác-gơ công bố trên báo "Emancipacion" các số 29, 30, ngày 1 và 7 tháng Giêng 1872. - 494, 877.

372 Có ý nói đến các nghị quyết của Đại hội Ba-lơ (1869) về các vấn đề tổ chức, các nghị quyết này mở rộng quyền hạn của Tổng Hội đồng; nghị quyết V cho phép Hội đồng có quyền từ chối tiếp nhận các tiểu ban mới, nghị quyết VI - quyền khai trừ các chi bộ riêng rẽ, tạm thời cho đến đại hội thường kỳ. Các nghị quyết này, sau Hội nghị Luân Đôn 1871, đã được đưa vào Quy chế tổ chức, bị phái Ba-cu-nin công kích. - 494, 510, 526.

373 Cuối tháng Chạp 1871 tờ báo "Deutsche Allgemeine Zeitung" đã công bố tin tức về Hội nghị Luân Đôn 1871, trong đó đưa ra các văn bản của nghị quyết. Đwojc Mác giao việc, Ê-lê-ô-no-ra Mác đã thông báo với Líp-nếch vào ngày 29 tháng Chạp 1871 (xem tập này, tr.882) rằng việc công bố này là sự giả mạo. Ngày 30 tháng Chạp 1871 báo "Volksstaat" trong phần "Bình luận chính trị" cũng vạch trần sự giả mạo này.

Ăng-ghe-n gọi sự giả mạo này là "sti-bơ-ri-a-đa" theo tên

gọi của người đứng đầu cảnh sát chính trị của Phổ là Sti-bơ, nhân chứng chính tại vụ án xử các thành viên của Liên đoàn những người cộng sản tại Khuê-n (1852) đã đưa ra những điều giả mạo hèn hạ. - 499, 882.

374 *Quốc hội hiệp bang* - cơ quan trung ương của Hiệp bang Đức, họp ở Phran-phuốc trên sông Mai-nơ và bao gồm những đại diện của những quốc gia Đức. Quốc hội hiệp bang là công cụ của chính sách phản động của các quốc gia ấy. - 500.

375 Đại hội Liên đoàn Bỉ của Hội liên hiệp công nhân quốc tế ngày 24 - 25 tháng Chạp 1871 ở Bruy-xen, trong khi thảo luận về thông tri Xông-vk-li-ê (xem chú thích 354) đã không ủng hộ những đòi hỏi của bọn vô chính phủ Thụy Sĩ đòi triệu tập ngay lập tức đại hội toàn thể của Quốc tế, nhưng trong lúc đó đại hội này lại giao cho Hội đồng liên đoàn Bỉ soạn bản dự thảo điều lệ mới của Hội liên hiệp. Tường thuật vắn tắt về đại hội đã được đăng trên tờ "Internationale" số 155, ngày 31 tháng Chạp 1871 dưới tiêu đề "Đại hội công nhân Bỉ". - 500, 510, 530, 623, 878, 886.

376 Trong các bức thư gửi Mác và Ăng-ghe-n hồi tháng Chạp 1871 và đầu tháng Giêng Man-tơ-man Ba-ry đề nghị bầu bí thư mới của Tổng Hội đồng nhân việc Hây-dơ đã được bầu làm bí thư của Hội đồng liên đoàn Anh (xem chú thích 310); đồng thời Ba-ry cũng chỉ ra xu hướng của Hây-dơ là đối lập Hội đồng Anh với Tổng Hội đồng.

Trong khi thảo luận điều lệ của Hội đồng liên chi hội Anh tại các phiên họp của Tổng Hội đồng vào tháng Giêng 1872, Mác và Ăng-ghe-n đã tán thành đề nghị này và việc đề cử thích ứng được tiến hành. Nhưng sau khi Hây-dơ được miễn nhiệm chức vụ bí thư của Hội đồng liên chi Anh, ông ta lại được bầu làm chủ tịch của Hội đồng này vào tháng Ba 1872 theo yêu cầu khẩn khoản của các phần tử cải lương. - 502.

377 *Đồng minh đại diện công nhân* (Labour Representation League) được thành lập năm 1869. Thành phần của Đồng

minh gồm thủ lĩnh các công liên, do cố gắng đảm bảo việc bầu công nhân vào Hạ nghị viện, nên họ cấu kết với đảng tự do trong việc này. Hoạt động của Đồng minh chấm dứt sau năm 1880. - 503.

378 Ngày 4 tháng Chạp 1871 K. Tét-xa-giê đề nghị Ăng-ghe-nơ giúp đỡ về mặt vật chất cho tờ báo "Proletario" do ông ta xuất bản. Gần ngày 9 tháng Giêng Ăng-ghe-nơ đã viết cho ông ta bản sơ thảo bức thư trả lời. Tuy nhiên trước khi bức thư này được gửi đi, Ăng-ghe-nơ đã nhận được tin tức nói rằng Tét-xa-giê ủng hộ đề nghị của Liên đoàn Giuy-ra đòi triệu tập đại hội ngay lập tức. Vì vậy mà ngày 14 - 15 tháng Giêng Ăng-ghe-nơ đã viết một bức thư mới, vẫn giữ (có sửa chữa đôi chỗ) hai đoạn đầu. Văn bản tiếp theo được viết thành từng phần giữa những dòng đã gạch đi của văn bản đầu trên những chỗ trống của tờ giấy. - 504.

379 Tháng Chạp 1871 trong Liên đoàn công nhân tỉnh Tu-rin đã xảy ra sự phân liệt giữa những người ủng hộ Quốc tế (trong số đó có cả phái Ba-cu-nin) và phái Mát-di-ni. Những người ủng hộ Quốc tế rút ra khỏi Liên đoàn công nhân và thành lập hội "Giải phóng người vô sản" và gia nhập Quốc tế; Tét-xa-giê, người của phái Ba-cu-nin, được bầu làm thư ký Hội, sau này ông ta bị vạch mặt là mật vụ của cảnh sát. - 504.

380 Ý nói đến việc công bố trên tờ "Égalité" số 24, ngày 24 tháng Chạp 1871 bài "Trả lời của uỷ ban Liên đoàn vùng thuộc hệ ngôn ngữ la-tinh đối với thông tri của 16 thành viên tham dự đại hội ở Xông-vi-li-ê ("Réponse du comité fédéral romand...", nghị quyết của 30 phân chi bộ Giơ-ne-vơ (xem chú thích 371), và cũng là tuyên bố chính thức của ban biên tập báo ("Déclaration de la rédaction") nhằm chống lại thông tri Xông-vi-li-ê. - 505.

381 Có ý nói về báo cáo của uỷ ban của phái Ba-cu-nin, uỷ ban này đã cố giành lấy tên gọi của uỷ ban liên đoàn vùng thuộc hệ ngôn ngữ la-tinh, gửi đại hội ở Xông-vi-li-ê. Trong báo cáo này có dẫn ra những tài liệu về các chi bộ của phái vô chính phủ,

ủng hộ phái Ba-cu-nin (chủ yếu ở vùng núi Giuy-ra), những người đã chứng kiến sự sụp đổ của các tổ chức của họ. Những tài liệu này được Mác và Ăng-ghe-nơ sử dụng trong thông tri "Cái gọi là những sự phân liệt trong Quốc tế" (xem Toàn tập, t.18, 1995, tr. 61 - 65). - 505.

382 Có ý nói đến tin đăng trên báo "Gazzettino Rosa" số 360, ngày 28 tháng Chạp 1871, trong mục bình luận "Phong trào công nhân", nói rằng Hội "Giải phóng người vô sản" ở Tu-rin đã thông qua quyết nghị ủng hộ thông tri Xông-vi-li-ê - 507.

383 Ăng-ghe-nơ có ý nói đến việc công bố ngày 6 tháng Giêng 1872 trên tờ "Tagwacht" ("Người lính gác") số 1, dưới tiêu đề "Nước Bỉ", các nghị quyết của đại hội Liên đoàn Bỉ, diễn ra ngày 24 - 25 tháng Chạp 1871 (xem chú thích 375). Các nghị quyết này được công bố không thêm chú giải nào. - 510.

384 Ngày 7 tháng Giêng 1872 trên báo "Neuer Social - Demokrat" số 3 đã công bố bức thư của nhiều người thuộc phái Lát-xan bị khai trừ ra khỏi Hội giáo dục cộng sản của công nhân Đức tại Luân Đôn; bức thư có nội dung công kích vụ khống Mác và cũng buộc tội Tổng Hội đồng là có cung cách độc đoán; bức thư còn bài bác cả tính hợp pháp của Hội nghị Luân Đôn 1871.

Ngày 27 tháng Giêng 1872 trên tờ "Volksstaat" số 8 đã công bố bài trả lời có ký tên của thư ký Hội giáo dục cộng sản của công nhân Đức A. Cô-len-cuốc dưới tiêu đề "Kẻ thù của Hội liên hiệp công nhân quốc tế", trong đó bác bỏ những điều vu khống tờ "Neuer Social - Demokrat"; trên báo "Volksstaat" số 14, ngày 17 tháng Hai đã tăng bài báo dưới tên gọi "I-ô-dép Snai-đơ là ai", trong đó chỉ trích những quan điểm theo phái Lát-xan của Snai-đơ, người đã lên tiếng phản đối Quốc tế trên bào "Neuer Social - Demokrat". - 511.

385 Có ý nói về bài tin ngắn "Sự kiện trong tuần" của ban biên tập đăng trên báo "Emancipacion" số 31, ngày 14 tháng Giêng 1872, trong đó gọi báo "Neuer Social - Demokrat" số 31, ngày 14 tháng Giêng 1872, trong đó gọi báo "Neuer Social - Demokrat" là tờ báo đã bị Bi-xmác mua chuộc. Bài báo này được Ăng-ghe-nơ dịch và công bố trên tờ "Volksstaat" số 10 ngày

3 tháng Hai 1872. - 511, 514, 519.

386 Đầu năm 1872 tại Luân Đôn *Hội đồng liên bang chủ nghĩa toàn thế giới* đã được thành lập gồm một số thành viên của chi hội Pháp năm 1871 (xem chú thích 314), các tổ chức tư sản và tiểu tư sản khác nhau, những người thuộc phái Lát-xan đã bị khai trừ khỏi Hội giáo dục cộng sản của công nhân Đức và các phần tử khác muốn chui vào ban lãnh đạo của Quốc tế. Đối tượng công kích chủ yếu của Hội đồng này là nghị quyết của Hội nghị Luân Đôn về hành động chính trị của giai cấp công nhân và về đấu tranh chống hiện tượng bè phái. Tháng Tư 1872 hội đồng này xuất bản cuốn sách có tên gọi "Conseil fédéraliste universel de l'Association internationale des Travailleurs et de Sociétés republicaines socialistes adhérentes" ("*Hội đồng liên bang chủ nghĩa toàn thế giới của Hội liên hiệp công nhân quốc tế và các hội có xu hướng cộng hoà xã hội chủ nghĩa*"), trong cuốn sách đó hội đồng này tuyên bố rằng họ là cơ quan lãnh đạo "thực sự" của Quốc tế. Nhân chuyện này Tổng Hội đồng đã thông qua quyết định vạch trần những âm mưu này và sau đó công bố trên các cơ quan ngôn luận của Quốc tế (xem Toàn tập, t.18, 1995, tr.110-113). Vào cuối tháng Chín 1872 Hội đồng liên bang chủ nghĩa toàn thế giới triệu tập một đại hội ở Luân Đôn, mưu toan biến nó thành đại hội của Hội liên hiệp công nhân quốc tế. Hoạt động tiếp theo của Hội đồng liên bang chủ nghĩa trở thành cuộc đấu tranh giữa những bè phái để tranh giành quyền lãnh đạo phong trào công nhân. - 512, 678, 685, 746.

387 Đại hội Dắc-den của những người dân chủ xã hội diễn ra ở Hem-ni-xơ ngày 6 - 7 tháng Giêng 1872, 120 đại biểu, đại diện cho hơn 50 tổ chức của các địa phương, trong số đó có 'bê-ben và Líp-nếch, đã tham gia dự đại hội. Những vấn đề về thái độ của đảng công nhân đối với quyền bầu cử hiện hành, về tổ chức các công đoàn đã được thảo luận tại đại hội; tại một phiên họp bí mật đã xem xét cả vấn đề về thái độ đối với thông tri Xô-ông-vi-li-ê (xem chú thích 354) và đối với cuộc đấu tranh chống phái vô chính phủ đang diễn ra trong nội bộ Quốc tế.

Đại hội nhất trí ủng hộ Tổng Hội đồng và tán thành nghị quyết của Hội nghị Luân Đôn năm 1871. Líp-nếch viết cho Ăng-ghe-nơ ngày 10 tháng Giêng 1872, đã thông báo về nghị quyết đại hội: "Đại hội diễn ra rất tốt đẹp... Trong một số cuộc họp bí mật các đại biểu đã nhất trí quyết định ủng hộ các bạn trong cuộc đấu tranh chống phái Ba-cu-nin, và tôi được giao nhiệm vụ thông báo cho các bạn về điều này...". Ngày 23 tháng Giêng 1872 Mác đã thông báo về các nghị quyết của đại hội với Tổng Hội đồng. - 512, 521, 530, 891.

388 Trong Quốc tế có cả đảng tịch tập thể và cả đảng tịch cá nhân. Ở những nước mà tại đó hoạt động của Hội liên hiệp Quốc tế bị chính thức cấm đoán (trong đó có cả nước Đức) thì Tổng Hội đồng phát thẻ đảng viên trực tiếp cho từng người gia nhập.

Đại hội Dắc-den của những người dân chủ - xã hội (xem chú thích trên) thông qua quyết định về việc tiến hành lựa chọn các thành viên riêng rẽ của Quốc tế. - 512, 542.

389 Hội nghị Luân Đôn năm 1871 (nghị quyết IV) quyết định dán các con tem trị giá 1 pen-ni vào hoặc là trang đặc biệt trong thẻ đảng, hoặc là quyển Điều lệ, và mỗi thành viên của Hội liên hiệp bắt buộc phải có. Vì có quyết định này nên các thẻ đảng bị huỷ bỏ. - 512, 523, 561.

390 Tháng Mười một 1871 nhà dân chủ tư sản Xtê-pha-nô-ni đưa ra dự án thành lập "*Hội toàn năng của phái theo chủ nghĩa duy lý*", cương lĩnh của nó là sự hỗn hợp của những quan điểm dân chủ tư sản với tư tưởng của chủ nghĩa xã hội không tưởng tiểu tư sản (tổ chức cuộc di dân trong nông nghiệp để giải quyết vấn đề xã hội v.v.). Mục đích của hội, theo sự thừa nhận của chính Xtê-pha-nô-ni, là làm cho công nhân xao lãng với Quốc tế về cản trở việc mở rộng ảnh hưởng của Quốc tế ở I-ta-li-a. Nhưng đồng thời Xtê-pha-nô-ni lại tuyên bố về sự đồng tình của mình với Liên minh dân chủ xã hội chủ nghĩa. Trong cuộc luận chiến bắt đầu sau khi công bố dự thảo cương lĩnh của hội, Xtê-pha-nô-ni đã đưa ra những bài

báo có tính chất vu khống chống lại Tổng Hội đồng, chống Mác và Ăng-ghe-n, ông ta lấy tài liệu để viết những bài báo này từ các tờ báo của phái Lát-xan, ở chỗ Phô-gơ và v.v.. Cuộc đấu tranh của Mác và Ăng-ghe-n (bức thư của Ăng-ghe-n gửi Ban biên tập báo "Gazzettino Rosa", xem Toàn tập, t.17, 1994, tr. 641-643, bài báo của Mác "Lại nói về Xtê-pha-nô-ni và Quốc tế", xem Toàn tập, t.18, 1995, tr. 114-118) nhằm vạch trần mục đích thực sự của Xtê-pha-nô-ni cũng như mối quan hệ trực tiếp của phái vô chính phủ với những người dân chủ tư sản, và cả cuộc đấu tranh của nhiều nhà hoạt động của phong trào công nhân I-ta-li-a chống bản dự thảo cương lĩnh đã làm cho Xtê-pha-nô-ni bị thất bại trong những mưu đồ của ông ta nhằm bắt phong trào công nhân ở I-ta-li-a phụ thuộc vào ảnh hưởng tư sản. - 513, 544.

391 Có ý nói đến sự phân liệt trong uỷ ban trung ương của các liên chi hội Bắc Mỹ diễn ra trong tháng Chạp 1871.

Sau Hội nghị Luân Đôn năm 1871 trong nội bộ của uỷ ban này cuộc đấu tranh của các phần tử vô sản với tiểu tư sản, tiêu biểu trước hết là các chi bộ số 12 và số 9, nhằm cố đòi sử dụng các tổ chức của Quốc tế để thực hiện các cải cách tư sản, đã trở nên vô cùng gay gắt. Hậu quả của sự phân liệt này là việc thành lập hai uỷ ban - Hội đồng liên đoàn lâm thời (uỷ ban số 1) dựa vào các chi hội vô sản mà trong đó Doóc-gơ đóng vai trò tích cực, và uỷ ban số 2 mà tập hợp xung quanh nó là các tổ chức tiểu tư sản đủ loại nhằm nắm chắc phong trào công nhân. Vấn đề phân liệt ở Mỹ đã được Tổng Hội đồng xem xét trong ngày 5 và 12 tháng Ba 1872 ((xem Toàn tập, t.18, 1995, tr. 72-75). Tổng Hội đồng xác nhận Hội đồng liên đoàn lâm thời là cơ quan lãnh đạo duy nhất của các liên chi hội Bắc Mỹ ((xem tập này, tr. 640 - 642). - 513, 563, 634.

392 Cuộc luận chiến của Mác với đảng viên đảng cấp tiến tư sản S.Brê-đlau xuất hiện do việc ông này trong một bài giảng trước công chúng vào ngày 11 tháng Chạp 1871 và cả trong bức thư gửi báo "Eastern Post", đăng ngày 16 tháng Chạp, đã công

kích có tính chất vu khống Mác. Tại phiên họp của Tổng Hội đồng ngày 19 tháng Chạp 1871, Mác đã chỉ ra mối liên hệ chặt chẽ của bài phát biểu này của Brê-đlau với chiến dịch săn đuổi Quốc tế từ phía cánh hữu và báo chí tư sản được tăng cường đặc biệt sau khi xuất bản lời kêu gọi ""Nội chiến ở Pháp".

Tháng Giêng 1872, nhân việc Brê-đlau công bố trên tờ báo do ông ta xuất bản "National Reformer" ("Nhà cải cách dân tộc") những bức thư mới có tính chất vu khống. Mác đã viết những bài tuyên bố vạch trần chúng, đăng trên tờ "Eastern Post" ((xem Toàn tập, t.17, 1994, tr.628-629, 638 và 639-640). - 514, 877, 886.

393 La-vrốp trong bức thư gửi Ăng-ghe-n đề ngày 21 tháng Chạp 1871 đã đề nghị gửi cho ông hai tác phẩm của A. Ben: "The Sen and the Intellect" ("Cảm giác và lý tính") và "The Emotions and the Will" ("Tình cảm và lý trí") cùng cuốn sách của G. Xpen-xơ "The Principles of Psychology" ("Cơ sở của tâm lý học"). - 515.

394 Bức thư này của Ăng-ghe-n là thư trả lời bức thư của La-phác-gơ ngày 7 tháng Giêng 1872. La-phác-gơ thông báo cho Ăng-ghe-n về việc công bố trên báo "Emancipacion" bài trả lời của uỷ ban vùng thuộc hệ ngôn ngữ la-tinh đối với thông tri Xô-nô-vi-li-ê (xem chú thích 380) và cả về việc Hội đồng liên chi Tây Ban Nha bác bỏ đề nghị của phái Ba-cu-nin về việc triệu tập đại hội bất thường, ủng hộ quyết định của Liên đoàn Bỉ đã xem xét lại tất cả mọi vấn đề đang tranh cãi, trong đó có cả vấn đề xem xét lại điều lệ tại đại hội thường kỳ. Biết rằng Mác và Ăng-ghe-n đang viết bài trả lời của Tổng Hội đồng đối với thông tri Xô-nô-vi-li-ê ("Cái gọi là những sự phân liệt trong Quốc tế"), La-phác-gơ khuyên "đừng làm cho sự việc có tính cách riêng". Cuối thư La-phác-gơ thông báo rằng đã thoả thuận được với Mê-xa về việc dịch tiếng Tây Ban Nha cuốn sách của Mác "Sự khốn cùng của triết học", cuốn sách là công cụ có hiệu lực nhất chống ảnh hưởng của Pru-đông (xem chú thích 421). - 516.

395 Ăng-ghe-n gọi Hội giáo dục cộng sản của công nhân Đức ở

- Luân Đôn là chi hội cũ của Đức(xem chú thích 157). - 518.
- 396 Ăng-ghen có ý nói đến bài "Trả lời "chính thức" của uỷ ban liên đoàn vùng thuộc hệ ngôn ngữ la-tinh đối với thông tri của 16 thành viên tham dự đại hội ở Xông-vi-li-ê" ("Reponse du comité fédéral romand...", được thông qua tại phiên họp ngày 20 tháng Chạp 1871 và đến bài báo "Quốc tế" được công bố trên tờ "Tagwacht" số 1, ngày 6 tháng Giêng 1872. Trong bài báo này ban biên tập đã lên tiếng phản đối ý kiến của các tờ báo tư sản cho rằng việc xuất hiện thông tri Xông-vi-li-ê của Liên đoàn Giuy-ra có nghĩa là sự phân liệt trong Quốc tế. Trả lời về thực chất đối với thông tri này, ban biên tập đã bảo vệ quyền hạn của Tổng Hội đồng như một sự đảm bảo sức mạnh thành công của Hội liên hiệp. - 520.
- 397 Trong bức thư ngày 27 tháng Chạp 1871 Cu-nô hỏi Ăng-ghen tin tức về viên "đại uỷ về hưu với chân gỗ" nào đó, người mà theo tuyên bố của một trong những bạn bè của Cu-nô, có thể đảng do Tổng Hội đồng cấp và có trao đổi thư từ với Luân Đôn; Cu-nô nghi ngờ rằng đó là mặt vụ của cảnh sát. - 523.
- 398 Có ý nói về ý của Ba-cu-nin đạt được việc thông qua tại đại hội của tổ chức hoà bình chủ nghĩa tư sản -Hội hoà bình và tự do (xem chú thích 254) tại Béc-nơ trong tháng Chín 1868 bản cương lĩnh xã hội chủ nghĩa mơ hồ do ông ta soạn ra)"bình quân hoá về kinh tế và xã hội của các giai cấp", thủ tiêu nhà nước và quyền thừa kế v.v.). Ba-cu-nin chỉ thu hút được một số lượng ít ỏi những người tham dự đại hội mà cùng với họ ông ta đã ra khỏi Hội hoà bình sau khi đa số người trong Hội đã bác bỏ bản dự thảo của ông ta, và ông ta đã thành lập Liên minh quốc tế dân chủ xã hội chủ nghĩa (tổ chức công khai), cơ sở cương lĩnh của liên minh này là những đề nghị đã nêu trên của ông ta. - 524.
- 399 Bản sơ thảo thư trả lời được Ăng-ghen viết trên bức thư của A. Gvác-di-ô-la ngày 23 tháng Giêng 1872, trong đó Gvác-di-ô-la thông báo về việc thành lập ở Bác-xê-lô-na các chi hội của Quốc tế bao gồm các nhân viên thương nghiệp, và đề nghị gửi

- tới ông địa chỉ của các phân hội tương tự. - 523.
- 400 Có ý nói đến bức thư của Tét-xa-ghê ngày 14 tháng Giêng 1872, trong đó ông này đòi hỏi Tổng Hội đồng can thiệp ngay lập tức vào cuộc xung đột xuất hiện giữa Liên đoàn công nhân và hội "Giải phóng người vô sản" đã tách ra khỏi Liên đoàn. Đặc biệt ông ta yêu cầu Tổng Hội đồng chính thức tước quyền đại diện phát biểu của một trong những người lãnh đạo Liên đoàn công nhân là Bê-hen-li. - 535.
- 401 Bức thư này của Mác gửi Giô-đê-vích, cũng như tất cả các bức thư tiếp theo gửi ông này, đã được tìm thấy trong lưu trữ bí mật của nhà nước Phổ; dưới dạng bản sao; rõ ràng bức thư được viết trên giấy mẫu chính thức của Tổng Hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế. - 537.
- 402 Có nói về tiểu ban tuyên truyền và hành động cách mạng xã hội chủ nghĩa. Tiểu ban này do một số thành viên của chi hội Giơ-ne-vơ trong "Liên minh dân chủ xã hội chủ nghĩa" (Giu-cốp-xki, Pê-rôn, và v.v.) tự trở lên vô kỷ luật trước khi diễn ra Hội nghị Luân Đôn năm 1871 cùng với nhiều kiều dân Pháp (G.Ghét. B. Ma-lông và v.v.) đứng ra thành lập vào ngày 6 tháng Chín 1871. Căn cứ vào các quyết nghị của Hội nghị Luân Đôn về việc cấm kết nạp các nhóm có tính bè phái. Tổng Hội đồng đã khước từ việc kết nạp tiểu ban, điều mà Đại hội La Hay tháng Chín 1872 đã xác nhận ((xem Toàn tập, t.18, 1995, tr. 208 - 211). - 539.
- 403 Tại phiên họp của Tổng Hội đồng ngày 24 tháng Mười 1871 I-ung đã đọc bức thư của Ma-lông gửi Hội đồng, trong đó ông ta đề nghị kết nạp tiểu ban tuyên truyền và hành động cách mạng xã hội chủ nghĩa vào Quốc tế. Bức thư được Mác và Ăng-ghen sử dụng trong thông tri "Cái gọi là những sự phân liệt trong Quốc tế" ((xem Toàn tập, t.18, 1994, tr.30 - 32). - 539.
- 404 *Ủy ban thường vụ hoặc Tiểu ban của Tổng Hội đồng* của Quốc tế xuất hiện từ một uỷ ban được thành lập ngay từ khi Hội liên hiệp công nhân quốc tế mới bắt đầu hoạt động vào năm 1864 để soạn thảo cương lĩnh và điều lệ của Hội. Ủy ban

thường vụ bao gồm các bí thư phụ trách các nước khác nhau, bí thư Tổng Hội đồng và thủ quỹ. Ủy ban thường vụ, không được ấn định trong Điều lệ của Hội liên hiệp công nhân quốc tế, đã đóng vai trò là cơ quan chấp hành của công nhân; dưới sự lãnh đạo của C.Mác ủy ban này đã thực hiện một loạt nhiệm vụ về ldo hàng ngày hoạt động của Quốc tế, chuẩn bị các văn kiện của quốc tế để sau đó được đệ trình Tổng Hội đồng xem xét. Từ tháng Sáu 1872 nó được gọi là Ủy ban chấp hành của Tổng Hội đồng.

I-ung là bí thư phụ trách Thụy Sĩ của Tổng Hội đồng, đã nhận được một số lượng lớn các bức thư liên quan đến cuộc đấu tranh của Liên đoàn vùng thuộc hệ ngôn ngữ la-tinh với các chi hội phân liệt thuộc phái Ba-cu-nin; các bức thư này đã được Ủy ban thường vụ xem xét. - 539, 634.

405 Trong bức thư này nói về việc Mác ký hợp đồng xuất bản ở Pháp bộ "Tư bản" với nhà báo tiến bộ người Pháp và cũng là người xuất bản M. La-sa-tơ-rơ. Tháng Chạp 1871, sau khi dự định xuất bản gấp bộ "Tư bản" ở Pháp không thành, La-phác-gơ đã giới thiệu Mác với La-sa-tơ-rơ, một người sống lưu vong ở Tây Ban Nha ((xem tập này, tr.491-493). Theo hợp đồng mà Mác ký với ông này, việc xuất bản bộ "Tư bản" được ấn định thành từng cuốn riêng. Toàn bộ ấn phẩm được thực hiện trong những năm 1872 - 1875, G. Rua được mời làm dịch giả. - 540, 582.

406 Theo đạo luật về những người nghèo tồn tại từ thế kỷ XVI ở nước Anh, trong mỗi khoản doanh thu được thu một thứ *thuế đặc biệt dành cho người nghèo*; những người dân xứ đạo nào không thể nuôi sống được bản thân và gia đình mình đã nhận được sự cứu trợ qua ngân khố giúp đỡ người nghèo. - 542.

407 Tại phiên họp của Tổng Hội đồng ngày 6 tháng Hai 1872, Mác đã thông báo với các thành viên của Hội đồng rằng A.Ri-sác và G. Blăng là mật vụ của Bô-na-pác-tơ và họ đã công bố trên bài đả kích "L'Empire et la France nouvelle" ("Đế chế và nước Pháp mới"), trong đó họ kêu gọi công nhân Pháp khôi

phục lại Đế chế. Báo cáo về phiên họp của Tổng Hội đồng được công bố trên báo "Eastern Post" số 170, ngày 10 tháng Hai 1872, - 542.

408 Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản" được công bố bằng tiếng Anh ngày 30 tháng Chạp 1871 trên tuần báo "Woodhull and Claflin's Weekly" của Mỹ trong mục "chủ nghĩa cộng sản Đức" không đề tên tác giả. Chương IV tính chất phân kết luận bị bỏ.

"Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản" được công bố bằng tiếng Pháp trên tuần báo "Socialiste" ("Người xã hội chủ nghĩa", cơ quan ngôn luận của các chi hội Pháp của Quốc tế ở Mỹ, vào tháng Giêng - tháng Ba 1872 trong mục "Linh tinh" dưới tiêu đề "Tuyên ngôn của Các Mác". Bản dịch tiếng Pháp đăng trên tờ "Socialiste" được dịch từ bản tiếng Anh "tuyên ngôn của Đảng Cộng sản" đăng trên báo "Woodhull and Claflin's Weekly". - 543, 578.

409 Trong bức thư đề ngày 20 tháng Giêng 1872 Béch-cơ thông báo với Ăng-ghe-n rằng ông đã chuyển số tiền đảng phí của phân hội Mi-la-nô của Quốc tế mà ông nhận từ Cu-nô cho Le-xnơ, không nhận được trả lời của Le-xnô, Béch-cơ đã hỏi về số phận của những đồng tiền này. - 546.

410 Ăng-ghe-n đã nhận được từ La-phác-gơ vào tháng Giêng 1872 những tin tức về việc Hội đồng liên đoàn Tây Ban Nha định xuất bản những thư từ trao đổi của ông với Tổng Hội đồng để vạch trần sự vu khống của phái Giuy-ra về "cung cách độc đoán" của Hội đồng. Ý định này không thực hiện được. - 547.

411 Có ý nói đến điểm 4 và 5 của các nghị quyết về vấn đề tổ chức do Đại hội Ba-lơ thông qua (1869). - 549.

412 Có ý nói đến điều khoản 14 của Quy chế do Đại hội Giơ-ne-vơ của Quốc tế thông qua (1866), trong đó chỉ ra rằng điều lệ của các chi bộ không được mâu thuẫn với Điều lệ và Quy chế của Quốc tế. - 549,

413 Trong lần xuất bản đầu tiên bộ Toàn tập đã công bố không đúng, rằng bức thư này là Mác gửi cho Ph. Min-cơ. Trong bức

- thư này Mác trả lời thư của Giô-dê-vích, ngày 10 tháng Hai 1872, lúc đó ông này là bí thư của chi bộ Béc-lin của Quốc tế. - 550.
- 414 Trong bức thư gửi Mác, Giô-dê-vích đề nghị để Tổng Hội đồng tự bổ nhiệm từ chi bộ Béc-lin một bí thư phụ trách việc trao đổi thư từ với Hội đồng. - 551.
- 415 Có ý nói đến nghị quyết X của Hội nghị Luân Đôn 1871: "Nghị quyết chung về các nước mà ở đó chính phủ cản trở tổ chức thường xuyên của Quốc tế" ((xem Toàn tập, t.17, 1994, tr.559). - 551.
- 416 Theo nghị quyết VI của Hội nghị Luân Đôn năm 1871 "Về tổng thống kê giai cấp công nhân", điều 2, mỗi chi bộ địa phương đều phải cử uỷ ban thống kê chuyên môn ((xem Toàn tập, t.17, 1994, tr.556). - 551.
- 417 Sau Đại hội Dre-xden của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Đức diễn ra hồi tháng Tám 1871, trụ sở Ban chấp hành của đảng được chuyển về Hăm-buốc. - 551, 625, 773.
- 418 Có ý nói về phiên họp thường kỳ của Tổng hội đồng, phải được tiến hành vào ngày 27 tháng Hai 1872; các thành viên của Hội đồng không thể đến họp vì phải dự vụ án xử công khai được ấn định vào ngày hôm ấy do hoàng thân Oen-xơ đã bình phục. - 552.
- 419 Ngày 26 tháng Hai 1872, trên báo "Times", trong mục "Những người Pháp bị trục xuất" đã công bố bức thư dài của Ph. Ha-ri-xơn, gửi ban biên tập báo. - 553.
- 420 Nhân việc Bê-nê-dích bằng tiếng Pháp tập đầu bộ "Tư bản", La-sa-tơ-rơ, người phụ trách xuất bản, định đề nghị gửi tiểu sử của Mác cho ông với mục đích tuyên truyền ấn phẩm đó, trong tiểu sử có nói về sự tham gia của Mác vào cuộc đấu tranh cách mạng. Truyền đạt lại nguyện vọng này của La-sa-tơ-rơ, Lau-ra La-phác-gơ thông báo rằng Pôn La-phác-gơ sẽ bắt tay vào viết phần tiểu sử khi có những thông tin đầy đủ. Sau đó La-sa-tơ-rơ từ bỏ ý định này. - 554.
- 421 Trong bức thư gửi Ăng-ghe-nê đề ngày 7 tháng Giêng 1872 La-phác-gơ thông báo rằng do những tư tưởng Pru-đông có ảnh

- hưởng quá lớn đối với công nhân Tây Ban Nha, ông đã thỏa thuận với Mê-xa về việc dịch cuốn "Sự khốn cùng của triết học" của Mác ra tiếng Tây Ban Nha và chuyển lời đề nghị của Mê-xa về việc cho ấn phẩm bằng tiếng Tây Ban Nha ấy một lời tựa riêng. Tuy vậy, trong những năm 1872 - 1873 việc dịch thuật chưa được hoàn chỉnh; chỉ có những đoạn trích riêng lẻ từ cuốn sách đó của Mác được dịch ra và công bố trên báo "Emancipacion"; phần lời tựa cũng không được viết. - 554.
- 422 Trong bức thư được viết khoảng ngày 14 tháng Hai 1872, La-phác-gơ đề nghị Mác gửi cho ông một vài bản của quyển "Tuyên ngôn thành lập", "Điều lệ chung", "Ngày 18 tháng Sương mù của Lu-i Bô-na-pác-tơ", "Nội chiến ở Pháp", và cả những tác phẩm của Đê-xơ-ghe-nê. - 554.
- 423 Có ý nói về việc La-phác-gơ đề nghị giúp cho việc thiết lập mối quan hệ thường xuyên giữa tờ "Emancipacion" mà ông tham gia tích cực vào việc xuất bản và tờ "Volksstaat" do Líp-nêch làm tổng biên tập, đặc biệt, La-phác-gơ đề nghị thường xuyên gửi cho ông các số báo của tờ "Volksstaat". - 554.
- 424 Trong những bức thư gửi Mác vào tháng Hai 1872, La-phác-gơ đề nghị sử dụng chủ xí nghiệp người Tây Ban Nha sống tại Luân Đôn là Lô-pét Đơ-La-ra làm người tài trợ cho việc xuất bản các tài liệu chính thức của Quốc tế. - 555.
- 425 Đoạn này là một phần của bức thư không còn giữ lại được của Ăng-ghe-nê mà ông viết trả lời bức thư của Boóc-khai-mơ đề ngày 24 tháng Hai 1872. Boóc-khai-mơ yêu cầu Ăng-ghe-nê giới thiệu cho Doóc-gơ cuốn sách về lịch sử của qđ được viết theo quan điểm chủ nghĩa duy vật lịch sử, Trả lời Doóc-gơ ngày 15 tháng Ba 1872, Boóc-khai-mơ trích dẫn một phần bức thư của Ăng-ghe-nê có liên quan đến vấn đề Ai-rơ-len. - 556.
- 426 Tại Hội nghị Luân Đôn năm 1871, các đại biểu Bỉ, được sự uỷ nhiệm của Hội đồng liên đoàn Bỉ đã bày tỏ sự công phần trước sự kiện là Côn, người được Tổng Hội đồng cử đến Bỉ để tổ chức giúp đỡ công nhân chế tạo máy ở Niu-ca-xơ đang bãi công, đã không phát biểu với tư cách đại biểu của Hội đồng, mà như một đại diện của hội Công liên và hành động không thông qua tổ chức của Hội liên hiệp; sau khi trở về nước Anh, Côn cố ý báo cáo

- láo rằng tất cả mọi việc là do các chi bộ Bỉ của Quốc tế làm. Theo đề nghị của Ăng-ghe-n, hội nghị đã khiển trách Côn, một uỷ viên của Tổng Hội đồng. - 558.
- 427 Rõ ràng là có ý nói đến quyết định của Hội đồng liên đoàn của Liên đoàn Giuy-ra ra ngày 7 tháng Hai 1872 khước từ đòi hỏi về việc triệu tập ngay lập tức đại hội của Quốc tế và tán thành quyết định của đại hội Liên đoàn Bỉ cho rằng việc xem xét lại Điều lệ của Hội liên hiệp công nhân quốc tế và những vấn đề tranh cãi khác cần được quyết định tại đại hội thường kỳ vào tháng Chín 1872. - 560, 565, 570.
- 428 Có ý nói tới cuộc bầu cử vào quốc hội phải diễn ra ngày 24 tháng Chín 1872. Những người lãnh đạo các chi bộ của Quốc tế như L. Pi-ô và P.Ghe-le-phơ được đề cử làm ứng cử viên của công nhân tại Cô-pen-ha-ghe-n. Trong cuộc bầu cử Pi-ô và Ghe-le-phơ không nhận được số phiếu bầu cần thiết. - 561.
- 429 Có ý nói về một trong các nhóm được hình thành sau việc chi bộ Pháp phân rã năm 1871 (xem chú thích 314). Tổng hội đồng từ chối việc kết nạp nhóm này vào Quốc tế vì điều lệ của nó độc lập với những nguyên tắc của Điều lệ chung của Quốc tế. - 562.
- 430 Tại phiên họp của Tổng Hội đồng ngày 20 tháng Hai 1872, Êch-ca-ri-út đã thông báo rằng ông gửi tới địa chỉ của một thành viên của Quốc tế tại Niu Oóc là Grê-gô-ri 1000 cuốn Điều lệ chung và Quy chế tổ chức. Sau khi Grê-gô-ri mất (tháng Giêng 1872) các tài liệu này của Quốc tế rơi vào tay các phần tử tiểu tư sản có chân trong chi bộ số 12 và số 9. - 564.
- 431 Hội đồng liên đoàn lâm thời của các chi bộ Bắc Mỹ đã phản đối việc Tổng Hội đồng chỉ định bí thư riêng phụ trách các chi hội Pháp ở Mỹ. Trong thư gửi Mác đề ngày 8 tháng Ba 1872, Doóc-gơ viết rằng việc phản đối này xuất phát từ các thành viên Ai-rơ-len của Quốc tế, những người nói chung là phản đối việc chỉ định bí thư phụ trách các dân tộc riêng. - 564.
- 432 Có ý nói đến bài trình bày của Ăng-ghe-n về bản báo cáo của Hội đồng liên chi đoàn Đan Mạch trước Tổng Hội đồng và về bài báo của Pi-ô đăng trên tờ "Socialisten" ("Người xã hội chủ nghĩa") số 17, ngày 4 tháng Mười 1871; bài trình bày này được

- công bố trong báo cáo phiên họp của Tổng Hội đồng trên tờ "Eastern Post" số 167, ngày 9 tháng Chạp 1871. Những bản dịch các tài liệu này do Ăng-ghe-n gửi tới Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha cũng được công bố trên các báo "Emancipacion" số 31, ngày 14 tháng Giêng 1872, và tờ "Pensamento Social" ("Tư tưởng xã hội") số 1 tháng Hai và số 2 tháng Ba 1872. Sự quan tâm đặc biệt của Ăng-ghe-n đối với các tài liệu này chính là vì những tài liệu ấy truyền bá tư tưởng về sự cần thiết của sự liên minh giữa công nhân với giai cấp vô sản nông nghiệp và tầng lớp nông dân nghèo, về việc thành lập các hiệp hội sản xuất và quốc hữu hoá ruộng đất. - 574.
- 433 Trong thời gian thảo luận tại Tổng Hội đồng về vấn đề sự phân liệt trong liên đoàn Mỹ, Êch-ca-ri-út đã phát biểu và bỏ phiếu chống lại điều 2 của nghị quyết III, đặc biệt là điều nói rằng: "Tổng Hội đồng đề nghị từ nay trở đi không chấp nhận những chi hội mới của nước Mỹ gia nhập Hội liên hiệp, nếu những chi hội này không có ít nhất là hai phần ba hội viên là công nhân" ((xem Toàn tập, t.18, 1995, tr. 75). - 577.
- 434 Ngày 20 tháng Hai 1872 Tổng Hội đồng giao cho Mác chuẩn bị báo cáo về sự phân liệt trong Liên đoàn Mỹ và cách giải quyết tương ứng sau khi đã thảo luận sơ bộ về nó trong tiểu ban (xem chú thích 404). - 577.
- 435 Trong bức thư đề ngày 1 tháng Hai 1872 phân hội Niu Oóc số 10 đã thông báo với Tổng Hội đồng rằng, phân hội này sẽ không cử đại diện của mình vào trong số những uỷ ban của liên đoàn được thành lập sau khi xảy ra sự phân liệt của Ban Chấp hành trung ương ở Mỹ, khi mà vấn đề về phân liệt chưa được giải quyết trong Tổng Hội đồng. Đồng thời phân hội cũng thảo luận về các ý định của những người cải lương tư sản lợi dụng Quốc tế vào những mục đích của mình. - 577.
- 436 Ngày 20 tháng Hai 1872 Tổng Hội đồng thông qua quyết định kỷ niệm một năm ngày Công xã Pa-ri 18 tháng Ba bằng một cuộc mít-tinh quần chúng ở Luân Đôn. Một uỷ ban đặc biệt được cử ra để chuẩn bị. Mác được chỉ định là một trong những người tổ chức. Mặc dù cuộc mít-tinh quần chúng bị phá vỡ,

nhưng các thành viên của Quốc tế và những người đã từng tham gia Công xã đã tập hợp lại trong căn phòng chật hẹp của Hội những thành viên Công xã và kỷ niệm ngày 18 tháng Ba, ngày kỷ niệm cách mạng vô sản, bằng một cuộc họp trọng thể. Tại cuộc họp này, theo đề nghị của các nhà hoạt động của Công xã là Tây-xơ và D. Ca-me-li-na và một thành viên Tổng Hội đồng là Min-nơ, ba nghị quyết ngắn gọn do Mác viết đã được thông qua ((xem Toàn tập, t.18, 1995, tr. 78 - 79). - 579, 585, 605.

437 Bức thư này ở dạng thủ bút được in làm lời tựa cho lần xuất bản bằng tiếng Pháp bộ "Tư bản". đây là bức thư của Mác gửi La-sa-tơ-rơ, cũng được công bố trong tập 23 của bộ C.Mác và Ph. Ăng-ghe-n, Toàn tập, xuất bản lần thứ hai. - 580.

438 Bức thư này được viết trên cơ sở của những thông tin nhận được của V. Rét-gi-xơ. Trong nửa cuối tháng Hai 1872 Rét-gi-xơ (dưới bí danh Ê-chiên Pê-sác) được sự uỷ nhiệm của Tổng Hội đồng, trong vòng mười ngày đã có mặt ở Mi-la-nô và Tu-rin, tại những nơi ấy, theo chỉ thị của Ăng-ghe-n, cần phải nghiên cứu tình hình thực tế các công việc trong các phân chi hội của Quốc tế, tiến hành đấu tranh với chủ nghĩa vô chính phủ và tuyên truyền tư tưởng của Quốc tế.

Rét-gi-xơ viết xong báo cáo về chuyến đi của mình vào ngày 1 tháng Ba 1872 dưới dạng bức thư gửi Ăng-ghe-n; trong bức thư này đặc biệt ông thông báo về việc khai trừ Tét-xa-gi-ri khỏi phân hội Tu-rin của Quốc tế - hội "Giải phóng người vô sản" - và về việc còn nghi vấn là Tét-xa-gi-ri liên hệ với cảnh sát. Trên cơ sở của thông tin này Ăng-ghe-n đã tuyệt giao với Tét-xa-gi-ri và thiết lập quan hệ với bí thư mới của phân hội là Béc-tơ.

Trong nguyên bản bức thư này ghi sai là gửi Các-lơ Béc-tơ, mà không phải là gửi Xê-da-rơ Béc-tơ. Trong bức thư có ghi chú của Ăng-ghe-n: "Luân Đôn, ngày 21 tháng Ba 72. Gửi S. Béc-tơ, Tu-rin".-581.

439 Có ý nói đến điều 5 mục II của Quy chế tổ chức, được xuất bản theo quyết định của Hội nghị Luân Đôn 1871; điều này

phù hợp với nghị quyết 5 về các vấn đề tổ chức của Đại hội Ba-lơ (1869). - 582.

440 Có ý nói đến báo cáo do Xa-ca-dơ, thay mặt ban nghiên cứu dư luận của Đuy-phô-rơ, đưa ra ngày 5 tháng Hai 1872, theo dư luận này thì có chân trong Quốc tế là bị phạt tù giam. (Chi tiết về tuyên bố của Xa-ca-dơ về công tác tổ chức của Quốc tế (xem Toàn tập, t.18, 1995, tr.70 - 71). Dư luận này được Quốc tế Pháp thông qua ngày 14 tháng Ba 1872. - 584.

441 Về việc Mác đánh giá bản dịch của Roa, và cả về đặc điểm công việc khi Mác chuẩn bị xuất bản bằng tiếng Pháp tập đầu bộ "Tư bản" xem "Lời bạt viết cho bản tiếng Pháp" ((xem Toàn tập, t.23, 1993, tr.40) và tập này, 638-639, 783, 893. - 585.

442 Mác gửi cho La-phác-gơ những đoạn trích từ bản thông tri mật "Cái gọi là những sự phân liệt trong Quốc tế" do Mác và Ăng-ghe-n viết vào giữa tháng Giêng - đầu tháng Ba 1872, nhưng chưa được công bố vào lúc gửi bức thư này. Bức thông tri được in vào tháng năm 1872 ((xem Toàn tập, t.18, 1995, tr.8-71). Những đoạn gửi kèm theo bức thư này có tựa đề "Đoạn trích. Quyền chỉ định bổ sung của Hội đồng. Chúc năng của Tổng Hội đồng" và trùng hợp với nội dung của phần tương ứng của phần IV trong "Cái gọi là những sự phân liệt trong Quốc tế (xem Toàn tập, t.18, 1995, tr.50-58). Tuy nhiên những đoạn trích này, cùng với một số điều tóm lược và thay đổi so với cuốn sách được công bố sau này, bao hàm nhiều nhận xét của Mác không được đưa vào thông tri. Trong văn bản những điều bổ sung và thay đổi này được in chữ ngả hơi đậm.

Ngoài ra, để dễ dàng vận dụng những điều trích dẫn đối với điều khoản này hay điều khoản khác của Điều lệ ban đầu xuất bản bằng tiếng Anh năm 1867 đã đưa vào bản thông tri. Mác chỉ dẫn thêm về điều khoản tương ứng trong bản in chính thức của Điều lệ chung, xuất bản cuối năm 1871. - 587.

443 Về chuyến đi của Rét-gi-xơ (E. Pê-sa-rơ) tới Mi-la-nô và Tu-rin xem chú thích 438. - 592.

444 Trong bức thư ngày 10 tháng Ba 1872 Tét-xa-gi đã yêu cầu

chuyển lời thăm hỏi tới P. Xa-vi-ô, một người từng tham gia phong trào giải phóng dân tộc của I-ta-li-a và Công xã Pa-ri đang sống lưu vong ở Luân Đôn. - 593.

445 Ngoài bức thư của Ăng-ghe-nen còn giữ được bản sơ thảo, không kể những câu gạch xóa cách biệt, thì bản sơ thảo hoàn toàn trùng hợp với văn bản bức thư này. - 593.

446 Có ý nói về đại hội của các hội công nhân I-ta-li-a chịu ảnh hưởng của phái Mát-di-ni họp trong các ngày 25 -27 tháng Mười 1864 tại Na-plơ. Tại đại hội này, đại diện của hội công nhân ở Tơ-ra-ni là Gi-en-na-rô Bô-vi-ô đề nghị triệu tập có tính chất định kỳ các đại hội quốc tế của công nhân và thảo ra điều lệ chung cho họ. Vì một trong những người lãnh đạo, cánh Mát-di-ni là Xa-vi có được thông tin rõ ràng về sự xuất hiện Hội liên hiệp công nhân quốc tế nên đã tuyên bố rằng năm 1865 sẽ triệu tập đại hội công nhân quốc tế, Đại hội Pa-plơ quyết định đảm bảo có đại diện của công nhân I-ta-li-a tại đại hội ấy. - 594.

447 Có ý nói đến bài báo của Gi. Bô-vi-ô "Phương hướng đã bị mất!" được công bố trên tờ "La "Liberté" ("Tự do") số 90 ngày 10 tháng Sáu 1871, và bài "Bảo vệ sau khi chết", đăng trên tờ "Liberté" số 97 - 100, các ngày 5, 8, 12 và 15 tháng Bảy 1871. Trong các bài báo này Bô-vi-ô lên tiếng bảo vệ những chiến sĩ Công xã. - 595.

448 Ăng-ghe-nen nhấn mạnh những tin tức về sự truy nã của cảnh sát đối với Cu-nô qua bức thư của chính Cu-nô để ngày 17 tháng Tư 1872 và cũng qua các báo của I-ta-li-a nữa. Theo dõi việc truy nã Cu-nô như một biểu hiện cụ thể của sự cấu kết của các chính phủ phản động châu Âu chống Quốc tế, Ăng-ghe-nen coi việc vạch trần sự kiện này có ý nghĩa hết sức lớn lao. Ngày 23 tháng Tư 1872 ông thông báo về sự kiện này tại phiên họp của Tổng Hội đồng. Bài tin ngắn về sự truy nã Cu-nô do Ăng-ghe-nen viết đã được công bố trên báo "Eastern Post" số 187, ngày 27 tháng Tư và trên báo "Gazzettino Rosa" số 127 ngày 7

tháng Năm 1872. Theo lời khuyên của Ăng-ghe-nen, về phía mình Cu-nô đã viết một bức thư gửi ban biên tập báo "Volksstaat", được công bố trên số 38, ngày 11 tháng Năm 1872; thông báo về việc truy nã Cu-nô xuất hiện ngày 7 tháng Năm trên tờ "Égalité". - 597.

449 *Đại hội ở Bô-lô-nhơ* - đại hội của cái gọi là những "liên minh công nhân" ("Fascio operaio") xuất hiện ở Rô-ma-nhơ, và cũng là đại hội đại biểu của các phân hội vô chính phủ ở Mi-ran-đô-la, Giê-nơ, Man-tui và Na-plơ - diễn ra ngày 17 -18 tháng Năm 1872.

Đại hội ủng hộ đề nghị của phân hội Tu-rin của Quốc tế - hội "Giải phóng người vô sản" - triệu tập hội nghị của các phân hội I-ta-li-a của Quốc tế. Nhiều nghị quyết của đại hội thể hiện ảnh hưởng của phái Ba-cu-nin, đặc biệt, đại hội, tuy không bác bỏ đấu tranh chính trị nói chung, nhưng phản đối tham gia bầu cử. Đại hội tuyên bố rằng chỉ coi Tổng Hội đồng và Ủy ban liên đoàn Giu-y-ra như những uỷ ban thông tin đơn giản, và giao cho cơ quan đại diện ở nước ngoài được bầu ra tại đại hội liên hệ với cả hai tổ chức này. - 599.

450 Có ý nói đến nhóm vô chính phủ hoàn toàn ở Ra-vê-ni vào nửa cuối năm 1871 và chịu ảnh hưởng của L. Na-bru-si, một người theo phái Ba-cu-nin, Ăng-ghe-nen đã trao đổi thư từ với ông này về vấn đề tiếp nhận nhóm này vào Quốc tế. Nhóm này không được kết nạp vào Hội liên hiệp công nhân quốc tế. - 599.

451 Đại hội Liên đoàn Tây Ban Nha của Quốc tế ở Xa-ra-gốt họp vào ngày 4 - 11 tháng Tư 1872. Tại đại hội cuộc đấu tranh gay gắt giữa phái Ba-cu-nin và những người ủng hộ Tổng Hội đồng đã trở nên quyết liệt. Đại hội bác bỏ đòi hỏi của những người thuộc phái Ba-cu-nin ở Thụy Sĩ về việc triệu tập ngay lập tức đại hội toàn thể, tuy nhiên do ảnh hưởng của phái vô chính phủ, đại hội thông qua nghị quyết ủng hộ của Liên đoàn Bỉ về việc xem xét lại Điều lệ chung tại đại hội thường kỳ có xu hướng tăng cường tự trị của các tổ chức địa phương. Đại hội bác bỏ đề nghị của một số đại biểu thuộc phái Ba-cu-nin xem xét lại điều

lệ của Liên đoàn Tây Ban Nha theo tinh thần vô chính phủ. tuy nhiên, trong khi bầu cử thành phần mới của Hội đồng liên đoàn, phái Ba-cu-nin đã đạt được điều là trong hội đồng được bầu ra thì chủ yếu là các thành viên của Liên minh. Sau việc Ph. Mô-rô từ chối tham gia hội đồng và A. Lô-ren-sô rút ra khỏi hội đồng thì Hội đồng liên đoàn Tây Ban Nha hoàn toàn rơi vào tay phái Ba-cu-nin.

Ăng-ghe-nhê nhận được những tin tức đầu tiên về tiến trình của đại hội từ bức thư của La-phác-gơ đề ngày 12 tháng Tư 1872, trong bức thư này, La-phác-gơ tư bản với ông về sự tồn tại ở Tây Ban Nha một Liên minh bí mật và một vài tin tức cường điệu về việc chiến thắng phái Ba-cu-nin tại đại hội. Sau này, khi nhận được thông tin chi tiết hơn về đại hội. Ăng-ghe-nhê đã đánh giá kết quả của nó khác đi (xem tập này, tr. 625). - 599.

452 Các ngày 11 - 26 tháng Ba 1872 tại Lai-pxích đã diễn ra phiên tòa xét xử Bê-ben, Líp-nếch và Héc-nét, những người này bị bắt ngày 17 tháng Chạp 1870 vì tội "có những hành động chuẩn bị phản quốc" (xem chú thích 156). Những mưu đồ của giới cầm quyền Đức định trừng trị những người lãnh đạo phong trào công nhân đã vấp phải những hành động dũng cảm của Bê-ben và Líp-nếch, những người công khai bảo vệ quan điểm của mình. Bài phát biểu của Líp-nếch và Bê-ben được đăng lại trên tờ "Volksstaat" và là một phương tiện tuyên truyền quan trọng.

Mặc dù việc buộc tội không có chứng cứ, Bê-ben và Líp-nếch vẫn bị kết án 2 năm tù giam trong pháo đài (tính cả hai tháng tạm giam); Héc-nét được trắng án. Sau vụ án Líp-nếch, đầu tháng Sáu 1872, Bê-ben lại bị đưa ra xét xử tại một vụ án mới "vì tội lăng nhục hoàng đế" mà ông hình như phạm phải trong khi phát biểu trước công nhân Lai-pxích, Bê-ben bị kết án bổ xung thêm 9 tháng tù giam và bị tước quyền nghị sĩ.

Về vụ án Brao-nơ-svai-gơ xem chú thích 318. - 602, 609, 726.

453 Trong thời gian diễn ra vụ án, ngày 14 tháng Ba, khi trả lời câu hỏi của luật sư về số lượng thành viên của Quốc tế ở Đức, Bê-ben đã nêu ra con số 1 000 người. - 602.

454 Trong bức thư gửi Ăng-ghe-nhê đề ngày 28 tháng Ba 1872, Líp-nếch đã viết về việc vi phạm các quy tắc về thủ tục tố tụng trong thời gian diễn ra vụ án và hỏi về những quy tắc tương tự ấy của Anh. Líp-nếch đã sử dụng những tin tức nhận được từ Ăng-ghe-nhê trong các bài phát biểu trên báo chí của mình.

Ăng-ghe-nhê nhắc đến vụ án Ti-boóc-nơ - vụ án xử một người phiêu lưu là Ác-tua Oóc-tôn, bằng chứng cứ giả và giấy tờ giả mạo ông này (tự nhận mình là Rốt-giéc Ti-boóc-nơ) đã cố sức để nhận được quyền thừa kế. Vụ án này bắt đầu vào tháng Năm 1871 và kéo dài đến tháng Tư 1872. - 602.

455 Nhân việc xuất hiện trong tạp chí "Concordia" số 10, ngày 7 tháng Ba 1872 bài báo có tính vu khống "Các Mác trích dẫn như thế đấy" ("Wie Kari Marx citiert") do L. Bren-ta-nô, một nhà kinh tế tư sản người Đức viết, ngày 23 tháng Năm 1872 Mác viết một bức thư gửi ban biên tập báo "Volksstaat", được đăng trên báo này số ra ngày 1 tháng Sáu 1872 ((xem Toàn tập, t.18, 1995, tr.119 -124). Bren-ta-nô cho đăng khuyết danh, nhằm làm mất uy tín của Mác với tư cách một học giả, vu cáo ông về tính thiếu trung thực trong khoa học và xuyên tạc những tài liệu đã sử dụng. Sau khi xuất hiện trên tờ "Volksstaat" bài Mác trả lời bài báo nặc danh thứ hai của Bren-ta-nô trong tạp chí "Concordia" lại được đăng, mà tiếp sau nó là bài trả lời của Mác được công bố trên tờ "Volksstaat" số 63, ngày 7 tháng Tám 1872 ((xem Toàn tập, t.18, 1995, tr.145 - 156). - 602, 625, 665.

456 Trên báo ""Eastern Post" số 185, ngày 11 tháng Tư 1872, đã công bố bức thư của Líp-nếch có tiêu đề "Vụ án Lai-pxích" Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác -Lê-nin (Liên Xô cũ) không có các số của tờ "Morning Post" ("Bưu điện buổi sáng"). - 602.

457 "Penny Press" ("Báo 1 pen-ni") được phổ cập ở nước Anh từ sau khi bãi bỏ lệ phí đóng dấu vào năm 1855, thứ lệ phí đã làm cho báo chí phải tăng giá một cách đặc biệt và làm cho chúng

không đến được với đông đảo quần chúng. Những tờ báo này khác biệt với báo chí cũ đắt giá bởi giá rẻ và số lượng lớn. - 603.

458 Trong bức thư gửi Ăng-ghe-nơ ngày 19 tháng Tư 1872 Líp-nếch lại cho biết ban biên tập báo "Volksstaat" có ý định trong thời gian gần nhất sẽ xuất bản "Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản" thành một cuốn sách riêng và yêu cầu gửi cho lời tựa như đã hứa. Mác và Ăng-ghe-nơ đã viết xong lời tựa cho ấn phẩm mới vào ngày 24 tháng Sáu 1872 ((xem Toàn tập, t.18, 1995, tr. 127 - 129). - 603, 625.

459 Bức thư này và các bản thông báo của Ăng-ghe-nơ tại phiên họp của Tổng Hội đồng ngày 7 tháng Năm 1872 ((xem Toàn tập, t.18, 1995, tr. 884 - 888) là dựa trên cơ sở những tin tức nhận được của La-phác-gơ, Ăng-ghe-nơ có ý nói đến sự thất bại tại đại hội của những mưu đồ của phái Ba-cu-nin đòi xem xét lại điều lệ của Liên đoàn Tây Ban Nha theo tinh thần vô chính phủ. Sau khi nhận được tin tức chính xác hơn về diễn biến của Đại hội Xa-ra-gốt (xem chú thích 451), và đặc biệt là về nghị quyết của đại hội, vẫn ủng hộ đòi hỏi của Liên đoàn Bỉ về việc xem xét lại Điều lệ chung (xem chú thích 357), Ăng-ghe-nơ đã thay đổi cách đánh giá của mình về kết quả đại hội, điều mà ông đã thông báo cho Líp-nếch vào ngày 22 tháng Năm 1872 (xem tập này, tr. 625). - 604.

460 Có ý nói đến bài báo "Tin tức từ Béc-lin" đăng trên tờ "Daily News" số ra ngày 9 tháng Tư 1872. - 605.

461 Bức thư này của Mác là thư trả lời bức thư của Ếch-ca-ri-út ngày 2 tháng Năm mà ông này viết nhân việc thảo luận lại Tổng Hội đồng về cách xử lý của ông ta trong việc giải quyết vấn đề phân liệt trong Liên đoàn Mỹ.

Sau khi Tổng Hội đồng thông qua vào ngày 5 và 12 tháng Ba 1872 các nghị quyết do Mác đưa ra về sự phân liệt trong Liên đoàn Mỹ và bằng cách đó ủng hộ cánh vô sản của Liên đoàn Bắc Mỹ mà đại diện là Hội đồng liên đoàn lập thời. Hây-dơ (bí thư hội đồng) và Ếch-ca-ri-út (bí thư phụ trách về nước Mỹ) đã đứng trên quan điểm cơ hội chủ nghĩa khi đã thoả hiệp được với các phần tử tiểu tư sản. Ếch-ca-ri-út, đặc biệt đã lên tiếng phản đối việc khai

trừ chi bộ số 12, và cũng phản đối cả việc kết nạp các phần tử tư sản vào các chi bộ của Quốc tế (xem chú thích 433), buộc tội Doóc-gơ và chi bộ số 1 mà ông này lãnh đạo về những hành động phân liệt. Bất chấp cả những quy tắc hiện hành. e, đặc biệt đã lên tiếng phản đối việc khai trừ chi bộ số 12, và cũng phản đối cả việc kết nạp các phần tử tư sản vào các chi bộ của Quốc tế (xem chú thích 433), buộc tội Doóc-gơ và chi bộ số 1 mà ông này lãnh đạo về những hành động phân liệt. Bất chấp cả những quy tắc hiện hành. Ếch-ca-ri-út khước từ việc gửi tới Mỹ những nghị quyết được nhắc tới của Tổng Hội đồng, đồng thời chẳng những tuyên bố trong các bức thư (đặc biệt là thư gửi nhà hoạt động tiểu tư sản Ê-li-ốt-to) rằng ông ta không tán thành các nghị quyết này, mà còn tuyên bố rằng những tài liệu này và những bức thư của chi bộ số 12 tuồng như chống lại Tổng Hội đồng. Hành vi này của Ếch-ca-ri-út đã làm cho các phần tử cải lương phẫn chấn và làm cho một số chi bộ dao động khó xác định đúng quan điểm của mình.

Ngày 23 tháng Tư 1872 tại phiên họp của Tổng Hội đồng Mác được giao việc chuẩn bị thông báo cụ thể về lập trường của Ếch-ca-ri-út. - 606, 629.

462 Theo yêu cầu của Mác và bất chấp các thủ lĩnh cơ hội chủ nghĩa của phái Công liên, đầu tháng Hai 1866 Ếch-ca-ri-út đã được cử giữ chức vụ tổng biên tập báo "Commonwealth", cơ quan ngôn luận chính thức của Hội liên hiệp công nhân quốc tế. Ủng hộ Ếch-ca-ri-út trong cuộc đấu tranh nội bộ trong ban biên tập, Mác đã phản đối việc đưa ông ta ra khỏi ban biên tập báo và thu xếp được việc đưa ông ta vào vị trí tổng biên tập.

Trong tháng Chín - tháng Mười 1867 vấn đề rắc rối giữa Phốc-xơ và Ếch-ca-ri-út được thảo luận tại Tổng Hội đồng. Phốc-xơ buộc tội Ếch-ca-ri-út rằng bằng những bài tin về Đại hội Lô-dan đăng trên tờ "Times" số ra ngày 6 - 11 tháng Chín hàm chứa những nhận xét mỉa mai đối với chuyện văn về ruồi rả của các đại biểu phái Pru-đông Pháp, ông ta đã làm cho một số đại biểu

- tức giận. Mác đã bệnh vực Êch-ca-ri-út. - 606, 630.
- 463 Có ý nói về việc Êch-ca-ri-út công bố trên tờ báo Mỹ "World" ("Thế giới") bài báo về Hội nghị Luân Đôn trong đó có nêu ra nhiều nghị quyết của hội nghị, mặc dù đã có quyết định hiện hành của hội nghị là không được ấn hành các nghị quyết này mà không có chỉ dẫn đặc biệt của Tổng Hội đồng. Sau khi một uỷ ban do Tổng Hội đồng chỉ định do I-ung làm chủ tịch để thẩm định hiện tượng này, tại phiên họp của Tổng Hội đồng ngày 30 tháng Giêng 1872, Êch-ca-ri-út đã bị khiển trách (xem tập này, tr. 631-633). - 606.
- 464 Thành viên của Ban Chấp hành trung ương là Gri-gô-ri, trong bức thư gửi Êch-ca-ri-út đề ngày 30 tháng Mười một 1871, đã buộc tội các đại biểu của chi bộ số 1 (xem chú thích 330) về những hành động phân liệt. - 607.
- 465 Ăng-ghe-n có ý nói đến bài tin của La-phác-gơ về Đại hội Xa-ra-gốt của Liên đoàn Tây Ban Nha (xem chú thích 451) được công bố trên báo "Emancipacion" số 44, ngày 13 tháng Tư 1872 và thông báo về những phiên họp đầu của đại hội. Về việc mình là tác giả của bài tin này, La-phác-gơ đã thông báo với Ăng-ghe-n trong bức thư đề ngày 12 tháng Tư 1871. - 609.
- 466 Có ý nói về những bài tin của La-phác-gơ về Đại hội Xa-ra-gốt của Liên đoàn Tây Ban Nha đăng trên tờ báo Bruy-xen "Liberte" dưới tiêu đề "Tây Ban Nha". Bài tin đầu được viết ngày 9 tháng Tư, được công bố trên tờ "Liberté" số 17, ngày 28 tháng Tư 1872 và được in lại trên tờ "Volksstaat" số 36 ngày 4 tháng Năm 1872.
- Bài tin thứ hai với nội dung vạch trần Liên minh bí mật, được công bố trên tờ "Liberté" số 18, ngày 5 tháng Năm và được đăng lại trên tờ "Volksstaat" số 11, ngày 22 tháng Năm 1872. - 609, 613, 623.
- 467 Trên báo "Volksstaat" các số 35 và 36 ngày 1 và 4 tháng Năm 1872 bắt đầu công bố bản dịch bài báo của luật gia người Pháp E.A. Côn-lơ "Nền cộng hoà và phản cách mạng". Mặc dù có sự phản đối của Ăng-ghe-n, tờ "Volksstaat" vẫn tiếp tục công bố

- bài báo này. - 609.
- 468 Líp-nếch sử dụng tài liệu nhận được của Ăng-ghe-n, truyền đạt lại trong mục "Bình luận chính trị" trên tờ "Volksstaat" số 40, ngày 18 tháng Năm 1872 dưới tiêu đề "Neustes Stockchen deutscher Cultur - für die "verkommenen" Französer" ("Tiếng nói cuối cùng của nền văn hoá Đức - dành cho những người Pháp "đã thoái hoá"). - 610.
- 469 Trên tờ "Volksstaat" các số 10 - 13, 15 và 19, các ngày 3, 7, 10, 14, 21 tháng Hai và 6 tháng Ba 1872 đã đăng lại từ tờ "Volksstaat" ("Nguyện vọng của dân tộc") của công nhân Áo loạt bài báo khuyết danh dưới tiêu đề "Vấn đề nhà ở" ("Die Wohnungsfrage"); tác giả của loạt bài báo này là A. Muyn-béc-gơ, một người thuộc phái Pru-đông của Áo. Ngày 22 tháng Năm 1872, Ăng-ghe-n đã gửi cho Líp-nếch thư trả lời của mình đối với các bài báo của Muyn-béc-gơ, bài trả lời này là chương cuối của tác phẩm "Về vấn đề nhà ở" ((xem Toàn tập, t.18, tr. 287 -315). - 610.
- 470 Đây là nói về việc bắt giữ bốn thành viên của Hội đồng liên đoàn Đan Mạch (Ban Chấp hành trung ương) của Quốc tế, trong đó có tổng biên tập báo "Socialisten" Pi-ô, do cảnh sát tiến hành vào đêm 4 rạng ngày 5 tháng Năm 1872, sau khi giải tán cuộc biểu tình của công nhân. - 611.
- 471 Về bản thông báo do Ăng-ghe-n viết "Về việc truy nã uỷ viên của Quốc tế Tê-ô-đo Cu-nô" xem chú thích 448.
- Về ý đồ của Chính phủ I-ta-li-a trong việc gây ra đám cháy ở Viện hàn lâm nông học Mi-la-nô để buộc tội các thành viên của Hội liên hiệp công nhân quốc tế, đã được Ăng-ghe-n thông báo tại phiên họp của Tổng Hội đồng ngày 30 tháng Tư 1872; thông báo này được đăng trong báo cáo về phiên họp của Hội đồng trên tờ "Eastern Post" số 188, ngày 4 tháng Năm 1872, - 612.
- 472 Trong bức thư gửi Ăng-ghe-n đề ngày 6 tháng Năm 1872, Cu-nô thông báo rằng ông ta buộc phải chạy khỏi nước Đức, sau khi được biết rằng cảnh sát Phổ đang truy tìm ông. - 615.

473 Bức thư này do Ăng-ghe-nhien viết để trả lời thư của Hội Phe-ra của nghiên cứu đề ngày 27 tháng Tư 1872.

Thông báo về việc thành lập hội này với ý định tổ chức như là một chi hội của Quốc tế, đã được gửi tới cho Ăng-ghe-nhien ngày 3 tháng Ba 1872. Trong thông báo này có một số điều minh chứng ảnh hưởng của chủ nghĩa vô chính phủ, đặc biệt trong đó có nói về việc hội vẫn giữ quyền tự quyết. Sau khi Ăng-ghe-nhien giải thích về những nguyên tắc tổ chức Quốc tế ((xem Toàn tập, t.18, 1995, tr.99 -100) các thành viên của hội đã hoàn toàn đồng ý với các nguyên tắc của những tài liệu có tính cương lĩnh của Hội liên hiệp. Điều lệ của hội đã được ra phù hợp với các nguyên tắc của Điều lệ chung. Theo đề nghị của Ăng-ghe-nhien, ngày 7 tháng Năm 1872 Tổng Hội đồng đã kết nạp hội Phe-ra vào Quốc tế.

Bản sơ thảo gốc của thư trả lời này được Ăng-ghe-nhien viết trên trang giấy thứ ba còn bỏ trống của bức thư của Hội, ngày 27 tháng Tư 1872. Trên trang 4 có hàng chữ của Ăng-ghe-nhien: "Phe-ra, ngày 27 tháng Tư 72. Phân hội Phe-ra. *Rất quan trọng ngày 10 tháng Năm*". Ở trang 2: "Thông qua phiên họp ngày 7 tháng Năm 72". - 621.

474 Có ý nói đến bức thư do V.Slê-bác thay mặt phân hội Đức của Quốc tế ở Véc-vi-ê viết gửi cho Líp-nếch đề ngày 29 tháng Tư 1872 và được Líp-nếch chuyển lại cho Ăng-ghe-nhien. Cùng với những tin tức về tình hình của Liên đoàn Bỉ. Slê-bác đã thông báo về quan điểm của một trong những người lãnh đạo của Hội đồng Liên đoàn Bỉ là Hin-xơn, người đã giới thiệu cho các uỷ viên Đức của Quốc tế tại Bỉ để tiếp nhận cơ cấu tổ chức của Liên minh công nhân toàn Đức thuộc phái Lát-xan và khước từ hoạt động chính trị. - 622.

475 Trong thư gửi Líp-nếch đề ngày 17 tháng Tư 1872, Doóc-gơ viết rằng bằng những hành động của mình Éch-ca-ri-út đã củng cố địa vị của các phần tử tiểu tư sản trong Liên đoàn Bắc Mỹ (xem chú thích 461). - 622.

476 đây là nói về bài tin ngắn của ban biên tập trên tờ "bulletin

de la Fédération jurassienne" số 6, ra ngày 10 tháng Năm 1872, được viết để trả lời bài tin của La-phác-gơ trên tờ "Liberté", ngày 5 tháng Năm (xem chú thích 466). Trong bài tin ngắn ấy đã giải đoán bí danh (Pa-blô Phác-gơ) mà La-phác-gơ dùng khi hoạt động ở Tây Ban Nha. Trong bài tin ngắn còn hàm chứa cả những điều công kích vụ không đối với Mác, Ăng-ghe-nhien và Xéc-rai-ơ. - 623.

477 Có lẽ Ăng-ghe-nhien đã gửi cho Líp-nếch báo cáo về phiên họp của Tổng Hội đồng, được đăng trên tờ "Eastern Post" số ra ngày 12 tháng Năm 1872. Báo "Eastern Post" ra một ngày hai số - buổi sáng và buổi chiều. - 623.

478 Ăng-ghe-nhien có ý đến nghị quyết của Đại hội Xa-ra-gốt lần thứ IX của Liên đoàn Tây Ban Nha "Tổ chức chung của công nhân", được thông qua dưới sức ép của phái Ba-cu-nin. Trong nghị quyết này, đại hội tán thành nghị quyết của đại hội Liên đoàn Bỉ diễn ra ngày 24 và 25 tháng Chạp 1871 (xem chú thích 375) về việc xem xét lại Điều lệ chung của Quốc tế tại đại hội toàn thể gần ntjvf ủng hộ việc tăng thêm quyền tự quyết của liên đoàn địa phương và hạ thấp Tổng Hội đồng xuống mức chỉ đóng vai trò của một uỷ ban thông tin bình thường. - 625.

479 Có ý nói về bài xã luận trên tờ "Thời mới" số 106, ngày 23 tháng Tư (5 tháng Năm) 1872, trong đó có thông báo về việc xuất bản bằng tiếng Nga tập đầu bộ "Tư bản". - 627.

480 Có ý nói các bức thư của Éch-ca-ri-út và Hây-dơ gửi các thành viên của chi bộ số 12 đã bị Tổng Hội đồng khai trừ ra khỏi Quốc tế, trong đó họ tuyên bố không đồng ý với quyết định này. Bức thư của Hây-dơ được công bố trên báo "Socialiste" ngày 18 tháng Năm 1872. - 628.

481 Nói về bức thư của Éch-ca-ri-út gửi Líp-nếch ngày 20 tháng Năm 1872, được viết nhân việc thảo luận tại Tổng Hội đồng về lập trường quan điểm của ông ta và Hây-dơ trong vấn đề phân liệt tại Liên đoàn Mỹ. Xem tập này, tr. 605 - 607 và 894-898. - 630.

- 482 *Ủy ban trọng tài* - được bầu ra tại phiên họp của Tổng hội đồng ngày 13 tháng Hai 1872 gồm 7 người. V. Vru-bơ-lép-xki được chỉ định làm chủ tịch Ủy ban. Ủy ban được quyền đưa ra những quyết định cuối cùng về tất cả những công việc đã được bàn bạc; chỉ được phép được quyền kháng cáo lên Tổng hội đồng trong trường hợp khai trừ ra khỏi Hội liên hiệp công nhân quốc tế. - 633.
- 483 Đây là nói về lời hiệu triệu của Hội đồng liên đoàn phân liệt (ủy ban số 2) do các phần tử tiểu tư sản thành lập sau khi có sự phân liệt trong Liên đoàn Mỹ của Quốc tế vào tháng Chạp 1871 (xem chú thích 391), hội đồng này giành được sự lãnh đạo toàn Liên đoàn. Lời hiệu triệu được công bố trên tờ "Woodhull and Claflin's Weekly" số 25, ngày 4 tháng Năm 1872, Ý kiến phân tích cụ thể về lời hiệu triệu này, xem trong bài báo của Ăng-ghe-nen "Quốc tế ở Mỹ" ((xem Toàn tập, t.18, 1995, tr. 130 - 139). - 634.
- 484 Đại hội Liên đoàn Bỉ, diễn ra ở Bruy-xen vào ngày 19 - 20 tháng Năm 1872, đã xem xét dự thảo điều lệ do Hội đồng liên đoàn Bỉ thảo ra theo sự uỷ thác của đại hội liên đoàn diễn ra ngày 24 - 25 tháng Chạp 1871. Theo dự thảo này, do một uỷ viên của hội đồng, một người theo phái Ba-cu-nin là Gin-xơ thảo ra, thì trên thực tế việc bãi bỏ Tổng hội đồng đã được đưa ra. Sau cuộc tranh luận sôi nổi, đại hội đã quyết định thảo luận dự thảo này trong các chi hội và sau đó sẽ thông qua quyết định cuối cùng tại đại hội bất thường của liên đoàn vào tháng Bảy 1872 (xem chú thích 517). - 636, 640, 646, 655, 662.
- 485 Trong bức thư đề ngày 15 (27) tháng Ba 1872, Đa-ni-en-xơn đã thông báo với Mác rằng, sau 11 tháng bị giam giữ trong tù. Lô-pa-tin đã được trả tự do với cam kết không được rời khỏi I-rơ-cút-xơ. - 638.
- 486 Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin (Liên Xô cũ) không có bức thư của Mác gửi V. O.Ba-nốp. Mác, như đã rõ qua bức thư trả lời của Ba-ra-nốp ngày 10 (22) tháng Sáu 1872, đã yêu cầu gửi cho ông những tin tức về việc Ba-cu-nin dịch ra tiếng Nga

- tập đầu bộ "Tư bản" (xem chú thích 522). - 639.
- 487 Có ý nói đến cái gọi là *vụ án Nê-sa-ép* - vụ án giới thanh niên học sinh bị buộc tội hoạt động cách mạng bí mật được xét xử ở Pê-téc-bua trong tháng Bảy -tháng Tám 1871. Chi tiết về vụ án này xem Toàn tập, t. 18, 1995, tr. 537 - 592. - 639, 682.
- 488 Tại phiên họp của Tổng hội đồng, Hây-dơ đã báo cáo về công tác của Hội đồng liên đoàn lâm thời của các chi hội Bắc Mỹ trong tháng Tư 1872, do thư ký của ông là Ch. Prết-sing viết; trong báo cáo có thông báo về thất bại của những ý đồ đòi thoả hiệp với hội đồng phân liệt trên cơ sở của những nghị quyết của Tổng hội đồng ra ngày 5 và 12 tháng Ba 1872 ((xem Toàn tập, t.18, 1995, tr. 72 - 75). - 641.
- 489 Vì phản bội nghị quyết này nên Hây-dơ không đưa văn bản nghị quyết vào biên bản của Tổng hội đồng. Văn bản nghị quyết chỉ được giữ lại trong phần ghi chép của Mác, mà ông ghi lại nhân việc thảo luận vấn đề về sự phân liệt trong Liên đoàn Mỹ, và cả trong bức thư chính thức được gửi cho Lơ-Mút-xuy ở Mỹ và được đăng trên tờ "New - York Union" ("Liên minh Niu Oóc") ngày 17 tháng Sáu 1872 dưới tiêu đề "Thông báo chính thức của Tổng hội đồng của Hội đồng liên hiệp công nhân quốc tế". - 641.
- 490 Có ý nói Toà thượng thẩm chuẩn y hồi cuối tháng Năm 1872 tại Dre-xden bản án của toà án Lai-pxích diễn ra ngày 11 -26 tháng Ba 1872 (xem chú thích 452). - 642.
- 491 Có ý nói về bản danh sách các đảng viên của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Đức, đồng thời cũng là thành viên của Quốc tế mà Líp-nếch nêu ra trong bức thư gửi Ăng-ghe-nen đề ngày 4 tháng Sáu 1872, các thành viên này giúp cho việc liên hệ với Tổng hội đồng trong thời gian Bê-ben và Líp-nếch bị tù giam. - 644.
- 492 Ăng-ghe-nen có ý nói đến tuyên bố tờ "Bulletin de la Fédération jurassienne" số 6, ngày 10 tháng Năm 1872 cho rằng ban biên tập có quyền sử dụng những bức thư của Ăng-ghe-nen viết vào mùa thu 1871 gửi "Những người I-ta-li-a của ông". Ca-phi-e-rô đã chuyển những bức thư này cho tổng biên tập báo chí Ghi-

- ôm. - 646, 651.
- 493 Trên báo "Emancipacion" các số 52 và 53, ngày 8 và 15 tháng Sáu 1872 đã công bố bài báo dưới nhan đề "El proyecto belga de estatutos generalé" ("Bản dự thảo của Bỉ về Điều lệ chung"), trong đó phê phán gay gắt bản dự thảo điều lệ do Hội đồng liên đoàn Bỉ thảo ra (xem chú thích 484). - 646, 655.
- 494 Ngày 15 tháng Sáu 1872 Líp-nếch bắt đầu thời hạn bị giam giữ tại pháo đài Gu-béc-tu-xbuốc do bị kết án trong vụ án Lai-pxích (xem chú thích 452). Ông bị giam đến trung tuần tháng Tư 1874. - 647.
- 495 Có ý nói về bài báo "Bầu cử ngày 12 tháng Năm" đăng trên tờ "Bulletin de la Fédération jurassienne" số 6, ngày 10 tháng Năm 1872. - 648.
- 496 Ăng-ghe-nơ có ý nói đến bài báo của U-tin "Chủ nghĩa liên bang hay sự tập trung hoá" được đăng trên tờ "Égalité" số 9 - 10, ngày 7 tháng Năm 1872. Trong bài báo này khi trình bày những quan điểm liên bang của mình U-tin đã lên tiếng phản đối sự tập trung hoá đã được ấn định bằng dự thảo hiến pháp mới của Liên bang Thụy Sĩ. - 650.
- 497 Bản báo cáo của Hội đồng liên đoàn lâm thời về tháng Năm 1872 được gửi kèm theo bức thư của Doóc-gơ gửi Mác đề ngày 7 tháng Sáu, - 654.
- 498 Trên báo "Emancipacion" số 43 ngày 6 tháng Tư 1872 đã công bố các nghị quyết của Tổng hội đồng về sự phân liệt trong Liên đoàn Mỹ (xem Toàn tập, t.18, 1995, tr.72 - 75). Trong lời tựa của ban biên tập có nêu lên ý nghĩa lớn lao của những nghị quyết ấy đối với các tổ chức của Quốc tế trong cuộc đấu tranh của họ với những ý đồ của các chúng tôi gia tư sản lợi dụng phong trào công nhân vào mục đích của mình. - 655.
- 499 Mác có ý nói đến nghị quyết IV "Chống việc bãi bỏ Tổng hội đồng" do đại hội của liên đoàn vùng thuộc hệ thống ngôn ngữ la-tinh thông qua tại Viên ngày 2 - 3 tháng Sáu 1872 và được công bố trên "Égalité" số 12, 13 tháng Sáu 1872. Trong nghị

- quyết đã chứng minh sự cần thiết của sự tồn tại của Tổng hội đồng và của việc củng cố nó. Đại hội kêu gọi tất cả các liên đoàn giúp Hội liên hiệp thoát khỏi hoạt động phá hoại tổ chức của phái vô chính phủ và qua đó lên tiếng phản đối dự thảo điều lệ do Hội đồng liên đoàn Bỉ đưa ra (xem chú thích 484). - 655.
- 500 Mác trích dẫn bức thư của N.Ph. Đa-ni-en-xơn ngày 23 tháng Năm (4 tháng Sáu) 1872. Những tin tức về xuất bản bản dịch ra tiếng Nga của tập đầu bộ "Tư bản" cũng được lấy từ bức thư này. - 656.
- 501 Ngày 7 tháng Sáu 1872, Doóc-gơ thông báo với Mác rằng thủ quỹ của Hội đồng liên đoàn lâm thời của các phân chi hội Bắc Mỹ là Ni-côn-xơn đã không có mặt tại các phiên họp của hội đồng và vì vậy mà đặt hội đồng vào tình trạng cực kỳ khó khăn. - 657.
- 502 Trong bức thư đề ngày 29 tháng Sáu 1872, Héc-nét đã thông báo rằng ông sẽ gửi cho Ăng-ghe-nơ để nghiên cứu bức thư của Bô-rút-tau, trong đó Bô-rút-tau yêu cầu chỉ cho ông ta tư liệu "để đấu tranh chống Ba-cu-nin". - 658.
- 503 Có ý nói đến số đặc biệt của tờ "Bulletin de la Fédération jurassienne" số 10 - 11, ngày 15 tháng Sáu 1872, trong đó công bố các bài trả lời của nhiều người thuộc phái Ba-cu-nin đối với bài "Cái gọi là những sự phân liệt trong Quốc tế" (trong đó có bài của Ma-lông, Ba-cu-nin, Ghi-ôm và v.v.), có cả sự công kích của ban biên tập đối với La-phác-gơ nhân việc ông này vạch trần hoạt động của Liên minh bí mật ở Tây Ban Nha. - 659.
- 504 Có ý nói về bài báo "La burguesia y la Internacional en los Estados - Uniddos" ("Giai cấp tư sản và Quốc tế ở Mỹ"), được công bố trên tờ "Emancipacion" số 54, ngày 22 tháng Sáu 1872. Trong bài báo này mưu đồ của phái cải lương tư sản lợi dụng tổ chức của Quốc tế ở Mỹ vào những lợi ích của mình đã bị vạch trần. Bài báo được viết dựa trên những tư liệu mà Ăng-ghe-nơ gửi cho La-phác-gơ. - 663.
- 505 Bức thư của Ba-cu-nin gửi chủ biên báo "Bulletin de la

Fédération jurassienne" được đăng trên báo này số 10 - 11, ngày 15 tháng Sáu 1872 (xem chú thích 503), sau đó được xuất bản thành ấn phẩm riêng. - 663.

506 Trong lần xuất bản riêng chương đầu tác phẩm "Về vấn đề nhà ở" do nhà xuất bản "Volksstaat" ấn hành vào năm 1872, Ăng-ghe-nh đã nhận xét về câu: "Phần lợi tức đối với tư bản chỉ chứa đựng trong tiền thuê nhà khi ngôi nhà bị gánh nặng nợ nần cầm cổ" như sau: "Đối với nhà tư bản, người mua ngôi nhà đã làm xong, thì phần giá cả thuê nhà, bao gồm không chỉ lợi tức đất đai và chi phí, có thể trở lên dưới dạng lợi tức tư bản. Tuy nhiên, chính vì điều này mà tình hình sự việc không hề thay đổi chút nào và đối với nó hoàn toàn không quan trọng là liệu chính người chủ ngôi nhà cho thuê ngôi nhà của mình hay ông ta bán nó cho nhà tư bản khác vì những mục đích đó".

Năm 1887, khi chuẩn bị xuất bản lần thứ hai tác phẩm của mình, Ăng-ghe-nh đã hiệu đính đoạn văn này, bỏ chú thích này đi. - 665.

507 Mác và Ăng-ghe-nh nghỉ ở Ram-xghết giữa ngày 9 và 15 tháng Bảy 1872. - 665.

508 Nhà dân chủ tư sản Pa-un Lin-đau, xuất bản tạp chí "Die Gegenwart ("Thời hiện đại") ở Béc-lin vào mùa xuân 1872, đã đề nghị Mác cộng tác với tạp chí này; đặc biệt Lin-đau đã yêu cầu Mác viết bài báo về Quốc tế. - 665.

509 Bức thư này được viết để trả lời bức thư của Liên minh công nhân tại Phlo-ren-xi ngày 27 tháng Sáu 1872, trong đó có hỏi ý kiến về lá cờ của Quốc tế sẽ như thế nào. Trên bức thư có ghi chú của Ăng-ghe-nh: "Phlo-ren-xi-a ngày 27 tháng Sáu 1872. Liên minh công nhân. Rất quan trọng. 18 tháng Bảy. Thư trả lời được kèm theo". - 667.

510 Ăng-ghe-nh trích dẫn điều 4 và 5 mục hai của Quy chế về tổ chức được xuất bản theo quyết nghị của Hội nghị Luân Đôn năm 1871 ((xem Toàn tập, t.17, 1994, tr.590). Các điều khoản này tương ứng với nghị quyết 4 và 5 về vấn đề tổ chức do Đại hội Ba-lơ (1869) của Quốc tế thông qua - 668.

511 Điều 1 của mục V - "Đoàn thể, chi bộ và tiểu tổ địa phương" của Quy chế tổ chức (xem Toàn tập, t.17, 1994, tr.592) tương ứng với điều 14 của Quy chế do Đại hội Giơ-ne-vơ (1866) của Quốc tế thông qua. - 668.

512 Đại hội La Hay, diễn ra vào các ngày 2 -7 tháng Chín 1872, phải củng cố các nghị quyết của Hội nghị Luân Đôn năm 1871 bằng các nghị quyết của mình, đặc biệt là nghị quyết về hành động chính trị của giai cấp công nhân và về cuộc đấu tranh chống nghị quyết về hành động chính trị của giai cấp công nhân và về cuộc đấu tranh chống hiện tượng bè phái. Việc chuẩn bị đại hội được tiến hành trong hoàn cảnh cuộc đấu tranh khốc liệt của những người mác-xít chống phái vô chính phủ và các đồng minh của họ, những người bác bỏ những luận điểm cơ bản có tính cương lĩnh của lý luận của chủ nghĩa cộng sản khoa học.

Mác và Ăng-ghe-nh đã thực hiện một công việc lớn lao nhằm chuẩn bị Đại hội La Hay, nhằm đoàn kết toàn bộ các lực lượng cách mạng vô sản. Với sự tham gia tích cực của hai ông tại các phiên họp của Tổng hội đồng, những đề nghị đối với đại hội về việc thay đổi Điều lệ và Quy chế của Quốc tế được thảo luận và thông qua và dự thảo Điều lệ mới cũng được thông qua (xem chú thích 519).

Đại hội La Hay là đại hội mang tính đại diện nhất về mặt cơ cấu so với các đại hội trước. Tham gia đại hội có 45 đại biểu của 15 tổ chức dân tộc. Việc Đại hội La Hay đưa vào Điều lệ chung (điều 7) luận điểm quan trọng nhất của chủ nghĩa Mác về giành quyền chuyên chính vô sản và thành lập các đảng công nhân đồng đảo, cũng như các quyết nghị của đại hội về những vấn đề tổ chức đánh dấu thắng lợi của những người mác-xít. Tại đại hội này, cuộc đấu tranh nhiều năm của Mác và Ăng-ghe-nh cùng các đồng chí của hai ông chống lại tất cả các kiểu bè phái tiểu tư sản trong phong trào công nhân đã hoàn tất: các thủ lĩnh của các phái vô chính phủ (Ba-cu-nin và Ghi-ôm) đã bị khai trừ ra khỏi Quốc tế. Quyết định của Đại hội La Hay đã đặt nền móng cho việc thành lập các đảng chính trị độc lập của giai cấp

công nhân ở mỗi nước. - 670.

513 Trong lần xuất bản đầu tiên ngày viết bức thư này đã đề sai là 18 tháng Mười 1871. Bức thư hàm chứa văn bản điều 8, được thông qua tại phiên họp của Tổng Hội đồng ngày 23 tháng Bảy 1872 trong thời gian thảo luận dự thảo mới của Điều lệ và Quy chế (xem chú thích 519). Tại Đại hội La Hay văn bản của điều này được đưa vào Điều lệ chung làm điều 7^a ((xem Toàn tập, t.18, 1995, tr.203). - 671.

514 Có ý nói đến lời kêu gọi "Tổng hội đồng -gửi toàn thể thành viên của Hội liên hiệp công nhân quốc tế" - (xem Toàn tập, t.18, 1995, tr.157 - 167), bản dự thảo của lời kêu gọi do Ăng-ghe-nơ soạn ra theo sự uỷ thác của Ban chấp hành Tổng hội đồng. Tại phiên họp của Tổng Hội đồng ngày 6 tháng Tám bản dự thảo đã gây ra cuộc tranh luận sôi nổi, mà trong quá trình tranh luận này nhiều thành viên của Hội đồng đã lên tiếng phản đối việc công bố lời kêu gọi cho đến khi thẩm định rõ sự việc về Đồng minh. Dự thảo do Ăng-ghe-nơ đưa ra đã được thông qua bằng đa số phiếu. - 673, 676, 679.

515 Ăng-ghe-nơ có ý nói đến giấy tờ mang tính tư liệu mà ông nhận được từ Tây Ban Nha khẳng định sự tồn tại của Đồng minh bí mật; những tài liệu này đã được đưa vào làm cơ sở cho bản dự thảo lời kêu gọi của Tổng Hội đồng gửi toàn thể thành viên Hội liên hiệp công nhân quốc tế (xem chú thích trên).

Sau những sự việc phát giác của La-phác-gơ trong tháng Tư - đầu tháng Năm 1872, và trong khi trao đổi thư từ với La-phác-gơ, Mê-xa, Mô-rơ và các cựu thành viên khác của Hội đồng liên đoàn Tây Ban Nha và các biên tập viên báo "Emancipacion" Ăng-ghe-nơ đã đòi bằng được phải đưa cho ông thật sớm những tài liệu làm bằng chứng về sự tồn tại Đồng minh bí mật. Khoảng đầu tháng Tám 1872 Ăng-ghe-nơ đã nhận được từ Tây Ban Nha, ngoài những thư từ và các bài báo của La-phác-gơ vạch trần Đồng minh này, một bản sao bức thư của Ba-cu-nin gửi Mô-rơ đề ngày 5 tháng Tư 1872 mà sau này được công bố trong tác phẩm "Đồng minh dân chủ xã hội chủ

nghĩa và Hội liên hiệp công nhân quốc tế" ("(xem Toàn tập, t.18, 1995, tr.631 - 633), các quy chế tổ chức Đồng minh bí mật ở Tây Ban Nha và bức thông tri của phân hội Ma-đrít của đồng minh đề ngày 2 tháng Sáu 1872 có chứa nội dung của đề nghị về giải tán các nhóm của Đồng minh. - 673.

515 Trong khi thảo luận dự thảo điều lệ do Hội đồng liên đoàn Bỉ thảo ra (xem chú thích 484) tại cuộc họp của các thành viên Quốc tế ở Véc-vi-ê ngày 21 tháng Sáu 1872, các thành viên của chi bộ Đức đã ủng hộ Tổng hội đồng. Nhân việc Hội đồng liên đoàn Bỉ đã khai trừ chi bộ này ra khỏi Liên đoàn. Theo lời khuyên của Cu-nô, người đang tuyên truyền trong các chi bộ Đức lúc đó, phân hội ở Véc-vi-ê đề nghị Tổng hội đồng xem xét vụ việc đó. - 676.

517 Nói về đại hội của Liên đoàn Bỉ diễn ra ở Bruy-xen ngày 16 tháng Bảy 1872; tại đại hội dự thảo điều lệ mới của Quốc tế do Hội đồng liên đoàn Bỉ đưa ra đã được thảo luận; bản dự thảo đã đưa ra việc thủ tiêu hoàn toàn Tổng hội đồng. Đại hội đã bác bỏ đề nghị này bằng đa số phiếu, nhưng tán thành đòi hỏi về việc xem xét lại Điều lệ chung. Đại hội cũng thảo luận vấn đề về quyền đại diện của Bỉ tại đại hội thường kỳ của Hội liên hiệp công nhân quốc tế. - 679.

518 Bản kháng thư phản đối địa điểm triệu tập đại hội do Svít-xguê-ben thay mặt Liên đoàn Giuy-ra gửi Tổng hội đồng ngày 15 tháng Bảy 1872. Thư của Svít-xguê-ben đã được công bố trong phụ lục số 13 của tờ "Bulletin de la Fédération jurassienne" ngày 27 tháng Bảy 1872. - 679.

519 Sau khi đưa việc xem xét lại Điều lệ chung và Quy chế tổ chức vào chương trình nghị sự của Đại hội La Hay từ ngày 25 tháng Sáu 1872 Tổng hội đồng đã bắt tay vào thảo luận những thay đổi cần đưa vào Điều lệ và Quy chế. Mác và Ăng-ghe-nơ đóng vai trò lãnh đạo trong việc chuẩn bị dự thảo Điều lệ mới, tập hợp xung quanh hai ông là đa số các thành viên của Tổng hội đồng, được các phần tử cách mạng các địa phương ủng hộ. Do kết quả của việc thảo luận dài dằng dụa cuối tháng Tám bản dự thảo mới về Điều lệ và Quy chế mới đã được thông qua, trong

đó nghị quyết IX của Hội nghị Luân Đôn năm 1871 "Về hành động chính trị của giai cấp công nhân" đã được đưa vào làm điều 8; văn bản của nó được đưa ra dưới hình thức diễn đạt mới (xem tập này, tr. 670 - 673). Ngoài ra trong dự thảo này còn được đưa vào những điều khoản làm sáng tỏ và mở rộng các chức năng của Tổng Hội đồng và phòng ngừa việc các phần tử tư sản thâm nhập vào Quốc tế và v.v..

Đại hội La Hay không xem xét toàn bộ bản dự thảo Điều lệ và Quy chế mà đưa nghị quyết "Về hành động chính trị của giai cấp công nhân" vào điều lệ làm điều 7^a, và cả một loạt nghị quyết về các vấn đề tổ chức ((xem Toàn tập, t.18, 1995, tr.203-205). - 680.

520 Bức thư này là bản sơ thảo tuyên bố của Ăng-ghe-n gửi Ủy ban trọng tài của Tổng hội đồng (xem chú thích 482) nhân việc là trong thời gian thảo luận bản dự thảo lời kêu gọi của Tổng hội đồng (xem chú thích 514) tại phiên họp của Tổng hội đồng ngày 6 thngng Tám 1872 Hây-dơ đã tỏ ý nghi ngờ tính đúng đắn của thông báo của Ăng-ghe-n về hoạt động có tính phá hoại của phái Ba-cu-nin ở Tây Ban Nha và buộc tội ông về việc giả mạo tin tức nhận được từ đó. Tuyên bố của Ăng-ghe-n được thảo luận tại phiên họp của ủy ban vào cuối tháng Tám 1872, nhưng do Đại hội La Hay bắt đầu làm việc, và sau đó là việc Tổng hội đồng thay đổi trụ sở, nên ủy ban đã không hoàn thành được công việc của mình. - 681.

521 Đa-ni-en-xơn gửi cho Mác tác phẩm không công bố của N.G. Séc-nư-sép-xki "Những bức thư không có địa chỉ" được viết vào năm 1862. Vì cơ quan kiểm duyệt của Nga cấm xuất bản tác phẩm này, Mác muốn xuất bản nó phải nhờ sự giúp đỡ của U-tin ở Giơ-ne-vơ. Lần đầu tiên "Những bức thư không có địa chỉ" được La-vrốp công bố ở Xuy-rích tại nhà xuất bản tạp chí "Tiến lên" năm 1874. - 682, 724.

522 Nói về bức thư do Nê-sa-ép viết trong tháng Hai 1870 theo sự ủy thác của Ba-cu-nin đại diện cho tổ chức cách mạng Nga *không hề* hiện hữu, gửi N.N. Lu-ba-vin, người đã chuẩn bị cho việc xuất bản tập đầu bộ "Tư bản" ở nước Nga. Trong bức thư

này Lu-ba-vin bị đe dọa trừng phạt, nếu ông không giải thoát Ba-cu-nin khỏi các nghĩa vụ mà ông này nhận về dịch bộ "Tư bản" ra tiếng Nga. (Theo hợp đồng ký kết thông qua Lu-ba-vin với người xuất bản N.P. Pô-La-cốp, Ba-cu-nin phải nhận được 1200 rúp cho việc dịch bộ "Tư bản" trong đó 300 rúp đã được Lu-ba-vin ứng trước ngày 28 tháng Chín 1869). Bức thư của Nê-sa-ép được Lu-ba-vin chuyển cho Mác ngày 8 (20) tháng Tám 1872 cùng với một bức thư có ý giải thích và nằm trong số các tài liệu do Mác và Ăng-ghe-n chuyển cho ủy ban của Đại hội La Hay về việc thẩm tra hoạt động của Đồng minh bí mật (xem chú thích 533). - 683, 716, 722.

523 Trên báo "Times" ngày 15 tháng Tám 872 đã đăng lại từ các bào ở Pa-ri lời hiệu triệu ngụy tạo của Tổng Hội đồng dưới nhan đề "Quốc tế" về việc triệu tập đại hội thường kỳ của La Hay, do "tổng bí thư Các Mác" ký tên. - 684.

524 Bức thư của Ăng-ghe-n gửi Gla-dơ Đơ Vin-brốp còn giữ lại được ở dạng sao chép lại của một đoạn dài của bức thư do Giu-cốp-xki chép lại từ bức thư của Gla-dơ Đơ Vin-brốp gửi Bri-xmơ đề ngày 21 tháng Tám 1872, trong đó trích dẫn phần lớn bức thư của Ăng-ghe-n. Nội dung đoạn đó của bức thư trùng với những đánh giá mà Ăng-ghe-n nêu ra trong các thư khác, và rõ ràng là không bị sai lệch đi. Bản sao do Giu-cốp-xki thực hiện đã được Nét-lau công bố trong tiểu sử của Ba-cu-nin in li-to (M.Nettlau. "Eine Biographie" VIII. K.57, S. 613-615) và được Ghiôm công bố dưới dạng tóm tắt (J.Guillaume. "L'Internationale. Documents et souvenirs (1864 - 1878)". T.II, Paris, 1907, p. 318 - 319).

Trong bức thư ngày 26 tháng Tám 1872 Gla-dơ Đơ Vin-brốp thông báo với Ăng-ghe-n rằng ông có ý định giới thiệu bức thư của Ăng-ghe-n với các thành viên của các phân chi hội Bruy-xen của Quốc tế. - 864.

525 *Hội nghị ở Ri-mi-ni* (4-6 tháng Tám 1872) - hội nghị của các nhóm vô chính phủ của I-ta-li-a do Ba-cu-nin trực tiếp tham gia chuẩn bị. Tại Ri-mi-ni người ta đã thành lập tổ chức vô

chính phủ toàn I-ta-li-a, tổ chức đó tự gọi họ là Liên đoàn I-ta-li-a, của Quốc tế. Trong nghị quyết đặc biệt ra ngày 6 tháng Tám 1872, hội nghị tuyên bố "chấm dứt bất kỳ sự đoàn kết nào" với Tổng Hội đồng, và kêu gọi các chi hội của Quốc tế cử các đại biểu không phải tới dự đại hội thường kỳ ở La Hay, mà là tới dự đại hội riêng rẽ của phái Ba-cu-nin do hội nghị này đề nghị triệu tập vào ngày 2 tháng Chín 1872 ở Nơ-sa-ten. Đề nghị mang tính chất phân liệt này không được một chi bộ nào của Quốc tế, thậm chí cả các tổ chức của phái Ba-cu-nin, tán thành. Sau khi nhận được nghị quyết của hội nghị ở Ri-mi-ni, thay mặt Tổng Hội đồng Ăng-ghe-nơ ra lời kêu gọi gửi các chi hội I-ta-li-a của Quốc tế, đồng thời ông vạch trần âm mưu này của phái Ba-cu-nin ((xem Toàn tập, t.18, 1995, tr.171 - 172). - 685, 688.

526 Có ý nói đến "Union de las tres clases de vapor" ("Liên đoàn ba loại hình công nhân công xưởng") - một trong những công đoàn đầu tiên ở Ca-ta-lô-ni hợp nhất thợ dệt, thợ kéo sợi và thợ làm công nhật của các công xưởng dệt. Liên đoàn này là thành viên tập thể của Quốc tế. - 686, 687.

527 Trong bức thư gửi Ăng-ghe-nơ ngày 18 tháng Tám 1872, Líp-nếch đề nghị trong cuộc bầu cử sắp tới đề cử ông ta làm ứng cử viên Quốc hội tại một trong các khu bầu cử của Đắc-den - 687.

528 Trong thông tri mật ngày 7 tháng Bảy 1872 Hội đồng liên đoàn Tây Ban Nha do phái Ba-cu-nin nắm, đã đề nghị tất cả các phân chi hội cử đến Đại hội La Hay một đoàn đại biểu thống nhất theo một danh sách chung và cũng trao cho Hội đồng quyền sử dụng tiền bạc các tổ chức địa phương cấp cho chuyến đi của các đại biểu, và quyền soạn thảo uỷ nhiệm thư có tính bắt buộc thống nhất. Do kết quả của các hành động của Hội đồng liên đoàn Tây Ban Nha cử đến Đại hội La Hay bốn người thuộc phái Ba-cu-nin (Mô-ra-gô. Mác-xê-lau. A-le-ri-ni và Phác-ga) làm đại biểu của mình với một uỷ nhiệm thư bắt buộc được soạn thảo theo tinh thần Ba-cu-nin. - 687.

529 Tại phiên họp của Ban chấp hành Tổng Hội đồng ngày 19 tháng Bảy 1872, Ăng-ghe-nơ được giao nhiệm vụ chuẩn bị cho đại

hội sẽ diễn ra ở La Hay, và báo cáo về tài chính trong thời gian qua từ tháng Chín 1871. Báo cáo này do Ăng-ghe-nơ đọc lại phiên họp của Đại hội La Hay ngày 7 tháng Chín 1872 và được nhất trí thông qua. - 689.

530 *Tuyên bố của phái thiểu số* (Déclaration de la minorité) - bản tuyên cáo do V.Da-vơ đọc tại phiên họp của đại hội ngày mồng 7 tháng Chín và có chữ ký của 14 đại biểu thuộc phái vô chính phủ từ Tây Ban Nha. Bỉ, Thụy Sĩ và Hà Lan đến dự đại hội và của cả đại biểu của chi bộ số 12 của Niu Oóc đã bị Đại hội khai trừ khỏi Quốc tế (xem chú thích 331).

Tuyên bố này bác bỏ tất cả các nghị quyết của Đại hội, các nghị quyết nhằm củng cố kỷ luật và tăng cường sự tập trung trong nội bộ của Quốc tế. Phái thiểu số tuyên bố rằng họ chỉ thừa nhận Tổng Hội đồng là Uỷ ban thông tin - thống kê. Tuyên bố của phái thiểu số vô chính phủ là bước đi tới chỗ phân liệt công khai trong Hội liên hiệp công nhân quốc tế, mà sau đó nó được nêu lên tại đại hội của phái vô chính phủ ở Xanh-I-mi-ê (xem chú thích 549). - 690.

531 Có ý nói đến nghị quyết của Đại hội La Hay được thông qua tại phiên họp ngày 5 tháng Chín 1872; quyết định này không được xuất bản chính thức trong các nghị quyết của Đại hội La Hay. 691.

532 Các phiên họp đầu tiên của Đại hội La Hay dành cho việc thảo luận các uỷ nhiệm thư của các đại biểu dự đại hội, trong tiến trình đó trên thực tế là xem xét hoạt động của Tổng Hội đồng trong thời kỳ vừa qua, và cả vấn đề liên quan đến cuộc đấu tranh diễn ra trong nội bộ Quốc tế chống phái vô chính phủ vấp phải đồng minh của họ. Tổng kết cuộc thảo luận được phản ánh trong nhiều nghị quyết đã được Đại hội thông qua, cụ thể trong nghị quyết IV "Về việc kết nạp và khai trừ các chi hội" (xem Toàn tập, t.1, 1995, tr. 208 - 221).

Văn bản chính thức các nghị quyết của Đại hội La Hay được soạn thảo và được Mác và Ăng-ghe-nơ hiệu đính, hai ông là thành viên uỷ ban biên tập các biên bản và chuẩn bị nghị quyết để ấn hành. Các đề nghị của Mác và Ăng-ghe-nơ làm cơ sở

cho phần lớn các nghị quyết được Tổng hội đồng thông qua trong thời gian thảo luận sơ bộ dự thảo Điều lệ vào mùa hè năm 1872 (xem chú thích 519). Liên quan tới các đề nghị đó có: điều 7^a, nghị quyết về Điều lệ, các nghị quyết về Quy chế và nhiều vấn đề khác. Bản thảo bằng tiếng Pháp và Ăng-ghe-nơ còn giữ được bao gồm toàn bộ văn bản các nghị quyết chuẩn bị đưa in. - 691.

533 Để thăm tra hoạt động của Đồng minh bí mật, Đại hội La Hay đã chỉ định tại phiên họp ngày 5 tháng Chín một uỷ ban đặc biệt gồm Cu-nô, Xplen-gác, Luy-ken, Vin-sác và Van-téc (biệt danh của Van-Ghét-đê-ghe-mơ). Mác và Ăng-ghe-nơ chuyển cho Uỷ ban đó toàn bộ khối tài liệu to lớn mà hai ông thu nhập được có liên quan đến hoạt động phá hoại của phái Ba-cu-nin trong Quốc tế. Ngày 5 và 6 tháng Chín uỷ ban đã nghe các chứng cứ của Mác, Ăng-ghe-nơ, Vru-bơ-lép-xki, Đuy-pông, Xéc-rai-ơ, Ghi-ôm, Giu-cốp-xki, Mô-ra-gô, Mác-xe-lau, A-lê-ri-ni và Phác-gơ Pê-li-xéc. Tuy nhiên, uỷ ban không kịp xem xét rất nhiều tài liệu bằng tiếng Pháp, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Đức và tiếng Nga và các chứng cứ trái ngược nhau (phái Ba-cu-nin cố ý đưa ra uỷ ban các ý kiến sai lệch). Do đó, trong báo cáo gửi Đại hội ngày 7 tháng Chín, Uỷ ban không đi đến một kết luận xác định về sự kiện tồn tại của Đồng minh bí mật như một tổ chức quốc tế độc lập trong Quốc tế. Vì thế đại hội quyết định công bố toàn bộ các văn kiện cần giải thích vấn đề đó. Tuy vậy, uỷ ban cũng không thể thực hiện được các nghị quyết đó, vì các uỷ viên của Uỷ ban sau khi kết thúc công việc của Đại hội đã trở về các nước khác nhau. Các văn kiện được chuyển sang Luân Đôn cho Mác và Ăng-ghe-nơ và được lấy làm cơ sở cho cuốn sách "Đồng minh dân chủ xã hội chủ nghĩa và Hội liên hiệp công nhân quốc tế" (xem chú thích 538). - 691, 722, 729.

534 Tại phiên họp của Hội đồng liên đoàn ngày 12 tháng Chín 1872, chủ tịch hội đồng là Hây-dơ, người ủng hộ phái đa số cải lương chủ nghĩa, đã phê phán gáy gắt Mác vì bài phát biểu của Mác tại đại hội La Hay lên án các thủ lĩnh Công liên (xem Toàn tập, t.18, 1995, tr.891). Nhiều phần chi hội củ Liên đoàn

Anh, trong đó có các phân chi hội thuộc khu Man-se-xơ, đã phản đối quyết định đó và hành vi của phái cải lương, những người muốn khai trừ Mác ra khỏi Quốc tế.

Lê-nin đã dẫn đoạn đó trong bức thư của Ăng-ghe-nơ gửi Doóc-gơ để minh hoạ cho cuộc đấu tranh mà Mác tiến hành chống các thủ lĩnh cơ hội chủ nghĩa của phái Công liên. - 692, 699.

535 Ngày 19 tháng Chín 1872 tất cả các xí nghiệp đúc ở Li-xbon bắt đầu cuộc bãi công, tham gia bãi công có thợ mộc, thợ xẻ gỗ, thợ thuyền và công nhân các nghề khác. Cuộc bãi công được sự ủng hộ của Liên đoàn Bồ Đào Nha thuộc Quốc tế.

Cuối tháng Chín 1872 Hội đồng liên đoàn Li-xbon gửi tới Hội đồng liên đoàn Anh, thông qua Ăng-ghe-nơ, một bức thư yêu cầu thực hiện các biện pháp khẩn cấp nhằm ngăn chặn việc chuyên chở từ nước Anh đến Bồ Đào Nha những kẻ phá hoại bãi công. Bức thư được đọc từ ngày 26 tháng Chín 1872 tại phiên họp của Hội đồng Anh và được công bố trên báo "International Herald" ("Người truyền tin Quốc tế") số 27, ngày 5 tháng Mười 1872. - 697, 701.

536 Ngày 15 tháng Chín 1872 tại Xanh-I-mi-ê đã diễn ra đại hội thường kỳ của Liên đoàn Giu-y-ra, tham gia đại hội có 16 đại biểu. Đại hội bác bỏ các nghị quyết của đại hội La Hay và không thừa nhận Tổng Hội đồng được đại hội bầu ra, trong một nghị quyết đặc biệt đại hội này tuyên bố rằng không thừa nhận quyết nghị của Đại hội La Hay và việc khai trừ Ba-cu-nin và Ghi-ôm ra khỏi Quốc tế. Báo cáo về đại hội được công bố trong "Bulletin de la Fédération jurassienne" các số 17-18, ngày 15 tháng Chín - 1 tháng Mười 1872. - 698, 703.

537 Có ý nói đến điều I của Quy chế tổ chức được Đại hội Giơ-ne-vơ của Quốc tế thông qua năm 1866. - 698.

538 Theo quyết nghị của các thành viên chi bộ số 6 (Niu Oóc) của Đức, Ăng-ghe-nơ là đại biểu của chi bộ này tại đại hội ở La Hay. Văn bản báo cáo do Ăng-ghe-nơ viết, Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin không có văn bản này. - 699.

539 Bức thư này do Hây-dơ, thay mặt Hội đồng liên đoàn Anh viết ngày 21 tháng Mười 1872, đã được công bố trên tờ "Internationale" số 198, ngày 27 tháng Mười 1872. Trong bức thư này Hây-dơ, đề nghị bố trí cuộc tiếp xúc trực tiếp giữa Liên đoàn và Liên đoàn Bỉ, lại buộc tội Tổng Hội đồng trước đây là lạm dụng "quyền uy", cái dường như cản trở sự phát triển của phong trào công nhân. Bức thư đó trên thực tế là lời tuyên bố ủng hộ cuộc đấu tranh của phái vô chính phủ chống Tổng hội đồng. - 703.

540 *Hội công nhân và những người làm ruộng ở Hạ Lô-mô-bác-đi* (phân hội của Quốc tế ở Lô-đi) và *Hội của những người lao động tự do A-bru-di* (chi hội của Quốc tế ở A-cu-lơ) được thành lập vào tháng Mười 1872 do tác động trực tiếp của Bi-ni-a-mi. Về việc thành lập lại hai hội này và thông qua điều lệ phù hợp với Điều lệ chung. Bi-ni-a-mi đã thông báo cho Ăng-ghe-nơ ngày 28 tháng Mười 1872. Ngày 22 tháng Chạp 1872, theo sự tường trình của Ăng-ghe-nơ, Tổng Hội đồng đã chấp nhận hai hội đó vào Quốc tế. Tháng Chạp 1872 - tháng Hai 1873 các phân hội đó đã bị cảnh sát phá vỡ và chấm dứt hoạt động của mình. - 705.

541 Ăng-ghe-nơ có ý nói đến thông báo xuất hiện trên tờ "Plebe" số 112, ngày 26 tháng Mười 1872 nói về việc sắp xuất hiện bản thành sách bản báo cáo về Đại hội La Hay và về Điều lệ chung đã được đại hội sửa đổi. Việc xuất bản cuốn sách này của Bi-na-mi không thực hiện được. - 705.

542 Doóc-gơ được bổ sung vào Tổng Hội đồng ngày 11 tháng Mười 1872. Trong bức thư gửi Mác ngày 12 tháng Mười, Doóc-gơ trình bày đề cương tổ chức mọi công tác trong Tổng Hội đồng; xuất phát từ chỗ số lượng uỷ viên hội đồng ít ỏi và khó hiểu biết được ngôn ngữ của nhau nên Doóc-gơ cho rằng bãi bỏ việc chỉ định các bí thư phụ trách các nước là hợp lý. Thay vào đó Doóc-gơ đề nghị tập trung toàn bộ hoạt động thông tin vào Tổng bí thư của Hội đồng; đồng thời đối với nhiều nước khó thiết lập mối liên hệ trực tiếp thì đặt ra chức vụ đại diện vfa

đại diện toàn quyền của Tổng hội đồng, chỉ định các bí thư phụ trách các nước chủ yếu là các bí thư cũ. Cơ cấu mới được Tổng hội đồng thông qua và điều đó đã được thông báo cho toàn bộ các uỷ viên của Quốc tế biết trong một thư riêng. - 705.

543 Theo yêu cầu của Ăng-ghe-nơ, Doóc-gơ đem đến đại hội bản dịch viết tay sang tiếng Pháp tác phẩm: "Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản" do một trong những người Pháp sống ở Mỹ dịch vào mùa hè năm 1872.

Về việc công bố "Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản" bằng tiếng Anh trên tờ "Woodhull and Claflin's Weekly" xem chú thích 408. - 707, 714.

544 Đây là nói đến bức thư chính thức đầu tiên của Tổng hội đồng mới đề ngày 20 tháng Mười 1872 gửi toàn thể hội viên Hội liên hiệp công nhân quốc tế, trong đó thông báo rằng Hội đồng bắt đầu làm việc. Thư của Tổng Hội đồng được công bố ngày 23 tháng Mười một 1872 trên tờ "International Herald". - 707

545 Tháng Sáu 1872 ở Ô-xơ-rây-li-a đã thành lập "Liên đoàn dân chủ Vích-to-ri-r", Liên đoàn tuyên bố tham gia Hội liên hiệp công nhân quốc tế; sự việc đó đã đặt cơ sở cho phong trào công nhân có tổ chức ở Ô-xơ-rây-li-a. - 708.

546 Nhân việc Hội đồng liên đoàn Tây Ban Nha nằm trong tay phái Ba-cu-nin, vi phạm điều lệ của Liên đoàn Tây Ban Nha và quyết định của Đại hội Xa-ra-gốt (xem chú thích 451), trong một thông tri công khai đặc biệt đã công bố về việc triệu tập đại hội ở Coóc-đô-va sớm hơn thời hạn dự định và cũng thay đổi một cách tùy tiện chương trình nghị sự, đặt vấn đề lựa chọn giữa các quyết nghị của Đại hội La Hay và đại hội của phái vô chính phủ ở Xanh-I-mi-ê (xem chú thích 549). Liên chi Ma-đrít mới, ngày 1 tháng Mười một 1872, đưa ra lời kêu gọi "Le nueva federacion Madrilenia a todàs las federaciones, secciones é individuos de la Asociacion Internacional en Espana" ("Liên chi Ma-đrít mới gửi tất cả các liên đoàn, các phân chi hội và các hội viên Hội liên hiệp công nhân quốc tế ở

Tây Ban Nha"). Lời kêu gọi được công bố có chữ ký của V. P.Pa-khê-xơ trên báo "Emancipacion" số 73, ngày 9 tháng Mười một 1872. Liên chi Ma-đrít mới căn cứ vào việc là Hội đồng liên chi bằng các hành động của mình tự đặt mình ra ngoài đội ngũ của Quốc tế nên đề nghị bầu ra một hội đồng liên chi mới mà hội đồng này sẽ hành động phù hợp với Điều lệ của Quốc tế và các nghị quyết của các đại hội toàn thể của Quốc tế. - 708.

547 *Nhóm nghiên cứu các vấn đề xã hội* do những người cộng sản sống ở nước ngoài thành lập ở Luân Đôn ngày 20 tháng Giêng 1872 sau khi Hội các chiến sĩ Công xã lưu vong chấm dứt hoạt động (xem chú thích 357). Nhóm này đặt nhiệm vụ cho mình là hợp nhất các nhóm khác nhau trong những người Pháp sống lưu vong trên cơ sở những điều đã hình thành trong Điều lệ của nhóm như: những nguyên tắc của Công xã, "không có sự khác biệt trong chính kiến". Ngoài việc thảo luận về những vấn đề chung đối với những người Pháp lưu vong và nghiên cứu những vấn đề xã hội. Nhóm này có sức thiết lập và ủng hộ các quan hệ thường xuyên với những người cách mạng các nghiêm chính khác. Các thành viên của Quốc tế như Ran-vi-e, Li-xa-gác, Giuy-be, Lơ Sen và những người khác là những người hoạt động tích cực của nhóm. Theo đề nghị của nhóm. Mác đã nhất trí kết nạp nhóm làm hội viên vào ngày 3 tháng Hai 1872 và đến mùa thu năm 1872 thì tham gia vào hoạt động của nhóm này. - 709.

548 Đây là nói về thông tri mật của Hội đồng liên đoàn Tây Ban Nha thuộc phái Ba-cu-nin, Hội đồng này đòi triệu tập đại hội bất thường của Liên đoàn để tình hình với các nghị quyết của đại hội và phái Ba-cu-nin ở Xanh-I-mi-ê (xem chú thích sau) và để thảo luận các nghị quyết của Đại hội La Hay; Báo cáo về đại hội của 4 đại biểu Tây Ban Nha cũng được đưa vào thông tri này. - 710, 747.

549 Ngày 15 tháng Chín 1872 ở Xanh-I-mi-ê đã diễn ra đại hội

quốc tế của phái vô chính phủ, tham dự đại hội có 15 thành viên của Đồng minh dân chủ xã hội chủ nghĩa, trong đó có cả Ba-cu-nin. Các đại biểu của đại hội, mặc dù một bộ phận lớn trong số đó nói chung không phải là thành viên của Quốc tế, đã bác bỏ các nghị quyết của Đại hội La Hay và tuyên bố không thừa nhận Tổng hội đồng. Tại đại hội đã ký "Hiệp ước hữu nghị, đoàn kết và bảo vệ nhau" ("Pacte d'amitié de solidarité et de Défense mutuelle") để đấu tranh chống các liên đoàn và chi hội của Hội liên hiệp công nhân quốc tế là những tổ chức đã thừa nhận và ủng hộ các nghị quyết của Đại hội lần thứ V ở La Hay. Đại hội của phái vô chính phủ cũng thông qua một nghị quyết đặc biệt phủ nhận việc giai cấp vô sản cần phải giành chính quyền. Đại hội kêu gọi các liên đoàn khác hưởng ứng các nghị quyết được thông qua ở Xanh-I-mi-ê, và đặc biệt hưởng ứng hiệp ước kể trên, như vậy đã tuyên bố sự phân liệt công khai trong Quốc tế. - 710, 746.

550 Hội nghị của liên đoàn ở Gra-xi ngày 4-6 tháng Mười một 1872 đã nghe báo cáo về chuyến đi dự đại hội ở La Hay của một trong những người lãnh đạo của Đồng minh là A-lê-ri-ni. Hội nghị đã thảo luận hành vi của các đại biểu Tây Ban Nha tại Đại hội La Hay và bác bỏ đề nghị của phái vô chính phủ ủng hộ các quyết nghị của đại hội ở Xanh-I-mi-ê; bằng đa số phiếu đại hội đã tán thành các nghị quyết của Đại hội La Hay.

Hội nghị của Liên đoàn ở B. Va-len-xi ngày 9 tháng Mười một 1872 đã bác bỏ đề nghị của phái Ba-cu-nin đòi đưa ra quyết nghị của đại hội ở Xanh-I-mi-ê vào uỷ nhiệm thư của một đại biểu đến đại hội bất thường ở Coóc-dô-va (xem chú thích 562). - 711.

551 Ăng-ghe-nhê nhận được từ Mê-xơ thông báo về những kết quả trong cuộc đấu tranh chống những người ủng hộ Đồng minh ở Tây Ban Nha; hình như kèm theo bức thư của Mê-xơ ngày 12 tháng Mười một 1872 có cả những tin tức do Mô-ra trong thời

gian này hoạt động ở Bắc-xê-lô-na cung cấp. Trên bức thư của Mê-xơ còn gửi được những dòng ghi chép ngắn của Ăng-ghe-n: "

"Như vậy, Tây Ban Nha giành được: 1) Liên đoàn Gra-xi - 500 [thành viên], 2) Tô-lê-đô - 200, 3) Ba-đa-lô-na, 4) Đê-mi-a. Một bộ phận của các chi hội Va-len-xi và một chi hội của Ca-đi-xơ đã đoạn tuyệt với Liên đoàn cũ vì liên đoàn này tuyên bố bất kỳ ai bán tờ "Emancipacion" thì người đó là kẻ phản bội. O. Gra-xi có Mô-ra, Bra-gu-lát, E-xpi-gu-e và A-bát, bí thư hội đồng địa phương, người bán 50 số của tờ "Emancipacion". Thứ hai, ngày 4 tháng Mười một, ở đây diễn ra một hội nghị chung, lớn, tại đó tất cả những người Bắc-xê-lô-na đều tham dự, và họ có khả năng nói lên ý kiến của mình. Đồng minh hoàn toàn bị đập tan. Mặc dù những người ủng hộ Đồng minh cố sức chống đỡ, mặc dù họ khua chân múa tay và vung chiếc gậy lên, họ không làm cho những người vô thần đó tin ở điều là hội I-xu-xơ hành động đúng. *Tất cả các nghị quyết*, của Đại hội La Hay đã được tán thành và hành vi của các đại biểu Tây Ban Nha bị lên án. Phiên họp kéo dài ba ngày.

Chỉ cần hỏi: liệu có nên chối từ đại hội hoặc cần đấu tranh? cũng đủ rồi.

Liên đoàn Ma-đrít cũ đưa ra ý kiến là không triệu tập đại hội

Va-len-xi - 75 "Emancipacion". Ca-đi-xơ. - 25". - 711.

552 Có ý nói đến bài "Los medios de la Alianza" đăng trên tờ "Emancipacion" số 71, ngày 26 tháng Mười 1872. Trong bài báo này, hình như của Mê-xơ, được viết trên cơ sở những tài liệu do La-phác-gơ hoặc Ăng-ghe-n gửi đến, kể về những hành động của Nê-sa-ép ở nước Nga, cũng nói đến những ý đồ của các thành viên thuộc Đồng minh ở Tây Ban Nha định hành hung Mô-ra và Lo-ren-xơ. Nội dung bài báo có nhiều chỗ trùng hợp với những phân tương ứng trong tác phẩm của Mác và Ăng-ghe-n. "Đồng minh dân chủ xã hội chủ nghĩa và Hội liên hiệp công nhân quốc tế". - 711.

553 Ngày 16 tháng Mười một 1872 trên tờ "International Herald" số 33 đã công bố báo cáo về phiên họp của Hội đồng liên đoàn Anh ngày 7 tháng Mười một, bên dưới kỳ tên: Hây-dơ; phiên họp này đã quy định nhiệm vụ của các uỷ viên của hội đồng. - 712.

554 Ngày 5 tháng Giêng 1873 Tổng hội đồng quyết định cử Ăng-ghe-n làm đại biểu của Hội đồng phụ trách các vấn đề về I-ta-li-a và giao cho ông các quyền hạn và chỉ thị tương ứng ((xem Toàn tập, t.18, 1995, tr. 902 - 904. - 712.

555 Mác ở chỗ Giên-ni và Sác-lơ Lông-ghe tại Ốc-xphoóc khoảng từ ngày 15 đến ngày 18 tháng Mười một 1872. - 713.

556 Theo nghị quyết của Tổng hội đồng ngày 22 tháng Chạp 1872. Xéc-rai-ơ, trong khoảng những năm 1871 - 1872, là bí thư của Hội đồng phụ trách các vấn đề nước Pháp, được cử làm đại diện của Tổng hội đồng phụ trách các vấn đề nước Pháp. - 713, 720, 726.

557 Bản dịch bản tiếng Tây Ban Nha "Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản" và lời tựa của Mác và Ăng-ghe-n viết cho lần xuất bản tiếng Đức năm 1872 do Mê-xơ thực hiện và được công bố trên báo "Emancipacion" các số 72 - 77; ngày 2, 9, 16, 23, 30 tháng Mười một và 7 tháng Chạp 1872. Để dịch tác phẩm này Mê-xơ sử dụng bản tiếng Pháp được công bố trên tờ "Socialiste" (xem chú thích 408) mà Ăng-ghe-n đã gửi cho ông và Ăng-ghe-n đã xem và sửa chữa một phần bản này, Ăng-ghe-n dùng cả bản thảo mà Doóc-gơ cung cấp. - 714.

558 Nhân việc Uỷ ban điều tra hoạt động của Đồng minh bí mật do Đại hội La Hay cử ra không thể xem xét một lượng lớn các tài liệu do Mác và Ăng-ghe-n thu thập được tới cuối tháng Tám 1872, các tài liệu này mô tả hoạt động phá hoại của Đồng minh nên Uỷ ban này đã không đưa ra những kết luận nhất định nào (xem chú thích 533), còn trong thời gian đại hội Mác nảy ra ý tưởng cần thiết phải viết một tác phẩm riêng biệt nhằm vạch trần sự tồn tại và các phương pháp hành động của Đồng minh bí mật. Đại hội La Hay quyết định công bố các tài liệu liên quan đến Đồng

minh ((xem Toàn tập, t.18, 1995, tr. 213 - 214). Các tài liệu này được chuyển cho Ủy ban do đại hội cử ra để công bố các nghị quyết của đại hội; trong thành phần Ủy ban có cả Mác và Ăng-ghe-n. Tháng Tư 1873, khi thực hiện các nghị quyết của đại hội, Mác và Ăng-ghe-n bắt tay vào việc viết cuốn sách mỏng "Đồng minh dân chủ xã hội chủ nghĩa và Hội liên hiệp công nhân quốc tế". Công việc chính gồm sưu tầm bổ sung các tài liệu có trong văn kiện, đối chiếu tài liệu và phân tích nó là do Ăng-ghe-n và La-phác-gơ thực hiện, còn phần kết thúc cuốn sách do Mác viết ((xem Toàn tập này, tr.791). Cuốn sách, mà trong đó dựa vào các tài liệu thực tế to lớn đã chứng minh sự tồn tại của Đồng minh bí mật, bóc trần hoạt động phá hoại của Đồng minh bên trong Quốc tế, vạch trần sự nguy hại do các nhóm bè phái vô chính phủ chủ nghĩa gây nên đối với phong trào công nhân, đã xuất hiện vào tháng Tám 1872. - 714, 785.

559 Nê-sa-ép lúc này sống ở Xuy-rích đã bị nhà cầm quyền Thụy Sĩ bắt ngày 14 tháng Tám 1872, mùa thu năm đó được giao cho Chính phủ Nga coi như là tội phạm hình sự. Sau phiên tòa xét xử Nê-sa-ép bị giam giữ trong công sự A-lếch-xê-ép thuộc pháo đài Pê-tơ-rô-páp-lốp-xơ và hy sinh ở đó. - 716.

560 Nói về các chi hội Ai-rơ-len của Hội liên hiệp công nhân quốc tế ở Mỹ. Đa số các hội viên của các phân chi hội này bao gồm các thành viên cũ của phong trào Phê-ních ở Ai-rơ-len (xem chú thích 2); trong thành phần của họ có cả các nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào như Gi. Đê-vôi, thành viên của Hội đồng liên đoàn các chi hội Bắc Mỹ. - 717.

561 Có ý nói đến đại hội đại biểu các chi hội Hà Lan thuộc Quốc tế diễn ra ngày 24 tháng Mười một 1872 ở Am-xtéc-đam do Hội đồng liên đoàn Hà Lan triệu tập, nhân có những cuộc đấu tranh của phái vô chính phủ chống các nghị quyết của Đại hội La Hay. - 718.

562 *Đại hội ở Coóc-đô-và*, đại hội chỉ có đại diện của phái vô chính phủ tham dự, diễn ra ngày 25 - 30 tháng Chạp 1872. Đại hội tuyên bố đoạn tuyệt hoàn toàn với Tổng hội đồng, không thừa

nhận các nghị quyết của Đại hội La Hay và thông qua dự thảo điều lệ theo tư tưởng Ba-cu-nin của Liên đoàn Tây Ban Nha.

Về lời kêu gọi của Liên đoàn Ma-đrít mới xem chú thích 546. - 718, 746, 770.

563 Ngày 25 tháng Chạp 1872 tại Tu-lu-dơ đã diễn ra hội nghị bí mật của các tổ chức thuộc Hội liên hiệp công nhân quốc tế miền Nam nước Pháp, tại Hội nghị có đại diện các phân chi hội Tu-lu-dơ, Mông-pê-li-ơ, Boóc-đô, Bê-di-ơ, Xết-ta, A-tăng, Nác-bôn, Bai-ông, A-vi-nhông... Hội nghị phải tán thành nghị quyết của Đại hội La Hay và giao chiến với phái Ba-cu-nin nhằm tranh giành ảnh hưởng với phái này ở miền Nam đất nước. Tuy nhiên việc bắt bớ các thành viên của Quốc tế đã bắt đầu ở miền Nam nước Pháp trước hết là bắt các đại biểu tham gia hội nghị, làm cho không thể thực hiện được các nhiệm vụ dự tính. Các chi hội ở miền Nam nước Pháp bị đánh phá, còn các nhà lãnh đạo của các phân chi hội thì bị đưa ra tòa (xem chú thích 608). - 719, 736.

564 Ăng-ghe-n có ý nói đến bức thư của Giuy-li Mông-tanh, người phản đối việc khai trừ Bu-xơ ra khỏi Quốc tế; bức thư được công bố theo nghị quyết của Hội đồng liên đoàn miền Nam trên tờ "Bulletin de la Fédération jurassienne" số 20 - 21, ngày 10 tháng Mười một 1872. - 720.

565 Trên cơ sở những thoả thuận đã được ký giữa người xuất bản và chủ tờ báo "International Herald" I.Rai-li và Hội đồng Liên đoàn Anh, từ 11 tháng Năm 1872 (từ số 6) tờ báo là cơ quan ngôn luận chính thức của Hội đồng. Theo đề nghị của Mác, Rai-li từ ngày 30 tháng Mười một 1872 đã huỷ bỏ thoả thuận đó và không cho bọn lãnh đạo cải lương chủ nghĩa của Hội đồng Anh được phát biểu trên báo này chống lại Tổng hội đồng và các nghị quyết của Đại hội La Hay. Đồng thời báo cũng tiếp tục công bố các văn kiện của Quốc tế và sau khi thành lập hội đồng liên đoàn cách mạng Anh (xem chú thích 580) thì trên thực tế báo này lại trở thành cơ quan của Hội đồng mới.

Các nghị quyết của Đại hội La Hay đã được công bố trên tờ "International Herald" số 37, ngày 14 tháng Chạp 1872. "Thông báo về hoạt động của Quốc tế trên lục địa" do Ăng-

ghen viết và được công bố cùng với các báo cáo của Hội đồng liên đoàn Anh từ trung tuần tháng Giêng đến trung tuần tháng Hai 1873 ((xem Toàn tập, t.18, 1995, tr.425 - 428). - 720.
566 Ngày 30 tháng Chạp 1872, Tổng hội đồng uỷ quyền cho Mác tập hợp tất cả các loại tài sản của Tổng hội đồng trước kia và quản lý cho đến khi có lệnh của Hội đồng. - 720.

567 Bản sơ thảo bức thư của Ăng-ghen được viết trên trang 4 bức thư của Xéc-rai-ơ gửi Ăng-ghen ngày 6 tháng Chạp 1872. Xéc-rai-ơ thông báo về yêu cầu của E. La-rô-cơ, một trong những người lãnh đạo phân hội của Quốc tế ở Boóc-đô, đề nghị giao cho ông quyền hạn lâm thời đại diện cho Tổng hội đồng phụ trách các vấn đề miền Nam ở nước Pháp. Rõ ràng là văn bản giấy uỷ quyền cho Loa-rô-cơ Ăng-ghen là đã gửi cho Xéc-rai-ơ để Xéc-rai-ơ ký và chuyển cho La-rô-cơ.

Việc uỷ quyền cho La-rô-cơ do Ăng-ghen đưa ra đã được tán thành tại phiên họp của Tổng hội đồng ngày 22 tháng Chạp 1872; đồng thời cũng chỉ ra nhiệm vụ rõ ràng là La-rô-cơ với tư cách người được uỷ quyền lâm thời của Tổng hội đồng phụ trách các vấn đề của vùng Boóc-đô cho đến đại hội thường kỳ hoặc hội nghị ở nước Pháp. - 721.

568 Theo yêu cầu của Đa-ni-en-xơn. Mác đã gửi cho ông này nghị quyết của Đại hội La Hay năm 1872. - 722.

569 Sự việc một số thành viên của chi hội Xla-vơ thuộc Đồng minh đánh đập U-tin nhằm mục đích ngăn cản ông này kết thúc bài diễn văn mà U-tin đã chuẩn bị đọc tại đại hội ở La Hay tố cáo hoạt động phá hoại của Ba-cu-nin, sự việc đó được Mác và Ăng-ghen mô tả trong tác phẩm "Đồng minh dân chủ xã hội chủ nghĩa và Hội liên hiệp công nhân quốc tế" (xem Toàn tập, t.18, 1995, tr. 492 - 493). Thông báo về sự việc này đã được Ăng-ghen gửi đến ban biên tập tờ "Emancipacion"; sự kiện này được nhắc tới trong bài báo "Các phương pháp của Đồng minh" (xem chú thích 552). - 723.

570 Trong bức thư Mác ngày 21 tháng Mười một (3 tháng Chạp)

1872, Đa-ni-en-xơn dẫn ra đoạn trích từ lá thư của Lô-pa-tin, Lô-pa-tin báo tin rằng ông đã trốn thoát khỏi nơi lưu động ở Iéc-cút-xcơ, nhưng sau đó ông bị bắt lại ở Tôm-xcơ. Có thể, Mác có ý định giải phóng cho Lô-pa-tin thông qua nhà ngoại giao Anh Đ. Uốc-các-tơ mà Mác vẫn duy trì mối quan hệ quen biết. - 724.

571 Đây là nói đến bài báo của nhà kinh tế học tư sản người Nga là I-u. Giu-cốp-xki "C.Mác và quyển sách của ông nói về bộ "Tư bản"", mà về sau vào năm 1877 bài báo mới được công bố trong số tháng Chín của tờ "Người truyền tin châu Âu", t.V, tr. 64 - 105. - 724.

572 Mác có ý nói đến dự định của nhà xã hội học I-ta-li-a, người tham gia Công xã Pa-ri, thành viên của Quốc tế La-Xê-xi-li và chủ biên báo "Plebe" Bi-ni-a-mi là dịch bộ "Tư bản" và xuất bản nó bằng tiếng I-ta-li-a; nhân việc đó năm 1872 Mác và Ăng-ghen tiến hành việc trao đổi thư từ với hai người đó. Tuy nhiên, vào tháng Mười 1872 La Xê-xi-li chấm dứt công việc dịch thuật vì ông không thể tìm kiếm người xuất bản in cuốn sách; vào tháng Tư 1873 với việc tăng cường sự đàn áp của chính phủ chống những người xã hội chủ nghĩa, cả Bi-ni-a-mi cũng từ bỏ ý định xuất bản bộ "Tư bản". - 724.

573 Trong bức thư trả lời ngày 15 (27) tháng Chạp 1872, Đa-ni-en-xơn đưa ra điều kiện có thể hợp tác với các tạp chí của Nga "Trí thức"... và yêu cầu La-phác-gơ gửi bài báo thử nghiệm. Tuy nhiên, trong những năm đó, rõ ràng sự hợp tác đó không thể thực hiện được. Sự cộng tác có hiệu quả của La-phác-gơ với các tạp chí Nga "Trụ cột", "Ký sự nước nhà", "Người truyền tin phương Bắc" được bắt đầu từ những năm 80 của thế kỷ XIX. Trong thời gian này La-phác-gơ đã có những mối liên hệ thân mật trực tiếp với Đa-ni-en-xơn và thông qua ông này La-phác-gơ đặt quan hệ với các chủ biên nhiều tạp chí Nga. - 724, 740.

574 Mác dự định sử dụng các kết quả của những nghiên cứu các quan hệ ruộng đất ở nước Nga trong chương về địa tô, mà theo

dự kiến của Mác cần đưa vào quyển thứ hai tập II bộ "Tư bản" (sau khi Mác mất, các quyển này được Ăng-ghe-n xuất bản thành tập II và tập II của bộ "Tư bản").

Trong lời tựa cho tập thứ ba bộ "Tư bản", Ăng-ghe-n viết: "Do tính chất nhiều hình nhiều vẻ của chế độ sở hữu ruộng đất cũng như của sự bóc lột những người sản xuất nông nghiệp ở Nga, nên trong phần nói về địa tô, nước Nga phải đóng một vai trò giống như vai trò của nước Anh trong quyển thứ nhất, khi nghiên cứu lao động làm thuê cho công nghiệp. Tiếc thay, Mác đã không thực hiện được ý định ấy" (xem Toàn tập, t.25, Phần I, 1994, tr.21). - 725.

575 Nhân dự định viết bài báo về Séc-nư-sép-xki, đã có đôi lần Mác viết thư cho Đa-ni-en-xơn yêu cầu gửi cho ông tài liệu tiểu sử cần thiết để làm việc đó. Tuy vậy, mãi đến ngày 20 tháng Ba (1 tháng Tư) 1873, Đa-ni-en-xơn mới gửi tư liệu tiểu sử ngắn về Séc-nư-sép-xki kèm theo một bức thư. Đa-ni-en-xơn không có thể cung cấp được các tin tức khác liên quan đến hoạt động văn học của Séc-nư-sép-xki, và tới cả quá trình chính trị của ông, vì thế ý định của Mác không thực hiện được. - 725, 740.

576 Ăng-ghe-n có ý nói đến bài báo "El Manifesto del Partido comunista ante los sabios de la Alianza" ("Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản trước các nhà hiền triết của Đồng minh") được công bố trên báo "Emancipacion" số 77, ngày 7 tháng Chạp 1872. Thật ra bài báo này do Mê-xơ viết dựa trên cơ sở những tài liệu do Ăng-ghe-n hoặc La-phác-gơ gửi cho ông và trùng hợp hoạt động với phần kết luận phần 1 ("Vụ Nê-sa-ép") chương thứ tám ("Đồng minh ở Nga") tác phẩm của Mác và Ăng-ghe-n "Đồng minh dân chủ xã hội chủ nghĩa và Hội liên hiệp công nhân quốc tế" ((xem Toàn tập, t.18, 1995, tr. 573 - 577). - 726.

577 Ngày 21 tháng Mười một 1872, công tố viên hoàng gia ở Lô-đi tuyên bố trả lại số 118 của báo "Plebe" ngày 17 tháng Mười một 1872 đã bị tịch biên vì đã công bố trên báo đó lời kêu gọi của Tổng hội đồng ngày 20 tháng Mười một 1872 (xem chú thích

544). Đồng thời, công tố viên cũng tuyên bố về việc đưa ra xét xử vụ án tổng biên tập báo Ê. Bi-na-mi, với tư cách là người tổ chức của phân hội của Quốc tế ở Lô-đi. Tháng Chạp 1872 Bi-na-mi và vài thành viên nữa của ban biên tập đã bị bắt và bị đưa ra tòa vì tội là thành viên của Hội liên hiệp công nhân quốc tế và tuyên truyền cho tư tưởng của Hội. - 726, 736.

578 Thông báo về việc bắt giữ Bi-na-mi và việc tịch thu số báo "Plebe" được công bố trên báo "Volksstaat" số 101, ngày 18 tháng Chạp 1872.

Thông báo này không xuất hiện trên tờ "Emancipacion". - 726.

579 Các thành viên của phái Blăng-ki uỷ viên của Tổng hội đồng (Ăc-nô, Vai-ăng, Cuốc-nơ, Mác-tanh và Mác-gơ-rít) rút ra khỏi Quốc tế do việc Đại hội La Hay (tháng Chín 1872) quyết nghị chuyển trụ sở của Tổng hội đồng từ Luân Đôn sang Niu Oóc. - 726.

580 Sau Đại hội La Hay bộ phận cải lương chủ nghĩa trong Hội đồng liên chi Anh không chịu thừa nhận nghị quyết của Đại hội và cùng với phái Ba-cu-nin tiến hành chiến dịch vu cáo chống Tổng hội đồng và cá nhân Mác. Chống lại phái đó là bộ phận cách mạng của Hội đồng (Vi-ke-ri, Rai-li, Min-nơ, Duy-pông, v.v.), bộ phận tích cực ủng hộ Mác và Ăng-ghe-n. Đầu tháng Chạp đã diễn ra sự phân liệt do việc những người ủng hộ Mác và Ăng-ghe-n đòi hỏi thừa nhận và thực hiện vô điều kiện các nghị quyết của Đại hội La Hay. Bộ phận cách mạng của Hội đồng vào cuối tháng Chạp 1872 được tổ chức thành Hội đồng liên chi Anh và liên hệ trực tiếp với Tổng hội đồng ở Niu Oóc, Mác và Ăng-ghe-n giúp đỡ tích cực trong việc tổ chức Hội đồng Liên chi Anh. Những toan tính của những người cải lương nhằm lôi kéo Liên đoàn Anh của Quốc tế theo mình đã kết thúc khủng hoảng.

Hội đồng Anh trên thực tế còn tồn tại đến cuối năm 1872. Việc chấm dứt hoạt động của Hội đồng Anh gắn chặt việc kết

thúc hoạt động của Quốc tế nói chung và cả với thắng lợi tạm thời của chủ nghĩa cơ hội trong phong trào công nhân Anh. - 727.

581 Đây là nói lời kêu gọi "Consejo General A loc miembras de la Asociacion en Espana" ("Tổng Hội đồng gửi các hội viên của Quốc tế ở Tây Ban Nha") ngày 20 tháng Mười một 1872, được công bố trên tờ "Emancipacion" số 78, ngày 20 tháng Mười một 1872, được công bố trên tờ "Emancipacion" số 78, ngày 14 tháng Chạp 1872. Trong lời kêu gọi đó Tổng hội đồng vạch trần lời vu khống Đại hội La Hay do các đại biểu Tây Ban Nha thuộc phái Ba-cu-nin tham gia đại hội đưa ra, giải thích quyền và trách nhiệm về các nghị quyết của Tổng hội đồng đối với tất cả các hội viên của Quốc tế. - 728.

582 Theo quyết định của Tổng hội đồng ngày 2 tháng Hai 1873, Va-lê-ri Vru-blép-xki, người từ tháng Mười 1871 và năm 1872 là bí thư phụ trách vấn đề Ba Lan, được cử làm đại diện Tổng hội đồng phụ trách về lao động. - 729.

583 Bản viết tay bức thư này của Ăng-ghe-n gửi Héc-nét đã bị hư hỏng nhiều: mất phần đầu bức thư và cũng thiếu cả một phần bức thư. - 730.

584 Có ý nói đến các bài báo "Cao trào mới đòi cải cách ở Anh" I và II, được công bố trên tờ "Volksstaat" số 98 và 102, ngày 7 và 21 tháng Chạp 1872. - 730.

585 đây là nói về bài báo của Clu-dơ "Quốc tế và chuyên chính" nhằm chống cuốn sách mông "Quốc tế và cách mạng" (xem chú thích 573). Bài được trên báo "Égalité" số 22 - 23, ngày 18 tháng Chạp 1872. - 733.

586 Có ý nói đến đại hội do bộ phận cải lương chủ nghĩa trong Hội đồng Liên chi Anh triệu tập ngày 26 tháng giêng 1873. Đại hội với sự tham dự của 12 đại biểu đã không chịu thừa nhận các nghị quyết của Đại hội La Hay và do đó những người tham gia đại hội đã đặt mình ra ngoài Quốc tế. - 734, 746, 771.

587 Ngày 25 - 26 tháng Chạp 1872 đã diễn ra đại hội của Liên đoàn Bỉ, tại đại hội các phần tử vô chính phủ chiếm đa số; đại

hội bác bỏ nghị quyết của Đại hội La Hay, tuyên bố không giữ mối liên hệ với Tổng hội đồng ở Niu Oóc và quyết định chấp nhận các nghị quyết của đại hội ở Xanh-I-mi-ê (xem chú thích 549). - 735, 746.

588 Không nhận được tin tức về tình hình ở Bồ Đào Nha và Đan Mạch, trong bức thư gửi Ăng-ghe-n ngày 6 tháng Chạp 1872, Doóc-gơ hỏi liệu điều đó có phải là kết quả của việc pháp luật ngăn cấm sự tồn tại các tổ chức của Quốc tế ở hai nước đó không. - 736.

589 Cuộc bãi công của công nhân các xưởng làm đồ kim hoàn ở Giơ-ne-vơ bắt đầu vào cuối tháng Mười một 1872 và kéo dài đến cuối tháng Tư 1873, những người bãi công đòi rút ngắn ngày lao động xuống còn 9 tiếng. Hội đồng liên đoàn Anh, theo lời khuyên của Ăng-ghe-n, gửi đến công nhân Anh lời kêu gọi thành lập quỹ trợ giúp công nhân Giơ-ne-vơ, đã giúp đỡ to lớn đối với những người bãi công. Cuộc bãi công kết thúc bằng thắng lợi của những người bãi công; tại phiên họp ngày 1 tháng Năm 1873, Hội đồng Anh đã tuyên đọc bức thư của thư ký uỷ ban bãi công Giơ-ne-vơ cảm ơn sự giúp đỡ trên. - 737.

590 Ăng-ghe-n có ý nói đến cuộc bãi công của 3 nghìn công nhân xây dựng ở Giơ-ne-vơ vào tháng Ba - tháng Tư 1868. Công nhân đòi rút ngắn ngày lao động xuống 10 tiếng, tăng tiền lương, bãi bỏ chế độ trả tiền theo ngày bằng chế độ theo giờ, ngoài công nhân xây dựng, cả công nhân các ngành công nghiệp khác cũng tham gia bãi công. Nhờ sự ủng hộ của công nhân Thụy Sĩ, Anh, Pháp và Đức do Quốc tế tổ chức, công nhân Giơ-ne-vơ giành được thắng lợi. Cuộc bãi công ở Giơ-ne-vơ đóng vai trò quan trọng trong việc tăng cường uy tín của Hội liên hiệp công nhân quốc tế và mở rộng số lượng các tổ chức địa phương của Hội liên hiệp. - 737.

591 Ý nói đến lời kêu gọi của Tổng hội đồng gửi Liên đoàn Giuy-ra ngày 8 tháng Mười một 1872. Lời kêu gọi này nói rằng phản đối lại việc xem xét lại nghị quyết tại đại hội Xanh-I-mi-ê của mình (xem chú thích 536) Liên đoàn sẽ tạm thời, cho đến đại

hội thường kỳ, bị khai trừ ra khỏi Hội liên hiệp, cũng như lời kêu gọi của Tổng hội đồng gửi Đại hội Bỉ ngày 1 tháng Chạp 1872. Cuối cùng Tổng hội đồng kêu gọi công nhân Bỉ tăng cường sự thống nhất của Hội liên hiệp công nhân quốc tế và tuyên truyền ý nghĩa của nghị quyết của Đại hội La Hay. - 737.

592 Trong bức thư ngày 6 tháng Chạp 1872, Doóc-gơ báo cho Ăng-ghen biết tin là Tổng hội đồng quyết định giao quyền uỷ nhiệm lâm thời cho Van-te (Van-Hét-dê-hem) sang phụ trách vấn đề Pa-ri và Ăc-ghen sang phụ trách Tu-lu-dơ. Thư uỷ nhiệm và các chỉ thị tương ứng được gửi đến ngày 30 tháng Chạp 1872. - 738.

593 Đây là nói đến cuốn sách mỏng do phái Bălăg-ki xuất bản "Internationale et révolution. A. Propos du congrès de La Haye par des réfugiés, 1872 ("Quốc tế và cách mạng về Đại hội La Hay do các chiến sĩ Công xã lưu vong, các cựu uỷ viên Tổng hội đồng của Quốc tế viết". Luân Đôn 1872), trong cuốn sách này các tác giả biểu lộ sự phản đối các nghị quyết của Đại hội La Hay về việc chuyển trụ sở của Tổng hội đồng sang Niu Oóc, còn Quốc tế thì bị buộc tội "chạy trốn khỏi cách mạng". Cuốn sách này được ký tên bởi các cựu uỷ viên Tổng hội đồng, các thành viên phái Bălăg-ki như Ăc-nô, Cuốc-na, Mác-gơ-rít, Mác Tanh, Răng-vi-e và Vai-ăng, những người này tuyên bố rút ra khỏi quốc tế. Tuy nhiên, như Đuy-pông báo cho Mác biết ngày 6 tháng Mười một 1872, chữ ký của Răng-vi-e được ghi vào mà không được sự đồng ý của ông ta. - 738.

594 Trong bức thư gửi Ăng-ghen ngày 6b tháng Chạp 1872, Doóc-gơ viết rằng bất chấp lời khuyên của ông Cu-nô vẫn chối từ chỗ ở phải trả nhiều tiền, nhưng cuối cùng đã buộc phải thoả thuận những điều kiện tồi tệ nhất. - 739.

595 Đây là nói về các bản tổng nhạc phổ vũ kịch của Ghin-la "Cuộc sống vì Nga hoàng" (I-van Xu-xa-nin) và "Ru-xlan và Lút-mi-la" do Đa-ni-en-xơn gửi vào đầu năm 1871 cho cô con gái trưởng của Mác là Gien-ni theo yêu cầu của G.A. Lô-pa-tin.

Trên bưu phẩm không ghi tên người gửi, nhưng điều đó gia đình Mác đã biết trước do bức thư của Đa-ni-en-xơn gửi ngày 15 tháng Chạp 1872. - 740.

596 Mác có ý nói về bức thư của ban biên tập tạp chí "Tri thức" gửi cho ông đề nghị cộng tác, bức thư do A.Xlép-sô-vôi ký, được gửi đi vào cuối năm 1870. - 740.

597 Đây là nói về bức thư của Liu-ba-vin kể về những đe dọa của Nê-sa-ép, người đòi hỏi giải thoát cho Ba-cu-nin khỏi nghĩa vụ dịch tập thứ nhất bộ "Tư bản" của Mác (xem chú thích 522); bức thư này được nhắc tới như là một trong những tài liệu buộc tội trong Uỷ ban điều tra hoạt động của Đồng minh do Đại hội La Hay chỉ định. Không muốn gây hại cho Liu-ba-vin, Mác không nêu tên tác giả bức thư. Trong các bức thư ngày 12 (24) tháng Chạp 1872 và ngày 16 (28) tháng Giêng 1873, Đa-ni-en-xơn báo tin cho Mác hay rằng Liu-ba-vin đồng ý cho công bố những bức thư đó có ghi tên ông ta vì ông không muốn là kẻ buộc tội giấu trên - 740.

598 Mác có ý nói đến bức thư ngỏ gửi ban biên tập báo "Liberté" của nhóm những người Nga lưu vong sống ở Thụy Sĩ, những người thân cận Ba-cu-nin (Ô-ga-rép, Dai-sep, Ô-giê-rốp, Pô-xơ, Gôn-xtanh, Rai-li, En-xmít-sơ, Xmiéc-nốp), viết ngày 4 tháng Mười 1872. Bức thư này thể hiện sự phản đối việc khai trừ Ba-cu-nin khỏi Quốc tế. Bức thư được công bố trên tờ "Liberté" số 41, ngày 13 tháng Mười 1872 - 741.

599 Bài báo của M. Blô-cơ "Các nhà lý luận của chủ nghĩa xã hội ở Đức" được công bố trên tờ "Journal des Économistes" ("Tạp chí kinh tế") số 79 và 80, tháng Bảy và tháng Tám 1872. Bài báo này có bút tích của Mác được lưu giữ trong tủ sách của Mác. - 741.

600 Lần xuất bản thứ hai bằng tiếng Đức tập thứ nhất bộ "Tư bản" ấn hành ở Hăm-buốc thành các quyền riêng lẻ vào cuối năm 1872 - đầu 1873. - 744.

601 Bức thư này do Mác viết trả lời bức thư của Bôn-te ngày 22 tháng Giêng 1873, trong đó Bôn-te cảm ơn vì đã nhận được 4

cuốn đầu tiên của lần xuất bản thứ hai bằng tiếng Đức tập I bộ "Tư bản" và hỏi về khả năng xuất bản bằng tiếng Anh tác phẩm đó.

Sau khi nhận được tin tức do Doóc-gơ nói về những bất đồng giữa ông ta với các uỷ viên Tổng hội đồng, cụ thể là bất đồng với Bôn-tê, về thái độ đối với các hành động chia rẽ của phái vô chính phủ và phái cải lương chủ nghĩa của Anh, trong bức thư này Mác luận chứng cho lập trường mà Tổng hội đồng cần phải chiếm giữ. Do tác động của bức thư của Mác, Bôn-te ủng hộ Doóc-gơ trong việc khởi thảo nghị quyết được thông qua ngày 30 tháng Năm 1873 về việc khai trừ ra khỏi Quốc tế tất cả các tổ chức và cá nhân đã bác bỏ các nghị quyết của Đại hội La Hay (xem Toàn tập, t.18, 1995, tr.907 - 908). - 745.

602 Bôn-tê đề nghị Mác và Ăng-ghe-nơ cộng tác với tờ "Arbeiter - Zeitung" ("Báo công nhân") bắt đầu xuất bản ở Niu Oóc và với cơ quan ngôn luận của Hội đồng liên đoàn Mỹ, cơ quan này dự định xuất bản bằng tiếng Anh. Việc xuất bản tờ báo của cơ quan này không thực hiện được". - 745.

603 Trong văn bản cuốn sách "Briefe und Auszüge aus Briefen..." mà bức thư này được công bố, có sai sót: tại đại hội của bộ phận phân liệt trong Liên đoàn Anh (xem chú thích 586) có mặt đại biểu Đan, Ben-nét, Phô-xơ, Grô-út, Hây-dơ, I-ung, Mác-A-ra, Pây-pơ, Rô-béc-tơ, Xi-men và Oen-xơ. - 745.

604 Có ý nói đến nghị quyết của Tổng hội đồng ngày 5 tháng Giêng 1873, trong đó Tổng hội đồng tuyên bố về việc khai trừ tạm thời, trước khi đại hội thường kỳ họp. Liên đoàn Giuy-ra ra khỏi Quốc tế, vì Liên đoàn này đã bác bỏ các quyết nghị của Đại hội La Hay. - 746.

605 Ăng-ghe-nơ trả lời bức thư của Líp-nếch đề ngày 8 tháng Hai 1873, trong đó trình bày dự kiến xuất bản một cách rộng rãi "Tủ sách xã hội - chính trị". Líp-nếch đề nghị đưa vào tủ sách, một tủ sách cần khai trương bằng cuốn "Sự không tưởng" của T.Mo-rơ, cả hàng loạt tác phẩm của Mác và Ăng-ghe-nơ, và về việc tái bản các tác phẩm đó phải hỏi Ăng-ghe-nơ. Trong những năm 70 việc xuất bản tủ sách loại đó không thực hiện được;

Đảng dân chủ - xã hội Đức bắt đầu thực hiện các kế hoạch đó vào những năm 80 ở Xuy-rích. - 749.

606 Ngày 8 tháng Hai 1873 Líp-nếch viết cho Ăng-ghe-nơ biết rằng tờ "Volksstaat" không có thể chú ý nhiều đến cuộc tranh luận trong nội bộ Quốc tế. - 749.

607 Trong những năm 1850 - 1862, khi Líp-nếch sống lưu vong ở Luân Đôn thì Ăng-ghe-nơ đã sống ở Man-se-xơ. - 753.

608 Từ 10 đến 25 tháng Ba 1872, ở Tu-lu-dơ đã diễn ra vụ xử các thành viên chi hội Pháp của Quốc tế. Do là hội viên của Hội liên hiệp công nhân quốc tế, dựa trên đạo luật Duy-phoóc, 22 thành viên của Quốc tế bị kết án với các thời hạn tù giam khác nhau; La-rốc, - đại diện toàn quyền của Tổng hội đồng, - người con đang lẩn trốn, bị kết án vắng mặt 3 năm tù giam. - 755.

609 Theo quyết nghị của Đại hội La Hay về việc thành lập các nghiệp đoàn quốc tế ((xem Toàn tập, t.18, 1995, tr.207 - 208). Tổng hội đồng khởi thảo dự thảo điều lệ Hội liên hiệp công nhân quốc tế, bản dự thảo này Doóc-gơ đã gửi cho Ăng-ghe-nơ ngày 12 tháng Hai 1873. Dự thảo điều lệ này được công bố trên báo "International Herald" số 49, ngày 8 tháng Ba 1873. - 756.

610 Có ý nói đến lời kêu gọi của Tổng hội đồng "Gửi công nhân Tây Ban Nha ngày 23 tháng Hai 1873 được viết nhân việc thiết lập chế độ cộng hoà ở Tây Ban Nha. Trong lời kêu gọi này Tổng hội đồng nhắc nhở trước cho công nhân Tây Ban Nha tránh khỏi sự quyến rũ của những tư tưởng của chủ nghĩa cộng hoà tư sản và thúc đẩy nhiệm vụ đoàn kết công nhân để giành "nước cộng hoà của lao động và nền dân chủ xã hội", đồng thời chỉ ra rằng việc thực hiện mục tiêu đó chỉ có thể là công việc chính công nhân. - 757.

611 Ngày 22 tháng Chạp 1872, Tổng hội đồng thông qua nghị quyết về việc còn tem đã nộp hội phí và dán lên bản điều lệ của cá nhân sẽ được in ở Luân Đôn; bản kèm cần phải chuẩn bị giống như bản do thợ chạm Lơ Mu-xuya, hội viên của Quốc tế đưa ra vào năm 1872, Ăng-ghe-nơ được giao nhiệm vụ theo

- dối việc chuẩn bị đó của mọi người. - 758, 768.
- 612 Cuộc tranh luận giữa B.N. Si-sô-rin và I. D. Bê-li-a-ép về nguồn gốc của công xã Nga được bùng lên bởi bài báo "Nhận xét chung về sự phát triển về mặt lịch sử của công xã nông thôn ở Nga" trên số 1 của tờ "Người truyền tin nước Nga" năm 1856 và bằng việc Bê-li-a-ép phê phán bài báo đó trên số 1 tờ "Mặt đăm nước Nga" năm 1856. Cuộc tranh luận kéo dài vài năm. - 761.
- 613 A.Vác-ne-rơ, nhà xã hội chủ nghĩa giảng đàn Đức, trong tác phẩm "Thủ tiêu chế độ sở hữu tư nhân đối với ruộng đất" nhằm chống các nghị quyết của Đại hội Ba-lơ năm 1869 về chế độ sở hữu tập thể đối với ruộng đất, để minh chứng cho các quan điểm của mình, Vác-ne-rơ sử dụng các tư liệu khác trong nhiều tác phẩm của Si-sê-rin về chế độ sở hữu ruộng đất kiểu công xã ở nước Nga. - 761.
- 614 Lời kêu gọi của Tổng hội đồng "Gửi công nhân Tây Ban Nha" (xem chú thích 610) được công bố trên báo "Emancipacion" số 88, ngày 18 tháng Ba 1873. Trong bài báo ngắn kèm theo lời công bố tài liệu đó, ban biên tập hài lòng ghi nhận sự trung hợp các quan điểm của Tổng hội đồng và của Liên chi Ma-đrít mới, là điều minh chứng "sự thống nhất công nhân, mặc dù cách xa nhau hàng nghìn dặm". - 762.
- 615 Trong bức thư ngày 9 tháng Tư 1873, Doóc-gơ thông báo cho Ăng-ghen biết rằng trong việc chuẩn y cho Xéc-rai-ơ làm đại diện của Tổng hội đồng phụ trách vấn đề nước Pháp, Đơ-ri-ô, viện dẫn Lơ Mu-xuya, đưa ra hàng loạt lời buộc tội chống Xéc-rai-ơ. cụ thể là: trong thời gian Công xã Xéc-rai-ơ dùng tiền nhận được từ các vị linh mục giao cho trong việc cho thuê nhà thờ, Đơ-ri-ô cũng buộc tội Xéc-rai-ơ là đã tham gia cuộc "biểu tình của 22 người".
- Cuộc "biểu tình của 22 người" rõ ràng có ý nói đến cuộc đấu tranh của thiểu số các thành viên Công xã Pa-ri chống sắc lệnh về việc thành lập Ủy ban cứu nguy xã hội đã được thông qua với đa số phiếu (45 trên 23) tại phiên họp của Công xã

- ngày 1 tháng Năm 1871. Đa số bao gồm phái Blăng-ki, phái Gia-cô-banh mới và các thành viên Công xã ủng hộ phái này. Xéc-rai-ơ liên kết với phái Pru-đông, phái kiên quyết đấu tranh chống việc thành lập một Ủy ban tương tự và ksy chung với 16 thành viên Công xã (Ăp-ri-a, Tây-xơ, Giuốc-dơ, Ma-lông...) bản tuyên bố nói rằng việc tổ chức Ủy ban cứu nguy xã hội sẽ dẫn tới việc thành "quyền lực chuyên chế"... Khi vụ việc đi đến chỗ bầu Ủy ban thì 25 thành viên Công xã, trong đó có cả Xéc-rai-ơ, rời bỏ hội nghị để tỏ thái độ phản đối. - 765.
- 616 Trong bức thư ngày 9 tháng Tư 1873, Doóc-gơ đề nghị Ăng-ghen thông báo tỉ mỉ cho ông về cuộc đấu tranh trong những người xã hội chủ nghĩa Viên, mà ông đã đọc trên các báo "Volksstaat" và "Volkswilte".
- Ngày 15 tháng Ba 1873 trên tờ "Volksstaat" đã công bố bức thư của người xã hội chủ nghĩa S.Sê-u, ông này buộc tội chủ biên báo "Volkswilte" là Ô-béc-vin-đéc theo chủ nghĩa cơ hội và chủ nghĩa duy tâm. Trong bức thư trả lời công bố trên tờ "Volkswilte" ngày 19 tháng Ba 1873 Ô-béc-vin-đéc buộc tội Sê-u có liên lạc với cánh vô chính phủ.
- Về cuộc đấu tranh tiếp theo chống lập trường cơ hội chủ nghĩa của Ô-béc-vin-đéc xem chú thích 632. - 766.
- 617 Có ý nói đến việc bài báo "Hội liên hiệp công nhân quốc tế" được công bố trên tờ "Neuer Social - Demokrat" số 49, ngày 27 tháng Tư 1873, trong bài báo này bọn biên tập định quy cho Mác và Tổng hội đồng trách nhiệm về việc các hội viên Quốc tế ở Pháp bị bắt giữ và bị đưa ra xử (xem chú thích 608). - 767.
- 618 Rõ ràng là Ăng-ghen có ý muốn nói đến đại hội của Liên đoàn Giuy-ra diễn ra ngày 27 - 28 tháng Tư 1873 (báo cáo về đại hội này được công bố trên tờ "Bulletin jurassien" số 9, ngày 1 tháng Năm 1873); tại đại hội Liên đoàn còn tuyên bố không thừa nhận các nghị quyết của Đại hội La Hay và các quyền hạn của Tổng hội đồng và đề nghị triệu tập đại hội quốc tế độc lập của phái vô chính phủ. - 771.
- 619 Ngày 15 - 17 tháng Ba 1873 tại Bô-lô-nhơ đã diễn ra đại hội của các tổ chức vô chính phủ I-ta-li-a, họ đã thông qua tên gọi

- "Liên đoàn I-ta-li-a của Quốc tế". - 771.
- 620 Có ý nói đến tuyên bố của Tổng hội đồng về quyền được uỷ nhiệm thay mặt cho nước Pháp ngày 23 tháng Năm 1873 ("Erklärung über die Mandate für Frankreich"), tuyên bố này nhằm chống các ý đồ của phái Ba-cu-nin và Lát-xan trong việc quy trách nhiệm cho Tổng hội đồng về sự phản bội của Hét-đe-ghen và Đan-tơ-rê-gơ. Tuyên bố được biên soạn trên cơ sở các tài liệu mà Ăng-ghen gửi cho Doóc-gơ (xem tập này, tr. 754, 767-769). Ngày 27 tháng Năm 1873, Doóc-gơ gửi cho Ăng-ghen văn bản tuyên bố bằng tiếng Đức kèm theo đề nghị dịch sang tiếng Anh và tiếng Pháp rồi sau đó phổ biến tài liệu này. Bản dịch sang tiếng Anh do Ăng-ghen thực hiện, còn bản dịch sang tiếng Pháp thì do La-phác-gơ dịch và Ăng-ghen hiệu đính. - 773.
- 621 Ngày 1 - 2 tháng Sáu 1873 ở Man-se-xtơ đã diễn ra đại hội lần thứ hai của Liên đoàn Anh thuộc Quốc tế. Đại hội đã nghe báo cáo của Hội đồng liên đoàn Anh và thông qua nghị quyết về quy chế của Liên đoàn Anh, về công tác tuyên truyền, về việc cần thiết thành lập nghiệp đoàn quốc tế, về tuyên bố lấy cờ đỏ là cờ của liên đoàn Anh. Có ý nghĩa đặc biệt là nghị quyết "Về hành động chính trị", trong nghị quyết này đại hội kêu gọi các hội viên Anh của Quốc tế thành lập ở Anh đảng chính trị độc lập của công nhân đối lập với tất cả các đảng đang tồn tại. - 773, 788.
- 622 Rõ ràng là nói đến nghị quyết của đại hội Liên đoàn Giuy-ra (27 - 28 tháng Tư 1873) đề nghị tất cả các Liên đoàn cử đại biểu đến dự đại hội quốc tế của phái vô chính phủ dự định khai mạc vào ngày 1 tháng Chín 1873, chứ không phải đến đại hội của Quốc tế. Sau sự việc đó, một số tổ chức chối từ đến đại hội của Quốc tế, đã chấp nhận đề nghị đó, Hội đồng liên đoàn của Liên đoàn Giuy-ra ngày 8 tháng Bảy 1873 đã ra thông tri ấn định Giơ-ne-vơ là địa điểm họp đại hội sắp tới (xem chú thích 92). - 775.
- 623 Tờ "Liberté" số ra ngày 1 tháng Tư và 8 tháng Sáu 1873 đã đăng hai bức thư của Xéc-rai-ơ gửi ban tập báo, trong đó quy trách nhiệm cho hai thành viên phái Blăng-ki là Cuốc-nê và

- Ran-vi-e về hoạt động của Đan-tơ-rê-gơ, kẻ đã giao nộp nhiều hội viên Quốc tế trong thời gian vụ án Tu-lu-dơ (xem chú thích 608). Xéc-rai-ơ viết rằng Cuốc-nê và Ran-vi-e đã giao cho Đan-tơ-rê-gơ toàn quyền phụ trách vấn đề nước Pháp mà không có sự chuẩn y của Tổng hội đồng. - 775.
- 624 Do bị buộc tội "hoạt động cho Quốc tế" và do chuyển đi dự Đại hội La Hay, vào cuối năm 1872 Héc-nét bị kết án 4 tuần lễ tù giam, và vào mùa xuân 1873 bị trục xuất khỏi Lai-pxích; một thời gian ông sống ở các vùng phụ cận Lai-pxích, tại đó ông bị cảnh sát theo dõi gắt gao, vì vậy buộc ông phải chuyển đến Brê-xláp (Vrô-xláp). - 777.
- 625 Trong những năm 1872-1873, Líp-nếch và Héc-nét nhiều lần yêu cầu Mác viết cuốn sách mỏng hoặc bài báo cho tờ "Volksstaat" để phê phán các quan điểm của Lát-xan. - 782.
- 626 Dựa vào bức thư này của Ăng-ghen, Cu-ghen-man đã gửi đến tờ "Volksstaat" bài báo ngắn dưới đây đã được đăng ngày 13 tháng Bảy 1873: "Trong thời gian gần đây trên các tờ báo khác nhau đã xuất hiện các tin tức về bệnh tình trầm trọng của Các Mác. Chúng tôi có thể vui mừng thông báo với các bạn đọc của chúng tôi là sự việc không phải như vậy. Mác chỉ nhận được chỉ dẫn của thầy thuốc là không được làm việc quá 4 - 6 tiếng". - 785.
- 627 Trong lần xuất bản đầu tiên bộ Toàn tập, bức thư này ghi sai là gửi La-sa-tơ-rơ. Về toàn bộ vấn đề kỹ thuật liên quan đến việc xuất bản bằng tiếng Pháp bộ "Tư bản", Mác có trao đổi thư từ với Véc-nui-ê, người quản lý nhà xuất bản của La-sa-tơ-rơ (lúc này La-sa-tơ-rơ đang sống tại Tây Ban Nha, ở Xanh-Xê-bát-xchiên), những bức thư trả lời của Véc-nui-ê khẳng định điều này. - 786.
- 628 Theo thoả thuận với Véc-nui-ê, bộ "Tư bản" phải được xuất bản 44 cuốn, cứ một tờ in là một cuốn. Việc xuất bản được in đồng thời 2 cuốn một đợt, nhưng bán một loạt cả 5 cuốn, như vậy tất cả là 9 loạt. - 787.

629 Bức điện này được gửi đi để trả lời yêu cầu của Doóc-gơ về việc đẩy nhanh việc quyết định vấn đề là ai sẽ là đại diện Tổng hội đồng tại Đại hội Giơ-ne-vơ. Vì Hội đồng không có tiền để cử đại biểu từ Mỹ đi nên ông đề nghị rằng đại diện cho Tổng hội đồng tại đại hội hoặc là Ăng-ghen, hoặc là Xéc-rai-ơ. Sau khi nhận được điện báo, Tổng hội đồng chuẩn y cử Xéc-rai-ơ làm đại diện của mình tại đại hội, ngày 8 tháng Tám những chỉ thị tương ứng đã được gửi cho Xéc-rai-ơ. - 787.

630 Trong bức thư gửi Ăng-ghen ngày 20 tháng Sáu 1873, thông báo về việc thành lập ở Bu-ê-nốt Ai-rét 3 chi hội mới: chi hội Pháp có khoảng 130 người, chi hội I-ta-li-a - 90 và chi hội Tây Ban Nha - 45 người, Doóc-gơ yêu cầu gửi cho các chi hội đó nghị quyết của Đại hội La Hay. Các chi hội đó đề nghị duy trì mối liên hệ trực tiếp với Ăng-ghen.

Chi hội đầu tiên của Quốc tế ở Bu-ê-nốt Ai-rét xuất hiện vào tháng Giêng 1872 trong số những người Pháp sống lưu vong, những người tổ chức ra chi hội này là Ô-guyt-xơ Mông-nô, cựu hội viên sớm nhất chi hội Pa-ri thuộc Quốc tế và Ê-min Phlê-sơ. Chi hội gửi, bức thư ngày 10 tháng Giêng - 15 tháng Ba 1872 cho Tổng hội đồng yêu cầu kết nạp vào Quốc tế. Tới tháng Bảy 1872 các chi bộ có chừng 273 hội viên. Tổ chức của Quốc tế ở Bu-ê-nốt Ai-rét tiếp tục phát triển mối quan hệ với các chiến sĩ của Công xã Pa-ri lưu vong tới đây, đặc biệt với đại biểu của Đại hội La Hay P.Vin-ma, người tán thành việc trao đổi thư từ với Mác và Ăng-ghen. Vin-ma truyền ba trong các chi hội của Quốc tế ở Bu-ê-nốt Ai-rét bộ "Tư bản", "Nội chiến ở Pháp" và nhiều tác phẩm khác của Mác và Ăng-ghen. Trong năm 1873, ở Bu-ê-nốt Ai-rét xuất hiện nhiều chi hội mới, chủ yếu trong số những người lưu vong. - 788.

631 Trả lời bức thư của Ăng-ghen, ngày 11 tháng Tám 1873 Tổng hội đồng uỷ quyền cho ông chuyển tiền quyền góp được để cứu trợ những goá phụ và cô nhi của các chiến sĩ Công xã đã hy sinh ở Pa-ri cho Xéc-rai-ơ để tuỳ theo khả năng chi dùng số tiền đó theo mục đích đã vạch ra hoặc theo nhu cầu của Đảng.

- 790.

632 Ăng-ghen trả lời các vấn đề của Doóc-gơ mà bài báo của ban biên tập đăng trên tờ "Volksstaat" số 48, ngày 14 tháng Sáu 1873, đã nêu ra. Bài báo đó đã phê phán mạnh mẽ những sai lầm cơ hội chủ nghĩa của Ô-béc-vin-đéc, cụ thể là lập trường của ông đối với việc cải cách quyền bầu cử, một cuộc cải cách mang đặc tính như là sự ủng hộ trực tiếp giai cấp tư sản tự do chủ nghĩa. Bài báo trên tờ "Volksstaat" phản ánh cuộc đấu tranh diễn ra trong phong trào công nhân Áo nhân việc chuẩn bị thành lập Đảng dân chủ - xã hội Áo. - 790.

633 Có ý nói về tin tức ở Viên được công bố trên tờ "Volksstaat" số 59, ngày 16 tháng Bảy 1873, trong đó hoàn toàn trích nghị quyết do A. Sê-u đề nghị ngày 29 tháng Sáu 1873 tại hội nghị công nhân Viên chuyên về việc cải tổ Đảng công nhân Áo, Đảng công nhân phải hành động trên cơ sở một cương lĩnh nhất định và vạch ra được những điểm chủ yếu của cương lĩnh. Trong cương lĩnh đó, bên cạnh những yêu sách triệt để dân chủ và những đòi hỏi thực hiện ngày lao động bình thường và hạn chế về mặt pháp luật lao động của phụ nữ và trẻ em, còn bao hàm cả điều xác nhận rằng tất cả các Đảng đều là khối phản động đối với giai cấp vô sản. - 790.

634 Sự kiện ở An-côi-e - một thành phố nhỏ, nhưng phát triển về công nghiệp - là một ví dụ rõ rệt nhất về tính cách phá sản của lý luận và sách lược vô chính phủ trong tiến trình đấu tranh cách mạng thực tiễn. Quyết nghị của công nhân ngày 7 tháng Bảy tuyên bố tổng bãi công đã dẫn tới cuộc đấu tranh vũ trang với đại diện chính quyền và giới chủ xưởng, kết quả là quyền lực chuyển sang tay phái Ba-cu-nin với sự ủng hộ của gần 5 000 công nhân. Tuy nhiên, phái Ba-cu-nin, thể hiện sự hoàn toàn bất hoạt động, ngày 12 tháng Bảy không có bất kỳ một sự kháng cự nào đã giao thành phố cho quân đội chính phủ. Sự kiện này được Ăng-ghen xem xét tỉ mỉ trong bài "Phái Ba-cu-nin trong hành động" ((xem Toàn tập, t.18, 1995, tr. 649 -

- 653). - 791.
- 635 Đây là nói về các tác phẩm: Bê-lai-ép. "Các đạo luật và văn bản xác định tình trạng nông nô ở nước Nga cổ". X.P. 1859; Nê-vô-lin. "Lịch sử các đạo luật dân sự của nước Nga". X.P. 1851; Gioóc_sa-cốp. "Lệnh của tu viện". X.P., 1868; Si-sê-rin. "Những kinh nghiệm về lịch sử pháp luật Nga". M. 1858 và "Các thể chế vùng của nước Nga". M.1856; Xéc-gây-ê-vích. "Hội nghị nhân dân và công tước". M.1867; Xlép-ni-cốp. "Xã hội và nhà nước trong thời kỳ tiền Mông Cổ của lịch sử nước Nga". X.P., 1872..., mà Đa-ni-en-xơn gửi cho Mác. - 793.
- 636 *Ti-tô-lơ* (teetoallers)- các thành viên của hội không uống rượu, những người ủng hộ hoàn toàn việc không uống các đồ uống có chất cồn.
- Trong bức thư này, Mác có ý nói đến phái Ba-cu-nin đang tuyên truyền công nhân dùng tham gia cuộc đấu tranh chính trị. - 794.
- 637 Có ý nói đến bức thư của Nê-sa-ép gửi Liu-ba-vin (xem chú thích 522). - 794.
- 638 Đây là nói về bức thư của Đa-ni-en-xơn gửi Mác ngày 10 (22) tháng Năm 1873, trong đó đã trình bày một cách tỉ mỉ nhất, có chỉ dẫn nguồn tài liệu, thực chất cuộc tranh luận giữa Bê-lai-ép và Si-sê-rin (xem chú thích 612) và nhận xét chung đối với sách báo Nga về vấn đề chế độ sở hữu ruộng đất kiểu công xã Nga mà Mác quan tâm. - 794.
- 639 Ăng-ghe-n ở Đức (ở Ăng-ghe-n-xkiéc-khen) khoảng từ ngày 28 tháng Mười đến 20 tháng Mười một 1873. - 802.
- 640 Có ý nói đến lần xuất bản bằng tiếng Đức tác phẩm của Mác và Ăng-ghe-n "Đồng minh dân chủ xã hội chủ nghĩa và Hội liên hiệp công nhân quốc tế" ấn hành ở Brao-nơ-svai-gơ năm 1874 dưới tiêu đề "Ein Complot gegen die Internationale Arbeiter Assoziation" ("Vụ âm mưu chống Hội liên hiệp công nhân quốc tế"). Bản dịch tác phẩm này do người dân chủ- xã hội Đức Cô-rô-xki thực hiện. - 804.
- 641 Có ý nói đến bức thư ngỏ của Ba-cu-nin gửi tờ "Journal de

- Genève" được công bố ngày 25 tháng Chín 1873, và bức thư "Gửi các đồng chí trong Liên đoàn Giuy-ra" được công bố trên tờ "Bulletin de la Fédération jurassienne" ngày 12 tháng Mười 1873, trong các bức thư đó Ba-cu-nin tuyên bố không tham gia hoạt động chính trị. Ăng-ghe-n sử dụng tin đăng trên báo chí Anh, cụ thể trên tờ "Evening Standard" ngày 10 tháng Mười 1873. - 804.
- 642 Ngày 22 tháng Bảy 1873, Bi-ni-a-mi báo cho Ăng-ghe-n biết về việc thành lập chi hội Quốc tế ở Mê-lô-ni-a-nô, gồm chủ yếu là thợ xây và thông qua tên gọi "Gu-xta-vơ Phlu-ran-xơ". Chi hội tuyên bố ủng hộ Tổng hội đồng. - 805.
- 643 Trong bức thư gửi Ăng-ghe-n ngày 13 tháng Giêng 1874, Cu-ghe-n man bày tỏ sự lo lắng nhân có tin trên tờ "Frankfurter Zeitung" về việc Mác "ốm nặng". - 807.
- 644 Tại cuộc bầu cử Nghị viện ngày 10 tháng Giêng 1874, những người dân chủ-xã hội Đức giành được thắng lợi to lớn; 9 người trúng cử nghị sĩ (trong đó có Bê-ben và Líp-nếch, hai ông lúc đó đang bị tù giam), do vậy số phiếu giành được nhiều hơn chút ít so với cuộc bầu cử năm 1871. Cuộc bầu cử đã chứng tỏ rằng cùng với việc tăng cường các lực lượng cánh tả thì các trận địa của các nhóm phản động cực đoan cũng gắng sức giành chính phủ liên hiệp.
- Một số tin tức về kết quả cuộc bầu cử mà Ăng-ghe-n nhận được là do Cu-ghe-n-man thông báo cho ông trong bức thư ngày 13 tháng Giêng 1874. -808, 812.
- 645 Có ý nói về Tổng hội các nghiệp đoàn (Ligue universelle des Corporations ouvrières) mà vào cuối năm 1873 - đầu năm 1874 một số nhà hoạt động của phong trào công nhân Thụy Sĩ (pe-rơ...) dự định thành lập. Ý định của những người sáng lập Hội nhằm lôi kéo các nghiệp đoàn Đức và các công liên Anh tham gia Hội đã bị thất bại, sau sự việc đó Hội chấm dứt sự tồn tại. - 811.
- 646 Đại hội các Công liên Sép-phin-đơ diễn ra vào tháng Giêng 1874, tại phiên họp ngày 14 đã khước từ đề nghị biểu lộ tình

- đoàn kết với Tổng hội các nghiệp đoàn do Tổng hội này đưa ra. - 812.
- 647 Trong những năm 1873 - 1874 Ăng-ghe-nơ cố sức nghiên cứu những vấn đề lịch sử Đức, đồng thời dự định việc tác phẩm về lịch sử nước Đức. Ý định đó vẫn còn nung nấu nhưng không thực hiện được, căn cứ vào những tài liệu ban đầu Ăng-ghe-nơ dự định trình bày tiến trình lịch sử nước Đức đến trước các sự kiện năm 1873 cùng thời với ông, nghiên cứu tỉ mỉ hơn lịch sử nước Đức từ thời kỳ cách mạng Pháp cuối thế kỷ XVIII. Thời kỳ từ cuối thời trung thế kỷ đến năm 1789 dự định được trình bày trong phần khái luận bài. Bản thảo còn giữ được của Ăng-ghe-nơ "Bút ký về nước Đức" được công bố từng phần trong lần xuất này, t.18, 1995, tr. 797 - 806 và công bố đầy đủ hơn trong "Văn khố của Mác và Ăng-ghe-nơ", t, X, 1948. - 813.
- 648 Bức thư này của Mác gửi G.Mu-rơ, cũng như cả bức thư ngày 28 tháng Ba, được viết nhân công việc của hội quản lý xưởng in li-tô; Mác đã tham gia hội này vào cuối năm 1873 thế chỗ cũ của La-phác-gơ (xem chú thích 95). Mùa xuân năm 1874 hội này tan rã. - 818.
- 649 Mác chữa bệnh ở Ram-xghet từ trung tuần tháng Tư đến 5 tháng Năm 1874. - 822, 826.
- 650 Có ý nói đến bài thơ của A. Ten-ni-xơn viết ngày 7 tháng Ba 1874 để chào mừng chuyến thăm nước Anh của đại công nương Ma-ri-a A-lếch-xan-đrốp-na, hôn thê của hoàng tử An-phrết, quận công xứ công xứ Ê-đin-buốc. Bài thơ có tên "(Chào mừng) Chuyến viếng thăm của công nương cao quý Ma-ri-a A-lếch-xa-đrốp-na, nữ quận công xứ Ê-đin-buốc". Mỗi khổ thơ đều được kết thúc bằng chữ "A lếch-xa-đrốp-na". - 823.
- 651 Những tin tức này Mác dẫn ra từ "Correspondance littéraire, philosophique et critique de Grimm et de Diderot, depuis 1753 jusqu'en 1790". Nouvelle édition, t. XI. Paris, 1830, p. 154 ("Thư từ trao đổi về văn học, triết học và phê bình giữa Grim và Di-đơ-rô, từ năm 1753 đến năm 1790". Lần xuất bản mới, t. XI. Pa-ri, 1830, tr. 154). Dưới đây trích dẫn tr. 155. - 824.
- 652 Có ý nói đến cuốn sách của R.Mây-ơ "Cuộc đấu tranh giải

- phóng của giai tầng thứ tư" ("Der Emancipationskampf des vierten Standes"), xuất bản năm 1874 ở Béc-lin thành những tập riêng. Tập thứ hai của cuốn sách do Cu-ghe-nơ-man gửi cho Mác ngày 15 tháng Tư 1874. - 828.
- 653 Có ý nói đến cuộc đấu tranh của công nhân nông nghiệp ở các tỉnh miền Trung và miền Đông nước Anh đòi rút ngắn ngày làm việc và nâng tiền lương. Phong trào bắt đầu vào tháng Ba 1872 bằng cuộc bãi công ở tỉnh I-oóc-sia, nơi đã thành lập Liên đoàn công nhân nông nghiệp. Tháng Năm 1872 dưới sự chủ toạ của Giô-dép Ác-sơ, Liên đoàn toàn quốc các công nhân nông nghiệp được thành lập, đến cuối năm 1873 đã tập hợp được khoảng 100 nghìn người. Cuộc đấu tranh kéo dài cho đến năm 1874, khi đó có sự giúp đỡ của các Công liên và ở các thành phố nhu cầu của người lao động chân tay được nâng cao nhân cao trào công nghiệp, cuộc đấu tranh ở nhiều tỉnh kết thúc với thắng lợi thuộc về những người bãi công. - 829, 837.
- 654 Tháng Năm năm 1874 A-lếch-xan-đrơ II sang Anh nhằm mục đích củng cố mối quan hệ hữu nghị với Chính phủ Anh. Chuyến đi được thực hiện với cái cớ hoàng đế đến thăm chúc Ma-ri-a A-lếch-xan-đrốp-na, vợ quận công xứ Â-đin-buốc. - 829.
- 655 Có ý nói đến việc nước Nga xoá bỏ các điều khoản của Hiệp ước Pa-ri năm 1856, các điều khoản này cấm nước Nga duy trì hạm đội hải quân trên Biển Đen. Hộ nghị quốc tế các đại diện các nước Nga, Anh, Áo - Hung, Đức, Pháp, I-ta-li-a và Thổ Nhĩ Kỳ họp vào tháng Giêng - tháng Ba 1871 ở Luân Đôn, đã ký công ước bãi bỏ các điều XI, XIII, và XIV của Hiệp ước Pa-ri năm 1856. Do đó đã bãi bỏ việc cấm nước Nga và Thổ Nhĩ Kỳ có chiến hạm và pháo đài trên Biển Đen, chủ quyền của nước Nga trong vùng này được khôi phục. - 830
- 656 *Toà án hành chính* - một trong những toà án cấp cao của nước Anh sau việc cải cách ngành toà án năm 1873 - một bộ phận của Toà án tối cao. Phạm vi của toà án này, đứng đầu là

thủ tướng, bao quát các việc liên quan đến quyền thừa kế, trách nhiệm hợp đồng, các hội cổ phần... Toà án hành chính nổi danh bởi thói hoạch học và bệnh quan liêu giấy tờ của họ trong việc thẩm xét vụ án. - 833.

657 Mác có ý nói đến đại hội thành lập Đảng công nhân dân chủ - xã hội Áo diễn ra bí mật ở Nai-đoóc-phơ từ 5 - 6 tháng Tư 1874. Tham gia đại hội có 74 đại biểu, trong đó có 10 đại biểu của các tổ chức công nhân Séc là các tổ chức ủng hộ việc thành lập dân chủ - xã hội thống nhất của nước Áo, mà các tổ chức công nhân của các vùng đất Xla-vơ cũng gia nhập. Đại hội thông qua quyết định về việc thành lập đảng và chuẩn y của cơ quan lãnh đạo của Đảng; Báo "Dělnické listy" ("Báo công nhân") xuất bản ở Pra-ha bằng tiếng Séc được công bố cùng với tờ "Gleichheit" ("Bình đẳng") là cơ quan ngôn luận trung ương của Đảng; - 838.

658 Có ý nói đến dự định của phái vô chính phủ I-ta-li-a đứng lên khởi nghĩa ở Bô-lô-nhơ và A-pu-li đã được bắt đầu thực hiện vào tháng Tám 1874. - 842.

659 Doóc-gơ rút ra khỏi Tổng hội đồng hồi tháng Tám 1874, ông đã báo cho Ăng-ghe-nơ ngày 14 tháng Tá 1874 về điều đó, việc từ chức chính thức của ông tiến hành vào ngày 25 tháng Chín 1874. - 845.

660 Trong bức thư gửi Ăng-ghe-nơ ngày 24 tháng Tám 1874, Mê-xơ báo tin rằng mặc dù phải đi ngang qua Pa-ri, ông đã duy trì được mối liên hệ với các thành viên của Quốc tế ở Ma-đrít những người mà Ăng-ghe-nơ có thể cộng tác được, và Mê-xơ đã gửi
một

- trong những địa chỉ bí mật ở Ma-drít cho Ăng-ghe-nen. - 847.
- 661 Bức thư này của Ăng-ghe-nen gửi cho Lô-pa-tin chỉ còn giữ lại được từng đoạn mà Lô-pa-tin trích dẫn trong thư của ông gửi cho La-vrôp ngày 27 tháng Mười 1874. Bức thư của Ăng-ghe-nen là lời đáp bức thư của Lô-pa-tin ngày 15 tháng Mười 1874 trong đó có nói về các bài báo của Ăng-ghe-nen "Sách báo của giới lưu vong". La-vrôp kịch liệt phê phán thái độ điều hoà với phái Ba-cu-nin ở một trong những bài báo đó ((xem Toàn tập, t.18, 1995, tr. 724 - 736). Lô-pa-tin trích đoạn trong bức thư của Ăng-ghe-nen viết bằng tiếng nguyên bản (tiếng Anh) và cho ông ta những dòng sau: "Ăng-ghe-nen gửi cho tôi chính bài báo của ông. Trong bức thư mà chúng tôi trao đổi về vấn đề này, Ăng-ghe-nen khẳng định với tôi rằng ông cố gắng thận trọng và không muốn lợi dụng tối đa tình thế đó". - 855.
- 622 Về dự định của Chính phủ Anh bắt đầu truy lùng những thành viên Công xã sống lưu vong, Mác thông báo tại phiên họp của Tổng hội đồng ngày 19 tháng Chạp 1871; thông báo này được công bố trong báo cáo về phiên họp của Hội đồng trên báo "Eastern Post" số 169, ngày 23 tháng Chạp 1871. - 886.
- 663 Bức thư này do Líp-nếch viết theo sự đề cử của Ăng-ghe-nen và trên cơ sở kế hoạch và các tài liệu mà Ăng-ghe-nen gửi đến (xem tập này, tr. 543 - 545). Văn bản bức thư này Líp-nếch gửi cho Ăng-ghe-nen, được dịch sang tiếng I-ta-li-a và chuyển sang I-ta-li-a và cho Ca-phi-ê-rơ để công bố trên các báo. - 891.
- 664 Có ý đến các phiên họp của Ban chấp hành Tổng hội đồng (từ tháng Bảy 1872 Ban thường vụ được gọi như vậy- xem chú thích 404), mà từ mùa hè 1872 đã chỉ đạo việc chuẩn bị Đại hội La Hay, Ban chấp hành đã góp phần đoàn kết xung quanh Mác và Ăng-ghe-nen tất cả các lực lượng thực sự vô sản và đóng vai trò to lớn trong việc vạch trần các hành động của tổ chức vô chính phủ bí mật. Các phiên họp của Ủy ban thường diễn ra ở nhà của Mác hoặc Ăng-ghe-nen. - 899.

BẢN CHỈ DẪN TÊN NGƯỜI^{1*}

A

- A-bu* (About), "Ét-mông (1828 - 1885) - nhà báo Pháp, người theo phái Bô-na-pác-tơ. - 278.
- A-cô-la* (Acollas), Ê-min (1826 - 1891) - luật sư, nhà chính luận và nhà hoạt động chính trị Pháp, nhà dân chủ tiểu tư sản. - 609.
- A-lê-ri-ni* (Alerni), Sác-lơ (sinh năm 1842) - phần tử vô chính phủ Pháp, thành viên chi hội của Quốc tế ở Mác-xây, một trong những người tổ chức công xã ở Mác-xây (tháng Tư 1871), sau khi Công xã bị đàn áp, sang sống lưu vong ở I-ta-li-a, sau đó ở Tây Ban Nha, nơi ông tuyên truyền chủ nghĩa vô chính phủ; đại biểu dự Đại hội La Hay của Quốc tế (1872), bị khai trừ khỏi Quốc tế theo quyết định của Tổng hội đồng ngày 30 tháng Năm 1873. - 697, 711.
- A-lếch-xan-đrơ I* (1777 - 1825) - hoàng đế Nga (1801 - 1825). - 248.
- A-lếch-xan-đrơ II* (1818 - 1881) - hoàng đế Nga (1855 - 1881). - 49, 154, 217, 247, 253, 275, 829.
- A-lếch-xan-đrơ III* (1845 - 1894) - hoàng đế Nga (1881 - 1894). - 247, 253.
- A-len* (Allen) - thầy thuốc người Anh, từng chữa bệnh cho Mác và người nhà Mác. - 14.
- A-plơ-gác* (Applegarth), Rô-bóc (1833 - 1925) - một trong những thủ lĩnh cải lương của phong trào công liên Anh, công nhân chế biến gỗ hồng sắc, tổng thư ký Hội liên hiệp thợ mộc (1862 - 1871), uỷ viên Hội đồng công liên Luân Đôn; uỷ viên Tổng hội đồng của Quốc tế (1865, 1868 - 1872), đại biểu dự Đại hội Ba-lơ

^{1*} Dấu hoa chỉ thị tên họ người nhận thư của Mác và Ăng-ghe-nen trong tập này.

- của Quốc tế (1869), một trong những người lãnh đạo Đồng minh cải cách; về sau rời bỏ phong trào công nhân. - 105.
- Ác-ganh* (Argaing), Phéc-di-năng - nhà cách mạng Pháp thuộc phái Blăng-ki, thành viên của Quốc tế. - 738.
- Ác-nim* (Arnim), Ha-ri (Hen-rích), bá tước (1824 - 1881) - nhà ngoại giao Đức, đối thủ của Bi-xmác; năm 1874 bị kết án về tội chiếm dụng các tài liệu ngoại giao. - 827.
- Ác-nô* (Arnaud), Ăng-toan (1831-1885) - nhà cách mạng Pháp theo phái Blăng-ki, uỷ viên Uỷ ban trung ương đội vệ binh quốc gia và uỷ viên Công xã Pa-ri, sau khi Công xã bị đàn áp, sang Anh sống lưu vong; uỷ viên Tổng hội đồng của Quốc tế (1871 - 1872), đại biểu dự Đại hội La Hay (1872), nhân đại hội quyết định chuyển Tổng hội đồng sang Niu Oóc ông đã ra khỏi Quốc tế. - 471, 487, 655.
- Ai-lau* (Eilau. N.) - thương nhân Đức, là người trung gian giữa Mác và những nhà hoạt động của Công xã Pa-ri, chuyển tài liệu và thư từ. - 305, 309.
- An-ba-ra-xin* (Albaracin), Xa-ve-ri-nô - phân tử vô chính phủ Tây Ban Nha, làm nghề thầy giáo, uỷ viên Hội đồng liên chi hội Tây Ban Nha (1872 - 1873); một trong số những người lãnh đạo cuộc khởi nghĩa ở An-côi năm 1873, sau khi thất bại sang sống lưu vong ở Thụy Sĩ. - 791.
- An-déc-xơn-Ga-rét* (Anderson - Garrett), Ê-li-da-bét (1836 - 1917) - thầy thuốc nổi tiếng người Anh. - 840.
- An-đơ* (Arndt), Êc-ne-xơ Mô-rít-xơ (1769-1860) - nhà văn, nhà sử học và ngôn ngữ học Đức, người tích cực tham gia cuộc đấu tranh giải phóng của nhân dân Đức chống ách thống trị của Na-pô-lê-ông, chưa thoát khỏi được những yếu tố của chủ nghĩa dân tộc. -183.
- Áp-ri-a* (Avrial), Ô-guy-xten (1840 - 1904) - nhà hoạt động của phong trào công nhân Pháp công nhân cơ khí, người theo phái Pru-đông tả khuynh; người tổ chức nghiệp đoàn công nhân cơ khí, uỷ viên Hội đồng Liên chi hội các chi hội Pa-ri của Quốc tế, uỷ viên Công xã Pa-ri, uỷ viên Uỷ ban lao động và trao đổi, uỷ viên Uỷ ban chấp hành và Uỷ ban quân sự của

- Công xã; sau khi Công xã bị đàn áp đã sống lưu vong ở Anh. - 465, 478, 471, 487, 512, 518, 844.
- Át-xi* (Assi), A-đôn-phơ An-phông (1840 - 1866) - nhà hoạt động của phong trào công nhân Pháp, công nhân cơ khí, uỷ viên Uỷ ban trung ương Đội vệ binh quốc gia và uỷ viên Công xã Pa-ri, sau khi Công xã bị đàn áp ông bị đày đi Tân Ca-lê-đô-ni. - 335.
- Au-gu-xta* Ma-ri-a Lu-i-da Ca-ta-ri-na (1811 - 1890) -vợ của vua Phổ và hoàng đế Đức Vin-hem I. - 95.
- Au-xpuốc* (Augspurg), Di-đrich Vin-hem An-đrét (sinh năm 1818) - nhà kinh tế học Đức người thuộc phái tư do dân tộc, trong những năm 1871 - 1874 là nghị sĩ Quốc hội Đức. - 144.
- Ăng-ghen* (Engels), (sinh năm 1834) - vợ của Héc-man Ăng-ghen. - 318.
- Ăng-ghen* (Engels), Ê-li-da Phran-txi-xca (1797 - 1873) - mẹ của Phri-đrich Ăng-ghen. - 264, 315-318, 415-418, 802.
- Ăng-ghen* (Engels), Ê-min (1828 -1884) - em trai của Phri-đrich Ăng-ghen, thành viên của hãng "Êc-men và Ăng-ghen" ở En-ghen-xkiéc-khen. - 316, 417.
- Ăng-ghen* (Engels), Héc-man (1822 - 1905) - em trai của Phri-đrich Ăng-ghen, chủ xưởng ở Bác-men thành viên của hãng "Êc-men và Ăng-ghen" ở En-ghen-xkiéc-khen. -106, 262, 316, 417, 832.
- Ăng-ghen* (Engels), Ru-đôn-phơ (1831 -1903) - em trai của Phri-đrich Ăng-ghen, chủ xưởng ở Bác-men, thành viên của hãng "Êc-men và Ăng-ghen" ở En-ghen-xkiéc-khen. - 106, 261-264, 316, 317, 832.

B

- Ba-cu-nin*, Mi-khai-in A-lếch-xan-đơ (1814 - 1876) - nhà cách mạng vĩ nhà chính luận Nga, tham gia cách mạng 1848 - 1849 ở Đức: một trong những nhà tư tưởng của chủ nghĩa dân túy và chủ nghĩa vô chính phủ; trong Quốc tế điên cuồng chống lại chủ nghĩa Mác, tại Đại hội La Hay năm 1872 bị khai trừ khỏi

quốc tế về hoạt động chia rẽ. - 14, 25, 44, 189, 190, 223, 326 - 328, 341, 360, 403, 433, 450 - 451, 462, 463, 468 - 469, 474, 481, 484, 495, 496, 501, 506, 508, 510, 516, 523 - 532, 538, 542, 544, 559, 571, 578, 584, 590, 599, 604, 609, 614, 620 - 623, 639, 647, 650 - 655, 658, 662 - 664, 673 - 676, 678 - 682, 685, 687, 691, 699, 716, 723, 726, 741, 766, 770, 774, 785, 790, 791, 794, 804, 845, 871.

Ba-den (Bazaine), Phrăng-xoa A-sin (1811 - 1888) - thống chế Pháp, người thuộc phái quân chủ, trong những năm 1863 - 1867 cầm đầu cuộc can thiệp vũ trang của Pháp ở Mê-hi-cô, trong thời gian chiến tranh Pháp - Phổ, ông chỉ huy quân đoàn 3, rồi tập đoàn quân vùng Ranh, tháng Mười 1870 đầu hàng ở Mết-xơ. - 53, 68, 77, 151, 842.

Ba-đanh-ghê - xem *Na-pô-lê-ông III*.

Ba-la-sê-vích-Pô-tốt-xki (Balaszevicz), I-u-li A-lếch-xan-đrơ - nhà thơ Ba Lan, mật vụ của cảnh sát Nga ở Luân Đôn trong những năm 1860 - 1870. - 476.

Ba-ra-nốp, V. - tiến sĩ triết học, năm 1871 sống ở Giơ-ne-vơ. - 639.

**Ba-ry* (Barry), Man-tơ-man (1842 - 1909) - nhà báo Anh, người xã hội chủ nghĩa, thành viên Quốc tế, đại biểu dự Đại hội La Hay (1872), Ủy viên Tổng hội đồng (1871 - 1872) và ủy viên Hội đồng Liên chi hội Anh (1872 - 1874), ủng hộ Mác và Ăng-ghen trong cuộc đấu tranh của hai ông chống phái Ba-cu-nin và các thủ lĩnh cải lương chủ nghĩa Anh của các hội công liên; sau khi Quốc tế ngừng hoạt động, ông tiếp tục tham gia phong trào xã hội chủ nghĩa ở Anh, đồng thời công tác với báo "Stabdar" thuộc phái bảo thủ, trong những năm 90 ủng hộ cái gọi là "cánh xã hội chủ nghĩa" của phái bảo thủ. - 502, 503, 783, 817.

Ba-xtê-li-ca (Bastelica), Ăng-đrê (1845 - 1884) - nhà hoạt động của phong trào công nhân Pháp và Tây Ban Nha, công nhân in, thành viên của Quốc tế, người theo phái Ba-cu-nin, ủy viên Tổng hội đồng của Quốc tế (1871), đại biểu dự hội nghị đại biểu Luân Đôn năm 1871. - 104, 383, 384, 403, 465 - 473, 847.

Bác-be (Barbes) Ác-lê-ăng (1809 - 1870) - nhà cách mạng, nhà dân chủ tiểu tư sản Pháp, một trong những người lãnh đạo các hội kín và các âm mưu bí mật trong thời kỳ nền quân chủ tháng Bảy; người tham gia tích cực cuộc cách mạng 1848, do tham gia các sự kiện ngày 15 tháng Năm 1848 đã bị kết án tù chung thân, được ân xá năm 1864; sau khi được ân xá đã sống lưu vong và ít lâu sau thôi không tham gia shdn chính trị. - 199.

Bắc-clơ (Buckle), Hen-ri Tô-mát (1821 - 1862) - nhà sử học theo chủ nghĩa thực chứng và nhà xã hội học tư sản Anh; trong tác phẩm cơ bản của mình "Lịch sử nền văn minh ở Anh" ông xem xét lịch sử của xã hội loài người theo lập trường duy tâm. - 373, 390, 399, 405.

Bắc-rúc (Bachruch), An-ri - công nhân Hung-ga-ri, bí thư chi hội Đức của Quốc tế ở Pa-ri (1870), ủy viên Hội đồng liên chi hội Pa-ri của Quốc tế; tham gia Công xã Pa-ri. - 376.

Bắc-tô-rê-li (Bartorelli), U-gô - người I-ta-li-a thuộc phái Ba-cu-nin, thư ký "Liên đoàn công nhân" ở Phlo-ren-xi-a. - 667, 668.

Bát (Butt), I-xắc (1813 - 1879) - luật sư và nhà hoạt động chính trị Ai-rơ-len, phần tử tự do chủ nghĩa, nghị sĩ, trong những năm 70 là một trong những người tổ chức và lãnh đạo phong trào đòi tự trị cho Ai-rơ-len. - 556.

Be-xông (Besson), A-lếch-xan-đrơ - người Pháp, sống lưu vong ở Luân Đôn, thợ nguội, ủy viên Tổng hội đồng của Quốc tế (1866 - 1868), bí thư thông tấn phụ trách Bỉ, một trong những người lãnh đạo chi hội Pháp ở Luân Đôn, theo nhóm cộng hoà tiểu tư sản, ủng hộ Ph. Pi-a; thành viên chi hội Pháp năm 1871, chi hội này không được kết nạp vào Quốc tế. - 471.

Ben (Bain), A-lếch-xan-đrơ (1818 - 1903) - nhà triết học Anh, nhà lý luận giáo dục học, tác giả một loạt tác phẩm về tâm lý học. - 482.

Béc-gie-rơ (Bergeret), Giuy-lơ Vích-to (1830 - 1905) - nhà cách mạng Pháp, gần gũi với phái Blăng-ki, viên chức ngân hàng; ủy viên Ủy ban trung ương Đội vệ binh quốc gia và ủy viên

Công xã Pa-ri, sau khi Công xã bị đàn áp ông sang Anh sống lưu vong; bị kết án tử hình vắng mặt. - 879.

Béc-tơ (Bert), Trê-da-ri - công nhân cơ khí I-ta-li-a, một trong những người tổ chức chi hội Tu-ri-nô của Quốc tế, trong những năm 1871 - 1872 ủng hộ Tổng hội đồng, rồi theo phái vô chính phủ, đại biểu dự đại hội (1873) của phái vô chính phủ ở Giơ-ne-vơ, - 581, 694, 706.

Béc-tơ-ran (Bertrand F.) - nhà hoạt động của phong trào công nhân Mỹ, công nhân sản xuất xi gà người Đức, bí thư thông tấn của chi hội số 6 của Quốc tế ở Niu Oóc, uỷ viên hội đồng liên chi hội các chi hội Bắc Mỹ của Quốc tế (1872) và uỷ ban biên tập báo "Arbeiter - Zeitung", uỷ viên Tổng hội đồng do Đại hội La Hay (1872) bầu. - 699.

Béc-vi, Va-xi-li Va-xi-li-ê-vích (bí danh N. Phlê-rốp-xki) (1829 - 1918) - nhà kinh tế học và xã hội học Nga, nhà dân chủ khai sáng, đại biểu của chủ nghĩa xã hội không tưởng dân túy, tác giả cuốn sách "Tính cảnh giai cấp công nhân ở Nga". - 240.

**Bê-ben* (Bebel), Aui-gu-xtơ (1840 - 1913) - nhà hoạt động kiệt xuất của phong trào công nhân quốc tế và phong trào công nhân Đức, làm nghề thợ tiện; thành viên Quốc tế I, từ năm 1867 là nghị sĩ quốc hội Đức, một trong những người sáng lập và lãnh tụ Đảng dân chủ xã hội Đức, đấu tranh chống chủ nghĩa Lát-xan; trong thời gian chiến tranh Pháp - Phổ đứng trên lập trường chủ nghĩa quốc tế vô sản, bảo vệ Công xã Pa-ri; bạn thân và bạn chiến đấu của Mác và Ăng-ghe-n; nhà hoạt động của Quốc tế II, trong những năm 90 của thế kỷ XIX và vào đầu thế kỷ XX và người chống chủ nghĩa cải lương và chủ nghĩa xét lại; trong thời kỳ cuối đời hoạt động của mình, ông phạm một loạt sai lầm mang tính chất phái giữa. - 65, 184, 186, 232, 274, 276, 301, 323, 350, 379 - 382, 397, 428, 442, 490, 500, 501, 514, 545, 561, 597, 605 512, 617, 636, 637, 674, 752, 776, 777, 781, 782, 813, 871.

Bê-ben (Bebel), I-u-li-a (1843 - 1910) - vợ của Bê-ben. - 232, 234.

Bê-hen-li (Beghelli), Giu-dép (1847 - 1877) - nhà báo I-ta-li-a, nhà

dân chủ tư sản, theo phái Ga-ri-ban-đi, biên tập nhiều tờ báo theo khuynh hướng cộng hoà. - 530, 535.

Bê-lê (Seslay), Sác-lơ (1795 - 1878) - nhà doanh nghiệp, nhà văn và nhà hoạt động chính trị Pháp, thành viên của Quốc tế, người theo phái Pru-đông, uỷ viên Công xã Pa-ri và uỷ viên Uỷ ban tài chính của Công xã Pa-ri, đại biểu phụ trách Ngân hàng Pháp, sau khi Công xã bị đàn áp ông sang Thụy Sĩ, rồi sang Anh sống lưu vong. - 473.

Bê-li-a-ép, I-van Đmi-tơ-ri-ê-vích (1810 - 1873) - nhà sử học Nga, giáo sư khoa lịch sử pháp luật Nga Trường đại học tổng hợp Mát-xcơ-va (1852 - 1873), phần tử theo chủ nghĩa Xla-vơ. - 761.

Bê-nê-dét-ti (Benedetti), Giu-dep - phần tử vô chính phủ I-ta-li-a, một trong những người thành lập tổ chức của giai cấp công nhân ở Pi-dơ đòi đóng vai một chi hội của Quốc tế. - 548, 549.

Bê-nê-đích (Bêndix), Rô-đê-rích (1811 - 1873) - nhà văn và nhà viết kịch Đức, năm 1845 làm giám đốc một nhà hát ở En-bơ-phen-đơ. - 149, 151.

Bê-ta (Beta), Hen-rích (bí danh là Bét-xi-kho) - nhà báo Đức, nhà dân chủ tiểu tư sản, sống lưu vong ở Luân Đôn. - 673.

Bêch-cơ (Becker), Béc-nơ-hác (1826 - 1882) - nhà chính luận Đức, người theo phái Lát-xan, chủ tịch Tổng liên đoàn công nhân Đức (1864 - 1865), về sau theo phái Ai-dơ-nắc, đại biểu dự Đại hội La Hay của Quốc tế (1872). - 383, 395, 421, 838.

**Bêch-cơ* (Becker), I-ô-han Phi-lốp (1809 - 1886) - nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào công nhân quốc tế và phong trào công nhân Đức, công nhân sản xuất bàn chải; tham gia cuộc cách mạng 1848 - 1849, người tổ chức các chi hội Đức của Quốc tế ở Thụy Sĩ, đại biểu dự hội nghị Luân Đôn (1885) về tất cả các đại hội của Quốc tế, chủ biên tạp chí "Vorbote" (1866 - 1871); bạn thân và bạn chiến đấu của Mác và Ăng-ghe-n. - 187 - 191, 215, 321, 523, 524, 546, 547, 600, 605, 616 - 619, 648 - 650, 658, 677 - 680, 695, 743, 763, 764, 771, 772, 779, 810.

**Bi-gô* (Bigot). Lê-ông 1826 - 1872) - luật sư và nhà chính luận

Pháp, theo phái cộng hoà cánh tả, sau khi Công xã bị đàn áp ông bào chữa cho các chiến sĩ Công xã trước toà án quân sự Véc-xây. - 334, 377, 381, 382.

Bi-dơ-li (Beesly) Êt-uốt Xpen-xơ (1871 - 1915) - nhà sử học và nhà hoạt động chính trị Anh, phân tử cấp tiến tư sản, người theo chủ nghĩa thực chứng, giáo sư trường đại học tổng hợp Luân Đôn; tích cực tham gia phong trào dân chủ những năm 60, chủ tịch Hội nghị thành lập quốc tế ngày 28 tháng Chín 1864; trong những năm 1870 - 1871 pb trên báo chí Anh bảo vệ quốc tế và Công xã Pa-ri; có quan hệ bạn bè với Mác. - 205 - 208, 216 - 223, 227, 257, 307 - 309, 411.

Bi-déc-man (Biedermann), Các (1812 - 1901) - nhà sử học và nhà chính luận tư sản Đức, lúc đầu là phân tử tự do ôn hoà, từ những năm 60 là phân tử tự do dân tộc, chủ biên báo "Deutsche Allgemeine Zeitung" (1863 - 1879). - 234, 882.

* *Bi-na-mi* (Bignami), En-ri-cô (1846 - 1921) - nhà hoạt động của phong trào dân chủ và phong trào công nhân I-ta-li-a, nhà báo, người cộng hoà, người tham gia các cuộc hành quân của Ga-ri-ban-di, người tổ chức các chi hội của Quốc tế ở Lô-di, chủ biên báo "Plebe" (1868 - 1882), từ năm 1871 tx trao đổi thư từ với Ăng-ghe-n, đấu tranh để xây dựng một đảng công nhân độc lập ở I-ta-li-a, chống chủ nghĩa vô chính phủ. - 408, 594, 694, 705, 726, 736, 756, 762, 788.

Bi-xmác (Bismarck), Ôt-tô, công tước (1815 - 1898) - nhà hoạt động nhà nước và nhà ngoại giao Phổ và Đức đại biểu của giai cấp địa chủ quý tộc Phổ, thủ tướng Phổ (1862 - 1871), thủ tướng Đế chế Đức (1871 - 1890); tiến hành thống nhất nước Đức bằng con đường phản cách mạng, kẻ thù điên cuồng của phong trào công nhân, tác giả của đạo luật đặc biệt chống những người xã hội chủ nghĩa (1878). - 15, 22, 28, 34, 44, 51, 54, 61, 62, 68, 86, 91, 97, 100, 123, 154, 156, 183, 207, 210, 211, 223, 245 - 253, 257, 278, 306 - 309, 341, 378, 379, 396, 471, 527, 531, 555, 597, 602 609, 612, 643, 808, 827, 838, 891.

Blăng (Blank), Các-lơ Ê-min (1817 - 1893) - thương nhân Đức, chồng của Ma-ri-a, em gái của phri-đrich Ăng-ghe-n. - 418.

Blăng (Blank), Ê-min (con) - con trai của Blăng Các-lơ Ê-min. - 418.

Blăng (lanc), Ga-xpa - người Pháp, theo phái Ba-cu-nin, nghề nghiệp là thợ cả xây dựng đường sá, tham gia cuộc khởi nghĩa năm 1870 ở Liông, sau khi Công xã Pa-ri bị đàn áp đã hành động như một người theo phái Bô-na-pác-tơ. - 453, 472, 542.

Blăng (Blanc), Lu-i (1811 - 1882) - nhà xã hội chủ nghĩa tiểu tư sản Pháp, nhà sử học, năm 1848 là uỷ viên chính phủ lâm thời và chủ tịch Uỷ ban Lúc-xăm-bua; đứng trên lập trường thoả hiệp với giai cấp tư sản, tháng Tám 1848 sang Anh sống lưu vong, là một trong những người lãnh đạo giới lưu vong tiểu tư sản ở Luân Đôn, nghị sĩ Quốc hội năm 1871, là người chống Công xã Pa-ri, - 23, 35, 40, 52, 71, 157, 363.

Blăng-ki (Blanqui), Lu-i Ô-guy-xơ (1805 - 1881) - nhà cách mạng Pháp, nhà cộng sản không tưởng, người tổ chức một loạt hội kín và âm mưu bí mật, người tham gia tích cực các cuộc cách mạng năm 1830 và năm 1848; nhà hoạt động kiệt xuất của phong trào công nhân ở Pháp; trong thời kỳ Công xã ông bị tù. - 199, 244, 335, 603.

Blin-đơ (Blind), Các-lơ (1826 - 1907 - nhà báo Đức, nhà dân chủ tiểu tư sản, tham gia phong trào cách mạng ở Ba-đen năm 1848 - 1849; trong những năm 50 là một trong những lãnh tụ của giới lưu vong tiểu tư sản Đức ở Luân Đôn, từ những năm 60 là người thuộc phái tự do dân tộc, trong thời gian chiến tranh Pháp - Phổ và sáu đó là nhân vật sô-vanh cuồng nhiệt, - 23, 34, 38 - 42, 58, 68, 186, 192, 255, 275, 276.

Blô-cơ (Block), Mô-ri-xơ (1816 - 1901) - nhà thống kê và kinh tế học tư sản Pháp, đại biểu của kinh tế chính trị học tầm thường. - 741.

Blô-sơ (Bloche) - quan chức cảnh sát Pháp. - 830.

* *Blô-sơ* (Blos), Vin-hem (1849-1927)- nhà dân chủ - xã hội, nhà báo Đức, một trong những chủ biên nhà báo "Volksstaat" trong những năm 1872 - 1874, trong những năm 1877 - 1878 và 1890 là thành viên Quốc hội Đức, trong những năm chiến

tranh thế giới thứ nhất là người xã hội - sô-vanh. Sau cách mạng năm 1918 là tổng thống chính phủ Vuyéc-tem-béc. - 174, 777, 815.

Boi-xơ (Beust), An-na (sinh năm 1827) - chị em họ của Ăng-ghe-n. - 546.

Bon-hoóc-xơ (Bônhrst), Lê-on-hác (sinh năm 1840) - nhà dân chủ - xã hội Đức, kỹ thuật viên; một trong những uỷ viên của Uỷ ban brao-nơ-svai-gơ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (Đảng Ai-dơ-nắc). - 59.

**Boóc-khai-mơ* (Borkheim), Xi-ghít-mun-đơ Lút-vích (1826 - 1885) - nhà chính luận Đức, nhà dân chủ, tham gia cuộc cách mạng năm 1848 - 1849; sau khi cách mạng thất bại, rời khỏi nước Đức; từ năm 1851 là nhà buôn ở Luân Đôn có quan hệ thân thiết với Mác và Ăng-ghe-n. - 48, 66, 72, 162, 191, 194, 350, 556, 643, 659.

Boóc-khác-tơ (Borchardt), Lu-i - thầy thuốc người Đức, một trong những người quen biết của Ăng-ghe-n ở Man-se-xơ. - 17, 113.

Bô-lê-tơ (Bolleter), Hen-ri - người Đức sống lưu vong ở Luân Đôn, chủ một tiệm ăn nhỏ, nơi thường họp hội nghị công nhân, thành viên Hội giáo dục công nhân Đức ở Luân Đôn, uỷ viên Tổng hội đồng của Quốc tế (tháng Mười một 1864 - 1865), dự hội nghị đại biểu ldj năm 1865. - 314.

Bô-na-pác-tơ, Lu-i - xem *Na-pô-lê-ông III*.

Bô-pho (Beaufort) - người Pháp sống lưu vong ở Luân Đôn. - 101, 424.

Bô-rút-tau (Borutau), Các (mất năm 1873) - thầy thuốc và nhà chính luận Đức, người thuộc phái Lát-xan, về sau là đảng viên Đảng công nhân dân chủ - xã hội, thành viên của Quốc tế, cộng tác với báo "Volksstaat". - 442, 443, 488, 658, 659, 674.

**Bô-vi-ô* (Bovio), Gien-na-rô - giáo sư I-ta-li-a, nhà dân chủ tư sản phần tử thuộc phái Mát-di-ni cánh tả, tham gia các tổ chức công nhân (các hội tương trợ), đại biểu dự đại hội ở Na-plơ (1864); năm 1871 lên tiếng bảo vệ Công xã Pa-ri, - 593, 594.

**Bôn-tê* (Bolte), Phri-đrich - nhà hoạt động của phong trào công

nhân Mỹ, công nhân sản xuất xì gà, người Đức, bí thư hội đồng liên chi hội Bắc Mỹ của Quốc tế (1872), uỷ viên ban biên tập báo "Arbeiter - Zeitung", uỷ viên Tổng hội đồng (1872 - 1874) do đại hội La Hay bầu; năm 1874 bị khai trừ khỏi Quốc tế do đường lối không đúng mà báo "Arbeiter - Zeitung" tiến hành. - 384, 447, 448, 451 - 452, 454 - 455, 563, 745, 799.

Bóc-xơ (Berns), Li-di-a (Li-di) (1827 - 1878) - nữ công nhân Ai-rơ-len, tham gia phong trào giải phóng dân tộc của Ai-rơ-len, vợ của Ăng-ghe-n. - 14, 19, 29, 57, 70, 93, 111, 125, 127, 134, 142, 148, 155, 171, 199, 233, 334, 397, 497, 521, 570 - 573, 697, 699, 715, 720, 742, 792, 835, 854, 861, 864, 867.

Bóc-xơ (Berns), Me-ri Ê-len (Púp-xơ) - cháu gái họ của vợ Ăng-ghe-n. - 156, 165, 171, 366, 440, 533, 562, 745, 835.

Bra-xơ (Braß), Au-gu-xơ (1818 - 1876) - nhà báo Đức, tham gia cuộc cách mạng năm 1848 - 1849 ở Đức, sau khi cách mạng thất bại sang Thụy Sĩ sống lưu vong; từ những năm 60 là người ủng hộ Bi-xmác; người xuất bản báo "Norddeutsche Allgemeine Zeitung". - 22, 78.

Brắc-cơ (Bracke), Vin-hem (1842 - 1880) - nhà dân chủ - xã hội Đức, người xuất bản sách báo xã hội chủ nghĩa ở Brao-nơ-svai-gơ; từ năm 1869 là một trong những người thành lập và lãnh đạo Đảng công nhân dân chủ - xã hội (Đảng Ai-dơ-nắc), thành viên đảng đoàn dân chủ - xã hội trong Quốc hội Đức (1877 - 1879). - 59, 435, 804, 816.

Brây (Bray), Giôn Phren-xít (1809 - 1897) - nhà kinh tế học Anh, nhà xã hội chủ nghĩa không tưởng, môn đồ của Ô-oen, phát triển học thuyết "tiền lao động". - 202.

Bren-ta-nô (Brentano), Lút-vích I-ô-dép (Lu-i-ô) (1844 - 1931) - nhà kinh tế học tư sản tầm thường Đức, một trong những đại biểu chủ yếu của chủ nghĩa xã hội giảng đàn, - 672, 673.

Brê-đlau (Bredlaugh), Sác-lơ (1833 - 1891) - nhà báo và nhà hoạt động chính trị Anh, phần tử cấp tiến tư sản, một người vô thần, chủ biên tuần báo "National Reformer", công kích kịch

liệt Mác và Hội liên hiệp công nhân quốc tế. - 471, 514, 876, 886.

Brích-xơ (Brix), Ha-rôn-đơ 1841 - 1881) - nhà hoạt động của phong trào công nhân và phong trào xã hội chủ nghĩa Đan Mạch, nhà báo, một trong những người thành lập các chi hội Quốc tế ở Cô-pen-ha-ghen, chủ biên báo "Sozialisten", một trong những người tổ chức Đảng dân chủ - xã hội Đan Mạch (1876). - 488.

Bru-tút (Lu-xi-út Giu-ni-út Bru-tút) (mất khoảng năm 509 trước công nguyên) - theo truyền thuyết, là người thành lập nền Cộng hoà La Mã, ra lệnh hành quyết những người con trai mình đã tham gia âm mưu chống lại nền cộng hoà. - 186.

Brun-nốp, Phi-líp I-va-nô-vích, nam tước (1797 - 1875) - nhà ngoại giao Nga, công sứ (1840 - 1854; 1858 - 1860), sau là đại sứ (1860 - 1874) ở Luân Đôn. - 43.

Bu-sơ (Bush), Vin-hem (1826 - 1881) - nhà phẫu thuật Đức nổi tiếng, tác giả của một loạt tác phẩm khoa học. - 145.

Bu-xkê (bousquet), A-ben - phần tử vô chính phủ Pháp, bị khai trừ khỏi chi hội của Quốc tế vì là viên chức cảnh sát. - 453, 473, 519, 531, 719.

Bu-xơ-ra-pa - xem *Na-pô-lê-ông III*.

Bun (Boon), Mác-tin Giêm-xơ - nhà hoạt động của phong trào công nhân Anh, công nhân cơ khí, theo các quan điểm cải lương xã hội của Ô' Brai-en; uỷ viên Tổng hội đồng của Quốc tế (1869 - 1872), thư ký Đồng minh ruộng đất và lao động, uỷ viên Hội đồng Liên chi hội Anh (1872). - 448.

Buốc-ba-ki (Bourbaki), Sác-lơ (1816 - 1897) - tướng Pháp, trong thời gian chiến tranh Pháp - Phổ lúc đầu là tư lệnh quân đoàn, sau là tư lệnh Tập đoàn quân miền Đông. - 269.

Buốc-khác-tơ (Burchardt), A. - nhà Đảng dân chủ xã hội Đức, đại biểu của tổ chức Stút-gát dự Đại hội Giơ-ne-vơ (1873) của Quốc tế. - 803.

Buy-khno (Büchner). Lút-vích (1824 - 1899) - nhà sinh lý học và triết học tư sản Đức, đại biểu của chủ nghĩa duy vật tầm

thường. - 545, 610, 612.

Buy-xơ (Bucher), Lô-tác (1817 - 1892) - quan chức Phổ, nhà chính luận; năm 1848 là nghị sĩ Quốc hội Phổ, thuộc phái trung tả, về sau là người theo chủ nghĩa tư do dân tộc, đứng về phía Bixmác. - 257.

C

Ca-mê-li-na (Camelinat), De-phi-ren (1840 - 1932) - nhà hoạt động có tiếng tăm của phong trào công nhân Pháp, làm nghề gia công đồng thau, một trong những người lãnh đạo các chi hội Pa-ri của Quốc tế, tham gia công xã Pa-ri, sau khi Công xã Pa-ri thất bại ông sang Anh sống lưu vong; tham gia tích cực phong trào xã hội chủ nghĩa; từ năm 1920 là đảng viên Đảng Cộng sản Pháp. - 465, 468, 471.

**Ca-phi-ê-rô* (Cafiero), Các-lô (1846 - 1892) - người tham gia phong trào công nhân I-ta-li-a, thành viên của Quốc tế, năm 1871 thi hành ở I-ta-li-a đường lối của Tổng Hội đồng, từ năm 1872 là một trong những người lãnh đạo các tổ chức vô chính phủ I-ta-li-a, vào cuối những năm 70 rời bỏ chủ nghĩa vô chính phủ, năm 1879 xuất bản quyển sách trình bày tóm tắt quyển "Tư bản" của Mác bằng tiếng I-ta-li-a, - 324, 325, 328 - 331, 338 - 343, 353 - 355, 358 - 366, 570, 572, 646, 651, 652.

Ca-pô-ru-xô (Caporusso), Xtê-pha-nô - phần tử vô chính phủ I-ta-li-a, làm nghề may, một trong những người thành lập chi hội Na-plơ của Quốc tế và chủ tịch của chi hội đó, đại biểu dự Đại hội Ba-lơ (1869), năm 1870 bị khai trừ khỏi chi bộ vì phung phí tiền. - 325, 326, 341, 354 - 355.

Ca-rôn (Carroll), Ê-len - nhà báo nữ người Anh, cộng tác với báo "Rappel" và báo "Marseillaise" ở Pa-ri; trong thời gian Công xã Pa-ri là phóng viên ở Pa-ri. - 795, 796.

**Ca-rông* (Caron), Sác-lơ - chủ tịch "Câu lạc bộ cộng hoà quốc tế và tương trợ" ở Tân Oóc-lê-ăng (Mỹ), được kết nạp vào Hội liên

- hiệp công nhân quốc tế với tư cách chi hội số 15. - 347.
- Ca-tô* (Mác-cút Poóc-xi-út Ca-tô cụ) (95 - 46 trước công nguyên) - nhà hoạt động nhà nước La Mã, người đứng đầu đảng cộng hoà quý tộc. - 151.
- Ca-ve-nhắc* (Cavaignac), Lu-i Ô-gien (1802 - 1857) - tướng và nhà hoạt động chính trị Pháp, người cộng hoà tư sản ôn hoà, trong những năm 30 4- 40 tham gia xâm chiếm An-giê-ri, tháng Năm - tháng Sáu 1848 là Bộ trưởng quốc phòng, đàn áp cực kỳ tàn khốc cuộc khởi nghĩa tháng Sáu của công nhân Pa-ri, đứng đầu quyền lực hành pháp nước Cộng hoà Pháp (tháng Sáu - tháng Chạp 1848). - 237, 243.
- Ca-xtê-la-sô* (Castelazzo), Lu-ít-ghi (1827 - 1890) - nhà cách mạng I-ta-li-a, hà dân chủ tư sản, tham gia cuộc cách mạng năm 1848 - 1849 và các cuộc hành quân của Ga-ri-ban-đi, người thành lập "Hội dân chủ quốc tế" tư sản cấp tiến ở Phlo-ren-xi-a. - 325, 331.
- Ca-xtê-lác-i-Ri-pôn* (Castelar y Ripoll), Ê-mi-li-ô (1832-1899) - nhà hoạt động chính trị nhà sử học và nhà văn Tây Ban Nha, thủ lĩnh của những người cộng hoà hữu khuynh tháng Chín 1873 - tháng Giêng 1874 là người đứng đầu chính phủ, dọn đường cho việc phục hồi chế độ quân chủ ở Tây Ban Nha. - 148.
- Các-lai-lơ* (Carlyle), Tô-mát (1895 - 1881) - nhà văn, nhà sử học Anh, nhà triết học duy tâm, tuyên truyền sự sùng bái các anh hùng; biểu hiện những quan điểm gần với chủ nghĩa xã hội phong kiến những năm 40, phê phán giai cấp tư sản Anh từ lập trường của chủ nghĩa lãng mạn phản động, theo đảng To-ri, sau năm 1848 là kẻ thù công khai của phong trào công nhân. - 50.
- Các-lốt*, Đôn, *cháu* (1848 - 1909) - cháu của Đôn Các-lốt, người ngấp nghé ngôi vua Tây Ban Nha dưới danh hiệu Các-lốt VII, trong những năm 1872 - 1872 tiến hành cái gọi là cuộc chiến tranh thứ hai của Các-lốt, sau thất bại trốn sang Pháp. - 140.
- Can-tơ* (Kant), I-ma-nu-en (1724 -1804) - thủy tổ của triết học cổ điển Đức, nhà duy tâm, nhà tư tưởng của giai cấp tư sản Đức. - 175.

- Cau-phơ-man*, I-la-ri-on I-gna-ê-vích (1848 -1916) - nhà kinh tế học tư sản Nga, giáo sư Trường đại học tổng hợp Pê-téc-bua, tác giả các tác phẩm về các vấn đề lưu thông tiền tệ và tín dụng. - 682.
- Chi-e* (Thiers), A-đôn-phơ 1797 - 1877) - nhà sử học tư sản và nhà hoạt động nhà nước Pháp, người thuộc phái Oóc-lê-ăng, bộ trưởng nội vụ (1832, 1834), thủ tướng (1836, 1840), người đứng đầu quyền lực hành pháp, chủ tịch hội đồng bộ trưởng (1871), tổng thống nước cộng hoà (1871 -1873), tên đao phủ đàn áp Công xã Pa-ri. - 81, 105, 115, 122, 124, 221, 274, 280, 306, 379, 383, 472, 531, 827, 839, 876, 884, 893.
- Cla-phlin* (Claflin), Ten-nê-xi (1845 -1824) - một người Mỹ đấu tranh cho quyền bình đẳng có tính chất tư sản của phụ nữ, bà tìm cách sử dụng tổ chức Quốc tế ở Mỹ để tiến hành một loạt cải cách tư sản, cùng với chị mình là V. Vút-han xuất bản tuần báo "Woodhull and Claflin's Weekly". - 634.
- Cla-ren-đôn* (Clarendon), Gioóc-giơ Uy-li-am Phrê-đê-rích *Vi-li-e-xơ*, bá tước (1800 - 1870) - nhà hdn3 Anh, đảng viên đảng Vích, về sau là phần tử tự do chủ nghĩa; thống đốc Ai-rơ-len (1847 - 1852), đàn áp tàn khốc cuộc khởi nghĩa ở Ai-rơ-len năm 1848, bộ trưởng ngoại giao (1853 - 1858, 1865 - 1866 và 1868 - 1870). - 208, 230.
- Cla-ri-xơ* (Clariss), A-ri-xtít (1843 - 1916) - nhà chính luận Pháp, phần tử vô chính phủ, tham gia Công xã Pa-ri, sau khi Công xã bị đàn áp, sang Thụy Sĩ sống lưu vong, ở đây ông gia nhập chi hội tuyên truyền và hành động xã hội chủ nghĩa cách mạng, một chi hội vô chính phủ, chủ biên báo Révolution Sociale (1871 - 1872). - 471.
- * *Clai-nơ* (Clein), Các Vin-hem - công nhân Đức, thành viên liên đoàn những người cộng sản, tham gia các cuộc khởi nghĩa ở En-bơ-phen-đơ và Dô-lin-ghen năm 1849; từ năm 1852 ông lưu vong ở Mỹ, thành viên của Quốc tế, đại biểu dự Đại hội Lô-dan (1867) và Đại hội Bruy-xen (1868); trong những năm 70 lãnh đạo hợp tác xã công nhân ở Dô-lin-ghen (Đức). - 259.

Clu-xe-rê (Cluseret), Guy-xta-vơ Pôn (1825 - 1900) - nhĩ hoạt động chính trị Pháp, tham gia cuộc Nội chiến ở Mỹ đứng về phía những người miền Bắc thành viên của Quốc tế, theo phái Ba-cu-nin, tham gia các cuộc khởi nghĩa cách mạng ở Li-ông và Mác-xây (1870), uỷ viên Công xã Pa-ri, đại biểu quân sự (tháng Tư 1871), sau khi Công xã bị đàn áp sang Bỉ sống lưu vong. - 89, 135, 201, 223, 733, 800, 810.

Cni-lơ (Knille), Ôt-tô (1832 - 1898) - hoạ sĩ Đức. - 171.

Cô-cô-xki (Kokosky), Xa-mu-en (1838 - 1899) - nhà chính luận Đức, năm 1872 theo Đảng dân chủ - xã hội, về sau là chủ biên một loạt báo dân chủ xã hội. - 138, 142.

Cô-cren-Bai-li (Cochrane - Baitlie), A-lếch-xan-đơ Đan-đát Rô-xơ Uy-xhác-tơ (1816 - 1890) - nhà hoạt động chính trị và nhà nghiên cứu văn học Anh, phần tử bảo thủ, nghị sĩ. - 605, 640.

* *Cô-lét* (Collet), Sác-lơ Đốp-xơn (mất năm 1898) - nhà báo cấp tiến và nhà hoạt động xã hội Anh; từ năm 1866 xuất bản tạp chí "Diplomatic Review" (1859 - 1877) - 391, 392.

Cô-nen (Coenen), Phi-líp - nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào công nhân Bỉ, làm nghề sản xuất giày, thư ký ban biên tập báo "Werker" ở Ăng-ve, đại biểu dự Đại hội Bruy-xen (1868), Hội nghị đại biểu Luân Đôn (1871) và Đại hội La Hay (1872) của Quốc tế, tại đó ông ủng hộ phái Ba-cu-nin, về sau ông là một trong những người tổ chức ra Đảng xã hội chủ nghĩa Bỉ. - 270, 271, 369 - 371.

Cô-stết-xki (Kosteiki) - người Ba Lan lưu vong ở Luân Đôn. - 744.

Côn, hay *Cô-in* (Cohn, hay Cohen), Giêm-xơ - nhà hoạt động của phong trào công nhân Anh, công nhân sản xuất xi gà, chủ tịch Hội người sản xuất xi gà Luân Đôn, uỷ viên Tổng hội đồng của Quốc tế (1867 - 1871), bí thư thông tấn về Đan Mạch (1870 - 1871), đại biểu dự Đại hội Bruy-xen (1868) và Hội nghị đại biểu Luân Đôn (1871) của Quốc tế. - 270, 272, 371, 558.

* *Côn* (Koll), Tê-ô-đo - người Đức sống lưu vong ở Luân Đôn, thủ quỹ của Hội giáo dục công nhân Đức ở Luân Đôn. - 375, 376.

côn-bơ (Kolb), Ghê-oóc Phri-đrich (1808 - 1884) - nhà hoạt động

chính trị, nhà chính luận và nhà nhà thống kê Đức, nhà dân chủ tư sản. - 298.

Côn-rau-xơ (Kohlrausch), Phri-đrich Hen-rích Tê-ô-đo (1780 - 1867) - nhà giáo dục học và sử học Đức. 75.

* *Côn-uây* (Conway), Man-kiu-rơ Đa-ni-en (1832 - 1907) - nhà văn cấp tiến Mỹ, nhà thuyết giáo giám lý của giáo hội duy lợi, trong những lời thuyết giáo và tác phẩm của mình, ông tích cực chống tình cảnh nô lệ của người da đen, từ năm 1863 đến năm 1884 sống ở châu Âu, trong thời gian chiến tranh Pháp - Phổ là thông tin viên của báo "New York World". - 388, 389.

Công-tơ (Copmte), Ô-guy-xơ (1798 - 1857) - nhà triết học và xã hội học Pháp, người thành lập chủ nghĩa thực chứng. - 227.

Cốp-bét (Cobbett), Uy-li-am (1862 - 1835) - nhà hoạt động chính trị và chính luận Anh, đại biểu có tiếng tăm của chủ nghĩa cấp tiến tiểu tư sản, đấu tranh đòi dân chủ hoá chế độ chính trị của nước Anh; từ năm 1802 xuất bản tuần báo "Cobbett's Weekly Political Register". - 219.

Cốt-ta (Cotta), I-ô-han Ghê-oóc (1796 - 1863) - nhà xuất bản người Đức, chủ báo "Morgenblatt für gebilte stände" và chủ một hãng xuất bản lớn. - 282.

Cơ-náp (Knapp), Ghê-oóc Phri-đrich (1842 - 1926) - nhà kinh tế học tư sản Đức, đại biểu của trường phái lịch sử, giáo sư các trường đại học tổng hợp Lai-pxích và Xtơ-ra-xbua. - 624.

Crau-xơ (Kraus) - thầy thuốc người Áo, người xuất bản tờ "Wiener Medizinische Wochenschrift". - 171.

Crê-mi-ơ (Frémieux), A-đôn-phơ (1796 - 1880) - luật sư và nhà hoạt động chính trị tư sản Pháp, trong thời gian cuộc cách mạng 1848 là uỷ viên chính phủ lâm thời. - 541, 843.

Cri-mơ (Cremer), Uy-li-am Ram-đơn (1838 - 1908) - nhà hoạt động của phong trào công liên và phong trào hào bình tư sản Anh, phần tử cải lương chủ nghĩa; một trong những người thành lập và lãnh đạo Hội liên hiệp thợ mộc (1860), uỷ viên Hội đồng công liên Luân Đôn, uỷ viên Ban chấp hành Đồng minh cải cách, đồng minh ruộng đất và lao động; uỷ viên Tổng hội đồng của Quốc tế (1864 - 1866) và tổng thư ký của Tổng hội đồng, dự Hội nghị đại biểu Luân Đôn (1865) và Đại hội

Giơ-ne-vơ (1866) của Quốc tế về sau là nghị sĩ của đảng tự do (1885 - 1895 và 1900 - 1908). 97, 606.

Cu-danh-Mông-tô-băng (Cousin - Montauban), Sác-lơ Ghi-ôm Ma-ri Ăng-toan, bá tước *Đờ Ba-li-cao* (1796 - 1878) - tướng Pháp, người thuộc phái Bô-na-pác-tơ, chỉ huy quân viễn chinh Anh - Pháp ở Trung Quốc (1860), tháng Tám - tháng Chín 1870 là bộ trưởng quốc phòng và người đứng đầu chính phủ. - 76, 863.

Cu-ghen-man (Kugelmann), Ghéc-tơ-ru-đa - vợ của Lút-vích Cu-ghen-man. - 170, 171, 212, 231, 249, 281, 320, 436, 808, 828, 834, 839, 852, 872, 868, 881, 888, 894, 899.

* *Cu-ghen-man* (Kugelmann), Lút-vích (1830 - 1902) - thầy thuốc người Đức, tham gia cách mạng năm 1848 - 1849 ở Đức, thành viên của Quốc tế, từ năm 1862 đến năm 1874 trao đổi thư từ thường xuyên với Mác, thông tin cho Mác biết tình hình ở Đức; bạn của Mác và Ăng-ghen, - 121, 15, 19, 61, 65, 70, 163 - 168, 170, 171, 199, 212, 226, 231, 243 244, 249, 279, 280 - 281, 284, 295 - 297, 309, 319, 348, 349, 435, 665, 666 - 670, 688, 783, 785, 807, 808, 827, 834, 839, 862, 869, 870, 872 - 881, 885 - 888, 892, 893, 898, 899.

Cu-ghen-man (Kugelmann), Phran-xti-xca - con gái của Lút-vích Cu-ghen-man. - 212, 231, 249, 281, 320, 349, 436, 808, 827, 834, 840, 873, 880, 888, 894, 900.

Cu-nô (Cuno) - quan chức Phổ ở Đuyt-xen-đoóc-phơ, bố của Tê-ô-đo Cu-nô. - 608, 645, 646.

* *Cu-nô* (Cuno), Phri-đrich Tê-ô-đo (1846 - 1934) - nhà hoạt động của phong trào công nhân Đức phong trào công nhân quốc tế, người xã hội chủ nghĩa, trong những năm 1871 - 1872 trao đổi thư từ thường xuyên với Ăng-ghen, đấu tranh tích cực với chủ nghĩa vô chính phủ ở I-ta-li-a; tổ chức chi hội Mi-la-nô của Quốc tế, đại biểu dự Hội đồng Liên chi hội (1872), sau đại hội sang sống lưu vong ở Mỹ, tại đây ông tham gia hoạt động của Quốc tế, về sau tham gia phong trào công nhân và phong trào xã hội chủ nghĩa Mỹ, - 438, 440, 514, 523, 524, 526, 529 - 532, 544, 546, 596 - 601, 604, 608, 611 - 620, 645, 646, 657 - 658,

661, 662, 675, 678, 690, 692, 694, 700 - 705, 714, 721, 729, 739, 755.

Cuốc-nơ (cournet), Phri-đrich Ê-chiên (1839 - 1885) - nhà cách mạng Pháp thuộc phái Bălăng-ki, nhà chính luận, uỷ viên Công xã Pa-ri, sau khi Công xã bị đàn áp, sang Anh sống lưu vong, uỷ viên Tổng hội đồng của Quốc tế (1871 - 1872), đại biểu dự Đại hội La Hay của Quốc tế (1872); nhân đại hội quyết định chuyển Tổng hội đồng sang Niu Oóc, ông ra khỏi Quốc tế; trong những năm 80 là một trong những người lãnh đạo các tổ chức thuộc phái Bălăng-ki ở Pháp. - 400, 445, 471, 487, 575, 655, 755, 775.

* *Cva-xnép-xki* (Kwasnevski), Gu-xtáp - nhà báo Đức, uỷ viên Ban kiểm tra của đảng công nhân dân chủ - xã hội, thành viên chi hội Béc-lin của Quốc tế. - 403, 405, 428.

D

Dai-phốt (Seiffert), Ru-đôn-phơ (1826 - 1886) - nhà dân chủ - xã hội Đức, uỷ viên ban biên tập báo "Volksstaat", một trong những người tổ chức hội thợ làm đồ gỗ. - 694, 777.

Dắc-xơ (Sax), Ê-min (1845 - 1927) - nhà kinh tế học tư sản Áo. - 660, 665.

Di-be-rơ, Ni-kô-lai I-va-nô-vích (1844 - 1888) - nhà kinh tế học Nga nổi tiếng, một trong những người đầu tiên phổ biến các tác phẩm kinh tế của Mác ở Nga, tuy ông không hiểu phép biện chứng duy vật và bản chất cách mạng của chủ nghĩa Mác, đứng trên lập trường cải cách tư sản cấp tiến. - 725, 740.

Di-ben (Sybel), Hen-rích *Phôn* (1818 - 1895) - nhà sử học tư sản và nhà hoạt động chính trị Đức, từ năm 1867 là người tự do - dân tộc chủ nghĩa; một trong những nhà tư tưởng chủ trương thống nhất nước Đức "từ trên xuống" do Phổ làm bá chủ; giám đốc cục lưu trữ nhà nước Phổ. - 730.

Di-lin-xki (Zillnski) - người sống lưu vong ở Luân Đôn, thuộc phái Lát-xan. - 173.

Din-gơ (Singer), Pau-lơ (1844 -1911) - nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào công nhân Đức, từ năm 1887 là uỷ viên Ban chấp hành, từ năm 1890 là chủ tịch Ban chấp hành Đảng dân chủ - xã hội Đức, từ năm 1884 là đại biểu quốc hội Đức, từ năm 1885 là chủ tịch Đảng đoàn dân chủ - xã hội trong quốc hội; tích cực chống chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa xét lại. - 759.

* *Doóc-gơ* (Sorge), Phri-đrich A-đôn-phơ (1828 - 1906) - nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào công nhân và phong trào xã hội chủ nghĩa quốc tế và Mỹ, tham gia cuộc cách mạng năm 1848; năm 1852 sang Mỹ sống lưu vong, người tổ chức các chi hội của Quốc tế, thư ký Hội đồng liên chi hội, đại biểu dự Đại hội La Hay (1872), tổng thư ký (1872 -1874) của Tổng hội đồng ở Niu Oóc, người tích cực tuyên truyền chủ nghĩa Mác; bạn thân và bạn chiến đấu của Mác và Ăng-ghe-n. - 127, 151, 176, 200 - 203, 239 - 242, 292, 385, 391, 397, 398, 423, 432, 434, 438, 447, 448, 453, 455, 477, 478, 513, 556, 563 - 564, 576 -579, 622, 626 - 629, 634, 636, 641, 654, 655, 679, 686 - 693, 697 - 713, 717, 725 - 729, 733, 734, 735 - 739, 748, 754 - 768, 771 - 775, 787 - 792, 798 - 806, 814 - 817, 835, 837 - 838, 844, 845, 847.

Đôn-nê-man (Sonnemann). Lê-ô-pôn (1831 - 1909) - nhà hoạt động chính trị, nhà chính luận và chủ ngân hàng Đức, nhà dân chủ tư sản, người thành lập (1856) và xuất bản báo "Frankfurter Handelszeitung", một trong những người thành lập Liên đoàn toàn quốc (1859), trong những năm 60 đứng trên lập trường của những người liên bang chủ nghĩa Nam Đức, gần gũi với phong trào công nhân; chống việc thống nhất nước Đức do Phổ đứng đầu, đại biểu quốc hội Đức. - 673, 813, 816.

Đ

Đa-na (Dän), Sác-lơ An-đéc-xơn (1819 -1897) - nhà báo tiến bộ Mỹ, người chủ trương bãi bỏ chế độ nô lệ, trong những năm 40

- 60 là một trong những chủ biên của báo "New - York Daily Tribune", về sau là chủ báo "Sun". - 223, 386, 555.

Đa-ni-e-li (Danieli) - công nhân I-ta-li-a, thành viên chi hội Mi-la-nô của Quốc tế. - 601.

**Đa-ni-en-xơn, Ni-cô-lai* Phran-txe-vích (bí danh: Ni-cô-lai-on) (1844 - 1914) - nhà văn kiêm nhà kinh tế học Nga, một trong những nhĩ tư tưởng của chủ nghĩa dân túy những năm 80 - 90; nhiều năm trao đổi thư từ với Mác và Ăng-ghe-n, dịch ra tiếng Nga tập I, II và III bộ "Tư bản" của C.Mác (tập I cùng dịch với G.A. Lô-pa-tin). - 310, 311, 345, 346, 429 - 431, 637, 638, 682, 683, 716, 722 - 724, 739 - 741, 760, 793, 794, 889, 890.

Đa-vư-đốp, A-na-tô-ni (sinh năm 1823) - nhà cách mạng Nga, đầu những năm 70 phục vụ ở Công ty hàng hải Ô-đét-xa ở Luân Đôn, quen thân với Mác à tham gia cứu tế các chiến sĩ Công xã lưu vong, tháng Tám 1873 trở về Nga. -101, 386.

Đen-tơ-rê-gơ (Dentraygues), Ê-min (bí danh *Xvác-mơ* (sinh khoảng năm 1837) - nhân viên đường sắt Pháp, thành viên chi hội của Quốc tế ở Tu-lu-dơ, đại biểu dự Đại hội La Hay (1872); tại phiên toà ở Tu-lu-dơ xử các thành viên của Quốc tế (1873) đã khai báo các đồng chí mình. - 755, 767, 768.

Đây-kin-xơ (Dakyns) - nhà địa chất Anh, từ năm 1869 là thành viên của Quốc tế ở Man-se-xơ, có quan hệ thân mật với Mác và Ăng-ghe-n. - 113.

Đây-xơ, An-phrết - thư ký Hội đồng liên chi hội Anh của Quốc tế (từ tháng Sáu 1873), đại biểu dự Đại hội của Liên chi hội Anh ở Man-se-xơ, tham gia phong trào hợp tác xã ở Anh. - 130.

Đen-pê-xơ - nhà luật học Pháp, kẻ phản động, năm 1871 là viện trưởng viện công tố ở tỉnh Thượng Ha-rôn-na. - 383, 883.

Đê-ác (Deak), Phê-ren-xơ (1803 - 1876) - nhà hoạt động nhà nước Hung-ga-ri, đại biểu của giới tự do chủ nghĩa trong giai cấp quý tộc Hung-ga-ri, chủ trương thoả hiệp với chế độ quân chủ Áo, bộ trưởng tư pháp trong chính phủ Bát-ti-a-ni (tháng Ba - tháng Chín 1848), từ năm 1860 là nghị sĩ. - 222.

Đê-các-tơ (Descartes), Rê-nơ (1596 - 1650) - nhà triết học kiệt xuất

người Pháp theo thuyết nhị nguyên, nhà toán học và nhà khoa học tự nhiên. - 175.

Đê-lê-cluy-dơ (Delescluze), Lu-i Sác-lơ (1809 - 1871) - nhà hoạt động chính trị và nhà báo Pháp, nhà cách mạng tiểu tư sản, tham gia cuộc cách mạng năm 1830 và năm 1848 đại biểu Quốc tế năm 1871, uỷ viên Công xã Pa-ri, đại diện quân sự của Công xã, hy sinh trên chiến lũy trong khi chiến đấu trên đường phố vào tháng Năm 1871, - 11.

Đê-mút (Demuth), Hê-len (Len-khen) (1823 - 1890) - người giúp việc nhà và người bạn trung thành của gia đình Mác. - 865, 897.

Đê-rô-rơ (Dereure), Xi-mông (1838 - 1900) - nhà hoạt động của phong trào công nhân Pháp, làm nghề đóng giày, người thuộc phái Blăng-ki, thành viên chi hội Pa-ri của Quốc tế, ở trong ban biên tập báo "Marseillaise"; uỷ viên Công xã Pa-ri, sau khi Công xã bị đàn áp, sang Mỹ sống lưu vong, đại biểu dự Đại hội Ba-lơ (1869) và Đại hội La Hay (1872) của Quốc tế, uỷ viên Tổng hội đồng do Đại hội La Hay bầu, từ năm 1882 là đảng viên Đảng công nhân Pháp. - 679, 686, 708, 710, 726, 765.

Đê-vôi (Devoy), Giôn (1842 - 1828) - người tham gia tích cực phong trào gp dân tộc ở Ai-rơ-len những năm 60 (phong trào Phê-ni-ăng) và một trong những người lãnh đạo Đồng minh ruộng đất (những năm 80). Uỷ viên Uỷ ban trung ương của các chi hội Bawc Mỹ, một trong những người tổ chức các chi hội Ai-rơ-len ở Mỹ, về sau tham gia cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc của nhân dân Ai-rơ-len. - 398.

Đi-dơ-rô (Diderot), Đê-ni (1713 -1784) - nhà triết học Pháp kiệt xuất, đại biểu của chủ nghĩa duy vật máy móc, nhà vô thần, một trong những nhà tư tưởng của giai cấp tư sản cách mạng Pháp, nhà khai sáng, người đứng đầu phái Bách khoa thư. - 430, 825.

Đi-xơ-ghen (Diderot), Đê-ni (1713-1784) - nhà triết học Pháp kiệt xuất, đại biểu của chủ nghĩa duy vật máy móc, nhà vô thần,

một trong những nhà tư tưởng của giai cấp tư sản cách mạng Pháp, nhà khai sáng, người đứng đầu phái Bách khoa thư. - 430, 825.

Đi-xra-e-li (Disraeli), Ben-gia-min, từ năm 1876 là bá tước *Bi-côn-xphin-đơ* (1804 - 1881) - nhà hoạt động nhà nước và nhà văn Anh, vào nửa sau thế kỷ XIX là thủ lĩnh của đảng bảo thủ, thủ tướng (1868 và 1874 - 1880). - 43, 154, 156, 830.

Đin-cơ (Dilke), Sác-lơ Oen-uốt (1843 - 1911) - nhà hoạt động chính trị và nhà văn Anh, người cộng hoà tư sản, một trong những thủ lĩnh của cánh cấp tiến của đảng tự do, nghị sĩ. - 445, 188, 519.

Đoi-tơ (Deutsch), Xi-môn (1822 -1877) - nhà thư tịch Áo, phân tử cấp tiến tư sản, năm 1848 cộng tác với báo "Der Radikale" ở Viên, sau đó sáng Pa-ri sống lưu vong, quen biết Mác. - 170.

Đô-brô-liu-bốp, Ni-cô-la A-lếch-xan-đrô-vích (1836 - 1861) - nhà dân chủ cách mạng Nga vĩ đại, nhà phê bình văn học và nhà triết học duy vật; một trong những tiền bối kiệt xuất của Đảng Đảng dân chủ - xã hội Nga. - 429.

Đôm-brốp-xki (Dabrowski), I-a-rô-xláp (1836 -1871) - nhà dân chủ cách mạng Ba Lan - tham gia phong trào giải phóng dân tộc ở Ba Lan trong những năm 60 thế kỷ XIX; tướng của Công xã Pa-ri, từ đầu tháng Năm 1871 làm tổng tư lệnh toàn bộ các lực lượng vũ trang của Công xã, bị giết trên chiến lũy. - 871.

Đôm-brốp-xki (Dabrowski), Tê-ô-phin - nhà cách mạng Ba Lan, tham gia Công xã Pa-ri, chỉ huy một đội chiến sĩ Công xã; sau khi Công xã bị đàn áp sang Anh sống lưu vong. - 871.

Đơ-la-hay (Delahaye), Pi-e Lu-i (sinh năm 1820) - thợ cơ khí Pháp, người thuộc phái Pru-đông, từ năm 1864 là thành viên của Quốc tế, tham gia Công xã Pa-ri, sau khi Công xã bị đàn áp sang Anh sống lưu vong; uỷ viên Tổng hội đồng của Quốc tế (1871 - 1872), đại biểu dự Hội nghị đại biểu Luân Đôn năm 1871. - 384, 467, 642.

Đơ Rô-béc-ti, E-vơ-ghê-ni Va-len-ti-nô-vích (1843 - 1915) - nhà

triết học Nga theo chủ nghĩa thực chứng, nhà kinh tế học tư sản tầm thường, - trong những năm 70 là nhà hoạt động địa phương, phân tử tự do tư sản, về sau di cư sang Pháp. - 889.

Đờ Moóc-gan (De Morgan), Giôn - nhà xã hội chủ nghĩa Ai-rơ-len, tham gia phong trào cộng hoà ở Anh, thành viên của Quốc tế, ủng hộ cách mạng trong Liên chi hội Anh. -t89, 712, 794 - 796.

Đờ Pa-pơ (De Paepe), Xê-da 1842 - 1890) - nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào công nhân và phong trào xã hội chủ nghĩa Bỉ, công nhân nhà in, sau là thầy thuốc, một trong những người thành lập chi hội Bỉ của Quốc tế, uỷ viên Hội đồng liên chi hội Bỉ, đại biểu dự hội nghị đại biểu Luân Đôn (1865), đại hội Lô-dan (1867), Đại hội Bruy-xen (1868), Đại hội Ba-lơ (1869) của Quốc tế và Hội nghị đại biểu Luân Đôn (1871) sau Đại hội La Hay năm 1872 một thời gian ủng hộ phái Ba-cu-nin; một trong những người thành lập Đảng công nhân Bỉ. -147, 209 - 211, 461 - 463, 467, 501, 510, 616, 639, 662, 695, 871, 878, 886.

Dron-ke (Dronke), Êc-nơ-xơ 1822 - 1891) -nhà chính luận Đức, thành viên Liên đoàn những người cộng sản và một trong những chủ biên của báo "Neue Rheinische Zeitung"; sau cuộc cách mạng năm 1848 - 1849 sang Anh sống lưu vong, trong thời gian Liên đoàn những người cộng sản bị phân liệt, ông đứng về phía Mác và Ăng-ghen, thành viên của Quốc tế, trong những năm 70 rời bỏ hoạt động chính trị. - 108, 124.

Du-bốp, A. - thành viên của chi hội Xla-vơ theo phái Ba-cu-nin của Quốc tế ở Xuy-rích. - 412.

Du-ê (Douay), Phê-lích 1816 - 1879) - tướng Pháp, trong thời gian chiến tranh Pháp - Phổ chỉ huy quân đoàn 7, bị bắt làm tù binh ở Xê-dăng, một trong những tên đao phủ đàn áp Công xã Pa-ri. - 54.

Duy-phô-rơ (Dufaure), Giuyn-lơ Ác-năng Xta-ni-xla (1798 - 1881) - luật sư và nhà hoạt động nhà nước Pháp, người thuộc phái Óoc-lê-ăng, một trong những tên đao phủ đàn áp Công xã Pa-

ri; bộ trưởng tư pháp (1871 - 1873), 1875 - 1876 và 1877 - 1879), chủ tịch hội đồng bộ trưởng (1876, 1877 - 1879). - 584.

Duy-pông (Dupont), Ô-gien (khoảng 1831 - 1884) - nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào công nhân quốc tế, công nhân Pháp, thợ lành nghề sản xuất nhạc cụ, tham gia cuộc khởi nghĩa tháng Sáu 1848 ở Pa-ri, từ năm 1862 sống ở Luân Đôn; uỷ viên Tổng hội đồng của Quốc tế (tháng Mười một 1864 - 1872), bí thư thông tấn về Pháp (1865 - 1871), dự Hội nghị đại biểu Luân Đôn (1865), Đại hội Giơ-ne-vơ (1866), chủ tịch Đại hội Lô-dan (1867), đại biểu dự Đại hội Bruy-xen (1868) của Quốc tế, Hội nghị đại biểu Luân Đôn (1871), và Đại hội La Hay (1872); từ năm 1870 là người tổ chức các chi hội của Quốc tế ở Man-se-xơ, trong những năm 1872 - 1873 là uỷ viên Hội đồng liên chi hội Anh của Quốc tế; năm 1874 đi sang Mỹ; bạn chiến đấu của Mác và Ăng-ghen. - 14, 19, 29, 34, 36, 82, 85, 87, 89, 97 - 101, 201, 209, 238, 254, 294, 303, 355, 368, 448, 518, 693, 713, 720, 774, 785, 792, 867.

Duy-răng (Durand), Guy-xta-vơ Pôn Ê-min (sinh năm 1835) - thợ kim hoàn Pháp, mật thám cảnh sát, sau khi Công xã bị đàn áp sang Luân Đôn mạo xưng là người lưu vong, thư ký của chi hội Pháp năm 1871, tháng Mười 1871 bị khai trừ khỏi Quốc tế. - 408, 453, 468, 472, 505, 508.

Duy-ru (Duru), người tham gia Công xã Pa-ri, sống lưu vong ở Luân Đôn, rồi ở Bỉ. - 407, 409.

Duy-van (Duval), Tê-ô-đo - hà hoạt động của phong trào công nhân Thụy Sĩ, thợ mộc, một trong những thành viên sáng lập Đồng minh dân chủ xã hội chủ nghĩa công khai, đầu năm 1870 rời khỏi phái Ba-cu-nin; uỷ viên Hội đồng liên chi hội Rô-manh của Quốc tế, đấu tranh chống ảnh hưởng của Ba-cu-nin, đại biểu dự Đại hội La Hay (1872) và Đại hội Giơ-ne-vơ (1873) của quốc tế. - 126, 129, 135, 771, 800, 809.

En-cô (Elcho), Phren-xít Uy-mi-dơ Sác-tê-ri-xơ *Đu-gla-xơ*, huân tước (1818 - 1914) - nhà hoạt động chính trị người Anh, thuộc phái bảo thủ, nghệ sĩ; tại nghị viện ông đòi trao trả các chiến sĩ Công xã lưu vong bị coi là những tội phạm hình sự. - 71.

E-li-ốt (Elliott), Giôn - nhà dân chủ tiểu tư sản Mỹ; thành viên của Quốc tế, người tuyên truyền ráo riết cho các cải cách tư sản. - 636.

En-Pi-đin, Mi-kha-in Côn-xtan-ti-nô-vích (1835 - 1908) - người tham gia phong trào cách mạng đầu những năm 60 ở Nga, sau đó sống lưu vong ở Thụy Sĩ; thật ra ông ta là mật vụ của sở mật thám Ngà hoàng. - 136, 423, 724.

* *Êc-men* (Eemen), Gốt-phrít - một trong những thành viên của hăng "Êc-men và Ăng-ghen" ở Man-se-xtơ. - 261, 263, 831 - 833.

Ê-Pi-quya (khoảng 341 - 27 trước công nguyên) - nhà triết học duy vật cổ Hy Lạp kiệt xuất, nhà vô thần. - 175.

* *Êch-ca-ri-út* (Eccarius), I-ô-han Ghê-oóc (Giôn Gioóc-giơ) (1818 - 1889) - nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào công nhân quốc tế và phong trào công nhân Đức, nhà chính luận - công, thợ may, sống lưu vong ở Luân Đôn, thành viên Liên đoàn những người cộng sản, một trong những người lãnh đạo Hội giáo dục cộng sản của công nhân Đức ở Luân Đôn, uỷ viên Tổng hội đồng của Quốc tế (1864 - 1972), tổng thư ký của Hội đồng (1867 - 1871), bí thư thông tấn về Mỹ (1870 - 1872), đại biểu dự tất cả các đại hội và hội nghị đại biểu của Quốc tế; sau Đại hội La Hay đi theo các thủ lĩnh cải lương chủ nghĩa của các hội công liên Anh, về sau là nhà hoạt động của phong trào công liên chủ nghĩa. - 20, 51, 173, 201, 241, 242, 267, 286, 288, 304, 352, 426, 437, 447, 453, 455, 564, 577, 606, 607, 622, 628 - 634, 642, 692, 705, 745, 748, 759, 767, 785, 894.

G

Ga-ri-ban-đi (Garibaldi), Giu-dép-puô (1807 -1882) - nhà cách mạng I-ta-li-a, nhà dân chủ, lãnh tụ của phong trào giải phóng dân tộc, tham gia cuộc cách mạng năm 1848 -1849, ở I-ta-li-a; trong những năm 50 - 60 ông lãnh đạo cuộc đấu tranh của nhân dân I-ta-li-a để giải phóng dân tộc và thống nhất đất nước; trong những năm 70 ông lên tiếng bảo vệ Công xã Pa-ri, hoan nghênh việc thành lập các chi hội của Quốc tế ở I-ta-li-a. - 439, 501, 870.

Ga-ri-ban-đi (Garibaldi), Ri-sốt-ti (1847 - 1924) - con của Gi. Ga-ri-ban-đi, tham gia phong trào giải phóng dân tộc ở I-ta-li-a; tham gia cuộc chiến tranh Pháp - Phổ trong hàng ngũ quân đội Pháp với tư cách chỉ huy trưởng một sư đoàn của Tập đoàn quân Bô-ghê-giơ. - 402, 439, 440.

Gam-bét-ta (Gambetta), Lê-ông (1838 - 1882) - nhà hoạt động nhà nước Pháp, thuộc phái cộng hoà tư sản, uỷ viên chính phủ phòng thủ quốc gia (1870 - 1871), trưởng đoàn đại biểu tỉnh Tua của chính phủ nfy; chủ tịch hội đồng bộ trưởng và bộ trưởng ngoại giao (1881 - 1882). - 115, 157, 225, 244, 246, 252, 870.

Gam-bu-di (Gambuzzi). Các-lô (1873 - 1902) - luật sư I-ta-li-a, nhà cách mạng, đầu những năm 60 là người thuộc phái Mát-di-ni, sau đó là người vô chính phủ, một trong những người lãnh đạo Đồng minh bí mật và các tổ chức vô chính phủ ở I-ta-li-a. - 366, 747.

Gan-đôn-phi (Gandolfi), Mau-rô - nhà buôn I-ta-li-a, người thuộc phái Ba-cu-nin, thành viên chi hội Mi-la-nô của Quốc tế. - 596, 601, 694.

Gan-xơ (Gans) - thầy thuốc ở Pra-ha. - 855.

Gác-ni-ê-Pa--giê-xơ (Garnire-pagès), Lu-i Ăng-toan (1803 - 1878) - nhà hoạt động chính trị Pháp, thuộc phái cộng hoà tư sản ôn hoà, uỷ viên chính phủ lâm thời (1848), uỷ viên chính phủ phòng thủ quốc gia. - 81.

Ghéc-hác (Gerhardt), Hen-đrich (khoảng 1829 - 1886) - người tham gia phong trào công nhân Hà Lan thợ may, uỷ viên Hội đồng liên chi hội Hà Lan, đại biểu dự Đại hội La Hay (1872),

- theo phái Ba-cu-nin. - 695.
- Ghéc-sen*, A-lếch-xan-đrơ I-va-nô-vích (1812 - 1870) - nhà dân chủ cách mạng Nga vĩ đại nhà triết học duy vật, nhà chính luận và nhà văn, năm 1847 ra nước ngoài sống lưu vong, tổ chức ở Luân Đôn "Nhà in Nga tự do" và xuất bản văn tập "Sao Bắc Đẩu" và báo "Cái chuông". - 650.
- Ghi-ôm* (Guillaume), Giêm-xơ (1844 - 1916) - nhà giáo Thụy Sĩ, phần tử vô chính phủ, ủng hộ Ba-cu-nin, thành viên của Quốc tế, dự các Đại hội Giơ-ne-vơ (1866), Lô-dan (1867), Ba-lơ (1869) và La Hay (1872) của Quốc tế, một trong những người tổ chức ra Đồng minh dân chủ xã hội chủ nghĩa, chủ biên các báo "Progrès", "Solidarité", và "Bulletin de la Fédération jurassienne"; tại Đại hội La Hay bị khai trừ khỏi Quốc tế vì hoạt động chia rẽ; trong những năm chiến tranh thế giới thứ nhất là phần tử xã hội sô-vanh. - 352, 353, 470, 495, 508, 590, 692, 699, 723, 735, 774, 805, 871.
- Gi-rác-đanh* (Girardin), E-min Đơ (1806 - 1881) - nhà chính luận tư sản Pháp, nhà hoạt động chính trị, người thuộc phái Bô-na-pác-tơ, cực kỳ vô nguyên tắc trong chính trị. - 541.
- Gia-cô-bi* (Jacoby), I-ô-han (1805 - 1877) - nhà chính luận và nhà hoạt động chính trị nhà dân chủ tư sản Đức; năm 1848 là một trong những người lãnh đạo cánh tả trong Quốc hội Phổ, người thành lập báo "Zukunft" (1867); năm 1872 theo Đảng công nhân Đảng dân chủ - xã hội. - 40, 221, 248, 254, 268, 813, 815.
- Gian-nơ-rô* (jeannerot), Gioóc-giơ (1832 - 1890) - sĩ quan và nhà báo Pháp, đầu chiến tranh Pháp - Phổ là phóng viên chiến tranh của báo "Times". - 55.
- Giắc-la-rơ* (Jaclart), Sác-lơ Vích-to (1893 - 1903) - nhà chính luận Pháp, người thuộc phái Blăng-ki, từ năm 1870 là thành viên của Quốc tế, uỷ viên Uỷ ban trung ương Đội vệ binh quốc gia, trong thời kỳ Công xã Pa-ri chỉ huy quân đoàn lê dương của Đội vệ binh quốc gia, sau khi Công xã bị đàn áp sang Thụy Sĩ, sau đó sang Nga sống lưu vong. - 424, 868.

- Gie-xép* (Jessup), Uy-li-am Gi. - nhà hoạt động của phong trào công nhân Mỹ, làm nghề thợ mộc đóng tàu, từ năm 1866 là phó chủ tịch và từ năm 1867 là bí thư thông tấn của Liên đoàn công nhân toàn quốc Mỹ của bang Niu Oóc, một trong những người lãnh đạo Liên đoàn công nhân Niu Oóc; chủ trương đi theo Quốc tế. - 437, 447.
- Giê-rác* (Gerhardt), Sác-lơ Phrê-đê-rích (1816 - 1856) - nhà hoá học Pháp kiệt xuất - 431.
- Gioóc-giơ III* (1738 - 1820) - vua Anh (1760 - 1820). - 97.
- * *Giô-an-na-rơ* (Zohannard), Giuy-lơ (1843 - 1888) - nhà hoạt động của phong trào công nhân Pháp, thợ in li-tô uỷ viên Tổng hội đồng của Quốc tế (1868 - 1869, 1871 - 1872) và bí thư thông tấn về I-ta-li-a (1868 - 1869), uỷ viên Công xã Pa-ri, theo phái Blăng-ki, sau khi Công xã bị đàn áp sang Luân Đôn sống lưu vong, đại biểu dự Đại hội La Hay (1872). - 424, 444, 487, 785.
- * *Giô-đê-vích* (Jozewicz), Phéc-đi-ăng - nhà dân chủ - xã hội Đức, đến giữa tháng Ba 1872 là bí thư thông tấn của Chi hội Béc-lin của Quốc tế. - 427, 428, 537, 538, 550, 551.
- Giô-vác-ki-ni* (Giovacchini), R. - uỷ viên Tổng hội đồng của Quốc tế và thư ký liên lạc với I-ta-li-a năm 1871. - 340.
- Giôn-xơ* (Jones), Êt-vác - thư ký chi hội Man-se-xơ của Quốc tế và từ mùa thu năm 1872 là thư ký Uỷ ban khu Man-se-xơ; ủng hộ Tổng hội đồng trong cuộc đấu tranh chống bọn cải lương. - 708.
- Giu-cốp-xki*, Ni-cô-lai I-va-nô-vích (1833 - 1895) - phần tử vô chính phủ nga, từ năm 1862 sống lưu vong ở Thụy Sĩ, một trong những người lãnh đạo Đồng minh dân chủ xã hội chủ nghĩa bí mật của giai cấp công nhân. - 469, 539, 725.
- Giu-vê-nan* (Đê-xi-mút Giu-ni-út Giu-vê-na-lít) (sinh trong những năm 60 - chết sau năm 127) - nhà thơ trào phúng La Mã nổi tiếng. - 196.
- Giuốc-đơ* (Jourde), Phrăng-xoa (1843 - 1893) - nhà hoạt động của Công xã Pa-ri, người thuộc phái Pru-đông hữu khuynh, người lãnh đạo Uỷ ban tài chính của Công xã, sau khi Công xã Pa-ri

- bị đàn áp bị đày đi Tân Cai-li-nô-ni, năm 1874 trốn khỏi đó; sau khi trở về Pháp, ông rời bỏ phong trào công nhân. - 382.
- * *Gla-dơ đơ*, Vin-brốp Glaser de Willebrord), E, - người tham gia phong trào công nhân Bỉ, thành viên của chi hội Quốc tế ở Bruy-xen. - 367, 377, 382, 684 - 685.
- Glát-xtôn* (Gladstone), Uy-li-am I-u-át (1809 - 1898) - nhà hoạt động nhà nước Anh, trong nửa sau thế kỷ XIX là một trong những thủ lĩnh của đảng tự do; bộ trưởng tài chính * (1852 - 1855 và 1859 - 1866) và thủ tướng (1868-1874, 1880-1885, 1886, 1892-1894). - 43, 89, 154, 230, 247, 253, 456, 579, 830, 893.
- Gle-dơ-Bi-doanh* (Glaiz-Bizvin), A-lếch-xăng-đơ Ô-li-vơ (1800 - 1877) - nhà hoạt động chính trị Páp, luật sư, người cộng hoà tư sản ôn hoà, đại biểu Quốc hội lập hiến (1848 - 1849); trong những năm 60 là uỷ viên Viện lập pháp, uỷ viên chính phủ phòng thủ quốc gia (1870-1871). - 843.
- Gnai-dơ-nau* (Gneisenau), Au-gu-xtơ Vin-hem An-tôn *Nây-hác-tơ* (1760-1831) - tướng và nhà hoạt động quân sự - chính trị Phổ, từ năm 1825 là thống tướng; đóng vai trò nổi bật trong cuộc chiến tranh giải phóng của nhân dân Đức chống ách thống trị của Na-pô-lê-ông, sau khi quân đội phổ bị Na-pô-lê-ông đánh tan năm 1806, ông tham gia nghiên cứu đề xuất những nguyên tắc cơ bản của việc cải cách quân sự, trong những năm 1813 - 1814 và 1815 là tham mưu trưởng quân đội của Bluy-khơ. - 229.
- Gioóc-tra-cốp*, A-lếch-xan-đơ Mi-khai-lô-vích, công tước (1798-1883) - nhà hoạt động nhà nước và nhà ngoại giao Nga, bộ trưởng ngoại giao. - 247
- Gô-lô-va-trép*, A-lếch-xây A-đri-a-nô-vích (1819-1903) - nhà hoạt động xã hội Nga, nhà chính luận theo khuynh hướng tự do chủ nghĩa; một trong những nhà hoạt động của Uỷ ban giải phóng nông dân tỉnh Tơ-ve-rơ; tham gia vạch đề án huỷ bỏ chế độ nông nô mà phần đáng kể được dùng làm cơ sở cho "Quy chế" ngày 19 tháng Hai 1861. Tác giả của tác phẩm "Mười năm cuộc cải cách 1861-1871", "Lịch sử ngành đường sắt ở Nga" v.v.. - 740.

- Gôn-smít* (Goldshmidt), Ôt-lô (1829-1907) - nhà văn, nhà soạn nhạc Đức. - 100.
- Gôn-stuyếc-cơ* (Goldstußcker), Tê-ô-đo (1821 - 1872) - nhà phạm ngữ học Đức, từ năm 1852 là giáo sư Trường đại học tổng hợp Luân Đôn. - 40.
- Gơ-tơ* (Goethe), I-ô-han Vôn-phơ-găng (1749 - 1832) - nhà văn và nhà tư tưởng vĩ đại Đức. - 283.
- Grây* (Gray), Giôn (18798 - 1850) - nhà kinh tế học Anh, nhà xã hội chủ nghĩa không tưởng, môn đồ của Ô-oen, một trong những tác giả của thuyết "t9iền lao động". - 202.
- Grê-gô-ri* (Gregory I.W), (chết ngày 1-1-1872) - nhà dân chủ tiểu tư sản ở Mỹ, hội viên "Hội thế giới chủ nghĩa", ủng hộ những người tư sản ủng hộ cho Vút-han và Cla-phlin. - 564, 609.
- Gri-xhai-mơ* (Griesheim), A-đôn-phơ (1820 - 1894) - chủ xưởng Đức, thành viên hăng "Ếc-man và Ăng-ghe-nen, chống của Ê-li-dơ, em gái Phri-đrich Ăng-ghe-nen. - 261, 262, 316, 317, 418.
- Grim* (Grimm), Phrê-đê-rích Men-si-o 1823-1807), nam tước - nhà văn Đức, đại biểu của chủ trương khai sáng tư sản, từ năm 1748 sống ở Pháp, tham gia nhóm bách khoa thư, năm 1773 sang sống ở Nga, phục vụ trong ngành ngoại giao Nga, chống cuộc cách mạng tư sản Pháp. - 824, 825.
- Grin-vút* (Greenwwood), Phrê-đê-rích (1830 - 1909) - nhà báo và nhà văn Anh, phần tử bảo thủ, chủ biên báo ""Pall Mall Gazette" 1865 - 1884). 20, 21, 24, 26, 33, 36, 38, 47, 77, 323, 349, 411.
- Grô-xơ* (Grosse), Ê-đu-ác - kiều dân Đức ở Mỹ, người thuộc phái Lát-xan, thành viên chi hội số 6 và uỷ viên Uỷ ban trung ương các chi hội Bắc Mỹ của Quốc tế, ủng hộ các nhà cải cách tư sản. - 634, 636.
- Grút-xê* (Grousset), Pa-xcan (1844 - 1909) - nhà chính luận và nhà hoạt động chính trị Pháp, người thuộc phái Bălăng-ki; uỷ viên Uỷ ban trung ương Đội vệ binh quốc gia và uỷ viên Công xã Pa-ri, chủ tịch uỷ ban đối ngoại, sau khi Công xã bị đàn áp ông bị đày đi Tân Ca-lê-đô-ni, năm 1874 trốn khỏi đó, về sau

chuyển sang lập trường của giai cấp tư sản. - 89, 309.

Guê-gơ (Goegg). A-man-đu-xơ (1820 - 3897) - nhà báo Đức, nhà dân chủ tiểu tư sản, năm 1849 là uỷ viên chính phủ lâm thời Ba-đen; sau khi cách mạng thất bại rời Đức đi sống lưu vong; thành viên của Quốc tế, trong những năm 70 theo Đảng dân chủ - xã hội Đức. - 383, 395, 421, 513, 514, 763.

Gum-péc-tơ (Gumpert), Ê-đu-a (mất năm 1893) - thầy thuốc Đức ở Man-se-xtơ, một trong những người bạn của Mác và Ăng-ghe-n. - 26, 63, 66, 67, 110 - 113, 124, 138, 139, 144, 146, 148, 151, 318, 784, 785, 804, 808, 828, 840.

H

Ha-den-clê-véc (Hasenclever), Vin-hem (1837 - 3889) - nhà dân chủ - xã hội Đức, thuộc phái Lát-xan, trong những năm 1871 - 1875 là chủ tịch Tổng liên đoàn công nhân Đức. - 663, 812, 813, 847.

Ha-lếch (Huleck) - uỷ viên Tổng Hội đồng của Quốc tế (1868), thành viên của Chi hội Pháp ở Anh; sau khi có sự phân liệt trong chi hội này (1868) ông ta chống lại Tổng hội đồng. - 577.

Ha-lếch (Huleck), Ma-ri-a - uỷ viên Tổng hội đồng của Quốc tế (1868). - 577.

Ha-ri-xơn (Harrison), Phrê-đê-rích (1831 - 1923) - nhà luật học và sử học Anh, phần tử cấp tiến tư sản, người theo chủ nghĩa thực chứng, tham gia tích cực phong trào dân chủ những năm 60 - 70, hợp tác với Mác trong việc giúp đỡ các chiến sĩ Công xã Pa-ri lưu vong. - 553, 819, 820 - 821.

Ha-rít (Haris), Gioóc-giơ - nhà hoạt động của phong trào công nhân Anh, theo quan điểm cải cách xã hội của người theo phái hiến chương Brôn-tơ O'Brai-en, thành viên của Đồng minh cải cách toàn quốc, uỷ viên Tổng hội đồng của Quốc tế (1869 - 1872), thư ký tài chính của Hội đồng (1870 - 1871). - 437, 448.

Ha-xen-man (Hassellmann), Vin-hem (sinh năm 1844) - một trong

những người lãnh đạo Tổng liên đoàn công nhân của Lát-xan, trong những năm 1871-1875 là chủ biên báo "Neuer Social - Demokrat"; từ năm 1875 là đảng viên đảng công nhân Đảng dân chủ - xã hội, năm 1878 là một trong những người lãnh đạo nhóm vô chính phủ, năm 1880 bị khai trừ khỏi đảng. - 749, 812, 847.

Hác-cốt (Harcourt) - Ê-đu-en, thợ mỏ, một trong những người tổ chức liên chi hội của Quốc tế ở Ô-xtrây-li-a, đại biểu dự Đại hội La Hay của Quốc tế (1872) - 708.

Hác-ni (Harney), Gioóc-giơ Giu-li-am (1817-1897) - nhà hoạt động cách mạng nổi tiếng của phong trào công nhân Anh, một trong những lãnh tụ của cánh tả của phong trào Hiến chương; từ năm 1862 đến năm 1888 sống lưu vong ở Mỹ; thành viên của Quốc tế, duy trì quan hệ bạn bè với Mác và Ăng-ghe-n. - 241.

Hác-tman (Hartmann), Ê-đu-ác (1846-1906) - nhà triết học duy tâm Đức, kết hợp triết học của Sô-pen-hau-ơ với những nét phản động của triết học Hê-ghe-n, nhà tư tưởng của giai cấp địa chủ quý tộc Phổ. - 175.

Hai-nơ (Heine), Hen-rích (1797-1856) - nhà thơ cách mạng Đức vĩ đại. - 76, 230.

Hai-nơ (Heine), Hen-rích (1797-1856) - nhà thơ cách mạng Đức vĩ đại. - 76, 230.

Hai-nơ-txen (Heinzen), Các (1809-1890) - nhà chính luận Đức theo khuynh hướng cấp tiến, nhà dân chủ tiêu tư sản, chống Mác và Ăng-ghe-n; tham gia cuộc khởi nghĩa Ba-đen- Pphan-xơ năm 1849, mùa thu năm 1850 sang Mỹ sống lưu vong. - 290, 606, 627, 656.

Hao-oen (Howell), Gioóc-giơ (1833 - 1910) - một trong những thủ lĩnh cải lương của các hội công liên Anh, thợ nề, thư ký Hội đồng công liên Luân Đôn (1861-1862), tham gia Hội nghị thành lập Quốc tế ngày 28 tháng Chín 1864, uỷ viên Tổng hội đồng của Quốc tế (tháng Mười 1864 - 1869), tham gia Hội nghị đại biểu Luân Đôn của Quốc tế (1865), thư ký Đồng minh cải

cách và thư ký uỷ ban nghị viện của Đại hội các hội công liên Anh (1871-1875). - 606.

Hau-me (Home). Đa-ni-en Đu-gla-xơ (1833-1886) - nhà chiêu hồn nổi tiếng Anh. - 634.

Hác-xơ-hau-den (Haxthausen), Au-gu-xơ (1892-1866) - quan chức và nhà văn Phổ, tác giả của tác phẩm mô tả các tàn dư của chế độ công xã trong quan hệ ruộng đất của Nga, về quan điểm chính trị là kẻ phản động ủng hộ chế độ nông nô. - 248, 281.

Hây-dơ (Hales), Giôn (sinh năm 1839) - nhà hoạt động của phong trào công liên Anh, thợ dệt, uỷ viên Tổng hội đồng của Quốc tế (1866-1872) và thư ký của Tổng hội đồng (1871-1872), thành viên Đồng minh ruộng đất của Quốc tế (1866-1872) và thư ký của Tổng hội đồng (1871-1872), thành viên Đồng minh ruộng đất và lao động, đại biểu dự hội nghị đại biểu Luân Đôn (1871) và Đại hội La Hay (1872) của Quốc tế; chủ tịch, sau làm thư ký Hội đồng liên chi hội Anh, đứng đầu cánh cải lương chủ nghĩa trong Hội đồng, chống Mác và những người ủng hộ Mác, bị khai trừ khỏi Quốc tế theo quyết định của Tổng hội đồng ngày 30 tháng Năm 1873. - 105, 303, 386, 410, 502-503, 558, 561, 564, 606, 623, 628-633, 641, 681, 692, 734, 735, 738, 760, 774, 785, 788, 792, 805.

Héc-man (Hermann), An-phrết - nhà hoạt động của phong trào công nhân Bỉ, nhà điêu khắc, một trong những người tổ chức các chi hội của Quốc tế ở Bỉ, uỷ viên Tổng hội đồng và bí thư thông tấn về Bỉ (1871-1872), đại biểu dự Đại hội Bruy-xen (1868), Hội nghị đại biểu Luân Đôn (1871) và Đại hội La Hay (1872) của Quốc tế; tại Đại hội La Hay ông theo thiểu số vô chính phủ chủ nghĩa. - 372, 616, 645, 661 - 664, 676.

* *Héc-nét* (Hepner), A-đôn-phơ (1846 - 1923) - nhà Đảng dân chủ - xã hội Đức, một trong những chủ biên báo "Volksstaat", trong thời gian chiến tranh Pháp - Phổ đứng trên lập trường chủ nghĩa quốc tế vô sản; đại biểu dự Đại hội La Hay của Quốc tế

(1872), về sau là người xã hội sô-vanh. - 130, 134, 135, 232, 543, 657-664, 670-674, 692, 694, 700, 730, 751, 763, 769, 777, 778.

Hép-ken (Heffcken), Phri-đrich Hen-rích (1830-1896) - nhà ngoại giao và nhà luật học Đức, trong những năm 1866-1869 là công sứ Han-dây ở Luân Đôn. - 144.

Hê-ghen (Hegel), Ghê-oóc, Vin-hem Phri-đrich (1770-1831) - đại biểu lớn nhất của triết học cổ điển Đức, nhà duy tâm khách quan, nghiên cứu toàn diện nhất phép biện chứng duy tâm; nhà tư tưởng của giai cấp tư sản Đức. - 116, 124, 175, 355, 782.

Hêch-ken (Haeckel), Éc-xơ Hen-rích (1834 - 1919) - nhà sinh vật học Đức kiệt xuất theo thuyết Đác-uyn, đại biểu của chủ nghĩa duy vật khoa học tự nhiên, nhà vô thần; một trong những người thành lập và là nhà tư tưởng của học thuyết phản động "chủ nghĩa Đác-uyn xã hội". - 175.

Hi-um (Hume), Đa-vít (1711-1776) - nhà triết học Anh, nhà duy tâm chủ quan, theo thuyết không thể biết, nhà sử học và kinh tế học tư sản. - 175.

Hi-um (Hume), Rô-bóc Uy-li-am - phần tử cấp tiến tiểu tư sản Mỹ, thành viên của Quốc tế. - 201, 203.

Hiếc-sơ (Hirsch), Các (1841 - 1900) - nhà dân chủ - xã hội Đức, nhà báo, chủ biên một loạt báo xã hội chủ nghĩa. - 674.

Hin-đơ-bran-dơ (Hildebrand), Bru-nô (1812 - 1878) - nhà kinh tế học và thống kê học tư sản tầm thường Đức, đại biểu của cái gọi là trường phái lịch sử trong kinh tế chính trị học, từ năm 1863 xuất bản "ahrbücher für Nationalökonomie und Statistatik", - 12.

Hin-xơ (Hins), Ô-gien (1839-1923) - nhà giáo Bỉ, thuộc phái Pru-đông, về sau thuộc phái Ba-cu-nin; một trong những người thành lập chi hội Bỉ của Quốc tế; đại biểu dự Đại hội Bruy-xen (1868) và Đại hội Ba-lơ (1869). - 189, 463, 500, 510, 528, 604 611, 622, 636, 640, 647, 655, 662.

Hô-hen-txô-léc - vương triều các tuyển đế hầu Bran-đen-buốc (1415-1701), các vua Phổ (1701 - 1918) và các hoàng đế Đức (1871-1918), 49, 217, 227.

Hô-me-xơ - xem *Phác-ga Pê-li-xéc*, Ra-pha-en.

Hô-ra-xơ (Kính-tút Hô-ru-ti-út Phla-cút) (65-8 trước công nguyên) - nhà thơ La Mã kiệt xuất. - 465, 638.

Hô-út (Hout), Van-đéc - công nhân Hà Lan, đại biểu dự Đại hội La Hay của Quốc tế (1872) thay mặt các chi hội ở Am-xtéc-đam. - 718, 757.

Hôn-len-dơ (Holländer), Gia-cốp - công nhân Hung-ga-ri, thông tin viên của Quốc tế ở Bu-đa-pét. -375, 376.

Hốt-xơn (Hogson), Uy-li-am Ban-len-tai-nơ (1815 -1880) - giáo sư kinh tế chính trị học luật thương mại Anh; trong một loạt tác phẩm, ông đề ra yêu cầu cải cách nền giáo dục quốc dân. - 515.

Hốt-xli (Huxley), Tô-mát Hen-ri (1825-1895) - nhà khoa học tự nhiên Anh, nhà sinh vật học, bạn và môn đồ của Đác-uyn, người tích cực phổ biến học thuyết của Đác-uyn; trong triết học ông là nhà duy vật không triệt để. - 174.

Hrơ-va-sa-nin (Hrvacanin), Ma-nui-lơ (1849-1909) - nhà hoạt động của phong trào giải phóng dân tộc Nam Xla-vơ, nhà báo, đầu năm 70 gia nhập chi hội Xla-vơ theo Ba-cu-nin ở Xuy-rích, tham gia cuộc khởi nghĩa năm 1875. - 412.

**Huy-bét* (Habert), A-đôn-phơ - người Pháp lưu vong ở Luân Đôn, thành viên của Quốc tế. - 367, 371, 381, 401, 445, 541.

Huy-gô (Hugo), Vích-to 1802-1885) - nhà văn Pháp vĩ đại. - 95,595.

I

* *I-man* (Imandt), Pê-tơ - thầy giáo người Đức, nhà dân chủ, tham gia cuộc cách mạng năm 1848-1849, thành viên Liên đoàn những người cộng sản, đứng về phía Mác và Ăng-ghe-n, sống lưu vong ở Anh, thành viên của Quốc tế. - 108, 224, 225, 268, 867, 868.

I-man (Imandt), Rô-bốt - cháu họ của Pê-tơ I-man, trong thời gian chiến tranh pháp - Phổ đã từ Pháp sang Anh sống lưu vong. - 224, 225, 269.

I-oóc (York), Tê-ô-đo (chết năm 1875) - nhà hoạt động của phong trào công nhân Đức người tổ chức liên đoàn công nhân gia công gỗ, người thuộc phái Lát-xan; uỷ viên ban chấp hành Tổng liên đoàn công nhân Đức; năm 1869 theo phe đối lập chống Svai-xơ và tham gia tổ chức Đảng công nhân dân chủ - xã hội; trong những năm 1871-1874 là bí thư của đảng. - 749, 769, 777.

* *I-ung* (Jung), Héc-man (1830-1901) - nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào công nhân quốc tế và Thụy Sĩ, thợ đồng hồ, sống lưu vong ở Luân Đôn, uỷ viên Tổng hội đồng của Quốc tế và bí thư thông tấn về Thụy Sĩ (tháng Mười một 1864 - 1872), thủ quỹ của Tổng hội đồng (1871-1872), phó chủ tịch Hội nghị đại biểu ở Luân Đôn (1865), chủ tịch Đại hội Giơ-ne-vơ (1866), Đại hội Bruy-xen (1868) và Đại hội Ba-lơ (1869) và hội nghị đại biểu Luân Đôn (1871) của Quốc tế, uỷ viên Hội đồng liên chi hội Anh (1872); trước Đại hội La Hay (tháng chín 1872) ông thi hành đường lối của Mác, sau đó theo phái cơ hội chủ nghĩa trong Quốc tế. - 103, 105, 188, 195, 197, 235, 303, 304, 314, 352, 380, 386, 387, 400, 406-413, 419, 420, 424, 441, 444, 495, 512, 522, 538, 539, 552, 562, 632, 650, 671, 698, 696, 697, 700, 728, 734, 745, 755, 759, 774, 785, 788, 792, 805, 811, 484.

I-ung (Jung). Xa-ra (mất năm 1890)- vợ của I-ung Héc-man. - 381, 445, 697.

K

- Kéc-nơ* (Kern), Ô-guy-xơ - nhà dân chủ tư sản Pháp, sống lưu vong ở Luân Đôn. - 315.
- Kéc-xten* (Kersten). Pau-lơ - nhà điêu khắc Đức, người thuộc phái Lát-xan. - 173.
- Ken-lốc* (Kellogg), Ê-đu-ác (1790-1858) - nhà kinh tế học tư sản Mỹ, tác giả của một loạt tác phẩm về các vấn đề tài chính. - 202, 242, 292.
- Ken-lơ* (Keller), Sác-lơ (1843-1913) - nhà xã hội chủ nghĩa Pháp, thành viên của Quốc tế trong những năm 1869-1870 dịch một phần tập thứ nhất bộ "Tư bản" ra tiếng Pháp, tham gia Công xã Pa-ri; sau khi Công xã bị đàn áp, sang Thụy Sĩ sống lưu vong, tại đây ông kết thân với phái Ba-cu-nin. - 492, 554, 887.
- Kê-rát-ri* (Keraty), Ê-min, bá tước Đơ (1832-1905) - nhĩ hoạt động chính trị phản động Pháp, người thuộc phái Oóc-lê-ăng, năm 1870 là cục trưởng cảnh sát Pa-ri (tháng Chín - tháng Mười), sau đó lãnh đạo việc phiên chế các lực lượng quân sự theo khu vực lãnh thổ của Bơ-ta-nhơ, tỉnh trưởng tỉnh Thượng Ha-rôn-na (1871), tháng Tư 1871 đàn áp Công xã ở Tu-lu-dơ. - 84, 383, 872, 883, 884.
- Ki-nê* (Quinet), Êt-ga (1803-1875) - nhà hoạt động chính trị và nhà sử học tiểu tư sản Pháp; tham gia cuộc cách mạng 1848; trong những năm 1852 - 1870 sống lưu vong, chống chế độ Bô-na-pác-tơ, dự đại hội hoà bình tư sản của Đồng minh hoà bình và tự do ở Giơ-ne-vơ (1867); chống Công xã Pa-ri; đại biểu Quốc hội (1871 - 1875). - 157.
- Kin-ken* (Kinkel), Gốt-phrít (1815-1882) - nhà thơ và nhà chính luận Đức, nhà dân chủ tiêu tư sản, tham gia cuộc khởi nghĩa Ba-đen Pphan-xơ năm 1859, bị toà án Phổ kết án tù chung thân, năm 1850 vượt ngục sang Anh sống lưu vong, một trong những thủ lĩnh của giới lưu vong tiểu tư sản, chống Mác và Ăng-ghen. - 255.

L

- La Hác-pơ* (La Harpe), Phrăng-xoa Đơ (1739 - 1803) - nhà thơ và nhà phê bình người Pháp. - 824.
- La-đen-đoóc-phơ* (Ladendorf), Au-gu-xơ - nhà dân chủ tư sản Đức, một trong những người lãnh đạo các hội khai sáng của công nhân Đức ở Thụy Sĩ và chủ biên báo "Felleisen". - 236.
- *La-phác-gơ* (Lafarrgue), Lau-ra (1845-1911) - con gái thứ hai của Các Mác, nhà hoạt động của phong trào công nhân Pháp, từ năm 1868 là vợ của P.La-phác-gơ. - 46, 75, 79, 82, 153, 181, 185, 249, 267, 278-280, 301, 312, 314, 386, 390, 464, 475, 486, 492, 497, 500, 518, 522, 545, 553-555, 570-573, 585, 611, 604, 853, 854, 860, 868, 872, 883, 884, 888, 897.
- *La-phác-gơ* (lafargue), Pôn (1842-1911), - nhĩ hoạt động nổi tiếng của phong trào công nhân quốc tế và phong trào công nhân Pháp, người tuyên truyền kiệt xuất chủ nghĩa Mác; uỷ viên Tổng hội đồng của Quốc tế, bí thư thống tấn về Tây Ban Nha (1866 - 1869), tham gia xây dựng các chi hội của Quốc tế ở Pháp (1869-1870), Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha (1871-1872), đại biểu dự Đại hội La Hay (1872), một trong những người thành lập Đảng công nhân Pháp; học trò và bạn chiến đấu của Mác và Ăng-ghen. - 46, 82, 104, 107, 112, 131, 133, 158, 181, 185, 219, 224, 249, 251, 253, 264, 278, 280, 301, 307, 313, 383, 390, 397, 464, 474, 483-485, 493-497, 514-522, 545, 546, 553-555, 566-570, 583, 585, 609, 512-613, 623-625, 664, 676, 686, 691, 693, 699, 704, 706, 709, 714, 720, 724, 736, 740, 785, 792, 804, 854, 859, 863, 867, 868, 872, 883, 884, 887, 888, 897.
- La-phác-gơ* (Lafargue), Sác-lơ Ê-chiên (tháng Chạp 1868 - tháng Năm 1872) - con trai của Pôn và Lau-ra La-phác-gơ. - 46, 82, 185, 250, 475, 486, 493, 521, 553-556, 573, 585, 860, 872, 883, 888, 894, 897.
- *La-rốc* (Larocque), Giảng (bí danh Lát-rắc) - nhà hoạt động của

phong trào công nhân Pháp, tham gia Công xã Pa-ri, uỷ viên Ủy ban trung ương Đội vệ binh quốc gia, một trong những người lãnh đạo chi hội của Quốc tế ở Boóc-dô, năm 1873 do bị toà án khởi tố đã trốn sang Tây Ban Nha, tại đây, với tư cách phái viên của Tổng hội đồng, ông tiếp tục lãnh đạo hoạt động của các chi hội của Quốc tế ở Boóc-dô. - 719, 721, 755, 768.

* *La-sa-tơ-rơ* (Lachastre), Mô-ri-xơ (1814-1900) - nhà báo tiến bộ Pháp, tham gia công xã Pa-ri, xuất bản tập thứ nhất bộ "Tư bản" của Mác bằng tiếng Pháp. - 518, 540, 555, 580, 585, 637, 789, 826, 887, 892, 899.

La-uy-rơ (Lahure), Lu-i (sinh khoảng 1850-1878) - chủ nhà in đã in tập thứ nhất bộ "Tư bản" bằng tiếng Pháp. - 786.

La-ve-lê (Laveleye), Ê-min Lu-i Vích-to, *Đơ* (1822-1892) - nam tước, nhà sử học và kinh tế học tư sản Bỉ, đại biểu của khoa kinh tế chính trị học tầm thường. - 52.

**La-vrốp*, Pi-ốt La-vrô-vích (1823-1900) - nhà xã hội học và nhà chính luận Nga, một trong những nhà tư tưởng của chủ nghĩa dân túy, trong triết học là người chiết trung; thành viên của Quốc tế, tham gia Công xã Pa-ri, chủ biên tạp chí "Tiến lên" (1873-1876) và báo "Tiến lên!" (1875-1876). - 136, 255, 314, 336, 372, 374, 389, 399, 400, 405, 406, 480, 481, 515, 516, 856.

La Xê-xi-li-a (La Cecitia), Na-pô-lê-ông (1835-1878) - nhà cách mạng Pháp (gốc I-ta-li-a), giáo sư toán học, tham gia cuộc hành quân của Ga-ri-ban-đi năm 1860, thành viên tổ chức Pa-ri của Quốc tế một trong những chủ biên báo "Rappel", tướng của Công xã Pa-ri, sau khi Công xã bị đàn áp, sống lưu vong ở Anh, duy trì quan hệ với Mác và Ăng-ghe-n. - 163, 843.

Lan-đéc-cơ (Landeck), Béc-nác (sinh năm 1832) - thợ kim hoàn Pháp, thành viên chi hội Pháp năm 1871 ở Luân Đôn, chi hội này không được kết nạp vào Quốc tế. - 470.

Lát-rắc - xem *La-rốc*.

Lát-xan (Lassalle), Phéc-di-năng (1825-1864) - nhà chính luận tiểu tư sản Đức, luật sư, trong những năm 1848-1849 tham gia phong trào dân chủ ở tỉnh Ranh; đầu những năm 60 ngả theo

phong trào công nhân, một trong những người thành lập Liên đoàn công nhân Đức (1863), ủng hộ chính sách thống nhất nước Đức "từ trên xuống" do Phổ làm bá chủ, mở đầu khuynh hướng cơ hội chủ nghĩa trong phong trào công nhân Đức. - 13, 386, 660, 782.

Lâu (Lowe), Rô-bóc (1811-1892) - nhà hoạt động nhà nước và nhà chính luận Anh, phần tử tự do chủ nghĩa, bộ trưởng tài chính (1868-1873), bộ trưởng nội vụ (1873-1874). - 320, 836.

Lếch-ki (Lecky), Uy-li-am Ê-đu-a Hác-pôn (1838-1903) - nhà sử học tư sản Anh, nhà duy tâm, tác giả một loạt tác phẩm lịch sử; chủ trương hạn chế quyền bầu cử và các "quyền tự do" tư sản. - 373, 390.

Le-xơ (Lesnerr), Phri-đrich (1825-1910) - nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào công nhân Đức và phong trào công nhân quốc tế, thợ may; thành viên Đồng minh những người cộng sản, tham gia cuộc cách mạng năm 1848-1849, trong vụ án những người cộng sản ở Khuên bị kết án 3 năm tù; từ năm 1856 sống lưu vong ở Luân Đôn, thành viên Hội giáo dục cộng sản của công nhân Đức ở Luân Đôn, uỷ viên Tổng hội đồng của Quốc tế (tháng Mười một 1864-1872), tham gia hội nghị đại biểu Luân Đôn (1865), Đại hội Lô-dan (1867), Đại hội Bruy-xen (1868), Đại hội Ba-lơ (1869), hội nghị đại biểu Luân Đôn (1871) và Đại hội La Hay (1872) của Quốc tế, uỷ viên Hội đồng liên chi hội Anh (1872-1874), đấu tranh tích cực cho đường lối của Mác trong Quốc tế; về sau là một trong những người thành lập đảng độc lập ở Anh, bạn thân và bạn chiến đấu của Mác và Ăng-ghe-n. - 104, 173, 375, 473, 546, 635, 655, 680, 701, 757.

Lét-xing (Lessing), Gốt-khôn-đơ Ê-phra-im (1729-1781) - nhà văn, nhà phê bình và nhà triết học Đức vĩ đại, một trong những nhà khai sáng nổi tiếng của thế kỷ XVIII. - 430.

Lê-ô (Leo), Ăng-đrê (tên thật là Lê-ô-ni *Sam-pơ-xơ*) (1829-1900) - nữ văn sĩ và nhà chính luận Pháp, tham gia Công xã Pa-ri, sau khi Công xã bị đàn áp sang Thụy Sĩ sống lưu vong, ủng hộ phái Ba-cu-nin. - 452, 463, 470, 471.

Li-be-xơ (Liebers), Bru-nô - công nhân Hà Lan, thành viên chi hội

- của Quốc tế ở La Hay, tham gia tích cực việc chuẩn bị Đại hội La Hay (1872). - 688, 690, 757.
- Li-côn* (Lincoln), A-bra-ham 1809-1865) - nhà hoạt động nhà nước Mỹ kiệt xuất, một trong những người thành lập Đảng cộng hoà, Tổng thống Mỹ (1861-1865); trong tiến trình cuộc Nội chiến dưới sức ép của quần chúng nhân dân, năm 1862 đã chuyển từ toán tính thoả hiệp với các chủ nô sang tiến hành cải cách dân chủ tư sản và dùng các phương pháp cách mạng để tiến hành chiến tranh; tháng Tư 1865 bị mật vụ của chủ nô giết. - 338.
- lin-đau* (Lindau), Pau-lơ (1839-1919) - nhà dân chủ tư sản, nhà báo và nhà văn Đức, xuất bản tạp chí "Die Gegenwart" (1872-1881). - 665.
- Lin-đơ* (Lind), Gien-ni (khoảng 1821-1887) - ca sĩ ca kịch Thụy điển. - 100.
- Líp-nếch* (Liebknecht) A-li-xa (sinh khoảng năm 1859) - con gái cả của Vin-hem Líp-nếch. - 882, 885.
- Líp-nếch* (Liebknecht). Các (1871-1919) - con trai của Vin-hem Líp-nếch; về sau là nhà hoạt động kiệt xuất của phong trào công nhân Đức và phong trào công nhân quốc tế, một trong những người thành lập Đảng cộng sản Đức. - 397.
- * *Líp-nếch* (Liebknecht), Na-ta-li-a (1835-1909) - con gái của nhà luật học Hét-xen - phân tử tự do chủ nghĩa T.Re. từ năm 1868 là vợ của Vin-hem Líp-nếch. - 231-235, 256, 257, 277, 283, 611, 637, 751, 752, 895-897.
- * *Líp-nếch* (Liebknecht), Vin-hem (1826-1900) - nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào công nhân Đức và phong trào công nhân quốc tế, tham gia cuộc cách mạng năm 1848-1849, thành viên Liên đoàn những người cộng sản; thành viên của Quốc tế, chiến sĩ đấu tranh tích cực chống chủ nghĩa Lát-xan, đòi thi hành các nguyên tắc của Quốc tế trong phong trào công nhân Đức; đại biểu dự Đại hội Ba-lơ (1869) của Quốc tế; từ năm 1867 là đại biểu Quốc hội Đức; một trong những người thành lập và lãnh tụ của Đảng dân chủ - xã hội Đức, chủ biên báo "Volksstaat" (1869-1876); bạn thân và bạn chiến đấu của Mác

- và Ăng-ghe-n. - 15, 29, 59-64, 74, 91, 96, 141, 169, 174, 184, 185, 214, 225, 232-235, 256, 258, 268, 271-278, 281, 283, 289-291, 298-3-1, 320-323, 332, 333, 350, 379, 382, 394-397, 420-423, 442, 476-491, 499-502, 509-514, 519, 542-545, 551, 554, 563, 574, 596, 601, 602, 608-611, 618, 621-626, 630-633, 635, 636, 642-645, 658, 659, 674, 687, 749-753, 769, 773, 777, 783, 809, 811, 813, 816, 838, 848, 860, 871, 882-885, 891, 894-897.
- Lít-xa-ga-rơ* (Lissagaray), Prô-xpéc Ô-li-vi-ê (1838-1901) - nhà báo và nhà sử học Pháp, tham gia Công xã, theo nhóm "phái Gia-cô-ban mới" dân chủ tư sản sau khi Công xã bị đàn áp, sang Anh sống lưu vong, tác giả quyển "Lịch sử Công xã Pa-ri" (1876). - 110, 114, 124, 843, 879.
- Liu-ba-vin*, Ni-cô-lai Ni-cô-la-ê-vích (1845-1918) - nhà hoá học Nga, năm 1867 tốt nghiệp Trường đại học tổng hợp Pê-téc-bua, trong những năm 1886-1906 là giáo sư, tác giả nhiều tác phẩm về hoá học, trong những năm 60 tham gia các tiểu tổ cách mạng của sinh viên, vào cuối những năm 60, tham gia chuẩn bị xuất bản quyển "Tư bản" bằng tiếng Nga. - 683, 722, 740.
- Loóc-mi-ê* (Lormier), Ma-ri-a - một phụ nữ Pháp sống ở Luân Đôn, người quen biết của gia đình Mác. - 315.
- * *Lô-pa-tin*, Ghéc-man A-lếch-xan-đơ-vích (1845-1918) - nhà cách mạng Nga, học trò của N.G. Sép-nư-sép-xki, người thuộc phái dân tuyền, uỷ viên Tổng hội đồng của Quốc tế (1870); một trong những người dịch ra tiếng Nga tập thứ nhất bộ "Tư bản", bạn của Mác và Ăng-ghe-n. - 44, 136, 137, 141, 256, 311, 346, 373, 638, 740, 855, 890.
- Lô-pét Đờ La-ra* (Lopez de Lara) - nhà buôn Tây Ban Nha ở Luân Đôn. - 554.
- Lô-răng* (Laurent), Ô-guy-xơ (1807-1853) - nhà hoá học Pháp, cùng với Giê-ra-rơ nêu chính xác khái niệm phân tử và nguyên tử. - 431.
- Lô-ren-sô* (Lorenzo), An-xen-mô (1841-1915) - nhà hoạt động của phong trào công nhân Tây Ban Nha, công nhân ngành in, một trong những người tổ chức chi hội Tây Ban Nha của Quốc tế,

uỷ viên liên chi hội Tây Ban Nha (1870-1872), đại biểu dự Hội nghị Luân Đôn (1871) của Quốc tế . - 466, 472, 497, 498, 613, 871.

Lông-ghe (Longuet), Sác-lơ (1839-1903) - nhà hoạt động của phong trào công nhân Pháp, nhà báo, người thuộc phái Pru-đông, uỷ viên Tổng Hội đồng của Quốc tế (1866-1867, 1871-1872); bí thư thông tấn về Bỉ (1866), đại biểu dự Đại hội Lô-đan (1867), Đại hội Bruy-xen (1868), Hội nghị đại biểu (1868), hội nghị đại biểu Luân Đôn (1871) và Đại hội La Hay (1872) của Quốc tế; tham gia phòng thủ Pa-ri (1870 - 1871), uỷ viên Công xã Pa-ri, sau khi Công xã bị đàn áp, sang Anh sống lưu vong; về sau theo trào lưu cơ hội chủ nghĩa trong Đảng công nhân Pháp - phái Khả năng. - 81, 88, 91, 105, 143, 159, 161, 374, 383, 384, 487, 572, 611, 713, 715, 720, 760, 821, 825, 835, 841, 887, 896, 900.

Lông-ghe (Longuet), Sác-lơ (tháng Chín 1873 -tháng Bảy 1874) - con trai của Gien-ni và Sác-lơ Lông-ghe. - 159, 165, 823, 825, 837, 839, 843, 848.

Lơ-blăng (Leblanc), An-be Phê-lích (sinh năm 1844) - người tham gia phong trào công nhân Pháp, theo phái Ba-cu-nin, kỹ sư, thành viên tổ chức Pa-ri của Quốc tế, tham gia Công xã Pa-ri, là đại biểu của Công xã ở Li-ông, ở đây ông tham gia vào việc dự định tuyên bố thành lập Công xã; sau khi Công xã bị đàn áp ông sang Anh sống lưu vong, hoạt động với tư cách người thuộc phái Bô-na-pác-tơ. - 531.

Lơ-bốp (Leboeuf), Ét-mông (1809-1888) - thống chế Pháp, năm 1869 là bộ trưởng quốc phòng Pháp, vào thời kỳ đầu chiến tranh Pháp - Phổ, sau thất bại ở Vây-xen-buốc, Véc-tơ và Spi-héc-nơ đã từ chức và chỉ huy quân đoàn trong tập đoàn quân của Ba-đen; sau chiến tranh đã rời bỏ hoạt động nhà nước. - 51.

Lơ-cráp (Lucraft), Ben-gia-min (1809-1897) - một trong những thủ lĩnh cải lương của các hội công liên Anh, thợ làm đồ gỗ, uỷ viên Tổng hội đồng (1864-1871), đại biểu dự Đại hội Bruy-xen (1868)

và Đại hội Ba-lơ (1869) của Quốc tế; năm 1871 phát biểu chống Công xã Pa-ri và chống lời kêu gọi "Nội chiến ở Pháp" của Tổng Hội đồng, ra khỏi Tổng hội đồng do bị Tổng hội đồng lên án sự phản bội của ông ta. - 364.

Lơ Luy-bơ (Le Lubez), Vích-to P. (sinh năm 1834) - người Pháp sống lưu vong ở Luân Đôn, gắn bó với các phần tử cộng hoà tư sản và cấp tiến tư sản ở Pháp và Anh; dự cuộc hội nghị ngày 28 tháng Chín 1864 ở hội trường Xanh - Mác-tin-xơ, uỷ viên Tổng hội đồng của Quốc tế (1864-1865), dự hội nghị đại biểu Luân Đôn năm 1865; bị Đại hội Giơ-ne-vơ (1866) khai trừ khỏi Tổng hội đồng vì có âm mưu và vu khống. - 290, 471, 886.

Lơ-Mút-xuy (Le Moussu), Ben-gia-min - nhà hoạt động của phong trào công nhân Pháp, thợ chạm khắc, chiến sĩ Công xã, sau khi Công xã Pa-ri bị đàn áp sang Luân Đôn sống lưu vong, uỷ viên Tổng hội đồng của Quốc tế và bí thư thông tấn về các chi hội Pháp ở Mỹ (1871-1872), đại biểu dự Đại hội La Hay (1872), ủng hộ cuộc đấu tranh của Mác và Ăng-ghe-n chống phái Ba-cu-nin. - 131, 133, 380, 387, 455, 576, 628, 629, 642, 654, 655, 708, 758, 765, 768, 792, 819-821, 837, 849.

Lơ-phe-vơ (Lefaivre), A. - lãnh sự Pháp ở Viên (1870-1871). - 378-382.

Lơ-phrăng-xe (Lefrancais). Guy-xtáp (1826-1901) - nhà cách mạng Pháp, phần tử Pru-đông tả khuynh, làm nghề thầy giáo, tham gia cuộc cách mạng năm 1848, từ cuối những năm 60 là thành viên của Quốc tế, uỷ viên Công xã Pa-ri; sau khi Công xã bị đàn áp sang Thụy Sĩ lưu vong, ở đây ông theo phái vô chính phủ. - 489.

Lơ-véc-đê (Le Verdet) - người Pháp lưu vong ở Luân Đôn, mùa thu năm 1871 tham gia xuất bản báo "Qui Vive!". - 469.

Lốp-bốc (Lubbock), Giôn (1834-1913) - nhà sinh vật học Anh theo thuyết Đác-uyn, nổi tiếng về những tác phẩm về động vật học;

nhà hoạt động tài chính và chính trị, phần tử tự do chủ nghĩa. - 373, 390.

Lu-i Bô-na-pác-tơ - xem *Na-pô-lê-ông III*.

Lu-xi-a-ni (Luciani), Giu-dép-pơ - nhà báo I-ta-li-a, thành viên của Quốc tế, trong những năm 1871-1872 trao đổi thư từ với Mác và Ăng-ghen, tham gia các tổ chức công nhân ở Rô-ma, cộng tác với báo chí dân chủ. - 402.

Luy-ken (Lucain) - xem *Pô-ten*.

M

Ma-di-xơn (Maddison) - người Xcôt-len, thầy thuốc ở Luân Đôn chữa bệnh cho Mác và gia đình Mác. - 14, 70, 73, 279, 296, 315.

Ma-đốc (Maddock, G.W.) hay *Ma-đô-xơ* - phần tử cấp tiến tư sản Mỹ. - 636.

Ma-lông (Malon), Bê-nu-a (1841-1893) - nhà xã hội chủ nghĩa Pháp, thành viên của Quốc tế, đại biểu dự Đại hội Giơ-ne-vơ năm 1866; đại biểu Quốc hội năm 1871, đã từ bỏ quyền hạn của mình; Ủy viên Ủy ban trung ương Đội vệ binh quốc gia và ủy viên Công xã Pa-ri, sau khi Công xã bị đàn áp ông sang sống lưu vong ở I-ta-li-a, rồi sang Thụy Sĩ, ở đây ông theo phái vô chính phủ; về sau là một trong những thủ lĩnh và nhà tư tưởng của trào lưu cơ hội chủ nghĩa trong phong trào xã hội chủ nghĩa Pháp. - phái Khả năng. - 462, 470, 471, 482, 489, 539, 584, 610, 634.

Ma-nhơ (Magne), Pi-e (1806-1879) - nhà hoạt động nhà nước Pháp, người thuộc phái Bô-na-pác-tơ, bộ trưởng tài chính (1855-1860, 1867-1869, 1870, 1873-1874). - 157.

Ma-ri hoặc *Mơ-rây* (Muray), Sác-lơ - nhà hoạt động của phong trào công nhân Anh, thợ giày, tham gia phong trào Hiến chương, một trong những người lãnh đạo Đồng minh cải cách toàn quốc, ủy viên Tổng hội đồng và Quốc tế (1870 - 1872) và Hội đồng liên chi hội Anh (1872-1874), ủng hộ Mác và Ăng-

ghen; trong những năm 80 tham gia tích cực Liên đoàn dân chủ - xã hội. - 720.

Ma-ri-a A-lếch-xan-đrốp-na (sinh năm 1853) - con gái của A-lếch-xan-đrô II, từ năm 1874 là vợ của công tước Ê-đin-bua. - 830.

* *Mác* (*Marx*), Gi-en-ni (1844-1883) - con gái cả của Các Mác, nhà hoạt động của phong trào công nhân quốc tế, từ năm 1872 là vợ của Sác-lơ Lông-ghê. - 42, 58, 102, 104, 131, 132, 158-166, 174, 176, 235, 249, 258, 267, 276, 301, 313, 315, 349, 383, 385, 390, 400, 403, 411, 435, 486, 497, 518, 553, 572, 611, 666, 713, 715, 785, 792, 823-825, 834-837, 840-843, 848, 859, 861, 864, 867-888, 892, 893, 896-899.

* *Mác* (*Marx*), Gi-en-ni, nguyên họ là Phôn-ve-xtơ-pha-len (1814-1884) - vợ của Các Mác, người bạn và trợ thủ trung thành của ông. - 57, 64, 108, 109, 112, 113, 132, 146, 160, 198, 199, 235, 314, 385, 387, 397, 402, 403, 511, 521, 630, 692, 798, 801, 822, 824, 838, 853, 859-869, 880, 894-897.

Mác Đô-nen (MacDonnel), Gi. Pa-tơ-rích (khoảng 1845-1906) - nhà hoạt động của phong trào công nhân Ai-rơ-len, tham gia phong trào Phê-ni-ăng, ủy viên Tổng hội đồng của Quốc tế và bí thư thông tấn về Ai-rơ-len (1871-1872), đại biểu dự hội nghị đại biểu Luân Đôn (1871) và Đại hội La Hay (1872) của Quốc tế, ủy viên Hội đồng liên chi hội Anh (1872); tháng Chạp 1872 sang sống lưu vong ở Mỹ, nơi ông tham gia tích cực phong trào công nhân Mỹ. - 364, 393, 398, 478, 480, 655, 707, 712, 717.

Mác-Ê-vơ-linh (*Marx-Aveling*), Ê-lê-ô-no-ra (Tút-xi) (1855-1898) - nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào công nhân Anh và phong trào công nhân quốc tế trong những năm 80-90 thế kỷ XIX, con gái út của C.Mác, từ năm 1884 là vợ của E. Ê-vơ-linh. - 42, 58, 93, 102, 104, 110, 114, 124, 138-141, 145, 146, 160-166, 171, 176, 199, 235, 276, 301, 313, 314, 383, 386, 390, 400, 403, 499, 518, 572, 754, 804, 823, 825, 834-836, 839, 848, 852, 855, 861, 863, 868, 872, 873, 881-885, 889, 890, 897.

Mác-Ma-hông (*Mác-Mahon*), Ma-ri Êt-mơ Pát-ri-xơ Mô-rít (1808-1893) - nhà hoạt động chính trị phản động Pháp, thống chế, người thuộc phái Bô-na-pác-tơ, trong thời gian chiến tranh

- Pháp - Phổ ông chỉ huy quân đoàn, rồi tập đoàn quân Ta-lông, bị bắt làm tù binh ở Xê-dăng; một trong những tên đao phủ dân áp Công xã Pa-ri, tổng tư lệnh quân đội của phái Véc-xây; tổng thống nền Cộng hoà thứ ba (1873-1879), - 51, 68, 73, 86, 114, 123, 154-157, 842.
- Mác-phôn Lai-bơ-rích* (Mack von Leiberich), Các Phri-đrich (1752-1828) - tướng Áo, trong thời gian cuộc chiến tranh năm 1805 chống Na-pô-lê-ông I, ông đã đầu hàng với toàn bộ đạo quân của mình ở Un-mơ (17.X.1805). - 68.
- Mác-san* (Marchand), Lu-i - người Pháp thuộc phái Blăng-ki, được Công xã Pa-ri cử đến Boóc-đô công tác, sau khi Công xã bị đàn áp ông sáng sống lưu vong ở Thụy Sĩ, ở đó ông là thư ký hội những người lưu vong, cộng tác với báo "Révolution Sociale", bị khai trừ khỏi Quốc tế theo yêu cầu của chi hội ở Boóc-đô. - 519.
- Mác-tanh* (Martin), Công-xtăng - nhà cách mạng Pháp thuộc phái Blăng-ki, tham gia Công xã Pa-ri, sau khi Công xã bị đàn áp sang Luân Đôn sống lưu vong, uỷ viên Tổng hội đồng của Quốc tế (1871-1872), đại biểu dự Hội nghị đại biểu Luân Đôn năm 1871. - 387, 843.
- Mác-xi* (Maxse), Phri-đrich Au-gi-xtút - nhà chính luận Anh. - 52.
- Mai-nơ* (Meine), Hen-ri Gioóc-giơ Sam-ne (1822-1888) - nhà luật học tư sản Anh, nhà nghiên cứu lịch sử pháp luật. - 373, 390.
- Mai-xơ* (Meisner), Ốt-tô Các (1818-1902) - người xuất bản sách ở Ham-buốc, xuất bản quyển "Tư bản" và một loạt tác phẩm của Mác và Ăng-ghe-n. - 172, 176, 637, 644, 666, 667, 750, 763, 851, 876, 887, 899.
- Mát-di-ni* (Mazzini), Giu-dép (1805-1872) - nhà cách mạng I-ta-li-a, nhà dân chủ tư sản, một trong những lãnh tụ của phong trào giải phóng dân tộc ở I-ta-li-a, năm 1849 là người đứng đầu chính phủ lâm thời của nước Cộng hoà La Mã, năm 1850 là một trong những người tổ chức Uỷ ban trung ương của đảng dân chủ châu Âu ở Luân Đôn. - 187, 276, 330, 354, 362-364, 402, 434, 484, 501, 521, 527.

- May-ơ* (Mayer), Các (1819-1889) - nhà dân chủ tiểu tư sản Đức, trong những năm 1848-1849 là đại biểu Quốc hội Phran-phuốc, sau khi cách mạng thất bại sang Thụy Sĩ sống lưu vong. - 816.
- * *Mây-ơ* (Meyer), Di-gơ-phrít (khoảng 1840-1872) - nhà hoạt động của phong trào công nhân Đức và phong trào công nhân Mỹ, người xã hội chủ nghĩa, kỹ sư, thành viên Tổng liên đoàn công nhân Đức, chống ảnh hưởng của chủ nghĩa Lát-xan trong phong trào công nhân Đức, thành viên của Quốc tế; năm 1866 sang Mỹ sống lưu vong, thành viên Câu lạc bộ cộng sản Niu Oóc và một trong những người tổ chức các chi hội của Quốc tế ở Mỹ, ủng hộ C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n. - 202, 203, 238-240, 437, 448.
- Mây-ơ* (Meyer), Héc-man (1821-1875) - nhà hoạt động của phong trào công nhân Đức và phong trào công nhân Mỹ, người xã hội chủ nghĩa, tham gia cuộc cách mạng năm 1848-1849; năm 1852 sang Mỹ sống lưu vong, trong những năm 50 - đầu những năm 60 lãnh đạo cuộc đấu tranh giải phóng người da đen ở bang A-la-ba-ma, một trong những người tổ chức các chi hội của Quốc tế ở Xanh-Lu-i, bạn của I.Vây-đơ-mai-ơ. - 788, 801.
- Mây-ơ* (Meyer), Ru-dôn-phơ Héc-man (1830-1899) - nhà kinh tế học và nhà chính luận tư sản Đức, phần tử bảo thủ; tác giả cuốn sách "Cuộc đấu tranh giải phóng của đẳng cấp thứ tư", "Bọn đầu cơ chính trị và nạn tham nhũng ở Đức". - 812, 828.
- Méc-phi* (Murphy), Uy-li-am Mác-tin - chủ doanh nghiệp đường sắt và nhà buôn Ai-rơ-len, chủ báo "Irih -Independent", nghị sĩ (1885-1892). - 479.
- Men-đen-xôn* (Mendelssohn), Mô-de-xơ (1729-1786) - nhà triết học tự nhiên thần luận tư sản phản động Đức. - 12.
- Mê-xa-i Lê-ôm-pác-tơ* (Mesa y Leompart), Hô-xe (1840-1904) - nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào công nhân và xã hội chủ nghĩa Tây Ban Nha, công nhân in, một trong những người tổ chức các chi hội của Quốc tế ở Tây Ban Nha, uỷ viên Hội đồng liên chi hội Tây Ban Nha (1871-1872), uỷ viên Hội đồng liên chi hội Tây Ban Nha (1871-1872), uỷ viên ban biên tập báo "Emancipacion" (1871-1873), thành viên Liên chi hội Ma-đrít mới (1872-1873), đấu tranh tích cực chống chủ nghĩa vô chính

phủ, một trong những người đầu tiên tuyên truyền chủ nghĩa Mác ở Tây Ban Nha; một trong những người thành lập đảng công nhân xã hội chủ nghĩa ở Tây Ban Nha (1879); người dịch một loạt tác phẩm của Mác và Ăng-ghe-nơ ra tiếng Tây Ban Nha. - 166, 483, 485, 514, 517, 695, 706, 711, 714, 735, 738, 805, 847.

Mi-ken (Miquel), I-ô-han (1828-1901) - nhà hoạt động chính trị và nhà tài chính Đức; trong những năm 40 là thành viên Liên đoàn những người cộng sản, về sau là phần tử tự do dân tộc, đại biểu Quốc hội Đức. - 283, 309.

Min (Mill), Giôn Xti-u-ác (1806-1873) - nhà kinh tế học tư sản và nhà triết học thực chứng Anh, hậu bối của trường phái kinh tế chính trị học cổ điển. - 51, 145, 311.

* *Min-cơ* (Melke) - nhà dân chủ - xã hội Đức, công nhân in, thành viên chi hội Béc-lin của Quốc tế, từ tháng Ba là thư ký chi hội; đại biểu dự Đại hội La Hay (1872). - 701.

Min-nơ (Mihner), Gioóc-giơ - nhà hoạt động của phong trào công nhân Anh, người Ai-rơ-len, theo quan điểm cải cách xã hội của Ô' Brai-en; thành viên của Đồng minh cải cách toàn quốc, của Đồng minh ruộng đất và lao động, ủy viên Tổng hội đồng của Quốc tế (1868-1872), đại biểu dự hội nghị đại biểu Luân Đôn năm 1871; ủy viên Hội đồng liên chi hội Anh (1872-1873), chống cánh cải lương của Hội đồng. - 720.

Min-xơ (Mills), Sác-lơ - kỹ sư Anh, năm 1871 là ủy viên Tổng hội đồng của Quốc tế. - 364.

Mô-ra (Mora), Phran-xi-cô (1842-1924) - nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào công nhân và phong trào xã hội chủ nghĩa Tây Ban Nha, thợ giày, một trong những người tổ chức các chi hội của Quốc tế ở Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha; ủy viên Hội đồng liên chi hội Tây Ban Nha và Quốc tế (1870-1872), ủy viên ban biên tập báo "Emancipacion" (1871-1873), thành viên Liên chi hội Ma-đrít mới (1872-1873); đấu tranh tích cực với ảnh hưởng của chủ nghĩa vô chính phủ, trao đổi thư từ với Mác và Ăng-ghe-nơ; một trong những người tổ chức Đảng công nhân xã hội

chủ nghĩa Tây Ban Nha (1879). - 288, 289, 484, 494, 498, 686, 687, 711.

Mo-rơ (More), Tô-mát (1478-1535) - nhà hoạt động chính trị Anh, huân tước, thủ tướng, nhà văn nhân đạo chủ nghĩa, một trong những đại biểu sơ kỳ của chủ nghĩa cộng sản không tưởng, tác giả tác phẩm "Không tưởng". - 750.

Moóc-ni (Morny), Sác-lơ Ô-guy-xơ Lu-i Giô-dép, bá tước Đờ (1814-1865) - nhà hoạt động chính trị Pháp, thuộc phái Bô-na-pác-tơ, anh em cùng mẹ khác cha của Na-pô-lê-ông III, đại biểu Hội nghị lập pháp (1849-1851), một trong những người tổ chức cuộc chính biến ngày 2 tháng Chạp 1851. - 122.

Mô-lơ (Moll). Phri-đrich (khoảng 1835-1871) - công nhân ở Dô-lin-ghen, thành viên Tổng liên đoàn công nhân Đức, năm 1864 sang Mỹ sống lưu vong, một trong những người thành lập Tổng liên đoàn công nhân Đức ở Niu Oóc; sau khi trở về Đức, là thành viên của Quốc tế, đại biểu dự Đại hội Giơ-ne-vơ (1866). - 259.

Mô-ra-gô Gôn-xa-lét (Morago Gonzales). Tô-mát - phần tử vô chính phủ Tây Ban Nha, thợ chạm khắc, một trong những người thành lập và lãnh đạo Đồng minh ở Tây Ban Nha, ủy viên Hội đồng liên chi hội Tây Ban Nha của Quốc tế (1870-1871); đại biểu dự Đại hội La Hay của Quốc tế (1872); bị khai trừ khỏi Quốc tế theo quyết định của Tổng Hội đồng ngày 30 tháng Năm 1873. - 516.

Mô-rơ-li (Morley). Giôn (1836-1923) - nhà chính luận, về sau là nhà hoạt động nhà nước phần tử tự do tư sản; trong những năm 1867-1882 là chủ biên tạp chí "Fortnightly Review". - 255, 812.

Mô-rơ-li (Morley), Xa-mu-en (1809-1886) - nhà công nghiệp và nhà hoạt động chính trị Anh, phần tử tự do chủ nghĩa, nghị sĩ (1865, 1868-1885), từ năm 1869 là chủ sở hữu báo "Bee-Hive". - 308, 812.

Mô-tơ-kê (Moltke), Hen-mút Các-lơ Béc-nơ-hác-đơ (1800-1891) -

thống tướng phổ, nhà hoạt động quân sự và nhà văn phản động, một trong những nhà tư tưởng của chủ nghĩa quânphiệt và chủ nghĩa sô-vanh Phổ, tổng tham mưu trưởng Phổ (1857-1871) và đế chế (1871-1888), trong thời gian chiến tranh Pháp - Phổ là tổng tư lệnh trên thực tế. - 27, 28, 63, 71, 815, 859.

Mốt-tơ-xhết (Mottershead), Tô-mátGi. (khoảng 1825-1884) - thợ dệt Anh, uỷ viên Tổng hội đồng của Quốc tế (1871-1872), bí thư thông tấn về Đan Mạch (1869-1872), đại biểu dự hội nghị đại biểu Luân Đôn (1871) và Đại hội La Hay (1872); sau Đại hội La Hay cầm đầu cánh cải lương trong Hội đồng liên chi hội Anh, bị khai trừ khỏi quốc tế theo quyết định của Tổng hội đồng ngày 30 tháng Năm 1873. - 303, 503, 558, 561, 575, 631-633, 692, 705, 711, 734, 745, 774, 785, 792.

**Mu-rơ* (Moore), Gioóc-giơ - họa sĩ kiêm nhà khắc gỗ người Anh; cùng với La-phác-gơ và Lơ Mút-xuy tổ chức vào những năm 1873 -1874 một công ty chế tạo tranh khắc mà một thời gian Mác đã tham gia. -133, 143, 146, 819-822.

Mu-rơ (Moore), Xa-mu-en (khoảng 1830 - 1912) - nhà luật học người Anh, thành viên của Quốc tế, dịch ra tiếng Anh tập thứ nhất bộ "Tư bản" (cùng với E. Ê-vơ-linh) và "Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản"; bạn thân của Mác và Ăng-ghe-n. - 45, 80. 110-115, 121-125.

Muyn-béc-gơ (Mülberger), Ác-tua (1847-1907) - nhà chính luận tiểu tư sản Đức, thuộc phái Pru-đông, thầy thuốc. - 624, 731, 780.

N

Na-bru-si (Nabruzzo), Liu-đô-vi-cô - nhà báo I-ta-li-a người thuộc phái Ba-cu-nin, thành viên ban lãnh đạo của Đồng minh bí mật, một trong những người xây dựng tổ chức vô chính phủ I-ta-li-a. -524.

Na-dơ (Naze) - chiến sĩ Công xã Pa-ri lưu vong ở Luân Đôn, thành viên chi hội nói tiếng Pháp ở Luân Đôn. - 401.

Na-pô-lê-ông I Bô-na-pác-tơ (1769-1821) - hoàng đế Pháp (1804-1814 và 1815). - 68, 74, 76, 217, 227, 228, 416, 528, 823.

Na-pô-lê-ông III (Lu-i Na-pô-lê-ông Bô-na-pác-tơ) (1808-1873) -

cháu họ của Na-pô-lê-ông I, hoàng đế Pháp (1852-1870). -12, 15-21, 28, 34, 38, 40, 47-50, 53, 59-63, 66, 76, 83, 85, 91, 115, 122, 181-184, 199, 201, 206, 211, 217, 219, 227, 237, 244-247, 251, 281, 291, 299, 378, 472, 531, 541, 854, 877, 891.

Nê-sa-ép, Xéc-gây Ghen-na-đi-ê-vích (1847-1882) - nhà cách mạng theo khuynh hướng âm mưu lật đổ người Nga, tham gia phong trào sinh viên ở Pê-téc-bua những năm 1868-1869, trong những năm 1869-1871 gắn bó chặt chẽ với Ba-cu-nin, thành lập tổ chức bí mật "Sự trwfgng trị của nhân dân" (1869), năm 1872 bị các nhà đương cục Thụy Sĩ trao cho Chính phủ Nga, chết trong pháo đài Pê-tơ-rô-páp-lốp. - 102 235, 414, 451, 508, 531, 716.

Ni-cô-lai I (1796-1855) - hoàng đế Nga (1825-1855). - 264.

Ni-côn-xơn (Nicolson) - thành viên chi hội Ai-rơ-len của Quốc tế ở Niu Oóc, thủ quỹ của Hội đồng liên chi hội lâm thời (đến tháng Sáu 1872). - 657.

Nốc-ki-Vi-a-ni (Gnocchi-Viani) (1837-1917) - nhà dân chủ I-ta-li-a, thuộc phái Ga-ri-ban-đi, từ những năm 70 là nhà hoạt động của phong trào công nhân và phong trào xã hội chủ nghĩa, nhà chính luận, tham gia tích cực vào hoạt động của Quốc tế ở I-ta-li-a (1872-1873), một trong những người thành lập Đảng công nhân I-ta-li-a (1882). - 654.

Nốp-rơ-Phran-xơ (Nobre-Franca), Hô-xê - người tham gia phong trào xã hội chủ nghĩa và phong trào công nhân Bồ Đào Nha, một trong những người tổ chức những chi hội đầu tiên của Quốc tế ở Li-xbon, trong những năm 1872-1873 trao đổi thư từ với Mác và Ăng-ghe-n. - 132, 695, 706.

Nơ-may-ơ (Neumayer), Lút-vích - nhà dân chủ - xã hội Áo, nhà bình luận; thành viên của Quốc tế, đại biểu dự Đại hội Ba-lơ (1869), chủ biên tập báo "Wiener Neustädtet Wochenblatt". - 766.

O

- Oa-sơ-bớc-nơ* (Washburne), Ê-li-huy Ben-gia-min (1816-1887) - nhà hoạt động chính trị và nhà ngoại giao Mỹ, thuộc Đảng cộng hoà, đại sứ ở Pa-ri (1869-1877), thi hành chính sách khiêu khích phá hoại Công xã Pa-ri, - 338, 340, 348, 366, 392.
- Oát-kin* (Watkin), Ê-đu-ác Uy-li-am (1819-1901) - nhà công nghiệp Anh, nghị sĩ, phần tử tự do chủ nghĩa. - 105.
- Oét-xơ* (West), Uy-li-am - phần tử cấp tiến tiểu tư sản Mỹ, viên chức trong ngân hàng của Vút-han, uỷ viên Uỷ ban trung ương các chi hội Bắc Mỹ của Quốc tế, thư ký chi hội số 12 (Niu Óc), bị Đại hội La Hay (1872) khai trừ khỏi quốc tế. - 437, 636, 692, 704.
- Oét-xơ-nơ* (Weston), Giôn - nhà hoạt động của phong trào công nhân Anh, thợ mộc, sau là nhà doanh nghiệp, người thuộc phái Ô-oen, uỷ viên Tổng hội đồng của Quốc tế (1864-1872), đại biểu dự hội nghị đại biểu Luân Đôn năm 1865, uỷ viên Hội đồng liên chi hội Anh (1872); có chân trong Ban chấp hành Đồng minh cải cách, một trong những người lãnh đạo Đồng minh ruộng đất và lao động. - 105.
- Oóc-lê-ăng* - vương triều ở Pháp (1830-1848). - 50, 53, 84, 86, 199, 870.
- Ô-béc-muy-lơ* (Obermüller), Vin-hem (sinh năm 1809) - người Đức theo chủ nghĩa phân lập. - 62.
- Ô-béc-vin-đéc* (Oberwind), Hen-rích (1846-1914) - người tham gia phong trào công nhân Áo, nhà báo, đầu những năm 60 là người thuộc phái Lát-xan, sau theo phái Ai-dơ-nắc, đại biểu dự Đại hội Ba-lơ của Quốc tế (1869), chủ biên các báo "Volksstimme" và "Volksstaat"; trong những năm 1873-1874 đưa ra chương trình cơ hội chủ nghĩa hợp tác với giai cấp tư sản, cuối những năm 70 rời bỏ phong trào công nhân. - 762, 766, 767, 790.
- Ô'Brai-en* (O' Brien), Giêm-xơ (bút danh *Bron-bơ*) (1802-1864) - nhà chính luận Anh, nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào Hiến chương, trong những năm 30 là chủ biên báo "Poor Man's Guardian", tác giả một loạt đề án cải cách xã hội có tính chất

- không tưởng; người tổ chức Đồng minh cải cách toàn quốc (1849). - 202, 437, 448.
- Ô-cô-lô-vích* (Okolowicz) - người Ba Lan lưu vong, tham gia Công xã Pa-ri. - 424.
- Ô Cô-nen* (O' Conell), Đa-ni-en (1775-1847) - luật sư Ai-rơ-len, nhà hoạt động chính trị tư sản, thủ lĩnh cánh hữu, tự do chủ nghĩa của phong trào giải phóng dân tộc. - 556.
- Ô' Cô-no* (O' Connr), Ác-tua (1763-1852) - nhà hoạt động của phong trào giải phóng dân tộc Ai-rơ-len, trong những năm 1797-1798 là một trong những lãnh đạo tổ chức "Người Ai-rơ-len liên hiệp" và chủ biên cơ quan báo chí của tổ chức này là báo "Pren"; năm 1803 sang Pháp sống lưu vong. - 579.
- Ô' Đô-nô-van Rốt-sa* (O' Donova Rossa), Giê-ri-mai (1831-1915) - Một trong những người thành lập và lãnh đạo Hội Phê-ni-ăng Ai-rơ-len, người xuất bản báo "Irish People" (1863-1865); năm 1865 bị kết án tù chung thân; sau đợt ân xá năm 1870 ít lâu sang sống lưu vong ở Mỹ, nơi ông do tổ chức Phê-ni-ăng; trong những năm 80 rời bỏ sinh hoạt chính trị. - 479, 862, 873.
- Ô' Đôn-nen* (O' Donnell) - cộng tác viên các báo "Irishman" và "Irsh People". - 479.
- Ô-li-vi-ê* (Ollivier), Ê-min (1825-1913) - nhà hoạt động chính trị tư sản Pháp, người thuộc phái cộng hoà, sau thuộc phái Bô-na-pác-tơ, người đứng đầu nội các (tháng Giêng - tháng Tám 1870). - 258.
- Ô-man-xki* (Aumale), Hăng-ri O'-gien Phi-líp Lu-i *Oóc-lê-ăng*, công tước (1822-1897) - con trai của vua Pháp Lu-i Phi-líp, sau cách mạng tháng Hai 1848 sang Anh sống lưu vong, đại biểu Quốc hội 1871. - 151.
- Ô-oen* (owen), Rô-bóc (1771-1858) nhà xã hội chủ nghĩa không tưởng Anh vĩ đại. - 750.
- Ô-xin* (Ostyn), Phrăng-xoa Sác-lơ (1823-1912) - thợ tiện người Pháp gốc Bỉ, thuộc phái Pru-đông, uỷ viên Hội đồng liên chi hội các chi hội Pa-ri của Quốc tế; uỷ viên Uỷ ban trung ương

Đội vệ binh quốc gia và uỷ viên Công xã Pa-ri; sau khi Công xã bị đàn áp, ông sang sống lưu vong ở Thụy Sĩ, ở đó ông theo phái Ba-cu-nin, đại biểu dự đại hội của phái vô chính phủ ở Giơ-ne-vơ (1873). - 489.

Ô-xvan (Oswald) Ây-ghe-n (1826-1912) 0 nhà dân chủ tư sản, tham gia phong trào cách mạng ở Ba-đen năm 1848-1849; sau khi cách mạng thất bại sang Anh sống lưu vong. - 23, 35, 38-42, 46, 51, 52, 179, 180, 192-194, 204, 213, 220, 344, 346, 742, 797, 798.

Ôn-xốp (Allsop), Tô-mát (1795-1880) - người Anh làm môi giới ở sở giao dịch, nhà chính luận, nhà dân chủ, theo phái Hiến chương; hợp tác tích cực với Mác trong việc giúp đỡ các chiến sĩ Công xã lưu vong; có quan hệ thân mật với gia đình Mác. - 105, 107.

**Ôp-pen-hai-mơ* (Oppenheim Max), Mác - anh em vợ của Lút-vích Cu-ghe-n-man Ghéc-tơ-ru-da Cu-ghe-n-man. - 171, 852-855.

Ốt-gie-rơ (Odger), Gioóc-giơ (1820-1877_ - một trong những thủ lĩnh cải lương của các hội công liên Anh, thợ giày, thư ký (1862-1872) Hội đồng công liên Luân Đôn, uỷ viên Ban chấp hành Đồng minh cải cách, thành viên Đồng minh ruộng đất và lao động và Đồng minh đại biểu công nhân; uỷ viên Tổng hội đồng của Quốc tế (1864-1871) và chủ tịch Tổng hội đồng (1864-1867), tham gia hội nghị đại biểu Luân Đôn (1865) và Đại hội Giơ-ne-vơ (1866); năm 1871 từ chối ký tên vào lời kêu gọi của Tổng hội đồng "Nội chiến ở Pháp" và ra khỏi Hội đồng do bị Hội đồng lên án sự phản bội của ông ta. - 334, 364, 395, 421, 606, 876.

Ô-đê (Endes), Ê-min Phrăng-xoa Đê-di-rê (1844-1888) - nhà cách mạng Pháp thuộc phái Blăng-ki, uỷ viên uỷ ban trung ương Đội vệ binh quốc gia, uỷ viên Công xã Pa-ri và tướng của Công xã; sau khi công xã bị đàn áp, ông bị kết án xử bắn vắng mặt, sang sống lưu vong ở Anh sau ở Thụy Sĩ; sau đợt ân xá năm 1880 ông trở về Pháp, là một trong những người tổ chức uỷ ban trung ương của phái Blăng-ki. - 565.

P

Pa-la-đi-nô (Palladino), Các-mê-lô (1842-1896) - phần tử vô chính phủ I-ta-li-a, luật sư, một trong những người lãnh đạo Đồng minh bí mật, người thành lập các tổ chức vô chính phủ ở I-ta-li-a, thành viên chi hội Na-plơ của Quốc tế, - 362, 456-460.

Pa-li-ca-o - xem *Cu-danh Mông-tô-băng*.

Pan-móc-xtơn (Palmerston), Hen-ri Giôn *Tem-pơ-n*, tử tước (1784-1865) - nhà hoạt động nhà nước Anh, thời kỳ đầu hoạt động là người của đảng To-ri, từ năm 1830 là một trong những thủ lĩnh của đảng Vích, dựa vào các phần tử hữu khuynh của đảng này; trong những thủ lĩnh của đảng Vích, dựa vào các phần tử hữu khuynh của đảng này; bộ trưởng nội vụ (1852-1855) và thủ tướng (1855-1858 và 1859-1865). - 22, 208, 230.

Pây-pơ (Pape), Phlét-trê-rơ - uỷ viên Hội đồng liên chi hội Anh của Quốc tế (1872), theo cánh cải lương, bị khai trừ khỏi Quốc tế theo quyết định của Tổng hội đồng ngày 30 tháng Năm 1873. - 746.

Pe-nơ (Pène), Hăng-ri Đờ (1830-3886) - nhà báo Pháp, phần tử bảo hoàng, một trong những kẻ tổ chức hành động phản cách mạng ở Pa-ri ngày 22 tháng Ba 1871. - 269.

Pét-xơ (Pertz), Ghê-oóc Hen-rích (1795-1876) - nhà sử học Đức, phần tử bảo thủ ôn hoà, tác giả các tác phẩm về lịch sử nước Đức. - 229.

Pê-rê (Perret), Hen-ri - nhà hoạt động của phong trào công nhân Thụy Sĩ, thợ chạm khắc, một trong những người lãnh đạo Quốc tế ở Thụy Sĩ, thành viên Đồng minh dân chủ - xã hội chủ nghĩa (1868-1869), tổng thư ký Uỷ ban liên chi hội vùng thuộc hệ ngôn ngữ la-tinh (1868-1873), uỷ viên ban biên tập báo "Égalité", đại biểu dự Đại hội Giơ-ne-vơ (1866), Đại hội Ba-lơ (1869) và hội nghị đại biểu Luân Đôn (1871) của Quốc tế; năm 1869 cắt đứt với phái Ba-cu-nin, sau Đại hội La Hay ông giữ lập trường thoả hiệp. - 14, 126, 130, 135, 195, 402, 407, 410, 660, 695, 764, 771, 799, 809-811, 871, 877.

Pê-ri-ni (Perrini). Lu-ít-gi - công nhân I-ta-li-a, thành viên chi hội

- Tu-ri-nô của Quốc tế. - 694, 706.
- Pê-sa, Ê-chiến* - xem *Rê-gi-xơ, Vi-ta-lê*.
- Pê-tơ-rắc* (Petrarca), Phran-tse-xcô (1304-1374) - nhà thơ kiệt xuất I-ta-li-a thời Phục hưng. - 157.
- Pê-tơ-rô-ni* (Petroni), Giu-dép-pô (1812-1888) - nhà cách mạng tư sản I-ta-li-a, nhà báo và nhà hoạt động chính trị, người thuộc phái Mát-di-ni, tham gia cuộc cách mạng năm 1848-1849; năm 1853 bị tuyên án tù chung thân, được trả tự do năm 1870, chủ biên báo "Roma del Popolo".- 440.
- Pê-txa* (Pezza). Vin-trên-xô 1841-1873) - nhà chính luận I-ta-li-a phần tư tả khuynh thuộc phái Mát-di-ni, từ đầu những năm 70 là người thuộc phái Ba-cu-nin, thành viên chi hội Mi-la-nô của Quốc tế. - 599.
- Pha-vơ* (Favre), Giuy-lơ (1809-1880) - luật sư và nhà hoạt động chính trị Pháp, từ cuối những năm 50 là một trong những thủ lĩnh của phe cộng hoà tư sản đối lập, trong những năm 1870-1871 là bộ trưởng ngoại giao, tên đao phủ tàn sát các chiến sĩ Công xã Pa-ri và một trong những kẻ cổ vũ cuộc đấu tranh chống Quốc tế. - 76, 81, 108, 221, 236, 237, 243, 244, 250, 251, 298, 309, 320, 330, 349, 378, 327.
- Phác-ga Pê-li-xéc* (Farga Pellicer), Ra-pha-en (1840-1890) - phần tử vô chính phủ Tây Ban Nha, nhà báo và chủ nhà in; một trong những người tổ chức Đồng minh và những chi hội đầu tiên của Quốc tế ở Tây Ban Nha, uỷ viên banlđo Đồng minh bí mật, chủ biên báo "Federacion" (1869-1873); đại biểu dự Đại hội Ba-lơ (1869) và Đại hội La Hay (1872) của quốc tế, một trong những người lãnh đạo tổ chức vô chính phủ ở Tây Ban Nha, bị khai trừ khỏi Quốc tế theo quyết định của Tổng hội đồng ngày 30 tháng Năm 1873. - 495, 846-847.
- Phau-sơ* (Faucher), Giuy-lơ (i-u-li-út) (1820-1878) - nhà chính luận, người thuộc phái Hê-ghen trẻ; ủng hộ tự do buôn bán, trong những năm 1850-1861 sống lưu vong ở Anh, tác giả những tác phẩm về vấn đề nhà ở; người theo khuynh hướng tiến bộ. - 92, 513.

- Phe-rê* (Ferré), Tê-ô-phin Sác-lơ (1845-1871) - nhà cách mạng Pháp thuộc phái Blăng-ki, trong những năm 60 tham gia tích cực phong trào cộng hoà ở Pháp; uỷ viên Công xã Pa-ri, người lãnh đạo Uỷ ban an ninh xã hội và phó công tố viên của Công xã, bị phái Véc-xây xử bắn. - 452.
- Phi-ve-gơ* (Vieweg), Ph. - người xuất bản ở Pa-ri. - 624.
- Phin-cơ* (Fink), Vin-hem (1833-1890) - nhà dân chủ xã hội Đức, cộng tác viên của báo "Volksstaat". - 625, 626.
- Phlê-rốp-xki*. N. - xem *Béc-vi, Va-xi-li Va-xi-li-ê-vích*.
- Phlu-răng* (Flourens), Guy-xtáp (1838-1871) - nhà cách mạng Pháp, nhà khoa học tự nhiên, người thuộc phái Blăng-ki, một trong những người lãnh đạo các cuộc khởi nghĩa ở Pa-ri ngày 31 tháng Mười năm 1870 và ngày 22 tháng Giêng 1871; uỷ viên Công xã Pa-ri; tháng Tư 1871 bị phái Véc-xây giết một cách dã man. - 867.
- Phô-re-xchi-e* (Forestier) - người Pháp lưu vong ở Luân Đôn.- 412.
- Phoi-ơ-bắc* (Feurbach), Lút-vích (1804-1872) - nhà triết học duy vật vĩ đại nhất thời kỳ trước Mác. - 493, 545, 554, 638, 887, 892.
- Phoóc-bơ* (Forbes), Ác-si-ban-đơ 1838-1900) - nhà báo Anh, trong thời gian chiến tranh Pháp - Phổ là phóng viên báo "Morning Advertiser" và "Daily News". - 610.
- Phô-ghen Phôn Phan-ken-xtai-nơ* (Vogel von Falkensteir), Ê-đu-a (1797-1885) - tướng Đức, trong thời gian chiến tranh Pháp - Phổ là thống đốc các miền ven biển của nước Đức. - 94, 209, 213.
- Phô-gơ* (Vogt), Áp-gu-xtơ (khoảng 1830 - khoảng 1883) - nhà hoạt động của phong trào công nhân Mỹ và Đức, người theo chủ nghĩa xã hội, làm nghề thợ giấy, thành viên của Liên đoàn những người cộng sản, tham gia cuộc cách mạng 1848-1849 ở Đức, uỷ viên Liên đoàn công nhân toàn Đức, tham gia cuộc cách mạng 1848-1849 ở Đức, uỷ viên Liên đoàn công nhân toàn Đức, cùng với Líp-nếch chống lại ảnh hưởng của chủ nghĩa Lát-xan trong phong trào công nhân Đức, thành viên của Quốc tế, năm 1867

sống lưu vong ở Mỹ, thành viên của Câu lạc bộ cộng sản Niu Oóc là một trong số những người tổ chức ra chi hội của Quốc tế ở Mỹ, người ủng hộ C.Mác và Ph. Ăng-ghe-n. - 202, 203, 238-241, 437.

Phô-gơ (Vogt). Các (1817-1895) - nhà khoa học tự nhiên Đức, nhà duy vật tầm thường, nhà dân chủ tiểu tư sản, đại biểu Quốc hội Phran-phuốc năm 1848-1849, tháng Sáu 1849 là trong năm nhiếp chính của đế chế; năm 1849 rời Đức sống lưu vong ở nước ngoài; trong những năm 50-60 là mật vụ được hưởng lương của Lu-i Bô-na-pác-tơ. - 202, 278, 281, 291, 298-300, 514.

Phốc-xơ (Fox), Pi-tơ (tên thật Pi-tơ Phốc-xơ An-đrê) (mất năm 1869) - nhà hoạt động của phong trào dân chủ và phong trào công nhân Anh, nhà báo, người theo chủ nghĩa thực chứng, một trong những người lãnh đạo Đồng minh độc lập toàn quốc của Ba Lan ở Anh, uỷ viên Tổng hội đồng của Quốc tế (1864-1869), tháng Chín - tháng Mười một 1866 là tổng thư ký của Hội đồng, bí thư thông tấn về Mỹ (1866-1867); một trong những biên tập viên của báo "Commonwealth" (1866), uỷ viên Ủy ban chấp hành của Đồng minh cải cách. - 606.

Phông-đơ-vi-lơ (Fondeville) - chiến sĩ Công xã Pa-ri sống lưu vong ở Anh; thành viên của Quốc tế, đại biểu dự hội nghị đại biểu Luân Đôn. - 573.

Phrai-li-grát (Freiligrath), Phéc-đi-năng (1810-1876) - nhà thơ Đức, trong thời kỳ đầu hoạt động là người theo chủ nghĩa lãng mạn, về sau là nhà thơ cách mạng, trong những năm 1848-1849 là một trong những chủ biên của báo "Neue Rheinische Zeitung", thành viên Liên đoàn những người cộng sản; trong những năm 50 rời bỏ đấu tranh cách mạng. - 71, 75, 78, 225, 282.

Phran-cơ (Frank). A. - người xuất bản cuốn "Sự khốn cùng của triết học" ở Pa-ri. - 624.

* *Phran-ken* (Frankel), Lê-ô (1844-1896) - nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào công nhân Hung-ga-ri và phong trào công nhân Quốc tế, thợ kim hoàn; uỷ viên Công xã Pa-ri, đứng đầu Ủy

ban lao động và trao đổi, uỷ viên Tổng hội đồng của Quốc tế (1871-1872), đại biểu dự hội nghị đại biểu Luân Đôn (1871) và Đại hội La Hay (1872) của Quốc tế; một trong những người thành lập Đảng công nhân toàn Hung-ga-ri; bạn chiến đấu của Mác và Ăng-ghe-n. - 13, 104, 108, 130, 173, 293, 294, 305, 384, 487, 548, 635, 650, 680, 731, 773, 843.

Phri-đrich II (tục gọi là "Đại đế") (1712-1786) - vua Phổ (1740 - 1786). - 291, 411.

Phri-đrich Các-lơ (1828-1885) - hoàng tử Phổ, tướng Đức, từ tháng Mười 1870 là thống tướng, trong thời gian chiến tranh Pháp - Phổ chỉ huy tập đoàn quân thứ hai. - 38.

Phri-đrich Vin-hem III (1770-1840) - vua Phổ (1797-1840). - 17, 38, 228.

Phroi-nơ-dơ (Freund), Vin-hem A-lếch-xan-đrơ (1833-1918) - bác sĩ phụ khoa, phó giáo sư. - 808.

Phrô-me (Frohme). Các Phran-tơ Ê-gôn (1850-1933) - nhà hoạt động của phong trào công nhân Đức, nhà chính luận, trong những năm 70 thuộc phái Lát-xan, sau đó là một trong những thủ lĩnh của cánh cơ hội chủ nghĩa trong Đảng dân chủ - xã hội Đức, từ năm 1881 là đại biểu Quốc hội Đức, đại biểu dự Đại hội công nhân xã hội chủ nghĩa Quốc tế năm 1889. - 173.

Phuy-i-xơ (Fuisse) - người Pháp sống lưu vong ở Anh. - 401.

Pi IX (1792-1878) - giáo hoàng La Mã (1846-1878). - 86, 123, 148.

Pi-a (Pyat). Phê-lích-xơ (1810-1889) - nhà chính luận, nhà viết kịch và nhà hoạt động chính trị Pháp, nhà dân chủ tiểu tư sản, tham gia cuộc cách mạng năm 1849, từ năm 1849 sống lưu vong ở Thụy Sĩ, Bỉ và Anh; chống phong trào công nhân độc lập; trong nhiều năm đã sử dụng chi hội Pháp ở Luân Đôn để tiến hành chiến dịch vu khống Mác và Quốc tế; đại biểu Quốc hội năm 1871, uỷ viên Công xã Pa-ri, sau khi Công xã Pa-ri bị đàn áp sang Anh sống lưu vong. - 44, 80, 115, 293, 309. 490, 868.

Pi-chi-ni (Piccini), Phran-tréc-cô - thợ giàu I-ta-li-a, phần tử Mát-

di-ni tả khuynh, thành viên của hội công nhân Mát-di-ni ở Phlo-ren-xi-a sau lf thành viên của Hội dân chủ Quốc tế cộng hoà tả khuynh. - 339.

Pi-ê-tơ-ri (Pietri), Giô-dép Ma-ri (1820-1902) - nhà hoạt động chính trị Pháp, thuộc phái Bô-na-pác-tơ, cục trưởng cảnh sát Pa-ri (1866-1870). - 470.

Pi-gốt (Pigott), Ri-sác, (khoảng 1828-1889) - nhà chính luận tiểu tư sản Ai-rơ-len, xuất bản báo "Irishman" (1865-1879), ủng hộ những người tham gia phong trào Phê-ni-ăng trong những năm 80 chuyển sang phía Chính phủ Anh. - 82, 479, 864.

**Pi-ô* (Pio), Lu-i (1841-1894) - nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào công nhân và phong trào xã hội chủ nghĩa Đan Mạch, người tuyên truyền chủ nghĩa Mác; một trong những người thành lập các chi hội Đan Mạch của Quốc tế (1871), chủ biên báo "Socialisten"; một trong những người thành lập Đảng dân chủ - xã hội Đan Mạch (1876); năm 1877 sáng Mỹ sống lưu vong. - 488, 557-561, 574, 575.

Pi-ốt I (1754-1801) - hoàng đế Nga (1796-1801). - 248, 824.

Pi-ốt III (1728-1762) - hoàng đế Nga (1761-1762). - 248.

Pin (Pihl, S.F.) - nhà hoạt động của phong trào công nhân Đan Mạch, đại biểu dự Đại hội La Hay của Quốc tế (1872) thay mặt Chi hội ở Cô-pen-ba-ghe-n. - 790, 792.

Pla-tơ (Plater). Vla-di-xláp (1806-1889) - nhà hoạt động chính trị Ba Lan, tham gia cuộc khởi nghĩa năm 1830 - 1831, về sau sống lưu vong. - 163.

Pô-chi-ê (Pottier), Ô-gien (1816-1887) - nhà cách mạng Pháp, tham gia cuộc cách mạng tháng Hai và cuộc khởi nghĩa năm 1848, nhà hoạt động tích cực của Quốc tế, uỷ viên Công xã Pa-ri, sau khi Công xã Pa-ri bị đàn áp, ông sang Anh rồi sang Mỹ sống lưu vong, năm 1880 trở về Pháp, đảng viên Đảng công nhân, tác giả bài "Quốc tế ca". - 765.

Pô-tê-rơ (Potter), Gioóc-giơ (1832-1893) - một trong những thủ lĩnh cải lương của các hội Công liên Anh, thợ mộc, uỷ viên Hội

đồng công liên Luân Đôn và một trong những người lãnh đạo Hội liên hiệp công nhân quốc tế xây dựng, người thành lập và xuất bản "Bee-Hive" và thi hành một cách có hệ thống ở báo này chính sách thoả hiệp với giai cấp tư sản tự do. - 96, 105.

Pô-ten (Potel) (biệt danh *Luy-ken*) - người Pháp lưu vong ở Bỉ, thành viên của Quốc tế đại biểu dự Đại hội La Hay (1872) thay mặt chi hội những người lưu vong Pháp ở Bruy-xen. - 691, 699, 714.

Pphen-dơ (Pfänder). Các-lơ (1818-1876) - nhà hoạt động của phong trào công nhân Đức và phong trào công nhân quốc tế, họa sĩ, từ năm 1845 sống lưu vong ở Luân Đôn, thành viên của Hội giáo dục cộng sản của công nhân Đức ở Luân Đôn, uỷ viên Uỷ ban trung ương Liên đoàn những người cộng sản, uỷ viên Tổng hội đồng của Quốc tế (1864-1867 và 1870-1872), bạn thân và bạn chiến đấu của Mác và Ăng-ghe-n. 0 635, 655.

Pren-đê-gu-xơ (Prendergast), Giôn Pa-tơ-rích (1808-1893) - nhà sử học Ai-rơ-len, phần tử tự do tư sản, người dân tộc chủ nghĩa, tác giả một loạt tác phẩm về lịch sử Ai-rơ-len. - 556.

Prết-sinh (Praitsching). Sác-lơ - thành viên của Quốc tế ở Mỹ, uỷ viên Hội đồng liên chi hội lâm thời và uỷ viên Tổng hội đồng ở Niu Oóc, bị khai trừ khỏi Quốc tế năm 1873. - 641.

Pri-nhô (Prigneaux) - người Pháp sống lưu vong ở Luân Đôn. - 676.

Pru-đông (Proudhon), Pi-e Giô-dép (1809-1865) - nhà chính luận, nhà kinh tế học và nhà xã hội học Pháp, nhà tư tưởng của giai cấp tiểu tư sản, một trong những thuỷ tổ của chủ nghĩa vô chính phủ. - 12, 202, 327, 450, 464, 513, 554, 624.

Pruy-đôm (Prudhomme) (sinh khoảng 1843) - thành viên của Quốc tế, thông tin viên của Hội liên hiệp ở Boóc-đô (Pháp). - 254.

Pu-i-Kéc-chi-ê (Pouyer-Ouertier), Ô-guy-xtanh Tô-ma (1820-1891) - chủ xưởng lớn và nhà hoạt động chính trị Pháp, người chủ trương thuế quan bảo hộ, bộ trưởng tài chính (1871-1872), tham gia đàm

phán về việc ký kết hoà ước với Đức ở Phran-phước (1871). 306.
Púp-xơ - xem Bốc-xơ, Me-ri Ê-len.

R

Ra-bơ-le (Rabelais), Phrăng-xoa (1494-1553) - nhà văn Pháp theo chủ nghĩa nhân đạo lớn nhất thời Phục hưng. - 468.

Ra-dua (Razoua). Ô-gien Ăng-ghen (khoảng 1835-1878) - nhà báo Pháp, cộng tác với một loạt báo theo khuynh hướng cộng hoà, theo phái Gia-cô-banh mới, uỷ viên Quốc hội, sau khi Công xã Pa-ri tuyên bố thành lập ông đã từ bỏ quyền hạn, tham gia tích cực Công xã, giám đốc Trường quân sự, uỷ viên Tòa án quân sự, sau khi Công xã bị đàn áp, ông sống lưu vong ở Giơ-ne-vơ. - 463, 470.

Rai-li (Riley), Uy-li-am Ha-ri-xơn (sinh năm 1835) - nhà báo Anh, người thuộc phái cộng hoà, nhà xã hội chủ nghĩa, chủ biên và xuất bản báo "International Herald", uỷ viên Hội đồng liên chi hội Anh của Quốc tế (1872-1873), chống cánh cải lương trong Hội đồng; năm 1873, rời bỏ phong trào công nhân. - 712, 720, 726, 728, 734, 788.

Rui-tơ-ling-gơ (Reitlinger) - thư ký riêng của Gi. Pha-vơ. - 379.

Rát-xơn (Rutson). A.O. - thư ký riêng của bộ trưởng nội bộ Anh Bru-xơ. - 336, 338.

Răng-vi-e (Ranvier), Ga-bri-en (1828-1879) - nhà cách mạng Pháp thuộc phái Blăng-ki, họa sĩ trang trí, uỷ viên Công xã Pa-ri, uỷ viên Uỷ ban quân sự và Uỷ ban cứu nguy xã hội, sau khi Công xã bị đàn áp, ông sang Anh sống lưu vong; uỷ viên Tổng hội đồng của Quốc tế (1871-1872), đại biểu Đại hội La Hay (1872); nhân đại hội quyết định chuyển Tổng hội đồng sang Niu Oóc, ông ra khỏi Quốc tế. - 424, 471, 487, 655, 709, 738, 775.

Rét-gi-xơ (Regis), Vi-ta-lê (bí danh Ê-chiên *Pê-sa-rơ*) - nhà cách mạng I-ta-li-a, thành viên chi hội I-ta-li-a của Quốc tế ở Luân Đôn, tham gia Công xã Pa-ri, uỷ viên Tổng hội đồng (1871-

1872), tham gia các sự kiện cách mạng năm 1873 ở Tây Ban Nha. - 539, 582, 592, 599, 645.

Rê-năng (Reman), Êt-ne-xơ Giô-dép (1823-1892) - nhà sử học Pháp nghiên cứu lịch sử tôn giáo, nhà triết học duy tâm, nổi tiếng nhờ những tác phẩm về đạo đức Cơ Đốc sơ khai. - 75.

Ri-các-đô (Ricardo), Đa-vít (1772-1823) - nhà kinh tế học Anh, một trong những đại biểu lớn nhất của kinh tế chính trị học tư sản cổ điển. - 725.

Ri-giô (Riggio), An-tô-ni-ô (1842-1900) - nhà cách mạng I-ta-li-a, trong những năm 60 là phần tử tả khuynh thuộc phái Mát-di-ni, tham gia các cuộc hành quân của Ga-ri-ban-di, người tổ chức chi hội của Quốc tế ở Giéc-gien-ti (1871); giữ liên hệ với Tổng hội đồng, năm 1872 theo phái Ba-cu-nin. - 694.

Ri-gôn (Rigault), Pao-lô (1846-1871) - nhà cách mạng Páp thuộc phái Blăng-ki, uỷ viên Công xã Pa-ri, đại biểu Uỷ ban an ninh xã hội, từ ngày 26 tháng Tư là công tố viên của Công xã; ngày 24 tháng Năm bị phái Véc-xây bắt và bị bắn mà không xét xử. - 470, 868.

Ri-sác (Richard), An-béc 1846-1925) - nhà báo Pháp, một trong những người lãnh đạo chi hội Li-ông của Quốc tế, thành viên của Đồng minh bí mật, tham gia cuộc khởi nghĩa Li-ông năm 1870; sau khi Công xã Pa-ri bị đàn áp ông hành động với tư cách người thuộc phái Bô-na-pác-tơ, trong những năm 80 theo trào lưu cơ hội chủ nghĩa trong phong trào xã hội chủ nghĩa Pháp - phái Aôlơ-man, - 452, 472, 531, 542.

Roa (Roy), Giô-dép - người dịch tập thứ nhất bộ "Tư bản" của Mác và các tác phẩm của Phoi-ơ-bác ra tiếng Pháp. - 493, 540, 554, 585, 638, 786, 828, 887, 892.

Roi-tơ (Reuter), Phri-tơ (1810-1874) - nhà văn hài hước Đức. - 320.

Rô-bin (Robin), Pôn (sinh năm 1837) - thầy giáo người Pháp, người thuộc phái Ba-cu-nin, một trong những người lãnh đạo Đồng minh dân chủ xã hội chủ nghĩa, uỷ viên Tổng hội đồng (1870-1871), đại biểu dự Đại hội Ba-lơ (1869) và hội nghị đại biểu Luân Đôn (1871) của Quốc tế. - 352, 403, 462, 466-468,

495, 528, 871.

Rô-bóc (Robert), Phri-xơ - thầy giáo Thụy Sĩ, người thuộc phái Ba-cu-nin, đại biểu dự Đại hội Bruy-xen (1868) và Đại hội Ba-lơ (1869) của Quốc tế. - 590.

Rô-dơ-va-dốp-xki (Rozwadowski), I-u-dép (sinh năm 1846) - nhà cách mạng Ba Lan, tham gia cuộc khởi nghĩa giải phóng những năm 1863-1864 ở Ba Lan, tham gia tích cực Công xã Pa-ri, sau khi Công xã bị đàn áp, ông sang Anh sống lưu vong, uỷ viên Tổng hội đồng của quốc tế (1872. - 100, 101, 347, 390, 407, 409, 482, 798.

Rô-sa (Rochat), Sác-lơ (sinh năm 1844) - nhà hoạt động của phong trào công nhân Pháp, uỷ viên Hội đồng liên chi hội Pa-ri của Quốc tế và bí thư thông tấn về Hà Lan (tháng Mười 1871-1872), đại biểu dự hội nghị đại biểu Luân Đôn năm 1871. - 105, 108, 173, 384.

Rô-se (Roscher), Vin-hem Ghê-oóc Phri-đrich (1871-1894) - nhà kinh tế học tâm thường Đức, người thành lập cái gọi là trường phái lịch sử trong kinh tế chính trị học. - 513.

Rô-sơ-phoóc (Rochefort), Hăng-ri - nhà báo, nhà văn và nhà hoạt động chính trị Pháp, người cộng hoà cánh tả, uỷ viên chính phủ phòng thủ quốc gia, sau khi Công xã bị đàn áp ông bị đày đi Tân Ca-lê-đô-ni; cuối những năm 80 chuyển sang phe phản động theo giới quân chủ - tăng lữ. - 81, 85, 162, 199, 836, 863, 866.

Rô-xô (Roscoe), Hen-ri En-phin (1833-1915) - nhà hoá học Anh, tác giả một loạt sách chỉ nam về hoá học. - 125.

Rốt-chơ (Roach), Giôn - nhà hoạt động của phong trào công nhân Anh, uỷ viên Tổng hội đồng của Quốc tế (1871-1872), đại biểu dự Đại hội La Hay (1872), bí thư thông tấn của Hội đồng liên chi hội Anh (1872), trong đó ông cầm đầu cánh cải lương; bị khai trừ khỏi Quốc tế theo quyết định của Tổng hội đồng ngày 30 tháng Năm 1873. - 364, 374, 745.

Rốt-sin (Rothschild) - người Đức sống lưu vong ở Luân Đôn. - 196.

Ru-ê (Ruher), Ô-gien (1814-1884) - nhà hoạt động nhà nước Pháp, thuộc phái Bô-na-pác-tơ, từ năm 1849 nhiều lần giữ cương vị

bộ trưởng; chủ tịch thượng nghị viện (1869-1870), sau khi đế chế sụp đổ, sống lưu vong ở Anh, trong những năm 70 là một trong những thủ lĩnh của phái Bô-na-pác-tơ ở Pháp. - 115.

Ru-gơ (Ruge), Ác-nôn (1802-1880) - nhà chính luận Đức, thuộc phái Hê-ghen trẻ, phần tử cấp tiến tư sản, năm 1848 là đại biểu Quốc hội Phran-phuốc, thuộc cánh tả của Quốc hội này, trong những năm 50 là một trong những thủ lĩnh của giới lưu vong tiểu tư sản Đức ở Anh, sau năm 1866 là phần tử tự do dân tộc. - 48, 52, 190.

Ru-lơ (Roullier), Ê-đu-a - thợ giày người Pháp, thuộc phái Pru-đông, tham gia cuộc cách mạng 1818, thành viên của tổ chức Pa-ri của Quốc tế, tham gia Công xã Pa-ri, đại biểu của Công xã trong bộ giáo dục, sau khi Công xã thất bại sang Anh sống lưu vong; chống Tổng hội đồng của Quốc tế. - 441, 462, 470, 488.

Ruê-xlơ (Roesler), Héc-man Các Phri-đrich (1834-1894) - nhà kinh tế học và luật học tư sản người Đức. - 19.

Rút-tơ (Rudt), Au-gu-xtơ - nhà dân chủ - xã hội Đức, công tác viên của báo "Volksstaat". - 604.

S

Sa-lanh (Chalain), Lu-i Dê-ni (sinh năm 1845) - nhà hoạt động của phong trào công nhân Pháp, thợ tiện kim loại, uỷ viên Công xã Pa-ri, uỷ viên Uỷ ban an ninh xã hội và uỷ viên Uỷ ban lao động và trao đổi của Công xã, sau khi Công xã bị đàn áp ông sang sống lưu vong ở Anh, tại đây, một thời gian ông là thành viên của Chi hội Pháp năm 1871, không được kết nạp vào Quốc tế, sau đó theo phái vô chính phủ. - 104, 384, 465, 468, 487.

Sa-pơ (Zapp) - người Đức sống lưu vong ở Man-se-xtơ. - 110.

Sa-tô-bri-ăng (Chateaubriant). Phăng-xoa Rê-nơ, tử tước Đơ (1768-1848) - nhà văn Pháp nổi tiếng; nhà hoạt động nhà nước và nhà ngoại giao phản động. - 141.

Sa-tơ-len (Châtelain). Ê-gien (1829-1902) - nhà báo Pháp tham gia Công xã Pa-ri, theo phái Gia-cô-banh mới; sau khi công xã bị đàn áp sống lưu vong ở Luân Đôn, thành viên chi hội Pháp năm 1871 không được kết nạp vào Quốc tế; trong những năm 80-90 cộng tác với các báo xã hội chủ nghĩa của Pháp.- 44.

Sa-xpô (Chassepot), Ăng-toan An-phông-xơ (1833-1905) - nhà phát minh quân sự Pháp.-63.

Sáp-pơ (Schapper). Các (1812-1870) - nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào công nhân Đức và phong trào công nhân quốc tế, một trong những người lãnh đạo Liên đoàn những người chính nghĩa, ủy viên Ủy ban trung ương Liên đoàn những người cộng sản, tham gia cuộc cách mạng năm 1848-1849; năm 1850 là một trong những thủ lĩnh của phái phiêu lưu bè phái trong thời gian Liên đoàn những người cộng sản bị phân liệt; từ năm 1856 lại kết thân với Mác, ủy viên Tổng hội đồng của Quốc tế (1865), tham gia Hội nghị đại biểu Luân Đôn.- 259.

Sây (Scheu). An-đrê-át (1844-1927) - nhà hoạt động của phong trào xã hội chủ nghĩa Áo (1868-1874) và Anh, chủ biên báo "Gleichheit6"; thành viên của Quốc tế; năm 1874 sanh Anh sống lưu vong; một trong những người thành lập Liên đoàn dân chủ - xã hội Anh và tích cực tham gia Liên đoàn.- 173, 766, 790.

SâyI(Scheu). Hen-rích (1845-1926) - nhà dân chủ-xã hội Áo, thành viên của Quốc tế, đại biểu dự Đại hội La Hay (1872) của Quốc tế; năm 1875 sống lưu vong ở Anh.- 173, 603, 766, 790.

Séc-ni-e (Chernier) - người Pháp sống lưu vong ở Mỹ, thành viên của Quốc tế; nhà buôn rượu, ủng hộ V.Vút-han.- 238.

Séc-nư-sép-xki, Ni-cô-lai Ga-vri-lô-vích (1828-1889) - nhà dân chủ cách mạng Nga vĩ đại, nhà triết học duy vật, nhà văn và nhà phê bình văn học, một trong những tiền bối kiệt xuất của Đảng dân chủ - xã hội Nga.- 136, 191, 240, 311, 725, 740.

Séc-txơ (Scherzer), An-đrê-át (1807-1879) - thợ may người Đức, thuộc phái Lát-xan, thành viên của một trong những chi bộ

Pa-ri mà sau khi Liên đoàn những người cộng sản bị phân liệt vào năm 1850 chúng buộc phải phiêu lưu bè phái Vi-lích-Sáp-pơ; sau này sang Anh sống lưu vong, hội viên hội giáo dục cộng sản của công nhân Đức ở Luân Đôn; cuối năm 1871 bị khai trừ khỏi Hội vì vụ khống Tổng hội đồng và vì hoạt động chia rẽ.- 511, 543.

Sen-cơ (Schenk), Cri-xti-an - người thuộc phái Lát-xan, hội viên Hội giáo dục cộng sản của công nhân Đức ở Luân Đôn; cuối năm 1871 bị khai trừ khỏi Hội vì những lời phát biểu vu khống Tổng hội đồng và vì hoạt động chia rẽ. - 544.

Sép-phlơ (Schäffle), An-béc Ê-béc-hác Phri-đrich (1831-1903) - nhà kinh tế học và xã hội học tư sản tầm thường Đức; nhân tập thứ nhất bộ "Tư bản" của C.Mác ra mắt, ông đưa ra lời thuyết giáo về việc thiết lập hoà hợp cấp và hợp tác giữa giai cấp tư sản với giai cấp vô sản. - 90, 92, 98.

Séch-xpia (Shakespeare), Uy-li-am (1574-1616) - nhà văn Anh vĩ đại. - 71, 149, 151, 184, 881.

Si-li (Schily), Vích-to (1810-1875) - nhà dân chủ Đức, luật sư, tham gia cuộc khởi nghĩa Ba-đen-Pphan-xơ; sau đó sống lưu vong ở Pháp, thành viên của Quốc tế, tham gia Hội nghị đại biểu Luân Đôn năm 1865, nhà hoạt động tích cực của Quốc tế ở Pa-ri.- 202, 203, 239.

Si-lơ (Schiller), Phri-đrich (1759-1805) - nhà văn Đức vĩ đại.- 12.

Slê-bác (Schlebach), Pi-e - công nhân Đức, sống lưu vong ở Bỉ, thành viên chi hội của Quốc tế ở Véc-vi-ê.- 662, 675.

Snai-đơ (Schneider), Giô-dép - công nhân Đức, thuộc phái Lát-xan, hội viên Hội giáo dục cộng sản của công nhân Đức ở Luân Đôn, cuối năm 1871 bị khai trừ khỏi Hội vì hoạt động chia rẽ và vu khống Tổng hội đồng. - 387, 487, 511, 663.

Soóc-lem-mơ (Schorlemmer), Các - nhà hoá học hữu cơ lớn người Đức, nhà duy vật biện chứng, giáo sư ở Man-se-xtơ; Đảng viên đảng dân chủ - xã hội Đức; bạn củ Mác và Ăng-ghe-n.- 29, 80, 86, 89, 110-117, 120, 124.

Sô-lơ (Schllo) - công nhân Pháp, thành viên chi hội Li-ông của Quốc tế, sống lưu vong ở Luân Đôn, năm 1872 ủng hộ các kế hoạch phục hồi đế chế của phái Bô-na-pác-tơ.- 513.

Sô-pen-hau-ơ (Schopenhauer), Ác-tua (1788-1860) - nhà triết học duy tâm Đức, nhà thuyết giáo cho chủ nghĩa duy ý chí, chủ nghĩa phi lý và chủ nghĩa bi quan, nhà tư tưởng của giai cấp địa chủ quý tộc Phổ.- 175.

Sô-ta-rơ (Chautard) - tên gián điệp Pháp chui vào các tổ chức công nhân, thành viên chi hội Pháp năm 1871 ở Luân Đôn không được kết nạp vào Quốc tế.- 419, 469, 470.

Spay-ơ (Speier), Các (sinh năm 1845) - thợ mộc người Đức, trong những năm 60 là thư ký Hội giáo dục công sã của công nhân Đức ở Luân Đôn, thành viên của Quốc tế, năm 1870 sang Mỹ sống lưu vong, đại biểu dự Đại hội La Hay của Quốc tế, từ tháng Mười 1872 là ủy viên Tổng hội đồng.- 436, 437, 447, 563.

Sram (Schramm), Các-lơ Au-gu-xơ - nhà dân chủ xã hội Đức, người theo chủ nghĩa cải lương, một trong những chủ biên của tờ " Jahrbuch für Sozialpolitik", trong những năm 80 ra khỏi đảng.- 730.

Stai-nơ-me-xơ (Steinmetz), Các-lơ Phri-đrich (1796-1877) - tướng người Đức, từ năm 1871 là thống trưởng; trong thời gian chiến tranh Pháp-Phổ, ông chỉ huy tập đoàn quân thứ nhất (đến tháng Chín 1870).- 38.

Stan (Stanhl), Hen-rích - nhà xã hội chủ nghĩa Đức ở Chi-ca-gô, một trong những người thành lập báo "Vorbote" ở Chi-ca-gô. - 846.

Sti-bơ (Stieber), Vin-hem (1818-1882) - quan chức cảnh sát Phổ, cục trưởng Cục cảnh sát chính trị Phổ (1850-1860), một trong những kẻ tổ chức phiên tòa ở Khuên xử những thành viên của Liên đoàn những người cộng sản và là nhân chứng chính tại phiên tòa này (1852); trong thời gian chiến tranh Pháp - Phổ là cục trưởng cảnh sát quân sự và kẻ lãnh đạo cơ quan gián điệp và phản gián Đức trên lãnh thổ nước Pháp. - 18, 21, 26,

183, 257, 277, 279, 291, 319, 422, 643, 836, 868.

Stơ-rau-xơ (Strauß), Đa-vít Phri-đrich (1808-1874) - nhà triết học và chính luận Đức, một trong những người nổi tiếng thuộc phái Hê-ghen trẻ, tác giả cuốn sách "Cuộc đời chúa Giê-su", sau năm 1866 lị phần tử tự do dân tộc. - 75, 124.

Stơ-rôn (Strohn), Vin-hem - người Đức lưu vong ở Anh, thành viên liên đoàn những người cộng sản, một trong những người bạn của Mác và Ăng-ghen; theo đề nghị của Mác, ông thương lượng với Ô.Mai-xơ về việc xuất bản bộ "Tư bản". - 644.

Su-tô (Chouteau), Hăng-ri - thợ sơn Pháp, thành viên các chi hội Pa-ri của Quốc tế, uỷ viên Uỷ ban trung ương Đội vệ binh quốc gia, tham gia Công xã Pa-ri; sau khi Công xã bị đàn áp ông sang sống lưu vong ở Anh, nơi ông gia nhập chi hội Pa-ri năm 1871. - 470.

Svai-xơ (Schweitzer), Giô-han Báp-ti-xơ (1833-1875) - một trong những đại biểu nổi tiếng của chủ nghĩa Lát-xan ở Đức, trong những năm 1864-1867 là chủ biên báo "Sozialdemokrat", chủ tịch Tổng liên đoàn công nhân Đức (1867-1871); ủng hộ chính sách của Bi-xmác chủ trương thống nhất nước Đức "từ trên xuống" do Phổ làm bá chủ; gây trở ngại cho việc công nhân Đức gia nhập Quốc tế; chống đảng công nhân dân chủ - xã hội; năm 1872 bị khai trừ khỏi Liên đoàn do bị vạch mặt là có liên hệ với các nhà đương cục Phổ. - 21, 232, 450, 487, 518, 528, 555, 662, 678, 812.

Svit-xguê-ben (Schwitzgubel), A-đe-ma-rơ (1844-1895) - nhà hoạt động của phong trào công nhân Thụy Sĩ, thợ chạm khắc, thành viên của Quốc tế, thuộc phái Ba-cu-nin, một trong những người lãnh đạo Đồng minh dân chủ - xã hội chủ nghĩa và Liên chi hội Giuy-ra, đại biểu dự Đại hội La Hay (1872) của Quốc tế. - 173, 422, 425, 508, 590, 623, 651, 679, 693, 698, 847.

T

Tay-lo (Taylor), An-phrết - công nhân Anh, uỷ viên Tổng hội đồng của Quốc tế (1871-1872) và Hội đồng liên chi hội Anh (1872-1873). - 364, 373.

Tây-lo (Tylor), Ê-đu-ác Béc-nét (1832-1917) - nhf dân tộc học Anh vĩ đại, người thành lập trường phái tiến hoá trong lịch sử văn

- hoá và dân tộc. - 373, 390.
- Tây-xơ* (Theisz), An-béc (1839-1880) - nhà hoạt động của phong trào công nhân Pháp, thợ chạm kim loại, người thuộc phái Pru-đông, uỷ viên Công xã Pa-ri, sau khi Công xã bị đàn áp ông sang Anh sống lưu vong, uỷ viên Tổng hội đồng của Quốc tế (1871). - 105, 374, 384, 465, 468-473, 487, 512, 518.
- Te-xti-ni* (Testini) - người I-ta-li-a theo phái Ba-cu-nin, thành viên chi hội Mi-la-nô của Quốc tế. - 599.
- **Téc-xa-ghi* (Terzaghi), Các - lô (sinh khoảng năm 1845) - luật sư I-ta-li-a, thư ký hội công nhân "Giải phóng giai cấp vô sản" ở Tu-ri-nô, năm 1872 trở thành mật vụ cảnh sát. - 504-509, 534-536, 581, 592, 593, 598, 599, 653, 694.
- Ten-gơ* (Tenge) (sinh khoảng năm 1883) - người bạn gái quen thân của gia đình Cu-ghen-man ở Han-nô-vơ. - 828, 830.
- Ten-ni-xơn* (Tennyson) An-phrết (1809-1892) - nhà thơ Anh, người theo chủ nghĩa lãng mạn phản động. - 823, 824.
- Tê-rê-da* (Ê-li-na Va-la-đông) (sinh năm 1837) - ca sĩ Pháp. - 19.
- Ti-ban-đi* (Tibaldi), Pao-lô 1825-1901) - nhà cách mạng I-ta-li-a, thuộc phái Ga-ri-ban-đi; thành viên của Quốc tế, tham gia Công xã Pa-ri. - 101, 330.
- Tuy-blin* (Thieblin), Ni-cô-lát Lê-ôn (1834-1888) - nhà báo Anh gốc I-ta-li-a; học tại học viện quân sự ở Pê-téc-bua; tham gia cuộc Chiến tranh Crưm, cộng tác viên của một loạt báo ở Luân Đôn, từ năm 1874 ở Niu Oóc. - 13 21, 24, 219, 324.
- Ti-ma-sép*, A-lếch-xan-đrô Ê-gô-rô-vích (1818-1893) - bộ trưởng nội vụ Nga (1868-1877) - 240.
- Ti-rơ-tây* (thế kỷ 7-6 trước công nguyên) - nhà thơ cổ Hy Lạp ca ngợi chiến công của người Xpác-tơ. - 239.
- Tin-đan* (Tyndall), Giôn (1820-1893) - nhà vật lý Anh, giáo sư Trường đại học hoàng gia ở Luân Đôn, nghiên cứu hiện tượng nghịch tử; giảng viên và nhà thí nghiệm có tài. - 174.
- * *Tô-lanh* (Tolain), Hăng-ri Lu-i (1828-1897) - thợ chạm khắc người Pháp thuộc phái Pru-đông hữu khuynh, một trong những người lãnh đạo chi hội

- Pa-ri của Quốc tế, đại biểu dự hội nghị đại biểu Luân Đôn (1865). Đại hội Giơ-ne-vơ (1866), Đại hội Lô-dan (1867). Đại hội Bruy-xen (1868) và Đại hội Ba-lơ (1869) của quốc tế, đại biểu Quốc hội (1871), trong thời gian Công xã Pa-ri ông ngã theo phái Véc-xây vfa bị khai trừ khỏi Quốc tế. - 505, 508.
- Tô-ma-nôp-xcai-a*, Ê-li-vê-ta Lu-ki-ni-sna (*Ê-li-da-vê-ta Đmi-tơ-ri-ê-va*) (sinh năm 1851) - nhà nữ cách mạng Nga, từ năm 1867 đến năm 1873 sống lưu vong, tham gia tích cực vào việc xuất bản tạp chí "Sự nghiệp nhân dân", thành viên chi hội Nga của Quốc tế ở Giơ-ne-vơ, ủng hộ Mác trong cuộc đấu tranh chống phái Ba-cu-nin, bạn của Mác và của gia đình Mác, tham gia tích cực vào Công xã Pa-ri, sau khi Công xã bị đàn áp bà rời nước Pháp; sau khi trở về Nga bà thôi hoạt động cách mạng. - 381, 843.
- Tô-mát* (*Tomas*), *Phran-xi-xcô* (khoảng 1850-1903) - phần tử vô chính phủ tư bản thợ nề, uỷ viên Hội đồng liên chi hội Tây Ban Nha của Quốc tế (1872-1873), một trong những người lãnh đạo tổ chức vô chính phủ ở Tây Ban Nha, bị khai trừ khỏi Quốc tế theo quyết định của Tổng hội đồng ngày 30 tháng Năm 1873. - 695, 706.
- Tơ-rai-nơ* (Train) 1829-1904) - nhà kinh doanh Mỹ, trên báo "The Train Ligue" đăng bài của ông ủng hộ các kế hoạch cải cách tư sản của Vích-to-ri-a Vút-han. - 480.
- Tơ-rai-tơ* (Trate) - nhân chứng tại phiên toà xử Giuốc-đơ. - 382.
- Tơ-ráp-ních* (Travnick), I-ô-han - công nhân Hung-ga-ri, thành viên của Liên đoàn công nhân ở Bu-đa-pét. - 375.
- Tơ-ri-đông* (Tridon), Ét-mơ Ma-ri Guy-xta-vơ 1841-1871) - nhà hoạt động chính trị và nhà chính luận Pháp, thuộc phái Blăng-ki, thành viên của Quốc tế, đại biểu Quốc hội năm 1871, đã thôi chức, uỷ viên Công xã Pa-ri, sau khi Công xã bị đàn áp, ông sang Bỉ sống lưu vong - 294, 868.
- Tơ-rô-suy* (Trochu), Lu-i Giuyn-lơ 1815-1896) - tướng và nhà hoạt động chính trị Pháp, thuộc phái Oóc-lê-ăng, tham gia vào việc xâm chiếm An-giê-ri (những năm 30-40, tham gia cuộc Chiến tranh Crưm (1853-1856) và cuộc Chiến tranh I-ta-li-a (1859);

người đứng đầu chính phủ phòng thủ quốc gia, tổng tư lệnh các lực lượng vũ trang Pa-ri (tháng Chín 1870 - tháng Giêng 1871), phá hoại ngấm một cách tráo trở việc phòng thủ thành phố; đại biểu Quốc hội năm 1871. - 76, 84, 244, 250.

Tơ-ru-lô-vơ (Truelove), Ê-đu-ác - người xuất bản ở Luân Đôn, người trước kia thuộc phái Hiến chương, môn đồ của Ô-oen. - 446, 689.

Tơ-ru-xốp, An-tôn Da-ni-lô-vích - nhà cách mạng Nga, tham gia cuộc khởi nghĩa Ba Lan năm 1863; sống lưu vong ở Thụy Sĩ, tại đây ông kết thân với Ba-cu-nin và Nê-sa-ép; uỷ viên ban biên tập tạp chí "Sự nghiệp nhân dân" ở Giơ-ne-vơ (1868) và thư ký ban biên tập, đã đoạn tuyệt với Ba-cu-nin, thư ký của chi hội Nga của Quốc tế. - 135, 136.

Tơ-ruy-si (Truchy) - nhà báo Pháp (bí danh Mu-xle), thuộc phái Bô-na-pác-tơ. - 541.

Tri-trê-rin, Bô-rít Ni-cô-la-ê-vích (1828-1904) - nhà luật học - nhà nước học, nhà sử học và triết học Nga, giáo sư Trường đại học tổng hợp Mát-xcơ-va (1861-1868), ủng hộ chế độ quân chủ lập hiến, trong rất nhiều tác phẩm của mình ông chứng minh rằng sự ra đời của công xã ruộng đất Nga là hệ quả của chính sách thuế khoá của chính phủ Nga hoàng. - 761.

Tu-rơ-xki (Turski), Ca-xpe-rơ (1847-1929) - nhà cách mạng Ba Lan thuộc phái Blăng-ki, tham gia Công xã Pa-ri, thành viên chi hội Xla-vơ của Ba-cu-nin ở Xuy-rích (1871-1872), liên hệ với phong trào cách mạng Nga, tham gia phong trào xã hội chủ nghĩa Pháp và Thụy Sĩ; trong những năm 90 là đảng viên Đảng dân chủ - xã hội Ba Lan, về sau là người theo chủ nghĩa dân tộc. - 412.

Tuên-ke (Tölke), Các - lơ Vin-hem (1817-1893) - nhà dân chủ - xã hội Đức một trong những người lãnh đạo Tổng liên đoàn công nhân Đức của Lát-xan. - 812.

Tút-xi - xem *Mác*, Ê-lê-ô-no-ra.

U

* *U-tin*, Ni-cô-lai I-xa-cô-vích (1845-1883) - nhà cách mạng Nga, tham gia phong trào sinh viên, hội viên hội "Ruộng đất vì ý chí", từ năm 1863 sống lưu vong ở Anh rồi ở Thụy Sĩ, một trong những người tổ chức chi hội Nga và Quốc tế, uỷ viên ban biên tập tạp chí "Sự nghiệp nhân dân" (1868-1870), một trong những biên tập viên báo "Égalité" (1870-1871), đấu tranh chống Ba-cu-nin và những người theo ông ta, đại biểu dự hội nghị đại biểu Luân Đôn năm 1871 của Quốc tế; và giữa những năm 70, sau khi trở về Nga ông rời bỏ phong trào cách mạng. - 136, 144, 351, 352, 402, 412, 463, 466, 539, 548, 557, 649, 723, 724, 736, 764, 771, 773, 799, 805, 843, 871, 876, 893.

Uóc-các-tơ (Urquhart), Đa-vít (1805-1877) - nhà ngoại giao Anh, nhà chính luận và nhà hoạt động chính trị phản động, người thân thổ Nhĩ Kỳ; vạch trần chính sách đối ngoại của Pan-móc-xtơn và đảng Vích. - 22, 52.

Uyn-gơ-phin (Wingfield), Lút-ít Stơ-rây-giơ (1842-1891) - nhà du hành và nhà văn Anh, trong thời gian chiến tranh Pháp - Phổ là phóng viên báo "Times" và "Daily Telegraph". - 173.

Uyn-hoóc-xtơ (Windthorst), Lút-vích (1812-1891) - nhà hoạt động chính trị phản động người Đức, người theo chủ nghĩa phân lập, trong những năm 1851-1852, 1862-1865 là bộ trưởng tư pháp ở Han-nô-vơ, Đại biểu Quốc hội Đức và là một trong những thủ lĩnh của Đảng "trung tâm". - 231.

V

Va-khen-hu-den (Wachenhusen), Han-xơ (1823-1898) - nhà chính luận và nhà văn tư sản Đức. - 415.

Va-le-xơ (Vallès), Giuy-lơ (1832-1885) - nhà hoạt động chính trị, nhà văn và nhà báo Pháp, thuộc phái Pru-đông, thành viên của Quốc tế, uỷ viên Công xã Pa-ri, uỷ viên Uỷ ban giáo dục và đối ngoại; sau khi Công xã Pa-ri bị đàn áp ông sống lưu vong ở Anh, sau ở Bỉ, sau lệnh ân xá (1880) ông trở về Pháp. - 424.

* *Vác-lanh* (Varlin), Lu-i Ô-gien (1839-1871) - nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào công nhân Pháp, công nhân đóng sách,

người theo phái Pru-đông cánh tả, một trong những người lãnh đạo của Quốc tế ở Pháp, đại biểu dự hội nghị đại biểu Luân Đôn, (1865), Đại hội Giơ-ne-vơ (1886) và Đại hội Ba-lơ (1869) của Quốc tế, uỷ viên Uỷ ban trung ương Đội vệ binh quốc gia và uỷ viên Công xã Pa-ri; bị phái Véc-xây bắn ngày 28 tháng Năm 1871. - 305, 368.

Vác-ne-rơ (Wagner), A-đôn-phơ (1835-1817) - nhà kinh tế học tư sản tầm thường Đức, đại biểu của cái gọi là trường phái pháp luật - xã hội trong kinh tế chính trị học, nhà xã hội chủ nghĩa giảng dần. - 144, 761.

Vai-ăng (Vallant), Ê-đu-a (1840-1915) - nhà xã hội chủ nghĩa Pháp, thuộc hái Blăng-ki, uỷ viên Công xã Pa-ri, uỷ viên Tổng hội đồng của Quốc tế (1871-1872); đại biểu dự Đại hội Lô-dan (1867), Hội nghị đại biểu Luân Đôn năm 1871 và Đại hội La Hay (1872), nhân đại hội quyết định chuyển Tổng hội đồng sang Niu Oóc, ông đã ra khỏi Quốc tế; một trong những người thành lập Đảng xã hội chủ nghĩa Pháp; trong thời gian chiến tranh thế giới thứ nhất là người sô-vanh xã hội. - 105, 374, 384, 484, 487, 650, 655, 680, 709, 766.

Van-Hê-dê-hem (Van-Heddeghem) (bí danh *Van-téc*) (sinh khoảng năm 1847) - mật vụ cảnh sát chui vào các chi hội Pa-ri của Quốc tế, đại biểu dự Đại hội La Hay của Quốc tế (1872), bị vạch mặt năm 1873. - 709, 738, 755, 867, 775.

Van-téc- xem Van-Hê-dê-hem.

Vây-dơ-mai-ơ (Weydemeyer), I-ô-xíp (1818-1866) - nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào công nhân Đức và phong trào công nhân Mỹ, thành viên Liên đoàn những người cộng sản, tham gia cuộc cách mạng năm 1848-1849 ở Đức, trong thời gian Nội chiến ở Mỹ là đại tá đạo quân của người miền Bắc mở đầu việc tuyên truyền chủ nghĩa Mác ở Mỹ; bạn thân và bạn chiến đấu của Mác và Ăng-ghe-n. - 802.

Vây-xơ (Weiß). Gvi-đô 1822-1899) - nhà báo Đức, nhà dân chủ tiểu tư sản, tham gia cuộc cách mạng năm 1848-1849 ở Đức; chủ biên

báo "Berliner Reform" (1863-1866) và báo "Zukunft" (1867-1871); trong những năm 60 thuộc cánh tả của đảng tiến bộ. - 300.

Ve-gơ-man (Wegmann) A-đôn-phơ - công nhân Đức, sống lưu vong ở Anh, thành viên chi hội người nước ngoài của Quốc tế ở Man-se-xtơ. - 546, 620.

Véc-méc-sơ (Vermesch) - nhà báo tiểu tư sản Pháp, tham gia phong trào cộng hoà; trong thời gian Công xã Pa-ri, xuất bản báo "Père Duchêne"; sau khi Công xã bị đàn áp sang Anh sống lưu vong, chủ biên báo "Qui Vive!", trên báo đó ông ta vu khống Quốc tế và Tổng hội đồng. - 424, 469-471, 488, 512, 518, 562, 878.

Véc-nui-ê (Vermouilet), Giuy-xtơ - giám đốc nhà xuất bản sách của La-sa-tơ-rơ ở Pa-ri. - 786.

Vê-bơ (Weber), Giô-dép Va-len-tin (1814-1895) - công nhân sản xuất đồng hồ Đức, tham gia phong trào cách mạng năm 1848; sau khi cách mạng thất bại sống lưu vong ở Luân Đôn; người thuộc phái Lát-xan, thành viên Hội giáo dục cộng sản của công nhân Đức ở Luân Đôn: tháng Chạp năm 1871 bị khai trừ khỏi Hội vì vu khống Tổng hội đồng và hoạt động chia rẽ. - 290, 486, 511.

Vê-di-ni-e (Vé sinier), Pi-e (1826-1902) - nhà chính luận tiểu tư sản Pháp, sống lưu vong vì vu khống Tổng hội đồng nên năm 1868 bị khai trừ khỏi Quốc tế, uỷ viên Công xã Pa-ri, sau khi Công xã bị đàn áp sang Anh sống lưu vong; một trong những người tổ chức Hội đồng liên ban chủ nghĩa toàn thế giới chống Mác và Tổng hội đồng của quốc tế. - 309, 363, 512, 518, 639, 663.

Vê-nê-đây (Vendey), I-a-cốp (1805-1871) - nhà chính luận cấp tiến Đức, trong những năm 30 là một trong những người lãnh đạo Liên đoàn những người bị ruồng bỏ ở Pa-ri, trong những năm 1848-1849 là nghị sĩ Quốc hội Phran-phước, thuộc cánh tả, sau cách mạng năm 1848-1849 là phân tử tự do chủ nghĩa. - 211.

Vi-găng (Wignd). Ôt-tô (1795-1870) - người xuất bản và buôn bán

- sách người Đức, chủ hăng ở Lai-pxích, đã xuất bản các tác phẩm của những nhà văn cấp tiến. - 624, 660, 749.
- Vi-nan-đơ* (Winand) - công nhân Đức ở Luân Đôn, người thuộc phái Lát-xan. - 544.
- Vi-nau* (Vinoy), Giô-dép (1800-1880) - tướng Pháp người thuộc phái Bô-na-pác-tơ, tham gia cuộc chính biến ngày 2 tháng Chạp 1851; trong thời gian chiến tranh Pháp - Phổ chỉ huy quân đoàn 13, rồi quân đoàn 1 Tập đoàn quân Pa-ri số 2 và số 3, từ ngày 22 tháng Giêng 1871 là thị trưởng Pa-ri ; một trong những tên đao phủ đàn áp Công xã. - 280.
- Vi-sa* (Vichard), Pôn - nhà hoạt động của phong trào công nhân Pháp tham gia Công xã Pa-ri, đại biểu dự Đại hội La Hay của Quốc tế (1872). - 785.
- Vi-van-ti* (Vivanti), An-na - chị em của Pa-un Lin-đao. - 314.
- Vích-ke-ri* (Vickery), Xa-muy-en - thư ký Hội đồng liên chi hội Anh (tháng Chạp 1872 - tháng Năm 1873); đấu tranh tích cực chống cánh cải lương của Hội đồng này; chủ tịch đại hội của Liên chi hội Anh ở Man-se-xtơ (1873). - 757.
- Vích-tô-ri-a* (1819-1901) - nữ hoàng Anh (1837-1901). - 89, 97, 207, 230.
- Vin-hem I* (1797-1888) - vua Phổ (1861-1888), hoàng đế Đức (1871-1888), - 16, 21, 26, 28, 49, 54, 60, 62, 69, 76, 91, 96, 148, 154, 156, 183, 206, 217, 221, 225, 245, 247, 275, 674, 727.
- Vin-mác* (Wilmart), Ray-môn (biệt danh là *Vin-mô*). - nhà cách mạng Pháp, tham gia Công xã Pa-ri, đại biểu dự Đại hội La Hay của Quốc tế (1872) thay mặt các chi hội ở Boóc-doo; năm 1873 sống lưu vong ở Bu-ê-nốt - Ai-rét, nơi ông tuyên truyền các tư tưởng của chủ nghĩa Mác. - 692, 699.
- Vôn-phơ* (Wolff), Lu-ít-gi - thiếu tá I-ta-li-a, ủng hộ Mát-di-ni; thành viên tổ chức công nhân I-ta-li-a ở Luân Đôn - Hiệp hội cùng tiến bộ; uỷ viên Tổng hội đồng của Quốc tế (1864-1865), dự hội nghị đại biểu Luân Đôn năm 1865; năm 1871 bị vạch mặt là mật thám của cảnh sát Bô-na-pác-tơ. - 330, 343, 362, 363.

- Vôn-phơ* (Wolff) Vin-hem ("Lu-pu-xơ") (1809-1864) - nhà cách mạng và nhà chính luận vô sản được, thầy giáo, con trai một nông nô xứ Xi-lê-di; tham gia phong trào sinh viên, trong những năm 1834-1839 bị giam trong các nhà tù Phổ; trong những năm 1846-1847 là thành viên của Uỷ ban thông tin Cộng sản Bruy-xen, từ tháng Ba 1848 là uỷ viên Uỷ ban trung ương Liên đoàn những người cộng sản, trong những năm 1848-1849 là một trong những biên tập viên báo "Neue Rheinische Zeitung", đại biểu Quốc hội Phran-phuốc; từ năm 1853 là thầy giáo ở Man-se-xtơ; bạn thân và bạn chiến đấu của Mác và Ăng-ghe-n. - 784.
- Vôn-te* (Voltaire), Phrăng-xoa Ma-ri (họ thật là *A-ru-ê* (1694-1778) - nhà triết học tự nhiên thần luận, nhà văn trào phúng; nhà sử học Pháp, đại biểu nổi tiếng của thời Khai sáng tư sản thế kỷ XVIII, chống chế độ quân chủ chuyên chế và đạo Thiên chúa. - 411.
- *Vru-blép-xki* (Wróblewski), Va-lê-ri (1836-1908) - nhà dân chủ cách mạng Ba Lan, một trong những người lãnh đạo cuộc khởi nghĩa giải phóng Ba Lan những năm 1863-1864; tướng của Công xã Pa-ri; uỷ viên Tổng hội đồng của quốc tế và bí thư thông tấn về Ba Lan (1871-1872), đại biểu dự Đại hội La Hay (1872), tham gia tích cực cuộc đấu tranh chống phái Ba-cu-nin. - 176, 347, 383, 400, 476, 481, 644, 681, 729, 744, 755, 757, 797, 798, 830, 871.
- Vun-xtơ* (Wulster) - người Đức theo chủ nghĩa phân lập. - 62.
- Vút-cơ* (Wuttke), I-ô-han Các-lơ Hen-rích (1818-1876) - nhà sử học và nhà hoạt động chính trị Đức, đại biểu Quốc hội Phran-phuốc (1849), một trong những người sáng lập đảng Đại Đức, giáo sư trường Đại học tổng hợp Lai-pxích, trong những năm 60 gần gũi với phái Lát-xan. - 643.
- Vút-han* (Woodhull), Vích-to-ri-a (1838-1927) - người Mỹ đấu tranh cho quyền bình đẳng có tính chất tư sản của phụ nữ, trong những năm 1871-1872 bà tìm cách chiếm quyền lãnh đạo Liên chi hội Bắc Mỹ của Quốc tế bằng cách tổ chức những

chi hội gồm những phần tử tư sản và tiểu tư sản; bà đứng đầu chi hội số 12 là chi hội bị Tổng hội đồng rồi Đại hội La Hay (tháng Chín 1872) khai trừ khỏi Quốc tế. - 555, 635, 636, 679, 759.

Vuyéc-txơ (Würtz), Sác-lơ A-đôn-phơ (1817-1884) - nhà hoá học hữu cơ Pháp, ủng hộ lý thuyết nguyên tử.- phân tử.- 431.

X

Xa-ben (Zabel), Phri-đrich (1802-1875) - nhà chính luận tự do chủ nghĩa Đức, chủ biên báo "National - Zeitung" ở Béc-lin (1848-1875), chủ trương thống nhất nước Đức do Phổ đứng đầu; một trong những người thành lập đảng "Liên minh dân tộc". - 100

Xa-ca-dơ (Sacase), Phrăng-xoa (1808-1884) - quan chức toà án Pháp, thuộc phái bảo hoàng, từ năm 1871 là Đại biểu Quốc hội. - 584.

Xa-ga-xta (Sagasta), Prắc-xê-dét Ma-tê-ô (1825-1903) - nhà hoạt động nhà nước Tây Ban Nha, thủ lĩnh đảng tự do, bộ trưởng nội vụ (1871-1872), bộ trưởng ngoại giao (1874), thủ tướng (1881-1883), 1885-1890), 1892-1895, 1897-1899, 1901-1902). - 615.

Xa-vi-ô (Savio) Pê-tơ-rô - người tham gia phong trào giải phóng dân tộc I-ta-li-a Công xã Pa-ri; sau khi Công xã bị đàn áp, di cư sang Anh. - 593.

Xanh-Bơ-vơ (Sainte-Beuve), Sác-lơ Ô-guy-xtanh (1804-1869) - nhà phê bình và nhà văn Pháp. - 141.

Xanh-Xi-mông (Saint-Simon), Hăng-ri (1760-1825) - nhà xã hội chủ nghĩa không tưởng Pháp vĩ đại. - 450.

Xát-lơ (Sadler) - người tham gia phong trào công nhân Anh, uỷ viên Tổng hội đồng của Quốc tế (1871-1872). - 420

Xơ-rê-bít-xki, A-lếch-xan-đrơ I-lích (1827-1915) - nhà sử học tự do chủ nghĩa Nga; tác giả tác phẩm "Tình cảnh nông dân thời

hoàng đế A-lếch-xan-đrơ II trị vì". - 740.

Xe-re-bren-ni-cốp, Vla-di-mia I-va-nô-vích (sinh khoảng 1850) - nhà cách mạng Nga, vì tham gia các cuộc nổi dậy của sinh viên (1868-1869) đã bị bắt và bị giam trong pháo đài Pê-tơ-rô-pa-vlốp, vượt ngục sang Anh và Thụy Sĩ, sống lưu vong, ủng hộ và hợp tác với Nê-sa-ép. - 191.

**Xéc-rai-ơ* (Serrailleur), Ô-guy-xtơ (sinh năm 1840) - nhà hoạt động của phong trào công nhân Pháp và Quốc tế, công nhân sản xuất khuôn giấy, uỷ viên Tổng hội đồng của Quốc tế (1869-1872); bí thư thông tấn về Bỉ (1870) và Pháp (1871-1872), tháng Chín 1870 được cử sang Pa-ri làm phái viên của Tổng hội đồng, uỷ viên Công xã Pa-ri; đại biểu dự hội nghị đại biểu Luân Đôn (1871) và Đại hội La Hay (1872) của Quốc tế, uỷ viên Hội đồng liên chi hội Anh (1873); bạn chiến đấu của Mác. - 29, 36, 44, 80, 85, 89, 97, 125-131, 205-210, 265, 293, 384, 406, 410, 452, 465, 485, 487, 519, 623, 655, 693, 695, 707, 708, 713, 717, 719, 720, 726, 736, 738, 755, 765, 773, 774, 785-788, 789, 800, 803 850, 866, 874.

Xen-tê-na-ri (Centenari), Lê-ô-nác-đô - thành viên chi hội của Quốc tế ở Rô-ma. - 694.

Xen-ti-nôn (Sentinon), Ga-xpác (chết năm 1903) - phần tử vô chính phủ Tây Ban Nha, thầy thuốc, một trong những người thành lập Đồng minh ở Tây Ban Nha, thành viên ban lãnh đạo Đồng minh bí mật; đại biểu dự Đại hội Ba-lơ của Quốc tế (1869); bị khai trừ khỏi Quốc tế theo quyết định của Tổng hội đồng ngày 30 tháng Năm 1873 - 495.

Xê-ni-ô (Senior), Nát-xô Uy-li-am (1790-1894) - nhà kinh tế học tư sản tầm thường người Anh, người bào chữa cho chủ nghĩa tư bản, chống việc rút ngắn ngày lao động. - 430, 431.

Xê-xi-li-a - xem *La Xê-xi-li-a*.

Xi-các-đơ (Sicard). Ô-guy-xtơ A-lếch-xan-đrơ - thợ giày người Pháp, uỷ viên ban trung ương của 20 khu và uỷ viên Công xã Pa-ri, uỷ viên Uỷ ban quân sự và Uỷ ban lương thực của Công xã, sau khi

- Công xã bị đàn áp, ông sang Luân Đôn sống lưu vong. - 424, 471.
- Xi-môn* (Simon), Lút-vích 1810-1872) - luật sư ở Tơ-ria, nhà dân chủ tiểu tư sản, trong những năm 1848-1849 là đại biểu Quốc hội Phran-phuốc, thuộc cánh tả; sống lưu vong ở Thụy Sĩ. - 221.
- Xi-slin-xki* (Zicnlinzky) - người Đức lưu vong, thuộc phái Lát-xan, hội viên Hội giáo dục cộng sản của công nhân Đức ở Luân Đôn; cuối năm 1871 bị khai trừ khỏi Hội vì những lời vu khống Tổng hội đồng và hoạt động chia rẽ. - 387.
- Xi-véc-xơ* (Sivers) - thợ in nhà xuất bản của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Đức. - 94, 209, 213.
- Xi-xmôn-đi* (Sismonddi), Giăng Sác-lơ Lê-ô-na Xi-môn-đơ Đờ (1773-1842) - nhà kinh tế học Thụy Sĩ, người phê phán chủ nghĩa tư bản trên lập trường tiểu tư sản, đại biểu nổi tiếng của chủ nghĩa lãng mạn kinh tế. - 331.
- Xmít* (Smith), An-phôn-xơ - người Anh thuộc phái cộng hoà tư sản. - 663.
- Xô-ca-đa* (Zoacada), Lu-ít-gi - thành viên chi hội của Quốc tế ở Mê-lê-nha-nô. - 806.
- Xpen-xơ* (Spencer), Héc-bóc (1820-1903) - nhà triết học, tâm lý học và xã hội học Anh trong triết học là người theo thuyết bất khả tri, trong khoa học tự nhiên là người theo học thuyết Đắc-uy-n. - 482.
- Xpơ-len-gác* (Splingard), Pô-sơ - đại biểu dự Đại hội La Hay của Quốc tế (1872) thay mặt một trong những chi hội Bỉ, phần tử vô chính phủ, bị khai trừ khỏi Quốc tế theo quyết định của Tổng hội đồng ngày 30 tháng Năm 1873. 722.
- Xpác-giôn* (Spurgeon), Sác-lơ Ha-đen (1834-1892) - nhà thuyết giáo nổi tiếng người Anh thuộc giáo phái tẩy lễ. - 153.
- Xten-xơ* (Steens), Ô-gien - nhà hoạt động của phong trào công nhân Bỉ thuộc phái Pru-đông tả khuynh, nhà báo, thành viên của quốc tế, chủ biên báo "Tribune du Peuple", đại biểu dự Đại hội Bruy-xen (1868) và Hội nghị đại biểu Luân Đôn (1871) của

- Quốc tế, năm 1872 ủng hộ phái vô chính phủ. - 465, 500, 510, 604, 640.
- Xtê-pha-nô-ni* (Stefanoni), Lu-ít-gi (1842-1905) - nhà văn và nhà chính luận I-ta-li-a, nhà dân chủ tư sản, người theo chủ nghĩa duy lý, tham gia các cuộc hành quân của Ga-ri-ban-đi, người thành lập và chủ biên tạp chí "Liberio Pensiero", ủng hộ phái Ba-cu-nin. - 513, 544, 545, 610, 891.
- Xtép-ni* (Stepney), Uy-li-am Phrê-đê-rích Cau-en (1820-1872) - nhà xã hội chủ nghĩa Anh, thành viên Đồng minh cải cách, uỷ viên Tổng hội đồng của Quốc tế (1866-1872) và thủ quỹ của Tổng hội đồng (1868-1870), đại biểu dự Đại hội Bruy-xen (1868), Đại hội Ba-lơ (1869) và hội nghị đại biểu Luân Đôn (1871) của Quốc tế, uỷ viên Hội đồng liên chi hội Anh (1872). - 387.
- Xtiu-át* (Stuart), Sác-lơ Ê-đu-ác (1824-1882) - một trong những hậu duệ của vương triều Xtiu-át nước Anh, đại tá phục vụ trong quân đội Áo, dính líu vào cuộc khởi nghĩa của Đôn Các-lốt con. - 140.

TÊN NHÂN VẬT TRONG TÁC PHẨM VĂN HỌC VÀ THẦN THOẠI

A-li-Ba-ba (nhân vật trong chuyện cổ tích A-rập "A-li-Ba-ba và 40 tên cướp"). - 830.

Đuy-xi-nê - nhân vật trong tiểu thuyết "Đôn-Ki-hô-tê" của Xéc-van-tét. - 113.

Giôn Bun (Giôn Bò tốt) - danh từ chung để chỉ đại biểu của giai cấp tư sản Anh; phổ biến rộng rãi từ thời tác phẩm trào phúng chính trị chuyện "Giôn Bun" của nhà văn khai sáng Ác-bét-nốt xuất hiện năm 1712. - 22, 73, 230, 247, 253, 830.

Han-xơ Hây-linh - nhân vật chuyện thần thoại Đức. - 171.

Ky-tô (Giê-xu Ky-tô) - người sáng lập đạo Cơ Đốc, một nhân vật có tính huyền thoại. - 148, 491.

Lan-xơ - tên người đầy tớ trong hài kịch "Hai người Vê-rôn" của Sếch-xpia. - 150.

Mi-sen - danh từ chung để chỉ người tiểu thị dân Đức với sự vụng về, thiếu năng động và dấn dộn của họ. - 16, 49, 55.

Mô-i-dơ - theo truyền thuyết trong Kinh thánh, là nhà tiên tri đã giải phóng người Do Thái cổ đại khỏi sự truy nã của các phara-ông Ai Cập. - 624.

Phau-xơ - nhân vật chính trong vở bi kịch cùng tên của Gơ-tơ. - 170.

Rô-béc Ma-ke-rơ - kiểu người kinh doanh ba que tình khôn do diễn viên Pháp nổi tiếng Phrê-đê-rích xây dựng và được ghi lại trong các tranh biếm họa của Ô-nô-rê Đô-mi-ê. - 22.

Thánh Giên-na-rô (Thánh Gia-noa-ri) - người bảo hộ thành phố Na-plơ. - 362.

Vin-ken-rít, Ác-nôn-đơ - chiến binh gần như thần thoại Thụy Sĩ,

tham gia cuộc chiến tranh giải phóng chống ách áp bức của Áo.
- 48.

**BẢN CHỈ DẪN
NHỮNG SÁCH BÁO ĐÃ ĐƯỢC TRÍCH DẪN
VÀ NHẮC ĐẾN**

NHỮNG TÁC PHẨM CỦA C.MÁC VÀ PH.ĂNG-GHEN*

Mác, C. Những cuộc tàn sát ở Bỉ. Gửi công nhân châu Âu và Hợp chúng quốc (Toàn tập, t. 16, 1994, tr. 475-481).

- The Belgian massacres, To the workmen of Europe and the United States. London. 1869. - 337.

Mác, C. Ngày 18 tháng Sương mù của Lu-i Bô-na-pác-tơ (Toàn tập, t.8, 1993, tr. 141-277).

- Der 18te Brumaire des Louis Napoleon In: "Die Revolution". Erstes Heft, New - York, 1852. - 280, 554, 854.

Mác, C. Điều lệ tạm thời của Hội liên hiệp công nhân quốc tế (Toàn tập, t.16, 1994, tr. 24-28).

- Provisional Rules of the Association. In: Address and Provisional Rules of the Working Men's International Association, Established September 28, 1864, at a Public Meeting held at St. Martin's Hall, Long Acre, London, [London], 1864. - 337, 354, 360, 449, 457, 459.

Mác, C. Lời kêu gọi thứ hai của Tổng hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế về cuộc Chiến tranh Pháp - Phổ. Gửi các hội viên Hội liên hiệp công nhân quốc tế ở châu Âu và Hợp chúng quốc (Toàn tập, 1994, t.17, tr. 362-374).

- Second Address of the General Council of the International

Working-Men's Association on the War. To the members of the International Working-Men's Association in Europe and the United States. [London, 1870). - 81, 83, 89, 91, 96, 98, 206, 209, 212, 213, 215, 216, 217, 218, 227, 236, 337, 340, 354, 378, 393.

- Deyxuème adresse du Conseil général de l'Association Internationale des Travailleurs au sujet de la guerre, Aux membres de l'Association Internationale en Europe et aux Etats - Unis. In: "L'Internationale soos 93 và 99, 23 tháng Mười và 4 tháng Chạp 1870. - 209.

Mác, C. Tổng hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế gửi Ban thường vụ trung ương Liên minh dân chủ xã hội chủ nghĩa (Toàn tập, t.16, 1994, tr. 472-474).

- Le Conseil Général de l'Association Internationale des Travailleurs au Bureau Central de l'Alliance Internationale de la Démocratie Socialiste. - 14, 195, 329, 359.

Mác, C. Tổng hội đồng gửi Hội đồng liên đoàn Thụy Sĩ vùng thuộc hệ ngôn ngữ lá-tinh (Toàn tập, t.16, 1994, tr. 521-531).

- Le Conseil Général au Conseil fédéral de la Suisse Romande. - 189.

Mác, C. Ông Oa-sơ-bóc-nơ, đại sứ Mỹ ở Pa-ri. Gửi Ủy ban trung ương Niu Oóc của các chi bộ Hội liên hiệp công nhân quốc tế ở Mỹ (Toàn tập, t.17, 1994, tr. 510-515).

- Mr. Wsshburne, the American Ambassador in Paris, To the New York Central Committee for the United States' Sections of the Internationale Working Men's Association. [London, 1871], - 338, 340, 348, 366, 392.

Mác, C. Nội chiến ở Pháp. Lời kêu gọi của Tổng hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế (Toàn tập, t.17, 1884, tr. 417-487).

- The Civil War in France, Address of the General Council of the International Working Men's Association. [London], 1871. - 289, 294, 310, 311, 313, 319, 321, 324, 338, 349, 366, 392, 398, 432, 440, 446, 477-478, 565, 868, 877.

- The Civil War in France. Address of the General Council of the International Working Men's Association. Second edition,

* Những lần xuất bản bằng tiếng của nguyên bản chỉ được nêu trong trường hợp cuốn sách đó được xuất bản lúc tác giả còn sống.

- revised. [London], 1871. - 338, 340, 348, 354, 360, 362, 364, 595.
- The Civil War in France. Address of the General Council of the International Working Men's Association. Third edition, revised. [London], 1871. - 354, 360-362, 364, 595.
- Der Bürgerkrieg in Frankreich. Adresse des Generalraths der Internationalen Arbeiter-Association an alle Mitglieder in Europa und den Vereinigten Staaten.
- In: "'Examiner" "Volksstaat" casc soos 52-61, 28 tháng Sáu - 29 tháng Bảy 1871. 0 321, 324, 332, 339, 349, 395, 595.
- La Guerre civile en France, Adresse du Conseil Général de l'Association Internationale des Travailleurs, Troisième édition revue. Bruxelles, [1872]. - 339, 627, 657, 899.
- [*Mác, C.*] Bản ghi lời phát biểu của C.Mác về giấy uỷ nhiệm tư cách đại biểu của Ba-ri. Trích biên bản phiên họp của Đại hội La Hay của Hội liên hiệp công nhân quốc tế ngày 3 tháng Chín 1872 (Toàn tập, t.18, 1995, tr. 891). - 700, 731, 822.
- [*Mác, C.*] Bài ghi lời phát biểu của C.Mác về chính phủ quốc phòng. Trích biên bản phiên họp của Tổng hội đồng ngày 17 tháng Giêng 1871 (Toàn tập, t.17, 1994, tr. 813-815). - 236.
- [*Mác, C.*] Tuyên bố của Tổng hội đồng gửi ban biên tập báo "Times" và các ban biên tập các báo khác (Toàn tập, t.17, 1994, tr. 396-397).
- To the Editor of the "Times".
- In: "The Times" số 27018, 23 tháng Ba 1871. - 266.
- Mác, C.* Tuyên bố của Tổng hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế nhân bài phát biểu của Cô-cren tại Hạ nghị viện (Toàn tập, t.18, 1995, tr. 91-98).
- The International Working Men's Association. [London, 1872]. - 605, 640, 893.
- Mác, C.* Tuyên bố của Tổng hội đồng về Hội đồng liên bang chủ nghĩa toàn thế giới (Toàn tập, t.18, 1995, tr.110-113).
- International Working Men's Association.
- In: The Eastern Post" số 191, ngày 26 tháng Năm 1872. - 629, 637, 639.
- Mác, C.* Tuyên bố của Tổng hội đồng về việc Nê-sa-ép lạm dụng

- danh nghĩa Quốc tế (Toàn tập, t.17 1994 tr. 576-577).
- Beschluß des Generalraths der "Internationalen Arbeiterassociation vom 19, Oktbr. 1871.
- In: "Der "Volksstaat" soos 88, 1 tháng Mười một 1871. - 102, 103, 410.
- In: "Gazzettino Rosa" số 306, 3 tháng Mười một 1871 r. 0 410, 414.
- Mác, C.* Tư bản, Phê phán khoa kinh tế chính trị. - 91, 311, 462, 724, 739-741, 745.
- Tư bản. Phê phán khoa kinh tế chính trị. Tập thứ nhất. Quyển I. Quá trình sản xuất của tư bản (Toàn tập, t.23, 1993)
- Das Kapital Kritik der politischen Oekonomie, Erster Band. Buch I: Der Produktion-sprocess des Kapitals, Hamburg, 1867, - 13, 240, 282, 392, 492, 623-627, 643, 741-742.
- Tư bản, Phê phán khoa kinh tế chính trị. Dịch từ tiếng Đức. Tập thứ nhất. Quyển I, Quá trình sản xuất của tư bản. xuất bản năm 1872. - 137, 311-312, 345, 428-432, 453, 462, 465, 492-493, 537, 605, 627, 637-638, 650, 655-657, 682, 724, 892-893, 899.
- Das Kapital. Kritik der politischen Oekonomie. Erster Band. Buch I: Der Produktionsprocess des Kapitals. Zweite verbeseerte Auflage, Hamburg, 1872. - 491, 492-493, 497, 313, 517, 537, 554, 579, 585, 605, 697, 611, 627, 629, 637, 650, 655, 660, 666, 667, 683, 743, 745, 763, 788-789, 794, 854, 876, 887, 889, 892-893, 898.
- Le Capital. Traduction de M. Y. Roy, entièrement révisée par l'auteur. Paris, [1872-1875]. - 137-138, 142, 145, 454, 491-492, 517, 537, 540, 542, 554, 556, 580, 585, 605, 607, 611, 627, 629, 637-639, 650, 650, 655, 660, 666, 669, 683, 713, 725, 729, 741, 743, 745, 763, 766, 782, 784, 786, 788, 826, 828, 836, 887, 889, 892-893, 898-899.
- Mác, C.* Vụ đóng cửa xí nghiệp và sa thải hàng loạt công nhân xây dựng ở Giơ-ne-vơ, Tổng hội đồng liên hiệp công nhân quốc tế gửi nam nữ công nhân châu Âu và Hợp chúng quốc (Toàn tập, t.16, 1994, tr. 587-589).
- The Lock-out of the Building Trades at Geneva. The

- General Council of the Internationale Working Men's Association to the Working Men and Women of Europe and the United States. London, 1870. - 337.
- Mác, C.* Hội liên hiệp công nhân quốc tế và liên minh dân chủ xã hội chủ nghĩa (Toàn tập, t.16, 1994, tr. 460-462).
- L' Association Internationale des Travailleurs et l' Alliance Internationale de la Démocratie Socialiste. - 14, 195, 329, 356.
- Mác, C.* Sự khốn cùng của triết học. Trả lời cuốn "Triết học về sự khốn cùng" của ông Pru-đông (Toàn tập, t.4, 1995, tr. 97-258).
- Misère de la philosophie. Réponse à la philosophie de la misère de M. Proudhon. Paris - Bruxelles, 1874. - 464, 513, 517, 542, 554, 624, 750.
- Mác, Cs.** Về việc bắt các uỷ viên của Uỷ ban đảng công nhân dân chủ xã hội (Toàn tập, t.17, 1994, tr. 375).
- The Central Committee of the German, section of the "International Workmen's Association"...
- In: The Pall Mall Gazette" số 1744, ngày 15 tháng Chín 1870 - 96, 214.
- Mác, C.* Thư của Hội đồng liên chi hội Anh gửi các chi hội, các phân bộ, các đoàn thể đã được gia nhập và các hội viên của Liên chi hội Anh của Quốc tế (toàn tập, t.18, 1995, tr. 275-282).
- Internationale Working Men's Association, British Federation, Address of the British Federal Council to the Sections, Affiliated Societies and Members. London, 1872. - 728, 734.
- Mác, C.* Lời kêu gọi gửi Liên đoàn công nhân toàn quốc Hợp chúng quốc (Toàn tập, t.16, 1994, tr. 482-484).
- Address to the National Labour Union of the United States,

* Nhan đề các tác phẩm có dấu hoa thị là do Viện Mác - Lê-nin trực thuộc BCH TƯ Đảng Cộng sản Liên Xô (trước đây) đặt ra.

- London, 1869. - 337.
- Mác, C.* Điều lệ chung và quy chế tổ chức của Hội liên hiệp công nhân quốc tế (Toàn tập, t.17, 1994, tr. 583-603).
- General Rules and Administrative Regulations of the Internationale Working-Men's Association. Official edition, revised by the General Council, London, 1871. - 404, 413, 423, 425, 427, 433, 440, 446, 454, 469, 472, 474, 476, 478, 523, 535, 549, 560, 564, 583, 586-591, 599, 614-615, 629, 668, 675, 680, 703, 749, 758, 770, 776, 789, 814, 817, 850.
- Allgemeine Statuten und Verwaltungen - Verordnungen der Internationalen Arbeiterassoziation. Amtliche deutsche Ausgabe, revidiert durch den Generalrath. Leipzig, 1871. - 423, 425, 426, 433, 440, 442, 478, 491, 499, 502, 524-524, 538, 543, 561, 564, 603, 844.
- Statuts Généraux et Règlements Administratifs de l'Association Internationale des Travailleurs, Edition officielle, révisée par le Conseil Général. Londres, 1871. - 423, 425, 427, 433, 440, 472, 476, 478, 491, 523, 564, 569.
- Quy chế tổ chức, đã sửa đổi theo nghị quyết của các đại hội (1866-1869) và Hội nghị Luân Đôn (1871) (Toàn tập, t.17, 1994, tr. 587-595).
- Administrative Regulations, revised in accordance with resolutions passed by the Congresses (1866 to 1869), and by the London Conference (1871).
- In: General Rules and Administrative Regulations of the International Working-Men's Association. - 454, 582, 678, 669, 675, 756, 758.
- Mác, C.* Bàn về Pru-đông (thư gửi Gi.B. Svai-xơ) (Toàn tập, t.16, 1994, tr. 39-50).
- Ueber P.J. Proudhon.
- In: "Der Social-Demokrat" các số 16, 17 và 18; 1, 3 và 5 tháng Hai 1865. - 513.
- Mác, C.* Về tự do báo chí và tự do ngôn luận ở Đức, Gửi ông biên tập báo "Daily News" (Toàn tập, t.17, 1994, tr. 379-382).
- The Freedom of the press and of debate in Germany. To the

- editor of the "Daily News". In: "The Daily News" 19 tháng Giêng 1871. - 243.
- Mác, C.* Trả lời báo thứ hai của Bren-ta-nô (Toàn tập, t.18, 1995, tr. 145-156).
- An die Redaktion des "Volksstaat".
- In: "Der "Volksstaat" số 63, ngày 7 tháng Tám 1872. - 665, 673.
- Mác, C.* Trả lời bài báo của Bren-ta-nô (Toàn tập, t.18, 1995, tr. 119-124).
- An die Redaktion des "Volksstaat".
- In: "Der Volksstaat" số 44, ngày 1 tháng Sáu 1872, - 602, 625. 626.
- Mác, C.* Báo cáo của Tổng hội đồng trước đại hội hàng năm lần thứ IV của Hội liên hiệp công nhân quốc tế (Toàn tập, t.16, 1994, tr. 500-518).
- Bericht des Generalraths der Internationalen Arbeiter - Asociacion an den IV, allgemeinen Congress in Basel. Basel, 1869. - 337.
- Mác, C.* Lời kêu gọi thứ nhất của Tổng hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế về cuộc Chiến tranh Pháp - Phổ. Gửi các hội viên của Hội liên hiệp công nhân ở châu Âu và Hợp chúng quốc (Toàn tập, t.17, 1994, tr. 9-16).
- The General Council of the International Workingmen's Asociacion on the War. To the Members of the Internationale International Workingmen's Asociacion in Europe and the United States. [London, 1870]. - 14, 20, 23, 26, 35, 41, 51, 62, 65, 66, 179, 186, 187, 191, 193, 206, 217 218, 227, 236, 243, 337, 340, 354, 378, 860.
- Mác, C.* Thư gửi ông Da-na, tổng biên tập báo "Sun" (Toàn tập, t.17, 1994, tr. 4-4-407).
- The last Latter from Carl Marx.
- In: "The Sun" ngày 9 tháng Chín 1871. - 386.
- Mác, C.* Chương trình nghị sự của đại hội quốc tế ở Ma-in-xơ (Toàn tập, t.16, 1994, tr. 591-592).

- Programme.
- In: The Fifth annual congress of the International Working-Men's Asociacion. London, 1870. - 1888, 190, 337.
- Internationale Arbeiterasoziation.
- In: "Der Vorbote so 17, tháng Bảy 1870. - 188.
- In: Der Volksstaat số 15, 13 tháng Tám 1870. - 188.
- Mác, C.* Kính gửi tổng thống Hợp chúng quốc Mỹ A-bra-ham Lin-côn (Toàn tập, t.16, 1994, tr. 30-33).
- To Abraham Lincoln, President of the United States of America, In: "The Bee-Hive Newspaper" soos 169, 7 thasng Gieng 1865. - 338.
- Mác, C.* Dự thảo nghị quyết của Tổng hội đồng về báo "Bee-Hive" (Toàn tập, t.16 1994 tr. 573-574).
- Beschluß des Generalraths der Internationalen Arbeiterasoziation bezüglich des "Beehive".
- In: "er Volksstaat" số 38, 11 tháng Năm 1870 - 308.
- Mác, C.* Dự thảo nghị quyết của Tổng hội đồng về chính sách của Chính phủ Anh đối với những người tù Ai-rơ-len (Toàn tập, t.16, 1994, tr. 519-520).
- The British governement and the Irish political prisoners.
- In: "Reymolds 's Newspaper" 21 tháng Mười một 1869. - 337.
- Mác, C.* Dự thảo nghị quyết của Tổng hội đồng về chi bộ Pháp năm 1871. Nghị quyết của Tổng hội đồng được thông qua trong phiên họp ngày 7 tháng Mười một 1871 (Toàn tập, t.17, 1994, tr. 610-616). - 469.
- Mác, C.* Dự thảo nghị quyết của Tổng hội đồng về "Liên chi bộ Pháp ở Luân Đôn" (Toàn tập, t. 16, 1994, tr. 579-590).
- Asociacion Internationale des Travailleurs (Conseil Général).
- In: "La Marseillaise" số 145, 14 tháng Năm 1870. - 577.
- Mác, C.* Gửi ông tổng biên tập bào "Esstern Post" (Toàn tập, t.17 1994 tr. 628-629).

- To the Editor of the "Eastern Post".
- In: "The "Eastern Post" số 169, 23 tháng Chạp 1871. - 514.
- Mác, C.* Gửi ông Tổng biên tập báo "Eastern Post" (Toàn tập, t.17, 1994 tr. 638).
- To the Editor of the "Eastern Post".
- In: "The "Eastern Post" số 173, 20 tháng Giêng 1872. - 514.
- Mác, C.* Gửi ông tổng biên tập báo "Eastern Post" (Toàn tập, t.17, 1994, tr. 639-640).
- To the Editor of the "Eastern Post".
- In: "The "Eastern Post" số 174, 28 tháng Giêng 1872. - 514.
- Mác, C.* Gửi ông tổng biên tập báo Evening Standard" (Toàn tập, t.17, 1994, tr. 537-538).
- To the Editor
- In: "The Evening Standard" 6 tháng Chín 1871. - 108.
- Mác, C.* Gửi ông tổng biên tập báo "New York Herald" (Toàn tập, t.17, 1994, tr. 528-529).
- To the Editor of the "New York Herald".
- In: "Le Gaulois" số 1145, 27 tháng Tám 1871. - 384.
- Mác, C.* Gửi ông tổng biên tập báo "Public Opinion". Thư riêng (Toàn tập, t.17, 1994, tr. 526-527).
- To the Editor of the "Public Opinion".
- In: "Public Opinion" số 518, 26 tháng Tám 1871. - 107.
- Mác, C.* Gửi ông tổng biên tập báo "Times" (Toàn tập, t.18, 1994, tr. 402-403).
- To the Editor of the "Times".
- In: "The "Times" số 27028, 4 tháng Tư 1871. - 335.
- Mác, C.* Gửi ông tổng biên tập báo "Verité" (Toàn tập, t.17, 1994, tr. 535-536).
- Monsieur le rédacteur...
- In: "Le Soir" số 3 tháng Chín 1871. - 393.
- Mác, C.* Gửi ông tổng biên tập báo "Pall Mall Gazette" Grin-vút (Toàn

- tập, t.17, 1994, tr. 506.
- Karl Marx and the Pall Mall Gazette.
- In: "The Esstern Post" số 145, 8 tháng Bảy 1871. - 349.
- Mác, C.* Gửi ban biên tập báo "Volksstaat" (Toàn tập, t.17, 1994, tr. 398-400).
- An die Redktion des Volksstaat".
- In: "Der Volksstaat" số 26, 29 tháng Ba 1871 và "Die Zukunft" số 73, 26 tháng Ba 1871. -268.
- Mác, C.* Các nghị quyết của cuộc mít-tinh kỷ niệm Công xã Pa-ri (Toàn tập, t.18, 1995, tr.78-79).
- In: "La "Liberté" số 12, 24 tháng Ba 1872. - 584, 606.
- Mác, C.* Các nghị quyết nói về sự chia rẽ trong liên chi hội nước Mỹ được thông qua tại hội nghị của Tổng hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế ngày 5 và 12 tháng Ba 1872 (Toàn tập, t.18, 1995, tr. 72-75).
- International Arbeiter - Asociacion. Beschlüsse des Generalraths über die Spaltung in der Föderation der Vereinigten Staaten, angenommen in seinen Sitzungen von 5 und 12 März 1872.
- In: "Der Volksstaat" số 37, 8 tháng Năm 1872. - 564, 576, 591, 628.
- Mác, C.* Nghị quyết của Tổng hội đồng về điều lệ của chi bộ Pháp năm 1871, Nghị quyết của Tổng hội đồng đã được thông qua trong phiên họp ngày 17 tháng Mười 1871. Gửi các công dân thành viên của chi bộ Pháp năm 1871 (Toàn tập, t.17, 1994, tr. 578-582). - 620/
- Mác, C.* Nghị quyết của Tổng hội đồng về Ủy ban liên đoàn vùng Thụy Sĩ thuộc hệ ngôn ngữ la-tinh (Toàn tập, t.16, 1994, tr. 585-586).
- Asociacion Internationale des Travailleurs. Décisions du Conseil général. Le Conseil Général au Comité fédéral Romand.
- In: Le Mirabeau" số 53, 24 tháng Bảy 1870. - 14, 190, 422, 495.

- Le Conseil général au Comité fédéral, siégeant à la Chouxde-Fonds.
- In: "La Solidarité" số 16, 23 tháng Bảy 1870. - 44.
- Mác, C.* Nghị quyết của Tổng hội đồng về bài phát biểu của Ph. Pi-a (Toàn tập, t.16, 1994, tr. 426).
- Communication du conseil général de Londres de l'Associacion Internationale.
- In: "La Liberrté" số 55, 12 tháng Bảy 1868. - 293.
- Mác, C.* Tuyên ngôn thành lập Hội liên hiệp công nhân quốc tế, thành lập ngày 28 tháng Chín 1864 tại hội nghị công khai ở hội trường Xanh-Mác-tin Hô-lơ, Long-Ay-cơ, ở Luân Đôn (Toàn tập, t.16, 1994, tr. 11-23).
- Address.
- In: Address and Provisional Rules of the Workinh Men's International Association, Established Sepptember 28, 1864, at a Public Meeting held at St. Martin's Hall, Long Acre, London. [London], 1864. -337, 339, 449, 559.
- Mác, C.* Báo cáo hàng năm lần thứ tư của Tổng hội đồng hội liên hiệp công nhân quốc tế (Toàn tập, t.16, 1994, tr. 434-441).
- International Working Men's Congress.
- In: "The Times" số 26225, 9 tháng Chín 1868. - 337.
- Ăng-ghen, Ph.* Bầu cử ở Anh (Toàn tập, t.18, 1995, tr. 667-675).
- Die englischen Wahlen.
- In: "Der Volksstaat" số 26, 4 tháng Ba 1874. - 815.
- Ăng-ghen, Ph.* Phái Ba-cu-nin trong hành động. Bút ký về cuộc khởi nghĩa ở Tây Ban Nha mùa hè năm 1873 (Toàn tập, t.18, 1995, tr. 641-666).
- Die Bakunisten an der Arbeit. Denkschrift über den letzten Aufstand in Spanien.
- In: "Der Volksstaat" các số 105, 106 và 107; 31 tháng Mười. 2 và 5 tháng Mười một 1873. - 140.
- Ăng-ghen, Ph.* Gửi Hội đồng liên chi hội Anh của Hội liên hiệp

- công nhân quốc tế (về những cuộc bãi công ở Bồ Đào Nha) (Toàn tập, t.18, 1995, tr. 243-244). - 701.
- Ăng-ghen, Ph.* Trong Quốc tế (Toàn tập, t.18, 1995, tr. 635-640).
- Aus der Internationalen.
- In: "Der Volksstaat" số 53, 2 tháng Bảy 1873. - 781, 786.
- Ăng-ghen, Ph.* Gửi Tổng hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế (Toàn tập, t.18, 1995, tr. 445-446). - 772.
- Ăng-ghen, Ph.* Tổng hội đồng gửi toàn thể hội viên Hội liên hiệp công nhân quốc tế (Toàn tập, t.18, 1995, tr. 157-164). - 673, 675, 679.
- Ăng-ghen, Ph.* Bổ sung lời tựa viết năm 1870 cho cuốn "Chiến tranh nông dân ở Đức" (Toàn tập, t.18, 1995, tr. 692 - 700).
- Vorbemerkung.
- In: Der deutsche Bauernkrieg.
- Dritter Abdruck. Leipzig. - 854.
- Ăng-ghen, Ph.* Lại bàn về "Ngài Phô gơ" (Toàn tập, t.17, 1994, tr. 407-416).
- Abermals "Herr Vogt".
- In: "Der Volksstaat" số 38, 10 tháng Năm 1871. - 300, 514.
- Ăng-ghen, Ph.* Thay lời nói đầu tập bài hát Ai-rơ-len (Toàn tập, t.16, 1994, tr. 608-682). -862.
- Ăng-ghen, Ph.* Tiểu luận về chiến tranh (Toàn tập, t.17, 1994, tr. 17-352).
- Notes on the War.
- In: "The Pall Mall Gazette" từ 29 tháng Bảy 1870 đến 18 tháng Hai 1871. - 14, 18, 24, 25, 33, 36, 38, 47, 73, 199, 218, 859, 860.
- Tiểu luận về chiến tranh. - (sách đã dẫn, t.17, tr. 19-24).
- Notes on the War. - I.
- In: "The Pall Mall Gazette" số 1703, 29 tháng Bảy 1870. - 20-21, 24, 41.

- Tiểu luận về chiến tranh. - II (sách đã dẫn, t. 17, tr. 25-29).
 - Notes on the War. - II.
 In: "The Pall Mall Gazette" số 1705, 1 tháng Tám 1870. - 25, 33, 38.
 Tiểu luận về chiến tranh. - III (sách đã dẫn, tr. 17, tr. 30-33).
 - Notes on the War. - III.
 In: "The Pall Mall Gazette" số 1706, 2 tháng Tám 1870. - 24-25, 33, 38.
 Những thắng lợi của Phổ (sách đã dẫn, t. 17, tr. 41-47).
 - The Prussian Victories.
 In: "The Pall Mall Gazette" số 1711, 8 tháng Tám 1870. - 860.
 Tiểu luận về chiến tranh. - V (sách đã dẫn, t. 17, tr. 48-52).
 - Notes on the War. - V
 In: "The Pall Mall Gazette" số 1712, 9 tháng Tám 1870, - 54.
 Tiểu luận về chiến tranh. - VI (sách đã dẫn, t. 17, tr. 53-57).
 - Notes on the War. - VI.
 In: "The Pall Mall Gazette" số 1714, 11 tháng Tám 1870. - 53.
 Tiểu luận về chiến tranh. - XII (sách đã dẫn, t. 17, tr. 91-95).
 - Notes on the War. - XII.
 In: "The Pall Mall Gazette" số 1727, 26 tháng Tám 1870. - 73.
 Tiểu luận về chiến tranh. - XIII (sách đã dẫn, t. 17, tr. 96-99).
 - Notes on the War. - XIII.
 In: "The Pall Mall Gazette" số 1728, 27 tháng Tám 1870. - 77.
 Tiểu luận về chiến tranh. - XV (sách đã dẫn, t. 17, tr. 105-110).
 - Notes on the War. - XV.
 In: "The Pall Mall Gazette" 2 tháng Chín 1870. - 77
 Tiểu luận về chiến tranh. - XVI (sách đã dẫn, t. 17, tr. 115-120).
 - Notes on the War. - XVI.

- In: "The Pall Mall Gazette" số 1737, 7 tháng Chín 1870. - 89.
 Tiểu luận về chiến tranh. - XVII (sách đã dẫn, t. 17, tr. 121-125).
 - Notes on the War. - XVII.
 In: "The Pall Mall Gazette" số 1739, 9 tháng Chín 1870. - 89.
Ăng-ghen, Ph. Tiểu luận về chiến tranh ở Đức (Toàn tập, 1994, t. 16, tr. 227-256).
 - Notes on the War in Germany.
 In: "The Manchester Guardian" các số 6190, 6194, 6197, 6201 và 6204; 20, 25 và 28 tháng Sáu, 3 và 6 tháng Bảy 1866. - 18.
Ăng-ghen, Ph. Bút ký về nước Đức (Toàn tập, t. 18, 1995, tr. 797-806).
 - Varia über Deutschland. - 813.
Ăng-ghen, Ph. Bản ghi lời phát biểu của Ph.Ăng-ghen về Đại hội đại biểu Xa-ra-gốt. Trích biên bản Hội nghị của Tổng hội đồng ngày 7 tháng Năm 1872 (Toàn tập, t. 18, 1995, tr. 884-888).
 In: "The Eastern Post" số 189, 12 tháng Năm 1872/ - 624, 625.
Ăng-ghen, Ph. Tuyên bố của Tổng hội đồng gửi Ban biên tập máy tờ báo I-ta-li-a về những bài báo của Mát-di-ni viết về Quốc tế (Toàn tập, t. 17, 1994, tr. 625-627).
 - Associazione Internazionale degli Operai. Alla redazione della "Roma del Popolo".
 In: "La Roma del Popolo" số 43, 21 tháng Chạp 1871. - 484, 527.
Ăng-ghen, Ph. Tường thuật lời phát biểu của Ph.Ăng-ghen về quan hệ của Mát-di-ni với Quốc tế (Toàn tập, t. 17, 1994, tr. 839-841).
 - International Working-Men's Association.
 In: "The Eastern Post" số 148, 29 tháng Bảy 1871. - 362, 374.
Ăng-ghen, Ph. Luật quân sự đế chế. - I (Toàn tập, t. 18, 1995, tr.

- 676-678).
 - Das Reichs - Militärgesetz. I.
 In: "Der Volksstaat" số 28, 8 tháng Ba 1874. - 815.
Ăng-ghen, Ph. Luật quân sự đế chế. II (Toàn tập, t.18, 1995, tr. 679-687).
 - Das Reichs - Militärgesetz II.
 In: "Der Volksstaat" số 29, 11 tháng Ba 1874. - 815.
Ăng-ghen, Ph. Quốc tế ở Mỹ (Toàn tập, t.18, 1995, tr. 130-139).
 - Die Internationale in Amerika.
 In: "Der Volksstaat" số 57, 17 tháng Bảy 1872. - 661, 665.
Ăng-ghen, Ph. Quốc tế và tờ "Neuer" (Toàn tập, t.18, 1995, tr. 440-444).
 - Die Internationale und der "Neue".
 In: "Der Volksstaat" số 38, 10 tháng Năm 1873. - 767, 768.
Ăng-ghen, Ph. Gửi Hội đồng liên đoàn Tây Ban Nha của Hội liên hiệp công nhân quốc tế ở Ma-đrít (Toàn tập, t.17, 1994, tr. 618-619). - 472, 474, 494.
Ăng-ghen, Ph. Về vấn đề nhà ở (Toàn tập, t.18, 1995, tr. 283-394).
 - Zur Wohnungsfrage.
 In: "Der Volksstaat" các số 51, 52, 53, 103 và 104; 26 tháng Sáu, 3 tháng Bảy, 25 và 28 tháng Chạp 1872 các số 2, 3, 12, 13, 15 và 16; và 8 tháng Giêng, 8, 12, 19 và 22 tháng Hai 1873. - 610, 622, 624, 625, 626, 660, 661, 665, 731, 750.
Ăng-ghen, Ph. Đại hội đại biểu La Hay (Thư gửi Bi-na-mi) (Toàn tập, t.18, 1995, tr. 224-231).
 - Il congresse all Aja.
 In: "La Plebe" số 106, 5 tháng Mười 1872. - 705.
Ăng-ghen, Ph. Chiến tranh nông dân ở Đức (Toàn tập, t.7, 1993, tr. 455-575).
 - Der deutsche Bauernkrieg. Leipzig, 1870. - 83, 159, 162, 350, 731, 750.
 - Der deutsche Bauernkrieg, Leipzig, 1875. - 854.
Ăng-ghen, Ph. Chi hội người nước ngoài ở Man-se-xtơ gửi tất cả

- các chi hội và Hội viên liên chi hội Anh (Toàn tập, t.18, 1995, tr. 268-274).
 - Internationale Working-Men's Association. The Manchester Foreign Section to all sections and members of the British Federation. Manchester, [1872]. - 728, 733.
Ăng-ghen, Ph. Lược thảo phê phán khoa kinh tế chính trị (Toàn tập, t.1, 1995, tr. 747-786).
 - Umrisse zu einer Kritik der Nationaloekonomie.
 In: "Deutsch-Französische Jahrbücher", I-sre und 2-te Lieferung, Paris, 1844. - 282.
Ăng-ghen, Ph. Về tình trạng đầu cơ xây dựng xí nghiệp ở Anh (Toàn tập, t.17, 1994, tr. 607-609).
 In: "Der Volksstaat" số 97, 10 tháng Mười một 1871, - 422, 490.
Ăng-ghen, Ph. * Về cuộc bãi công của công nhân thuốc là ăng-ve (Toàn tập, t.17, 1994, tr. 404-405).
 In: "Der Volksstaat" số 30, 2 tháng Tư 1871. - 271, 273.
Ăng-ghen, Ph. * Về việc truy nã Tê-ô-đo Cu-nô, hội viên Quốc tế (Toàn tập, t.18, 1995, tr. 404-105).
 In: "The Eastern Pôt" số 187, 27 tháng Tư 1872. - 596, 612.
Ăng-ghen, Ph. Báo cáo gửi Tổng hội đồng về tình hình của Hội liên hiệp công nhân quốc tế ở Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha, I-ta-li-a. I. Tây Ban Nha (Toàn tập, t.18, 1995, tr. 248-254). - 704.
Ăng-ghen, Ph. Những bức thư từ Luân Đôn II* Lại bàn về Đại hội La Hay (Toàn tập, t.18, 1995, tr. 240-242).
 - Lettere Londinesi.
 In: "La Plebe" số 107, 8 tháng Mười 1872. - 705.
Ăng-ghen, Ph. Tình cảnh của giai cấp lao động ở Anh. Theo những sự quan sát của bản thân và những nguồn đáng tin cậy (Toàn tập, t.2, 1995, tr. 317-517).
 - Die Lage der arbeitenden Klasse in England. Nach eigener Anschauung und authentischen Quellen. Leipzig. - 624, 749.

Ăng-ghen, Ph. *Bàn về một số bài báo trong tờ "Neuer Social - Demokrat" (Trích trong thư gửi cho A.Héc-nét (Toàn tập, t.2, 1995, tr. 436-439).

- Briefkasten.

In: "Der Volksstaat" số 37, 7 tháng Năm 1873. - 767.

Ăng-ghen, Ph. Lời tựa viết cho lần xuất bản thứ hai cuốn "Chiến tranh nông dân ở Đức" (Toàn tập, t.18, 1994, tr. 534-545).

- Der deutsche Bauernkrieg. Vorbemerkung.

In: "Der Volksstaat" số 27 và 28; 2 và 6 tháng Tư 1870. - 83.

Ăng-ghen, Ph. Nghị quyết của Tổng hội đồng về khai trừ Duy-răng (Toàn tập, t.17, 1994, tr. 575).

- Beschluß der Generalraths der Internationale Arbeiterassoziation vom 7.October 1871.

In: "Der Volksstaat" số 83, 14 tháng Mười 1871. - 453, 468.

- Deliberazione dei Consiglio Generale (Seduta del 7 ottobre 1871).

In: "La Plebe" số 122, 19 tháng Mười 1871. - 407.

Ăng-ghen, Ph. Bình luận về tập I bộ "Tư bản" của C.Mác viết cho tạp chí "Fortnightly Review (Toàn tập, t.16, 1994, tr. 393-424).

- Kari Marx on Capital. - 392.

Ăng-ghen, Ph. *Thông báo về hñ của Quốc tế trên lục địa (Toàn tập, t.18, 1995, tr. 423-428).

- In: "The International Herald" các số 41, 44, 45 và 46; 11 tháng Giêng, 18 và 15 tháng Hai 1873, - 720.

Ăng-ghen, Ph. Đại hội Xông-vi-li-ê và Quốc tế (Toàn tập, t.17, 1994, tr. 630-637).

- Der Kongress von Sonvilliers und die Internationale

In: "Der Volksstaat" số 3, 10 tháng Giêng 1872. - 502, 511.

Ăng-ghen, Ph. Sách báo của giới lưu vong (Toàn tập, t.18, 1995, tr. 701-767).

- Flüchtlings-Literatur.

In: "Der Volksstaat" các số 69, 73, 117 và 118; 17 và 26 tháng

Sáu ngày 6 và 8 tháng Mười 1874; các số 36, 37, 43, 44, 45; ngày 28 tháng Ba; 2, 16, 18 và 21 tháng Tư 1875. - 853.

Mác, C.và Ăng-ghen Ph. Đồng minh Đảng dân chủ xã hội chủ nghĩa và Hội liên hiệp công nhân quốc tế. Báo cáo và các văn kiện được công bố theo quyết định Đại hội La Hay của Quốc tế (Toàn tập, t.18, 1995, tr. 447-634).

- L'Alliance de la démocratie socialiste et l' Association Internationale des Travailleurs Banport et documents publie's par ordre du Congrès Internationale de la Haye. Dondres - Hambourg, 1873. - 112, 134, 135, 140, 144, 151, 714, 763, 772, 776, 785, 791, 794, 802, 803, 894, 811, 814, 817, 835, 850.

- Ein Complot gegen die Internationale Arbeiter-Association. Im Auftrage des Haager Congresses verfasster Bericht über das Treiben Bakunin's und Allianz der socialistischen Deokratie. Deutsche Ausgabe von "L'Alliance de la démocratie socialite et l'Association Internationale des Travailleurs", Uebersetzt von S. Kokosky. Bräunchweig. 1874. - 138.

Mác, C, và Ăng-ghen, Ph. Tuyên bố của Tổng hội đồng về thông tri của Giuy-lơ Pha-vrơ (Toàn tập, t.17, 1994, tr. 490-492).

- To the Editor of the "Times".

In: "The "Times" số 27 088, 13 tháng Sáu 1871. - 320, 330, 379.

Mác, C. và Ăng-ghen, Ph. Gửi các chi hội Tây Ban Nha của Hội liên hiệp công nhân quốc tế (Toàn tập, t.18, 1995, tr. 165-168).

- A las secciones espanolas de là Asociacion Internacional de los Trabajadores.

In: "La Emancipacion" số 62, 17 tháng Thám 1872. - 680.

Mác, C. và Ăng-ghen, Ph. Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản (Toàn tập, t.4, 1995, tr. 591-646).

- Manifest der Kommunistischen Partei London, 1848, 283, 486.

- Das kommunistische Manifest, Neue Ausgabe mit einem Vorwort der Verfasser, Leipzig, 1872. - 543, 731, 750.

- Manifesto comunista de 1848. Precedido de un prologo de sus

autores.

In: "La Emancipacion" các số 72-2 tháng Mười một - 7 tháng Chạp 1872. - 750.

- Manifesto of the German Communist Party.

In: "Woodhull and Claflin's Weekly" số 7 (85), 30 tháng Chạp 1871 (không đầy đủ). - 543, 578, 707, 714.

- Manifeste de Karl Marx.

In: "Le Socialiste" các số 16, 17, 19-24, 26 và 27 tháng Giêng, 10, 17 và 24 tháng Giêng 2, 9, 16, 30 tháng Ba 1872. - 543, 578, 627, 714.

Mác, C. và Ăng-ghe-n, Ph. Cái gọi là những sự phân liệt trong Quốc tế. Thông tri nội bộ của Tổng hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế (Toàn tập, t.18, 1995, tr. 9-71).

- Les Prétendues Scissions dans l'Internationale, Circulaire Privée du Conseil Général de l'Associacion Internationale des Travailleurs. Genève, 1872. - 518, 530, 538, 542, 556, 560, 565, 570, 583, 585-591, 599, 604, 611, 629, 645, 653, 655, 659, 662, 663, 669, 673, 713.

Mác, C. và Ăng-ghe-n, Ph. Thư gửi uỷ ban Đảng công nhân Đảng dân chủ xã hội (Toàn tập, t.17, 1994, tr. 358-361).

- In: Manifest des Ausschusses der social-demokratischen arbeiterpartei. An alle deutschen Arbeiter! 5 September 1870. Braunschweig, 1870. - 65, 74, 88, 91, 257.

Mác, C. và Ăng-ghe-n, Ph. Lời tựa viết cho bản tiếng Đức "Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản" xuất bản năm 1872 (Toàn tập, t.18, 1995, tr. 127-129).

- Vorwort.

In: Das kommunistische Manifest. Neue Ausgabe mit einem Vorwort der Vertasser. Leipzig, 1872. - 443, 491, 603 622, 625, 644.

Mác, C. và Ăng-ghe-n, Ph. Gửi ông chủ bút báo "International Herald" (Toàn tập, t.18, 1995, tr. 264-267).

- In: "The Internationale Herald" số 38, 21 tháng Chạp 1872. -

729.

C, Mác và Ăng-ghe-n. Gửi ông tổng biên tập báo "Times" (Toàn tập, t.17, 1994, tr. 395).

To the Editor of the "Times".

In: "The "Times" số 27017, 22 tháng Ba 1871. - 266, 267, 269.

Mác, C. và Ăng-ghe-n. Nghị quyết của hội nghị đại biểu của Hội liên hiệp công nhân quốc tế, họp ở Luân Đôn từ ngày 17 đến 23 tháng Chín 1871 (Toàn tập, t.17, 1994, tr. 553-564).

- Resolutions of the Conference of Delegates of the Internationale Working-Men's Associacion, Assembied at London from 17th to 24rd September 1881. (Circular issued by the General Council of the Associacion). London, 1871, - 403, 407, 413, 419, 420, 422, 425, 426, 433, 434, 436, 440, 446, 451, 453, 457, 459, 461, 471, 476, 477, 483, 510, 512, 524, 543, 559, 561, 584, 871, 876.

- Résolutions des Délégués de la Conférence de l'Associacion Internationale des Travailleurs Réunie à London, du 17 au 23 september 1871 (Circulaire publiée par le Conseil général de l'Association). Londres, 1871. - 414, 425, 426, 433, 436, 560.

- Beschlüsse der Delegirtenkonferenz der Internationalen Arbeiterassoziation, abgehalten zu London vom 17. bis 23. September 1871.

In: "Der Volksstaat" số 92, 15 tháng Mười một 1871, - 423, 427.

Mác, C. và Ăng-ghe-n. Nghị quyết đại hội đại biểu toàn thể Hội liên hiệp họp ở La Hay ngày 2-7 tháng Chín 1872 (Toàn tập, t.18, 1995, tr. 203-216).

- Association Internationale des Travailleurs. Résolutionsducongrès général tenu à la Haye du 2 su 7 septembre 1872, Londres, 1872. - 690-696, 702, 709, 710, 775, 788.

- Resolutions of the General Congress held at the Hague from the 2nd to the 7th of September, 1872.

In: "The International Herald" số 37, 14 tháng Chạp 1872. - 720, 726, 788.

NHỮNG TÁC PHẨM CỦA TÁC GIẢ KHÁC^{1*}

Ba-cu-nin, M. Gửi các bạn Nga, Ba Lan và tất cả các bạn Xla-vơ. Trên báo "Cái chuông", phụ trương số 122-123, ngày 15 tháng Hai 1862. - 191.

Cau-phman, I.I. Quan điểm phê phán khoa kinh tế chính trị trong bộ "Tư bản" của C.Mác. Tư bản. Phê phán khoa kinh tế chính trị. *Tuyển tập các Mác*. Dịch từ tiếng Đức. T.I, 1872, XII, tr.678. Trong tạp chí "Người truyền tin châu Âu", 1872. Quyển thứ năm. - 682.

Di-ben, N. Lý luận về giá trị và tư bản của Ri-các-đô nhân có những giải thích và bổ sung sau này. Khảo luận nghiên cứu kinh tế một cách có phê phán. Ki-ép, 1871. - 725, 739.

Gia-cô-bi, P và Dai-ép, Về tình cảnh của công nhân ở Tây Âu dưới góc độ vệ sinh xã hội. Trong tạp chí "L:ưu trữ pháp y và đời sống xã hội". Tập 3, 1870. - 240.

Giu-cốp-xki, I. C. Mác và cuốn sách về tư bản của ông [bản thảo viết tay]. Đã đăng trên tạp chí "Người truyền tin châu Âu", 1877, quyển V. - 724.

G. [oo-va-trép, A.A.] Mười năm cải cách, 1861-1871. Trong tạp chí: "Người truyền tin châu Âu", 1872, các quyển II-III. - 740.

La-vrốp, P.L. Gửi thanh niên xã hội cách mạng Nga. Nhân cuốn sách nhỏ: Những nhiệm vụ tuyên truyền cách mạng ở nước Nga. Luân Đôn, 1874. - 856.

Phlê-rốp-xki, N. Tình cảnh giai cấp công nhân ở nước Nga. Những khảo sát và nghiên cứu X.Pê-téc-bua, 1869. - 240.

Séc-nư-sép-xki, N.G. Bổ sung và chú thích cho quyển thứ nhất cuốn "Khoa kinh tế chính trị" của Giôn Xtiu-ác-Min. Trong cuốn: *Séc-nư-sép-xki*. N. Tuyển tập. Tập III, Giơ-ne-vơ, 1869. -

^{1*} Trong những trường hợp không xác định được chính xác những tác phẩm mà Mác và Ăng-ghe-nơ sử dụng là thuộc lần xuất bản nào thì chúng tôi nêu ngày tháng và địa điểm xuất bản lần thứ nhất tác phẩm đó. Trong ngoặc vuông là tên tác giả của các cuốn sách và tài liệu khác được công bố khuyết danh.

311.

Séc-nư-sép-xki, N.G. Lược khảo về khoa kinh tế chính trị (theo Min). Trong cuốn:

Séc-nư-sép-xki. N. Tuyển tập. Tập IV. Giơ-ne-vơ-Ba-lơ. 1870. - 311.

Séc-nư-sép-xki, N.G. Những bức thư không có địa chỉ. Bản thảo viết tay. Xuất bản ở Xuy-rích năm 1874. - 136, 725.

Séc-nư-sép-xki, IV. Tuyển tập. Tập IV, Giơ-ne-vơ - Ba-lơ, 1870. - 191.

Xcơ-rê-bít, A. Vấn đề nông dân dưới thời đế chế của vua A-lếch-xan-đơ II. Những tư liệu về lịch sử giải phóng nông dân. Tập 1-4. Bon. 1862-1868. - 740.

Acollas, E. Die Republik und die Gegenrevolution (A-cô-la, E. Cộng hoà và phản cách mạng). Trên báo "Der Volksstaat" số 35 và 36, ngày 1 và 4 tháng Năm 1872. Bài báo đã được đăng toàn văn trên tờ "Der Volksstaat" các số 37, 38, 39 và 42; ngày 8, 11, 15 và 25 tháng Năm 1872. - 609.

Bakunin, M. Aufruf an die Slaven. Koethen, 1848, (*Ba-cu-nin, M.* Lời kêu gọi gửi người Xla-vơ. Quê-ghe-nơ. 1848). - 191.

Bakounine, M. Aux Compagnons de la Fédération jurassienne (*Ba-cu-nin M.* Gửi các đồng chí trong liên chi hội Giuy-ra). Trong báo "Bulletin de la Fédération jurassienne de l'Association Internationale des travailleurs" Supplément du 12 Octobre 1873. - 804.

Bakounine, M. L'Empire knoutgermanique et la révolution sociale. Genève, 1871. (*Ba-cu-nin, M.* Đế quốc Đức roi vọt và cách mạng xã hội, Giơ-ne-vơ, 1871). - 674.

Bakounine, M. Lettres à un français sur la crise actuelle. [Genf], septembre 1870 [*Ba-cu-nin M.*]. Những bức thư gửi người Pháp về cuộc khủng hoảng hiện nay. [Giơ-ne-vơ]. tháng Chín 1870). - 674.

Bakounine, Messieurs... [Lettre au "Journal de Genève] *Ba-cu-nin, N.* "Gửi các ngài ..." Thư đăng trên tờ "Journal de Geneve").

- Trên báo: "Journal de Genève ngày 25 tháng Chín 1873. - 804.
- Bakounine, M.* Réponse du citoyen Bakounine. Aux compagnons Rédacteurs du "Bulletin de la Fédération jurassienne" (*Ba-cu-nin, M.* Trả lời của công dân Ba-cu-nin. Gửi các đồng chí biên tập viên tờ "Bulletin de la Fédération jurassienne". Trên báo: "Bulletin de la Fédération jurassienne de l'Association internationale des travailleurs" số 10-11, ngày 15 tháng Bảy 1872. - 663.
- Bain, A.* The Emotions and the will. London, 1859 (*Ben, A.* Tình cảm và ý chí. Luân Đôn, 1859). - 482, 516.
- Bain, A.* Logic. 2 parts. London, 1870. (*Ben, A.* Lô-gíc học. Gồm 2 phần. Luân Đôn, 1870). - 482.
- Bain, A.* Mental and moral Science. London, 1868. (*Ben, A.* Khoa học về tâm lý và đạo đức. Luân Đôn, 1868). - 482.
- Bain, A.* On the Study of character including an estimate of phrenology. London, 1861 (*Ben, A.* Về việc nghiên cứu tính cách trên cơ sở não tướng học. Luân Đôn, 1861). - 482.
- Bain, A.* The Senses and the Intellect. London, 1855 (*Ben, A.* Cảm giác và lý trí, Luân Đôn, 1855). - 482, 515.
- Bebel, A.* Unsere Ziele. Zweite Auflage. Leipzig, 1871 (*Bê-ben, A.* Mục đích của chúng tôi. Xuất bản lần thứ hai. Lai-pxích, 1871). - 350.
- Becker, B.* Enthüllungen über das tragische Lebensende Ferdinand Lassalle's. Zweite Auflage. Schleiz, 1868 (*Bêch-cơ, B.* Vạch trần cái chết bi thảm của Phéc-di-năng Lát-xan. Xuất bản lần thứ hai. Slây-xơ, 1868). - 395.
- Becker, B.* Geschichte der Arbeiter-Agitation Ferdinand Lassalle's. Nach authentischen Aktenstücken. Braunschweig, 1874 (*Bêch-cơ, B.* Lịch sử tuyên truyền của Phéc-di-năng Lát-xan trong công nhân. Dựa vào những tài liệu gốc. Brao-svai-gơ, 1874). - 838.
- Becken, B.* Zur Geschichte des Preußischen Regierungssozialismus (*Bêch-cơ, B.* Bàn về lịch sử của chủ

- nghĩa xã hội chính phủ của Phổ). - Trên báo "Der Volksstaat" số 65, ngày 12 tháng Tám 1871. - 383.
- Becker, J. Ph.* Der Völkerkrieg (*Becker, J. Ph.* Volkerkrieg [*Bêch-cơ, I.P.*] Chiến tranh nhân dân).
- Trên tạp chí: "Der Vorbote" số 7, tháng Bảy 1870. - 192.
- Bcesly, E.* The Internationale Working-Men's Association. (*Bi-dơ-li, E.* Hội liên hiệp công nhân quốc tế). Trên tạp chí: "The Fortnightly Review" số XLVII, ngày 1 tháng Mười một 1870. - 219, 227, 256.
- Beesly, E.S.* A Word for France: Addresses to the Workmen of London, Sept. 1870 (*Bi-dơ-li, E. X.* Bảo vệ nước Pháp: Lời kêu gọi gửi công nhân Luân Đôn. Luân Đôn, tháng Chín 1870). - 206.
- Bêndix, R.* Die Schakespearomanie. Stuttgart, 1873 (*Bê-nê-dích, P.* Hiện tượng đam mê Sếch-xpia, Stút-gát, 1873). - 149, 151.
- Bergeret, J.* Le 18 mars. London - Bruxelles, 1871 (*Bêc-gie-rơ, Gi.* Ngày 18 tháng Ba. Luân Đôn - Bruy-xen, 1871). - 879.
- Blanc, L.* Histoire de la révolution de 1848 Tome second. Paris, 1870 (*Blăng-ki.* Lịch sử cách mạng 1848. Tập hai, Pa-ri, 1870). - 363-364.
- Blanc, L.* Lettres de Londres. 14 août 1870. (*Blăng, L.* Những bức thư gửi từ Luân Đôn. Ngày 14 tháng Tám 1870). Trên báo: "Le Temps" số 1360, ngày 19 tháng Tám 1870. - 71.
- Blind, K.* The Result of French designs Upon Germany (*Blin-đơ, C.* Những kết quả của những mưu đồ chống nước Đức của Pháp). Trên tạp chí: "The Fortnightly Review" số XLIX, ngày 1 tháng Giêng 1871. - 255.
- Block, M.* Les Théoriciens du socialisme en Allemagne. Éxtrait du "Journal des Économistes" (numéros de juillet et d' août 1872). Paris, 1872 (*Blô-cơ, M.* Những nhà lý luận của chủ nghĩa xã hội ở Đức. Trích từ "Journal des Économistes" (số ra tháng Bảy và tháng Tám, 1872). Pa-ri, 1872). - 741.
- [*Borkheim, S.*] Russische Briefe, VIII-X. Michael Bakunin, XI. Ein russischer penny-o-liner (*Boóc-khai-mơ, C.* "Những bức thư

- Nga. VIII-X, Mi-kha-in Ba-cu-nin, XI. Tên bồi bút thuê người Nga). Trên báo "Die Zukunft" các số 167, 187, 189 và 256, tháng Sáu, tháng Mười một 1869. - 191, 659.
- Borkheim, S.* Zur Erinnerung für die deutschen Mordspatrioten. 1806-1807 (*Boóc-khai-mơ*, X. Để kỷ niệm những nhà ái quốc cực đoan những năm 1806-1807). Trên báo. ""Der Volksstaat" các số 55-19, 61, 66-76; các ngày 8, 12, 16, 19, 22 tháng Bảy, 2, 16, 19, 23, 26, 30 tháng Tám, 2, 6, 9, 13, 16 và 20 tháng Chín 1871. - 352.
- Boruttau, C.* Sozialismus und Kommunismus (*Bô-rút-tau*, C. Chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản). Trên báo: "Der Volksstaat" số 88 và 89, ngày 1 và 4 tháng Mười một 1871. - 442.
- Bovio, C.* Una difesa dopo la morte (*Bô-vi-ô*, Gi. Bảo vệ sau khi chết). Trên báo "La Libertà" các số 97-100, ngày 5, 8, 12 và 15 tháng Bảy 1871. - 592.
- Bovio, G.* Via Smarita (*Bô-vi-ô*, Gi. Trên báo "La Libertà" số 90 ngày 10 tháng Sáu 1871. - 595.
- [*Berentano, L.*] Wie Kari Marx citirt (*Bren-ta-nô*, L. Các Mác trích dẫn như thế đó"). Trên tạp chí: "Concorrdia" số 10, ngày 7 tháng Ba 1872. - 625.
- Buekle, H. T.* History of Civilization in England (*Bô-clơ*, G. T. Lịch sử nền văn minh ở Anh). xuất bản lần đầu thành hai tập năm 1857, 1861. - 373, 390, 399.
- Butt, I.* The Irish people and the Irish land: a letter to lord Lifford. Dublin, 1867 (*Bát*, I. Dân tộc Ai-rơ-len và xứ Ai-rơ-len: những bức thư gửi huân tước Li-phoóc-đơ. Du-blin, 1867). - 556.
- Cluseret, G.* L' Internationale et la Dictature. Réponse à la brochure "Internationale et révolution" (*Clu-xe-rê*, G. Quốc tế và nền chuyên chính. Trả lời cuốn sách "Quốc tế và cách mạng"). Trên báo "L' Égalité" số 22-23, ngày 18 tháng Chạp 1872. - 733.
- [*De Paepe, C.*] Pour paraitre après la nouvelle année

- considerations et recherches sur la problème social au XIX siècle par *C. De Paepe*. Table des matières du 2^{me} volume (*Đờ-Pa-pơ*, X. Về sự xuất hiện trong những năm tới của cuốn "Suy nghĩ và khảo cứu về tình hình xã hội thế kỷ XIX" của X. Đờ-Pa-pơ. Mục lục tập 2). Trên báo: "L' Internationale" các số 254 và 255; ngày 23 và 30 tháng Mười một 1873. - 147.
- [*Éccarius, J. G.*] The international Working Men's Association ([*Éch-ca-ri-út*, J. G.] Hội liên hiệp công nhân quốc tế). Trên báo: "The Times" số 27205, ngày 27 tháng Mười, 1871. - 422.
- [*Eccarius.J.G.*] An English International Congress [*éch-ca-ri-útI.J.G.*] Tại đại hội các tổ chức Anh của Quốc tế). Trên báo: "The Times" số 27598, ngày 28 tháng Giêng 1873. - 746.
- Elcho, F.* To the Editor of the "Times" (*Eb-cô*, Ph. Gửi ông tổng biên tập báo "Times"). Trên báo "The Times" số 26835, ngày 22 tháng Tám 1870. - 71.
- Frankel, L.* Ein belauschtes Zwiegespräch. VIII (*Phran-ken* L. Cuộc đối thoại bí mật. VIII). Trên báo: "Volkscoille" số 10, ngày 2 tháng Tư 1870. - 23.
- Geffcken, F.H.* Das Deutsche Reich und die Banfrage. Hamburg, 1873 (*Hép-ken*, Ph.H. Đế quốc Đức và vấn đề các ngân hàng. Hăm-buốc, 1873). - 144.
- Goegg, A.* Erkläbischen an die Redaktion des "Schwabischen Mercur" Genf, den 25.Juli, 1871. (*Guê-gơ*, A. Tuyên bố gửi ban biên tập báo "Schwäbischen Mereur". Giơ-ne-vơ, ngày 25 tháng Bảy 1871). Trên báo: "Der Volksstaat" số 64, ngày 9 tháng Tám 1871). - 383.
- Grimm, F.M* Correspondance littéraire, philosophique et critique de Grimm et de Diderot, depuis 1753 jusqu'en 1790. Nouvelle édition. Tome onzième. 1782-1783. Pais, 1830. (*Grimm, Ph.M.* Thư từ trao đổi về văn học, triết học và phê bình giữa Grim và Đi-đơ-rô, từ năm 1753 đến 1790. Mới xuất bản. Tập mười một. 1782-1783. Pa-ri, 1830). - 824.
- Hales, J.* Conseil Fédéral Anglais. Londres, 21 cetobre 1872 (*Hây-đơ*, Gi. Hội đồng liên chi hội Anh. Luân Đôn, ngày 21 tháng

- Muời 1772). Trên báo: "L'Internationale" số 198, ngày 27 tháng Mười 1872. - 703.
- Harrison F.* To the Editor of the "Times" (*Ha-ri-xơn, Ph.* Gửi ông tổng biên tập báo "Times"). Trên báo "The Times" số 27285, ngày 26 tháng Hai 1872. - 553.
- Haxthausen, A.* Ueber den Ursprung und die Grundlagen der Verfassung in de ehemals slavische Ländern Deutschlands, im allgemeinen und des Herzogthums Pommern im besonder. Berlin, 1842 (*Hắc-xơ-hau-den, A.* Về nguồn gốc và cơ sở của cơ cấu xã hội trong chế độ ruộng đất Xla-vơ cổ ở Đức nói chung và đất nước là ở Pô-mê-ra-ni. Béc-lin, 1842). - 248, 281.
- Hegel, G. W. F.* Werke, Vollständige Ausgabe durch einen Verein von Freunden des Verewigten: Ph. Marheineke, J. Schutze, Ed. Gans, Lp.V. Henning, H. Hotho, C. Michelet, F. Förster. Bd. I-XVIII (*Hê-ghe-n, G.V. Ph.* Toàn tập Xuất bản đầy đủ, do những người bạn của Hê-ghe-n xuất bản sau khi Hê-ghe-n mất như: Ph. Mác-hai-nê-ke, I.Sun-txơ, Ết. Gan-xơ, L. Ph. Hen-ninh. G.Hô-tô, C.Mi-tơ-lê, Ph. Phuốc-xơ, các tập I-XVIII).
Band II. Phänomenologie des Geistes. Zweite unveränderte Auflage. Berlin, 1841 (Tập II. Hiện tượng học tinh thần. In lần thứ hai không sửa chữa, Béc-lin, 1841). - 782.
Band III. Wissenschaft der Logik. Erster Theil. Die objective Logik. Erste Abtheilung. Die Lehre vom Seyn. Zweite unveränderte Auflage. Berlin, 1841 (Tập III. Lô-gích học. Phần một: Lô-gích khách quan. Chương một. Lý thuyết về sự tồn tại. In lần thứ hai không sửa chữa. Béc-lin, 1841). - 175.
Band IV. Wissenschaft der Logik. Erster Theil. Die objective Logik. Zweite Abtheilung. Die Lehre vom Wesen. Zweite unveränderte Auflage. Berlin, 1841 (Tập IV. Khoa học lô-gích. Phần một Lô-gích khách quan. Chương hai. Lý thuyết về bản thể. In lần thứ hai không sửa chữa Béc-lin, 1841). - 175.
Band V. Wissenschaft der Logik. Zweiter Theil. Die subjective Logik. oder: Die Lehre vom Begriff. Zweite unveränderte Auflage. Berlin, 1841 (Tập V. Khoa học lô-gích. Lô-gích khách quan, hay lý thuyết về khái niệm, In lần thứ hai không sửa chữa, Béc-lin,

- 1841). - 175.
Band VI. Encyclopädie der philosophischen Wissenschaften im Grundrisse. Erster Theil. Die Logik. Zweite Auflage. Berlin, 1843 (Tập VI. Bách khoa toàn thư các khoa học triết học. Lược khảo. Phần thứ nhất, Lô-gích. Xuất bản lần thứ hai, Béc-lin, 1843). - 175.
Band VII. Erste Abtheilung. Vorlesungen über die Naturphilosophie "Gaulois" der Encyclopädie der philosophischen Wissenschaften im Grundrisse Zweiter Theil. Berlin, 1842 (Tập VII. Chương một, Những bài giảng về triết học tự nhiên phần hai của Bách khoa toàn thư các khoa học triết học. Lược khảo, Béc-nin, 1842). - 175.
- Huygo, V.* Aux allemands. Paris, 9 Septemgre (*Huy-gô, V.* Gửi những người Đức. Pa-ri, ngày 9 tháng Chín 1870). Trên báo "Le Moniter Universel" số 253, ngày 10 tháng Chín 1870. - 93.
- Huxley.* On the Hypothesis that animalss are automata, and its history. Address at the British Association (*Hớt-xli.* Về giả thuyết cho rằng động vật là những máy tự động và lịch sử của giả thuyết đó. Gửi Hội liên hiệp Anh). Trên tạp chí: "Nature". Tập X, số 253, ngày 3 tháng Chín 1874. - 174.
- Jean nerod, G.* La guerre. Correspondances particulières du "Temps" (*Gian-nơ-rô, Gi.* Chiến tranh. Tin đặc biệt của báo "Temps"). Trên báo: "Le Temps" số 3448, ngày 7 tháng Tám 187-. - 55.
- Kellogg, E.* A new Monetary System: the only Means of securing the respective rights of labor and property, and of protecting the public from financial revulsions. New York, 1868 (*Ken-loosc, E.* Hệ thống tiền tệ mới: phương tiện duy nhất bảo đảm quyền lao động cũng như quyền sở hữu và bảo vệ xã hội thoát khỏi những biến động lớn về tài chính Niu Oóc. 1868). - 202, 242, 292.
- Jigkrausch, F.* Kurze Darstellung der deutschen Geschichte für "Volksschulen. Dlberfeld. 1822 (*Côn-rau-sơ, Ph.* Trình bày vắn tắt lịch sử nước Đức dành cho các trường d' học nhân dân. En-bơ-phen-dơ. 1822). - 75.
- Lafargue, P.* A los Internacionales de la region Espanòla. Madrid,

- 1872 (*La-phác-gơ, P.* Gửi các thành viên của Quốc tế ở Tây Ban Nha, Ma-đrít. 1872). - 676.
- [*Lafargue, P.*] apertura del segundo congreso obrero de la regio Espanola (*[La-phác-gơ, P.]* khai mạc đại hội công nhân Tây Ban Nha lần thứ hai). Trên báo: "La Emancipacion" số 44, ngày 13 tháng Tư 1872. - 609.
- Lafargue, P.* Aux citoyens rédacteurs du "Bulletin de la Fédération jurassienne".
- Madrid, 17 mai 1872 (*La-phác-gơ, P.* Gửi các công dân trong ban trong ban biên tập báo "Bulletin de la Fédération jurassienne". Ma-đrít, ngày 17 tháng Năm 1872). Trên các báo "L'Égalité" số 11, ngày 1 tháng Sáu 1872 và "Bulletin de la Fédération jurassienne" số 10-11, ngày 15 tháng Sáu 1872. - 623.
- Lafargue, P.* Congrès de Saragosse (Correspondance particulière de la "Liberté") [*La-phác-gơ, P.*] Đại hội ở Xa-ra-gốt (tin đặc biệt của báo "Liberté" Trên báo "La Liberté" số 18, ngày 5 tháng Năm 1872. - 609, 613, 623.
- Aus Spanien. Trên báo: "Der Volksstaat" số 41, ngày 22 tháng Năm 1872. - 609, 613, 623.
- [*Lafargue, P.*] Espagne (Correspondance partieliere de la "Liberté"). Saragosse, 9 avril 1872 (*[La-phác-gơ, P.]*) Tây Ban Nha (tin đặc biệt của báo "Liberté", Xa-ra-gốt, ngày 9 tháng Tư 1872). Trên báo "La Liberté" số 17, ngày 28 tháng Tư 1872. - 609.
- Aus Spanien. Trên báo: "Der Volksstaat" số 36, ngày 4 tháng Năm 1872. - 609.
- Lasalle, F.* Herr Bastiat-Schulze von Delitzsch, der ökonomische julian, oder: Capital und Arbeit. Berlin, 1864. (*Lát-xan, Ph.* Ngài Ba-xti-a Sun-tơ Dê-lít-xơ. I-u-li-an kinh tế, hay là Tư bản và lao động. Béc-lin, 1864). - 660.
- Lecky, W. E.* History of European Morals from Augustus to Charlenagne. In two volumes. London, 1869. (*Lê-xki, U.E.* Lịch sử đạo đức châu Âu từ Ô-guy-xơ đến Sác-lơ-ma-nhơ. Hai tập, Luân Đôn, 1869). - 372.
- Lecky, W, E.* History of the Rise and influence of the spirit of

- ralumes, London, 1870 (*Lê-xki U.E.* Lịch sử xuất hiện và ảnh hưởng của chủ nghĩa duy lý ở châu Âu. Hai tập, Luân Đôn, 1870). - 372, 390.
- Leo, A.* La guerre sociale. Discours prononcé say Congrès de la paix à Lausanne 11871, Neuchâtel, 1871 (*Lê-ô, A.* Chiến tranh xã hội. Diễn văn phát biểu tại đại hội ở Lô-dan, 12871. Nơ-sa-ten, 1871). - 452.
- Libknecht, W.* To the Editor of the "Easterrn Post" (*Líp-nếch, V.* Gửi ông Tây Ban Nha tờ "The Eastern Post". Trên báo: "The Eastern Post" số 185, ngày 14 tháng Tư 1872. - 602.
- Libknecht, W* [Lettera a Stefanoni]. Lpsia, 28 Decembre (*Líp-nếch V.* [Thư gửi Xtê-pha-nô-ni]. Lai-pxích, 28 tháng Chạp). Trên tạp chí: "Il Libero Pensiero" số 3, ngày 18 tháng Giêng 1872. - 544, 891.
- Lissagaray, P.O.* Huit journées de mai derrière les barricades. Bruxelles, 1871 (*Lít-xa-ga-rơ, P.O.* Tám ngày tháng Năm trên chiến lũy. Bruy-xen, 1871). - 879.
- Lubbock, J* The Origin of civilisation and the prmitive condition of man. Mental and social condition of savages. London, 1870, (*Lóp-bốc, Gi.* Sự mở đầu của thời đại văn minh và tình trạng trí tuệ và xã hội của người man rợ, Luân Đôn, 1870). - 373, 390.
- Maine, H.S.* Ancient Law: its connection with the early history of society, and its relation to modern isess. London, 1870 (*Mai-nơ, G.S.* Luật pháp thời cổ, quan hệ của nó với thời kỳ đầu của lịch sử và với những tư tưởng hiện thời. Luân Đôn, 1870). - 373, 390.
- Maine, H.S.* Village communities in the East and West. London, 1871 (*Mai-nơ, G.S.* Các công xã nông thôn ở phương Đông và phương Tây Luân Đôn, 1871). - 373, 390.
- Marx, J.* To the Editor of "Woodhull and Claflin's Weekly" (*Mác, Gi.* Gửi ông tổng biên tập báo "Woodhull and Claflin's Weekly") (Toàn tập, t.17, 1994, tr. 859-873). Trên báo "Woodhull and Weekly" số 2375, ngày 21 tháng Mười 1871. - 402, 434.
- Maxse, F.A.* Our uncultivatted lands (*Mác-xi, Ph. A.* Ruộng đất chưa

- được canh tác của chúng ta). Trên tạp chí: "The Fortnightly Review" số XLIX, ngày 1 tháng Tám 1870. - 52.
- Mazzini, G.* Agli operai italiani (Mát-di-ni, Gi. Gửi công nhân I-ta-li-a). Trên báo: "La Roma del Popolo" số 20, ngày 13 tháng Bảy 1871. - 354, 363.
- Mazzini, G.* The Commune in Paris (*Mát-di-ni, Gi.* Công xã ở Pa-ri) trên tạp chí: "The contemporary Review". Tập XVIII, tháng Sáu 1871. - 365.
- Mazzini, G.* Documenti sull'Internationale, I, II, III (*Mát-di-ni, Gi.* Văn kiện về Quốc tế, I, II, III). Trên báo "La Roma del Popolo" các số 38, 39 và 41; các ngày 16 và 23 tháng Mười một và 7 tháng Chạp 1871. - 484.
- Meyer R.* Der Emancipationskampf des vierten Standes. I. Band. Berlin, 1874 (*Mây-ở, R.* Cuộc đấu tranh giải phóng của đẳng cấp thứ tư. Tập I, Béc-lin, 1874), Tập II xuất bản ở Béc-lin năm 1875. - 812-813, 828.
- Montels J.* Compagnons rédacteurs... (*Mông-te-lơ, Gi.* Các đồng chí trong ban biên tập...). Trên báo "Bulletin de la Fédération jurassienne" de l'Association Internationale des travailleurs" số 20-21, ngày 10 tháng Mười một 1872. - 719.
- Mous.Th.* Utopia (*Mo-rơ, T.* Không tưởng. Xuất bản lần đầu ở Lu-ven năm 1516. - 750, 751.
- [*Mülberger, A.*] Die Wohnungsfrage ([*Muyn-béc-gơ, A.*] Vấn đề nhà ở). Trên báo "Der Volksstaat" các số 10, 11, 12, 13, 15 và 19, ngày 3, 7, 10, 14, 21 tháng Hai và 6 tháng Ba 1872. - 610.
- Mulberger, A.* Zur Wohnungsfrage (Antwort an Friedrich Engels von A. Mülberger) (*Muyn-béc-gơ, A.* Về vấn đề nhà ở (A. Muyn-béc-gơ trả lời Phri-đrich Ăng-ghen)). Trên báo: "Der Volksstaat" số 86, ngày 26 tháng Mười 1872. - 731.
- Ó Conntell, D.* Memoir on Ireland native and Saxon. Lon don, 1869 (*Ốcô-nen, D.* Hồi ký về thổ dân và người ăng-glô-xác-xông ở Ai-rơ-len, Luân Đôn, 1869). - 556.
- Ógareff Nicolas; Zaizev Barthélemy; Ozeroff Wladimir; RossA; Holstein Woldemar; Ralli Zemphirin; Oelsniz Alexandre;*

- Smimoff Walerian.* À la rédaction de la "Liberté" (*Ô-ga-rép Ni-cô-lai; Dai-sép Vác-phô-lô-mây; Ô-de-rốp Vla-đi-mia; Rô-xơ-A; Hôn-stai-nơ Vla-đi-mia; Ra-li Dam-phi-rơ; En-xmít-sơ A-léch-xan-đrơ; Xmi-mốp Va-lê-ri-an.* Gửi ban biên tập tờ "Liberté"). Trên báo: "La Liberté" số 41, ngày 13 tháng Mười 1872. - 741.
- [*Outine, N.*] Le fédéralisme on la centralisation. Voulons-nous la souveraineté républicaine ou la dictature monarchique? (*U-tin, N.* Chế độ liên bang hay chế độ tập quyền. Chúng ta muốn chủ quyền cộng hoà hay nên chuyên chính quân chủ?). Trên báo: "L'Egalité" số 9-10, ngày 7 tháng Năm 1872. - 650
- Pertz, G.H.* Das Leben des Feldmarschalls Grafen Neithardt Von Gnesenau. Bande I-II. Berlin, 1864, 1865, 1869 (*Pét-xơ, G.K. I-II.* Cuộc đời của thống chế bá tước Nây-hác-tơ Phôn Gnai-dơ-nau. Tập I-III. Béc-lin, 1864, 1865, 1869). Toàn bộ xuất bản làm 4 tập, kết thúc vào năm 1880. - 229.
- Prendergast, J.P.* The Crommwellian settlement of Ireland. London, 1865 (*Pren-đê-ga-xtơ, Gi.P.* Chế độ Crôm-oen ở Ai-rơ-len. Luân Đôn, 1865). - 556.
- Rigault, R.,* Les agents secrets (*Ri-gôn, R.* Những điệp viên mật). Trên báo: "La Patrie en danger" số 62, ngày 11 tháng Mười một 1870 - 470.
- [*Roesler, H.*] *Karl Marx. Das Kapital, der Politischen Oekonomie* (*Ruê-xlơ, G.* Các Mác. Tư bản. Phê phán khoa kinh tế chính trị). Trên tạp chí: "Jahrbücher für Nationalökonomie und Statistik", 1869. Tập XII. - 13, 19.
- Sacase, F.* Rapport fait au nom de la commission chargée d'examiner le projet de loi ayant pour objet d'établir des peines contre les affiliés à l'Association Internationale des travailleurs (*Xa-ca-dơ Ph.* Báo cáo thay mặt tiểu ban xem xét bản dự thảo điều luật xử phạt các thành viên Hội liên hiệp công nhân quốc tế). In: Annales de L'Assemblée nationale. Compte-rendu in extenso des Séances. Annexes. Tome VII. Paris, 1872. - 584.
- Sainte-Beuve, C. A.* Chateaubriand et son groupe littéraire sous l'Empire. Tmes 1-2, Paris, 1861 (*Xanh-Bơ-vơ, S. Ô.Sa-tô-bri-*

- ăng và nhóm văn học của ông trong thời kỳ Đế chế, Tập 1-2, Pa-ri, 1861). - 141.
- Sax E. Die Wohnungszustände der arbeitenden Klassen und ihre Reform, Wien, 1869 (*Dắc-xơ. Ê.* Điều kiện nhà ở của các giai cấp lao động và việc cải cách chúng". Viên, 1869). - 660, 665.
- Schneider, J. An die Socialdemokraten Deutschlands (*Snai-dơ. I.* Gửi những nhà dân chủ xã hội Đức). Trên báo "Neuer Social - Demokrat" số 67, ngày 3 tháng Chạp 1871. - 487.
- Schwitzguebel A. Au Conseil Général de L'Internationale, à Londres (*Svit-xguê-ben.* A. Gửi Tổng hội đồng Quốc tế ở Luân Đôn). Trên báo "Bulletin de la Fèderation jurassienne de L'Associacion Internationale des travailleurs", phụ trương số 13, ngày 27 tháng Bảy 1872. - 679.
- Schäffle, A. E. Fr. Kapitalismus und Socialismus mit besonderer Rücksicht àu Gesechäfts - und Vermögensformen. Vorträge zur Versöhnung der Gegensätze von Lohnarbeit und Kapital. Tülrngen, 1870. (*Sép-phlơ, A.E.Ph.* Chủ nghĩa tư bản và chủ nghĩa xã hội, xét riêng về phương diện hình thức hđoàn kết kinh tế và tình hình tài sản. Những báo cáo tìm cách điều hoà những mâu thuẫn giữa lao động làm thuê và tư bản. Thụy-rinh-ghen, 1870). - 90, 92, 98.
- Senior, N.W. Letters on the Factory Act, as it affects the cộtuyên truyền manufacture. To which are appended, a Letter to Mr. Senior from L.Horner, and Minutes of a conversation between Mr. E.Ashworth. Mr. Thomson and Mr. Senior. London, 1837, (*Xê-ni-o, N.U.* Những bức thư về ảnh hưởng của đạo luật công xưởng đối với nền công nghiệp vải bông. Với phụ lục là thư của L.Hoóc-nơ gửi ngài Xê-ni-o và ghi chép về cuộc đàm thoại giữa ngài E.A-sơ-uốc, ngài Tôm-xơn và ngài Xê-ni-o. Luân Đôn, 1837). - 431.
- Serrailleur, A. "Monsieur le Rédacteur... (*Xéc-rai-ỏ, ô,* "Ngài tổng biên tập..."). Trên báo "Courierr de L'Europe" ngày 18 tháng Ba 1871. - 265.
- Serrailleur, A. "Monsieur le Rédacteur de la "Liberté" ... "(*Xéc-rai-*

- ơ, ô. "Ngài Tổng biên tập tờ "La Liberté"..."). Trên báo: "La Liberté" số 23, ngày 8 tháng Sáu 1873. - 775.
- Sicard, A. Aux citoyen Vermerrsch (*Xi-các-đơ, A.* Gửi công dân Véc-méc-sơ). Trên báo: "Qui Vivel" số 46, ngày 23 tháng Mười một 1871. - 471.
- Símondi, J. C.L. *Simonde de.* Tableau de l'agriculture toscane Xixmôn-di, Gi.S.L. Xi-môn-đơ Dờ, Bức tranh về công nghiệp Tô-xca-nơ). Xuất bản lần đầu ở Giơ-ne-vơ năm 1801. - 331.
- Spencer, H. The Principles of psychology. London 1862 (*Xpen-xơ. G.* Những nguyên lý cơ bản, Luân Đôn, 1862). - 482.
- Spencer, H. The Principles of psychology, London 1855 (*Xpen-xơ. H.* Nguyên lý tâm lý học Luân Đôn. 1855). - 482.
- Stefanoni. L. (Lettera a Verdi) "Caro Verdi..." (*Stê-pha-nô-ni L.* (Thư gửi Véc-di) "Véc-di thân mến..."). Trên tạp chí: "Il Libero Pensiero" số 20, ngày 16 tháng Mười một 1871,. - 545.
- Stepanoni, L. Letteraa a Bizzoni (*Stê-pha-nô-ni, L.* Thư gửi Bít-sô). Trên tạp chí: "L.Libero Pensiero" số 21, ngày 23 tháng Mười một 1871. - 545.
- Strauß, D. F. Der alte und der neue Glaube. Leipzig, 1872 (*Stơ-rau-xơ, Đ.Ph.* (Tín ngưỡng mới và tín ngưỡng cũ). Lai-pxích, 1872. - 124.
- Sybel, H. Die Lehren des heutigen Socialismus und Kommunismus (*Di-ben, G.* Các học thuyết về chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản hiện đại). Trên báo: "Kölplnische Zeitng" số 29, Drittes Blatt ngày 29 tháng Ba 1872; số 90, Erstes Blatt ngày 30 tháng Ba 1872; số 92, Drrittes Blatt ngày 2 tháng Tư 1872; số 93, Drittes Blatt ngày 3 tháng Tư 1872; số 94, Drrittes Blatt ngày 4 tháng Tư 1872; số 95, Drittes Blatt ngày 5 tháng Tư 1872. - 730.
- Tridon. G. La Commune révolutionnaire de Paris (*Tơ-ri-đông, G.* Công xã Pa-ri cách mạng. Trên báo: "La Cigale" số 29, ngày 19 tháng Bảy 1868. - 294.
- *Tylor E. B. Primitive Cuttore: researches into the developmient

of mythology, philosophy, religion, art, and custom. In two volumes. London, 1871. (*Tây-lo*, E. B. Văn hoá nguyên thủy: nghiên cứu về sự phát triển của thần thoại, triết học, tôn giáo, nghệ thuật và phong tục. Hai tập, Luân Đôn, 1871). - 372, 392.

Tyndall, J. Inaugural Address Tin-đan Gi. Lời khai mạc). Trên tạp chí "Nature". Tập X, số 251, ngày 20 tháng Tám 1874. - 174.

Vogt, C. An die I edaktion des "Schweizer Handels - Couriers" (*Phô-gô*, C. Gửi ban biên tập tờ "Schweizer Handels - Couriers"). Trên báo: "Der Volksstaat" số 36, ngày 3 tháng Năm 1871. - 299.

Vogt, C. Politische Briefe an Friedrich Kolb. Biel, 1870 (*Phô-gô*, C. Bức thư chính trị gửi Phri-đrich Côn-bơ, Bi-lơ, 1870). - 299.

Wagner, A. Die Abschaffung des privaten Grundeigentums. Leipzig, 1870 (*Vác-ne-rơ*, A. Thủ tiêu chế độ sở hữu ruộng đất. Lai-pxích, 1870). - 761.

Wuttke, H. Geschichte der Schrift und des Schrifttums von rohen Anfängen des Schreibens in der Taturung bis zur Legung elektromagnetischer Dräthe. Erster Band. Die Entstehung der Schrift die verschiedenen Schriftsysteme und das Schrifttum der nicht alfabetarisch schreibenden Völker. Leipzig. 1872 (*Vút-cơ*, G. Lịch sử chữ viết và văn tự từ những mầm mống nguyên thủy của bức thư bằng dấu theo đường điện báo. Tập một, Sự xuất hiện của thư từ, những hệ thống thư từ và chữ viết khác nhau của các dân tộc chưa có chữ cái Lai-pxích, 1872). - 643.

VĂN KIẾN CỦA HỘI LIÊN HIỆP CÔNG NHÂN QUỐC TẾ^{1*}

Điều lệ và quy chế của Hội liên hiệp công nhân quốc tế (Toàn tập, t.16, 1994, tr. 705-710).

^{1*} Những văn kiện của Hội liên hiệp công nhân quốc tế do Mác và Ăng-ghe-n viết xem phần "những tác phẩm của C.Mác và Ph. Ăng-ghe-n".

- Asociacion Internationale des travailleurs, Statuts et Règlements. Londres, 1866. - 189, 327.

Giấy uỷ nhiệm do Tổng hội đồng tại Niu Oóc cấp cho Ph.Ăng-ghe-n (Xem Toàn tập, t. 18, 1995, tr. 902). Ký tên, Ph.A. Doóc-gơ. - 712.

Gửi toàn thể hội viên Hội liên hiệp công nhân quốc tế. Nghị quyết của Tổng hội đồng ngày 26 tháng Giêng (xem Toàn tập, t.18, 1995, tr. 905-906). Các thành viên của Tổng hội đồng ký tên. Trên báo: "Arbeiter - Zeitung" số 6, ngày 15 tháng Ba 1873. - 757, 762.

Gửi toàn thể hội viên Hội liên hiệp công nhân. Nghị quyết của Tổng hội đồng ngày 30 tháng Năm 1873 (xem Toàn tập, t.18, 1995, tr. 907-908). Các thành viên của Tổng hội đồng ký tên Trên báo: "Arbeiter - Zeitung" số 18, ngày 7 tháng Sáu 1873. - 734, 747, 748, 757, 770.

Khủng bố của cảnh sát ở Ai-rơ-len. Tuyên bố của Tổng hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế (xem Toàn tập, t.18, 1995, tr. 877-879). Các uỷ viên của Tổng hội đồng ký tên.

- Declartion by the General Council of the International Working-Men's Asociacion. Polce Terrorism in Ireland. [London, 1872]. - 605.

Nghị quyết của Tổng hội đồng về uỷ ban trung ương các chi bộ của Hội liên hiệp công nhân quốc tế ở Mỹ, Nghị quyết do tiểu ban thảo ra (xem Toàn tập, t.17, 1994, tr. 874).

- Résolution du Conseil général de l'Asociacion Internationale des travailleurs, au réponse à application de la section 12 de New-York. Trên báo: "Le Socialiste" số 8, ngày 25 tháng Mười một 1871. - 426.

Thư gửi báo "Echo de Verviers" (xem Toàn tập, t.16, 1994, tr. 692-702). Ký tên: H.I-ung. Trên báo: "L'Echo de Verviers" số 43, ngày 20 tháng Hai 1866. - 363.

Tuyên bố của Tổng hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế về các chi hội của Quốc tế ở I-ta-li-a (xem Toàn tập, t.18, 1995, tr. 909). Ký tên: Ph. A.Doóc-gơ. Trên báo: "Arbeiter - Zeitung" số

18, ngày 7 tháng Sáu 1873. - 758, 771.

Address of the General Council. To the Federations, affiliated societies, sections and all members of the International Working-Men's Association. New York, October 20th 1872 (Gửi Tổng hội đồng. Gửi các liên chi bộ các chi hội, các chi bộ và gửi toàn thể uỷ viên Hội liên hiệp công nhân quốc tế, Niu Oóc, ngày 20 tháng Mười 1872). Các uỷ viên Tổng hội đồng ký tên. Trên báo: "The International Herald" số 34, ngày 23 tháng Mười một 1872. - 707-708.

- Administrative Regulations. In: Rules of the International Working-Men's Association. Founded September 28th, 1864, London, [1867] (Quy chế tổ chức. Trong cuốn: Điều lệ của Hội liên hiệp công nhân Quốc tế, lập ra ngày 28 tháng Chín 1864. Luân Đôn, 1867). - 339, 366.

Asociación Internacional de los Trabajadores. Acuerdos tomados por el segundo Congreso Obrero de la region Española, celebrado en Zaragoza del 4 Ai-rơ-len 11 de abril de 1872 (Hội liên hiệp công nhân Quốc tế. Nghị quyết thông qua Đại hội công nhân Tây Ban Nha lần thứ hai, họp ở Xa-ga-gốt ngày 4 - 11 tháng Tư 1872). - 623.

Asociación Internacional de los Trabajadores. Consejo General. Obrero españoles... Nueva York, 23 de febrero de 1873 (Hội liên hiệp công nhân quốc tế, Tổng hội đồng. Công nhân Tây Ban Nha... Niu Oóc, ngày 23 tháng Hai 1873). Trên báo: "La Emancipacion" số 89, ngày 18 tháng Ba 1873. - 759, 762.

Asociación Internacional de los Trabajadores. Federacion Regional Española. Circular reservada. Valencia. 7 de Julio de 1872 (Hội liên hiệp công nhân Quốc tế. Liên đoàn Tây Ban Nha. Thông tri của Ban thư ký. Va-len-xi-a, ngày 7 tháng Bảy 1872. - 710, 747.

Asociación Internacional de los Trabajadores. Nueva Federacion Madrileña. Circular. Madrid, 22 de julio de 1872 (Hội liên hiệp công nhân Quốc tế. Liên đoàn Ma-đrít mới. Thông tri, Ma-đrít, ngày 22 tháng Bảy (1872), ký tên: I-pô-li-tơ Pau-li, Vích-to Pa-khe-xơ, An-khen Mô-ra, Hê-xê Mê-xa, Va-len-tin

Xa-xơ, I-nô-xen-tơ Ca-lê-kha, Phran-xi-xcô Mô-ra, Pau-li-nô I-ghe-xi-át. Trên báo "La Emancipacion" số 59, ngày 27 tháng Bảy 1872. - 680

Association Internationale des travailleurs. Compte rendu du IVe Congrès International tenu à Bâle, en septembre 1869. Bruxelles, 1869 (Hội liên hiệp công nhân quốc tế. Biên bản hội quốc tế lần thứ IV họp ở Ba-lơ vào tháng Chín 1869. Bruy-xen, 1869). - 505, 527.

Association Internationale des travailleurs. Fédération belge. Congrès ouvrier belge des 25 et 26 décembre 1872 (Hội liên hiệp công nhân quốc tế. Liên đoàn Bỉ. Đại hội công nhân Bỉ ngày 25 và 26 tháng Chạp 1872). Trên báo: "L'Internationale" số 207, ngày 29 tháng Chạp 1872. - 735.

To the Branches, sections and members of the British Federation of the International Working-Men's Association. London, 1872 (Gửi các phân bộ, các chi bộ và các thành viên của Liên chi hội Anh của Hội liên hiệp công nhân quốc tế. Luân Đôn, 1872). - 727, 734.

Circulaire à les Fédérations de l'Association Internationale des travailleurs, Général, 1871 (Thông tri gửi tất cả các Liên chi hội của Hội liên hiệp công nhân quốc tế. Giơ-ne-vơ, 1871). Các đại biểu đại hội của Liên chi hội Giuy-ra đã ký tên. - 471-472, 494, 495, 500, 505, 506-509, 514, 429, 535, 542, 550, 560. Trên báo: "La Révolution Sociale" số 8, ngày 14 tháng Chạp, 1871. - 530.

Compagnons, notre Association traverse... Geneve, 1873 (Các bạn, Hội của chúng ta đang trải qua ... Giơ-ne-vơ, 1873). Ký tên: A. Pê-ê C. Béc-na, T. Duy-van, M. Giơ-xe-rôn, Pê-ta-lan-nua, A. Pê-nô, La-pla-xơ. - 135, 799, 810.

Congrès ouvrier de l' Association Internationale des travailleurs, tenu à Général du 3 au 8 septembre 1866, Genève, 1866 (Đại hội công nhân của Hội liên hiệp công nhân quốc tế, họp ở Giơ-ne-vơ từ ngày 3 đến 8 tháng Chín 1866. Giơ-ne-vơ, 1866) - 549, 698.

Congrès ouvrier belge (Đại hội công nhân Bỉ). Trên báo

- "L'Internationale số 155, ngày 31 tháng Chạp 1871. - 501, 510, 530.
- Congres ouvrier belge (Đại hội công nhân Bỉ). Trên báo "L'Internationale" số 176, ngày 26 tháng Năm 1872. - 636, 640, 64, 655, 662.
- Congres ouvrier belge (Đại hội công nhân Bỉ). Trên báo "L'Internationale" số 184, ngày 21 tháng Bảy 1872. - 679.
- Au Congrès régional belge. "New - York , le 1-er décembre 1872 (Gửi Đại hội Bỉ. Niu Oóc, ngày 1 tháng Mười hai 1872). Ký tên Ph. A. Doóc-gơ. - 738.
- Conseil Général de l'Associacion Internationale des travailleurs à la Fédération jurassienne . "New - York, 5 Janvier 1873. (Tổng hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế. Liên chi hội Giuy-ra. Niu Oóc, ngày 5 tháng Giêng 1873). Các uỷ viên Tổng hội đồng đã ký tên. Trên báo: "Bulletin de la Fédération jurassienne de L'Association Internationale de travailleurs" số 4, ngày 15 tháng Hai 1873. - 737, 746.
- Il Consiglio Generale alle federazioni, alle società affiliate, alle sezioni ed a tutti i membri dell' Associazione Internationale dei Lavoratori. New York, 20 ottobre 1872 (Tổng hội đồng gửi các liên chi thuộc hội, các chi hội và toàn thể hội viên Hội liên hiệp công nhân quốc tế. Niu Oóc, ngày 20 tháng Mười 1872). Các uỷ viên Tổng hội đồng ký tên. Trên báo: "La Plebe" số 118, ngày 17 tháng Mười một 1872. - 727.
- Consejo General. A los miembros de la Asociacion en España. Nueva Jork 20 de noviembre de 1872 (Tổng hội đồng. Gửi các thành viên Hội liên hiệp ở Tây Ban Nha. Niu Oóc, 20 tháng Mười một 1872). Các uỷ viên Tổng hội đồng ký tên. Trên báo: "La Emancipacion" số 78, ngày 14 tháng Chạp 1872. - 727.
- Déclaration de la minorité (Tuyên bố của phái thiểu số). Ký tên: Ale-ri-ni. Phác-ga Pê-li-xét, Mô-ra-gô, Mác-xê-lau, Bri-xmê, Cô-nen, Phlu-dơ, Van-den A-be-lơ, Ê-béc-hác, Svít-xguê-ben, Ghi-ôm, Đa-vơ, Ghéc-hác, Xô-va. Trên báo "Bulletin de la Fédération

- jurassienne" de L'Association Internationale des travailleurs" số 17-18, ngày 15 tháng Chín - 1 tháng Mười 1872. - 690.
- Erklärung über de Mondate fur Frankreich. New York, 23. Mai 1873 (Tuyên bố về uỷ nhiệm thư về Pháp. Niu Oóc, ngày 23 tháng Năm 1873). Trên báo: "Arbeiter - Zeitung" số 173, ngày 31 tháng Năm 1873. - 773.
- General Council of the International Workingmen's Association. To all Trade-Unions and Labour. Societies, Niu Oóc, January, 26th, 1873. (Tổng hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế gửi tất cả các hội công liên và các hội công nhân, Niu Oóc, ngày 26 tháng Giêng 1873). Các uỷ viên Tổng hội đồng ký tên. Trên báo: "The International Herald số 49, ngày 8 tháng Bá 1873. - 757.
- An den Generalrat der Internationalen Arbeiterassoziation in London. Der Ausschuss der sozialdemokratischen Arbeiterpartei Deutschlanads (Gửi Tổng hội đồng Hội liên hiệp công nhân quốc tế ở Luân Đôn, Ban chấp hành Đảng công nhân dân chủ xã hội Đức). Ký tên: Bon-hoóc-xtơ, Brắc-cơ. [Bản viết tay]. - 197.
- In der gestrigen, von Mitgliedern der social-demokratischen Arbeiterpartei berufenen, stark besuchten Volksversammlung... Braunschweig, 17, Juli. Braunschweig, 1870 (Tại cuộc mít-tinh đông đảo quần chúng do các uỷ viên Đảng công nhân dân chủ xã hội tổ chức... Brao-nơ-svai-gơ, ngày 17 tháng Bảy, Brao-nơ-svai-gơ, 1870. - 121.
- Internationale Arbeiterassoziation. Das Zentralkomitee der Sektionsgruppe deutscher Sprache an den Generalrat in London. Genf, den 7. August 1870 (Hội liên hiệp công nhân quốc tế. Ban Chấp hành trung ương chi hội nói tiếng Đức của Tổng hội đồng ở Luân Đôn, Giơ-ne-vơ, 7 tháng Tám). Ký tên: I.Ph. Béch-cơ, [Bản viết tay]. - 197.
- The International Working-Men's Association. Resolutions of the Congress of Geneva, 1866, and the Congress of Brusseles, 1868. London, [1869] (Hội liên hiệp công nhân quốc tế. Nghị

- quyết Đại hội Giơ-ne-vơ năm 1866 và Đại hội Bruy-xen năm 1868, Luân Đôn [1869]). - 236, 337, 340, 353-355.
- Die Landesversammlung der Sächsischen Social-Demokraten. Beschlüsse (Đại hội địa phương của những người dân chủ xã hội Dắc-den. Nghị quyết). Trên báo: "Der Volksstaat" số 3, ngày 10 tháng Giêng 1872. - 512, 521.
- Manifest des Ausschusses der sozialdemokratischen Arbeiterpartei. An alle deutschen Arbeiter! Braunschweig, 1870 (Tuyên ngôn của Ban chấp hành Đảng công nhân dân chủ xã hội. Gửi toàn thể công nhân Đức! Brao-nơ-svai-gơ, 1870). - 87-89, 91, 94, 209-210, 213.
- Manifeste aux Sections de l'Internationale. Supplément au N° 22 de la "Solidarité" Neuchâtel, 5 septembre 1870 (Tuyên ngôn gửi các chi hội của Quốc tế. Phụ trương của số 22 tờ "Solidairté". Nơ-sa-ten, ngày 5 tháng Chín 1870). - 211.
- Mr. Licoln and the International Working-Men's Association (Ngài Lin-côn và Hội liên hiệp công nhân quốc tế), Ký tên: S. Ph. A-đam. Trên báo "The Times" số 25101, ngày 6 tháng Hai 1865. - 338.
- La nueva federacion Madrileña a todas las federaciones, secciones é individuos de la Association Internationale en España. Madrid, 1 de novembre de 1872 (Liên chi hội Ma-đrít mới gửi tất cả các liên chi, các chi hội và các thành viên của Hội liên hiệp công nhân quốc tế ở Tây Ban Nha. Ma-đrít, ngày 1 tháng Mười một 1872). Ký tên: Vích-to Pa-khe-xơ. Trên báo: "La Emancipacion" số 73, ngày 9 tháng Mười một 1872. - 708, 710.
- Rapport de la commission d'enquête sur la Société L'Alliance secrète (Báo cáo của uỷ ban theo dõi hoạt động của Hội đồng minh bí mật). Ký tên: T.Cu-nô - chủ tịch, Lu-khen - bí thư. Trên báo: "a Liberté" số 42, ngày 20 tháng Mười 1872. - 690, 724.
- Rapport du Comité fédéral romand siégant à St. -Imier-Sonvillier, présenté au Congrès régional de la Fédération romande de

- l'Internationale tenu à Sonvillier, le 12 novembre 1871 (Báo cáo của Ban chấp hành liên chi hội vùng thuộc hệ ngôn ngữ la-tinh ở Xanh-I-mê Xông-vi-li-ê gửi đại hội địa phương của Liên chi đoàn vùng thuộc hệ ngôn ngữ la-tinh của Quốc tế, họp ở Xông-vi-li-ê ngày 12 tháng Mười một 1871). Ký tên: A.Svit-sguê-ben. Trên báo: "La Révolution Sociale" số 5, ngày 23 tháng Mười một 1871. - 506, 509.
- Règlement. In: Congrès ouvrier de l'Association Internationale de travailleurs tenu à Genève du 3 au 8 septembre 1866. Genève, 1866 (Quy chế. Trong sách: Đại hội công nhân của Hội liên hiệp công nhân quốc tế, họp ở Giơ-ne-vơ từ ngày 3 đến 8 tháng Chín 1866, Giơ-ne-vơ, 1866). - 698.
- Relazione sulla Sezione Napoletana dell' Associazione Internazionale dei Lavoratori. Napoli, 13 novembre 1871 (Thông báo về chi nội Na-plơ của Hội liên hiệp công nhân quốc tế. Na-plơ, ngày 13 tháng Mười một 1871). Ký tên: C.Pa-la-di-nô [Bản viết tay]. - 457.
- Réponse du Comité fédéral romand à la Circulaire des 16 signataires, membres du Congrès de Sonvilliers. Genève, 20 décembre 1871 (Ủy ban liên đoàn vùng thuộc hệ ngôn ngữ la-tinh trả lời bản thông tri của 16 người tham dự đại hội ở Xông-vi-li-ê. Giơ-ne-vơ, ngày 20 tháng Chạp 1871). Trên báo: "L'E'galité" số 24, ngày 24 tháng Chạp 1871. - 493, 505, 508, 519, 530.
- Resolution de l'Asemblée générale de la Fédération genevoise concernant la Conférence de Londres (Nghị quyết cuộc họp chung của Liên đoàn Giơ-ne-vơ về Hội nghị Luân Đôn). Trên báo: "L'E' glité" số 23, ngày 7 tháng Chạp 1871. - 494, 495, 504, 877.
- Résolutions administratives votées par le Congrès de Bâle. In: Association Internationale des travailleurs. Comptendu du IV Congrès International tenu à Bâle, en Septembrre 1869, Bruxelles, 1869 (Nghị quyết về vấn đề tổ chức, thông qua tại Đại hội Ba-

lơ. Trong sách: Hội liên hiệp công nhân quốc tế. Báo cáo về đại hội lần thứ tư họp ở Ba-lơ vào tháng Chín 1869, Bruy-xen, 1869). - 236, 495-596, 527, 535, 549, 591, 668.

Résolutions du Congrès anti-autoritaire International tenu à Saint-lmier le 15 septembre 1872 par les délégués des Fédérations et Sections italiennes, françaises, espagnoles,, américaines et jurassiennes. [1872] (Nghị quyết của Đại hội quốc tế chống quyền uy ở Xanh-I-mê ngày 15 tháng Chín 1872 gồm các đại biểu các liên đoàn và chi hội I-ta-li-a, Pháp, Tây Ban Nha, Mỹ và Giuy-ra [1872])). - 710.

Résolutions du quatrième Congrès romand tenu à Vevey, les 2 et 3 juin 1872. Quatridème résolution. Contre la suppression du Conseil Général (Nghị quyết Đại hội vùng thuộc hệ ngôn ngữ la-tinh lần thứ tư ở Viên, ngày 2 và 3 tháng Sáu 1872, Nghị quyết thứ tư. Chống lại việc xoá bỏ Tổng hội đồng). Trên báo: "L'E' galité" số 12, ngày 13 tháng Sáu 1872. - 655.

Rules of the International Working-Men's Association. Founded September 28th. 1864. London, [1867] (Điều lệ Hội liên hiệp công nhân quốc tế, soạn ngày 28 tháng Chín 1864. Luân Đôn, "1867"). - 236, 238, 327, 337, 359, 398, 457-460.

Troisième procès de l'Association Internationale des travailleurs à Paris. Paris, 1870 (Đại hội thứ ba của Hội liên hiệp công nhân quốc tế ở Pa-ri, Pa-ri, 1870). - 469.

CÁC VĂN KIẾN

Association Internationale des travailleurs. Section française à Londres de 1871. Statuts (Hội liên hiệp công nhân quốc tế. Chi hội Pháp năm 1871 ở Luân Đôn. Điều lệ). Trên báo: "Qui Vive!" số 6, ngày 8-9 tháng Mười 1871. - 468.

Associazione Internazionale dei Lavoratori. Federazione italiana, Prima Conferenza. Risoluzione. [1872] (Hội liên hiệp công nhân quốc tế. Chi hội I-ta-li-a. Hội nghị lần thứ nhất. Nghị quyết ["1872]). Ký tên: Các-lô Ca-phi-ê-rô - chủ tịch: Cô-xta - thư ký. - 685-686, 687, 688.

Convention entre M.le comte de Bismark, chancelier de la confédération germanique, stipulant au nom de S.M. l'Empereur d'Allemagne, roi de Prusse, et M.Jules Favra, ministre des affaires étrangères du Gouvernement de la défense nationale, munis de pouvoirs réguliers (Hiệp ước giữa hoàng tử Bi-xmác, tể tướng Liên bang Đức, thay mặt hoàng đế Đức vĩ đại của mình, vua Phổ, và ngày Giuy-lơ Pha-vrơ, bộ trưởng Bộ ngoại giao của Chính phủ quốc phòng, hai vị đại diện toàn quyền thường trực). Trên báo: "journal officiel de la République Française" số 29, ngày 29 tháng Giêng 1871. - 246. 250-252.

Der Hochverraths -Process gegen Oberwinder, Andr, Scheu, Most, Papst, Hecker, Perrin, Schoenfelder, Bcrka, Schaefer, Pfeifer, Dorsch, Eichinger, Gehrke und Baudisch. Verhandelt vor dem K.K. Landesgerichte in Wien, begonnen am 4 Juli 1870, Nach Stenographischen Berichten bearbeitet und herausgegeben von Heinrich Scheu. Wien, 1870 (Phiên tòa xử tội phản quốc xử Ô-béc-vin-đéc, An-drê-át Sây, Mô-xtơ, Hếch-cơ, Pê-rin, Suên-phên-đéc, Béc-cơ, Sép-phơ-néc, Pphai-phéc, Doóc-sơ, Ấy-khin-ghec, Ghéc-cơ và Bau-di-sơ. Theo tòa án vùng Viên ngày 4 tháng Bảy 1870. Chỉnh lý theo biên bản tốc ký và do Hen-rích Sây xuất bản. Viên, 1970). - 436.

Internationale et révolution, A Propos du Congrès de la Haye par des réfugiés de la commune, ex-membres du Conseil Général de l'Internationale. Londres, 1872 (Quốc tế và cách mạng. Viết nhân có Đại hội La Hay của những kiều dân Công xã, nguyên là uỷ viên Tổng hội đồng Quốc tế, Luân Đôn, 1872). - 709, 716.

Papiers et correspondance de la Famille impériale, Edition collationnée sur le texte de l'imprimerie nationale. Tmes 1-2. Paris, 1870, 1871 (Văn kiện và thư từ trao đổi của hoàng gia. Xuất bản có dò lại theo bản của nhà in quốc gia. Tập 1-2, Pa-ri, 1870, 1871). - 258, 278, 281, 291, 298.

The Party of the people to secure and maintain human rights, to be inaugurated in the U.S. in May, 1872 (Đảng nhân dân, thành lập ở X.S. Tháng Năm 1872 nhằm bảo vệ và ủng hộ

- quyền con người). Trên báo: "Woodhull and Claflin's Weekly" số 26, ngày 11 tháng Năm 1872. - 636.
- Au peuple allemand, à la démocratie socialiste de la nation allemande. Paris, [1870] (Gửi nhân dân Đức, gửi đảng dân chủ xã hội Đức. Pa-ri, 1870). - 81, 84, 87-88, 89, 210.
- To the People of France and of Germany. London, 1870 (Gửi nhân dân Pháp và Đức. Luân Đôn, 1870). - 23, 35, 41, 47, 51, 180, 194, 196, 204-205.
- Programme et Règlement de L'Alliance internationale de L'Alliance internationale de la Démocratie Socialiste . Genève, [1868] (Cương lĩnh và điều lệ của Hội liên hiệp công nhân quốc tế của Đảng dân chủ xã hội, Giơ-ne-vơ 1868). Các thành viên của nhóm chủ trì Giơ-ne-vơ ký tên. - 329, 450, 763.
- Protestation (Bản kháng nghị). Một số thành viên của Chi bộ Pháp năm 1871 ký tên. Đăng trên bao: ""Qui Vive! số 42, 19-20 tháng Mười một 1871. - 452, 469-470, 518.
- Report of the Bureau of Statistics of Labour, embracing the account of its operations and inquiries from August 2 1869, to March 1 1870, inclusive. Boston, 1870 (Báo cáo của Ủy ban thống kê lao động trả lời về hoạt động và công tác tuyên truyền của uỷ ban từ 2 tháng Tám 1869 đến 1 tháng Ba 1870. Bô-xtơn, 1870). - 200, 203.
- République Française. Liberté, Égalité, Fraternité! Elections à l'Assemblée nationale. Fait à Bordeaux, le 31 janvier 1871 (Cộng hoà Pháp Tự do, bình đẳng, bá ái! Những cuộc bầu cử Quốc hội. Làm tại Bôóc-đô ngày 31 tháng Giêng 1871). A-phi-sa. - 245, 251.
- Societa Democratica Internazionale di Firenze ai Cittadini della Comune di Parigi. Firenze, 12 aprile 1871 (Hội dân chủ quốc tế ở Phlô-ren-xi gửi các công dân của Công xã Pa-ri. Phlô-ren-xi, 12 tháng Tư 1871). Đăng trên báo: "Gazzettino Rosa" số 111, 22 tháng Tư 1871. - 339.
- Statuto della Società a Universal dei razionalisti (Cương lĩnh của Hội bách khoa của các nhà duy lý). Đăng trên tạp chí: "Il Libero Pensiero" số 18, ngày 2 tháng mười một 1871. - 544.

- Stenographische Berichte über die Verhandlungen des Reichstages des Norddeutschen Bundes. I. Legislatur-Periode (II. Außerordentliche Session 1870). Von der Eröffnungssitzung an 24. November und der Ersten bis zur Zwölften Sitzung am 10. Dezember 1870, nebst den dazu gehörenden Anlagen von Nummer 1 bis 33, Berlin, 1870 (Biên bản tốc ký về các phiên họp của Quốc hội liên bang Bắc Đức. Khoá I. Phiên họp bất thường lần thứ II năm 1870). Từ phiên họp khai mạc trọng thể ngày 24 tháng Mười một và phiên họp đầu tiên đến phiên họp thứ mười hai vào ngày 10 tháng Chạp 1870, với những phụ lục tương ứng từ số 1 đến 33, Béc-lin, 1870). - 258.
- Aux travailleurs allemand! (Gửi công nhân Đức) ký tên: A. Cô-ranh, E. Pô-lét-ti, E. Cô-m-bơ, Ba-xtê-li-ca, P. L. Ma-bli, Ma-vin-en, Gô-xen, A-đri-en, Xéc-ri-e, Phran-cơ. Đăng trên báo: "L'Internationale" số 89, ngày 25 tháng Chis 1870. - 98.

CÁC BÀI BÁO VÀ TIN TỨC CHƯA BIẾT TÊN TÁC GIẢ TRONG CÁC XUẤT BẢN PHẨM ĐỊNH KỲ

- "Thời mới", X. Pê-téc-bua, số 106, 23 tháng Tư (5 tháng Năm) 1872, tr. 1. - 627.
- Tin tức Xanh-pê-téc-bua" các số 180-230; 3 (15) tháng Bảy - 31 tháng Tám (12 tháng Chín) 1871 ký sự từ Pháp. - 414
- "Bulletin de la Fédération jurassienne de L'Association Internationale des travailleurs" . "Thông báo của Liên đoàn Giuy-ra ở Bui-le-tin của Hội liên hiệp công nhân quốc tế", Xông-vi-li-ê.
- Số 6, ngày 10 tháng Năm 1872, tr. 3-4, - 623, 645, 651, 658.
- Số 10-11, ngày 15 tháng Sáu 1872, tr. 1-8. - 659.
- "The Daily News" ("Tin tức hàng ngày"), Luân Đôn, 9 tháng Tư 1872 News From Béc-lin (tin tức từ Béc-lin). - 605.
- "L'Egalité" ("Bình đẳng"), Giơ-ne-vơ, số 24, ngày 24 tháng Chạp 1871, La Politique de L'Internationale (Chính sách của Quốc

- tế). - 490.
- "*La Emancipacion*" ("Giải phóng"), Ma-drít.
- Số 24, 27 tháng Mười một 1871 *La Politica de la Internationale* (chính sách của Quốc tế). - 484, 490.
 - Số 31, ngày 14 tháng Giêng 1872. *Sucesos de la se mana* (Sự kiện trong tuần). - 511, 514, 519.
 - Các số 51 và 53; ngày 8 và 15 tháng Sáu 1872. *EL. Progeto belga de estatutos generales* (dự thảo của chi bộ Bỉ về Điều lệ chung). - 646, 655.
 - Số 54, ngày 22 tháng Sáu 1872 *La burgesia y la International en los Estados Unidos* (Giới tư sản và Quốc tế ở Hợp chúng quốc). - 663.
 - Số 71, ngày 26 tháng Mười 1872 *Los medios dela Alianza* (Những cuộc đón tiếp của Đồng minh). - 711, 723.
 - Số 77, ngày 7 tháng Chạp 1872 *El Manifiesto del Partido comunista ante los sabios de la Alianze* (Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản trước những nhà hiền triết của Đồng minh). - 726.
- "*The Evening Standard*" ("Ngọn cờ buổi chiều"), Luân Đôn, số 14623, ngày 14 tháng Sáu 1871, tr. 4, - 321.
- Gazzettinor Rosa*" ("Báo đỏ"), Mi-la-nô, số 360, ngày 28 tháng Chạp 1871 *Movimento operaio* (Phong trào công nhân). - 507.
- "*The Graphic*" ("Biểu đồ"), Luân Đôn, số 81, ngày 17 tháng Sáu 1871 *Chronide* (Thời sự). - 321.
- "*Qui Vive!*" ("Ai đó"), Luân Đôn, các số 26-33, 36, 38-40, 42, 44, 49-52, 54, 57; ngày 1-9, 12-13, 15-17, 19-20, 22, 28 tháng Mười một, 1, 3-4, 7 tháng Chạp 1871 *L'infamie humaine*, Alexis Berneville (Sự dè tiện của loài người. A-lếch-xích Ben-vin). - 471.
- "*Il Libero Pensiero*" . ("Tư duy tự do"), Phlo-ren-xi-a, các số 1 và 4; ngày 4 và 25 tháng Giêng 1872 *L'Internationale il Consiglio Supremo di Londra* (Quốc tế và hội đồng tối cao ở Luân Đôn). - 544.
- "*The Manchester Guardian*" ("Người bảo vệ Man-se-xtơ"), Man-se-

- xtơ, ngày 22 tháng Bảy 1870 *meeting of Germans in manchester* (Cuộc họp của người Đức ở Man-se-xtơ). - 18.
- "*Neuer Social Demokrat*" ("Người dân chủ xã hội mới"), Béc-lin,
- Số 69, ngày 8 tháng Chạp 1871, tr. 2-3.-487.
 - Số 69, ngày 8 tháng Chạp 1871 *Politische Uebersicht* (Bình luận chính trị).-488.
 - Số 70, ngày 10 tháng Chạp 1871 *Politische Uebersicht* (Bình luận chính trị).-488.
 - Số 49, ngày 27 tháng Tư 1873 *Internationale Arbeiterassoziation* (Hội liên hiệp công nhân Quốc tế).-767.
- "*The Pall Mall Gazette*" ("Báo Pen-men"), Luân Đôn,
- Số 1712, ngày 9 tháng Tám 1870 *England's Position* (Tình hình ở Anh).-199.
 - số 1713, ngày 10 tháng Tám 1870 *Prospects of revolution* (Những triển vọng của cách mạng).-53.
 - Số 1744, ngày 15 tháng Chín 1870, tr.-218.
- "*Paris Journal*" ("Báo Pa-ri"), Pa-ri.
- ngày 14 tháng ba 1871 *Le grund chef de L'Internationale* (Người chỉ đạo chính của Quốc tế).-265, 269.
 - ngày 19 tháng Ba 1871 *Lettre du grand chef de L'Internationale* (Thư của người chỉ đạo chính của Quốc tế).-265, 269.
- "*O Pensamento Social*" ("Tư tưởng xã hội"), Li-xbon, số 1, tháng Hai 1872.-574.
- "*Le Petit Journal*" ("Báo nhỏ"), Pa-ri, ngày 25 tháng Ba 1871 *Papiers et corespondance de la Famille impériale* (Tài liệu và thư từ trao đổi của hoàng gia).-299, 302.
- "*La Plebe*" ("Bình dân"), Lô-di, số 112, ngày 26 tháng Mười 1872, *D'imminente publicozione* (Báo cáo công luận sắp tới).-705.
- "*The Public Opinion*" ("Công luận"), Luân Đôn, ngày 19 tháng

Tám 1871.-100.

"*La Révolution Sociale*" ("Cách mạng xã hội"), GIơ-ne-vơ, số 5, ngày 23 tháng Mười một 1871 Bulletin de l'extérieur. Espagne (Báo cáo từ trong nước. Tây Ban Nha).-484.

"*La Solidarité*" ("Đoàn kết"), Nơ-sa-ten, số 16, ngày 23 tháng Bảy 1870, P.1-2.-44.

"*Die Tagwacht*" ("Người lính gác"), Xuy-rích,

- Số 1, ngày 6 tháng Giêng 1872 Die Internationale (Quốc tế). - 319, 320.

- Số 1, ngày 6 tháng Giêng 1872 Belgien (Bỉ). - 510.

- Số 23, ngày 7 tháng Sáu 1873 Der Kongress in Olten und die Gewerkschaftsbewegung der Schweiz (Đại hội ở Ô-li-ten và phong trào nghiệp đoàn ở Thụy Sĩ). -776.

"*The Times*" ("Thời báo"), Luân Đôn,

- Số 24535, ngày 17 tháng Tư 1863, tr.7.-602.

- Số 16811, ngày 25 tháng Bảy 1870 Proposed treaty between France and Prussia (Dự thảo hiệp định giữa Pháp và Phổ). - 20.

- Số 26820, ngày 3 tháng Tám 1870, tr.9.-38.

- Số 26857, ngày 16 tháng Chín 1870, tr.7.-217.

- Số 26859, ngày 19 tháng CHín 1870 Russia (nước Nga).-222.

- Số 26976, ngày 2 tháng Hai 1871 The German Terms of peace (Những điều kiện đình chiến của phía Đức). - 253.

- Số 27093, ngày 19 tháng Sáu 1871, tr.9.-322.

- Số 27095, ngày 21 tháng Sáu 1871, tr.9.-322.

- Số 27155, ngày 30 tháng Tám 1871 A new Socialist Programme (Chương lĩnh xã hội chủ nghĩa mới).-393.

- Số 27205, ngày 27 tháng Mười 1871 The International Working Men's Association (Hội liên hiệp công nhân quốc tế). - 422.

- Số 27456, ngày 15 tháng Tám 1872 The Internationale (Quốc

tế).-684.

- Các số 28104, 28105, 28107-28109; các ngày 10, 11, 14-16 tháng Chín 1874 The seventh International Working Men's Congress (Hội nghị Hội liên hiệp công nhân Quốc tế lần thứ bảy). - 172, 847.

"*Der Volksstaat*" ("Nhà nước nhân dân"), Lai-pxích,

- Số 59, ngày 23 tháng Bảy 1870. - 184.

- Số 4, ngày 11 tháng Giêng 1871 Politische Uebersicht (Bình luận chính trị). - 235.

- Số 10, ngày 1 tháng Hai 1871 Wahl Angelegenheiten. Wahlbezirk Stuttgart (Công việc bầu cử. Khu vực bầu cử Stút-gát).-252.

- Số 63, ngày 5 tháng Tám 1871, tr.2-3. - 382.

- Số 73, ngày 9 tháng Chín 1871, Zur Notie (Về Lời nói đầu). - 396.

- Số 104, ngày 30 tháng Chạp 1871 Politische Uebersicht (Quan điểm chính trị). -499.

- Các số 98 và 102; ngày 7 và 21 tháng Chạp 1872 Der Wiederbeginn der Roformbewegung in England I, II (Bước tiến mới của phong trào cải cách ở Anh, I, II). - 731.

- Số 59, ngày 16 tháng Bảy 1873, tr.3-4. - 790.

"*Woodhull and Claflin's Weekly*" ("Tuần báo Vút-ha-lơ và Cla-phlin") Niu Oóc, số 25, ngày 4 tháng Năm 1872 Remarks (Nhận xét). - 635.

CÁC TÁC PHẨM VĂN HỌC THẦN THOẠI

- Ác-nơ-dơ*, Tổ quốc của người Đức. - 183.
Bát-tơ-ra-khô-mi-mi-ô-ma-khi-a (Chiến tranh giữa chuột và ếch). - 131.
Đan-tơ, Thần khúc. - 825.
Giê-xu, nơi nung nấu của rồi. - 21, 183.
Giu vê nan, Những bài thơ châm biếm. - 196.
Gơ-tơ, Những năm học hành của Vin-hem Mai-xơ ("Mi-nhi-ông"). - 283.
Hai-nơ, Cuộc tranh luận (tập thơ "Tình ca"). - 144
Hai-nơ, Mùa xuân mới. Phần nhập đề. - 230.
Hai-nơ, Quân phòng lựu. - 76.
Hô-ra-xơ, Thơ trào phúng. - 465.
I-an-ki Đu-đơn. - 880.
 Lên đường sáng Xi-ri. - 21, 183.
Mác-xây-e, - 19, 21, 183, 228.
Phrai-li-Généralát, Gửi I-ô-xíp Vây-đơ-mai-ơ (Thư dưới dạng thi ca I). - 282.
Phrai-li-Généralát, Gửi Vôn-phơ-găng ở trên bãi chiến trường. - 78.
Phrai-li-grát, Hoan hô! Nước Đức!. - 71.
Ra-bơ-le, Những hành động và lời nói anh hùng của Pan-ta-gruy-ê-lơ nhân hậu. - 468.
Roi-tơ, Về những cuộc bồn ba của tôi. - 320.
Séch-pia, Hai người dân thành phố Vê-rô-xa. - 150.
Séch-pia, Mấy bà vui tính Uyn-dơ. - 149.
Séch-pia, Rô-mê-ô và Giuy-li-ét. - 185.
Séch-pia, Vua Hen-ri IV. Phần thứ nhất. - 71.
Si-lơ, Những triết gia. - 12.
Ten-ni-xơn, Tại cuộc viếng thăm của đấng quân vương tối cao Ma-ri-a A-lếch-xan-đrô-va, nữ công tước vùng Ê-đen-buốc. - 823.

Trạm gác trên sông Ranh. - 228.

BẢN CHỈ DẪN CÁC XUẤT BẢN PHẨM ĐỊNH KỲ

"Cái chuông" - tờ báo dân chủ cách mạng Nga, do A. I. Hét-xen và N.P. Ô-ga-rép xuất bản bằng tiếng Nga những năm 1857-1867) và bằng tiếng Pháp có kèm những phụ trương tiếng Nga những năm 1868-1869; xuất bản cho đến năm 1865 ở lao động, sau đó ở Giơ-ne-vơ. - 191, 659.

"Lưu trữ pháp y và vệ sinh công cộng" - cơ quan ngôn luận của Bộ y tế thuộc Bộ nội vụ; xuất bản ở Pê-téc-bua những năm 1865-1871 ra hàng quý. - 240.

"Người truyền tin châu Âu" - tạp chí văn học và lịch sử chính trị của nước Nga, ra hàng tháng, là tạp chí theo khuynh hướng tư sản tự do; xuất bản ở Pê-téc-bua từ năm 1866 đến năm 1918. - 682.

"Thời mới" - tờ nhật báo Nga theo khuynh hướng tự do ôn hoà, xuất bản ở Pê-téc-bua những năm 1868-1917; từ cuối những năm 70 là tờ báo phản động; từ năm 1905 là cơ quan ngôn luận của phái Trăm đen. - 627.

"Tin tức Mát-xcơ-va" - tờ báo Nga cơ nhất, xuất bản từ năm 1756 đến năm 1917, từ năm 1859 ra hàng tháng; từ những năm 50 mang tính chất phản động. - 430.

"Tri thức" - nguyệt san tiến bộ khoa học - đại chúng của nước Nga, xuất bản ở Pê-téc-bua những năm 1870 - 1877. - 740.

Allgemeine Wiener medizinische Zeitung ("Báo y học phổ thông Viên") - tuần báo Áo, xuất bản ở Viên từ năm 1856 đến năm 1915. - 171.

"Arbeiter - Zeitung" ("Báo phổ thông") - tờ nhất báo bảo thủ Đức,

xuất bản vào năm 1798; từ năm 1810 đến năm 1882 xuất bản ở Au-xbuốc. - 28.

"L'Antieristo" ("Kẻ phản chúa Kri-xtô") - tuần báo tư sản cấp tiến I-ta-li-a, xuất bản ở Tu-rin năm 1872. - 600.

"Arbeiter - Zeitung" ("Báo công nhân") - tuần báo công nhân Mỹ, cơ quan ngôn luận của chi bộ Đức số 1 và của Hội đồng Liên chi của Quốc tế ở Mỹ, xuất bản ở Niu Oóc từ tháng Hai 1873 đến tháng Ba 1875; trên báo có đăng các báo cáo tại các phiên họp của Tổng hội đồng và các văn kiện của Quốc tế, cũng như đăng một số tác phẩm của Mác và Ăng-ghe-n. Từ mùa hè năm 1874 tờ báo tách khỏi Quốc tế. - 759, 766, 773.

"Asmodée" ("A-xmô-đây") - tuần báo Hà Lan, xuất bản ở Am-xtéc-dam. - 226.

"L'Avenir Libérat" ("Tương lai tự do") - tờ báo của phái Bô-na-pác-tơ, xuất bản ở Pa-ri; thời kỳ Công xã Pa-ri đã bị cấm. - 108.

"The Béc-Hive Newspaper" ("Tạp chí bông ong") - ở tuần báo, cơ quan ngôn luận của tổ chức công liên Anh; xuất bản ở lao động từ năm 1861 đến năm 1876 dưới các tên gọi: "The Bee-Hive Newspaper". The Penny Bee-Hive", chịu ảnh hưởng lớn của giới tư sản cấp tiến và cải lương. Vào tháng Mười một 1864 tờ báo đã tuyên bố là cơ quan của Quốc tế. Tờ báo đã đăng những văn kiện chính thức của Hội liên hiệp công nhân quốc tế và các báo cáo về các phiên họp của Tổng hội đồng, nhưng thường là dưới dạng sai lệch hoặc không đầy đủ. Từ năm 1869 tờ báo thực tế đã trở thành cơ quan ngôn luận của giới tư sản cấp tiến. Vào tháng Tư 1870, theo đề nghị của Mác. Tổng hội đồng đã đoạn tuyệt với tờ báo. - 96, 307, 308, 731.

"Der Beobachter. Ein "Volksstaat" aus Schwaben" (Người quan sát. Báo nhân dân Sva-ben"). nhật báo Đức, xuất bản ở Stút-gát từ năm 1833; những năm 60 thế kỷ XIX là cơ quan ngôn luận của phái dân chủ tiểu tư sản. - 816.

"Bulletin de la Fédération jurassienne de l'Association des travailleurs" ("Tập san của liên chi bộ bộ Giuy-ra thuộc Hội liên hiệp công nhân quốc tế") - cơ quan ngôn luận của phái vô

chính phủ Thụy Sĩ; do Ghi-Ghi-ôm làm tổng biên tập những năm 1872 - 1878, xuất bản bằng tiếng Pháp, lúc đầu ra hai số một tháng, từ tháng Sáu 1873 ra hàng tuần - 623, 651, 658 659, 698, 702, 703, 719, 773, 812.

"Bürger-und Bauernfreund" ("Người bạn của công dân và nông dân") - tờ nhật báo Đức của phái dân chủ xã hội, xuất bản ở Crim-mi-chay, do Hiéc-sơ làm tổng biên tập. - 333.

"La Campana" ("Cái chuông") - tờ tuần báo I-ta-li-a, xuất bản ở Na-plơ năm 1872, là cơ quan ngôn luận của phái Ba-cu-nin. - 572, 598.

"La Capitale" ("Thủ đô") - tờ nhật báo dân chủ tư sản I-ta-li-a, xuất bản ở La Mã năm 870. - 402.

"The Commonwealt" ("nước cộng hoà") - tờ tuần báo Anh, cơ quan ngôn luận của Tổng hội đồng của Quốc tế, xuất bản ở Luân Đôn từ tháng Hai 1866 đến tháng Bảy 1867, là sự tiếp tục của tờ báo "Workmens' Advoeote". Mác tham gia ban chỉ đạo tờ báo từ tháng Sáu 1866; từ tháng hai đến tháng Tư 1866 Êch-ca-ri-út là tổng biên tập của tờ báo. Trê báo này đã đăng các báo cáo của các phiên họp của Tổng hội đồng và các văn kiện của Quốc tế. Do chính sách thoả hiệp của những người lãnh đạo phái công liên ở trong ban biên tập của tờ báo, trong quá trình đấu tranh cho cuộc cải cách bầu cử (1865-1867) tờ báo đã thay đổi đường lối của nó, thực tế đã biến thành cơ quan của giới tư sản cấp tiến. - 606.

"Concordia Zeitschrift fürdie Arbeiterfragen" ("Hoà hiệp. Tập chí về vấn đề công nhân"), cơ quan ngôn luận của giới đại công nghiệp và giới chủ nô theo phái xã hội chủ nghĩa Đức, xuất bản năm 1871; phát hành ở Béc-lin năm 1876. - 602, 625, 627, 665, 673.

"Courrier de L'Europe" ("Tin tức châu Âu") tờ báo của phái Oóc-lê-ăng ở Pháp, xuất bản ở Luân Đôn từ năm 1840 đến năm 1889. - 265.

"Courrier de France" ("Tin tức Pháp") - tờ báo theo chủ nghĩa chính thống, xuất bản ở Pa-ri từ năm 1872. - 659.

"Courrier de la Gironde" ("Tin tức của phái Gi-rông-đanh") - tờ

báo phản động Pháp, xuất bản từ năm 1792 ở Boóc-đô. - 267.

"Courrier de Lyon" ("Tin tức Ly-ông") - nhật báo Pháp của giới cộng hoà tư sản, xuất bản từ năm 1834 đến năm 1939. - 267.

"The Dai ly News" ("Tin tức hàng ngày") - tờ báo theo phái tự do ở Anh, cơ quan ngôn luận của giới tư sản công nghiệp, xuất bản dưới tên gọi này ở Luân Đôn từ năm 1846 đến năm 1930. - 20, 57, 58, 66, 85, 227, 243, 321, 323, 387-388, 488, 603, 605, 610, 841.

Daily Telegraph ("Tin điện hàng ngày") nhật báo Anh của phái tự do, nhưng vào những năm 80 thế kỷ XIX là tờ báo của phái bảo thủ, tờ báo đã xuất bản ở Luân Đôn, dưới tên gọi này từ năm 1855 đến năm 1937; từ năm 1937, sau khi hợp nhất với tờ "Morning Post" ("Bưu điện buổi sáng"), tờ báo mang tên "Daily Telegraph and Morning Post". - 66, 321, 388.

"Défense nationale" ("Quốc phòng") - tờ báo của phái cộng hoà cánh tả, xuất bản ở Boóc-đô những năm 1870-1871 với sự tham gia của các thành viên Quốc tế. - 219, 223.

"Deutsche Allgemeine Zeitung" ("Báo phổ thông Đức") - xuất bản dưới tên gọi này ở Lai-pxích từ năm 1843 đến năm 1879; trước mùa hè năm 1848 theo khuynh hướng bảo thủ, sau đó theo khuynh hướng tự do. - 234, 499.

"Die Deutsche Post" ("Bưu điện Đức") xuất bản ở Luân Đôn từ tháng Chạp 1869. - 186.

"Deutsch-Französische Jahrbücher" ("Niên giám Pháp - Đức") - xuất bản ở Pa-ri, do C.Mác và A. Ru-gơ biên tập bằng tiếng Đức; chỉ phát hành được số đầu tiên vào tháng Hai 1844, số kép, trong số này đã đăng một số tác phẩm của Mác và Ăng-ghe-n. - 282, 624.

"Dundee Advertiser" ("Người truyền tin Đôn-di") - tờ báo tự do Xcốt-len, xuất bản vào những năm 1801 - 1926; từ năm 1861 ra ngày này. - 108.

"The Eastern Post" (Bưu điện I-xtôn) - tuần báo công nhân Anh, xuất bản ở Luân Đôn từ năm 1868 đến năm 1873. Từ tháng Hai 1871 đến tháng Sáu 1872 là cơ quan ngôn luận của Tổng hội đồng. -

276, 308, 320, 373, 405, 422, 423, 455, 477, 497, 501, 502, 516, 543, 551, 558, 561, 569, 576, 597, 602, 605, 609-512, 623, 625, 636, 651, 774, 788, 886, 893.

"*The Echo*" ("Tiếng vang") - tờ báo tư sản tự do Anh, xuất bản ở Luân Đôn từ năm 1868 đến năm 1907. - 96, 321.

"*L'Echo de Verviers*" ("Tiếng vang Véc-vi-ê") - tờ nhật báo dân chủ tư sản Bỉ thành lập ở Véc-vi-ê năm 1864; là cái loa phát ngôn của những phần tử tiểu tư sản thù địch với Quốc tế ở trong chi hội Pháp ở Luân Đôn. - 363.

"*L'Égalité*" ("Bình đẳng") - tuần báo Thụy Sĩ, cơ quan của Liên đoàn vùng thuộc hệ ngôn ngữ la-tinh của Quốc tế. xuất bản ở Giơ-ne-vơ bằng tiếng Pháp từ tháng Chạp 1868 đến tháng Chạp 1872. Thời kỳ tháng Mười một 1869 - tháng Giêng 1870 ban biên tập của tờ báo gồm có Béch-cơ, Péc-rôn, Rô-bên... Những người này có ý đồ dùng tờ báo để tấn công vào Tổng hội đồng của Quốc tế. Vào tháng Giêng 1870 Hội đồng Liên chi hội vùng thuộc hệ ngôn ngữ la-tinh đã thay đổi được thành phần của ban biên tập và khai trừ khỏi ban biên tập những người theo phái Ba-cu-nin, sau đấy tờ báo lại trở lại ủng hộ đường lối của Tổng hội đồng. - 187, 189, 191, 215, 353, 451, 489, 490, 494, 502, 505, 07, 530, 624, 650, 655, 680, 709, 717, 726, 733, 664, 770.

"*L'Eguaglianza*" ("Bình đẳng") - tuần báo I-ta-li-a, xuất bản ở Giéc-gien-ti (Xi-xin) từ tháng Bảy 1871 đến năm 1872, là cơ quan ngôn luận của chi hội địa phương của Quốc tế. - 524, 595, 600.

"*Elberfelder Zeitung*" ("Báo En-bơ-phen-đơ") - nhật báo Đức, xuất bản ở En-bơ-phen-đơ từ năm 1834 đến năm 1904. Những năm 60 thế kỷ XIX là cơ quan của giới tư sản tự do. - 63, 415.

"*La Emancipacion*" ("Giải phóng") - tuần Tây Ban Nha, cơ quan ngôn luận của chi hội Ma-đrít của Quốc tế xuất bản ở Ma-đrít từ năm 1871 đến năm 1873; khoảng tháng Chín 1871 - tháng Tư 1872 là cơ quan ngôn luận của Ban chấp hành Liên chi hội Tây Ban Nha, tiến hành cuộc đấu tranh chống ảnh hưởng của

chủ nghĩa vô chính phủ ở Tây Ban Nha. Những năm 1872-1873 trên tờ báo này đã đăng "Tuyên ngôn của Đảng cộng sản", từng phần của cuốn "Sự khốn cùng của triết học" của vfa tập I bộ "Tư bản", cùng một số bài của Ăng-ghe-n. - 475, 483, 490, 494, 497, 510-, 514, 519, 521, 560, 569-571, 609, 611, 655, 663, 676, 680, 698, 703, 708-711, 714, 717, 723, 726, 728, 733, 738, 759-662.

"*The Engineer*" ("Người kỹ sư") - tạp chí khoa học kỹ thuật Anh ra hàng tuần, xuất bản từ năm 1856. - 820.

"*The Evening Standard*" ("Ngọn cờ buổi chiều") - kỳ phát hành buổi chiều của tờ báo "Standard" xuất bản ở Luân Đôn những năm 1857-1905; năm 1905 đổi tên là "Evening Standard" and "Times Gazette". - 108, 321, 842.

"*The Examiner*" ("Người quan sát") - tờ tuần báo Anh theo khuynh hướng tư sản tự do, xuất bản ở Luân Đôn những năm 1808-1881. - 393.

"*The Farmer*" ("Người Phéc-ni-ê") - tờ báo nguyệt san Anh, sau đó là tuần báo về nông nghiệp, với tên gọi này, tờ báo đã xuất bản từ năm 1865 đến năm 1889; từ năm 1889 xuất bản với tên "Farmer and Stock-Beed (Breeder)" 820.

"*Il Fascio Operaio*" ("Công đoàn công nhân") - tuần báo I-ta-li-a xuất bản ở Bô-lô-nhơ những năm 1871-1872; là cơ quan ngôn luận của phái Ba-cu-nin. - 600.

"*La Federacion*" ("Liên minh") - tuần báo công nhân Tây Ban Nha, cơ quan ngôn luận của Liên chi hội Tây Ban Nha của Quốc tế xuất bản ở Béc-xê-lô-na từ năm 1869 đến năm 1873; chịu ảnh hưởng của phái Ba-cu-nin - 288, 475, 483, 600, 697, 812.

"*Felleisen*" ("Cái bị") - báo Thụy Sĩ, cơ quan ngôn luận của Hội giáo dục của công nhân Đức ở Thụy Sĩ, xuất bản ở Xuy-rích và Giơ-ne-vơ từ năm 1862 đến năm 1874, vào tháng Tám 1868 gia nhập Quốc tế. - 236, 769.

"*Ficcanaso*" ("Người láu lỉnh") - nhật báo châm biếm I-ta-li-a của phái công hoà, cương quyết của phái Mát-di-ni cánh tả, xuất bản

ở Tu-rin từ năm 1868 đến năm 1872. - 530.

"*Le Figaro*" ("Phi-ga-rô") tờ báo phản động, xuất bản ở Pa-ri từ năm 1826; đã gắn liền với chính phủ của Đế chế thứ hai. - 377, 843, 860, 873, 875.

"*The Fortnightly Review*" ("Bình luận bán nguyệt san") - tạp chí tiếng Anh về các vấn đề lịch sử, triết học, văn học do nhóm cấp tiến tư sản lập ra vào năm 1865; sau này theo khuynh hướng tư sản tự do; dưới tên gọi này đã xuất bản ở Luân Đôn đến năm 1834. - 52, 219, 226, 255, 257, 258, 392.

"*Frankfurter Zeitung und Handelsblatt*" ("Báo Phran-phước và báo thương nghiệp") - tờ nhất báo Đức theo khuynh hướng dân chủ tiểu tư sản; xuất bản ở Phran-phước trên sông Mai-nơ từ năm 1856 (với tên gọi này từ năm 1866) đến năm 1943. - 42, 192, 808, 828.

"*Freie Presse*" xem "*Neue Freie Presse*".

"*Gardener's Chronicle*" - tên gọi rút gọn của tạp chí ra hàng tuần tiếng Anh về các vấn đề nông nghiệp "*The Gardener's Chronicle and Agricultural Gazette*" (Kỷ sự nghề làm vườn và báo nông nghiệp); xuất bản ở Luân Đôn từ năm 1841. - 819, 822.

Le Gaulois" ("Người Gô-loa") - nhật báo Pháp theo khuynh hướng quân chủ bảo thủ, cơ quan ngôn luận của giới đại tư sản và quý tộc; xuất bản ở Pa-ri từ năm 1867 đến năm 1929. - 278, 899.

"*La Gazette de Bruxelles*" ("Báo Bruy-xen") - nhật báo Pháp của phái tự do, xuất bản ở Bruy-xen. - 173.

"*Gazette des Tribunaux*" ("Báo tư pháp") - nhật báo Pháp của phái bảo thủ, xuất bản ở Pa-ri vào năm 1825. - 374, 377, 389, 405, 481, 515-516.

"*Gazzettino Rosa*" ("Báo đỏ Mi-la-nô") - nhật báo I-ta-li-a cơ quan của phái Mát-di-ni cánh tả, bxn ở Mi-la-nô từ năm 1867 đến năm 1873; những năm 1871-1872 đấu tranh bảo vệ Công xã Pa-ri, đã đăng các báo cáo và văn kiện của Hội liên hiệp công nhân quốc tế; từ năm 1872 tờ báo chịu ảnh hưởng của phái Ba-

cu-nin, - 414, 439, 507, 527, 596, 599.

"*The Graphie*" ("Đồ họa") họa báo ra hàng tuần tiếng Anh, xuất bản ở Luân Đôn. - 321.

"*Herald* xem "*The New York Herald*".

La Ilustracion Espanola y Americana" ("Hoa báo Tây Ban Nha và châu Mỹ") - tạp chí Tây Ban Nha xuất bản ở Ma-đrít từ năm 1869, ra một tháng ba lần. - 878.

"*Illustrated London News*" ("Họa báo Luân Đôn") - họa báo ra hàng tuần bằng tiếng Anh, ra từ năm 1872. - 43, 878.

"*Illustration*" ("Hoạ báo") - họa báo nghệ thuật văn học tiếng Pháp, xuất bản ở Pa-ri từ năm 1843. - 1878, 890.

Illustrierte Zeitung" ("Họa báo") tuần báo Đức, xuất bản ở Lai-pxích những năm 1843-1944. - 877.

"*The International Herald*" ("Người truyền tin quốc tế") tuần báo cộng hoà Anh, xuất bản ở Luân Đôn từ tháng Ba 1872 đến tháng Mười 1873; từ tháng Năm 1872 đến tháng Năm 1873 (có gián đoạn) là cơ quan ngôn luận của Hội liên hiệp Anh của Quốc tế; tờ báo đã đăng những báo cáo về các phiên họp của Tổng hội đồng và của Hội liên hiệp Anh, đăng các văn kiện của Hội liên hiệp công nhân quốc tế, các bài của Mác và Ăng-ghe-n. Từ tháng Sáu 1873 do U.Rai-li, chủ xuất bản và tổng biên tập tờ báo, đã từ bỏ phong trào công nhân nên Mác và Ăng-ghe-n đã chấm dứt không hợp tác với tờ báo. - 707, 709, 712, 717-720, 726, 728, 733, 759, 762, 773, 788.

L'Internationale ("Quốc tế") - tuần báo Bỉ, cơ quan của chi bộ Bỉ của Quốc tế; xuất bản ở Bruy-xen với sự tham gia trực tiếp của Đơ-Pa-pơ từ năm 1869 đến năm 1873. Năm 1873 theo khuynh hướng vô chính phủ. - 209, 501, 639, 640, 685, 703, 773, 774, 812.

"*The Irishman*" ("Người Ai-rơ-len") - tuần báo Ai-rơ-len, theo khuynh hướng tư sản dân tộc, xuất bản từ năm 1858 đến năm 1885, đầu tiên ở Ben-pha-xơ, sau đó ở Đu-blin; bảo vệ những người thuộc hội Phê-ni-ăng. - 479, 862, 873.

"*The Irish Republic*" ("Cộng hoà Ai-rơ-len") - tuần báo do những kiều dân người Ai-rơ-len thuộc hội phê-ni-ăng xuất bản ở Niu Oóc những năm 1871-1898. - 455, 579.

"*ahrbücher für Nationalökonomie und Statistik*" ("Niên giám về những vấn đề kinh tế và chính trị thống kê") - tạp chí bán nguyệt san, thành lập vào năm 1863 ở I-ê-na, xuất bản đến năm 1897. - 12.

"*Journal de Gennève national, Politique et littéraire*" ("Báo dân tộc, chính trị và văn học Giơ-ne-vơ") - tờ báo bảo thủ, xuất bản từ năm 1826. - 452, 473, 804.

"*Journal de Saint-Petersbourg*" ("Báo Xanh-Pê-téc-bua") - cơ quan ngôn luận của Bộ Ngoại giao Nga; xuất bản dưới tên gọi này bằng tiếng Pháp một tuần 3 lần từ năm 1825 đến năm 1914. - 49, 221.

"*Journal des Économistes*" ("Tạp chí kinh tế") - tạp chí kinh tế Pháp theo khuynh hướng tự do, xuất bản từ năm 1841, rá hàng tháng. 741.

"*Kölner*" xem "*Kölnisch Zeitung*".

"*Kölnisch Zeitung*" ("Báo Khuên") (- nhật báo xuất bản ở Khuên với tên gọi này từ năm 1802; là cơ quan ngôn luận của giới đại tư sản tỉnh Ranh và của đảng dân chủ tự do; vào những năm 70 được coi là người phát ngôn của Bi-xmác. - 217, 415, 645, 673.

"*Königlich Preussischer Staats-Anzeiger*" ("Người truyền tin quốc gia của nhà vua Phổ). - tờ nhật báo Đức, cơ quan chính thức của Chính phủ Phổ. - xuất bản ở Béc-lin dưới tên gọi này từ năm 1851 đến năm 1871. - 78, 217, 257.

"*Kreuz-Zeitung*" - xem "*Neue Preussische Zeitung*".

"*La lanterne*" ("Cây đèn lồng") - tuần báo cộng hoà cấp tiến Páp, do A.Rô-sơ-phoóc xuất bản ở Pa-ri từ tháng năm 1868, sau khi bị chính quyền Bô-na-pác-tơ cấm xuất bản từ tháng Tám 1868 đến tháng Mười một 1869 thì tờ báo này xuất bản ở Bruy-xen; tờ báo đấu tranh phê phán gay gắt Đế chế thứ hai. Những năm 1874-1876 Rô-sơ-phoóc xuất bản lần thứ hai tờ báo này. - 162.

"*II Libero Pensiero*" ("Tư duy tự do")- tạp chí I-ta-li-a, cơ quan ngôn luận của giới tư sản cộng hoà theo chủ nghĩa duy lý xuất bản ở Philo-ren-xi-a những năm 1866-1876. - 544, 610, 891.

"*La Liberté*" ("Tự do") - tờ báo dân chủ I-ta-li-a, cơ quan ngôn luận

của phái Mát-di-ni cánh tả, xuất bản ở Pa-vi-a một tuần hai lần từ năm 1870 đến năm 1872, tờ báo có đăng những tư liệu về phong trào công nhân, đấu tranh bảo vệ Công xã Pa-ri. - 595.

"*La Liberté*" ("Tự do") - tờ nhật báo Pháp, theo khuynh hướng bảo thủ, cơ quan ngôn luận của giới tư sản xuất bản ở Pa-ri từ năm 1865 đến năm 1944; trong những năm 1866-1872 là tờ báo của Ê.Gi-rác-đanh; ủng hộ chính sách của Đế chế thứ hai, ủng hộ cuộc chiến tranh với Phổ và chống lại Chính phủ quốc phòng toàn dân. - 267, 541.

"*La Liberte*" ("Tự do") - tờ báo dân chủ Bỉ, xuất bản ở Bruy-xen từ năm 1865 đến năm 1873, những năm 1872-1873 ra hàng tuần; từ năm 1867 là một trong những cơ quan ngôn luận của Hội liên hiệp quốc tế ở Bỉ. - 209, 528, 579, 609, 528, 579, 609, 611, 613, 622, 623, 640, 685, 709, 717, 760, 773, 775, 812, 864.

"*Lloyd's Weekly Newspaper*" (Tuần báo Lôi-dơ) - tờ báo tư sản Anh; lập ra từ năm 1842; xuất bản dưới tên gọi này ở Luân Đôn từ năm 1843 đến năm 1918. - 34.

"*Manchester Courier*" ("Tin tức Man-se-xtơ) - tờ báo bảo thủ Anh, ra hàng ngày từ năm 1825 đến năm 1916. - 18, 26.

"*The Manchester Guardian*" ("Người bảo vệ Man-se-xtơ")- nhật báo tư sản Anh, lập ra vào năm 1821, là cơ quan ngôn luận của phasis mật dịch tự do, từ giữa thế kỷ XIX là của đảng tự do. - 18, 631.

"*La maseillaise*" ("La Mác-xây-e") - nhật báo Pháp, cơ quan ngôn luận của phái cộng hoà cánh tả, xuất bản ở Pa-ri với sự tham gia của những người theo phái Blăng-ki từ tháng Chạp 1869 đến ngày 9 tháng Chín 1870; từ ngày 18 tháng Năm đến 20 tháng Bảy 1870 đã bị chính phủ Bô-na-pác-tơ cấm phát hành. Tờ báo đã đăng những tài liệu về phong trào công nhân và hoạt động của Quốc tế. - 53, 85, 89, 577.

"*II Martello*" ("Cái búa") - tờ báo I-ta-li-a, cơ quan ngôn luận của Quốc tế ở Mi-la-nô; xuất bản vào tháng Hai - tháng Ba 1872;

dưới ảnh hưởng của Cu-nô, uỷ viên ban biên tập, đã đăng loạt bài chống phái Ba-cu-nin. - 598.

"*Le Mirabeau*" ("Mi-ra-bô") - tuần báo Bỉ, xuất bản ở Véc-vi-ê từ năm 1868 đến năm 1874" là cơ quan của chi bộ Bỉ ở Quốc tế. - 812.

"*Moniteur*" - tên gọi rút gọn của tờ nhật báo Pháp "Le Moniteur universel" ("Báo đại chúng"), xuất bản ở Pa-ri từ năm 1789 đến năm 1901; từ năm 1799 đến 1879 là cơ quan ngôn luận chính thức của chính phủ. Trong thời kỳ Pa-ri bị phong toả xuất bản cùng một lúc ở Pa-ri và ở Tua, sau đó ở Boóc-đô, là cơ quan ngôn luận chính thức đại biểu cho Chính phủ Quốc phòng toàn dân do Gam-béc-ta đứng đầu. - 217.

"*Morgenblat*" - tên gọi rút gọn của tờ nhật báo văn học "*Morgenblatt für gebildete Leser*" ("Báo buổi sáng cho độc giả có học thức"), tờ báo xuất bản ở Stút-gát và Thuỵ-rinh-ghen từ năm 1807? đến năm 1865. Trong những năm 1840-1841 tờ báo đã đăng một số bài phóng sự của Ăng-ghen về các vấn đề văn học và nghệ thuật. - 282.

"*The Morning Post*" ("Bưu điện buổi sáng") - nhật báo bảo thủ Anh, xuất bản ở Luân Đôn những năm 1772-1837, giữa thế kỷ XIX là cơ quan ngôn luận của các phái cánh hữu của đảng Vích, hình thành tập trung xung quanh Pan-móc-xơn. - 602.

"*National Zeitung*" ("Báo dân tộc") - tờ nhật báo tư sản Đức, xuất bản dưới tên gọi này ở Béc-lin từ năm 1848 đến năm 1915, trong những năm 1870 - 1871 kêu gọi xâm chiếm lãnh thổ Pháp, ủng hộ việc đàn áp bằng vũ trang Công xã Pa-ri. - 100, 102.

"*Nature. A Weekly Illustrated journal of Science*" (Giới tự nhiên. Tạp chí khoa học hàng tuần) - tạp chí khoa học tự nhiên Anh, xuất bản ở Luân Đôn từ năm 1869. - 175.

"*Neue Freie Presse*" ("Báo tự do mới") - báo tự do Áo, xuất bản ở Viên những năm 1864-1939. - 187, 276.

"*Neue Preussische Zeitung*" ("Báo Phổ mới") - nhật báo Đức, bắt

đầu xuất bản ở Béc-lin từ tháng Sáu 1848, đã từng là cơ quan ngôn luận của thế lực phản cách mạng và giới địa chủ Phổ; được phổ biến với tên gọi "*Kreuzzeitung*" ("Báo chữ thập"). - 22.

"*Neue Rheinische Zeitung Politischökonomische Revue*" ("Báo mới tỉnh Ranh, tạp chí kinh tế chính trị") - tạp chí do Mác và Ăng-ghen thành lập vào tháng Chạp 1849 và xuất bản cho đến tháng Mười 1850; là cơ quan ngôn luận về mặt lý luận của liên đoàn những người cộng sản. - 174, 282.

"*Neuer Social - Demokrat*" ("Người dân chủ - xã hội mới") - tờ báo Đức, xuất bản ở Béc-lin từ năm 1871 đến năm 1876, ra một tuần ba lần; là cơ quan ngôn luận của Tổng liên đoàn công nhân Đức của phái Lát-xan, mang quan điểm theo chủ nghĩa bè phái, tờ báo đã liên tục đấu tranh chống ban lãnh đạo theo chủ nghĩa Mác của Quốc tế và Đảng công nhân dân chủ xã hội Đức, tờ báo ủng hộ hèn thủ địch với Tổng hội đồng của phái Ba-cu-nin và những người đại diện cho các khuynh hướng chống vô sản khác. - 487, 511, 515, 518, 519, 531, 543, 544, 555, 622, 767, 770, 777, 778, 782, 891.

"*New York Daily Tribune*" ("Diễn đàn Niu Oóc hàng ngày") - tờ báo Mỹ xuất bản từ năm 1841 đến năm 1924; từ giữa những năm 50 là cơ quan ngôn luận của cánh tả đảng Vích ở Mỹ, sáu đó là cơ quan ngôn luận của đảng cộng hoà. Trong những năm 40-50 tờ báo đứng trên những quan điểm tiến bộ và đấu tranh chống chế độ nô lệ. Từ tháng Tám 1851 đến tháng Ba 1862 Mác và Ăng-ghen đã cộng tác với tờ báo. - 223.

"*The New York Herald*" ("Người giới Niu Oóc") - nhật báo Mỹ, cơ quan ngôn luận của đảng dân chủ; xuất bản ở Niu Oóc từ năm 1860 đến năm 1831. - 403, 632, 641, 739, 759.

"*Norddeutsche Allgemeine Zeitung*" ("Báo phổ thông Bắc Đức") - nhật báo bảo thủ; trong những năm 60-80 là cơ quan ngôn luận bán chính thức của Chính phủ Bi-xmác; xuất bản ở Béc-lin từ năm 1861 đến năm 1918. - 22.

"*The Observer*" ("Người quan sát") - tuần báo Anh theo khuynh hướng bảo thủ; xuất bản ở Luân Đôn từ năm 1791. - 319.

"*Oestliche Post*" ("Bưu điện phương đông") - báo dân chủ Đức, do những kiều dân Đức xuất bản ở Niu Oóc vào những năm 1869-1872. 726.

"*The Pall Mall Gazette*" ("Báo Pen-men") - nhật báo Luân Đôn, xuất bản từ năm 1865 đến năm 1920, ủng hộ khuynh hướng bảo thủ. - 13, 18, 20, 21, 24, 25, 33, 36, 42, 43, 53, 54, 57, 58, 72, 96, 98, 104, 180, 186, 218, 321, 323, 334, 349, 860.

"*Paris - Journal*" ("Báo Pa-ri") - nhật báo phản động, có quan hệ với cảnh sát, do Hăng-ri Đơ Pen xuất bản ở Pa-ri từ năm 1868 đến năm 1874; ủng hộ chính sách của Đế chế thứ hai, còn sau khi đế chế này sụp đổ thì ủng hộ chính phủ quốc phòng toàn dân và chính phủ của Chi-e; tuyên truyền những lời bịa đặt bần thỉu về Quốc tế và Công xã Pa-ri. - 265, 268, 279, 278, 873.

"*La Patrie en danger*" ("Tổ quốc lâm nguy") - nhật báo Pháp, xuất bản ở Pa-ri tháng Chín - tháng Chạp 1870, là cơ quan ngôn luận của phái Ba-cu-nin. - 470.

"*O Pensameruo Social*" ("Tư tưởng xã hội") - tuần báo xã hội chủ nghĩa Bồ Đào Nha, xuất bản ở Lúc-xăm-buốc từ tháng Hai 1872 đến tháng Tư 1873, là cơ quan ngôn luận của các chi bộ của Quốc tế; tờ báo đã đăng văn kiện của Quốc tế và những bài của Mác và Ăng-ghe-n. - 574, 579.

"*La Pére Duchêne*" ("Cha Duy-sên") - nhật báo Pháp do Véc-méc-sơ xuất bản ở Pa-ri từ ngày 6 tháng Ba đến 21 tháng Năm 1871, về quan điểm tờ báo gần với báo chí của phái Blăng-ki. - 424, 479, 512, 878.

"*Le Petit Journal*" ("Báo nhỏ") - nhật báo tư sản Pháp, xuất bản ở Pa-ri từ năm 1862. -277, 299, 302.

"*La Philosophie positive*" ("Triết học thực chứng") - tạp chí triết học Pháp, xuất bản từ năm 1867 đến năm 1883, ra 6 số trong một năm, tuyên truyền triết học của Ô.Công-tơ. - 889.

"*La Plebe*" ("Bình dân") - báo I-ta-li-a, do E.Bi-nhi-a-mi làm tổng

biên tập, xuất bản ở Lô-di từ năm 1868 đến năm 1875 và ở Mi-la-nô từ năm 1875 đến năm 1883; vào đầu những năm 70 theo khuynh hướng dân chủ tư sản sau đó là tờ báo xã hội chủ nghĩa; những năm 1872-1873 là cơ quan ngôn luận của các chi bộ của Quốc tế, ủng hộ Tổng hội đồng trong cuộc đấu tranh với phái vô chính phủ, đã đăng những văn kiện của Quốc tế và các bài của Ăng-ghe-n. - 354, 409, 439, 524, 600, 694, 705, 713, 714, 717, 726, 737, 773, 805.

"*PreuBischer Staats Anzeiger*" xem "*Koniglich PreuBischer Staats Anzeiger*".

"*Der Proletarier*" ("Vô sản") - nhật báo dân chủ xã hội Đức, xuất bản ở Muyn-sen và Au-xbuốc những năm 1869-1871. - 291.

"*II Proletario*" ("Người vô sản") - tờ báo I-ta-li-a, xuất bản ở Tu-rin từ năm 1872 đến năm 1874, ủng hộ phái Ba-cu-nin chống lại Tổng hội đồng và những nghị quyết của Hội nghị Luân Đôn. - 504-507, 527, 593, 598.

"*II Ptalitarno*" ("Người vô sản I-ta-li-a") - báo I-ta-li-a, cơ quan ngôn luận của chi bộ Tu-rin của Quốc tế, xuất bản vào năm 1871 do Téc-xa-ghe làm tổng biên tập. - 439.

"*La Porovine*" ("Tin tức tỉnh") - nhật báo quân chủ Pháp, xuất bản ở Bốc-đô những năm 1870-1871. - 279.

"*Public Opinion*" ("Công luận") - tờ tuần báo tư sản tự do Anh, lập ra ở Luân Đôn năm 1861. - 100, 102, 107, 108.

"*Qui Vive!*" ("Ai đó?") - nhật báo, xuất bản vào năm 1871 ở Luân Đôn bằng tiếng Pháp, là cơ quan ngôn luận của chi bộ Pháp năm 1871. - 445, 452, 468, 471, 488, 512, 876.

"*Le Radical*" ("Người cấp tiến") - báo tư sản cộng hoà Pháp, xuất bản ở Pa-ri những năm 1871-1872. - 659.

"*Le Rappel*" ("Lời kêu gọi") - nhật báo Pháp theo khuynh hướng cộng hoà cánh tả, do V.Huy-gô và A.Rô-sơ-phoóc lập ra; xuất bản từ năm 1869 đến năm 1928. Tờ báo phê phán gay gắt Đế chế thứ hai, thời kỳ Công xã Pa-ri đã lên tiếng ủng hộ Công xã. - 42, 192.

"*Le Réveil*" ("Thức tỉnh") - tuần báo Pháp, từ tháng Năm 1869 là

nhật báo, là cơ quan ngôn luận của phái cộng hoà cánh tả; xuất bản ở Pa-ri, do S. dê-lê-chuy-đơ làm tổng biên tập từ tháng Bảy 1868 đến tháng Giêng 1871. Tờ báo đã đăng những văn kiện của Quốc tế và các tài liệu về phong trào công nhân. - 11, 577.

"*La Révolution Sociale*" ("Cách mạng xã hội") - tuần báo, xuất bản ở Giơ-ne-vơ bằng tiếng Pháp từ tháng mười 1871 đến tháng Giêng 1872; từ tháng Mười một 1871 là cơ quan ngôn luận chính thức của liên đoàn Giuy-ra vô chính phủ. - 452, 471, 473, 484, 488, 506, 509, 530, 876.

"*Revue der Rheinischen Zeitung* xem "*Neue Rheinische Zeitung Potlirsch Okoomische Revue*".

"*Reynoldss' Newspaper*" ("Báo Rây-nôn") - tờ tuần báo tư sản cấp tiến Anh, do Rây-nôn-đơ, một nhà dân chủ tiểu tư sản gần gũi với phái Hiến chương, lập ra, xuất bản ở Luân Đôn từ năm 1850. Thời kỳ này là cơ quan ngôn luận của phong trào hợp tác hoá. - 34, 323, 731.

"*La Roma del Popolo*" ("Rô-ma nhân dân")- tờ báo dân chủ tiểu tư sản I-ta-li-a, xuất bản ở Rô-ma những năm 1871-1872, là cơ quan ngôn luận củ phái Mát-di-ni cánh tả, lên tiếng chống Công xã Pa-ri và Quốc tế. -355, 362.

"*The Scotsman*" ("Người Scot-len")- tờ báo của phái tự do Scot-len, xuất bản từ năm 1871 ở Ê-đin-buốc, từ năm 1855 là nhật báo. - 409, 631.

"*Social Demokrat*" ("Người dân chủ xã hội")- cơ quan ngôn luận của Tổng liên đoàn công nhân Đức của phái Lát-xan, từ báo đã xuất bản dưới tên gọi này ở Béc-lin từ tháng Chạp 1864 đến năm 1871; từ năm 1871 đến năm 1876 xuất bản với tên gọi "*Neuer Social-Demokrat*". Tờ báo đã đăng một số bài và thông báo của Mác và Ăng-ghe-n. - 513, 555.

"*Le Socialiste*" ("Người xã hội chủ nghĩa")- tuần báo, xuất bản từ tháng Mười 1871 đến tháng Năm 1873 bằng tiếng Pháp ở Niu Oóc, là cơ quan ngôn luận của chi bộ Pháp của Quốc tế, ủng hộ

những phần tử tư sản và tiểu tư sản trong Liên chi hội Bắc Mỹ của Quốc tế, sau đại hội La Hay đã rời bỏ Quốc.- 569, 578, 714.
"*Socialsten*" ("Người xã hội chủ nghĩa")- tờ báo công nhân Đan Mạch xuất bản ở Cô-pen-ha-ghe-n từ tháng Bảy 1871 đến tháng Năm 1874, từ tháng Tư 1872 là nhật báo.- 434, 488, 559, 561, 574.

"*Le Soir*" (" Buổi chiều")- nhật báo từ sản Pháp, theo khuynh hướng cộng hoà, xuất bản ở Pa-ri từ năm 1867.- 278, 859.

"*La Socidarité*" ("Đoàn kết")- tuần báo Thụy Sĩ của phái Ba-cu-nin, xuất bản bằng tiếng Pháp từ tháng Tư đến tháng Chín 1870 ở Nơ-sa-ten và từ tháng Ba đến tháng Năm 1871 ở Giơ-ne-vơ.- 44, 195, 211.

"*The Speetator*" ("Khán giả")- tuần báo Anh theo khuynh hướng tự do, xuất bản ở Luân Đôn từ năm 1828.- 72, 98, 321.

"*Der Sprudel*" ("Suối nước khoáng")- tuần báo Áo, xuất bản ở Viên những năm 1869-1876.- 163.

"*Staats Anzeiger*" xem "*Königlich PreBischer Staats Anzelger*".

"*The Standara*" ("Lá cờ")- nhật báo Anh theo khuynh hướng bảo thủ, lập ra ở Luân Đôn năm 1827.- 321.

"*Suisse Radicale*" ("Thụy Sĩ cấp tiến")- tờ báo từ sản Thụy Sĩ, xuất bản ở Giơ-ne-vơ từ năm 1866. - 548.

"*The Sun*" ("Mặt trời")- tờ báo tư sản tiến bộ Mỹ, xuất bản ở Niu Oóc từ năm 1868 do Sác-lơ Đa-na làm tổng biên tập. - 386, 555.

"*Die Tagwacht*" ("Người lính gác")- tờ báo dân chủ xã hội Thụy Sĩ, xuất bản ở Xuy-rích bằng tiếng Đức từ năm 1869 đến năm 1880, những năm 1869-1873 là cơ quan ngôn luận của chi bộ Đức của Quốc tế ở Thụy Sĩ, sau đó là cơ quan ngôn luận của Liên đoàn công nhân Thụy Sĩ và của Đảng dân chủ xã hội Thụy Sĩ. - 510, 519, 569, 776.

"*Telegraph*" xem "*Daily Telegraph*".

"*Le Temps*" ("Thời báo")- nhật báo Pháp theo khuynh hướng bảo thủ, cơ quan ngôn luận của giới đại tư bản, xuất bản ở Pa-ri từ năm 1861 đến năm 1943. Tờ báo có quan điểm đối lập với Quốc

tế thứ hai và đấu tranh chống cuộc chiến tranh với nước Phổ, sau khi đế chế sụp đổ đã ủng hộ chính phủ quốc phòng. - 55.

"*The Times*" ("Thời báo")- nhật báo Anh lớn nhất có khuynh hướng bảo thủ xuất bản ở Luân Đôn từ năm 1785.-20, 26, 38, 43, 66, 172, 179, 217, 256, 266, 269, 278, 320-322, 330, 335, 337, 379, 393, 422, 473, 553, 631, 746, 766, 767, 847.

"*De Toekomst*" ("Tương lai")- báo công nhân Hà Lan, ra ba số trong một tuần ở La Hay vào những năm 1870-1871, đã đăng những văn kiện và tài liệu của Quốc tế. - 226, 325.

"*L'Union des Travailleurs*" ("Liên đoàn công nhân")- nguyệt san công nhân Thụy Sĩ, xuất bản ở Giơ-ne-vơ những năm 1873-1874, theo quan điểm của chủ nghĩa cơ hội.- 811.

"*La Vérité*" ("Chân lý")- nhật báo tư sản cộng hoà Pháp, xuất bản ở Pa-ri từ tháng Mười 1870 đến ngày 3 tháng Chín 1871, lúc đầu ủng hộ Công xã Pa-ri, sau đó chống lại những biện pháp về mặt xã hội của nó.- 393.

"*Vermersch Journal*" ("Báo Véc-mét")- tờ báo do những kiều dân Pháp xuất bản ở Luân Đôn năm 1872.- 512.

"*Der Volksstaat*" ("Nhà nước nhân dân")- cơ quan trung ương của Đảng công nhân dân chủ xã hội, xuất bản ở Lai-pxích từ ngày 2 tháng Mười 1869 đến 29 tháng Chín 1876 (hai số trong một tuần, từ tháng Bảy 1873-3 số). Tờ báo nêu lên những quan điểm cách mạng trong phong trào công nhân Đức và do giọng văn cách mạng dũng cảm đã bị chính phủ và cảnh sát săn lùng thường xuyên.V.líp-nếch là người lãnh đạo chung tờ báo, A.Bê-ben giữ vai trò to lớn đối với tờ báo, là người điều hành việc xuất bản tờ "Volksstaat". Tờ báo này đã đăng một cách có hệ thống các bài của Mác và Ăng-ghe-n; đánh giá ý nghĩa to lớn hoạt động của tờ "Volksstaat", Mác và Ăng-ghe-n đã chú ý theo dõi công việc của tờ báo, phê phán những chỗ sơ hở và thiếu sót của nó, uốn nắn đường lối của tờ báo, nhờ đường lối này mà tờ báo đã trở thành một trong những tờ báo tốt nhất của giai cấp công nhân vào những năm 70 của thế kỷ XIX.- 15, 19, 29, 59, 83, 91, 100, 124, 140, 174, 184, 186, 188, 214, 216, 220, 225, 232, 235, 268, 271, 273, 276, 278, 282, 283, 291, 300, 322, 323, 325, 382, 395, 396,

422, 427, 443, 500, 511, 519, 521, 530, 538, 545, 551, 563, 569, 596, 604, 610, 611, 613, 622, 659, 694, 698, 701, 704, 714, 726, 731, 732, 749, 751, 767-770, 773, 777, 778, 781, 782, 786, 790, 805, 813, 838, 844, 882.

"*Volkswille*" ("Ý dân")- tờ báo công nhân Áo, xuất bản ở Viên từ tháng Giêng 1870 đến tháng Sáu 1874.-220, 291, 701.

"*Volks - Zeitung*" ("Báo nhân dân")- nhật báo Đức, cơ quan ngôn luận của giới tư sản tự do có tinh thần đối lập, xuất bản ở Béc-lin từ năm 1853.- 187, 665.

"*Der Vorbote*" ("Người tiên khu")- nguyệt san, cơ quan ngôn luận chính thức của chi bộ Đức của Quốc tế ở Thụy Sĩ, xuất bản bằng tiếng Đức ở Giơ-ne-vơ từ năm 1866 đến năm 1871, người chịu trách nhiệm tổng biên tập tờ tạp chí là I.Ph. Béch-cơ. Tạp chí nói chung do Mác và Tổng hội đồng chỉ đạo về đường lối, đã đăng một cách có hệ thống các văn kiện của Quốc tế và đưa thông tin về hoạt động của các chi bộ của Hội liên hiệp ở các nước.- 187, 191, 321.

"*De Werker*" ("Công nhân")- tờ báo Hà Lan, xuất bản bằng tiếng Phla-măng, ở Ăng-tơ-véc-pen từ năm 1868; những năm 1868-1871 là tuần báo, cơ quan ngôn luận của chi bộ Phla-măng của Quốc tế, có đăng những văn kiện của Quốc tế; sau đó là nhật báo, là cơ quan ngôn luận của Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa Phla-măng, sau này là Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa Bỉ (đến năm 1914).- 226, 272, 371.

"*De Werkman*" ("Công nhân")- tờ báo công nhân Hà Lan, xuất bản ở Am-xtéc-đam những năm 1868-1874; từ năm 1869 là cơ quan ngôn luận của chi bộ Am-xtéc-đam của Quốc tế.- 226.

"*Wiener Medizinische Zeitung*" - xem "*Allgemeine Wienermedizinsche Zeitung*".

"*Woodhull and Claflin's Weekly*" ("Tuần báo Vút-ha-lơ và Cla-phlin") - tờ báo Mỹ, do hai nhà tư sản Phéc-mi-ê là V.Vút-ha-lơ và Cla-phlin xuất bản ở Niu Oóc những năm 1870-1876.- 435, 578, 635, 707, 714.

"*World*" xem ("*The New York World*").

"*Die Zukunft*" ("Tương lai")- tờ báo dân chủ tư sản Pháp, cơ quan ngôn luận của Đảng nhân dân, xuất bản vào năm 1867 ở Khuê-ních-xbéc, từ năm 1868 ở Béc-lin.- 91, 191, 220, 268.

MỤC LỤC

Lời nhà xuất bản 9

Phần thứ nhất

TRÀO ĐỔI THƯ TỪ GIỮA C.MÁC VÀ PH.ĂNG-GHEN THÁNG BẢY 1870- THÁNG CHẠP 1874

NĂM 1870

1. Mác gửi Ăng-ghen, 20 tháng Bảy	11
2. Ăng-ghen gửi Mác, 22 tháng Bảy	15
3. Mác gửi Ăng-ghen, 28 tháng Bảy	20
4. Mác gửi Ăng-ghen, 29 tháng Bảy	24
5. Ăng-ghen gửi Mác, 31 tháng Bảy	25
6. Mác gửi Ăng-ghen, 1 tháng Tám	33
7. Ăng-ghen gửi Mác, 3 tháng Tám	37
8. Mác gửi Ăng-ghen, 3 tháng Tám	39
9. Mác gửi Ăng-ghen, 4 tháng Tám	45
10. Ăng-ghen gửi Mác, 5 tháng Tám	46
11. Mác gửi Ăng-ghen, 8 tháng Tám	48
12. Ăng-ghen gửi Mác, 10 tháng Tám	53
13. Mác gửi Ăng-ghen, 12 tháng Tám	56
14. Mác gửi Ăng-ghen, 15 tháng Tám	57
15. Ăng-ghen gửi Mác, 15 tháng Tám	59
16. Mác gửi Ăng-ghen, 17 tháng Tám	64
17. Ăng-ghen gửi Mác, 20 tháng Tám	67

18. Mác gửi Ăng-ghe-n, 22 tháng Tám	70
19. Mác gửi Ăng-ghe-n, 30 tháng Tám	72
20. Mác gửi Ăng-ghe-n, 2 tháng Chín	73
21. Ăng-ghe-n gửi Mác, 4 tháng Chín	76
22. Mác gửi Ăng-ghe-n, 6 tháng Chín	80
23. Ăng-ghe-n gửi Mác, 7 tháng Chín	83
24. Mác gửi Ăng-ghe-n, 10 tháng Chín	87
25. Ăng-ghe-n gửi Mác, 12 tháng Chín	90
26. Ăng-ghe-n gửi Mác, 13 tháng Chín	94
27. Mác gửi Ăng-ghe-n, 14 tháng Chín	95
28. Mác gửi Ăng-ghe-n, 16 tháng Chín	98

NĂM 1871

29. Ăng-ghe-n gửi Mác, 18 tháng Tám	100
30. Mác gửi Ăng-ghe-n, 19 tháng Tám	102
31. Mác gửi Ăng-ghe-n, 21 tháng Tám	103
32. Ăng-ghe-n gửi Mác, 23 tháng Tám	104
33. Mác gửi Ăng-ghe-n, 24 tháng Tám	106
34. Mác gửi Ăng-ghe-n, 8 tháng Chín	107

NĂM 1873

35. Mác gửi Ăng-ghe-n, 23 tháng Năm	110
36. Ăng-ghe-n gửi Mác, 24 tháng Năm	111
37. Mác gửi Ăng-ghe-n, 25 tháng Năm	112
38. Ăng-ghe-n gửi Mác, 26 tháng Năm	114
39. Ăng-ghe-n gửi Mác, 30 tháng Năm	116
40. Mác gửi Ăng-ghe-n, 31 tháng Năm	121
41. Mác gửi Ăng-ghe-n, 29 tháng Tám	125
42. Ăng-ghe-n gửi Mác, 30 tháng Tám	128

43. Mác gửi Ăng-ghe-n, 30 tháng Tám	129
44. Ăng-ghe-n gửi Mác, 3 tháng Chín	132
45. Mác gửi Ăng-ghe-n, 9 tháng Chín	134
46. Ăng-ghe-n gửi Mác, 29 tháng Mười một	135
47. Mác gửi Ăng-ghe-n, 30 tháng Mười một	139
48. Mác gửi Ăng-ghe-n, 5 tháng Chạp	142
49. Mác gửi Ăng-ghe-n, 7 tháng Chạp	146
50. Ăng-ghe-n gửi Mác, 10 tháng Chạp	149
51. Mác gửi Ăng-ghe-n, 11 tháng Chạp	150

NĂM 1874

52. Mác gửi Ăng-ghe-n, 15 tháng Bảy	152
53. Ăng-ghe-n gửi Mác, 21 tháng Bảy	155
54. Mác gửi Ăng-ghe-n, 4 tháng Tám	158
55. Ăng-ghe-n gửi Mác, 12 tháng Tám	159
56. Mác gửi Ăng-ghe-n, 14 tháng Tám	160
57. Mác gửi Ăng-ghe-n, 1 tháng Chín	162
58. Ăng-ghe-n gửi Mác, 5 tháng Chín	165
59. Mác gửi Ăng-ghe-n, 18 tháng Chín	168
60. Ăng-ghe-n gửi Mác, 21 tháng Chín	172

Phần thứ hai

NHỮNG BỨC THƯ CỦA C. MÁC VÀ PH. ĂNG-GHE-N GỬI
NHỮNG NHÂN VẬT KHÁC NHAU THÁNG BẢY 1870-
THÁNG CHẠP 1874

NĂM 1870

1. Mác gửi Ăy-ghe-n Ô-xvan, 26 tháng Bảy	179
2. Mác gửi Pôn và Lau-ra La-phác-gơ, 28 tháng Bảy	181

3. Mác gửi Vin-hem Líp-nếch, 29 tháng Bảy	186
4. Mác gửi I-ô-han Phi-líp Bếch-cơ, 2 tháng Tám	187
5. Mác gửi Ây-ghen Ô-xvan, 2 tháng Tám	192
6. Mác gửi Ây-ghen Ô-xvan, 3 tháng Tám	193
7. Mác gửi Ây-ghen Ô-xvan, 5 tháng Tám	194
8. Mác gửi Héc-man I-ung, 6 tháng Tám	195
9. Mác gửi Ây-ghen Ô-xvan, 7 tháng Tám	196
10. Mác gửi Héc-man I-ung, 12 tháng Tám	197
11. Ăng-ghen gửi Gien-ni Mác, 15 tháng Tám	198
12. Ăng-ghen gửi Phri-đrich A-đôn-phơ Doóc-gơ, 1 tháng Chín	200
13. Mác gửi Di-gơ-phrít Mây-ơ, 2 tháng Chín	203
14. Mác gửi Ây-ghen Ô-xvan, 4 tháng Chín	204
15. Mác gửi Êt-uốt Xpen-xơ Bi-dơ-li, 12 tháng Chín	205
16. Mác gửi Xê-da Pa-pơ, 14 tháng Chín	209
17. Mác gửi Lút-vích Cu-ghen-man 14 tháng Chín	212
18. Mác gửi Ây-ghen Ô-xvan, 14 tháng Chín	213
19. Mác gửi I-ô-han Phi-líp Bếch-cơ, 14 tháng Chín	215
20. Mác gửi I-ô-han Phi-líp Bếch-cơ, 15 tháng Chín	126
21. Mác gửi Êt-uốt Xpen-xơ Bi-dơ-li, 16 tháng Chín	216
22. Mác gửi Ây-ghen Ô-xvan, 23 tháng Chín	220
23. Mác gửi Êt-uốt Xpen-xơ Bi-dơ-li, 19 tháng Mười	222
24. Mác gửi Pê-tơ I-man, 11 tháng Mười một	224
25. Mác gửi những người Hà Lan và Phì-a-măng...3-9 tháng Chạp	225
26. Mác gửi Lút-vích Cu-ghen-man, 13 tháng Chạp	226
27. Ăng-ghen gửi Na-ta-li-a Líp-nếch, 19 tháng Chạp	231

NĂM 1871

28. Mác gửi Na-ta-li-a Líp-nếch, 13 tháng Giêng	234
	235
	238

29. Mác gửi Héc-man I-ung, 18 tháng Giêng	241
30. Mác gửi Di-gơ-phrít Mây-ơ, 21 tháng Giêng	243
31. Mác gửi Phri-đrich A-đôn-phơ Doóc-gơ, 21 tháng Giêng	249
32. Mác gửi Lút-vích Cu-ghen-man, 4 tháng Hai	254
33. Mác gửi Pôn La-phác-gơ, 4 tháng Hai	255
34. Mác gửi I-ô-han Gia-cô-bi, 4 tháng Hai	256
35. Mác gửi Pi-ốt La-vrô-vích La-vrốp, 27 tháng Hai	259
36. Mác gửi Na-ta-li-a Líp-nếch, 2 tháng Ba	261
37. Ăng-ghen gửi Các Clai-nơ và Phrít-xơ Mô-lơ, 10 tháng Ba	264
38. Ăng-ghen gửi Ru-đôn-phơ, Ăng-ghen, 10 tháng Ba	268
39. Mác gửi Pôn La-phác-gơ, 23 tháng Ba	270
40. Mác gửi Pê-tơ I-man, 30 tháng Ba	273
41. Ăng-ghen gửi Phi-líp Co-nen, 5 tháng Tư	274
42. Ăng-ghen gửi Vin-hem Líp-nếch, 5 tháng Tư	277
43. Mác gửi Vin-hem Líp-nếch, 6 tháng Tư	279
44. Mác gửi Vin-hem Líp-nếch, khoảng 10 tháng Tư	282
45. Mác gửi Lút-vích Cu-ghen-man, 12 tháng Tư	283
46. Mác gửi Vin-hem Líp-nếch, 13 tháng Tư	284
47. Ăng-ghen gửi Vin-hem Líp-nếch, 13 tháng tư	286
48. Mác gửi Ăng-ghen Lút-vích Cu-ghen-man, 17 tháng Tư	288
49. Ăng-ghen gửi Ghê-oóc - Êch-ca-ri-út, 19 tháng Tư	289
50. Ăng-ghen gửi Phrăng-xi-xcô Mô-ra, khoảng 20 tháng Tư	292
51. Ăng-ghen gửi Vin-hem Líp-nếch, 20 tháng Tư	293
52. Mác gửi Phri-đrich A-đôn-phơ Doóc-gơ, khoảng 20 tháng Tư	295
53. Mác gửi Lê-ô Phran-ken, khoảng 26 tháng Tư	298
54. Ăng-ghen gửi Lút-vích Cu-ghen-man, 28 tháng Tư	300
	302
	303
	305

55. Mác gửi Vin-hem Líp-nếch, 4 tháng Năm	
56. Ăng-ghe-n gửi Vin-hem Líp-nếch 4 tháng Năm	307
57. Mác gửi Vin-hem Líp-nếch, 5 tháng Năm	310
58. Ăng-ghe-n gửi Héc-man I-ung, 10 tháng Năm	
59. Mác gửi Phran-ken và Va-rơ-lin, 13 tháng Năm	312
60. Mác gửi Êt-uốt Xpen-xơ Bi-dơ-li, 12 tháng Sáu	315
61. Mác gửi Ni-cô-lai Phran-txe-vích Đa-ni-en-xơn, 13 tháng Sáu	319
62. Mác gửi các con gái Gien-ni, Lau-ra và Ê-lê-ô-no-ra, 13 tháng Sáu	320
63. Ăng-ghe-n gửi Ê-li-da Ăng-ghe-n, 16 tháng Sáu	332
64. Mác gửi Lút-vích Cu-ghe-n-man, 18 tháng Sáu	334
65. Ăng-ghe-n gửi Vin-hem Líp-nếch, 22 tháng Sáu	335
66. Ăng-ghe-n gửi gửi Các-lô Ca-phi-ê-rô, 1 [-3] tháng Bảy	336
67. Ăng-ghe-n gửi Vin-hem Líp-nếch, 10 tháng Bảy	344
68. Mác gửi Lê-ông Bi-gô, 11 tháng Bảy	345
69. Mác gửi Pi-ốt La-vrô-vích La-vrốp, 12 tháng Bảy	
70. Mác gửi A.O. Rát-xơn, 12 tháng Bảy	346
71. Ăng-ghe-n gửi Các-lô Ca-phi-ê-rô, 16 tháng Bảy	347
72. Mác gửi Ấy-ghe-n Ô-xvan, 21 tháng Bảy	348
73. Mác gửi Ăng-ghe-n Ni-cô-lai Phran-txe-vích Đa-ni-en-xơn, 22 tháng Bảy	350
74. Mác gửi Ấy-ghe-n Ô-xvan, 24 tháng Bảy	351
75. Mác gửi Sác-lơ Ca-rông, 26 tháng Bảy	353
76. Mác gửi Lút-vích Cu-ghe-n-man, 27 tháng Bảy	367
77. Ăng-ghe-n gửi Vin-hem Líp-nếch, chậm nhất là 27 tháng Bảy	368
78. Mác gửi Ni-cô-lai I-xa-cô-vích U-nin, 27 tháng Bảy	369
79. Ăng-ghe-n gửi gửi Các-lô Ca-phi-ê-rô, 28 tháng Bảy	373
	375
	377

80. Mác gửi A-đôn-phơ Hu-bét, 28 tháng Bảy	380
81. Ăng-ghe-n gửi Bà Nhật của Tu viện..., đầu tháng Tám	381
82. Ăng-ghe-n gửi Phi-líp Cô-nen, 4 tháng Tám	382
83. Ăng-ghe-n gửi Pi-ốt La-vrô-vích La-vrốp 9 tháng Tám	384
84. Mác gửi Tê-ô-đo Côn, 10 tháng Tám	385
85. Mác gửi A-đôn-phơ Hu-bét, 10 tháng Tam	388
86. Mác gửi Héc-man I-ung, 14 tháng Tám	389
87. Mác gửi A-đôn-phơ Hu-bét, sớm nhất là 14 tháng Tám	391
88. Ăng-ghe-n gửi Vin-hem Líp-nếch, giữa tháng Tám	391
89. Mác gửi Phri-đrich Bôn-tê, 25 tháng Tám	393
	394
	397
90. Mác gửi Gien-ni Mác, 25 tháng Tám	399
91. Mác gửi Man-kiu-rơ Đa-ni-en Côn-uây, 29 tháng Tám	400
92. Ăng-ghe-n gửi Pi-ốt La-vrô-vích La-vrốp, 3 tháng Chín	401
93. Mác gửi Phri-đrich A-đôn-phơ Đóc-gơ, 5 tháng Chín	402
94. Mác gửi Sác-lơ Đốp-xơn Cô-lét, 6 tháng Chín	403
95. Ăng-ghe-n gửi hăng Mi-lơ và Ri-sốt", sau ngày 9 tháng Chín	405
96. Ăng-ghe-n gửi Vin-hem Líp-nếch, 11 tháng Chín	407
97. Mác gửi Phri-đrich A-đôn-phơ Đóc-gơ, 12 tháng Chín	408
98. Ăng-ghe-n gửi Pi-ốt La-vrô-vích La-vrốp, 12 tháng Chín	409
99. Mác gửi Héc-man I-ung, 13 tháng Chín	410
100. Mác gửi A-đôn-phơ Hu-bét, 15 tháng Chín	411
101. Mác gửi Gien-ni Mác, 23 tháng Chín	412
102. Mác gửi Gu-xtáp Cva-xnép-xki, 29 tháng Chín	413
	414
	415
	419
	420

103. Ăng-ghe-n gửi ừ Pi-ốt La-vrô-vích La-vrốp, 5 tháng Mười	420 424
104. Mác gửi Héc-man I-ung, 11 tháng Mười 1871	425
105. Ăng-ghe-n gửi En-ri-cô Bi-na-mi, 13 tháng Mười	427
106. Mác gửi Héc-man I-ung, 13 tháng Mười	
107. Mác gửi Giôn Hây-dơ, 14 tháng Mười	429
108. Mác gửi Êt-uốc Xpen-xơ Bi-dơ-li, 19 tháng Mười	
109. Mác gửi Héc-man I-ung, 19 tháng Mười	432
110. Mác gửi Héc-man I-ung, 20 tháng Mười	435
111. Ăng-ghe-n gửi ban biên tập báo "Gazettino Rosa", 20 tháng Mười	436 438
112. Ăng-ghe-n gửi Ê-li-da Ăng-ghe-n, 21 tháng Mười	441
113. Mác gửi Héc-man I-ung, khoảng 25 tháng Mười	442
114. Mác gửi Héc-man I-ung, cuối tháng Mười	444
115. Ăng-ghe-n gửi Vin-hem Líp-nếch, 4 tháng Mười một	444
116. Mác gửi Héc-man I-ung, 4 tháng Mười một	445
117. Mác gửi Phri-đrich A-đôn-phơ Doóc-gơ, 6 tháng Mười một	447 456
118. Mác gửi Phéc-di-năng Giô-dê-vích, 6 tháng Mười một	461 464
119. Mác gửi Ni-cô-lai Phran-txe-vích Đa-ni-en-xơn, 9 tháng Mười một	474 475 476
120. Mác gửi Phri-đrich A-đôn-phơ Doóc-gơ, 9 tháng Mười một	477 480
121. Mác gửi Lút-vích Cu-ghe-n-man, 9 tháng Mười một	482
122. Mác gửi Các Spây-éc, 10 tháng Mười một	486
123. Ăng-ghe-n gửi Tê-ô-đo Cu-nô, 13 tháng Mười một	492
124. Mác gửi Héc-man I-ung, 16 tháng Mười một	493
125. Mác gửi Vin-hem Líp-nếch, 17 tháng Mười một	
126. Mác gửi Giuy-lơ Giô-an-na-rơ, 18 tháng Mười một	

126. Mác gửi Héc-man I-ung, 18 tháng Mười một	
127. Mác gửi A-đôn-phơ Hu-bét, 22 tháng Mười một	
129. Mác gửi Phri-đrich Bôn-tên 23 tháng Mười một	
130. Ăng-ghe-n gửi Các-mê-lô Pa-la-di-nô, 23 tháng Mười một	
131. Mác gửi Xê-đa Đờ Pa-pơ, 24 tháng Mười một	
132. Mác gửi Pôn và Lau-ra La-phác-gơ, 24 [-25] tháng Mười một	
133. Ăng-ghe-n gửi Pôn La-phác-gơ, (25 tháng Mười một)	
134. Mác gửi I-u-li Ba-la-sê-vích Pô-tốt-xki, 25 tháng Mười một	
135. Mác gửi I-u-li Ba-la-sê-vích Pô-tốt-xki, 29 tháng Mười một	
136. Mác gửi Phri-đrich A-đôn-phơ Doóc-gơ, 29 tháng Mười một	
137. Ăng-ghe-n gửi Pi-ốt La-vrô-vích La-vrốp, 29 tháng Mười một	
138. Ăng-ghe-n gửi Pôn La-phác-gơ, 9 tháng Chạp	
139. Ăng-ghe-n gửi Vin-hem Líp-nếch, 15 tháng Chạp	
140. Mác gửi Lau-ra La-phác-gơ, 18 tháng Chạp	
141. Ăng-ghe-n gửi Pôn La-phác-gơ, 30 tháng Chạp	

NĂM 1872

142. Ăng-ghe-n gửi Vin-hem Líp-nếch, 2 tháng Giêng	499
143. Ăng-ghe-n gửi Vin-hem Líp-nếch, 3 tháng Giêng	501
144. Mác gửi Man-tơ-man Ba-ry, 7 tháng Giêng	502
145. Ăng-ghe-n gửi Các-lô Téc-xa-ghi phương án 1 [khoảng 9 tháng giêng]	504 507
Phương án 2, 14 [-15] tháng giêng	509 515

146. Ăng-gheh gửi Vin-hem Líp-nếch, 18 tháng Giêng	516
147. Ăng-gheh gửi Pi-ốt La-vrô-vích La-vrốp, 19 tháng Giêng	522
148. *Ăng-gheh gửi Pôn La-phác-gơ, 19 tháng Giêng	523
149. Mác gửi Héc-man I-ung, 19 tháng Giêng	533
150. Ăng-gheh gửi Tê-ô-đo, Cu-nô, 24 tháng Giêng	534
151. *Ăng-gheh gửi chi bộ các nhân viên thương mại [khoảng 26 tháng Giêng]	537
152. Ăng-gheh gửi Các-lô-rê-na-giơ, [26 tháng Giêng]	538
153. Mác gửi Phéc-di-năng Giô-dê-vích, 1 tháng Hai	540
154. Mác gửi Héc-man I-ung, 1 tháng Hai	542
155. * Mác gửi Nhà xuất bản La-sa-tơ-rơ, 9 tháng Hai	546
156. Mác gửi A-đôn-phơ Hu-bết, 12 tháng Hai	548
157. Ăng-gheh gửi Vin-hem Líp-nếch, 15 tháng Hai	550
158. Ăng-gheh gửi I-ô-han Phi-líp Béch-cơ, 16 tháng Hai	552
159. Ăng-gheh gửi Giu-dép-pê Bê-nê-đét-ti, [18 tháng Hai]	553
160. Mác gửi Phéc-di-năng Giô-dê-vích, 24 tháng Hai	555
161. Mác gửi Héc-man I-ung, 26 tháng Hai	556
162. *Mác gửi Lau-ra La-phác-gơ, 28 tháng Hai	562
163. Ăng-gheh gửi Xi-gít-mun-đơ Boóc-khai-mơ, [đầu tháng Ba]	563
164. Ăng-gheh gửi Lu-i Pi-ô, 7 tháng Ba	565
165. Mác gửi Héc-man I-ung, 7 tháng Ba	566
166. *Mác gửi Phri-đrich A-đôn-phơ Doóc-gơ, 8 tháng Ba	571
167. * Mác gửi Ê-min Ô-đê, 9 tháng Ba	574
168. * Ăng-gheh gửi Pôn La-phác-gơ, 11 tháng Ba	576
169. Ăng-gheh gửi Lau-ra La-phác-gơ, 11 tháng Ba	578
170. Ăng-gheh gửi Lu-i Pi-ô, giữa tháng Ba	580
171. Mác gửi Phri-đrich A-đôn-phơ Doóc-gơ, 15 tháng Ba	581
172. Ăng-gheh gửi Phri-đrich A-đôn-phơ Doóc-gơ, 17	583

tháng Ba	596
173. Mác gửi Mô-ri-xơ La-sa-tơ-rơ, 18 tháng Ba	601
174. Ăng-gheh gửi Trê-da-rê Béc-tơ, 21 tháng Ba	606
175. * Mác gửi Pôn La-phác-gơ, 21 tháng Ba	608
176. Ăng-gheh gửi Các-lô Téc-xa-giơ, 21 (tháng Ba)	612
	619
177. Ăng-gheh gửi Gien-na-rô Bô-vi-ô, 16 tháng Tư	621
178. Ăng-gheh gửi Tê-ô-đo Cu-nô, 22-23 tháng Tư	621
179. Ăng-gheh gửi Vin-hem Líp-nếch, 23 tháng Tư	626
180. Mác gửi Ghê-oóc Éch-ca-ri-út, 3 tháng Năm	628
181. Ăng-gheh gửi Vin-hem Líp-nếch, 7 tháng Năm	630
182. Ăng-gheh gửi Tê-ê-đo Cu-nô, 7 [-8] tháng Năm	637
183. Ăng-gheh gửi I-ô-han Phi-líp Béch-cơ, 9 tháng Năm	639
184. *Ăng-gheh gửi Hội công nhân Phe-ra, 10 tháng Năm	641
	642
185. Ăng-gheh gửi Vin-hem Líp-nếch, 15 [-22] tháng Năm	645
	648
186. Mác gửi Phri-đrich A-đôn-phơ Doóc-gơ, 24 tháng Năm	651
	652
187. Mác gửi Phri-đrich A-đôn-phơ Doóc-gơ, 27 tháng Năm	654
	658
188. Ăng-gheh gửi Vin-hem Líp-nếch, 27 (-28), tháng Năm	661
	664
189. Mác gửi Ni-cô-lai Phran-txe-vích Đa-ni-en-xơn, 28 tháng Năm	666
	667
190. *Mác gửi Xê-da Đơ Pa-pơ, 28 tháng Năm	669
191. Mác gửi Phri-đrich A-đôn-phơ Doóc-gơ, 29 tháng Năm	670
	671
192. Ăng-gheh gửi Vin-hem Líp-nếch, 5 (-6) tháng Sáu	672
193. Ăng-gheh gửi Tê-ô-đo Cu-nô, 10 tháng Sáu	
194. Ăng-gheh gửi I-ô-han Phi-líp Béch-cơ, 14 tháng Sáu	675

195. Ăng-ghe-n gửi Các-lô Ca-phi-rô, 14 tháng Sáu	677
196. Ăng-ghe-n gửi Hội "giải phóng người vô sản", 14 tháng Sáu	681
197. Mác gửi Phri-đrich A-đôn-phơ Doóc-gơ, 21 tháng Sáu	682
198. Ăng-ghe-n gửi A-đôn-phơ Héc-nét, 2 tháng Bảy	683
199. Ăng-ghe-n gửi Tê-ô-đo Cu-nô, 5 tháng Bảy	684
200. Ăng-ghe-n gửi A-đôn-phơ Hét-nét, 9 tháng Bảy	687
201. Mác gửi Lút-vích Cu-ghe-n-man, 9 tháng Bảy	688
202. Ăng-ghe-n gửi U-gô Béc-tô-lê-li, [18 tháng Bảy]	689
203. Mác gửi Lút-vích Cu-ghe-n-man, 23 tháng Bảy	690
204. Mác gửi Lút-vích Cu-ghe-n-man, 29 tháng Bảy	696
205. Mác gửi Héc-man I-ung, [cuối tháng Bảy]	697
206. Ăng-ghe-n gửi A-đôn-phơ Doóc-gơ, 4 tháng Tám	700
207. Ăng-ghe-n gửi Tê-ô-đo Cu-nô, 4 tháng Tám	701
208. Ăng-ghe-n gửi I-ô-han Phi-líp Béc-cơ, 5 tháng Tám	702
209. Ăng-ghe-n gửi gửi Va-lê-ri, Vru-blép-xki, 7 tháng Tám	704
210. Mác gửi Ni-cô-lai Phran-txe-vích Đa-ni-en-xơn, 15 tháng Tám	707
211. Mác gửi ông tổng biên tập báo "Times", 15 tháng Tám	715
212. *Ăng-ghe-n gửi Ê.Gla-do Đơ-Vin-brốp, 19 tháng Tám	716
213. Ăng-ghe-n gửi Vin-hem Líp-nếch, 24 tháng Tám	717
214. Mác gửi Lút-vích Cu-ghe-n-man, 26 tháng Tám	721
215. Ăng-ghe-n gửi Héc-man I-ung, đầu tháng Chín	722
216. Ăng-ghe-n gửi Phri-đrich A-đôn-phơ Doóc-gơ, 21 tháng Chín	725
217. Ăng-ghe-n gửi Héc-man I-ung, 1 tháng Mười	727
	730
	733
	739

218. Ăng-ghe-n gửi Phri-đrich A-đôn-phơ Doóc-gơ, 5 tháng Mười một	742
219. Mác gửi Héc-man I-ung, 14 tháng Mười	743
220. Ăng-ghe-n gửi gửi Phri-đrich Le-xnơ, 16 tháng Mười	745
221. Ăng-ghe-n gửi Tê-ô-đo Cu-nô, 29 tháng Mười	749
222. Ăng-ghe-n gửi Phri-đrich A-đôn-phơ Doóc-gơ, 2 tháng Mười một	752
223. Ăng-ghe-n gửi Phri-đrich A-đôn-phơ Doóc-gơ, 16 tháng Mười một	754
224. * Ăng-ghe-n gửi Gien-ni Lông-ghê, 19 tháng Mười một	760
225. Mác gửi Ni-cô-lai Phran-txe-vích Đa-ni-en-xơn, 25 tháng Mười một	761
226. Ăng-ghe-n gửi Phri-đrich A-đôn-phơ Doóc-gơ, 7 tháng Chạp	763
227. Ăng-ghe-n gửi Ô-guy-xơ Xéc-rai-ơ ^{1*} , 9 tháng Chạp	765
228. Mác gửi Ni-cô-lai Phran-txe-vích Đa-ni-en-xơn, 12 tháng Chạp	772
229. Ăng-ghe-n gửi Phri-đrich A-đôn-phơ Doóc-gơ, 14 tháng Chạp	776
230. Mác gửi Phri-đrich A-đôn-phơ Doóc-gơ, 21 tháng Chạp	783
231. Ăng-ghe-n gửi A-đôn-phơ Hét-nét, 30 tháng Chạp	786

NĂM 1873

	807
	809
	814
232. Ăng-ghe-n gửi Phri-đrich A-đôn-phơ Doóc-gơ, 4 tháng Giêng	815

1* Trong lần xuất bản C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n, Toàn tập lần thứ nhất (T.XXIX) tên đề sai là A.La-rốc

200. Mác gửi Ni-cô-lai Phran-txe-vích Đa-ni-en-xơn, 10 tháng Chạp

tháng Giêng	818
234. * Ăng-ghe-n gửi Ấy-ghe-n Ô-xvan, 29 tháng Giêng	820
235. Mác gửi I-ô-han Phi-líp Bếch-cơ, 11 tháng Giêng	822
236. Phri-đrich Bôn-tê, 12 tháng Giêng	824
237. Ăng-ghe-n gửi Vin-hem Líp-nếch, 12 tháng Giêng	826
238. Ăng-ghe-n gửi Na-ta-li-a Líp-nếch, 11 tháng Ba	827
239. Ăng-ghe-n gửi Phri-đrich A-đôn-phơ Doóc-gơ, 20 tháng Ba	831 833
240. Mác gửi Ni-cô-lai Phran-txe-vích Đa-ni-en-xơn, 22 tháng Ba	834 835
241. Ăng-ghe-n gửi Phri-đrich A-đôn-phơ Doóc-gơ, 22 tháng Ba	839 840
242. Mác gửi I-ô-han Phi-líp Bếch-cơ, 7 tháng Tư	841
243. Ăng-ghe-n gửi Phri-đrich A-đôn-phơ Doóc-gơ, 3 tháng Năm	844 852
244. Ăng-ghe-n gửi Phri-đrich A-đôn-phơ Doóc-gơ, 14 tháng Sáu	853 854
245. Ăng-ghe-n gửi Au-gu-xơ Bê-ben, 20 tháng Sáu	855
246. Ăng-ghe-n gửi Lút-vích Cu-ghe-n-man, 1 tháng Bảy	
247. Mác gửi Giuy-xơ Véc-nui-ê ¹ , 10 tháng Bảy	
248. Ăng-ghe-n gửi Phri-đrich A-đôn-phơ Doóc-gơ, 26 tháng Bảy	
249. Mác gửi Ni-cô-lai Phran-txe-vích Đa-ni-en-xơn, 12 tháng Tám	859
250. Ăng-ghe-n gửi gửi Giôn Đơ Moóc-gan, khoảng 18 tháng Chín	861 863
251. Mác gửi Ấy-ghe-n Ô-xvan, 20 tháng Chín	865
252. Mác gửi Ấy-ghe-n Ô-xvan, 24 tháng Chín	867
253. Mác gửi Phri-đrich A-đôn-phơ Doóc-gơ, 27 tháng Chín	869 874
254. Ăng-ghe-n gửi Phri-đrich A-đôn-phơ Doóc-gơ, 25	

tháng Mười một	882

NĂM 1874

255. Mác gửi Lút-vích Cu-ghe-n-man, 19 tháng Giêng	891
256. Ăng-ghe-n gửi Vin-hem Líp-nếch, 27 tháng Giêng	892
257. Ăng-ghe-n gửi Phri-đrich A-đôn-phơ Doóc-gơ, 14 tháng Hai	894 898

1* Trong lần xuất bản C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n, Toàn tập lần thứ nhất (T.XXVI) tên đề sai là M.La-sa-tơ-rơ,

258. Ăng-ghe-n gửi Vin-hem Blô-xơ, 21 tháng Hai	1
259. Ăng-ghe-n gửi Phri-đrich A-đôn-phơ Doóc-gơ, 27 tháng Hai	109 4
260. Mác gửi Gióc-giơ Mu-sơ, 26 tháng Ba	113
261. Mác gửi Gióc-giơ Mu-sơ, 28 tháng Ba	3
262. *Mác gửi Gien-ni Mác, 19 tháng Tư	
263. * Mác gửi Gien-ni Lông-ghê, [giữa 20 và 24 tháng Tư]	giữa 10-
264. Mô-ri-xơ La-sa-tơ-rơ, 12 tháng Năm	11
265. Mác gửi Lút-vích Cu-ghe-n-man, 18 tháng Năm	
266. *Ăng-ghe-n gửi Gốt-phrít Ếc-men, 1 tháng Sáu	119
267. Mác gửi Lút-vích Cu-ghe-n-man, 24 tháng Sáu	567
268. *Ăng-ghe-n gửi Gien-ni Lông-ghê, 2 tháng Tám	
269. Mác gửi Ăng-ghe-n Phri-đrich A-đôn-phơ Doóc-gơ, 4 tháng Tám	
270. Mác gửi Lút-vích Cu-ghe-n-man, 4 tháng Tám	
271. Mác gửi Lút-vích Cu-ghe-n-man, 10 tháng Tám	
272. *Mác gửi Gien-ni Lông-ghê, 14 tháng Tám	
273. Ăng-ghe-n gửi Phri-đrich A-đôn-phơ Doóc-gơ, 12 [-17] tháng Chín	

274. Mác gửi Ốp-pen-hai-mơ, 20 tháng Chín
 275. *Ăng-ghe-n gửi Lau-ra La-phác-gơ, 15 tháng Mười
 276 Mác gửi Ốp-pen-hai-mơ, 17 tháng Mười
 277. *Ăng-ghe-n gửi Ghéc-man Ai-lếch-xan-đrô-vích Lô-pa-tin, [khoảng 20 tháng Mười]

PHỤ LỤC

1. Gien-ni Mác gửi Phri-đrich Ăng-ghe-n (10 tháng Tám 1870)
2. Ê-lê-ô-no-ra Mác gửi Phri-đrich Ăng-ghe-n, 12 thán Tám 1870
3. Gien-ni Mác gửi Phri-đrich Ăng-ghe-n, (khoảng 18 tháng Tám 1870)
4. Gien-ni Mác gửi Phri-đrich Ăng-ghe-n, (khoảng 13 tháng Chín 1870)
5. *Gien-ni Mác gửi Phê-tơ I-man (khoảng 13 tháng Sáu 1871)
- 6.* Gien-ni Mác (con gái) gửi Lút-vích Cu-ghe-n-man, 3 tháng Mười 1871
7. * Gien-ni Mác (con gái) gửi Lút-vích Cu-ghe-n-man, 21, 22, tháng Chạp 1871
8. Ê-lê-ô-no-a Mác gửi Vin-hem Líp-nếch, 29 tháng Chạp 1871
9. Gien-ni Mác (con gái) gửi Lút-vích Cu-ghe-n-man, 22 tháng Giêng 1872
10. Ê-lê-ô-no-ra Mác gửi Ni-cô-lai-ép Phran-txe-vích Đa-ni-en-xơn,
 23 tháng Giêng 1872
11. Vin-hem Líp-nếch gửi Lu-ít-gi Xtê-pha-nô-ni, 29 tháng Giêng 1872

12. Gien-ni Mác (con gái) gửi Lút-vích Cu-ghe-n-man, 3 tháng Năm 1872
13. * Gien-ni Mác gửi Vin-hem Líp-nếch, 26 tháng Năm 1872
14. "Gien-ni Mác (con gái) gửi Lút-vích Cu-ghe-n-man, 27 tháng Sáu 1872

Chú thích

Bản chỉ dẫn tên người

Bản chỉ dẫn những sách báo đã được trích dẫn và nhắc đến

Bản chỉ dẫn các xuất bản phẩm định kỳ.

PHỤ BẢN

Các Mác (giữa những năm 70)

Trang đầu bức thư của Ăng-ghe-n gửi Mác ngày 30 tháng Năm 1873

Tờ in điều lệ chung của Hội liên hiệp công nhân quốc tế có dòng chữ của C.Mác về việc kết nạp thành viên Quốc tế...

Chịu trách nhiệm xuất bản

Giáo sư: TRẦN NHÂM

Biên tập: LÊ XUÂN TIÊM

MAI PHI NGÀ

HOÀNG TUYẾT LAN

Bìa : NGHIÊM THÀNH

Sửa bài: BAN SÁCH KINH ĐIỂN